

# Giới thiệu Thiên Long Bát Bộ

Giữa bầu trời tân kiếm hiệp truyện Thiên Long Bát Bộ đang đầy ánh pháp quang, bảo khí bay lượn, một đóa mặc hương nở cạnh núi côn luân, đích thực khiến người ta phải dừng chân ngắm nhìn mãi.

Cả đời Tiêu Phong ăn ngay nói thẳng chính khí ngời ngời tính tình toàn là Dương Cự người ta nói cứng quá tất gãy. Với khí phách anh hùng đó là một sư huynh vĩ đại hơn bao giờ hết.

Người anh hùng lại mang nặng vào mình món nợ công danh, nể mặt nghĩa huynh mà lên ngôi đại vương Nam Việt. Chén rượu Tiêu Phong lại tiếp tục uống, nhưng rượu hôm nay cũng đâu phải rượu ngày xưa bởi ta cũng đâu còn là còn người ngày trước.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 1: Mở đầu

Sau khi hồi ý kiến độc giả, một số đồng đã đề nghị chúng tôi dịch bộ truyện Thiên Long Bát Bộ. Bộ truyện này cùng với Lộc Đình Ký là hai bộ truyện dài nhất của Kim Dung. Bản chúng tôi dịch là bản đã được sửa chữa, tái bản lần thứ hai do Viễn Ảnh công ti tại Đài Bắc ấn hành tháng 8 năm 1981 bao gồm 5 quyển, 50 chương, 2124 trang.

Người ta vẫn bảo rằng Thiên Long Bát Bộ là truyện nhiều tình tiết nhất, đông nhân vật, mỗi vai có một đặc tính riêng không người nào giống người nào và có đến năm sáu người có thể coi như vai chính. Tuy thế, trong khi còn đăng tải trên mặt báo, Thiên Long Bát Bộ cũng đã gây ra nhiều mâu thuẫn, đặt ra nhiều câu hỏi cho độc giả và nhiều đoạn không có câu trả lời. Do đó, bộ truyện này đã được Kim Dung sửa đổi nhiều chi tiết, mặc dầu nội dung không khác nhưng đã tạo nên những nét chấm phá mới khiến cho nó được xếp vào một trong những kỳ thư của nhà văn Hương Cảng.

Theo Trần Thế Tương, một học giả quá cố Trung Hoa mà Kim Dung rất kính trọng, Thiên Long Bát Bộ là một bộ truyện phải đọc đi đọc lại từ đầu chí cuối nhiều lần mới thấy hết được cái hay của nó. Những lời phê bình của học giả này đã được Kim Dung coi như là nói lên được tâm sự của ông và chính vì thế, Thiên Long Bát Bộ có thể nói là một bộ truyện mà Kim Dung rất tâm đắc. Trần tiên sinh là người duy nhất được Kim Dung đề tặng trong bản mới lần in thứ hai này, một biệt lệ cho bất cứ tiểu thuyết nào của Trung Hoa.

Cũng như Ý Thiên Đồ Long Ký, Kim Dung đã dụng công để đặt đề tựa cho mỗi chương thành một câu trong một bài thơ. Bộ Thiên Long Bát Bộ bao gồm năm bài thơ, mỗi bài mười câu nhưng Ý Thiên Đồ Long Ký theo lối ca trù (Bá Lương Đài thể) còn Thiên Long Bát Bộ thì là năm bài, mỗi quyển một bài theo lối từ. Kim Dung tiên sinh tự nhận rằng mình rất kém về văn chương thi ca, việc làm của ông là một nỗ lực hết sức gắng gượng - và chúng tôi cũng vậy, rất e ngại khi phải dịch những phần thi từ đó ra tiếng Việt nên thường lần lữa không hoàn tất. Nếu có dịch thì chỉ để cho khỏi bị thiếu sót nhưng chắc chắn có rất nhiều lung củng, xin độc giả cũng lượng tình cho.

Rút kinh nghiệm của thời gian qua, chúng tôi mong độc giả góp ý để tiếp tục sửa chữa thường xuyên và thêm bớt những gì cần phải bỏ túc. Rất đồng tâm hữu đã hiệu đính giùm một số sai lầm trong bộ Ý Thiên Đồ Long Ký, nhân dịp này chúng tôi cũng xin cảm tạ chung các vị đó. Một số bạn bè giúp dịch một vài đoạn thơ văn, có người đề nghị sửa lại một vài chữ khó hiểu, và nhất là bạn DPLT đã chịu khó tìm tòi, tra cứu sách vở chữ Hoa để giúp người dịch những phần thi từ còn bỏ dở.

Như đã thưa từ trước - đây chỉ là một việc làm cá nhân trong những thì giờ eo hẹp của đời sống hết sức bận rộn - sau tất cả những nỗ lực phải dành cho công việc và gia đình, việc dịch sách là một cái thú tiêu khiển nên sẽ rất ... thư thả theo chương trình hai tuần một chương như năm qua. Nếu đúng theo lịch trình đó, bộ truyện này sẽ có thể hoàn tất vào cuối năm 2003 hay đầu năm 2004. Một số biên khảo cũng sẽ được tiến hành vì có thể nói, Thiên Long Bát Bộ là một chuyến du hành khắp nước Trung Hoa trong thời Tống, một giai đoạn mà nhiều nước sống bên cạnh nhau, vẫn bang giao nhưng cũng đầy xung đột. Cứ theo những nhà chuyên khảo về Kim Dung đây là bộ truyện mà Kim Dung dụng công hơn cả, chẳng khác gì một bức tranh trải dài hàng dặm với tất cả những chi tiết ly kỳ khiến cho người đọc phải say mê không sao dứt ra được.

Thời Bắc Tống là một giai đoạn hết sức thành tựu về mặt văn chương, nghệ thuật của Trung Hoa mặc dầu có nhiều suy sụp về chính trị và quân sự. Nước Tàu lúc đó được chia cắt thành nhiều quốc gia luôn luôn biến động lúc thì liên kết đồng minh, lúc lại nhòem ngó, thôn tính lẫn nhau. Phía Bắc là nước Liêu của người Khiết Đan đóng đô ở Lâm Hoàng (Thượng Kinh). Phía Tây Bắc là Tây Hạ đóng đô ở Linh Châu. Nhà Tống ở phía Đông Nam, kinh đô là Khai Phong. Chính Tây là Thổ Phồn tức miền Ba Thục bây giờ. Tây Nam là Đại Lý và chính Nam là nước ta.

Qui mô đó khiến chúng ta được làm một cuộc du ngoạn theo cả thời gian và không gian để đi ngang qua Đại Lý, Tống, Liêu, Tây Hạ, Thổ Phồn với tất cả những đặc trưng về văn hóa của thời đại và sắc thái địa phương. Nhiều nhân vật chính liên tiếp mà tuyệt nhiên không có một nhân vật nào hoàn toàn nổi bật và chi phối toàn cục khiến chúng ta có cảm tưởng đây là nhiều truyện được nối lại với nhau. Cách dựng truyện đó đã tạo nên một nét đặc thù và đưa Kim Dung lên một tầm vóc riêng mà không phải ai cũng có được.

Mặc dù trên tổng quát bộ truyện không khác khi còn đăng trên mặt báo bao nhiêu nhưng nếu đi vào chi tiết thì quý độc giả sẽ thấy Kim Dung đã thay đổi rất nhiều. Những chi tiết rườm rà và không liên tục đều bị cắt bỏ, trong đó có khoảng 40,000 chữ do Nghê Khuông viết thay Kim Dung khi ông đi xa cũng bị loại đi và nhiều đoạn mới được thêm vào. Những tên nhân vật cũng nhiều thay đổi và chắc chắn nhiều người sẽ đặt câu hỏi về việc đó. Tuy nhiên, một cách thường tình thì bản cuối cùng bao giờ cũng là bản mà tác giả vừa ý nhất.

Bộ này được viết lần đầu năm 1963, đăng liên tục trên Minh Báo ở Hongkong và Nam Dương thương báo ở Singapore, tổng cộng bốn năm mới hoàn thành. Bản tu đính - tức bản đã được Kim Dung sửa lại hoàn tất tháng 10 năm 1978 và ấn bản lần đầu vào năm 1979. Cũng như mọi bộ truyện khác, mỗi chương có một tấm hình nhưng trong Thiên Long Bát Bộ lại vẽ theo lối thủy mặc thành thử người dịch không thể dùng dạng bitmap (bmp) để scan cho nhỏ mà phải dùng dạng jpg nên thường phải từ 500K trở lên. Việc đưa vào mỗi chương sẽ biến file theo dạng Microsoft Word rất lớn khiến việc gửi đi trở nên khó khăn, nhất là những bằng hữu ở VN phải download rất bất tiện và tốn kém. Do đó chúng tôi sẽ chỉ gửi tấm hình đó theo yêu cầu và sẽ thiết lập một danh sách riêng cho những người nào muốn sưu tầm cho đủ bộ. Hoặc giả chúng tôi cũng có thể gửi theo dạng pdf (phải dùng Acrobat Reader để mở) nhưng dĩ nhiên format sẽ cố định và người đọc muốn in ra sẽ không thể sử dụng khổ giấy khác khổ 8.5 x 11 là khổ mà người dịch dùng để setup tại Hoa Kỳ.

Mỗi câu chuyện xoay quanh một chủ đề, Ý Thiên Đồ Long Ký là câu chuyện của kiếm Ý Thiên và đao Đồ Long còn Thiên Long Bát Bộ thì nói lên cái phức tạp và đa dạng của con người. Trước đây khi dịch ra tiếng Việt người ta đã chia ra thành nhiều bộ nhỏ hơn (có lẽ vì mục tiêu thương mại) như Lục Mạch Thần Kiếm, Thiên Long Bát Bộ, Nhất Dương Chỉ ... nhưng nguyên tác của Kim Dung chỉ có một Thiên Long Bát Bộ mà thôi. Kim Dung đã giải thích cái tên này như sau:

Thiên Long Bát Bộ là chữ lấy từ kinh Phật. Trong kinh của Phật Giáo đại thừa có kể lại khi đức Phật thuyết pháp cho các bồ tát, từ khuru thường có tám loại động vật đến nghe. Kinh Pháp Hoa, trong phẩm Đề Bà Đạt Đa có chép:

Thiên long bát bộ, nhân dữ phi nhân, giai đạo kiến bỉ Long Nữ thành Phật. (Trong tám loại chúng sinh trên trời, người cũng như không phải người đều thấy được Long Nữ thành Phật)

Phi nhân là nói về những giống trông thì hình dáng như người nhưng lại không phải người. Tám hạng đó đều là "phi nhân" là những hạng thần vật mà Thiên và Long đứng đầu nên được gọi là Thiên Long Bát Bộ. Tám loại đó gồm có: Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già ờ.

- Thiên là thiên thần (Deva), trong Phật giáo không phải là cao hơn hết nhưng chỉ được hưởng phúc báu lâu dài, to lớn hơn người mà thôi. Thiên thần vẫn còn trong cõi sinh tử, có sống có chết. Trước khi chết thiên thần sẽ có năm triệu chứng: quần áo mủn nát, hoa trên đầu héo hon, thân thể ô uế, nách chảy mồ hôi, đứng ngồi không yên là thời kỳ đau buồn nhất của các thiên thần. Có mười hai thiên thần quan trọng nhất tượng trưng cho tám hướng và bốn tinh thể của vũ trụ mặt trời, mặt trăng, bầu trời và mặt đất. Đế Thích là lãnh tụ của mọi thiên thần.

- Long là long thần (Naga), nhưng rồng trong kinh Phật không có chân, trông giống như một con mãng xà lớn. Quan niệm về rồng và về Long Vương của Trung Hoa chính là vay mượn từ trong kinh Phật mà ra. Người Ấn Độ ngày xưa rất sùng bái Long Vương, cho rằng rồng là chúa tể các loài trong nước nên người Trung Hoa thường dùng chữ long để chỉ những gì cao quý và đức hạnh. Trong kinh có chép là một con rắn tên là Mucilinda đã cuộn thành một cái tàn che cho đức Phật nhập định trong một con giếng bão và nhiều con rắn thần khác thường giả dạng người đến để nghe Thế Tôn thuyết pháp.

- Dạ Xoa là một loại quỷ thần (nguyên nghĩa dạ xoa là thần ăn được quỷ), rất bẩn tiện, nhẹ nhàng, chia làm ba giống ở trên đất, trên chốn không hư và trên trời. Ngày nay nói đến dạ xoa chỉ hàm một nghĩa ác quỷ (chắc tại ảnh hưởng của truyện Tây Du Ký) nhưng trong kinh Phật thì có nhiều dạ xoa rất tốt. Dạ Xoa Bát Đại Tướng có nhiệm vụ bảo hộ chúng sinh.

- Càn Thát Bà (Apsaras) là một giống không ăn thịt, không uống rượu chỉ sống bằng mùi hương là một trong những nhạc thần phục thị Đế Thích, thân thể có mùi thơm. Theo nghĩa Phạn văn, Càn Thát Bà có nghĩa là biển ảo không lường vì mùi hương và âm nhạc đều mệnh mạng không sao cân đo được.

- A Tu La (Ashura) là một loại thần đặc biệt, đàn ông thì thật xấu xa còn đàn bà thì thật xinh đẹp. A Tu La Vương thường đánh nhau với Đế Thích vì một bên có đồ ăn, một bên có mỹ nữ nên thường muốn chiếm đoạt của nhau. A Tu La tính tình đố kỵ thích tranh giành là một trong những ẩn dụ của nhà Phật để nói về tính xấu xa của con người.

- Ca Lâu La (Garuda) là một giống chim lớn, đầu có một cái bướu to gọi là Như Ý Châu. Loài chim này tiếng kêu bi thảm, trong thần thoại Trung Hoa gọi là Đại Bàng Kim Sí Điều (chim đại bàng cánh vàng) mà danh tướng Nhạc Phi là hóa thân đầu thai. Giống chim này thích ăn rồng, mỗi ngày phải bắt được một long vương hay 500 con rồng con để ăn thịt. Vì nó ăn thịt rồng (độc xà) nhiều quá nên khi chết chất độc xông lên cháy tiêu thành tro, chỉ còn một trái tim xanh biếc. Hình của chim này thấy nhiều ở các đền thờ tại Cam Bốt.

- Khẩn Na La giống người mà không phải là người, đầu có sừng, giỏi múa hát cũng là nhạc thần của Đế Thích.

- Ma Hầu La Già là một vị thần rắn cực lớn, thân hình là người nhưng đầu là đầu rắn.

Những con vật huyền thoại này có lẽ là do ảnh hưởng của những vị thần của Ấn Độ giáo (Hindu) và thường xen lẫn trong những truyện thần thoại của nhiều dân tộc ở Nam và Tây Á không hoàn toàn là của Phật Giáo. Trong những tranh vẽ, điêu tượng của Đông Á chúng ta ít thấy những hình tượng của thiên long bát bộ ngoại trừ một số bích họa từ đời Đường trở về trước ở Tân Cương. Người Việt chúng ta có thể nói hoàn toàn xa lạ với những hình ảnh này, ngay cả trong giới tu sĩ cũng ít người nghiên cứu đến.

Thiên Long Bát Bộ lấy địa bàn là nước Đại Lý đời Bắc Tống (vào khoảng đời Tiền Lê và đời Lý bên mình). Nước Đại Lý nằm ở phía Tây Trung Hoa, Tây Bắc nước ta địa bàn tỉnh Vân Nam bây giờ, nổi tiếng với nhiều loại kỳ hoa dị thảo, đặc biệt là trà gồm cả trà uống (tea) và cây hoa trà (camelia). Theo sử sách, khoảng năm 937 Đoàn Tư Bình sau khi chiếm được nước Nam Chiếu lập nên nước Đại Lý. Đại Lý là một quốc gia theo Phật giáo Mật tông (Acarya), từ vua tới dân đều sùng đạo, vua thường tại vị một thời gian rồi xuất gia làm sư. Truyền thống đó ảnh hưởng đến nước ta và đời Lý đời Trần nhiều người cũng nhường ngôi rồi đi tu, làm Thái Thượng Hoàng.

Nước Đại Lý kéo dài 316 năm, 22 đời vua trong đó có mười người bỏ ngôi đi tu, hai người được đề cập trong Thiên Long Bát Bộ là Bảo Định Đoàn

Chính Minh và Trung Tông Đoàn Chính Thuần. Một người khác cũng được Kim Dung nói đến là Cảnh Tông Đoàn Chính Hưng (Kim Dung lại viết là Đoàn Trí Hưng) hay Đoàn Hoàng Gia Nam Đế trong Anh Hùng Xạ Điều. Ông này cũng là con cháu họ Đoàn trong Thiên Long Bát Bộ.

Người Đại Lý thuộc giống người Thái, trải rộng từ Vân Nam qua bắc Thái Lan, Lào và thượng du Bắc Việt. Người Thái gồm nhiều sắc dân như Thái Trắng, Thái Đen, Thái Đỏ, người Thổ, người Nùng. Sau khi Đại Lý bị người Mông Cổ thôn tính, người Thái còn trốn lánh trong rừng sâu và di chuyển xuống phía Nam và Tây Nam và là thủy tổ của người Thái Lan ngày nay.

Thiên Long Bát Bộ được đặt trong bối cảnh Bắc Tống, đời vua Triết Tông Nguyên Tả, niên hiệu Thiệu Thánh khoảng cuối thế kỷ thứ 11. Kim Dung dùng cái tên Thiên Long Bát Bộ là để chỉ những biến hóa phức tạp của câu chuyện, lý kỳ chẳng khác gì những chuyện cổ tích của Ấn Độ mà Phật Giáo mượn làm ẩn dụ. Mật tông được truyền vào Trung Hoa do ba nhà sư Thiên Trúc là Thiện Vô Úy (Subhakarasiṃha), Kim Cương Trí (Vajrabodhi) và Bất Không Kim Cương (Amoghavajra) vào khoảng đầu thế kỷ thứ 8 chủ trọng đến niệm kinh, bắt ấn, sử dụng Mạn đà la và quán đỉnh. Giáo pháp được thầy truyền qua trò bằng lời nên không được phổ biến rộng rãi.

Phật giáo Mật Tông pha trộn đủ màu sắc, nặng phần nghi thức, đôi khi mê tín mặc dầu những khu vực chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa chuyên chở khá nhiều tính nghệ thuật, điển hình là những điêu tượng và tranh vẽ mà người ta phát hiện ở Vân Nam, Tân Cương, nhất là tại Đôn Hoàng. Chính vì màu sắc nhiều thần bí của thời sơ khai, các tôn giáo bản địa nhất là Nho giáo đã có những xung khắc đáng kể với Phật giáo. Đời Đường, Hàn Dũ (768 - 824) đã dâng sớ xin ngăn cấm đạo Phật dẫn tới việc phá hủy 5000 chùa lớn và 40.000 am nhỏ. Mấy trăm ngàn tăng sĩ và nữ ni bị bắt buộc phải hoàn tục. Điều đó cũng không phải là không hay vì chính từ đó Thiên tông Trung Hoa có cơ hội nảy nở, xây dựng những cơ sở triết học thanh thoát hơn và tạo ra hẳn một trường phái mới, tổng hợp được nhiều ưu điểm, nhấn mạnh vào việc "kiến tính thành Phật" và xa rời việc thờ cúng thần tượng và nghi lễ.

Tuy nhiên, Kim Dung lại khai thác được những hình thái thần bí của tôn giáo làm chất liệu khiến câu chuyện trở nên hấp dẫn hơn. Quan Âm bồ tát đã được thể tục hóa qua một vương phi tự hiến thân cho một người ăn mày để sinh ra một đứa con hoang giải quyết hầu như toàn bộ những khúc mắc triền miên từ đầu đến cuối. Lễ dĩ nhiên, chi tiết tượng tượng kia khiến cho câu chuyện thêm lý, tuyệt nhiên không phải là một cách giải thích những căn bản giáo lý.

Ngoài Phật giáo Mật Tông đã đóng một vai trò khá quan trọng làm nền tảng cho nhiều tình tiết của câu chuyện, hai đề tài khác chúng ta cũng cần biết thêm, mỗi đề tài đều bao quát đáng trở thành một nghiên cứu riêng. Trong phần giới thiệu này chúng tôi chỉ đề cập đến một cách khái quát.

Thứ nhất là ngoài môn Nhất Dương Chỉ, họ Đoàn Đại Lý còn một tuyệt kỹ khác là Lục Mạch Thần Kiếm, một loại kiếm khí dùng sáu kinh mạch của hai bàn tay để sử dụng.

- Thủ thái âm phế kinh bắt đầu ở trung tiêu, đi vòng xuống ruột già rồi chạy lên ngực, yết hầu đi ra cánh tay và chấm dứt ở đầu ngón tay cái.
- Thủ dương minh đại trường kinh bắt đầu từ đầu ngón tay trỏ chạy lên vai rồi chia thành hai nhánh, một nhánh xuống ruột già, một nhánh lên đầu chấm dứt ở cạnh mũi.
- Thủ thiếu âm tâm kinh bắt đầu từ tim chia ra ba nhánh, một nhánh qua hoành cách mạc xuống ruột non, một nhánh theo thực quản lên mắt, và một nhánh đi qua phổi, sang tay tới ngón tay út.
- Thủ thái dương tiểu trường kinh bắt đầu từ ngoài ngón tay út chạy theo tay lên vai gặp đốc mạch ở huyệt đại trụy chi thành hai nhánh, một nhánh đi xuống ruột non, một nhánh chạy lên mặt đi vào tai.
- Thủ quyết âm bao tâm kinh bắt đầu từ ngực nối liền tam tiêu rồi chạy ra cánh tay tới ngón tay giữa.
- Thủ thiếu dương tam tiêu kinh khởi đầu từ ngón tay đeo nhẫn chạy theo tay lên vai chia thành hai nhánh một nhánh nối liền tam tiêu, một nhánh chạy lên cổ vòng qua tai rồi ngừng lại tại mắt.

Thủ thái âm PHẾ kinh, thủ quyết âm TÂM BAO kinh và thủ thiếu âm TÂM kinh là ba đường kinh ÂM nằm ở bên trong cánh tay, gọi là THỦ TAM ÂM thuộc lý (bên trong) dẫn chân khí từ ngực chạy vào tay.

Thủ dương minh ĐẠI TRƯỜNG kinh, thủ thiếu dương TAM TIÊU kinh, và thủ thái dương TIỂU TRƯỜNG kinh nằm ở mặt ngoài cánh tay gọi là THỦ TAM DƯƠNG, thuộc biểu (bên ngoài) từ tay chạy lên đầu.

Thứ hai một đặc sản của nước Đại Lý là hoa trà cũng được nhắc tới khá nhiều. Khi đề cập tới vùng Vân Nam, người Trung Hoa vẫn thường tự hào là ở đây có tám loại danh chủng nổi tiếng trên thế giới gồm có sơn trà (camelia), đỗ quyên (azalea), mộc lan (magnolia obovata), báo xuân, bách hợp (lily), phượng lan (cymbidium), long đằm (gentian), lục nhung hao.

Sơn trà của Đại Lý đã biến câu chuyện trở nên thơ mộng và thú vị khi chúng ta nghe Đoàn Dự luận về hoa trà với Vương phu nhân sau đây:

Wang phu nhân về mặt đặc ý, nói:

- Đoàn công tử, nước Đại Lý của cậu hoa trà rất nhiều, nhưng nếu so sánh với của ta chắc không thể bì kịp.

Đoàn Dự gật đầu:

- Những hoa trà loại này dân Đại Lý chúng tôi chẳng ai trồng cả.

Wang phu nhân cười khanh khách:

- Thật ư?

Đoàn Dự nói:

- Những người dân quê mùa tầm thường ở Đại Lý cũng biết các loại hoa này phẩm chất kém cỏi, trông chẳng cao sang gì.

Vương phu nhân mặt biến sắc, giận dữ nói:

- Người nói sao? Người bảo hoa trà ta trông là loại tục phẩm ư? Nói như thế chẳng hóa, chẳng hóa .... khinh người quá lắm.

Đoàn Dự nói:

- Phu nhân tin hay không tin cũng tùy ở người.

Chàng vừa nói vừa chỉ một cây hoa trà ngũ sắc trước lầu:

- Giá thử như cây này, bà tưởng nó quý lắm ư. Hừ, đẹp thật, cái lan can này thật là đẹp, thật là đẹp.

Chàng tấm tắc khen cái lan can đẹp mà hoa thì chẳng nhắc đến một câu khác nào người xem chữ viết, không nhắc đến chữ mà chỉ khen lấy khen để mực đen và giấy tốt.

Cây hoa trà đó vừa trắng vừa đỏ, vừa tía vừa vàng, sắc hoa thật là rực rỡ, từ trước tới nay Vương phu nhân vẫn coi là trân phẩm. Nay thấy Đoàn Dự có vẻ xem thường nên lòng mảy mả nhướng lên, mắt lộ sát ý. Đoàn Dự nói:

- Xin hỏi phu nhân, giống hoa này ở Giang Nam gọi tên là gì?

Vương phu nhân hậm hực đáp:

- Chúng tôi chẳng gọi tên gì đặc biệt, chỉ gọi là hoa trà Ngũ Sắc.

Đoàn Dự mỉm cười:

- Đại Lý chúng tôi có đặt cho nó một cái tên, gọi là Lạc Đệ Tú Tài (thư sinh thi hỏng).

Vương phu nhân hừ một tiếng:

- Cái tên sao khó nghe làm vậy, chắc người tiện mồm đặt ra chứ gì. Cây hoa đẹp đề như thế, sao lại giống gã thư sinh thi hỏng?

- Phu nhân thử nhìn lại xem, cây hoa này cả thấy tất cả mấy màu.

Vương phu nhân nói:

- Ta đã đếm qua, cũng phải có đến 15, 16 màu khác nhau.

Đoàn Dự nói:

- Cả thấy đúng ra là 17 màu. Đại Lý có một loại hoa quý giá nổi tiếng tên gọi Thập Bát Học Sĩ. Đó là thiên hạ cực phẩm, trên cây có đủ 18 đóa hoa, mỗi đóa một màu khác nhau, hồng thì toàn hồng, tía thì toàn tía, không một mảy lẫn lộn. Nhưng cả 18 đóa hoa mỗi đóa hình trạng khác nhau, mỗi đóa một vẻ, nở thì cùng nở, tàn thì cùng tàn, phu nhân đã thấy bao giờ chưa?

Vương phu nhân nghe qua thần thò, lắc đầu:

- Trên đời này lại có loại hoa như thế sao? Đến nghe nói tới ta cũng chưa nghe bao giờ.

Đoàn Dự nói:

- So với Thập Bát Học Sĩ kém một mức là Thập Tam Thái Bảo là 13 đóa hoa khác nhau trên cùng một cây. Rồi đến Bát Tiên Quả Hải là 8 đóa khác nhau một cây. Thất Tiên Nữ là 7 đóa. Phong Trần Tam Hiệp là ba đóa. Nhị Kiều là một trắng một đỏ hai đóa. Nói đến hoa trà là phải thuần sắc, nếu như trong đó có lẫn trắng, trong trắng lẫn tía thì là hạ phẩm rồi.

Vương phu nhân bỗng nhiên dờ dẫm, nhìn về xa xăm, nói một mình:

- Sao y không nói cho ta biết nhỉ?

Đoàn Dự nói tiếp:

- Trong Bát Tiên Quả Hải có cả hoa màu tía sậm và màu hồng nhạt, đó là Lý Thiết Quài và Hà Tiên Cô, nếu thiếu hai màu đó, dù là tám màu khác nhau

cũng không được gọi là Bát Tiên Quả Hải mà gọi là Bát Bảo Trang, tuy cũng là danh chủng nhưng so với Bát Tiên Quả Hải còn thua một bậc.

Vương phu nhân nói:

- Nguyên lai như thế.

Đoàn Dự lại tiếp:

- Trở lại Phong Trần Tam Hiệp cũng có chính phẩm và phó phẩm. Nếu là chính phẩm, trong ba đóa thì đóa màu tía phải to nhất, đó là Cầu Nhiễm Khách, đóa màu trắng nhỏ hơn, đó là Lý Tĩnh, đóa màu hồng nhỏ nhất nhưng cũng kiều diễm nhất đó là Hồng Phát Nữ. Nếu như hoa màu hồng lại to hơn hoa màu tía, hoa màu trắng thì là phó phẩm, hai đẳng một trời một vực.

Người ta đã bảo quen thuộc như đồ trong nhà mình. Trong nhà Đoàn Dự có tất cả những loại này nên chàng nói ra vanh vách đầu ra đáy. Vương phu nhân nghe thật thích thú thờ dãi:

- Đến phó phẩm ta cũng chưa được nhìn qua nói gì chính phẩm !

Đoàn Dự chỉ vào cây hoa trà ngũ sắc nói:

- Còn loại hoa trà này, nếu luận về sắc so với Thập Bát Học Sĩ còn kém một, lại không thuần, nở thì khi sớm khi muộn, hoa thì đóa nhỏ đóa to. Chẳng khác gì Đông Thi giả nhân mặt, học đòi làm Thập Bát Học Sĩ thì không xong. Vì thế chúng tôi đặt cho cái tên Lạc Đệ Tú Tài.

Quả thật khi đọc xong đoạn này, chúng tôi cũng tò mò đi tìm tài liệu để xem những gì Kim Dung viết ra là có thực hay chỉ do óc tưởng tượng phong phú của ông nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả như ý. Theo những sách vở chúng tôi có trong tay, đặc biệt là cuốn Văn Nam Phong Vật Chí (Đur Gia Hoa, Văn Nam Nhân Dân xb 1984) trong đó có những chương nghiên cứu khá công phu về hoa trà nhưng không thấy nói đến những chủng loại mà Kim Dung đã đề cập.

Trên thế giới có chừng hơn tám mươi loại hoa trà (không kể những giống được lai tạo) thì Văn Nam đã có khoảng ba mươi lăm loại. Trong những loại hoa trà danh tiếng ở Văn Nam người ta thấy có đồng tử diện, tuyết sư, từng tử lân, tử bào, kim đài, ngân đài, mẫu đơn trà, hân thiên cao, điệp sí, liễu điệp ngân hồng, táo đào hồng, kim biên mẫu đơn, thông thảo phiến ... mỗi loại có một đặc điểm.

Hiện nay tại nhiều danh thắng, cổ tích tại hai tỉnh Vân - Quý còn nhiều cây trà cổ thụ, mỗi năm ra hàng vạn đóa hoa, chẳng hạn như tại chùa Ngọc Phong bên bờ sông Lệ chân núi Ngọc Long còn một cây trà kép dính liền hai loại với nhau nên màu sắc rất phong phú. Cây trà này trồng từ đời Minh Thành Hóa (thế kỷ thứ 15) tính ra đã hơn 500 năm được mệnh danh là "đệ nhất hoàn cầu". Tần Nhân Xương, một thực vật gia Trung Hoa đã nói:

- Vua các loài trà trên thế giới là ở Trung Hoa, vua các loài trà của Trung Hoa là ở Văn Nam, vua các loài trà của Văn Nam là hoa trà ở Lệ Giang.

Quách Mạt Nhược, một thi sĩ nổi tiếng của Trung Hoa đầu thế kỷ 20 khi đến Văn Nam đã cảm tác một bài thơ như sau:

Những tường trà kia ưa quý tộc,

Ai ngờ dân dã cũng đầy sân.

Mẫu đơn ai nấy đều ca tụng,

Ta nghĩ hoa trà trội mẫu đơn.

(Diễn thuyết trà hoa thị tỉnh hoa,

Kim lai thủy kiến mãn thành hà.

Nhân nhân đô đạo mẫu đơn hảo,

Ngã đạo mẫu đơn bất cập trà)

Khi làm một số nghiên cứu nhỏ về đất Văn Nam - Quý Châu, người dịch đôi khi cũng thấy bồi hồi khi đọc tới những chi tiết địa phương rất gần gũi với người Việt chúng ta, nhất là về một số sắc tộc thiểu số mà nhiều học giả cho rằng cùng giống với người mình. Chắc chắn nếu có những khảo sát qui mô, chúng ta có thể tìm được khá nhiều di tích văn hóa còn lưu lại ở miền nam Trung Hoa để có cái nhìn chính xác hơn về lịch sử, truyền thống và nguồn gốc của dân tộc Việt Nam. Một người bạn tôi sau những chuyến du lịch ở Quảng Châu, đi vào những vùng xa xôi hẻo lánh để nghiên cứu về âm nhạc, đối chiếu với những điệu dân ca của mình đã phải ngạc nhiên về sự tương đồng khó hiểu giữa sinh hoạt của người Tàu ở Nam Trung Hoa và người miền Bắc nước ta. Biết đâu trong khi dịch Thiên Long Bát Bộ chúng ta sẽ cùng nhau tìm ra được một điểm nào mới mẻ chăng?

Cũng như Ý Thiên Đồ Long Ký, chúng tôi mong mỏi được sự tiếp tay của quý bằng hữu trong mọi lãnh vực để cùng nhau chia sẻ niềm vui khi đọc Thiên Long Bát Bộ.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 2: Thanh Sam Lỗi Lạc Hiểm Phong Hành

Sênh nhà cất bước đi ra,

Áo xanh Tứ Mã xông pha hiểm nghèo.

\*

\*\*\*

Ánh sáng xanh lấp lánh, mũi kiếm thép nhắm ngay vào vai trái của hán tử trung niên đậm tối. Người thanh niên sử kiếm không đợi cho kiếm chiêu hoàn tất, cổ tay rung một cái kiếm mũi kiếm ngóc lên đâm xéo vào bên phải cổ đối phương. Người trung niên giờ kiếm gạt ra, nghe keng một tiếng, hai thanh kiếm chạm nhau tiếng ngân u u chưa dứt đã trao đổi được ba chiêu. Hán tử trung niên giờ kiếm nhắm giữa đỉnh đầu thanh niên chém xuống, thanh niên né qua bên phải, kiếm quyết bên tay trái lướt theo, thanh kiếm liền chúc xuống đâm vào đùi kẻ địch.

Hai người kiếm pháp nhanh nhẹn, ra hết sức đấu với nhau.

Trong luyện võ sảnh, phía bên đông có hai người ngồi. Ngồi trên là một đạo cô trung niên tuổi trạc trên dưới bốn mươi, mặt hầm hầm, môi mím chặt. Ngồi bên dưới là một ông già tuổi trên dưới năm mươi, giờ tay vuốt chòm râu dài, mặt mày thật đặc ý. Hai người ngồi cách nhau chừng hơn một trượng, đằng sau đứng phải đến trên hai chục đệ tử nam nữ. Phía tây là một hàng ghế ngồi chừng hơn chục tân khách, cả hai phía ai nấy chăm chú theo dõi cuộc giác đấu.

Chỉ một thoáng chàng thanh niên và hán tử trung niên đã trao đổi đến hơn bảy chục chiêu, càng lúc càng gay go nhưng chưa có vẻ gì phân thắng bại. Đột nhiên người trung niên dùng sức đâm mạnh ra một kiếm, thân hình hơi lão đảo, dường như muốn ngã. Một chàng trai trẻ tuổi mặc áo dài xanh trong số khách ngồi phía tây nhin không nổi cười hộc lên một tiếng. Y lập tức biết mình thất thố, vội vàng giờ tay bịt miệng.

Ngay lúc đó, nghe vù một tiếng thanh niên đã giờ tay trái nhắm ngay lưng hán tử nọ đánh ra. Người đàn ông liền tiến lên một bước tránh được, trường kiếm trong tay vòng lại, quát lên một tiếng:

- Trúng!

Đâm ngay vào đùi thanh niên, một chân y liền khụy xuống, trường kiếm chống xuống đất đứng lên toan đấu tiếp nhưng người trung niên đã tra kiếm vào vỏ, cười nói:

- Cảm ơn Chử sư đệ đã nhường nhịn, vết thương không nặng chứ?

Thanh niên kia mặt tái đi, bậm môi nói:

- Đa tạ Cung sư huynh đã nương tay.

Ông già râu dài mặt mày dương dương, mỉm cười:

- Đông Tông đã thắng được ba trận rồi, xem chừng Kiếm Hồ Cung lại nhường Đông Tông ở thêm năm năm nữa. Tân sư muội, mình liệu có còn phải đấu thêm nữa chăng?

Người đạo cô ngồi bên dưới cổ nén lửa giận, nói:

- Tả sư huynh quả thực huấn luyện được học trò giỏi thật. Thế nhưng không biết Tả sư huynh nghiên cứu Vô Lượng Ngọc Bích năm năm qua đã được gì chưa?

Người râu dài trừng mắt nhìn bà ta, nghiêm mặt nói:

- Sư muội không lẽ quên qui củ của bản phái rồi sao?

Người đạo cô hừ một tiếng, không nói thêm tiếng nào nữa. Người đàn ông họ Tả, tên Tứ Mục, là chương môn Đông Tông của Vô Lượng Kiếm. Đạo cô kia họ Tân, đạo hiệu là Song Thanh, là chương môn Tây Tông của Vô Lượng Kiếm.

Vô Lượng Kiếm phái chia ra làm Đông, Tây, Bắc tam tông nhưng Bắc Tông mấy chục năm nay suy đồi, còn Đông Tây hai chi phái nhân tài đông đúc. Vô Lượng Kiếm kiến lập từ thời kỳ Ngũ Đại đời Hậu Đường, sáng phái ở núi Vô Lượng nước Nam Chiếu, người chương môn cư ngụ tại Kiếm Hồ Cung. Từ thời Nhân Tông nhà Tống, phái Vô Lượng chia ra làm ba tông, cứ năm năm một lần, môn hạ đệ tử của ba nhánh này lại gặp nhau ở Kiếm Hồ Cung tỉ võ đấu kiếm, bên nào thắng thì được ở Kiếm Hồ Cung trên núi Vô Lượng năm năm, đến năm thứ sáu thì lại tỉ thí.

Đấu năm trận, bên nào thắng ba coi như thắng. Trong năm năm đó, phe thua dĩ nhiên hết sức tập luyện cốt sao kỳ tới sẽ rửa được cái nhục bại trận,

nhưng bên thắng cũng không dám lơ là chút nào. Bắc Tông bốn mươi năm trước thắng trận được vào ở nơi Kiếm Hồ Cung, năm năm sau thua phải ra đi, người chương môn bức tức dẫn môn nhân đệ tử dọn qua Sơn Tây, từ đó không còn trở lại ti kiếm, cũng không liên lạc gì với hai phe Đông Tông, Tây Tông nữa. Trong hai mươi lăm năm qua, hai phe Đông Tây thắng qua thua lại, Đông Tông thắng bốn lần, còn Tây Tông cũng được hai lần. Gã trung niên hán tử họ Cung kia đấu với thanh niên họ Chử, là trận đấu thứ tư, họ Cung thắng rồi, Đông Tông bốn lần đấu ba lần thắng, lần thứ năm không cần đấu tiếp nữa.

Bên phía tây những người ngồi trên ghế bành gấm là các nhân sĩ phái khác, một số là do chương môn hai tông mời đến làm chứng, còn lại là những người đến xem. Những người đó, ngoại trừ một hậu bối vô danh là người thanh niên mặc áo xanh ngồi hàng cuối đã cười khi gã họ Cung bị lỡ trớn, đều là người nổi tiếng trong võ lâm tỉnh Vân Nam.

Thanh niên đó đi theo lão võ sư Mã Ngũ Đức ở Phổ Nhĩ đất Điền Nam đến đây. Mã Ngũ Đức là một nhà buôn trà nổi tiếng, đã giàu có lại hiếu khách, có cái phong vị Mạnh Thường, trên giang hồ nếu ai thất thế chạy đến nhờ vả ông ta đều hết sức tiếp đãi, thành thử quen biết nhiều mặc dầu võ công chỉ tầm thường mà thôi. Tả Từ Mục khi nghe Mã Ngũ Đức đưa tới giới thiệu thanh niên này họ Đoàn. Họ Đoàn là quốc tính của nước Đại Lý trong nước có đến hàng nghìn hàng vạn người nên khi nghe đến Tả Từ Mục không coi vào đâu, nghĩ bụng y hẳn là đệ tử của Mã Ngũ Đức, ngay lão họ Mã bản thân võ công cũng chỉ bình bình, dạy dỗ học trò chắc cũng chẳng đi đến đâu, thành thử ngay cả mấy tiếng khách sáo "Ngưỡng mộ đã lâu" y cũng chẳng thèm nói, chỉ chấp tay, mời vào ngồi mà thôi. Ngồi đâu gã trẻ tuổi này không biết trời cao đất dày là gì, gặp khi đệ tử đắc ý của Tả Từ Mục ra hù chiêu dụ địch lại dám mở miệng cười lên nhạo báng.

Thành thử Tả Từ Mục cười nói:

- Tân sư mười năm nay đưa ra bốn đệ tử, công phu kiếm thuật quả thật cao cường, trận thứ tư này bên chúng tôi thắng cũng chỉ nhờ may. Chử sư diệt tuổi trẻ như thế, vậy mà đã luyện được đến mức đó, tiền đồ thật không biết tới đâu, e rằng năm năm nữa hai bên đông tây chắc sẽ đổi chỗ mất, ha ha, ha ha!

Nói xong y cười ha hả không thôi, đột nhiên đảo mắt nhìn sang thanh niên họ Đoàn nói:

- Đưa học trò kém cỏi của mỗ khi thắng được nhờ sử hù chiêu Trật Phác Bộ, vị Đoàn thể huynh này xem chừng dường như không được vừa ý. Vậy xin Đoàn thể huynh bước ra chỉ điểm cho tiểu đồ một vài miếng có được chăng? Mã ngũ ca uy chấn Điền Nam, dưới tướng giời binh ắt không thường, tài nghệ Đoàn thể huynh hẳn là ghê gớm lắm.

Mã Ngũ Đức mặt hơi đỏ lên vội nói:

- Vị Đoàn huynh đệ này không phải đệ tử của ta đâu. Lão ca ca tài nghệ chỉ có vài miếng mèo quào, làm sư phụ được ai? Tả hiền đệ chớ có đem ngu huynh ra làm trò cười. Vị Đoàn huynh đệ đây đến tệt xá ở Phổ Nhĩ, nghe thấy ta sắp đi lên núi Vô Lượng nên cùng đi theo, nói là núi Vô Lượng sơn thủy thanh u nên muốn đến thưởng ngoạn phong cảnh.

Tả Từ Mục nghĩ thầm: "Nếu như y là đệ tử của người thì ta còn nể mặt không nỡ cạo râu ráo máng, còn như nếu chỉ là một người khách tầm thường thì chẳng phải e dè gì nữa. Kẻ nào dám đến Kiếm Hồ Cung nhạo báng võ công của Đông Tông Vô Lượng Kiếm, nếu không dạy cho y một phen đến đâu đến đấy đuổi xuống núi thì họ Tả này còn mặt mũi nhìn ai?". Y bèn cười khẩy một tiếng nói:

- Thỉnh giáo đại hiệu của Đoàn huynh là gì, là môn hạ của vị cao nhân nào thế?

Thanh niên họ Đoàn mỉm cười nói:

- Tại hạ tên chỉ có một chữ Dự, trước nay chưa học qua võ nghệ bao giờ. Ta thấy người ta trượt chân, không cần biết ngã giả hay ngã thật đều nhìn không nổi nên cười đấy thôi.

Tả Từ Mục nghe giọng y nói không có vẻ gì cung kính, trong bụng không khỏi bức bối nói:

- Thế thì có gì mà phải cười?

Đoàn Dự phe phẩy cái quạt cầm trong tay, nói tình bơ như không:

- Con người hoặc đứng hoặc ngồi, có gì là đáng cười đâu, có nằm trên giường thì cũng không ai cười cả nhưng nằm dưới đất, ha ha, thế thì đáng cười lắm chứ? Trừ khi là trẻ con lên ba thì mới không kể mà thôi.

Tả Từ Mục nghe y nói càng lúc càng cuồng ngao, giận muốn sôi lên, quay sang nói với Mã Ngũ Đức:

- Mã ngũ ca, vị Đoàn huynh này có thân với ngũ ca chăng?

Mã Ngũ Đức mới quen Đoàn Dự, hoàn toàn chẳng biết y là người thế nào. Ông ta tính tình vốn hòa nhã, thấy Đoàn Dự đòi đi theo đến núi Vô Lượng không tiện thoái thác nên cho y cùng đi, lúc này nghe giọng Tả Từ Mục có chiều giận dữ, ra tay ắt sẽ ác độc lắm, một thanh niên còn trẻ thế này nữ nào để cho y bị ăn đòn đâu? Ông ta liền đáp:

- Đoàn huynh đệ với ta tuy không thâm giao nhưng cũng đã cùng đến đây. Ta xem Đoàn huynh đáng đáp nho nhã, chắc không biết võ công gì đâu, chỉ vô ý mà buột miệng cười đấy thôi. Thôi bỏ qua đi, lão ca ca bụng đói lắm rồi, Tả hiền đệ mau làm cho một mâm rượu để bọn ta uống mừng hiền đệ ba chén. Hôm nay ngày lành tháng tốt, Tả hiền đệ chấp nhất hạng hậu bối trẻ người non dạ làm gì?

Tà Từ Mục đáp:

-Nếu Đoàn huynh không phải là hảo bằng hữu của Mã ngũ ca, nếu như huynh đệ có đắc tội thì cũng không làm bề mặt Mã ngũ ca. Quang Kiệt, hồi nãy người ta cười người, vậy người hạ trường thỉnh giáo xem nào.

Gã trung niên Cung Quang Kiệt chỉ đợi sư phụ nói thế, lập tức rút phăng trường kiếm, bước ra đứng ngay bên ngoài, đảo ngược chuôi kiếm lại, chấp tay hướng về Đoàn Dự nói:

-Xin mời Đoàn bằng hữu!

Đoàn Dự nói:

-Hay lắm, người luyện đi cho ta coi nào.

Y vẫn ngồi trên ghế không đứng lên. Cung Quang Kiệt mặt đỏ bừng, giận dữ nói:

-Người ... người nói sao?

Đoàn Dự đáp:

-Người cầm thanh kiếm trong tay múa bên đông, chém bên tây, chắc là muốn luyện kiếm, vậy thì cứ làm đi. Ta xưa nay không thích xem ai động đao sử kiếm, nhưng đã đến đây thì cũng đành chịu ngồi xem vậy.

Cung Quang Kiệt quát lên:

-Sư phụ ta bảo người ra đây cùng ta tỉ thí.

Đoàn Dự phe phẩy cái quạt, lắc đầu nói:

-Sư phụ người là thầy của người chứ sư phụ người có phải là thầy của ta đâu. Sư phụ người sai người thì được, chứ sư phụ người làm sao sai được ta? Sư phụ người bảo người đấu kiếm với người ta thì người cứ việc đấu kiếm với người ta. Sư phụ người bảo ta tỉ kiếm với người, thứ nhất ta không biết đấu kiếm, thứ hai ta sợ thua, thứ ba ta sợ đau, thứ bốn ta sợ chết, thành thử ta không đấu. Ta nói không đấu là không đấu.

Y nói một thôi một hồi sư phụ người, sư phụ ta tưởng như lú lỏi, trong võ sảnh mọi người nghe được, nhin không nổi phải bật cười. Đám môn hạ Tây Tông Vô Lượng Kiếm của Song Thanh chiếm đến gần nửa, có mấy nữ đệ tử cười khúc khích. Luyện võ sảnh đang trang nghiêm lập tức biến thành một nơi hoạt náo.

Cung Quang Kiệt hung hăng tiến tới, gươm kiếm chỉ ngay vào ngực Đoàn Dự, quát lớn:

-Người có thực không biết võ, hay chỉ giả ngây giả dại?

Đoàn Dự thấy mũi kiếm chỉ cách ngực mình chừng vài tấc nếu như đâm nhẹ một cái thì sẽ trúng ngay tim mình nhưng không tỏ vẻ gì kinh hoàng, nói:

-Ta dĩ nhiên là không biết võ, giả ngây giả dại làm cái gì?

Cung Quang Kiệt nói:

-Người đến Kiếm Hồ Cung núi Vô Lượng phá rối, chắc không muốn sống hay sao? Người là môn hạ của ai? Ai sai người đến? Nếu không nói thực đừng trách kiếm của đại gia vô tình.

Đoàn Dự đáp:

-Người bảo người là đại gia, sao lại hung ác thế? Ta bình sinh không thích xem đánh nhau. Quý phái có tên là Vô Lượng Kiếm, lại ở trong núi Vô Lượng. Trong kinh Phật có dạy rằng: "Có bốn điều vô lượng: một là vô lượng từ, hai là vô lượng bi, ba là vô lượng hỷ, bốn là vô lượng xả. Từ vô lượng đó quý vị chắc ai cũng hiểu rõ rồi; lấy trong lòng vui là từ, dứt được điều khổ là bi, vui thích khi thấy chúng sinh hết khổ trở thành sung sướng là hỷ, mong chúng sinh bỏ được oán niệm mà thành bình đẳng là xả. Vô lượng thọ Phật chính là Phật A Di Đà. A Di Đà Phật, A Di Đà Phật ...

Y thao thao giảng Phật pháp, niệm kinh, Cung Quang Kiệt thu kiếm về đột nhiên vùng tay trái ra, nghe bộp một tiếng, tát cho chàng ta một cái thật đau. Đoàn Dự nghiêng đầu qua toan né tránh thì tay của đối phương đã đánh trúng rồi, khuôn mặt trắng trẻo đã sưng tấy lên, năm ngón tay hiện rõ mồn mọt.

Mọi người ai nấy hết sức ngạc nhiên, thấy Đoàn Dự không coi địch thủ vào đâu, mồm miệng tuôn ra toàn điều nghe như đùa cợt, ai cũng tưởng chàng ắt mình mang tuyệt nghệ. Ngờ đâu Cung Quang Kiệt tiện tay đánh một chưởng, chàng không tránh được, xem ra quả thực không biết chút võ công nào. Cao thủ võ học có ý làm như ngớ ngẩn để đùa cợt đối phương cũng là chuyện thường nhưng người không biết võ mà lại lớn mặt cuồng ngạo như thế thì chưa hề có. Cung Quang Kiệt mới đánh một chưởng đã trúng cũng không khỏi ngẩn người ra, tiện tay liền chộp ngực Đoàn Dự, nhấc bổng lên, quát lớn:

-Ta cứ tưởng người là một nhân vật ghê gớm thế nào, có biết đâu chỉ là đồ bị thịt.

Nói xong cầm chàng ném xuống đất một cái thật mạnh, Đoàn Dự ngã bịch một cái, đầu đụng ngay vào chân bàn. Mã Ngũ Đức thấy thế thương hại vội



chạy tới đỡ lên nói:

-Hóa ra lão đệ không biết võ công thật, vậy thì tôi đây làm gì?

Đoàn Dự xoa đầu nói:

-Tôi vốn dĩ chỉ định du sơn ngoạn thủy có biết đâu họ lại tỉ kiếm đánh nhau? Cái trò người nọ giết người kia thì có gì đáng để coi đâu? Thà đi xem người ta đem khi ra làm trò còn hay hơn nhiều. Mã ngũ gia, chào ông nhé, thôi tôi đi đây.

Một thanh niên đứng bên cạnh Tả Từ Mục liến nháy ra, chặn ngay trước mặt Đoàn Dự nói:

-Nếu ngươi không biết võ công, nếu cứ cúp đuôi mà chạy thì chẳng nói làm gì, sao lại dám bảo bọn ta đấu võ tỉ kiếm không bằng khi làm trò là sao? Nói thế chẳng khinh người lắm hay sao? Ta cho ngươi chọn một trong hai con đường, hoặc là cùng ta tỉ thí một phen, để xem kiếm pháp không bằng trò khi của bọn ta thế nào; hoặc là khấu đầu lạy sư phụ ta tám lạy, tự mệnh mình nói ra "Rầm rít" ba lần.

Đoàn Dự cười đáp:

-Ngươi đánh rầm chẳng thối lắm ư?

Gã kia giận quá, giờ quyền dấm luôn vào mặt Đoàn Dự, nghe vù một tiếng, xem ra chàng thế nào cũng vỡ mặt sưng mảy. Ngờ đâu quyền vừa đến giữa đường, đột nhiên từ trên không phóng xuống một vật, quần lấy cổ tay thanh niên. Vật đó lạnh như băng, trơn tuột, vừa quần được cổ tay liền ngo ngoe cử động. Thanh niên giật mình kinh hãi, vội vàng rút tay về, thấy quần ở tay mình là một con rắn hổ mang màu xanh có chấm đỏ dài chừng một thước, trông thật ghê sợ.

Y hoảng hốt rút lên, vung vẩy mạnh nhưng con rắn vẫn quấn chặt lấy cổ tay, lắc thế nào cũng không tuột ra được. Cung Quang Kiệt đột nhiên kêu lớn:

-Rắn! Rắn!

Mặt y tái mét, giờ tay luồn vào cổ áo mình, mò sau lưng, nhưng nào thấy gì, chỉ đành nhảy tung tung, chân tay múa loạn xà ngầu cổ còi áo ra.

Hai biến cố đó thật là quái đản, mọi người còn đang kinh ngạc, bỗng nghe trên đầu có tiếng cười khúc khích. Mọi người ngẩng đầu nhìn lên thấy một thiếu nữ ngồi trên xà nhà, hai tay cầm toàn những rắn là rắn.

Cô gái đó độ chừng mười sáu, mười bảy tuổi, mặc áo xanh, mặt tươi như hoa, trong tay cầm chừng một chục con rắn nhỏ dài chừng một thước. Những con rắn đó, con thì xanh, con thì hoa, đầu hình tam giác, toàn là rắn độc. Thế nhưng thiếu nữ đó cầm trong tay chẳng khác gì đồ chơi không có vẻ gì sợ hãi.

Mọi người vừa ngừng lên nhìn cô ta thì nghe Cung Quang Kiệt và gã sư đệ kêu oai oái, vội quay đầu nhìn sang hai người. Thế nhưng Đoàn Dự vẫn nhìn cô ta thấy thiếu nữ đó ngồi đong đưa hai chân, xem chừng ngồi trên xà nhà có vẻ thú vị lắm liền hỏi:

-Cô nương, phải cô cứu tôi đó chẳng?

Cô gái đáp:

-Tên ác nhân kia đánh ngươi, sao ngươi không trả đòn?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Tôi không biết đánh trả ...

Bỗng nghe "A" một tiếng, mọi người cùng reo lên, Đoàn Dự nhìn xuống thấy Tả Từ Mục tay cầm trường kiếm, mũi kiếm có lấm tẩm máu, một con rắn đã đứt đôi hiển nhiên đã bị y chém chết. Trong khi đó Cung Quang Kiệt đã còi trần đang nhảy lung tung, một con rắn xanh nhỏ đang chạy trên lưng y, y vòng tay lại định chop, nhưng mấy lần đều vói không tới.

Tả Từ Mục quát lên:

-Quang Kiệt, đứng yên chớ động đây.

Cung Quang Kiệt sững người thấy một ánh trắng loáng lên, con rắn xanh đứt làm đôi. Tả Từ Mục vung kiếm nhanh như gió, không ai kịp nhìn y xuất thủ như thế nào giết con rắn mà lưng Cung Quang Kiệt không hề tổn thương mảy may. Mọi người liền lớn tiếng hoan hô.

Thiếu nữ ngồi trên xà nhà kêu lên:

-Ồi ời! Lão già râu dài kia, sao lão lại giết chết hai con rắn của ta, ta không thèm nể nang lão nữa đâu.

Tả Từ Mục giận dữ đáp:

-Ngươi là con cái nhà ai, đến đây làm gì?

Tuy thế y trong lòng hơi hoảng, không biết thiếu nữ đến ngồi trên xà nhà từ bao giờ, dẫu rằng ai nấy chăm chú coi hai bên Đông Tông, Tây Tông tỉ mỉ kiểm nhưng lẽ nào trên đầu có người mà mọi người lại không hề hay biết. Nếu việc này truyền ra ngoài giang hồ, Vô Lượng Kiếm quả thật bề mặt. Thiếu nữ vẫn ngồi đơng đưa chân, chân mang một đôi giày màu xanh nhạt, chung quanh thêu mấy đóa hoa nhỏ màu vàng, rõ ràng là cách ăn mặc của một cô gái nhỏ. Tà Từ Mục nói tiếp:

-Nhảy xuống mau!

Đoàn Dự vội kêu lên:

-Cao như thế nhảy xuống thì chết mất. Mau mau bảo ai mang thang đến mới được.

Chàng nói thế lập tức có mấy người cười ồ lên. Mấy cô đệ tử của Tây Tông nghĩ thầm: "Trông anh chàng này mặt mũi cũng sáng sủa, ngờ đâu chỉ là một chàng ngốc. Cô bé này lên ngồi trên xà nhà mà thần không hay, quỷ chẳng biết, khinh công dĩ nhiên chẳng vừa, việc gì phải cần đến thang mới xuống được".

Cô gái nói tiếp:

-Ông đèn hai con rắn cho tôi trước, tôi sẽ xuống nói chuyện với ông sau.

Tà Từ Mục nói:

-Hai con rắn nhỏ thì có đáng gì, bắt ở đâu chẳng được.

Lão ta thấy cô gái nghịch chơi mấy con rắn xem như không, cô ta tuổi còn nhỏ không có gì đáng ngại, có điều sư trưởng cha mẹ cô ta ở đằng sau e rằng là những nhân vật có tiếng tăm, thành thử lời ăn tiếng nói cũng đượ ngọt mấy phần. Cô gái cười nói:

-Sao ông nói dễ nghe thế, ông thử đi bắt hai con cho tôi xem nào.

Tà Từ Mục nói:

-Mau nhảy xuống đi!

Cô gái đáp:

-Tôi không xuống.

Tà Từ Mục nói:

-Ngươi không xuống ta sẽ lên lôi ngươi xuống.

Thiếu nữ cười khanh khách:

-Ông có giỏi thử lên bắt tôi xuống xem nào!

Tà Từ Mục là tông sư một môn phái, ở trước mặt biết bao nhiêu hảo thủ võ lâm, môn hạ đệ tử, lẽ nào lại cùng một cô gái nhỏ đòi co nên quay sang nói với Song Thanh:

-Tân sư muội, nhờ sư muội cho một nữ đệ tử lên bắt nó xuống dùm.

Song Thanh đáp:

-Trong môn hạ của Tây Tông chẳng có ai khinh công giỏi như thế cả.

Tà Từ Mục sầm mặt xuống, đang định đáp lời bỗng nghe thiếu nữ nói:

-Ông không chịu đèn rắn cho tôi, để tôi cho ông biết tay.

Cô ta mở chiếc túi da bên hông lôi ra một vật gì lông lá ném về phía Cung Quang Kiệt. Cung Quang Kiệt nghĩ rằng đó là một thứ ám khí ghê gớm nên không dám đưa tay bắt, vội vàng tránh sang một bên, không ngờ cái vật lông lá đó lại rất nhanh nhẹn, ở trên không chỉ uốn một cái đã phóng ngay lên lưng Cung Quang Kiệt. Mọi người bấy giờ mới nhìn rõ, thì ra đó là một con chồn nhỏ màu xám nhạt. Con chồn đó nhanh nhẹn dị thường, luôn qua luôn lại trên lưng, trên ngực, trên cổ, trên mặt Cung Quang Kiệt. Cung Quang Kiệt giơ hai tay chụp, thế nhưng tuy y ra tay đã nhanh, con chồn kia còn nhanh gấp mười, thành thử chụp luôn mấy lần đều hụt cả. Người chung quanh thấy y giơ chân múa tay, chụp hết lên lưng lại lên ngực, vồ trên mặt lại đập lên cổ nhưng con chồn kia vẫn chạy thoăn thoắt không ngừng.

Đoàn Dự cười nói:

-Hay thật! Hay thật! Con chồn này giỏi quá!

Con chồn đó dài chưa đầy một thước, mắt đỏ chói, bốn chân dường như móng sắc lắm nên chỉ gây lát, thân hình trần trụi trực của Cung Quang Kiệt đã đầy những vết xước. Bỗng nghe thiếu nữ chồm miệng huyết mấy tiếng còi, một bóng trắng thấp thoáng, con chồn kia liền chồm lên mặt Cung Quang Kiệt, cái đuôi rậm rì quật ngay vào mắt y. Cung Quang Kiệt vội đưa hai tay ra Chop nhưng con chồn đã luồn ra sau cổ, mấy ngón tay Cung Quang Kiệt liền Chop ngay vào mắt mình.

Tả Từ Mục tiến lên hai bước, trường kiếm đâm ra nhưng lúc đó con chồn đã vọt lên mặt Cung Quang Kiệt, Tả Từ Mục liền vùng kiếm đâm theo. Con chồn rút người lại, chui ra sau cổ Cung Quang Kiệt, kiếm của Tả Từ Mục vừa chạm vào mí mắt Cung Quang Kiệt liền ngừng lại ngay. Tuy nhất kiếm đó đâm không trúng con chồn nhưng người đứng ngoài ai nấy đều thần phục, mũi kiếm nếu chỉ đâm thêm nữa tấc, bên mắt đó của Cung Quang Kiệt sẽ bị hủy ngay. Song Thanh nghĩ thầm: "Kiếm thuật Tả sư huynh ghê gớm thật, ta không thể nào bì kịp. Chỉ riêng chiêu Kim Châm Độ Kiếp đó ta chẳng tài nào cao siêu đến mức đó được".

Soẹt soẹt soẹt soẹt bốn tiếng, Tả Từ Mục đã đâm ra bốn nhất liên, kiếm chiêu tuy nhanh lạ thường nhưng con chồn kia vẫn nhanh hơn một bước. Cô gái kêu lên:

-Này lão râu dài kia, kiếm pháp ông giỏi nhì.

Cô ta lại huyết thêm hai tiếng nữa, con chồn đó liền nhảy xuống đất, thoát một cái đã biến đi đâu mất. Tả Từ Mục còn đang ngờ ngẩn đã thấy Cung Quang Kiệt hai tay Chop loạn xạ lên đuôi mình, thì ra con chồn đã luồn theo ống quần y chạy lên. Đoàn Dự cười sảng sặc, vỗ tay nói:

-Hôm nay quả được mở mắt, thật vui hết sức.

Cung Quang Kiệt hốt hoảng cỡi luôn quần dài, lộ hai cái đùi mọc đầy lông đen. Thiếu nữ nói:

-Ngươi là tên ác ôn chi gọi ăn hiếp người khác, để cho ngươi lột trần như nhộng xem có biết xấu hổ không nào.

Nàng lại toét toét huyết mấy tiếng còi, con chồn lập tức nghe lời, không bám vào đùi y nữa mà chui ngay vào quần lót. Trong luyện võ sảnh có rất đông phụ nữ, Cung Quang Kiệt không thể nào cỡi luôn cả quần lót được, hai chân nhảy tung tung, hai tay đập liên tiếp lên bụng lên mông, hét lên một tiếng lách téch chạy vội ra ngoài.

Y vừa chạy đến cửa sảnh bỗng đâu có một người từ ngoài chạy vào, nghe bình một tiếng, hai người đụng nhau một cái đích đáng. Một người chạy ra, một người chạy vào hai bên đều gấp, Cung Quang Kiệt bị bắn ngược về sau, còn người ở ngoài chạy vào kia cũng ngã lăn cù. Tả Từ Mục thất thanh kêu lên:

-Dung sư đệ!

Cung Quang Kiệt không lý gì đến con chồn đang chạy từ đùi bên trái sang đùi bên phải, rồi từ đùi bên phải chạy lên mông, lật đật chạy tới đỡ người kia dậy, con chồn lập tức nhảy tới cào vào ngay chỗ hiểm. Y kêu "A" lên một tiếng, hai tay Chop vào con chồn, người kia lại ngã lăn ra.

Cô gái ngồi trên xà nhà cười khúc khích nói:

-Cho ngươi đáng kiếp.

Nàng huyết một tiếng dài, con chồn liền từ trong quần Cung Quang Kiệt chạy ra, theo tường thoăn thoắt trèo lên, chỉ thấy một bóng trắng thấp thoáng đã chui ngay vào lòng cô gái. Cô gái khen:

-Chồn ngoan lắm.

Nàng lấy hai ngón tay nhón đuôi một con rắn nhỏ, giơ lên như như trước mặt con chồn. Con vật liền giơ chân trước vồ lấy, há miệng ăn ngay, thì ra những con rắn nhỏ trong tay nàng là đồ ăn của con vật.

Đoàn Dự từ trước tới nay chưa thấy bao giờ nên xem chừng thú vị lắm, thấy con chồn đã ăn xong con rắn nhỏ liền chui ngay vào trong cái túi da ở bên hông nàng. Cung Quang Kiệt lại đỡ người kia lên kinh hoàng kêu lên:

-Dung sư thúc, sư thúc ... sao thế này!

Tả Từ Mục vội tiến lên thấy sư đệ Dung Từ Cù hai mắt trợn trừng đầy vẻ phẫn nộ nhưng đã tắt thở từ bao giờ. Tả Từ Mục kinh hãi vội vàng nắn bóp nhưng không làm sao cứu nổi. Tả Từ Mục biết võ công Dung Từ Cù tuy kém mình một chút nhưng so với Cung Quang Kiệt thì cao hơn nhiều, mới đụng một cái y đã không tránh được lại lăn ra chết thì ắt là trước khi bước vào cửa đã bị trọng thương nên vội vàng cỡi áo ra xem thấy trên ngực có viết tám chữ:

Thần Nông Bang tru diệt Vô Lượng Kiếm

Mọi người không hẹn mà cùng kinh hoàng kêu lên. Tám chữ đó ăn sâu hằn xuống, không phải viết bằng mực bình thường, cũng chẳng phải dùng vật nhọn khắc vào, mà viết bằng được vật kịch độc, ăn loét vào trong da thịt. Tả Từ Mục hơi suy nghĩ không khỏi giận dữ, thanh kiếm trong tay rung một cái lên tiếng u u, quát lớn:

-Để xem Thần Nông Bang tru diệt Vô Lượng Kiếm hay là Vô Lượng Kiếm tru diệt Thần Nông Bang. Thù này không trả, ta còn là người sao được!

Y coi xét các nơi trên người Dung Tử Củ thấy không có vết thương nào khác bèn quát lên:

-Quang Hào, Quang Kiệt ra ngoài xem sao.

Can Quang Hào, Cung Quang Kiệt hai đại đệ tử liền cảm trường kiếm, lên tiếng đáp lời đi ra. Biến cố đó khiến cho đại sảnh nhốn nháo, vây quanh xác của Dung Tử Củ bàn tán, không còn ai để ý tới Đoàn Dự và cô gái đang ngồi trên xà nhà. Mã Ngũ Đức trầm ngâm nói:

-Thần Nông Bang càng ngày càng loạn không còn ra gì nữa. Tả hiền đệ, chẳng hay bọn họ và quý phái vì sao mà kết mối oán thù?

Tả Tử Mục thương xót sư đệ chết thảm, nghẹn ngào nói:

-Ấy cũng là việc hái thuốc mà ra. Mùa thu năm ngoái, bốn tên hương chủ trong Thần Nông Bang đến Kiếm Hồ Cung xin gấp, muốn ra sau núi của chúng tôi hái mấy vị thuốc. Hái thuốc vốn dĩ chẳng có gì quan trọng, Thần Nông Bang vốn làm nghề hái thuốc, chế thuốc mưu sinh, Vô Lượng Kiếm tuy không có giao tình gì với họ nhưng cũng không thù không oán. Nhưng Mã ngũ ca cũng đã biết rồi, chúng tôi không thể để người ngoài vào sau núi được, không nói Thần Nông Bang chỉ đối với chúng tôi lai vãng sơ sài, mà dầu các hảo bằng hữu như các vị trước nay cũng không được du ngoạn phía hậu sơn bao giờ. Đó là qui củ tổ truyền, bọn tiểu bối chúng tôi không thể vi phạm kỷ thực cũng chẳng có gì gọi là ghê gớm ...

Cô gái ngồi trên xà nhà đem mấy chục con rắn trong tay bỏ vào một cái giỏ nhỏ đan bằng tre rồi móc trong túi ra một nắm hạt dưa ngồi nhai, hai chân đong đưa, bỗng cầm một hạt dưa ném lên đầu Đoàn Dự, trúng ngay trán chàng, cười hỏi:

-Này, có muốn ăn hạt dưa không? Lên đây!

Đoàn Dự đáp:

-Không có thang, tôi đâu có lên được.

Cô gái nói:

-Cũng dễ thôi!

Cô ta cỡi ngang lưng ra một sợi dây đai màu xanh lục thông xuống nói:

-Anh cầm sợi dây này tôi kéo lên.

Đoàn Dự đáp:

-Tôi nặng lắm cô kéo không nổi đâu.

Thiếu nữ cười:

-Cứ thử xem, ngã cũng không chết đâu mà sợ.

Đoàn Dự thấy cái thắt lưng thông ngay trước mặt liền giơ tay cầm lấy. Thiếu nữ nói:

-Nắm cho chặt nhé!

Nàng nhẹ nhàng kéo lên, thân hình Đoàn Dự đã rời khỏi mặt đất. Thiếu nữ hai tay liên tiếp rút, chỉ mấy lần đã kéo chàng lên trên xà nhà. Đoàn Dự nói:

-Con chồn nhỏ của cô thật dễ thương, lại biết nghe lời.

Cô gái lấy con chồn trong túi da ra, hai tay bông lên. Đoàn Dự thấy con vật lông mượt, đôi mắt đỏ au long lanh nhìn mình, trông thật dễ thương bèn hỏi:

-Tôi vuốt ve nó một chút có được không?

Thiếu nữ đáp:

-Anh vuốt nó đi.

Đoàn Dự giơ tay vỗ nhẹ lên lưng con chồn, thấy đám lông của nó thật là mềm mại ấm áp. Bất thình lình con chồn kêu chút một tiếng rồi chui tọt vào cái túi da ở bên hông cô gái. Đoàn Dự không đề phòng vội thụt lùi về sau, ngồi không vững suýt nữa thì ngã nhào xuống đất. Thiếu nữ vội giơ tay chụp lấy cổ áo, kéo chàng lại gần bên mình, cười nói:

-Quả thật anh không biết chút võ công nào, kẻ cũng lạ thật.

Đoàn Dự hỏi lại:

-Lạ cái gì?

Thiếu nữ đáp:

-Anh không biết võ công, lại một thân một mình, thảo nào chẳng bị bọn ác nhân kia hiếp đáp. Anh tới đây làm gì?

Đoàn Dự đang định kể cho cô ta nghe, bỗng nghe tiếng chân rầm rập, Can Quang Hào, Cung Quang Kiệt hai người chạy vào đại sảnh. Lúc này Cung Quang Kiệt đã mặc quần dài lại rồi nhưng thân trên vẫn còi trần. Hai người thần sắc có vẻ kinh hoàng chạy đến trước mặt Tả Từ Mục. Can Quang Hào nói:

-Sư phụ, Thần Nông Bang tụ tập tại ngọn núi phía trước, chặn hết các ngã đường, nói không ai được hạ sơn cả. Chúng đệ tử thấy bên địch đông quá, chưa được lệnh của sư phụ nên không dám tùy tiện ra tay.

Tả Từ Mục hỏi:

-Hừ, họ độ chừng bao nhiêu người?

Can Quang Hào đáp:

-Phải đến bảy tám chục người.

Tả Từ Mục hắc hắc cười nhạt mấy tiếng nói:

-Bảy tám chục người mà đòi tru diệt Vô Lượng Kiếm sao? Chỉ sợ không dễ như thế.

Cung Quang Kiệt nói:

-Bọn chúng dùng tên bắn qua một bao thư, trên phong bì viết thật là vô lễ.

Nói xong y đem lá thư trình lên, Tả Từ Mục thấy trên phong bì viết: "Truyền cho Tả Từ Mục" năm chữ lớn, không thềm càm nói:

-Ngươi mở ra xem viết gì.

Cung Quang Kiệt đáp:

-Vâng.

Y liền xé phong bì lôi lá thư ra. Thiếu nữ nói nhỏ:

-Trên phong bì và lá thư đều có chất độc.

Đoàn Dự hỏi:

-Ghê gớm đến thế sao?

Chỉ nghe Cung Quang Kiệt đọc:

-Thần Nông Bang truyền cho Tả ... nghe đây - y không dám nói thẳng tên sư phụ nên khi đọc đến chữ Tả rồi, hai chữ Từ Mục bèn bỏ qua không nhắc tới - Hạn kỳ cho các ngươi trong vòng một giờ phải tự chặt tay phải, bẻ gãy binh khí, ra khỏi Kiếm Hồ Cung trên núi Vô Lượng, nếu không thì con gà con chó của Vô Lượng Kiếm cũng không tha.

Chưởng môn Tây Tông của Vô Lượng Kiếm Song Thanh cười nhạt nói:

-Thần Nông Bang là bọn nào mà lớn lối quá vậy?

Đột nhiên nghe "bình" một tiếng, Cung Quang Kiệt ngã ngửa ra. Can Quang Hào đứng bên cạnh kêu lên:

-Sư đệ!

Y đưa tay định đỡ dậy, Tả Từ Mục liền tiến lên hai bước, giơ tay giữ vào ngực y, hơi vận kinh lực, đẩy y ra ngoài ba bước, quát lên:

-Coi chừng có độc, không được đụng vào y.

Chỉ thấy Cung Quang Kiệt mặt mày tím đỏ giật giật không ngừng, bàn tay cầm lá thư chỉ chốc lát đã đen kịt, hai chân duỗi một cái đã chết rồi. Trước sau chỉ chừng thời gian một bữa ăn, Đông Tông Vô Lượng Kiếm chết mất hai hảo thủ, mọi người ai nấy không khỏi thất sắc. Đoàn Dự hạ giọng nói:

-Cô cũng ở trong Thần Nông Bang chẳng?

Thiếu nữ giận dỗi đáp:

-Hử, làm gì có, anh nói lằng nhằng gì thế?

Đoàn Dự hỏi:

-Thế sao cô biết được phong thư có độc?

Cô gái cười:

-Cách hạ độc đó thật là thô thiển, nhìn qua là biết ngay. Cái trò ngớ ngẩn đó chỉ giết được bọn vô tri mà thôi.

Mấy câu nói của cô ta trong sảnh mọi người đều nghe thấy, cùng ngừng đầu lên, thấy cô gái vẫn cắn hạt dưa, đôi chân đi giày hoa đóng đũa không ngừng. Tả Từ Mục đưa mắt nhìn tờ giấy trong tay Cung Quang Kiệt không thấy có gì khác lạ, nghiêng đầu nhìn lại một lần nữa, quả nhiên thấy phong bì và lá thư có lấp lánh ánh lân quang, giật mình ngừng đầu nói với cô gái:

-Cô nương tôn tính đại danh là gì?

Thiếu nữ đáp:

-Tôn tính đại danh của ta không nói cho ông biết được, cái đó gọi là thiên cơ bất khả tiết lộ.

Nghe thấy cô ta nói như thế, Tả Từ Mục lửa giận bùng bùng nhưng cố nén không để phát tác nói:

-Thế thì lệnh tôn là ai? Tôn sư là vị nào thế?

Thiếu nữ cười đáp:

-Ha ha, tôi không mắc lờm của ông đâu. Nếu tôi nói cho ông biết lệnh tôn của tôi là ai thì ông biết tôn tính của tôi còn gì. Nếu ông biết được tôn tính của tôi, thì thế nào cũng biết đại danh của tôi. Còn tôn sư của tôi là mẹ tôi, mà tên mẹ tôi thì không thể nào nói cho ông biết được.

Tả Từ Mục nghe giọng cô ta vừa uyển chuyển vừa riu rít, đúng là người bản địa xứ Vân Nam, nghĩ thầm "Trong võ lâm đất Vân Nam này có đôi vợ chồng nào khinh công cao siêu là cha mẹ cô ta nhỉ?" Cô gái đó chưa từng ra tay thành thử y không thể nào bằng võ công gia số mà đoán được, liền nói:

-Xin mời cô nương xuống đây để cùng chúng tôi thương nghị phương sách đối phó. Thần Nông Bang nói bất cứ ai cũng không xuống núi được, cả cô cũng sẽ bị giết nữa.

Thiếu nữ cười:

-Bọn họ không giết tôi đâu, Thần Nông Bang chỉ giết người Vô Lượng Kiếm thôi. Tôi đi đường nghe thấy tin tức đó nên tới đây xem trò giết người cho vui. Lão già râu dài kia, kiếm pháp của các ông không đến nỗi dở, có điều không biết sử dụng độc được nên không đánh lại Thần Nông Bang đâu.

Mấy câu đó chính nói trúng vào nhược điểm của Vô Lượng Kiếm, nếu chỉ bằng tài nghệ chân thực thì hai phái Đông Tông, Tây Tông của Vô Lượng Kiếm thêm tám hảo thủ của môn phái khác được mời đến làm chứng, không thể nào không địch lại Thần Nông Bang, thế nhưng nói đến dùng độc, giải độc thì không ai biết gì cả.

Tả Từ Mục nghe miệng lưỡi cô gái một giọng "hạnh tai lạc họa" tưởng như Vô Lượng Kiếm càng chết nhiều thì nàng ta càng khoái chí nên cười gằn một tiếng, hỏi lại:

-Cô nương trên đường nghe được tin tức gì?

Y trước nay quen giọng bề trên nên câu hỏi dường như khiến người nghe không thể không trả lời. Thiếu nữ bỗng hỏi:

-Ông có cắn hạt dưa không?

Tả Từ Mục mặt hơi tím lại, nếu như không vì đại địch ở bên ngoài thì đã nổi cáu đành phải nén giận nói:

-Không ăn.

Đoàn Dự chen vào:

-Hạt dưa của cô có mùi gì? Quế Hoa? Mai Côi? Hay là Tùng Tử?

Thiếu nữ nói:

-Ôi chà, hạt dưa cũng có nhiều loại đến thế ư? Tôi cũng không biết nữa. Loại hạt dưa này mẹ tôi sao bằng mật rần, ăn vào mắt sáng, anh thử cho biết.

Nói rồi nàng ta bốc một nắm nhét vào tay Đoàn Dự, nói tiếp:

- Ăn chưa quen thì hơi đắng nhưng thực ra ngon lắm.

Đoàn Dự không nỡ làm phật ý nàng, cầm một hạt dưa đưa lên miệng thấy quả có hơi cay nhưng nhắm thử thấy ngon ngọt đầu lưỡi ra nước miếng nên ăn thử. Chàng cắn hạt dưa để vò lên trên xà nhà, còn cô gái chẳng e dè gì thuận mồm cứ nhả xuống, vò hạt bay tứ tung lên đầu mọi người, khiến ai nấy nhăn mặt tránh ra.

Tà Từ Mục hỏi tiếp:

- Cô nương trên đường nghe thấy tin tức gì, xin nói cho nghe, tại hạ ... tại hạ cảm kích vô cùng.

Y vì muốn thám thính tin tức nên giọng điệu cực kỳ khách khí. Thiếu nữ đáp:

- Tôi nghe người trong Thần Nông Bang nói cái gì Vô Lượng Ngọc Bích, thế cái đó có gì thích thú hay không?

Tà Từ Mục hơi sững người hỏi lại:

- Vô Lượng Ngọc Bích? Không lẽ trong núi Vô Lượng có bảo ngọc, bảo bích gì chăng? Ta chưa từng nghe đến. Song Thanh sư muội có nghe ai nói tới bao giờ chưa?

Song Thanh chưa kịp trả lời, cô gái đã cướp lời:

- Dĩ nhiên bà ta cũng chưa nghe. Các người đừng giả vờ kẻ tung người hứng, không muốn nói thì cạy răng cũng không nói. Hừ, quý báu nhỉ?

Tà Từ Mục sượng sùng nói:

- À, ta nghĩ ra rồi, Thần Nông Bang nói đến chắc là hòn đá bóng loáng ở cạnh Bạch Long Phong trên núi Vô Lượng. Phiến đá đó nhẵn như gương, soi rõ cả sợi lông sợi tóc, có người bảo đó là một khối ngọc, kỳ thực thì chỉ là một khối đá lớn nhẵn nhụi sáng bóng chứ có gì đâu.

Thiếu nữ nói:

- Sao ông không nói sớm có phải hay hơn không? Thế ông gây thù chuốc oán với Thần Nông Bang như thế nào? Có gì họ lại muốn giết sạch Vô Lượng Kiếm gà chó không còn?

Tà Từ Mục thấy mình trở nên lép vế, muốn con bé này nói rõ tin tức ra thì đành phải tiết lộ trước, tình hình trước mắt gấp gáp, lại có có bao nhiêu là người ngoài không thể nào tóm cổ cô gái để tra vấn bèn nói:

- Mọi cô nương xuống đây đã để tôi trình rõ đầu đuôi.

Cô gái vẫn đơng đưa bàn chân nói:

- Trình rõ đầu đuôi, chẳng cần phải như thế. Có điều lời của ông giả hay thật, ta chỉ tin được ba bốn phần, ông cứ nói nghe thử xem nào.

Đôi lông mày Tà Từ Mục nhướng lên, lộ vẻ giận dữ nhưng lập tức đổi sắc mặt nói:

- Năm ngoái bang Thần Nông muốn đến hậu sơn của chúng tôi hái thuốc, ta không bằng lòng. Bọn họ liền lén vào hái trộm, sư đệ ta Dung Từ Củ cùng mấy đệ tử trông thấy nên ra lời trách cứ. Bọn họ đáp lại: "Chỗ này nào có phải điện Kim Loan hay Ngự Hoa viên mà người ngoài không đến được? Không lẽ Vô Lượng Kiếm các người mua đứt núi Vô Lượng rồi hay sao?". Hai bên nói qua nói lại liền ra tay đánh nhau. Dung sư đệ ra tay không nề nang chút nào, giết của bên họ hai người, hai bên thành ra rắc rối. Về sau ở bên bờ sông Lan Thương, hai bên lại đánh nhau lần nữa, chết thêm mấy người.

Thiếu nữ nói:

- Ô, thì ra là thế. Bọn họ muốn hái thứ thuốc gì vậy?

Tà Từ Mục đáp:

- Chuyện đó ta cũng không rõ.

Cô gái mặt mày nhon nhon có vẻ đắc ý nói:

- Hóa ra ông cũng không biết. Ông đã kể cho ta nghe chuyện kết oán gây thù thế nào thì ta cũng kể cho ông vài điều. Hôm đó tôi vào trong núi bắt rắn cho con thiểm điện điều ăn ...

Đoàn Dự xen vào:

- Con chồn của cô tên là thiểm điện điều đấy ư?

Cô gái đáp:

-Đúng thế, nó chạy chẳng nhanh như ánh chớp là gì?

Đoàn Dự khen ngợi:

-Đúng vậy, thiểm điện điều, cái tên đó nghe hay quá!

Tà Từ Mục trừng mắt nhìn chàng, bực bội vì bị ngắt quãng nhưng thiếu nữ sắp nói đến đoạn gay cấn nếu như mình lên tiếng trách mắng Đoàn Dự chỉ sợ nàng ta nổi cáu không nói thêm nữa nên chỉ đành hậm hằm lặng thinh không nói lời nào.

Cô gái quay sang nói với Đoàn Dự:

-Thiểm điện điều thích ăn rắn độc, còn ngoài ra không ăn gì khác. Ta nuôi nó từ khi còn nhỏ, nay đã bốn tuổi rồi, chỉ nghe lời một mình ta mà thôi, ngay cả cha ta mẹ ta nói nó cũng không nghe. Ta bảo nó dọa người là dọa người, cắn người là cắn người. Con chồn này ngoan lắm.

Nói xong cô gái thò tay vào túi vuốt ve con chồn. Đoàn Dự nói:

-Vị Tà tiên sinh này đang nóng ruột, cô nói cho ông ta nghe đi.

Cô gái mỉm cười cúi xuống nói với Tà Từ Mục:

-Lúc đó tôi đang ở trong đám cỏ bắt rắn nghe tiếng có mấy người đi tới. Một người nói: "Lần này nếu không giết sạch Vô Lượng Kiếm, chiếm lấy núi Vô Lượng, Kiếm Hồ Cung thì Thần Nông Bang chúng ta chỉ còn có nước cắt cổ mà chết". Ta nghe nói bọn chúng giết sạch gà chó không tha, lấy làm thích thú nên nín hơi không lên tiếng. Lại nghe bọn chúng nói chuyện tiếp nghe nói gì phụng mệnh cung Linh Thửu trên núi Phiêu Miểu phải chiếm lấy Kiếm Hồ Cung để tra xét cho rõ Vô Lượng Ngọc Bích ra thế nào.

Cô ta nói đến đây, Tà Từ Mục và Song Thanh hai người liền đưa mắt nhìn nhau. Thiếu nữ hỏi:

-Thế núi Phiêu Miểu, cung Linh Thửu là cái gì? Sao Thần Nông Bang lại nghe hiệu lệnh của họ?

Tà Từ Mục đáp:

-Phiêu Miểu Phong cung Linh Thửu đây là lần đầu mới nghe cô nương nói đến. Ta thực quả không biết Thần Nông Bang nghe hiệu lệnh của người khác đến làm khó dễ với chúng tôi.

Nghĩ đến việc bang Thần Nông mà phải nghe lệnh của bên ngoài thì Phiêu Miểu Phong hẳn phải lợi hại ghê gớm, thế nhưng núi non ở Vân Nam có đến hàng ngàn hàng vạn mà chưa từng nghe nói đến núi Phiêu Miểu bao giờ khiến cho y càng lo lắng không khỏi nhíu mày.

Cô gái cắn thêm hai hạt dưa rồi nói tiếp:

-Lúc đó lại nghe một người khác nói: "Cái mầm bệnh của bang chủ nếu như thông thiên thảo trong núi Vô Lượng có thể giải được, anh em chúng tôi dù có phải chịu nghìn đao vạn kiếm cũng phải nhất định hái cho bằng được thứ cỏ này".

Người kia thở dài: "Sinh Tử Phù cây trên người ta ngoại trừ Thiên Sơn Đồng Lão nhân gia thì không ai có thể giải được. Thông thiên thảo tuy được tính linh dị thật nhưng cũng chỉ giúp cho bớt được phần nào cái đau đớn khổ sở sống dở chết dở một khi Sinh Tử Phù phát tác ..."

Bọn họ vừa nói vừa đi mỗi lúc một xa. Ta nói thế có rõ ràng không?

Tà Từ Mục không trả lời, cúi đầu suy nghĩ. Song Thanh nói:

-Tà sư huynh, thông thiên thảo cũng chẳng có gì là quý báu, nếu như bang chủ Thần Nông Bang Tư Không Huyền muốn dùng để trị bệnh, giảm đau thì mình cứ cho họ có được không?

Tà Từ Mục giận dữ đáp:

-Cho họ thông thiên thảo thì có gì là khó? Thế nhưng họ còn muốn chiếm cung Kiếm Hồ và núi Vô Lượng kia mà, sư muội không nghe thấy hay sao?

Song Thanh hừ một tiếng, không nói nữa. Thiếu nữ vòng tay qua đỡ ngang lưng Đoàn Dự nói:

-Thôi đi xuống.

Nàng nhún mình một cái nhảy ngay từ xà nhà xuống. Đoàn Dự hoảng hốt "A" lên một tiếng thì thân hình đã ở trên không. Thiếu nữ đỡ chàng nhẹ nhàng rơi trên mặt đất, tay trái vẫn còn cầm lấy tay phải chàng nói:

-Thôi mình đi ra ngoài coi xem bọn Thần Nông Bang như thế nào?

Tà Từ Mục tiến lên một bước nói:



-Hãy khoan, ta còn mấy câu muốn hỏi. Cô nương nói là lão Tư Không Huyền bị trúng phải Sinh Tử Phù nếu khi phát tác thì sống không được, chết không xong là như thế nào? Thiên Sơn Đồng Mộc là ai thế?

Cô gái đáp:

-Thứ nhất, hai câu hỏi của ông ta đều không biết. Thứ hai, ông hỏi mà mặt hầm hầm hung hăng, nếu có biết ta cũng không nói cho mà nghe đâu.

Lúc này Vô Lượng Kiếm đang bị đại địch thúc ép ở bên ngoài, Tả Từ Mục không muốn gây thêm kẻ thù làm gì nhưng nghe cô ta nói bên trong dường như có rất nhiều điểm quan trọng có liên hệ đến sự tồn vong vinh nhục của Vô Lượng Kiếm không thể nào không hỏi cho rõ đầu đuôi ngọn ngành, thành thử lạng người một cái đã chặn ngay trước mặt thiếu nữ và Đoàn Dự nói:

-Cô nương, bọn ác đồ của Thần Nông Bang đang ở bên ngoài, nếu cô tự tiện đi ra, nếu có chuyện gì sơ sẩy, phái Vô Lượng Kiếm chúng tôi sẽ bị liên lụy.

Cô gái mỉm cười:

-Tôi không phải là khách do ông mời đến, hơn nữa, ông cũng chưa biết tôn tính đại danh của tôi. Nếu giả như Thần Nông Bang có giết tôi chẳng nữa, cha mẹ tôi không thể nào trách ông không bảo vệ chu toàn được.

Nói xong nàng cầm tay Đoàn Dự tiến ra ngoài cửa. Tay phải Tả Từ Mục hơi rung một cái, rút phát trường kiếm bên hông ra nói:

-Cô nương, xin dừng bước.

Cô gái hỏi lại:

-Ông muốn động võ chăng?

Tả Từ Mục nói:

-Ta chỉ muốn cô đem câu chuyện đó nói cho rõ ràng thôi.

Thiếu nữ lắc đầu nói:

-Nếu như tôi không nói, ông giết tôi chăng?

Tả Từ Mục đáp:

-Ta cũng không còn cách nào khác.

Thanh trường kiếm y liền đâm ra chặn ngay lối đi. Thiếu nữ quay sang nói với Đoàn Dự:

-Lão già râu dài này muốn giết tôi, anh tính thế nào?

Đoàn Dự phe phẩy cái quạt cầm trong tay nói:

-Cô nương muốn làm sao thì làm.

Cô gái nói:

-Nếu ông ta đâm một kiếm giết tôi thì làm sao bây giờ?

Đoàn Dự đáp:

-Chúng ta có phúc cùng hưởng, có nạn cùng chịu, hạt dưa cắn chung, đao kiếm cùng lánh.

Cô gái đáp:

-Mấy câu của anh nghe được lắm, quả thực anh đáng để kết giao không uống quen biết nhau, thôi đi.

Nàng nói rồi tiến bước ra cửa coi như không nhìn thấy thanh kiếm lấp lánh xanh lè trong tay Tả Từ Mục. Tả Từ Mục rung tay một cái mũi kiếm chỉ ngay vào vai trái thiếu nữ, tuy ông ta không có ý định đã thương mà chỉ cốt để nàng ta không đi ra khỏi luyện võ sảnh. Thiếu nữ liền vỗ vào cái túi da bên hông một cái, miệng huyệt hai tiếng còi, chỉ thấy một bóng trắng lấp loáng, thiểm điện điều liền nhảy vọt ra chồm lên cánh tay Tả Từ Mục. Tả Từ Mục vội giơ tay ra Chop nhưng con chồn quả thực nhanh như chớp, nghe cách một tiếng đã cắn ngay vào cổ tay phải y, rồi lập tức chui tọt trở vào cái túi da bên hông cô gái.

Tả Từ Mục kêu oái lên một tiếng, trường kiếm rơi ngay xuống đất, chỉ trong giây lát đã thấy cổ tay phải tê chồn, kêu lên:

-Độc, độc! Ngươi... con chồn quỉ của ngươi có chất độc!

Nói rồi tay trái nắm chặt cổ tay phải sợ độc tính chạy ngược lên. Các đệ tử Đông Tông Vô Lượng Kiếm vội vàng nhao nhao chạy lên, ba người chạy lại đỡ sư phụ, còn lại tay cầm trường kiếm vây quanh thiếu nữ và Đoàn Dự, quát lên:

-Mau, mau đưa thuốc giải đây, nếu không chúng ta sẽ cùng đâm chết ngay con tiểu a đầu.

Cô gái cười nói:

-Ta làm gì có giải dược. Các người chỉ cần đi hái một nắm thông thiên thảo, sắc một bát thật đặc cho ông ta uống là sẽ xong ngay. Có điều trong ba giờ không được cử động, nếu không chất độc chạy lên tim thì ôi thôi. Các người chặn ta làm gì? Muốn con chồn cắn cho mỗi người một miếng hay sao?

Nàng nói xong thò tay vào trong túi bế con chồn lên tay, tay kia cầm tay Đoàn Dự đi ra ngoài. Các đệ tử thấy sư phụ như thế, biết rằng tài sức như mình không thể nào tránh được con chồn nhanh như điện này nên đành giương mắt nhìn hai người ra khỏi luyện võ sảnh.

Những người khách đến Kiếm Hồ Cung thấy con thiểm điện điều lạnh lẽo dị thường nên ai nấy đều e ngại, chẳng dám đứng ra ngăn trở.

Thiếu nữ và Đoàn Dự sóng vai đi ra khỏi cửa, các đệ tử phái Vô Lượng Kiếm người thì ở trong sảnh, kẻ thì canh gác bên ngoài để phòng bang Thần Nông đến tấn công nên hai người ra khỏi Kiếm Hồ Cung mà không gặp ai khác. Cô gái nói nhỏ:

-Con thiểm điện điều trước nay ăn không biết bao nhiêu là rắn độc nên rằng nó độc địa lắm, lão già râu dài bị nó cắn một miếng, nếu như lúc ấy chặt ngay cánh tay đi thì không sao chứ nếu không để thêm một hai giờ thì chỉ sống được tám ngày nữa thôi.

Đoàn Dự hỏi:

-Thế sao cô bảo là chỉ cần hái một nắm cỏ thông thiên sắc một bát thật đặc uống vào là khỏi ngay?

Thiếu nữ cười:

-Đó là tôi nói dối chúng đó. Nếu không đòi nào bọn họ để cho mình đi ra.

Đoàn Dự hoảng hốt:

-Cô đợi tôi một chút để tôi vào nói cho họ hay.

Thiếu nữ giờ tay giữ chàng lại, giận dữ nói:

-Đồ ngốc, nếu anh nói ra thì mạng chúng mình có còn được hay chẳng? Con chồn của tôi tuy lợi hại thật nhưng bọn họ cùng xông lên thì làm sao chống cự nổi? Anh đã nói hạt dưa cắn chung, đao kiếm cùng lạnh, tôi đâu có thể nào bỏ anh chạy một mình.

Đoàn Dự gãi đầu nói:

-Thế thì cô cho họ giải dược đi.

Cô gái đáp:

-Ồ, sao anh lại giờ tính đàn bà, người ta đánh anh anh lại còn tốt bụng với họ là sao?

Đoàn Dự xoa má nói:

-Người ta đánh tôi cũng đã hết đau rồi, nhớ làm gì? Ôi, tiếc thay người đánh tôi đã chết rồi. Mạnh Tử nói: Lòng thương xót chính là đầu của đức nhân. Nhà Phật cũng dạy rằng: Dù xây chín đợt phù đồ, Không bằng làm phúc cứu cho một người. Tả Từ Mục Tả tiên sinh tuy hung hăng thật nhưng nói chuyện với cô cũng dễ nang lăm, ông ta đã có râu dài thướt mà với một cô gái nhỏ như thế cũng vẫn xưng là "tạ hạ".

Thiếu nữ cười khúc khích nói:

-Lúc đó tôi đang ngồi trên xà nhà, y ở dưới đất, thì đúng là "tạ hạ" rồi còn gì? Anh cứ nói tốt cho y để tôi đưa cho giải dược. Thế nhưng quả thật tôi không có. Thuốc giải chỉ cha tôi có thôi, hơn nữa, phái Vô Lượng Kiếm trong nháy mắt đã bị Thần Nông Bang giết sạch gà chó không còn, tôi có đến xin cha tôi thuốc giải đem tới thì gã Tả Từ Mục kia đầu cũng không còn trên cổ nữa rồi, cái xác chết thì giải độc hay không giải độc cũng có liên quan gì đến nhau đâu?

Đoàn Dự lắc đầu, đành không nói chuyện thuốc giải nữa, nhân vàng trắng sáng vừa lên chiếu trên khuôn mặt trắng trẻo ửng hồng của nàng, thấy cô gái dung nhan xinh đẹp, bèn nói:

-Tôn tính đại danh của cô không chịu nói cho lão râu dài biết nhưng có thể nói cho tôi biết được chăng?

Thiếu nữ cười đáp:

-Có gì đâu mà tôn tính đại danh? Tôi họ Chung, cha mẹ tôi gọi tôi là Linh Nhi. Tôn tính thì có, đại danh thì không, chỉ có cái tiểu danh thôi. Chúng mình

qua bên sườn núi ngồi chơi, anh kể cho tôi nghe anh đến núi Vô Lượng để làm gì?

Hai người bèn sóng vai đi đến sườn núi ở góc tây bắc. Đoàn Dự vừa đi vừa nói:

-Tôi từ nhà ra đi, ngao du tứ xứ đến Phổ Nhĩ thì trong túi không còn một đồng, nghe nói vị Mã Ngũ Đức Mã ngũ gia cực kỳ hiếu khách nên đến nhà ông ta ăn cơm chực. Vừa đúng lúc ông ta đang định lên núi Vô Lượng, tôi cũng nghe núi Vô Lượng phong cảnh thanh u nên đi theo ông ta du sơn ngoạn thủy.

Chung Linh gật đầu hỏi lại:

-Sao anh lại bỏ nhà ra đi là thế nào?

Đoàn Dự đáp:

-Cha tôi muốn dạy tôi học võ công, tôi không chịu học. Cha tôi ép quá, tôi chỉ có nước bỏ nhà ra đi.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 3: Thanh Sam Lỗi Lạc Hiểm Phong Hành

Chung Linh giương đôi mắt to đen láy nhìn chăm chăm để xem chàng nói thật hay giả, trong bụng lấy làm kỳ lạ hỏi thêm:

-Vì có gì anh lại không thích học võ công, sợ khổ chăng?

Đoàn Dự đáp:

-Khổ sở tôi không sợ. Có điều tôi nghĩ đi nghĩ lại mãi không ra nên không nghe lời cha tôi. Cha tôi bực tức cùng mẹ tôi cãi lầy một hồi ...

Chung Linh mỉm cười nói:

-Mẹ anh bệnh anh, cãi lại cha anh có phải không nào?

Đoàn Dự đáp:

-Đúng thế.

Chung Linh thờ dãi nói:

-Mẹ tôi cũng thế.

Nàng nhìn ra phía xa xăm, ngơ ngẩn xuất thần lại hỏi tiếp:

-Anh nghĩ đi nghĩ lại nghĩ mãi không ra chuyện gì thế?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi từ nhỏ đã thụ Phật giáo, cha tôi mời một thầy đồ dạy tôi tứ thư ngũ kinh, thi từ ca phú, lại mời một cao tăng dạy tôi kinh Phật. Hơn mười năm qua, tôi toàn học về tấm lòng nhân của Nho gia, giới sát giới sân, lòng từ bi của Phật gia vậy mà cha tôi lại bắt tôi học võ, học cách đánh người giết người, thành thử tôi thấy không phải chút nào. Cha tôi liên tiếp khuyên bảo ba ngày, tôi nhất định không chịu. Cha tôi dẫn kinh Phật toàn trật lất, giải thích lại cũng sai.

Chung Linh nói:

-Thế rồi cha anh nổi giận đánh anh một trận phải không nào?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Cha tôi không đánh tôi, ông ấy chỉ gờ tay điểm hai huyệt đạo. Chỉ trong giây lát, toàn thân tôi tưởng chừng như có hàng vạn con kiến cắn, lại tưởng như có thật nhiều muỗi bu vào hút máu. Cha tôi nói: "Cái mùi vị đó có thích không? Ta là cha người thành thử sẽ giải huyệt cho người, thế nhưng nếu như vào tay kẻ địch thì người sẽ sống không xong, chết chẳng được. Người thử tự sát xem nào?". Tôi bị ông ấy điểm huyệt rồi, đến một ngón tay cũng không cử động được thì còn tự sát làm sao được. Hơn nữa, tôi đang sống yên lành có gì lại tự sát? Thế rồi mẹ tôi gây gổ với cha tôi, cha tôi phải giải huyệt cho tôi hôm sau tôi liền len lén trốn đi.

Chung Linh ngơ ngẩn ngồi nghe, đột nhiên lớn tiếng nói:

-Thì ra cha anh biết điểm huyệt, lại là công phu điểm huyệt số một của thiên hạ, có phải là chỉ giờ tay ấn vào người anh, anh không cử động được, ngứa ngáy chịu không nổi, có phải không nào?

Đoàn Dự đáp:

-Đúng thế, nhưng có gì là kỳ lạ đâu?

Chung Linh mặt đầy vẻ kinh ngạc nói:

-Anh bảo không có gì kỳ lạ à? Không có gì kỳ lạ là sao? Trong võ lâm, nếu như có ai được học công phu điểm huyệt của gia gia anh, dẫu bảo y rập đầu một vạn lần, có phải van xin mười năm, hai mươi năm người ta cũng chịu. Còn anh thì lại nhất định không học, quả thực không còn kỳ lạ thì là gì?

Đoàn Dự đáp:

-Công phu điểm huyệt đó tôi chẳng thấy có gì là ghê gớm cả.

Chung Linh thờ dãi, nói:

-Câu chuyện đó anh không nên nói ra, cũng tuyệt đối chớ có cho ai biết.

Đoàn Dự lạ lùng:

-Vì sao?

Chung Linh đáp:

-Anh đã không biết võ công, những chuyện tôi bại trên giang hồ lại không am tường. Công phu điểm huyệt của họ Đoàn thiên hạ vô song, gọi là Nhất Dương Chỉ. Người học võ nghe thấy ba chữ Nhất Dương Chỉ ai nấy nước dãi chảy dài ba thước, thèm muốn đến mười ngày đêm không ngủ được. Nếu như có ai biết cha anh biết được công phu đó, không chừng nổi lòng xấu xa, bắt anh trói lại, đòi cha anh đem huyệt phổ của Nhất Dương Chỉ ra trao đổi thì làm thế nào?

Đoàn Dự gãi đầu:

-Có chuyện đó sao? Cha tôi nổi giận không chừng sẽ đánh cho người đó một trận.

Chung Linh nói:

-Thế sao. Nếu ra mặt gây sự với họ Đoàn nhà anh người ngoài dĩ nhiên không dám nhưng vì bí quyết của Nhất Dương Chỉ không chừng họ sẽ ra tay. Huống chi nếu như anh rơi vào tay người ngoài thì sự việc không phải dễ dàng giải quyết. Thành thử từ rày đừng nên nói cho người ta biết anh họ Đoàn.

Đoàn Dự đáp:

-Ở nước Đại Lý này họ Đoàn có đến hàng nghìn hàng vạn, đâu phải ai cũng biết phép điểm huyệt đó đâu. Nếu tôi không lấy họ Đoàn thì cô bảo tôi lấy họ gì bây giờ?

Chung Linh mỉm cười nói:

-Vậy anh cứ tạm thời lấy họ của tôi cũng được.

Đoàn Dự cười nói:

-Thế thì hay lắm, cô phải gọi tôi là đại ca. Cô bao nhiêu tuổi?

Chung Linh đáp:

-Mười sáu. Còn anh?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi hơn cô ba tuổi.

Chung Linh vặt một lá cỏ, rút ra từng khúc, đột nhiên lắc đầu nói:

-Nếu quả thực anh không muốn học công phu Nhất Dương Chỉ tôi không thể nào tin nổi. Anh đánh lừa tôi, phải không nào?

Đoàn Dự cười khi nói:

-Sao cô coi Nhất Dương Chi thần diệu đến thế, có ăn thay cơm được không? Tôi xem con thiểm điện điều của cô còn hơn nhiều, có điều nó cần là chết người nên tôi không thích lắm.

Chung Linh thờ dài:

-Nếu như con thiểm điện điều cần không chết người thì để làm gì?

Đoàn Dự nói:

-Cô là một cô gái còn nhỏ, sao cứ nghĩ tới chuyện đánh nhau, giết người là có làm sao?

Chung Linh nói:

-Có thực anh không biết, hay anh chỉ giả vờ?

Đoàn Dự lạ lùng hỏi lại:

-Cái gì?

Chung Linh chỉ tay ra phương đông nói:

-Anh xem kia!

Đoàn Dự nhìn theo hướng tay cô ta chỉ, thấy lưng chừng núi phía đông thấy từng cuộn, từng cuộn khói xanh bốc lên, phải đến hơn chục chỗ không hiểu việc gì. Chung Linh nói:

-Anh không muốn đánh nhau giết người, thế nhưng người ta muốn giết anh đánh anh, không lẽ anh cũng vờn cổ cho người ta chém à? Những đám khói đó là Thần Nông Bang đang nấu thuốc độc, để đối phó với Vô Lượng Kiếm. Theo tôi thì mình cứ lẳng lặng đi ra để khỏi liên lụy.

Đoàn Dự phe phẩy cái quạt làm như không có gì xảy ra nói:

-Những bọn giang hồ này đánh nhau giết nhau càng lúc càng không đâu vào đâu. Người của Vô Lượng Kiếm giết người của Thần Nông Bang, thì gã Dung Tử Cù kia cũng đã bị Thần Nông Bang giết rồi, lại giết cả Cung Quang Kiệt, nếu như một mạng đổi một mạng thì đã quá số rồi. Còn như vẫn còn chưa bằng lòng thì phải trình lên quan cho rõ ràng, để cho cha mẹ dân xét xử cho mình bạch, chứ có lý đâu động một tí là giết người phóng hỏa? Chẳng lẽ nước Đại Lý này không còn vương pháp nữa hay sao?

Chung Linh tặc lưỡi mấy tiếng, mặt lộ vẻ điều cợt nói:

-Nghe anh nói tưởng anh là hoàng thân quốc thích, quan lớn quan bé gì đây. Dân ngu khu đen như chúng tôi đâu cần biết đến.

Nàng ngừng đầu nhìn bầu trời, chỉ về phía tây nam nói nhỏ:

-Đợi bao giờ mây đen kéo đến che mặt trăng thì mình cứ lẳng lặng theo phía đó mà ra đi, người của Thần Nông Bang chưa chắc biết được đâu.

Đoàn Dự đáp:

-Không được, tôi muốn đến gặp bang chủ của họ, giải thích cho họ biết, không để cho họ giết người bừa bãi như thế được.

Ánh mắt Chung Linh lộ vẻ thương hại nói:

-Đoàn đại ca, anh thật chẳng biết trời cao đất dày là gì. Bang Thần Nông hiểm ác độc địa, chuyên về sử dụng chất độc, mới giết hai người xong, chính mắt anh thấy rồi. Mình đừng nên sinh sự với họ, mau chạy đi là hơn.

Đoàn Dự đáp:

-Không được, việc này tôi không thể không nhúng tay vào, nếu như cô sợ thì ngồi đây chờ tôi vậy.

Chàng nói rồi liền đứng lên nhắm phía đông đi tới. Chung Linh đợi chàng đi mấy trượng bỗng nhiên nhóm dậy đuổi theo, tay phải đưa ra chộp lên đầu vai. Đoàn Dự nghe tiếng chân người ở sau lưng, đang định quay đầu lại thì vai đã bị chộp trúng rồi. Chung Linh lại đưa chân khoèo một cái, Đoàn Dự đứng không vững, ngã sấp mặt xuống, mũi và phải một cục đá tóe máu ra. Chàng bưng bưng giận dữ đứng lên, quát lớn:

-Sao cô ác thế? Làm tôi ngã đau đến thế này?

Chung Linh nói:

-Tôi muốn thử thêm lần nữa để xem anh giả vờ hay không biết võ thực để còn tính chuyện giúp anh.

Đoàn Dự hậm hực hỏi lại:

-Giúp cái gì?

Chàng đưa lưng bàn tay quạt ngang mặt thấy tay đầy máu, máu tươi vẫn tiếp tục chảy ròng ròng, ướt đầm cả một khoảng trước ngực. Chàng bị thương rất nhẹ nhưng máu chảy nhiều như thế, mồm liên tiếp suốt soa. Chung Linh cũng hơi lo, vội vàng lấy khăn tay ra lau máu cho chàng. Đoàn Dự trong lòng bức bối, giờ tay đầy ra nói:

-Không cần cô lấy lòng, tôi không thèm nhìn cô nữa.

Chàng không biết võ công, chẳng thành chiêu số gì, tiện thể đẩy ra, bàn tay ấn ngay lên ngực cô gái. Chung Linh không kịp suy nghĩ, tay liền vòng lại gạt ra, thuận tay tung một cái, Đoàn Dự lập tức ngã lún cù, bình một tiếng, ót đập vào đá ngắt đi.

Chung Linh thấy chàng nằm ngay đơ trên mặt đất, quát lên:

-Mau đứng dậy tôi muốn nói chuyện với anh.

Thế nhưng chàng trai vẫn không động dậy, nàng hơi hoảng vội tiến tới cúi mình xem xét, thấy Đoàn Dự hai mắt trợn ngược, hơi thở yếu ớt, quả thực đã bất tỉnh nhân sự nên vội đưa tay ấn vào nhân trung rồi dùng sức xoa bóp trên ngực.

Qua một hồi lâu, Đoàn Dự mới dần dần tỉnh lại, thấy lưng mình dựa vào một thân hình mềm mại, mũi ngửi thấy mùi thơm ngát nên từ từ mở mắt ra, thấy đôi mắt trong trẻo của Chung Linh đang lo lắng nhìn mình. Chung Linh thấy chàng đã tỉnh lại, thở phào một cái nói:

-May quá anh không chết.

Đoàn Dự thấy mình nằm dựa vào trong lòng nàng, đầu gối lên hông cô gái, trong lòng không khỏi ê mê, bỗng thấy vết thương sau đầu đau nhói từng chập, nhin không nổi rên lên một tiếng "Ôi chao".

Chung Linh nhảy nhồm lên vội hỏi:

-Sao thế?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi ... tôi đau quá mất thôi.

Chung Linh đáp:

-Anh không chết sao còn kêu réo om sòm là sao?

Đoàn Dự đáp:

-Nếu như tôi chết rồi thì còn kêu réo làm sao được?

Chung Linh cười khúc khích, đỡ đầu Đoàn Dự lên thấy sau ót sưng u lên một cục phải bằng quả trứng gà, tuy không chảy máu nhưng xem ra đau đớn lắm bèn hờn dỗi nói:

-Ai bảo anh ra tay khinh bạc hạ lưu, nếu như người khác thì tôi đã giết ngay tại chỗ, chỉ đây anh ngã là may cho anh lắm rồi.

Đoàn Dự ngồi dậy lạ lùng hỏi:

-Tôi ... tôi khinh bạc hạ lưu ư? Làm gì có chuyện đó? Thật là oan uổng hết sức.

Chuyện trai gái Chung Linh tưởng như hiểu mà thực chưa biết gì, nghe chàng ta nói, mặt hơi đỏ lên nói:

-Tôi không nói chuyện với anh nữa nhưng đúng là anh chẳng ra gì, ai bảo anh giờ tay đầy vào chỗ đó ... chỗ đó ...

Đoàn Dự bấy giờ mới vỡ lẽ, thấy mình quả là không phải, định nói vài câu biện bạch nhưng không tiện bèn nói:

-Tôi ... tôi quả thực không cố ý.

Nói xong chàng gắng gượng đứng lên. Chung Linh cũng đứng theo nói:

-Anh không cố ý tôi mới tha cho anh. Cũng may mà anh tỉnh lại kéo tôi bòn chòn hết sức.

Đoàn Dự nói:

-Khi ở Kiếm Hồ Cung nếu như không có cô ra tay cứu, chắc tôi sẽ còn ăn thêm vài cái tát nữa. Bấy giờ cô làm tôi ngã hai lần, hai đứa mình coi như bù

qua bù lại. Đúng là cái số tôi như thế, thật chạy trời không khỏi nắng.

Chung Linh nói:

-Anh nói thế, có phải anh còn giận tôi phải không?

Đoàn Dự đáp:

-Thế chẳng lẽ cô đánh tôi, tôi lại sung sướng nói là: "Cô nương đánh hay lắm, đánh thật tuyệt" hay sao? Hay cô còn muốn tôi phải cảm ơn mới phải?

Chung Linh cầm tay chàng dịu dàng nói:

-Từ nay trở đi, tôi sẽ không đánh anh nữa. Lần này anh đừng giận nhé.

Đoàn Dự đáp:

-Trừ phi cô để tôi đánh lại cô hai cái.

Chung Linh không muốn chút nào nhưng thấy chàng đang hằm hằm toan bỏ đi bèn ngẩng đầu lên nói:

-Được rồi, tôi để cho anh đánh tôi hai cái. Thế nhưng .. thế nhưng anh đừng đánh mạnh nghe chưa?

Đoàn Dự đáp:

-Nếu đánh không mạnh thì đâu phải là trả thù? Nhất định tôi phải đánh thật mạnh. Còn như cô không chịu cho tôi đánh thì thôi.

Chung Linh thở dài, nhắm mắt lại, nói nhỏ:

-Thôi được. Anh đánh rồi không được giận nữa nghe.

Qua một hồi không thấy tay Đoàn Dự đánh xuống, nàng mở mắt ra, thấy chàng đang mỉm cười nhìn mình, Chung Linh ngạc nhiên hỏi:

-Sao anh không đánh?

Đoàn Dự gợn ngón tay út ra búng nhẹ nhẹ vào hai bên má nàng, cười nói:

-Đánh hai cái mạnh thế này, có đau lắm không?

Chung Linh mừng rỡ, cười nói:

-Tôi biết anh tử tế lắm mà!

Đoàn Dự thấy nàng đứng ngay trước mặt mình, cách nhau chưa đầy một thước, hơi thở tỏa ra thơm như lan, càng nhìn càng thấy nàng xinh đẹp không muốn rời ra, một lúc lâu sau mới nói:

-Được rồi, mỗi đại cừu của tôi đã báo, thôi để tôi đi kiếm lão bang chủ Tư Không Huyền.

Chung Linh vội nói:

-Chàng ngốc ơi, không được đâu. Chuyện trên giang hồ anh không biết chút nào, nếu phạm phải đại kỵ của võ lâm thì tôi không cứu nổi.

Đoàn Dự cười lắc đầu:

-Cô không phải lo cho tôi, tôi đi một lúc sẽ quay về, cô ở đây chờ nhé.

Nói xong chàng hùng dũng đi về phía những đám khói xanh đang cuộn cuộn tỏa lên. Chung Linh gọi giạt lại nhưng Đoàn Dự không trả lời. Cô gái đứng ngơ ngẩn một hồi rồi nói:

-Được rồi, anh nói có hạt dưa cùng cắn, đao kiếm cùng chịu mà.

Nàng đuổi theo cùng sóng vai đi với Đoàn Dự nhưng không khuyên nhủ gì thêm nữa.

Hai người đi chỉ chừng uống cạn một tuần trà đã thấy hai gã mặc áo vàng bước ra ngăn lại, người bên trái có vẻ lớn tuổi quát lớn:

-Ai đó? Đến đây làm gì?

Đoàn Dự thấy hai người đó vai mang bọc thuốc, tay cầm đoản đao bản rộng liền đáp:

- Tại hạ Đoàn Dự, có chuyện xin cầu kiến Tư Không bang chủ của quý bang.

Lão già đáp:

- Có việc gì?

Đoàn Dự đáp:

- Để gặp quý bang chủ rồi sẽ nói rõ sau.

Lão già hỏi lại:

- Các hạ thuộc môn phái nào? Tôn sư tên họ là gì?

Đoàn Dự đáp:

- Tôi không có môn phái. Thụ nghiệp sư phụ của tôi họ Mạnh, tên trên Thuật dưới Thánh, tự Kế Nho. Sư phụ tôi chuyên nghiên cứu về Dịch Lý, Thuyết Quái, Hệ Từ cũng khá thâm hiểu.

Chàng nói đến sư phụ chính là nói về ông thầy dạy chàng đọc sách, làm văn. Thế nhưng lão già kia nghe thấy nào là "dịch lý", "thuyết quái, hệ từ" lại tưởng là những môn công phu đặc biệt, nhất là Đoàn Dự tay cầm quạt phe phẩy, trông cũng có vẻ như thần mang tuyệt nghệ đã luyện đến mức không lộ ra ngoài nên không dám coi thường, mặc dầu chưa nghĩ ra trong võ lâm ai là Mạnh Thuật Thánh nhưng đối phương dám tự khoe là "cũng khá thâm hiểu" thì chắc không phải thuật miệng huênh hoang, bèn nói:

- Nếu quả như thế, xin Đoàn thiếu hiệp chờ một chút để tôi vào thông báo.

Chung Linh thấy y lật đật đi vào, qua khỏi một sườn núi liền hỏi:

- Anh ba hoa với y dị lý, nan lý là cái công phu gì thế? Nếu Tư Không Huyền đem ra tra hỏi e rằng không dễ gì đánh lừa được y đâu.

Đoàn Dự đáp:

- Chu Dịch tôi đọc thuộc lắm rồi, những chỗ vi ngôn đại nghĩa, nếu Tư Không Huyền đem ra tra vấn chưa chắc đã qua mặt được tôi.

Chung Linh ngờ ngác không biết sao đáp lại. Bỗng thấy lão già kia mặt hầm hầm quay lại nói:

- Ngươi nói lăng nói nhăng gì thế? Bang chủ gọi ngươi vào.

Cứ trông điệu bộ của y biết ngay là y vừa bị Tư Không Huyền trách mắng. Đoàn Dự gật gù, cùng Chung Linh đi theo gã. Ba người đi một lát qua khỏi một khoảng đất trống, thấy trong một đồng loạn thạch lớn ngồi đến hai chục người. Đoàn Dự tới gần hơn, thấy ngay chính giữa có một ông già bé nhỏ ngồi trên một tảng đá cao hơn hết những người khác, dưới cằm để một bộ râu thưa như râu dê, mặt mày khinh khinh, hẳn là bang chủ Thần Nông Bang Tư Không Huyền. Chàng bèn chấp tay vái chào nói:

- Được Tư Không bang chủ cho mời, tại hạ Đoàn Dự xin chào.

Tư Không Huyền gật đầu nhưng không đứng lên, hỏi:

- Các hạ đến đây có chuyện gì?

Đoàn Dự đáp:

- Nghe nói quý bang cùng Vô Lượng Kiếm kết oán thù, tại hạ chính mắt trông thấy hai người trong Vô Lượng Kiếm thăm tử, trong lòng thật là bất nhẫn nên đến đây khuyên giải. Oan gia nên cời không nên buộc, huống chi đâm chém lẫn nhau là phạm vào phép nước, nếu quan nha biết được thì càng thêm rắc rối. Mong Tư Không bang chủ kịp dừng ngựa trước vực sâu, mau quay trở về đừng tìm cách trả thù Vô Lượng Kiếm nữa.

Tư Không Huyền lạnh lùng nghe chàng phân giải chẳng nói chẳng rằng, chỉ liếc mắt một cái không biết có ý gì. Đoàn Dự lại tiếp:

- Những lời của tại hạ nói đây là lời vàng ngọc, mong bang chủ suy nghĩ lại.

Tư Không Huyền lạ lùng nhìn Đoàn Dự, đột nhiên ngửa cổ cười sảng sặc nói:

- Tiểu tử ngươi là ai sao lại dám đến đây kiếm lão phu để đùa cợt? Ai sai ngươi đến vậy?

Đoàn Dự đáp:

- Có ai bảo tôi đến đâu? Tự tôi đến nói với ông đó.

Tư Không Huyền hừ một tiếng nói:



-Lão phu hành tẩu giang hồ hơn bốn mươi năm chưa từng gặp một thằng nhãi nào lớn mật làm càn đến thế. A Thắng, bắt hai đứa trai gái này lại.

Một đại hán ở bên cạnh đáp lời bước ra, vươn tay chộp lấy cánh tay Đoàn Dự. Chung Linh kêu lên:

-Khoan đã! Tur Không bang chủ, vị Đoàn tướng công đây lấy lời hay lẽ phải khuyên ông, ông không nghe thì thôi, sao lại giờ trò ngang ngược?

Nàng quay sang nói với Đoàn Dự:

-Đoàn đại ca, Thần Nông Bang không nghe lời đại ca, thôi mình đừng nhúng tay vào chuyện người khác nữa, đi thôi.

A Thắng vốn đã vươn tay bẻ quạt hai bàn tay Đoàn Dự ra sau lưng giữ thật chặt, mắt nhìn Tur Không Huyền đợi y ra lệnh. Tur Không Huyền lạnh lùng nói:

-Thần Nông Bang ghét nhất là kẻ hay xía vào chuyện người khác, hai đứa nhãi này đến đây làm nhảm, ắt hẳn bên trong có chuyện gì khác lạ. A Hồng, trói con bé này lại cho ta.

Một đại hán khác lại đáp lời đưa tay ra bắt Chung Linh. Chung Linh lắc mình một cái lướt ra ngoài ba bước nói:

-Tur Không bang chủ, không phải là tôi sợ ông đâu. Có điều cha mẹ tôi không muốn tôi ra ngoài gây chuyện thị phi, ông mau ra lệnh thả Đoàn đại ca ra, đừng ép tôi phải ra tay càng thêm bất tiện.

Tur Không Huyền cười sảng sặc nói:

-Con ranh này khoác lác quá lắm. A Hồng, sao chưa động thủ?

A Hồng lại đáp lời "Vâng" rồi giơ tay ra chộp Chung Linh. Chung Linh rút tay về, chưởng trái vung ra, cạnh bàn tay thành hình đao chém ngay vào cổ A Hồng. A Hồng hụp xuống tránh, tay phải của Chung Linh liền đâm móc từ dưới lên, nghe bịch một cái, trúng ngay cằm A Hồng khiến y ngã ngửa. Tur Không Huyền lạnh lùng nói:

-Con nhãi này cũng có được một đôi miếng, nhưng thế mà cũng dám đến Thần Nông Bang để chơi trò chưa đủ đâu.

Y đưa mắt cho một lão già thân hình cao gầy ở bên cạnh, tay phải phất một cái. Lão già đó liền đứng dậy, tiến tới hai bước. Y cao hơn Chung Linh phải đến hai thước, từ cao đánh xuống, hai tay cùng vung ra như mười chiếc vuốt chim chộp vào đầu vai Chung Linh.

Chung Linh thấy thế đánh của y hùng mạnh, vội tránh sang một bên, năm ngón tay trái của lão già lướt qua má nàng chỉ cách chừng năm tấc. Chung Linh thấy kinh phong ghê gớm, trong lòng sợ hãi kêu lên:

-Tur Không bang chủ, mau mau bảo y ngừng tay, nếu không tôi không nể nang nữa đâu đấy nhé. Mai này cha tôi mắng tôi thì ông cũng chẳng hay ho gì đâu.

Trong khi nàng nói, lão già kia đã ra tay ba lần, lần nào Chung Linh cũng tránh được. Tur Không Huyền gay gắt nói:

-Giữ nó lại.

Lão già cao tay trái đánh xéo tới, tay phải vòng thành một vòng tròn nhỏ, năm ngón tay lật lại đã chộp được cánh tay Chung Linh. Chung Linh "A" lên một tiếng hoảng hốt, đau đến tái mặt, tay trái rung một cái, miếng huyết hai tiếng, chỉ thấy một làn bạch quang thấp thoáng, lão già đã hự một tiếng buông tay cô ta ra, ngồi bệt xuống đất. Thiểm điện điều cần được y một cái rồi, lập tức nhảy ngay trở về tay Chung Linh.

Một hán tử trung niên ở bên cạnh Tur Không Huyền liền tung mình nhảy ra, giơ tay đỡ lão già cao lên, chỉ thấy y toàn thân run rẩy, trên lưng bàn tay có một vầng đen. Chung Linh lại huyết hai tiếng nữa, thiểm điện điều lại vọt ra xông tới trước gã A Thắng đang giữ Đoàn Dự. A Thắng giơ tay định gạt ra, thiểm điện điều thuận mồm cắn ngay một miếng, trúng ngay cạnh bàn tay y. A Thắng võ công không bằng ông già cao nên lại càng chịu không nổi, người co rúm lại kêu toáng lên. Chung Linh nắm tay Đoàn Dự, quay mình định chạy nói nhỏ:

-Họ đến nơi rồi, chạy cho nhanh.

Những người ở chung quanh Tur Không Huyền đều là hảo thủ trong Thần Nông Bang, ai nấy cả đời hái thuốc luyện dược, có thể nói loại độc vật gì cũng từng biết qua nhưng con chồn này nhanh như ánh chớp, lại độc địa như thế nên không ai biết là con gì. Tur Không Huyền kêu lên:

-Mau bắt con bé đó đừng để cho nó chạy thoát.

Bốn người đáp lời xông ra, chia ra hai bên vòng lại. Chung Linh luôn mồm huyết còi ra lệnh, con thiểm điện điều nhảy từ người này sang người khác, chỉ chốc lát đã cắn cả bốn người tất cả nằm lăn lộn dưới đất, người nào cũng co quắp gãy gập. Bang chủ của Thần Nông Bang tuy thấy con chồn đó đáng sợ thật nhưng trước mặt bang chủ nào ai dám rút đầu rút cổ nên lại có thêm bảy tám người la hét xông ra. Chung Linh kêu lên:

-Muốn chết thì ra đây.

Bảy tám người đó tay cầm binh khí, kẻ thì cầm mai thương đao thuốc, kẻ lại cầm đoản đao bản rộng, cốt làm sao để khỏi bị con thiểm điện điều tập kích.

Thế nhưng con chồn kia nhanh chẳng khác gì ám khí, chân chỉ điểm vào sống đao một cái đã bật ngay vào cần trướng địch nhân, chỉ chớp mắt những người đó đều ngã nhào.

Tư Không Huyền còi trường bào, lấy trong túi ra một bình thuốc nước, đổ lên lòng bàn tay, xoa khắp từ cánh tay đổ xuống, chỉ nhún mấy cái đã vọt ra chặn ngay trước mặt Chung Linh và Đoàn Dự, trầm giọng quát:

-Đứng lại.

Con thiêm điện điều từ bàn tay Chung Linh liền nhảy tới, vỗ vào mặt Tư Không Huyền. Tư Không Huyền trong bụng cũng hơi chột dạ, giờ tay lên đỡ không biết thứ thuốc kỳ răn bí chế của mình có trị nổi con chồn độc chưa từng thấy này hay không. nếu như vô hiệu thì không những tính mạng sẽ lâm nguy mà cả bang Thần Nông cũng bị hủy. Con chồn lao vào đớp bàn tay đột nhiên giữa lưng chừng quay ngoắt lại, chân sau điểm vào ngón tay y, mượn sức nhảy trở về. Cơ thể con thiêm điện điều tích đầy nọc răn nhưng thứ thuốc bí chế của Tư Không Huyền cũng cực kỳ linh nghiệm, chính là để khắc chế răn độc, con chồn ngửi thấy mùi thuốc xông ra mạnh quá, chịu không nổi. Tư Không Huyền mừng lắm, tay trái liền đánh ra, chưởng phong thật là mạnh mẽ, Chung Linh tránh không kịp, chân không vững suýt nữa thì ngã. Dư lực của chưởng đó ập tới, nghe bộp một cái đánh trúng phải Đoàn Dự khiến chàng ngã bổ chửng.

Chung Linh kinh hãi, liên tiếp huyết còi thúc con thiêm điện điều tấn công địch thủ. Con chồn cố xông vào mấy lần nhưng chất xà được bôi trên tay Tư Không Huyền là khắc tinh của nó, muốn cắn vào đầu vào đuôi của y thì Tư Không Huyền song chưởng múa tít đẩy lùi con vật không sao đến gần được.

Tư Không Huyền thấy con chồn nhảy nhót nhanh như chớp, trong bụng sợ hãi, liên tiếp hò hét ra lệnh, lập tức có mấy chục tên bang chúng từ bốn phương tám hướng ào ra, trong tay người nào cũng cầm một nắm cỏ thuốc, đốt lên khói bay mù mịt. Đoàn Dự từ dưới đất cố gượng đứng lên, bỗng thấy đầu văng lại ngã lần ra trong cơn mơ màng thấy Chung Linh cũng loạng choạng, rồi gục xuống. Hai tên bang chúng tiến lên toan bắt giữ Chung Linh, con chồn hộ vệ cho chủ liền nhảy tới cắn cho mỗi đứa một miếng. Cả bọn kinh hãi lùi ra, vây quanh bốn phía, miệng quát tháo om sòm nhưng không ai dám xông vào hạ thủ.

Tư Không Huyền kêu lên:

-Phương đông đốt hùng hoàng, phương nam đốt sạ hương, còn phương tây phương bắc mọi người dân ra.

Các bang chúng tuân lệnh lấy hùng hoàng, sạ hương ra đốt. Bang Thần Nông được vật gì cũng đầy đủ, loại nào cũng đều là tinh phẩm hạng nhất. Hai món sạ hương hùng hoàng kia thuần chất nên rất mãnh liệt, vừa mới đốt lên, lập tức bốc khói cay nồng, theo gió đông nam thổi về phía Chung Linh. Ngờ đâu con thiêm điện điều không sợ khói thuốc, lại nhanh nhẹn khôn ngoan, trong nháy mắt đã cắn thêm nắm tên bang chúng.

Tư Không Huyền nhú mày lập tức nghĩ ra một kế kêu lên:

-Lấy xẻng xúc đất đổ lên chôn sống cả con bé kia lẫn con chồn.

Các bang chúng trong tay có sẵn mai xẻng dùng để đào thuốc, lập tức đào đất bên sườn núi, hất lên mình Chung Linh. Đoàn Dự nghĩ tai họa do mình gây ra, Chung Linh nay bị chôn sống không lẽ mình sống một mình, cô hết sức chồm lên, che người cô gái ôm chặt lấy nàng kêu lên:

-Thôi thì mình cùng chết cả.

Chàng thấy đất đá đổ xuống như mưa trên đầu mình. Tư Không Huyền nghe thấy chàng nói : "Thôi thì mình cùng chết cả" trong bụng chợt động, nhìn quanh thấy đến hai chục bang chúng nằm ngổn ngang, trong đó có đến bảy tám người là nhân vật trọng yếu, gồm cả hai tên sư đệ của mình, nếu như giết chết cô gái này, tuy hà tiện thực nhưng độc tính của con chồn kia chẳng phải tầm thường, không có thuốc giải đặc biệt của cô ta, e rằng khó lòng mà cứu sống được liền nói:

-Để cho hai đứa nó sống, chừa cái đầu ra.

Chỉ trong giây lát đất đá đã ngập tới cổ, Chung Linh thấy sức ép đè xuống thật nặng nề, Đoàn Dự ôm chặt lấy mình người của hai đứa đã bị chìm trong đất tuy đầu còn thò ra nhưng không sao nhúc nhích được.

Tư Không Huyền khinh khỉnh hỏi:

-Con nhãi kia, mày muốn sống hay muốn chết?

Chung Linh đáp:

-Dĩ nhiên tôi muốn sống. Nếu ông giết tôi và Đoàn đại ca, bao nhiêu người của ông cũng không sống được đâu.

Tư Không Huyền nói:

-Được, vậy thì ngươi đem thuốc giải chất độc con chồn ra cho ta, ta sẽ tha chết cho ngươi.

Chung Linh lắc đầu:

-Tha mạng một mình tôi chưa đủ, phải tha mạng cả hai người mới được.

Tư Không Huyền nói:

-Được rồi, tha mạng cả hai đứa bay cũng được, thế thuốc giải đâu?

Chung Linh đáp:

-Trên người tôi không có thuốc giải. Chất độc con thiêm điện điều này chỉ cha tôi mới trị được. Tôi đã nói trước với ông rồi, đừng có ép tôi phải ra tay, nếu không cha tôi thế nào cũng mắng tôi, ông cũng không tốt lành gì?

Tư Không Huyền sáng giọng:

-Con nhãi này bây giờ còn nói lằng nói nhằng, lão già mà câu lên thì để cho mày chết đói.

Chung Linh đáp:

-Tôi từ trước đến giờ nói thật với ông, tại ông không tin. Ôi, nói gì thì nói, chuyện này thật là khó xử, e rằng không dấu nổi cha tôi đâu, không biết làm sao bây giờ?

Tư Không Huyền nói:

-Cha ngươi tên là gì?

Chung Linh đáp:

-Ông già đầu mà không thông tình lý gì cả, tên cha tôi làm sao tôi có thể nói ra cho ông biết được?

Tư Không Huyền hành tẩu giang hồ đã mấy chục năm, trong võ lâm cũng có tên tuổi, hôm nay gặp Chung Linh và Đoàn Dự hai đứa trẻ con chưa ráo máu đầu mà đành bó tay. Y nghiêng răng nói:

-Đem lửa lại đây để ta đốt tóc con nhãi con này xem nó có nói không nào?

Một tên bang chúng liền đem một bó đuốc tới, Tư Không Huyền cầm lăm lăm tiến lên hai bước. Dưới ánh lửa bập bùng, Chung Linh thấy mặt y đầy vẻ hung ác, trong lòng sợ hãi kêu lên:

-Thôi, thôi, ông khỏi phải đốt tóc tôi, cháy tóc đau lắm. Nếu ông không tin, thử đốt râu ông thì biết.

Tư Không Huyền bật cười:

-Lẽ dĩ nhiên ta biết là đau lắm, việc gì phải đốt râu mới biết.

Y giơ cao bó đuốc như như vào mặt Chung Linh. Chung Linh sợ đến kêu lên oai oái.

Đoàn Dự ôm chặt lấy nàng la lớn:

-Lão râu dê kia, việc này cũng tại ta mà ra, ngươi đốt tóc ta cho xong.

Chung Linh nói:

-Không được, đau lắm đó.

Tư Không Huyền nói:

-Nếu như ngươi sợ đau thì mau mau lấy thuốc giải ra để cứu chữa cho các anh em ta.

Chung Linh đáp:

-Sao ông ngốc thế. Tôi đã nói với ông rồi, chỉ có cha tôi mới trị được chất độc của con thiêm điện điều thôi, đến mẹ tôi cũng còn không biết. Con thiêm điện điều này trên đời ít thấy, là thần vật trời sinh, chất độc trên răng nó cực kỳ quái dị, ông tưởng dễ trị lắm hay sao?

Tư Không Huyền nghe thấy những người chung quanh bị con chồn cắn phải không ngớt rên la cực kỳ khác lạ, biết rằng chất độc con chồn này thật khó chữa, những người này đều là anh hùng hảo hán, dẫu có bị chặt chân gãy tay cũng không kêu than một lời. Những người đó đã được đồng bọn cho uống thuốc trị nọc rắn nhưng nghe rên la thì biết ngay rằng thuốc của bản bang không công hiệu. Bọn họ bèn lấy thuốc trị rất cần, trị bỏ cạp, trị nhện độc các loại thuốc, đưa cho những bang chúng cấp thấp uống thử, ngờ đâu bọn chúng chỉ lại càng kêu la thêm thảm thiết hơn nữa. Tư Không Huyền trừng trừng nhìn Chung Linh, quát lớn:

-Cha ngươi tên gì? Mau nói ta nghe.

Chung Linh đáp:

-Có thực ông muốn tôi nói chẳng? Ông không sợ hay sao?

Tư Không Huyền giận lắm, giờ bó đuốc đang toan đốt tóc Chung Linh, bỗng sau cổ đau nhói đã bị con gì đó cắn một miếng rồi. Tư Không Huyền sợ quá, vội hít một hơi để bảo vệ tâm đầu, ném bó đuốc xuống, giờ tay ra chớp đằng sau ót, bỗng thấy lưng bàn tay cũng nhói lên. Thì ra con thiêm điện điều bị vùi dưới đất, len lén bò ra, thừa lúc Tư Không Huyền không phòng bị liền nhảy lên cắn trộm. Tư Không Huyền liền tiếp bị cắn hai lần, sợ đến mất vía, lập tức ngồi xếp bằng, vận công trừ độc. Các bang chứng vội hất đất cát lên vùi con thiêm điện điều, con chồn lại nhảy lên cắn thêm hai người nữa, trong bóng đêm thấy một bóng trắng thấp thoáng đã chạy vào trong đám cỏ không còn thấy đâu nữa.

Thủ hạ trong bang Thần Nông vội vàng lấy thuốc trị rắn cắn ra, trong uống ngoài thoa phục thị bang chủ, lại nhét một củ đã sơn sấm vào miệng y. Tư Không Huyền lập tức vận công trị hai chỗ bị cắn nhưng chỉ chưa đầy thời gian uống một chén trà đã chịu không nổi, nghiêng rống tay trái rút trong lưng ra một thanh đoản đao, nghe soẹt một tiếng chém xuống đứt ngay bàn tay phải. Thật đúng là "rắn độc cắn phải tay, trắng sĩ đành chịu cụt", có điều vết thương sau cổ thì không thể nào chặt đầu vứt bỏ được. Các bang chứng trong lòng khiếp hãi, vội vàng lấy kim sang thuốc men ra băng bó cho bang chủ nhưng chỗ cánh tay đứt máu chảy như suối, mấy lần thuốc đắp lên đều trôi đi cả. Có người xé áo, buộc chặt lấy khuỷu tay, lúc ấy máu mới ngừng chảy.

Chung Linh thấy cảnh tượng thảm khốc đó, sợ đến mặt trắng bệch, không dám nói thêm câu nào. Tư Không Huyền trầm giọng hỏi:

-Bị con qui độc điều kia cắn phải thì còn sống được bao lâu?

Chung Linh ấp úng đáp:

-Cha tôi nói là chỉ sống được bảy ngày. Thế nhưng ... thế nhưng Tư Không bang chủ nội lực thâm hậu, võ công lại hơn người, hẳn rằng ... sống lâu thêm được vài ngày nữa.

Tư Không Huyền hừ một tiếng nói:

-Lời tên tiểu tử này ra.

Các bang chứng tuân lệnh, lời Đoàn Dự từ trong đám đất đá ra. Chung Linh vội vàng kêu lên:

-Thôi thôi, việc này không liên can gì đến anh ta, đừng hại y.

Nàng vùng vẫy chân tay toan thừa cơ chui ra nhưng các bang chứng lại đem đất đá chèn vào chỗ Đoàn Dự khi nãy, Chung Linh liền không sao cử động được nữa, khóc òa lên.

Đoàn Dự trong bụng hãi lắm nhưng cố gắng trấn tĩnh, mỉm cười nói:

-Chung cô nương, đại trượng phu coi cái chết có khác gì trở về, trước mặt bọn ác nhân này không nên tỏ ra yếu đuối.

Chung Linh vừa khóc vừa nói:

-Tôi không phải là đại trượng phu! Tôi không coi cái chết là trở về, tôi cứ tỏ ra yếu đuối thì đã sao.

Tư Không Huyền trầm giọng nói:

-Cho tên tiểu tử này uống đoạn trường tán. Cho nó uống phân lượng bảy ngày.

Một tên bang chứng lấy một bình thuốc đổ ra nửa bình thuốc bột màu đỏ, bắt Đoàn Dự phải nuốt vào bụng. Chung Linh kêu lên:

-Thuốc độc đó không uống được đâu.

Đoàn Dự nghe tới cái tên đoạn trường tán biết ngay đó là một loại thuốc độc cực mạnh nhưng nghĩ mình đã rơi vào tay chúng rồi còn cách nào cự tuyệt không uống cho được? Chàng hiên ngang uống ngay, chép chép miệng cười nói:

-Thuốc ngọt lừ đấy mà. Tư Không bang chủ, ông cũng uống nửa bình chẳng?

Tư Không Huyền giận dữ hừ một tiếng. Chung Linh đang khóc cũng cười rộ lên nhưng lại nín ngay khóc tiếp. Tư Không Huyền nói:

-Đoạn trường tán này bảy ngày sau chất độc sẽ phát tác, ruột đứt ra từng khúc mà chết. Người đi lấy thuốc giải độc con chồn, nếu bảy ngày về kịp thì ta cho thuốc giải và thả tiểu cô nương này ra.

Chung Linh nói:

-Chỉ uống thuốc giải không chưa đủ, phải có cha ta vận nội công độc đáo của ông ta thì mới giải được chất độc con chồn.

Tư Không Huyền nói:

-Thế thì bảo y mời luôn cha người tới đây cứu người ra.

Chung Linh đáp:

-Sao người nói dễ nghe thế, cha ta đòi nào chịu ra khỏi núi? Ông ấy nhất định không ra khỏi sơn cốc một bước.

Tư Không Huyền trầm ngâm không nói nữa. Đoàn Dự nói:

-Nếu đã thế, tất cả chúng ta cùng đến phủ của Chung cô nương nhờ tôn đại nhân chữa bệnh giải độc có phải nhanh hơn không?

Chung Linh nói:

-Không được đâu, không được đâu. Cha ta đã nói trước rồi, dù cho là ai chẳng nữa chỉ bước vào sơn cốc nhà ta một bước là sẽ phải chết.

Tư Không Huyền nghĩ thầm: "Chuyện của Vô Lượng Kiếm chưa xong ta làm sao đi khỏi nơi đây cho được? Nếu như làm hỏng việc, Thiên Sơn Đồng Mỗ đâu có tha, e rằng chết còn thảm khốc hơn nhiều". Y thấy vết cắn sau cổ càng lúc càng ngứa, nhin không nổi phải rên lên mấy tiếng.

Chung Linh nói:

-Tư Không bang chủ, xin lỗi ông nhé.

Tư Không Huyền bực tức đáp:

-Xin lỗi cái con khi mồm.

Đoàn Dự nói:

-Tư Không bang chủ, sao ông lại nói năng với Chung cô nương thô bỉ như thế, mất hết phong độ của người quân tử.

Tư Không Huyền quát lớn:

-Quân tử cái con bà nhà người.

Y nghĩ thầm: "Trên người ta đã cấy Sinh Tử Phù rồi, khi phát tác ra khổ sở biết chừng nào, chi bằng chết ngay lúc này cho xong" bèn dịu giọng nói với Chung Linh:

-Ta còn nhiều việc phải làm, người không đi mời cha người được, thôi thì cả bọn cùng chết vậy.

Giọng của y nghe thật thê thảm, quả là "mình lại thương mình xót xa". Chung Linh suy nghĩ rồi nói:

-Ông thả tôi ra để tôi viết thư cho cha tôi, nói ông ấy tới đây cứu ông. Ông sai đứa nào không sợ chết đem thư đi.

Tư Không Huyền đáp:

-Ta bắt tên tiểu tử họ Đoàn này đưa thư, việc gì phải sai ai khác?

Chung Linh nói:

-Ông quả thật hay quên quá. Bất luận ai bước chân vào sơn cốc nhà tôi một bước thì thế nào cũng chết. Tôi đã nói với ông rồi, phải không nào? Tôi không muốn Đoàn đại ca phải chết, ông hiểu chưa?

Tư Không Huyền lạnh lùng nói:

-Y không thể chết, không lẽ thủ hạ của ta lại đáng chết hay sao? Không đi thì thôi, tất cả chết hết. Để xem người chết trước hay là ta chết trước.

Chung Linh lại rầm rứt khóc tiếp, kêu lên:

-Lão già kia thật không biết xấu, chỉ giỏi tài ăn hiếp trẻ con. Rồi đây trên giang hồ đồn ầm lên ai ai cũng biết bang chủ Thần Nông Bang không phải là bậc anh hùng hảo hán, thanh danh của ông đổ xuống sông xuống biển.

Tư Không Huyền điềm nhiên vận công chống lại chất độc, không thèm để ý đến cô ta nữa. Đoàn Dự nói:

-Chỉ vì tôi không ra gì. Chung cô nương, lệnh tôn thấy tôi đến báo tin gọi ông ta đến cứu cô, chắc không đến nổi giết hại tôi đâu.

Chung Linh đột nhiên đổi ra vui mừng nói:

-Nghĩ ra rồi! Để tôi chỉ cho anh một cách, anh đừng nói với cha tôi là tôi đang ở nơi đâu, nếu giết anh ông ta sẽ không biết tôi ở chỗ nào. Để anh dẫn ông ta tới đây, rồi sẽ tìm cách bỏ trốn, nếu không thì nguy lắm.

Đoàn Dự gật đầu:

-Kể đó hay lắm.

Chung Linh nói với Tư Không Huyền:

-Tư Không bang chủ, Đoàn đại ca vừa tới đây là sẽ đào tẩu ngay, giải được của đoạn trường tán làm sao đưa cho anh ấy được?

Tư Không Huyền chỉ về một tảng đá lớn ở phía góc tây bắc xa xa nói:

-Ta sai người đem thuốc giải, chờ ở ngay đó. Đoàn quân chạy trốn tới ở sau khối nham thạch sẽ có giải được.

Tư Không Huyền muốn Đoàn Dự đi mời người tới cứu mạng y, cách nói năng liền đổi giọng từ tế ngay. Y truyền cho bộ hạ, bang chúng mời Chung Linh ra, lấy xích sắt buộc chặt hai tay nàng trước rồi sau mới gỡ đất ra sau. Chung Linh nói:

-Ông không cời hai tay tôi ra làm sao viết thư?

Tư Không Huyền đáp:

-Con nhãi con này điều ngoa cổ quái, muốn viết thư chắc lại định giờ trò gì đây. Người lấy ra một tín vật tùy thân, nhờ Đoàn quân mang đến cho cha người được rồi.

Chung Linh cười nói:

-Tôi rất ghét viết thư, ông bảo tôi khỏi viết thì còn gì bằng. Tôi có tín vật gì nhỉ? Ồ, Đoàn đại ca, anh gỡ lấy đôi giày của tôi, cha mẹ tôi nhìn thấy là biết liền.

Đoàn Dự gật đầu, cúi xuống tháo đôi giày của nàng ra, tay trái gỡ gót chân, thấy bàn chân nàng nhỏ nhắn vừa cảm tới đã thấy trong lòng rung động, ngừng đầu nhìn lên, hai người nhìn nhau mỉm cười. Trong ánh lửa bập bùng, Đoàn Dự thấy khuôn mặt nàng rạng rỡ tuy trên má có điểm mấy giọt lệ nhưng ánh mắt đầy vẻ vui tươi, khiến chàng như ngây như dại.

Tư Không Huyền thấy thế vội giục giải:

-Thôi đi mau, đi mau, hai cô cậu tôi nhìn anh, anh nhìn tôi biết đến bao giờ? Đoàn huynh đệ, người mau đi mời người tới đây, ta sẽ thả cô bé này cho người lấy làm vợ. Sau này ngày rộng tháng dài, người muốn sờ chân nàng lúc nào chẳng được.

Đoàn Dự và Chung Linh hai người mặt đỏ bừng, chàng vội cời đôi giày hoa dưới chân cô gái bỏ luôn vào túi, nhẹn không nổi lại liếc Chung Linh một cái. Chung Linh khúc khích bật cười. Tư Không Huyền nói:

-Đoàn huynh đệ, đi sớm về sớm, mọi người mệnh trong sớm tối, nếu trên đường đi có chuyện gì thì không ai toàn mạng cả. Chung cô nương, từ đây đến tôn phủ đi về mất bao nhiêu ngày?

Chung Linh đáp:

-Nếu đi nhanh thì hai ngày là tới, chỉ chừng bốn ngày là về lại đây.

Tư Không Huyền nghe thế cũng yên tâm vội giục:

-Thôi đi nhanh lên.

Chung Linh nói:

-Để tôi chỉ đường cho Đoàn đại ca, các người đi ra chỗ khác, không ai được nghe lén.

Tư Không Huyền vẫy tay, các bang chúng đều lánh ra xa. Chung Linh nói:

-Cả ông cũng đi khỏi nữa.

Tư Không Huyền cảm tức nghĩ thầm: "Để đến khi ta khỏi rồi nếu không cho con nhãi này một mẻ thì Tư Không Huyền này không phải là người". Y đứng lên đi ra chỗ khác. Chung Linh thở dài nói:

-Đoàn đại ca, hai đứa mình hôm nay gặp nhau không ngờ lại chia tay sớm thế.

Đoàn Dự cười:

-Đi về chỉ bốn ngày cũng không lấy gì làm lâu lắm.

Đôi mắt to của Chung Linh chăm chăm nhìn chàng một hồi rồi nói:

-Anh đến gặp mẹ em trước, nói cho bà ấy biết rõ sự tình, rồi để mẹ em nói với cha em, như thế thì dễ hơn.

Nàng nói rồi giong ngón chân ra vạch trên đất đường đi nước bước. Thì ra Chung Linh ở tại một sơn cốc tây ngạn sông Lan Thương, lộ trình không xa nhưng địa thế cực kỳ khó tìm, qua khỏi cửa rồi còn phải biết thêm mấy ám hiệu, nếu không được chỉ minh bạch thì người ngoài khó lòng mà vào được thung lũng. Đoàn Dự có trí nhớ rất tốt, Chung Linh vạch đường quẹo qua đông, vòng qua tây, xiên xuống nam, ngược lên bắc vậy mà chàng chỉ nghe một lần là nhớ hết. Đợi khi Chung Linh chỉ dẫn xong chàng bèn nói:

-Được rồi, thôi tôi đi.

Quay mình đi khỏi. Chung Linh đợi chàng đi độ mười bước, đột nhiên nghĩ ra một chuyện gọi giật lại:

-Này, anh quay lại đã.

Đoàn Dự hỏi:

-Gì thế?

Rồi quay trở lại. Chung Linh nói:

-Anh đừng nói mình họ Đoàn, lại chớ nên nói là cha anh biết Nhất Dương Chỉ để ... để ... cha em khỏi nghĩ ngợi.

Đoàn Dự cười:

-Được rồi.

Chàng nghĩ bụng cô gái này tuổi còn nhỏ nhưng sao bụng dạ thật sâu xa, cao hứng cất tiếng hát thẳng đường đi ra.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 4: Ngọc Bích Nguyệt Hoa Minh

Nghê Thường chưa trọn dây đã đứt,

Loan phượng chia tay cuộc chửa tàn.

Thoang thoang hương thừa vương gót hạc,

Điêu hiu gương lạnh bóng mênh mang.

\*

\*\*

Chuyện dây dưa một lúc lâu nên lúc này mặt trăng đã lên đến đỉnh đầu. Đoàn Dự chuyển qua hướng tây mà đi, tuy chàng không biết võ công nhưng đang sức trai khỏe mạnh nên đi nhanh lắm được hơn chục dặm đã vòng qua đến hậu sơn của ngọn núi chính trong dãy Vô Lượng Sơn, nghe thấy tiếng nước chảy róc rách hóa ra đằng trước có một ngọn suối. Chàng đang khát nên lần đến cạnh khe nước, dưới ánh trăng sáng thấy dòng suối trong trẻo lạ thường toan thò tay vào bồng nghe đằng xa có tiếng ai đập vào cành cây khô nghe cách một tiếng, kế đó là tiếng bước chân của hai người. Đoàn Dự vội vàng nằm phục bên bờ suối, không dám động dậy.

Chỉ thấy một người nói:

-Ở đây có suối nước, uống xong mình lại đi tiếp.

Giọng nghe rất quen thuộc, Đoàn Dự liền nhận ra ngay đây là đệ tử của Tà Từ Mục Can Quang Hào khiến chàng lại càng không dám cử động. Chỉ thấy hai người đi đến bên trên dòng nước, tiếp theo nghe thấy tiếng tạt nước và tiếng người uống. Một lát sau Can Quang Hào nói:

-Cát sư muội, chúng mình đã thoát hiểm cảnh rồi, em đi cũng đã mệt, mình ngồi nghỉ một lát rồi hãy đi tiếp.

Có tiếng một người đàn bà ừ một tiếng rồi tiếng loạt soạt ở bên bờ suối, hẳn là hai người đã ngồi xuống. Lại nghe người đàn bà nói:

-Sư huynh liệu Thần Nông Bang có cho người canh ở chỗ này không?

Nghe giọng hơi run run, xem chừng sợ hãi lắm. Can Quang Hào an ủi:

-Sư muội an tâm. Sơn đạo này rất là kín đáo, ngay cả trong Đông Tông chúng ta cũng chẳng mấy người đi tới, Thần Nông Bang không thể nào biết được đâu.

Người đàn bà lại hỏi:

-Thế sư huynh làm sao biết được con đường mòn này?

Can Quang Hào đáp:

-Cứ năm ngày một lần sư phụ lại dẫn đệ tử đến nghiên cứu khối Vô Lượng Ngọc Bích xem có gì bí ẩn, thế nhưng bao năm qua chúng ta chỉ cứ chăm chăm nhìn khối đá này, chưa nhìn ra được điều gì. Sư phụ lão nhân gia nói cái gì "người muốn làm nên đại công nghiệp thì phải có nghị lực bền bỉ", lại thêm rằng "có chí thì nên". Thế nhưng quả thực ta nhìn mãi chán lắm rồi, có khi giả vờ đi đại tiện rồi ra ngoài chạy lăng quảng nên mới tìm ra được tiểu lộ này.

Cô gái kia cười khúc khích nói:

-Thì ra anh không dụng công, chỉ trốn học đi chơi. Xem ra trong các đồng môn, sư huynh là người kém nghị lực hơn cả.

Can Quang Hào cười nói:

-Cát sư muội, năm năm trước ti kiếm trên Kiếm Hồ Cung ta bị thua sư muội rồi...

Cô gái ngắt lời:

-Thôi đừng nói "ta bị thua sư muội". Lúc đó sư huynh giả vờ nội lực không đủ, cố ý nhường cho tiểu muội, người ngoài thì không thấy nhưng chẳng lẽ chính em cũng không biết hay sao?

Đoàn Dự nghe thấy thế nghĩ thầm "Thì ra người đàn bà này thuộc về Tây Tông của Vô Lượng Kiếm". Can Quang Hào đáp:

-Ta vừa thấy mặt em trong lòng đã phát trọng thệ, thế nào cũng phải được cùng nhau ăn ở suốt đời. May sao hôm nay mới gặp được cơ hội nghìn năm một thuở, Thần Nông Bang đột nhiên đến tấn công, lại thêm có hai đứa nhãi nhép đem con chồn độc đến, làm loạn cả lên khiến cho người trong Kiếm Hồ Cung nhốn nháo, hai đứa mình mới thừa cơ bỏ chạy, thế chẳng phải □ có chí thì nên" thì là gì?

Cô gái kia cười khúc khích nhỏ nhẹ đáp:

-Em cũng thật là "có chí thì nên".

Can Quang Hào nói:

-Cát sư muội, em đối với anh tốt như thế, một đời anh sẽ mãi mãi chiều theo em.

Nghe giọng nói thấy vui sướng không để đâu cho hết. Cô gái kia thở dài một tiếng nói:

-Chúng mình lần này phản thầy rù nhau đi trốn, thật không còn chỗ đứng trong võ lâm nữa. Mình phải đi càng xa càng tốt, kiếm chỗ nào thật là kín đáo mà ở, đừng để sư phụ và đồng môn biết được mới xong. Càng nghĩ đến sao em càng thêm sợ.

Can Quang Hào đáp:

-Em chớ lo làm gì. Ta xem phen này Thần Nông Bang đã chuẩn bị rồi mới đến, hai phái Đông Tây ngoài anh và em ra e rằng chẳng một ai thoát khỏi độc thủ của chúng được.

Người đàn bà lại thở dài nói:

-Cũng mong là thế.

Đoàn Dự nghe xong tức khí xông lên nghĩ thầm "Hai đứa chúng bay muốn thành vợ chồng, thầy sư môn có nạn thừa cơ bỏ trốn thì cũng đành, nhưng sao lại mong sư trưởng đồng môn của mình đều bị độc thủ? Tâm địa chúng bay tàn độc thật." Chẳng nghĩ đến hai người tính tình thâm hiểm như thế, nếu như chúng phát giác ra mình, thế nào cũng giết đi diệt khẩu, thành thử đến thờ mệnh cũng không dám.

Cô gái lại nói:

-Cái phiến Vô Lượng Ngọc Bích kia có cái gì lạ lùng khác thường, bên anh ở đây đã mười năm, không lẽ vẫn chưa tìm ra chút manh mối nào hay sao?

Can Quang Hào đáp:



-Minh đã là một nhà, lẽ nào anh lại còn đòi em hay sao? Sư phụ nói, nhiều năm trước, lúc đó thái sư phụ của ngu huynh làm chương môn Đông Tông, những đêm trăng thấy trên bức tường ngọc có hình người múa kiếm, khi thì đàn ông, khi thì đàn bà, có khi đàn ông đàn bà đấu kiếm với nhau, đâm chém kịch liệt. Kiếm pháp trên khối ngọc bích đó tinh diệu lắm, chính thái sư phụ anh bình sinh chưa thấy bao giờ, dù có nằm mơ cũng không tưởng tượng nổi, hẳn là do tiên trên trời biểu diễn. Thái sư phụ anh chỉ mong học được vài chiêu tiên kiếm, thế nhưng kiếm ảnh trên vách núi quá ư là kỳ lạ, quá ư là lạnh lẽo, lại mờ ảo khi có khi không, không cách nào coi cho rõ được, có muốn học nửa chiêu cũng không xong. Hình ảnh của tiên kiếm lại đâu phải lúc nào cũng có, có khi thì thật khuya mới có, có khi một hai tháng mới thấy một lần. Thái sư phụ mê say kiếm ảnh trên ngọc bích sao lãng cả việc luyện tập kiếm pháp bản môn, cũng lơ là cả việc đốc thúc đệ tử luyện tập nên về sau mới bị Tây Tông của em đánh bại. Cát sư muội, thái sư phụ em cùng đệ tử vào ở trong Kiếm Hồ Cung rồi có thấy cái gì không?

Cô gái nói:

-Cứ như sư phụ em nói, kiếm ảnh trên tường đó thái sư phụ em cũng thấy nhưng về sau chỉ thấy một người đàn bà múa kiếm, còn vị kiếm tiên đàn ông kia không còn đâu nữa. Chắc là vì thái sư phụ em là đàn bà nên chỉ có một nữ kiếm tiên hiện ra chỉ dạy thôi. Thế nhưng chỉ được hai năm thì vị nữ kiếm tiên kia cũng biến mất. Thái sư phụ có nói rằng, thần pháp kiếm pháp của những vị tiên hiện ra trên ngọc bích tuy thật là kỳ diệu, nhưng mơ hồ mông lung, lại quá nhanh không thể quan sát kỹ càng.

Bức tường ngọc đó lại cách khoảng kiếm hồ và một vực sâu thành thử không cách gì liều mạng đến gần mà coi được. Thái sư phụ tuy được thiên duyên nhưng lại không đủ phúc trạch nên không học được nửa chiêu, bán thức để có thể dương oai nơi võ lâm, trong lòng uất ức thế nào chẳng nói thì cũng biết.

Sau khi tiên ảnh biến mất rồi, thái sư phụ em ngày đêm ở trên đỉnh núi bàng hoàng, chăm chăm nhìn vào bức tường ngọc kia mà xuất thần, càng ngày càng thêm tiêu tụy, chỉ nửa năm sau bệnh mà chết. Khi lâm chung lão nhân gia còn đang ở trên đỉnh núi, tuy hơi thở chỉ còn thoi thóp nhưng vẫn không cho đệ tử đem về Kiếm Hồ Cung. Sư phụ em nói rằng khi thái sư phụ tắt thở, hai mắt vẫn còn trừng trừng nhìn vào ngọc bích.

Cô ta ngừng lại một chút nói tiếp:

-Can sư ca, anh nghĩ trên đời này có tiên thật chăng? Hai là hai vị thái sư phụ của anh và của em nói thế để đánh lừa người khác?

Can Quang Hào đáp:

-Nếu bảo hai vị thái sư phụ tạo ra câu chuyện đó để đánh lừa đệ tử thì chắc không phải, có được gì đâu. Hơn nữa, ta nghe Thâm sư bá nói rằng khi người còn nhỏ quả đã chính mắt trông thấy hình ảnh của kiếm tiên. Thế nhưng trên đời này có tiên thật hay không, ta không biết nữa.

Người đàn bà nói:

-Hay là có hai vị cao nhân múa kiếm ở trước hồ rồi bóng họ in lên bức tường ngọc đó chăng?

Can Quang Hào đáp:

-Hồi đó thái sư phụ đã nghĩ đến chuyện đó rồi. Thế nhưng trước bức tường ngọc là Kiếm Hồ, phía tây hồ lại là vực sâu, hai vị cao nhân kia dù có thể lặn ba đập thủy múa kiếm ngay trên mặt hồ thì thái sư phụ cũng phải nhìn thấy rồi. Còn như nếu ở bên cạnh hồ mà múa kiếm thì cách xa như thế, cái bóng không sao có thể chiếu lên trên ngọc bích được.

Cô gái nói:

-Thái sư phụ em lừa đời rồi, các đệ tử đêm đêm thắp hương lễ bái trước bức tường ngọc, cầu xin khẩn nguyện chỉ mong cái bóng của kiếm tiên hiện ra một lần nhưng không bao giờ thấy nữa. Sư phụ em chỉ mong được quay lại xem ra thế nào nhưng mười năm qua hai lần tỉ kiếm đều thua Đông Tông bên anh cả.

Can Quang Hào nói:

-Từ nay trở đi, hai đứa mình không còn phân biệt Đông Tông, Tây Tông gì nữa. Hai tông bây giờ đã hợp làm một ...

Chỉ nghe cô gái cười rúc rích, ứ hự mấy tiếng, nói sẽ:

-Đừng ... đừng làm thế.

Hiển nhiên Can Quang Hào có hành động sàm sỡ nên cô nàng mới ngưng ngủáy. Can Quang Hào nói:

-Em đi theo anh, nếu như sau này anh phụ bạc thì nguyện sẽ biến thành thằn lằn chó má ngay ở cạnh hồ này.

Thiếu nữ cười khanh khách, nũng nịu nói:

-Nếu anh là tên chó má thì có khác gì anh rửa em là đứa hư thân mất nết chẳng ra gì?

Đoàn Dự nghe đến đây, nhin không nổi bật cười lên một tiếng. Tiếng cười vừa thoát ra chàng biết ngay là không xong vội vàng nhồm lên, bỏ chạy thục mạng. Chỉ nghe phía sau Can Quang Hào quát lớn:

-Ai đó?

Rồi thấy tiếng người rầm rập đuổi theo. Đoàn Dự kêu khổ thầm càng hết sức đào tẩu. Chỉ trong giây lát, phía bên tây đã có ánh sáng lấp lánh, một người đàn bà tay cầm trường kiếm chạy về phía sườn núi hẳn là định chặn đường của chàng. Đoàn Dự kêu lên:

-Ồi chào!

Chàng liền quay sang hướng đông, trong bụng lẩm bẩm: "Nam mô cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm bồ tát, cứu cho đệ tử Đoàn Dự thoát được tai kiếp này". Tai chàng vẫn nghe thấy tiếng Can Quang Hào tiếp tục đuổi theo, chỉ được một lát Đoàn Dự đã thờ hồng hộc thì nghe Can Quang Hào quát lớn:

-Cát sư muội! Mau chặn sơn khẩu.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Ta chết cũng không có gì quan trọng, ngặt là làm lụy cả Chung cô nương cũng không sống nổi, lại hại thêm bao nhiêu mạng người trong Thần Nông Bang, tội nghiệt thật nhiều. A Di Đà Phật! Quan Thế Âm bồ tát!".

Chàng lại nghĩ tiếp: "Đoàn Dự ơi là Đoàn Dự, bọn chúng có thành chó má cũng đâu có sao, thành đũa chầy ra gì cũng mặc kệ nó, có liên can gì đến người? Việc gì mà phải cười người ta làm gì? Tiếng cười đó chẳng phải là giết đến mấy chục mạng hay sao? Người ta có là tuyệt sắc mỹ nhân thì một nụ cười mới nghiêng thành, còn người Đoàn Dự là cái quái gì mà cũng cười làm chi? Nghiêng được cái gì đây không biết nữa?".

Trong bụng tự oán tự trách như thế nhưng chân không chậm lại chút nào, chẳng cần chọn đường đi nước bước cứ chạy bừa vào phía rừng sâu rậm rạp.

Chạy thêm một lúc nữa, hai chân đã mỏi nhừ, hơi thở phì phò bỗng thấy tiếng nước chảy ào ào, gầm rú chẳng khác gì sóng biển đang xô tới, ngừng đầu nhìn lên thấy phía tây bắc như một dòng sông bạc treo ngược, chính là một ngọn thác lớn từ trên cao đổ xuống. Ở phía sau Can Quang Hào kêu lên:

-Đằng trước là cấm địa của bản phái, người ngoài không được tiến vào. Nếu người còn đi sâu thêm vài trượng, phạm vào cấm kỵ thì chết không có đất mà chôn.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Nếu ta không vào cấm địa của phái Vô Lượng, chẳng lẽ người tha chết cho ta hay sao? Thì cùng lắm cũng đến chết là cùng, có hay không có đất chôn thì khác gì bao nhiêu". Chàng chân càng thêm gắng sức cố chạy nhanh hơn. Can Quang Hào quát lớn:

-Mau ngừng lại, người muốn chết hay sao? Trước mặt là ...

Đoàn Dự cười nói:

-Ta không muốn chết, thế mới chạy ...

Nói chưa dứt câu, đột nhiên chân bước hụt một cái đập vào chỗ không. Chàng không biết võ công đang chạy nhanh làm sao lùi lại cho kịp thân hình liền rơi thẳng xuống, chỉ mới kêu lên "Ồi trời!" thì đã cách chỗ móm núi đến mấy chục trượng rồi. Chàng đang ở trên không, hai tay quơ loạn lên, chỉ mong nắm được vật gì, múa may như thế đã rơi thêm mấy trăm trượng nữa, đột nhiên nghe búng một tiếng, móng dưng vào một cây cổ tùng thò từ vách núi ra, thân hình liền bắn trở lên. Lách cách lách cách mấy tiếng, cành tùng to lớn đã gãy lìa nhưng sức rơi xuống đã giảm bớt.

Đoàn Dự vừa rơi xuống tiếp hai tay liền chồm ra, ôm chặt lấy một cành tùng khác, đánh đu bồng bềnh giữa lưng trời, không ngừng lay động. Chàng cúi đầu nhìn xuống, trong thâm cốc mây mù che phủ, không thấy đâu là đáy. Chàng đang đưa thân hình một cái đã chạm vào sườn núi, vội vàng thò tay ra ôm chặt lấy một cành cây nhỏ, hai chân mò được một chỗ tựa, mới hơi bình tĩnh lại một chút, lần theo vách đá về phía cây tùng miệng nói:

-Ông thông già ơi, may nhờ hôm nay ông đại hiện thân thông, cứu được mạng cho Đoàn Dự này. Tổ tiên ông được Tản Thủy Hoàng trú mưa ngày xưa nên phong cho làm Ngũ Đại Phu. Che mưa so với cứu mạng người thì có đáng gì? Ta sẽ phong cho ông làm Lục Đại Phu, không, phải là Thất Đại Phu, Bát Đại Phu mới xứng.

Chàng xem kỹ thấy vách đá có một đường nứt lớn, nếu cố gắng có thể leo xuống được. Chàng thở một hồi nghĩ thầm: "Can Quang Hào và Cát sư muội của y chắc nghĩ mình đã nát như tương rồi, đâu có ngờ mình được "Bát Đại Phu" cứu. Giờ này chắc bọn chúng đã bỏ xuống dưới núi, hai người đang chàng chàng thiếp thiếp, Đông Tông Tây Tông hợp thành một rồi. Dưới đáy sơn cốc này chắc nguy hiểm lắm, nhưng dầu rằng mình có đi đòi nhà ma thì ở đây cũng thế thôi. Biết đâu may được Quan Thế Âm bồ tát phù hộ nên có khi không chết".

Chàng men theo khe đá, từ từ tuột xuống. Cái khe đó có rất nhiều đá và cây cỏ nên không bị trượt. Có điều hang núi tưởng như vô cùng vô tận, một hồi sau quần áo bị gai xé rách, bên này một miếng bên kia một mảnh, chân tay cũng bị mấy nơi bầm dập. Không biết mất bao nhiêu thời giờ, chàng vẫn chưa xuống được tới đáy hang. May sao càng xuống sâu, vách núi càng thoải thoải không còn thẳng đứng như trước nên chàng bèn nằm phục tại sườn núi vừa trườn vừa lần từ từ trượt xuống nên nhanh hơn nhiều.

Tiếng thác nước ỳ ầm ỳ ầm mỗi lúc một lớn khiến chàng không khỏi kinh hãi, nghĩ thầm: "Nếu dưới này sóng nước chảy xiết thì thật là nguy hiểm biết bao". Chỉ thấy những giọt nước bắn tung tóe đầy mặt, đầy đầu khiến chàng hơi nhức nhối.

Thế nhưng Đoàn Dự đâu có thì giờ suy nghĩ, chỉ giây lát đã đến đáy vực rồi. Chàng đứng lên đột nhiên hét lên một tiếng, thấy phía bên trái trên sườn núi là một cái thác lớn chẳng khác gì một con rồng ngọc treo lơ lửng, cuộn cuộn tuôn xuống, chảy vào một chiếc hồ lớn nước trong treo lạ thường. Ngọn thác đó năm này tháng khác, chảy mãi không ngừng nhưng mặt hồ vẫn không đầy tràn hẳn là có chỗ nước thoát đi. Chỗ thác nước chảy xuống nước vỗ bập bềnh nhưng chỉ ra ngoài chừng mười trượng thì mặt hồ lặng êm như gương. Dưới ánh trăng chiếu xuống, đáy hồ cũng có một vầng nguyệt sáng vàng vạc.

Đoàn Dự nhìn thấy kỳ cảnh của tạo hóa không khỏi ngỡ ngàng xuất thần, nửa mừng nửa lo liếc chung quanh thấy bờ hồ mọc đầy những bụi hoa trà, lung linh trong ánh đêm. Hoa trà đất Vân Nam đứng đầu thiên hạ, Đoàn Dự vốn đã yêu thích, có ngờ đâu thân lạc vào nơi nguy hiểm lại thấy nó nên đến gần xem kỹ, lắm bầm.

-Nơi đây hoa trà tuy nhiều, nhưng cũng thường thường, chỉ có vài bụi Vũ Y Nghê Thường, so với ở nhà ta thì khá hơn. Còn mấy bụi Bộ Bộ Sinh Liên, phẩm chủng lại không thuần.

Chàng thường ngoạn hoa trà một hồi rồi đi đến bên bờ hồ, vốc lên uống vài ngụm. Nước trong vắt, vào đến miệng ngon ngọt lạ thường, mát rượi chạy tuốt thẳng vào trong bụng. Chàng định thần đi men theo bờ hồ tìm lối ra khỏi vực sâu.

Cái hồ đó hình bầu dục quá nửa nằm ẩn trong những bụi hoa, tàn cây, chàng đi từ tây sang đông, lại từ đông sang tây đi giáp một vòng, phải đến ba dặm, phía đông nam và tây bắc là hai bên vách đá dựng đứng, không có lối nào ra, chỉ có chỗ chàng rơi xuống là tương đối thoai thoải còn nơi khác không cách nào có thể leo lên được.

Chàng ngừng đầu nhìn lên thấy mây mù che phủ miệng hang, đi xuống đã thấy biết bao gian nan, nghĩ đến việc trèo lên lại càng ngán ngấm, nghĩ thầm: "Dù có là người võ công tuyệt đỉnh cũng chưa chắc đã lên được. Có hay không có võ công thì cũng thế thôi".

Khi đó trời đã hừng sáng nhưng trong thâm cốc vẫn lặng như tờ, không thấy vết tích con người ngay vết chân thú cũng không thấy có, chỉ có tiếng chim kêu riu rít, đối đáp lẫn nhau. Chàng thấy tình cảnh như thế trong bụng buồn rầu, nghĩ thầm mình có chết đói nơi đây cũng không sao nhưng làm lụy tới cả Chung cô nương thì thật không phải chút nào, còn cha mẹ mình sẽ ngày đêm khắc khoải nhớ thương.

Chàng ngồi phịch xuống bên bờ hồ rầu rĩ, trong bụng chưa biết tính sao. Trong khi thất vọng lòng nảy ra một huyền tưởng: "Giá như mình biến thành con cá, theo thác nước mà bơi ngược lên thì mới may ra thoát khỏi được vách đá dựng đứng này". Chàng đưa mắt nhìn theo dòng nước từ dưới đi lên, thấy bên phía phải của dòng thác có một vách đá nhẵn bóng, sáng loáng như ngọc, nghĩ thầm muốn ngàn năm trước chắc dòng thác lớn hơn bây giờ nhiều, qua không biết bao nhiêu thời gian mới mài cho nửa bên vách đá thành nhẵn nhụi đến thế, về sau lượng nước giảm ít mới lộ ra phần đá lưu ly khiến cho vách núi trong như hình một mặt gương.

Ngay lúc đó chàng nhớ lại những lời mà Can Quang Hào và Cát sư muội của y nói chuyện, nghĩ thầm: "Xem ra đây chính là cái mà họ nói là Vô Lượng Ngọc Bích rồi. Họ kể lại năm xưa các chưông môn Đông Tông, Tây Tông của Vô Lượng Kiếm thường nhìn thấy trong những đêm trăng thấy trên vách núi này bóng các vị tiên hiện ra. Ngọc bích này dựng đứng bên cạnh cái hồ, nếu có chiếu lên thì phải ở trên mặt hồ còn không thì phải ở bờ hồ phía đông mà múa kiếm thì bóng mới chiếu lên trên đó được. Thế nhưng phía đông cũng lại là vách đá thẳng tắp phản chiếu ánh sáng, nếu không có ánh trăng thì không thể có bóng người. À, đúng rồi, chắc tại mặt hồ có chim bay qua lượn lại, bóng nó chiếu lên trên son bích, nhìn xa thấp thoáng thì thấy thân pháp linh động, vừa nhanh nhẹn, vừa kỳ lạ. Bọn họ trong đầu đã có chủ ý nên tưởng là tiên đang múa kiếm, mờ mờ tỏ tỏ không nhìn thấy rõ vì sao nên phải đi vào ma đạo".

Chàng nghĩ ra rồi không khỏi bật cười. Từ lúc ăn uống ở trong Kiếm Hồ Cung tới giờ cũng đã bảy tám giờ nên bụng đói meo, thấy bên bờ hồ có một lùm cây đầy trái xanh xanh đỏ đỏ nên đến hái một chùm, cho vào miệng nhai thử thấy trái chua lè nhưng đang đói nên cũng không coi vào đâu, ăn luôn một hơi đến hơn chục chùm mới lưng lửng dạ, thấy toàn thân xương cốt mỗi như nền lún ra có nằm thiu thiu ngủ.

Chàng ngủ một giấc thật say, đến khi tỉnh dậy mặt trời đã ngả về phương tây, mặt hồ hiện ra một hình cầu vồng, đẹp không thể tả được. Đoàn Dự biết rằng hơi nơi thác nước xông lên gặp ánh mặt trời chiếu vào nên hiện ra hình cầu vồng, nghĩ thầm mình sắp chết đến nơi nhưng được thưởng thức mỹ cảnh, phúc lộc quả không phải nhỏ, lại được chết dưới bóng hoa nơi bờ hồ thật phong lưu biết bao, ánh hồ sáng loáng diễm lệ, chỉ hiềm hoa trà không phải là giai chủng nên có phần mỹ trung bất túc.

Chàng ngủ được một giấc rồi tinh thần phấn chấn, nghĩ thầm: "Không chừng sơn cốc có lối ra, ẩn sau cây cối nham thạch, đêm qua trời tối mình lật đật vội vã nên không thấy chẳng". Chàng lại cất tiếng hát véo von, cao hứng đi vòng quanh hồ tìm lần nữa. Lần này chàng chăm chú tìm kiếm ở những nơi kín đáo, thế nhưng phía sau những chùm cây hoa cỏ chỉ toàn là nham thạch cứng chắc, tảng nào cũng liền với bức vách núi cao vút tận mây, chẳng nói gì đường đi ra mà ngay cả hang thỏ lỗ rần cũng chẳng có.

Tiếng hát của chàng càng lúc càng nhỏ dần, trong lòng càng lúc càng uể oải, đến lúc quay lại chỗ nằm ngủ hồi nãy thì chân đã mỏi nhừ, ngồi phịch xuống nghĩ thầm: "Chung cô nương vì cứu ta mà đâm ra chết oan".

Nghĩ đến Chung Linh, chàng thò tay vào túi lấy đôi giày hoa ra ngắm nghía, hình dung đôi chân bé nhỏ, khuôn mặt xinh xắn của nàng, nhin không nổi đưa đôi giày lên miệng hôn mấy cái rồi lại bỏ vào bọc nghĩ thầm: "Phen này ta chắc không thoát chết được rồi, Chung cô nương cũng bỏ mạng. Giá như nàng cũng ở nơi đây, hai đứa chết chung nơi bờ hồ này thì quả thật đẹp biết bao. Chỉ tiếc nàng giờ đây lại ở bên cạnh lão râu dê Tư Không Huyền thật là chán ngắt. Giờ đây ta đang nghĩ đến nàng chắc hẳn nàng cũng đang nghĩ đến ta".

Chàng không có việc gì làm đành đi hái mấy quả chua kia ăn tạm, bỗng nghĩ ra: "Chỗ nào mình cũng tìm hết rồi, chỉ còn chỗ này chưa mò đến, không chừng cột nhà không nhìn nhìn tròn kim sờ sờ trước mắt mà không thấy". Chàng liền vạch bụi cây ra lập tức lắc đầu. Đằng sau cái cây chỉ là một vách núi trơ trơ, bám đầy dây leo, làm gì có lối nào ra? Thế nhưng phiến thạch bích đó phẳng lạ thường, chẳng khác gì một tấm gương đồng nhưng so với vách đá bên phía tây hồ nước thì nhỏ hơn nhiều, trong lòng chột động: "Hay đây mới thực là Vô Lượng Ngọc Bích?". Chàng bèn gỡ hết các dây leo bám trên phiến đá, nhưng chỉ thấy đó là một bản đá phẳng lì tuyệt nhiên không có gì khác lạ. Chàng nghĩ bụng: "Ta chết nơi thâm cốc này vĩnh viễn không ai hay biết, chỉ bằng khắc vài chữ trên phiến đá này, à, khắc tám chữ Đại Lý Đoàn Dự chết tại nơi đây xem ra cũng thú".

Chàng bèn dọn sạch các dây leo bám trên mặt đá, cời trường bào ra, xuống dưới hồ hứng nước, đem lên rửa thật sạch cho hết rong rêu khiến phiến đá đó trở nên trắng bóng như ngọc. Chàng nhặt một hòn đá nhọn lên vẽ chữ lên trên thạch bích, thế nhưng vách đá cứng rắn lạ thường, một hồi lâu mới xong một chữ Đoàn vừa nông vừa méo xẹo, chẳng ra trò trống gì, nghĩ thầm: "Người sau nhìn thấy sẽ cho rằng Đoàn Dự chữ không biết viết, viết tám chữ này có khác nào để tiếng xấu đến muôn đời". Chàng thấy cô tay mỏi nhừ, đau nhức nên liệng hòn đá đi không viết nữa.

Đến khi trời tối, chàng lại ăn thêm ít trái cây dại rồi nằm xuống ngủ. Trong giấc mơ chàng thấy một đôi giày bay qua lượn lại trước mắt, vài xanh thêu hoa vàng, chính là đôi giày của Chung Linh, vội vươn tay ra cầm lấy nhưng đôi giày chẳng khác gì bướm dại, chập chòn lên xuống, không sao bắt được. Một lúc sau, đôi giày hoa mỗi lúc một cao, Đoàn Dự kêu lên:

-Giày kia đừng bay nữa.

Chàng bàng hoàng tỉnh dậy thì mới hay là một giấc mộng, giờ tay dụi mắt, đưa tay ra sờ, đôi giày hoa vẫn còn trong túi bên đứng lên ngừng đầu thấy mặt trắng tròn văng vặc, chiếu xuống chẳng khác gì tráng lên một lớp bằng bạc lên mặt hồ, đưa mắt nhìn khắp nơi đột nhiên giật mình thấy ở bức vách bên kia quả nhiên có một bóng người.

Chàng kinh hãi không để đầu cho hết, nhưng cũng xiết đôi vai mừng, kêu lên:

-Các vị tiên ơi! Cứu tôi với! Các vị tiên ơi! Cứu tôi với!

Hình người kia hơi rung động nhưng không trả lời. Đoàn Dự định thần, chăm chú xem lại cho kỹ nhưng bóng người kia không rõ ràng, chỉ thấy áo dài, khăn nhỏ sinh quả là một người đàn ông.

Chàng vội vàng tiến lên mấy bước đã đến bên cạnh hồ kêu to:

-Vị tiên ơi! Cứu tôi với!

Bóng người trên vách ngọc lác lư mấy cái, lớn thêm lên nhiều. Đoàn Dự vội đứng lại, cái bóng đó cũng không di chuyển nữa. Chàng ngạc nhiên lập tức hiểu ra: "Thì ra đó là bóng của chính mình!" Chàng nghiêng qua bên trái, cái bóng đó cũng nghiêng qua bên trái, chàng bước qua bên phải cái bóng trên vách núi cũng qua bên phải, không còn hoài nghi gì nữa nhưng vẫn còn điều chưa hiểu được: "Vầng trăng từ tây nam chiếu qua làm sao lại chiếu được bóng ta lên bức tường trước mặt nhỉ?".

Chàng quay đầu lại thấy chữ Đoàn chàng khắc lúc ban ngày cũng có một cái bóng in lên trên thạch bích, nhưng chữ đó bé và đậm nét hơn nhiều. Chàng nghĩ ra ngay: "Thì ra bóng trăng chiếu bóng của ta lên trên phiến đá trước, sau đó mới rọi lên trên vách núi chẳng khác gì mình đứng giữa hai tấm gương, tấm gương lớn phản ảnh hình của ta trên tấm gương nhỏ".

Chàng suy nghĩ thêm một chút, hiểu ra ngay cái si mê "ngọc bích tiên ảnh" của Vô Lượng Kiếm mấy chục năm qua chẳng có gì thần kỳ: "Năm xưa quả có ai đó đứng nơi đây múa kiếm, bóng chiếu lên trên bức vách đá. Đầu tiên có một nam một nữ, sau đó người đàn ông bỏ đi đâu hay chết rồi không biết, chỉ còn lại người đàn bà ở lại u cốc này tịch mịch cô đơn, hai năm sau cũng từ trần".

Chàng nghĩ đến giai nhân lẻ bạn, sống vô vô nơi hang sâu, uất hận mà chết không khỏi ngậm ngùi. Thế nhưng sau khi hiểu được lý lẽ đó rồi, nỗi vui mừng biến mất không còn tăm hơi đâu nữa. Nỗi buồn kéo đến khiến chàng giờ tay múa chân, tay đập chân đá, nghĩ thầm: "Giá như Tả Tử Mục, Song Thanh hai người đang ở trên mỏm núi kia bỗng thấy ngọc bích có hình bóng tiên hiện hiện ra, chắc tưởng là đang biểu diễn võ công thần kỳ, thế nào chẳng hết sức cố gắng học, vui đầu nghiên cứu để truyền cho hậu thế, ha ha, ha ha!". Chàng càng nghĩ càng khoái chí, nhin không nổi cười lên sảng sặc.

Cười chán chê rồi, chàng bỗng nghĩ ra một việc: "Hai vị tiên bối kia ngày xưa thường thường cùng nhau múa kiếm, nếu như không ở ngay dưới đáy vực này thì cũng phải có đường đi ra đi vào. Dù cho hai người võ công cao đến đâu nhưng leo lên leo xuống để múa kiếm thì thật là phiền nhiễu hết sức, một hai lần thì được chứ ngày nào cũng làm thì xem ra không ổn".

Chàng bỗng thấy một tia hi vọng trước mắt, nghĩ thầm: "Ngày mai mình sẽ cố gắng tìm đường ra. Gã Can Quang Hào đã chẳng nói: Có chí thì nên đấy ư? Ha ha! Ha ha! Y lập chí quyết lấy cho bằng được Cát sư muội làm vợ, còn ta lập chí nhất định phải thoát khỏi nơi đây".

Chàng ngồi ôm gối, thần nhiên nhìn ánh trăng trên mặt hồ, bốn bề thanh tĩnh nghĩ thầm: "Có chí thì nên" câu đó tuy không phải là sai nhưng Khổng phu tử có nói: Người biết không bằng người hiền, người hiền không bằng người vui. Câu này xem ra hợp với bụng ta hơn.

Cha mẹ ta vẫn bảo ta là "si nhi", từ thuở bé đã thích cái gì là mê mẩn như điên như cuồng. Năm ta bảy tuổi, ta mê một cây hoa trà Thập Bát Học Sĩ, từ sáng đến tối, đến nửa đêm còn len lén trở dậy nhìn ngơ ngẩn, bỏ ăn bỏ uống, quên cả học hành đến khi hoa tàn khóc mấy ngày chưa thôi. Lúc ta học đánh cờ cũng không ăn không ngủ, suốt ngày suốt đêm chỉ nghĩ đến bàn cờ, chẳng còn thiết gì khác.

Một hôm kia gia gia bảo ta luyện võ, thế nhưng lúc đó ta đang nghiên cứu Dịch Kinh, ngay cả khi ăn cơm giờ đưa ra gấp đồ ăn cũng nghĩ phương vị chiếc đĩa bên này là Đại Hữu hay là Đồng Nhân. Ta không chịu học võ, không hiểu vì không muốn bỏ Dịch Kinh qua một bên hay thực sự không thích cái môn đánh nhau giết người này? Cha ta bảo ta "cường từ đoạt lý" chắc hẳn quả ta có cái chầy cái cối thật không chừng. Mẹ ta hiểu bụng dạ tính nết ta lắm mới khuyên gia gia: "Thằng con "si" này một mai thích học võ rồi, ông có bảo nó bớt luyện đi một chút, nó cũng chẳng nghe đâu. Bây giờ nó không chịu học, cứng đầu không chịu có ép cũng không xong". Ôi! Bảo ta lập chí làm điều gì quả là khó, nếu như một ngày nào đó ta mê luyện võ thì gia gia, má má, bá phụ hẳn sung sướng biết bao nhiêu. Ta luyện võ cho giỏi rồi, không đánh ai cũng chẳng giết ai, luyện võ đâu phải chỉ là để giết người. Bá phụ võ công cao cường biết bao nhưng tính tình nhân từ, e rằng xưa nay chưa từng giết qua một người nào. Có điều nếu như ông ấy muốn giết ai đâu có cần phải tự mình ra tay".

Chàng ngồi bên bờ hồ, đầu óc suy nghĩ miên man không biết thời giờ trôi qua, bỗng chợt thấy vách đá bên cạnh dường như có ánh sáng đủ màu di động, vội chăm chú nhìn thấy bên dưới chữ Đoàn chàng khắc có bóng một thanh kiếm, hình ảnh rõ ràng lạ thường, có cả cán, cả vòn che tay, thân kiếm, mũi kiếm mọi thứ đều đầu ra đầy. Mũi kiếm nghiêng nghiêng chỉ xuống còn thanh kiếm có màu cầu vồng tỏa ra, lấp lánh chuyển động không ngừng. Chàng lấy làm lạ tự hỏi: "Sao bóng thanh kiếm lại hiện màu cầu vồng?". Chàng ngừng đầu lên nhìn nhưng không thấy vầng trăng đầu thì ra bóng nguyệt đã chìm về phương tây, ẩn ở đằng sau vách núi rồi. Thế nhưng vách núi đó có một lỗ hồng, ánh trăng chiếu theo đó mà rọi xuống, trong cái hang đó có ánh sáng

lấp lánh mới vỡ lẽ ra: "Đúng rồi! Thì ra trên vách núi kia có treo một thanh kiếm, trên thanh kiếm này có nạm các loại bảo thạch đủ màu, ánh trắng chiếu vào in hình thanh kiếm và các loại châu báu thành đủ màu sắc thành ra mới rực rỡ đến thế".

Chàng nghĩ tiếp: "Như thế ắt phải đục được lưỡi kiếm ra rồi nạm bảo thạch cho ánh trắng chiếu qua được thành hình đủ màu. Còn như không đục được lưỡi kiếm thì ánh trắng đâu có thể chiếu xuyên qua bảo thạch. Người chế tạo ra chiếc kiếm quái lạ này thật là tốn nhiều công sức".

Chàng thấy cái hang đó cách mặt đất đến mấy chục trượng không cách nào có thể trèo tới mà xem cho kỹ được, từ dưới trông lên, chỉ thấp thoáng thấy ánh sáng của mấy viên đá quý chiếu lên thạch bích vừa huyền ảo, vừa đẹp đẽ, nhìn mà mê mẩn tâm thần.

Chàng chỉ mới xem được một lát chừng thời gian uống một chén trà, ánh trắng đã di động, cái bóng đó mờ dần rồi biến mất, vách đá chỉ còn một màu trắng bạch. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Thanh bảo kiếm này chắc là của hai vị cao nhân kia để trên đó. Sơn cốc thâm hiểm thế này, người của phái Vô Lượng Kiếm chẳng một ai dám mạo hiểm trèo xuống xem xét, cứ đứng trên đỉnh núi thì đâu có thấy được tiểu thạch bích, cũng không nhìn thấy cái hang trên bức vách bên kia có treo một thanh kiếm, thành ra phái Vô Lượng Kiếm có đứng trên đầu núi ngự ngẩn một trăm năm nữa thì cũng không sao thấy được cái bí mật này. Thế nhưng lấy được thanh bảo kiếm kia thì có ích lợi gì?". Chàng nghĩ ngợi một hồi rồi ngủ thiếp đi.

Trong giấc ngủ đột nhiên chàng choàng tỉnh dậy, nghĩ thầm: "Để có thể treo được thanh kiếm trên bức tường đá kia quả là một việc thực khó khăn, dầu võ công có cao cường cũng không dễ gì làm được. Xếp đặt mất nhiều công lao như thế, phải có thâm ý gì. Hẳn là trong cái hang này còn cất giấu võ học bí cập chi đó". Chàng nghĩ đến võ công thấy không còn gì hứng thú: "Võ công bí cập kia người của Vô Lượng Kiếm coi là quý giá chứ còn như ta, dù có dễ ngay trước mặt ta cũng chẳng thèm liếc mắt đến làm gì".

Hôm sau chàng lại đi men theo chung quanh hồ, tính ra từ hôm rơi vào cái vực này đã đến ngày thứ ba, nghĩ thầm chỉ còn bốn ngày nữa, chất kịch độc của đoạn trường tán trong ruột phát tác, lúc đó có tìm được lối ra cũng thành vô dụng.

Đêm hôm đó chàng ngủ đến nửa đêm liền tỉnh dậy, đợi cho bóng trăng chìm về phương tây. Đến khoảng canh tư, ánh trắng chiếu vào cái hang núi, lại chiếu lên trên thạch bích hình thanh kiếm đủ màu. Chỉ thấy thanh kiếm trên bức vách xéo vào hướng bắc, mũi kiếm chỉ đúng vào một khối đá lớn, Đoàn Dự trong lòng chợt động: "Không lẽ khối nham thạch này có gì khác thường?"

Chàng đi đến bên tảng đá đầy thớ, tay chạm vào rêu xanh trơn tuột nhưng khối đá dường như hơi lắc lư. Chàng ra sức đẩy hai tay, lại thấy tảng đá rung rinh. Khối đá đó cao đến ngực, không hai nghìn cũng phải một nghìn cân, đứng ra không thể nào nhúc nhích được. Chàng đưa tay mò dưới đáy khối đá, thì ra tảng đá này không sát đất mà đề ở trên một tảng đá nhỏ hơn, không biết trôi sinh như thế hay là do người sắp đặt. Tim chàng đập thình thình nghĩ thầm: "Khối đá này quả có điều gì khác lạ!".

Chàng dùng hai tay đẩy phía bên phải tảng đá, hòn đá lại lắc lư nhưng rồi lại trở về, nghe như có tiếng dây leo bị nghiêng đứt biết là có các loại cây cỏ quấn chặt hai tảng đá với nhau. Lúc bấy giờ ánh trắng đã lặn, chàng chỉ thấy mờ mờ, nghĩ bụng: "Tối thế này nhìn không rõ, để đến sáng mai mình xem kỹ thử coi thế nào".

Chàng nằm xuống bên cạnh tảng đá chợp mắt một lúc, đến khi sáng rõ mới trở dậy xem kỹ chung quanh rồi cúi xuống gỡ sạch các dây leo, cò đại quấn giữa hai tảng đá, lại vét cả đất cát ra sau đó mới giờ tay đẩy lần nữa, quả nhiên khối nham thạch từ từ chuyển động chẳng khác gì một cái cánh cửa lớn, xê dịch mới một nửa đã thấy để lộ ra một cái hang cao chừng ba thước.

Chàng mừng lắm, không kịp nghĩ xem trong động có gì nguy hiểm, liền khom lưng chui vào, đi được mười bước thì cái hang đã tối om không còn chút ánh sáng nào. Chàng đành giơ hai tay ra, mỗi bước lại mò thử xem có gì không nhưng thấy dưới chân vững chãi chẳng khác gì đi trên một con đường đá, hẳn là hang này do tay người tu sửa nên càng mừng hơn. Thế nhưng cái hang đi xeo xéo xuống dưới, càng lúc càng thấp. Đột nhiên tay chàng sờ phải một vật gì hình tròn lạnh ngắt, vội buông ra nghe keng một tiếng, âm thanh trong trẻo, đưa tay ra mò lại lần nữa thì ra là một cái vòng cửa.

Đã có vòng cửa ắt là cửa lớn, chàng hai tay sờ thấy đến hơn một chục cái đỉnh đồng to bằng cái bát, trong lòng vừa sợ vừa mừng: "Nếu bên trong cửa này có người ở thì thật là kỳ quái". Chàng cảm môn hoàn gõ mạnh ba cái keng keng keng, đợi một lát thấy không có ai trả lời, chàng lại gõ thêm ba cái nữa, rồi mới đưa tay đẩy cửa.

Cái cửa đó dường như đúc bằng đồng bằng sắt, rất nặng nề nhưng bên trong không cài then, chàng vừa ra sức đẩy cánh cửa đã từ từ mở ra. Chàng lớn tiếng gọi:

-Tại hạ Đoàn Dự, không được mời mà đến tự tiện xông vào quý phủ, mong được chủ nhân thứ tội.

Chàng đợi một lúc, không thấy bên trong có âm hao gì, liền cất bước tiến vào. Mặc dù chàng mò mẫm từng từng nhưng không nhìn thấy gì cả, chỉ thấy mùi ẩm mốc xông vào mũi dường như nơi đây đã lâu không có người ở. Chàng đi tiếp về phía trước, đột nhiên bình một tiếng, trán đã đụng phải vật gì. Cũng may chàng đi rất chậm nên cũng không đau mấy, giơ tay sờ thử thì ra nơi đây lại có một cái cửa khác. Chàng vận sức vào tay từ từ đẩy cửa mở ra, thấy bên trong là một thạch thất hình tròn, ánh sáng từ bên trái chiếu qua nhưng chỉ mờ mờ không phải ánh sáng mặt trời.

Chàng đi đến chỗ có ánh sáng, bỗng thấy có một con tôm lớn bơi ngoài cửa sổ. Chàng lấy làm lạ, đi thêm mấy bước nữa, lại thấy một con cá chép hoa vằn vện bơi qua. Chàng nhìn kỹ cái cửa sổ đó thì ra là một khối thủy tinh lớn nạm vào trong đá, to bằng cái mâm, ánh sáng chính là từ khối thủy tinh đó chiếu vào.

Chàng ghé mắt nhìn qua khối thủy tinh ra ngoài thấy nước xanh biếc cuộn cuộn chảy qua, các loài cá tôm thủy tộc bơi qua bơi lại, nhìn tới cùng cũng không thấy đâu là bờ là bến. Chàng hiểu ngay, thì ra nơi chàng đang đứng là dưới đáy hồ, năm xưa người kiến tạo thạch thất này hao tốn không biết bao nhiêu công sức mới đem được ánh sáng từ bên ngoài chiếu vào, khối thủy tinh này là một bảo vật thật khó kiếm.

Chàng định thần suy nghĩ bỗng dưng kêu khổ thầm: "Chết rồi, chết rồi! Ta chạy vào dưới đáy hồ, đường đi chỉ toàn giơ tay lần mò không biết qua bao

những chỗ quẹo, chui xuống đây rồi làm thế nào mà trở ra?"

Chàng quay đầu lại, chỉ thấy trong gian phòng này có để một chiếc bàn đá, đằng trước có một chiếc ghế con, trên bàn là một chiếc gương đồng, bên cạnh còn để lược, thoa các loại, xem ra là nơi ở của người khuê các. Chiếc gương đồng đã hoen rỉ xanh lè, trên bàn cũng đóng bụi đầy cả tắc, không biết đã bao lâu chưa hề có người lui tới.

Chàng thấy tình cảnh đó không khỏi sửng sò, nghĩ thầm: "Nhiều năm trước hẳn là có một người đàn bà ở chốn hẻo lánh này, không hiểu vì sao mà lại đau lòng rời xa nhân gian lui về ở ẩn. Ôi! Chắc hẳn là người đàn bà đứng múa kiếm bên vách đá kia". Chàng nghĩ ngợi một hồi, coi kỹ lại thấy trong gian phòng hai phía đông tây treo đầy những gương đồng, đếm lại có đến hơn ba mươi tấm. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Chắc hẳn người đàn bà này là một giai nhân tuyệt thế, bạn tình chết đi rồi, sống lẻ loi vô vớ ở chốn phòng khuê, ngày ngày chỉ còn biết cùng hình bóng của chính mình than thở. Tình cảnh đó thật là đau lòng xót dạ".

Chàng đi đi lại lại trong gian phòng, khi thì tắc lưỡi, lúc thì thở dài thương cảm cho người chủ cũ. Một lúc sau, đột nhiên trong lòng chợt động: "Ồ, ta chỉ nghĩ đến cái đau lòng của người xưa, quên rằng chính mình thân lâm tuyệt cảnh". Chàng lăm bắm một mình: "Đoàn Dự này quả là một thằng đàn ông thối tha, nếu như chết ở đây có phải là đường đột với giai nhân không, chết ở bên ngoài bờ hồ mới đúng. Kéo rồi hậu nhân tìm đến, thấy mồ lâu của ta, lại tưởng là nấm xương tàn của người đẹp, chẳng hóa ra ... chẳng hóa ra ...".

Chàng chưa nghĩ ra "chẳng hóa ra" cái gì, thấy bên phía đông có một tấm gương treo hơi lệch phản chiếu ánh sáng, có hình góc tường phía tây nam, trên tường đá dường như có vết nứt. Chàng liền tiến đến, cố gắng đẩy bức tường đó, quả nhiên là một cánh cửa, từ từ mở ra, để lộ một cái hang. Chàng nhìn vào trong động, thấy có những bậc thang bằng đá.

Chàng vỗ tay reo lên, hoa chân múa tay một hồi rồi theo những bậc thang đó mà đi. Đi xuống chừng mười bậc, mờ mờ phía trước dường như có một cánh cửa. Chàng giờ tay đẩy bỗng thấy sáng lòa, thất thanh kêu lên:

- Ôi chào!

Trước mắt là một mỹ nữ ăn mặc theo lối người ở trong cung vua, tay cầm trường kiếm, mũi kiếm chỉ thẳng vào ngực chàng.

Qua một lúc lâu, chỉ thấy người đàn bà đó đứng yên không cử động, chàng định thần nhìn kỹ thấy nàng tuy hình dáng nghiễm nhiên thật giống nhưng dường như không phải người sống, thu hết can đảm đến gần xem kỹ thì ra là một pho tượng bằng ngọc trắng. Pho tượng đó cũng to bằng người thật, tà áo lụa màu vàng nhạt hơi rung động, lạ nhất là đôi mắt trong sáng, thần thái linh hoạt. Đoàn Dự chỉ biết ấp úng:

- Xin lỗi! Xin lỗi! Tôi nhìn cô nương chăm chăm, thật là vô lễ.

Tuy biết là khiêm lễ nhưng mắt chàng vẫn không thể rời xa đôi mắt, không biết ngần ngại đứng nhìn bao lâu, mới biết hai con ngươi tạc bằng bảo thạch màu đen, trong mắt tưởng như có quang thái lưu chuyển càng nhìn càng sâu thăm thẳm. Pho ngọc tượng này sở dĩ giống người thật như hệt, chỉ vì đôi mắt thật là linh động.

Những vân trên khuôn mặt pho tượng ngọc lại ẩn ẩn sắc hồng chẳng khác gì da dẻ người sống. Đoàn Dự nghiêng đầu ngó pho tượng, thấy ánh mắt của người đẹp cũng nhìn theo chẳng khác gì người thật. Chàng kinh hãi, nghiêng qua phía phải, đôi mắt của pho tượng dường như cũng đi theo. Dù chàng đứng ở phía nào thì đôi mắt pho tượng ngọc cũng chuyển hướng, ánh mắt thật là khó hiểu, không ra buồn mà cũng chẳng vui, dường như tràn đầy tình ý mà lại có vẻ ngậm ngùi.

Chàng ngờ ngẩn đứng nhìn, vãi một cái thật sâu nói:

- Thần tiên ti ti, tiểu sinh Đoàn Dự hôm nay được trộm thấy phương dung, có chết cũng không có gì ân hận. Ti ti xa rồi nhân thế một mình vô vớ nơi đây, không tịch tịch làm sao?

Bảo thạch trên đôi mắt pho tượng lung linh biến huyền, tưởng như nghe được lời chàng nên tỏ ra chưa xót. Lúc này Đoàn Dự đã mê mẩn tâm hồn, chẳng khác gì bị ma nhập, mắt như dính chặt vào pho tượng không rời nói. Chàng nghĩ thầm: "Không biết thần tiên ti ti xưng hô ra thế nào? Để coi chung quanh xem có lưu lại phương danh của ti ti chăng?"

Chàng tra xét bốn bề, thấy bức tường bên phía đông viết đầy chữ nhưng không có bụng dạ nào mà xem, lại quay trở lại ngắm pho tượng ngọc bấy giờ mới hay tóc trên đầu pho tượng là tóc người thật, tóc mây từng cuộn bồng bênh, lại rủ một chùm cong cong, bên cạnh cài một cái vòng ngọc, trên nam hai hạt minh châu lấp lánh to bằng ngón tay. Trên tường cũng nam đầy minh châu bảo thạch, chiếu sáng lẫn nhau, bên vách phía tây có sáu khối thủy tinh lớn, nhìn ra thấy nước thấp thoáng khiến cho gian phòng này so với gian phòng trước còn sáng hơn nhiều.

Chàng lại say sưa ngắm pho tượng ngọc một hồi rồi mới quay ra, thấy bức tường phía đông được mài nhẵn nhụi, trên khắc mấy hàng chữ đều lấy từ trong sách Trang Tử, các thiên Tiêu Dao Du, Dưỡng Sinh Chủ, Chí Lạc ... bút pháp phiêu dật dường như do một người nào đó có sức cổ tay rất mạnh dùng một vật nhọn khắc thành, nét nào nét nẩy sâu vào trong đá đến nửa tắc. Cuối bài văn đó là một hàng lạc khoản đề: "Tiêu Dao Tử vi Thu Thủy muội thư. Động trung vô nhật nguyệt, nhân gian chí lạc dã".

Đoàn Dự nhìn hàng chữ đó mà thử người một hồi, nghĩ thầm: "Vị Tiêu Dao Tử và Thu Thủy muội hẳn là hai vị cao nhân nam nữ mấy chục năm trước cùng nhau múa kiếm dưới sơn cốc. Pho tượng ngọc có lẽ là người mà ông ta gọi là Thu Thủy muội, Tiêu Dao Tử được sống với bà ta ở nơi mật động dưới u cốc này, đúng là cực lạc của nhân gian. Thực ra thì đâu phải chỉ là chỗ cực lạc của nhân gian, mà ngay cả trên trời để gì có chỗ nào hơn".

Mắt chàng nhìn đến mấy hàng chữ trên vách:

Miêu cô xạ chi son, hữu thần nhân cư yên. Cơ phu nhược băng tuyết, xước ước nhược xử tử, bất thực ngũ cốc, hấp phong ẩm lộ.

(Ở nơi núi xa xăm mờ mịt, có thần nhân ở. Da trắng như tuyết, giữ mình như ngọc, không ăn ngũ cốc, hút gió uống sương)

Chàng lại quay đầu qua nhìn pho tượng nghĩ thầm: "Mấy câu này của Trang Tử đem ra để hình dung vị thần tiên tí ti quả thật đúng quá". Chàng đi đến trước pho tượng, ngây ngất đứng nhìn, xem có đúng là nàng có da thịt trắng như tuyết không, chỉ tiếc là không được đưa một ngón tay ra vuốt ve thử, lòng như mê đi, thoang thoảng dường như ngửi thấy mùi lan xạ thơm ngát, vì yêu mà đắm ra kính trọng, từ kính trọng trở thành say đắm.

Một lúc sau chàng không nhịn nổi phải kêu lên:

- Thần tiên tí ti, tí ti có thể sống lại nói chuyện với ta một câu chẳng, dù ta phải vì nàng mà chết một nghìn lần, một vạn lần thì cũng thực là vui sướng, hoan hỉ vô cùng.

Đột nhiên hai gối gấp lại, quì xuống vái lạy. Chàng quì xuống rồi mới phát giác trước mặt pho tượng đã sẵn hai chiếc bô đoàn, hẳn là để cho người ta chiêm bái, chỗ chàng quì là cái bô đoàn lớn, dưới chân tượng còn một chiếc bô đoàn nhỏ hơn, chắc để cho người ta rập đầu. Chàng rập đầu xuống mới thấy bên trong đôi giày của pho tượng hình như có theo gì đó, nheo mắt xem kỹ mới thấy bên phải chiếc giày có những chữ:

Lạy ta nghìn lạy đi thôi,

Đề ta sai khiến một đời chẳng sai.

Còn bên trái thì viết:

Hãy mau theo lệnh của ta,

Dù cho trăm chết chớ hề thờ than.

Những chữ đó theo bằng chỉ màu xanh đậm còn nhỏ hơn đầu con ruồi, hơi sậm hơn màu giấy xanh lục một chút, trong ánh sáng mờ lung của thạch thất nếu không rập đầu lại chăm chú nhìn cho kỹ thì không thể nào thấy được. Thế nhưng giá có phải lạy một nghìn lần thì âu cũng phải, còn đề cho nàng sai phải thì câu còn chưa được, huống chi tuân hành mệnh lệnh một mỹ nhân như thế này, dẫu phải nhảy vào nước sôi, xông vào lửa cháy cũng đâu có hối hận gì. Thành thử chàng không do dự, tâm thần mê mẩn cứ thế mà "năm, mười, mười lăm, hai mươi ..." mồm thì đếm, còn người thì cung kính lạy cho đủ số.

Chàng rập đầu đến năm, sáu trăm rồi thấy lưng đã mỏi, xương cốt đau nhức, cổ đã thấy cứng nhưng nghĩ thầm bằng giá nào mình cũng phải làm cho kỳ xong mới thôi. Mệnh lệnh đầu tiên của thần tiên tí ti đã không xong thì còn nói gì đến chuyện "dầu chết trăm lần cũng không hối hận?".

Đến lúc được trên tám trăm cái, mặt chiếc bô đoàn nhỏ đã sòn, lộ ra bên dưới có vật gì đó. Chàng không để ý đến, vẫn cứ cung cung kính kính lên gối xuống gối cho đủ một nghìn lần. Khi xong rồi thấy lưng mỏi nhừ, vừa ngóc đầu đã khụy ngay xuống.

Chàng nằm lãn ra nghỉ cho lại sức, thấy mình đã tuân hành được một chuyện của người ngọc, chân càng chồn, gối càng mỏi thì trong lòng càng sung sướng. Qua một lúc sau chàng mới từ từ trở dậy, gơ tay mò vào chỗ rách của cái tiểu bô đoàn thấy vật gì trơn nhẵn hóa ra là một cái túi bằng lụa nghĩ thầm: "Thì ra thần tiên tí ti đã sắp xếp, nếu ta không lạy đủ một nghìn cái thì cái tiểu bô này đâu có rách, vật báu của nàng tặng cho ta đâu có lộ ra được". Chàng xua tay châu báu ngọc ngà có coi vào đâu nhưng cái túi này là của thần tiên tí ti ban cho, dẫu bên trong chỉ là lá khô, cỏ mục, vài rách giấy vụn thì chàng cũng coi như quý giá nhất đời. Chàng lôi cái túi ra, hai tay bụng lên ngang ngực.

Cái túi đó dài chừng một thước, trên nền lụa trắng viết mấy chữ nhỏ:

"Người đã lạy ta đủ một nghìn lần thì hãy tuân theo mệnh lệnh của ta suốt đời không hối hận, cuộn này là tinh yếu võ công của phái Tiêu Dao, mỗi ngày ba lần những giờ nào, ngo, đầu cổ gắng tu tập, nếu như biếng nhác thì ta thật đau lòng. Thần công thành tựu rồi, hãy tới Lang Hoàn Phúc Địa đọc cho kỹ hết các điển tịch nơi đây để biết hết gia số các môn phái trong thiên hạ mà dùng. Đừng gấp gáp, cứ thư thả, học xong rồi hạ son, giặt sạch đệ tử phái Tiêu Dao, nếu sót một người thì ta ở trên trời dưới đất cũng khắc khoải chưa tiêu mối hận".

Hay tay chàng run rẩy cầm cái bọc lụa nghĩ thầm: "Như thế là thế nào? Ta vốn đã không muốn học võ, còn việc giặt sạch người của phái Tiêu Dao thì lại càng không thể làm được. Thế nhưng mệnh lệnh của thần tiên tí ti lẽ nào không tuân hành? Ta đã rập đầu đủ một nghìn lần nghĩa là bằng lòng tuân theo mệnh lệnh của nàng ta, để cho người sai sử. Thế nhưng nàng bảo ta học võ giết người, biết làm sao đây?".

Trong đầu chàng lúc này thật rối như tơ vò, nghĩ tiếp: "Nàng bảo ta học võ của phái Tiêu Dao, rồi lại bảo ta đi giặt sạch đệ tử phái Tiêu Dao, thật là lạ lùng thay. Ôi, chắc là sư huynh sư đệ, sư tử sư muội trong phái Tiêu Dao của nàng làm nàng khổ não cho nên nàng mới mong báo thù. Nàng đến lúc chết vẫn chưa người mối hận nên mới tính chuyện thu đệ tử để thay mình hoàn thành tâm nguyện. Những kẻ đó làm hại thần tiên tí ti đến điều như thế, hẳn là xấu xa, gian ác nhất trên đời có giết cho hết thì cũng phải. Không phụ tử có nói: Dĩ trục báo oán, chính là như thế. Cha ta cũng nói rằng, nếu gặp kẻ xấu xa gian tà, mình không giết nó, nó cũng giết mình, nếu như không biết võ công thì có khác gì để cho người ta đâm chém gì cũng được. Câu đó xem ra không sai chút nào".

Khi cha chàng ép chàng học võ, chàng đem ra đủ các đạo lý của nhà nho, nhà Phật nhất định không chịu học. Cha chàng sách vở không thông hiểu bằng chàng nên không sao biện giải được. Lúc này chàng vì say mê pho tượng ngọc mới nhận rằng lời cha là đúng.

Chàng nghĩ tiếp: "Thần tiên tí ti qui tiên đã mấy chục năm, chắc gì trên đời này còn phái Tiêu Dao? Người đời có nói: "Ác hữu ác báo" biết đâu những kẻ ác quán nãn doanh kia chẳng cần phải ta ra tay giết cũng đã chết cả rồi. Nếu không còn đệ tử phái Tiêu Dao, tâm nguyện của thần tiên tí ti đã hoàn

thành, nằm ở trên trời dưới đất đâu có còn canh cánh khắc khoải nữa".

Chàng nghĩ ra như thế rồi trong lòng cảm thấy dịu lại, khẩn cầu: "Thần tiên ti ti, những việc ti ti sai bảo, Đoàn Dự này dĩ nhiên phải tuân theo không dám lơ lãng, nhưng mong rằng ti ti pháp lực vô biên, đệ tử phái Tiêu Dao ai nấy đều không bệnh hoạn mà chết cả rồi".

Chàng hồi hộp mở cái bọc gấm ra, bên trong là một cuộn lụa cuộn tròn. Chàng mở cuộn lụa, hàng chữ đầu tiên viết "Bắc Minh thần công", nét chữ mềm mại nhưng có lực, so với hàng chữ bên ngoài túi không khác gì. Bên dưới viết tiếp:

Trang Tử Tiêu Dao Du có viết:

Ở tận cùng phía bắc có ao tối, đó chính là ao trời. Trong ao có cá lớn vài nghìn dặm, không ai nhìn thấy bao giờ.

Lại viết:

Nếu như nước tích không đủ thì không có sức mang nổi thuyền lớn. Đổ một chén nước vào chỗ trống, lấy cái lá cỏ làm thuyền thì được, còn lấy cái chén làm thuyền thì không xong vì nước nông mà thuyền quá lớn.

Bản phái võ công cũng chẳng khác, yếu nghĩa đầu tiên là tích súc nội lực. Nội lực đầy đủ rồi, võ công trong thiên hạ ta đều dùng được, khác gì biển bắc, thuyền lớn thuyền nhỏ đều chở được, cá lớn cá nhỏ đều dung được. Cho nên nội lực là gốc, chiêu số là ngọn. Những hình vẽ dưới đây nên cố gắng tu tập.

Đoàn Dự khen ngợi:

-Đoạn này thần tiên ti ti viết thật là rõ ràng.

Chàng nghĩ thầm: "Bắc Minh thần công là công phu tu luyện nội lực, có học cũng không sao". Tay trái chàng lần từ từ giờ cuộn vải ra, đột nhiên "A" lên một tiếng, tim đập thình thình rồi mặt đỏ bừng, người nóng hổi. Thì ra trên tấm lụa là hình vẽ một người con gái nằm ngang, thân thể không một mảnh vải, diện mạo chẳng khác gì pho tượng ngọc. Đoàn Dự cảm thấy nếu như mình còn nhìn lâu thêm không khỏi coi thường thần tiên ti ti nên vội vàng cuộn lại không coi nữa. Một hồi sau chàng mới nghĩ thầm: "Thần tiên ti ti có dặn là những hình vẽ dưới đây nên cố gắng tu tập, ta cũng chỉ theo lệnh mà làm không thể coi là bất kính".

Chàng run run đưa tay mở cuộn vải ra, thấy bức hình người con gái khỏa thân kia như mỉm cười, đầu mày cuối mắt, trên môi trên má thật là kiều mị, so với pho tượng khuôn mặt trang nghiêm tuy dung mạo có giống nhưng thần tình khác hẳn. Chàng tưởng như thấy ngực mình rộn ràng, nghe được cả tiếng tim đập, liếc mắt nhìn trộm bức hình, thấy có một đường chỉ nhỏ màu xanh từ trên vai trái vòng xuống dưới cổ rồi chạy xéo xuống vú bên phải.

Chàng nhìn đến đôi nhũ hoa đầy đặn của người đẹp trong lòng thảng thốt, vội vàng nhắm mắt lại, một lát sau mới hé hé nhìn thấy sợi chỉ xanh đó chạy xuống dưới nách rồi kéo dài đến tận cánh tay phải, qua cổ tay tới ngón tay cái mới ngừng. Chàng càng nhìn càng yên bụng, nghĩ thầm mình nhìn bàn tay, ngón tay của thần tiên ti ti thì không sao nhưng nghĩ đến cánh tay trắng muốt trong lòng không khỏi rộn ràng.

Lại có một sợi chỉ xanh khác từ cổ đi xuống, qua bụng rồi đi tiếp nữa tới cách rốn mấy tấc mới ngừng. Đoàn Dự không dám nhìn sợi dây đó lâu, chăm chú nhìn đường trên cánh tay, thấy bên cạnh sợi dây ghi đầy những chữ nhỏ, nào Vân Môn, Trung Phủ, Thiên Phủ, Hiệp Bạch, Xích Trạch, Khổng Tỏi, Liệt Khuyết, Kinh Cừ, Đại Uyên, Ngự Tế ... đến Thiếu Thương ở ngón tay cái thì ngừng lại. Chàng bình thời thường nghe cha mẹ bình luận võ công, tuy không lưu ý nhưng vào tai cũng đã nhiều biết ngay Vân Môn, Trung Phủ ... đều là tên các huyết đạo trên thân thể con người.

Chàng mở thêm một chút thấy bên dưới có một hàng chữ:

Bắc Minh thần công lấy nội lực của thiên hạ làm của mình. Nước lớn biển bắc không phải tự nhiên mà có. Lời rằng: Trăm sông đổ vào biển, nước của biển sở dĩ có là vì dung chứa nước của trăm sông. Biển cả bao la cũng là vì biết tích tụ. Thủ Thái Âm Phế Kinh này là bài học đầu tiên của Bắc Minh thần công.

Bên dưới viết kỹ phương pháp luyện môn công phu này. Sau cùng chép:

Người đời luyện công đều đi từ Vân Môn đến Thiếu Thương, phái Tiêu Dao ta lại đi ngược lại, đi từ Thiếu Thương trở về Vân Môn, ngón tay cái vừa chạm vào người khác, nội lực của người liền chảy vào thân thể mình vào tới các huyết. Nếu như nội lực kẻ địch mạnh hơn ta tức là nước biển chảy ngược vào sông hồ cực kỳ hung hiểm, phải hết sức cẩn thận. Bàn chi trong bản phái không biết được đạo lý này nên chỉ biết làm tiêu hao nội lực kẻ địch mà không biết đưa vào để dùng cho mình, khác nào trong tay có nghìn vàng đem vứt dưới đất, coi vật quý giá không ra gì chẳng nực cười ru!".

Đoàn Dự thờ dãi một tiếng, mang máng thấy công phu này dường như không được quang minh, lấy nội lực của người làm của mình có khác gì ăn cắp tài vật người ta ư? Thế nhưng chàng lại nghĩ ngay: "Cái thí dụ của thần tiên ti ti thật là đúng, trăm sông đổ vào biển đây là do tự ý chảy vào chứ biển cả có cướp đoạt nước của sông đâu. Ta lại cho rằng thần tiên ti ti đi lấy của người khác, thật là lêu lạo, đáng đánh đòn!".

Chàng giờ tay lên, và ngay vào mặt mình một cái, má trái liền sưng lên thật là đau, lại và bên phải một cái nữa nhưng nhẹ hơn, nghĩ thầm: "Kẻ xấu xa tàn ác dám mạo phạm đến thần tiên ti ti, thần tiên ti ti bèn lấy nội lực của chúng để dùng chính là bẻ nanh bẻ vuốt bọn chúng, có khác gì cướp con dao trong tay tên đồ tể chứ có phải giết y đâu. Thần tiên ti ti làm như thế có gì là không phải?".

Chàng mở tiếp cuộn vải lụa, trên đó vẽ toàn là hình con gái khỏa thân, kẻ đứng người nằm, hoặc trước mặt, hoặc sau lưng cùng một khuôn mặt nhưng khi vui khi buồn, khi thì tình ý triền miên, lúc lại có vẻ bức bối mỗi bức một khác. Tất cả tổng cộng ba mươi sáu bức tranh, trên bức tranh nào cũng có những sợi chỉ màu, ghi rõ bộ vị huyết đạo và phương pháp luyện công.



Đến sau cùng tên cuốn lựa có bốn chữ Lăng Ba Vi Bộ, kể đó về đầy những vết chân, ghi rõ Qui Muội, Vô Vọng các loại, đều là những phương vị trong Dịch Kinh. Mấy hôm trước đây Đoàn Dự toàn tâm toàn lực nghiên cứu kinh Dịch, vừa đọc đến những danh xưng lập tức tinh thần phân khỏi chẳng khác gì gặp lại người quen. Chỉ thấy dấu chân chẳng chịt, không biết bao nhiêu trăm, bao nhiêu nghìn, từ bước nọ

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 5: Ngọc Bích Nguyệt Hoa Minh

sang bước kia có một đường dây xuyên qua, trên đường đó có dấu mũi tên xem ra là một loại bộ pháp phức tạp. Sau cùng là một hàng chữ viết:

Nếu gặp phải cường địch, thì dùng cái này để bảo vệ chính mình, tích thêm nội lực sau đó sẽ quay lại giết kẻ địch.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Bộ pháp của thần tiên ti ti để lại ắt thật là tinh diệu, khi gặp cường địch đào tẩu thoát thân thật tốt biết bao còn như việc "sau đó sẽ quay lại giết kẻ địch" bất tất phải nghĩ đến".

Chàng cuộn tấm lựa lại, để lên vãi hai cái rồi trịnh trọng bỏ vào trong túi, quay sang nói với pho tượng ngọc:

-Thần tiên ti ti dẫn ta sáng trưa chiều ba lần luyện công, Đoàn Dự này không dám trái lời. Từ nay trở đi đối với người khác sẽ hết sức nể nang để cho người khác khỏi đánh, khỏi phải hút nội lực của người ta. Còn Lăng Ba Vi Bộ kia ta sẽ gia tâm luyện cho thành thực, nếu thấy không xong, lập tức chạy ngay khỏi phải hút nội lực của họ".

Còn lời dặn "giết sạch đệ tử phái Tiêu Dao" chàng không dám nghĩ đến. Chàng thấy bên trái có một cái cửa hình tròn nên chậm rãi đi vào, bên trong lại là một gian thạch thất khác, trong đó có một chiếc giường đá, trước giường để một cái nồi bằng gỗ nhỏ nhỏ. Chàng ngơ ngẩn nhìn chiếc nồi đó nghĩ thầm "Không lẽ thần tiên ti ti lại có con ư? Không phải, không phải, một cô nương xinh đẹp như thế, làm sao lại sinh con được?". Chàng nghĩ đến người thần tiên ti ti "giữ mình như ngọc" kia lại có con không khỏi cực kỳ thất vọng, nhưng lại nghĩ ngay: "A, đúng rồi! Đây chắc là cái nồi của thần tiên ti ti nằm khi nàng còn bé, do cha mẹ nàng làm cho nàng. Hai người Tiêu Dao Tử và Thu Thủy muội chắc là song thân, đúng rồi, chắc là thế đó". Chàng cũng không thêm nghĩ thêm xem những điều mình suy đoán có gì sơ suất hay không nên tinh thần lại trở nên cao hứng.

Trong gian phòng này không có chần gối quần áo gì, trên tường có treo một cây thất huyền cầm, dây đã đứt cả. Bên cạnh giường lại có một cái bàn đá, trên bàn khắc mười chín đường bàn cờ, trên còn sắp xếp đến hơn hai trăm quân, trắng đen đang kịch liệt xem ra chưa rõ được thua.

Đàn còn đó, cờ chưa xong mà giai nhân mờ mịt nơi nào. Đoàn Dự đứng sững sờ trong gian thạch thất, không khỏi bi thương, hai hàng lệ chảy dài trên má. Bỗng dưng chàng lại hoảng hốt: "Trời ôi! Nếu có bàn cờ, ắt phải có hai người giao đấu, e rằng thần tiên ti ti chính là Thu Thủy muội, cùng chồng là Tiêu Dao Tử ngồi đây đánh cờ. Ôi thôi! Thật là ... thật là ... Ô, đúng rồi! Bàn cờ này không phải hai người đánh mà là thần tiên ti ti ở một mình nơi u cốc, tịch mịch không có gì làm, nên đánh cờ một mình. Thần tiên ti ti, năm xưa sao nàng không gọi lên vài tiếng? Đoàn Dự này nghe tiếng oanh êm ả, thế nào chẳng vào trong sơn cốc hầu cờ cùng ti ti?". Chàng đến bên coi kỹ lại cuộc cờ, không ngờ càng xem càng kinh hãi.

Cuộc cờ đó biến hóa phiến phức không đâu sánh kịp, là thế cờ mà địch nhân vẫn gọi là Trân Lung, hai bên tuy hết sức tranh đoạt nhưng vẫn có đường sống lại có kẻ lâu dài. Đoàn Dự đã từng nghiên cứu về cờ vậy mấy năm qua, có lúc mê mẩn đã từng đánh cờ với Thôi tiên sinh trong nhà. Chàng vốn thông minh nên lúc đầu Thôi tiên sinh chấp chàng bốn quân mà sau một năm đã chấp lại ông ta ba quân, kỷ lực có thể nói là một tay cao thủ trong nước Đại Lý. Thế nhưng bàn cờ trước mắt rồi sẽ ra sao vẫn không thể nào nghĩ cho ra, bên đen trông như thắng mà bên trắng lại cũng có cách lật ngược lại. Chàng đứng trông hồi lâu, thế cờ càng lúc càng mờ mịt, thấy có hai chân đen trên còn hai cây nến cháy dở, bên cạnh có cả hỏa đao, hỏa thạch, búi nhùi nên đánh lửa lên đốt đèn coi cho rõ. Chàng xem đến khi đầu vầng mắt hoa, trong bụng bức bối.

Đoàn Dự đứng lên, vận lưng cho bớt mỏi bỗng giật mình: "Bàn cờ thế này khó quá, dù ta có nghĩ thêm tám ngày mười ngày chưa chắc đã giải nổi, đến lúc đó tính mạng mình đã không còn mà Chung cô nương thì cũng đã bị Thần Nông Bang chôn sống". Chàng biết rằng nếu còn ngồi coi nữa thì không biết bao giờ mới nhặng ra được nên đành quay ra, tiện tay cầm luôn cây đèn không để mắt vào bàn cờ nữa, trong lòng đột nhiên mừng như điên cuồng: "Đúng rồi! Đúng rồi! Bàn cờ này phức tạp đến thế, chắc là thần tiên ti ti tự mình sắp đặt một thế Trân Lung, chứ nào có phải hai người đánh với nhau mà thành, quả thật hay quá!".

Chàng ngừng đầu lên thấy dưới chân giường lại cũng có một cái cửa hình tròn, tường bên cạnh có bốn chữ Lang Hoàn Phúc Địa. Chàng nhớ đến câu thần tiên ti ti viết bên ngoài cuộn lựa, nghĩ thầm "Thì ra Lang Hoàn Phúc Địa ở ngay đây. Thần tiên ti ti có nói là điển tịch các môn phái trong thiên hạ đều có ở trong này. Ta đâu muốn học võ công, những điển tịch đó không xem là hơn. Thế nhưng thần tiên ti ti đã dặn đâu có thể nào trái lời". Chàng bèn cầm đuốc tiến vào trong phòng đó.

Vừa bước chân vào Đoàn Dự đưa mắt nhìn bốn phía thờ hắt ra khoan khoái, trong lòng nhẹ hẫng đi. Thì ra Lang Hoàn Phúc Địa là một cái thạch động thật lớn, to gấp mấy lần những phòng ở bên ngoài, trong bày đầy những giá sách bằng gỗ có điều trên những kệ đó trống trơn, không còn một quyển nào. Chàng bưng cây nến lại gần thấy trên giá có cắm đầy những thẻ, nào là "Côn Lôn Phái", "Thiếu Lâm Phái", "Tứ Xuyên Thanh Thành Phái", "Son Đông Bồng Lai Phái" ... bên trong có cả "Đại Lý Đoàn Thệ". Thẻ nhưng trong chiếc thẻ đề "Thiếu Lâm Phái" thì có chú thích "Thiếu Dịch Cân Kinh", trong thẻ đề "Cái Bang" thì chú thích "Thiếu Hàng Long Thập Bát Chương", còn thẻ đề "Đại Lý Đoàn Thệ" thì ghi chú "Thiếu Nhất Dương Chỉ, Lục Mạch Thần Kiếm Kiếm Pháp, thật đáng tiếc".

Như vậy hẳn là năm xưa trên những kệ sách này chất đầy đồ phở, kinh sách của các môn phái nhưng nay đã bị người nào đó khuôn đi hết rồi chỉ còn giả không. Thấy thế lòng Đoàn Dự tưởng như trút được tảng đá, vui sướng không để đâu cho hết: "Nếu như không còn võ công điển tịch nữa thì ta không học võ công cũng không thể nói là không tuân hành mệnh lệnh của thần tiên ti ti". Thế nhưng trong lòng chàng bỗng cảm thấy hồ thẹn: "Đoàn Dự ơi là Đoàn Dự, người vì không phải tuân hành mệnh lệnh của thần tiên ti ti mà lấy làm vui thì đã là bất trung với nàng rồi. Người không thấy võ công điển tịch đáng lẽ phải thất vọng mới phải, sao lại lấy làm sung sướng là sao? Thần tiên ti ti trên trời dưới đất nếu có linh thiêng ắt sẽ không bằng lòng".

Chàng thấy Lang Hoàn Phúc Địa này không có cửa ra, bèn quay lại gian phòng có pho tượng ngọc, vừa mới nhìn vào đôi mắt người đẹp, tâm hồn lại say mê điên đảo, ngờ ngẩn một hồi mới vãi một cái thật sâu nói:

- Thần tiên ti ti, hôm nay ta có việc quan trọng đành phải tạm biệt, sau khi cứu xong Chung cô nương rồi, sẽ quay lại tụ hội với ti ti.

Chàng đành cảm chúc đại hăng hái ra khỏi thạch thất, vừa mới toan tìm đường đi thấy bên cạnh có một hàng bậc thang bằng đá chênh chếch đi lên, lúc đầu mắt vẫn còn dán chặt vào pho tượng ngọc nên không để tâm đến những thạch cấp. Mỗi bước đi lại dừng dằng do dự, biết bao nhiêu lần chàng toan quay lại nhìn pho tượng mỹ nhân, nhưng rồi nghiêng rặng hạ quyết tâm mới khắc chế được nỗi thèm muốn.

Đi được chừng hơn một trăm bước, qua ba khúc quẹo, nghe văng vẳng tiếng rì rào ỳ ào của nước chảy, lại thêm hai trăm bậc nữa thì âm ẩm đẫm cả tai, trước mắt có ánh sáng chiếu vào. Chàng càng đi nhanh hơn đến hết các bậc thang, trước mặt là một cái lỗ hồng chui lọt người, thò đầu ra thăm dò bỗng sợ đến tim đập thình thình.

Chàng vừa nhìn ra thấy bên ngoài sóng nước cuộn cuộn gầm rú, nước chảy rất xiết chính là một con sông lớn. Hai bên bờ sông là vách đá dựng, đứng sừng sững xem tình hình này đã đến bờ sông Lan Thương. Chàng vừa kinh hoàng, vừa vui sướng, từ từ chui ra khỏi động thấy chỗ đang đứng cao hơn mặt nước sông đến mười trượng, nước sông có dâng lên cũng không thể nào tràn vào được nhưng nếu muốn đến được bờ sông cũng không phải dễ dàng. Chàng bèn dùng cả tay lẫn chân bò men lên, đồng thời đưa mắt nhìn tứ phía, ghi nhớ kỹ cảnh vật để khi cứu người xong sẽ quay lại chốn này. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Từ nay mỗi năm ta để vài tháng vào trong hang này làm bạn với thần tiên ti ti".

Bờ sông toàn là đá núi, không có đường đi, chập choạng leo lên leo xuống đi được chừng bảy, tám dặm. Chàng trông thấy một cây đào hoang, trên cành đầy trái nên hái ăn thật no, tinh thần phấn chấn đi thêm được mười dặm nữa mới gặp một con đường mòn nhỏ. Chàng men theo con đường đó mãi đến lúc chiều tối mới gặp một chiếc cầu treo bằng xích sắt ngang qua sông, trên tảng đá bên cạnh cầu có khắc ba chữ lớn "Thiện Nhân Độ".

Chàng rất mừng, con đường Chung Linh chỉ cho phải qua cầu treo Thiện Nhân Độ, như vậy đường chàng đang đi là đúng rồi. Chàng bèn bám sợi dây xích bước lên trên cầu. Cây cầu đó có cả bảy bốn sợi dây xích, hai sợi bên dưới để lát gỗ để đi qua, còn hai sợi ở hai bên là để vịn. Chàng vừa đặt chân, cây cầu đã động đưa, đến giữa sông lại càng chao đảo, hé mắt nhìn thấy nước sông cuộn cuộn, sủi lên bao nhiêu là bọt nước, chẳng khác nào một bầy ngựa hoang chạy dưới chân, chỉ lỡ bước một cái là lộn nhào xuống sông dù bơi lội giỏi đến chừng nào cũng không sao thoát chết được.

Chàng không dám nhìn xuống nữa, chăm chăm hướng về phía trước, lập cập niệm tụng: "A Di Đà Phật, A Di Đà Phật!" từng bước từng bước lần mãi cũng qua được bên kia.

Chàng ngồi nghỉ một lát rồi cứ theo đường Chung Linh chỉ mà đi cho nhanh. Đi chừng hơn nửa giờ thấy trước mặt là một khu rừng rậm biết là đã đến cửa Vạn Kiếp Cốc, nơi Chung Linh ở. Chàng đến gần quả nhiên thấy một hàng chín cây cổ tùng vươn lên cao vút. Chàng đếm từ bên phải đến cây thứ tư, theo đúng lời Chung Linh chỉ điểm, vòng qua phía sau vách đá có dài, quả nhiên trên cây có một cái hang, nghĩ thầm: "Cái Vạn Kiếp Cốc này quả thật kín đáo, nếu không được Chung cô nương cho hay thì nào ai biết được cửa cốc lại ở ngay một cây tùng".

Chàng tiến vào cửa hang, một tay vạch cỏ ra tay phải mò thấy một cái vòng sắt lớn, dùng sức kéo lên, một bản liền mở bên dưới là một hàng bậc thang bằng đá. Chàng đi xuống mấy bậc rồi hai tay lại nâng cánh cửa gỗ để lại chỗ cũ, tiếp tục đi xuống, khoảng chừng ba mươi bước thì đường ngoặt qua phía phải, sau mấy trượng lại trời trở lên nghĩ thầm: "Ồ đây làm bậc đá so với thần tiên ti ti kiến tạo những nấc thang trong hang thật dễ hơn nhiều". Chàng đi lên chừng ba mươi bậc thì đến một khoảng đất bằng.

Trước mắt chàng thấy một bãi cỏ rộng, xa xa là những cây tùng. Chàng đi qua cánh đồng thấy một cây tùng lớn trên bặt đi một mảng vỏ dài chừng một trượng, ngang chừng một thước trên sơn trắng viết một hàng chữ lớn: "Ai họ Đoàn vào đây sẽ bị giết không tha". Những chữ khác đều màu đen, riêng chữ "giết" lại màu đỏ.

Đoàn Dự nghĩ thầm: "Sao cốc chủ lại hận thù họ Đoàn ta đến thế? Dẫu như có người họ Đoàn đắc tội với y nhưng trên đời này người họ Đoàn hàng nghìn, hàng vạn, đâu phải gặp ai cũng giết". Khi đó trời đã tối, những chữ đó trông như gió nham, múa vuốt, chữ giết kia màu đỏ chói trông chẳng khác gì rai đầy máu tươi, trông thật ghê rợn. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Chung cô nương bảo ta đừng xưng mình họ Đoàn thì ra là thế. Cô ta bảo mình gõ vào chữ thứ ba ba lần, tức là phải gõ vào chữ Đoàn. Lúc đó nàng không nói rõ ra, sợ ta nổi giận. Gõ thì đã sao, đánh cũng còn được. Nàng cứu mạng ta chẳng nói chi gõ vào chữ Đoàn ba lần mà có đánh cho Đoàn Dự này ba cái cũng không hề hấn gì".

Chàng thấy trên cây có đóng một cái đinh, trên đinh treo một cái búa nhỏ, liền lấy xuống gõ vào chữ Đoàn một cái. Cái búa gõ xuống nghe tiếng kim loại vang lên, Đoàn Dự không để phòng phải giết người, mới hay bên dưới chữ đoàn là một miếng sắt, phía sau rỗng, chỉ vì bên ngoài sơn trắng nên không nhìn ra. Chàng gõ thêm hai lần nữa rồi treo cái búa lại chỗ cũ.

Qua một lát đằng sau cây tùng có tiếng một thiếu nữ kêu lên:

- Tiểu thư về rồi!

Giọng nói nghe đầy vẻ vui mừng. Đoàn Dự nói:

-Tôi nhận lời ủy thác của Chung cô nương đến xin được gặp cốc chủ.

Cô gái kia "Ồ" một tiếng xem chừng như kinh ngạc lắm, áp ứng:

-Ngươi ... ngươi là người ngoài ư? Tiểu thư nhà ta đâu?

Đoàn Dự không nhìn thấy người cô ta, nói:

-Chung cô nương gặp phải hung hiểm tới đây báo tin.

Thiếu nữ kinh hãi hỏi lại:

-Nguy hiểm gì?

Đoàn Dự đáp:

-Chung cô nương bị người ta bắt giữ, e rằng nguy hiểm đến tính mạng.

Thiếu nữ kêu lên:

-Trời ơi! Ngươi ... ngươi ... ngươi chờ một chút, để ta vào báo cho phu nhân.

Đoàn Dự đáp:

-Thế thì hay lắm.

Chàng nghĩ thầm: "Chung cô nương vốn dĩ muốn mình gặp mẹ nàng trước". Chàng đứng đó một hồi thì nghe đằng sau cây có tiếng chân người gấp gấp, rồi giọng thiếu nữ hỏi này nói:

-Phu nhân xin mời.

Cô gái bước ra, trông chừng mười sáu mười bảy, ăn mặc theo lối a hoàn nói:

-Tôn khách ... công tử xin đi theo tôi.

Đoàn Dự hỏi:

-Chẳng hay tí ti tên gọi thế nào?

Cô gái xua tay, ý nói không thể tiết lộ. Đoàn Dự thấy cô gái có vẻ sợ hãi nên không dám hỏi thêm nữa. Người tớ gái đó dẫn Đoàn Dự đi ngang qua một khu rừng cây, theo một con đường mòn đi về hướng trái đến trước một gian nhà ngói. Cô ta đẩy cửa quay sang vẫy Đoàn Dự rồi đứng tránh qua một bên nhường chàng đi trước. Đoàn Dự đi đến bên cửa thấy đó là một gian sảnh nhỏ, trên bàn có để một đôi nến lớn. Sảnh tuy nhỏ nhưng bày biện tinh nhã. Chàng ngồi xuống rồi, người a hoàn kia liền bưng trà lên nói:

-Mời công tử dùng trà, phu nhân sẽ ra gặp ngay.

Đoàn Dự nhấp hai ngụm thấy ở phía đông treo một bộ tứ bình trên vẽ mai lan cúc trúc bốn loại hoa cỏ nhưng thứ tự lại xếp thành lan, trúc, cúc, mai; bên phía tây có bốn bức tranh vẽ xuân hạ thu đông nhưng lại treo thành đông, hạ, xuân, thu nghĩ thầm: "Cha mẹ của Chung cô nương là con nhà võ, không rành thư họa, cũng không có gì lạ".

Chỉ nghe thấy tiếng vòng leng keng, từ bên trong đi ra một người đàn bà mặc áo dài màu xanh nhạt, tuổi chừng ba mươi sáu, ba mươi bảy, mặt mày thanh tú, rất giống Chung Linh nên biết ngay đó là Chung phu nhân. Đoàn Dự đứng lên vái một cái thật sâu nói:

-Vãn sinh Đoàn Dự, bái kiến bá mẫu.

Chàng vừa nói xong, mặt liền biến sắc, bụng kêu thầm: "Chao ôi! Sao ta lại xưng tên thật của mình thế này? Ta chỉ chăm chăm xem bà ta có giống Chung Linh hay không, quên bẵng đi là mình phải dùng tên giả".

Chung phu nhân ngạc nhiên, kéo vạt áo lên đắp lễ nói:

-Công tử vạn phúc.

Rồi lập tức hỏi lại ngay:

-Cậu ... cậu họ Đoàn?

Về mặt có chiều khác lạ. Đoàn Dự đã báo tính danh rồi, có muốn nói láo thì cũng đã muộn, đành nói:

- Văn sinh họ Đoàn.

Chung phu nhân nói:

- Công tử quê quán ở đâu? Lệnh tôn xưng hô thế nào?

Đoàn Dự nghĩ thầm "Hai việc này ta phải nói láo mới được để bà ta khỏi tìm ra thân thế mình". Chàng bèn nói:

- Văn sinh người ở phủ Lâm An, đất Giang Nam, gia phụ tên chỉ có một chữ Long.

Mặt Chung phu nhân lộ vẻ hoài nghi nói:

- Thế sao giọng nói của công tử nghe như tiếng người Đại Lý?

Đoàn Dự đáp:

- Văn sinh đã ở Đại Lý ba năm rồi, học nói khẩu âm bản địa e rằng không được giống lắm, mong phu nhân đừng cười.

Chung phu nhân hừ một tiếng nói:

- Nghe giọng giống lắm, thật chẳng khác gì người chính gốc ở đây đủ biết công tử quả là thông minh. Mời công tử ngồi.

Hai người ngồi xuống rồi, Chung phu nhân nhìn trái nhìn phải chăm chăm đánh giá chàng khiến cho Đoàn Dự đâm ra ngượng ngịu nói:

- Văn sinh trên đường đi gặp hung hiểm khiến cho áo quần rách rưới, quả thực thất lễ. Lệnh ái đang gặp hiểm nguy văn sinh vội đến báo tin, việc quá gấp gáp không kịp thay đổi y quan xin phu nhân thứ tội.

Chung phu nhân thần sắc đang hoảng hốt nghe thấy thế như từ một giấc mơ choàng tỉnh dậy, lật đật hỏi:

- Tiểu nữ ra sao?

Đoàn Dự lấy trong túi ra đôi giày hoa của Chung Linh nói:

- Chung cô nương đưa cho văn sinh vật này để làm tin đến báỉ kiến phu nhân trước.

Chung phu nhân cầm lấy đôi giày nói:

- Đa tạ công tử, không biết tiểu nữ gặp phải chuyện gì?

Đoàn Dự bèn đem chuyện chàng gặp Chung Linh ở Kiếm Hồ Cung trên núi Vô Lượng như thế nào, mình xen vào việc của Thần Nông Bang ra sao để Chung Linh bị bắt buộc phải sai con thiểm điện điếu ra cắn người rồi nàng phải nhờ mình đi cầu cứu, bị rơi vào hang núi mấy ngày qua nhưng không nhắc đến pho tượng ngọc trong động đá.

Chung phu nhân lặng lẽ ngồi nghe, vẻ mặt mỗi lúc một thêm lo lắng, đợi Đoàn Dự nói xong mới chậm rãi thở dài một tiếng nói:

- Cái con bé cứ ra khỏi nhà là gây chuyện.

Đoàn Dự nói:

- Chuyện này toàn do văn sinh mà ra, không thể trách Chung cô nương được.

Chung phu nhân chăm chăm nhìn chàng, khẽ nói:

- Đúng thế, cũng chẳng nên trách nó làm gì, năm xưa ... năm xưa ta cũng thế ...

Đoàn Dự hỏi:

- Cái gì?

Chung phu nhân đôi má ửng hồng, bà ta tuy tuổi đã trung niên nhưng nét e thẹn cũng không khác gì một cô gái nhỏ, bẽn lẽn nói:

- Ta ... ta nhớ đến một chuyện cũ.

Bà nói tới đây, mặt càng đỏ hơn vội nói trở ra:

- Ta ... ta nghĩ chuyện này .... xem ra ... thật khó lòng.

Đoàn Dự thấy bà ấp úng nghĩ thầm "Thì chuyện này quả khó lòng, nhưng có gì đâu mà sao bà ta lại thẹn thùng đến thế. Con gái bà xem ra còn già dặn

hơn nhiều".

Ngay lúc đó, từ bên ngoài cửa có tiếng một người đàn ông ồm ồm nói:

-Hay nhỉ, Tiến Hi Nhi lại bị người ta giết là sao?

Chung phu nhân giật mình kinh hãi, nói nhỏ:

-Ngoại tử đến rồi, ông ta ... ông ta đã nghỉ lắm, Đoàn công tử tạm tránh qua một bên.

Đoàn Dự nói:

-Văn sinh thể nào cũng phải bá kiến tiền bối, chi bằng ...

Chung phu nhân giờ tay ra bịt miệng chàng lại, tay kia cầm chàng kéo qua căn phòng phía đông, nói:

-Cậu trốn ở đây, tuyệt đối không được mở miệng nói năng. Ngoại tử tính nóng như lửa, có gì sơ xảy tính mạng cậu e khó mà bảo toàn, dẫu ta cứu cũng không được.

Bà ta tuy hình dung mảnh dẻ nhưng một thân đầy võ công, vừa nắm vừa lôi, Đoàn Dự không sao kháng cự được, chỉ đành chịu một phép, trong bụng hơi bức bối: "Ta đường xa tới đây báo tin, dẫu sao cũng là một người khách, lấp ló ló trốn nơi đây, có khác gì thằng ăn trộm vặt?"

Chung phu nhân quay sang nhìn chàng mỉm cười vẻ thật ôn nhu. Đoàn Dự thấy nụ cười đó liền hết giận, gật đầu. Chung phu nhân quay mình đi ra khép cửa phòng trở lại khách sảnh.

Chi nghe thấy tiếng bước chân hai người đi vào trong phòng, một giọng đàn ông cất tiếng chào:

-Phu nhân!

Đoàn Dự nhìn qua khe tường thấy một người chừng ba mươi tuổi ăn mặc theo lối gia nhân, vẻ mặt kính hoàng. Một người đàn ông khác mặc áo đen, vừa cao vừa gầy, mặt quay ra ngoài nên chàng không nhìn rõ tướng mạo chỉ thấy hai bàn tay to như hai cái quạt nan xuôi theo mình, trên lưng bàn tay nổi đầy gân xanh, nghĩ thầm: "Bàn tay cha Chung cô nương to thật".

Chung phu nhân hỏi:

-Tiến Hi Nhi chết rồi ư? Có chuyện gì thế?

Người kia đáp:

-Lão gia sai Tiến Hi Nhi và tiểu nhân đến Bắc Trang đón khách. Lão gia nói là tất cả có bốn người, hôm nay lúc trưa mới có một vị, nói là họ Nhạc. Lão gia từng dặn nếu gặp họ Nhạc thì chào là "tam lão gia". Tiến Hi Nhi tiến lên cung kính gọi "tam lão gia". Ngồi đầu người đó bỗng nổi cơn lôi đình, quát lớn: "Ta là Nhạc lão nhị, có gì lại gọi ta là tam lão gia? Người coi thường ta phải không?" Nghe bộp một cái đã đánh cho Tiến Hi Nhi sút đầu chảy máu, lăn ra ngay.

Chung phu nhân nhú mày:

-Trên đời này sao lại có kẻ ngang ngược đến thế! Nhạc lão tam trở thành Nhạc lão nhị từ bao giờ?

Chung cốc chủ nói:

-Nhạc lão tam xưa nay tính tình nóng nảy, lại điên điên rồ rồ.

Nói xong y bèn quay mình lại. Đoàn Dự từ bên kia bức vách nhìn ra không khỏi giật mình kinh hãi, thấy y mặt dài như mặt ngựa, mắt ở thật cao, cái mũi tròn xoay thì lại dính liền với miệng, thành thử từ mắt xuống mũi có một khoảng trống bèn bẹt chẳng đâu vào đâu. Chung Linh dung mạo xinh đẹp như thế, ngờ đâu phụ thân lại cực kỳ khó coi, cũng may nàng chỉ giống mẹ không có chút nào giống cha.

Chung cốc chủ vốn dĩ mặt mày đăm đăm nhưng vừa mới gặp nương tử, lập tức chuyển sang nhu hòa, khuôn mặt xấu xa cũng có vài phần dễ chịu, nói:

-Nhạc lão tam tính tình ngang ngược, ta cũng sợ y kinh động đến phu nhân, nên không để cho y vào trong cốc. Chuyện nhỏ nhặt kia nàng đừng để tâm làm gì.

Đoàn Dự hơi cảm thấy khác lạ: "Khi này phu nhân nghe thấy chồng đến bỗng sợ đến tái người nhưng xem điệu bộ Chung cốc chủ thì y vừa yêu thương, vừa kính trọng".

Chung phu nhân nói:

-Sao lại là chuyện nhỏ nhặt được? Tiến Hi Nhi trung thành chăm chỉ hầu hạ mình bao nhiêu năm nay, nay bị gã trư bằng cẩu hữu kia giết chết, trong lòng ta thật đau đớn xiết bao.

Chung cốc chủ cười gượng:

-Đứng, đứng lắm! Nàng thương xót kẻ ăn người làm, quả là tốt bụng.

Chung phu nhân hỏi gã gia nhân:

-Lai Phúc Nhi, rồi sau ra sao?

Lai Phúc Nhi đáp:

-Tiến Hi Nhi bị y đánh ngã xuống vón đầu đã chết. Tiểu nhân vội vàng chào "Nhị lão gia, nhị lão gia, xin lão nhân gia đừng nóng nảy". Y liền cười hề hề rất là cao hứng. Tiểu nhân bèn đỡ Tiến Hi Nhi dậy, rồi dọn một mâm rượu cho gã họ Nhạc kia ăn.

Y hỏi: "Chung ... Chung ... sao không ra tiếp ta?". Tiểu nhân trả lời: "Lão gia chúng tôi chưa biết nhị lão gia đại giá quang lâm, nếu không thì đã ra nghinh tiếp rồi. Để tiểu nhân quay vào bẩm báo".

Người đó gật đầu, thấy Tiến Hi Nhi khép na khép nép đứng bên cạnh hầu hạ, liền hỏi: "Hồi nãy ta đánh người một chưởng, trong bụng người thế nào cũng rứa thăm ta, có đau không nào?". Tiến Hi Nhi vội đáp: "Không, không, tiểu nhân đâu dám thế! Vạn lần không dám!".

Người đó nói: "Người trong bụng nhất định bảo ta là một đại ác nhân, ác không ai ác hơn, hà hà!". Tiến Hi Nhi nói: "Không, không! Nhị lão gia là một người rất tốt, không ác một tí nào". Người kia dựng ngược lông mày quát: "Người bảo ta không ác chút nào ư?".

Tiến Hi Nhi sợ đến toàn thân run rẩy, nói: "Ngài ... nhị lão gia ... không ác tí nào, chẳng ... hoàn toàn chẳng ác". Người kia gầm lên một tiếng, đột nhiên giờ tay ra vịn cổ Tiến Hi Nhi ...".

Y giọng vẫn còn run rẩy hiển nhiên chưa lại hồn. Chung phu nhân thờ dài một tiếng, vẫy tay nói:

-Người đã sợ hãi lắm rồi, thôi xuống nhà nghỉ ngơi đi.

Lai Phúc Nhi đáp lời:

-Vâng, để tiểu nhân ra xem Nhạc lão tam xem có gây thêm chuyện gì không.

Chung phu nhân nói:

-Ta khuyên người nên gọi hắn là Nhạc lão nhị cho xong.

Chung cốc chủ nói:

-Hừ, tuy Nhạc lão tam hung ác thật nhưng ta lại không sợ, nghĩ tình y vạn dặm xa xôi đến đây giúp một tay, cũng là nể mặt ta lắm, việc giết Tiến Hi Nhi thôi cũng đừng tra hỏi làm gì.

Chung phu nhân lắc đầu:

-Hai người chúng ta ăn yên ở lãnh nơi đây, trong mười năm qua, ta chưa hề đặt chân ra khỏi cốc, phu quân cũng chưa vừa ý hay sao? Việc gì còn tính chuyện đi mời "Tứ Đại Ác Nhân" đến để một phen long trời lở đất? Bình thời ... chàng nói với ta những lời ngon ngọt thật dễ nghe, thực ra a! chàng có coi ta ra gì đâu.

Chung cốc chủ vội nói:

-Ta ... ta có làm gì mà bảo không coi nàng vào đâu? Ta mời bốn người đó tới đây chẳng phải vì nàng hay sao!

Chung phu nhân hừ một tiếng nói:

-Vì tôi ư? Thế thì cảm ơn ông. Nếu quả thực vì tôi thì hãy ra bảo Tứ Đại Ác Nhân đi về đi.

Đoàn Dự ở bên kia vách nghe thế bụng lấy làm lạ lùng: "Gã Nhạc lão tam kia chẳng duyên cớ gì ra tay giết người, thật ác không đâu bằng, không lẽ trên đời này còn có ba người cũng hung ác như y hay sao?".

Chỉ thấy Chung cốc chủ hằm hằm giận dữ đi qua đi lại trong phòng khách, thờ hỏn hển nói:

-Gã họ Đoàn kia làm nhục ta quá lắm, thù này không báo, Chung Vạn Cửu này còn mặt mũi nào mà sống trong trời đất nữa?

Đoàn Dự nghĩ bụng: "Thì ra tên người là Chung Vạn Cửu. Cái tên đó xem ra không ổn. Người đời thường nói "Oan gia nên cời không nên buộc", nhớ một mối thù cũng đã không hay, huống chi lại Vạn Cửu? Thảo nào mặt người mới dài thòng như thế. Cứ như hình dung nhà người, lấy được một người vợ như hoa như ngọc thì quả là một đại hạnh trên đời, phải đổi tên thành Chung Vạn Hạnh mới phải".

Chung phu nhân nhướn mày lên, lạnh lùng đáp:

-Thực ra ông trong lòng hận tôi chứ đâu phải là hận người khác. Nếu quả như ông muốn gây chuyện với người ta, sao không tự mình đến kiếm y, một quyền một cước so cao thấp? Nhờ người đến giúp, đâu có thắng thì cũng đâu có vinh dự gì.

Gân xanh trên trán Chung Vạn Cừ cuộn cuộn nổi lên quát lớn:

-Người ta bình tâm tướng cá đồng như thế, bà không biết hay sao? Ta muốn một chọi một y không chịu gặp, còn làm thế nào được bây giờ.

Chung phu nhân cúi đầu không nói, nước mắt tuôn tràn rơi xuống vạt áo. Chung Vạn Cừ vội nói:

-Ta xin lỗi, ta xin lỗi. A Bảo, A Bảo, xin nàng đừng giận, ta đứng ra không nên to tiếng với nàng như thế.

Chung phu nhân vẫn không nói gì, nước mắt càng thêm đầm đìa. Chung Vạn Cừ vỗ đầu bứt tai, thật là quýnh quýnh, chỉ biết luôn miệng:

-A Bảo, nàng đừng giận, ta nhất thời không tự chế được, thật đáng chết.

Chung phu nhân nói nhỏ:

-Thì ra trong lòng ông chẳng bao giờ quên được chuyện cũ, tôi có sống cũng thật là vô vị. Chi bằng ông một chương đánh chết tôi đi, thế là kết thúc mọi chuyện, để trong bụng ông khỏi âm ứ. Sau đó ông ra ngoài kiếm một bà nào xinh đẹp làm vợ là xong.

Chung Vạn Cừ giơ bàn tay lên, và luôn vào mặt mình hai cái, bốp bốp nói:

-Ta đáng chết! Ta đáng chết!

Đoàn Dự thấy bàn tay to như cái quạt của y đánh vào bộ mặt dài như ngựa, trông thật hoạt kê, nhin không nổi phải cười học lên một tiếng. Tiếng cười vừa ra chàng biết ngay lần này mình gây họa còn lớn gấp mấy, chỉ mong Chung Vạn Cừ không nghe thấy nào ngờ đã nghe y quát tháo:

-Đưa nào đó?

Tiếp theo nghe bình một tiếng cửa phòng đã bị đá tung ra, ai đó đã bước vào. Đoàn Dự chỉ thấy bị nắm cổ lôi ra, giáng một cái mạnh trên sàn nhà, mất tối sầm, bao nhiêu xương cốt tưởng như gãy hết.

Chung Vạn Cừ lại nắm cổ áo chàng kéo lên, quát hỏi:

-Người là ai? Sao trốn ở trong phòng phu nhân làm gì?

Y thấy chàng dung mạo thanh tú, trong lòng nổi cơn nghi ngờ, quay sang hỏi Chung phu nhân:

-A Bảo, nàng ... nàng ... lại ... lại ...

Chung phu nhân giận dữ nói:

-Cái gì mà lại với chẳng lại? Lại cái gì? Mau bỏ y ra, y tới báo tin cho mình đó.

Chung Vạn Cừ hỏi:

-Báo tin gì?

Y nhắc Đoàn Dự lên khỏi mặt đất, quát lớn:

-Thằng thối tha này, ta xem ngươi mặt trời trán bóng, quyết không tốt lành gì. Ngươi lấp la lấp ló trốn trong phòng phu nhân là sao? Khai mau, khai mau! Ngươi chỉ nói láo nửa câu, ta sẽ đánh cho cái sọ ngươi nát như tương.

Y một quyền đâm xuống, nghe lách lách lách cách, chiếc bàn bằng gỗ lê đã vạt đi một nửa. Đoàn Dự bị quạt một cái vốn đã đau, lại bị y nhắc bổng lên không sao vùng vẫy được, nghe giọng y xem chừng nghi mình có chuyện thậm thụt gì với vợ y, trong lòng không còn sợ mà hóa giận, lớn tiếng đáp:

-Ta họ Đoàn, ngươi muốn giết thì mau mau ra tay. Không biết gì thì đừng có nói bậy nói bạ.

Chung Vạn Cừ giơ tay lên, hàm hàm nói:

-Tên tiểu tử này cũng lại họ Đoàn ư? Lại cũng họ Đoàn nữa, lại ... lại cũng họ Đoàn nữa.

Nói đến câu sau, giọng phần nộ của y biến thành thâm trầm, đôi mắt tròn xoe ứa nước mắt ra. Đoàn Dự bỗng nổi lòng thương xót đại hán này, dường như y biết tài mạo mình không xứng với vợ cho nên chuyện gì cũng dễ ghen tuông, thực ra y đáng thương biết bao. Chàng quên rằng mạng mình đang ở trong tay người, cất tiếng an ủi:

-Tôi họ Đoàn, trước đây chưa từng gặp mặt phu nhân, cóc chủ chó có nghi ngờ cho khổ vào thân.

Chung Vạn Cừ mặt lộ vẻ vui mừng, nghẹn ngào nói:

-Thật thế sao? Người trước nay chưa hề ... chưa hề gặp A Bảo ư?

Đoàn Dự nói:

-Tôi đến đây chỉ chưa đầy nửa giờ.

Chung Vạn Cừ ngoác mồm cười hề hề mấy tiếng nói:

-Đừng lảm, đừng lảm! A Bảo mười năm nay chưa ra khỏi cóc, mười năm trước người chỉ mới chín mười tuổi, không thể nào ... không thể nào ... không thể nào...

Thế nhưng y vẫn xách Đoàn Dự lên chưa thả xuống. Chung phu nhân mặt đỏ lên, nói:

-Mau thả Đoàn công tử ra!

Chung Vạn Cừ vội đáp:

-Vâng! Vâng!

Y nhẹ nhàng để Đoàn Dự xuống, đột nhiên mặt lại lộ vẻ ngờ vực, hỏi:

-Đoàn công tử? Đoàn công tử? Thế ... thế cha người là ai?

Đoàn Dự nghĩ thầm: "Nếu ta còn nói káo chằng hóa ra mình quả có tà ý hay sao?". Chàng ngang nhiên đáp:

-Hồi nãy tôi không nói thật với Chung phu nhân, thực ra chẳng có gì phải dấu diếm. Tôi tên Đoàn Dự, tự Hòa Dự, chính người Đại Lý. Cha tôi tên trên Chính dưới Thuần.

Chung Vạn Cừ thoát đầu chưa nghĩ ra trên Chính dưới Thuần là gì, Chung phu nhân đã run run hỏi lại:

-Cha người là ... là Đoàn ... Đoàn Chính Thuần ư?

Đoàn Dự gật đầu:

-Đúng thế!

Chung Vạn Cừ gào lên:

-Đoàn Chính Thuần!

Ba tiếng đó y hét lên long trời lở đất, đột nhiên mặt đỏ bừng, toàn thân run lên bần bật:

-Người là ... người là con thằng cầu tặc Đoàn Chính Thuần đấy sao?

Đoàn Dự giận quá, quát lại:

-Sao người dám lớn mặt chửi mắng cha ta?

Chung Vạn Cừ bực bội nói:

-Có gì mà không dám? Đoàn Chính Thuần, người là tên cầu tặc, là đồ khốn nạn.

Đoàn Dự bấy giờ mới rõ, y viết ở ngoài cửa cóc: Ai họ Đoàn vào đây sẽ bị giết không tha" chính là vì y cực kỳ căm hận cha mình, nên mới giận lây ra tất cả những người họ Đoàn khác nên thản nhiên đáp:

-Chung cóc chủ, nếu ông có thù với cha tôi thì nên quang minh chính đại kết thúc mối hận này. Ông có giỏi thì tới gặp tận mặt cha tôi mà chửi, còn chửi sau lưng thì đâu có gì là anh hùng hảo hán? Cha tôi ở trong thành Đại Lý, ông muốn kiểm thật dễ như trở bàn tay, việc gì mà phải để một tấm biển trước cửa nhà: Ai họ Đoàn vào đây sẽ bị giết không tha" làm gì?

Chung Vạn Cừ mặt lúc xanh, lúc đỏ xem ra những gì Đoàn Dự nói ra câu nào cũng trúng vào tim đen. Đôi mắt y trợn ngược lộ hung quang, xem chừng định ra tay giết người, đứng sừng sững một hồi, đột nhiên đâm bình binh hai cái, đánh vỡ tan hai chiếc ghế ngồi, giơ chân đá ra, trên vách liền vỡ một mảng lớn, kêu lên:

-Ta không sợ không đánh lại cha người, ta ... ta chỉ sợ ... chỉ sợ cha người biết được ... biết được A Bảo đang ở đây thôi ...



Nói tới mấy câu đó thanh âm đã lẫn tiếng nước nỏ, hai tay ôm mặt, kêu lên:

-Ta là đứa nhát gan! Ta là đứa nhát gan!

Y cầm đầu cầm cổ chạy ra, chỉ nghe bình bành, loảng xoảng liên tiếp không ngừng, hẳn là trên đường đụng phải các thứ kệ, bồn hoa, ghế đá. Đoàn Dự ngạc nhiên hồi lâu nghĩ thầm: "Cha ta biết được phu nhân của người ở đây thì đã sao? Không lẽ đến đây giết bà ta chăng?". Nghĩ lại lời mình nói ra quả có nặng nề, khơi dậy nỗi đau lòng của Chung Vạn Cừu nên chàng cảm thấy ần ần, quay đầu lại thấy Chung phu nhân đang chăm chăm nhìn mình.

Hai người ánh mắt chạm nhau, Chung phu nhân lập tức quay đi chỗ khác, trên khuôn mặt xanh xao kia ần ần hiện lên sắc hồng, một hồi sau, hạ giọng hỏi:

-Đoàn công tử, lệnh tôn mấy năm nay có được khỏe không? Mọi việc vẫn trôi chảy chứ?

Đoàn Dự thấy bà ta hỏi thăm cha mình, vội vàng đứng lên, cung kính đáp:

-Gia nghiêm lúc này vẫn khỏe, mọi việc đều bình thường.

Chung phu nhân nói:

-Thế thì hay lắm. Ta ... ta cũng ...

Đoàn Dự thấy hàng lông mi dài của bà rung rung mấy giọt nước mắt, nói chưa dứt lời đã quay đi, gơ tay chùi lệ, trong lòng không khỏi thương cảm, an ủi bà ta:

-Chung cốc chủ tuy tính tình nóng nảy, đối với bá mẫu kính yêu biết mấy. Hai vị hôn nhân mỹ mãn, nếu có đôi khi lờ lờ thất hòa, bá mẫu cũng đừng phải đau lòng.

Chung phu nhân quay đầu lại, miệng mỉm cười nói:

-Cậu mới bấy nhiêu tuổi đầu, biết thế nào là nhân duyên mỹ mãn hay không mỹ mãn.

Đoàn Dự thấy nụ cười của bà xem ra có chiều ngây thơ, trong lòng chợt động, lập tức nghĩ đến Chung Linh, mắt liền quay qua nhìn đôi giày hoa của nàng trên ghế, nghĩ thầm: "Chung cô nương bị gã râu dê kia bắt giữ, một giờ một khắc cũng đau đớn biết bao, phải mau mau cứu nàng ra mới được". Chàng bèn nói:

-Vân sinh mới rồi ngôn ngữ vô lễ, xin bá mẫu chuyển lời tạ tội đến cốc chủ, xin cốc chủ sớm lên đường đi cứu lệnh ái.

Chung phu nhân đáp:

-Ngoại tử hiện đang bận tiếp những bằng hữu từ xa tới đây, thật khó có thể phân thân được. Công tử đã nghe qua rồi, những người khách đó tính tình cổ quái, ra tay không nói năng gì đã giết người, nếu như đối đãi với họ lễ số không chu toàn, không khỏi hậu hoạn vô cùng. Ôi! Sự đã đến nước này, ta đi theo công tử vậy.

Đoàn Dự mừng rỡ nói:

-Bá mẫu đích thân ra đi, thật tốt biết mấy.

Chàng nhớ lại lời của Chung Linh nên hỏi thêm:

-Bá mẫu có trị được chất độc của thiểm điện điều chăng?

Chung phu nhân lắc đầu nói:

-Ta không trị được.

Đoàn Dự phân vân nói:

-Thế thì ... e rằng ...

Chung phu nhân quay vào phòng ngủ, lật đật viết một lá thư, vừa xong liền lấy trên tường xuống một thanh trường kiếm đeo vào lưng, quay trở lại sảnh đường nói:

-Thôi mình đi.

Bà ta xoay mình đi trước. Đoàn Dự thuận tay nhặt luôn đôi giày của Chung Linh bỏ vào túi. Chung phu nhân lặng lẽ lắc đầu, định nói gì, nhưng lại thôi.

Hai người ra khỏi cái hang sau thân cây, Chung phu nhân liền gia tăng cước bộ, nếu chỉ thấy thân hình mảnh dẻ của bà ta không ai dám bảo rằng bà ta chạy nhanh hơn Đoàn Dự nhiều. Đoàn Dự vẫn không yên tâm, nói:

-Bá mẫu nếu không biết trị chất độc của con chồn, e rằng Thần Nông Bang không chịu thả lệnh ái ra đâu.

Chung phu nhân thản nhiên nói:

-Ai cần chúng phải thả người? Thần Nông Bang dám bắt giữ con gái ta để uy hiếp chẳng phải không muốn sống hay sao? Ta không cứu người được, chẳng lẽ cũng không biết giết người?

Đoàn Dự không khỏi nổi da gà, nghe bà ta nói thản nhiên như không, tưởng như chỉ giết loài cây loài cỏ thật nào có kém gì gã Nhạc lão tam hung thần ác sát kia. Chung phu nhân hỏi lại:

-Cha cậu có tất cả bao nhiêu thị thiếp?

Đoàn Dự đáp:

-Chẳng có ai cả, một người cũng không. Mẹ cháu không chịu.

Chung phu nhân hỏi thêm:

-Cha cậu sợ mẹ cậu lắm sao?

Đoàn Dự cười nói:

-Cũng chẳng phải sợ, có lẽ là vì yêu mà đâm ra kính, cũng như cóc chủ đối với bá mẫu vậy thôi.

Chung phu nhân nói:

-Ồ, thế cha cậu hàng ngày có luyện võ không? Bao nhiêu năm nay, công lực chắc tiến triển rất nhiều rồi?

Đoàn Dự đáp:

-Cha cháu mỗi ngày đều luyện công nhưng công lực đến đâu thật cháu không biết tí gì.

Chung phu nhân nói:

-Nếu công phu ông ta không kém sút, ta ... ta cũng yên lòng. Sao cậu không biết chút võ công nào là sao?

Hai người vừa đi vừa nói chuyện đã đi hơn một dặm, Đoàn Dự đang định trả lời bỗng nghe đằng sau có tiếng người gầm gừ gọi tới:

-A Bảo, nàng ... nàng đi đâu đó?

Đoàn Dự quay đầu lại chỉ thấy Chung Vạn Cừ từ sau gốc cây đang đuổi tới như bay. Chung phu nhân giờ tay đỡ vào nách Đoàn Dự, quát lớn:

-Chạy cho nhanh.

Bà ta nhấc chàng lên lao vút về phía trước. Đoàn Dự hai chân rời khỏi mặt đất, bị Chung phu nhân lôi đi không sao cưỡng lại được. Hai người chạy trước, một người đuổi theo ba người chỉ giây lát đã chạy được mấy chục trượng. Chung phu nhân khinh công tuy không kém trọng phu nhưng vì phải đỡ thêm một người thành thử Chung Vạn Cừ dần dần đuổi kịp. Lại chạy thêm vài chục trượng nữa, Đoàn Dự xem chừng hơi thở gấp rút của Chung Vạn Cừ đã ở ngay sau lưng. Đột nhiên soẹt một tiếng, chàng thấy lưng lạnh toát, áo đã bị Chung Vạn Cừ xé toạc một mảng.

Chung phu nhân tay trái vận kinh ném Đoàn Dự ra xa hơn trượng, quát lên:

-Chạy mau!

Tay phải rút phát trường kiếm đâm ngược về sau. Cứ như võ công của Chung Vạn Cừ, nhát kiếm đó không thể nào trúng y được, huống chi Chung phu nhân hoàn toàn không có ý đã thương trọng phu, chỉ cốt ngăn y khỏi đuổi tới. Ngờ đâu bà ta đâm ra, thấy mũi kiếm chạm phải vật gì ngăn lại đã đâm trúng ngay ngực chàng.

Thì ra Chung Vạn Cừ không né tránh cũng không đỡ gạt, lại ườn ngực tới để nhận nhát kiếm. Chung phu nhân giật mình kinh hãi, quay đầu lại, thấy chàng sắc mặt thê thảm, nước mắt rưng rưng, trên ngực trúng kiếm máu chảy tủa ra, giọng run run nói:

-A Bảo, nàng ... rồi cũng bỏ ta mà đi sao?

Chung phu nhân thấy nhát kiếm đó ngay chính giữa ngực, tuy không trúng tim, nhưng mũi kiếm đâm vào mấy tấc, sống chết không biết ra sao, trong con khản cập vội vàng rút kiếm ra, nhào tới giờ tay chặn vết thương lại, chỉ thấy máu chảy như suối, theo kẽ ngón tay mà cuộn cuộn ra ngoài.

Chung phu nhân giật dử nói:

-Tôi nào có định giết ông, sao không tránh né?

Chung Vạn Cửu gượng cười đáp:

-Nàng ... nàng ... muốn bỏ ta mà đi, ta ... ta chết cho xong.

Nói xong liền tiếp ho sù sụ. Chung phu nhân nói:

-Ai bảo tôi bỏ ông mà đi? Tôi ra ngoài đi cứu con gái chúng mình, vài ngày sẽ quay lại, trên giấy đã viết rõ như thế đấy thôi?

Chung cốc chủ nói:

-Tôi có thấy tờ giấy nào đâu.

Chung phu nhân nói:

-Ôi, sao ông đẽnh đoảng thế.

Bà ta vội vàng nói sơ qua việc Chung Linh bị Thần Nông Bang bắt giữ. Đoàn Dự thấy tình cảnh đó, sợ đến mất vía, cố gắng định thần, xé áo ra, lật đặt đến băng bó cho Chung Vạn Cửu. Chung Vạn Cửu bỗng nhiên giờ chân đá phốc một cái khiến chàng lảo nhào chồm, quát lớn:

-Thằng chó đẻ, tao không muốn thấy cái mặt mày.

Y quay lại nói với Chung phu nhân:

-Bà lừa tôi, tôi không tin. Rõ ràng là nó ... nó đến gọi bà đi. Thằng khốn kiếp này là con nó ... Nó lại còn mở miệng chửi tôi ...

Nói xong y lại ho khức khặc, mỗi lần ho máu trên ngực lại tuôn ra xối xả. Y quay sang Đoàn Dự:

-Giời thì lên đây. Ta bị thương nhưng cũng không sợ Nhất Dương Chỉ của người đâu! Cứ tiến lên động thủ.

Đoàn Dự bị ngã đập vào một hòn đá, lồm cồm đứng lên, một bên mặt đầy máu nói:

-Tôi không biết sử dụng Nhất Dương Chỉ mà đâu có biết, tôi cũng không đánh nhau với ông.

Chung Vạn Cửu lại ho thêm mấy tiếng, giận dữ nói:

-Thằng chó đẻ, ngươi còn giả vờ nữa sao? Ngươi ... ngươi đi gọi thằng bố mày tới đây.

Y nổi giận càng ho như xé phổi. Chung phu nhân nói:

-Cái bệnh ghen của ông sao không sao đổi được. Nếu ông không tin được y, thôi để tôi chết trước mặt ông cho xong.

Chung Vạn Cửu nghe nói thế về mặt liền vui mừng, run run hỏi:

-A Bảo, có thật nàng không đi theo tên tiểu tạp chủng này chứ?

Chung phu nhân giận dữ nói:

-Người ta rõ ràng là một công tử họ Đoàn, cái gì mà tiểu tạp chủng, lão tạp chủng là sao? Tôi đi theo Đoàn công tử là để giết sạch Thần Nông Bang, cứu đứa con gái cưng của mình về.

Chung Vạn Cửu thấy vợ không tính chuyện bỏ mình, trong lòng vui mừng không sao kể xiết, nhìn nàng hờn dỗi lại càng thương hơn, vội cười:

-Nếu đã thế thì ta quả không ra gì. Chẳng qua ... chẳng qua, sao ta đuổi theo nàng lại không đứng lại nói cho ba mặt một nhời.

Chung phu nhân mặt hơi đỏ lên nói:

-Tôi không muốn ông gặp lại Đoàn công tử.

Chung Vạn Cửu đột nhiên lại nổi nghi ngờ, hỏi dồn:

-Thằng tiểu ... à Đoàn công tử, không phải là con bà đấy chứ?

Chung phu nhân vừa thẹn vừa giận, hứ một cái nói:

-Ông nói lăng nói nhăng gì đó? Lúc thì nghi y là tình lang của tôi, lúc lại nghi y là con tôi. Nói thực cho ông hay, y là cha tôi, là bố vợ ông đó.

Chung Vạn Cửu ngờ ngẩn nhưng hiểu ngay ra là vợ mình nói đùa, ôm bụng cười ngặt nghẽo. Y cười khiến cho máu ở vết thương lại tứa ra, Chung phu nhân sùi nói:

-Làm ... làm sao bây giờ đây?

Chung Vạn Cửu vui sướng, đưa tay ra ôm lưng vợ nói:

-A Bảo, nàng quan tâm đến ta như thế, đâu có chết ngay ta cũng cam lòng.

Chung phu nhân hai má đỏ hồng, nhẹ nhàng đẩy y ra nói:

-Có Đoàn công tử ở đây, ông đừng có điên điên rồ rồ như thế.

Chung Vạn Cửu vẫn cười hà hà, cực kỳ hoan hỉ, cười mấy tiếng lại ho mấy tiếng. Chung phu nhân thấy trượng phu thần tình ủ rũ, sắc mặt nhợt nhạt nên thật lo lắng nói:

-Thôi tôi không đi cứu Chung Linh nữa, tự nó gây chuyện, thôi đành phó thác cho trời.

Bà ta đỡ chồng lên, quay sang nói với Đoàn Dự:

-Đoàn công tử, cậu đi nói với Tư Không Huyền chồng ta là kẻ năm xưa tung hoành giang hồ Mã Vương Thần Chung Vạn Cửu, còn ta là Cam Bảo Bảo, có cái ngoại hiệu chẳng dễ nghe chút nào là Tiểu Dược Xoa, nếu y dám động đến một sợi tóc Chung Linh thì đừng trách vợ chồng ta ra tay độc ác vô tình.

Bà ta nói câu nào Chung Vạn Cửu cũng gật gù:

-Đúng thế, không sai.

Đoàn Dự thấy tình hình như thế biết rằng Chung Vạn Cửu không thể nào đi được mà cả Chung phu nhân cũng chẳng thể bỏ mặc trượng phu để cứu con, chỉ với hai cái tên Mã Vương Thần Chung Vạn Cửu và Tiểu Dược Xoa Cam Bảo Bảo liệu có đủ làm cho Tư Không Huyền khiếp sợ hay không, quả không sao biết được. Xem ra chất độc đoạn trường tán trong bụng mình thật không có cách gì giải cứu. Chàng nghĩ thầm: "Sự tình đã đến nước này, có nói nhiều cũng vô ích". Chàng bèn nói:

-Vâng, vậy để vãn sinh đi chuyển lại những lời đó.

Chung phu nhân thấy chàng nói là làm, lập tức bỏ đi, hành sự quả thật tiêu sái không chấp trước khiến bà nhớ đến người xưa kêu lên:

-Đoàn công tử, ta còn một câu nữa.

Bà nhẹ nhàng bỏ Chung Vạn Cửu xuống, chạy đến bên cạnh Đoàn Dự, lấy trong túi ra một vật nhét vào tay chàng nói nhỏ:

-Cậu đem vật này về giao lại cho cha cậu, nhờ ông ta ra tay cứu con chúng ta.

Đoàn Dự đáp:

-Nếu như cha cháu chịu ra tay, thế nào cũng cứu được Chung cô nương. Chỉ có điều ở đây với Đại Lý chẳng phải gần, e rằng không kịp.

Chung phu nhân nói:

-Để ta đi mượn cho cậu một con ngựa, cậu chờ nơi đây. Đừng quên nói với cha cậu rằng: "Xin ông ta ra tay cứu con chúng ta".

Bà không đợi Đoàn Dự đáp lời, quay mình chạy lại bên trượng phu, đỡ y dậy, dìu nhau đi. Đoàn Dự mở tay ra, thấy Chung phu nhân nhét vào tay mình là một cái hộp trang sức nhỏ bằng vàng, điêu khắc rất tinh mỹ, mở ra xem thấy bên trong có một mảnh giấy, sắc đã úa vàng, hiển nhiên đã cũ lắm rồi. Mảnh giấy có tám tám điểm mấy giọt máu, trên viết mười chữ: "Canh Thân Niên, Nhị Nguyệt, Sơ Ngũ, Sửu Thời, Nữ" nét bút mềm mại dường như do tay đàn bà, thư pháp xem chừng vụng về lắm, ngoài ra không còn gì khác. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Đây là ngày sinh tháng đẻ của ai đây? Chung phu nhân nói ta đem về đưa cho gia gia, không hiểu có dụng ý gì? Năm Canh Thân ..." Chàng bấm đốt ngón tay tính toán thì ra là mười sáu năm trước " ... không lẽ lại là niên canh bát tự của Chung cô nương? Hay là Chung phu nhân muốn gả con gái cho ta nên nhờ cha ta đi cứu con dâu mình?".

Chàng còn đang trầm ngâm, bỗng nghe tiếng một người đàn ông gọi:

-Đoàn công tử!

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 6: Mã Tật Hương U

Hương trinh thoang thoảng đầu đây,

Vó câu muôn dặm càng say càng nồng.

\*

\*\*

Đoàn Dự quay đầu lại thấy một hán tử ăn mặc theo lối gia nhân đang hấp tấp đi tới, chính là Lai Phúc Nhi, người lúc nãy chàng nhìn thấy qua khe vách. Y đi đến gần, hành lễ nói:

-Tiểu nhân Lai Phúc Nhi, phụng mệnh phu nhân hầu công tử đi mượn ngựa.

Đoàn Dự gật đầu:

-Hay lắm, thật phiền quản gia.

Lai Phúc Nhi liền đi trước dẫn đường, qua khỏi rừng tùng rồi, chuyển qua hướng bắc, đi vào một con đường nhỏ chừng sáu bảy dặm đến trước một tòa nhà lớn. Lai Phúc Nhi tiến lên cầm vòng cửa gỗ nhẹ hai tiếng, ngừng lại một chút, lại gõ thêm bốn tiếng rồi lại gõ thêm ba tiếng. Cánh cửa kêu kệt một cái rồi mở ra. Lai Phúc Nhi đứng ngoài cùng người mở cửa nói với nhau một hồi mật ngữ. Lúc này trời đã tối, Đoàn Dự nhìn lên những vì sao sớm trên bầu trời, bỗng nhớ đến thần tiên tí ti trong sơn động.

Chỉ nghe từ bên trong cửa một tiếng ngựa hí dài, Đoàn Dự không khỏi khen thầm "Ngựa tốt thật!". Cửa mở toang một con ngựa thò đầu ra, đôi mắt trong bóng đêm lấp lánh, chỉ thoáng nhìn đã biết ngay là loại thần tuần phi phàm. Lộp cộp mấy tiếng một con ngựa ô đi ra, tiếng chân thật nhẹ, thân hình thon gầy nhưng bốn vó đều dài, hùng vĩ hiên ngang. Người dắt ngựa là một tiểu tì tóc thắt bím, trong đêm tối không nhìn rõ mặt mũi, xem ra chừng mười bốn, mười lăm tuổi.

Lai Phúc Nhi nói:

-Đoàn công tử, phu nhân sợ công tử không trở về Đại Lý kịp, nên đặc biệt đến mượn tuần mã của tiểu thư đây. Tiểu thư nơi đây là bằng hữu của Chung cô nương chúng tôi, biết được công tử đi cứu bạn mình nên mới cho mượn ngựa, thực là vẻ vang hết sức.

Đoàn Dự đã từng thấy nhiều tuần mã, chỉ cần nghe tiếng hí của con ngựa này cũng biết là loại lương câu trong nghìn vạn con mới có một bèn nói:

-Đa tạ!

Chàng đi đến nhận lấy dây cương. Con tiểu hoàn vỗ nhẹ lên bòm con vật, dịu dàng nói:

-Hắc Mai Cô! Hắc Mai Cô! cô nương cho công tử gia này mượn người để cưỡi, người phải ngoan ngoãn nghe lời, đi sớm về sớm nghe chưa.

Con ngựa quay đầu lại, cọ cọ vào cánh tay cô gái, thân thái thật là thân mật. Con tiểu tì đưa giây cương cho Đoàn Dự nói:

-Con ngựa này không thích roi vọt, công tử tốt với nó chừng nào, nó càng chạy nhanh chừng đó.

Đoàn Dự nói:

-Vâng!

Chàng nghĩ thầm "Con ngựa tên Hắc Mai Cô hẳn là ngựa cái" bèn nựng nói:

-Hắc Mai Cô! tiểu thư ơi, tiểu sinh xin ra mắt.

Nói xong vái con ngựa một cái. Con tiểu tì cười khúc khích nói:

-Công tử thú vị thật. Đây, cưỡi ngựa đừng có ngã đấy nhé!

Đoàn Dự nhẹ nhàng nhảy lên lưng ngựa, quay sang nói với con tiểu tì:

-Đa tạ tiểu thư nhà các cô.

Con tiểu tì cười:

-Thế không cảm ơn tôi sao?

Đoàn Dự chấp tay:

-Đa tạ tí tí, khi trở lại tôi sẽ nào cũng mang cho các cô thật nhiều mút mà ăn.

Con tiểu tí nói:

-Mút thì không dám mong chỉ mong công tử cẩn thận đừng làm con ngựa bị thương.

Lai Phúc Nhi nói:

-Cứ thẳng hướng bắc mà đi sẽ đến được đại lộ để về Đại Lý. Xin công tử bảo trọng.

Đoàn Dự giựt cương, con ngựa phóng bốn chân, chỉ nhô lên hụp xuống mấy cái đã ở xa vài mươi trượng. Con Hắc Mai Côi này không cần phải thúc giục trong đêm tối vẫn chạy như bay, Đoàn Dự chỉ thấy cây cối trên đường vùn vụt chạy lùi về sau, đưa mắt liếc ngang lạ thay lưng ngựa bình ổn lạ thường không thấy nhấp nhô chút nào. Chàng nghĩ thầm "Con ngựa này chạy nhanh thế, chỉ xé trưa mai là mình đã đến Đại Lý rồi!".

Chỉ chưa đầy thời gian uống một chén trà chàng đã đi được đến trên mười dặm, trong đêm gió thổi vù vù, hơi cây cỏ mát mẻ bốc vào mũi. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Cưỡi ngựa đêm khuya quả là một cái thú trên đời". Đột nhiên trước mặt có tiếng người quát lên:

-Con giặc cái, đứng lại!

Trong bóng đêm có ánh đao lấp loáng, một thanh đơn đao nhắm ngay chàng chém tới. Thế nhưng con ngựa ô chạy nhanh quá, đao chém xuống tới nơi thì con vật đã chạy khỏi cả trượng rồi. Đoàn Dự quay đầu lại nhìn thấy hai đại hán một người cầm đơn đao, một người cầm hoa thương đang hung hăng chạy tới. Hai người cất tiếng chửi:

-Con giặc cái kia, định mặc giả trai đánh lừa chúng ông đấy hử?

Chỉ nhún một cái con ngựa đã bỏ hai người một quãng xa. Hai đại hán kia tuy chạy nhanh thật nhưng chỉ chốc lát thì đến tiếng kêu la cũng không còn nghe thấy nữa. Đoàn Dự tự hỏi:

-Sao hai gã này lại chửi mình là "con giặc cái", nói ta là gái giả trai? Chắc chúng định đi tìm chủ nhân con Hắc Mai Côi này để thanh toán, họ nhìn ra con ngựa nhưng không nhìn ra người, thật là đoảng vị.

Chàng chạy được thêm chừng một dặm nữa bỗng nghĩ ra: "Chao ôi! Không được rồi, ta nhờ có ngựa chạy nhanh nên thoát được ổ phục kích của hai gã nọ, trông những người này xem chừng võ công khá cao, nếu như tiểu thư cho mình mượn ngựa không biết chuyện này, chẳng đề phòng mà lại đi ra thế nào chẳng bị ám toán. Ta đành phải quay về báo tin vậy". Chàng bèn gõ cương ngựa lại nói:

-Hắc Mai Côi, có kẻ toan ám toán tiểu thư nhà ngươi, mình phải qua lại báo tin ngay nói cô ta cẩn thận đừng ra khỏi cửa.

Nói xong chàng quay đầu ngựa theo đúng đường cũ quay về, tới gần chỗ hai gã nọ phục kích liền giục ngựa:

-Nhanh lên! Nhanh lên!

Con Hắc Mai Côi dường như hiểu ý người, nghe thấy hai tiếng "Nhanh lên" thôi thúc liền chạy nhanh hơn thế nhưng hai gã kia không biết đã đi đâu mất rồi. Đoàn Dự càng nóng ruột: "Nếu bọn chúng đến trang viện tập kích cô gái kia rồi, chẳng phải nguy lắm sao?". Chàng luôn miệng kêu: "Nhanh lên", con ngựa tưởng chừng như bốn vó không còn chạm đất lao vút đi.

Vừa đến trước nhà bỗng đâu có hai cây gậy vụt ngang chân con vật, Hắc Mai Côi không đợi Đoàn Dự ra lệnh tự nhảy vọt qua, hai chân đá ngược về sau, nghe bình một tiếng, trúng một gã cầm côn văng ra ngoài.

Hắc Mai Côi vừa đến trước cửa thì trong bóng đêm ở đầu xông ra bốn năm người, giơ tay ra nắm cương ngựa. Đoàn Dự thấy tay bị giữ chặt vội xuống dưới đất. Một gã quát lớn:

-Thằng nhỏ này, ngươi đến đây làm gì? Sao dám xông bừa vào?

Đoàn Dự kêu khổ thầm: "Thế là ôi thôi! Chung quanh nhà đã bị vây chặt rồi, không biết chủ nhân có bị độc thủ không?". Tay phải chàng bị ai đó nắm lấy chẳng khác gì một cái kẽm sắt, nửa thân trên tê đi liền nói:

-Ta đến đây kiểm chủ nhân căn nhà này, sao các ngươi lại hung hăng như thế?

Một người giọng giả nua nói:

-Tiểu tử này cưỡi con ngựa ô của đấng tiện nhân, chắc là nhân tình nhân ngẫu gì của nó đây, cứ thả nó vào mình làm một mẻ vớt sạch, nhỏ có tận rể.

Đoàn Dự trong bụng hoang mang, rối như tơ vò: "Thế thì có khác gì mình chui đầu vào rọ. Thế nhưng đến nước này, chỉ còn nước chạy vào rồi đến đâu hay đó". Chàng thấy kẻ nắm mình lỏng tay ra, vội vàng sửa lại y phục rồi thản nhiên đi vào trong cửa.

Chàng đi qua một cái sân hai bên đường lát đá trồng đầy hoa hồng, mùi thơm ngào ngạt. Con đường vòng vèo đi qua một cái cửa hình tròn, Đoàn Dự cứ thuận đường mà đi nhưng thấy lấp ló hai bên, đây một người, kia một người chỗ nào cũng có mai phục. Bỗng thấy trên cao có tiếng ho khê, chàng ngừng

đầu nhìn lên, thấy trên đầu tường cũng đứng lố nhố bảy tám người, dưới bóng đèn bình khí trong tay lấp loáng. Chàng trong bụng sợ hãi: "Trong trang viện chẳng biết có được bao nhiêu người, nhưng kẻ địch tới vậy thì thật đông, chẳng lẽ họ muốn đuổi tận sát tuyệt chẳng?".

Chỉ thấy những người đó trong đêm tối guồn guồn nhìn chàng, có kẻ tay cầm cán đao ra vẻ dọa nạt. Đoàn Dự chỉ đành cố gắng trấn tĩnh, cố nở một nụ cười, thấy tận cùng con đường đá là một tòa đại sảnh, từng hàng cửa sổ dài đến tận đất rọi ánh sáng từ bên trong ra. Chàng đến gần bên cửa lớn tiếng nói:

-Tại hạ có chuyện xin được gặp chủ nhân.

Từ trong sảnh có tiếng ai đó khàn khàn quát hỏi:

-Ai đó? Vào ngay đây.

Đoàn Dự bực mình đẩy cửa vào, bước qua ngưỡng cửa đưa mắt nhìn quanh thấy trong sảnh kẻ đứng người ngồi phải đến mười bảy mười tám người. Chính giữa là một người đàn bà mặc áo đen, lưng hướng ra ngoài nên không thấy mặt. Người đó hình dáng thon thả, mái tóc đen nhánh chải theo kiểu còn con gái. Ngoài hai bà già ngồi trên ghế bành phía đông là tay không còn hơn chục người còn lại ai cũng cầm binh khí. Bên dưới hai cụ già có một người nằm lăn dưới đất, đã chết rồi nhưng máu tươi trên cổ còn chảy ròng ròng, chính là gã Lai Phúc Nhi đã đưa Đoàn Dự sang mượn ngựa.

Đoàn Dự nghĩ gã này đối với mình cung kính lễ độ, ngờ đâu phút chốc đã tử nạn, cũng vì mình mà ra nông nổi, trong lòng thương xót không sao kể xiết.

Bà già ngồi trên tóc đã bạc trắng, dáng người bé nhỏ giọng khàn khàn quát:

-Này, thằng nhỏ kia, ngươi đến đây có chuyện gì?

Đoàn Dự từ lúc đẩy cửa vào đã định bụng: "Đằng nào thì mình cũng đã vào hang cọp, nếu thoát thân được thì tốt nhất, còn không thì bọn mặt mày hung thần ác sát thế này, có nói gì cũng chỉ phí lời". Vào trong sảnh lại thấy Lai Phúc Nhi chết nằm đó chàng đâm ra phần nộ ngang nhiên trả lời:

-Lão bà bắt quá sống lâu hơn vài tuổi, làm gì mà gọi người khác bằng thằng nọ thằng kia, ăn nói vô lễ thế?

Mụ già đó mặt ngấn bành bành đầy vết nhăn, lông mày trắng rù xuống, đôi mắt nhỏ lóe hung quang, đưa mắt đánh giá Đoàn Dự là hạng người nào. Mụ già ngồi bên dưới mụ ta bèn quát:

-Thằng nhỏ thói tha kia, thật ngươi chẳng biết trời trăng gì! Thụy bà bà đích thân mở miệng hỏi quả đã coi trọng ngươi lắm rồi. Ngươi có biết vị lão bà bà này là ai không? Đúng là có mắt mà không thấy núi Thái Sơn.

Bà già đó người thật to béo, cái bụng ưỡn ra trông như người có chứa bảy tám thúng, đầu tóc hoa râm, mặt đầy thịt, giọng nói so với đàn ông con trai thông thường còn khó nghe hơn mấy phần, hai bên hông đeo hai thanh đoản đao bản rộng, một thanh còn dính đầy máu tươi hiển nhiên Lai Phúc Nhi đã bị mụ ta giết chết.

Đoàn Dự trông thấy thanh đao nhuộm máu đỏ, nổi cảm tức xông lên, lớn tiếng nói:

-Nghe giọng mụ là người ở phương xa, sao dám đến Đại Lý giết người bừa bãi, có biết Đại Lý tuy là nước nhỏ thật nhưng cũng có vương pháp, Thụy bà bà lai lịch thế nào, tại hạ không hề hay biết, nhưng dẫu có là Hoàng Thái Hậu nước Đại Tống cũng không thể đến đây tùy tiện ra tay giết người được.

Mụ già mặt giận dữ, đứng phắt lên hai tay vung ra, mỗi bên đã cầm một thanh đoản đao, quát lớn:

-Đề ta giết ngươi xem ngươi làm gì nào? Nước Đại Lý này có đũa nào tốt lành gì đâu, đáng giết sạch cả.

Đoàn Dự ngẩng đầu cười ha hả nói:

-Ngang ngược không đâu, tức cười thật, tức cười thật!

Mụ già mặt tiến lên hai bước, đao bên tay trái chém luôn vào cổ Đoàn Dự. Nghe keng một tiếng, một thanh quai trượng bằng sắt phóng ra gạt đao đi, chính là Thụy bà bà ra tay ngăn trở. Mụ nói nhỏ:

-Bình bà bà hãy hươm đã, hỏi y cho rõ ràng rồi giết cũng không muộn.

Nói xong đề quai trượng dựa vào bên ghế hỏi Đoàn Dự:

-Ngươi là ai?

Đoàn Dự đáp:

-Ta là người Đại Lý. Mụ mặt này nói người Đại Lý ai cũng đáng chết, vậy thì ta cũng đáng chết.

Bình bà bà bực tức nói:

-Ngươi gọi ta là Bình bà bà cũng được, có gì lại phải mặt hay không mặt?

Đoàn Dự cười:

-Mụ thử sờ bụng xem mập hay không thì biết?

Bình bà bà mắng liền:

-Con bà nguoi!

Mụ vung dao chém như hai nhát cách mặt chàng chừng một thước, tiếng nghe vù vù. Đoàn Dự sợ đến lưng chảy mồ hôi lạnh, tim đập thình thịch nhưng trên mặt cố làm ra vẻ dương dương tự đắc.

Thụy bà bà nói:

-Tên tiểu tử mặt mũi bảnh bao chắc nguoi là bạn trai của tiểu tiện nhân chứ gì?

Nói xong mụ giờ tay chỉ cô gái áo đen đang quay lưng lại. Đoàn Dự đáp:

-Vị cô nương này tôi chưa hề gặp bao giờ. Thế nhưng này Thụy bà bà, tôi khuyên mụ ăn nói cho khách khí một chút, ai đòi mở miệng là chửi rửa người ta, vị cô nương này đại nhân đại lượng nên không đòi co làm chi chứ nhân phẩm như mụ cũng nào có cao quý gì.

Thụy bà bà hừ một tiếng nói:

-Thằng nhãi này bây giờ lại dạy ngược lại ta. Nếu nguoi không quen biết với con tiểu tiện nhân thì đến đây làm gì?

Đoàn Dự đáp:

-Ta đến đây báo tin cho chủ nhân căn nhà này.

Thụy bà bà hỏi:

-Báo tin gì?

Đoàn Dự thở dài đáp:

-Ta chậm mất một bước rồi, báo hay không báo thì cũng thế.

Thụy bà bà hỏi dồn:

-Báo tin gì nói mau.

Giọng mụ càng lúc càng gay gắt. Đoàn Dự nói:

-Ta gặp chủ nhân nơi đây sẽ nói, nói với mụ làm gì?

Thụy bà bà cười khẩy, một hồi sau mới nói:

-Nguoi muốn gặp mới nói thì nói đi chứ chỉ chốc lát hai đứa bay gặp nhau ở dưới âm rồi.

Đoàn Dự hỏi:

-Thế chủ nhân là ai? Tại hạ muốn cảm ơn đã cho mượn ngựa.

Lời của chàng vừa thốt ra bao nhiêu cặp mắt trong sảnh đều đổ dồn vào cô gái áo đen đang ngồi trên ghế. Đoàn Dự ngạc nhiên: "Không lẽ cô nương này là chủ nơi đây? Nàng ta là một cô gái mảnh mai, sao lại bị đông đảo cường địch vây quanh thế này, thật là nguy quá".

Chỉ nghe cô gái chậm rãi nói:

-Ta cho nguoi mượn ngựa là vì nể mặt người khác, không cần gì nguoi phải tạ ơn. Nguoi không lo đi cứu người còn quay lại đây làm gì?

Nàng tuy nói nhưng mắt vẫn hướng vào trong không quay đầu lại. Đoàn Dự đáp:

-Tại hạ cười con Hắc Mai Côi trên đường bị người ta phục kích, có kẻ ngỏ nhận tôi là cô nương, mở miệng ăn nói hỗn hào xem ra bất ổn, không thể không quay lại báo cho cô nương hay.

Cô gái nói:

-Thế báo tin gì?



Tiếng nàng trong trẻo dễ nghe nhưng lạnh như băng chẳng có chút gì thân thiện, nghe không thoải mái chút nào, tưởng như nàng không hề quan tâm đến thế sự, lại giống như đối với ai cũng coi như kẻ thù, chưa giết sạch được mọi người trong thiên hạ thì chưa vừa lòng.

Đoàn Dự nghe cô ta ăn nói vô lễ cảm thấy không vui, nhưng nghĩ lại nàng đang bị kẻ thù bao vây, tình hình thực là nguy hiểm, tâm tình có khác lạ âu cũng là chuyện thường, thương người lại nghĩ đến mình nên ôn tồn nói:

-Tại hạ nghĩ rằng hai gã cường đồ có ý gia hại cô nương, phần mình vì nhờ có ngựa chạy nhanh nên thoát được nguy khốn, còn cô nương chắc chưa biết kẻ thù đến tấn công, nên quay lại báo tin, để xin cô nương tạm thời trốn tránh, ngò đầu lại chậm một bước, kẻ thù đã tới rồi, thực đáng tiếc biết bao.

Cô gái cười khẩy hỏi:

-Ngươi giả đồ xun xoe tới đây lấy lòng ta là có dụng ý gì?

Đoàn Dự nổi giận bưng bưng, lớn tiếng đáp:

-Tại hạ với cô nương vốn không quen biết, thấy có người định tâm gia hại, lẽ nào ngậm miệng làm thinh? Hai chữ "lấy lòng" ở đâu mà ra đây?

Cô gái hỏi:

-Thế ngươi biết ta là ai không?

Đoàn Dự đáp:

-Không biết.

Cô gái nói:

-Ta nghe Lai Phúc Nhi nói, ngươi hoàn toàn không biết võ công, vậy mà dám tới Vạn Kiếp Cốc nói toạc tội của cốc chủ ra, quả thực to gan. Bây giờ lại vướng vào cái vòng thị phi này, ngươi định thế nào?

Đoàn Dự ngạc nhiên nói:

-Tôi vốn chỉ muốn đến báo tin xong rồi lại lên đường về nhà.

Nói đến đây, chàng thờ dãi rồi tiếp:

-Xem ra cô nương gặp nguy nan đã đành mà tôi thì cũng họa lớn đến nơi rồi. Không biết cô nương thù oán gì với những người này thế?

Nữ lang áo đen cười khẩy một tiếng nói:

-Ngươi là cái thá gì mà dám hỏi ta?

Đoàn Dự lại thêm ngạc nhiên nói:

-Chuyện riêng của người khác đúng ra tôi chẳng nên hỏi tới. Thôi được, tin tôi đã báo rồi, với cô như thế là xong.

Cô gái áo đen nói:

-Ngươi có biết đầu lại mất mạng nơi đây phải không? Có hối hận chẳng?

Đoàn Dự nghe miệng lưỡi nàng có ý diễu cợt, lớn tiếng nói:

-Đại trượng phu hành sự, thấy chuyện nghĩa thì làm, sao lại có chuyện hối hận?

Cô gái hừ một tiếng nói:

-Cờ tài cán như ngươi mà cũng dám xưng là đại trượng phu hay sao?

Đoàn Dự đáp:

-Anh hùng hảo hán hay không đâu phải chỉ dựa vào võ công cao thấp? Dù là võ công đứng đầu thiên hạ mà hành sự dè dặt xấu xa thì cũng đâu có xứng đáng ba chữ "đại trượng phu".

Cô gái áo đen cười:

-Ha ha, ngươi giữa đường gặp chuyện bất bình, trượng nghĩa đến đây báo tin, chẳng qua mong được làm đại trượng phu đấy thôi. Đến lúc đại trượng phu bị người ta chặt ra làm mười bảy, mười tám mảnh chỉ e lúc ấy hết còn anh hùng hảo hán gì được nữa.

Bình bà bà đột nhiên cất giọng ồm ồm:

-Tiểu tiện nhân định kéo nhì nhằng để làm gì? Có đứng dậy động thủ không thì bảo.

Mụ vung hai thanh đao đập vào nhau, tiếng choang choang nghe chói cả tai. Cô gái áo đen cười khẩy nói:

-Ngươi sống đã bấy nhiêu năm quá đủ nên muốn chết sớm một tí hay sao? Con mụ ác ôn họ Vương ở Tô Châu sao không đích thân tới đây cùng ta động thủ lại sai bọn đây tớ chúng bay đến quấy hôi bôi nhọ là gì?

Thụy bà bà nói:

-Phu nhân bọn ta tôn quý đường ấy, con tiểu tiện nhân muốn gặp phu nhân một lần cũng đã khó bằng lên trời rồi. Ngươi có khôn hồn thì ngoan ngoãn đi theo chúng ta, rửa đầu tội với phu nhân, không chừng phu nhân chúng ta khoan hồng đại lượng, tha mạng cho ngươi, chuyện đào tẩu thì chớ có tơ tưởng đến. Sư phụ ngươi đâu?

Cô gái áo đen kêu rít lên:

-Sư phụ ta ở sau lưng các ngươi chớ đâu.

Thụy bà bà, Bình bà bà cả bọn giật mình kinh hãi cùng quay lại. Thế nhưng sau lưng nào có ai ?

Đoàn Dự thấy cả bọn ai nấy tưởng thật hoảng hồn thất sắc, nhin không nổi cười lên khanh khách. Bình bà bà hầm hầm nói:

-Cười cái gì?

Đoàn Dự cười:

-Buồn cười quá! Buồn cười quá!

Bình bà bà hỏi lại:

-Cái gì mà buồn cười?

Đoàn Dự đáp:

-Ha ha, buồn cười quá đỗi.

Bình bà bà hỏi thêm:

-Cái gì mà buồn cười quá đỗi?

Đoàn Dự đáp:

-Hi hi, buồn cười quá đỗi, buồn cười đến chết mất thôi!

Bình bà bà bực mình:

-Cái gì mà buồn cười đến chết mất thôi?

Thụy bà bà nói:

-Bình bà bà, mặc xác thằng nhãi thôi tha đó.

Mụ quay sang cô gái áo đen nói:

-Cô nương từ Giang Nam chạy tới Đại Lý, bọn ta vạn dặm xa xôi đuổi tới tận đây, liệu cô nghĩ chúng ta có bỏ qua không? Bọn ta dẫu có chết hết trong tay cô nương cũng phải nhất định bắt cô đem về. Thôi cô ra tay đi.

Đoàn Dự nghe giọng Thụy bà bà có vẻ e ngại cô gái này, không khỏi lạ lùng, thấy trong sảnh mười bảy mười tám người phùng mang trợn mắt, tay cầm binh khí, nhưng không một ai dám xông lên trước. Bình bà bà hai tay hai đao, mấy lần tiến đến gần sau lưng cô gái rồi lại rút về.

Cô gái áo đen nói:

-Này, anh chàng đưa tin kia, bấy nhiêu người toan xông vào đánh một mình ta, anh tính sao đây?

Đoàn Dự đáp:

-Ôi, con Hắc Mai Côi đang ở bên ngoài, nếu cô phá vòng vây chạy ra được cưỡi ngựa chạy đi, con ngựa này cước trình thật nhanh, bọn họ không đuổi kịp được.

Cô gái hỏi lại:

-Thế còn anh thì sao?

Đoàn Dự trầm ngâm rồi đáp:

-Tôi vốn không quen không biết gì họ, chẳng thù chẳng oán, chắc họ cũng chẳng làm gì tôi đâu, thế nhưng cũng chưa biết thế nào được.

Nữ lang áo đen cười khẩy mấy tiếng nói:

-Nếu họ biết điều phải quấy như thế thì đâu có bấy nhiêu người vây đánh một mình ta. Cái mạng của anh coi như không còn nữa rồi, nếu như ta chạy được, anh có tâm nguyện gì muốn ta làm gì anh chẳng?

Đoàn Dự trong lòng chua chát nói:

-Bạn của cô là Chung cô nương ở núi Vô Lượng bị Thần Nông Bang bắt giữ, mẹ cô ta đưa cho tôi cái hộp này, đưa đến cho cha tôi, nhờ ông ta đi cứu. Nếu như ... nếu như ... cô nương có thể thoát thân được thì làm dứt chuyện này, tại hạ thật là cảm kích.

Nói đến đây chàng tiến lên mấy bước, lấy cái hộp vàng ra đưa tới. Chàng tới gần cô gái chừng hai thước, bỗng ngửi thấy một mùi hương, như lan mà không phải lan, như xạ mà không phải xạ, tuy không đậm đà chỉ thoang thoảng dịu dịu nhưng ngửi thấy lòng không khỏi lâng lâng.

Cô gái áo đen không quay đầu lại hỏi:

-Chung Linh xinh đẹp lắm, là ý trung nhân của anh chẳng?

Đoàn Dự đáp:

-Không đâu. Chung cô nương tuổi còn nhỏ, tính tình ngây thơ, tôi đâu dám có ... có ý đó.

Cô gái đưa tay trái về sau cầm lấy cái hộp vàng. Đoàn Dự thấy bàn tay cô ta đeo một bao tay bằng lụa đen mỏng, không để lộ ra ngoài chút da thịt nào bèn nói:

-Cha tôi ở nơi thành Đại Lý, cô chỉ cần ...

Cô gái chặn lại:

-Để từ từ rồi nói cũng được.

Nàng bỏ chiếc hộp vào túi nói:

-Lão họ Chúc kia, mau rút ra khỏi nơi đây.

Một ông già râu tóc bạc trắng run run hỏi lại:

-Ngươi nói sao?

Cô gái gằn giọng:

-Ngươi mau rút ra khỏi sảnh, hôm nay ta không muốn giết ngươi.

Ông già kia vùng kiếm đâm ra, quát lên:

-Ngươi nói lếu láo gì đó?

Giọng y run run, không hiểu vì quá phẫn nộ hay vì sợ hãi. Cô gái áo đen nói:

-Ngươi không phải thủ hạ của ác bà nương họ Vương, chẳng qua bị hai mụ già này rù lại đây coi trò vui. Trên đường đi ngươi đối với ta có chiều nể nang, tên khốn kiếp kia toan giờ mạng che mặt ta ra xem, ngươi liền tiếp ngăn trở. Hừ, ngươi xem ra không đáng chết, vậy mau rút ra khỏi đây ngay.

Ông già kia mặt xám ngoét, mũi kiếm cầm trong tay từ từ chúc xuống. Đoàn Dự khuyên:

-Cô nương, cô bảo ông ta đi ra cũng đủ rồi, đâu cần phải dùng chữ "cút". Cô nói năng chẳng nể nang chút nào, Chúc lão gia tử sao không khỏi bực tức?

Ngờ đâu ông già họ Chúc về mặt lúc thì do dự, lúc thì hoảng hốt, đột nhiên nghe keng một tiếng, trường kiếm rơi xuống đất, hai tay ôm mặt, quả thực chạy bay chạy biến ra ngoài. Y vừa giờ tay đẩy cửa sảnh, Bình bà bà vùng tay phải ra, một ngọn đoản đao phóng vụt ra trúng ngay giữa lưng. Ông già

đó dây dựa một hồi, lăn lộn dưới đất ra xa cả trượng mới chết hẳn.

Đoàn Dự giật dử nói:

-Hừ, mục mập kia, vị lão gia đó cũng là cùng bọn với ngươi, sao ngươi nỡ hạ độc thủ?

Bình bà bà tay phải rút trong lưng ra một thanh đoản đao, hai tay lại có mỗi tay một đao, hết sức chăm chú theo dõi thiếu nữ áo đen, những lời Đoàn Dự nói như nghe mà không biết. Trên sân ai nấy tiến lên mấy bước, ra thế dường như sắp xông lên cùng tấn công, xem chừng chỉ cần một người ra lệnh, cả chục món binh khí sẽ nhắm ngay cô gái chém tới.

Đoàn Dự thấy tình hình như thế không khỏi bưng bưng cảm giận, quát lớn:

-Các ngươi đông người như thế, vậy đánh một cô gái yếu đuối tay không, thật không còn biết gì đến vương pháp hay thiên lý nữa hay sao?

Chàng tiến lên mấy bước chặn sau lưng cô gái áo đen, quát lên:

-Các ngươi có giỏi thì ra tay đi!

Chàng tuy không biết chút võ công nào nhưng đường đường chính khí, trông cũng có chút uy phong. Thụy bà bà thấy chàng có vẻ bất cần đời như thế, trong bụng lại đâm hoang mang, liệu rằng nếu gã thanh niên này nếu không phải thân mang tuyệt nghệ, cố ý giả vờ thì hẳn có kẻ nào ghê gớm lắm đứng đằng sau. Mụ ta phụng mệnh dẫn đồng bọn từ Giang Nam đuổi theo cô gái áo đen tới tận Đại Lý, ở chốn đất khách quê người, thực không muốn gây thêm rắc rối bèn nói:

-Các hạ nhất định phải nhúng tay vào việc này hay sao?

Giọng điệu thật là khách khí, Đoàn Dự đáp:

-Đúng thế, ta không thể nào để cho các người lấy đồng đánh một, cậy mạnh hiếp yếu được.

Thụy bà bà đáp:

-Các hạ thuộc môn phái nào? Đối với con tiểu tiện nhân này là họ hàng hay quen biết? Do ai sai khiến mà đến đây can thiệp vào chuyện này?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Ta không quen biết cũng chẳng họ hàng gì với cô nương này cả, thế nhưng trên đời này, việc gì cũng không qua khỏi chữ "lý", ta khuyên các vị nếu bỏ qua được thì nên bỏ qua, bấy nhiêu người mà hiếp đáp một cô gái đơn côi, có gì là vinh hạnh đâu?

Chàng nói nhỏ:

-Cô nương mau chạy đi, để tôi tìm cách nói phải quấy với họ.

Cô gái áo đen cũng nói nhỏ:

-Anh vì tôi mà chịu chết, sau này không hối hận hay sao?

Đoàn Dự trả lời như đinh đóng cột:

-Chết không hối hận.

Cô gái lại hỏi:

-Anh không sợ chết à?

Đoàn Dự thờ dài một tiếng nói:

-Dĩ nhiên là tôi sợ, có điều ... có điều ...

Cô gái đột nhiên lớn tiếng:

-Anh trời gà không chặt sao lại anh hùng hảo hán đến thế?

Tay phải cô ta vung ra một cái, hai sợi dây lưng sắc sỡ tung ra, chia ra trời hay tay hai chân Đoàn Dự. Thụy bà bà, Bình bà bà thấy cô ta bất thành linh tấn công Đoàn Dự, quả thực ra ngoài dự tính, ai nấy còn đang kinh ngạc thì tay trái của cô gái liên tiếp vung lên. Đoàn Dự chỉ nghe thấy tiếng huỳnh huých, bình bành liên tiếp, chung quanh đều có người ngã xuống, trước mắt đao kiếm lấp loáng, trong đại sảnh bao nhiêu đèn nến đột nhiên tắt cả, chỉ thấy tối om, còn mình thì như đang vùn vụt bị ai đó nhắc bổng lên.

Mấy biến cố đó nhanh thực là nhanh, chàng không còn biết mình đang ở đâu nữa, chỉ nghe chung quanh có tiếng người la hét nhốn nháo:

-Đừng để con tiện nhân trốn được.

-Coi chừng độc tiễn của nó.

-Ném phi đao! Ném phi đao!

Thế rồi leng keng, loảng xoảng liên tiếp, thân chàng bay bổng lên, tiếng vó câu thật dòn, chàng đã ở trên lưng ngựa, có điều chân tay bị trói chặt không sao nhúc nhích gì được.

Chàng thấy cổ mình tựa vào người ai, mũi ngửi thấy một mùi hương nồng nàn chính là mùi hương từ trên người cô gái. Ngựa chạy lộp cộp, vừa nhẹ nhàng, vừa vững chãi, tiếng hò hét của kẻ địch đuổi theo mỗi lúc một xa. Con Hắc Mai Côi thân thể đen tuyền, cô gái lại mặc toàn một màu đen, trong đêm trời tối mịt, có mờ to mắt cũng không thấy gì, chỉ thấy một mùi hương thoang thoảng xông vào mũi, càng thêm kỳ bí.

Con ngựa chạy một hồi thì tiếng kêu la của địch nhân không còn nghe thấy nữa, Đoàn Dự nói:

-Cô nương, tôi có ngờ đâu cô tài nghệ ghê gớm đến thế, xin cô thả tôi ngồi dậy.

Cô gái áo đen chỉ hừ một tiếng, không để ý gì đến chàng. Chân tay Đoàn Dự bị trói chặt, con Hắc Mai Côi chạy một bước thì sợi dây lại chặt thêm một tí, chân tay mỗi lúc một đau, lại thêm chân cao đầu thấp, treo chéo trên lưng ngựa, càng lúc càng thêm nhức đầu hoa mắt, quả thực khổ sở biết bao liền nói:

-Cô nương, mau thả tôi ra nào.

Nghe bốp một tiếng, má chàng đã ăn một cái tát đau điếng. Cô gái cất giọng lạnh như tiền:

-Không được léo nhéo, cô nương không hỏi thì đừng mở mồm.

Đoàn Dự giận quá nói:

-Sao vậy?

Lại bốp bốp lãnh thêm hai cái nữa, lần này còn mạnh hơn kỳ trước, khiến chàng tai như ù đi. Đoàn Dự lớn tiếng kêu lên:

-Sao cô cứ động một tí là đánh người, có thả tôi ra không nào, tôi không muốn đi chung với cô nữa.

Đột nhiên chàng thấy thân mình tung lên, nghe bình một tiếng đã rơi bịch xuống đất, có điều tay chân đều bị trói chặt, một đầu dây vẫn còn trong tay cô gái, Đoàn Dự liền bị con ngựa giật mạnh, kéo lê trên đường mà đi.

Cô gái quát một tiếng nhỏ ra lệnh cho con ngựa đi chậm lại, hỏi:

-Ngươi đã phục chưa? Có chịu nghe lời ta không nào?

Đoàn Dự lớn tiếng:

-Không phục, không phục! Không nghe, không nghe! Dù ta có chết ngay ta cũng không sợ. Ngươi mới hành hạ ta một tí, ta sợ ... ta sợ ...

Chàng vốn dĩ định nói "ta sợ gì đâu" nhưng ngay lúc đó trên đường có một cái gò, chẳng bị xóc lên hai lần thành ra hai chữ "giđầu" không nói ra được. Cô gái cười khẩy hỏi:

-Ngươi sợ rồi ư?

Nàng ta giật một cái, chàng lại bật tung lên trên yên. Đoàn Dự nói:

-Ta muốn nói "Ta sợ gì đâu?" lẽ dĩ nhiên là không sợ, mau thả ta ra. Ta không muốn để ngươi lôi đi như thế này nữa.

Cô gái hừ một tiếng nói:

-Trước mặt ta đâu có ai được quyền nói? Ta muốn hành hạ ngươi, hay muốn ngươi chết dờ sống dờ, chứ đâu phải chỉ là "hành hạ một tí" mà thôi đâu?

Nói xong hất tay trái một cái lại quăng Đoàn Dự khỏi lưng ngựa, kéo lê dưới đất. Đoàn Dự trong bụng tức quá, nghĩ thầm: "Những kẻ kia mở miệng ra là gọi ngươi "tiểu tiện nhân" ầu cũng phải". Chàng bèn kêu lên:

-Nếu ngươi không thả ta ra, ta chửi cho đầy.

Cô gái trả lời:

-Ngươi có gan thì cứ chửi, trong một đời ta, bị chửi chưa đủ hay sao?

Đoàn Dự nghe thấy nàng trả lời dường như chứa đựng một nỗi đau lòng thành ra ba chữ "tiểu tiện nhân" vừa ra đến cửa miệng, trong lòng thấy xót xa, vội vàng ngừng lại.

Cô gái chờ một lát thấy chàng không mở miệng liền hỏi:

-Ồ, thì ra ngươi không dám chửi.

Đoàn Dự đáp:

-Ta nghe cô nói thấy đáng thương nên không nỡ chửi chứ nào có sợ gì đâu?

Cô gái huyết một tiếng dục ngựa, con Hắc Mai Côi liền tung bốn vó chạy nhanh hơn. Lần này Đoàn Dự thật là khổ, đầu cổ tay chân bị đá nhọn trên đường làm cho máu me đầm dề. Cô gái kêu lên:

-Ngươi có đầu hàng chưa nào?

Đoàn Dự lớn tiếng chửi:

-Ngươi không biết tốt xấu, trái phải, một đứa con gái tàn ác độc địa chẳng ra gì.

Cô gái đáp:

-Ta vốn dĩ tàn ác độc địa, việc gì phải đợi ngươi nói? Tưởng ta không biết hay sao?

Đoàn Dự đáp:

-Ta ... ta ... đối với ngươi ... đối với ngươi ... một lòng từ tế ...

Đột nhiên đầu chàng va vào một cục đá trời lên, lập tức mê man không còn biết gì nữa. Không biết bao lâu, bỗng thấy đầu mát rượi, chàng liền tỉnh lại, tiếp theo nước ồ ạt chảy vào mồm, chàng vội ngâm miệng lại, nhưng sắc sưa ho lên sù sụ khiến cho nước chảy vào mồm vào mũi càng nhiều. Thì ra chàng bị buộc dây kéo lê trên đường, cô gái thấy chàng hôn mê liền giục ngựa chạy ngang một con suối để cho chàng thấm nước mà tỉnh lại. Cũng may con suối đó rất hẹp, con ngựa chỉ bước vài bước đã qua, Đoàn Dự áo quần ướt đầm, bụng uống đầy nước căng phồng, trên mình đầy vết thương, quả thật vừa đau đớn vừa khó chịu.

Cô gái kia hỏi:

-Ngươi đã phục chưa nào?

Đoàn Dự nghĩ thầm "Trên đời này sao lại có đứa con gái ngang ngạnh không biết điều đến thế, quả thật đúng là trời già cay nghiệt, âu cũng là cái số kiếp mình phải chịu nên mới rơi vào tay cô ta, có nói thêm nữa cũng bằng thừa". Cô gái hỏi mấy lần:

-Ngươi đã phục chưa? Chịu khổ như thế đã đủ chưa nào?

Đoàn Dự chẳng nói chẳng rằng, làm như không nghe thấy. Cô gái sắc giọng:

-Bộ tai ngươi điếc hay sao? Sao không trả lời ta hả?

Đoàn Dự vẫn không lên tiếng. Cô gái gò cương ngựa quay lại xem chàng đã tỉnh chưa. Khi đó trời sắp qua đêm, phương đông đã hừng sáng, nàng thấy Đoàn Dự hai mắt mở thao láo, hậm hực nhìn mình, bèn quát:

-Giỏi nhỉ, ngươi đâu có bất tỉnh, lại giả chết để trốn mặt với ta. Để ta cho ngươi biết tay xem ngươi ghê gớm, hay ta ghê gớm.

Nói xong nàng nhảy xuống ngựa, nhẹ nhàng tung mình lên một cây lớn bẻ một cành cây, nghe vút một tiếng đã quát một roi ngay mặt Đoàn Dự. Đoàn Dự lần đầu cùng nàng đối diện, thấy nàng che mặt bằng một miếng vải đen, chỉ để lộ đôi mắt đen láy nhìn mình, mỉm cười nghĩ thầm: "Dĩ nhiên ngươi ghê gớm hơn, con đàn bà độc ác này, ai còn lợi hại hơn ngươi được nữa?".

Cô gái hỏi:

-Đến nước này mà ngươi còn cười được ư? Ngươi cười gì?

Đoàn Dự nhìn nàng nhăn mặt trêu chọc, lại nhếch mép cười khiến cô gái giận dữ giơ roi quát luôn bảy tám cái. Đoàn Dự lúc này đã coi sống chết không vào đâu, mặt nhon nhon không thẹn nói gì cả, cố hết sức nở một nụ cười. Thế nhưng cô gái kia ra tay thật là âm độc, khúc cây đánh xuống toàn nhằm vào chỗ nhọc, dễ đau nhất khiến chàng mấy lần nhịn không nổi toan kêu lên nhưng rồi cô nghiêng răng mà chịu.

Cô gái kia thấy chàng bướng bỉnh đến thế, hung hăng nói:

-Giỏi lắm, ngươi già cầm giả điếc, để ta cho ngươi thành điếc thật.

Nàng ta cho tay vào túi, lấy ra một thanh chủy thủ, mũi dao dài chừng bảy tấc, hàn quang lấp lánh tiến về phía chàng, giờ dao nhắm ngay tai phải Đoàn Dự quát lên:

-Người không nghe ta nói hay sao? Người muốn giữ hay không muốn giữ cái tai này?

Đoàn Dự cũng không thèm trả lời, cô gái mất lộ hung quang giờ tay lên, chủy thủ trong tay đâm luôn vào tai chàng. Đoàn Dự hoảng quá kêu lên:

-Này, người định đâm thật hay sao chứ? Người đâm điếc tai ta, liệu có tài chữa cho khỏi hay không thì bảo?

Cô gái hừ một tiếng nói:

-Cô nương giết người còn làm cho sống lại được, người không tin thì thử cho biết.

Đoàn Dự vội đáp:

-Ta tin, ta tin, khỏi cần thử làm gì.

Cô gái thấy chàng mở mồm nói, xem chừng phục mình lắm rồi nên không hành hạ thêm nữa, nhắc Đoàn Dự lên để lên yên ngựa, chính nàng ta cũng nhảy lên yên nhưng lần này để đầu cao chân thấp tử tế hơn một chút. Đoàn Dự không còn bị treo ngược đầu, tay chân tuy vẫn còn đau vì bị trói chặt, nhưng so với bị kéo lê dưới đất cũng một trời một vực nên không dám mở mồm chọc cho nàng ta nổi cáu.

Chạy được chừng hơn nửa giờ, Đoàn Dự mắc tiểu quá, muốn nói cô gái cho mình đi giải nhưng tay bị trói không cách nào ra hiệu, hơn nữa đầu tay có tự do cũng không biết làm sao cho cô ta hiểu được nên đành phải nói:

-Tôi đau bụng xin cô nương thả tôi ra một chút.

Cô gái đáp:

-Hay lắm, thế là bây giờ người hết cần rồi? Có còn gì để nói nữa không?

Đoàn Dự nói:

-Sự đến nước này đâu có dám để dây bản vào cô nương, cô nương là "huương mỹ nhân", còn nếu như tôi biến thành "xú tiểu tử" thì thật đâu có hay ho gì.

Cô gái nhin không nổi cười khi một tiếng, nghĩ bụng thôi thì đành phải thả y ra vậy nên rút kiếm ra cắt đứt dây cho chàng còn chính mình cũng đi ra chỗ khác. Đoàn Dự bị cô gái trói cả nửa ngày, chân tay tê cứng không sao cử động được, nắn lặn lội trên mặt đất hồi lâu mới đứng lên nổi, đi tiểu xong thấy con Hắc Mai Cô đứng ở một bên găm cổ trông thật thuần tính nghĩ thầm: "Lúc này không chạy thì còn lúc nào?". Chàng rón rén nhảy lên yên, con ngựa không kháng cự gì cả. Đoàn Dự cảm cương giựt ngựa chạy về hướng bắc.

Cô gái nghe tiếng ngựa hấp tấp đuổi theo nhưng con Hắc Mai Cô chạy nhanh vô tỉ, khinh công nàng tuy cao nhưng sao đuổi kịp. Đoàn Dự vòng tay nói:

-Cô nương, có ngày gặp lại.

Chàng chỉ nói được thế, con ngựa đã vọt lên đến hơn hai chục trượng. Chàng quay lại thấy cô gái đã bị hàng cây che khuất, thoát được độc thủ của con nữ mã đầu này rồi, trong lòng sung sướng không đâu cho hết, miệng liên tiếp giục ngựa:

-Ngựa ngoan ơi, ngựa tốt ơi! nhanh lên nào, nhanh lên nào!

Hắc Mai Cô chạy được chừng một dặm, Đoàn Dự nghĩ thầm: "Mình lẳng nhằng mất một ngày, không biết có còn kịp cứu Chung cô nương nữa hay không? Nếu mình chạy suốt, không ăn không ngủ không kể sống chết chẳng biết Hắc Mai Cô chịu nổi hay không?". Chàng còn đang suy tính, bỗng nghe từ đằng sau xa xa truyền lại một tiếng hú thật trong trẻo.

Hắc Mai Cô nghe thấy tiếng hú, lập tức quay đầu, theo đường cũ chạy ngược về. Đoàn Dự hết sức hoảng hốt, vội kêu:

-Ngựa tốt ơi, ngựa ngoan ơi! Đừng có quay lại.

Chàng hết sức gò dây cương cố bắt con ngựa quay đầu. Thế nhưng tuy con Hắc Mai Cô bị kéo ngoẹo cả đầu sang một bên, thân hình vẫn cứ thẳng đường chạy tới, không nghe chàng chỉ huy nữa.

Chỉ trong giây lát, con ngựa đã chạy tới trước mặt cô gái đứng phất lại. Đoàn Dự dờ khóc dờ cười, thần sắc thật là ngượng ngùng. Cô gái kia lạnh lùng hỏi:

-Ta vốn chẳng muốn giết người, thế nhưng người len lén bỏ trốn, lại còn ăn cắp con Hắc Mai Cô của ta, thế có phải là đại trượng phu chăng?

Đoàn Dự nhảy xuống ngựa, ngang nhiên đáp:

-Ta nào có phải là nô lệ của cô đâu, muốn đi đâu thì đi, làm gì có chuyện "len lén bỏ trốn"? Hắc Mai Cô là cô cho ta mượn, ta đã trả lại đâu, sao lại gọi

là ăn cắp được. Cô muốn giết ta thì giết có sao. Tăng Tử nói: "Tự phản nhĩ súc, tuy thiên vạn nhân, ngô vãng hĩ". Ta tự mình quay lại, có gì mà không phải đại trượng phu?

Cô gái nói:

-Cái gì mà "súc" với chả không "súc"? Ngươi có rút đầu ta cũng cho ngươi một kiếm

Nàng không hiểu Đoàn Dự dẫn kinh sách ra nói, tay cầm cán kiếm, rút ra nửa chừng nói:

-Ngươi lớn mặt như thế, bộ tưởng ta không dám giết hay sao? Ngươi ý vào thể của ai mà dám ngang nhiên chống báng với ta?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi đối với cô nương không có điều gì phải hổ thẹn, việc gì phải dựa dẫm thể của người nào?

Đôi mắt lạnh như băng của cô gái nhìn thẳng vào Đoàn Dự, Đoàn Dự cũng giương mắt nhìn lại không hề hãi sợ chút nào. Hai người đứng nhìn nhau một hồi, nghe sột một tiếng cô gái đã tra kiếm trở vào bao, quát lên:

-Ngươi đi đi! Ta tạm để cái đầu trên cổ ngươi, để khi nào cô nương cao hứng sẽ tới lấy.

Đoàn Dự vốn dĩ coi như mình chắc chết rồi, không ngờ nàng ta lại thả cho mình đi, hơi ngạc nhiên nhưng không dám nói thêm, quay mình khập khểnh bước đi.

Chàng đi được chừng mười trượng, không nghe tiếng vó ngựa, quay đầu lại nhìn, thấy cô gái vẫn đứng đó ngơ ngẩn ngẩn, nghĩ thầm: "Chắc nàng ta đang tính toán chuyện gì thật ác độc như mèo vờn chuột, đùa ròn với mình một hồi rồi mới giết. Thôi được, ta có chạy cũng không xong, chỉ bằng kệ nó đến đâu thì đến". Ngờ đâu chàng càng đi càng xa nhưng vẫn không thấy cô gái cưỡi ngựa đuổi tới.

Chàng rẽ luôn qua mấy con đường nhánh bấy giờ mới thấy hơi yên tâm, những vết thương trên đầu trên cổ, trên chân trên tay lúc này mới thấy đau, nghĩ thầm: "Cô gái này bụng dạ thật là quái đản, hay là cô ta cha mẹ chết hết rồi, cuộc đời gặp phải biết bao nhiêu chuyện bất hạnh. Hay là cô ta mặt mũi thật xấu xa nên không dám lộ mặt ra nhìn ai, thế thì quả là đáng thương thật. Chao ôi! Cái hộp vàng của Chung phu nhân đưa cho ta nay ở bên nàng rồi".

Chàng muốn quay lại đòi nhưng lại không dám, nghĩ thầm: "Ta gặp cha ta, cùng lắm là bằng lòng học võ công, cha ta thể nào cũng đi cứu Chung cô nương, còn như nếu cha ta không chính mình đi, cử người khác đi thì cũng được. Cái hộp đó cũng chẳng dùng được bao nhiêu nhưng ta không có ngựa cưỡi, điều này đi về Đại Lý thì nửa đường đã bị chất độc phát tác chết rồi. Chung cô nương chờ đợi cứu viện mỗi mòn, một ngày dài như một năm, nàng không thấy ta quay lại, cha nàng cũng không tới chắc lại tưởng mình không đưa tin. Chỉ bằng mình quay lại núi Vô Lượng, cùng nàng chết chung một nơi để cho nàng hay ta không có ý phụ nàng".

Chàng đã quyết ý như thế, lập tức nhắm kỹ phương hướng, hăng hái rảo bước, nhắm núi Vô Lượng mà đi. Bờ sông Lan Thương thật là hoang dã, đi đến mấy chục dặm vẫn không hề thấy một mái nhà. Hôm đó chàng đánh hái một số trái cây dại ăn cho đỡ đói, đến đêm thì kiếm một cái hốc núi ngủ cho qua. Hôm sau quá trưa, lại đến một chiếc cầu làm bằng xích sắt, qua trở lại bờ sông bên kia, đi đến hơn ba chục dặm đến được một cái thị trấn nhỏ. Bao nhiêu tiền bạc khi chàng rơi xuống thẳm cốc bên cạnh vách núi đã mất hết rồi. Nhìn lại toàn thân y phục rách bươm, bụng lại đói quá, chỉ còn miếng bích ngọc trên mũ là quý giá bèn lấy xuống đến một tiệm bán gạo trong thị trấn gạ đổi. Tiệm gạo nào có phải nơi đổi ngọc nhưng ở đây chỉ có tiệm này là lớn nhất, người chủ tiệm thấy chàng khí khái hiên ngang, không dám coi thường nhưng không biết giá trị của viên ngọc, chỉ trả có hai lạng bạc. Đoàn Dự cũng chẳng kèo nài, cầm tiền định đi mua áo mũ, nhưng thị trấn nhỏ quá không có chỗ bán y phục nên đành đến quán mua cơm ăn.

Chàng vừa ngồi xuống ghế, hai đầu gối theo chỗ rách thò ra, trường bào vạt trước vạt sau rách mất cả rồi, quần thì sau đùi cũng có mấy cái lỗ lớn, lỗ cả mông ra, gió thổi huu huu nghĩ thầm: "Cái cảnh lòi da lòi thịt thế này trông thật bất nhã, phải tìm cách nào che đi mới được".

Gã chủ quán mang đồ ăn lên nói:

-Hôm nay không gặp ngày, chẳng có cá thịt gì hết, xin tướng công ăn ít rau dưa đậu phụ qua bữa vậy.

Đoàn Dự đáp: "Không sao! Không sao!" Nói xong liền cầm đũa lên ăn ngay. Chàng con nhà quyền quý, hôm nay ăn mặc rách rưới hở cả mông, ngồi ăn mấy món bình dân nhưng vì mấy ngày qua không có hạt cơm nào vào bụng, tuy chỉ rau đậu nhưng ngon miệng vô cùng. Chàng ăn đến bát thứ ba bỗng nghe ngoài cửa tiệm có tiếng người nói:

-Nương tử, ở đây có cái quán nhỏ, vào xem có gì ăn không nào?

Có tiếng một người đàn bà ôn ền:

-Gớm xem ra chàng chẳng bao giờ thấy no cả.

Đoàn Dự nghe thấy thanh âm thật quen thuộc, lập tức nhận ra ngay đó là Can Quang Hào của phái Vô Lượng Kiếm cùng với Cát sư muội của y, trong bụng hoảng hốt, vội vàng quay mặt vào tường, nghĩ thầm: "Sao y lại gọi là "nương tử" nhỉ? Ô, thế ra họ đã thành vợ chồng. Ta xử phải què Vô Vọng, hào lục tam, Vô Vọng chi tai, hoặc hệ chi ngư, hành nhân chi đắc, áp nhân chi tai. Vị Can lão huynh kia được vợ, còn Đoàn công tử này lại bị vạ lây.

Lại nghe Can Quang Hào cười hi hi nói:



-Vợ chồng mới cưới, có biết thế nào là no?

Cô nàng Cát sư muối kia bèn hứ một cái, tùm tùm cười nói nhỏ:

-Đồ chết tiệt! Thế chắc đến lúc răng long đầu bạc rồi lúc ấy mới no hay sao?

Giọng thị nghe đầy vẻ gió trắng. Hai người vào quán ngồi xuống, Can Quang Hào liền kêu lên:

-Chủ quán đâu, đem rượu thịt ra đây, có thịt bò thì lấy ra một bát trước ... ủa ...

Đoàn Dự nghe thấy tiếng bước chân ở đằng sau, một bàn tay to lớn chụp luôn vào vai phải, xoay ngược chàng lại, đối diện với Can Quang Hào. Đoàn Dự cười gượng:

-Can lão huynh, Can đại tẩu, kính chúc hai vị trăm năm hòa hợp, đầu bạc răng long, hai phái Đông Tông, Tây Tông của Vô Lượng Kiếm nay hợp làm một.

Can Quang Hào cười ha hả, quay đầu liếc nhìn Cát sư muối của y một cái. Đoàn Dự thuận thế nhìn theo, thấy mặt Cát sư muối này mặt trái xoan, má bên trái có mấy nốt rỗ hoa, nhưng trông cũng khá xinh xắn. Có điều y thị đầy vẻ kinh ngạc, nhưng dần dần chuyển thành hung quang, gằn giọng hỏi:

-Hỏi nó cho rõ ràng làm sao đến được nơi đây? Chung quanh có người nào của Vô Lượng Kiếm không?

Vẻ tươi cười trên mặt Can Quang Hào liền biến mất, đổi thành hàm hàm hỏi:

-Vợ ta nói gì người có nghe không? Nói mau.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Ta phải nói những nói cuối một phen, dọa cho chúng bỏ chạy, nếu không hai đứa này thế nào cũng giết mình để bịt miệng". Chàng bèn nói:

-Quý phái có bốn vị sư huynh, tay cầm trường kiếm, vừa mới hấp ta hấp tấp chạy qua đây, đi về hướng đông, dường như đang đuổi theo ai đó.

Can Quang Hào thất sắc, nói với Cát sư muối:

-Thôi đi.

Mụ vợ y liền đứng lên, tay phải ra thế giết người. Can Quang Hào gật đầu, rút phát trường kiếm, nhắm ngay cổ Đoàn Dự chém tới. Nhát kiếm đó thật nhanh, Đoàn Dự thấy mụ Cát sư muối kia ra hiệu biết là không xong, vội rút người về sau nhưng làm sao tránh kịp, chỉ thấy một lưỡi đao trắng vụt tới cổ mình, đột nhiên nghe bụp một tiếng nho nhỏ, Can Quang Hào ngã ngửa ra, trường kiếm tuột tay rơi xuống. Lại nghe bụp một tiếng khác, mụ Cát sư muối kia đang toan chạy ra, nghe thấy tiếng Can Quang Hào kêu lên, chưa kịp quay đầu lại nhìn, thì cũng đã gục ngay bên ngạch cửa.

Hai người chỉ kịp oằn oại mấy cái rồi nằm yên, trên cổ Can Quang Hào cắm một mũi tên nhỏ màu đen, còn Cát sư muối kia thì đằng sau ót trúng tiền. Hai tiếng vụt vụt đó chính là tiếng mà cô gái áo đen tới hôm qua đập tắt nến, bắn ám khí giết địch nhân để tháo lui.

Đoàn Dự vừa mừng vừa lo, quay đầu nhìn ra thấy đằng sau không có ai cả, nhưng nghe bên ngoài cửa quán có tiếng ngựa hí đã thấy cô gái cười con Hắc Mai Côi chậm chậm chạy ngang. Đoàn Dự kêu lên:

-Đa tạ cô nương cứu mạng.

Chàng chạy vội ra, cô gái không thèm liếc mắt nhìn chàng, cứ giục ngựa chạy tiếp. Đoàn Dự nói:

-Nếu không nhờ cô bắn hai mũi tên thì lúc này đầu tôi không còn trên cổ nữa rồi.

Cô gái cũng không buồn trả lời. Gã chủ quán đuổi theo kêu lên:

-Tướng ... tướng công, giết ... giết người rồi, đầu có bỏ đi được.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull.Net](http://EbookFull.Net).

## Chương 7: Mã Tật Hương U

Hương trinh thoang thoang đâu đây,

Vó câu muôn dặm càng say càng nồng.

\*

\*\*

Đoàn Dự đáp:

-Ồi chào, ta chưa trả tiền ăn.

Chàng mò tay vào túi lấy tiền nhưng thấy con Hắc Mai Côi đã đi xa mấy trượng vội kêu:

-Trong người chết có tiền định dùng làm đám cưới, người lấy đó mà dùng.

Nói rồi chàng đuổi theo con ngựa. Cô gái cho ngựa chạy chậm lại, cả hai chẳng mấy chốc đã ra khỏi thị trấn. Đoàn Dự lảo đảo theo sau, nói:

-Cô nương, cô đã tốt bụng thì làm ơn cho trót, nhờ cô đi cứu Chung cô nương luôn thể.

Cô gái lạnh lùng nói:

-Chung Linh là bạn ta, ta vốn định đi cứu có điều ta rất ghét ai xin xỏ. Người cầu ta cứu Chung Linh, đã thế ta không đi cứu nữa.

Đoàn Dự vội nói:

-Được, thế thì tôi không cầu nữa.

Cô gái nói:

-Thế nhưng người đã cầu rồi.

Đoàn Dự nói:

-Thôi thì những gì tôi nói không tính đến.

Cô gái hỏi:

-Hừ, người là nam tử hán đại trượng phu, nói rồi lẽ nào lại không tính?

Đoàn Dự nghĩ thầm "Lúc trước ta nhất định tự coi mình là đại trượng phu nàng đã biết rồi, thôi đành để cứu mạng Chung cô nương, mình có không phải đại trượng phu cũng không sao". Chàng bèn nói:

-Tôi không phải là nam tử hán đại trượng phu, cái ... cái mạng giun dế của tôi ... tôi toàn là do cô nương cứu.

Cô gái bật cười, đưa mắt nhìn chàng xem nói thật hay đùa:

-Người đối với con tiểu quỷ Chung Linh tốt quá nhỉ. Hôm qua người thà chết chứ nhất định phải là đại trượng phu, sao hôm nay lại chịu làm giun dế? Hừ, ta không cứu Chung Linh đâu.

Đoàn Dự vội nói:

-Thế ... thế thì phải làm sao đây?

Cô gái đáp:

-Sur phụ ta có bảo rằng đàn ông con trai trên đời này chẳng có ai tử tế cả, toàn là đầu môi chót lưỡi để đánh lừa đàn bà con gái thôi, còn trong bụng thì toan tính chuyện xấu xa. Đàn ông con trai một câu cũng không tin nổi.

Đoàn Dự nói:

-Cái đó cũng không phải là hoàn toàn đúng, chẳng hạn ... chẳng hạn ...

Chàng nhất thời chưa nghĩ ra ai bèn nói:

-Chẳng hạn như cha cô nương, là người tử tế lắm chứ.

Cô gái đáp:

-Sur phụ ta bảo rằng, cha ta cũng không phải là người tốt.

Đoàn Dự thấy cô gái thúc ngựa chạy mỗi lúc một nhanh hơn, mình đuổi không thể nào kịp bèn gọi:

-Cô nương, chậm lại.

Đột nhiên thấp thoáng, từ khu rừng bên cạnh bốn người xông ra chặn đường. Hắc Mai Côi liền ngừng vó, lùi lại hai bước. Cả bốn người đều là con gái còn trẻ, ai nấy đều mang áo khoác màu xanh biếc, trong tay cầm song câu, người đứng giữa quát lớn:

-Các ngươi hai người, hẳn là Can Quang Hào và Cát Quang Bội của Vô Lượng Kiếm, đúng không?

Đoàn Dự đáp:

-Không phải, không phải. Can Quang Hào và Cát cô nương, hai người đã .. hai người đã ..

Cô gái kia hỏi:

-Đã đã cái gì? Các ngươi một nam một nữ, tuổi trẻ đi chung với nhau, trông sồn sác đúng là dẫn nhau đi trốn, sao lại không phải là hai đứa bạn đồ Can Cát của Vô Lượng Kiếm?

Đoàn Dự cười nói:

-Cô nương nói sao vô lý quá. Cát Quang Bội trên mặt có mấy nốt rỗ hoa, còn cô nương đây hoa dung nguyệt mạo đâu có giống chút nào.

Cô gái quay sang quát nữ lang áo đen:

-Bỏ khăn che mặt xuống.

Bỗng tách tách tách tách, cô gái áo đen đã bắn ra bốn mũi đoản tiễn, keng keng hai tiếng, hai người đã gờ câu ra gạt được, còn hai người trúng tên ngã xuống. Bốn mũi tên bắn ra không có một dấu hiệu gì trước, thế đi lại thật nhanh vậy mà hai mũi tên cũng không trúng. Cô gái áo đen lập tức nhảy khỏi lưng ngựa, còn đang trên không đã rút phát trường kiếm, chân trái vừa chấm đất, chân phải đã vọt lên soẹt soẹt đâm luôn hai nhát, tấn công hai cô gái kia. Hai cô gái cũng vừa múa câu xông lên, một người chống đỡ cô gái áo đen, còn một người vung lên đâm vào Đoàn Dự.

Đoàn Dự kêu "Ồi trời!" một tiếng, chui tọt ngay vào dưới bụng con Hắc Mai Côi. Cô gái kia ngạc nhiên, không ngờ người này lại dùng một chiêu số quái dị đến thế, đang toan đuổi theo đâm Đoàn Dự, lưng bỗng đau nhói, lập tức ngã xuống, thì ra cô gái áo đen đã thừa cơ bắn một mũi tên.

Thế nhưng vì phải phân tâm, cánh tay trái của cô ta đã bị địch nhân móc phải, soẹt một tiếng rách mất một nửa tay áo, để lộ cánh tay trắng như tuyết, trên tay cũng bị rạch một đường dài cả thước, máu tứa ra.

Cô gái áo đen liền múa kiếm tấn công nhưng người con gái sử câu kia võ nghệ ghê gớm quá, song câu huy động, chiêu số xảo diệu, đâu thêm một hồi thì đuôi cô gái áo đen lại trúng câu, bị rạch rách cả quần. Nàng liền tiếp bắn ra hai mũi tên nhưng đều bị đối phương gạt ra được.

Người con gái kia luôn mồm quát hỏi:

-Ngươi là ai? Kiếm pháp của ngươi không phải Vô Lượng Kiếm.

Cô gái áo đen không trả lời kiếm chiêu càng lúc càng tấn công gấp rút hơn. Đột nhiên nàng "A" lên một tiếng, trường kiếm bị một thanh câu móc trúng, địch nhân liền xoay cổ tay một cái, thanh kiếm cầm không vững, bay tung lên trời vội vàng nhảy lên theo. Người sử câu lập tức liền tiếp đâm luôn mấy cái nhưng nàng đều tránh được.

Đoàn Dự đứng coi trong lòng bồn chồn vạn phần, khổ nỗi không có tài ba gì mà xông vào giúp đỡ, thấy cô gái áo đen nguy cấp đến nơi, không nghĩ ngợi thêm, ôm luôn một cái xác dưới đất bồng lên làm như một cây bông lớn xông tới húc vào cô gái cầm song câu.

Nàng ta giật mình, thấy kẻ húc tới lại chính là đầu của chị em bên mình, trong lòng đau đớn, lấy câu đâm luôn vào mặt Đoàn Dự nhưng vì vướng cái xác chết nên còn cách xa đến cả nửa thước, nghe bình một tiếng, ngực đã bị cái đầu xác chết đụng vào. Ngay lúc đó, một mũi đoản tiễn đã bắn ngay vào mắt phải, ngã lả ra chết ngay.

Đoàn Dự thấy cô gái áo đen khụy đầu gối vội kêu:

-Cô nương, cô ... cô có sao không?

Chàng chạy đến bên cạnh đỡ tay đỡ, cô gái kia đứng bật dậy, ngờ đâu Đoàn Dự trong cơn hoảng loạn vẫn còn vác cả cái xác chết húc ngay đầu từ thì vào ngực nàng. Cô gái gờ tay đẩy đầu xác chết ra, Đoàn Dự kêu "Ồi" một cái ngã lả cù, cái xác kia liền đề lên người chàng.

Cô gái thấy chàng vụng về lúng túng như thế bật cười khúc khích, nghĩ lại cuộc chiến vừa qua nguy hiểm vạn phần, nếu lúc đầu không bắt ngờ ra tay giết được hai người, lại không được Đoàn Dự đứng bên cạnh ra tay giúp, e rằng chỉ một người cầm song câu nàng đã không chống nổi. Không biết bốn thiếu nữ này lại lịch ra sao, võ công sao cao cường đến thế? Nàng kêu lên:

-Này, chàng ngốc ơi! Anh cứ ôm cái xác đó làm gì thế?

Đoàn Dự lồm cồm ngồi dậy, vút cái xác xuống nói:

-Tội nghiệp! Tội nghiệp! Ôi, quả thật ta có lỗi. Các người nhận làm người, cứ thông thả hỏi han cho ra lẽ, sao lại nói năng lếu láo để cô nương phải nổi giận đến nỗi chết oan. Cô nương ơi! Đúng ra cô đâu cần giết họ làm gì, cứ mở khăn ra cho họ coi một tí thì đâu có gì xảy ra.

Cô gái hậm hực quát:

-Câm mồm! Ta phải để đến anh dạy dỗ nữa hay sao? Ai bảo chúng nói hai đứa mình dẫn nhau ... cái gì ... cái gì đó.

Đoàn Dự đáp:

-Đúng thế, đúng thế! Chính là họ nói năng không đâu vào đâu nhưng cô nương cũng chẳng nên giết người làm gì. A, cô ... vết thương của cô phải buộc lại chứ.

Chàng thấy đùi nàng lộ làn da trắng nõn, không dám nhìn lâu, vội quay đầu sang chỗ khác. Cô gái bị chàng lái nhai trách cứ chuyện giết người, bực bội toan tiến lên và cho chàng mấy cái, nghe đề cập đến vết thương, mới thấy tay và đùi đau đớn, cũng may cả hai vết thương chỉ bị móc vào da thịt rất nông, không chạm đến gân cốt, vội vàng lấy kim sang đắp lên, xé rách chiếc áo khoác của kẻ địch buộc đùi lại.

Đoàn Dự kéo mấy cái xác vào trong đám cỏ nói:

-Đúng ra mình nên chôn cất họ cho tử tế, thế nhưng nơi đây không có cuốc xẻng. Ôi, bốn cô gái tuổi còn thanh xuân, dung mạo tuy không nói là đẹp, nhưng cũng chẳng đến nỗi xấu ...

Cô gái nghe chàng nói đến mặt mũi xấu đẹp liền hỏi:

-Này, sao anh biết tôi mặt không bị rỗ, lại bảo cái gì nguyệt thẹn hoa nhường là sao?

Đoàn Dự cười nói:

-Cái đó gọi là cái lý đương nhiên đấy thôi.

Cô gái hỏi:

-Cái lý đương nhiên là thế nào?

Đoàn Dự đáp:

-Cái lý đương nhiên có nghĩa là đương nhiên phải là như thế.

Cô gái nói:

-Chỉ đoán mò. Anh có nằm mơ cũng không biết được mặt mũi tôi ra sao, mặt tôi rỗ nặng rỗ nhẹ đó.

Đoàn Dự đáp:

-Không đâu, không đâu! Cô đừng quá khiêm nhường.

Cô gái thấy quần áo mình bị câu móc rách nên lột một chiếc áo khoác của xác chết choàng lên người. Đoàn Dự kêu lên: "Chao ôi!" nghĩ đến quần mình cũng bị toạc mấy lỗ lớn, mông đít lộ cả ra trước mặt cô gái này, còn ra thể thống gì nữa? Chàng không dám quay lưng về phía cô ta, vội vàng đi giật lùi bắt chước lột lấy một cái áo choàng trên một xác chết, khoác lên mình. Cô gái bật cười, Đoàn Dự mặt đỏ như gấc, nghĩ đến quần mình rách một mảng lớn, xấu hổ không đâu kể xiết.

Cô gái nhỏ mấy mũi tên ngắn trên người những xác chết bỏ vào túi, lại đá luôn mấy cái vào kẻ đã móc trúng cô ta. Đoàn Dự nói:

-Đoạn tiền của cô "kiến huyết phong hầu", thật là độc địa. Tôi khuyên cô nương từ nay về sau chỉ khi nào vạn bất đắc dĩ, chớ có nên dùng làm gì, làm tổn thương nhân mạng là phạm đến đức hiếu sinh của trời đất, nếu như ...

Cô gái quát:

-Anh mà còn lái nhai nữa liệu có muốn ném mùi "kiến huyết phong hầu" hay chẳng?

Tay phải nàng vung lên, nghe vút một tiếng, một mũi độc tiễn xẹt ngang người Đoàn Dự cắm thẳng xuống đất. Đoàn Dự mặt xanh như tàu lá, không dám nói gì thêm. Cô gái nói:

-Nếu đã phong được yết hầu anh thì liệu có còn lái nhai được nữa hay không?

Nói xong nàng đi đến chỗ mũi tên lên, giờ tay như về phía Đoàn Dự. Đoàn Dự sợ quá nhảy vọt về sau. Cô gái cười khanh khách, bỏ mũi tên vào túi, trừng mắt nhìn chàng nói:

-Anh khoác cái áo đó, muốn giả làm một cô gái thì phải kéo cái áo choàng lên che đầu. Lỡ có gặp ai, người ta không bảo là mình một nam một nữ bỏ ...

Đoàn Dự nói:

-Đứng lẩn! Đứng lẩn!

Chàng nghe lời cời chiếc mũ vương trên đầu xuống, bỏ vào trong túi, kéo chiếc áo choàng lên che. Cô gái vỗ tay cười khanh khách. Đoàn Dự thấy nàng đáng thật ngây thơ, nghĩ thầm: "Xem thần tình nàng, e rằng còn ít tuổi hơn ta, sao lại ra tay giết người tàn độc đến thế?". Chàng thấy chiếc áo khoác của nàng trên ngực có thêu một con chim đại bàng đen, ngừng đầu nhìn chăm chăm, thần thái uy mãnh, trên ngực mình cũng có một con y như thế bèn lắc đầu thờ dài:

-Con gái nhà người khác có thêu thì thêu hoa, thêu bướm, ai lại thêu hình một con chim hung tợn thế này, xem ra thích gây gỗ quá.

Nói xong chàng lại lắc đầu quày quẩy. Cô gái trừng mắt nói:

-Anh nói bóng gió tôi đấy chẳng?

Đoàn Dự vội đáp:

-Không đâu, không đâu! Ai dám thế! Ai dám thế!

Cô gái vặn lại:

-Thế thì anh quả là "không đâu" hay là "không dám"?

Đoàn Dự đáp:

-Không dám đâu.

Cô gái không nói thêm nữa. Đoàn Dự hỏi:

-Vết thương cô có đau lắm không? Mình nghĩ một chút nhé?

Cô gái đáp:

-Vết thương dĩ nhiên là đau, để tôi cắt trên người anh vài dao, xem anh có đau không nào?

Đoàn Dự nghĩ thầm "Ngang ngược chua ngoa đến như cô này là quá lắm rồi". Cô gái lại hỏi:

-Có thực sự anh lo lắng cho tôi hay không? Trên đời này làm gì có người con trai nào tốt đến thế? Có phải anh mong tôi mau mau đi cứu Chung Linh nhưng không nói ra chữ gì? Thôi đi!

Nói xong nàng đi đến bên con Hắc Mai Côi, nhảy lên lưng ngựa, chỉ tay về hướng tây bắc nói:

-Kiếm Hồ Cung của Vô Lượng Kiếm ở phía đó, phải không nào?

Đoàn Dự đáp:

-Dường như là thế.

Hai người chậm chậm đi về hướng tây bắc. Được một lúc, cô gái lại hỏi:

-Trong cái hộp vàng có ngày sinh tháng đẻ là của ai thế?

Đoàn Dự nghĩ thầm "Thì ra cô ả đã mò ra coi rồi". Chàng bèn nói:

-Tôi không biết.

Cô gái hỏi:

-Của Chung Linh, có phải không?

Đoàn Dự đáp:

-Quả thực tôi không biết.

Cô gái nói:

-Sao anh còn đầu tôi? Chung phu nhân hứa gả con gái cho anh, có phải không? Nói thật cho tôi nghe đi.

Đoàn Dự đáp:

-Không đâu, quả là không có. Đoàn Dự này nếu như nói láo cô nương, cô cứ việc cho tôi ném mùi "kiến huyết phong hầu".

Cô gái lại hỏi thêm:

-Anh họ Đoàn đấy ư? Tên là Đoàn Dự à?

Đoàn Dự đáp:

-Đúng thế! Chữ Dự là danh dự.

Cô gái nói:

-Hừ, thế danh dự anh có ra gì không? Sao tôi chẳng thấy gì cả.

Đoàn Dự cười đáp:

-Danh dự xấu thì có. Đó cũng là chữ dự.

Cô gái nói:

-Thế thì đúng rồi.

Đoàn Dự nói:

-Còn tôn tính của cô nương?

Cô gái nói:

-Sao tôi lại phải nói cho anh nghe? Tên anh tự miệng nói ra chứ tôi đâu có hỏi.

Chạy một đoạn nữa, cô gái lại hỏi:

-Đến khi mình cứu được Chung Linh ra rồi, con nhãi đó thế nào chả nói tên tôi ra, anh không được nghe đấy nhé.

Đoàn Dự cố nhịn cười:

-Được rồi, tôi không nghe đâu.

Cô gái xem chừng câu trả lời đó không xuôi nói thêm:

-Nếu như anh có nghe cũng không được nhớ.

Đoàn Dự đáp:

-Được rồi, nếu như có lỡ nhớ thì tôi cũng phải tìm cách quên đi.

Cô gái nói:

-Hừ, anh định nhạo báng tôi, tưởng tôi không biết hay sao?

Trong khi nói chuyện trời tối dần, chẳng bao lâu mặt trăng đã nhô lên ở phương đông, hai người nhờ có ánh trăng tìm đường mà đi. Đi được chừng hai canh, nhìn xa xa nơi trền núi có những đốm lửa điểm sáng lấp lánh, ở phía đông có một ngọn núi vươn lên cao, dưới chân núi là mười gian nhà lớn, chính là Kiếm Hồ Cung của Vô Lượng Kiếm. Đoàn Dự chỉ vào những ngọn lửa nói:

-Thần Nông Bang ở phía bên kia, bọn mình lắng lắng tới đó, cướp lấy Chung Linh rồi chạy, có được chăng?

Cô gái lạnh lùng hỏi:

-Chạy cách nào?

Đoàn Dự đáp:

-Cô và Chung Linh hai người cười con Hắc Mai Cô chạy cho nhanh, Thần Nông Bang không thể nào đuổi kịp.

Cô gái hỏi:

- Còn anh thì sao?

Đoàn Dự đáp:

- Tôi bị Thần Nông Bang ép phải uống thuốc độc đoạn trường tán, Tư Không Huyền nói là sau bảy ngày, chất độc phát tác sẽ chết, thành thử tôi phải làm cách nào lừa chúng cho thuốc giải trước rồi mới chạy được.

Cô gái nói:

- Thì ra anh đã bị chúng ép uống thuốc độc rồi. Sao anh không tìm cách nào giải độc cho xong lại chạy về báo tin cho tôi làm gì?

Đoàn Dự đáp:

- Tôi vẫn nghĩ con Hắc Mai Côi chạy nhanh như thế, có quay trở về báo tin cũng chẳng mất bao nhiêu thời gian.

Cô gái hỏi vặn lại:

- Anh vốn là người trời sinh tốt bụng hay là một chàng ngốc?

Đoàn Dự cười:

- E rằng mỗi thứ một nửa.

Cô gái hừ một tiếng nói:

- Làm cách nào đánh lừa lấy được thuốc giải được đây?

Đoàn Dự trù trù rồi nói:

- Nói cho đúng nếu có thuốc giải thêm điện điều đem tới đổi cho chúng lấy thuốc giải đoạn trường tán là tốt nhất. Bọn chúng không có thuốc giải thêm điện điều thì thuốc giải đoạn trường tán thật khó mà đánh lừa để có được. Cô nương, cô có biện pháp gì không?

Cô gái đáp:

- Đàn ông con trai mới giỏi đánh lừa người khác, tôi làm gì có cách nào để lừa người ta. Chỉ có cách ép chúng phải vừa thả Chung Linh, vừa đưa thuốc giải.

Đoàn Dự rợn người biết rằng nàng toan đánh giết một trận, nghĩ thầm: "Hay nhất ... hay nhất ...". Thế nhưng cái hay nhất ấy thế nào, chàng vẫn nghĩ chưa ra.

Hai người sánh vai đi về phía đông lừa. Đi đến chỗ còn cách đông lừa to nhất chừng vài mươi trượng, trong bóng tối đột nhiên có hai người nhảy ra, tay cầm mai đao thuốc, giờ ngang ngực. Một người quát hỏi:

- Ai đó? Có việc gì?

Cô gái đáp:

- Tư Không Huyền đâu? Mao bảo y ra gặp ta.

Hai người đó dưới ánh trăng thấy cô gái và Đoàn Dự đều khoác áo choàng màu xanh biếc, trên ngực thêu một con đại bàng đen nên hoảng hồn, lập tức quì xuống. Một người nói:

- Vâng, vâng! Tiểu nhân không biết thánh sứ của Linh Thửu Cung giá lâm, quả ... quả là mạo phạm, mong thánh sứ tha tội cho.

Giọng y run run hiển nhiên cực kỳ sợ hãi. Đoàn Dự lấy làm lạ: "Cái gì mà thánh sứ Linh Thửu Cung là sao?" nhưng hiểu ngay: "À, đúng rồi, ta và cô nương này đều khoác áo choàng màu xanh biếc cho nên họ nhận lầm người". Chàng nhớ lại mấy hôm trước Chung Linh đã kể lại nàng nghe lén thấy Tư Không Huyền nói chuyện với bộ hạ là phải nghe hiệu lệnh của Thiên Sơn Đồng Mô của Linh Thửu Cung núi Phiêu Miêu đến chiếm cho bằng được Kiếm Hồ Cung trên núi Vô Lượng. Thần Nông Bang đã là bộ thuộc của Linh Thửu Cung, thảo nào bọn này chẳng sợ hãi đến thế.

Cô gái dĩ nhiên không hiểu nguyên do, hỏi lại:

- Cái gì Linh ...

Đoàn Dự sợ nàng làm lộ chuyện vội vàng quát át đi:

-Mau gọi Tư Không Huyền ra đây.

Hai người kia vội vàng vâng dạ, đứng lên, lùi lại mấy bước rồi quay mình chạy về phía đông lửa. Đoàn Dự nói nhỏ với cô gái:

-Linh Thửu Cung là bề trên cao cấp nhất của bọn họ.

Chàng cuốn cái áo khoác lên che kín mồm mũi, chỉ để lộ hai con mắt. Cô gái toan hỏi thêm, Tư Không Huyền đã chạy tới, lớn tiếng nói:

-Thuộc hạ Tư Không Huyền cung nghinh thánh sứ, không kịp ra xa đón tiếp, xin tha tội cho.

Y chạy đến trước mặt, quì xuống khấu đầu nói:

-Thần Nông Bang Tư Không Huyền cung thỉnh Đồng Mỗ vạn thọ thánh an.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Đồng Mỗ là hạng người nào? Đầu phải hoàng đế, hoàng thái hậu, cái gì mà vạn thọ thánh an, thật không ra cái giống gì". Chàng bèn gật đầu nói:

-Đứng lên đi!

Tư Không Huyền đáp:

-Vâng.

Y lại rạp đầu thêm hai cái nữa, lúc ấy mới đứng dậy. Lúc này sau lưng y đã quì đầy những người, đều là bang chúng Thần Nông Bang. Đoàn Dự hỏi:

-Tiểu cô nương nhà họ Chung đâu? Mau đưa ra đây.

Hai tên bang chúng không đợi Tư Không Huyền dặn dò lập tức chạy ngay về phía đông lửa dẫn Chung Linh ra. Đoàn Dự tiếp:

-Cắt dây trói.

Tư Không Huyền đáp:

-Vâng.

Y rút chủy thủ cắt các dây trói chân tay Chung Linh. Đoàn Dự thấy nàng an toàn không sai sẩy gì trong lòng mừng rỡ, cố gắng giả giọng nói:

-Chung Linh, lại đây.

Chung Linh hỏi:

-Ngươi là ai vậy?

Tư Không Huyền gần giọng quát:

-Trước mặt thánh sứ không được vô lễ. Lão nhân gia gọi ngươi đến.

Chung Linh nghĩ thầm "Ta cóc cần biết lão nhân gia, tiểu nhân gia gì đâu. Có điều ngươi không để cho người khác trói ta, lão râu dê kia lại sợ ngươi một phép, thà nghe lời ngươi còn hơn". Nghĩ thế nàng bèn đi đến trước mặt Đoàn Dự.

Đoàn Dự gơ tay ra nắm lấy tay Chung Linh, kéo lại bên mình, cào cào lòng bàn tay nàng, nhưng biết nàng không thể hiểu được nên chẳng lý đến nữa, nói với Tư Không Huyền:

-Đem thuốc giải đoạn trường tán ra đây.

Tư Không Huyền hơi lạ lùng nhưng vội sai thuộc hạ:

-Lấy thùng thuốc của ta ra, mau lên, mau lên!

Y hơi trầm ngâm lập tức hiểu ngay: "Ôi chà! Chắc là tên họ Đoàn đi cầu thánh sứ Linh Thửu Cung đến bảo đưa thuốc". Thùng thuốc đem đến nơi, y mở nắp, lấy ra một cái bình sứ, cung kính dâng lên, nói:

-Thỉnh thánh sứ thu dùng. Thuốc giải này uống liên tiếp ba ngày, mỗi ngày một lần, mỗi lần một đồng cân là đủ.

Đoàn Dự mừng lắm cảm ngay lấy. Chung Linh vội hỏi:

-Này, lão râu dê kia, giải được ngươi có còn nữa không? Ngươi bằng lòng giải độc cho Đoàn đại ca, nếu như đưa cho người ta hết rồi, một khi Đoàn đại ca đưa cha ta tới giải độc cho ngươi thì lấy gì mà đưa?



Đoàn Dự trong lòng cảm kích, lại khều khều tay nàng. Tư Không Huyền nói:

-Cái đó ... cái đó ...

Chung Linh vội vã nói:

-Cái đó, cái đó là sao? Người không giải độc được cho anh ta, ta bảo gia gia ta không giải độc cho người đâu.

Cô gái áo đen nhìn không nổi quát lên:

-Chung Linh, không được lăm lờ. Đoàn đại ca của người không chết đâu.

Chung Linh nghe giọng nàng quen lắm "Ồ" một tiếng quay sang nhìn, thấy tấm khăn che mặt liền nhận ra ngay, vui mừng nói:

-A! Mộc ...

Nàng lập tức nghĩ ra, vội vàng giơ tay bịt miệng lại. Tư Không Huyền vốn dĩ hơi lo lắng, vội quì xuống nói:

-Khải bẩm hai vị thánh sư: thuộc hạ bị con thiểm điện điều của tiểu cô nương đây cắn phải, độc tính thật lợi hại, xin hai vị thánh sư khai ân.

Đoàn Dự nghĩ thầm nếu như mình không cho y thuốc giải, chỉ sợ y đường cùng liều mạng nên quay sang nói với cô gái áo đen:

-Tỉ tỉ, linh đơn thánh dược của Đồng Môn chỉ cho y một chút.

Tư Không Huyền nghe nói linh đơn thánh dược của Đồng Môn, trong bụng mừng quá, liền tiếp rập đầu xuống đất kêu bình bình nói:

-Đa tạ Đồng Môn đại ân đại đức, thánh sư ân đức, bọn thuộc hạ cả thầy mười chín người bị độc điều cắn phải.

Cô gái nghĩ thầm: "Ta làm gì có 'linh đơn thánh dược của Đồng Môn'? Có điều cánh tay và đùi ta bị thương, muốn lo cho cả hai người này không phải dễ. Chi bằng nghe lời gã họ Đoàn giả vờ đánh lừa lão râu dê một chuyện". Nàng lấy trong túi ra một cái bình nhỏ nói:

-Đưa tay đây!

Tư Không Huyền vội đáp:

-Vâng, vâng!

Y xòe tay ra, mắt nhìn xuống không dám nhìn thẳng. Cô gái đổ lên bàn tay y một ít bột màu xanh nói:

-Uống một chút là giải độc.

Nàng nghĩ thầm: "Hương phấn của ta chế tạo đâu có dễ, không thể cho người nhiều được". Khi nàng vừa mở bình, Tư Không Huyền đã thấy hương thơm sực nức bay xông lên mũi. Y cả đời nghiên cứu các loại thuốc men nhưng cũng không đoán ra là gồm những loại dược vật nào chế thành, đến khi bột thuốc đổ lên tay rồi, mùi bốc ra khiến toàn thân thư thái, nghĩ bụng Thiên Sơn Đồng Môn quả là thần thông quảng đại, linh đơn thánh dược này thật khác thường, trong bụng mừng lắm, luôn mồm cảm tạ, có điều tay đang đựng thuốc bột nên không dám khẩu đầu.

Đoàn Dự thấy mọi việc đã xong xuôi bèn nói:

-Tỉ tỉ, chúng mình đi.

Chàng đang con mắt ý, quên cả chịt họng giả tiếng, cung may bọn Tư Không Huyền không ai nghi ngờ gì. Tư Không Huyền nói:

-Khải bẩm thánh sư: Tả Từ Mục của Vô Lượng Kiếm chẳng biết phải quấy gì cả, dám ngang nhiên kháng mệnh. Thuộc hạ chỉ vì trúng độc bị thương, đứt mất một cánh tay nên việc chưa xong ngay được, thật là phụ ân đức của Đồng Môn, tội quá là đáng chết muôn lần. Thuộc hạ xin lập tức thống suất bộ thuộc, tấn công vào Kiếm Hồ Cung. Xin thánh sư ở lại đốc chiến cho.

Đoàn Dự đáp:

-Cũng chẳng cần. Ta xem Kiếm Hồ Cung cũng không phải tấn công vào làm gì, các người tức khắc thoái binh đi.

Tư Không Huyền kinh hãi quá, vốn biết tính nết của Đồng Môn, sư giả sai đi nói năng càng dịu dàng thì sau này bị phạt càng nặng, thánh sư của Linh Thửu Cung luôn luôn nói ngược, xem chừng mấy câu này thánh sư trách mình biện sự bất lực nên vội vàng nói:

-Thuộc hạ đáng chết! Thuộc hạ đáng chết! Mong thánh sư trước mặt Đồng Môn nói tốt cho vài câu.

Đoàn Dự không dám nói nhiều, vẫy tay một cái, cầm tay Chung Linh đi ra. Tư Không Huyền giơ cao bàn tay chứa phấn thơm, hai gối quì xuống, lớn tiếng nói:

-Thần Nông Bang cung tống hai vị thánh sứ, cung chúc Đồng Mỗ lão nhân gia vạn thọ thánh an.

Những bang chúng đứng đằng sau cũng nhất loạt quì xuống, đồng thanh cất tiếng:

-Thần Nông Bang cung tống hai vị thánh sứ, cung chúc Đồng Mỗ lão nhân gia vạn thọ thánh an.

Đoàn Dự đi được mấy trượng, thấy bấy nhiêu người cùng quì dưới đất không khỏi tức cười bèn lớn tiếng nói:

-Cung chúc Tư Không Huyền lão nhân gia vạn thọ thánh an.

Tư Không Huyền nghe chàng nói thế, xem ra ý nghĩa đảo ngược lại càng thêm ghê gớm, sợ đến mất vía, tưởng chừng muốn lăn ra bất tỉnh. Hai tên bang chúng ở đằng sau thấy bang chủ lão đảo, sợ linh đan diệu dược trong tay đổ mất vội vàng tiếng lên đỡ y dậy.

Đoàn Dự cùng hai cô gái đi ra ngoài mấy chục trượng rồi không còn nghe thấy bang Thần Nông lao xao gì nữa. Chung Linh huyết sáo miệng liên tiếp, gọi con chồn quay lại nhưng không thấy đâu, bèn nói:

-Mộc ti ti, đa tạ hai vị đến cứu em nhưng tiểu muội muốn ở lại đây.

Cô gái hỏi:

-Ở lại đây để làm gì? Chờ con chồn của người ư?

Chung Linh đáp:

-Không đâu! Tiểu muội muốn ở lại đây chờ Đoàn đại ca, anh ấy đi mời cha em tới giải độc cho Thần Nông Bang.

Nàng quay lại nói với Đoàn Dự:

-Còn vị ti ti này, đoạn trường tán đó có thể cho em được không?

Cô gái nói:

-Gã họ Đoàn kia không trở lại nữa đâu.

Chung Linh hấp tấp nói:

-Không đâu, không đâu! Anh ấy nói đến là thế nào cũng đến, dẫu cho cha em không chịu đi, Đoàn đại ca cũng sẽ quay lại một mình.

Cô gái nói:

-Hừ, đàn ông con trai chỉ giỏi lừa dối, lời của y làm sao người tin được?

Chung Linh ghen ngào nói:

-Đoàn đại ca không lừa dối ... không lừa dối em đâu.

Đoàn Dự cười ha hả, lột chiếc áo choàng che trên đầu nói:

-Chung cô nương, Đoàn đại ca của cô quả là không đánh lừa cô đâu.

Chung Linh sững sờ nhìn chàng, mừng không để đâu cho hết, nhào tới ôm chặt lấy cổ chàng, kêu lên:

-Anh không lừa em! Anh không lừa em!

Cô gái kia đột nhiên nắm cổ áo, nhắc Chung Linh lên đẩy qua một bên, lạnh lùng nói:

-Không được làm thế!

Chung Linh sợ hãi tuy trong bụng hết sức hoan hỉ nhưng không dám trái lời bèn hỏi:

-Mộc ti ti, hai người làm sao mà lại gặp nhau?

Cô gái hừ một tiếng, không trả lời. Đoàn Dự nói:

-Thôi mình vừa đi vừa nói chuyện.

Chàng lo ngại Tư Không Huyền thấy thuốc không linh nghiệm sẽ đuổi theo. Cô gái nhảy lên lưng ngựa, tự mình chạy trước. Đoàn Dự thuật sơ qua cho

Chung Linh nghe những việc xảy ra từ hôm hai người từ biệt tới giờ nhưng việc chàng bị cô gái hành hạ thì không nhắc đến, chỉ nói nàng đã cứu mạng mình mà thôi. Chung Linh lớn tiếng nói:

-Mộc ti ti, chị cứu Đoàn đại ca, em thật không biết làm sao mà đền đáp.

Cô gái kia bực bội nói:

-Ta cứu y có liên quan gì đến ngươi đâu?

Chung Linh quay sang Đoàn Dự le lưỡi, nhăn mặt làm trò. Cô gái lại nói:

-Này, Đoàn Dự, tên ta không cần phải để con tiểu qui Chung Linh nói cho anh hay, tự mình nói được rồi, tên ta là Mộc Uyển Thanh.

Đoàn Dự nói:

-Ồ, thủy mộc thanh hoa, uyển hê thanh dương! Họ đã hay mà tên cũng đẹp quá.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Có đẹp bằng tên anh, một khúc gỗ, danh dự chẳng ra gì không?

Đoàn Dự cười ha hả. Chung Linh cầm tay Đoàn Dự, nói nhỏ:

-Đoàn đại ca, anh đối với em tốt quá.

Đoàn Dự nói:

-Chỉ tiếc là con chồn của cô tìm không thấy.

Chung Linh lại huýt thêm mấy tiếng nói:

-Cái đó cũng không sao, đội bọn ác nhân đi khỏi rồi, em sẽ quay lại tìm. Anh đi với em, có được không?

Đoàn Dự đáp:

-Được chứ!

Chàng nghĩ đến pho tượng ngọc trong sơn động liền tiếp:

-Từ nay anh sẽ thường thường quay lại đây.

Mộc Uyển Thanh bực bội nói:

-Anh không cần phải đi, nó muốn đi tìm con chồn tự mình nó đi được rồi.

Đoàn Dự quay sang Chung Linh le lưỡi, nhăn mặt, hai người cùng mỉm cười. Ba người không nói chuyện thêm, chậm chậm đi thêm mấy dặm, Mộc Uyển Thanh đột nhiên hỏi:

-Chung Linh, có phải sinh nhật ngươi là ngày mừng năm tháng hai, phải không?

Nàng ngồi trên lưng ngựa, nói chuyện nhưng không hề quay đầu lại. Chung Linh nói:

-Đúng đó, Mộc ti ti làm sao biết được?

Mộc Uyển Thanh giận quá, hậm hực nói:

-Đoàn Dự, anh không nói dối thì là gì?

Nàng giựt giây cương, con Hắc Mai Côi liền vọt lên trước.

Bỗng từ hướng tây bắc có tiếng người hú lên, rồi phía đông bắc có người vỗ tay bốn cái bốp bốp bốp bốp. Một bóng người chạy vụt qua, đến cách ba người chừng bảy tám trượng, đột nhiên đứng lại, giọng khàn khàn quát lên:

-Tiểu tiện nhân, ngươi còn chạy tới đâu được nữa?

Nghe giọng nói, chính là Thụy bà bà. Ngay lúc đó, ở đằng sau cũng có tiếng người cười gằn, Đoàn Dự vội quay đầu lại, dưới ánh trăng sao mờ mờ thấy đó chính là Bình bà bà, hai tay cầm đoản đao sáng lấp lánh. Thế rồi hai bên cũng thấy có người, bên trái là một ông già râu bạc, tay cầm ngang một chiếc xẻng sắt, bên phải là một hán tử còn trẻ, tay cầm trường kiếm. Đoàn Dự nhớ được hai người này cũng trong số những kẻ vây đánh Mộc Uyển Thanh.

Mộc Uyển Thanh cười khẩy nói:

-Các người thật chẳng khác gì hồn ma đeo đẳng, đã đuổi đến tận đây quả là có chí lắm.

Bình bà bà đáp:

-Con tiểu tiện nhân dù có chạy đến chân trời, bọn ta cũng đuổi theo cho bằng được.

Nghe sột một tiếng Mộc Uyển Thanh đã bắn ra một mũi đoản tiễn, gã cầm kiếm mất tinh tay lẹ liền giờ kiếm lên gạt đi. Mộc Uyển Thanh từ trên yên tung mình nhảy lên, xông thẳng vào lão già.

Ông già đó râu bay phất phới, tuổi tác xem chừng đã cao nhưng ứng biến thật là nhanh nhẹn, tay phải vung lên, chiếc xẻng đã đâm như vào Mộc Uyển Thanh. Mộc Uyển Thanh chưa rơi tới đất, chân trái đã điểm vào cán xẻng mượn sức, kiếm trên tay đâm luôn vào Bình bà bà. Bình bà bà vung đao gạt ra, nghe cách một cái đầu thanh đao đã bị kiếm của Mộc Uyển Thanh chém gãy, tiếp theo thanh kiếm như một lăm sương mỏng lao luôn xuống.

Thụy bà bà vội vàng vung thiết quai đánh vào sau lưng Mộc Uyển Thanh, cô gái không kịp sử kiếm đã thương Bình bà bà, trường kiếm đập ngang, lưỡi kiếm đề vào vai Bình bà bà một cái, thân hình lại vọt trở lên. Nếu như nàng không phải tránh thiết quai của Thụy bà bà, lưỡi kiếm thay vì tạt ngang mà đâm thẳng, Bình bà bà ắt đã bị đâm xuyên qua người.

Chung Linh ở bên ngoài liền tiếp giờ tay vẫy Đoàn Dự, kêu lên:

-Đoàn đại ca, mau lại đây.

Đoàn Dự chạy vội tới, hỏi:

-Cái gì thế?

Chung Linh đáp:

-Thôi mình chạy đi.

Đoàn Dự đáp:

-Mộc cô nương đang bị người ta vây đánh, mình nữ nào bỏ chạy?

Chung Linh đáp:

-Mộc ti ti bản lĩnh cao cường lắm, chị ấy sẽ có cách thoát thân.

Đoàn Dự lắc đầu:

-Cô ấy vì đi cứu em mà đến đây, nếu bây giờ mình bỏ cô ta mà đi, lòng sao yên được?

Chung Linh dậm chân nói:

-Anh thật đúng là đồ gàn! Anh ở lại đây có giúp gì được Mộc ti ti chẳng? Ôi, tiếc thay con thiểm điện điều của em lại chưa quay về.

Khi đó bốn người Thụy bà bà và Mộc Uyển Thanh đang đấu đến lúc hăng, thiết quai của Thụy bà bà và thiết sản của ông già là binh khí dài, múa lên nghe vù vù. Mộc Uyển Thanh tuy đang ác đấu nhưng vẫn nghe hết mọi phía, những gì Chung Linh và Đoàn Dự nói với nhau đều lọt vào tai. Lại nghe Đoàn Dự nói tiếp:

-Chung cô nương, cô đi trước đi. Nếu như tôi phụ Mộc cô nương thì không phải là đạo làm người. Một khi nàng không địch lại người ta, tôi ở bên ngoài khuyên nhủ, biết đâu lại không vẫn hồi được cuộc thế.

Chung Linh nói:

-Anh ở đây chỉ uống mạng thôi chứ chẳng ích gì. Thôi chạy mau, Mộc ti ti không trách anh đâu.

Đoàn Dự đáp:

-Nếu như không có Mộc cô nương tốt bụng cứu cho, cái mạng này đã không còn nữa rồi. Chết trễ nửa ngày là sống thêm được nửa ngày, không phải là không ích gì.

Chung Linh vội nói:

-Anh gàn bướng quá, nói với anh cũng chẳng đến đâu.

Nói xong nàng liền nắm tay Đoàn Dự lôi đi. Đoàn Dự kêu lên:

-Tôi không đi! Tôi không đi!

Thế nhưng chàng không khỏe bằng Chung Linh nên bị nàng ta lôi đi sềnh sệch. Bỗng nghe Mộc Uyển Thanh cao giọng quát:

-Chung Linh, nguoi nghe lời ta mau chạy đi, đừng kéo y như thế.

Chung Linh càng kéo Đoàn Dự nhanh hơn, đột nhiên nghe soẹt một tiếng, tóc nàng rung rung, một mũi đoản tiễn đã cắm vào bím tóc cô gái. Mộc Uyển Thanh quát lên:

-Nếu nguoi không buông tay ta sẽ bắn vào mắt nguoi đó.

Chung Linh biết Mộc Uyển Thanh nói sao làm vậy, tuy được nàng khá nuông chiều nhưng quen biết cũng chưa lâu nên giao tình chưa lấy gì khăng khít, nàng ta nói bắn vào mắt mình là sẽ làm thật, đành phải buông Đoàn Dự ra.

Mộc Uyển Thanh quát lớn:

-Chung Linh, mau rút về với cha mẹ nguoi, đi mau, đi mau! Nguoi còn lẩn quẩn ở đây đợi Đoàn đại ca của nguoi ta sẽ bắn nguoi ba mũi tên đó.

Miệng tuy nói nhưng tay không chậm lại chút nào, liền tiếp gạt những binh khí tấn công ra. Chung Linh không dám trái lệnh, quay sang nói với Đoàn Dự:

-Đoàn đại ca, anh phải cẩn thận.

Nói xong cô gái ôm mặt chạy vào trong bóng tối. Mộc Uyển Thanh đuổi được Chung Linh đi rồi, trong vòng vây của bốn người vòng qua lượn lại, vết thương trên đùi ngấm ngấm đau, kiếm chiêu đột nhiên biến đổi, từng vàng kiếm quang vùn vụt như sao băng, huyền ảo vô định. Đột nhiên ông già kêu oái lên một tiếng, bên sườn trúng kiếm. Mộc Uyển Thanh liền tiếp đâm ra soẹt soẹt soẹt ba nhát, ép cho Thụy bà bà và gã cầm kiếm phải nhảy ra khỏi vòng để tránh, mũi kiếm quay trở lại quán chặt lấy Bình bà bà. Chỉ trong khoảnh khắc, Bình bà bà đã bị ba vết thương nhưng mục không coi vào đâu vẫn như một con hổ điên lẫn xả vào Mộc Uyển Thanh.

Ba người kia quay trở lại đấu tiếp, Bình bà bà xông được vào gần bên Mộc Uyển Thanh đoản đao trong tay đâm vào đùi nàng. Mộc Uyển Thanh giơ chân đá mục ta lăn cù, nhưng ngay khi đó thiết quai của Thụy bà bà đã điểm trúng mi tâm. Mộc Uyển Thanh vội vàng thu kiếm trở về, gạt quai trượng ra, thuận thế đâm luôn vào giữa ngực kẻ địch.

Thụy bà bà nghiêng người tránh né, vung gậy lên tự bảo vệ mình. Mộc Uyển Thanh thở hắt ra một hơi đang toan biến chiêu, đột nhiên nghe bịch một cái, vai trái đau nhói. Thì ra lão già sau khi bị thương rồi không còn sử dụng thiết sản được nữa liền rút dùi sắt thừa cơ đột nhập đâm luôn vào vai Mộc Uyển Thanh. Mộc Uyển Thanh quật ngược lại một chưởng, đánh cho mặt lão già nát bấy, lập tức chết ngay. Bọn Thụy bà bà lúc ấy đã tiến lên giáp kích, Bình bà bà kêu lên:

-Tiểu tiện nhân bị thương rồi, không cần bắt sống, giết nó cũng được.

Đoàn Dự thấy Mộc Uyển Thanh bị thương, trong lòng hoảng hốt, lại sử dụng đúng trò cũ, xông lên ôm xác lão già quật vào, nhưng vướng phải bốn người nên không tiến lên được, trong con gấp gáp, cởi chiếc áo choàng ra, xông vào hết sức múa lên chop ngay lên đầu Bình bà bà. Bình bà bà không nhìn thấy gì, kinh hãi quá vội giơ tay ra gạt đi, nhưng quên mất trong tay mình đang cầm đoản đao nên đao đó chém phải mặt mình, kêu lên oai oái như heo bị chọc tiết.

Mộc Uyển Thanh không có thì giờ rút chiếc dùi ra khỏi vai, cổ nhện đau, gấp rút công luôn hai kiếm về phía Thụy bà bà, rồi đâm một nhát vào hán tử sử kiếm, ba chiêu đó thật ảo diệu, bên má phải của Thụy bà bà bị rạch một đường, còn hán tử cầm kiếm cũng bị mũi kiếm xẹt ngang cổ. Hai người tuy bị thương nhưng những nơi trúng kiếm đều là bộ vị yếu hại, trong con kinh hoàng, vội vàng nhảy qua một bên, giơ tay sờ thử vết thương. Mộc Uyển Thanh kêu thảm: "Tiếc quá, không giết được hai đứa này". Nàng hít một hơi, cất tiếng hú lên, con Hắc Mai Côi liền chạy tới. Mộc Uyển Thanh nhảy vọt lên, thuận tay nắm cổ áo Đoàn Dự để lên yên, hai người cười chung một con ngựa chạy vọt về hướng tây.

Chạy chưa đầy mười trượng, trong rừng bỗng có tiếng người reo hò, hơn một chục người xông ra chặn ngang đường. Ở giữa là một lão già cao quát lớn:

-Tiểu tiện nhân, lão già đợi nguoi ở đây đã lâu rồi.

Y vung tay toan cầm dây cương con Hắc Mai Côi, Mộc Uyển Thanh tay phải vươn ra, chát chát liền thanh ba mũi đoản tiễn liền bắn ra một lúc. Trong đám người ba kẻ trúng tên, lập tức ngã lăn ra. Lão già kia còn đang sững sờ, Mộc Uyển Thanh liền giật cương con Hắc Mai Côi theo chỗ trống trên bức tường người vọt qua. Những người đó sợ độc tiễn của nàng ghê gớm, tuy chạy đuổi theo nhưng ai cũng múa binh khí bảo vệ trước mặt nên hai bên càng lúc càng xa. Chỉ nghe đoàn người nhao nhao mắng chửi:

-Tặc a đầu! Lại để nó chạy mất rồi.

-Dù cho nguoi chạy đến chân trời, ta cũng phải bắt cho kỳ được nguoi đem lột da, cắt gân.

-Tất cả đuổi theo!

Mộc Uyển Thanh để cho con Hắc Mai Côi ở trong núi chạy đâu thì chạy đến một tòa sơn cương, thấy trước mặt là một hang sâu bèn giục ngựa xuống

núi tìm đường ra. Trên núi Vô Lượng đường đi ngoằn ngoèo, lượn bên đông vòng bên tây, không dễ gì nhận định được phương hướng.

Đột nhiên ở phía trước có tiếng người:

- Con ngựa chạy tới rồi đó!

- Theo hướng này mà đuổi!

- Tiểu tiện nhân quay lại rồi!

Mộc Uyển Thanh bị thương rồi không còn hơn sức nào mà đấu tiếp, vội vàng quay đầu ngựa ra phía khác, theo con đường dốc phía bên phải mà đi. Lúc này không còn có thể theo đường mà gặp đầu theo đó, cũng may Hắc Mai Côi là loại thần tuấn, trên triền núi đầy đá lởm chởm nhưng vẫn chạy như bay. Lại đi thêm một hồi nữa, chân trước Hắc Mai Côi bất thành linh khuy xuống, đầu gối va vào nham thạch, chân khập khểnh, bước bắt đầu loạng choạng, chạy chậm hẳn đi.

Đoàn Dự trong bụng lo lắng nói:

- Mộc cô nương, cô để tôi xuống, một mình cô dễ thoát thân hơn. Bọn họ với tôi không thù không oán, dù có bắt được tôi chắc cũng không sao.

Mộc Uyển Thanh hừ một tiếng nói:

- Anh mà biết cái gì? Anh là người Đại Lý, nếu như họ bắt được anh lập tức một đao chém liền.

Đoàn Dự nói:

- Thế thì lạ lùng thật, người Đại Lý biết bao nhiêu, làm sao giết hết được? Cô nương thôi cứ chạy trước là hơn.

Mộc Uyển Thanh thấy trên đầu vai từng chập đầu nhói, nghe thấy Đoàn Dự cứ lải nhải mãi, cáu tiết nói:

- Anh có cảm mến đi không? Đừng nhiều lời nữa.

Đoàn Dự đáp:

- Thôi được, vậy cô để tôi ngồi đằng sau lưng.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

- Để làm gì?

Đoàn Dự đáp:

- Chiếc khăn choàng của tôi chụp lên đầu mũ mậ kia rồi.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

- Thế thì đã sao?

Đoàn Dự đáp:

- Quần tôi bị rách một lỗ lớn, ngồi ở trước mặt cô, hở cả ... hở cả ... đối với cô nương, quả là ... quả là vô lễ.

Mộc Uyển Thanh vết thương đau dường như không chịu nổi, nghiêng răng đưa tay nắm lấy vai Đoàn Dự, bóp một cái đầu xương kêu lên lộp cộp, quát lớn:

- Cảm mến!

Đoàn Dự đau quá, vội nói:

- Được rồi! Được rồi, tôi không nói nữa.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 8: Nhai Cao Nhân Viễn

Non cao chót vót muôn trùng,

Trăm năm kết một chữ đồng từ đây.

Chưa xum họp đã chia hai,

Chàng Ngưu thiếp Chúc biết ai bắc cầu.

\*

\*\*

Chạy được mấy dặm, Hắc Mai Côi trèo lên một đỉnh núi dài, thế núi thêm hiểm trở nên con ngựa đi chậm lại, đằng sau tiếng người hò hét đuổi theo vẫn văng vẳng truyền tới. Đoàn Dự kêu lên:

-Hắc Mai Côi ơi! Hôm nay nguoi quả là khổ sở, phiền nguoi chạy nhanh hơn một tí được chăng?

Chạy thêm chừng một dặm nữa, quay đầu lại thấy ánh đao lấp loáng, bọn người đuổi theo mỗi lúc một gần. Mộc Uyển Thanh luôn mồm thúc giục:

-Nhanh lên! Nhanh lên!

Hắc Mai Côi cố hết sức chạy cho nhanh, đột nhiên phía trước có một cái vực rộng đến vài trượng, trông tới om nhìn không thấy đáy. Con ngựa thấy thế kinh hãi hí lên một tiếng chùn người lại, lùi về sau mấy bước.

Mộc Uyển Thanh thấy đằng trước không còn đường nào, đằng sau lại truy binh đuổi tới bèn hỏi:

-Tôi muốn giục ngựa nhảy qua, anh có dám theo tôi mạo hiểm không? Hay là ở lại?

Đoàn Dự nghĩ thầm "Lưng ngựa nếu nhẹ bớt một người, Hắc Mai Côi chắc nhảy dễ hơn". Bèn nói:

-Cô nương qua trước đi, sau đó dùng dây lưng kéo tôi qua.

Mộc Uyển Thanh quay lại thấy những người đuổi theo chỉ còn chừng vài chục trượng nói:

-Sợ không kịp đâu!

Nàng giục ngựa lui lại vài trượng, kêu lên:

-Suyt, nhảy qua đi.

Nàng giơ tay vỗ nhẹ lên bụng con vật mấy cái. Hắc Mai Côi phóng bốn chân chạy vọt tới, vừa chạm vào ghềnh đá liền nhảy vọt qua. Đoàn Dự chỉ thấy mình như đang vãn giá vù, trái tim tưởng như bung ra ngoài.

Hắc Mai Côi bị chủ nhân thúc giục cố hết sức nhảy, hai chân trước miễn cưỡng bám được vào bờ bên kia, nhưng vì khoảng cách quá xa, con vật đã chạy cả đêm, chân lại bị thương thành thử không chồm được tới bờ đá, thân hình liền rơi tòm xuống vực.

Mộc Uyển Thanh ứng biến thật nhanh, từ trên lưng ngựa tung người lên, tiện tay nắm Đoàn Dự, lao về đằng trước. Đoàn Dự rơi xuống trước, Mộc Uyển Thanh ngã đè lên, rơi ngay vào lòng chàng. Đoàn Dự sợ nàng bị thương, hai tay ôm chặt, chỉ nghe con Hắc Mai Côi hí lên một tiếng dài thảm thiết, đã rơi xuống vực sâu vạn trượng rồi.

Mộc Uyển Thanh lòng đau như cắt, vội vàng vùng ra khỏi vòng tay Đoàn Dự chạy đến bên khe núi, chỉ thấy mây mù che phủ, không nhìn thấy Hắc Mai Côi đâu, bỗng thấy mắt tối sầm, trời đất quay cuồng, chân mềm nhũn, nằm lăn ra bất tỉnh.

Đoàn Dự kinh hãi sợ nàng rơi xuống vực sâu vội chạy tới giữ lại, thấy nàng hai mắt nhắm liền đã hôn mê từ bao giờ. Còn đang chưa biết phải làm sao bỗng nghe bờ vực bên kia có người kêu lên:

-Bắn tên! Bắn tên! Bắn chết cả hai đứa tiểu tặc.

Đoàn Dự ngẩng đầu nhìn lên, thấy đứng lơ nhó đến bảy tám người, vội vàng cúi xuống ôm Mộc Uyển Thanh, xoay mình bỏ chạy, nghe vụt một cái, một mũi tên đã lướt qua mạng tai.

Chàng lật đật chạy lên thêm mấy bước, khom lưng xuống, tay ôm Mộc Uyển Thanh mà chạy, lại vụt một tiếng nữa, một mũi tên bay vụt trên đầu. Đoàn Dự thấy bên trái có một khối đá lớn, lập tức chạy qua núp phía sau, rồi nghe tiếng tên vun vút liên hồi, vô số ám khí bắn vào tảng đá nảy trở ra.

Đoàn Dự không dám động đậy, đột nhiên nghe bộp một cái, một cục đá bằng nắm tay ném vụt qua rớt ngay bên cạnh chàng, kẻ nào đó sức cánh tay

quả thật mạnh mẽ nên mới có thể ném đến mấy chục trượng như thế, nhưng vì quá xa nên không thể nào chính xác được. Đoàn Dự nghĩ thầm ở nơi đây chưa phải đã thoát hiểm vội vàng bề Mộc Uyển Thanh lên, một mạch cố hết sức chạy vọt lên trước, qua thêm ngoài mười trượng nữa, liệu chừng ám khí vũ tiễn của kẻ địch không thể bắn tới nơi lúc ấy mới ngừng lại.

Chàng ngồi thờ phỉ phò, nhẹ nhàng đặt Mộc Uyển Thanh lên trên cỏ, rút người vào đằng sau tảng đá nhìn về phía trước. Đàng bờ vực bên kia trong bóng đêm thấy người đứng lố nhố, hoa chân múa tay, lao xao bàn tán, thỉnh thoảng gió núi thổi qua chàng lại nghe lờ mờ được đôi câu, đều là những lời giận dữ chửi bới, xem ra bọn này trong nhất thời chưa có cách nào qua được. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Nếu như bọn họ đi vòng theo triền núi thì có thể lên tới đây được hai đứa mình không thể nào thoát chết".

Chàng vội đi ra mồm đá nhìn qua bên kia xem thử, không khỏi sợ đến bủn rủn tay chân, đứng không vững. Bên dưới cái vực vài trăm trượng là sông nước sôi sục, một con sông lớn màu xanh biếc cuộn cuộn chảy qua, thì ra đã đến bờ sông Lan Thương. Nước sông chảy thật xiết, cứ từ bờ bên kia thì không sao có thể vượt qua được nhưng nếu như địch nhân tìm đường xuống dưới đáy vực sau đó lại từ từ trèo lên thì rồi thể nào cũng giết được chàng và Mộc Uyển Thanh. Chàng thở dài, nghĩ bụng thôi thì mình tạm thoát nguy cơ cũng được rồi, còn về sau đến đâu hay đó, câu nói lúc trước lại hiện lên trong đầu: "Sống thêm được nửa ngày, không phải là không được cái gì".

Chàng quay lại bên cạnh Mộc Uyển Thanh, thấy nàng vẫn còn thiêm thiếp hôn mê chưa tỉnh, đang tính đường cứu chữa, thấy ở trên lưng nơi vai trái vẫn còn cắm một cái dùi sắt, máu chảy thấm ướt cả một nửa bên người. Đoàn Dự kinh hãi, khi còn trên lưng ngựa chàng ngồi đằng trước, trong cơn hoảng hốt chạy thực mạng đâu có ngờ nàng đã bị trọng thương, việc đầu tiên chàng nghĩ tới là "Hay là nàng chết rồi chăng?". Chàng liền lật tấm khăn che mặt lên, để tay vào mũi thăm dò, cũng may vẫn còn thoi thóp nghĩ thầm: "Mình phải rút cái dùi ra rồi dịt lại cho máu khỏi chảy". Chàng đưa tay cầm cán dùi, nghiêng răng nhỏ mạnh, cương chùy bật ra. Chàng không biết tránh né, máu từ trong vết thương phun ra khiến mặt cổ chàng đầy những máu.

Mộc Uyển Thanh đau quá đến kêu rú lên, tỉnh lại nhưng rồi lại ngất đi ngay. Đoàn Dự cố hết sức chặn vết thương lại cho máu khỏi tóe ra, thế nhưng máu chảy như suối không làm cách nào giữ lại được. Chàng không biết tính sao, vội nhổ một nắm cỏ, cho vào mồm nhai đắp lên vết thương nhưng máu chảy lại bật ra. Chàng bỗng nhớ ra: "Lúc trước nàng trúng phải móc sắt bị thương từng lấy trong bọc ra một loại thuốc bôi lên chẳng mấy chốc máu liền ngừng chảy".

Chàng nhẹ nhàng thò tay vào túi nàng, lôi hết những vật trong đó ra, thấy một chiếc lược bằng gỗ vàng tâm, một chiếc gương đồng nhỏ, hai chiếc khăn tay màu hồng và ba cái hộp gỗ nhỏ, một cái bình sứ. Chàng thấy đây toàn là vật dụng phòng khuê, không khỏi ngỡ ngàng, bây giờ mới nghĩ ra trước mắt là một cô gái, vậy mà mình thò tay vào quần áo người ta khoáng loạn cả lên không khỏi vô lễ, mặc dầu những món lược gương khăn hộp kia thực chẳng xứng hợp với một nữ ma đầu giết người không chớp mắt chút nào.

Chàng đã thấy Mộc Uyển Thanh đồ từ trong cái bình sứ một loại bột màu xanh ban cho Tư Không Huyền, giả làm thánh dược của Đồng Môn, nhưng không biết loại bột đó có cầm máu được không. Chàng bèn mở một cái hộp ra, thấy hương thơm bay lên ngào ngạt, thấy toàn là phấn thoa mặt màu hồng, cái hộp thứ hai mở ra thấy còn một nửa là phấn trắng, còn cái hộp thứ ba lại là phấn vàng. Chàng đưa lên mũi ngửi, bột màu trắng không mùi vị gì, còn bột màu vàng thì cay sè, vừa ngửi phải là hắt hơi ngay, nghĩ thầm: "Chẳng biết đây là kim sang dược hay là thuốc độc giết người đây? Nếu như mình dùng sai thì thật hối ôi!". Chàng đưa ngón tay di di vào nhân trung Mộc Uyển Thanh, một lát sau, nàng chậm chậm mở mắt ra.

Đoàn Dự mừng quá vội hỏi:

-Mộc cô nương, cái hộp nào là để cầm máu trị thương?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Máu đỏ.

Nàng chỉ nói được bấy nhiêu rồi lại nhắm mắt. Đoàn Dự hỏi lại:

-Máu đỏ ư?

Nàng không trả lời. Đoàn Dự lấy làm lạ, nghĩ thầm máu đỏ rõ ràng là phấn bôi mặt, sao lại dùng trị thương? Thế nhưng nàng đã nói như vậy mình cứ thử xem sao, còn hơn là bôi nhầm thuốc độc vào vết thương.

Chàng bèn xé rách áo chung quanh vết thương, thò tay quệt một chút phấn hồng, nhẹ nhàng bôi lên. Khi tay chàng chạm vào vết thương, Mộc Uyển Thanh trong cơn hôn mê dường như biết đau, co người lại một cái. Đoàn Dự an ủi:

-Đừng sợ! Đừng sợ! Mình cứ cầm máu trước đã rồi tính sau.

Kể cũng lạ, bột phấn đó linh nghiệm vô cùng, bôi lên vết thương chưa bao lâu, máu liền chảy chậm lại; một lúc nữa vết thương đóng lại thành một lớp bột màu vàng. Đoàn Dự tự nói một mình:

-Kim sang dược sao mà lại giống phấn bôi mặt, tính tình đàn bà con gái kể cũng hay thật!

Chàng mệt mỏi cả nửa ngày qua, đến bây giờ mới thấy hơi trấn tĩnh, nghe tiếng la ó của những người ở bờ bên kia dần dần ngừng bật, nghĩ thầm: "Không lẽ bọn chúng từ dưới vực tấn công lên thật hay sao?" Chàng nằm soài dưới đất bò men ra bờ vực nhìn xuống, tìm đập thỉnh thỉnh, quả không sai thấy bờ bên kia chừng mười người đang leo xuống dưới đáy. Sơn cốc tuy sâu thật nhưng cũng có đáy, bọn người này một khi đến tận cùng rồi rồi sẽ trèo lên, xem ra chỉ nhiều lắm độ ba giờ nữa kẻ địch sẽ tới nơi.

Tuy chàng ở vào đường cùng nhưng cũng không thể nào bó tay chịu chết, bèn nhìn chung quanh thấy chỗ mình đang ở là một mỏm đá cao, một mặt là



sông ba bề là vực thăm không còn đường nào mà chạy. Chàng thở dài một tiếng ôm Mộc Uyển Thanh để dưới chân một hòn đá để tránh gió máy, sau đó khom lưng nhặt đá gom lại thành một đồng dưới chân. Cũng may trên mỏm đá này đầu đầu cũng đầy đá cục, chẳng bao lâu đã có đến năm sáu trăm viên. Mọi việc xong xuôi, chàng ngồi bên cạnh Mộc Uyển Thanh nhắm mắt dưỡng thần.

Chàng vừa ngồi xuống, cái mông trần chạm vào đá thấy hơi đau, nghĩ thầm: "Hai người mình đứng là nhằm quẻ Quải, hào cửu tứ: Đồn vô phu, kỳ hành thứ thư, khiến dương hồi vong, văn ngôn bất tín. "Thứ thư" là người đi đứng khập khiễng, không thoải mái, quẻ này thật đúng biết bao. Còn ta thì quả là "đồn vô phu", chữ "phu" (da) kia nếu đổi thành chữ "khô" (quần) thì lại càng thích đáng. Nàng vẫn bảo rằng đàn ông con trai chỉ giỏi lừa người, thật đúng là "văn ngôn bất tín". Thế nhưng nếu nàng "khiên dương hồi vong" thì mình chẳng hóa ra biến thành con cừu hay sao? Thế nhưng chẳng biết nàng có hối hận hay chăng?"

Chàng suốt đêm qua không ngủ, mệt mỏi quá rồi, ngồi nghĩ mấy câu trong kinh Dịch liền thiêu thiêu, thế nhưng biết địch nhân chẳng mấy chốc sẽ lên tới nên đầu dám ngủ. Chàng ngửi thấy mùi hương thơm thoang thoang từ người Mộc Uyển Thanh tỏa ra, nhớ lại khi mình thò tay thăm mũi nàng, lật khăn che mặt ra từng nhìn thấy từ mũi đổ xuống cằm, nhưng khi đó chỉ nghĩ tới chuyện nàng sống hay chết đâu có để ý xem mùi miệng nàng ra sao, bây giờ đầu dám lật khăn lên coi lại cho rõ, nhớ lại dường như da dẻ nàng trắng trẻo, ít nhất thì cũng không như nàng nói "rõ nhằng rõ nhệ".

Lúc này Mộc Uyển Thanh hôn mê bất tỉnh, dầu chàng có len lén mở chiếc khăn che mặt ra coi nàng cũng không sao biết được nhưng chàng muốn coi lại không dám, trong bụng cứ chần chừ không sao quyết định được: "Ta cùng nàng đồng sinh cộng tử, mười phần đến chín hai đứa cùng chết nơi đây, chẳng lẽ đến lúc ô hô ai tai rồi mà cũng chưa thấy mặt nàng, như thế chẳng chết oan lắm hay sao?". Thế nhưng chàng lại sợ nếu quả như nàng mặt đầy vết rỗ, nên tự nhủ: "Nếu nàng chẳng phải xấu ma chê quỷ hờn thì việc gì mà phải che mặt lại, không dám để bộ mặt cho người ta thấy? Cô nương này hành sự hung ác, xem ra không có duyên với những chữ "thanh tú mỹ lệ" thôi đừng coi cho xong".

Chàng nhất thời không biết tính sao, toan xù một quẻ để giải đoán nhưng càng lúc càng mệt mỏi, nên mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi.

Không biết chàng ngủ được bao lâu, đột nhiên nghe tiếng người lao xao vọng đến vội vàng chạy đến bờ đá nhìn xuống thấy năm sáu người đàn ông men theo vách núi đang trèo lên. Có điều vách núi dựng đứng thành thử lên được cũng thật gian nan. Đoàn Dự kêu thầm: "Nguy quá! Nguy quá!", cảm một cục đá ném xuống, miệng kêu lên:

-Chớ có trèo lên, nếu không ta chẳng nể nang nữa đâu.

Chàng từ trên cao ném xuống thật dễ dàng, những người đang trèo lên còn cách chàng đến mấy chục trượng, ám khí không bắn tới được, nghe tiếng chàng kêu, lập tức ngừng lại, chần chừ giây phút rồi tìm những hốc đá ẩn vào trong đó rồi lại tiếp tục trèo lên. Đoàn Dự cảm năm sáu cục đá ném xuống, nghe thấy hai tiếng "A", "A" thảm thiết, hai người đã bị trúng phải, ngã lộn xuống đáy vực, chắc là thân thể nát như chết rồi.

Những người còn lại xem chừng không xong, lật đật trèo xuống, một người lập cập xây chân, rơi xuống chết mất xác. Đoàn Dự từ nhỏ theo các vị cao tăng học Phật pháp, đến võ cũng không chịu học đây là lần đầu tiên giết người nên không khỏi mặt tái mét. Chàng vốn chỉ muốn ném đá xuống để dọa thôi, ngờ đâu lỡ tay giết hai người, lại làm cho một người khác ngã chết, tuy biết rằng nếu mình không chống trả, kẻ địch lên được trên mỏm núi rồi thì mình và Mộc Uyển Thanh sẽ thế nào cũng bỏ mạng nhưng trong bụng cũng thật bàng hoàng.

Chàng đứng ngơ ngẩn một hồi, quay lại bên cạnh Mộc Uyển Thanh thấy nàng lúc này đã ngồi dậy, tựa vào tảng đá. Đoàn Dự vừa sợ vừa mừng nói:

-Mộc cô nương, cô ... cô đã khỏe chưa?

Mộc Uyển Thanh không trả lời, đôi mắt từ hai cái lỗ trên tấm khăn che nhìn ra, trừng trừng nhìn chàng hơi có vẻ như hung dữ nghiêm nghị. Đoàn Dự nhỏ nhẹ khuyên:

-Cô cứ nằm nghỉ một lúc đi, tôi đi kiếm nước cho cô uống.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Có người đang trèo lên, phải không?

Đoàn Dự sực sùi, lấy tay áo chùi nước mắt, nghẹn ngào đáp:

-Tôi lỡ tay đánh chết hai người, lại ... lại khiến cho một người khiếp quá ... xây chân.

Mộc Uyển Thanh thấy chàng khóc lóc lấy làm lạ lùng, hỏi lại:

-Thế thì đã sao?

Đoàn Dự vẫn tấm tức:

-Trời cao có đức hiếu sinh, tôi ... tôi vô cố giết người, tội nghiệp không nhỏ.

Chàng dậm chân nói tiếp:

-Ba người đó ai chẳng có cha mẹ vợ con, nghe tin đó thế nào chẳng đau xót vạn phần, tôi ... tôi biết phải làm sao tạ lỗi với người ta đây? Làm sao an ủi gia đình người ta đây?

Mộc Uyển Thanh cười khẩy:

-Thế bộ anh không có cha mẹ vợ con hay sao?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi có cha có mẹ nhưng chưa có vợ con.

Khuôn mặt Mộc Uyển Thanh đột nhiên bùng lên một tia sáng lạ lùng nhưng chỉ lóe lên rồi biến mất, trở lại thần tình như cũ sắc như dao, lạnh như băng nói:

-Thế bọn họ lên được rồi, có giết anh không? Có giết tôi không?

Đoàn Dự đáp:

-Chắc là có.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Hừ, anh đành để cho người ta giết chứ không muốn giết người à?

Đoàn Dự cúi đầu suy nghĩ nói:

-Nếu chỉ vì một mình tôi, tôi quyết không muốn giết người. Thế nhưng ... thế nhưng tôi không muốn họ làm hại đến cô.

Mộc Uyển Thanh gay gắt hỏi:

-Sao vậy?

Đoàn Dự đáp:

-Cô cứu mạng tôi thì tôi phải cứu lại cô chứ!

Mộc Uyển Thanh nói:

-Tôi hỏi anh một câu, anh chỉ nói láo nửa lời, đoán tiền trong tay áo tôi sẽ bắn ra giết anh ngay.

Nói xong nàng hơi nhấc tay áo lên nhắm thẳng vào chàng. Đoàn Dự nói:

-Cô giết bao nhiêu người toàn ở những mũi tên từ tay áo cô bắn ra đó sao?

Mộc Uyển Thanh nói:

-Anh ngốc lắm, anh không sợ tôi à?

Đoàn Dự đáp:

-Cô không giết tôi, việc gì tôi phải sợ?

Mộc Uyển Thanh hậm hực nói:

-Anh làm tôi bức mình lúc đó tôi sẽ giết anh không chừng. Tôi hỏi anh, anh đã nhìn thấy mặt tôi chưa?

Đoàn Dự lắc đầu nói:

-Chưa!

Mộc Uyển Thanh hỏi lại:

-Có thật là chưa thấy hay không?

Nàng nói càng lúc càng nhỏ, khăn che mặt cũng ướt một mảng, hiển nhiên dùng sức quá nhiều, mồ hôi lạnh toát ra nhưng giọng nói vẫn mườì phần gay gắt. Đoàn Dự đáp:

-Tôi nói dối cô làm chi? Cô không việc gì phải "văn ngôn bất tín".

Mộc Uyển Thanh nói:

- Thế lúc tôi hôn mê sao anh không mở khăn che mặt tôi ra coi?

Đoàn Dự lắc đầu:

- Tôi chỉ lo trị vết thương trên lưng cô, đâu có nghĩ đến chuyện đó.

Mộc Uyển Thanh vừa bồn chồn, vừa bức tức, hôn hển hỏi:

- Anh ... anh nhìn thấy lưng tôi rồi ư? Anh ... anh bôi thuốc trên lưng tôi phải không?

Đoàn Dự đáp:

- Đúng vậy! Phấn thoa mặt của cô linh nghiệm quá, tôi có ngờ đâu đó lại là thuốc cao trị thương.

Mộc Uyển Thanh nói:

- Anh lại đây đỡ tôi một tí.

Đoàn Dự đáp:

- Hay lắm, thôi cô đừng nên nói nhiều, nghỉ một lát rồi sẽ tìm đường thoát khỏi nơi đây.

Nói rồi chàng đến đỡ nàng lên, nhưng tay chưa kịp chạm đến cánh tay nàng, đột nhiên nghe bộp một tiếng trên má đã bị nàng tát cho một cái. Nàng tuy đã bị thương nặng nhưng ra tay vẫn rất mạnh bạo.

Đoàn Dự bị nàng đánh cho hoa cả mắt, nhức cả đầu, người quay vòng vòng, hai tay ôm má, giận dữ hỏi:

- Sao ... sao cô lại đánh tôi?

Mộc Uyển Thanh hậm hực nói:

- Tên tiểu tặc lớn mặt thật, sao người ... người dám chạm vào người ta, lại còn ... lại còn dám nhìn vào lưng ta ...

Nàng nổi giận lập tức lại hôn mê, nằm lãn ra đất. Đoàn Dự kinh hãi, không còn nhớ tới chuyện vừa bị nàng cho một cái tát, vội vàng tiến lên đỡ dậy, thấy sau lưng lại có một vầng máu tươi tủa ra, thì ra khi nàng ra tay đánh người, dùng quá sức, vết thương đã khép kín nay lại toạc ra.

Đoàn Dự ngạc nhiên: "Mộc cô nương không muốn ta đụng đến da thịt nàng, thế nhưng không cứu nàng sẽ ra hết máu mà chết. Sự đã đến nước này, chỉ đành tòng quyền, cùng lắm nàng đánh ta thêm hai cái nữa mà thôi".

Chàng lại xé áo lau sạch máu me chung quanh vết thương, thấy da thịt nàng mịn màng như ngọc, trắng trẻo như tuyết, lại ngửi thấy từng chập mùi hương xông lên, không dám nhìn lâu, vội vàng lấy cao bôi lên vết thương.

Lần này không bao lâu Mộc Uyển Thanh lại tỉnh dậy, vừa mở mắt đã hằm hằm nhìn chàng. Đoàn Dự sợ nàng đánh nữa vội vàng tránh xa xa. Mộc Uyển Thanh nói:

- Người ... người lại ...

Nàng thấy vết thương sau lưng mát rượi, biết ngay Đoàn Dự vừa mới trét thêm thuốc mới. Đoàn Dự nói:

- Tôi ... tôi lẽ nào thấy cô sắp chết mà không cứu?

Mộc Uyển Thanh chỉ còn nước thở hắt hắt, không còn hơi sức đâu mà nói chuyện nữa. Đoàn Dự nghe thấy phía bên trái nước chảy róc rách nên đi qua, thấy một dòng suối trong vắt, bèn rửa sạch hai tay, cúi xuống uống mấy ngụm, hai tay vốc nước đến bên cạnh Mộc Uyển Thanh nói:

- Há mồm ra uống chút nước.

Mộc Uyển Thanh hơi ngần ngại nhưng vì nàng mất máu quá nhiều, cổ khô miệng đắng, nên đành vén một bên mảnh khăn che để hở miệng ra. Lúc này ánh nắng đang ngay giữa đỉnh đầu, chiếu sáng một nửa khuôn mặt của nàng. Đoàn Dự thấy cảm nàng thon thon, da mặt trắng muốt, không khác gì lưng, mịn màng nhẵn nhụi, chẳng có một nốt rỗ nào, cái miệng anh đào nhỏ nhỏ ngay ngắn xinh xắn, môi hơi mỏng hai hàm răng đều đặn trắng bóng như ngọc, trong lòng không khỏi rộn ràng: "Nàng ... nàng quả là một tuyệt sắc giai nhân!".

Nước suối chảy qua những khe tay, rơi thành từng giọt trên má Mộc Uyển Thanh chẳng khác nào trên ngọc có nạm những hạt minh châu, trên đoá hoa điểm vài hạt sương sớm. Đoàn Dự sửng sốt nhưng không dám nhìn lâu, quay đầu sang chỗ khác. Mộc Uyển Thanh uống hết nước trong tay Đoàn Dự rồi nói:

- Vẫn còn khát, đi lấy thêm về đây.

Đoàn Dự theo lời đi lấy thêm nước, tổng cộng ba lần nàng mới đủ. Đoàn Dự lại mon men ra bờ vực thăm dò, thấy bên kia còn lại đâu bảy tám người, tay

cầm cung tên, canh chừng. Chàng nhìn xuống sơn cốc không thấy ai dám trèo lên nhưng liệu chừng kẻ địch chưa bỏ cuộc chắc thể nào cũng tính toán chuyện tấn công lên đỉnh núi.

Chàng lắc đầu rồi lại qua bên dòng suối múc nước uống, rửa sạch máu me từ vết thương của Mộc Uyển Thanh bắn lên, nghĩ thầm: "Thuốc giải đoạn trường tán có uống hay không thì cũng vậy, nhưng thôi mình cứ uống là hơn". Chàng lấy cái bình sứ trong bọc ra, lấy giải được bỏ vào mồm, dùng nước suối uống xuống bụng nghĩ thầm: "Thuốc giải này sao đáng quá, kém xa đoạn trường tán ngọt dễ uống biết bao. Ôi! Có ngờ đâu Mộc cô nương lại xinh đẹp như thế. Đúng là hào sơ cứu của quẻ Khuê "táng mã, kiến ác nhân vô cữu".

Chàng lại nghĩ thêm: "Trên mồm núi này tuy có nước nhưng lại không có đồ ăn, địch nhân thật cũng chẳng cần tấn công lên làm chi, chỉ vài ngày hai bữa mình cũng chết đói rồi". Chàng ừ ừ quay lại chỗ Mộc Uyển Thanh nói:

-Tiếc thay trên đây chẳng có trái cây gì nếu không tôi đi hái ít quả về cho cô nương ăn đỡ đói.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Anh nói những lời thừa thãi ấy có ích lợi gì đâu?

Nàng ngừng lại một chút hỏi thêm:

-Làm sao anh lại quen với con bé nhà họ Chung thế?

Đoàn Dự đem chuyện chàng ở Kiếm Hồ Cung gặp được Chung Linh thế nào, mình bị nhục được nàng cứu ra sao kể lại một lượt. Mộc Uyển Thanh lắng yên chăm chú nghe, đến lúc xong mới cười khẩy nói:

-Anh không biết võ công nhưng lại thích xen vào chuyện giang hồ, bộ không muốn sống nữa hay sao?

Đoàn Dự điềm nhiên nói:

-Tôi mình làm mình chịu, có chết cũng đành, có điều liên lụy đến cô nương, trong lòng quả thật không an.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Anh làm gì mà liên lụy đến tôi? Oán thù với bọn này do tôi gây ra, dù không có anh thì họ vẫn xúm lại vây đánh tôi cơ mà! Có điều nếu như không có anh, tôi không phải lo ... sẽ đánh giết ... đánh giết một trận cho sướng tay, sau đó bị họ chém nát như cũng còn hơn chịu chết đói ở trên núi hoang này.

Nàng nói đến bốn chữ "tôi không phải lo", ngừng lại một chút, nghĩ mình chính miệng nói ra phải lo lắng cho anh chàng, xem ra không ổn, mặt hơi ửng đỏ. Cũng may nàng có tấm khăn che mặt nên Đoàn Dự không hay biết gì, ngay cả giọng nàng hơi khác chàng cũng không để ý đến, lại tưởng nàng bị thương rồi người mất sức, nói năng không được trơn tru. Chàng liền an ủi:

--Thôi cô nương nghỉ ngơi vài ngày, để khi nào vết thương trên lưng đỡ rồi, lúc đó mình sẽ đánh xuống, chưa chắc họ đã ngăn cản được cô đâu.

Mộc Uyển Thanh cười nhạt:

-Sao anh nói dễ nghe thế, vết thương của tôi vài ngày làm sao khỏi được? Đối phương cao thủ không phải là ít ...

Bỗng nghe từ bờ vực bên kia một tiếng hú chói tai, vang động quần sơn. Mộc Uyển Thanh tự nhiên giật mình, run run nói:

-Kê ... kê đó là ai? Sao nội công cao thâm đến thế?

Nàng giơ tay ra nắm lấy cánh tay Đoàn Dự. Tiếng hú kia vang qua vọng lại giữa những vách núi hồi lâu chưa dứt, nghe như tiếng một đàn quỷ gọi nhau, cùng đến đòi mạng giữa đêm khuya. Tuy lúc đó đang ban ngày ban mặt thế nhưng trong một sát na Đoàn Dự cảm thấy như mặt mình tối sầm. Một hồi lâu sau tiếng hú mới dần dần ngừng hẳn.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Người này võ công thật là ghê gớm, tôi không còn cách nào sống nổi, anh ... anh mau mau tìm cách bỏ chạy đi, đừng lo cho tôi làm gì.

Đoàn Dự mỉm cười:

-Mộc cô nương, sao cô coi thường Đoàn Dự này thế? Họ Đoàn tuy "danh dự cực hoại" nhưng đâu có đến nỗi tệ đến vậy.

Mộc Uyển Thanh chăm chăm nhìn chàng, trong ánh mắt bùng lên một vẻ đầy thiết tha triu mến, dịu dàng nói:

-"Danh dự cực hoại" là em nói đùa anh, anh chết chung với em có ... có ích gì đâu? Anh chạy thoát rồi, lâu lâu nhớ đến em một chút như thế là đủ.

Đoàn Dự chưa bao giờ nghe nàng nói năng ôn nhu như thế, tiếng hú kia nổi lên dường như đổi hẳn thành một người mới, có điều nàng quen với giọng điệu thù hận, hậm hực lạnh như băng nên những lời nhỏ nhẹ kia không khỏi hơi vấp vấp. Chàng mỉm cười:

-Mộc cô nương, tôi thích nghe cô nói những lời như thế, quả đúng là một cô gái xinh đẹp dịu dàng.

Mộc Uyển Thanh hứ một tiếng, đột nhiên đổi giọng gay gắt:

-Sao anh biết tôi xinh đẹp? Anh trông thấy mặt tôi rồi, phải không nào?

Tay nàng cứng lại chẳng khác nào một cái kìm bóp chặt lấy cánh tay Đoàn Dự. Đoàn Dự thở dài một tiếng nói:

-Lúc tôi múc nước cho cô uống, thấy một nửa khuôn mặt cô. Chỉ một nửa khuôn mặt thôi cô đã là một mỹ nhân khó kiếm ở trên đời rồi.

Mộc Uyển Thanh tuy tính tình hung dữ nhưng đầu óc cũng là đàn bà, được người ca ngợi trong lòng mừng thầm, huống chi nàng che mặt đã lâu, xưa nay chỉ nghe người ta khen mình võ công cao cường chứ chưa nghe ai ca tụng dung mạo, trong lòng cao hứng liền lỏng tay ra nói:

-Anh mau đi tìm một cái hang nào mà trốn, dù có thấy gì cũng đừng lộ đầu ra. E rằng chỉ trong giây lát là người ta lên đến rồi.

Đoàn Dự kinh hãi nói:

-Không thể để y lên được.

Chàng vội nhóm dậy chạy ra bờ vực, đột nhiên thấy mặt hoa lên, một cái bóng vàng nhanh nhẹn tuyệt luân đang trèo lên. Bờ đá cực kỳ hiểm trở nhưng người kia dăng son mà không khác gì đi trên đất bằng, so với khi vượn còn nhanh nhẹn hơn. Đoàn Dự trong lòng kinh hãi kêu lên:

-Này, nếu ngươi còn tiếp tục trèo lên ta sẽ dùng đá ném đó.

Người kia cười lên sảng sặc, trèo lên càng nhanh hơn trước. Đoàn Dự thấy y vừa dứt tiếng cười đã lên thêm được mấy trượng, không thể nào để y lên núi được nhưng lại cũng không muốn giết người nên nhặt một khối đá ném xuống bên cạnh người đó cách chừng vài trượng. Viên đá tuy không lớn lắm nhưng từ trên cao rơi xuống, nghe tiếng vù vù thế rơi cũng thật kinh người. Đoàn Dự lại kêu lên:

-Này, ngươi đã thấy chưa? Nếu như ta ném vào người ngươi, liệu ngươi có sống được chăng? Mau quay trở xuống đi thôi.

Người kia cười nhạt nói:

-Thằng nhỏ thôi tha kia, ngươi không muốn giữ cái mạng chó của ngươi hay sao mà dám vô lễ với ta như thế?

Đoàn Dự thấy y lại lên thêm mấy trượng rồi, tình hình mỗi lúc một thêm nguy cấp, liền cầm mấy cục đá lên nhắm đúng ngay đầu y mà thả rồi nhắm mắt lại không dám nhìn cái cảnh y rơi từ trên cao xuống đáy vực.

Chỉ nghe vù vù hai tiếng, người kia giữa cổ cười dài. Đoàn Dự trong bụng lạ lùng, mở mắt ra xem thấy mấy viên đá kia đang rơi xuống vực sâu, còn người kia không hề hấn gì. Đoàn Dự càng thêm gấp gáp, vội vàng hết cục nọ đến cục kia liên tiếp ném xuống.

Người đó đội đá rơi xuống đỉnh đầu liền giơ tay gạt ra, cục đá liền văng ra xa, cũng có khi y nhẹ nhàng nhảy một cái, tránh sang một bên. Đoàn Dự một hơi ném luôn ba chục cục đá, chỉ cản trở được y chậm lại một chút nhưng không tổn hại y được một sợi lông, sợi tóc. Chàng thấy y càng nhảy càng gần, biết không thể làm gì được y, khuôn mặt góm ghềnh của y đã dần dần nhìn rõ, vội vàng quay lại bên cạnh Mộc Uyển Thanh, kêu lên:

-Mộc ... Mộc cô nương, kè ... kè đó lợi hại quá, thôi mình chạy cho mau.

Mộc Uyển Thanh cười khẩy đáp:

-Không kịp nữa rồi.

Đoàn Dự đang toan nói thêm, bỗng thấy từ đằng sau một luồng lực đạo đầy tới, lập tức bay bổng lên, rơi bịch vào trong bụi cây, đau đến tới tẩm mặt mũi. Cũng may nơi đây toàn là những cây thấp, nên mặt chỉ xây sát sùi sùi nhưng không bị thương. Chàng cố vùng vẫy đứng lên được thấy người kia đã đứng trước mặt Mộc Uyển Thanh.

Đoàn Dự vội vàng chạy đến, chắn đằng trước Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Tôn giá là ai? Sao lại ra tay đánh người?

Mộc Uyển Thanh kinh hoàng kêu lên:

-Anh ... anh chạy mau đi, đừng ở đây làm gì nữa.

Người kia cười lên ha hả nói:

-Chạy làm sao được. Lão tử là Nam Hải Ngạc Thần, võ công thiên hạ đệ ... đệ ... ha ha, hai đứa nhãi con chắc nghe đến tên ta rồi chứ, phải không nào?

Đoàn Dự tim đập thình thịch, cố gắng trấn tĩnh, quay sang nhìn người kia, việc đầu tiên là thấy đầu y to lớn dị thường, cái mồm ngoác ra để lộ đầy răng nhọn, còn đôi mắt thì lại vừa bé vừa tròn, trông như hai hạt đậu nhưng ánh mắt sáng quắc, đảo qua đảo lại nhìn Đoàn Dự khiến chàng không khỏi lạnh

xương sống. Người đó tầm thước, thân trên thô trắng nhưng bên dưới lại gầy gò, dưới cằm râu đâm tua tủa như những ngọn kích, nhìn không thể đoán được y tuổi tác chừng bao nhiêu.

Y mặc trên người một chiếc áo vàng, dài đến đầu gối, may bằng cẩm đoạn hạng nhất, thật là hoa quý nhưng bên dưới thì lại mặc một chiếc quần vải thô, ô ւế lam lù, không còn ra màu mè gì. Mười ngón tay y vừa dài vừa nhọn trông như móng gà. Đoàn Dự vừa gặp đã thấy người này dung mạo xấu xí nhưng càng nhìn càng thấy y ngũ quan hình tướng, thân thể chân tay, ngay cả đến quần áo mặc trên người đều có điểm gì không ổn.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Anh lại đây, đứng bên cạnh tôi.

Đoàn Dự lấp bắp:

-Y ... liệu y có đã thương cô không?

Mộc Uyển Thanh cười nhạt nói:

-Chỉ với cái đạo hạnh nhỏ bé của anh liệu có ngăn chặn được Nam Hải Ngạc Thần chăng?

Tuy nhiên nàng thấy Đoàn Dự không kể sống chết đứng ra bảo hộ cho mình trong lòng không khỏi cảm động. Đoàn Dự nghĩ nàng nói không sai, quái nhân kia muốn giết mình chỉ cần tay là xong thành thử không nên chọc cho y nổi giận là hơn, bèn đến đứng bên cạnh Mộc Uyển Thanh nói:

-Thì ra tôn giá ngoại hiệu là Nam Hải Ngạc Thần, võ công thiên hạ đệ ... đệ ... gì đó, đã từng nghe danh từ lâu như sấm rền bên tai. Tại hạ mấy hôm nay được biết bao nhiêu là anh hùng hảo hán nhưng tôn giá võ công lợi hại hơn hết. Tại hạ ném mấy chục cục đá mà không trúng được cục nào. Tôn giá võ công cao cường đến thế thì quả là ghê gớm thật.

Chàng nghĩ thầm "Mặc dù ta tăng bốc nhưng võ công y quả là cao cường, thối phồng lên cũng không phải là quá đáng". Nam Hải Ngạc Thần thấy Đoàn Dự ca ngợi võ công y lợi hại, trong lòng hết sức đắc ý, cười khan mấy tiếng nói:

-Bản lĩnh của tiểu tử bình thường quá đỗi nhưng nhãn quang cũng không đến nỗi tệ. Thôi ngươi đi đi, lão tử tha chết cho ngươi đó.

Đoàn Dự mừng quá nói:

-Thế lão nhân gia tha luôn cả Mộc cô nương chứ?

Đôi mắt tròn nhỏ của Nam Hải Ngạc Thần sụp xuống, giơ tay ra, đẩy một cái, Đoàn Dự lùi ra mấy bước, trầm giọng quát:

-Ngươi mà còn tiến lên một bước ta không tha cho ngươi nữa đâu.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Bọn nhân vật giang hồ nói sao làm vậy, mình đứng yên đây là hơn". Chỉ thấy Nam Hải Ngạc Thần tròn tròn đôi mắt nhỏ xiu đánh giá Mộc Uyển Thanh, hỏi:

-Tiểu Sát Thần Tôn Tam Bá có phải ngươi giết không?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Đúng thế!

Nam Hải Ngạc Thần hỏi tiếp:

-Y là đệ tử yêu thích của ta, ngươi có biết chăng?

Đoàn Dự trong bụng kêu khổ thầm "Chết rồi! Chết rồi! Mộc cô nương giết đệ tử yêu của y, việc này chắc khó mà bỏ qua được. Dù ta có tăng bốc y gấp mười lần e cũng không xong". Mộc Uyển Thanh nói:

-Khi tôi giết y tôi không biết, mấy ngày sau mới biết.

Nam Hải Ngạc Thần hỏi:

-Ngươi có sợ ta không nào?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Không sợ!

Nam Hải Ngạc Thần rống lên một tiếng, thanh âm vang động cả sơn cốc, quát lớn:

-Ngươi dám không sợ ta sao? Ngươi ... ngươi lớn mật thật. Ngươi dựa vào ai mà dám thế?

Mộc Uyển Thanh cười khẩy nói:

-Tôi dựa vào thể của ông chứ còn ai nữa.

Nam Hải Ngạc Thần sững sờ, quát lên:

-Chỉ nói láo lếu! Sao ngươi lại dựa vào thể của ta được?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Ông là một trong Tứ Đại Ác Nhân, thân phận cao như thế, uy danh lớn như thế lẽ nào lại động thủ với một cô gái đang bị trọng thương?

Câu nói đó tăng bốc y một cách khéo léo, Nam Hải Ngạc Thần ngạc nhiên rồi ngửa cổ lên trời cười ha hả nói:

-Lời đó nghe cũng có lý.

Đoàn Dự nghe tới Tứ Đại Ác Nhân mới biết rằng y chính là bằng hữu của cha Chung Linh Chung Vạn Cừu mời đến, nếu như nói đến họ Chung may ra có điểm nhẹ tay nên khi nghe y nói "Cái đó nghe cũng có lý" vội vàng chen vào:

-Trên giang hồ vẫn thường nghe nói Nam Hải Ngạc Thần là đại anh hùng đại hào kiệt, chẳng nói chi không hiệp đáp đàn bà con gái bị thương mà ngay cả đến đàn ông con trai bị thương cũng không thêm đánh. Ai ai cũng nói rằng, Nam Hải Ngạc Thần nếu thấy người nào đi một mình cũng không đánh, đối thủ càng đông thì càng cao hứng có thể mới thấy võ công của lão nhân gia cao cường.

Đôi mắt nhỏ của Nam Hải Ngạc Thần lơ đãng như say thuốc, cười hì hì, gật đầu liên tiếp hỏi thêm

-Lời đó nghe cũng có lý. Ngươi nghe ai nói thế?

Đoàn Dự đáp:

-Thì Tả Từ Mục của Đông Tông Vô Lượng Kiếm, Tân Song Thanh của Tây Tông Vô Lượng Kiếm, bang chủ Thần Nông Bang Tư Không Huyền, cốc chủ Vạn Kiếp Cốc Mã Vương Thần Chung Vạn Cừu, rồi phụ nhân của y là Tiểu Dược Xoa Cam Bảo Bảo, rồi cả Thụy bà bà, Bình bà bà ở Giang Nam đến, ha ha, nhiều lắm nhiều lắm, tôi đâu có nhớ hết được bao nhiêu người.

Nam Hải Ngạc Thần gật gù nói:

-Tên tiểu tử ngươi quả là có ý tứ. Lần sau nếu nghe ai nói lão tử anh hùng kiệt xuất, phải ghi nhớ cho kỹ tên tuổi họ.

Y quay sang nói với Mộc Uyển Thanh:

-Ta nghe ngươi võ công không phải kém, sao lại dễ đến nỗi trọng thương, ai đã thương ngươi đó?

Mộc Uyển Thanh cay cú trả lời:

-Đó là vì bốn người đánh một, nếu như gặp phải Nam Hải Ngạc Thần thì có coi vào đâu, địch nhân càng đông càng tốt, còn tôi đâu được thế.

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Lời đó nghe cũng có lý. Bốn người đánh một cô nương, thật không biết nhục.

Đoàn Dự vội nói:

-Đúng đó, kìa anh hùng hảo hán chân chính, dẫu đơn đả độc đấu cũng còn chưa làm, sao lại có trò bốn người đánh một bao giờ? Tiếc rằng lão nhân gia lúc đó không trông thấy, nếu không ông cho mỗi đứa một đòn thì chúng sẽ đứt gân gãy xương hết.

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Không đúng! Không đúng! Không đúng!

Cái đầu to của y lắc lư, nói một câu "không đúng" lại lắc một cái. Đoàn Dự trong bụng chột dạ, y nói ba câu "không đúng", tim Đoàn Dự thót lên ba lần, không biết mình sai chỗ nào nghe y nói tiếp:

-Ta đâu có bao giờ đánh người đứt gân gãy xương, chỉ lớp cốp một tiếng là bẻ gãy cái cổ rùa của bọn chúng. Còn như đứt gân gãy xương chưa chắc đã chết, đâu có tuyệt hay, cũng chẳng dễ coi. Còn như bẻ cổ, con rùa đó làm sao sống được? Nếu như ngươi không tin, để ta thử bẻ cổ ngươi thì biết.

Đoàn Dự vội nói:

-Tôi tin, tôi tin, khỏi cần thử làm gì!

Chàng chợt nhớ ra, gia nhân của Chung Vạn Cừ là Tiến Hi Nhi tiếp đãi Nhạc lão nhị trong Tứ Đại Ác Nhân, chỉ vì gọi lỡ một câu "Tam Lão Gia", lại bảo y là "người thật là tốt" nên bị y bẻ gãy cổ, vậy thì chính là gã này, bèn nói:

-Đúng rồi! Ông là người ác không ai sánh bằng, có người bảo ông là Nhạc lão nhị nhưng tôi bảo ông phải là Nhạc lão đại mới đúng. Nhạc lão đại bẻ cổ người ta thì làm sao còn ai mà sống nổi?

Nam Hải Ngạc Thần mừng quá, chớp ngay đầu vai y lắc lắc liên hồi, cười nói:

-Đúng đó! Đúng đó! Tiểu tử ngươi thông minh thật, biết ta là người ác không ai sánh bằng. Nhạc lão đại thì không được, lão nhị là đúng rồi.

Đoàn Dự bị y nắm vai đau đến thấu trời, cố gượng một nụ cười, nói:

-Ai nói thế? Ba chữ Nhạc lão đại nói ra đúng là không biết thẹn.

Chàng trong bụng thẹn ngầm: "Đoàn Dự ơi là Đoàn Dự, chỉ vì ngươi muốn cứu Mộc cô nương mà ăn nói thật là vô sỉ, bợ đỡ người ta chẳng có chút cốt khí nào. Bao nhiêu sách vở thánh hiền ngươi đọc để làm gì?". Thế nhưng chàng lại tự an ủi: "Nếu như chỉ vì bản thân ta, một nửa câu hèn hạ đó ta cũng chẳng nói, tham sống sợ chết thì còn gì là bản sắc của đại trượng phu? Cũng chỉ vì Mộc cô nương nên đành phải chịu ép một bề. Kinh Dịch có nói rằng: Nhu thuận lợi trinh, quân tử tu hành đó chính là đạo nhu khắc cương". Chàng nghĩ thế rồi trong bụng mới thấy yên.

Nam Hải Ngạc Thần buông Đoàn Dự ra, quay sang nói với Mộc Uyển Thanh:

-Nhạc lão nhị là anh hùng hảo hán, không giết đàn bà con gái đang bị thương ...

Đoàn Dự nghĩ thầm "Y trước sau vẫn không dám tự xưng lão đại, không biết người anh cả đó là loại ác nhân cỡ nào?" Chàng sợ đắc tội với y nên không dám hỏi thêm. Lại nghe y nói tiếp:

-... đợi đến bao giờ bọn ngươi người đông thế mạnh, lúc đó ta giết cũng được, hôm nay tha cho. Ta hỏi ngươi, ta từng nghe người ta nói rằng, ngươi che mặt lâu năm, không để cho ai nhìn thấy dung mạo, nếu như ai trông thấy, nếu như ngươi không giết y thì sẽ lấy y làm chồng, việc đó có đúng không?

Đoàn Dự giật mình, thấy Mộc Uyển Thanh khẽ gật đầu, khiến chàng càng thêm kinh hoàng. Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Tại sao ngươi lại đưa ra cái qui củ đó?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Đó là tôi thề độc trước mặt sư phụ tôi, nếu không như thế sư phụ tôi sẽ không truyền dạy võ nghệ.

Nam Hải Ngạc Thần lại hỏi thêm:

-Sư phụ ngươi là ai? Chuyện kỳ lạ quái đản đó, chẳng đâu ra đâu, thật thối như rắm, thối lắm.

Mộc Uyển Thanh ngang nhiên đáp:

-Tôi kính trọng ông là bậc tiền bối nên gọi ông một tiếng lão nhân gia. Nếu ông ăn nói hỗn hào, làm nhục đến thầy tôi tôi không nể nang nữa đâu.

Nam Hải Ngạc Thần giơ tay lên, đập lên một tảng đá ở bên cạnh, tảng đá lập tức vỡ tan, mấy mảnh vụn văng cả vào mặt Đoàn Dự khiến chàng thật đau. Đoàn Dự nghĩ thầm "Võ công của một người luyện đến mức như thế, nếu đánh vào da thịt con người, làm sao còn sống cho nổi?". Thế nhưng Mộc Uyển Thanh vẫn không chớp mắt, chẳng tỏ vẻ gì sợ hãi.

Nam Hải Ngạc Thần chăm chăm nhìn nàng một lát nói:

-Được, ngươi nói nghe cũng có lý. Thế sư phụ ngươi là ai? Ha ha! Cái đó ... cái đó ... ha ha ...

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Sư phụ tôi tên là U Cốc Khách.

Nam Hải Ngạc Thần ngẫm nghĩ rồi lẩm bẩm:

-U Cốc Khách? Ta chưa nghe đến, không có tiếng tăm gì.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Sư phụ tôi ẩn cư nơi hoang dã nên mới gọi là U Cốc Khách. Làm sao so sánh được với một người danh tiếng lừng lẫy như ông được?

Nam Hải Ngạc Thần gật gù:



-Lời đó nghe cũng có lý.

Đột nhiên y cao giọng, quát lên:

-Tên học trò ta Tôn Tam Bá có phải muốn coi mặt người nên người giết y chứ gì?

Mộc Uyển Thanh lạnh lùng đáp:

-Ông biết tính nết học trò ông rồi. Nếu như y học được một phần mười tài nghệ của ông thì tôi cũng không giết nổi.

Nam Hải Ngạc Thần gật đầu:

-Lời đó nghe cũng có lý.

Thế nhưng khi y nghĩ đến qui củ của môn phái xưa nay một thầy một trò đơn truyền, Tôn Tam Bá chết rồi, mười năm tâm huyết, công lao rèn luyện nay ra mây khói, càng nghĩ càng giận liền quát một tiếng:

-Con mẹ nó!

Mộc Uyển Thanh và Đoàn Dự thấy mặt y đột nhiên biến ra vàng khè, thần tình hung dữ thật đáng sợ trong bụng sợ hãi. Lại nghe y quát lên:

-Ta phải báo thù cho học trò ta.

Đoàn Dự nói:

-Nhạc nhị gia, ông đã nói không giết cô ta rồi, hơn nữa, học trò ông chưa học được một thành võ công của ông, có chết cũng tốt, còn hơn sống ở trên đời chỉ tỏ làm cho ông mất mặt.

Nam Hải Ngạc Thần gật gù:

-Lời đó nghe cũng có lý. Nhạc lão nhị không thể nào để cho mất mặt được.

Y quay sang hỏi Mộc Uyển Thanh:

-Học trò ta đã nhìn thấy mặt người chưa?

Mộc Uyển Thanh nghiêng răng đáp:

-Chưa!

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Hay lắm! Tên tiểu tử Tam Bá chết không nhắm mắt, để ta xem mặt mũi người thế nào, là đũa xấu như ma hay đẹp như tiên trên trời.

Mộc Uyển Thanh sợ không để đầu cho hết, không lẽ mình lại phải lấy gã này? Nàng vội nói:

-Ông là một nhân vật thành danh trong võ lâm, lẽ nào làm những hành vi vô sỉ hạ lưu như thế?

Nam Hải Ngạc Thần cười khẩy nói:

-Ta là đại ác nhân không ai ác hơn, làm việc gì càng ác càng thích. Ta bình sinh chỉ có một qui củ là không giết người không có sức chống trả, ngoài ra cái gì ta cũng làm, vô ác bất tác. Người mau ngoan ngoãn tự mình bỏ cái khăn che mặt xuống, đừng để mất công lão tử ra tay.

Mộc Uyển Thanh run run nói:

-Ông không thể không coi hay sao?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Người còn lải nhải không bỏ cái khăn xuống, thì ngay đến quần áo trên người ta cũng lột sạch. Lão tử không vịn cổ người thì cũng bẻ hai tay, hai chân cũng được chứ sao?

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Ta không giết nổi y, chỉ đành tự tận". Nàng quay sang đưa mắt nhìn Đoàn Dự có ý ra hiệu cho chàng mau đào tẩu. Đoàn Dự lắc đầu, thấy hàm râu chổi xể của Nam Hải Ngạc Thần rung rung, y hừ một tiếng, giờ nắm ngón tay như nắm cái móng gà toan giật cái khăn che mặt của Mộc Uyển Thanh.

Mộc Uyển Thanh giơ tay lên, tách tách tách ba mũi đoản tiễn nhanh như chớp bắn vọt ra, tất cả đều trúng bụng dưới Nam Hải Ngạc Thần. Ngõ đầu lộ đọt mấy tiếng cả ba mũi tên đều rơi xuống đất, dường như bên trong áo có bảo giáp hộ thân. Mộc Uyển Thanh rung một cái, lại bắn ra ba mũi tên nữa,

hai mũi bắn vào ngực, còn mũi thứ ba nhắm ngay mặt.

Hai mũi tên trúng ngực thật chẳng khác nào bắn vào một tấm da dày, rớt xuống, còn mũi thứ ba vào mặt, Nam Hải Ngạc Thần giờ ngón giữa, búng nhẹ một cái vào đuôi tên, mũi tên văng đi đâu mắt không biết nữa.

Mộc Uyển Thanh rút trường kiếm ra, giờ lên cửa ngay vào cổ nhưng vì mới bị thương nặng, ra tay không nhanh, Nam Hải Ngạc Thần vươn tay ra cướp lấy vút xuống đất, cười khẩy mấy tiếng nói:

-Qui củ của ta là không giết kẻ không có sức chống trả, nguoi bắn ta sáu mũi tên, ấy là ra tay đánh ta trước. Ta sẽ coi mặt mũi nguoi trước, sau đó sẽ lấy mạng nguoi. Đó là vì nguoi động thủ trước chứ không phải ta không giữ qui củ.

Đoàn Dự kêu lên:

-Sai rồi!

Nam Hải Ngạc Thần quay lại hỏi:

-Cái gì?

Đoàn Dự đáp:

-Ông là anh hùng hảo hán, không được hiếp đáp một người đàn bà đang bị trọng thương.

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Cô ta bắn ta liên tiếp sáu mũi tên nguoi không thấy hay sao? Đó là cô gái bị thương nặng hiếp đáp anh hùng hảo hán, chứ nào phải anh hùng hảo hán ăn hiếp đàn bà con gái đang bị trọng thương.

Đoàn Dự nói:

-Thế cũng chưa đúng.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Cái gì mà còn chưa đúng nữa? Thôi lắm!

Đoàn Dự đáp:

-Qui củ của ông là ở tám chữ "không giết nguoi không có sức chống trả", có đúng không nào?

Nam Hải Ngạc Thần giương tròn đôi mắt nhỏ như hạt đậu nói:

-Đúng vậy.

Đoàn Dự hỏi lại:

-Thế tám chữ đó có thay đổi được không?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Một nửa chữ cũng không thay đổi được.

Đoàn Dự đáp:

-Nếu như thay đổi thì làm sao?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Thì là đồ rùa đen, là quân đê tiện.

Đoàn Dự nói:

-Hay lắm, hay lắm! Ông chưa đánh Mộc cô nương, Mộc cô nương đã bắn tên vào ông rồi, đó đâu có phải là "chống trả", mà cái đó gọi là "tiên hạ thủ vi cường". Nếu như ông ra tay đánh cô ta, cô ta đang bị thương nặng, làm sao có sức chống trả được. Do đó cô ta chỉ có sức đánh lên, nhưng không có sức chống trả. Nếu ông giết cô ta thì đã là thay đổi qui củ rồi, mà nếu đã thay đổi qui củ thì có phải là đồ rùa đen, là quân đê tiện hay chẳng?

Chàng từ bé đọc sách Nho, kinh Phật, những gì sách vở sai khác một chút cũng biện thuyết rất chi li, những gì "thị bất vi dã, phi bất năng dã" hay "bạch mã phi mã, kiên thạch phi thạch", rồi những gì "hữu tướng vô tính, phi thường phi đoạn" từng nghiền cứu rất tường tận, nay lúc khẩn cấp liền nắm ngay

câu của Nam Hải Ngạc Thần ra bắt bẻ.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ rống lên một tiếng, chop lấy hai tay chàng, quát lên:

-Sao ngươi dám chửi ta là đồ rùa đen, là quân dê tiện?

Y vươn tay ra toan nắm lấy cổ chàng. Đoàn Dự đáp:

-Nếu như ông thay đổi qui củ thì mới là đồ rùa đen, là quân dê tiện, còn như không thay đổi gì cả thì đâu phải là đồ rùa đen, là quân dê tiện. Ông có thích được làm đồ rùa đen, là quân dê tiện là do ông có thay đổi qui củ hay không.

Mộc Uyển Thanh thấy chàng sống chết chỉ trong đường tơ kẽ tóc, trong tình hình hung hiểm như thế này vẫn cứ lải nhải "là đồ rùa đen, là quân dê tiện" luôn mồm, nghĩ thầm Nam Hải Ngạc Thần thế nào cũng nổi khùng vịn cổ chàng, trong lòng không khỏi đau xót, nước mắt ứa ra, quay đầu sang nơi khác không dám nhìn.

Ngờ đâu mấy câu đó đã ngăn Nam Hải Ngạc Thần lại, nghĩ thầm nếu như mình bẻ cổ gã này thì chẳng hóa ra giết một người không có sức chống trả để thành đồ rùa đen, quân dê tiện rồi còn gì? Đôi mắt ti hí của y nhìn Đoàn Dự, tay từ từ bóp chặt lại. Cánh tay Đoàn Dự kêu lên lách cách dường như muốn gãy, đau đến tưởng như ngất xỉu, lớn tiếng kêu:

-Tôi không có sức chống trả, ông cứ giết tôi đi.

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Ta không mắc hờm ngươi đâu, ngươi muốn ta thành đồ rùa đen, là quân dê tiện chứ gì?

Nói xong y bèn nhấc bổng Đoàn Dự lên giáng xuống một cái thật mạnh. Đoàn Dự chỉ thấy mắt tối sầm, tưởng chừng ngũ tạng lục phủ nát ngườu cả. Nam Hải Ngạc Thần lăm lăm:

-Ta không mắc hờm! Ta không giết hai tên tiểu qui này đâu.

Y giờ tay cầm ngay chiếc áo choàng bằng cảm đoạn khoắc trên người Mộc Uyển Thanh, nghe soẹt một tiếng đã giựt ngay ra. Mộc Uyển Thanh kinh hoảng kêu lên một tiếng thất thanh, rụt người lại. Nam Hải Ngạc Thần vung tay ra, chiếc áo choàng đó bay vụt ra theo gió bung ra chẳng khác nào một chiếc lá sen lớn bay xuống dưới sông Lan Thương, lập lò trôi xuôi về phía hạ lưu. Nam Hải Ngạc Thần cười gằn nói:

-Ngươi không chịu bỏ khăn che mặt xuống, lão tử sẽ lột quần áo ngươi ra.

Mộc Uyển Thanh quay sang Đoàn Dự vẫy tay nói:

-Anh lại đây!

Đoàn Dự khập khiễng đến trước mặt nàng, buồn bã lắc đầu. Mộc Uyển Thanh quay đầu sang nhìn chàng, lưng hướng về phía Nam Hải Ngạc Thần, nói nhỏ:

-Chàng là người đàn ông đầu tiên trên đời này thấy được mặt em!

Nàng chậm chậm mở chiếc khăn ra. Đoàn Dự bỗng thấy bàng hoàng, trước mắt là một khuôn gương đầy đặn như trăng vừa lên, thanh khiết như tuyết đọng trên hoa mới nở, xinh đẹp vô cùng. Có điều làn da hơi xanh xao, không một chút huyết sắc, hẳn là vì lâu nay dùng khăn che mặt. Đôi môi mọng đỏ nhưng cũng chỉ đậm hơn một chút, Đoàn Dự thấy nàng sao thật đáng thương, dịu dàng mềm mại, còn đâu một nữ ma đầu giết người không chớp mắt?

Mộc Uyển Thanh bỏ khăn xuống, quay sang nói với Nam Hải Ngạc Thần:

-Ông muốn coi mặt của tôi, hãy hỏi chồng tôi trước đã.

Nam Hải Ngạc Thần ngạc nhiên:

-Ngươi lấy chồng rồi ư? Chồng ngươi là ai thế?

Mộc Uyển Thanh chỉ vào Đoàn Dự nói:

-Tôi đã từng lập độc thệ, nếu người đàn ông nào nhìn thấy mặt tôi nếu tôi không giết y thì sẽ lấy y làm chồng. Người này đã nhìn thấy mặt tôi rồi, tôi không muốn giết anh ấy thì sẽ lấy làm chồng.

Đoàn Dự hoảng hồn ấp úng:

-Cái đó ... cái đó ...

Nam Hải Ngạc Thần sững sờ quay đầu qua, Đoàn Dự thấy đôi mắt ti hí của y nhìn mình từ trên xuống dưới, rồi lại từ dưới lên trên, khiến người nổi gai ốc, lưng toát mồ hôi, chỉ sợ y trong cơn cuồng nộ xông lên vịn cổ mình. Bỗng nhiên Nam Hải Ngạc Thần tặc tặc mấy tiếng khen ngợi, mặt đầy vẻ vui

mừng nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Mau may quay người lại.

Đoàn Dự không dám kháng cự, vội quay lưng về phía y. Nam Hải Ngạc Thần lại tiếp:

-Hay lắm! Hay lắm! Người giống hệt ta, người giống hệt ta!

Dù y nói câu gì cũng không khiến cho Mộc Uyển Thanh và Đoàn Dự ngạc nhiên bằng câu "người giống hệt ta". Hai người tự hỏi: "Câu này quả là khác thường, y võ công cao cường, mặt mày xấu xí, giống ở chỗ nào? Huống chi lại còn thêm một chữ "hệt" nữa?".

Nam Hải Ngạc Thần nhún một cái nhảy ngay đến bên cạnh Đoàn Dự, giơ tay xoa xoa sau ót chàng, nắn nắn chân tay, rồi lại dùng tay bóp mấy cái dưới hông, ngoác mồm ra cười sằng sặc nói:

-Người giống ta quá! Giống hệt ta!

Y cầm tay chàng xách lên nói:

-Đi theo ta!

Đoàn Dự không hiểu ra sao hỏi lại:

-Ông bảo tôi đi đâu?

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Thì đi với ta, mau mau khẩu đầu xin ta thu người làm đệ tử. Người chỉ mở miệng xin là ta thuận ngay.

Việc đó quả hoàn toàn ngoài dự liệu của Đoàn Dự, chàng khép nép nói:

-Cái đó ... cái đó ...

Nam Hải Ngạc Thần hoa chân múa tay, tưởng như tìm được một vật gì quý giá nhất đời nói:

-Người tay dài chân ngắn, sau đầu có xương lồi ra, xương sườn mềm mại, thông minh nhanh nhẹn, tuổi tác còn trẻ lại là con trai, quả là võ học kỳ tài. Người xem, cái xương đầu của ta có phải giống hệt của người không nào?

Nói xong y liền quay lại. Đoàn Dự giơ tay sờ sau ót, thấy xương đầu mình quả tương tự như của y, hiểu rằng "người giống hệt ta" chẳng qua là nói về hai người có cái xương đầu giống nhau.

Nam Hải Ngạc Thần quay người lại cười hi hi nói:

-Phải Nam Hải chúng ta xưa nay có lệ mỗi đời chỉ truyền cho một người, chỉ thu một đệ tử. Đứa học trò Tiểu Sát Thần Tôn Tam Bá của ta xương đầu kém xa người, y học chưa được một thành tài nghệ, chết đi là phải, đỡ phải chính tay ta giết nó để thu người làm đồ đệ.

Đoàn Dự không khỏi lạnh người, nghĩ thầm người này tàn nhẫn như thế, chỉ mới thấy người khác có tư chất hơn là đã muốn giết ngay học trò mình để thay người khác không nói gì mình không muốn học võ, đâu có thích võ công cũng không thể bái làm thầy. Thế nhưng nếu như mình khước từ thì đại họa giáng xuống ngay, còn đang chưa có cách gì thoát thác, Nam Hải Ngạc Thần bỗng nhiên quát lớn:

-Bọn chúng bay lấp la lấp ló cái gì thế? Có cút đi không thì bảo?

Chỉ thấy trong những bụi cây chui ra đến một chục người, Thụy bà bà, Bình bà bà già sử kiếm cũng ở trong số đó. Thì ra Nam Hải Ngạc Thần lên trên đỉnh núi rồi, Đoàn Dự không còn ném đá xuống ngăn chặn được, những người đó thừa cơ trèo lên tới nơi.

Những người đó lần trốn sau những tùm cây, tuy ai nấy nín hơi không cử động nhưng đâu có thể thoát khỏi được đôi tai của Nam Hải Ngạc Thần. Y vừa tìm thấy Đoàn Dự là một nhân tài khó kiếm, trong lòng cao hứng nên chưa nổi giận, chỉ cười hi hi liếc mắt nhìn bọn Thụy bà bà quát lên:

-Các người lên đây làm gì? Lên đây chúc mừng lão gia thu được một đứa học trò chẳng?

Thụy bà bà chỉ vào Mộc Uyển Thanh nói:

-Bọn ta lên đây tróc nã con tiểu tiện nhân này báo thù cho đồng bọn.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Tiểu cô nương đây là vợ của học trò ta, đứa nào dám bắt? Con mẹ nó, có cút hết không thì bảo?

Mọi người ngo ngác không khỏi lạ lùng. Đoàn Dự cố thu hết can đảm nói:

-Tôi không muốn bái ông làm thầy. Tôi có sư phụ rồi.

Nam Hải Ngạc Thần nổi con lông đình quát lớn:

-Sư phụ ngươi là ai? Bản lãnh y có hơn được ta không?

Đoàn Dự đáp:

-Công phu của thầy ta xem chừng ông không biết một chút nào. Các Quái Tượng, Hệ Từ trong kinh Dịch, ông có biết không? Ý nghĩa của Minh Di, Vị Tề ông nói cho tôi nghe xem nào.

Nam Hải Ngạc Thần gãi đầu gãi tai, cái gì mà Quái Tượng, Hệ Từ, Minh Di, Vị Tề, nghe tới cũng chưa từng nghe, không biết là loại võ công thần kỳ gì.

Đoàn Dự thấy y có vẻ hoang mang nói tiếp:

-Xem ra những công phu cao siêu đó ông chưa biết. Thành thử hảo ý của lão anh hùng, tại hạ chỉ đành tâm lãnh, lần sau tôi sẽ mời sư phụ tới cùng ông so tài cao thấp, xem người nào giỏi hơn người nào. Nếu như ông thắng được sư phụ tôi lúc đó tôi bái ông làm thầy cũng chưa muộn.

Nam Hải Ngạc Thần hậm hực nói:

-Sư phụ ngươi là ai? Ta đâu có sợ gì y, chừng nào thì sẽ tỉ võ?

Đoàn Dự vốn chỉ dụng kế hoãn binh, đầu gối y lại muốn tỉ võ thực, còn đang trù trừ, bỗng nghe từ xa vẳng đến một hồi còi sắt lạnh lạnh, vang dậy cả mấy ngọn núi. Tiếng còi đó hồi lâu không dứt, người thổi còi dường như khí lực trong ngực vô cùng vô tận, không phải lấy hơi. Những người đang ở trên đỉnh núi nghe tiếng còi thoát đầu thấy chất chứa như đâm vào tai nhưng càng lúc càng kinh hãi, ai nấy ngạc nhiên.

Nam Hải Ngạc Thần vỗ vỗ vào sau ót mình, kêu lên:

-Lão đại gọi ta, ta không có thời giờ nói chuyện với ngươi nữa. Sư phụ ngươi chừng nào tỉ võ với ta? Ở đâu? Nói mau, nói mau!

Đoàn Dự lập cập nói:

-Cái đó ... cái đó phải đợi tôi gặp sư phụ rồi mới định ước được. Nhưng ông đi thôi rồi bọn người này lập tức giết chúng tôi ngay, tôi làm sao ... làm sao mà quay về báo cho sư phụ tôi được?

Nói xong giọng ta chỉ về phía bọn Thụy bà bà. Nam Hải Ngạc Thần không thèm quay đầu, tay trái vung ra chụp luôn vào ngực hán tử sử kiếm, thân hình nghiêng qua bên trái, năm ngón tay phải nắm luôn đầu y, tay trái vịn qua bên phải, tay phải vịn qua bên trái, hai bàn tay ngược chiều nhau, nghe lộp cộp một tiếng đã bẻ gãy cổ người đó rồi. Người đó đầu quay ngược về sau lưng, cái đầu nhũn ra ngoẹo xuống, tay phải rút kiếm ra mới được nửa chừng, tay ra tay nhanh thật nhưng chưa ra khỏi bao thì đã chết tốt.

Hán tử đó khi đấu với Mộc Uyển Thanh thân pháp nhanh nhẹn, từng vung kiếm gạt được mũi tên độc của nàng bắn gần nhưng Nam Hải Ngạc Thần bẻ cổ nhanh như chớp không còn thì triển gì được chút công phu nào, người bên ngoài ai nấy đều sợ đến mất cả hồn vía. Nam Hải Ngạc Thần thuận tay hát ra vút xác y sang một bên. Ba người thủ hạ của Thụy bà bà gầm lên một tiếng, xông lên. Nam Hải Ngạc Thần chân phải đá luôn ba cái, ba đại hán đó bay vút lên rơi xuống vực sâu, tiếng kêu thảm khóc vọng lên vang qua vọng lại các dãy núi, Đoàn Dự nghe mà nổi da gà. Bọn Thụy bà bà ai nấy sợ hãi tháo lui. Nam Hải Ngạc Thần cười nói:

-Lách cách một cái là bẻ gãy cổ liền, sừng thật, sừng thật! Lão tử bẻ một đứa chưa thỏa, phải thêm đứa nữa. Đứa nào chạy chậm, lão tử bẻ cổ đứa đó ...

Thụy bà bà, Bình bà bà cả bọn sợ đến hồn phi phách tán, vội vàng chạy đến bên bờ vực, hốt hoảng trào xuống. Nam Hải Ngạc Thần cười một tràng tiếng cười quái dị quay sang nói với Đoàn Dự:

-Sư phụ ngươi có giỏi được như thế chẳng? Ngươi bái ta làm thầy, ta lập tức dạy ngươi phương pháp đó. Vợ ngươi võ công cũng khá, nếu nó không nghe lời ngươi, chỉ lách cách một tiếng là bẻ cổ nó ngay

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 9: Nhai Cao Nhân Viễn

Đột nhiên tiếng còi sắt lại nổi lên, kỳ này tí tí, tí tí tiếng ngắn nhưng lại liên tiếp không ngừng. Nam Hải Ngạc Thần kêu lên:

-Đến đây! Đến ngay đây! Cái con bà nó, làm gì mà giục gấp thế.

Y quay sang Đoàn Dự:

-Người ngoan ngoãn ngồi đây chờ, đừng chạy đâu nhé.

Y hấp tấp chạy ra nhảy xuống bờ vực. Đoàn Dự nửa mừng nửa lo: "Y nhảy như thế không chết hay sao?". Chàng chạy tới bên bờ vực nhìn xuống thấy y đang nhảy nhót từ trên rơi xuống, mỗi lần rơi chừng vài trượng lại giơ tay ấn vào vách một cái, thân hình vọt lên, rồi lại rơi xuống chẳng mấy chốc đã lần vào trong đám mây trắng lững lờ trong sơn cốc.

Đoàn Dự le lưỡi, quay lại bên cạnh Mộc Uyển Thanh, cười nói:

-Cũng may cô nương nhanh trí, lừa được tên đại ác nhân.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Lừa y cái gì?

Đoàn Dự đáp:

-Cái mà ... cô nương nói là ai là người đầu tiên thấy mặt thì sẽ ... thì sẽ ...

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Ai bảo lừa? Tôi đã từng lập độc thệ, sao lại không tính? Từ nay trở đi, anh là chồng tôi. Thế nhưng tôi không cho anh bái gã ác nhân đó làm thầy để học cái trò vụn cổ người khác.

Đoàn Dự sững sờ nói:

-Cái đó là vì nguy cấp phải đánh lừa tên ác nhân, đâu có thể nào coi là thật được? Tôi làm sao có thể làm chồng ... làm chồng ... cô nương.

Mộc Uyển Thanh vịn vào vách đá, lấy bẫy đứng lên nói:

-Cái gì? Anh không muốn lấy tôi ư? Anh định ruồng rẫy tôi, phải không nào?

Đoàn Dự thấy nàng giận dữ, vội đáp:

-Cô nương thân mình mới quan trọng, câu nói đùa đó việc gì phải để trong lòng?

Mộc Uyển Thanh tiến lên một bước, nghe bốp một tiếng đánh cho chàng một cái tát thật đau nhưng chân đã khụy xuống, đứng không vững gục ngay vào trong lòng chàng. Đoàn Dự vội vàng đưa tay ra đỡ.

Mộc Uyển Thanh bị chàng ôm vào lòng, nghĩ đến từ nay đây là chồng mình không khỏi nóng bừng, nộ khí tiêu tan nói:

-Mau bỏ tôi ra.

Đoàn Dự đỡ Mộc Uyển Thanh ngồi dậy để nàng tựa lưng vào vách đá, nghĩ thầm: "Tính tình nàng vốn dĩ thật là kỳ lạ, sau khi bị thương rồi e sẽ làm chuyện lăng nhăng, chỉ bằng mình cứ chiều ý nàng ta, nàng nói gì, mình cứ đồng ý là được. Cái quẻ "khôn" này có nói "hữu ngôn bất thân" đấy mà! Nếu đã gặp phải quẻ "khôn", thì thôi cũng đành nói chẳng ai nghe. Nói gì chẳng nữa, thế là mình sẽ thành đồ đệ của đại ác nhân, trợ thủ của ác cô nương. Đoàn Dự từ nay thành ra tiểu ác nhân mất rồi!".

Chàng nghĩ đến đó không khỏi cười thầm nên dịu giọng an ủi nàng:

-Thôi cô đừng giận, để tôi đi kiếm cái gì cho cô ăn.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Trên mỏm núi này trơ trụi, làm gì có đồ ăn? Cũng may bọn kia sợ quá chạy mất rồi, mình ngồi nghỉ một lát cho có sức rồi thiếp sẽ công chàng hạ sơn.

Đoàn Dự xoa tay liên tiếp nói:

-Cái đó ... cái đó ... không thể được đâu. Cô đi một mình còn chưa xong làm sao công tôi cho được?

Mộc Uyển Thanh nói:

-Chàng thà chết chứ không nỡ phụ em. Lang quân, Mộc Uyển Thanh này tuy là đứa con gái giết người không chớp mắt nhưng cũng nguyện hi sinh tính mạng cho chồng.

Nàng nói câu đó ra với vẻ cực kỳ kiên quyết. Đoàn Dự nói:

-Đa tạ cô nương, cô cứ nghỉ ngơi đi đã rồi hãy tính. Thế từ nay trở đi cô đừng đeo khăn che mặt nữa, có được không nào?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Chàng bảo thiếp đừng đeo, thiếp không đeo nữa.

Nói rồi nàng cởi khăn che mặt ra. Đoàn Dự thấy dáng dấp xinh tươi của nàng, lại nhìn ngơ ngẩn, đột nhiên bụng đau kịch liệt, kêu lên "Ồi chao!" một tiếng. Con đau đó chẳng khác nào một con dao nhỏ khuấy động trong người, cắt ruột ra từng khúc. Đoàn Dự hai tay ôm bụng, trên trán từng giọt mồ hôi to bằng hạt đậu tươm ra. Mộc Uyển Thanh kinh hoàng hỏi:

-Chàng ... chàng sao thế?

Đoàn Dự rên lên một tiếng nói:

-Cái ... cái món đoạn trường tán ... đoạn trường tán ...

Mộc Uyển Thanh nói:

-Chao ôi! Chàng chưa uống thuốc giải hay sao?

Đoàn Dự đáp:

-Ta có uống rồi.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Hay là phân lượng chưa đủ?

Nàng lấy trong túi chàng cái bình sứ, lấy giải dược ra cho Đoàn Dự uống, nhưng thấy chàng đau đến chết đi sống lại nên đỡ chàng ngồi bên cạnh mình, an ủi:

-Bây giờ ra sao?

Đoàn Dự đau đến trước mắt tối sầm, rên rĩ nói:

-Càng lúc càng đau ...càng đau. Hay là thuốc này là thuốc giả ...

Mộc Uyển Thanh giận dữ nói:

-Gã Tư Không Huyền đưa thuốc giả hại người, bọn mình sẽ tới giết sạch Thần Nông Bang không còn một mống.

Đoàn Dự nói:

-Chúng mình ... chúng mình cũng cho họ ... thuốc giả. Tư Không Huyền ăn miếng trả miếng, cũng đừng ... đừng trách y làm gì.

Mộc Uyển Thanh nổi cáu:

-Sao lại đừng trách y là sao? Mình cho họ thuốc giả thì không sao, sao chúng lại dám đưa cho mình thuốc giả?

Nàng lấy tay áo chùi mồ hôi cho chồng, thấy chàng mặt tái mét, trong lòng không khỏi xót xa, nước mắt lăn lăn, ghen ngào nói:

-Chàng ... chàng đừng chết như thế này.

Nàng lấy má mình kề lên má tình lang, run run nói:

-Lang ... lang quân, chàng đừng chết.

Xưa nay Đoàn Dự chưa từng thân mật với một cô gái nào như thế này, nửa thân trên nằm trong lòng nàng, má kề má, tai nghe những lời dịu dàng "lang quân, lang quân", mũi ngửi thấy mùi hương nồng nàn khiến cho hồn vía không khỏi lâng lâng. Ngay lúc đó, con đau trong bụng dần dần bớt xuống.

Thì ra thuốc của Tư Không Huyền đưa cho nào có phải là thuốc giả, có điều đoạn trường tán là một loại thuốc độc cực kỳ bá đạo, lúc này đã gần kỳ phát tác, tuy uống thuốc giải chất độc dần dần tiêu trừ nhưng trong bụng sẽ phải đau một trận kịch liệt. Những triệu chứng đó Tư Không Huyền biết cả nhưng lúc đó không dám nói ra e rằng thánh sứ của Linh Thửu Cung nổi giận.

Mộc Uyển Thanh không nghe chàng rên rĩ nữa hỏi:

-Bây giờ có đỡ đau chưa?

Đoàn Dự đáp:

-Đỡ nhiều rồi, có điều ... có điều ...

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Có điều làm sao?

Đoàn Dự đáp:

-Có điều nếu em rời xa anh, e rằng lại nổi cơn đau trở lại.

Mộc Uyển Thanh mặt đỏ lên, đẩy chàng ra hờn dỗi nói:

-Hóa ra là chàng chỉ giả vờ thôi!

Đoàn Dự bấy giờ thẹn chín người, không biết trốn đi đâu, bỗng trong bụng lại nổi cơn đau, nhin không nổi phải rên lên một tiếng. Mộc Uyển Thanh cầm tay chàng, nói:

-Lang quân, nếu như chàng chết đi, thiếp cũng không muốn sống nữa. Hai đứa mình cùng xuống cõi âm tào địa phủ, lại kết thành vợ chồng.

Đoàn Dự không muốn nằng nhai vì mình mà tuấn tinh, nói:

-Đừng! đừng! Nàng phải báo thù cho ta, rồi mỗi năm đến quét phần mộ. Ta muốn nàng quét mộ cho ta ba mươi năm, bốn mươi năm lúc đó chết mới nhắm mắt được.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Chàng quả là lạ kỳ, người đã chết rồi còn biết gì nữa đâu? Thiếp đến tảo mộ thì chàng được gì nào?

Đoàn Dự đáp:

-Thế thì nàng chết theo ta cũng có được gì đâu. Thôi, để ta nói cho nàng nghe, nàng xinh đẹp như thế, nếu như mỗi năm đến quét mộ ta một lần, ta ở dưới đất có biết, được nhìn thấy nàng một lần cũng vui lòng. Còn như nàng chết theo ta, cả hai đều thành xương khô, chẳng khó coi lắm sao?

Mộc Uyển Thanh nghe Đoàn Dự ca tụng nhan sắc mình, trong lòng hoan hỉ nhưng lại nghĩ đến, hôm nay mình đem chung thân đại sự gửi gắm cho chàng, nhưng chỉ chốc lát là người tình sẽ chết, không khỏi bùi ngùi nước mắt tuôn rơi.

Đoàn Dự giờ tay ôm choàng vòng eo thon của Mộc Uyển Thanh thấy nàng mềm dịu tưởng như không có xương, trong lòng chột động, cúi đầu hôn lên môi nàng một cái. Chàng lần đầu trong đời hôn một người con gái nên không dám hôn lâu, ngửa đầu về sau, nhìn khuôn mặt xinh đẹp của nàng mà ngơ ngẩn ngẩn, thờ dài:

-Tiếc thay mệnh anh không được lâu, khuôn mặt mỹ lệ của em, chẳng mấy chốc sẽ không còn bao giờ thấy được nữa.

Mộc Uyển Thanh được chàng hôn một cái, tim đập thình thịch, má ửng hồng trông thật là kiều diễm, khuôn mặt vốn không một chút máu nay thêm ba phần xinh tươi nói:

-Chàng là người con trai đầu tiên trên thế gian này nhìn thấy mặt thiếp, sau khi chàng chết rồi, thiếp sẽ rạch mặt để không còn một người đàn ông nào khác nhìn được khuôn mặt thật của thiếp nữa.

Đoàn Dự toan lấy lời ngăn lại nhưng không hiểu sao, trong lòng nổi lên một chút ghen tương, quả không muốn đàn ông con trai được nhìn dung nhan diễm lệ của nàng, lời khuyên ra đến cửa miệng nhưng không sao nói thành lời chỉ hỏi:

-Sao năm xưa nàng lại lập lời thề độc như thế? Lời thề đó tuy quái lạ thật nhưng ... nhưng cũng có chỗ hay.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Chàng đã là lang quân của thiếp rồi, có nói cho chàng hay cũng không sao. Thiếp vốn là một cô gái mồ côi không cha không mẹ, vừa sinh ra bị người ta bỏ ở trong rừng hoang, may được sư phụ cứu thoát. Sư phụ thiếp hết sức khổ sở mới nuôi thiếp khôn lớn, dạy thiếp võ nghệ. Sư phụ thiếp bảo rằng con trai trên đời này đều là kẻ phụ tâm, nếu như thấy được khuôn mặt thiếp thế nào cũng trăm phương nghìn kế dẫn dụ cho mình say đắm, thành thử từ khi thiếp mười bốn tuổi đã bắt thiếp che mặt lại rồi. Mười tám năm qua thiếp chỉ cùng sư phụ ở nơi thâm sơn cùng cốc, vốn dĩ ...

Đoàn Dự xen vào:

-Ồ, thì ra em mười tám tuổi, kém anh một tuổi.



Mộc Uyển Thanh gật đầu nói tiếp:

-Mùa xuân năm nay tại núi em ở có một người đến, là do sự muội của sư phụ Tiểu Dược Xoa Cam Bảo Bảo sai mang thư ...

Đoàn Dự lại chen vào:

-Tiểu Dược Xoa Cam Bảo Bảo? Đó chẳng phải là mẹ của Chung Linh hay sao?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Đúng đó! Bà ta là sư thúc của em.

Đột nhiên mặt nàng sầm xuống nói:

-Em không muốn chàng được nhớ tới con nhãi Chung Linh. Chàng là chồng em, chỉ được nhớ tới một mình em thôi.

Đoàn Dự le lưỡi, nhìn mặt trên nàng. Mộc Uyển Thanh giận dữ nói:

-Chàng có nghe không? Em là vợ của chàng, cũng chỉ biết một mình chàng thôi, những người đàn ông khác em coi như heo, như chó, chỉ là súc sinh.

Đoàn Dự mỉm cười:

-Anh không làm được đâu.

Mộc Uyển Thanh giờ tay toan đánh gay gắt hỏi lại:

-Sao thế?

Đoàn Dự cười:

-Mẹ của anh, rồi sư phụ của em chẳng phải là "đàn bà con gái khác" hay sao? Làm sao anh coi họ là súc sinh được?

Mộc Uyển Thanh ngạc nhiên nhưng rồi gật đầu nói:

-Thế nhưng anh không được nghĩ đến con bé Chung Linh đâu nhé.

Đoàn Dự nói:

-Anh nào có nhớ gì tới cô ta đâu, chẳng qua em đề cập đến Chung phu nhân nên anh mới nhớ đến Chung Linh. Thế lá thư gửi cho sư phụ em viết những gì?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Em cũng không biết nữa. Sư phụ coi xong lá thư rồi, có vẻ bức tức lắm, xé tan lá thư đó ra, nói với người đưa thư: "Ta biết cả rồi, người về đi!". Người đó đi rồi, sư phụ khóc mấy ngày liền, cơm không ăn, em khuyên bà chớ nên phiền não, bà cũng chẳng nghe, cũng không nói vì nguyên do gì, chỉ nói có hai người đàn bà đối với bà ta chẳng ra gì. Em nói: "Sư phụ đừng phải giận làm chi. Hai người đàn bà tội tệ đó làm hại sư phụ, mình kiếm họ giết đi là xong". Sư phụ nói: "Phải lắm!". Thế là hai thầy trò em hạ sơn đi giết hai người đàn bà đồn mạt đó. Sư phụ nói rằng bao lâu nay bà nào có biết, thì ra hai con đàn bà tội tệ đó làm khổ bà ta ra nông nổi này, cũng may Cam Bảo Bảo cho bà hay, lại chỉ cả nơi chốn của hai người đó.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Chung phu nhân tưởng như tính tình ngây thơ, yếu điệu ôn nhu, ngờ đâu cũng thật là tâm kế. Cái đó đúng là "mượn dao giết người" rồi. Bà ta chính mình hận hai người kia nhưng lại nhờ sư phụ nàng ra tay giết giết họ".

Mộc Uyển Thanh kể tiếp:

-Khi hạ sơn, sư phụ bắt em phải thề độc, nếu như có ai trông thấy khuôn mặt em, nếu em không giết y thì phải lấy y làm chồng. Nếu như người đó không bằng lòng lấy em làm vợ, hay lấy em rồi sau lại ra lòng ruồng rẫy, thì em phải chính tay giết kẻ phụ tâm bạc hãnh kia. Nếu em không nghe lời đó, một khi sư phụ hay biết sẽ lập tức tự vẫn. Sư phụ em nói ra rồi là sẽ làm chứ không phải chỉ dọa suông đâu.

Đoàn Dự trong bụng kinh hãi thầm: "Trên đời này những lời thề độc có đâu lại như thế, lấy mình ra để dọa bao giờ. Sư phụ nàng đem chuyện tự vẫn ra uy hiếp lời thề đó quả là không thề nào vi phạm được". Mộc Uyển Thanh nói tiếp:

--Sư phụ em nào có khác gì mẹ ruột em đâu, đối với em ôn nặng tay non, làm sao em không nghe lời bà ta được? Huống chi những lời khuyên của sư phụ em cũng cốt để cho em. Khi đó em không suy nghĩ gì, liền quỳ xuống lập thề. Khi hai thầy trò xuống núi liền đi đến Tô Châu tìm giết con mụ tội tệ hại họ Vương. Thế nhưng bà ta ở một nơi cực kỳ quái lạ, vòng qua vòng lại toàn là sông rạch bờ ao, em và sư phụ giết được một số thú hạ của con mụ họ Vương tội tệ hại kia nhưng vẫn không tìm đâu ra chính mụ đó.

Về sau sư phụ em nói rằng: Hai người chia ra hai đường đi tìm, nếu một tháng sau không gặp lại nhau thì quay sang đi về Đại Lý, vì người đàn bà đồn mạt kia ở thành Đại Lý. Ngờ đâu dưới tay mụ họ Vương kia không ít cao thủ, Thụy bà bà và Bình bà bà là hai đầu não của bọn chúng.

Em vì một thân một mình không đánh lại được số đông, vừa đánh vừa chạy về đến Đại Lý, tìm được Cam sư thúc. Bà ấy cho em ở trong trang viện bên ngoài Vạn Kiếp Cốc, nói là đợi sư phụ em tới nơi sẽ cùng đi kiếm người đàn bà đồn mặt ở Đại Lý. Ngờ đâu sư phụ em chưa tới, Thụy bà bà và bọn nô tài kia đã tới rồi. Chuyện về sau ra sao chàng đã biết cả.

Nàng nói tới đây đã mệt, nhắm mắt dưỡng thần một lát rồi nói tiếp:

-Lúc đầu em cũng tưởng chàng cũng giống bao nhiêu đàn ông con trai trong thiên hạ như sư phụ từng nói, đều là một bọn vô tình vô nghĩa, ngờ đâu chàng mượn con Hắc Mai Cô đi rồi, lại còn quay lại báo tin, việc đó quả không phải là dễ. Bọn nô tài kia vậy đánh em, chàng không biết võ công vậy mà vẫn có lòng bảo bọc cho em. Em ... em cũng đâu phải là kẻ vô lương tâm, trong lòng tự nhiên cảm kích.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Cô kéo lê tôi đằng sau ngựa, lòi qua khe suối, hơi một tí là tát tai, thì ra là bởi trong lòng cảm kích. Đúng đó! Nếu như nàng không cảm kích ắt là đã bắn ta một mũi độc tiễn chết rồi".

Mộc Uyển Thanh nói tiếp:

-Chàng trị thương cho em, đã nhìn thấy lưng thiếp rồi, em cũng thấy cái mông trần của chàng. Em vẫn thường nghĩ nếu không lấy chàng chắc không xong. Về sau Nam Hải Ngạc Thần ép uống em, em đành phải để chàng nhìn thấy mặt".

Nàng nói đến đây quay sang chăm chăm nhìn Đoàn Dự, ánh mắt đầy vẻ thiết tha triu mến. Đoàn Dự trong lòng chột động: "Không lẽ, không lẽ cô nàng phải lòng mình thật sao?". Chàng nói:

-Em thấy cái mông ... mông trần của anh, cũng đừng để tâm làm gì. Chẳng qua là sự thế bức bách, không có cách nào khác hơn, em không cần phải nhất mực theo lời thề độc đó.

Mộc Uyển Thanh nổi giận, gay gắt nói:

-Tôi đã thề rồi, sao lại thay đổi được? Cái mông đít của anh tưởng đẹp lắm hay sao? Xấu ơi là xấu. Nếu anh không bằng lòng lấy tôi thì cứ nói rõ ra đi, tôi sẽ bắn một mũi tên giết anh để khỏi phản bội lời thề.

Đoàn Dự đang toan biện giải, đột nhiên trong bụng lại nổi cơn đau, chàng liền hai tay ôm bụng, lớn tiếng rên rĩ. Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Nói mau, anh chịu hay không chịu lấy tôi làm vợ?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi ... tôi ... bụng tôi đau ... đau quá!

Mộc Uyển Thanh nói:

-Nói trắng ra anh có bằng lòng làm chồng tôi không?

Đoàn Dự nghĩ thầm mình bị đau bụng thế này chắc cũng chẳng còn sống bao lâu, lẽ nào trước khi chết còn làm nàng đau lòng, để nàng suốt đời ôm mối hận nên gât đầu:

-Anh ... anh bằng lòng lấy em làm vợ.

Mộc Uyển Thanh tay đã đề lên lò xo cơ quan bắn độc tiễn, nghe chàng nói thế, lập tức vui mừng vô hạn, khuôn mặt kiêu diễm bùng lên như đóa hoa xuân vừa hé nụ, tay liền buông cơ quan ra, cười hi hi ôm lấy chàng nói:

-Hào lang quân, để em xoa bụng cho chàng nhé.

Đoàn Dự đáp:

-Áy chớ, chớ có thế! Hai đứa mình chưa thành hôn, nam nữ ... nam nữ thụ thụ bất thân ... cái đó ... cái đó không được đâu.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Hừ, thế sao hỏi nầy anh hôn em?

Đoàn Dự đáp:

-Tại anh thấy em đẹp quá, nhìn không nổi. Thôi anh xin lỗi.

Mộc Uyển Thanh cười nói:

-Anh đâu cần phải xin lỗi. Anh hôn em, em thật là sung sướng.

Đoàn Dự nghĩ thầm: "Nàng tính tình quả là ngây thơ thật còn Chung phu nhân thì giả vờ. Chung Linh tuổi còn nhỏ cũng là thật".

Mộc Uyển Thanh nói:

-Đúng rồi! Chắc tại chàng đói quá nên đau bụng càng nhiều gấp mấy. Để em đi cắt thịt gà kia cho chàng ăn.

Đoàn Dự hãi quá, quên cả đang đau bụng, kêu toáng lên:

-Thịt người không ăn được, ta thà chết chứ không ăn.

Mộc Uyển Thanh lạ lùng:

-Vì sao mà không ăn được? Khi em ở với sư phụ trong núi, thịt hổ cũng ăn, thịt báo cũng ăn, theo như chàng thì không ăn được hay sao?

Đoàn Dự đáp:

-Thịt hổ báo dĩ nhiên là ăn được, còn thịt người thì không ăn được.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Thế thịt người có chất độc chăng? Em đâu có biết.

Đoàn Dự đáp:

-Không phải có độc nhưng em là người, anh cũng là người, hán tử đó cũng là người. Người không ăn thịt người được.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Sao vậy? Em thấy hổ báo sài lang khi đói nó cũng ăn thịt lẫn nhau.

Đoàn Dự thở dài:

-Thế đó, nếu người ăn thịt người thì có khác gì sài lang?

Mộc Uyển Thanh từ nhỏ ở với sư phụ, chưa ở cùng một người thứ ba nào. Sư phụ nàng tính tình lạ lùng, xưa nay chẳng hề nói chuyện đòi cho nàng nghe cho nên đạo đức qui củ của thế gian, lễ nghĩa luật pháp nàng hoàn toàn chẳng biết gì cả bây giờ nghe Đoàn Dự nói "người không ăn thịt người được" chỉ bán tín bán nghi, tròn tròn mắt nhìn chàng, hơi lấy làm lạ lùng.

Đoàn Dự nói:

-Em giết người bừa bãi, cũng là sai đó. Từ viết: "Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân". Em không muốn người khác giết mình, thì cũng đừng giết người khác. Người khác gặp nguy nan khổ sở thì phải ra tay giúp đỡ thế mới đúng là đạo lý làm người.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Thế sao khi em gặp nguy nan khổ sở, có ai ra tay giúp đỡ đâu? Sao em gặp người ta, trừ sư phụ và chàng ra, ai ai cũng chỉ muốn giết em, hại em, ức hiếp em, chẳng ai đối với em tử tế hết? Hồ báo muốn ăn thịt em, cắn em, em giết chúng nó. Người muốn hại em, giết em, em cũng phải giết họ chứ? Có gì khác đâu?

Mấy câu đó khiến Đoàn Dự ứ họng không sao trả lời được, đành nói:

-Thì ra việc đòi em chẳng biết gì cả.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Chàng không biết võ công, sao cũng xen vào chuyện võ lâm? Em xem ra việc đòi chàng cũng biết nhiều hơn em bao nhiêu.

Đoàn Dự gật gù, cười gượng nói:

-Lời đó nghe cũng có lý.

Mộc Uyển Thanh hừ một tiếng nói:

-Cái gì mà "Lời đó nghe cũng có lý"? Chàng chưa bái sư, sao đã học được cách nói của thầy rồi.

Đoàn Dự cười nói:

-Nam Hải Ngạc Thần cũng còn biết cái gì có lý, cái gì không, xem ra cũng chưa cực kỳ ác ...

Bỗng nghe Mộc Uyển Thanh "A" một tiếng kinh hoàng, sà vào lòng Đoàn Dự, kêu lên:

-Y ... y lại đến rồi kìa ...

Đoàn Dự quay đầu lại, chỉ thấy bên bờ vực một bóng vàng thấp thoáng, Nam Hải Ngạc Thần đã nhảy lên. Y trông thấy Đoàn Dự, ngoác mồm ra cười nói:

-Người chưa rửa đầu bái sư ta thật không yên bụng chỉ sợ có đũa khôn kiếp mặt dày nào đến thu người làm đồ đệ. Lão đại nói là, trên đời này việc gì cũng "tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ tào uông" món gì quý giá còn trong tay thì là của mình, để người ta cướp mất rồi, muốn giữ lại quả không phải dễ. Lời lão đại quả không sai chút nào, ta đánh không lại y, phải nghe lời y. Đây, tiểu tử, mau mau khấu đầu bái sư đi thôi.

Đoàn Dự nghĩ gã này tính tình hiếu thắng thích phô trương, ưa nịnh bợ nhưng thua lão đại thì nhận ngay không che giấu, thấy y mất trái tim bầm, bên khoe miệng cũng rách một đường, chắc là bị lão đại đánh cho, trên đời này còn có người võ công giỏi hơn y, kẻ cũng lạ, bái sư thì nhất định là không nhưng thôi đành phải cùng y nói hươu nói vượn:

-Có phải lão đại thôi còi gọi ông đến để đánh nhau một trận phải không?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Đúng vậy.

Đoàn Dự nói:

-Chắc là ông phải thắng, lão đại bị ông đánh cho chạy dài, có đúng không?

Nam Hải Ngạc Thần lắc đầu:

-Không phải, không phải! Võ công y cao hơn ta nhiều. Nhiều năm nay không gặp, ta vẫn tưởng lần này nếu không đánh thắng y để giành được chức lão đại trong Tứ Đại Ác Nhân thì ít ra cũng cùng y đấu một hai trăm hiệp, ngờ đâu chỉ mới vài ba ngọn quyền cước, y đã đánh ta nằm thẳng cẳng không dậy nổi. Thôi không làm lão đại thì làm lão nhị cũng được rồi. Có điều khi ta đá vào hạ bộ y một cái rõ mạnh, y nói: "Nhạc lão tam, chú mày võ công tiến bộ lắm đó". Lão đại khen ta võ công tiến bộ, lời lão đại quả không sai chút nào.

Đoàn Dự nói:

-Ông là Nhạc lão nhị, đâu phải Nhạc lão tam

Nam Hải Ngạc Thần mặt lộ vẻ sượng sùng nói:

-Lâu năm không gặp, lão đại buột miệng nói lung tung, chắc tại y quên đó.

Đoàn Dự nói:

-Lời lão đại quả không sai chút nào, lẽ đâu lại gọi nhầm thứ tự sao?

Ngờ đâu câu đó chính là chọc phải tim đen của Nam Hải Ngạc Thần, y rống lên một tiếng, giận dữ nói:

-Ta là lão nhị, không phải lão tam. Người mau quỳ xuống, hết sức năn nỉ ta thu làm đồ đệ, ta giả vờ không chịu, người cầu tới cầu lui hai ba lần, rửa đầu thật mạnh, ta mới giả vờ miễn cưỡng bằng lòng, thực ra trong lòng mười phần hoan hỉ. Cái đó là qui củ của phái Nam Hải ta, về sau người thu đệ tử cũng phải như thế, đừng có quên nghe chưa?

Đoàn Dự hỏi:

-Cái qui củ đó có thay đổi được không?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Đương nhiên là không.

Đoàn Dự hỏi:

-Nếu như thay đổi thì ông là đồ rùa đen, là quân dê tiện chứ gì?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Đúng thế!

Đoàn Dự nói:

- Qui củ đó quả thật là hay, nhất định không thể nào sửa đổi, thay đổi thì là đồ rùa đen, là quân đê tiện.

Nam Hải Ngạc Thần đáp;

- Hay lắm, ngươi quì xuống khấu đầu xin ta đi.

Đoàn Dự lắc đầu:

- Tôi không quì xuống khấu đầu, cũng chẳng năn nỉ xin ông thu làm đồ đệ.

Nam Hải Ngạc Thần giận quá, khuôn mặt y biến thành vàng khè, ngoác cái mồm rộng đầy răng nhọn ra, tướng chừng toan xông lên ăn thịt người, kêu lên:

- Ngươi không rạp đầu cầu ta ư?

Đoàn Dự đáp:

- Không rạp đầu, không năn nỉ.

Nam Hải Ngạc Thần tiến lên một bước, quát lớn:

- Ta vạn cổ ngươi.

Đoàn Dự đáp:

- Có giỏi cứ vạn cổ đi, tôi không có sức chống trả.

Nam Hải Ngạc Thần vươn tay trái ra, chộp ngay ngực chàng, tay phải nắm ngay đỉnh đầu. Đoàn Dự nói:

- Tôi không có sức chống trả, ông giết tôi thì ông là gì?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

- Thì là đồ rùa đen, là quân đê tiện.

Đoàn Dự đáp:

- Đúng đó.

Nam Hải Ngạc Thần không biết tính sao, nghĩ thầm: "Ta quả không giết được y mà y cũng không chịu cầu xin ta, khó thực!". Y chợt nhìn thấy Mộc Uyển Thanh vẻ mặt lo lắng, chợt nảy ra một ý, nhảy vọt tới, chộp cổ cô ta giờ lên cao, nhảy lùi lại đến sát bên bờ vách, chân trái co lên, chân phải sử chiêu Kim Khê Độc Lập, nơi đỉnh cao chót vót ấy đứng chông chênh lao đảo, tướng chừng cùng Mộc Uyển Thanh sắp ngã xuống vực đến nơi.

Đoàn Dự có biết đâu y đùa rồn, đem võ công ra hí lộng, e sợ làm hại đến tính mạng Mộc Uyển Thanh kinh hoàng kêu lên:

- Cẩn thận, quay lại đây ngay! Ông ... ông mau thả nàng xuống.

Nam Hải Ngạc Thần cười gằn nói:

- Tiểu tử, ngươi giống hệt ta, ta không thể nào không thu ngươi làm đồ đệ. Ta phải lên trên đỉnh núi bên kia đợi mấy người nữa ...

Vừa nói y vừa chỉ lên một ngọn núi cao ở xa xa, tiếp tục:

- Ta không hơi sức đâu ở đây cù nhảy với ngươi. Ngươi mau đến đó xin ta thu ngươi làm học trò thì ta sẽ tha mạng cho vợ của ngươi. Còn không ư, hừ hừ, chỉ lớp cốp lớp cốp, rắc một tiếng là xong!

Y giờ tay giả thế bẻ cổ Mộc Uyển Thanh, đột nhiên quay mình nhảy ra, chường phải ấn vào bờ đá một cái, cùng Mộc Uyển Thanh liền tuột xuống.

Đoàn Dự kêu lên:

- Này, này! Cẩn thận.

Chàng chạy đến bên bờ vực đã thấy y cùng Mộc Uyển Thanh tuột xuống mấy chục trượng rồi. Đoàn Dự đột nhiên ngồi thụp xuống, cơn đau bụng lại nổi lên.

Mộc Uyển Thanh bị Nam Hải Ngạc Thần nắm sau lưng, từ trên đỉnh non cao tụt xuống, mỗi khi hai người tuột quá nhanh y lại giờ tay trái đẩy vào vách đá, hai người liền rơi chậm lại, hẳn là y dùng chưởng lực để làm giảm sức rơi. Lúc này Mộc Uyển Thanh không còn hơi sức nào mà phản kháng, dẫu có

sức cũng không dám giãy giụa khi đang ở giữa lưng trời. Sau cùng nàng đành nhắm nghiền mắt lại, một hồi sau thấy người tung lên một cái, biết là đã tới đất rồi.

Nam Hải Ngạc Thần không trì hoãn chút nào, vừa xuống là chạy ngay đi. Y thân hình chỉ tầm thước, còn Mộc Uyển Thanh so với con gái thuộc loại cao lớn, nếu như hai người đứng song song cũng chỉ ngang nhau, vậy mà Nam Hải Ngạc Thần xách nàng lên chẳng khác gì cầm một đứa trẻ con không tốn chút hơi sức nào.

Y nháp nhô trong khu vực đá lồi chồm, hơi nước mông lung, chỉ giây lát đã qua khỏi lòng chảo đến bờ bên kia. Y nói lớn:

-Người là vợ của học trò ta nên ta tạm thời không làm khó. Nếu thẳng nhai đó không chịu bái ta làm thầy, hà hà, lúc đó nó đâu có phải là học trò ta, người cũng đâu có phải là vợ của học trò ta. Nam Hải Ngạc Thần thấy con gái đẹp, xưa nay tiền gian hậu sát, không nề nang ai bao giờ.

Mộc Uyển Thanh nghe thế không khỏi lạnh người, nói:

-Chồng tôi không biết võ công, ở trên đỉnh núi thế làm sao xuống được? Chẳng lo cho tôi thế nào cũng sống chết đi xuống để xin làm học trò ông, nếu như sẩy chân, ngã xuống thì tan xương nát thịt, khi đó ông cũng chẳng còn học trò nữa. Một nhân tài giống hệt ông như thế ông có tìm cả đời cũng không ra.

Nam Hải Ngạc Thần gật đầu nói:

-Lời đó kẻ cũng có lý. Ta quên không nghĩ tới tiểu tử đó không biết cách xuống núi.

Y đột nhiên hú lên một tiếng dài. Chẳng mấy chốc, từ bên sườn núi chạy ra hai hán tử mặc áo vàng, khom lưng hành lễ. Nam Hải Ngạc Thần lớn tiếng ra lệnh:

-Lên trên đỉnh vách núi bên kia kiếm một tiểu tử. Nếu y bằng lòng bái ta làm thầy thì lập tức công y qua đây gặp ta. Còn nếu y không chịu thì ở đó canh chừng nhưng đừng làm hại đến y. Gã đó là người lão tử muốn thu làm học trò, bằng cách nào cũng đừng để y bái người khác làm thầy, nghe chưa?

Hai hán tử đó đáp lời:

-Vâng!

Nam Hải Ngạc Thần dặn bảo xong rồi lại nhắc Mộc Uyển Thanh lên chạy tiếp. Mộc Uyển Thanh trong bụng hơi yên tâm, biết rằng trước khi Đoàn Dự tới đây thì mình chưa có gì nguy hiểm, nhưng có điều lang quân tính tình ương ngạnh, bảo chẳng phải bái gã hung tàn này làm thầy, chắc hẳn là chết chứ không chịu nên nghĩ thầm: "Chàng đối với ta dường như có chiều bụng dạ hiệp nghĩa nhưng lại chẳng có cái quyền uyển phụ thế, chắc gì đã vì ta mà chịu làm môn đồ ác nhân này. Ôi, chỉ mong chàng được bình yên không suy suyến đừng nhảy từ trên đỉnh cao xuống là được rồi. Không biết chàng lúc này có còn đau bụng nữa không?".

Nàng suy nghĩ miên man, Nam Hải Ngạc Thần đã xách nàng lên tận trên đỉnh núi. Nội lực gã này quả là sung mãn lại dài hơi, lên rồi vẫn không nghỉ ngơi lại xuống tiếp, cứ liên tiếp như thế qua bốn lần đến ngọn núi cao nhất trong cả quần sơn.

Y bỏ Mộc Uyển Thanh xuống, vạch quần ra đứng đái luôn vào một gốc cây lớn. Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm gã này quả là thô bỉ vô lễ, vội vàng đi ra nơi khác, lấy chiếc khăn che mặt đeo lên. Nàng tự biết mình dung nhan xinh đẹp, nếu để y nhìn lâu e rằng thú tính nổi lên, lúc đó sẽ không còn coi tình thầy trò vào đâu nữa, sau đó ngồi xuống bên cạnh một tảng đá nhắm mắt dưỡng thần.

Nam Hải Ngạc Thần tiểu tiện xong kéo quần lên, đi đến trước mặt nàng nói:

-Người đeo khăn che lên thế là tốt lắm, nếu để ta nhìn một hồi nữa, chỉ sợ không xong đâu.

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Người cũng còn đôi phần tự biết mình". Nam Hải Ngạc Thần lại tiếp:

-Sao người không nói gì cả? Lại còn nhắm mắt giả vờ ngủ là sao? Người khinh ta phải không?

Mộc Uyển Thanh lắc đầu, mở mắt ra nói:

-Nhạc lão tiền bối, tên ông là gì? Mai này chồng tôi làm học trò ông, tôi cũng cần phải biết tên ông chứ!

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Ta tên là Nhạc ... Nhạc ... cái con bà nó, cái tên ta là do bố ta đặt, tên nghe không hay chút nào. Ông già ta chẳng ra cái đếch gì, đúng là quân dê tiện, vô tích sự.

Mộc Uyển Thanh bật cười thành tiếng, nghĩ thầm: "Nếu cha người là quân dê tiện, vô tích sự thì người là loại gì? Đến bố đẻ ra mình còn chửi, quả thật không đáng làm người". Nàng chợt nghĩ tới mình cũng chẳng biết cha là ai, chỉ nghe sư phụ nói ông ta là một người bội bạc, e rằng cũng chẳng hơn Nam Hải Ngạc Thần bao nhiêu, trong lòng không khỏi se lại.

Chỉ thấy y chạy qua bên đông vài bước rồi lại chạy qua bên tây vài bước, không lúc nào ngồi yên, Mộc Uyển Thanh thấy thế mà trong lòng bức rọc nên đành nhắm mắt lại. Tuy nhiên tiếng bước chân rầm rập không ngừng, nàng bèn nói:

-Ông lên núi xuống núi không thấy mệt ư ? Sao không ngồi xuống nghỉ một chút?

Nam Hải Ngạc Thần quát lên:

-Ngươi đừng có lảm chuyện, lão tử không thích ngồi.

Mộc Uyển Thanh chỉ đành mặc kệ y, lại nghĩ đến Đoàn Dự, trong lòng nửa thấy êm đềm nửa thấy xót xa.

Đột nhiên từ xa xa văng vẳng tiếng khóc mong manh như tơ, thanh âm thật là ảo não, lúc có lúc không dường như có tiếng đàn bà đang rên rỉ:

-Ôi con ơi là con ơi! Con của mẹ ơi!

Nam Hải Ngạc Thần hừ một tiếng, nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất nói:

-Khóc đám ma đến rồi!

Y cao giọng kêu lên:

-Ai chết mà khóc đó? Lão tử ở đây đợi lâu rồi.

Tiếng người kia lại văng vẳng:

-Con ơi là con! Mẹ nhớ mẹ thương con lắm con ơi!

Mộc Uyển Thanh lạ lùng hỏi:

-Phải mẹ ông đến không?

Nam Hải Ngạc Thần bực bội đáp:

-Cái gì mà mẹ ta? Chỉ nói tầm xàm! Con mẹ đó là Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương, một trong Tứ Đại Ác Nhân. Chữ "ác" của mẹ đứng thứ hai, thế nào cũng có ngày cái ngoại hiệu Hung Thần Ác Sát của ta sẽ đổi với mẹ ấy mới xong.

Mộc Uyển Thanh lập tức hiểu ra: "Thì ra chữ "ác" trong ngoại hiệu ở chữ thứ hai, thì đó là thiên hạ đệ nhị ác nhân". Nàng bèn hỏi:

-Thế đệ nhất ác nhân thì ngoại hiệu là gì? Đệ tứ ác nhân tên chi?

Nam Hải Ngạc Thần mặt hầm hầm nói:

-Ngươi hỏi ít đi một câu có được không? Lão tử không muốn nói chuyện với ngươi.

Đột nhiên tiếng một người đàn bà buồn rầu nói:

-Lão đại tên là Ác Quán Mãn Doanh còn lão tử gọi là Cùng Hung Cực Ác.

Mộc Uyển Thanh nào ngờ Diệp Nhị Nương vừa nói đã đến nơi, lên trên núi không một tiếng động, không khỏi giật mình kinh hãi vội quay sang nhìn bà ta. Bà ta mặc một chiếc áo dài màu xanh nhạt, tóc để xõa, độ chừng trên dưới bốn mươi, tướng mạo cũng khá xinh đẹp nhưng hai bên má mỗi bên có ba vết rạch dài, từ mắt chạy xuống tận cằm, dường như bị người ta dùng dao cào trên mặt. Bà ta bế trên tay một đứa bé trai chừng hai ba tuổi, mập mạp xinh xắn trông thật dễ thương.

Mộc Uyển Thanh vẫn tưởng Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương được xếp trên Hung Thần Ác Sát Nam Hải Ngạc Thần ắt phải là người hung dữ đáng sợ, ngờ đâu trông lại có chút duyên dáng, không khỏi liếc trộm bà ta mấy lần. Diệp Nhị Nương nhìn nàng mỉm cười, Mộc Uyển Thanh không khỏi run lên, thấy nét mặt bà ta ẩn tàng một nỗi sầu khổ vô cùng vô tận, đau thương không để đâu cho hết khiến nàng dường như rơi lệ, vội vàng quay đầu sang chỗ khác, không dám nhìn lâu.

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Tam muội, lão đại, lão tử sao chưa thấy đến?

Diệp Nhị Nương buồn bã trả lời:

-Trông ngươi mất bầm mũi sưng thế kia, chắc là bị lão đại đánh cho một trận rồi, sao còn mặt dày mày dạn giả vờ hỏi lão đại sao chưa tới. Ngươi rõ ràng là lão tam, vậy mà nhất định đòi ngồi trên đầu ta là sao? Ngươi còn gọi ta một câu tam muội, người chị này không nể nang gì nữa đâu.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Không nể nang thì đã sao nào? Bộ bà muốn đánh nhau chăng?

Diệp Nhị Nương cười khẩy nói:

-Nếu người muốn đánh, ta lúc nào cũng sẵn lòng hầu tiếp.

Đứa trẻ bà ta đang bồng trên tay bỗng khóc ré lên:

-Mẹ ơi! Mẹ ơi! Mẹ đâu rồi?

Diệp Nhị Nương vỗ vỗ nựng đứa trẻ:

-Con ngoan ơi, ta là mẹ con đây!

Đứa trẻ càng khóc to hơn, dẫy dụa:

-Bé muốn mẹ cơ! Bé muốn mẹ cơ! Bà không phải mẹ!

Diệp Nhị Nương nhè nhẹ đóng cửa, cất tiếng ru:

À ơi! Ày ơi!

Bồng bồng mẹ bế con sang,

Qua thăm bà ngoại, ạ ơi,

Qua thăm bà ngoại, cháu ngoan của bà ...

Đứa bé càng khóc to hơn. Nam Hải Ngạc Thần nghe tiếng khóc bức mình, quát lớn:

-Mụ ru cái gì? Muốn giết nó thì giết phứt đi cho rồi!

Diệp Nhị Nương cười tít mắt lại, vẫn tiếp tục ru:

À ơi! À ơi!

Bà cho con bánh con quà,

Nếu ăn không hết, ạ ơi!

Nếu ăn không hết thì ... để về nhà ăn thêm...

Mộc Uyển Thanh nghe thế rung cả mình, càng nghĩ càng ghê. Lời của Nam Hải Ngạc Thần cho biết Diệp Nhị Nương định vờn đứa bé cho chết, trong lòng không khỏi phẫn nộ, lại vừa sợ hãi, thấy Diệp Nhị Nương vẫn tiếp tục ru:

Con ơi con ngủ cho êm,

Mẹ ru con ngủ mẹ ôm trong lòng.

À ơi! À ơi!

Tiếng ru của bà ta đầy vẻ triu mến khiến nàng chưa hẳn tin lời Nam Hải Ngạc Thần là thật. Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Mỗi ngày mụ phải giết một đứa trẻ con, vậy mà còn làm bộ làm tịch, thật không biết xấu hổ.

Diệp Nhị Nương nhỏ nhẹ nói:

-Người đừng có lớn tiếng la lối, làm cục cưng của ta nó sợ.

Nam Hải Ngạc Thần vùng lên, vươn tay chụp lấy đứa bé định quật cho chết, để nó khỏi khóc lóc âm ỹ lâm y bức mình. Ngờ đâu y ra tay cực nhanh, Diệp Nhị Nương lại còn nhanh hơn, thân hình chỉ xoay nhẹ như một bóng ma, Nam Hải Ngạc Thần đã chụp hụt. Diệp Nhị Nương bài hải kêu lên:

-Ồi chà! Tam đệ, người vô cớ sao lại hiếp đáp con ta là sao?

Nam Hải Ngạc Thần quát lên:

-Ta muốn quật chết thằng tiểu quỷ đó.

Diệp Nhị Nương dịu dàng nựng đứa bé:



-Cục cưng ơi, có mẹ đây, đừng sợ tam thức xấu xí kia, y đánh không lại mẹ đâu. Con trắng trẻo mập mạp thế này, càng để lâu càng thích, mẹ đùa với con đến chiều lúc đó mới giết con, còn bây giờ vẫn còn chưa rút ra được.

Mộc Uyển Thanh nghe câu nói đó tưởng chừng muốn mửa, nghĩ thầm: "Quả đúng là Diệp Nhị Nương xếp hạng cao hơn Nam Hải Ngạc Thần. Nhạc lão tao chỉ mới là Hung Thần Ác Sát chưa thể qua mặt ta được".

Nam Hải Ngạc Thần chớp một cái không trúng, biết mình có động thủ tiếp cũng vô dụng, không ngừng đi qua đi lại, lăm bằm chửi bới, đột nhiên quát lớn:

-Mau qua đây! Thăng bé đó đâu? Sao không đem nó qua đây bái ta làm thầy?

Hai gã áo vàng từ đằng sau tảng đá khép nép đi ra, đứng tránh ở xa xa, chính là hai người lúc trước Nam Hải Ngạc Thần sai đi qua bên kia đón Đoàn Dự. Một người ấp a ấp ứng đáp:

-Tiểu ... tiểu nhân lên đến trên đỉnh núi, không ... không thấy có ai. Đi tìm ... đi tìm khắp nơi vẫn không thấy.

Mộc Uyển Thanh kinh hoàng: "Không lẽ chàng ... chàng bị ngã xuống chết rồi". Nam Hải Ngạc Thần quát lên:

-Hay là chúng bay đến trễ quá nên tên tiểu tử đó vô phúc, rơi xuống vực chết rồi?

Hai người đó không dám đến gần, một gã lập cập nói:

-Tiểu nhân hai người ... hai người có kiếm khắp nơi dưới sơn cốc nhưng không thấy thi thể.

Nam Hải Ngạc Thần quát lên:

-Thế thì không lẽ nó bay lên trời hay sao? Hai đứa chúng bay dám nói láo ta hả?

Hai người kia vội vàng quỳ xuống, rạp đầu kêu bình bình bình, van xin tha mạng. Chỉ nghe vù vù, Nam Hải Ngạc Thần đã ném hai cục đá qua trúng hai gã này chết ngay lập tức.

Hai người đó không kiếm ra Đoàn Dự, Mộc Uyển Thanh vốn đã bức chúng làm không nên chuyện nên khi Nam Hải Ngạc Thần đánh chết nàng cảm thấy thông khoái, trong chớp mắt tâm tư dâng lên dạt dào: "Chàng không có ở trên núi, dưới vực sâu cũng không có xác, thế thì đi đâu? Hay là rơi vào nơi ẩn khuất nên hai gã này tìm không ra. Hay là hai gã đó có thấy thi thể nhưng không dám nói ra?".

Nàng vốn đã có chủ ý, nếu Đoàn Dự chết rồi, nàng cũng không sống làm chi, hướng chi thân mình rơi vào tay Nam Hải Ngạc Thần, nếu không chết ắt phải chịu không biết bao nhiêu đau khổ hành hạ. Thế nhưng không thấy xác Đoàn Dự, thì vẫn còn một tia hi vọng, không thể chết một cách hồ đồ.

Nam Hải Ngạc Thần hết sức bức bối, không ngớt chửi bới:

-Lão đại, lão tử hai con rùa đó sao giờ này chưa tới là sao. Ta không thèm đợi nữa.

Diệp Nhị Nương nói:

-Ngươi dám không đợi lão đại thật chăng?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Lão đại bảo ta nói với ngươi rằng, bọn mình ở trên đỉnh núi này đợi y, đợi cho đủ bảy ngày, nếu sau bảy ngày y không đến, thì tới Vạn Kiếp Cốc của Chung Vạn Cừu đợi y ở đó, chưa gặp thì không được bỏ đi.

Diệp Nhị Nương thản nhiên nói:

-Ta đã bảo ngươi bị lão đại nện cho một trận đích đáng, bây giờ còn chối được hay không?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Ai thèm chối? Ta đánh không lại lão đại là đúng rồi, bị y nện một trận, cũng không sai nhưng làm gì mà đích đáng?

Diệp Nhị Nương nói:

-Thì ra ngươi không bị nện một trận đích đáng ... cục cưng đừng khóc, mẹ thương ... à, thì ra chỉ đánh nhẹ nhẹ ... cục cưng của mẹ ...

Nam Hải Ngạc Thần hậm hực nói:

-Cũng chẳng phải là đánh nhẹ nhẹ. Nay coi chừng, lão đại muốn đánh bà liệu bà có chạy nổi không?

Diệp Nhị Nương đáp:

-Ta đâu có mong chức Diệp đại nương, việc gì mà lão đại lại gây sự với ta? Cục cưng ngoan ơ ...

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Bà đừng có gọi con mẹ nó là cục cưng có được không nào?

Diệp Nhị Nương cười nói:

-Tam đệ đừng có nóng, nguoi có biết là lão tứ hôm qua trên đường gặp kẻ đối đầu, bị một trận xiềng liềng?

Nam Hải Ngạc Thần ngạc nhiên hỏi lại:

-Cái gì? Lão tứ gặp phải đối đầu, ai vậy?

Diệp Nhị Nương đáp:

-Con nhãi kia trông có vẻ như không bằng lòng, chắc nó đang rửa ta sao mỗi ngày lại đùa nghịch chết một đứa nhỏ, nguoi giết nó trước đi rồi ta sẽ kể cho nguoi nghe.

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Nó là vợ của học trò ta, nếu ta giết nó thì học trò ta sẽ không chịu bái sư nữa.

Diệp Nhị Nương hỏi:

-Thế học trò nguoi không phải roi vào son cóc chết rồi sao?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Cái đó chưa chắc, nếu ngã xuống chết thì cũng phải còn thi thể. Chắc nó trốn ở đâu một hồi rồi sẽ đến đây lạy lục van xin ta xin làm đồ đệ.

Diệp Nhị Nương cười:

-Thế thì để ta ra tay vậy, cứ bảo học trò nguoi đến kiểm ta là xong. Đôi mắt nó trông đẹp quá, ai trông thấy cũng phải ham, tiếc thay sao ta không được như thế, để ta móc mắt nó trước.

Mộc Uyển Thanh lưng toát mồ hôi lạnh nhưng nghe Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Không được, thôi để ta điểm huyệt cho nó lăn quay ra ngủ một ngày hai đêm là xong.

Y không đợi Diệp Nhị Nương trả lời liền giơ tay tại hông và nơi cạnh sườn điểm luôn hai huyệt. Mộc Uyển Thanh chỉ thấy đầu choáng váng, lập tức bất tỉnh.

Mộc Uyển Thanh thiếp đi không biết bao lâu đến lúc thần trí hơi tỉnh táo lại thấy thân trên lạnh toát, tai nghe tiếng cười khèng khèc, tuy là tiếng cười nhưng nghe chẳng có gì là vui, thanh âm vừa sắc vừa thô thật là khó chịu. Mộc Uyển Thanh biết rằng nếu mình chỉ cử động một chút đối phương sẽ phát giác ngay, thế nào cũng ra tay thật nghiệt ngã nên tuy tê mỏi nhưng cũng không dám duỗi chân duỗi tay.

Nàng nghe Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Lão tứ, nguoi không việc gì phải khoa trương, tam muội nói nguoi bị đánh toi tả còn lấp liếm nổi gì? Thực sự có bao nhiêu kẻ địch vây đánh nguoi thế?

Tiếng người khi the the, khi ồm ồm kia nói:

-Bảy tên khốn kiếp đánh một mình mỡ, đứa nào đứa nấy đều là hạng cao thủ số một. Bản lãnh ta tuy khá thật nhưng làm sao có thể giết sạch được cả bảy tên.

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Thì ra lão tứ Cùng Hung Cực Ác đã đến rồi". Nàng rất muốn hé nhìn xem cái gã Cùng Hung Cực Ác này hình dáng thế nào nhưng lại không dám quay đầu lại mở mắt ra. Lại nghe Diệp Nhị Nương nói:

-Lão tứ chỉ khoác lác, đối phương rõ ràng chỉ có hai người, ở đâu ra thêm năm cao thủ nữa đó? Trong thiên hạ cao thủ đâu mà lắm thế?

Lão tứ giận dữ nói:

-Làm sao bà biết, bà có chính mắt trông thấy hay không?

Diệp Nhị Nương mỉm cười nói:

-Nếu ta không chính mắt trông thấy thì làm sao ta biết được? Hai người đó một đứa sử dụng cái cần câu, còn một đứa sử dụng một đôi búa, có đúng không nào? Hì hì, ngươi thêm thất ra năm người thì những người đó sử dụng binh khí gì?

Lão tứ lớn tiếng nói:

-Lúc đó bà đứng gần bên sao không ra giúp một tay? Bà muốn tôi chết dưới tay người khác mới thỏa lòng phải không?

Diệp Nhị Nương cười nói:

-Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc, ai mà chẳng biết khinh công tuyệt diệu? Đánh không lại chẳng lẽ không biết bỏ chạy hay sao?

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Thì ra lão tứ tên là Vân Trung Hạc". Vân Trung Hạc càng thêm bức tức, tiếng mỗi lúc một to nói:

-Ta lão tứ bị thua dưới tay người khác bộ mặt về vang lấm hay sao? Bọn mình Tứ Đại Ác Nhân lần này tụ hội là do đâu? Đâu phải chỉ để đi thí mạng cho lão bị thịt Chung Vạn Cừu? Y có cho vợ đưa con đến ngủ với ta đâu? Lão đại có thù sâu như biển với hoàng phủ Đại Lý, y gọi chúng ta đến, tất cả bốn người liên thủ xông lên, ta mới ra quân đã bắt lợi, mặt lại bình chân như vại đứng ngoài vỗ tay làm vui, liệu mỗ có nên nói cho lão đại biết hay không?

Diệp Nhị Nương cười nói:

-Tứ đệ, ta từ thuở cha sinh mẹ đẻ chưa bao giờ từng được chứng kiến ai khinh công cao như hiền đệ, quả đúng là con hạc trong mây danh bất hư truyền.

Đi như khói tỏa lững lờ,

Chim hồng bay vút đã mờ mờ xa.

Hai gã kia chỉ còn nước ngóng bụi trông theo, đến như tí ti đây đuôi cũng còn chưa kịp. Nếu không như thế đòi nào người chị này lại đứng ngoài tự thủ bàng quan?

Dường như bà ta sợ lão tứ mách lại với lão đại nên vội vàng nói lấy lòng mấy câu. Vân Trung Hạc hừ một tiếng, xem ra nộ khí đã bớt nhiều.

Nam Hải Ngạc Thần hỏi:

-Lão tứ, kẻ gây khó khăn cho ngươi là ai thế? Có phải bọn chó săn của hoàng phủ chăng?

Vân Trung Hạc giận dữ đáp:

-Mười phần đến chín là người trong phủ hoàng gia. Ta không tin ở đất Đại Lý này ngoài chúng ra lại còn có ai tài ba cỡ đó.

Diệp Nhị Nương nói:

-Hai người nói gì mà đại náo hoàng phủ dễ như trở bàn tay, cắt cái đầu chó của tên hoàng đế Đại Lý như lấy đồ trong túi, ta đã bảo không phải dễ như thế đâu, bây giờ đã tin chưa?

Vân Trung Hạc bỗng nói:

-Lão đại sao giờ này vẫn còn chưa tới, kỳ hẹn đến nay đã quá ba ngày rồi, xưa nay y chưa bao giờ thế cả, không lẽ ... không lẽ ...

Diệp Nhị Nương nói:

-Không lẽ có chuyện gì phải không?

Nam Hải Ngạc Thần bức bối nói:

-Hừ, lão đại bảo chúng mình đợi đủ bảy ngày, bây giờ mới có bốn hôm, sao ngươi gấp gáp thế? Lão đại là hạng người cỡ nào, đâu phải như ngươi đâu, đánh không lại người ta liền cụp đuôi mà chạy?

Diệp Nhị Nương đáp:

-Đánh không lại thì chạy, cái đó chính thực kẻ thức thời mới là kẻ tuần kiệt, ta có sợ là sợ y quả bị bảy tay cao thủ, tám tên hảo hán vây đánh, tuy yếu sức nhưng lại không chịu thua, cho xứng với cái ngoại hiệu Ác Quán Mãn Doanh.

Nam Hải Ngạc Thần nhỏ toẹt xuống đất nói:

-Xi! Lão đại hoành hành thiên hạ, nào có sợ gì ai? Ở một cái nước bé xiu như Đại Lý này làm sao sảy tay được? Con bà nó chứ, đôi rồi đây.

Y cầm dưới đất lên một cái đuôi bò, nướng trên đồng lửa đốt bên cạnh, chỉ một cốc đã có mùi thơm bốc ra. Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Nghe lời y nói

thì ta ở trên đỉnh núi này hôn mê đã ba ngày rồi. Không biết có tin tức gì của Đoàn lang không?".

Nàng đã bốn hôm nay không ăn uống gì nên đói lả, ngửi thấy mùi thơm của đùi thịt bay ra, bụng sôi lên ừng ực. Diệp Nhị Nương cười hỏi:

-Cô em đói lắm rồi phải không? Người đã tỉnh lại, sao còn giả vờ nằm yên? Người có muốn xem mặt Cùng Hung Cực Ác Vân lão tử hay không?

Nam Hải Ngạc Thần biết Vân Trung Hạc hiểu sắc như chính mạng mình, nếu thấy nhan sắc Mộc Uyển Thanh, dù có chết cũng thể nào ra tay chấm dứt, chứ không phải như mình khi nào nổi cơn thèm khát mới tính chuyện cưỡng gian sát nhân, nên vội vàng vớt cho nàng một đùi thịt nửa sống nửa chín, quát lên:

-Người đi qua bên kia, tránh cho xa, đừng có ở đây nghe lén bọn ta nói chuyện.

Mộc Uyển Thanh giả giọng khào khào cho thật khó nghe, hỏi lại:

-Chồng tôi qua chưa?

Nam Hải Ngạc Thần bực tức đáp:

-Con mẹ nó, ta đích thân qua bên đó xem xét kỹ càng cả sơn cốc lẫn trên đỉnh núi nhưng không thấy tung tích tiểu tử đó đâu cả. Tên đó chắc chưa chết nhưng không biết ai cứu y đi đâu. Ta đợi ở đây ba ngày rồi, thêm bốn ngày nữa, đủ bảy ngày mà tiểu tử đó không đến, hừ hừ, lúc đó ta sẽ nướng người lên ta ăn.

Mộc Uyển Thanh trong bụng thở phào, nghĩ thầm: "Gã Nam Hải Ngạc Thần này đâu phải kẻ nói khoi khoi, nếu như y đã qua đó tìm kiếm, cho rằng Đoàn lang chưa chết, hẳn là không sai. Ôi, không biết chàng có nhớ nhung gì ta không, có sang đây cứu mình không nữa!". Nàng bèn nhặt đùi thịt dưới đất lên, chậm chậm đi ra đằng sau tảng đá. Nàng đói đã lâu, cảm thấy uể oải nhưng nằm yên ba ngày liền, vết thương trên vai đã khép miệng. Lại nghe Diệp Nhị Nương hỏi:

-Tên tiểu tử đó có cái gì hay khiến cho người phải yêu tài?

Nam Hải Ngạc Thần cười đáp:

-Tên tiểu tử đó giống hệt tôi, nếu như học võ công của phái Nam Hải, thể nào cũng hơn cả thầy. Ha ha! Trong Tứ Đại Ác Nhân chỉ có mình ta Nhạc lão ... Nhạc lão nhị tuy phải đứng thứ hai, nhưng nói về môn đồ truyền nhân, thì đồ đệ ta phải đứng thứ nhất, không ai sánh kịp.

Mộc Uyển Thanh càng đi càng xa, nghe thấy Nam Hải Ngạc Thần khoa trương tư chất Đoàn Dự thể gian hiểm có, trong lòng vừa hoan hỉ, lại vừa buồn lo nhưng cũng tức cười: "Cái anh chàng Đoàn lang đồ gần kia, có biết võ công gì đâu? Trừ cái gan liều ra, chẳng làm được chuyện gì. Nam Hải Ngạc Thần nếu quả thu anh chàng làm học trò cưng, phái Nam Hải chắc thể nào cũng xuống dốc".

Nàng kiếm được một chỗ kín đáo ở sau tảng đá, ngồi xuống gặm chiếc đùi bò, tuy đói lắm nhưng cái đùi phải đến ba bốn cân, chỉ mới ăn chừng nửa non là đã no rồi. Nàng nghĩ thầm: "Đợi đến ngày thứ bảy, nếu quả thực Đoàn lang phụ bạc ta, không đến kiếm mình sẽ tìm cách bỏ trốn". Nghĩ đến đó nàng thấy chạnh lòng: "Nếu như mình chạy thoát được rồi thì từ nay về sau làm sao sống nổi?".

Cứ như thế tâm thần bất định, chẳng mấy chốc đã mấy ngày qua. Cái mùi vị "một ngày đằng đằng xem bằng ba thu" kia bây giờ mới thấy thấm thía. Ngày lại ngày, đêm qua đêm, nàng chỉ mong dưới chân núi vọng lên một chút thanh âm, dấu chẳng phải Đoàn Dự đến cũng còn hơn là cứ ngày ngóng cổ trông chờ, tối mong cho hết đêm.

Thêm một giờ nàng thấy khổ sở hơn một chút, lúc nào cũng canh cánh nghĩ ngợi gần xa: "Dẫu chàng có lòng đi kiếm ta thì trèo đèo vượt suối cũng đâu có dễ dàng gì, ngày một ngày hai chắc gì tới được. Đến hôm nay mà chàng chưa đến thì chắc là không đến rồi. Tuy chàng không muốn bái gã Nam Hải Ngạc Thần kia làm thầy, nhưng chẳng lẽ không một chút tình nghĩa gì với thiếp sao? Thế sao chàng lại ôm em, hôn em, bằng lòng lấy em làm vợ?".

Mộc Uyển Thanh càng nghĩ càng chua chát, những lời sư phụ dặn dò "đàn ông con trai trên đời này không ai là không vô tình bạc nghĩa" vẫn còn văng vẳng bên tai, tuy trong lòng nàng vẫn nghĩ rằng "Đoàn lang đâu phải như thế", nhưng cũng biết đó chẳng qua chỉ tự an ủi mình. Cũng may mấy hôm nay, Nam Hải Ngạc Thần, Diệp Nhị Nương, Vân Trung Hạc không ai đến xia gì đến nàng.

Ba người đó chờ đợi kẻ thiên hạ đệ nhất ác nhân Ác Quán Mãn Doanh tuy bực dọc không trút lên đầu nàng nhưng chọn rộn chẳng khác gì kiến bò trong chảo nóng, hết sức nóng nảy. Mộc Uyển Thanh và ba người đó tuy ở cách nhau khá xa, tiếng hò hét của họ vẫn thỉnh thoảng văng vẳng truyền tới.

Đến tối hôm thứ sáu, Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Ngày mai là ngày cuối cùng rồi, gã bạc tình kia chắc là không tới, tối nay nhân khi trời tối, ta phải len lén trốn đi mới được. Nếu không đợi đến sáng mai thì thật khó mà thoát thân". Nàng đứng lên vận vẹo người một hồi, sau sáu ngày nghỉ ngơi, tinh thần tuy chán nản nhưng vết thương nhờ có kim sang lĩnh nghiệm cũng đã khỏi bảy tám phần, nghĩ thầm: "Hay nhất là đợi cho ba người cãi nhau đang lúc gay cấn thì mình len lén trốn đi vài mươi trượng, tìm một cái hang nào đó chui vào. Ba người đó ắt sẽ đuổi theo mình ở những nơi xa xôi, không chừng chạy kiếm tới vài chục dặm, đâu có ngờ mình lại ở ngay trên đỉnh núi". Đến khi họ đuổi xa rồi, lúc đó mình sẽ trốn đi lần nữa".

Thế nhưng nàng lại nghĩ ngay: "Ôi, họ với ta không thù không oán, đuổi theo mình làm gì? Ta bỏ trốn cũng thế, không bỏ trốn cũng thế, họ đâu có để tâm".

Ba bốn lần nàng dọm bước toan đi nhưng rồi vẫn khắc khoải nhớ tới lang quân: "Nếu như gã bạc tình kia ngày mai đến thì sao? Nếu ngày mai mình không gặp được y có phải là sẽ nghìn trùng xa cách, vĩnh viễn không bao giờ gặp lại hay sao? Nếu như chàng quyết tâm đến đây để cùng mình đồng sinh

cộng tử, ta lại bỏ đi, chàng không chịu bái sư vì thế mà bị Nam Hải Ngạc Thần giết chết thì có phải ta đã không ra gì với chàng hay sao?".

Nghĩ tới nghĩ lui, bụng rối như tơ vò, đến lúc trời hừng sáng nàng vẫn không sao quyết định được.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 10: Vi Bộ Học Văn Sinh

Dập diu chân uyển chuyển,

Lung linh bóng chập chờn.

\*

\*\*

Trời vừa sáng cũng là lúc nạn đề của nàng đã giải quyết, có chạy cũng không kịp nữa rồi: "Kẻ bạc tình kia có đến cũng thế, không đến cũng thế, ta cứ đợi ở đây cho tới cùng". Nàng đang nghĩ đến nước đường tuyệt vọng, bỗng nghe bịch một cái, vật gì đó rơi cách nàng độ vài chục trượng, lăn vào đám cỏ.

Mộc Uyển Thanh tự hỏi: "Cái gì thế nhỉ". Nàng bèn nằm xuống, thấy trong đám cỏ không có tiếng động gì khác, len lén bò lần tới để xem là cái gì.

Nàng đến bên bụi rậm rồi, vạch đám cỏ cao ra xem, bỗng thấy người nổi gai ốc. Thì ra trong đám cỏ đó có sáu cái cái xác trẻ con, đứa thì nằm ngửa, đứa thì nằm nghiêng, trong đó có cả thằng bé bụ bẫm nàng thấy Diệp Nhị Nương bế hôm trước, trong lòng vừa kinh hoàng, vừa phẫn nộ: "Con mụ Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương, quả thực mỗi ngày giết một đứa trẻ. Không hiểu đề làm gì? Mụ ta ở trên đỉnh núi sáu ngày, đã giết sáu hài nhi".

Nàng xem xét cả sáu đứa không đứa nào bị thương tích hay có vết máu, thật không biết con mụ ác ôn kia "dồn" cách nào mà chết đứa bé, trong sáu đứa chỉ có một đứa áo quần tươm tất, còn năm đứa kia mặt quần áo vải thô con nhà nông, xem ra đã bắt trộm trong số gia đình nhà quê chung quanh núi Vô Lượng. Mộc Uyển Thanh lần này theo sư phụ xuất sơn cũng đã giết khá nhiều người, nhưng những người bị giết đều là hào khách giang hồ có bụng bất lương, còn như việc tàn sát hài nhi không một lý do như thế này không khỏi khiến nàng run rẩy.

Đột nhiên trước mặt bóng xanh thấp thoáng, một người nhô lên hụp xuống như bóng ma, nhanh như cắt chạy như bay từ trên núi xuống, chính là Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương. Mộc Uyển Thanh thấy mụ ta phi hành thần tốc như thế, đến sư phụ mình cũng còn kém xa, trong bụng không khỏi bàng hoàng, ngón ngang trăm mối, hai chân mềm nhũn ngồi phệt xuống đất.

Nàng ngần ngại một hồi, xếp sáu cái xác hài nhi thành một hàng, gom đất đá đắp lên những đứa bé bất hạnh. Đột nhiên nàng thấy đằng sau có hơi gió của ai đó tập kích, vội diêm chân trái một cái, lao luôn về phía trước. Chỉ nghe một giọng cười vừa sắc nhọn vừa ồm ồm ở đằng sau, một người nói:

-Tiểu cô nương, ông chồng cô bỏ cô rồi, chi bằng lấy ta đi thôi.

Chính là Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc. Tiếng nói của y vừa đến thì người cũng đi theo, bàn tay vươn ra chụp vào đầu vai Mộc Uyển Thanh. Bỗng có một chưởng ở đầu đánh xéo qua đẩy tay y chệch ra ngoài, chính là Nam Hải Ngạc Thần. Y gầm lên một tiếng vang trời, quát lớn:

-Lão tứ, môn hạ phái Nam Hải quyết không để cho ngươi coi thường được đâu.

Vân Trung Hạc nhảy vọt ra, nhún vai cái đã ở bên ngoài hơn chục trượng, cười nói:

-Ngươi đã thu được đồ đệ đâu, cô nương này chưa phải là người của phái Nam Hải.

Mộc Uyển Thanh thấy người đó thân hình cao nghêu nhưng lại gầy nhom, chẳng khác gì một cây tre, còn khuôn mặt lại dài quá khổ trông đến sợ. Nam Hải Ngạc Thần quát lớn:

-Sao ngươi biết học trò ta không đến? Ngươi giết nó rồi, phải không nào? Đúng rồi, ngươi thấy học trò ta tư chất quá tốt nên định bắt y thu làm đồ đệ. Ngươi làm hỏng việc lớn của ta, ta phải giết ngươi mới được.

Y quả là ngang ngược hết chỗ nói, cũng chẳng thèm hỏi xem Vân Trung Hạc có thực là thò tay mặt, đặt tay trái gì không, lập tức xông lên tấn công. Vân Trung Hạc kêu lên:

-Học trò người tròn hay méo, mặt ngang mũi dọc ra sao ta đã gặp bao giờ đâu mà nói chuyện thu hay không thu làm đồ đệ?

Y vừa nói vừa nhanh nhẹn tuyệt luân tránh né hai lần Nam Hải Ngạc Thần xông lên tấn công liên tiếp. Nam Hải Ngạc Thần chửi:

-Bá xàm! Ai thêm tin lời nguoi nói? Nguoi đánh nhau thua rồi, bao nhiêu bực bội đem trút lên đầu học trò ta chứ gì!

Vân Trung Hạc nói:

-Thế học trò nguoi là con trai hay là con gái?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Dĩ nhiên là con trai, ta thu nữ đồ đệ làm cái đéch gì?

Vân Trung Hạc nói:

-Thấy chưa! Vân Trung Hạc này xưa nay có bắt là bắt con gái, có bắt con trai bao giờ, bộ nguoi không biết hay sao?

Nam Hải Ngạc Thần đang nhảy lên trên không, nghe y nói có lý vội vàng sử dụng Thiên Cân Trụ, roi phịch xuống, chân phải đạp lên một tảng đá, quát lớn:

-Thế thì học trò ta đi đâu? Sao đến giờ này chưa lên đây bá sư?

Vân Trung Hạc cười nói:

-Ha ha! Chuyện của phái Nam Hải nhà nguoi, ta đâu cần biết.

Nam Hải Ngạc Thần ngóng đợi Đoàn Dự đã sót ruột lắm rồi, bao nhiêu bực rọc không có chỗ phát tiết, quát lên:

-Nguoi dám nói móc ta phải không?

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Nếu như mình khích bác hai tên ác nhân này đánh nhau cho lưỡng bại câu thương thì thật tốt quá". Nàng bèn lớn tiếng nói:

-Đúng đó, học trò của tiền bối ắt là gã Vân Trung Hạc này hại rồi, nếu không chàng ở trên đỉnh núi cao như thế, làm sao xuống được? Gã Vân Trung Hạc này khinh công ghê gớm, chắc là lên lên trên đó, đem học trò của tiền bối đến chỗ nào khuất nẻo giết mất rồi để phái Nam Hải mất đi một nhân tài lợi hại, nếu không thì sao thì thế cũng không kiếm thấy?

Nam Hải Ngạc Thần giơ tay vỗ lên đầu, nói với Vân Trung Hạc:

-Nguoi thấy chưa, đến vợ của học trò ta cũng còn nói thế, không lẽ nói oan cho nguoi hay sao?

Mộc Uyển Thanh nói tiếp:

-Trượng phu của tiền thiếp có nói là chàng được may mắn có được một sư phụ lợi hại đến thế, quả là tam sinh hữu hạnh, nhất quyết ra sức học nghệ để cho phái Nam Hải được mở mây mở mặt, khiến cho cái tên Nam Hải Ngạc Thần uy chấn thiên hạ, những người như Ác Quán Mãn Doanh, Vô Ác Bất Tác phải cảm phục không để đầu cho hết. Ngờ đâu gã Vân Trung Hạc này lại nỏ độc tâm, giết chết hảo đồ nhi của tiền bối, từ nay về sau, làm sao còn tìm đâu ra được một đứa học trò giống mình đến như thế nữa?

Nàng nói một câu, Nam Hải Ngạc Thần lại vỗ đầu một cái. Mộc Uyển Thanh lại tiếp:

-Xương sau đầu của trượng phu tiền thiếp nổi u lên thật không khác gì Nhục tiền bối, thiên tư cũng thông minh chẳng khác gì tiền bối, quả đúng là một truyền nhân mười phần vẹn mười của phái Nam Hải, trên đời chẳng có người thứ hai. Gã Vân Trung Hạc này chăm chăm làm hại tiền bối, lẽ nào lại không báo thù cho học trò mình?

Nam Hải Ngạc Thần nghe đến đây, mắt nảy lửa, nghe vù một cái đã xông ngay đến Vân Trung Hạc. Vân Trung Hạc biết là y bị trúng kế khích bác của Mộc Uyển Thanh nhưng chưa thể nào minh oan, biết mình võ công kém Nam Hải Ngạc Thần một chút, thấy y xông tới liền co giò chạy. Nam Hải Ngạc Thần hai chân nhún một cái cũng đuổi theo ngay.

Mộc Uyển Thanh kêu lên:

-Y chốt dạ nên bỏ chạy rồi. Nếu không phải y giết học trò của ông việc gì phải chạy trốn?

Nam Hải Ngạc Thần gầm lên:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Lời đó nghe có lý lắm. Mau đèn mạng học trò ta!

Hai người một đuổi theo, một chạy trốn, chỉ nháy mắt đã lẫn khuất bên kia núi. Mộc Uyển Thanh mừng thầm, trong giây lát lại nghe tiếng gầm của Nam Hải Ngạc Thần từ xa gần lại, hai người từ sau núi đã đuổi tới nơi.

Khinh công của Vân Trung Hạc cao hơn Nam Hải Ngạc Thần nhiều, thân hình cao ngệu như cây tre của gã lắc la lắc lư, lượn bên đông, lướt qua tây, Nam Hải Ngạc Thần còn cách hẳn một quãng xa. Hai người chạy ngang qua mặt Mộc Uyển Thanh, chỉ thoáng một cái đã vòng lại đằng sau núi, đến vòng thứ hai, Vân Trung Hạc nhảy vọt tới trước mặt Mộc Uyển Thanh, giơ tay chụp vào vai nàng. Mộc Uyển Thanh kinh hãi, tay phải vung lên, nghe

phụ một cái, một mũi độc tiến bắn ngay vào người y. Vân Trung Hạc nhích qua bên trái nửa thước, tránh thoát mũi tên nhưng không biết y chuyển động cách nào, tay lại vươn ra chộp vào mặt Mộc Uyển Thanh. Mộc Uyển Thanh vội né tránh nhưng vẫn chậm một chút, mặt thấy mất rươi, tấm khăn che đã bị y cướp mất.

Vân Trung Hạc thấy khuôn mặt xinh đẹp của nàng, không khỏi ngơ ngẩn, cười giả lả:

-Đẹp quá! Cô em thật là xinh, giá như lắng lơ thêm một tí thì thật thập toàn thập mỹ ...

Y còn đang tán tỉnh, Nam Hải Ngạc Thần đã đuổi tới, vù một chưởng, đánh luôn vào hậu tâm y. Vân Trung Hạc vận khí vào tay phải phản kích, hai luồng chưởng phong đụng nhau nghe bùng một tiếng, trong vòng một trượng chung quanh đất đá bay lên tung tóe còn Mộc Uyển Thanh thấy tức ngực dường như không thở nổi. Vân Trung Hạc mượn sức của Nam Hải Ngạc Thần, tung mình nhảy tới phía trước hai trượng. Nam Hải Ngạc Thần lại rống lên nói:

-Chịu thêm ta ba chưởng nữa xem nào!

Vân Trung Hạc cười nói:

-Ngươi đuổi ta không kịp mà ta đánh cũng không lại ngươi. Có đầu thêm một ngày một đêm nữa thì cũng đến thế thôi.

Hai người đuổi đánh nhau đã xa mà cát bụi vẫn còn mù mịt, Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Ta phải tìm cách chặn Vân Trung Hạc lại nếu không hai người không thể nào động thủ được". Đợi hai người chạy tới vòng thứ ba, Mộc Uyển Thanh tung mình nhảy ra, soạt soạt soạt liên tiếp, sáu bảy mũi tên độc nhắm vào Vân Trung Hạc bắn tới, kêu lên:

-Đền mạng cho chồng ta!

Vân Trung Hạc nghe tiếng đoàn tiễn rít lên, biết là lợi hại, chồm lên hụp xuống liên tiếp tránh né. Mộc Uyển Thanh vùng kiếm lên, vụt vụt đâm luôn vào y. Vân Trung Hạc biết rõ bụng dạ nàng, không dám chống đỡ chỉ tránh qua một bên. Thế nhưng vì bị nàng ngăn trở, Nam Hải Ngạc Thần đã giơ song chưởng đánh tới, chưởng phong vây chặt y vào trong.

Vân Trung Hạc cười gằn:

-Lão tam, ta nhường ngươi mấy lần, chỉ vì không muốn tổn thương hòa khí của Tứ Đại Ác Nhân, chứ ngươi tưởng ta sợ thật hay sao?

Y đưa tay vào hông rút ra hai tay đã cầm hai cương trảo, mỗi chiếc cán dài ba thước, trên đầu là hình một bàn tay, ngón tay vươn ra, đầu ngón tay sáng lấp lánh, hai món binh khí đan chéo vào nhau, trái qua phải phải qua trái chặn hết trước mặt, nhưng là thế chỉ thủ mà không công.

Nam Hải Ngạc Thần mừng nói:

-Hay lắm, bảy năm không gặp, hóa ra ngươi đã luyện thành một món binh khí cổ quái, thế thì xem lão tứ đây!

Y lấy cái bao trên lưng xuống mở ra hai món binh khí. Mộc Uyển Thanh biết mình gia nhập cuộc chiến cũng bằng vô ích lập tức lùi ra hai bước. Chỉ thấy Nam Hải Ngạc Thần tay phải cầm một thanh tiễn đao lạ lùng, cán ngắn lưỡi dài, dày răng như răng cưa, rõ ràng là một cái hàm cá sấu. Tay trái y cầm một nhuyễn tiên cũng có răng cưa hình đuôi cá sấu.

Vân Trung Hạc liếc qua hai món binh khí kỳ lạ kia, cương trảo bên tay phải vùng ra, cào vào mặt Nam Hải Ngạc Thần. Nam Hải Ngạc Thần vùng ngác vĩ tiến lên, nghe bịch một tiếng đã gạt được cương trảo ra ngoài. Vân Trung Hạc ra tay thật nhanh, tay phải chưa rút về, tay trái đã tổng ra. Chỉ nghe một tiếng lách cách, ngác chúi tiến đã tung ra, kẹp chặt lấy cương trảo. Cương trảo đó làm bằng thép nhưng không biết hai hàm răng của ngác chúi tiến đúc bằng gì cắt đứt luôn hai ngón tay. Phải nói Vân Trung Hạc giựt tay về thật nhanh nên ba ngón còn lại không bị đứt, tuy nhiên trảo pháp y luyện mười ngón tay mỗi ngón có một công dụng khác nhau, mất đi hai ngón, uy lực liền giảm hẳn, trong bụng cũng thấy mất tinh thần. Nam Hải Ngạc Thần cười ha hả vùng ngác vĩ tiến ra.

Đột nhiên một bóng xanh ở đầu nhẹ nhàng xông vào giữa hai người, chính là Diệp Nhị Nương. Mụ ta tay trái đề lên cây roi đuôi cá đẩy xéo qua một bên, Vân Trung Hạc liền thừa cơ nhảy trở ra. Diệp Nhị Nương hỏi:

-Lão tam, lão tứ, có sao lại ra tay đánh nhau?

Mụ liếc qua nhìn Mộc Uyển Thanh, thấy nhan sắc nàng lập tức sắc mặt đổi hẳn. Mộc Uyển Thanh thấy bà ta tay bồng một đứa bé trai chừng ba bốn tuổi, áo mũ đều may bằng gấm, má trắng môi hồng thật là dễ thương mới hay bà ta vừa xuống núi để đi bắt trẻ con. Mộc Uyển Thanh thấy ánh mắt mụ có vẻ khác thường, vội vàng quay đầu sang nơi khác không dám nhìn. Bỗng nghe thấy thằng bé kêu lên:

-Ba ơi! Ba ơi! Sơn Sơn muốn về với ba.

Diệp Nhị Nương dỗ dành:

-Sơn Sơn ngoan nào, một lát nữa ba con sẽ đến!

Mộc Uyển Thanh nghĩ đến sáu cái xác trẻ con ghê rợn trong đám cỏ, bây giờ nghe giọng điệu thân ái dịu ngọt của mụ ta tự nhiên thấy rùng mình. Vân Trung Hạc cười nói:

-Nhị tử, lão tam luyện thành ngạc chủy tiễn và ngạc vĩ tiên ghê gớm thật, thành thử hai người mới tập chơi với nhau. Thế bảy năm nay ti tử luyện công phu gì? Liệu có địch được với hai món binh khí lợi hại này chăng? E rằng bà chị cũng đánh không lại đâu.

Y không đề cập đến chuyện Nam Hải Ngạc Thần đồ oan cho y giết hại môn đồ mình, chỉ nói sơ qua vài câu nhưng lại đầy cho Nam Hải Ngạc Thần và Diệp Nhị Nương động thủ. Diệp Nhị Nương khi lên núi đã thấy ngay hai người đánh nhau chí mạng, quyết không phải chỉ luyện võ sách chiêu mà thôi, cười nhạt nói:

-Bảy năm qua ta chỉ tu luyện nội công, bao nhiêu binh khí quyền cước quên hết sạch, chắc chắn không phải là địch thủ của lão tam.

Đột nhiên từ lưng chừng núi có tiếng người quát lớn:

-Con mụ kia, ngươi bắt con ta để làm gì? Mau trả lại cho ta.

Thanh âm chưa dứt, người đã đến đỉnh núi, thân pháp thật là nhanh nhẹn. Người đó chừng độ trên dưới bốn mươi, mặc áo gấm đoạn màu xanh lục, tay cầm trường kiếm. Nam Hải Ngạc Thần quát lớn:

-Ngươi là đứa nào? Sao dám lên đây la lối om xòm? Đồ đệ ta có phải ngươi bắt không?

Diệp Nhị Nương cười đáp:

-Vị lão sư này là chưởng môn Đông Tông Vô Lượng Kiếm Tả Tử Mục tiên sinh, kiếm pháp tinh diệu đã đánh mà đề được đứa con cũng mập mập dễ thương quá.

Mộc Uyển Thanh lúc này mới hiểu ra: "Thì ra Diệp Nhị Nương không kiếm được đứa trẻ con nào trong núi Vô Lượng nên bắt luôn con nhỏ của người chưởng môn Vô Lượng Kiếm". Diệp Nhị Nương nói:

-Tả tiên sinh, lệnh lang trông thật kháu khỉnh, để ta bồng chơi một chút, sáng mai đem trả lại cho không phải nóng ruột.

Nói xong ghé môi hôn trên má Sơn Sơn, giờ tay vuốt tóc thẳng bé xem ra yêu thích lắm. Tả Sơn Sơn thấy cha liền gào lên:

-Ba ơi! Ba ơi!

Tả Tử Mục giờ tay trái ra tiến lên mấy bước nói:

-Tiểu nhi ngộ nghịch lắm, chẳng có gì dễ thương đâu, xin mau đưa trả lại, tại hạ thật là cảm kích.

Y trông thấy con rồi giọng điệu đổi ra khách khí, chỉ sợ người đàn bà kia sử kinh giết chết con y. Nam Hải Ngạc Thần cười nói:

-Đã vào tay Vô Ác Bất Tác Diệp Tam Nương này thì dầu có là Thái Tử, công chúa của hoàng đế cũng không trả.

Tả Tử Mục nghe thế run run hỏi:

-Bà là ... là Diệp Tam Nương? Thế Diệp Nhị Nương ... Diệp Nhị Nương là gì của tôn giá?

Y nghe nói trong Tử Đại Ác Nhân có người đàn bà đứng hàng thứ hai tên là Diệp Nhị Nương, sáng nào cũng bắt một đứa trẻ về chơi đùa, cho đến tối thì nghịch cho chết, chỉ e Diệp Tam Nương và Diệp Nhị Nương là chị em gì đó, tính tình cũng giống nhau thì thật hơi ối.

Diệp Nhị Nương cười lên khanh khách nói:

-Ngươi đừng nghe y nói năng láo lếu, ta là Diệp Nhị Nương, trên đời này làm gì có ai là Diệp Tam Nương?

Mặt Tả Tử Mục chợt xanh như tàu lá, y phát giác đứa con thơ bị bắt nhái đã giờ toàn lực đuổi theo tới đây, trên đường đã nhận ra đối phương võ công cao hơn mình nhiều, lúc đầu còn cho rằng người đàn bà này không quen biết gì, cũng chẳng thù oán nên hẳn không làm hại con mình. Bây giờ nghe nói mụ ta là Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương thật không biết phải quát tháo hay mở mồm van xin nên vừa lên đến cổ liền nghẹn lại không nói nên lời.

Diệp Nhị Nương nói:

-Các ngươi xem thằng bé này da dẻ nhẵn nhụi, huyết sắc hồng hào, trắng trẻo kháu khỉnh đúng là con nhà võ học danh gia, so với con cái nhà quê nhà mùa thật khác hẳn.

Mụ vừa nói vừa cầm bàn tay thằng bé giờ lên soi trước ánh mặt trời, tặc lưỡi khen ngợi, chẳng khác gì người ta ra chợ mua gà mua dê, khen con vật mập mập béo tốt. Tả Tử Mục trông thấy mụ thêm nhỏ rãi, trông chừng đem con mình làm thịt ăn tới nói, không khỏi vừa sợ vừa tức. Dầu biết không thể nào địch lại nhưng y cũng thí mạng, lập tức sử chiêu Bạch Hồng Quán Nhật, mũi kiếm nhắm ngay yết hầu mụ ta đâm tới.

Diệp Nhị Nương cười khan một tiếng, nhẹ nhàng đưa Sơn Sơn ra, nhát kiếm kia của Tả Tử Mục nếu như tiếp tục đâm vào thì đâm trúng ngay con mình trước. Cũng may y kiếm thuật tinh thông, chiêu số chưa hoàn tất đã lập tức thu về, mũi kiếm ở trên không hơi rung một cái thành một bông hoa kiếm, biến chiêu đâm xéo xuống đầu vai Diệp Nhị Nương. Diệp Nhị Nương cũng không thêm né tránh lại đưa Sơn Sơn ra chặn ngay trước mặt. Chỉ trong nháy



mất, Tả Từ Mục đã đâm luôn trên dưới trái phải bốn thế liền, Diệp Nhị Nương chỉ dĩ dật đãi lao chỉ đi chuyển Sơn Sơn khiến cho bốn kiếm chiêu thật là lợi hại của Tả Từ Mục đều chỉ sử dụng được nửa chừng rồi phải ngừng lại. Sơn Sơn sợ quá khóc òa lên.

Vân Trung Hạc bị Nam Hải Ngạc Thần đuổi chạy ba vòng núi, cương trảo lại bị gãy mất hai ngón tay, uất ức không biết phát tiết vào đâu, đột nhiên tung mình nhảy lên cương trảo trong tay trái chộp luôn vào đầu Tả Từ Mục. Tả Từ Mục giờ kiếm lên gạt sử chiêu Vạn Hủy Tranh Diễm kiếm quang rung động khắp nơi bao phủ toàn bộ thượng bàn của địch. Chỉ nghe keng một tiếng nhỏ, hai món binh khí chạm nhau, Tả Từ Mục sử chiêu Thuận Thủy Thôi Chu, mũi kiếm thừa thế đâm vào yết hầu Vân Trung Hạc, lập tức hai bên cương trảo chập lại kẹp ngay mũi kiếm vào giữa.

Tả Từ Mục kinh hãi vô cùng không dám bỏ kiếm vội vàng vận nội lực giựt về, nghe soẹt một tiếng, cương trảo phía phải đã đâm phập ngay vào đầu vai y. Cũng may cương trảo năm ngón đã bị Nam Hải Ngạc Thần chặt đứt mất hai, Tả Từ Mục chỉ bị thương nhẹ nhưng máu cũng tóe ra, ba ngón tay vẫn cầm chặt vào đầu vai không nhả. Vân Trung Hạc tiến lên bồi thêm một cước, đá y ngã lăn ra, chỉ qua mấy chiêu một chương môn nhân của danh môn đại phái không sao trả đòn được.

Nam Hải Ngạc Thần khen ngợi:

-Lão tứ, hai món đồ đó hay lắm, không đến nỗi xấu mặt.

Diệp Nhị Nương cười hì hì nói:

-Tả đại chương môn, ông có thấy lão đại của chúng tôi đâu không?

Vai phải của Tả Từ Mục bị cương trảo đè xuống không cách gì động đậy, cố nhin đau nói:

-Lão đại của các vị là ai? Tôi chưa từng gặp qua.

Nam Hải Ngạc Thần cũng hỏi:

-Ngươi có thấy đồ đệ của ta đâu không?

Tả Từ Mục lại đáp:

-Đồ đệ ngươi là ai? Tôi chưa từng gặp.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Nếu ngươi không biết đồ đệ ta là ai, sao biết rằng chưa từng gặp? Con mẹ ngươi chứ chỉ bá láp! Tam muội, đem con y ra làm thịt ăn đi.

Diệp Nhị Nương đáp:

-Nhị tì của ngươi đâu có ăn thịt trẻ con. Tả đại chương môn, ngươi đi đi, bọn ta không muốn giết ngươi đâu.

Tả Từ Mục nói:

-Nếu quả như thế, Diệp ... Diệp Nhị Nương, xin bà trả lại con cho tôi, tôi sẽ đi ra bắt cho bà ba bốn đứa trẻ con, Tạ mỗ vĩnh viễn cảm tạ đại đức.

Diệp Nhị Nương cười út mắt nói:

-Thế thì tốt lắm. Ngươi đi kiếm cho ta tám đứa trẻ lại đây. Bọn ta ở đây có bốn người, mỗi người bồng hai đứa đủ dùng cho ta tám ngày. Lão tứ, thả y ra.

Vân Trung Hạc mỉm cười, nhà cơ quan, cương trảo mở ra, Tả Từ Mục nghiêng răng cố đứng dậy, quay sang Diệp Nhị Nương vái một cái thật sâu, giờ tay bồng con. Diệp Nhị Nương cười nói:

-Ngươi là người trong giới giang hồ, sao không biết rõ qui củ? Chưa có tám đứa trẻ đem lại đây để đổi, ta đòi nào lại giao trả đứa bé này cho ngươi?

Tả Từ Mục thấy con mình bị mẹ ta ôm chặt trong lòng, tuy không muốn chút nào nhưng ở vào tình thế này đành phải gật đầu nói:

-Tôi đi chọn lấy tám đứa trẻ mập mập mang đến đây, mong bà săn sóc cháu bé cho tử tế.

Diệp Nhị Nương không thêm đề ý gì đến y nữa, miệng ậm ừ ru:

-Cháu ngoan ơi, bà nội cưng cháu lắm.

Tả Từ Mục đứng ngay trước mặt, mẹ ta không thể nào gọi đứa bé là "con" được. Họ Tả nghe mẹ gọi con mình như thế có khác nào mẹ tự coi là mẹ mình, dờ khóc dờ cười, quay sang nói với con:

-Sơn Sơn, con ngoan nhé, chỉ một lát là ba quay lại đón con ngay.

Son Son khóc dẫy nầy lên, cố gắng vùng vẫy sà vào lòng y. Tả Từ Mục quyền luyến không muốn rời con cố nhìn thêm mấy bận, tay trái ôm vết thương, quay mình từ từ đi xuống núi.

Đột nhiên từ phía đỉnh núi ở đằng sau truyền đến một hồi còi sắt lạnh lạnh liên miên bất tuyệt. Nam Hải Ngạc Thần và Vân Trung Hạc cùng vui mừng nói:

-Lão đại đến rồi!

Hai người cùng nhảy vọt lên như một làn khói chạy về phía có tiếng còi vọng đến, chỉ giây lát đã khuất sau những tảng đá. Diệp Nhị Nương không coi vào đâu, vẫn tiếp tục giỡn hớt với thằng bé, quay sang liếc Mộc Uyển Thanh cười nói:

-Mộc cô nương, đôi mắt cô đã đẹp như thể ở trên khuôn mặt xinh xắn của cô lại càng tuyệt vời. Tả đại chương môn, người giúp ta một việc, đến móc con người của cô bé đó ra cho ta!

Con Tả Từ Mục ở trong tay người ta không thể không nghe người ta sai bảo bèn nói:

-Mộc cô nương, cô nên nghe lời Diệp Nhị Nương đi cho đỡ phải thêm khổ sở.

Nói xong giờ kiếm lên nhắm Mộc Uyển Thanh đâm tới. Mộc Uyển Thanh rút lên:

-Đồ tiểu nhân vô liêm sỉ.

Nàng vung kiếm lên phản kích, mũi kiếm nhắm thẳng vào vai Tả Từ Mục, chỉ mới ba chiêu thân hình nghiêng qua, đột nhiên hơi vung trái tay về sau, soẹt soẹt ba mũi tên độc bắn thẳng vào Diệp Nhị Nương cốt để tấn công bà ta một cách bất ngờ. Tả Từ Mục kêu lên:

-Đừng làm con ta bị thương.

Ngờ đâu ba mũi tên bắn ra tuy nhanh thật, Diệp Nhị Nương tay áo trái phất một cái, đã cuốn được ba mũi độc tiễn, vút qua một bên, tiện tay lột luôn chiếc giày của Son Son ném vào lưng nàng. Mộc Uyển Thanh nghe thấy tiếng gió, vung kiếm về sau gạt ra nhưng vì mới bị thương nặng ra chiêu không được chính xác, chiếc giày trượt qua mũi kiếm nghe bịch một tiếng đã trúng ngay bên hông. Diệp Nhị Nương sử dụng âm kinh vào trong chiếc giày, Mộc Uyển Thanh vội vận nội lực chống lại nhưng không nén được hơi, lập tức nửa thân trên tê đi, trường kiếm liền rơi ngay xuống đất.

Ngay khi đó, chiếc giày thứ hai của Son Son đã ném tới, lần này trúng ngay giữa ngực. Nàng thấy mắt tối sầm, không còn gượng thêm được nữa liền quy ngay xuống. Tả Từ Mục giờ kiếm phóng tới chặn ngay lên ngực nàng, tay trái thò ra toan móc mắt bên phải của cô gái.

Mộc Uyển Thanh kêu lên một tiếng: "Đoàn lang" thân hình ưỡn lên nhào thẳng vào mũi kiếm, thà chịu chết còn hơn phải chịu móc mắt. Tả Từ Mục vội rút kiếm về nhưng bỗng thấy cổ tay bị giựt mạnh, trường kiếm nắm không chắc bay vọt lên không, thế mạnh khiến y phải lùi về sau hai bước. Ba người giạt mình, không hẹn mà cùng ngẩng đầu lên nhìn thanh kiếm. Chỉ thấy thanh kiếm bị một sợi dây dài cuốn chặt, đầu kia sợi dây là một chiếc càn sắt do một viên quan mặc áo vàng cầm trong tay. Người đó tuổi chừng trên dưới ba mươi, mặt đầy anh khí, cười nhạt không ngớt. Diệp Nhị Nương nhận ra ngay y là kẻ đã đấu với Vân Trung Hạc bảy hôm trước, võ công xem ra chẳng dở nhưng so với mình còn kém một chút nên không sợ hãi, có điều đồng bạn của y có tới hay không. Mụ ta liền liếc mắt ngó qua, quả nhiên đã thấy một viên quan quân áo vàng khác đứng ở bên trái, bên hông đeo một đôi bản phủ.

Diệp Nhị Nương đang định mở lời bỗng thấy sau lưng có tiếng động nhẹ, vội vàng quay lại thấy ở hai góc đông nam và tây nam đều có một người đứng đó, quần áo mặc giống hệt hai người kia, áo vàng đầu quần khăn bông theo lối võ quan. Người ở phía đông nam cầm một đôi phán quan bút, còn người ở phía tây nam thì tay cầm một cây thực đồng tê mi côn, bốn người chia ra bốn góc, nghiêm nhiên thành thế bao vây.

Tả Từ Mục lớn tiếng nói:

-Thì ra bốn vị Chử, Cỗ, Phó, Chu Tứ Đại Vệ Hộ trong cung cùng đến đây, tại hạ Vô Lượng Tả Từ Mục xin kính chào.

Nói xong hướng về bốn người vái một cái thật sâu. Người Vệ Hộ tay cầm phán quan bút Chu Đan Thần ôm quyền hành lễ, còn ba người kia không lý gì đến. Người đến đầu tiên Chử Vạn Lý vẫy chiếc càn sắt, thanh trường kiếm treo lưng lẳng trên không rung động, dưới ánh nắng chiếu vào lấp lánh phát quang. Y cười khẩy một tiếng nói:

-Vô Lượng Kiếm cũng kẻ là một danh môn đại phái ở Đại Lý không ngờ người chương môn lại hèn hạ đáng khinh đến thế. Đoàn công tử đâu? Đang ở nơi nào?

Mộc Uyển Thanh vốn dĩ quyết tâm nhận cái chết bỗng có người đến cứu, vui sướng không đâu cho hết, nghe y hỏi đến Đoàn công tử dường như quan tâm lo lắng. Tả Từ Mục áp ứng:

-Đoàn ... Đoàn công tử? À, mấy hôm trước tôi có gặp Đoàn công tử vài lần ... bây giờ thì không biết ... không biết ở đâu.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Đoàn công tử đã bị tên anh em của con mụ này giết chết rồi.

Nói xong giờ tay chỉ vào Diệp Nhị Nương, nói tiếp:

-Gã đó tên cái gì Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc, người vừa gầy vừa cao, trông như cây tre ...

Chữ Vạn Lý kinh hoàng, quát hỏi:

-Có thật không? Là đứa nào?

Vệ Hộ tay cầm thực đồng côn Phó Tư Qui nghe nói Đoàn Dự đã bị chết rồi, vừa đau lòng vừa tức tối, quát lớn:

-Đề ta báo thù cho Đoàn công tử.

Y vung thực đồng côn nhắm ngay Diệp Nhị Nương đập xuống. Diệp Nhị Nương nghiêng người tránh ra, gào lên:

-Ôi trời ôi, Chữ Cỗ Phó Chu Tứ Đại Vệ Hộ của nước Đại Lý các con ơi, các con chết non làm cho mẹ xót xa trong dạ! Bốn đứa con yêu quý chết non kia, các con xuống suối vàng đợi mẹ Diệp Nhị Nương với các con ơi!

Tuy Chữ, Cỗ, Phó, Chu bốn người tuổi tác có kém mẹ vài năm nhưng mẹ tự coi mình là mẹ, cứ rên rĩ "Các con ơi!", "Bốn đứa yêu quý chết non ơi!". Phó Tư Qui giận quá, thanh đồng côn múa lên tiếng gió nghe vù vù, chỉ giây lát đã biến thành một vàng sương phủ màu vàng, vây chặt mẹ vào trong. Diệp Nhị Nương tay bồng đứa con nhỏ của Tả Từ Mục, tránh qua né lại giữa những đường côn, cây gậy thủy chung vẫn không trúng mẹ được cái nào. Đứa trẻ kinh hoàng khóc ré lên, Tả Từ Mục vội kêu:

-Hai vị ngừng tay! Hai vị ngừng tay!

Một người Vệ Hộ rút ngay búa đeo ở lưng ra, quát lên:

-Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương quả nhiên danh bất hư truyền, đề Cỗ Đốc Thành này lãnh giáo cao chiêu.

Tiếng nói chưa dứt người đã đi theo, xông vào vòng chiến, ra tay liền sử dụng tuyệt chiêu Bàn Căn Thác Tiết Thập Bát Phủ, chém bên phải một nhát, bên trái một nhát toàn vào hạ bả. Diệp Nhị Nương cười nói:

-Thằng bé này vướng chân vướng tay, nguoi chém chết nó đi.

Mẹ hạ đứa bé trên tay xuống, nhắm ngay đầu búa mà đỡ. Cỗ Đốc Thành giật mình, vội vàng thu búa về, ngờ đâu Diệp Nhị Nương liền tung chân đá theo, trúng ngay đầu vai y. Cũng may thân thể y tráng kiện, bị trúng cước chỉ hơi lao đảo nhưng không bị thương, lại tiếp tục xông lên đánh nữa. Diệp Nhị Nương lấy đứa bé làm bùa hộ mạng, khiến cho binh khí của Cỗ Đốc Thành và Phó Tư Qui bị kiềm chế rất nhiều.

Tả Từ Mục hốt hoảng kêu lên:

-Coi chừng thằng bé! Con tôi đó, coi chừng, coi chừng! Phó huynh, con đó đánh hơi cao, Cỗ huynh, đừng để đầu búa ... đừng để đầu búa chạm vào con tôi.

Ngay trong lúc hỗn loạn, đằng sau núi đột nhiên truyền tới tiếng địch vi vu, âm thanh réo rắt, chỉ giây lát đã vang đến thật gần, từ sau triền núi bước ra một người đàn ông trung niên mặc áo thụng, râu ba chòm, hình mạo cao nhã, hai tay cầm một cây sáo bằng sắt dường như đang ghé môi thổi. Chu Đan Thần vội vàng bước tới bên cạnh y, hạ giọng nói mấy câu. Người kia vẫn tiếp tục thổi sáo, khúc điệu nhân nhã, chậm rãi đi thẳng vào chỗ ba người đang đầu đến hồi kịch liệt.

Bỗng thấy tiếng địch gấp rút khiến cho ai nấy nhúc nhẻ cả tai, người kia cả mười đầu ngón tay cùng bịt các lỗ sáo thổi mạnh, đầu ống sáo phụt ra một làn kinh phong, bắn thẳng vào mặt Diệp Nhị Nương. Diệp Nhị Nương kinh hãi vội quay đầu qua né tránh, đầu sáo liền đâm ngay vào yết hầu.

Biết có đó nhanh đến kinh người, tuy Diệp Nhị Nương ứng biến thần tốc nhưng chân tay cũng không khỏi loạng quạng, trong cơn nguy cấp nửa người trên ngã về đằng sau tránh ra hơn một thước đồng thời ném luôn Tả Sơn Sơn xuống đất, vung tay chụp luôn vào thiết địch. Người khách áo rộng không để cho thằng bé rơi xuống, tay áo phất một cái, cuốn lấy đứa trẻ. Diệp Nhị Nương tuy nắm được chiếc sáo nhưng thấy nóng bỏng như chạm phải cục than, kinh hãi nghĩ thầm "Trên chiếc địch có bôi thuốc độc chăng?" vội vàng buông tay, nhảy ra ngoài mấy bước. Người nọ vung tay áo, nhẹ nhàng ném Sơn Sơn cho Tả Từ Mục.

Diệp Nhị Nương thoáng thấy bàn tay phải người khách áo thụng đỏ chót như son, kinh hãi: "Thì ra trên ống sáo không tẩm chất độc mà là y đem nội lực thượng thừa truyền vào, chẳng khác nào vừa lấy ở trong lò đúc ra". Mẹ ta không tự chủ nổi vội lui về sau mấy bước, cười nói:

-Các hạ võ công ghê gớm thật, không ngờ cái nước Đại Lý nhỏ xíu thế này mà cũng có được cao nhân dường ấy. Xin được hỏi tôn tính đại danh?

Người áo thụng mỉm cười nói:

-Diệp Nhị Nương giá lâm tệ cảnh, được gặp quả là may mắn thay. Người Đại Lý thế nào cũng có hết sức để tròn cái vai chủ đất.

Tả Từ Mục ôm được con rồi, vừa mừng vừa sợ, xen vào:

-Tôn giá có phải Cao ... Cao quân hầu chăng?

Người khách kia mỉm cười không trả lời hỏi Diệp Nhị Nương:

-Đoàn công tử nay ở đâu? Mong được cho biết.

Diệp Nhị Nương cười nhạt:

-Ta làm sao biết được, mà đâu có biết ta cũng chẳng thèm nói.

Đột nhiên mục tung mình nhảy vọt lên đỉnh núi. Người áo thụng kêu lên:

-Khoan đã!

Ông ta vội đuổi theo, bỗng thấy trước mắt lấp lánh, bảy tám món ám khí liên châu bắn tới nhắm vào toàn những chỗ yếu hại trên đầu trên mặt. Người áo thụng vùng ông sáo gạt tất cả xuống, Diệp Nhị Nương lạng người phi thân đã chạy xa rồi không còn có thể đuổi kịp được nữa. Nhìn lại những ám khí dưới chân, mỗi thứ một khác toàn là các món vàng bạc đeo trên người trẻ con, hoặc bùa hộ mạng, hoặc vòng đeo tay, ông chạnh lòng: "Đây toàn là đồ của trẻ con bị mục ta giết hại. Nếu không trừ được đứa ác tặc này không biết còn bao nhiêu tiểu nhi nước Đại Lý bị giết chết".

Chữ Vạn Lý hát chiếc cần, giựt cho trường kiếm đang nằm dưới đất bay vọt lên, xoay cán kiếm lại nhắm ngay Tả Từ Mục phóng tới. Tả Từ Mục giơ tay bắt lấy, hồ thẹn không nói được lời nào. Chữ Vạn Lý quay sang hỏi Mộc Uyển Thanh:

-Quả thực Đoàn công tử nay ở đâu? Có thực là bị Vân Trung Hạc giết hại không?

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Những người này xem ra đều là bạn của Đoàn lang cả, ta phải nói thực cho họ biết, cùng nhau lên trên sơn nhai bên kia xem xét kỹ càng". Nàng vừa toan mở lời, bỗng nghe từ lưng chừng núi có tiếng người hôn hên gào to:

-Mộc cô nương ... Mộc cô nương ... cô đang ở đâu? Nam Hải Ngạc Thần, ta đến đây, ngươi không được làm hại Mộc cô nương! Có bái hay không bái sư phụ, thùng thẳng mình tính lại ... Mộc cô nương! Mộc cô nương! Cô không sao chứ?

Bọn người áo thụng nghe thấy thế cùng reo lên:

-Công tử gia đây rồi!

Mộc Uyển Thanh chờ đợi mãi mòn bảy ngày đêm, không còn chút hơi sức nào, bây giờ nghe thấy tiếng Đoàn Dự, vừa mừng vừa lo bỗng mất tối sầm, lập tức ngất đi. Trong cơn hôn mê, bên tai dường như có tiếng gọi nhỏ:

-Mộc cô nương, Mộc cô nương, cô ... cô mau tỉnh lại.

Nàng thần trí hơi hồi phục thấy đang nằm trong lòng ai đó, bị ôm chặt lấy lưng, đang định vùng ra nhưng nghĩ lại: "Đoàn lang đã đến rồi mà!" trong lòng vừa thấy ngọt ngào, vừa thấy cay đắng, từ từ hé mắt, chỉ thấy một đôi mắt trong như nước mùa thu đang đắm đắm nhìn mình chẳng phải Đoàn Dự thì ai vào đây?

Nàng nghe chàng vui mừng nói:

-A, sau cùng rồi cô cũng tỉnh lại.

Mộc Uyển Thanh nước mắt ứa ra rơi lã chã, giơ tay tát trái một cái thật mạnh vào mặt Đoàn Dự nhưng người vẫn nằm gọn trong lòng chàng không còn hơi sức đâu mà vùng ra được. Đoàn Dự xoa xoa má cười nói:

-Sao cô cứ động một tí là đánh người, thật là ngang ngược quá lắm!

Chàng lại hỏi:

-Nam Hải Ngạc Thần đâu? Y không ở đây đợi tôi hay sao?

Mộc Uyển Thanh nói:

-Người ta đã đợi chàng bảy ngày bảy đêm còn chưa đủ hay sao? Y đi rồi.

Đoàn Dự bây giờ mới thở phào nhẹ nhõm, cười nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Ta đang lo nếu như y nhất định bắt phải bái y làm thầy thì thực không biết sao cho phải.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Nếu chàng không muốn làm đồ đệ y, sao còn đến đây làm gì?

Đoàn Dự đáp:

-Ôi, nàng rơi vào tay y nếu ta không đến thế nào y cũng làm khó, biết làm sao hơn?

Mộc Uyển Thanh cảm thấy an ủi nói:

-Hừ, chàng thật là xấu xa, thiếp hận không giết được chàng mới thỏa lòng. Sao chàng sớm không đến, trễ không đến, đợi đến lúc y đi rồi chàng mới đến? Người đầu mà từ tể đến thế? Bấy ngày bảy đêm qua, ở đầu mà chàng không đi tìm thiếp?

Đoàn Dự thờ dài nói:

-Ta hoàn toàn bị người ta chế ngự không sao cử động được, ngày đêm nhớ đến em, nóng ruột muốn chết đi được. Ta vừa thoát thân vội vàng chạy ngay tới đây.

\*

\*\*

Hôm đó Nam Hải Ngạc Thần xách Mộc Uyển Thanh đi rồi, Đoàn Dự một mình ngồi trên đỉnh núi, bần khoản vô cùng: "Nếu như ta không qua bên đó cầu tên ác nhân này thu làm đồ đệ, tính mạng Mộc cô nương ắt khó mà bảo toàn. Thế nhưng nếu như chịu nhận gã đó làm thầy, học cái ngón lách cách một tiếng, bẽ cổ người ta thì còn ra cái trò gì nữa. Y dạy ta công phu đó thế nào chẳng đi bắt người về cho ta thử, cứ giết hết người này qua người khác quả là ô hô ai tai! Cũng may tên ác nhân này có hung dữ thật, cũng còn biết phải quấy, ta phải tìm cách biện giải thế nào để y chịu thả Mộc cô nương mà lại không thu ta làm đồ đệ".

Chàng ngồi trên bờ vực bồi hồi bàng hoàng, bụng lại ngậm ngậm đau, đột nhiên nghĩ ra: "Chao ôi! Không xong rồi, quả là hồ đồ quên khuấy đi mất! Khi ta ở trong sơn động đã từng bái thần tiên ti ti làm thầy, thế là môn đồ phái Tiêu Dao. Môn đồ phái Tiêu Dao làm sao có thể đổi qua làm môn đồ của Nam Hải Ngạc Thần được? Đúng đó, ta phải nói cho tên ác nhân đó nghe như thế, làm sao cho đánh thép để hắn phải luôn môn: "Lời đó xem ra cũng có lý" mới được".

Chàng lại nghĩ thêm: "Tên ác nhân đó thế nào cũng bắt ta phải lộ chút võ công phái Tiêu Dao cho y xem nhưng ta có biết gì đâu, làm sao y tin ta là đệ tử phái Tiêu Dao được? Thần tiên ti ti đã dặn là mỗi ngày sáng trưa chiều ba lần phải luyện thần công trong cuộn lụa, mấy hôm nay chuyển rồi bông bong, chưa luyện được chút nào, quả thật đáng chết". Chàng trong bụng hồ thẹn, đang định cho tay vào bọc lấy cuộn sách ra, bỗng nghe đằng sau có tiếng chân người, quay đầu nhìn lại giật mình hoảng hốt, thấy từ ghềnh đá lục tục kéo ra đến mấy chục người.

Người đi đầu chính là bang chủ Thần Nông Bang Từ Không Huyền, phía sau là chưong môn Đông Tông Vô Lượng Kiếm Tả Từ Mục, chưong môn Tây Tông Tân Song Thanh, ngoài ra là bang chúng bang Thần Nông và các đệ tử của hai tông Vô Lượng Kiếm xen lẫn nhau. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Sao hai bên lại không đánh nhau? Đối thủ thành bạn thật là tốt quá!".

Chỉ thấy mọi người chia ra làm hai hàng hai bên, cung kính khom lưng, ra vẻ đang chờ đợi người nào đó đi tới. Chỉ giây lát có bóng xanh thấp thoáng, triển núi đi ra tám cô gái, người nào cũng mang áo khoác ngoài màu bích lục, trên thêu một con đại bàng đen. Đoàn Dự trong bụng kêu khổ thầm: "Thôi đời ta tàn rồi!". Tám người con gái đó chia thành hai bên mỗi hàng bốn người, tiếp theo lại có một người cũng mang áo khoác màu lục khác đi tới. Người con gái đó độ chừng khoảng hai mươi, dung mạo thanh tú nhưng trong đầu mày cuối mắt có ẩn sát khí, đưa mắt nhìn Đoàn Dự:

-Người là ai? Ở đây làm gì?

Đoàn Dự nghe hỏi thế trong bụng mừng rỡ: "Nàng ta chưa biết mình và Mộc cô nương giết bốn người chị em đồng bọn, lại mạo xưng thánh sứ của Linh Thửu Cung. Cũng may cái áo choàng của mình đã trùm lên người mụ mạp Bình bà bà, còn của Mộc cô nương thì đã bị gió bay xuống sông Lan Thương rồi, từ vô đối chứng, ta cứ chối phắt đi là xong". Chàng bèn nói:

-Tại hạ là Đoàn Dự người Đại Lý, theo người ta đến Vô Lượng Cung làm khách của vị Tả tiên sinh đây ...

Tả Từ Mục xen vào:

-Đoàn bằng hữu, Vô Lượng Kiếm đã qui thuộc làm bộ hạ Thiên Sơn Linh Thửu Cung, Vô Lượng Cung nay đổi thành Vô Lượng Động, ba chữ Vô Lượng Cung từ nay trở đi xin đừng nhắc đến nữa.

Đoàn Dự nghĩ thầm: "Thì ra người đánh không lại người ta nên nhận thua đầu hàng rồi, tính toán thế kẻ cũng khôn ngoan lắm". Chàng bèn nói:

-Chúc mừng Tả tiên sinh bỏ chỗ tối tìm về chỗ sáng, thật là hay quá.

Tả Từ Mục nghĩ thầm: "Ta có làm gì đâu mà bảo là "tối"? Còn bây giờ có cái gì để gọi là "sáng"?". Y tuy nghĩ thế nhưng không dám nói ra, chỉ đành gượng cười.

Đoàn Dự nói tiếp:

-Tại hạ thấy Từ Không bang chủ và Tả tiên sinh có điểm hiểu lầm nhau nên tỏ lòng tốt tiến ra khuyên giải, ngờ đâu lại gây thêm rắc rối. Tội phụng mệnh Từ Không bang chủ đi kiếm giải dược ngờ đâu lại gặp một tên đại ác nhân, tên là Nam Hải Ngạc Thần Nhạc lão tam. Y bảo tội tư chất khắt nhất định thu làm đồ đệ, tôi nói tôi không thích học võ công nhưng gã Nam Hải Ngạc Thần không biết phải quấy, bắt tôi đem bỏ trên đây để ép tôi không bái y làm thầy không được. Tại hạ trối gã không chết ...

Nói tới đây chàng giang tay ra làm thế, nói tiếp:

- Trên đỉnh núi cao, vách đá hiểm trở thế này, làm sao mà xuống cho được. Cô nương hỏi tôi ở đây làm chi? Ở đây chờ chết chứ còn làm gì được nữa.

Những câu chàng nói không có chút nào giả dối, đoạn đầu cũng đúng, đoạn sau cũng không sai nhưng có điều khúc giữa chàng bỏ hết không nói tới, nghĩ thầm "Không phu tử cắt bỏ bớt để viết Xuân Thu, chỉ thuật lại mà không thêm vào, cắt chỗ này một khúc, chỗ kia một khúc cũng đâu có vi phạm cái đạo của thánh nhân, nói láo cũng vẫn có thể là người quân tử".

Cô gái kia "Ồ" một tiếng nói:

- Từ Đại Ác Nhân quả đã đến Đại Lý thật rồi. Nhạc lão tam muốn thu người làm đồ đệ, vậy tư chất người có cái gì đáng kể?

Nàng ta không đợi Đoàn Dự trả lời, mắt đảo qua nhìn Từ Không Huyền và Tả Từ Mục hỏi:

- Lời y không có gì giả dối chứ?

Tả Từ Mục đáp:

- Dạ, không.

Từ Không Huyền trả lời:

- Khai bẩm thánh sứ, tiểu tử này không biết chút võ công nào nhưng làm bậy làm bạ hỏng hết mọi việc.

Cô gái nói:

- Các người nói là trông thấy hai đứa tiện nhân mạo xưng bọn ta chạy về phía ngọn núi này, nay ở đâu? Đoàn tướng công, ông có thấy hai người đàn bà mặc áo khoác màu xanh giống như bọn ta đây không?

Đoàn Dự đáp:

- Không thấy, tôi không thấy hai người đàn bà ăn mặc giống như các tỉ ti.

Chàng nghĩ thầm "Mặc áo khoác màu lục mạo xưng các người là một nam một nữ đấy chứ. Ta có soi gương đâu làm sao thấy mình được; còn Mộc cô nương thì là một người đàn bà chứ nào phải là hai người đàn bà".

Cô gái gật đầu, quay sang hỏi Từ Không Huyền:

- Người vào làm thuộc hạ Linh Thửu Cung cũng đã lâu rồi đấy nhỉ?

Từ Không Huyền lập cập đáp:

- Đã ... đã tám năm.

Cô gái kia nói:

- Đến chị em bọn ta người cũng không nhận ra, hồ đồ đến thế còn làm được việc gì cho Đồng Mỗ lão nhân gia? Thuốc giải Sinh Tử Phù năm nay, người đừng trông mong gì nữa.

Từ Không Huyền mặt xám ngoét, quì xuống đất, liên tiếp rạp đầu van xin:

- Thánh sứ khai ân, thánh sứ khai ân!

Đoàn Dự nghĩ thầm "Gã râu dê này chưa chết, không lẽ thuốc giải Mộc cô nương cho y lại công hiệu sao, hay là Linh Thửu Cung cho y linh đan diệu dược gì khác? Giải được Sinh Tử Phù là cái món gì đây?".

Cô gái đó không thèm ngó ngang gì đến Từ Không Huyền nữa, nói với Tân Song Thanh:

- Đưa Đoàn tướng công xuống núi. Từ Đại Ác Nhân nếu như đến bắng nhắng thì bảo chúng lên Linh Thửu Cung núi Phiêu Miểu kiếm ta. Việc đi bắt hai đứa mạo danh nay thuộc về trách nhiệm của Vô Lượng Động. Hừ hừ, quả là lớn mật! Còn nữa, Can Quang Hào, Cát Quang Bội hai đứa phản đồ phải bắt về đem giết đi. Khi nào gặp bốn chị em của bọn ta bảo là ta ra lệnh trở về Linh Thửu Cung ngay, ta không đợi họ được nữa.

Cô ta nói tới đâu, Tân Song Thanh vâng dạ tới đó nhưng không dám nhìn thẳng vào mặt. Cô gái nói xong, không thèm ngó ngang gì thêm, lập tức xuống núi, tám người thuộc hạ leo theo.

Từ Không Huyền từ nãy giờ vẫn quì dưới đất thấy chín cô gái hạ phong rồi, vội vàng đứng lên chạy ra bờ vách kêu lên:

- Phù thánh sứ, xin người về bẩm lại với Đồng Mỗ, Từ Không Huyền thật không phải với lão nhân gia.

Y chạy tới bên vực sâu tung mình nhảy xuống giong sông Lan Thương. Mọi người ai nấy kinh hãi kêu lên, bang chúng Thần Nông Bang hỏi hã chạy tới

bờ vách chỉ thấy sóng nổi cuộn cuộn, ào ào chảy qua, không còn thấy bang chủ đâu, có người liền đắm ngực khóc òa lên.

Những người trong Vô Lượng Kiếm thấy số phận Tư Không Huyền bi thảm như thế, ai nấy mặt mày ngơ ngẩn, thần sắc bàng hoàng.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Cái chết của vị bang chủ Tư Không Huyền này, liên hệ với ta thật không phải ít". Chàng thấy trong lòng tràn đầy ảm nẫn. Tân Song Thanh chỉ vào hai nam đệ tử bên Đông Tông nói:

-Các ngươi lo đưa Đoàn tướng công xuống núi.

Hai người đó một người tên Úc Quang Tiêu, một người tên Ngô Quang Thắng cùng khom lưng vâng dạ.

Đoàn Dự nhờ có hai gã Úc Ngô đỡ đón nên xuống được chân núi không mấy khó khăn, thờ phào một cái, quay sang Tả Tử Mục và Tân Song Thanh chấp tay nói:

-Xin cảm ơn đưa xuống núi, vậy xin từ biệt.

Chàng nhìn vào ngọn núi Nam Hải Ngạc Thần đã chỉ nghĩ thầm "Lên được ngọn núi này, so với xuống núi còn gian nan gấp mấy lần. Xem ra bọn người Vô Lượng Kiếm chắc chẳng từ tế đến mức giúp gì thêm, đành một mình trèo lên vậy. Vì phải cứu Mộc cô nương thôi ta đành liều mạng cho xong".

Ngồi đầu Tân Song Thanh nói:

-Ngươi không đi được, phải theo ta về Vô Lượng Động.

Đoàn Dự vội chối từ:

-Không, không! Tại hạ có việc cần phải đi, không thể phụng mệnh được. Xin tha lỗi cho!

Tân Song Thanh hừ một tiếng, vẫy tay ra hiệu, Úc Ngô hai người mỗi đứa giơ tay nắm một bên, giữ chặt Đoàn Dự, xềnh xệch lôi đi. Đoàn Dự kêu lên:

-Này, này! Tân chương môn, Tả chương môn, Đoàn Dự này có đắc tội gì với quý vị đâu. Lúc này vị thánh sư tí tí chỉ bảo đưa ta xuống chân núi, nay đến nơi ta cảm ơn các vị, còn muốn gì nữa?

Tân Song Thanh và Tả Tử Mục không thèm nói gì. Đoàn Dự bị hai gã Úc Ngô áp tải hai bên không thể nào kháng cự được, đành phải theo chúng về Vô Lượng Động.

Hai gã Úc Ngô dẫn Đoàn Dự đi qua năm gian phòng rồi lại qua một vườn hoa lớn đến trước một căn nhà ba gian. Ngô Quang Thắng mở cửa phòng, Úc Quang Tiêu liền đẩy mạnh vào lưng chàng khiến Đoàn Dự nhào vào trong nhà rồi lập tức đóng cửa lại, chỉ nghe lạch cạch bọn chúng đã khóa ở bên ngoài.

Đoàn Dự kêu lớn:

-Các người Vô Lượng Kiếm có biết phải quấy gì không? Thế này thì ta có khác gì phạm nhân đâu? Vô Lượng Kiếm nào có phải quan phủ sao dám tự tiện bắt người?

Bên ngoài không nghe động tĩnh, dẫu chàng có gào thét cách mấy cũng chẳng ai thèm ngó ngang gì đến. Đoàn Dự thờ dài nghĩ thầm "Thôi thì đến đâu hay đó, cũng chỉ đành phó thác cho số mệnh". Quãng đường xuống được núi rồi đi về đến đây chàng đã mệt mệ lắm rồi, thấy trong phòng có giường có bàn, chàng liền trèo lên giường nằm ngủ.

Ngủ chưa bao lâu thì có người đem cơm đến, ăn uống cũng không đến nỗi đạm bạc. Đoàn Dự nói với người bưng dịch:

-Nhờ ông lên bẩm với Tả Tân hai vị chương môn, nói tôi có chuyện ...

Chàng chưa nói dứt câu đã nghe Úc Quang Tiêu ở bên ngoài quát tháo:

-Họ Đoàn kia, ngươi để yên cho ta, muốn ngồi thì ngồi, muốn nằm thì nằm, nếu còn léo nhéo xí xỏ, đừng nói chúng ta sao không nể nang. Ngươi mà còn mở mồm nói một câu, ta sẽ cho ngươi một bạt tai, nói hai câu, hai bạt tai, ba câu ba cái. Ngươi biết đếm đấy chứ?

Đoàn Dự vội vàng ngậm miệng, nghĩ thầm "Thằng cha bậm trợn này nói sao làm vậy. Ta tuy bị Mộc cô nương tát mấy cái thật nhưng tuy đau trên má, trong bụng lại vui vui. Còn như bị anh chàng này cho ăn bạt tai, mũi vị chắc không phải như thế đâu!". Chàng ăn ba bát đầy rồi lại nằm trên giường mà ngủ, nghĩ thầm "Mộc cô nương lúc này không biết ra sao rồi? Tốt nhất là nàng phóng tên độc giết được Nam Hải Ngạc Thần, chạy thoát ra đến đây cứu mình. Ôi! Sao ta lại mong nàng giết người?". Chàng nghĩ ngợi vẩn vơ một hồi rồi lại ngủ tiếp.

Lần này chàng ngủ mãi đến sáng hôm sau mới dậy. Trong phòng trần thiết giản dị, các cửa sổ đều có song sắt, xem ra là chỗ để Vô Lượng Kiếm giam người nhưng được cái thoáng mát rộng rãi nên cũng không đến nỗi thấy tù túng. Chuyện đầu tiên chàng tính đến là theo lời dặn dò của thần tiên tí tí tập luyện Bắc Minh thần công nên mở trong bọc ra quyển trục, mở trên bàn, vừa nghĩ đến hình người khóa thân trong cuốn lụa, tim chàng không khỏi đập bình bình, mặt đỏ ửng tai, vội vàng ngồi ngay ngắn, khấn thầm "Thần tiên tí tí, đệ tử tuân hành lời tí tí dặn dò, tu tập thần công chứ không phải cốt nhìn trộm quí thể của tí tí, xin đừng trách cứ".

Chàng từ từ mở cuộn lụa ra, đọc kỹ những chữ nhỏ viết bên cạnh đồ hình thứ nhất vài lần. Những công phu ghi trên đó chàng đọc dễ dàng chẳng khác gì ăn cơm hàng ngày, chỉ lướt qua là hiểu ngay, đọc đến lần thứ hai thì đã thuộc, đọc đến lần thứ ba thì đã thông hiểu kỹ càng. Chàng không dám nhìn lâu hình vẽ người đàn bà, chỉ ghi nhớ kinh mạch và vị trí huyết đạo rồi theo những pháp môn ghi chú trong cuộn lụa mà tập luyện.

Trong văn có viết rằng:

Nội công bản môn so với các môn các phái khác thì đi ngược chiều, những ai từng tu tập nội công thì phải quên hết những gì đã học, chuyên tâm tu tập công phu mới, nếu như lẫn lộn với nhau thì hai công phu ắt sẽ chống chọi, lập tức điên cuồng thổ huyết, các kinh mạch bị phế, cực kỳ hung hiểm.

Trong kinh văn nhắc đi nhắc lại điểm này, coi đây là một vấn đề hết sức trọng đại. Đoàn Dự trước nay chưa hề tập qua nội công nên điểm tối gian nan này không hề quan tâm lại thấy thật là dễ dàng.

Chỉ khoảng nửa giờ chàng đã làm được y như trong hình vẽ, nhớ hết các kinh mạch huyết đạo trong Thủ Thái Âm Phế Kinh, có điều trong người không có chút nội tức nào nên không làm sao vận chuyển chân khí chạy tới kinh mạch. Tiếp theo chàng luyện sang Nhâm Mạch, mạch này khởi đầu từ huyết Hội Âm nằm ở giữa hậu môn và sinh thực khí theo các huyện Khúc Cốt, Trung Cự, Quan Nguyên, Thạch Môn ... đi thẳng lên qua bụng, ngực, yết hầu đến tận huyết Ngân Cơ ở hàm dưới trong mồm. Nhâm Mạch huyết đạo rất nhiều nhưng mạch chạy thẳng từ dưới lên trên rất là gập gềnh, chỉ gây lát Đoàn Dự đã nhớ hết những vị trí và tên huyết đạo, giờ tay sờ thử tất cả những huyết trên người mình. Mạch này cũng luyện chiều nghịch đi từ Ngân Cơ, Thừa Tương, Liêm Tuyền, Thiên Đột chạy xuống tới Hội Âm thì ngừng.

Trong hình vẽ có nói:

Thủ Thái Âm Phế Kinh và Nhâm Mạch là cơ sở của Bắc Minh thần công trong đó huyết Thiếu Thương ở ngón tay cái, và huyết Đản Trung ở giữa hai vú, là hai nơi quan trọng nhất, một đẳng thu vào một đẳng chứa lấy. Con người có bốn biển: dạ dày là biển chứa nước và cốc loại, Xung Mạch là biển của mười hai kinh, Đản Trung là biển của khí, còn não bộ là biển của tủy. Ăn uống chứa vào vị, trẻ sơ sinh vừa mới đẻ đã biết nhưng người ta ăn uống chỉ không quá một ngày đã phải thải ra ngoài. Ta thu nội lực của người một phần cũng giữ lại một phần, không hề tiết ra, càng tích trữ càng nhiều, chẳng khác gì ao trời Bắc Minh có thể cho cả cơn dãi nghìn dặm vùng vẫy.

Đoàn Dự cuộn trục lại nghĩ thầm: "Môn công phu này chuyên luyện theo đường lối hại cho người để lợi cho mình, đem nội lực người khác mất bao công phu luyện được thu vào tích trữ tại thân thể mình chẳng phải là ăn thịt uống máu người ta hay sao? Thế có khác gì kẻ tham lam vơ vét tiền tài người ta lấy làm của mình? Ta đã nhận lời thần tiên thì không luyện không xong nhưng trong đời ta nhất định không đi hút nội lực của người khác".

Chàng lại nghĩ thêm: "Bá phụ thường dạy rằng con người sống trên đời, nếu không ăn không mặc thì không thể sống được. Thế nhưng một bát cháo, một bát cơm, một vuông vải, một mảnh khăn cũng đều là lấy của người khác. Lấy của người khác là chuyện không thể tránh được, có điều phải báo đáp như thế nào? Nếu thu vào ít mà báo đền nhiều thì được. Nếu lấy của kẻ giàu có bắt nhân để đem cho kẻ nghèo hèn không cơm áo thì cũng không có điều gì đáng hổ thẹn, hành vi nhân nghĩa của nhà nho, hay tâm từ bi của nhà Phật cũng đều như thế. Lấy máu lấy mỡ của dân để tiêu xài xa xỉ cho thỏa cái lòng tham của mình thì là đường lối tàn dân; còn như đem ra làm điều thiện cho cả thiên hạ, bố thí cho khắp mọi người thì là Phật sống của muôn nhà. Thành thử không phải ở chuyện thu hay không thu, mà tại cách dùng thiện hay ác".

Chàng nghĩ cho rõ ràng rồi thấy tu tập môn công phu này không có gì còn đáng chê trách nữa. Chàng thấy thoải mái trong lòng, nghĩ tiếp: "Nói đúng ra ta từ khi sinh ra chỉ muốn làm điều hay, không muốn làm điều dở. Con voi to lớn kia có thể mang được nghìn cân, con kiến nhỏ bé kia chỉ mang được một hạt cải, lực có lớn mới làm được chuyện lớn nhưng nếu làm đều xấu cũng càng xấu hơn. Với bản lãnh như Nam Hải Ngạc Thần nếu biết chuyên tâm làm điều tốt há chẳng tạo phúc nhiều lắm hay sao?". Chàng nghĩ như thế rồi, tự nhủ nếu phải bái Nam Hải Ngạc Thần làm thầy thì sẽ chỉ bẻ cổ những kẻ xấu, xem ra "Lời đó nghe cũng có lý".

Trong quyển trục này ngoài ra còn rất nhiều phương pháp tu tập kinh mạch, tất cả đều dạy phép làm sao thu được nội lực của người khác, Đoàn Dự tuy đã giải quyết được khúc mắc trong lòng nhưng vẫn cảm thấy dường như tu tập sẽ ngược lại với bản tính của mình, ngay cả việc tham lam muốn đủ mọi thứ cũng đã không có gì hay nên gác qua một bên chưa nghĩ đến vội.

Chàng giờ đến cuối cuốn trục lại gặp bốn chữ Lăng Ba Vi Bộ liền nghĩ ngay đến bài Lạc Thần Phú có mấy câu:

Chú thích

1 Hai bên cùng chết

2 Trong sách tướng gọi là Trầm Cốt, là một trong chín xương đầu mà người Trung Hoa coi là có ý nghĩa rất quan trọng. Thần Tướng Toàn Biên viết: Chỗ kỳ lạ của xương sọ là ở chỗ xương sau đầu thành trâm. Người có trâm cốt chẳng khác gì trong đá núi có ngọc, trong sông có châu (ngọc trai) ... Xương đằng sau ót sách gọi là Tinh Thai, nếu nổi lên thì gọi là Trầm Cốt. Người có trâm cốt rộng thì phú quý, hẹp hãm thì bần tiện. Trâm cốt còn gọi là Ngọc Trâm. (Xin đọc thêm Những Nguyên Lý của Tướng Học của dịch giả)

3 đao hình như cái kéo

4 lấy nhàn tản chống lại nhọc mệt, mình đứng yên mà địch chạy đông chạy tây, kể thứ 4 trong 36 kế.

5 Vạn loại hoa cỏ tranh nhau vẻ đẹp

6 riu chặt cây

7 Phú ca tụng nữ thần sông Lạc. Lạc thần tức là Mật Phi, con gái họ Mật Hi, chết đuối nơi sông Lạc biến thành thần. Theo sách Hán Thư Âm Nghĩa,



Tào Thực (Tứ Kiến, con trai út của Tào Tháo nổi tiếng bảy bước thành thơ) làm bài Lạc Thần Phú để ca tụng Chân Phi. Sử chép rằng Chân thị vốn

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 11: Vi Bộ Học Văn Sinh

Bước đi uyển chuyển đùa trên sóng,

Thấp thoáng xiêm y phủ gót hài.

Lăng ba vi bộ,

La niệt sinh trần ...

Long lanh cuối mắt nhu tình chuyển,

Rạng rỡ bùng lên nét ngọc nhan.

Sóng lòng e ấp khôn đường lộ,

Hơi thở thơm nồng thoảng tựa lan.

Mặt hoa xinh xắn ai là kẻ,

Ăn ngủ thần thờ dạ chẳng an.

Chuyển phán lưu tình,

Quang nhuận ngọc nhan.

Hàm từ vị thổ,

Khí nhược u lan.

Hoa dung a na,

Lệnh ngã vong xan.

Những câu đó của Tào Tứ Kiến quả là danh cú của muôn đời, trong óc chàng chậm chậm lướt qua:

Ngón tay thon thon,

Búp măng vừa vắn.

Bờ vai nhỏ nhỏ,

Lưng thắt gọn gàng.

Mỹ lệ thanh thanh,

Cổ cao trắng muốt,

Hương thơm ngây ngất,

Thấp thoáng mịn màng.

Mái tóc bông bành,

Môi son hé mở,

Răng đều như ngọc.

Sóng mắt mênh mang,

Má núm đồng tiền.

Mây lượn mi loan.

Thần thái tĩnh nhàn.

Dáng vẻ cao sang,

Lời ăn tiếng nói,

Êm ái dịu dàng ...

Nùng tiêm đặc trưng,

Tu đoản hợp độ.

Kiên nhược tước thành,

Yêu như ước tở.

Diên cảnh tú hạng,

Hạo chất trình lộ.

Phương trạch vô gia,

Duyên hoa phí ngự.

Vân kế nga nga,

Tu ni liên viên.

Đan thần ngoại lãg,

Hạo xỉ nội tiên,

Minh bạn thiện lai,

Phụ yểm thừa quyền.

Hoàn tư diễm dật,

Nghi tĩnh thể nhàn.

Nhu tình xước thái,

Mị ư ngữ ngôn ...

Chàng nghĩ đến đáng diệu thể thái của thần tiên tí tí:

Rạng rỡ bình minh quặng ráng pha,

Phù dung thấp thoáng sóng vờn hoa.

Hạo nhược thái dương thẳng triều hà,

Thước nhược phù dung xuất lục ba.

Nghĩ đến được nằng sai bảo mà làm thì trên đời này còn gì khoái lạc hơn, dù có phải chết trăm lần cũng chẳng nề, dầu cho vạn kiếp cũng không hối hận. Chàng nghĩ thầm: "Ta luyện môn Lăng Ba Vi Bộ này trước, đây là phép chạy trốn không phải là bản lãnh hại người, luyện xem ra hàng trăm điều lợi mà không có gì hại cả".

Trên quyển trục vẽ rõ ràng bộ pháp, lại ghi chú rõ sáu mươi tư phương vị của Dịch Kinh. Chàng vốn rất quen thuộc cuốn kinh này nên học không có gì khó khăn. Tuy nhiên nhiều khi bộ pháp trong cuốn trục thật kỳ lạ, đi một bước rồi không làm sao bước được qua bước thứ hai, mãi đến khi chàng nghĩ

ra nhảy lên trên không xoay người lại, lúc đó mới khéo làm sao hợp ngay với bước kế tiếp. Cũng có khi phải nhảy về trước rồi búng mình ra sau, né bên trái lách qua phải mới hợp với bộ pháp trong cuộn lựa.

Cái tính mê sách của chàng nổi lên gặp chuyện gì khó liền ngồi suy nghĩ cho bằng được, đến khi hiểu ra rồi càng thấy sướng rơn, không có cách nào tả cho hết lúc ấy mới thấy rằng: "Thì ra trong võ học cũng có những lạc thú vô cùng như thế này, không kém gì đọc sách tụng kinh".

Như thế một ngày trôi qua, bộ pháp trên cuốn trục đã học được hai ba thành, sau khi ăn cơm chiều lại học thêm được mười bước rồi mới lên giường ngủ. Chàng mơ mơ hồ hồ nửa thức nửa ngủ, trong đầu đi qua đi lại nào là Thiếu Thương, Đản Trung, Quan Nguyên, Trung Cực các huyết đạo, rồi tới Đồng Nhân, Đại Hữu, Qui Muội, Vị Tế các quẻ Dịch.

Ngủ đến nửa đêm, bỗng nghe tiếng uỳnh oang, uỳnh oang mấy tiếng thật lớn, lập tức tỉnh dậy. Chẳng bao lâu, lại nghe thêm mấy tiếng uỳnh oang, uỳnh oang nữa, tiếng kêu tưởng như bò rống nhưng lại có vài phần hung tợn, không biết là con mãnh thú gì. Chàng biết trong dãy núi Vô Lượng này có nhiều độc trùng quái thú, thấy tiếng rống kia ngưng rồi nên cũng không để tâm, lại ngủ tiếp.

Bỗng nghe văng vẳng phía bên kia có người nói:

-Con Mãng Cổ Chu Cáp lâu lắm mới lại thấy xuất hiện, tối qua bỗng dưng kêu, không biết là điềm lành dữ ra sao?

Lại một người khác nói:

-Phe Đông Tông chúng ta bị rơi vào cảnh ngộ này, làm sao mà còn bảo là lành được, chỉ mong họa không xảy đến cũng đã tạ trời tạ đất rồi.

Đoàn Dự nhận ra ngay là hai tên nam đệ tử Úc Quang Tiêu và Ngô Quang Thắng ắt hẳn ngủ ở bên vách bên kia, phụng mệnh giám thị phòng mình đảo tầu. Lại nghe gã Ngô Quang Thắng nói tiếp:

-Vô Lượng Kiếm chúng ta qui thuộc Linh Thửu Cung tuy rằng từ nay bị người ta chế ngự, không còn tự do được nữa nhưng lại được quả núi lớn này, kể ra nửa xấu nửa tốt. Chỉ có điều tức nhất, Tây Tông rõ ràng kém Đông Tông mình, tại sao vị Phù thánh sứ kia lại cho Tân sư thúc làm chủ Vô Lượng Động, sư phụ chúng ta lại phải chịu dưới quyền là có làm sao?

Úc Quang Tiêu đáp:

-Thì Linh Thửu Cung từ Đồng Mỗ trở xuống toàn là phái nữ cả, họ cho rằng trong thiên hạ nam nhân chẳng một ai ra gì. Nghe nói vị Phù thánh sứ kia cũng có bụng nâng đỡ mình mới để Tân sư thúc đứng đầu, nên Linh Thửu Cung cũng biệt nhân với Vô Lượng Động. Người xem đó, Phù thánh sứ đối với Tư Không Huyền của Thần Nông Bang ra tay độc ác biết bao, đối với Tân sư thúc mặt mày cũng dễ coi hơn nhiều.

Ngô Quang Thắng nói:

-Úc sư ca, có một chuyện đệ không minh bạch. Phù thánh sứ sao đối với tên tiểu tử ở vách bên kia sao có vẻ khách khí thế? Gì mà Đoàn tướng công, Đoàn tướng công gọi nghe thân mật quá.

Đoàn Dự nghe bọn chúng nói đến mình càng cố gắng lắng tai nghe. Úc Quang Tiêu cười nói:

-Mấy câu đó chúng mình chỉ nên thì thầm ở đây với nhau thôi. Một cô gái tuổi trẻ, nói chuyện ngọt ngào nể nang với một gã mặt trắng, một "Đoàn tướng công", hai "Đoàn tướng công" ...

Y nói tới ba chữ "Đoàn tướng công" cổ ghim giọng bắt chước người thánh sứ Linh Thửu Cung làm ra vẻ yêu điệu, lại thêm mấy phần ỡn ẹo:

-... thì người đoán thử là vì đâu?

Ngô Quang Thắng nói:

-Không lẽ Phù thánh sứ để mắt vào tên mặt trắng kia?

Úc Quang Tiêu đáp:

-Nói khẽ chứ, đừng để thằng lỏi mặt trắng nghe được.

Y cười nói tiếp:

-Ta nào có ở trong bụng Phù thánh sứ đâu mà biết được, làm sao rõ thánh ý của lão nhân gia? Ta nghĩ rằng Tân sư thúc cũng nhìn ra điều đó nên mới bảo bọn mình chăm sóc cho kỹ càng, đừng để y chạy mất.

Ngô Quang Thắng nói:

-Thế thì phải giam y đến chừng nào?

Úc Quang Tiêu đáp:

-Phù thánh sứ ở trên đỉnh núi có nói: "Tân Song Thanh, đưa Đoàn tướng công xuống núi, Tứ Đại Ác Nhân nếu như đến quấy quả thì bảo họ lên Linh Thửu Cung núi Phiêu Miểu tìm ta..."

Mấy câu đó y học điệu bộ của cô gái áo xanh:

-... Thế thì đem Đoàn tướng công xuống núi để làm gì? Nếu như lão nhân gia không nói, người ngoài ai dám hỏi. Lỡ như một ngày nào đó Phù thánh sứ đột nhiên sai người tới bảo là: "Tân Song Thanh, đưa Đoàn tướng công lên Linh Thửu Cung gặp ta" mà lúc đó mình đã đem gã họ Đoàn giết mất hay thả ra rồi thì có phải trời ơi đất hỡi không?

Ngô Quang Thắng nói:

-Nếu như Phù thánh sứ sau này không nói năng gì cả chẳng lẽ mình cứ giữ gã mặt trắng này ở đây, chờ tới khi nào có hiệu lệnh của Phù thánh sứ mới thôi ư?

Úc Quang Tiêu cười:

-Chứ còn gì nữa?

Đoàn Dự trong bụng kêu thầm: "Chết rồi! Hỡi ôi! Cô nàng Phù thánh sứ tí ti kính trọng gọi mình một câu Đoàn tướng công, chẳng qua vì mình là kẻ nhỏ sinh nên nể nang vài phần, bọn chúng sợ bóng sợ gió, nghĩ ra thành chuyện nọ kia? Nếu bọn chúng nhốt mình cho tới khi râu bạc trắng rồi, vị Phù thánh sứ kia có ngờ đâu mình lại thành một tên già mặt trắng".

Chàng còn đang râu rĩ bỗng nghe Ngô Quang Thắng nói:

-Thế hai đứa mình chẳng hóa ra ...

Vừa nói tới đây đột nhiên lại nghe ườn oang, ườn oang, ườn oang ba tiếng lớn, con Mãng Cổ Chu Cáp kia lại kêu lên. Ngô Quang Thắng lập tức nín bật. Một lúc sau không thấy Mãng Cổ Chu Cáp kêu thêm nữa y mới nói:

-Mỗi khi Mãng Cổ Chu Cáp kêu thì tiểu đệ lại ón xương sống, ông thần ôn dịch này không biết sẽ lấy bao nhiêu mạng người đây.

Úc Quang Tiêu nói:

-Người ta vẫn bảo Mãng Cổ Chu Cáp là con vật thần ôn dịch dùng để cười, thì cũng biết thế mà thôi. Văn Thù bồ tát cười sư tử, Phổ Hiền bồ tát cười voi trắng, Thái Thượng lão quân cười trâu, còn con Mãng Cổ Chu Cáp là vua của mọi loại độc, thần thông quảng đại, độc tính rất ghê gớm các bậc cổ lão đã đồn nó là ngựa cười của Ôn Bồ Tát nhưng chắc gì đã đúng đâu.

Ngô Quang Thắng nói:

-Úc sư huynh thử xem con Mãng Cổ Chu Cáp này là giống gì?

Úc Quang Tiêu cười đáp:

-Ngươi có muốn đi xem chẳng?

Ngô Quang Thắng cười:

-Sao sư huynh không đi xem rồi về kể cho tiểu đệ nghe.

Úc Quang Tiêu nói:

-Ta vừa trông thấy Mãng Cổ Chu Cáp độc khí liền xông lên mù mắt ngay, sau đó lan vào óc, e rằng không còn về để kể cho người nghe về giống Vạn Độc Chi Vương này như thế nào. Sao cả hai đứa mình cùng đi có hơn không?

Nói xong nghe thấy bước chân người rồi tiếng mở then cửa. Ngô Quang Thắng lập cập nói:

-Thôi ... thôi đừng có đùa nữa.

Thanh âm của y run rẩy lại nghe y tiến ra đóng cửa lại. Úc Quang Tiêu cười:

-Ha ha, ta nào có gan dám đi ra xem. Coi kìa người sợ đến mất vía.

Ngô Quang Thắng nói:

-Thôi đừng có đùa nhả kiểu này, lỡ có chuyện gì thì sao? Thôi thà để yên đi ngủ cho xong.

Úc Quang Tiêu đột nhiên đổi đề tài:

-Người nghĩ xem hai đứa chó má Can Quang Hào và Cát Quang Bội có chạy thoát được không?

Ngô Quang Thắng nói:

-Lâu thế mà không thấy tăm hơi chúng đâu chắc là chạy thoát rồi.

Úc Quang Tiêu nói:

-Can Quang Hào tài cán được bao nhiêu, bọn ta biết rõ như ban ngày. Gã đó lười biếng hiếu sắc, luyện kiếm thì chênh mảng, chỉ được cái tài nói ngon nói ngọt đi dụ con gái. Bọn mình đồng nam tây bắc đã kiếm khắp nơi, ngay cả thánh sứ của Linh Thửu Cung cũng đích thân ra tay vậy mà vẫn để bọn chúng thoát được thì ta không tin.

Ngô Quang Thắng nói:

-Sur ca không tin cũng phải tin.

Úc Quang Tiêu nói:

-Ta đoán chừng đôi trai gái chó má này trốn vào trong núi sâu gặp phải Mãng Cổ Chu Cáp.

Ngô Quang Thắng kêu "A" lên một tiếng, tỏ vẻ sợ hãi, Úc Quang Tiêu tiếp:

-Hai người đó chắc là tìm những nơi thật vắng vẻ mà đi, gặp phải Mãng Cổ Chu Cáp độc khí ăn lên óc, toàn thân tan ra máu bầy nhầy thành thử chẳng còn dấu vết gì.

Ngô Quang Thắng nói:

-Sur ca đoán thế xem ra cũng đôi phần có lý.

Úc Quang Tiêu hỏi lại:

-Sao lại đôi phần có lý? Nếu như không gặp phải Mãng Cổ Chu Cáp thì có lý gì hơn chẳng?

Ngô Quang Thắng nói:

-Không chừng hai đứa đó thêm quá nhện không nổi, ở nơi hoang sơn dã lĩnh hừng lên, trong lúc trời đất quay cuồng, ôm nhau ra chiều "Lý Ngư Phiến Thân", hi hi, không gượng được lăn tòm xuống vực sâu.

Hai người cùng hình hích cười một cách cợt nhả. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Nơi quán ăn Mộc cô nương bắn chết Can Cát hai người không lẽ phái Vô Lượng không biết được hay sao?Ồ, đúng rồi, chắc là người chủ quán sợ rắc rối nên lật đật đem hai đứa đó chôn ngay. Người của phái Vô Lượng đến tra hỏi người trong phố chợ thấy bọn chúng cầm binh khí, mặt mày hầm hầm như hung thần ác sát, còn ai dám nói gì nữa".

Lại nghe Ngô Quang Thắng tiếp tục:

-Đông Tây Tông Vô Lượng Kiếm có hai nam nữ đệ tử đào tẩu thì cũng có gì to tát đâu. Thế nhưng thành đồ vua chẳng lo, gái góa lại lo, thánh sứ của Linh Thửu Cung làm gì mà gấp gáp thế, không bắt hai đứa về không xong?

Úc Quang Tiêu đáp:

-Nhà người thử vắt óc ra nghĩ xem tại sao nào?

Ngô Quang Thắng trầm ngâm một hồi nói:

-Sur ca biết tiểu đệ đầu óc chậm lụt, nghĩ tới nghĩ lui cũng chẳng ra cái gì cả.

Úc Quang Tiêu nói:

-Ta hỏi người nhé: Linh Thửu Cung muốn chiếm Vô Lượng Cung của bọn ta là vì có gì?

Ngô Quang Thắng đáp:

-Nghe Đường sư ca nói rằng có lẽ là vì Vô Lượng Ngọc Bích ở hậu sơn. Phù thánh sứ vừa đến, năm lần bảy lượt đều tra vấn chuyện tiên ảnh trên vách núi, kiếm pháp như thế nào.

Úc Quang Tiêu nói:

-Đúng thế! Chúng mình ai cũng phải tuân theo lệnh của thánh sứ thế độc rằng việc tiên ảnh trên ngọc bích không ai được tiết lộ. Can Quang Hào và Cát Quang Bội hai đứa đó không thề, nay đã ly khai bản phái, lẽ nào lại không nói ra?

Ngô Quang Thắng vỗ đùi kêu lên:

-Đứng rồi! Đứng rồi! Linh Thửu Cung vì thế muốn giết hai người đó diệt khẩu.

Úc Quang Tiêu quát khẽ:

-Đừng có ồn lên, vách bên kia có người ngủ quên rồi sao?

Ngô Quang Thắng vội đáp:

-Vâng! Vâng!

Y ngừng lại một chút nói tiếp:

-Gã Can Quang Hào thật là diêm phúc, vợ ngay được em mặt rỗ Cát Quang Bội trắng trẻo ngon lành thế kia, hai đứa ôm nhau trần như nhộng, chắc chắc ... con mẹ nó, dẫu có phải biến thành bầy nhầy máu me, cũng còn ... cũng còn ... hí hí.

Hai người tiếp tục nói chuyện, nói qua nói lại chỉ rất những điều thô tục, Đoàn Dự không muốn nghe nhưng tiếng cười dâm dăng từ bên kia vách vẫn vọng qua, không nghe cũng không được nên cố tập trung nghĩ đến kinh mạch huyết đạo trong Bắc Minh thần công chẳng bao lâu tinh thần chuyển chú những âm thanh từ bên kia không còn lọt vào tai nữa.

Hôm sau chàng lại luyện Lăng Ba Vi Bộ theo các bộ pháp trong cuộn trục, từng bước một mà diễn tập. Bộ pháp này ẹo qua trái, nghiêng qua phải dù tiến hay thoái cũng không có bước nào đi thẳng, tuy ở trong nhà nhưng chỉ cần tránh bàn tránh ghế là có thể hoàn toàn sử dụng được. Chàng học được mười bước rồi nghĩ thầm: "Đợi đến khi gã đưa com đến đây, ta chỉ cần đi mấy bước nghiêng qua xéo lại này là lập tức thoát ra khỏi, chạy luôn ra cửa chưa chắc y đã bắt được mình. Nếu không chạy trốn cho nhanh không lẽ ở đây chờ thành ông già mặt trắng?". Chàng nghĩ thế rồi trong bụng mừng vô hạn: "Ta phải luyện cho thật thuần thục chứ nếu chỉ sai nửa bước là bị y bắt được ngay. Nếu thế không chừng từ nay chân mình còn có thêm một sợi dây xích có khóa nữa, lúc đó thì Lăng Ba Vi Bộ dẫu hay đến đâu, cũng chỉ đi qua đi lại trong vòng sợi dây xích thì thành ông già mặt trắng là chắc chắn rồi". Nghĩ đến đó chàng đã có chủ ý rõ rệt.

Đoàn Dự đem tất cả hơn trăm bước đã học rồi ôn lại một lượt từ đầu chí cuối, nghĩ thầm "Ta phải làm cách nào không cần suy nghĩ, cứ bước là đúng. Ôi, Đoàn Dự này quả là một gã đàn ông chẳng ra gì, học đâu cái lối Lạc thần Mật Phi ườn a ườn ẹo đùa dòn trên mặt sóng, ta làm gì có cái điệu "La miệt sinh trần"? Rách đứt móng trần thì có!".

Chàng bật cười ha hả, chân trái bước tới lập tức vào vị trí Trung Phu, chuyển qua Ký Tế. Ngờ đâu khi vừa bước lên vị trí què Thái, xoay mình chân phải liền đập vào vị trí Cô trong Đan Điền bỗng có một làn khí nóng xông lên, người tê đi, ngã nhào về trước, nằm gục xuống bàn không sao cử động được.

Chàng kinh hãi vô cùng giờ tay vịn vào bàn, toan đứng lên ngờ đâu chân tay mọi nơi không còn như ý, đến cả muốn cử động một ngón tay cũng không được, giống như người ngủ bị bóng đè, càng hoảng hốt càng không động dậy gì được.

Chàng có biết đâu Lăng Ba Vi Bộ là một môn võ công thượng thừa, sở dĩ để ở cuối quyển trục vì muốn người ta luyện xong Bắc Minh thần công rồi, hút được nội lực người khác, chính mình nội lực cũng đã thâm hậu lúc đó mới luyện được. Lăng Ba Vi Bộ mỗi bước đi ra, hành động và nội lực có liên quan chặt chẽ, đâu phải chỉ dựa vào bước đi khéo léo là đủ đâu. Đoàn Dự hoàn toàn không có căn cơ nội lực, cứ đi một bước lại suy nghĩ một hồi, lùi một bước lại ngưng lại một chút thành ra huyết mạch cứ bị khựng lại nhưng chưa đến nỗi trở ngại. Đến khi chàng thuần thục rồi, đột nhiên há miệng thở ra, chân khí trong người tán loạn, lập tức tê liệt tương chừng như bị tẩu hỏa nhập ma. Cũng may chàng chỉ mới đi mấy bước, bước chân cũng chưa có gì nhanh nên chưa rơi vào nguy cơ tuyệt kinh mạch.

Chàng còn đang kinh hoàng cố gắng hết sức vùng vẫy nhưng càng ra sức trong ngực càng thấy khó thở dường như muốn nôn ra mà không được. Chàng thở dài đành nằm yên để cho tự nhiên đến đâu hay đó, sức ép trên ngực lập tức giảm đi. Chàng nằm gục trên bàn không nhúc nhích, quyển trục mở ra ngay trước mắt, không cho nghĩ ngợi gì nhìn đến ngay những phần chưa học, trong đầu tưởng đến bộ pháp, từng bước một duyệt qua một lượt. Đến hơn nửa giờ sau, chàng đã thông suốt tất cả hơn hai chục bước sau cùng, bao nhiêu tức ngực khó thở gần như đã hết.

Cho đến gần trưa, những bộ pháp chàng đã ôn lại hết lượt. Chàng bắt đầu lại tất cả sáu mươi tư quẻ, khởi thủy từ Minh Di qua đến Bí, Ký Tế, Gia Nhân đủ hết rồi đi một vòng trở về Vô Vọng, biết là bộ pháp mình học đã xong, trong lòng mừng rỡ nhảy nhồm lên vỗ tay kêu:

-Hay quá! Hay quá!

Bốn tiếng đó vừa ra khỏi miệng chàng mới thấy mình đã hoạt động lại được rồi. Thì ra nội tức của chàng vô hình chung theo ý nghĩ mà vận chuyển, đã đi đủ một vòng tròn nên những tắc nghẽn trong kinh mạch vì thế thông qua được rồi.

Chàng vừa mừng vừa sợ, đem bộ pháp của sáu mươi tư quẻ đó ôn đi ôn lại mấy lần cho thật thông, sợ rằng lại theo vết xe đổ cũ nên thật chậm rãi đi từng bước một, cứ mỗi bước lại nghỉ lấy hơi vài lần, sau khi đi đủ sáu mươi tư quẻ chân cũng đi thành một vòng tròn càng thấy đầu óc khoan khoái, toàn thân đầy rẫy sinh lực, không còn nhịn nổi kêu to:

-Hay thật! Hay thật? Hay thật là hay.

Úc Quang Tiêu ở ngoài cửa hầm hè quát:

-Ngươi là lỏi gì đó? Lão tử đã nói rồi, đầu phải chỉ để chơi. Ngươi nói một câu là ăn một cái tát.

Nói xong y mở khóa bước vào nói:

-Hồi nãy ngươi nói ba câu, ăn ba cái bạt tai. Thế nhưng mới phạm lần đầu, ba câu tính làm một, bộp tai ngươi một cái.

Y nói rồi bước tới giờ tay tát lên mặt Đoàn Dự.

Chương đó vốn chẳng phải chiêu số gì tinh diệu nhưng Đoàn Dự đâu có biết chống đỡ, đầu hơi nghiêng qua, chân tự nhiên đi xéo theo bộ pháp từ quẻ Tỉnh qua quẻ Tụng, tránh được cái tát đó.

Úc Quang Tiêu giận quá, quyền bên trái lập tức tống ra. Đoàn Dự bộ pháp chưa thuần thực đang định bước sang một bộ pháp khác thì bình một cái, ngực đã bị trúng một quyền ngay tại huyệt Đăn Trung.

Đăn Trung là một đại huyệt của con người, Úc Quang Tiêu đánh ra một quyền bỗng cảm thấy hối hận, sợ mình ra tay nặng quá gây ra đại họa, ngờ đâu đánh trúng Đoàn Dự rồi, cánh tay lập tức mềm nhũn không còn hơi sức, trong bụng lại thấy bàng hoàng trống trải, hơi ngạt nhiên nhưng bình thường lại ngay, thấy Đoàn Dự không bị thương mới yên tâm nói:

-Ngươi né được cái tát nhưng bù lại bị một đấm cũng được rồi, coi như đủ số.

Y quay người đi ra, khóa cửa phòng lại.

Đoàn Dự bị y đánh cho một quyền, nghe thật kêu nhưng nơi bị đấm trên ngực lại không cảm thấy gì khác, trong bụng không khỏi ngạc nhiên. Chẳng nào có biết trong quyền của Úc Quang Tiêu có chứa nội lực nhưng bao nhiêu đều tống vào biển khí để bắt đầu tính trừ trong huyệt Đăn Trung. Việc đó kẻ cũng khéo léo, nếu quyền đó trúng phải nơi khác thì dẫu chàng không bị thương cũng đau thấu tâm can, còn huyệt Đăn Trung chính là nơi chứa Bắc Minh chân khí. Chàng tu tập thần công mới vài ba lần phải nói chưa có chút căn cơ nào, nếu như dùng huyệt Thiếu Thương trên ngón tay cái để hút nội lực người khác rồi theo Thủ Thái Dương Phế Kinh dẫn vào huyệt Thiên Đột trong Nhâm Mạch rồi tích trữ ở huyệt Đăn Trung, không nói gì chàng hoàn toàn không có khả năng mà dù có tu tập thành công cũng chẳng chịu hấp thu nội lực người khác về cho mình.

Thế nhưng đối phương tự ý đem nội lực trút vào huyệt Đăn Trung cho chàng, Đoàn Dự không có khả năng kháng cự, quyền vừa đụng phải người nội lực liền xâm nhập vào, đúng là của trời rơi xuống thế nhưng chàng lại chỉ bàng hoàng ngờ ngẩn nào có biết trời trăng gì, chỉ nghĩ: "Gã này quả là ngang ngược, ta chỉ nói mấy câu "Hay thật!" thì có đụng chạm gì đến y đâu? Tự nhiên khi không đấm mình một quả".

Nội lực từ cú đấm đó chuyển động xoay vần trong biển khí của chàng, Đoàn Dự thấy tức ngực khó thở, liền thử vận hành Nhâm Mạch và Thủ Thái Âm Phế Kinh hai kinh lạc, thấy có một làn hơi ấm nhẹ nhàng chạy theo hai mạch này rồi lại quay về huyệt Đăn Trung, bao nhiêu khó chịu liền biến mất.

Chàng có biết đâu chỉ một vận hành một vòng tiểu chu thiên ngắn ngủi kia, chút nội lực đó sẽ vĩnh viễn giữ lại trong thân thể chàng không mất được nữa. Đoàn Dự từ chỗ không có chút nội lực nào trở thành có một chút xiu nội lực chính là từ một quyền Úc Quang Tiêu đấm chàng mà ra.

Cũng may là Úc Quang Tiêu nội lực chỉ bình thường, cũng chưa ra tay hết sức, chứ nếu như Nam Hải Ngạc Thần mà đấm vào huyệt Đăn Trung, Đoàn Dự hoàn toàn không có cơ sở nội lực nào, biển khí nơi huyệt Đăn Trung không thể kịp thời dung nạp thì thể nào kinh mạch cũng chấn đoạn, hộc máu chết ngay. Nội lực của Úc Quang Tiêu mất chẳng bao nhiêu nên cũng không hề phát giác.

Sau bữa cơm trưa, Đoàn Dự lại luyện Lăng Ba Vi Bộ, đi một bước lại hít vào, đi qua bước thứ hai thì thở ra, đi hết sáu mươi tư quẻ, chân tay không thấy bị tê mỏi, biết rằng nếu mình hô hấp đều hòa thì không có gì hại. Qua lần thứ hai chàng đi hai bước một hít một hơi, hai bước nữa mới thở ra. Pho Lăng Ba Vi Bộ này dùng động công để tu tập nội công, chân bước đủ sáu mươi tư quẻ thành một chu thiên thì nội tức cũng đi đúng một vòng. Thành thử mỗi khi chàng tập luyện hết một vòng thì nội công lại tiến bộ thêm một chút.

Thế nhưng Đoàn Dự không biết mình đang tu luyện nội công, chỉ mong bước đi càng lúc càng thành thuộc, càng đi càng nhanh nghĩ thầm: "Lúc đó Úc lão huynh đánh ta một cái ngay mặt, ta từ vị trí quẻ Tỉnh sang vị trí quẻ Tụng, bước đó quả không sai nên đã tránh được cái tát, kể đó ta đi xéo qua vị trí quẻ Cỗ, một quyền đánh vào ngực cũng có thể tránh được. Thế nhưng ta vừa mới nghĩ đến chưa kịp bước đi thì quyền của đối phương đã đánh trúng rồi. Việc vừa mới nghĩ đến là do công phu còn chưa thuần thực mà ra. Nếu muốn dùng bộ pháp này để thoát thân không để đối phương tóm được thì phải hết sức thuần thực, xuất bộ rồi không cần suy nghĩ gì hết. Không cần suy nghĩ và vừa mới nghĩ đến hai bên khác nhau một trời một vực, sống chết là ở đó".

Nghĩ như thế chàng bèn chuyên tâm hết sức luyện tập bộ pháp, ngày ngày từ sáng đến tối, trừ lúc ăn lúc ngủ, đại tiện tiểu tiện ra, không lúc nào ngừng chân. Cũng có khi chàng nghĩ: "Ta nỗ lực luyện bộ pháp này chẳng qua chỉ nhằm đào tẩu thoát thân đi cứu Mộc cô nương chứ nào phải tuân theo lời dạy của thần tiên ti ti luyện Bắc Minh thần công đâu?". Chàng nghĩ thế đâm ra áy náy lại luyện Thủ Thái Âm Phế Kinh và Nhâm Mạch nhưng chẳng qua làm cho có chuyện hầu được yên tâm còn những kinh mạch khác vẫn gác qua một bên chưa ngó ngàng gì đến.

Chàng luyện như thế được mấy ngày, Lăng Ba Vi Bộ tương đối đã thuần thực không còn phải đếm hơi thở dẫu có đi thật nhanh khí tức cũng không có chỗ nào bế tắc. Bước chân càng nhịp nhàng, chàng vừa đi vừa nghĩ đến những câu có liên quan đến Lăng Ba Vi Bộ trong bài Lạc Thần Phú:

Phất phơ mây phủ trắng mờ,

Vi vu gió thổi, vật vờ tuyết bay.

Phảng phất hề nhược khinh vân chi tế nguyệt,

Phiêu phiêu hề nhược lưu phong chi hồi tuyết.

Hay

Lồng lộng ngao du khắp đó đây,

Nhẹ nhàng thanh thoát gió chen mây.

Hốt yên túc thể, dĩ ngao dĩ hi,

Hay

Đóng mở không mong trời sáng tối,

Âm dương đáp đối một vào ra.

Thần quang ly hợp, tác âm tác dương

Hay

Hiên ngang như hạc đứng chờ,

Sấn sàng nhấp cánh bay vù lên cao.

Tùng khinh khu dĩ hạc lập,

Nhược tương phi nhi vị tường.

Hay

Bay lên như thể cánh hồng,

Êm đềm lãng đãng như cùng thần tiên.

Thể tán phi phù, tiêu hốt nhược thần

Hay

Đi tới lui về không đoán được,

Tiến lên ngừng lại khó mà suy.

Lúc động chẳng hề theo phép tắc,

Thực thì an trông tưởng như nguy.

Động vô thường tắc, nhược nguy nhược an.

Tiến chi nan kỳ, nhược vãng nhược hoàn.

Chàng thấy dường như mười sáu chữ sau cùng này là yếu chỉ của bộ pháp, có điều trong lòng tuy đã lãnh ngộ nhưng chân đạt tới mức "Động vô thường tắc, nhược nguy nhược an. Tiến chi nan kỳ, nhược vãng nhược hoàn" thì còn phải mất rất nhiều thời gian khổ luyện, không biết tới bao giờ mới đạt đến mức độ đó. Còn như hiện tại, nếu như địch nhân giờ tay ra chớp liệu có tránh được hay không thì cũng chưa biết, giả như có thời giờ luyện thêm mười bữa nửa tháng thì mới chắc ăn. Thế nhưng bấm ngón tay này xa Mộc cô nương đã đủ bảy ngày, nghĩ đến nàng ở bên cạnh Nam Hải Ngạc Thần dài đằng đẳng nên chàng quyết tâm hôm nay phải trốn ra, nghĩ thầm gã bộc dịch đưa cơm không biết võ công, việc lên ngang người y mà đi chắc không lấy gì làm khó.

Chàng ngồi trên giường ôn lại bộ pháp kiên nhẫn ngồi chờ. Đến khi nghe tiếng khóa mở lách cách, rồi tiếng chân người đi, người đẩy tở bụng mồm com vào, Đoàn Dự liền chậm rãi đi tới, đột nhiên giờ tay hất một cái, bao nhiêu com canh rau dưa loãng xoảng hắt ngay lên mặt gã. Gã bộc dịch kêu lên:

-Chao ôi!

Đoàn Dự lập tức nhanh chân lẹ tay lên ngay ra cửa. Ngờ đâu Úc Quang Tiêu đang đứng canh bên ngoài, nghe tiếng kêu của gã đầy tở vội vàng chạy tới. Cửa hẹp, hai người liền đâm sầm vào nhau. Đoàn Dự từ bộ vị quẻ Dự bước sang quẻ Quan, đang định lên ngang hông y mà ra, ngờ đâu chân trái vấp ngay vào bậc cửa.

Việc xảy ra thật ngoài dự liệu của chàng, trong những chú thích của Lăng Ba Vi Bộ nào có ghi "khi vấp phải bậc cửa, chân cao chân thấp thì phải làm



sao?" nên vừa lơ trốn, bộ vị kế tiếp quẻ Ti lại dẫm ngay lên mu bàn chân Úc Quang Tiêu, cái việc "đạp lên chân người ta, đối phương kêu lên oai oái, hằm hằm nổi cáu thì phải làm sao?" cũng không ghi trong bí quyết quyền trục, chắc hẳn nữ thần kia trên sông Lạc Thủy chấp chôn cát bước

Nhẹ nhàng như thể chim hồng,

Chập chồn uyển chuyển như rồng đang bay

kia làm gì có thể vấp phải ngạch cửa, hay dẫm lên chân người khác?

Đoàn Dự hoảng hốt quỳnh quang đã thấy cổ tay bị nắm chặt, Úc Quang Tiêu đã bắt được chàng lồi trở vào. Mấy ngày tính toán ngờ đâu khi việc đến nơi bao nhiêu dự liệu đều sai bét, Đoàn Dự trong bụng hồi ôi, vội vàng tay trái hết sức vùng vẫy, tay phải giằng tay Úc Quang Tiêu ra. Thế nhưng năm ngón tay Úc Quang Tiêu nắm chặt cổ tay chàng làm sao mà mở ra cho được?

Đột nhiên Úc Quang Tiêu kêu Ồi một tiếng thấy ngón tay tê đi, vòng tay lỏng ra vội vàng vận kinh bóp lại cho chặt nhưng rồi lại mềm nhũn. Y cất tiếng chửi:

- Con mẹ nó!

Cố gắng ra sức một lần nữa nhưng trong chốc lát bàn tay cánh tay đều tê dại. Y có biết đâu khi Đoàn Dự giờ tay ra bẻ tay y ra, khéo làm sao ngón tay cái chàng lại đụng ngay ngón tay cái y, huyết Thiếu Thương đụng ngay huyện Thiếu Thương của y, y đang vận sức nắm cổ tay Đoàn Dự khiến cho nội lực ào ào chảy vào ngón tay cái của đối phương. Mỗi lần y vận kinh, nội lực lại giảm sút đi một chút.

Đoàn Dự nào có biết nguyên do bên trong chỉ thấy tay đối phương khi thì chặt, khi thì lỏng nếu như mình cố gắng giãy dụa chắc có thể thoát thân được, trong lúc nguy cấp cố làm cách nào luôn được ngón tay vào giữa ngón tay cái của y và cổ tay mình để nạy cho ra.

Hôm trước Úc Quang Tiêu đánh chàng một quyền, nội lực từ cú đấm đó lọt vào biển khí nơi huyết Đan Trung. Nếu chỉ một quyền đó nội lực thật chẳng bao nhiêu nhưng Đoàn Dự dùng làm nền đi xuôi theo Thủ Thái Âm Phế Kinh và Nhâm Mạch đã thông hai mạch này. Bấy giờ nội lực của Úc Quang Tiêu cứ theo cái thông đạo đó chậm chậm đổ vào biển khí của chàng, chính là yếu chỉ Bách Xuyên Hồi Hải trong Bắc Minh thần công. Nếu như hai người cùng không ra sức, hai ngón tay cái chỉ nhẹ nhàng chạm vào nhau, Đoàn Dự không biết Bắc Minh thần công thì không thể nào hút nội lực của y được. Thế nhưng lúc này hai bên cùng hết sức sử dụng, không khác gì mấy hôm trước Úc Quang Tiêu đánh chàng một quyền, bao nhiêu nội lực trong người đẩy vào người đối phương qua huyết Thiếu Thương tưởng như rượu trong bình rót xuống chén, cái chén kia có không nhận cũng không được.

Lúc đầu nội lực Úc Quang Tiêu hơn xa Đoàn Dự nếu như y biết rõ nguyên do buông tay lùi lại thì cùng lắm chỉ để cho Đoàn Dự chạy thoát mà thôi. Thế nhưng họ Úc nhận lệnh canh gác lẽ nào lại để cho gã mặt trắng này đào tẩu được? Y thấy cánh tay tê dại lại càng thúc đẩy kinh lực, một tay nắm không xong nên tay trái vươn ra chộp luôn cánh tay chàng. Làm như thế nội lực lại càng tuôn ra nhanh hơn chẳng mấy chốc đến một nửa nội lực toàn thân đã trút vào người Đoàn Dự.

Càng dây dưa thêm, một bên tăng một bên giảm, kinh lực y không bằng Đoàn Dự nữa rồi, nội lực càng chảy càng nhanh sau cùng chẳng khác gì để ngăn nước sông bị vỡ, ào ào như thác. Đoàn Dự tuyệt nhiên không biết gì, tay vẫn nắm chặt tay đối phương trong bụng hoang mang đâu có nghĩ ra chuyện "mình đang nạy tay y ra" đã trở thành "tay mình khur khur nắm lấy tay địch".

Úc Quang Tiêu thấy toàn thân rã rời, kinh hải quá kêu lên:

- Ngô sư đệ, Ngô Quang Thắng! Mau ra đây, mau ra đây!

Ngô Quang Thắng lúc ấy đang ở trong nhà xí nghe thấy sư ca hoảng hốt rồi rít, hai tay chỉ kịp ôm quần chạy ra. Úc Quang Tiêu kêu lên:

- Tiểu tử này định trốn, ta ... ta giữ y không nổi.

Ngô Quang Thắng buông quần định xông lên tiếp tay đề Đoàn Dự xuống, Úc Quang Tiêu kêu lên:

- Ngươi mau kéo ta ra trước đã!

Trong giọng y dường như có chen tiếng khóc. Ngô Quang Thắng vội đáp:

- Vâng!

Y giờ tay nắm hai vai sư huynh, toan nhắc y lên khỏi thân hình Đoàn Dự, đồng thời hỏi:

- Sư ca bị thương ư?

Trong bụng thầm nghĩ võ công cao siêu như sư huynh mình lẽ nào không giữ nổi một gã thư sinh yếu đuối. Y vừa mở miệng lập tức thấy hai cánh tay rã rời tưởng như không có chút hơi sức nào vội vàng vận sức lên lại thấy cánh tay mềm nhũn tê dại. Thì ra lúc này Đoàn Dự đã hút hết sạch nội lực của Úc Quang Tiêu, tiếp tục hút đến Ngô Quang Thắng, thân thể Úc Quang Tiêu biến thành một ống dẫn nội lực.

Đoàn Dự thấy đối phương có thêm người trợ giúp, bàn tay Úc Quang Tiêu nắm cổ tay mình bỗng mạnh hẳn lên, trong lòng càng hoảng hết sức bẻ ngón tay y ra. Ngô Quang Thắng thấy chân tay uest oái bồng bênh luôn mồm kêu lên:

-Lạ thật! Lại thật!

Thế nhưng y vẫn không chịu buông tay ra. Gã đưa com thấy ba người chồm nhum lại thành một đồng, hai gã Úc Ngô mặt mày kinh hoàng dường như chịu đựng không nổi vội vàng chạy ra ngoài hốt hải kêu lên:

-Có ai ra ngay đây, tên mặt trắng họ Đoàn đang tính chạy trốn.

Các đệ tử của Vô Lượng Kiếm nghe y hô hoán, lập tức có hai người chạy đến, kẻ đó lại thêm ba người khác nữa, nhao nhao hỏi dồn:

-Cái gì thế? Tiểu tử đó đâu?

Khi đó Đoàn Dự đang bị Úc Ngô hay gã đè lên nên những người vừa chạy đến không thấy chàng. Úc Quang Tiểu lúc này thở không ra hơi, không còn nói năng gì được còn Ngô Quang Thắng thì nội lực mười phần đã mất hết tám, thở hổn hển nói:

-Úc sư ca đã ... đã bắt được y rồi, mau ... mau đến tiếp tay.

Lập tức có hai tên đệ tử xông tới, mỗi đứa cầm một bên tay Ngô Quang Thắng, vừa nắm được cánh tay liền thấy tê đi, nội lực hai người truyền qua Ngô Quang Thắng sang Úc Quang Tiểu, rồi lại từ Úc Quang Tiểu truyền sang người Đoàn Dự. Lúc này huyết Dẫn Trung của Đoàn Dự đã tích trữ nội lực của hai gã Úc Ngô nay lại thêm một phần của hai người vừa tới nên hơn hẳn hai gã hợp lực. Hai người đó vừa thấy tay chân bãi hoại nên lập tức đẩy mạnh kinh lực, nhưng vừa vận sức thì nội lực lại tuôn ra ào ào truyền vào người Đoàn Dự. Trong thân thể Đoàn Dự tích trữ nội lực càng nhiều sức hút càng nhanh, lúc trước chỉ tuôn vào rì rì nay cuộn cuộn thành một giồng.

Ba người còn lại thấy kỳ lạ, một gã cười hỏi:

-Các ngươi chơi trò gì thế? Trông thấp người hay sao?

Y giờ tay nắm lấy vừa đụng vào hai tay liền dính chặt kêu lên:

-Tà môn! Tà môn!

Hai gã còn lại lập tức xông lên. Ba người cùng sử dụng lực đạo toan gỡ những người kia ra nhưng cổ tay cánh tay hoàn toàn không có chút hơi sức nào cả. Bảy tên đệ tử của Vô Lượng Kiếm đề lên nhau chặn cứng cái cửa hẹp không ai ra vào gì được, lên cho Đoàn Dự không còn thở nổi. Chàng thấy không cách gì chạy thoát nên đành chịu thua rồi tính sau, kêu lên:

-Thả tôi ra, tôi không chạy đâu!

Thế nhưng nội lực đối phương vẫn tiếp tục tràn vào khiến cho huyết Dẫn Trung như bị nghẹn cứng khó chịu không thể nào chịu nổi, lồng ngực như muốn nổ tung.

Chàng buông tay Úc Quang Tiểu ra nhưng khổ nỗi ngón tay cái của y lại đè lên tay chàng không thể nào động đậy chỉ tiếp tục kêu:

-Đề chết tôi rồi! Đề chết tôi rồi!

Úc Quang Tiểu và Ngô Quang Thắng lúc này dĩ nhiên chỉ còn thoi thóp, năm người vừa chạy đến cũng đang tá hỏa tam tinh, càng kinh hãi lại càng gắng sức nhưng cổ bao nhiêu nội lực lại tuôn ra nhiều bấy nhiêu.

Tám người dồn thành một khối trong đó sáu người kêu gào rộn cả lên, chẳng còn ai biết ai kêu những gì. Một lúc sau chỉ còn bốn người la hét, rồi xuống còn ba. Sau cùng chỉ còn mình Đoàn Dự kêu:

-Đề chết tôi mất, mau thả tôi ra, tôi không chạy đâu.

Chàng kêu một câu thì lại bót tức ngực một chút, nên mồm không ngớt gào thét, âm thanh tuy bị nén nhưng sức không kiệt, càng lúc kêu càng to. Đột nhiên nghe đâu có người quát:

-Con mụ kia ăn trộm con ta chạy mất rồi, tất cả mau đuổi theo. Bốn người các ngươi chặn cửa chính, ba người các ngươi nhảy lên mái nhà canh chừng, còn bốn người các ngươi chặn cửa đông, năm người này chặn cửa tây. Không được ... không được để con mụ đó ôm con ta chạy mất.

Tuy y quát tháo ra lệnh nhưng trong âm thanh đầy nỗi kinh hoàng. Đoàn Dự vắng vắng nghe thấy tiếng của Tà Từ Mục, trong đầu liền nghĩ ngay: "Sao lại có mụ đàn bà nào vào ăn trộm con y? À, chắc là Mộc cô nương đến cứu ta đây, ăn trộm con y để đòi lấy ông chồng theo kiểu đất bỏ đổi lấy ngựa, cách đó quả không dở chút nào". Chàng bèn ngừng lại không kêu la nữa.

Đoàn Dự vừa mới định thần thấy năm ngón tay Úc Quang Tiểu nắm mình đã lỏng ra, dùng sức quấy mấy cái bảy người đề lên chàng lịch bạch rơi xuống. Đoàn Dự mừng quá: "Con của sư phụ bọn chúng bị Mộc cô nương ăn trộm mất rồi ai nấy bối rối hoảng hốt không còn nghĩ tới chuyện bắt ta nữa". Chàng bèn chui trong đồng người ra, trong bụng hơi ngạc nhiên: "Sao những người này nằm êm ru dưới đất thế này? Đúng rồi, chắc họ sợ sư phụ quả phạt nên giả vờ làm như bị thương".

Thế nhưng chàng đâu có thì giờ để nghĩ xem suy luận của mình hợp tình hợp lý không, lập tức co giò bỏ chạy, có nằm mơ cũng không ngờ được rằng bao nhiêu nội lực của bảy tên đệ tử Vô Lượng Kiếm đã trút hết vào người mình.

Đoàn Dự ba chân bốn cẳng chạy ra phía sau nhà, thật chẳng còn nhớ được đang ở phương vị Ký Tế hay Vị Tế: Khinh vân tế nguyệt, Lưu phong hồi tuyết gì gì đó chẳng qua chỉ là Tào Tử Kiến về vội ra, chứ chẳng thì lúc này hốt hải như chó mất chủ, bụng thấp thòm như cá lọt lưới, trước mắt thấy đám đệ tử Vô Lượng Kiếm lăm lăm trường kiếm, chạy đông chạy tây kêu la:

-Đừng để con mụ đó chạy thoát!

-Mau đoạt lại tiểu sư đệ!

-Ngươi đuổi bên kia, ta qua bên này!

Chàng nghĩ thầm "Cái kẻ "Tẩu Mã Hoán Tướng" của Mộc cô nương đã thành kẻ "Điều Hồ Ly Sơn", lại càng tuyệt diệu. Thôi thì ta cứ kể thứ ba mươi sáu mà làm".

Chàng bèn chui luôn vào trong bụi cỏ, bò được hơn chục trượng nghĩ thầm "Ta sử dụng cả chân lẫn tay, phải gọi là Lãng Ba Vi Bà mới đúng".

Chàng nghe thấy tiếng kêu la xa dần, không ai đuổi theo cả nên đứng thẳng lên nhắm hướng rừng rậm đằng sau núi mà chạy. Chạy một hồi lâu nhưng không thấy mỗi một chút nào, trong bụng thấy hơi lạ lùng, nghĩ thầm "Ta chớ có quá sợ hãi mà kiệt sức mất". Chàng bèn ngồi dưới một gốc cây nghỉ ngơi nhưng chỉ thấy toàn thân tinh lực đầy rẫy, dường như quá nhiều có cần gì phải nghỉ?

Chàng nhủ thầm "Người ta khi gặp chuyện vui thì tinh thần đâm ra sáng khoái nhưng rồi về sau mới thấy chịu không nổi. Quê Chấn hào lục nhị có viết là: Vật trực, thất nhật đắc. Hôm nay chẳng đúng là mình bị khốn khổ đúng bảy ngày hay sao? Hai chữ "vật trực" phải ghi nhớ kỹ".

Chàng bèn đem nội lực tích trữ được trong huyết Đan Trung từ từ đẩy vào Thủ Thái Âm Phế Kinh nhưng vì nội lực quá nhiều, đi tới đi lui, đưa mãi không hết đến về sau bỗng thấy sợ hãi: "Việc này xem ra có điều không xong, e rằng thật là nguy hiểm". Chàng thấy đã bắt tức ngực nên ngừng lại không vận khí nữa đứng lên đi tiếp, nghĩ thầm "Ta làm sao đến gặp Mộc cô nương để cho cô ta biết là mình đã chạy được rồi? Đứa con nhỏ của Tả Tử Mục đem trả lại cho y để cho y khỏi lo lắng nhớ mong".

Đi được chừng một dặm nghe thấy mấy tiếng chít chít, trước mắt thấy một vật gì màu xám tro thấp thoáng, một con thú nhanh nhẹn dị thường chạy vụt qua, đúng là con thiểm điện điều của Chung Linh. Có điều con vật chạy nhanh quá nên nhìn không rõ nhưng loại thú nhỏ mà nhanh như thế thì nhất định phải là con chồn đó rồi. Đoàn Dự mừng lắm nghĩ thầm "Chung cô nương đi kiếm người khắp nơi, thì ra chú mày chạy tới tận đây. Để ta bỗng người đem về trả lại cho chủ, cô nàng thể nào cũng mừng lắm đó".

Chàng bắt chước Chung Linh huýt sáo miệng mấy tiếng. Bóng xám vụt một cái, một con vật từ trên cao nhảy xuống trước mặt chàng chừng một trượng, đôi mắt long lanh chuyển động, chăm chăm nhìn chàng, quả đúng là con thiểm điện điều. Đoàn Dự lại huýt thêm mấy tiếng nữa, con chồn đi lên mấy bước, nằm phục trên mặt đất không động đậy.

Đoàn Dự kêu khẽ:

-Chồn ngoan ơi! Chồn cung ơi! Để ta đem người về cho chủ người nhé.

Chàng vừa huýt sáo vừa tiến lên, con thiểm điện điều vẫn không cử động. Đoàn Dự biết rằng con chồn này chạy nhanh như gió, rằng có chất độc nhưng đối với chủ nhân thì mười phần để bảo, thấy đôi mắt linh hoạt của nó xoay chuyển không ngừng trông thật dễ thương, bèn huýt sáo mấy tiếng tiến lại gần thêm mấy bước, chậm rãi ngồi xuống nói:

-Điều nhi ngoan quá!

Chàng khoan thai đưa tay ra vỗ vỗ lưng nó, con chồn vẫn nằm yên không cử động. Đoàn Dự vuốt nhẹ lên sống lưng mềm mại mượt mà của con vật, dịu dàng nói:

-Chồn ngoan ơi, thôi mình đi về nhà nhé!

Tay trái lòn xuống toan bồng con thiểm điện điều lên. Đột nhiên chàng thấy hai tay giật mạnh một cái, tiếp theo đùi trái đau nhói, một bóng xám thấp thoáng con chồn đã chạy vụt ra ngoài xa cả trượng nhưng vẫn đứng đó đôi mắt nhỏ long lanh nhìn chàng. Đoàn Dự kinh hãi kêu lên:

-Chao ôi! Người cắn phải ta rồi!

Chỉ thấy ống quần bị rách một lỗ nhỏ, vội vén quần lên thấy bên trong đùi có hai vết răng, máu tươi đang rướm ra. Chàng nghĩ đến thảm trạng bang chủ Thần Nông Bang Từ Không Huyền phải chịu tự chặt cánh tay, sợ đến không còn hồn vía nào nữa, chỉ biết ấp úng:

-Người ... người ... người sao không biết phải quấy gì cả? Ta là bạn của chủ người mà! Chết ta rồi!

Chàng thấy chân trái ê ẩm, quỳ phục xuống đất, hai tay bóp chặt bên trên vết thương để chặn cho chất độc khỏi chạy lên. Tiếp theo chàng thấy chân phải cũng tê đi, liền ngã lộn ra. Chàng hết sức kinh hoàng chống tay xuống đất toan đứng lên nhưng cánh tay rồi cũng cứng đờ không còn hơi sức gì nữa. Chàng bò lết về trước mấy bước, con thiểm điện điều vẫn nằm yên chăm chăm nhìn chàng.

Đoàn Dự kêu khổ thầm "Ta quả là lỗ mãng thái quá, con chồn này là do Chung cô nương nuôi dưỡng chỉ nghe một mình nàng mà thôi. Chắc là ta huýt sáo không đúng điệu. Thế ... thế thì làm sao đây?". Chàng biết rằng nếu bị thiểm điện điều cắn phải thì chỉ có cách học Từ Không Huyền, rút dao chặt

luôn chân trái. Thế nhưng trong tay chàng đâu có đao kiếm gì, cũng không dám quả đoán dừng cảm như ý, lại vừa mới học xong Lăng Ba Vi Bộ, nếu như mất đi một chân thì chỉ có nước thi triển môn Lăng Ba Nhảy Lò Cò thật là vô vị hết nước nói.

Chàng tự oán trách mình một hồi, chân tay và thân mình dần dần đỡ đỡ, biết rằng chất độc đã lan ra khắp người, sau cùng thì mắt cũng mờ trùng trùng, mồm há hốc không còn ngậm lại được. Tuy nhiên thần trí chàng vẫn còn tỉnh táo, nghĩ thầm "Ta chết như thế này, hình dáng thật là bất nhã khó coi, mồm mở toang hoác không biết sẽ thành qui khờ hay qui đối? Thế nhưng trong trăm điều hại cũng được một điều hay, Mồm cô nương nếu như thấy cái xác ta dất không khố, mắt tròn trũng, ghê tởm muốn mửa, lòng nhớ nhưng ắt sẽ giảm đi nhiều, như thế cũng có đôi chút lợi ích cho nàng".

Bỗng nghe mấy tiếng uỳnh oang, uỳnh oang, uỳnh oang rền vang, tiếp theo mấy tiếng bạch bạch, từ trong cỏ nhảy ra một con vật khiến cho Đoàn Dự càng kinh hãi thêm: "Chao ôi, vạn độc chi vương Mãng Cổ Chu Cáp đến rồi. Hai gã kia nói nếu gặp phải con này toàn thân sẽ hóa thành một đồng máu bầy nhầy, biết làm thế nào?" Thế nhưng chàng lại nghĩ ngay: "Thật là dở hơi! Một đồng thịt nát với cái xác hờ mồm, há hốc mồm có khác gì nhau, cái nào đẹp hơn cái nào? Thà là một đồng bầy hầy còn hơn cái xác xấu xa".

Chàng chỉ nghe uỳnh oang liên tiếp, con vật đã nhảy ngay đến bên cạnh nhưng cổ cứng đờ rồi nên không sao quay đầu nhìn nó được, có muốn thành một đồng máu thì cũng không xong. Lại nghe mấy tiếng bạch bạch, con vật đã nhảy tới chỗ con thiêm điện điều. Đoàn Dự không khỏi kinh ngạc vạn phần, thấy đó chỉ là một con nhái nhỏ xíu, dài chừng hai tấc, toàn thân đỏ như máu, đôi mắt lấp lánh kim quang. Con nhái há mồm, làn da mỏng bên dưới cổ lại rung động, một tiếng uỳnh oang như bò rống nổi lên. Con vật bé như thế mà lại có thể kêu lớn đến vậy, nếu không chính mắt trông thấy thì thật chẳng ai dám tin. Đoàn Dự nghĩ thầm "Cái tên của nó nghe thật đúng, tiếng thì kêu như bò mòng, thân hình thì đỏ như son, tên Mãng Cổ Chu Cáp là phải rồi. Tuy nhiên bảo là vừa thấy nó lập tức biến thành một đồng máu là sai. Mãng Cổ Chu Cáp hẳn là cái tên người nào đó đã từng gặp nó đặt cho. Thế nhưng nếu đã thành một đồng máu thì bầy hầy thì còn làm sao đặt tên cho nó được?".

Con thiêm điện điều thấy con chu cáp dường như có vẻ hơi sợ, quay đầu định chạy nhưng lại không dám, đột nhiên tung mình xông tới. Con nhái há mồm uỳnh oang một tiếng, một làn hơi màu đỏ nhạt phun thẳng vào con chồn. Thiêm điện điều đang nhảy ở trên không bị phun trúng hơi độc liền rơi phịch xuống cô xồng lên dộp vào lưng con chu cáp. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Hóa ra con chồn vẫn ghê gớm hơn". Ngờ đâu chàng vừa nghĩ thế, con chồn đã ngã lăn ra, bốn chân dầy dầy vãi cái rồi không còn cử động gì nữa.

Đoàn Dự trong bụng kêu lên: "Chết rồi!". Con chồn này tuy cần "chết" chàng thật nhưng chàng biết lỗi ở mình chưa biết sai bảo con vật, đường đột đụng vào nó chứ bụng không oán trách gì con chồn dễ thương kia. Nay thấy con vật chết tươi, trong bụng xót xa: "Ôi, Chung cô nương nếu như biết được không biết sẽ đau lòng biết chừng nào?".

Chỉ thấy con chu cáp nhảy lên cái xác con thiêm điện điều, ghé miệng hút má bên trái, xong lại hút má bên phải. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Mãng Cổ Chu Cáp được gọi là vua của mọi loại độc, quả thật danh bất hư truyền. Con chồn rằng có chất kịch độc, cắn vào người nó có khác gì tự uống thuốc độc mà chết, bây giờ con chu cáp lại đi hút tủy chất độc của con điều này. Thiêm điện điều dĩ nhiên lạnh lợi dễ thương, con chu cáp cũng thân đỏ như son, mắt vàng sáng chói thật là đẹp đẽ, có ai biết đâu bên ngoài mỹ lệ là thế, bên trong lại độc địa kinh hồn. Thần tiên tí ti ời, ta không có nói về nàng đâu!".

Con chu cáp nhảy từ trên mình con chồn xuống, uỳnh oang, uỳnh oang mấy tiếng. Bỗng trong đám cỏ có tiếng sột soạt chui ra một con rắn lớn màu đen vân đỏ, chân dài đến bảy tám tấc. Con nhái đỏ liền xông lên nhưng con rắn kia bò thật nhanh, lập tức bỏ chạy. Chu cáp vồ luôn mấy lượt nhưng đều không trúng liền uỳnh oang một tiếng đang toan phun sương độc, con rắn bỗng nhảy vọt lên rơi thẳng vào trong mồm Đoàn Dự.

Đoàn Dự kinh hãi quá nhưng khổ nỗi không sao cử động được, ngay cả ngậm mồm lại cũng không xong, trong bụng kêu thầm: "Ôi, đây là cái miệng của ta, lão huynh chớ có tưởng lầm, lại tưởng là hang rắn ..." Nghe sột soạt, con rắn kia chẳng nề nang gì bò luôn qua lưỡi chàng chui tọt xuống. Đoàn Dự sợ hãi dường như muốn xiu chỉ thấy cổ họng rồi thực quản ngứa ngáy, con rắn đã vào hẳn trong bụng chàng rồi.

Ngờ đâu họa vô đơn chí, Mãng Cổ Chu Cáp cũng nhảy lên, ngồi chồm chồm ngay trên lưỡi chàng, tiếp theo là cổ họng lạnh toát, con nhái cũng đã chui vào đuôi theo con rắn. Con nhái da trơn tuột, chui xuống còn nhanh hơn. Đoàn Dự nghe đầu trong bụng mình có mấy tiếng uỳnh oang, uỳnh oang nhưng âm thanh ắt nghẹn, thấy rằng trên đời này thật không còn gì bi thảm hơn, mà cũng không gì tức cười bằng, chỉ muốn khóa òa lên, cũng lại muốn cười hô hô. Thế nhưng bấp thập đã cứng đờ rồi làm gì còn phát xuất được thanh âm? Mắt chàng lệ rơi lã chã, tí tách rớt xuống đất.

Chỉ trong khoảnh khắc, trong bụng như thấy sôi lên, sùng sục thật là khổ sở, cũng chẳng biết con nhái đã bắt được con rắn chưa, chỉ biết kêu thầm: "Chu cáp nhân huynh, mau mau bắt anh chàng rắn rồi chui ra đi. Bụng của tại hạ có gì là vui thú đâu".

Một lúc sau, trong bụng không còn thấy lục cục gì nữa, đến tiếng uỳnh oang cũng không nghe nhưng càng đau đớn hơn nhiều. Thêm một lát nữa, miệng chàng bỗng đóng lại được, răng cắn ngay phải lưỡi đầu nhói lên đầu lưỡi liền rụt trở vào. Chàng vừa mừng vừa sợ, kêu lên:

-Chu cáp nhân huynh, xin mau mau ra cho.

Chàng há mồm cho con nhái bò ra đợi một lúc lâu vẫn không nghe động tĩnh gì. Chàng lại kêu lên:

-Uỳnh oang, uỳnh oang!

Dự cho con chu cáp chui ra nhưng không biết con nhái đó nghe mà không thèm để ý hay vì thấy không đúng giọng nên chẳng buồn trỗi lên, cứ nằm yên trong bụng chàng.

Đoàn Dự hết sức bồn chồn, thò tay vào móc trong mồm, móc đi móc lại bỗng nhớ ra: "Ồ! Tay ta cử động được rồi". Chàng vươn vai đứng lên, cảm giác tê dại của chân tay không biết biến mất từ bao giờ. Chàng kêu lên:

-Lạ thật! lạ thật!

Nghĩ thầm: "Cái anh chàng vạn độc chi vương này chắc ở luôn trong bụng ta, tính chuyện an cư lạc nghiệp, phải làm gì đây? Không thể nào không mời y dọn nhà đi chỗ khác cho xong". Chàng bèn chống hai tay xuống đất trồng chuối ngược, hai chân tựa vào một cây to, há mồm cố hết sức lặc người một hồi lâu nhưng vẫn không nghe động tĩnh gì của con nhái đỏ, dường như nó đã quyết định chọn bụng chàng làm nơi ẩn chốn ở mãi đời mãi kiếp.

Đoàn Dự không còn biết cách gì hơn đành tự nhủ: "Chắc là anh chàng vạn độc chi vương này và con rết kia vào rồi biến thành đồ ăn trong bụng ta, dĩ độc công độc, thành ra giải được chất độc của con chồn. Ta ăn phải những con vật kịch độc như thế nhưng sao giờ đây không thấy đau bụng nữa thật là lạ lùng".

Chàng có biết đâu chất độc của rắn rết tan vào máu thì sẽ chết ngay nhưng ăn vào trong bụng, nếu trong miệng, yết hầu, thực quản và ruột không có vết thương thì lại không sao cả. Thành ra khi người ta bị rắn độc cắn vẫn có thể dùng mồm hút máu độc ra. Có điều chất độc trong thiên hạ thiên biến vạn hóa, không thể một lời mà nói hết được. Con Mãng Cổ Chu Cáp tuy là loại kỳ độc nhưng vào trong dạ dày lại không sao, lại bị chất dịch vị tiêu hóa. Đối với con nhái đỏ thì chính chất cường toan trong ruột mới thực là chất độc đã biến nó thành một cục máu bầy nhầy.

Đoàn Dự đứng lên, đi tới vài bước bỗng thấy trong bụng có một làn hơi nóng như lửa đốt, không khỏi kêu lên:

-Chao ôi!

Làn hơi nóng đó chạy đông chạy tây không sao tổng ra được. Chàng há miệng định nôn nhưng không cách nào mửa được, hít một hơi dài, hết sức khạc mạnh chỉ mong chất độc con chu cáp theo đó mà ra, ngờ đâu vừa thổ thì làn hơi nóng đó biến thành một nhiệt tuyến, chầm chậm chui vào Nhâm Mạch. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Giỏi nhỉ, thôi thì mình một liều ba bảy cũng liều, chu cáp lão huynh ơi, hồn ma lão huynh quần quít tại hạ, thôi thì biến khí nơi huyết Dẫn Trung của ta cầm bằng là nơi an nghỉ nghìn thu của lão huynh. Nếu như lão huynh muốn hạ độc giết ta, Đoàn Dự này lúc nào cũng sẵn sàng".

Chàng theo đúng phương pháp thở hút vận khí, làn hơi ấm quả nhiên đi theo đường kinh mạch chạy vào trong biển khí ở huyết Dẫn Trung nhưng không thấy gì khác lạ.

Đoàn Dự loay hoay mãi cả nửa ngày nhưng không thấy gì mệt mỏi, bèn kiểm đất đá vùi xác con thiểm điện điều lại, khấn thầm: "Thiểm điện điều tiểu đệ đệ ơi, lần sau ta sẽ dẫn Chung cô nương tới đây viếng phần mộ người cùng vãi, bắt vài con rắn độc cho mi. Vừa rồi mi cắn ta một cái là do vô tâm, ta không mách lại với chủ người đâu để nàng khỏi trách, người cứ an tâm".

Chàng ra khỏi khu rừng, chẳng mấy chốc đã gặp Tà Từ Mục cầm kiếm chạy thục mạng, nghĩ thầm: "Y vẫn còn đang đuổi theo Mộc cô nương, ta không thể nào đứng ngoài được". Nghĩ thế bèn len lén đuổi theo sau, lúc này trong người chàng đã có nội lực của bảy tên đệ tử Vô Lượng Kiếm nên không phí hơi sức đã lên được trên núi. Tà Từ Mục lo lắng cho an nguy của đứa con nên không để ý có người đuổi theo mình. Đoàn Dự thì sợ y quay lại gây sự, lại bắt mình đem đến đánh đối với Mộc Uyển Thanh nên ở cách thật xa, đi đến lưng chừng núi nghĩ đến mình sắp được gặp lại Mộc Uyển Thanh, trong lòng rộn ràng, lại e ngại Nam Hải Ngạc Thần đợi lâu không được đã giết nàng mất rồi nên nhìn không nổi bèn gọi toáng lên.

Chú thích

8 là vợ của Viên Hi, con trai Viên Thiệu, khi Tào Tháo đánh bại Viên Thiệu bắt được Chân thị. Tào Tháo xin cha gả cho mình nhưng Tào Tháo lại gả cho Tào Phi (con trưởng). Khi Tào Phi cướp ngôi nhà Hán, Chân thị được lập làm Hoàng Hậu sinh ra Minh Đế. Năm Hoàng Sơ thứ hai Hậu chết, năm sau Tào Tháo về triều đi ngang sông Lạc nhớ đến Chân thị, bỗng thấy Chân thị hiện ra giải bày tấm lòng mình. Tháo vừa mừng vừa buồn nên làm bài Cầm Chân Phú để ghi lại việc hai người gặp gỡ. Về sau Minh Đế đọc được đổi tên thành Lạc Thần Phú (Ngụy Chí Văn Chiêu Chân Hoàng Hậu truyện).

9 Trong chương này có rất nhiều thi văn. Người dịch chỉ gượng gạo thoát ý chuyển sang văn vần cho khỏi lạc điệu nguyên tác nhưng chắc chắn kém xa những tác giả chuyên dịch cổ văn. Nếu vị nào kiếm được bản dịch Lạc Thần Phú của một người khác đã dịch làm ơn chuyển lại cho chúng tôi để thay vào thì thật quý hóa. Xin cảm ơn trước. (Nguyễn Duy Chính)

10 con nhái đỏ, nhái tiếng kêu rống như bò

11 Manjusri tức Văn Thủ Sư Lợi tượng trưng cho trí huệ bát nhã

12 Samantabhadra là bồ tát đại diện cho bình đẳng

13 Lão tử được các đạo sĩ tôn xưng lên thành một vị tiên

14 thần ôn dịch truyền bệnh

15 nguyên tác dùng câu tục ngữ Trung Hoa, vua không lo, thái giám lại lo tương đương với câu ca dao Việt Nam "Thành đô đã có vua xây, Việc gì gái góa lo ngày lo đêm".

16 Một vòng tròn từ đầu đi hết rồi vòng trở lại. Nội công có hai vòng, nhỏ là tiểu chu thiên, lớn là đại chu thiên.

17 phiền nhược kinh hồng, uyển nhược du long

18 Trăm sông đổ vào biển cả

19 cầu tiêu

20 Kế cuối cùng trong Tam Thập Lục Kế là Tẩu Kế tức bỏ chạy.

21 Bộ là bước đi, Bà là bò dưới đất

22 Dù có mất nhưng đừng đuổi theo, bảy ngày sẽ lấy lại được

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 12: Thùy Gia Tử Đệ Thùy Gia Viện

Chàng là con cái nhà ai,

Để cho thiếp phải trúc mai đi tìm?

\*

\*\*

Đoàn Dự ôm Mộc Uyển Thanh vào lòng, vừa hoan hỉ, vừa lo lắng hỏi:

-Mộc cô nương, vết thương của nàng ra sao rồi? Gã ác nhân kia không hiếp đáp nàng chứ?

Mộc Uyển Thanh hờn dỗi đáp:

-Thế em là gì của chàng? Sao vẫn cứ Mộc cô nương, Mộc cô nương gọi mãi thế?

Đoàn Dự thấy nàng phụng phịu lại càng xinh đẹp thêm vài phần, bảy ngày qua quả thực nhớ nhung khôn tả, choàng tay xiết lại dịu dàng nói:

-Uyển muội, Uyển muội! Ta gọi em như thế đã được chưa?

Nói xong ghé môi hôn lên môi nàng. Mộc Uyển Thanh "A" lên một tiếng, mặt đỏ bừng nhảy dựng lên kêu:

-Có người khác ở bên đây, chàng ... chàng ... sao lại thế? Ủa, những người đó đâu rồi?

Nàng nhìn chung quanh không thấy người áo thụng và bốn vị Chử, Cổ, Phó, Chu đâu cả, Tà Từ Mục cũng đã ôm con đi rồi, chung quanh không còn một ai.

Đoàn Dự ánh mắt lộ vẻ kinh hãi nói:

-Có ai đâu nào? Nam Hải Ngạc Thần ư?

. Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Chàng đến đã bao lâu rồi?

Đoàn Dự đáp:

-Cũng chỉ mới đến thôi. Ta lên trên đỉnh núi thấy nàng ngất đi nằm đây, ngoài ra có ai khác đâu. Uyển muội, hai đứa mình đi thôi để Nam Hải Ngạc Thần khỏi đuổi kịp.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Phải lắm.

Nàng lăm bắm nói một mình: "Quả là kỳ quái, những người đó thoát một cái đã biến đâu mất rồi". Bỗng nghe từ phía sau tảng đá tiếng người ngậm nga:

Xách kiếm đi nghìn dặm,

Thân hèn có sá đâu.

Trượng kiếm hành thiên lý,

Vi khu cảm nhất ngôn.

Tiếng ngâm chưa dứt đã có một người bước ra, chính là một trong Tứ Đại Vệ Hộ Chu Đan Thần. Đoàn Dự reo lên:

-Chu huynh.

Chu Đan Thần tiến lên hai bước, khom lưng hành lễ, vui mừng nói:

-Công tử gia, thật may mắn công tử bình yên không sao cả, mới rồi cô nương đây nói mấy câu khiến cho ta sợ đến mất cả hồn vía.

Đoàn Dự cũng chấp tay đáp lễ nói:

-Thì ra hai bên đã gặp nhau rồi? Chu huynh ... Chu huynh sao lại tới nơi đây? Quả thực khéo quá.

Chu Đan Thần mỉm cười:

-Bốn anh em chúng tôi phụng mệnh đến đón công tử gia trở về chứ không phải may gặp nhau đâu. Công tử quả là lớn mật, một mình dám xông pha vào chốn giang hồ. Chúng tôi tìm đến nhà Mã Ngũ Đức rồi lại qua núi Vô Lượng, mấy hôm nay cả bọn thật là lo lắng.

Đoàn Dự cười nói:

-Ta quả cũng chịu không biết bao nhiêu khổ sở. Bá phụ và cha ta chắc giận lắm, phải không?

Chu Đan Thần đáp:

-Dĩ nhiên các vị không lấy gì làm hứng thú. Có điều khi chúng tôi ra đi thì hai vị gia đài đã hết giận, mấy hôm nay chắc là nhớ mong lắm. Về sau Thiện Xiển Hầu nghe tin Tứ Đại Ác Nhân cùng đến Đại Lý, sợ rằng công tử gia có thể chạm mặt với họ nên phải tự mình xuất mã.

Đoàn Dự nói:

-Cao thúc thúc cũng đi tìm ta ư? Nếu thế thì quả ta đáng trách thật. Ông ta đang ở đâu?

Chu Đan Thần nói:

-Mới rồi chúng tôi đều ở đây cả. Cao hầu gia ra tay đánh đuổi một mụ đàn bà, nghe tiếng công tử gọi, ai nấy đều yên tâm, bảo tôi ở đây chờ. Những người kia đuổi theo ác nữ nhân kia rồi. Công tử gia, thôi mình cũng cùng về phủ đi thôi, để cho hai vị gia đài khỏi thêm lo lắng.

Đoàn Dự nói:

-Thì ra ... thì ra Chu huynh này giờ vẫn ở đây.

Chàng nghĩ đến mình cùng Mộc Uyển Thanh nói năng thân mật đều bị y nhìn thấy nghe thấy cả, mặt liền đỏ bừng.

Chu Đan Thần nói:

-Mới đây ta ngồi sau tảng đá đọc bài thơ ngũ tuyệt của Vương Xương Linh:

Xách kiếm đi nghìn dặm,

Thân hèn có sá đâu.

Đã làm người khách trọ,

Há dám phụ ơn sâu.

Trượng kiếm hành thiên lý,

Vi khu cảm nhất ngôn.

Tặng vi Đại Lương khách,

Bất phụ Tín Lăng ân.

Chỉ vòn vẹn có hai mươi chữ mà khẳng khái xiết bao khiến cho ai nấy đọc lên đều phải cảm thán ngâm ngợi.

Y nói xong rút trong bọc ra một quyển sách, chính là Vương Xương Linh thi tập. Đoàn Dự gật đầu:

-Người đời thường chỉ nói tới thất tuyệt của Vương Xương Linh, tưởng như ngũ tuyệt của ông ta không phải là sở trường. Thế nhưng bài ngũ tuyệt này quả là giai cấu. Còn như bài Tống Quách Tư Thương há chẳng phải vẫn vương tha thiết lắm hay sao?

Chàng nổi hứng ngâm lên:

Một lần duyên gặp gỡ,

Nào dám coi như chủ.

Trăng sáng chiếu nóc nhà.

Sớm chiều luôn tưởng nhớ.

Ánh môn hoài thủy duyên,

Lưu ký chủ nhân tâm.

Mình nguyệt tùy lương duyên,

Xuân triều dạ dạ thâm.

Chu Đan Thần vái một cái thật sâu nói:

-Đa tạ công tử.

Vừa rồi Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh hai người thân mật, tình ý dạt dào đều bị Chu Đan Thần nghe được có điều thấy Đoàn Dự có vẻ sượng sùng nên đem thơ Vương Xương Linh ra gỡ rối. Y dẫn câu "Tằng vi Đại Lương khách" vân vân là nói mình chẳng khác gì Hầu Doanh, Chu Hối nhất định đem cái chết để báo đền công tử. Đoàn Dự lại dẫn bốn câu thơ của Vương Xương Linh ý tứ nói là chủ nhân đối với người dưới hết lòng hết dạ, coi như bạn bè. Hai người nhìn nhau mỉm cười lòng đầy thông cảm.

Mộc Uyển Thanh không đọc sách ngâm thơ nghĩ thầm: "Cái anh chàng đồ gần này chẳng còn biết mình đang ở đâu, đàm luận đến thơ văn là thích thú mãi mê. Còn gã võ quan này cũng giỏi tài bợ dút nên đi đâu cũng mang sách vở theo". Nàng có biết đâu Chu Đan Thần văn võ toàn tài, thường ngày cũng đam mê thơ phú văn chương.

Đoàn Dự quay qua nói:

-Mộc ... Mộc cô nương, vị Chu Đan Thần Chu tứ ca đây là bạn thân nhất của ta đó.

Chu Đan Thần cung kính hành lễ nói:

-Chu Đan Thần tham kiến cô nương.

Mộc Uyển Thanh đáp lễ, thấy y đối với mình thật cung kính, trong lòng vui vẻ cất tiếng chào:

-Chu tứ ca.

Chu Đan Thần cười đáp:

-Không dám nhận tiếng xưng hô đó.

Y nghĩ thầm: "Cô gái này mặt mày xinh xắn, vừa mới ra tay tát công tử một cái, thủ pháp linh động, xem ra võ công cũng khá. Công tử gia bị một bạt tai vậy mà vẫn cười không giận. Anh chàng bỏ nhà đi tự bấy nay lại đối với cô ta như thế, chắc hẳn say mê nàng lắm. Không biết cô này lai lịch ra sao. Công tử gia tuổi còn trẻ không hiểu chuyện hiểm ác trên chốn giang hồ, nếu như sa vào vòng mỹ sắc e rằng thân bại danh liệt". Y cười khi khi tiếp:

-Hai vị gia đài nhớ mong công tử, xin công tử trở về phủ ngay. Mộc cô nương nếu không có việc gì quan trọng xin được mời làm khách trong phủ công tử ít ngày.

Y sợ Đoàn Dự không chịu trở về nên mời luôn cả cô gái này cùng đi tin rằng thế nào chàng cũng thuận. Đoàn Dự ngập ngừng đáp:

-Ta ... ta biết nói sao với bá phụ, gia gia đây?

Mộc Uyển Thanh mặt đỏ bừng, quay đầu sang chỗ khác. Chu Đan Thần nói:

-Tứ Đại Ác Nhân võ công thật cao cường, vừa rồi Thiện Xiển Hầu đánh đuổi được Diệp Nhị Nương cũng bởi vì tấn công lúc mụ ta không phòng bị, lại thêm ba phần may mắn. Công tử gia thân đáng nghìn vàng, không nên xông vào hiểm địa, chúng mình đi ngay là hơn.

Đoàn Dự nghĩ tới thái độ hung ác của Nam Hải Ngạc Thần không khỏi ngán ngấm, gật đầu nói:

-Được rồi, tất cả cùng đi. Chu tứ ca, kẻ đối đầu lợi hại như thế, tứ ca đi theo giúp đỡ Cao thúc thúc, ta cùng với Mộc cô nương về nhà được rồi.



Chu Đan Thần cười nói:

-Kiểm được công tử gia đâu có phải dễ, tại hạ phải tự mình hộ tống công tử về phủ mới được. Mộc cô nương võ công trác tuyệt thật nhưng xem thần tình dường như bị thương rồi chưa hoàn toàn bình phục, trên đường chẳng may gặp phải cường địch, e không tiện, xin để cho tại hạ phò chút công lao nhỏ mọn thì hơn.

Mộc Uyển Thanh hừ một tiếng nói:

-Ông nói chuyện với tôi không phải dùng những chữ nghĩa lý la lý lổ ấy làm gì, tôi là con gái nhà quê, chưa từng đọc sách. Ông dùng những chữ văn chương quá, tôi chỉ hiểu được một nửa.

Chu Đan Thần cười nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Tại hạ tuy là võ quan nhưng lại học đòi văn nhân, lâu ngày thành thói, xin cô nương đừng trách.

Đoàn Dự nào có muốn trở về nhà nhưng nay bị Chu Đan Thần tìm được rồi, xem ra không về không xong, chỉ còn cách trên đường đi sẽ tìm cách bỏ trốn thành thử ba người cùng xuống núi. Mộc Uyển Thanh chỉ chăm chăm muốn biết chàng bảy ngày qua ở đâu nhưng Chu Đan Thần ở ngay bên cạnh, tra vấn xem ra không tiện, đành cố nhịn. Chu Đan Thần có mang theo lương khô, lấy ra cho hai người cùng ăn.

Ba người xuống chân núi rồi, đi được vài dặm, thấy bên cạnh đường ở nơi một cây lớn buộc năm con tuần mã vốn là ngựa của bọn Cổ Đốc Thành cười đến đây. Chu Đan Thần đến tháo dây cương ba con, đỡ Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh lên ngựa rồi tự mình cưỡi một con đi theo sau. Đêm hôm đó ba người trọ lại một tiểu khách điếm, chia ra ba phòng. Chu Đan Thần đi mua một bộ quần áo về, Đoàn Dự thay xong bảy giờ mới thoát được cái cảnh "đất không khổ".

Mộc Uyển Thanh đóng cửa phòng lại, chống tay lên má ngồi nhìn ngọn nến đỏ trên bàn, trong lòng vui buồn lẫn lộn, ý nghĩ miên man: "Đoàn lang không nể nguy hiểm nhất định đi tìm ta, đối với ta quả là tình sâu ý nặng. Bảy ngày qua ta không ngớt chửi mắng chàng là kẻ bạc tình, hóa ra đã trách lầm rồi. Xem gã Chu Đan Thần cung kính như thế, hẳn chàng phải là con cái một đại quan. Một đứa con gái như ta, tuy có đính ước hôn nhân với nhau nhưng chẳng nguyên do gì theo chàng về nhà thật xấu hổ lắm thay. Xem chừng bá phụ và gia gia chàng khó tính lắm, nếu như họ coi ta chẳng ra gì, tỏ ý khinh thường thì biết phải làm sao? Chắc chắn, ta sẽ phóng tên độc giết sạch cả nhà chàng, chỉ để một mình Đoàn lang thôi".

Nàng còn đang nghĩ tới biện pháp hung tợn đó, bỗng nghe hai tiếng gõ nhẹ ở ngoài cửa sổ. Mộc Uyển Thanh phất tay trái một cái dập tắt ngọn nến, nghe thấy tiếng Đoàn Dự ở bên ngoài:

-Ta đây!

Mộc Uyển Thanh thấy chàng đêm khuya canh vắng lại mò sang tìm mình, lập tức tim đập thình thịch, trong bóng tối đôi má nóng bừng, hỏi nhỏ:

-Có chuyện gì thế?

Đoàn Dự đáp:

-Nàng mở cửa ra đã ta sẽ nói sau.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Thiếp không mở đâu.

Nàng một thân đầy võ nghệ, lúc này lại e sợ một anh chàng văn nhược thư sinh, chính mình cũng thấy lạ lùng. Đoàn Dự không hiểu được nguyên do tại sao nàng lại không mở cửa bèn nói:

-Thế thì nàng ra đây, chúng mình phải chạy cho mau mới được.

Mộc Uyển Thanh giơ ngón tay chọc thủng giấy dán cửa sổ hỏi lại:

-Sao thế?

Đoàn Dự đáp:

-Chu tứ ca ngủ rồi, đừng làm y tỉnh dậy. Ta không muốn về nhà.

Mộc Uyển Thanh mừng lắm, nàng nghĩ đến chuyện phải gặp mặt cha mẹ Đoàn Dự mà buồn rười rượi, lập tức nhẹ nhàng mở cửa sổ nhảy ra ngoài. Đoàn Dự nói nhỏ:

-Để ta đi dắt ngựa.

Mộc Uyển Thanh xua tay, giơ tay cặp ngang hông chàng, đề khí nhảy lên đầu tường, rồi lại nhẹ nhàng nhảy ra bên ngoài, nói nhỏ:

-Một khi tiếng vó ngựa nổi lên, Chu tứ ca của chàng sẽ hay biết mất.

Đoàn Dự cũng cười khúc khích:

-Nàng nghĩ thế chu đáo lắm.

Hai người tay nắm tay đi về hướng đông. Đi được vài dặm không nghe thấy tiếng người đuổi theo lúc ấy mới yên tâm. Mộc Uyển Thanh nói:

- Vì có gì chàng lại không muốn về nhà?

Đoàn Dự nói:

-Một khi ta về nhà rồi, bá phụ và gia gia thế nào cũng nhốt lại, không cho ra ngoài nữa. Chỉ sợ rằng lúc đó gặp nàng một lần cũng không phải dễ.

Mộc Uyển Thanh thật là sung sướng, trong lòng dâng lên một nỗi êm đềm nói:

-Không về nhà chàng thì cũng hay. Từ nay hai đứa mình phiêu đảng giang hồ chẳng tiêu dao khoái hoạt hay sao? Thế hai đứa mình bây giờ đi đâu đây?

Đoàn Dự đáp:

-Việc đầu tiên là dừng để cho Chu tứ ca và Cao thúc thúc đuổi kịp, việc thứ hai là làm sao tránh không gặp Nam Hải Ngạc Thần.

Mộc Uyển Thanh gật đầu:

-Đừng lắm. Thôi mình đi về hướng tây bắc, tốt nhất là trốn nơi một nhà nông nào độ dăm bữa nửa tháng tránh họ đã, đợi vết thương trên lưng thiếp khỏi hẳn, lúc đó không còn sợ gì nữa.

Hai người bèn quay qua hướng tây bắc, trên đường chỉ cầm cúi mà đi không dám truyện trò, mong sao càng xa núi Vô Lượng càng sớm càng tốt.

Đi đến khi trời sáng, Mộc Uyển Thanh nói:

-Bọn đây tới nhà họ Vương ở Cô Tô chắc cũng còn đang đi kiếm thiếp. Vậy thì để tránh tai mắt mọi người, mình nên tìm chỗ nghỉ ngơi. Ban ngày thì ăn uống nằm ngủ, ban đêm thì lên đường.

Chuyện trên chốn giang hồ Đoàn Dự nào có biết gì bèn nói:

-Nàng muốn tính sao thì tính.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Để đến khi ăn cơm xong, chàng kể lại rành mạch cho thiếp nghe bảy ngày bảy đêm qua đi những đâu, nếu nói dối nửa nhời, thì chàng coi chừng ...

Nói chưa dứt câu bỗng nhiên "Ồ" lên một tiếng. Ngay đằng trước dưới tàn một cây liễu có buộc ba con ngựa, một người ngồi trên tảng đá, tay cầm một quyển sách, đang gật gù ngâm nga, chẳng phải Chu Đan Thần thì còn ai? Đoàn Dự cũng trông thấy rồi, giật mình hoảng hốt, nắm tay Mộc Uyển Thanh giục:

-Chạy mau.

Thế nhưng Mộc Uyển Thanh đã minh bạch, biết rằng đêm qua hai người lén trốn đi Chu Đan Thần đều biết cả. Y đoán được Đoàn Dự không biết khinh công, dĩ nhiên có chạy cũng không nhanh, định rõ đường đi của hai người, cưỡi ngựa vòng lên chặn trước nên nhử mảy nói:

-Chàng ngốc ơi! Bị y bắt được rồi còn chạy đường nào bây giờ?

Nàng bèn ngang nhiên đi tới nói:

-Gớm! Mới sáng sớm mà đã ngồi đây đọc sách, định đi thi Trạng Nguyên hay sao?

Chu Đan Thần cười, quay sang nói với Đoàn Dự:

-Công tử đoán xem tôi đang đọc sách gì nào?

Nói rồi y cao giọng ngâm:

Chim buồn cảnh cũ bi thương,

Núi hoang vượn hú đêm trường hư không.

Giả như nghìn dặm mắt trông,

Hoang mang chợt thấy hồn mong trở về.

Trăm gian ngàn hiểm dám nê,

Mang danh quốc sĩ chỉ bẽ tận trung.

Kìa người Quý Bô một lòng,

Hầu Doanh lời nặng sánh cùng Thái Sơn.

Cuộc đời chí khí lên cân,

Ai đem chức tước để phân sang hèn?

Cổ mộc mình hàn điều,

Không son đề dạ viên.

Ký thương thiên lý mục,

Hoàn kinh cừu chiết hồn.

Khởi bất đạn gian hiểm?

Thâm hoài quốc sĩ ân.

Quý Bô vô nhị nặc,

Hầu Doanh trọng nhất ngôn.

Nhân sinh cảm ý khí,

Công danh thù phục luận?

Đoàn Dự đáp:

-Phải chăng đây là bài Thuật Hoài của Ngụy Trung ?

Chu Đan Thần cười đáp:

-Công tử gia bác lắm quần thư , quả thật đáng phục.

Đoàn Dự biết y sở dĩ dẫn bài thơ này, ý nói canh khuya không nề gian hiểm đi tìm là bởi vì đã chịu đại ân của bác và cha chàng, không dám phụ lời ủy thác. Mấy câu sau cũng có ý ám chỉ chàng đã bằng lòng trở về nhà rồi, nói ra sao lại không giữ lời?

Mộc Uyển Thanh đi đến cỡi giây cương ngựa nói:

-Đi về Đại Lý, không biết chúng tôi đi đường này có đúng không?

Chu Đan Thần đáp:

-Hiện nay không có chuyện gì gấp, đi hướng đông cũng được, đi hướng tây cũng tốt, đường nào cũng đến Đại Lý cả.

Hôm qua y để cho Đoàn Dự cưỡi con ngựa khỏe nhất trong ba con, lần này y cầm cương con ngựa đó đề phòng Đoàn Mộc hai người phóng ngựa đào tẩu thì mình cũng còn đuổi kịp.

Đoàn Dự lên yên rồi, giục ngựa chạy về hướng đông. Chu Đan Thần sợ chàng bức mình, trên đường cùng chàng đàm luận thi từ ca phú, tiếc thay không biết Kinh Dịch nếu không hai người chắc nói chuyện càng thêm tương đắc. Thế nhưng Đoàn Dự thì cao hứng đàm luận thao thao, còn Mộc Uyển Thanh một câu chen vào cũng không được. Chẳng bao lâu đi ra đường cái, đến chừng buổi trưa, ba người liền ghé vào một cái quán gọi mì ăn.

Đột nhiên bóng người thấp thoáng, từ ngoài cửa một người vừa cao vừa gầy xông vào, vừa ngồi xuống ghé đã giơ tay vỗ mạnh lên bàn, quát lớn:

-Cho hai hồ rượu, hai cân thịt bò nóng, mau mau!

Mộc Uyển Thanh không cần phải nhìn, chỉ nghe giọng nói lúc thì ồm ồm lúc thì sắc nhọn cực kỳ khó nghe của y đã biết ngay chính là Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc. Cũng may nàng đang quay vào trong nên không đối diện với y, lập tức giơ ngón tay nhúng vào tô mì, viết lên bàn: "Đệ Tứ Ác Nhân". Chu Đan Thần cũng viết lên: "Chạy mau, đừng chờ tôi". Mộc Uyển Thanh giựt giựt tay áo Đoàn Dự, hai người đi vào nhà trong còn Chu Đan Thần lên ngay vào nơi khuất nẻo ở góc nhà.

Vân Trung Hạc từ khi vào trong quán chỉ ngồi hướng ra ngoài đường nghe thấy sau lưng có tiếng chân người vội quay lại thấy bóng Mộc Uyển Thanh lên vào trong nhà sau liền quát lớn:

-Ai đó! Đứng lại ta coi.

Y đứng lên xông vọt ra chộp vào lưng Mộc Uyển Thanh. Chu Đan Thần cầm bát mì, từ góc nhà đột nhiên nhào ra kêu lên:

-Ồi chà!

Giả vờ làm như lỡ tay, bát mì nóng đỏ ụp ngay lên mặt y. Hai người đứng quá gần nhau, Chu Đan Thần lại tạt thật nhanh, cái quán nhỏ nào thật khó mà xoay trở nhưng Vân Trung Hạc lập tức nghiêng qua tránh được một nửa, còn một nửa vẫn ập vào mặt, trước mắt nhật nhòa không trông rõ, trong con cuống nộ, vung tay chộp về phía Chu Đan Thần định banh ngực moi ruột y ra.

Thế nhưng Chu Đan Thần vừa vung bát mì ra, lập tức hất ngay cái bàn, bao nhiêu chén bát bay thẳng vào người Vân Trung Hạc. Chỉ nghe soạt một tiếng, năm ngón tay Vân Trung Hạc đâm ngập vào mặt bàn nhưng chén bát vẫn vùn vụt bay tới.

Ở trong cái quán nhỏ này chỉ trong chớp mắt bị cường địch tấn công, y tuy võ công cao cường thật nhưng tay chân cũng rối loạn, vội vận nội kinh lên khắp thân thể, bao nhiêu đồ sành sứ văng vào người đều bật ngược trở lại nhưng nước canh, mì sọi cũng văng đầy người quả thật khó coi. Bỗng nghe bên ngoài có tiếng vó câu, nhìn ra thấy hai người giục ngựa chạy vọt về hướng bắc. Vân Trung Hạc vừa giơ tay chùi nước lèo dính trên mặt, bỗng thấy hơi gió ập tới, có vật gì đó đâm vào ngực mình. Y hít một hơi, lồng ngực đột nhiên hóp lại nửa thước, tay trái từ trên chém xuống, lật một cái biến luôn thành trảo, bốn ngón tay đã chộp được phán quan bút địch nhân đâm vào.

Chu Đan Thần vội vận kinh đoạt lại, nội lực y vốn kém đối phương một mức, đáng lẽ giựt không được, món binh khí yêu quý sẽ bị cướp mất nhưng may nhờ tay Vân Trung Hạc dính đầy nước canh mỡ màng trơn tuột nên cầm không chắc nên y mới giựt được binh khí về.

Chỉ qua mấy chiêu, Chu Đan Thần thấy kẻ địch ứng biến nhanh nhẹn, võ công ghê gớm kêu lên:

-Người cầm cần, người cầm búa, mau chặn cửa lại đừng để cho tên sếu vườn chạy thoát.

Y từng nghe Chử Vạn Lý và Cổ Độc Thành kể lại, đêm hôm trước đánh nhau với một người cao lệnh khênh như cò hương, hai người hợp lực mới may mà thắng được nên hư trương thanh thế giả vờ gọi đồng bọn. Vân Trung Hạc biết đâu là kẻ nghĩ thâm: "Chết rồi! Tên cầm cần và tên cầm búa hóa ra mai phục bên ngoài, ta một địch ba, thể nào cũng thua mất.

Y không còn thiết tha gì đánh nữa vội chạy vào bên trong vượt tường mà chạy. Chu Đan Thần lại kêu lên:

-Tên sếu vườn chạy mất rồi, đuổi theo mau, lần này đừng để cho y chạy thoát.

Y chạy ra ngoài nhảy lên lưng ngựa đuổi theo Đoàn Dự.

Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh chạy được vài dặm liền ghì cương cho ngựa chậm lại, chẳng mấy chốc nghe tiếng ngựa đuổi theo sau Chu Đan Thần giục ngựa chạy đến. Hai người dừng lại đứng chờ đang định lên tiếng hỏi thăm, Mộc Uyển Thanh bỗng kêu lên:

-Không xong! Gã kia đuổi đến kia.

Chỉ thấy trên đường một người nhô lên hụp xuống lệnh khênh như cây tre đang vùn vụt đuổi theo. Chu Đan Thần kinh hãi nói:

-Khinh công tên này ghê gớm thật.

Y giơ roi quát vào mông con ngựa Đoàn Dự đang cười một cái, cả ba con ngựa cùng tung vó chạy vọt lên chẳng mấy chốc đã bỏ xa Vân Trung Hạc. Chạy được vài dặm, Mộc Uyển Thanh thấy con ngựa mình cười thờ phỉ phò, càng lúc càng chậm nhưng nếu ngừng chân, Vân Trung Hạc thể nào cũng đuổi kịp. Gã kia nếu một đoạn đường ngắn chạy không bằng ngựa nhưng đường dài thì sức lực miên miên bất tuyệt.

Chu Đan Thần biết rằng nguy kế của mình đã bị y khám phá có hư trương dọa non dọa già cũng không đi đến đâu, xem ra trong vòng hai mươi dặm thể nào cũng bị y bắt kịp chỉ có nước tới được thành Đại Lý thì dù có đến đâu cũng không sợ. Thế nhưng ba con ngựa mỗi lúc một chậm, tình thế mỗi lúc một thêm khẩn cấp. Lại thêm vài dặm nữa, con ngựa Đoàn Dự cười đột nhiên khuy chân trước, hất chàng ngã văng đi. Mộc Uyển Thanh phi thân nhảy xuống, không để cho Đoàn Dự chạm đất đã chộp ngay được lưng chàng, cũng may con ngựa nài cười vừa chạy tới ngang bên, tay trái liền ấn lên yên một cái, cả hai người cùng nhảy vọt lên trên mình ngựa.

Chu Đan Thần lẻo đẻo chạy theo phía sau cho tiện việc ngăn trở kẻ địch nên khi Đoàn Dự ngã xuống không cách nào cứu kịp, thấy Mộc Uyển Thanh ra tay không khỏi buột miệng khen:

-Thân pháp đẹp quá!

Đột nhiên phía sau có hơi gió, xem ra kẻ địch dùng binh khí tấn công. Chu Đan Thần vội vàng đưa phán quan bút về sau, nghe keng một tiếng gạt cương trảo ra. Vân Trung Hạc thừa thế đang nhảy tới năm ngón tay đúc bằng đồng chộp luôn vào mông ngựa khiến máu chảy rùng rùng. Con vật đau quá hí lên một tiếng càng chạy cho nhanh, chẳng mấy chốc đã bỏ Vân Trung Hạc một quãng. Thế nhưng trong tình hình một con ngựa phải mang hai người, một con bị thương không cách nào kéo dài được, Chu Đan Thần và Mộc Uyển Thanh đều cảm thấy hoang mang.

Đoàn Dự không biết đang lâm vào cảnh nguy hiểm hời:

-Người đó ghê gớm lắm phải không? Không lẽ Chu tứ ca lại thua y hay sao?

Mộc Uyển Thanh lắc đầu:

-Tiếc thay thiếp đang bị thương không sử lực khí được nên chẳng làm sao giúp Chu tứ ca chống lại ác nhân kia.

Đột nhiên nàng nghĩ ra một kế nói:

-Đề em giả vờ ngã ngựa bị thương, nằm phục dưới đất nhắm khi y không phòng bị bắn y hai mũi tên độc may ra thành công. Chẳng cưỡi ngựa cứ việc chạy tiếp đừng đứng lại đợi em làm gì.

Đoàn Dự quỳnh quít, vòng ngược hai tay lại, tay trái bá cổ nàng, tay phải ôm ngang hông kêu bài hải:

-Không được! Không được! Ta không để nàng mạo hiểm như thế.

Mộc Uyển Thanh then đến đôi má đỏ bừng, hờn dỗi nói:

-Chàng ngốc ơi! Có bỏ người ta ra không nào. Đề Chu tứ ca nhìn thấy thì còn ra cái gì nữa?

Đoàn Dự hoảng hồn suýt soa:

-Ta xin lỗi! Nàng đừng trách nhé.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Chàng là chồng em có gì mà phải xin lỗi?

Còn đang qua lại, quay đầu đã thấy Vân Trung Hạc vùn vụt chạy tới còn Chu Đan Thần thì luôn luôn xua tay ra hiệu cho hai người chạy cho mau rồi nhảy xuống ngựa đứng chắn giữa đường, đầu biết rằng đánh không lại nhưng cố ngăn y được lúc nào hay lúc ấy đề y không đuổi kịp Đoàn Dự. Ngờ đâu Vân Trung Hạc chủ tâm đuổi theo Mộc Uyển Thanh lập tức chạy vòng xuống ruộng, vượt qua Chu Đan Thần rồi tiếp tục đuổi theo Đoàn Dự hai người.

Mộc Uyển Thanh hết sức ra roi con ngựa đang cười, con vật mồm sùi bọt mép chạy thục mạng. Đoàn Dự nói:

-Giá như mình cưới con Hắc Mai Côi thì ác nhân kia không thể nào đuổi kịp được.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Cái đó thì còn phải nói.

Con ngựa vòng qua một vách núi, đằng trước là một con đường thẳng tắp, không có một chỗ nào có thể ẩn nấp được nhưng phía tây có một khu rừng liễu, bên cạnh một chiếc hồ nhỏ có một mảng tường vàng lộ ra. Đoàn Dự mừng rỡ nói:

-Hay lắm! Chúng mình chạy về đằng kia.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Không được, chỗ đó là tử địa, không có đường chạy.

Đoàn Dự nói:

-Nàng cứ nghe lời ta đi, không sao đâu.

Chàng cầm lấy giây cương kéo đầu ngựa chạy về phía đám cây liễu. Chạy đến gần, Mộc Uyển Thanh mới biết bức tường vàng đó là một đạo quan, trên biển ngạch viết đường như Ngọc Hư Quan thì phải, trong bụng tính thầm: "Anh chàng ngốc này chạy tới đây, không có lối thoát. Chi bằng ta náu ở một chỗ khuất nẻo, bắn cho tên sếu vườn kia một mũi tên".

Trong chớp mắt con ngựa đã chạy đến trước cửa đạo quan, bỗng nghe phía sau có tiếng người cười sảng sặc, chính là tiếng của Vân Trung Hạc, cách nhau chỉ độ vài trượng. Chỉ nghe Đoàn Dự kêu to:

-Mẹ ơi! Mẹ ơi! Ra mau, mẹ ơi.

Mộc Uyển Thanh bực mình quát lên:

-Đồ ngốc, có cầm mõm không nào?

Vân Trung Hạc cười nói:

-Đến giờ này có kêu ông kêu bà thì cũng chẳng đi đến đâu.

Y tung mình nhảy tới, Mộc Uyển Thanh giơ tay vận kinh đẩy vào lưng Đoàn Dự kêu lên:

-Chạy vào trong quan đi.

Nàng vừa nói vừa giơ tay trái lên, một mũi tên bắn ngược về sau. Vân Trung Hạc rút đầu tránh được, thấy Mộc Uyển Thanh đã nhảy ra khỏi yên, cương trao trong tay trái liền tung ra, chộp vào đầu vai nàng. Mộc Uyển Thanh vội co người lườn xuống dưới bụng ngựa, soẹt soẹt soẹt bắn luôn ba mũi tên. Vân Trung Hạc né đồng tránh tây rồi nhảy vọt về sau tránh được.

Ngay khi đó một đạo cô từ bên trong đạo quan đi ra, Đoàn Dự thấy thế liền reo lên, bà ta cũng tiến lên ôm lấy chàng cười nói:

-Lại nghịch ngợm trò gì nữa đây, sao mà gọi réo om sòm thế?

Mộc Uyển Thanh thấy đạo cô đó tuổi tác xem chừng lớn hơn Đoàn Dự một chút nhưng dung mạo xinh đẹp, lại thân mật với Đoàn Dự như thế, còn Đoàn Dự thì vòng tay ôm chặt lấy lưng đạo cô kia, vẻ mặt vui mừng khôn xiết, liền nổi cơn tam bành lục tặc, không còn kể gì đến cường địch ở sau lưng nhảy vọt qua, giơ chưởng đánh luôn vào mặt đạo cô, quát lớn:

-Sao bà lại ôm anh chàng ta? Mau bỏ ra nào.

Đoàn Dự vội kêu:

-Uyển muội, chớ có vô lễ.

Mộc Uyển Thanh thấy chàng bênh đạo cô lại càng tức hơn, chân chưa chấm đất chưởng lại gia tăng thêm ba thành kinh lực. Đạo cô kia hất cây phát trần một cái, đuôi phát trần liền cuộn một vòng trên không, cuốn lấy cổ tay nàng. Mộc Uyển Thanh thấy lực đạo trên phát trần không phải nhẹ, tiếp theo lại bị kéo một cái khiến nàng không tự chủ nổi dạt sang mấy bước mới đứng lại được, vừa tức tối vừa nóng ruột liền mắng:

-Bà là kẻ xuất gia sao không biết xấu.

Vân Trung Hạc lúc thấy đạo cô kia bước ra, dung mạo xinh đẹp, trong bụng mừng thầm: "Hôm nay quả là số đỏ, một mũi tên bắn hai con chim, ta bắt luôn cả hai á". Đến khi đạo cô ra tay đánh phát trần nhẹ nhàng hóa giải chưởng thế mãnh liệt của Mộc Uyển Thanh, biết đạo cô này võ công ghê gớm liền tung mình nhảy lên yên ngựa, ngồi xem biến chuyển thế nào, bụng nghĩ thầm: "Cả hai cô nàng đều xinh, tiện người nào bắt người ấy cũng được rồi".

Đạo cô giận dữ nói:

-Tiểu cô nương, cô nói năng láo lếu gì đó? Cô ... cô là ai mới được chứ?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Tôi là vợ của Đoàn lang, bà có thả y ra không?

Đạo cô kia liền ngăn người, bỗng nhiên mặt mày tươi rói, véo tai Đoàn Dự cười hỏi:

-Có thực không?

Đoàn Dự cũng cười:

-Thực một phần mà giả cũng một phần.

Đạo cô lại véo trên mặt chàng một cái rõ mạnh, cười tiếp:

-Chẳng học được cha một tí võ công nào, nhưng cái trò phong lưu quấy quả thì không sót một li, ta phải đánh gãy đuôi người mới xong.

Bà nghiêng đầu ngắm Mộc Uyển Thanh rồi nói:

-Ồ, cô nương này đẹp thật nhưng quá ư là mộc mạc, phải quần áo thật gắt gao mới được.

Mộc Uyển Thanh lại nổi cơn xung thiên nói:

-Tôi mộc mạc hay không kệ xác tôi, việc gì đến bà? Bà không chịu bỏ chàng ra. Tôi sẽ bắn tên đó.

Đạo cô cười:

-Cô bắn tên thử xem nào.

Đoàn Dự kêu to:

-Uyển muội, không thể được. Nàng có biết ai đây không?

Nói rồi gió tay ra bá cổ đạo cô, Mộc Uyển Thanh thấy thế như điên như cuồng, tay vung lên, tách tách hai tiếng, hai mũi độc tiễn bắn thẳng vào người đàn bà. Đạo cô kia vốn dĩ mặt tươi như hoa, vừa thấy mũi tên nhỏ sắc mặt lập tức biến đổi hẳn, phẩy một cái đã cuộn được hai mũi tên vào trong phát trần, gần giọng hỏi:

-Tu La Đạo Tàn Hồng Miên là gì của ngươi?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Cái gì mà Tu La Đạo Tàn Hồng Miên? Chưa nghe nói đến. Có thả Đoàn lang của ta ra không nào?

Nàng rõ ràng thấy Đoàn Dự lúc này ôm bà ta chứ đâu phải đạo cô giữ chàng lại nhưng vẫn cho rằng bà ta không ra gì. Đoàn Dự thấy đạo cô giận đến tái mặt, vội khuyên:

-Mẹ ơi, mẹ đừng giận.

Năm chữ "mẹ ơi, mẹ đừng giận" lọt vào tai Mộc Uyển Thanh khiến nàng không khỏi giật mình, tưởng chừng không tin ở mình nữa, ấp ứng:

-Cái gì, bà này ... bà này là mẹ chàng đấy ư?

Đoàn Dự cười nói:

-Mới rồi ta đã gọi "mẹ ơi" nàng không nghe hay sao?

Chàng quay sang nói với đạo cô:

-Mẹ à, đây là Mộc Uyển Thanh cô nương. Hôm trước nhi tử bị kẻ ác hiếp đáp gấp hung hiểm liên tiếp, may được Mộc cô nương mấy lần cứu cho thoát chết.

Bỗng từ bên ngoài rặng liễu có tiếng vọng vào:

-Ngọc Hư tãn nhân xin hãy hết sức cẩn thận. Đây là một trong Tứ Đại Ác Nhân.

Tiếng vừa dứt đã thấy một người hốt hải chạy vào, chính là Chu Đan Thần. Y thấy đạo cô mặt mày biến sắc lại tưởng bà ta đã bị lép vế dưới tay Vân Trung Hạc, run run hỏi:

-Bà đã động thủ với y rồi ư?

Vân Trung Hạc cười sảng sặc đáp:

-Bây giờ động thủ cũng chưa muộn.

Y nói chưa dứt câu, hai chân đã đứng phắt dậy trên yên ngựa tưởng như một cái cột cờ dựng trên yên ngựa, đột nhiên thân ngã về đằng trước, chân phải móc vào yên, hai chiếc cương trao cùng bỏ lên người đạo cô. Đạo cô nghiêng người lạng đến bên mình ngựa, phát trần hất luôn hai mũi tên độc còn nằm trong đó vào người y. Vân Trung Hạc nghiêng qua né tránh, đạo cô liền xông tới dùng phát trần đánh luôn vào đùi, Vân Trung Hạc không chống đỡ, cương trao bên trái chộp vào lưng bà ta.

Đạo cô nghiêng qua tránh được, phát trần đánh ngọc trở về, Vân Trung Hạc tiến lên một bước, chân trái đạp vào đầu ngựa cương trao bên phải từ cao đánh tạt xuống. Chu Đan Thần tung mình nhảy lên mông ngựa quát lên: "Ngã này" phán quan bút bên trái điểm vào hông y. Vân Trung Hạc giờ trao gạt được, lấy trường công đoạn, phản kích trở lại. Ngọc Hư tãn nhân lại múa phát trần đánh vào hạ bàn của địch thủ, Vân Trung Hạc hai tay hai trao múa tít lên một mình đánh với hai nhưng không kém chút nào.

Mộc Uyển Thanh thấy y đứng trên mình ngựa nên không cần phải bảo vệ trên ngực có vẻ lợi thế nghe soẹt một tiếng bắn luôn một mũi tên vào mắt trái con ngựa. Con vật đau quá hí lên một tiếng thảm thiết ngã khụy xuống. Ngọc Hư tãn nhân liền cuộn phát trần quấn chặt những ngón tay cương trao bên phải của Vân Trung Hạc, hai người giằng co cổ đoạt binh khí về còn Chu Đan Thần liều mạng xông vào, tấn công liên tiếp ba chiêu.

Vân Trung Hạc tuy nội lực mạnh hơn nhiều nhưng phải chia ra một nửa chống đỡ phán quan bút của Chu Đan Thần, lại phải đề phòng Mộc Uyển Thanh bắn tên độc, chỉ thấy cánh tay giựt mạnh, cả phát trần lẫn cương trao cùng rời khỏi tay, bay vụt lên không.

Y liệu chừng hôm nay khó mà thành công liền chửi:

-Mẹ kiếp, bọn Đại Lý chỉ giỏi tài chó cạy gần nhà, lấy đông đánh một.

Y hai chân đạp vào yên ngựa, thân hình như một mũi tên bay vọt ra, cương trao bên trái móc vào một cành liễu, uốn mình một cái đã ở cách xa mấy trượng. Mộc Uyển Thanh bắn theo một mũi tên, nghe bụp một tiếng cắm ngay vào cành cây, còn Vân Trung Hạc thì quả là "chim hồng bay vọt đã mờ

mờ xa" không còn thấy tung tích đâu nữa. Tiếp theo là tiếng loảng xoảng vang lên, cả phát trần lẫn cương trảo cùng rơi xuống đất.

Chu Đan Thần phục xuống lạy Ngọc Hư tâu nhân, cung kính hành lễ nói:

-Đan Thần hôm nay gặp phải nguy nan, tính mệnh khó mong bảo toàn, nhờ có tâu nhân cứu cho.

Ngọc Hư tâu nhân mỉm cười nói:

-Hơn chục năm nay không dùng binh khí, bao nhiêu công phu lâu nay gác một bên. Chu huynh đệ, gã này là ai đó?

Chu Đan Thần đáp:

-Nghe nói Tứ Đại Ác Nhân cùng đến Đại Lý, người này xếp hạng cuối cùng trong bốn người, võ công đã ghê gớm như thế, ba người kia ra sao cũng đã đoán được rồi. Xin mời ... xin mời bà quay trở về vương phủ tạm lánh ít lâu, đợi khi thanh toán xong bốn tên ác nhân rồi sẽ tính sau.

Ngọc Hư tâu nhân sắc mặt hơi đổi, chậm rãi nói:

-Ta còn về vương phủ làm gì nữa? Tứ Đại Ác Nhân cùng đến nếu ta địch không lại, có chết cũng xong.

Chu Đan Thần không dám nói thêm, đưa mắt nhìn Đoàn Dự mong ý tiếp lời. Đoàn Dự nhặt phát trần lên, đưa cho mẹ, cầm cương trảo của Vân Trung Hạc ném vào trong hồ nói:

-Mẹ ơi, bốn gã ác nhân này quả là hết sức hung dữ, nếu mẹ không chịu về nhà thì để con đưa mẹ sang bên bá phụ vậy.

Ngọc Hư tâu nhân lắc đầu:

-Ta không đi đâu cả.

Đôi mắt bà đỏ lên rung rung dường như muốn khóc. Đoàn Dự nói:

-Thôi được, nếu mẹ không đi, để con ở lại đây với mẹ vậy.

Chàng quay sang nói với Chu Đan Thần:

-Chu tứ ca, phiền ông bấm lại bá phụ và gia gia ta, hai mẹ con ta ở lại đây hợp lực chống lại Tứ Đại Ác Nhân.

Ngọc Hư tâu nhân bật cười nói:

-Gớm sao con không biết thẹn, con có tài cán gì mà đòi hợp lực với ta để chống với Tứ Đại Ác Nhân?

Tuy bà bị con chọc cho bật cười nhưng những giọt lệ long lanh kia vẫn chảy dài xuống má, vội vàng quay người đi, đưa tay áo chùi nước mắt.

Mộc Uyển Thanh trong bụng ngạc nhiên: "Mẫu thân của Đoàn lang sao lại xuất gia? Xem chừng Vân Trung Hạc bỏ đi thể nào cũng gọi ba ác nhân đồng bọn của y tới cùng tấn công, mẹ chàng làm sao chống đỡ nổi? Tại sao bà ta nhất định không quay trở về nhà lánh nạn? À, ta hiểu rồi, đàn ông con trai bạc bẽo trên đời này thật nhiều, chắc là cha của Đoàn lang say mê người khác cho nên mẹ chàng mới giận dỗi bỏ đi tu".

Nàng suy nghĩ như thế nên lòng nảy sinh ra mối đồng tình, cảm thấy bà ta thật đáng thương, bèn nói:

-Ngọc Hư tâu nhân, để tiểu nữ giúp bà ngự địch.

Ngọc Hư tâu nhân quan sát kỹ càng tướng mạo cô gái, đột nhiên nghiêm nghị hỏi:

-Cô nói thực cho ta nghe, Tu La Dao Tàn Hồng Miên là gì của cô?

Mộc Uyển Thanh bực tức nói:

-Tôi đã nói rồi, từ xưa đến nay tôi chưa nghe cái tên đó bao giờ. Tàn Hồng Miên là đàn ông hay đàn bà, là con người hay súc vật, tôi có biết đâu.

Ngọc Hư tâu nhân nghe nàng nói: "là con người hay súc vật" lập tức an tâm, nghĩ thầm: "Nếu quả như cô ta là hậu bối của Tu La Dao thì đời nào dám dùng hai chữ "súc vật" bao giờ". Tuy nghe cô nàng nói có vẻ đốp chát ngược ngạo, bà lập tức đổi mặt ôn hòa cười nói:

-Cô nương đừng trách. Ta vừa nhìn thấy thủ pháp phóng tên của cô lập tức liên tưởng đến một người đàn bà ta có biết, thậm chí đến mặt mũi cô cũng có đôi phần giống người đó thành thử mới nghi ngờ. Mộc cô nương, thể lệnh tôn, lệnh đường tên gọi ra sao? Võ công cô giỏi như thế, chắc hẳn dòng dõi danh môn.

Mộc Uyển Thanh lắc đầu:

-Tiểu nữ từ nhỏ mồ côi cả cha lẫn mẹ, do sư phụ nuôi dưỡng lớn khôn. Thành thử không biết tên cha tên mẹ là gì.



Ngọc Hư tẩn nhân hỏi gặng thêm:

-Như thế tôn sư là vị nào thế?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Sư phụ tiểu nữ tên là U Cốc Khách.

Ngọc Hư tẩn nhân trầm ngâm lẩm bẫm:

-U Cốc Khách? U Cốc Khách?

Bà quay sang Chu Đan Thần, liếc mắt có ý dò hỏi. Chu Đan Thần lắc đầu nói:

-Đan Thần sống lánh ở biên cương phương Nam, kiến thức hẹp hòi, những anh hiệp tiền bối đất Trung Nguyên, phần nhiều không biết đến. Vị tiền bối U Cốc Khách này hẳn là một cao sĩ ẩn dật chốn sơn lâm.

Y nói như thế chẳng qua chỉ là muốn bảo rằng cái tên U Cốc Khách chưa từng nghe đến. Còn đang nói chuyện bỗng nghe từ bên ngoài rặng liễu có tiếng chân ngựa gấp rút, từ xa có người kêu lên:

-Tứ đệ, công tử gia không việc gì chứ?

Chu Đan Thần vội đáp lời:

-Công tử gia đang ở đây, bình an đại cát.

Chỉ trong giây lát, ba con ngựa đã chạy tới ngừng ngay trước đạo quan, Chử Vạn Lý, Chu Đan Thần, Phó Tư Qui cùng nhảy xuống chạy vào, hướng về Ngọc Hư tẩn nhân phục xuống vái lạy.

Mộc Uyển Thanh từ nhỏ lớn lên nơi sơn dã, thấy lễ số hoa dạng, hơi bức mình, nghĩ thầm: "Mấy người này võ công đều cao minh, sao lại cứ gặp ai cũng lạy lục là thế nào?".

Ngọc Hư tẩn nhân thấy ba người hình mạo tang thương, Phó Tư Qui trên mặt bị một vết thương, một nửa mặt buộc bằng vải trắng, còn Chu Đan Thần thì trên người đầy vết máu, còn cái cần dài của Chử Vạn Lý gãy mất một nửa vội hỏi:

-Chuyện gì thế? Địch nhân mạnh lắm hay sao? Vết thương của Tư Qui ra thế nào?

Phó Tư Qui nghe bà ta hỏi lập tức mặt hầm hầm, lớn tiếng đáp:

-Tư Qui này học nghệ chưa tinh, thật đáng hổ thẹn, phiên Vương Phi phải lo lắng.

Ngọc Hư tẩn nhân ngậm ngùi nói:

-Ông còn gọi ta là Vương Phi nữa sao? Trí nhớ của ông hơi lẫn rồi đó.

Phó Tư Qui cúi đầu nói nhỏ:

-Vâng! Xin Vương Phi thứ tội.

Y mở miệng gọi "Vương Phi" đã thành thói, không dễ gì sửa đổi. Chu Đan Thần nói:

-Cao hầu gia ra sao?

Chử Vạn Lý đáp:

-Cao hầu gia bị chút nội thương, không tiện cưỡi ngựa chạy nhanh, chắc cũng đã đến rồi.

Ngọc Hư tẩn nhân kêu lên một tiếng "A" nho nhỏ, nói:

-Cao hầu gia cũng bị thương ư? Không ... không nặng lắm chứ?

Chử Vạn Lý đáp:

-Cao hầu gia đối chưởng với Nam Hải Ngạc Thần, đang lúc kịch liệt, Diệp Nhị Nương lên đánh trộm từ phía sau, Hầu gia không cách nào phân thủ, nên sau lưng bị trúng một chưởng của con ác bà kia.

Ngọc Hư tẩn nhân cầm tay Đoàn Dự nói:

-Mình ra xem Cao thúc thúc thế nào!

Hai mẹ con cùng ra rùng liễu, Mộc Uyển Thanh cũng đi theo. Bọn Chử Vạn Lý cũng buộc ngựa vào cây liễu đi theo nốt. Từ đằng xa một con ngựa chậm chậm đi tới, một người nằm phục trên yên. Cả bọn Ngọc Hư tản nhân cùng rảo bước đi tới, người đó chính là Cao Thăng Thái. Đoàn Dự vội vã tiến lên trước hỏi:

-Cao thúc thúc thấy trong người ra sao?

Cao Thăng Thái đáp:

-Cũng chưa sao.

Ông ta ngẩng lên thấy Ngọc Hư tản nhân vội cõ gượng xuống ngựa hành lễ. Ngọc Hư tản nhân nói:

-Cao hầu gia đang bị thương, chẳng cần đa lễ.

Thế nhưng Cao Thăng Thái đã xuống được ngựa khom lưng nói:

-Cao Thăng Thái kính thăm hỏi Vương Phi an hảo.

Ngọc Hư tản nhân đáp lễ nói:

-Dự nhi, con đỡ Cao thúc thúc.

Mộc Uyển Thanh bụng đầy nghi hoặc: "Ông họ Cao này võ công thật là kinh người, chỉ với một ông sáo sắt trong vài chiêu đã đánh đuổi được Diệp Nhị Nương sao gặp mẹ của Đoàn lang lại cung kính đến thế? Lại còn gọi bà ta là Vương Phi, không lẽ ... không lẽ Đoàn lang .. chàng là ... chàng là vương tử gì chăng? Có điều anh chàng đồ gàn này làm chuyện gì cũng không giống ai, đâu có vẻ gì là con vua cháu chúa?"

Ngọc Hư tản nhân nói:

-Xin mời Hầu gia lập tức trở về Đại Lý nghỉ ngơi.

Cao Thăng Thái đáp:

-Vâng! Tứ Đại Ác Nhân cùng đến Đại Lý, tình thế cực kỳ hung hiểm, xin Vương Phi tạm thời quay về vương phủ.

Ngọc Hư tản nhân thở dài, nói:

-Ta đã nhất quyết kiếp này không trở về nữa rồi.

Cao Thăng Thái đáp:

-Nếu quả như thế, bọn chúng tôi đóng ở bên ngoài Ngọc Hư Quan canh gác vậy.

Ông quay sang nói với Phó Tư Qui:

-Tư Qui, ngươi mau quay về bẩm báo.

Phó Tư Qui đáp lời:

-Vâng!

Y vội vàng đi tới bên con ngựa buộc bên ngoài Ngọc Hư Quan. Ngọc Hư tản nhân nói:

-Khoan đã!

Bà cúi đầu trầm tư, Phó Tư Qui liền ngừng bước.

Mộc Uyển Thanh thấy sắc mặt Ngọc Hư tản nhân biến đổi liên tiếp, rõ ràng trong bụng gặp chuyện khó khăn không dễ gì quyết đoán. Ánh sáng xế trưa chiếu nghiêng nghiêng lên mặt bà ta, xinh tươi rạng rỡ, tuy đã vào tuổi trung niên nhưng nhan sắc chưa suy giảm, nghĩ thầm: "Mẹ của Đoàn lang đẹp quá chừng, trông thật chẳng khác gì Quan Âm bồ tát trong tranh vẽ".

Qua một lúc sau, Ngọc Hư tản nhân ngừng đầu lên nói:

-Thôi được, tất cả chúng ta cùng về Đại Lý, nếu không chỉ vì mình ta mà bao nhiêu người phải mạo hiểm.

Đoàn Dự mừng quá, nhảy cồm lên, chạy tới bá cổ mẹ, kêu lên:

-Có thể mới thực là mẹ yêu của con.

Phó Tư Qui nói:

-Thuộc hạ xin đi trước báo tin.

Y quay lại cỡi giầy buộc ngựa, xoay mình nhảy lên, chạy vụt về hướng bắc. Chử Vạn Lý dẫn ngựa lại để Ngọc Hư tẩn nhân, Đoàn Dự, Mộc Uyển Thanh ba người cười.

Cả đoàn người cùng đi về hướng Đại Lý, Ngọc Hư tẩn nhân, Đoàn Dự, Mộc Uyển Thanh và Cao Thăng Thái bốn người cười ngửa, Chử Vạn Lý, Chu Đan Thần, Cô Độc Thành ba người đi bộ bên cạnh. Đi được vài dặm thấy trước mặt là một đội kỵ binh chạy tới. Chử Vạn Lý vội vàng tiến lên trước nói với tên đội trưởng mấy câu. Gã đội trưởng liền quay lại ra lệnh, tất cả các kỵ binh cùng nhảy xuống, quì phục xuống đất. Đoàn Dự vẫy tay, cười nói:

-Khỏi phải đa lễ.

Tên đội trưởng ra lệnh nhường lại ba con ngựa cho bọn Chử Vạn Lý cười, rồi chính mình tất lãnh kỵ binh đi trước mở đường, cả đoàn lộp cộp chạy về hướng thành Đại Lý.

Mộc Uyển Thanh thấy vậy biết rằng Đoàn Dự không phải người thường bỗng dâm lo: "Ta vẫn tưởng chàng chỉ là một thư sinh lang thang lưu lạc muốn lấy ai thì lấy. Xem đây thì thân thể anh ta không phải là hèn, nếu như chàng là hoàng thân quốc thích, hoặc là đại quan trong triều, e rằng có coi một đứa con gái rừng rú quê mùa như ta ra gì đâu. Sư phụ thường bảo, đàn ông càng phú quý thì càng vô lương tâm, lấy vợ lại còn đòi phải môn đăng hộ đối. Chắc chắn, nếu chàng bằng lòng lấy ta thì không nói gì, còn như thay lòng đổi dạ, tính chuyện nọ kia thì ta chém vài nhát cho biết tay. Ta chẳng cần biết anh chàng là hạng người gì!".

Nàng nghĩ thế nhưng trong bụng vẫn thấy không xong giục ngựa chạy lên ngang Đoàn Dự hỏi nhỏ:

-Này, chàng là hạng người gì thế? Những gì mình sẽ hẹn với nhau trên đỉnh núi kia, liệu có tính đến hay không?

Đoàn Dự thấy chung quanh đầy người, bỗng nàng đề cập thẳng đến chuyện hôn nhân, không khỏi sợ sùng, cười nói:

-Đề vào trong thành Đại Lý, thừng thăng rồi ta sẽ nói cho nàng nghe.

Mộc Uyển Thanh hậm hực:

-Nếu như chàng phụ ... chàng phụ bạc ... thiếp ... thiếp ...

Chú thích

1 Thất tuyệt là thơ bốn câu mỗi câu bảy chữ (thất ngôn tứ tuyệt) còn ngũ tuyệt là thơ bốn câu mỗi câu năm chữ (ngũ ngôn tứ tuyệt)

2 Lương chuyên là cột nhà, xà nhà ý nói bề tôi lương đồng

3 Vô Lượng là tên cả một dãy núi chạy dài từ Tây Tạng xuống tận miền Bắc nước ta chứ không phải chỉ là một ngọn núi mà thôi

4 tự Huyền Thành (580-643) một danh thần đời Đường, hình mạo xấu xí nhưng rất trung liệt, khẳng khái làm quan tới chức Trịnh Quốc Công

5 thông hiểu hết mọi sách vở

6 chùa, đền dành riêng cho đạo sĩ

7 nhát tiền song điều

8 hồng phi minh minh

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 13: Thùy Gia Tử Đệ Thùy Gia Viện

Chàng là con cái nhà ai,

Để cho thiếp phải trúc mai đi tìm?

\*

\*\*

Nói hai chữ "thiếp" rồi không nói thêm được nữa. Đoàn Dự thấy nàng mặt đỏ bừng, nước mắt rung rung, trông thật kiều diễm, càng thấy yêu hơn nói nhỏ:

-Ta mong còn chưa được, nàng yên tâm, mẹ ta cũng thương em lắm.

Mộc Uyển Thanh sắp khóc bỗng bật cười hạ giọng:

-Mẹ anh có thích em hay không, điều đó đâu phải là chủ yếu.

Ý nàng muốn bảo là "chỉ cần anh yêu em thế cũng đủ rồi". Đoàn Dự nghe vậy bỗng nổi sóng tình, đưa mắt thấy mẹ đang nhìn mình cười nửa miệng bối rối không để đâu cho hết.

Đến khoảng giờ thân thì chỉ còn cách thành Đại Lý chừng hai ba chục dặm thấy xa xa trước mặt bụi bay mù mịt, khoảng một nghìn kỵ binh xếp thành hàng ngũ chạy tới, hai bên hai lá cờ màu vàng nhạt phất phới bay, một bên thêu "Trần Nam" hai chữ màu đỏ, còn một bên thêu hai chữ "Bảo Quốc" màu đen. Đoàn Dự kêu lên:

-Mẹ ơi, cha con đích thân ra đón mẹ kìa.

Ngọc Hư tán nhân hừ một tiếng ghim cương đứng lại. Bọn Cao Thăng Thái tất cả lập tức xuống ngựa, đứng tránh ra hai bên đường. Đoàn Dự giục ngựa chạy lên, Mộc Uyển Thanh chân chửi rồi cũng đuổi theo sau.

Chỉ giây lát hai bên đến gần, Đoàn Dự kêu lớn:

-Gia gia, mẹ con về đây.

Hai tên kỵ thủ liền giật qua hai bên, một người mặc áo bào tía, cười một con ngựa trắng cao lớn chạy vọt lên, quát lớn:

-Dự nhi, mi quả thật quấy phá quá lắm, làm cho Cao thúc thúc phải bị trọng thương, ta phải đánh cho gãy hai đùi mi mới xong.

Người áo bào tía kia mặt hình chữ quốc, thần thái uy nghiêm, mắt to mày rậm, chỉ thoáng trông đã biết là bậc vương giả, thấy con lãnh lặn trở về, tuy ba phần giận dữ không khỏi bảy phần mừng rỡ. Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm "Cũng may Đoàn lang tướng mạo giống mẹ nhiều hơn, không giống cha. Nếu như chàng mặt mày cũng hầm hầm hung dữ như bố, ta thật chẳng ưa chút nào".

Đoàn Dự giật cương vọt lên, cười nói:

-Cha ơi, lão nhân gia khỏe chứ?

Người áo bào tía vẫn hầm hầm:

-Khỏe ở chỗ nào? Chưa chết vì bức tức cũng là may.

Đoàn Dự cười giả lả:

-Nếu như con không đi ra ngoài thì làm sao đón được mẹ quay về. Nhi tử lập được chút công lao hân mã này, cũng không phải nhỏ. Cha ơi, thôi thì lấy công chuộc tội, cha đừng giận con nhé.

Người áo bào tía hừ một tiếng nói:

-Dẫu ta có tha cho ngươi thì bá phụ ngươi cũng không dung cho đâu.

Ông kẹp hai chân thúc một cái, con bạch mã chạy tới như bay về phía Ngọc Hư tán nhân. Mộc Uyển Thanh thấy đội kỵ binh ai nấy mặc áo gấm, giáp trụ sáng choang, binh khí lấp loáng, hai chục người đi đầu tay cầm nghi trượng, một bên là tám biển sơn son viết một hàng sáu chữ "Đại Lý Trần Nam Vương Đoàn", bên kia là một tám biển vẽ đầu hổ trên viết sáu chữ "Bảo Quốc Đại Tướng Quân Đoàn". Nàng tuy là loại gái ngang bướng không sợ trời đất gì cả nhưng thấy khí thế uy nghi, trong bụng không khỏi pháp phùng, hỏi Đoàn Dự:

-Này, vị Trần Nam Vương Bảo Quốc Đại Tướng Quân là cha chàng đấy ư?

Đoàn Dự mỉm cười gạt đầu, nói sẽ:

-Đó là bố chồng em đó.

Mộc Uyển Thanh ghim cương đứng lại thần thò, trong phút chốc thấy lòng thật là trống trải. Nàng ngờ ngẩn hồi lâu rồi giục ngựa chạy đến bên cạnh Đoàn Dự. Trên đường trước sau trái phải đầy những người nhưng sao trong thâm tâm nàng thấy mình cô đơn lạ lùng nên phải nép vào bên Đoàn Dự mới

thấy đôi chút bình an.

Trần Nam Vương dừng ngựa trước Ngọc Hư tẩn nhân chừng một trượng, hai người đăm đăm nhìn nhau, không ai mở miệng trước. Đoàn Dự nói:

-Mẹ ơi, cha con đích thân ra đón mẹ đây.

Ngọc Hư tẩn nhân đáp:

-Con chạy lên thừa với bá mẫu rằng mẹ sang bên đó ở ít ngày, đây lui được địch nhân rồi ta sẽ quay về Ngọc Hư Quan.

Trần Nam Vương cười gộp:

-Phu nhân chưa hết giận hay sao? Để khi mình về nhà rồi, từ từ ta sẽ bồi lễ.

Ngọc Hư tẩn nhân sầm mặt xuống:

-Tôi không muốn về nhà, tôi muốn vào cung kia.

Đoàn Dự nói:

-Hay lắm, thôi mình tiến cung trước, bái kiến bá phụ, bá mẫu rồi tính sau. Mẹ ơi, lần này con trốn ra ngoài đi chơi, bá phụ nhất định giận lắm, cha con chắc chẳng thêm nói giúp con đâu. Mẹ giúp nhi tử nói chữa vài câu nhé!

Ngọc Hư tẩn nhân nói:

-Cậu ấm càng lớn càng hư, cứ để cho bác cậu đánh đòn một chập cho xong.

Đoàn Dự cười:

-Đánh vào thân con nhưng mẹ đau trong dạ, không đánh có phải hay hơn không?

Ngọc Hư tẩn nhân bị chàng trêu ghẹo bật cười nói:

-Góm, đánh càng đau tôi càng mừng chứ tôi chẳng thương cậu đâu.

Trần Nam Vương và Ngọc Hư tẩn nhân hai người đang ngượng ngùng, được Đoàn Dự chen vào pha trò mấy câu, bà tươi lên cười một tiếng, cục thế liền dịu lại. Đoàn Dự nói:

-Thưa cha, ngựa cha cười đẹp quá, sao cha không nhường cho mẹ con cười đi?

Ngọc Hư tẩn nhân nói:

-Ta không cười.

Nói rồi giục ngựa chạy về trước. Đoàn Dự đuổi theo, gơ tay ghì cương ngựa của mẫu thân lại. Trần Nam Vương lúc này đã xuống ngựa, dắt con bạch mã đến. Đoàn Dự cười hì hì, nhắc mẹ đề lên yên, cười nói:

-Mẹ à, một người xinh đẹp tuyệt thế vô song như mẹ cười trên lưng con ngựa trắng này trông càng dễ coi hơn. Thật đúng là Quan Thế Âm bồ tát hạ phẩm

Ngọc Hư tẩn nhân cười đáp:

-Mộc cô nương của con mới thật là mỹ nhân tuyệt thế vô song, con trêu một bà già như mẹ đây à?

Trần Nam Vương quay sang nhìn Mộc Uyển Thanh. Đoàn Dự lấp bắp:

-Nàng... nàng là Mộc cô nương, là... là hảo bằng hữu... nhi tử kết giao đó.

Trần Nam Vương nhìn thần sắc của con, đã biết ý, thấy Mộc Uyển Thanh dung nhan xinh đẹp, tấm tắc khen thầm: "Dự nhi quả có con mắt tinh đời".

Ông nhìn thấy ánh mắt Mộc Uyển Thanh đầy vẻ chất phác, cũng không đến bái kiến mình, nghĩ thầm: "Hóa ra là một cô gái nhà quê chẳng biết lễ nghi là gì". Ông trong bụng lo cho thương thế của Cao Thăng Thái, vội vã đi đến bên cạnh ông ta hỏi:

-Thái đệ, nội thương hiền đệ ra sao?

Ông gơ tay bắt mạch. Cao Thăng Thái đáp:

-Độc mạch tiểu đệ bị thương, nhưng cũng không sao. Vương huynh chẳng cần... chẳng cần tổn hao công lực...

Nói chưa dứt câu, Trần Nam Vương đã giơ ngón tay trỏ bên phải, điểm luôn ba cái vào sau cổ, rồi dè tà chường vào ngang hông ông ta. Chỉ thấy trên đầu Trần Nam Vương từng tia khí trắng li ti bốc lên, độ chừng uống một chén trà mới rút về. Cao Thăng Thái nói:

-Thuần ca, đại địch ở trước mặt, sự ca việc gì phải hao tổn công lực vì tiểu đệ trong lúc này?

Trần Nam Vương cười nói:

-Nội thương của hiền đệ không phải nhẹ, trị sớm chút nào hay lúc ấy. Để khi gặp đại ca rồi chắc hẳn ông ấy không chịu để ta ra tay đâu mà thế nào cũng tự mình làm lấy.

Mộc Uyển Thanh thấy Cao Thăng Thái sắc mặt vốn tái mét trông thật đáng sợ nhưng chỉ trong giây lát, hai má đã có sắc hồng, nghĩ thầm: "Thì ra cha của Đoàn lang nội công thật là thâm hậu, vậy mà sao chàng ... chẳng chẳng biết tí võ công nào?". Chừ Vạn Lý dắt một con ngựa tới, hầu Trần Nam Vương lên yên. Trần Nam Vương và Cao Thăng Thái hai người cưỡi ngựa đi song song, hỏi nhỏ địch tình thế nào. Hai mẹ con Đoàn Dự nói nói cười cười, đứng trước đường sau có thiết giáp vệ sĩ tiền hô hậu ủng đi về phía thành Đại Lý, để Mộc Uyển Thanh lui thui một mình.

Đến khi chiều xuống, đoàn người tiến vào cửa thành phía nam. Hai lá cờ Trần Nam, Bảo Quốc đi đến đâu, bách tính đều reo hò:

-Trần Nam Vương Gia thiên tuế!

-Đại tướng quân thiên tuế!

Trần Nam Vương liền giơ tay đáp lại. Mộc Uyển Thanh thấy trong thành Đại Lý dân cư đông đúc, chợ búa nhộn nhịp, đường sá đều lát đá xanh. Đi qua mấy con đường trước mặt là một con đường đá thẳng tắp, tận cùng đầu kia vô số cung điện ngói vàng cao vút lên, ánh tà dương chiếu vào lớp đá lưu ly quả thật rực rỡ xán lạn, khiến ai nấy lóa cả mắt.

Cả đoàn người đi đến trước một cái cổng vòm tất cả đều xuống ngựa. Mộc Uyển Thanh thấy trên tấm biển có bốn chữ vàng lớn: Thánh Đạo Quảng Từ, nghĩ thầm: "Đây chắc là hoàng cung nước Đại Lý. Bá phụ của Đoàn lang sống trong hoàng cung, chắc hẳn cũng là một vị quan lớn, vương gia, đại tướng quân chi đó!".

Mọi người đi qua cái cổng vòm, Mộc Uyển Thanh thấy biển ngạch trên cửa cung viết ba chữ vàng: Thánh Từ Cung. Một người thái giám vội vã đi ra nói:

-Khải bẩm vương gia: Hoàng thượng và nương nương đang chờ ở vương gia phủ, xin mời vương gia, vương phi quay về Trần Nam Vương phủ kiến giá.

Trần Nam Vương đáp:

-Được.

Đoàn Dự cười nói:

-Hay lắm! Hay lắm!

Ngọc Hư tản nhân lườm chàng một cái, giận dỗi hỏi:

-Hay cái gì? Ta ở trong hoàng cung chờ nương nương cũng được.

Gã thái giám nói:

-Nương nương có dặn vương phi lập tức triều kiến ngay, nương nương có việc quan trọng cần phải bàn với vương phi.

Ngọc Hư tản nhân lăm lăm:

-Có việc gì mà bảo là quan trọng? Chỉ bày chuyện ra thôi.

Đoàn Dự biết rằng đây là hoàng hậu cố ý an bài, liệu rằng mẹ chàng ắt sẽ không chịu về vương phủ nên đến Trần Nam Vương phủ trước để chờ, thực thì chỉ có ý tốt muốn cha mẹ chàng tái hợp nên trong lòng vui lắm.

Cả đoàn người lại ra khỏi cổng vòm, lên ngựa quay về hướng đông, đi khoảng chừng hai dặm, đến trước một tòa phủ đệ thật lớn. Trước phủ môn là hai lá đại kỳ, trên cờ thêu một bên Trần Nam, một bên Bảo Quốc, còn trên phủ ngạch là bốn chữ Trần Nam Vương Phủ. Trước cửa phủ đứng đầy thân binh, vệ sĩ thấy đoàn người liền khom lưng cúi chào, nghênh đón vương gia, vương phi trở về.

Trần Nam Vương đi vào phủ đầu tiên, Ngọc Hư tản nhân đạp chân lên bậc thềm đầu tiên bỗng nhiên ngừng lại, mắt rung rung, nước mắt rơi lã chã. Đoàn Dự vừa đi vừa đỡ mẹ đi vào đại môn nói:

-Thưa cha, nhi tử mới được mẫu thân trở về quả là đại công, cha thưởng con gì nào?

Trần Nam Vương trong lòng vui sướng nói:

-Con hỏi xem mẹ muốn thưởng gì, ta cứ thế mà ban cho.

Ngọc Hư tần nhân đang khóc bật cười nói:

-Ta bảo thưởng cho người mấy roi.

Đoàn Dự le lưỡi không nói gì. Bọn Cao Thăng Thái đến đại sảnh, chia ra đứng hai bên, Trần Nam Vương nói:

-Thái đệ trên người bị thương, hãy ngồi xuống.

Đoàn Dự quay sang nói với Mộc Uyển Thanh:

-Uyển muội ngồi đây chờ một lát, ta bái kiến hoàng thượng, hoàng hậu rồi sẽ ra với nàng.

Mộc Uyển Thanh quả không muốn rời chàng ra phút nào nhưng không cách gì ngăn trở, chỉ đành miễn cưỡng gật đầu rồi ngồi xuống chiếc ghế đầu tiên. Những người còn lại ai nấy đều đứng, chờ cho vợ chồng Trần Nam Vương và Đoàn Dự vào trong nội đường, khi ấy Cao Thăng Thái mới ngồi xuống, nhưng bọn Chử Vạn Lý, Chu Đan Thần, Cổ Đốc Thành vẫn thông tay đứng thẳng.

Mộc Uyển Thanh chẳng để ý, đưa mắt nhìn đại sảnh, thấy ngay chính giữa là một tấm biển nằm ngang viết bốn chữ đại tự "Bang Quốc Trữ Thạch", lạc khoản có thêm bốn chữ nhỏ "Đỉnh Mão ngự bút". Trên các cột trong sảnh đường treo đầy tự họa, nhưng nàng chẳng coi được bao nhiêu, lại thêm nhiều chữ nàng không biết. Người hầu bưng trà lên, cung kính nâng cao quá đỉnh đầu. Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Những người này thật là lạ lùng". Nàng thấy chỉ có mình và Cao Thăng Thái hai người là có trà uống, còn bọn Chu Đan Thần khi ngự địch uy phong biết bao nhiêu, đến Trần Nam Vương phủ rồi, cung kính đứng sững đến thờ mệnh cũng không dám, đâu còn gì là về anh hùng hảo hán thân mang võ công thượng thừa?

Qua độ nửa giờ, Mộc Uyển Thanh đợi lâu quá không chịu nổi, kêu ầm lên:

-Đoàn Dự, Đoàn Dự, sao mãi chưa ra?

Trong đại sảnh tuy đầy những người nhưng ai nấy nín thở không dám nói tiếng nào, đột nhiên Mộc Uyển Thanh la lối ầm ỹ, khiến mọi người nhảy dựng lên vì sợ. Cao Thăng Thái mỉm cười nói:

-Cô nương đừng sốt ruột, tiểu vương gia ra ngay bây giờ.

Mộc Uyển Thanh kỳ lạ hỏi lại:

-Cái gì mà tiểu vương gia?

Cao Thăng Thái đáp:

-Đoàn công tử là thế tử của Trần Nam Vương chẳng phải là tiểu vương gia hay sao?

Mộc Uyển Thanh lẩm bẩm nói một mình:

-Tiểu vương gia! Tiểu vương gia! Anh chàng đồ gần ấy có vẻ gì là tiểu vương gia đâu nhỉ?

Chỉ thấy từ nội đường một người thái giám đi ra nói:

-Hoàng thượng có chỉ: Đòi Thiện Xiển Hầu và Mộc Uyển Thanh vào triều kiến.

Cao Thăng Thái thấy người thái giám đi ra vốn đã cung kính đứng lên, còn Mộc Uyển Thanh vẫn ngang nhiên ngồi đó, nghe tên thái giám gọi thẳng tên mình, trong bụng không vui, nói nhỏ:

-Không lẽ ta không đáng gọi một tiếng cô nương hay sao mà phải kêu réo tên của ta ra?

Cao Thăng Thái nói:

-Mộc cô nương, chúng ta cùng vào khấu kiến hoàng thượng.

Mộc Uyển Thanh tuy chẳng biết sợ trời sợ đất là gì nhưng nghe nói vào triều kiến hoàng đế, trong bụng cũng hơi chột dạ, chỉ lẻo đẻo đi theo Cao Thăng Thái, qua một hành lang dài, tới một đình viện đi hết phòng này sang phòng khác, sau cùng đến bên ngoài một hoa sảnh.

Người thái giám đó báo:

-Thiện Xiển Hầu, Mộc Uyển Thanh triều kiến hoàng thượng và nương nương.

Nói rồi liền vén màn lên. Cao Thăng Thái đưa mắt cho Mộc Uyển Thanh, tiến vào hoa sảnh, hướng về một người đàn ông và một người đàn bà ngồi ngay chính giữa quì xuống. Mộc Uyển Thanh không quì, thấy người đàn ông mặc hoàng bào, để râu dài, tướng mạo tuấn tú thanh nhã bèn hỏi:

-Ông là hoàng đế đó sao?

Người đàn ông ngồi ngay chính giữa đó chính là đương kim hoàng đế nước Đại Lý Đoàn Chính Minh, đế hiệu là Bảo Định Đế. Nước Đại Lý kiến quốc từ năm Thiên Phúc thứ hai nhà Hậu Tấn đời Ngũ Đại, còn sớm hơn vụ khoác áo hoàng bào lên người Triệu Khuông Dã trong binh biến Trần Kiều tới hai mươi ba năm.

Họ Đoàn nước Đại Lý vốn là người quận Vô Uy, thủy tổ là Đoàn Kiệm Ngụy, làm Thanh Bình Quan cho họ Mông nước Nam Chiếu, truyền sáu đời tới Đoàn Tư Bình thì làm chức Tiết Độ Sứ đất Thông Hải. Năm Đinh Dậu họ Đoàn chiếm được nước này xưng là Thái Tổ Thần Thánh Văn Võ Đế. Truyền được mười bốn đời thì tới Đoàn Chính Minh đến nay đã hơn một trăm năm mươi năm.

Đời bấy giờ nhà Tống ở Biện Lương vua Triết Tông đang tại vị, tuổi còn nhỏ, bà Thái Hoàng Thái Hậu Cao thị ngồi sau màn điều khiển việc triều chính. Bà Thái Hoàng Thái Hậu biết dùng những danh thần, loại bỏ những chính sách hà khắc khiến cho trăm họ an lạc, đất Trung Nguyên thanh bình, thật là vị nữ vương anh minh nhân hậu số một của Trung Quốc nên sử gọi là "bách Nghiêu Thuần nữ lưu" (nữ trung Nghiêu Thuần). Nước Đại Lý ở riêng một cõi cương vực phương nam, các vị hoàng đế ai nấy sùng tín Phật pháp, tuy tự lập đế hiệu nhưng vẫn thần phục nhà Đại Tống nên hai bên chưa từng có việc can qua. Bảo Định Đế tại vị mười một năm đổi niên hiệu ba lần gồm Bảo Định, Kiến An, Thiên Tá. Lúc này đang vào thời Thiên Tá, bốn phương phẳng lặng, quốc thái dân an.

Bảo Định Đế thấy Mộc Uyển Thanh không quí lạng mình, mở miệng hỏi ngay mình có phải hoàng đế không, không khỏi nực cười, nói:

-Ta chính là hoàng đế đây. Cô đi chơi trong thành Đại Lý có thấy vui không?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Tiểu nữ vừa vào trong thành là đi gặp ông ngay, chưa từng đi chơi.

Bảo Định Đế mỉm cười:

-Thế thì sáng mai bảo Dự nhi dẫn cô đi mọi nơi để xem phong cảnh trong thành Đại Lý của chúng ta nhé.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Hay lắm, thế ông có đi chung với chúng tôi không?

Nàng vừa nói câu này ra, ai nấy không khỏi mỉm cười. Bảo Định Đế quay lại nhìn hoàng hậu đang ngồi bên cạnh mình, cười nói:

-Hoàng hậu, cô bé này bảo mình dẫn cô ta đi chơi, bà có chịu đi không?

Hoàng hậu mỉm cười chưa kịp trả lời, Mộc Uyển Thanh đưa mắt nhìn bà xem xét nói:

-Bà là hoàng hậu nương nương đấy ư? Thảo nào bà đẹp quá đi thôi.

Bảo Định Đế cười ha hả nói:

-Dự nhi, Mộc cô nương thành thực ngây thơ, thật là thú vị.

Mộc Uyển Thanh hỏi lại:

-Sao ông lại gọi anh ta là Dự nhi? Anh ấy thường nhắc đến bá phụ, có phải là ông không? Lần này anh ấy lên trốn nhà ra đi, chỉ sợ ông nổi giận, ông đừng đánh anh ấy có được không?

Bảo Định Đế mỉm cười:

-Trẫm vốn định đánh cho nó năm mươi roi nhưng cô nương đã xin thì tha cho y vậy. Dự nhi, con mau cảm tạ Mộc cô nương đi chứ!

Đoàn Dự thấy Mộc Uyển Thanh làm cho hoàng thượng cao hứng, trong lòng rất mừng, biết tính bác mình hiền hòa, nên quay sang vái Mộc Uyển Thanh một cái nói:

-Xin cảm tạ ân đức của Mộc cô nương đã xin giùm cho.

Mộc Uyển Thanh đáp lễ nói nhỏ:

-Bá phụ chàng bằng lòng tha cho chàng rồi, thiếp mới an tâm. Chàng cần chàng phải tạ ơn làm gì.

Nàng quay sang nói với Bảo Định Đế:

-Tiểu nữ cứ tưởng hoàng đế là phải hung ác dễ sợ, có ngờ đâu ... ngờ đâu ông ... ông tốt quá.

Ngoại trừ khi còn bé được phụ hoàng, mẫu hậu khen ngợi, hơn mười năm qua Bảo Định Đế chỉ thấy người khác sợ hãi, cung kính chưa từng nghe ai bảo



"ông tốt quá", nay thấy Mộc Uyển Thanh hồn nhiên như vàng ngọc chưa mài, không thông thể sự nhân tình nên càng thêm yêu mến, quay sang nói với hoàng hậu:

-Bà có gì thưởng cho cô ấy không?

Hoàng hậu tháo chiếc vòng ngọc ở cổ tay ra, đưa cho nàng nói:

-Thưởng cho cô đây!

Mộc Uyển Thanh tiến lên tiếp lấy, đeo vào tay mình, nở một nụ cười nói:

-Cám ơn bà. Lần sau tôi sẽ đi tìm vật gì thật đẹp để tặng cho bà.

Hoàng hậu mỉm cười:

-Vậy thì ta cám ơn cô trước.

Bỗng nghe từ mé phải tây trên mái nhà cách chừng mấy căn có tiếng loạt soạt, tiếp theo mái nhà kế bên cũng nghe một tiếng động khác. Mộc Uyển Thanh kinh hãi, biết là có kẻ địch đến tấn công, người đó đi qua là nhanh. Lại nghe vèo vèo, đã có ai đó nhảy lên nóc nhà, rồi tiếng Chử Vạn Lý quát lên:

-Các hạ đêm khuya vào trong vương phủ là có ý gì?

Một giọng ồm ồm như nghẹt mũi cất lên:

-Ta đi kiểm học trò ta! Mau gọi học trò cung của ta ra gặp ta.

Người đó chính là Nam Hải Ngạc Thần. Mộc Uyển Thanh càng kinh hãi hơn, tuy biết rằng vương phủ giới bị sâm nghiêm, vệ sĩ đông như kiến, Trần Nam Vương, Cao Thăng Thái, Ngọc Hư tẩn nhân và Chử Cổ Phó Chu đều là những người võ công trác tuyệt nhưng Nam Hải Ngạc Thần quá ư lợi hại, nếu như lại có cả Diệp Nhị Nương, Vân Trung Hạc và cái kẻ được mệnh danh là ác nhất thiên hạ chưa từng gặp kia đến tiếp tay, tứ ác liên thủ, nhất định bắt Đoàn Dự cho bằng được thì e rằng khó mà ngăn trở.

Lại nghe Chử Vạn Lý hỏi tiếp:

-Cao đồ của các hạ là ai? Trong phủ Trần Nam Vương làm gì có đồ đệ của các hạ? Mau đi ra đi.

Đột nhiên nghe soẹt một tiếng, từ trên không một bàn tay to lớn thò xuống xé toạc chiếc rèm che sảnh môn ra làm hai, rồi một bóng người thấp thoáng. Nam Hải Ngạc Thần đã đứng ngay giữa sảnh đường. Đôi mắt ti hí của y đảo vòng quanh, đã thấy ngay Đoàn Dự liền cười ha hả kêu lên:

-Lão tứ nói chẳng sai, học trò cung của ta ở đây thật. Mau mau cầu ta thu người làm đồ đệ để theo ta học công phu.

Y nói xong liền giơ bàn tay như chiếc chân gà chộp vào vai Đoàn Dự. Trần Nam Vương thấy thế trào của y đến thật nhanh, quả thực ghê gớm, sợ đứa con yêu bị thương, lập tức múa chưởng đánh ra. Hai người đụng nhau, nghe bình một tiếng, đều thấy chấn động. Nam Hải Ngạc Thần trong bụng kinh hãi thầm hỏi:

-Người là ai? Ta đến đón học trò ta có liên can gì đến ông.

Trần Nam Vương mỉm cười:

-Tại hạ Đoàn Chính Thuần. Thăng bé này là con trai ta, bái ông làm thầy hồi nào?

Đoàn Dự cười nói:

-Sao ông cứ khẳng khẳng muốn thu ta làm đồ đệ, ta đã nói ta có sư phụ rồi, ông cứ một mực không tin.

Nam Hải Ngạc Thần đưa mắt nhìn Đoàn Dự, rồi lại nhìn Trần Nam Vương nói:

-Sao bố thì võ công cao cường, con thì một mảy không biết, ta không tin hai người là cha con. Đoàn Chính Thuần, thôi ta bỏ qua không bắt bẻ nhưng dẫu y có là con ông thật thì hoặc là ông dạy không đúng cách, hoặc là con ông quá chậm lụt. Tiếc quá, hà hà, tiếc quá.

Đoàn Chính Thuần hỏi lại:

-Tiếc cái gì?

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Con ông thật là giống ta, quả là một nhân tài hiếm có để học võ, chỉ cần theo ta mười năm, bảo đảm sẽ thành một cao thủ võ lâm thật ghê gớm.

Đoàn Chính Thuần vừa bức mình, vừa nực cười, thế nhưng vừa rồi đối chưởng với y, biết gã này võ công quả thực đáng nể, đang định trả lời, Đoàn Dự

đã bước ra nói:

-Nhạc lão tam, nhà ngươi võ công có ra gì đâu, không thể nào bằng sư phụ ta được, mau quay về đảo Vạn Ngạc ngoài Nam Hải luyện thêm hai chục năm rồi hãy quay lại đây đàm luận võ học với ta.

Nam Hải Ngạc Thần nổi cáu, quát lên:

-Cờ như ngươi mà dám chê bai võ công của ta không ra gì ư?

Đoàn Dự đáp:

-Ta hỏi ngươi: "Phong lôi, Ích. Quân tử dĩ kiến thiện tắc thiên, hữu quá tắc cải" là nghĩa thế nào?

Nam Hải Ngạc Thần đứng ngơ ngẩn, nổi cộc đáp:

-Làm đêch có nghĩa lý gì? Nói láo lếu thôi.

Đoàn Dự nói:

-Đến mấy câu ý nghĩa nông cạn như thế ngươi cũng không biết mà nói gì đến võ học? Ta hỏi thêm câu nữa: "Tôn thượng ích hạ, dân duyệt vô cương. Tự thượng hạ hạ, kỳ đạo đại quang" thế là nghĩa làm sao?

Bảo Định Đế, Trần Nam Vương, Cao Thắng Thái tất cả thấy chàng đem Kinh Dịch ra để đùa rồn gã này, không khỏi nực cười. Mộc Uyển Thanh tuy không hiểu chàng đang nói gì nhưng cũng đoán được là chàng đồ gàn đang xô chữ nghĩa.

Nam Hải Ngạc Thần đứng ngẩn ngơ thấy ai nấy đang mỉm cười chế nhạo mình, đoán chừng Đoàn Dự nói chẳng phải là điều hay ho gì, liền rống lên một tiếng, định tung chưởng đánh ra. Đoàn Chính Thuần tiến lên nửa bước, chặn ngay trước mặt con. Đoàn Dự cười nói:

-Ta nói đây toàn là võ công bí quyết, bên trong vô cùng ảo diệu, xem ra ngươi chẳng hiểu gì cả. Ngươi đứng là ếch ngồi đáy giếng, vậy mà đòi làm sư phụ ta, không sợ thiên hạ cười đến tởm quai hàm hay sao? Ha ha! Những sư phụ ta từng bái gồm có Ngọc Động thần tiên, túc nho học rộng, đại đức cao tăng. Còn ngươi ư, có luyện thêm một chục năm nữa cũng chưa đáng học trò ta.

Nam Hải Ngạc Thần gầm lên:

-Sư phụ ngươi là ai? Mau mau gọi y ra đây, lộ chút tài nghệ ta xem nào.

Đoàn Chính Thuần thấy chỉ có một người trong tứ ác đến đây, võ công tuy cao cường thật nhưng so với mình vẫn còn kém một chút, cũng muốn nhân dịp này đùa rồn y một phen để hoàng thượng, hoàng hậu và phu nhân giải trí nên thấy con mình huyền hoang khoác lác, ông vẫn để yên không ngăn trở.

Đoàn Dự thấy bá phụ cười hi hi, phụ thân cũng mặc kệ không nói gì, được thể làm già, quay sang nói với Nam Hải Ngạc Thần:

-Được, ngươi có gan thì chờ ở đây, ta đi mời sư phụ ta tới, chỉ sợ ngươi co giò chạy mất.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ đáp:

-Ta Nhạc lão nhị một đời tung hoành giang hồ, đã sợ ai chưa? Đi mau, đi mau.

Đoàn Dự quay mình đi ra. Nam Hải Ngạc Thần đưa mắt nhìn mọi người, thấy ai nấy đều mỉm cười, nghĩ thầm: "Gã học trò ta võ công tệ hại dở như rắm chó, sư phụ y thì đã bằng ai? Lão tử chẳng đêch gì mà phải sợ".

Chỉ nghe tiếng dép lẹp xẹp, Đoàn Dự đã dẫn một người tiến vào vừa tới ngoài cửa đã nói:

-Nhạc lão tam chạy mất chưa? Cha đừng để y chạy mất, sư phụ con tới đây.

Nam Hải Ngạc Thần gầm lên:

-Ta chạy đâu mà chạy? Con mẹ nó chứ, mau nói sư phụ ngươi vào đây. Ngươi không chịu theo học mình sư chắc là bởi vì gã ám sư của ngươi không chịu. Để ta bẻ cổ tên sư phụ chó chết kia trước, ngươi không có sư phụ, không thể không bái ta làm thầy, ý kiến đó cao minh hết nước nói.

Y còn đang tự mềo khen mềo dài đuôi, Đoàn Dự đã dẫn một người vào, vừa thấy mặt ai nấy cười sằng sặc. Người đó đầu đội tiểu mạo, thân mặc trường bào, râu cá chốt loe hoe vàng ếch, đôi mắt lơ lơ đồ đồ ngầu, so vai rụt cổ, hình dáng thật là bệ rạc. Ngọc Hư tán nhân cả bọn nhận ra y là Hoắc tiên sinh, một trong đám thù hằn của người quân phủ. Người này suốt ngày lơ đồ, ngủ chẳng ra ngủ, thức chẳng ra thức, chỉ thích lê la bài bạc với đám đầy tớ trong vương phủ. Lúc này y nửa say nửa tỉnh, áo quần đầy dầu mỡ, bị Đoàn Dự nắm tay lôi lên, khép nép rụt rè không dám vào. Y vừa đến hoa sảnh vội vàng quì xuống khấu đầu bái kiến Bảo Định Đế và hoàng hậu. Bảo Định Đế không biết y là ai chỉ nói:

-Miễn lễ!

Đoàn Dự cầm tay Hoắc tiên sinh quay sang nói với Nam Hải Ngạc Thần:

-Nhạc lão tam, trong số các vị sư tôn, vị sư phụ này võ công kém nhất, ngươi phải thắng được ông ta đã rồi hãy nói chuyện ti vi với các vị sư phụ khác.

Nam Hải Ngạc Thần hàm hồ nói:

-Trong ba chiêu mà Nhạc lão nhị này không đánh cho y gãy gối tới mặt thì ta sẽ lạy ngươi làm thầy.

Đoàn Dự ánh mắt lóe lên một tia hi vọng nói:

-Ngươi nói có thật chăng? Nam tử hán đại trượng phu nói ra mà không giữ lời, thì là đồ rùa đen, là quân dê tiện.

Nam Hải Ngạc Thần kêu lên:

-Lại đây! Lại đây! Lại đây!

Đoàn Dự nói:

-Nếu chỉ đánh ba chiêu thì chẳng cần phải sư phụ ta ra tay, để ta tiếp ngươi ba chiêu cũng được rồi.

Nam Hải Ngạc Thần nghe Vân Trung Hạc báo tin, lật đật chạy tới Trấn Nam Vương phủ quyết ý bắt cho bằng được Đoàn Dự để làm truyền nhân phái Nam Hải nhưng sau khi đối chưởng với Đoàn Chính Thuần rồi cũng hơi ngán ngấm. Y thấy cao thủ đông đảo vây quanh thế này, muốn bắt Đoàn Dự đem đi quả không phải dễ, chỉ riêng cha của đứa học trò này, xem ra cũng đánh không lại, nay nghe Đoàn Dự tự nguyện động thủ với mình, thật mừng không để đâu cho hết. Y chỉ ra tay là bắt được chàng ngay, lúc đó bọn Đoàn Chính Thuần dù võ công cao cường đến đâu thì cũng phải chip lép một bẻ không dám chống cự đành giương mắt nhìn mình xách tên học trò đi, bèn nói:

-Hay lắm, ngươi ra đây đỡ ta ba chiêu, ta không dùng nội lực, quyết không đa thương ngươi đâu.

Đoàn Dự đáp:

-Hai người mình phải nói rõ trước, trong vòng ba chiêu ngươi không đánh ngã được ta thì sẽ ra thế nào?

Nam Hải Ngạc Thần cười ha hả, y biết Đoàn Dự chỉ là một thư sinh trói gà không chặt, chẳng nói gì ba chiêu, chỉ sợ nửa chiêu cũng không chịu nổi bèn nói:

-Trong ba chiêu nếu không đánh ngã được ngươi, ta sẽ lạy ngươi làm thầy.

Đoàn Dự cười nói:

-Ở đây ai cũng nghe thấy cả, liệu ngươi có tính bài chầy hay không?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ đáp:

-Nhạc lão nhị này xưa nay nói ra một là một, hai là hai.

Đoàn Dự nói:

-Nhạc lão tam!

Nam Hải Ngạc Thần cãi:

-Nhạc lão nhị!

Đoàn Dự lại nói:

-Nhạc lão tam!

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Mau lại đây động thủ, nói làm nhảm cái đêch gì nữa?

Đoàn Dự tiến lên hai bước, đứng đối diện với y.

Những người trong sảnh từ Bảo Định Đế, hoàng hậu trở xuống trừ Mộc Uyển Thanh, ai nấy đều biết Đoàn Dự từ nhỏ đến lớn vốn thích văn chương ghét võ nghệ. Chàng trước nay chưa từng học võ công, mới đây vì Bảo Định Đế và Đoàn Chính Thuần ép học võ nên mới bỏ nhà ra đi, không nói gì ra tay đấu với một cao thủ hạng nhất mà ngay cả một vệ sĩ hay một người lính quen cũng không thể nào địch lại.

Lúc đầu mọi người tưởng chàng cố ý chọc ghẹo gã ngốc nghếch này thế nhưng tới đây xem ra quả thực muốn cùng y giao đấu. Mặc dầu Nam Hải Ngạc Thần một lòng một dạ muốn thu chàng làm đồ đệ ắt không làm hại tính mạng nhưng y là người tính tình hung hăng, man dã, nhờ khi cuồng tính phát tác,

cái thân cành vàng lá ngọc của Đoàn Dự sao có thể khinh thị mạo hiểm được?

Ngọc Hư tân nhân là người đầu tiên lên tiếng ngăn con lại:

-Dự nhi không được phá rối, một gã sơn dã thất phu như y, việc gì phải dãi dòng.

Hoàng hậu liền truyền lệnh:

-Thiện Xiển Hưu mau hạ lệnh bắt tên cuồng đồ này.

Thiện Xiển Hưu khom lưng đáp:

-Thần Cao Thăng Thái tiếp chỉ.

Ông ta quay lại quát lớn:

-Chữ Vạn Lý, Cổ Đốc Thành, Phó Tư Qui, Chu Đan Thần bốn người nghe lệnh: Nương nương có chỉ dụ bắt ngay gã cuồng đồ phạm giá này.

Bọn Chữ Vạn Lý tất cả khom lưng đồng thanh đáp lời:

-Thần tiếp chỉ.

Nam Hải Ngạc Thần thấy mọi người sắp sửa xông lên tấn công mình, quát lớn:

-Chúng bay tất cả cùng xông lên đi, lão tử có sợ đêch gì. Hai người là hoàng đế, hoàng hậu phải không? Cùng xông lên nốt cũng không sao.

Đoàn Dự vội xua tay nói:

-Khoan đã, khoan đã, để ta tỉ thí với y ba chiêu rồi tính sau.

Bảo Định Đế biết đứa cháu mình hành sự trước nay vốn khác người, xem chừng bên trong còn có cơ mưu gì, vả lại Nam Hải Ngạc Thần cũng không muốn hại đến tính mạng y, lại có hai anh em mình cùng Thiện Xiển Hưu ở bên cạnh hẳn không có gì đáng ngại bèn nói:

-Mọi người ngừng tay, để cho gã cuồng đồ này lãnh giáo cao chiêu của tiểu vương tử nước Đại Lý trước cũng không sao.

Bọn bốn người Chữ Vạn Lý đang xông lên nghe thấy hoàng thượng hạ chỉ như thế vội vàng đứng lại. Đoàn Dự nói:

-Nhạc lão tam, chúng mình nói trước cho rõ ràng, nếu trong ba chiêu ngươi không đánh ngã được ta thì phải bái ta làm thầy. Ta đâu có là sư phụ ngươi nhưng ngươi tư chất dốt nát, võ công ta không dạy ngươi được, ngươi có chịu hay không?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ nói:

-Ai cần ngươi dạy võ công? Ngươi biết võ quái gì mà nói?

Đoàn Dự nói:

-Được rồi, thế là ngươi bằng lòng. Sau khi bái sư rồi, lệnh của sư tôn truyền ra không được vi phạm, ta bảo ngươi làm gì, ngươi phải tuân lệnh mà làm, nếu không thì là khi sư diệt tổ, không hợp qui củ võ lâm, ngươi có chịu không thì bảo?

Nam Hải Ngạc Thần không nổi giận mà cười hèn hếch nói:

-Lẽ dĩ nhiên là thế. Ngươi bái ta làm thầy thì cũng thế thôi.

Đoàn Dự nhắm lại độ mười bước Lăng Ba Vi Bộ đã học, xem ra muốn tránh được ba chiêu của y không phải là chuyện khó khăn nhưng trong đời chưa từng động thủ với người nào, Nam Hải Ngạc Thần võ công lại quá cao siêu, có hiệu nghiệm hay không thật chưa thể biết được nên phải thêm một đường lui cho chắc ăn. Chàng bèn nói:

-Nếu đã như thế, quả thực ngươi muốn thu ta làm đồ đệ thì phải đánh ngã được những sư phụ khác của ta đã, để cho thấy võ công ngươi cao hơn các thầy cũ của ta, lúc ấy ta mới bái ngươi làm thầy.

Chàng nghĩ thầm: "Nếu chẳng may trong ba chiêu y bắt được ta, ta sẽ kể hết những người cao cường ra là sư phụ để cho y tỉ thí một phen". Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Cũng được! Cũng được! Nếu như ngươi không để ta tỉ thí thì thật chẳng bằng lòng chút nào. Phải Nam Hải nhà ta nói đánh là đánh, không úp mở gì cả.

Đoàn Dự chỉ về phía sau lưng y mỉm cười nói:

-Một vị sư phụ của ta đã đứng sau lưng ngươi kia ...

Nam Hải Ngạc Thần đầu có ngờ sau lưng mình lại có người vội quay đầu lại, Đoàn Dự liền đi xéo lên một bước nhẹ nhàng như gió thoảng, nhanh tay lẹ mắt chộp luôn vào huyệt Đăn Trung trên ngực y, ngón tay cái bấm ngay vào chính huyệt. Thủ pháp của chàng thật vững về nhưng trong người Đoàn Dự có ngầm chứa nội lực của bảy đệ tử phái Vô Lượng, tuy không biết cách vận dụng nhưng chộp một cái kinh đạo cũng không phải nhỏ. Nam Hải Ngạc Thần thấy trên ngực nhói một cái thì tay trái của Đoàn Dự đã lại chộp vào huyệt Thần Khuyết ở bên trên rốn. Bắc Minh thần công trong quyền trục về rất nhiều huyệt đạo, Đoàn Dự chỉ mới luyện đến Thủ Thái Âm Phế Kinh và Nhâm Mạch, hai huyệt Đăn Trung và Thần Khuyết là hai đại huyệt của Nhâm Mạch.

Nam Hải Ngạc Thần kinh hãi, vội vận nội lực đầu dựa thoát thân, đột nhiên thấy nội lực từ huyệt Đăn Trung tuôn ra, người rã rời lại càng hoảng hốt. Đoàn Dự lập tức nhắc bổng y lên, đầu lộn xuống, chân chông lên động một cái, nghe ầm một tiếng, chiếc đầu sói to tướng đập xuống đất. Cũng may trong hoa sảnh có lót thảm nên y không bị thương. Trong cơn cuồng nộ, y dùng chiêu Lý Ngự Đả Đỉnh nhảy vọt lên, tay trái vươn ra chộp vào Đoàn Dự.

Mọi người trong sảnh thấy việc xảy ra như thế, ai nấy kinh ngạc vạn phần. Nam Hải Ngạc Thần ra chiêu thật độc địa, Đoàn Chính Thuần vừa toan chống đỡ đã thấy Đoàn Dự bước lệch qua bên trái, bộ pháp thật là kỳ quái, chỉ một bước đã tránh được bàn tay nhanh như điện của đối phương phóng tới, ông buột miệng khen con:

-Hay quá!

Chương thứ hai của Nam Hải Ngạc Thần liền tiếp theo, Đoàn Dự cũng không trả đòn, lại đi xéo qua hai bước, cũng tránh được ngay. Nam Hải Ngạc Thần hai lần ra tay không trúng, vừa kinh hoàng vừa giận dữ, thấy Đoàn Dự đứng ngay trước mặt mình, cách nhau chưa đầy ba thước, đột nhiên gầm lên một tiếng, hai tay cùng phóng ra, cả cánh tay, bàn tay, ngón tay đều dùng hết sức, giận quá mất khôn quên rằng nếu như chộp trúng thì "người truyền nhân tương lai của phái Nam Hải" kia sẽ banh ngực vỡ bụng chết tươi.

Bảo Định Đế, Đoàn Chính Thuần, Ngọc Hư tẩn nhân, Cao Thăng Thái bốn người cùng cất tiếng quát lớn:

-Coi chừng!

Chỉ thấy Đoàn Dự đập qua bên trái, chân phải rút lên nhẹ nhàng lòn qua sau lưng y, giờ tay đập lên cái đầu hói của y một cái. Nam Hải Ngạc Thần thấy đối phương thần xuất quỷ một đánh vào đầu mình, kêu thảm: "Thôi mạng ta hết rồi!". Thế nhưng bàn tay chàng đụng vào da thịt y thấy không có chút nội lực nào, tay trái liền vung lên, nghe rẹt một cái đã cào xước lưng bàn tay Đoàn Dự năm đường dài.

Đoàn Dự vội rút tay về, trào lực của Nam Hải Ngạc Thần chưa hết, năm ngón tay tiếp tục chộp xuống trúng ngay chính đầu y năm vết xước khác.

Đoàn Dự vốn đã tránh được ba chiêu, xem ra đã thắng nhưng vì tính trẻ con nổi lên, lại đánh vào đầu Nam Hải Ngạc Thần một cái. Chàng có biết đầu nội lực của mình không phải là ít nhưng vì không biết sử dụng suýt nữa bị y bắt được, lúc này vội vàng lên ra đằng sau phụ thân, sợ đến mặt cắt không còn hạt máu.

Ngọc Hư tẩn nhân lườm con một cái, nghĩ thầm: "Giỏi nhỉ, người học được của bá phụ và gia gia môn công phu kỳ diệu như thế, vậy mà còn dẩu cã ta". Mộc Uyển Thanh lớn tiếng nói:

-Nhạc lão tam, người ba chiêu đánh không ngã được người, chính mình còn bị vật ngã, sao không mau mau khấu đầu bái sư đi.

Nam Hải Ngạc Thần vò đầu bứt tai, mặt đỏ bừng nói:

-Y đã thực sự động thủ với ta đâu, cái đó không tính được.

Mộc Uyển Thanh giờ ngón tay lên má lêu lêu:

-Rõ không biết thẹn! Người không bái sư, thì quả là đồ rùa đen, là quân khôn kiếp. Người bằng lòng bái sư hay chịu làm đồ rùa đen khôn kiếp?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ đáp:

-Ta không chịu cái gì hết. Ta muốn đấu với y.

Đoàn Chính Thuần thấy con mình bộ pháp xảo diệu phi thường quả chưa nhìn ra quyết khiếu trong đó, ghé tai Đoàn Dự nói nhỏ:

-Con đừng giơ tay đánh y, chỉ thừa cơ nắm huyệt đạo y thôi.

Đoàn Dự đáp:

-Nhi tử sợ quá, e không làm nổi.

Đoàn Chính Thuần hạ giọng:

-Không việc gì phải sợ, ta đứng bên cạnh lo cho.

Đoàn Dự được phụ thân chiếu cố lại thấy can đảm hơn nhiều, từ sau lưng Đoàn Chính Thuần bước ra nói:

-Người ba chiêu không đánh ngã được ta thì phải lay ta làm thầy chứ?

Nam Hải Ngạc Thần gầm lên một tiếng, phóng chưởng đánh ra. Đoàn Dự bước về phía đông bắc một bước, nhẹ nhàng tránh được ngay, nghe lách cách, chưởng của Nam Hải Ngạc Thần trúng ngay một cái bàn uống trà vỡ tan. Đoàn Dự ngưng thần, miệng lầm bầm đọc: "Quan ngã sinh, tiến thoái. Cẩn kỳ bối, bất hoạch kỳ nhân; hành kỳ đình, bất kiến kỳ nhân. Đình nhĩ cách, kỳ hành tắc. Bác, bất lợi hữu du vãng. Đề dương xúc phiến, bất năng thoái, bất năng tại".

Chàng không cần xem Nam Hải Ngạc Thần chưởng thế ra sao, cứ tự mình trái trên phải dưới, tiến thì xéo, lùi thì thẳng. Nam Hải Ngạc Thần song chưởng càng lúc càng nhanh, kinh lực mỗi lúc một mạnh, trong hoa sảnh liên tiếp loảng xoảng, bình bành, lách cách bao nhiêu bàn ghế, ấm trà, chén uống bị chưởng lực của y làm tan nát cả thế nhưng vẫn không trúng được Đoàn Dự cái nào.

Chỉ chớp mắt đã hơn ba chục chiêu, hai anh em Bảo Định Đế và Trấn Nam Vương đã sớm thấy được cước bộ Đoàn Dự nhẹ tênh, đúng là không biết võ công nhưng không hiểu vì sao được cao nhân truyền thụ, học bộ pháp thần kỳ này, đi theo phương vị sáu mươi tư quẻ của Phục Hi, bước nào cũng khó mà ngờ nổi.

Nếu như thực sự đối địch với Nam Hải Ngạc Thần thì chỉ một chiêu cũng đã chết dưới tay kẻ địch rồi nhưng vì chàng chỉ nghĩ tới chuyện mình bước đi, chưởng lực của Nam Hải Ngạc Thần tuy mạnh mẽ thật nhưng vẫn không đánh trúng được chàng. Hai người coi thêm một hồi nữa, đưa mắt nhìn nhau, trên mặt lộ vẻ lo lắng, cùng nghĩ ra: "Gã Nam Hải Ngạc Thần này ví như bịt mắt lại, hoàn toàn không nhìn thấy Đoàn Dự bước đi đâu, chẳng theo quyền pháp chưởng pháp nào, cứ tiện tay đánh ra thì chỉ vài chiêu là trúng Đoàn Dự ngay".

Chỉ thấy Nam Hải Ngạc Thần mặt càng lúc càng vàng ệch, mắt càng lúc càng mờ mờ trờ trố, nhưng đâu có nghĩ được biện pháp đó, chưởng pháp thêm biến ảo, nhưng lúc nào cũng còn cách Đoàn Dự một hai thước. Hai bên đấu dây dưa như thế, Đoàn Dự tuy không tổn thương nhưng muốn đánh ngã đối phương thì không thể nào được. Bảo Định Đế coi thêm một hồi nữa, nói:

-Dự nhi, con đi chậm lại một chút, đi thẳng tới nắm lấy huyệt đạo trên ngực y.

Đoàn Dự đáp lời: "Vâng" bước chân chậm hơn xông thẳng vào Nam Hải Ngạc Thần, vừa nhìn vào đôi mắt dữ tợn và khuôn mặt vàng khè của y, trong bụng bỗng khiếp sợ, bước chân hơi khựng lại khiến cho lệch mất phương vị. Nam Hải Ngạc Thần giờ trào Chop xéo từ đầu Đoàn Dự xuống trúng ngay tai chàng máu chảy ròng ròng. Đoàn Dự đau quá lại càng sợ hãi hơn gia tăng cước bộ xoay ngang lùi dọc trốn vào sau lưng Đoàn Chính Thuần, gượng cười:

-Bá phụ, cháu không làm được.

Đoàn Chính Thuần sắc giọng quát:

-Con cháu họ Đoàn nước Đại Lý này, có ai lâm trận đối địch mà lại rụt rè bao giờ? Mau ra đánh đi, bá phụ chỉ con không sai đâu.

Ngọc Hư tẩn nhân thương con, chen vào:

-Dự nhi đã đấu với y ngoài sáu mươi chiêu rồi, nhà họ Đoàn có đứa con giỏi như thế, ông còn chưa vừa lòng hay sao? Dự nhi, con thế là thắng rồi, không cần đấu thêm nữa.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Phu nhân đừng lo, tôi đảm bảo y không chết đâu mà sợ.

Ngọc Hư tẩn nhân trong bụng xót xa, nước mắt rưng rưng dường như muốn trào ra. Đoàn Dự thấy mẫu thân như thế, trong lòng bất nhẫn, cố thu hết can đảm hăng hái bước ra, quát lên:

-Ta lại ra đấu với người lần nữa.

Lần này chàng đã định tâm, nên đi xoay tròn lách trái lượn phải, càng lúc càng chậm, đến khi đối diện với Nam Hải Ngạc Thần, không chạm mắt chỉ vươn hai tay Chop lấy ngực y. Nam Hải Ngạc Thần thấy chàng ra tay mềm xèo không có sức, cười ha hả, nghiêng người trả đòn, Chop ngược lại vai chàng, ngờ đâu chân Đoàn Dự biến hóa không chừng, hai người cùng thay đổi vị trí, hai bên cùng ra tay nhưng Đoàn Dự đã Chop được ngực Nam Hải Ngạc Thần. Đoàn Dự đã nhìn kỹ đúng bộ vị các huyệt đạo, tay phải đúng vào huyệt Đăn Trung, tay trái đúng vào huyệt Thần Khuyết. Chàng hoàn toàn không biết vận dụng nội lực, tuy Chop đúng hai nơi yếu huyệt rồi, nếu như Nam Hải Ngạc Thần chẳng thêm đề ý, không vận nội lực mà chỉ lạng lẽ đẩy ra, Đoàn Dự không thể nào giữ y lại được.

Thế nhưng hai nơi yếu hại của Nam Hải Ngạc Thần vừa bị chế ngự, y hoảng hốt vươn tay đánh luôn vào mặt đối phương. Chiêu đó là một phương pháp chiến đấu rất cao siêu, lấy công làm thủ, trong võ học gọi là "tấn công vào nơi kẻ địch không thể không cứu", địch nhân không thể không quay về tự cứu mình. Ngờ đâu Đoàn Dự hoàn toàn không có chút kinh nghiệm gì về ứng biến lâm địch, bàn tay đối phương đánh qua, chàng chẳng nghĩ gì đến việc tránh né chống đỡ, hai tay vẫn khư khư nắm lấy yếu huyệt của Nam Hải Ngạc Thần.

Đúng là sai lầm này đến sai lầm khác, khí huyết trong người Nam Hải Ngạc Thần bùng lên đổ ào vào hai nơi huyệt đạo đang bị bế tắc, đồng thời nội lực theo huyệt Đăn Trung tuôn ra, hai tay còn cách mặt Đoàn Dự chừng nửa thước thì như tê liệt, không sao vươn ra được. Y hít một hơi chân khí lại vận nội lực lần nữa.

Huyệt Thiếu Thương nơi ngón tay cái của Đoàn Dự bỗng thấy một luồng lực đạo tuôn vào. Nam Hải Ngạc Thần nội lực mạnh mẽ biết bao, nội lực của

bảy gã đệ tử phái Vô Lượng làm sao sánh được, vì thế Đoàn Dự lập tức lao đảo, chân đứng không vững. Chẳng biết rằng cục thế nguy cấp, hai tay nếu rời khỏi huyết đạo đối phương thì tính mạng mình khó mà bảo toàn nên dù thân thể nhộn nhạo khó chịu ghê gớm nhưng vẫn phải hết sức gắng gượng.

Đoàn Chính Thuần chỉ đứng cách Đoàn Dự vài thước, thấy mặt chàng đỏ gay, lập tức giơ ngón tay trở ấn vào huyết Đại Trùy trên lưng chàng. Thần công Nhất Dương Chỉ của họ Đoàn nước Đại Lý nổi danh thiên hạ, quả thực uy lực không phải tầm thường, một luồng khí ấm áp liền truyền vào, kích phát nội lực có sẵn trong người Đoàn Dự. Nam Hải Ngạc Thần toàn thân rung chuyển, mềm nhũn ngã lộn ra. Đoàn Chính Thuần giơ tay đỡ con, Đoàn Dự nội lực liền thuận trở lại, vội vàng dẫn nội lực Nam Hải Ngạc Thần vừa truyền sang qua Thủ Thái Âm Phế Kinh đưa về biển khí nhưng nhất thời không nói được thành lời.

Đoàn Chính Thuần dùng Nhất Dương Chỉ ngầm giúp con, hợp lực hai người mới chế ngự được Nam Hải Ngạc Thần, trong sảnh ai nấy đều thấy nhưng việc Nam Hải Ngạc Thần bị thua Đoàn Dự thì không thể nào cãi chầy cãi cối gì được.

Gã ta quả là tài giỏi, bàn tay Đoàn Dự vừa rời khỏi huyết đạo, chỉ vận khí một chút, đã nhóm ngay dậy, đôi mắt nhỏ như hạt đậu chăm chăm nhìn chàng, khuôn mặt thật là quái đản, vừa ngạo nhiên, vừa đau lòng, vừa phẫn nộ.

Mộc Uyển Thanh kêu lên:

-Nhạc lão tam, ta xem ngươi cam tâm làm đồ rùa đen, quân dê tiện chứ không chịu bá sư.

Nam Hải Ngạc Thần giật dử đáp:

-Ta làm gì ngươi liệu thể chó nào được. Bá sư thì bá sư chứ Nhạc lão nhị này nhất quyết không làm giống rùa đen dê tiện đâu.

Nói xong đột nhiên y quay qua Đoàn Dự quì phục xuống, bình bình rập đầu tám cái liền, lớn tiếng nói:

-Sư phụ, đệ tử Nhạc lão nhị khấu đầu ra mắt.

Đoàn Dự ngờ ngẩn, chưa kịp trả lời, Nam Hải Ngạc Thần đã tung mình vượt sảnh bay lên mái nhà. Trên mái ngói nghe "A" một tiếng thảm khóc, rồi bình một tiếng, một người đã bị ném vào. Người đó là một vệ sĩ trong vương phủ, trên ngực máu chảy đầm đìa, trái tim đã bị móc đi nhưng chưa chết hẳn, tay chân còn dẫy dụa trông thật gớm ghiếc. Vô công y tuy không bằng bọn Chử Vạn Lý nhưng cũng không phải tầm thường, ngờ đâu Nam Hải Ngạc Thần chỉ giơ tay ra đã móc được trái tim, Tứ Đại Vệ Hộ đứng ngay gần bên cũng không sao cứu kịp, mọi người không khỏi biến sắc.

Mộc Uyển Thanh căm hận nói:

-Lang quân, chàng thu được một tên học trò thật chẳng ra gì. Kỳ sau gặp lại y phải trừng trị y một phen cho đáng kiếp.

Đoàn Dự trống ngực đánh thồm thồm nói:

-Ta may mà thắng được toàn nhờ gia gia giúp cho, nếu gặp lại y chỉ e tim của ta cũng bị móc mất làm gì mà trừng trị y được?

Cổ Đốc Thành và Phó Tư Qui vội vàng khiêng thi thể tên vệ sĩ ra ngoài, Đoàn Chính Thuần dặn dò chôn cất trọng thể chu cấp hậu hĩ. Gã Hoắc tiên sinh bảy phần say ba phần tỉnh kia sợ đến mất vía, người run như cây sậy lật đật lui ra.

Bảo Định Đế nói:

-Dự nhi, bộ pháp đó quả thật cao minh, đều từ phương vị trong sáu mươi tư quẻ của Phục Hi biến hóa ra, ai truyền thụ cho cháu đó?

Đoàn Dự đáp:

-Hải nhi học được trong một cái hang núi, chẳng biết có đúng hay không, xin bá phụ chỉ điểm cho.

Bảo Định Đế hỏi lại:

-Học trong hang núi là sao?

Đoàn Dự lược thuật chuyện chàng bị rơi vào sơn cốc trong núi Vô Lượng rồi đi vào sơn động tìm ra được một quyển trục có ghi bộ pháp. Thế nhưng việc chàng tìm thấy pho tượng ngọc, cùng những hình khóa thân chàng không đề cập đến. Hình vẽ thần tiên tí ti trần trụi đầu có thể nào để cho bá phụ, gia gia, mẫu thân trông thấy được? Ngay đến Mộc Uyển Thanh nếu biết được chàng mê mẩn thần tiên tí ti thể nào cũng nổi cơn ghen. Bỏ qua không kể cũng chẳng khác gì Không phu tử cắt xén viết kinh Xuân Thu, thuật nhĩ bất tác đấy thôi.

Bảo Định Đế nghe Đoàn Dự kể xong nói:

-Trong bộ pháp sáu mươi quẻ này có ẩn một môn nội công thượng thừa, cháu đi từ đầu đến cuối cho ta xem.

Đoàn Dự đáp lời:

-Vâng.

Chàng suy nghĩ lại, từng bước từng bước đi ra. Bảo Định Đế, Đoàn Chính Thuần, Cao Thăng Thái tất cả đều là những người nội công thâm hậu, thế nhưng những ảo diệu trong pho bộ pháp này cũng chỉ hiểu được hai ba thành. Đoàn Dự đi xong sáu mươi tư quẻ thì đã thành một vòng tròn lớn, trở về chỗ cũ.

Bảo Định Đế mừng lắm nói:

-Hay lắm! Bộ pháp này thiên hạ vô song, cháu ta quả gặp được một phúc duyên hiếm có. Hôm nay mẹ cháu về phủ, cháu tiếp mẹ cháu uống thêm một chén.

Nhà vua quay sang nói với hoàng hậu:

-Thôi mình về chứ!

Hoàng hậu đứng lên, đáp lời:

-Vâng!

Bọn Đoàn Chính Thuần cung kính tiễn đưa hoàng đế, hoàng hậu lên kiệu hồi cung, qua khỏi cổng phủ Trần Nam Vương mới thôi.

Chú thích

9 mặt vuông vắn nhưng hơi dài hơn mặt chữ điền

10 cây cột đá chống đỡ đất nước

11 chính tay nhà vua viết năm Đinh Mão

12 cũng như vua nước ta thời ấy trên danh nghĩa nhà Tống chỉ phong làm Giao Chỉ quận vương, Nam bình vương nhưng tự mình thì vẫn xưng là Hoàng Đế ngang với vua Tàu.

13 Quẻ Ích, trên là tổn (gió), dưới là chấn (sấm). Người quân tử thấy điều thiện thì gắng mà làm theo, có điều sai lầm thì sửa đổi

14 giảm ở trên, tăng cho dưới mọi người đều vui vẻ vô hạn. Lấy bên trên làm lợi cho bên dưới thì đạo nghĩa đó càng thêm rực rỡ (Thoán truyện quẻ Ích)

15 Cá chép quấy mình

16 Xét bản thân nên tiến hay lùi (Quán). Tĩnh như cái lưng không thấy thân mình cũng quên cả người (Cấn). Tai vạc đương thay chưa cất vạc lên được (Đỉnh). Hễ tiến tới thì không lợi (Bác). Dê đực húc vào đầu, mắc kẹt lui không được, tiến không xong (Đại Tráng). Đây là lời trong kinh Dịch.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 14: Vô Kế Hối Đa Tình

Đã mang cái nghiệp đeo bong,

Bên Tần bên Sở biết trông bên nào.

\*

\*\*

Bọn Đoàn Chính Thuần quay trở về vương phủ, nội đường đã bày tiệc xong. Trên bàn rượu ngoại trừ vợ chồng Đoàn Chính Thuần và Đoàn Dự chỉ có thêm một mình Mộc Uyển Thanh, chung quanh đầy tớ hầu hạ phải đến mười bảy mười tám người. Trong đời Mộc Uyển Thanh làm gì từng nhìn thấy khí tượng vinh hoa phú quý như thế này bao giờ? Những món ăn đem lên cũng toàn là những thứ nàng chưa từng nếm, đến nghe nói cũng chưa. Nàng thấy ông bà Trần Nam Vương coi mình như người trong nhà, chỉ có hai người được ngồi ăn chung quả như mở cờ trong bụng.

Đoàn Dự thấy mẹ mình đối với phụ thân ra chiều lạnh nhạt, cũng không uống rượu, chẳng ăn mặn chỉ gắp mấy món chay, bèn rót một chén rượu, đứng lên bụng hai tay nói:

-Mẹ, con xin kính mẹ một chén. Mừng mẹ đã đoàn tụ với cha con, ba người một nhà chúng ta cùng hưởng cái vui sum họp.

Ngọc Hư tán nhân đáp:



-Ta không uống rượu.

Đoàn Dự lại rót một chén khác, đưa mắt cho Mộc Uyển Thanh, nói:

-Mộc cô nương cũng kính mẹ một chén.

Mộc Uyển Thanh liền cầm chén rượu đứng lên. Ngọc Hư tán nhân nghĩ mình không nên thái quá lãnh đạm đối với Mộc Uyển Thanh, liền mỉm cười nói:

-Cô nương, thằng bé nhà ta tính lông bông lắm, cha mẹ không trị nổi, sau này cô phải giúp chúng ta giữ rịt nó mới được.

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Nếu anh ấy không nghe lời, tiểu nữ sẽ nắm tai đánh cho một trận thật đau.

Ngọc Hư tán nhân phì cười, đưa mắt cho trưởng phu, Đoàn Chính Thuần cười nói:

-Phải thế mới được.

Ngọc Hư tán nhân đưa tay trái ra đón lấy chén rượu trong tay Mộc Uyển Thanh. Dưới ánh nến, Mộc Uyển Thanh thấy bàn tay bà ta thon dài, trắng trẻo nhẵn nhụi như tạc bằng ngọc, trên lưng bàn tay gần cổ tay có một vết bớt đỏ như son, lập tức toàn thân chấn động, run run hỏi:

-Bà ... tên của bà ... có phải là Đào Bạch Phụng hay không?

Ngọc Hư tán nhân cười nói:

-Tên họ của ta thật khác thường, sao cô biết được?

Mộc Uyển Thanh run run hỏi tiếp:

-Bà là Đào Bạch Phụng đấy sao? Có phải bà là người Bãi Di, trước đây sử dụng nhuuyến tiên, đúng không nào?

Ngọc Hư tán nhân thấy nàng thần sắc khác thường nhưng cũng không quan tâm lắm chỉ mỉm cười:

-Dự nhi đối với cô thật hết lòng, đến cả khuê danh của ta cũng nói cho cô biết. Lang quân của cô có một nửa là Bãi Di nên tính tình nó mới bất kham thể đó.

Mộc Uyển Thanh gặng lần nữa:

-Thực sự bà là Đào Bạch Phụng sao?

Ngọc Hư tán nhân mỉm cười:

-Chính ta đây.

Mộc Uyển Thanh kêu lên:

-Ôn thầy sâu nặng, lệnh thầy đâu dám không theo.

Tay phải nàng vung lên, hai mũi tên bắn thẳng vào ngực Đào Bạch Phụng. Trong bàn tiệc mọi người nói nói cười cười thân thiết như trong nhà, ai ngờ đâu Mộc Uyển Thanh đột nhiên ra tay ám toán. Võ công Đào Bạch Phụng và Mộc Uyển Thanh cũng sán sán như nhau, lúc này hai người khoảng cách quá gần, biến cố quá bất ngờ không sao phòng bị kịp, hai mũi tên xem ra không thể nào tránh kịp. Đoàn Chính Thuần ngồi ngay trước mặt tức là sau lưng Mộc Uyển Thanh, kêu lên "Chao ôi!" một tiếng, giờ tay điểm ra. Thế nhưng chỉ đó chế ngự được Mộc Uyển Thanh nhưng làm sao cứu được vợ.

Đoàn Dự đã mấy lần thấy Mộc Uyển Thanh đang nói chuyện đột nhiên ra tay bắn độc tiễn giết người, mũi tên có tẩm thuốc độc cực kỳ lợi hại, có thể nói là "kiến huyết phong hầu" nên khi nàng vừa vung tay áo lên biết là không ổn, lúc này chàng đang đứng cạnh mẫu thân, nhưng lại không biết võ công nên không sao chống đỡ được, chân bên sử dụng Lăng Ba Vi Bộ bước xéo qua, chắn ngay trước mặt mẹ. Bụp bụp hai tiếng, hai mũi tên độc cắm ngay vào ngực chàng, đồng thời Mộc Uyển Thanh thấy sau lưng tê tái, nằm gục xuống bàn, không còn động đậy gì được nữa.

Đoàn Chính Thuần ứng biến thật nhanh, phóng chỉ ra liên tiếp điểm vào tám chỗ huyệt đạo chung quanh nơi Đoàn Dự trúng tên để cho máu độc tạm thời không chạy vào tim, tay ngoặt lại, nghe cách một tiếng đã bẻ sái khớp tay phải của Mộc Uyển Thanh, để nàng không còn có thể bắn tiếp rồi mới giải khai huyệt đạo cho nàng, hằm hằm quát:

-Mau đưa giải dược ra đây.

Mộc Uyển Thanh run rẩy nói:

-Tiện thiếp chỉ muốn giết Đào Bạch Phụng, không muốn hại Đoàn lang.

Nàng thấy tay phải đau nhói nhưng cố gượng thò tay trái vào bọc lấy ra hai bình giải được nói:

-Thuốc đỏ uống, thuốc trắng thoa, mau mau, chậm trễ cứu không được.

Đạo Bạch Phượng thấy tấm chân tình của nàng đối với Đoàn Dự quả từ tâm khảm, đã đoán được phần nào nguyên do, giờ tay đoạt lấy thuốc giải, lấy ra hai viên thuốc đỏ nhét vào mồm con, còn thuốc trắng là bột, bà ta bèn cầm đuôi tên nhẹ nhàng rút hai mũi đoản tiễn ra, sau đó mới đắp thuốc vào. Mộc Uyển Thanh nói:

-Tạ trời tạ đất, chàng ... tính mệnh chàng không có gì đáng ngại, có điều tôi ... tôi...

Ba người hết sức hốt hoảng, có ai biết đâu Đoàn Dự đã ăn phải con Mãng Cổ Chu Cáp là vạn độc chi vương rồi, các loại độc không thể nào xâm nhập, chất độc trên mũi tên của Mộc Uyển Thanh không làm gì được chàng, dù không uống giải được cũng chẳng hề hấn. Có điều chàng trúng phải tên độc thấy ngực đau nhói, ai nấy trúng phải chết liền chàng đã thấy nên tưởng mình phen này thế nào cũng chết nên kinh hoàng quá liền ngất đi trong lòng mẹ.

Vợ chồng Đoàn Chính Thuần chăm chăm nhìn vết thương, thấy máu chảy ra từ đen sang tía, từ tía sang đỏ, cùng thờ phào ra biết rằng mạng con mình không đến nỗi nào. Đạo Bạch Phượng bồng con lên, đem vào phòng riêng của chàng, đắp chăn xong cầm tay xem mạch, thấy nhảy đều đặn có sức, không có vẻ gì yếu ớt, trong bụng vui mừng nhưng cũng không khỏi lạ lùng nên vội quay về noãn các. Đoàn Chính Thuần hỏi:

-Không đáng ngại chứ?

Đạo Bạch Phượng không trả lời, quay sang Mộc Uyển Thanh:

-Ngươi về nói với Tu La Đạo Tàn Hồng Miên rằng ...

Đoàn Chính Thuần nghe nói đến Tu La Đạo Tàn Hồng Miên, sắc mặt biến hẳn lấp bắp:

-Bà ... bà ...

Đạo Bạch Phượng không ngó ngang đến chồng, vẫn nói tiếp với Mộc Uyển Thanh:

-Ngươi nói với bà ta rằng nếu muốn giết ta thì nên quang minh chính đại đến đây, cái trò cắn trộm chỉ làm cho người ta cười vẹo quai hàm thôi!

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Nhưng tiểu nữ đâu có biết Tu La Đạo Tàn Hồng Miên là ai?

Đạo Bạch Phượng lạ lùng:

-Thế thì ai sai ngươi đến đây giết ta?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Đó là sư phụ của thiếp. Sư phụ sai tiểu nữ đi giết hai người. Người thứ nhất là phu nhân, bà ấy nói trên bàn tay bà có cái bớt son, tên là Đạo Bạch Phượng, là gái Bãi Di, tướng mạo thật xinh đẹp, dùng nhuyễn tiên làm binh khí. Sư phụ nào có ... nào có nói bà ăn mặc theo lối đạo cô. Tiểu nữ thấy bà sử dụng phát trần, lại tên là Ngọc Hư tàn nhẫn, đâu có ngờ đó là người sư phụ tiểu nữ muốn giết ... cũng đâu ngờ bà lại là mẹ của Đoàn lang.

Nàng nói tới đây nước mắt rùng rùng chảy xuống. Đạo Bạch Phượng hỏi thêm:

-Sư phụ ngươi còn sai ngươi đi giết một người nữa, có phải là Tiểu Dục Xoa Cam Bảo Bảo hay không?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Không! Không! Tiểu Dục Xoa Cam Bảo Bảo là sư thúc của thiếp. Chính bà ta sai người đưa thư tới sư phụ thiếp, nói rằng hai người đàn bà làm khổ đời sư phụ, thù không thể không báo ...

Đạo Bạch Phượng kêu lên:

-À, phải rồi! Còn người kia họ Vương đang ở Tô Châu, phải không?

Mộc Uyển Thanh ngạc nhiên hỏi lại:

-Đúng đó! Sao phu nhân lại biết? Thiếp cùng với sư phụ đến đó giết bà ta trước nhưng người đàn bà khôn kiếp đó tay chân đầy tứ thật đông, nơi ở lại thật lạ lùng, thiếp chưa từng gặp mặt, ngược lại bị đám thủ hạ mụ ta đuổi đến tận Đại Lý.

Đoàn Chính Thuần cúi đầu lắng tai nghe, khuôn mặt lúc đỏ lúc xanh. Trên má Đạo Bạch Phượng đột nhiên một dòng lệ rơi xuống, quay sang Đoàn Chính Thuần:

-Mong ông ráng chăm lo cho Dự nhi. Tôi ... tôi đi đây.

Đoàn Chính Thuần vội ngăn lại:

-Phượng Hoàng nhi, tất cả đều là chuyện quá khứ, nàng để trong lòng làm gì?

Đao Bạch Phượng ai oán đáp:

-Ông không để trong lòng, tôi cũng không để trong lòng nhưng người ta để trong lòng.

Đột nhiên phi thân nhảy lên, theo cửa sổ vọt ra ngoài. Đoàn Chính Thuần giờ tay nắm lấy tay áo, Đao Bạch Phượng quay lại múa chưởng đánh luôn vào mặt ông. Đoàn Chính Thuần nghiêng đầu né tránh, nghe soẹt một tiếng, tay áo bà ta đã bị xé rách một nửa. Đao Bạch Phượng quay đầu lại giận dữ nói:

-Ông muốn động võ chăng?

Đoàn Chính Thuần hạ giọng:

-Phượng Hoàng nhi, nàng ...

Đao Bạch Phượng hai chân nhún một cái, nhảy lên mái nhà đối diện, nhô lên hụp xuống vài cái đã cách xa mười trượng rồi. Xa xa có tiếng Chử Vạn Lý quát lên:

-Ai đó?

Đao Bạch Phượng đáp:

-Ta đây!

Chử Vạn Lý nói:

-Ồ, thì ra Vương Phi ...

Sau đó không nghe gì thêm chắc bà ta đi đã xa rồi.

Đoàn Chính Thuần đứng lặng đi hồi lâu, thờ dài một tiếng quay lại noãn các, thấy mặt Mộc Uyển Thanh trắng bệch, nhưng chưa bỏ đi. Đoàn Chính Thuần đi đến gần cô ta hai tay cầm lấy cánh tay phải, nghe cắc một tiếng đã tiếp lại khớp xương. Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Ta bắn tên độc vào vợ ông ta, không biết sẽ hành hạ mình cách nào?".

Chỉ thấy ông ta ngồi trở lại ghế, chậm rãi rót một chén rượu, ực một cái uống cạn, nhìn ra cửa sổ nơi vợ vừa bỏ đi, ngần ngừ một hồi, rồi lại rót một chén rượu khác, lại ực một cái uống cạn. Cứ tự rót tự uống như thế liên tiếp mười hai mười ba chén, hết hồ này lại lấy hồ khác, rót thì thật chậm nhưng uống thì thật nhanh.

Mộc Uyển Thanh sau cùng không còn chịu nổi, kêu lên:

-Ông muốn nghĩ cách nào thảm khốc quái đản để trị tội tôi thì mau mau hạ thủ.

Đoàn Chính Thuần ngừng đầu lên, chăm chăm nhìn vào nàng một hồi lâu, chậm chậm lắc đầu, thờ dài:

-Giống quá! Giống quá! Thế mà ta không nhìn ra, hình dáng đó, tính tình đó ...

Mộc Uyển Thanh nghe xong chẳng hiểu gì, hỏi lại:

-Ông bảo cái gì? Chỉ nói quấy nói quấy.

Đoàn Chính Thuần không trả lời, đứng lên đột nhiên tả chưởng chém xéo về đằng sau, nghe bụp một tiếng nhỏ, một ngọn nến đã bị chưởng phong đánh tắt, tiếp theo lại chém tay phải một cái, thêm một ngọn nến khác bị tắt ngúm. Ông liên tiếp vung tay năm lần, đánh tắt năm cây nến đỏ, mắt vẫn nhìn về trước, ra tay chẳng khác gì nước chảy mây bay, tiêu sái lạ thường.

Mộc Uyển Thanh kinh ngạc lắp bắp:

-Cái này ... cái này có phải là Ngũ La Khinh Yên Chưởng, làm sao ông biết?

Đoàn Chính Thuần cười buồn:

-Sur phụ cô có dạy cho cô chưa?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Sư phụ tôi bảo là môn chương pháp đó quyết không truyền cho ai, ngày sau mang theo xuống quan tài.

Đoàn Chính Thuần hỏi lại:

-Ồ, nàng bảo không truyền cho ai, mai này mang xuống tuyền đài ư?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Đúng vậy! Thế nhưng sư phụ chỉ khi nào không có tôi ở đó chỉ luyện một mình thôi, tôi coi lên thấy được.

Đoàn Chính Thuần hỏi:

-Nàng một mình vẫn thường luyện pho chương pháp này?

Mộc Uyển Thanh gật đầu:

-Phải rồi. Mỗi khi sư phụ luyện chương pháp này hay nổi giận mắng chửi tôi. Ông ... ông làm sao biết được? Xem ra ông sử dụng còn giỏi hơn sư phụ tôi nữa.

Đoàn Chính Thuần thở dài một tiếng nói:

-Pho Ngũ La Kinh Yên Chương này chính ta dạy cho sư phụ cô đó.

Mộc Uyển Thanh hốt hoảng nhưng không thể không tin, nàng thấy khi sư phụ chém những ngọn nến, thường thường một lần không tắt, phải đến hai ba lần mới được, không phải như Đoàn Chính Thuần làm đâu được đó, tiêu sái nhẹ nhàng, lấp bắp hỏi lại:

-Thế ra ông là sư phụ của sư phụ tôi, là thái sư phụ của tôi sao?

Đoàn Chính Thuần lắc đầu:

-Không phải vậy.

Ông chống tay lên cằm, lẩm bẫm nói một mình:

-Nàng mỗi khi luyện pho chương pháp này, thường nổi cơn tam bành lục tặc, lại quyết không truyền cho ai, nguyện mang theo xuống chôn cất tuyền ...

Mộc Uyển Thanh gặng thêm:

-Thế thì ông là ...

Đoàn Chính Thuần xua tay bảo nàng đừng nhiều lời, một hồi sau, đột nhiên hỏi lại:

-Cô năm nay mười tám tuổi, sinh vào khoảng tháng chín, có phải không nào?

Mộc Uyển Thanh nhảy phắt lên, lạ lùng hỏi:

-Sao việc gì ông cũng biết, ông đích thực là gì của sư phụ tôi?

Đoàn Chính Thuần vẻ mặt đầy thống khổ, thanh âm nghẹn ngào:

-Ta ... ta thật không phải với sư phụ con. Uyển nhi, con ...

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Vì sao vậy? Tôi xem ông là người thật ôn hòa, thật tốt bụng mà?

Đoàn Chính Thuần hỏi thêm:

-Thế tên thực của sư phụ con, nàng không nói cho con nghe sao?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Sư phụ tôi bảo rằng tên bà ta là U Cốc Khách, còn đích thực tên gì, họ gì, tôi quả không biết.

Đoàn Chính Thuần lẩm bẫm:

-U Cốc Khách! U Cốc Khách ...

Ông chợt nhớ đến bài thơ "Giai Nhân" của Đỗ Phủ, từng chữ từng chữ như đâm vào tim..

Năm xưa có một giai nhân,

Hang cùng hiu quạnh trơ thân nấu mình.

Cũng dòng thể phiệt trâm anh,

Lênh đênh lưu lạc phận đành cô cây ...

Tuyệt đại hữu giai nhân,

U cư tại thâm cốc.

Tự vân lương gia tử,

Linh lạc y thảo mộc ...

Chồng em bạc bẽo vô tình,

Chỉ còn biết đến người mình vừa quen ...

Phu tế khinh bạc nhĩ,

Tân nhân mỹ như ngọc ...

Vui vầy người mới nói cười,

Biết đâu người cũ ngậm ngùi xót xa.

Đã kiến tân nhân tiểu,

Na vấn cựu nhân khốc ...

Một hồi sau, ông lại hỏi:

- Thế trong bao nhiêu năm nay, sư phụ con sinh sống bằng cách nào? Hai người ở nơi đâu?

Mộc Uyển Thanh đáp:

- Tôi và sư phụ ở tại một sơn cốc, đằng sau một ngọn núi cao, thành thử sư phụ mới tự gọi mình là U Cốc Khách, tới lần này hai thầy trò mới ra khỏi nơi đây.

Đoàn Chính Thuần hỏi thêm:

- Thế cha mẹ con là ai? Sư phụ con có bao giờ nhắc tới không?

Mộc Uyển Thanh đáp:

- Sư phụ tôi nói rằng tôi là một đứa con hoang bị cha mẹ bỏ rơi. Sư phụ tôi nhặt được tôi ở bên đường đem về nuôi cho tới khi khôn lớn.

Đoàn Chính Thuần gặng thêm:

- Thế con có hận cha mẹ con không?

Mộc Uyển Thanh nghiêng đầu, cắn ngón tay ngẫm nghĩ. Đoàn Chính Thuần trông thấy tình cảnh đó, trong lòng dâng lên một nỗi chua xót nghẹn ngào. Mộc Uyển Thanh thấy hai hàng lệ rờn rờn chảy trên má ông, thật là lạ lùng hỏi lại:

- Sao ông lại khóc?

Đoàn Chính Thuần quay mặt đi, lau khô nước mắt, gượng cười:

- Ta nào có khóc đâu? Chắc tại uống quá chén, hơi rượu bốc lên đấy mà.

Mộc Uyển Thanh không tin, nói:

- Rõ ràng tôi thấy ông khóc mà. Đàn bà con gái mới khóc, đàn ông con trai cũng khóc nữa hay sao? Từ xưa tới nay tôi chưa thấy đàn ông khóc bao giờ, trừ trẻ con thôi.

Đoàn Chính Thuần thấy nàng chẳng biết gì chuyện đời, lại càng đau lòng nói:

- Uyển nhi, từ giờ trở đi ta sẽ đối với con thật tử tế để bù lại những gì ta thiếu sót bấy nay. Con có tâm nguyện gì, nói cho ta nghe, ta sẽ hết lòng làm cho con.

Mộc Uyển Thanh từ khi bắn tên độc vào Đoàn phu nhân, trong lòng hết sức lo sợ, nghe ông ta nói thế, vui mừng nói:

- Tôi bắn tên vào phu nhân của ông, ông không oán trách gì sao?

Đoàn Chính Thuần nói:

- Sự ân thâm trọng, sự mệnh nan vi. Chuyện của đời trước, nào có liên can gì đến con đâu. Ta không oán trách gì con cả. Có điều từ nay trở đi con không được vô lễ với phu nhân của ta nữa.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

- Thế sau này sự phụ hồi ra thì biết nói thế nào?

Đoàn Chính Thuần nói:

- Con đưa ta đến gặp sự phụ, ta sẽ nói cho bà ta nghe.

Mộc Uyển Thanh vỗ tay reo lên:

- Thế thì hay lắm.

Đột nhiên nàng nhú mày nói:

- Sự phụ thường nói rằng đàn ông trên đời này đều là kẻ vô tình bạc nghĩa, trước nay không muốn gặp ai.

Trên mặt Đoàn Chính Thuần lộ vẻ kinh ngạc, hỏi lại:

- Trước nay sự phụ con không gặp đàn ông ư?

Mộc Uyển Thanh đáp:

- Đúng thế! Mỗi khi cần mua gạo mua muối, sự phụ đều sai Lường a bà đi. Có một lần Lường a bà bị bệnh, sai con bà ấy đem đến, sự phụ giận lắm, bắt y bỏ ở xa xa ngoài cửa, không cho y vào trong nhà.

Đoàn Chính Thuần thở dài:

- Hồng Miên, Hồng Miên, sao nàng tự mình làm khổ mình đến thế.

Mộc Uyển Thanh nói:

- Ông lại nói đến Hồng Miên, vậy thì Hồng Miên là ai vậy?

Đoàn Chính Thuần hơi ngần ngại nói:

- Chuyện này cũng không có thể nào giấu con mãi được, tên thật của sự phụ con là Tần Hồng Miên, có cái ngoại hiệu là Tu La Đạo.

Mộc Uyển Thanh gật đầu:

-Ồ, hèn gì phu nhân vừa thấy thủ pháp bắn tên độc của tôi đã hầm hầm hỏi ngay Tu La Đạo Tần Hồng Miên là người liên quan thế nào. Lúc đó quả thực tôi không biết, chứ không phải là cố ý nói dối. Thế ra tên sự phụ tôi là Tần Hồng Miên, cái tên đẹp quá nhỉ? Chẳng hiểu sao bà ta không nói cho tôi biết.

Đoàn Chính Thuần hỏi thăm:

- Hồi nãy ta làm sái cánh tay con, bây giờ còn đau không?

Mộc Uyển Thanh thấy ông thần sắc ôn hòa triu mến, mỉm cười nói:

-Đỡ nhiều lắm rồi. Thôi mình đi xem... xem con trai ông đã khỏe chưa? Tôi sợ chất độc trên mũi tên chưa hết hẳn.

Đoàn Chính Thuần đứng lên nói:

- Hay lắm.

Ông tiếp:

-Con có tâm nguyện gì nói cho ta nghe.

Mộc Uyển Thanh đột nhiên mặt đỏ lên, thần sắc hơi e thẹn, cúi đầu nói nhỏ:

-Chỉ sợ ... chỉ sợ con bán phu nhân rồi, bà ấy ... bà ấy giận con thôi.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Thế để từ từ rồi mình sẽ nắn nì, chắc tương lai cũng sẽ không giận nữa đâu.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Con xưa nay chưa từng van xin ai điều gì nhưng vì Đoàn lang mà phải nắn nì bà ấy thì cũng được.

Đột nhiên nàng thu hết dũng khí nói:

-Trần Nam Vương, con nói tâm nguyện của con ra, ông ... ông thực sự giúp con hoàn thành chứ?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Chỉ nếu ta có thể làm được, ta sẽ làm cho con ngay.

Mộc Uyển Thanh hỏi thêm:

-Ông nói ra rồi sau không nuốt lời đấy chứ?

Đoàn Chính Thuần nở một nụ cười, đi đến bên cạnh Mộc Uyển Thanh, giơ tay vuốt ve tóc nàng, ánh mắt đầy vẻ thương yêu, nói:

-Ta dĩ nhiên không nuốt lời đâu.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Hôn nhân của con và anh ấy, ông đứng lo liệu cho đừng để anh ta phụ bạc con.

Nàng nói mấy câu đó rồi, khuôn mặt bừng lên một vẻ rạng rỡ. Đoàn Chính Thuần mặt biến sắc, từ từ lùi lại, ngồi phịch xuống ghế, một hồi thật lâu, không nói lời nào. Mộc Uyển Thanh cảm thấy không ổn, run run hỏi:

-Ông ... ông không bằng lòng ư?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Con không thể nào lấy Đoàn Dự được.

Giọng ông âm ừ nhưng chắc nịch. Mộc Uyển Thanh như bị dội nước đá lên người, ai oán hỏi:

-Sao lại thế? Ông ... chính miệng nói bằng lòng giúp con mà.

Đoàn Chính Thuần chỉ chép miệng:

-Oan nghiệt! Oan nghiệt!

Mộc Uyển Thanh nói:

-Nếu anh ấy không bằng lòng lấy con, con ... con sẽ giết anh ấy, rồi tự sát, con ... con đã lập trọng thệ trước mặt sư phụ rồi.

Đoàn Chính Thuần chậm chậm lắc đầu, nói:

-Không được đâu.

Mộc Uyển Thanh háp táp nói:

-Để con đi hỏi anh ta xem, vì có gì mà không được?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Dự nhi ... chính nó ... cũng không biết.

Ông thấy Mộc Uyển Thanh thần sắc thê lương, chẳng khác gì Tần Hồng Miên mười tám năm trước nghe tin chẳng lành, không còn nhẫn nại thêm được nữa chặn lại:

-Con không thể thành hôn với Dự nhi, mà cũng không giết nó được.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Sao vậy?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Vì chúng ... vì chúng ... vì chúng Đoàn Dự chính là anh ruột của con.

Mộc Uyển Thanh há hốc mồm, mắt mở trừng trừng dường như không tin ở tai mình, lắp bắp hỏi lại:

-Cái ... cái gì? Ông nói Đoàn lang là anh ruột của tôi ư?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Uyển nhi, con có biết sư phụ con là ai không? Bà ta chính là mẹ ruột con đó. Còn ta ... ta chính là cha của con đây.

Mộc Uyển Thanh vừa kinh khủng, vừa phẫn nộ, mặt tái nhợt, dậm chân kêu lên:

-Tôi không tin! Tôi không tin! Tôi ... nhất định không tin.

Đột nhiên từ ngoài song cửa vọng vào một tiếng thở dài rồi giọng một người đàn bà cất lên:

-Uyển nhi! Minh về đi thôi.

Mộc Uyển Thanh quay phắt lại kêu lên:

-Sư phụ.

Cửa sổ đột nhiên mở tung, đứng đó là một người đàn bà trung niên, khuôn mặt trái xoan, lông mày hơi dài, tướng mạo cực kỳ xinh đẹp, có điều ánh mắt chứa đựng ba phần dữ tợn, ba phần ngang bướng.

Đoàn Chính Thuần thấy người tình năm xưa Tần Hồng Miên bất ngờ hiện thân, vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng, kêu lên thảng thốt:

-Hồng Miên! Hồng Miên, bao nhiêu năm nay, ta ... ta nhớ em biết chừng nào.

Tần Hồng Miên gọi:

-Uyển nhi ra đây! Nhà của con người phụ phàng bạc bẽo kia đừng ở lại thêm một khắc nào.

Mộc Uyển Thanh nhìn thấy thần tình sư phụ và Đoàn Chính Thuần, trong lòng băng giá, nói:

-Sư phụ, ông ta ... ông ta lừa con, nói sư phụ là mẹ con, còn ông ta là ... là cha con.

Tần Hồng Miên đáp:

-Mẹ con chết rồi, cha con cũng chết rồi.

Đoàn Chính Thuần tiến đến bên cửa sổ, dịu dàng nói:

-Hồng Miên, nàng vào đây, để ta được nhìn nàng lâu thêm một chút. Từ nay nàng đừng bỏ đi nữa, đôi ta vĩnh viễn chung sống bên nhau.

Ánh mắt Tần Hồng Miên đột nhiên rạng rỡ, vui mừng hỏi:

-Chàng bảo từ nay mình vĩnh viễn bên nhau, có thật thế không?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Thật chứ! Hồng Miên, chẳng ngày nào ta không nhớ đến em.

Tần Hồng Miên hỏi thêm:



-Chàng bỏ được Đạo Bạch Phụng chứ?

Đoàn Chính Thuần chần chừ không trả lời, trên mặt lộ vẻ khó nghĩ. Tần Hồng Miên nói:

-Nếu chàng thương đến đứa con gái mình thì ông đi theo thiếp, vĩnh viễn không còn ngó ngang gì tới Đạo Bạch Phụng, vĩnh viễn không quay về nhà.

Mộc Uyển Thanh nghe hai người đối đáp, trong lòng mỗi lúc một thêm thất vọng, nước mắt doanh tròng, chỉ thấy hình bóng của sư phụ và Đoàn Chính Thuần đều nhòe đi. Nàng biết hai người trước mặt quả đích thực là cha mình mẹ mình, dẫu không muốn tin cũng không được. Thời gian qua nàng tình yêu sâu nặng, ngày đêm mơ tưởng đến Đoàn lang, ngờ đâu chàng lại là anh em cùng cha khác mẹ với mình, chuyện hai người như chim liền cánh, chung sống với nhau đến lúc bạc đầu chỉ chớp mắt tan ra mây khói.

Chỉ nghe Đoàn Chính Thuần dụi dãi nói:

-Có điều ta là Trần Nam Vương của Đại Lý, nắm hết mọi việc cơ yếu văn võ trong tay, bỏ đi ngay không tiện ...

Tần Hồng Miên hậm hực nói:

-Mười tám năm trước chàng đã nói thế rồi, nay mười tám năm sau cũng lại một câu đó. Đoàn Chính Thuần ời là Đoàn Chính Thuần, chàng là người phụ tâm bạc hãnh, em ... em hận chàng không biết đâu mà kể ...

Đột nhiên trên mái nhà phía đông bốp bốp bốp ba tiếng vỗ tay, nóc nhà phía tây lập tức có tiếng đáp lại. Tiếp theo là tiếng của Cao Thăng Thái và Chữ Vạn Lý cùng cất lên:

-Có thích khách. Các anh em ở đâu yên đó, không được vọng động.

Tần Hồng Miên quát lên:

-Uyển nhi, con còn chưa chịu ra hay sao?

Mộc Uyển Thanh vội đáp:

-Vâng.

Nàng phi thân vọt qua cửa sổ, sà vào lòng người mẹ hiền mà cũng lại là ân sư. Đoàn Chính Thuần nói:

-Hồng Miên, nàng bỏ ta mà đi thực hay sao?

Giọng nói của ông thê lương đau đớn biết chừng nào. Giọng Tần Hồng Miên đột nhiên trở lại dịu dàng:

-Thuần ca, chàng đã làm vương gia mấy chục năm rồi, chưa đủ hay sao? Chàng theo em đi, từ nay về sau, em đối với chàng thiên y bách thuận, không dám nói nặng chàng nửa câu, không dám đánh chàng nửa cái. Đứa con gái dễ thương thế này, chẳng lẽ chàng không thương nó hay sao?

Đoàn Chính Thuần trong lòng rộn ràng, nhảy vọt ra nói:

-Được, ta theo nàng đi.

Tần Hồng Miên mừng rỡ vô cùng, đưa bàn tay cho ông ta nắm. Đột nhiên phía sau lưng có tiếng đàn bà lạnh lùng nói:

-Sư tì, chị ... chị lại vào tròng của y rồi. Y chỉ ôm ấp chị vài ngày, rồi lại trở về với chức vương gia đầy thôi.

Đoàn Chính Thuần bàng hoàng, kêu lên:

-Bảo Bảo, chính nàng rồi. Nàng cũng đến ư?

Mộc Uyển Thanh ngoảnh ra thấy người đàn bà vừa nói mặc áo dài màu toàn xanh, chính là Chung phu nhân của Vạn Kiếp Cốc, sư thúc của mình Tiểu Dược Xoa Cam Bảo Bảo. Đằng sau bà ta có bốn người, một người là Diệp Nhị Nương, một người là Vân Trung Hạc, người thứ ba đã đi rồi giờ quay lại Nam Hải Ngạc Thần, nhưng người thứ tư mới khiến nàng hoảng hốt, chính là Đoàn Dự, bàn tay Nam Hải Ngạc Thần cầm ngay cổ chàng, tưởng như lúc nào cũng có thể lách cách một tiếng bẻ gãy ngay lập tức. Mộc Uyển Thanh kêu lên:

-Đoàn lang, chàng có sao không?

Đoàn Dự đang nằm trên giường dưỡng thương, đang mơ mơ hồ hồ thì bị Nam Hải Ngạc Thần nhảy vào bồng ra ngoài. Chàng vốn không bị trúng độc, mũi tên của Mộc Uyển Thanh có độc là ở thuốc tẩm chứ tiền đầu nhỏ như thế chỉ làm thành một vết thương nhẹ, có đáng gì đâu. Chàng kinh hãi liền tỉnh dậy, đứng bên ngoài nghe hết tất cả những gì cha mình nói với Mộc Uyển Thanh và Tần Hồng Miên, tuy không nghe hết từ đầu chí cuối nhưng mười phần cũng hiểu tám chín. Chàng nghe Mộc Uyển Thanh vẫn gọi mình là "Đoàn lang", trong lòng chua xót, nói:

-Muội tử, từ nay trở đi mình tương thân tương ái, ... là anh em với nhau.

Mộc Uyển Thanh bực tức đáp:

-Không, không phải như thế. Chàng là người đàn ông đầu tiên nhìn thấy mặt em.

Nàng bỗng nghĩ tới mình và Đoàn Dự cũng đều là con của Đoàn Chính Thuần, anh trai em gái làm sao lấy nhau được? Nếu trên đời này có ai ngăn trở hôn nhân của hai người, nàng chỉ một mũi tên giết là xong ngay, còn bây giờ cái trở ngại chần ngang lại là ý trời thăm thẳm, dù nàng võ công cao đến đâu, dù cho quyền thế đến đâu cũng không làm sao thay đổi được. Trong chớp mắt nàng thấy bao nhiêu ước mơ đều tan biến, hai chân dậm một cái nhảy vọt ra ngoài. Tàn Hồng Miên vội kêu:

-Uyển nhi, con đi đâu thế?

Mộc Uyển Thanh đến sự phụ nàng cũng không thêm ngó đến, nói:

-Bà hại đời tôi, tôi không biết tới bà nữa.

Nàng lại càng chạy nhanh hơn. Một tên vệ sĩ trong vương phủ giang hai tay chặn lại, quát hỏi:

-Ai đó?

Mộc Uyển Thanh bắn tên độc ra, trúng ngay yết hầu tên lính. Chân nàng không chậm lại chút nào, trong khoảnh khắc đã tan biến vào trong bóng đêm.

\*

\*\*

Đoàn Chính Thuần thấy con trai mình bị Nam Hải Ngạc Thần bắt được, không kể đứa con gái chạy đi đâu, gíu ngón tay về phía Nam Hải Ngạc Thần điểm tới. Diệp Nhị Nương múa chưởng đánh ra, chém vào cổ tay ông ta. Đoàn Chính Thuần vòng tay lại chộp, Diệp Nhị Nương cười khanh khách, ngón tay giữa búng ngay vào lưng bàn tay đối phương. Chỉ nháy mắt hai người đã trao đổi ba chiêu, Đoàn Chính Thuần trong bụng kinh hãi ngầm: "Con mụ này quả là ghê gớm".

Tàn Hồng Miên gíu tay để lên đỉnh đầu Đoàn Dự, kêu lên:

-Thế chàng muốn con chàng sống hay chết?

Đoàn Chính Thuần kinh hãi ngừng tay, biết bà ta tính tính cực kỳ bạo tợn, hận vợ cả của mình là Đào Bạch Phụng thấu xương, chỉ cần nhả nội lực ra là giết chết Đoàn Dự ngay nên vội vàng nói:

-Hồng Miên, con ta trúng phải độc tiễn của con nàng, bị thương không phải nhẹ.

Tàn Hồng Miên đáp:

-Y đã uống giải dược rồi, không chết được đâu, thiếp tạm thời mang y đi. Để xem chàng muốn làm vương gia hay muốn toàn mạng cho con.

Nam Hải Ngạc Thần cười ha hả, nói:

-Tên tiểu tử này rồi ra thế nào cũng phải bái ta làm thầy.

Đoàn Chính Thuần hấp tấp nói:

-Hồng Miên, việc gì ta cũng chịu hết, nàng ... nàng thả con ta ra.

Mối tình của Tàn Hồng Miên đối với Đoàn Chính Thuần, tuy xa nhau đã mười tám năm nhưng không hề phai nhạt, nghe ông ta nói thiết tha như thế, thấy mềm lòng hỏi:

-Có thật là chàng ... chàng bằng lòng sao?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Thật, thật chứ.

Chung phu nhân vội xen vào:

-Sự ti, lời gã bạc tình này, chị còn tin được nữa hay sao? Nhắc nhi tiên sinh, thôi mình đi.

Nam Hải Ngạc Thần tung mình nhảy lên, ôm Đoàn Dự trên không quay người một cái đã rơi xuống ngay mái nhà bên kia. Kế đó nghe bình bình hai tiếng, Diệp Nhị Nương và Vân Trung Hạc đã đánh hai tên vệ sĩ trong vương phủ ngã lăn xuống đất.

Chung phu nhân kêu lên:

-Đoàn Chính Thuần, đêm nay ngươi có muốn đánh nhau một trận hay chăng?

Đoàn Chính Thuần tuy biết rằng tập trung tất cả nhân lực trong vương phủ, chưa chắc đã không thể không ngăn giữ được bọn người này nhưng vì con mình đang ở trong tay đối phương, ném chuột sợ vỡ đồ, không phải chỉ lấy võ công mà hơn thua được, huống chi hai sư ti sư muội này trước đây đã từng có quan hệ mật thiết với mình, bèn dịu dàng nói:

-Bảo Bảo, nàng ... nàng cũng tới đây gây sự với ta sao?

Chung phu nhân đáp:

-Ta nay là vợ của Chung Vạn Cừu, ngươi còn mồm năm miệng mười gọi tên ta là sao?

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Bảo Bảo, trong những ngày tháng ta, ta vẫn thường nhớ tới nàng.

Chung phu nhân rung rung nước mắt dịu giọng đáp:

-Từ khi biết được Đoàn công tử là con của ông rồi, trong lòng tôi ... lòng tôi xiết bao trăm trở ...

Tần Hồng Miên vội lều lều:

-Sư muội lại vào tròng của y sao?

Chung phu nhân nắm tay Tần Hồng Miên, kêu lên:

-Thôi, chúng ta đi.

Bà ta quay lại nói:

-Ông đem thủ cấp con tiện nhân Đào Bạch Phụng, nhất bộ nhất bài đến Vạn Kiếp Cốc thì bọn ta sẽ giao trả con lại cho ông.

Đoàn Chính Thuần lẩm bẩm:

-Vạn Kiếp Cốc.

Lúc ấy Nam Hải Ngạc Thần đã ôm Đoàn Dự chạy càng lúc càng xa. Cao Thăng Thái và bọn Chử Vạn Lý thì chia nhau bốn phía vây lại, Đoàn Chính Thuần thở dài một tiếng nói:

-Cao hiền đệ, cứ thả cho họ đi.

Cao Thăng Thái kêu lên:

-Tiểu vương gia ...

Đoàn Chính Thuần nói:

-Để từ từ rồi tính sau.

Ông vừa nói vừa phi thân nhảy tới trước mặt Cao Thăng Thái, ra lệnh:

-Thích khách đi rồi, tất cả về chỗ cũ.

Thân hình lác một cái, lạng tới ngay bên cạnh Chung phu nhân, dầm ầm nói:

-Bảo Bảo, lâu nay nàng có được khỏe không?

Chung phu nhân đáp:

-Có gì mà không khỏe?

Đoàn Chính Thuần lật tay một cái không nghe một tiếng động đã điểm trúng ngay huyệt Chương Môn ở bên hông bà ta. Chung phu nhân không kịp đề phòng, người mềm nhũn ngã lộn ra. Đoàn Chính Thuần giơ tay nắm lấy bà ta, giả vờ kinh hoàng kêu lên:

-Chao ôi! Bảo Bảo, nàng ... nàng sao thế này?

Tần Hồng Miên có biết đâu là mưu kế, vội vàng chạy tới, hỏi dồn:

-Sư muội, chuyện gì thế?

Nhất Dương Chi của Đoàn Chính Thuần lại tung ra, trúng ngay huyết Chương Môn. Tàn Hồng Miên và Chung phu nhân bị điểm huyết rồi bị Đoàn Chính Thuần hai tay nắm hai người, hăm hực nhìn ông ta, cùng nghĩ: "Lại bị y đánh lừa, sao mình lại hồ đồ đến thế? Trong đời bị y lừa bao nhiêu lần rồi, hôm nay việc đến nước này cũng không biết đề phòng".

Đoàn Chính Thuần nói:

-Cao hiền đệ nội thương chưa khỏi, mau về phòng nghỉ ngơi. Vạn Lý, người tắt lnh binh lính canh gác các nơi.

Cao Thăng Thái và Chữ Vạn Lý cùng khom lưng đáp lời. Đoàn Chính Thuần cấp hai người đàn bà quay trở vào noãn các, gọi đầu bếp thị tì bày tiệc rượu, sắp dọn chén bát. Sau khi đầy tớ đã lui ra, Đoàn Chính Thuần liền điểm những huyết Hoàn Khiêu, Khúc Tuyền trên đùi nhị nữ để họ không thể nào chạy trốn được, sau đó mới hề hề vỗ lưng giải huyết Chương Môn. Tàn Hồng Miên kêu lên:

-Đoàn Chính Thuần, người ... người còn định hiếp đáp ta ...

Đoàn Chính Thuần quay lại, chấp tay vái hai người một cái thật sâu nói:

-Quả là đắc tội, ta xin bồi lễ trước.

Tàn Hồng Miên giận dữ đáp:

-Ai cần người xin lỗi? Mau thả bọn ta ra.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Ba người chúng ta hơn một chục năm qua không gặp nhau, hôm nay trùng phùng, có biết bao nhiêu điều muốn chia sẻ. Hồng Miên, sao tính nết vẫn còn nóng nảy thế? Bảo Bảo, nết càng ngày càng xinh đẹp, so với hồi đó xem ra còn trẻ hơn.

Chung phu nhân chưa kịp trả lời, Tàn Hồng Miên đã nổi cáu:

-Người thả ta ra đi. Sư muội ta thì ngày càng trẻ ra, còn ta thì càng ngày càng xấu, thế người còn muốn gặp mặt già xấu xí này làm gì?

Đoàn Chính Thuần thở dài:

-Hồng Miên, nàng thử soi gương mà xem, nếu như nàng là một cụ già xấu xí thì khi viết văn tả một tuyệt sắc giai nhân sẽ viết là:

Bà già xấu xí làm sao,

Chim sa cá lặn dễ đâu sánh bằng.

Tàn Hồng Miên nhin không nổi cười khúc khích, đang định dậm chân, nhưng thấy đùi tê dại, không thể nào cử động được, hèn dỗi nói:

-Ai thêm đùa cợt với ông? Cười nói cợt nhả còn gì là thể thống vương gia nữa?

Dưới ánh đèn lung linh, Đoàn Chính Thuần thấy bà ta phụng phịu, nhớ đến năm xưa đêm nào hai người gần gũi, trong lòng không khỏi xót xang, tiến đến ghé môi hôn lên má người tình cũ một cái. Tàn Hồng Miên nửa thân trên cử động được, tay trái liền quạt một cái tạt ngay cho ông ta một cái bạt tai thật kêu. Đoàn Chính Thuần nếu như muốn né tránh thật chẳng có gì khó khăn, nhưng cố ý để cho nàng đánh một chưởng, ghé bên tai nói nhỏ:

Đề anh chết dưới chân nàng,

Dầu cho thành qui lại càng phong lưu.

Tàn Hồng Miên toàn thân run rẩy, nước mắt đầm đìa, khóc rầm rức, vừa khóc vừa nói:

-Chàng ... chàng lại ghẹo thiếp nữa rồi.

Thì ra năm xưa Tàn Hồng Miên một đôi Tu La Dao hoành hành giang hồ, cho nên có cái ngoại hiệu là Tu La Dao, đêm đó thất thân với Đoàn Chính Thuần xong, ông ta bèn hôn lên má, nàng giờ tay tát yêu chàng một cái, Đoàn Chính Thuần cũng đọc hai câu này. Mười tám năm qua, hai câu "Tu La Dao hạ tử, Cố qui đã phong lưu" văng vẳng trong đầu nàng không biết bao nhiêu nghìn vạn lần, bây giờ lại nghe chính người tình thốt ra, trong lòng Tàn Hồng Miên vừa vui sướng, vừa phẫn nộ, vừa ngọt ngào, vừa đắng cay, ngổn ngang trăm mối.

Chung phu nhân hạ giọng nói nhỏ:

-Sư tì, gã này chỉ giỏi mặt ngọt chết ruồi, khéo làm người khác vui lòng, chị đừng tin y nữa.

Đoàn Chính Thuần đi đến bên cạnh Chung phu nhân, cười nói:

-Bảo Bảo, để ta "mỉ" nàng một cái, có chịu không nào?

Chung phu nhân nghiêm giọng đáp:

-Ta là gái có chồng, quyết không làm hủy hoại thanh danh của chồng ta. Ngươi chỉ động đến người ta, ta lập tức cắn lưỡi, chết ngay trước mặt ngươi.

Đoàn Chính Thuần thấy bà ta thần sắc cương quyết, nói như chém đinh chặt sắt, không dám sàm sỡ, hỏi lại:

-Bảo Bảo, nàng lấy người đó là hạng người như thế nào?

Chung phu nhân đáp:

-Chồng ta hình dạng xấu xí, tính nết lạ lùng, võ công cũng không bằng ngươi, tài hoa cũng kém, không được vinh hoa phú quý như ngươi. Thế nhưng y một lòng một dạ đối với ta, ta cũng một lòng một dạ với y. Nếu như ta có nửa phần không phải, thì xin trời tru đất diệt Cam Bảo Bảo này, vạn kiếp chẳng được siêu sinh. Để ta nói cho ngươi biết, ta cùng chồng ta ở một nơi gọi là Vạn Kiếp Cốc, cái tên đó cũng là vì lời thề độc đó mà ra.

Đoàn Chính Thuần dâng lên một nỗi kính trọng, không dám nhắc đến tình cũ nghĩa xưa, miệng tuy không nói ra nhưng thấy Cam Bảo Bảo khuôn mặt trắng hồng xinh đẹp như ngày nào, đôi môi đỏ thắm cong cong, trong lòng làm sao quên được chuyện ngày trước? Ông nghe nàng tiết liệt đối với chồng, lòng không khỏi xót xa, thở dài một tiếng nói:

-Bảo Bảo, ta thật không may, không được nàng một lòng một dạ với ta như thế. Vẫn hay ... vẫn hay ta là người đến trước, nhưng, than ôi, cũng bởi ta không phải mà ra.

Chung phu nhân nghe ông ta nói thật thê lương, tình ý thật đậm đà, quyết không thể là lời ngon ngọt để lừa dối người, không khỏi rung rung cảm thán. Ba người nhìn nhau, ai cũng nghĩ đến chuyện xưa, đầu mày khòe mắt, lúc thì vui lúc thì buồn.

Một hồi sau, Đoàn Chính Thuần dịu dàng nói:

-Các người bắt con ta đi là để làm gì thế? Bảo Bảo, Vạn Kiếp Cốc của nàng ở nơi nào?

Ngoài cửa sổ bỗng có tiếng người ồm ồm nói:

-Đừng nói cho hắn nghe.

Đoàn Chính Thuần kinh hãi, nghĩ thầm: "Bên ngoài có bọn Chử Vạn Lý canh gác, sao lại có người lên vào đây được?" Chung phu nhân mặt sầm xuống nói:

-Thương thế của ông chưa lành, đến đây làm chi?

Tiếp theo là tiếng đàn bà nói:

-Chung tiên sinh, thôi vào đi.

Đoàn Chính Thuần lại càng hoảng hốt, tự nhiên mặt đỏ bừng. Chiếc màn cửa của noãn các vén lên, Đào Bạch Phượng từ ngoài bước vào, mặt hầm hầm, đằng sau là một người đàn ông thật xấu xí, mặt dài như mặt ngựa.

Thì ra Tần Hồng Miên đi đến Cô Tô hành thích không xong, hai mẹ con lại lạc nhau nên theo đúng ước định xuôi nam về Đại Lý, đến gặp nhau ở nhà sư muội. Nhà họ Vương ở Cô Tô sai bọn Thụy bà bà, Bình bà bà toàn lực đuổi theo Mộc Uyển Thanh khiến cho Tần Hồng Miên đi sau đến tám chín ngày nhưng trên đường bình an vô sự. Bà ta đến Vạn Kiếp Cốc rồi, hỏi rõ sự tình lập tức cùng Chung phu nhân đi dò thám, trên đường gặp bọn Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần và Vân Trung Hạc tam ác. Bọn tam ác này chính là do Chung Vạn Cừ mời đến tiếp tay đối phó với Đoàn Chính Thuần nên cho Chung phu nhân hay mọi việc xảy ra. Chuyện đáng xấu hổ của Nam Hải Ngạc Thần phải làm môn hạ Đoàn Dự, lẽ dĩ nhiên y không kể. Tần Hồng Miên nghe nói Mộc Uyển Thanh bị rơi vào tay Trần Nam Vương phủ, vội vàng chạy tới trước.

Chung Vạn Cừ yêu vợ hơn cả yêu thân, lại cả ghen nên khi Cam Bảo Bảo đi rồi y đứng ngồi không yên, trong bụng nóng như lửa đốt nên chẳng kể đến vết thương chưa khỏi, ban đêm ban hôm cũng chạy đến nơi. Y ở bên ngoài phủ Trần Nam Vương trông thấy Đào Bạch Phượng hầm hầm chạy ra, oán khí không biết đổ vào ai nên gặp nhau chẳng nói chẳng rằng liền động thủ ngay. Hai bên đấu đến lúc gay go, Đào Bạch Phượng xem chừng không chống nổi, đột nhiên có một bóng đàn bà áo đen chạy vụt qua, tay ôm mặt khóc nức nở, chính là Mộc Uyển Thanh. Hai người cùng lên tiếng gọi, Mộc Uyển Thanh không thêm đề ý cứ lầm lũi chạy đi.

Chung Vạn Cừ kêu lên:

-Ta còn phải đi kiếm vợ ta, không hơi đâu mà đấu lăng nhăng với ngươi.

Đào Bạch Phượng nói:

-Ngươi đi đâu để tìm vợ?

Chung Vạn Cừ đáp:

-Thì đến nhà tên cầu tặc Đoàn Chính Thuần chứ đâu. Vợ ta mà gặp Đoàn Chính Thuần rồi thì hồng bét.

Đao Bạch Phượng hỏi thêm:

-Sao lại hồng bét?

Chung Vạn Cừ nói:

-Đoàn Chính Thuần mồm mép lấm, là một thằng nhãi mặt trắng chuyên dụ đàn bà, lão tử thế nào cũng phải giết nó.

Đao Bạch Phượng nghĩ thầm: "Chính Thuần đã ngoài bốn mươi, râu đầy mặt, sao lại còn là một "thằng nhãi mặt trắng" được? Thế nhưng y quen thói gió trăng, lời của gã mặt ngựa này cũng đáng để phòng lấm". Bà bèn hỏi kỹ tính danh lai lịch vợ Chung Vạn Cừ, ngờ đâu lại chính là Cam Bảo Bảo. Bà vốn biết Tiểu Địch Xoa Cam Bảo Bảo là một trong những nhân tình cũ của chồng nên máu ghen càng bùng bùng liền cùng Chung Vạn Cừ đến vương phủ.

Phủ Trấn Nam Vương bốn bề canh gác nghiêm ngặt nhưng vệ sĩ trông thấy vương phi không dám ngăn trở thành thử hai người đến bên cạnh ngoạn các mà vẫn chưa một ai lên tiếng báo động. Đoàn Chính Thuần lúc ấy đang cùng hai sư tử muội Tần Hồng Miên, Cam Bảo Bảo ngỏ lời ong bướm, người thì tát tai người thì cự tuyệt, bên ngoài nghe thấy cả khiến cho Đao Bạch Phượng dường như muốn nổ tung lồng ngực. Còn Chung Vạn Cừ nghe thấy vợ doan trình tiết liệt thật mừng không để đâu cho hết.

Chung Vạn Cừ chạy đến bên cạnh Cam Bảo Bảo, vừa cao hứng vừa thương xót cứ ôm vợ mà xoa qua xoa lại, luôn mồm nói:

-Bảo Bảo, cảm ơn nàng, nàng đối với ta thật tốt. Nếu như y dám ức hiếp nàng, ta thế sẽ thí mạng cùng y.

Một hồi sau y mới nhớ ra là vợ mình bị điểm huyết liền quay sang nói với Đoàn Chính Thuần:

-Mau mau giải khai huyết đạo cho vợ ta.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Con trai ta bị các người bắt đi, người quay về thả nó ra, lúc ấy ta sẽ giải cứu tôn phu nhân.

Chung Vạn Cừ đưa tay vỗ lên bên sườn và eo của vợ, tuy nội công y hùng mạnh thật nhưng Nhất Dương Chỉ nhà họ Đoàn thủ pháp có một không hai trong thiên hạ, người ngoài không ai có thể giải được, thành thử y vỗ đến lúc trán nổi gân xanh, còn Chung phu nhân bị y vỗ vừa đau vừa nhột, huyết đạo nơi chân vẫn không mở được chút nào. Chung phu nhân giận dữ nói:

-Ngốc ơi, thôi đừng giờ xấu ra nữa!

Chung Vạn Cừ vội vàng ngừng tay, bực tức không để đâu cho hết lớn tiếng quát tháo:

-Đoàn Chính Thuần, có giỏi cùng ta đấu con mẹ nó ba trăm hiệp coi nào.

Y xấn tay ra bộ tịch tưởng như muốn xông lên đánh nhau đến nơi. Chung phu nhân lạnh lùng nói:

-Đoàn vương gia, công tử bị bọn Nam Hải Ngạc Thần bắt đi, chuyết phu dẫu có nói thả, bọn ác nhân kia chưa chắc đã nghe. Để tôi và sư tử về rồi tùy cơ giải cứu may ra còn có hi vọng, ít ra cũng khiến cho bọn chúng không làm khó cho công tử.

Đoàn Chính Thuần lắc đầu:

-Ta không tin được. Chung tiên sinh, xin ông đi về, đem con tôi tới đây đổi lấy phu nhân.

Chung Vạn Cừ nổi con lòi đình, hằm hằm quát:

-Trần Nam Vương phủ nhà ngươi là chỗ hoang dã vô sỉ, vợ ta ở đây nguy hiểm vạn phần.

Đoàn Chính Thuần mặt đỏ lên, quát lớn:

-Ngươi còn mở miệng nói năng vô lễ, họ Đoàn này trắng tay thì đừng trách.

Đao Bạch Phượng từ khi vào phòng tới giờ không nói nửa lời, bỗng dung xen vào:

-Ông giữ hai người đàn bà lại là có dụng ý gì đây? Vì Dự nhi hay vì chính bản thân ông?

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 15: Vô Kế Hối Đa Tình

Đoàn Chính Thuần thở dài nói:

-Đến bà cũng không còn tin ở tôi nữa hay sao?

Ông vung tay một cái điểm vào ngang hông Tần Hồng Miên, lập tức giải huyết cho bà ta, xong rồi tiến lên một bước giờ tay toan điểm vào hông Chung phu nhân. Chung Vạn Cừ lạng người chắn trước mặt vợ, xua hai tay lớn tiếng nói:

-Tên kia nguoi thập thò gì, lại toan chấm mút đàn bà con gái nữa chẳng? Thân thể vợ ta không để cho nguoi đụng tới được.

Đoàn Chính Thuần cười khẩy nói:

-Công phu điểm huyết của tại hạ tuy thô thiển thật nhưng nguoi ngoài không giải nổi đâu. Để lâu thêm nữa, e rằng hai chân của tôn phu nhân phải tàn phế mất thôi.

Chung Vạn Cừ hầm hầm nói:

-Vợ ta như hoa tựa ngọc đang khoe mạnh, nếu như thành nguoi què thì ta sẽ băm thăng chó đẻ con nguoi ra thành muôn nghìn mảnh.

Đoàn Chính Thuần cười:

-Nguoi muốn ta giải huyết cho tôn phu nhân nhưng lại không cho đụng vào nguoi thì ta biết làm thế nào đây?

Chung Vạn Cừ không sao trả lời được, bỗng dưng nổi cơn thịnh nộ, quát lớn:

-Ai bảo nguoi điểm huyết vợ ta làm chi? Chết rồi, hỡi ôi, khi nguoi điểm huyết vợ ta, nguoi đã đụng vào nguoi nàng rồi. Đã thế ta cũng điểm vợ nguoi một cái để bù lại.

Chung phu nhân lườm chồng, giận dữ nói:

-Lại nói lăng nhăng, không sợ nguoi ta cười cho sao?

Chung Vạn Cừ nói:

-Có gì đáng cười nào? Ta đâu có để ý chơi trò được.

Trong khi hai bên còn đang đôi co, màn cửa bỗng vén lên, một nguoi chậm rãi bước vào. Nguoi đó mặc trường bào bằng gấm vàng, râu ba chòm, mi thanh mục tú, chính là hoàng đế nước Đại Lý Đoàn Chính Minh.

Đoàn Chính Thuần cất tiếng chào:

-Hoàng huynh!

Bảo Định Đế gật đầu, hơi nghiêng mình từ xa vung ngón tay chỉ về ngực và bụng Chung phu nhân. Chung phu nhân thấy đan điền nóng hổi, hai luồng khí ấm truyền vào hai bên đùi, huyết mạch lập tức điều hòa, đứng lên ngay được.

Chung Vạn Cừ thấy ông ta để lộ chút thần kỳ Cách Không Giải Huyết, kinh ngạc vạn phần, há hốc mồm không nói lên được lời nào, không ngờ trên đời này lại có công phu cao siêu đến thế.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Hoàng huynh, Dự nhi bị nguoi ta bắt cóc rồi.

Bảo Định Đế gật đầu, nói:

-Thiện Xiển Hầu đã cho ta hay. Thuần đệ, con cháu nhà họ Đoàn nếu lạc vào tay nguoi thì cha mẹ chú bác phải đi cứu ra, chúng ta không thể bắt nguoi để đánh đổi được.

Đoàn Chính Thuần mặt đỏ lên, đáp lời:

-Chính thế.

Mấy câu nói đó của Bảo Định Đế thật quang minh lỗi lạc, đầy vẻ biết mình biết nguoi, ý muốn là: "Nếu như mình bắt nguoi làm con tin để đổi lại thì

chẳng hóa ra làm mất thanh danh của họ Đoàn Đại Lý hay sao? Chúng ta đường đường con vua cháu chúa sao lại coi như ngang hàng với mấy con đàn bà đầu đường xó chợ?"

Ông ngừng lại một chút, quay sang nói với Chung Vạn Cừ:

-Xin ba vị cứ việc ra đi. Trong vòng ba ngày, họ Đoàn ắt sẽ đến Vạn Kiếp Cốc để đòi người lại.

Chung Vạn Cừ đáp:

-Vạn Kiếp Cốc chúng tôi cực kỳ khó tìm, chưa chắc các người đã kiếm được, có muốn chúng tôi chỉ vẽ đường đi nước bước chăng?

Y chắc rằng Bảo Định Đế thế nào cũng mở miệng hỏi thăm, lúc ấy mình sẽ không nói để làm khó ông ta một phen. Nào ngờ Bảo Định Đế không thềm trả lời, phát tay áo một cái ra lệnh:

-Tổng khách!

Chung Vạn Cừ tính tình nóng nảy nhưng trước mặt vị hoàng đế bất nộ nhi uy này cũng cảm thấy chân tay luống cuống, vừa nghe ông ta nói "Tổng khách" hậm hực nói:

-Thôi được, mình đi thôi. Lão tử hận nhất trên đời này là họ Đoàn. Trên đời này chẳng có người họ Đoàn nào ra cái quái gì.

Y cầm tay vợ, mặt hầm hầm hung hăng ra khỏi phòng. Chung phu nhân giật áo Tần Hồng Miên nói:

-Thư thư, thôi mình đi.

Tần Hồng Miên đưa mắt liếc Đoàn Chính Thuần một cái, thấy ông ta mặt lạnh như tiền không nói một lời, trong lòng chua chát, trừng mắt nhìn Đao Bạch Phượng rồi lủi thủi đi ra. Ba người vừa ra khỏi phòng lập tức phi thân lên mái nhà.

Cao Thăng Thái đứng ở một bên góc nhà hơi cúi mình nói:

-Tổng khách.

Chung Vạn Cừ ở trên mái ngói nhỏ toẹt một bãi nước bọt, hậm hực nói:

-Chỉ vờ vịt, làm bộ làm tịch, chẳng đưa nào ra cái đích gì.

Y đề khí nhảy qua một mái nhà, hết căn nọ đến căn kia, trước mắt đã thấy bức tường bao quanh vương phủ. Y tung mình nhảy lên, đưa chân đặt xuống đầu tường. Đột nhiên ngay lúc đó, trước mặt đã có thêm một người mặc áo thụng đai vòng, đứng ngay chỗ y vừa định đặt xuống, chính là Cao Thăng Thái vừa đứng ngoài tiền chân y.

Người này vốn ở sau Chung Vạn Cừ, không biết làm sao mà không nghe một tiếng động đã vượt qua trước mặt, đứng ngay đúng chỗ y vừa tính đặt chân.

Chung Vạn Cừ đang ở trên lưng chừng, nhảy lại thì không được, xoay qua cũng không xong, quát lên:

-Tránh ra!

Hai bàn tay y cùng tung ra, đánh thẳng vào Cao Thăng Thái. Y nghĩ thế chưởng của mình có sức vỡ bia tan đá, đối phương nếu như cố gượng chống trả thế nào cũng bị ngăn văng xuống đất, dù cho hai bên có ngang ngửa nhau thì cũng có thể mượn sức để chuyển hướng nhảy qua bên cạnh.

Song chưởng của y xem ra đánh trúng ngay ngực người kia, Cao Thăng Thái thân hình đột nhiên ngã ngửa về sau, sử dụng Thiết Bản Kiêu chông chênh, hai chân bám chặt vào đầu tường, tránh khỏi thế đánh của Chung Vạn Cừ.

Chung Vạn Cừ đánh không trúng, kêu thảm: "Không xong!". Thân hình y bay vút qua người Cao Thăng Thái nhưng người đã mất thế, chân tay ngực bụng tê nhènh trống trải để cho địch nhân muốn làm gì thì làm. Cũng may Cao Thăng Thái không thừa cơ tập kích, Chung Vạn Cừ hai chân chạm đất kêu lên:

-Hú vía!

Quay lại thấy Chung phu nhân và Tần Hồng Miên hai người nhẹ nhàng vượt tường nhảy qua. Cao Thăng Thái đứng thẳng trở lên, cúi người vái chào nói:

-Xin thứ lỗi không tiễn xa hơn được.

Chung Vạn Cừ hừ một tiếng, đột nhiên thấy quần tụt xuống, vội vàng đưa tay giữ lại cho khỏi ê mặt, mò tay vào mồi hay dây lưng đứt tự bao giờ. Thì ra khi y bay ngang người Cao Thăng Thái đã bị ông ta thọc tay cắt đứt nếu đối phương không nhẹ đòn, ngón tay đó đâm vào huyết Đan Điền thì lúc này đã chết đứt đừ rồi. Y vừa kinh hoàng vừa phẫn nộ, khạc một cái quay lại nhỏ toẹt một cục đờm lên tường, nghe bộp một cái, vừa nhanh vừa chính xác.



\*\*

Mộc Uyển Thanh hoang mang nửa mê nửa tỉnh từ phủ Trần Nam Vương chạy ra, Đoàn vương phi cùng Chung Vạn Cửu vội gọi, nàng nghe mà như bỏ ngoài tai, vẫn chạy vùn vụt. Nàng thấy trời đất mênh mang nhưng sao không có một chỗ dung thân, trong hoang sơn đã lãnh chạy lung tung đến khi trời sáng, hai chân mỏi nhừ, lúc ấy mới ngừng bước, tựa lưng vào một thân cây, dậm chân kêu lên:

-Ta còn sống làm gì, thôi chết quách cho xong.

Tuy trong lòng nàng đầy oán hận nhưng chẳng biết đổ cho ai: "Đoàn lang nào có phụ tình đâu, chỉ vì trời xui đất khiến biến thành người anh cùng cha khác mẹ với ta. Sự phụ hóa ra chính là mẹ ruột, mười mấy năm qua mẹ ta chịu biết bao cay đắng nuôi dưỡng ta nên người, on nặng tày non, oán trách gì được ... Trần Nam Vương hóa ra là cha ta, tuy ông đối với mẹ ta có lỗi nhưng hẳn bên trong cũng có biết bao nhiêu điều cực chẳng đã không nói ra được. Cha ta với ta thật dịu dàng, hết sức thương yêu, bảo ta dù có tám nguyên gi, thế nào cũng hết sức làm cho kỳ được mới thôi. Thế nhưng điều ta muốn đâu phải ở sức người mà xong. Mẹ ta không được cùng cha ta nên vợ nên chồng, chắc cũng tại Đạo Bạch Phụng bên trong ỏn thót nên mẹ ta mới sai ta giết bà ta ... thế nhưng nếu lấy bụng ta suy ra bụng người, ví thử ta lấy được Đoàn lang rồi, quyết chẳng để cho chàng có người thứ hai, huống chi Đạo Bạch Phụng đã xuất gia làm đạo cô, hẳn là cha ta cũng có điều gì đáng trách khiến bà phải đau lòng. Ở ngoài Ngọc Hư Quan ta bắn bà ấy hai mũi tên, bà ấy không nổi giận, trong vương phủ bắn thêm hai mũi tên nữa khiến đứa con một yêu quý của bà ta suýt chết, bà ta cũng chẳng làm khó mình, xem ra ... xem ra bà ấy cũng không phải là người hung ác ...".

Nàng suy đi nghĩ lại, càng thêm đau lòng, nói:

-Ta đành phải quên Đoàn lang đi, từ nay không nhớ tới chàng nữa.

Thế nhưng nói ra thì dễ nhưng dấu chỉ trong giây lát không nghĩ tới chàng cũng không xong, mỗi khi hình bóng tuấn tú, cao thon của Đoàn Dự hiện ra thì ngực nàng chẳng khác gì bị người ta đánh một chưởng. Một lúc sau nàng đành tự an ủi: "Từ nay chàng có là anh trai ta thì cũng được. Ta vốn là đứa mồ côi không cha không mẹ, bây giờ có cha, có mẹ lại có thêm một người anh trai, thật còn gì sung sướng hơn. Con cóc ỏi, người còn đau lòng nỗi gì?".

Thế nhưng đã vướng mắc vào trong lưới tình rồi, dây mềm buộc chặt, càng vùng vẫy càng rút không ra, trên đỉnh núi cao trong dãy Vô Lượng bảy ngày bảy đêm nàng vô vô ngóng trông khiến cho tình càng thêm trọng, làm sao có thể một sớm một chiều mà xong. Tiếng nước chảy ào ào, gầm thét từ xa vọng tới khiến cho Mộc Uyển Thanh trong cơn tuyệt vọng đột nhiên muốn tìm cái chết nên lần theo tiếng ỳ ầm mà tới. Nàng vòng qua một ngọn núi thấy dòng sông Lan Thương đang cuộn cuộn chảy dưới chân, thò dài một tiếng, nghĩ thầm: "Ta chỉ cần nhảy xuống là bao nhiêu phiền não sạch trơn". Nàng men theo triền núi đến bên bờ sông, mặt trời vừa lên chiếu trên dòng nước xanh như bích ngọc thành muôn ngàn con rắn vàng lộng lẫy, nếu như nhảy một cái thì bao nhiêu cảnh sắc đẹp đẽ kia sẽ không còn bao giờ thấy nữa.

Nàng đứng chết lặng, trong đầu ý nghĩ trôi lên hụp xuống, bỗng thấy trên một tảng đá cách chừng mười trượng có ai đó đang ngồi. Người kia mặc một chiếc áo dài xanh, trước sau không hề động đậy, cùng một màu với đất đá nên tuy nàng đứng bên bờ sông đã lâu vẫn không nhìn ra. Mộc Uyển Thanh quan sát một hồi nghĩ thầm: "Chắc là một cái xác chết".

Nàng vốn dĩ giờ tay ra là giết người lẽ nào lại sợ tử thi nên nổi cơn hiếu kỳ, vội vàng đi tới xem xét. Người kia là một ông già, râu đen nhánh dài tới ngực, hai mắt mở trừng trừng nhìn ra ngoài sông, đến chớp mắt cũng không. Mộc Uyển Thanh buột miệng:

-Thì ra là một cái xác chết.

Nàng nhìn kỹ một hồi thấy quả thực người đó hoàn toàn không cử động chút nào, đến con người cũng không chuyển, quả không phải là người sống liền nói:

-Quả đúng là người chết.

Nàng coi kỹ thêm thấy cái xác kia đôi mắt hữu thần, trên mặt lại ửng hồng nên đưa tay ra để dưới mũi thăm dò thử, hơi thở như có như không, bèn đưa tay sờ mặt, thì lại lúc nóng lúc lạnh, sờ tay vào ngực thì trái tim lúc đập lúc ngừng. Nàng ngạc nhiên quá đổi, buột miệng:

-Người này lạ thật, bảo là người chết rồi thì lại dường như còn sống, thế nhưng bảo là còn sống thì lại giống như chết rồi.

Bỗng có tiếng nói đầu đó:

-Ta là người sống đây chứ.

Mộc Uyển Thanh hoảng hồn, vội quay đầu nhìn lại nhưng sau lưng nào có ai. Bờ sông toàn những hòn đá lớn bằng trứng ngỗng, nhìn ra xa xa không nơi nào có thể ẩn náu. Lúc đó rõ ràng nàng đang nhìn quái nhân kia, khi âm thanh vào tai, không thấy môi y mấp máy gì cả. Nàng gọi lớn:

-Ai đùa rồn với cô nương đó? Bộ người không muốn sống hay sao?

Nàng lùi lại hai bước, quay lưng về phía dòng sông, mắt nhìn chung quanh. Lại nghe giọng kia nói tiếp:

-Ta quả là không muốn sống đó.

Mộc Uyển Thanh bấy giờ kinh hãi không để đâu cho hết, trước mắt chỉ thấy quái nhân kia nhưng đôi môi y mím chặt có thấy động đậy gì đâu, không thể nào là y nói được. Nàng cao giọng quát lên:

- Ai nói đó?

Tiếng nói kia đáp:

- Chính người nói chứ còn ai.

Mộc Uyển Thanh hỏi lại:

- Thế thì ai đang nói chuyện với ta?

Tiếng nói kia đáp:

- Chẳng ai nói chuyện với người cả.

Mộc Uyển Thanh quay người nhìn chung quanh mấy bận, ngoài cái bóng của chính nàng ra đâu có ai khác. Nàng liệu chừng chính người áo xanh kia giờ trò quái dị nên đến gần, thu hết can đảm, đưa tay bịt mồm ông ta lại, hỏi:

- Phải ông nói chuyện với tôi chăng?

Tiếng nói kia đáp:

- Không phải.

Bàn tay Mộc Uyển Thanh không thấy động đậy chút nào, liền hỏi tiếp:

- Rõ ràng có người nói chuyện với tôi, sao lại bảo là không có ai?

Tiếng nói kia đáp:

- Ta không phải là người, ta cũng chẳng phải là ta, trên thế gian này không còn ta nữa.

Mộc Uyển Thanh nghe vậy người nổi gai ốc, nghĩ thầm: "Chẳng lẽ mình nói chuyện với ma?". Bèn hỏi:

- Ông ... ông là ma chăng?

Tiếng nói kia đáp:

- Người không muốn sống nữa tức là muốn thành ma, sao lại còn sợ ma?

Mộc Uyển Thanh cố gượng đáp:

- Ai bảo ta sợ ma? Ta trời không sợ, đất không kiêng.

Tiếng nói kia đáp:

- Thế nhưng người sợ một thứ.

Mộc Uyển Thanh hừ một tiếng:

- Ta chẳng sợ gì cả.

Tiếng nói kia đáp:

- Có một thứ người sợ chứ, sợ lắm chứ. Ấy là người sợ người chồng mình nay lại biến thành người anh.

Câu nói đó chẳng khác nào người ta giáng lên đầu nàng một gậy, hai chân Mộc Uyển Thanh nhũn ra, ngồi phệt xuống. Nàng chết sững một hồi bấy giờ mới lồm bẫm:

- Người là ma quỷ, người là ma quỷ!

Tiếng nói kia tiếp:

- Ta có cách làm cho Đoàn Dự không còn là anh người nữa, mà là chồng người.

Mộc Uyển Thanh run rẩy nói:

- Người ... người lừa ta. Đây là chuyện ông trời đã định, thay đổi ... thay đổi thế nào được.

Tiếng nói kia lại tiếp:

-Ông trời đáng chết lắm, làm chuyện tầm phào, mình việc gì phải nói đến. Ta đã có cách, có thể biến anh nguoi thành chồng nguoi, nguoi có chịu không?

Trong lòng Mộc Uyển Thanh vốn đã nguoi lạnh, không còn thiết tha gì nữa, nay nghe câu đó thật đúng là trên trời rơi xuống, tuy nửa tin nửa ngờ nhưng cũng hấp tấp nói:

-Tôi muốn chứ, tôi muốn chứ!

Tiếng nói kia không còn nghe thấy tiếp nữa. Một lúc sau, Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Thế ông là ai vậy? Có thể cho tôi xem hình dáng được không?

Tiếng nói kia trả lời:

-Nguoi nhìn ta từ này giờ, chưa đủ hay sao?

Tiếng nguoi đó từ trước tới sau lúc nào cũng ngang phè không lên giọng xuống giọng. Mộc Uyển Thanh nói:

-Ông ... ông ... là ... chính là ông đấy ư?

Tiếng kia đáp:

-Ta cũng chẳng biết ta có phải là ta không nữa. Ôi!

Chỉ mãi đến khi nghe y thở dài mới biết lòng y đầy vẻ sầu muộn, chán chường. Mộc Uyển Thanh không còn hoài nghi gì nữa, biết là tiếng nói kia chính là từ ông già áo xanh bên hỏi:

-Môi ông không mấp máy sao lại nói được?

Tiếng nói kia đáp:

-Ta giờ sống giờ chết, miệng không cử động được, thanh âm từ trong bụng phát ra.

Mộc Uyển Thanh tuổi còn nhỏ vẫn còn tính trẻ con, vừa mới đây bụng dạ ưu sầu bây giờ nghe nói ông ta không cần mấp máy môi mà vẫn nói được nên không khỏi tò mò, cảm thấy thật lạ lùng bên hỏi:

-Dùng bụng cũng nói chuyện được sao? Thật là kỳ lạ.

Người áo xanh nói:

-Nguoi thử đưa tay sờ vào bụng ta thì biết ngay.

Mộc Uyển Thanh giờ tay để lên bụng nguoi nọ, thanh bào khách nói:

-Bụng ta rung động nguoi cảm thấy chẳng?

Bàn tay Mộc Uyển Thanh quả nhiên thấy bụng y tùy theo tiếng nói mà lên xuống, cười nói:

-Ha ha, thật là lạ lùng.

Nàng có biết đâu nguoi áo xanh đã luyện được môn nói bằng bụng, trò này những nguoi làm trò hát rong nhiều nguoi biết nhưng muốn nói cho được rõ ràng như y thì thật không phải dễ, không có nội công thâm hậu thì không sao làm được.

Mộc Uyển Thanh đi vòng quanh nguoi áo xanh mấy bận, chăm chú quan sát hỏi thêm:

-Thế môi ông không mấp máy được thì làm sao ăn cơm?

Người áo xanh đưa hai tay, một tay cầm môi trên, một tay cầm môi dưới kéo mồm mình ra, sau đó lấy hai ngón tay bên trái chống lên, tay phải bỏ cái gì đó vào mồm, nghe trệu trạo mấy tiếng nuốt vào bụng nói:

-Như thế đó.

Mộc Uyển Thanh thở dài:

-Chao ôi, tội nghiệp quá, thế thì có còn biết gì là ngon ngọt nữa đâu?

Bấy giờ nàng mới thấy rằng tất cả các bắp thịt trên mặt y đều cứng đơ, mi mắt không nhắm lại được nên không tỏ ra buồn vui giận ghét, thành thử thoát mới gặp ai cũng tưởng là một xác chết.

Tuy nàng không còn sợ hãi nữa nhưng chợt nghĩ ra người này quả là khôn khéo không sao thoát được cảnh sống giờ chết giờ này nhưng sao y lại có thể biến anh trai mình thành chồng được? Xem ra những lời y nói ra chẳng qua chỉ là những câu nói bá láp lăng nhăng. Nàng trầm ngâm rồi thở dài, quay mình lặng lẽ bỏ đi. Tiếng nói kia lại vọng tới:

-Ta muốn biến Đoàn Dự thành chồng mi, mi không bỏ đi được.

Mộc Uyển Thanh cười nhạt, đi về hướng tây thêm mấy bước, đột nhiên quay phắt lại hỏi:

-Ông không hề quen biết với tôi, làm sao ông biết được bụng dạ tôi? Ông ... ông quen với Đoàn lang ư?

Người áo xanh nói:

-Tâm sự người thế nào ta biết chứ.

Từ trong hai tay áo y thò ra hai chiếc gậy sắt nhỏ đen sì, nói:

-Thôi mình đi.

Gậy bên trái ấn lên tảng đá, thân hình y đã tung lên nhẹ nhàng rơi cách xa cả trượng. Mộc Uyển Thanh thấy hai chân y rời mặt đất tuy chỉ mới chổng một cây gậy nhưng thân thể thật là vững chãi, lạ lùng hỏi:

-Thế hai chân ông ...

Người áo xanh nói:

-Hai chân ta tàn phế đã lâu. Thôi nhé, từ nay trở đi việc của ta người không được hỏi nữa.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Nếu tôi cứ hỏi thì sao?

Mấy tiếng đó vừa nói xong đột nhiên hai chân nhũn ra, khuỵu ngay xuống. Thì ra người áo xanh đã phát phối bay tới, cây gậy bên tay phải điểm luôn vào hai bên khoeo chân nàng, tiếp theo quất ngang một cái khiến nàng đau thấu xương, "A" lên một tiếng. Thiết trượng của y lại liên tiếp điểm vào giải khai huyết đạo cho nàng, thủ pháp nhanh nhẹn thật không ngờ nổi. Mộc Uyển Thanh đứng bật lên, bực bội nói:

-Sao ông vô lễ thế.

Nàng vung tay lên toan bắn độc tiễn ra. Người áo xanh nói:

-Người bắn ta một mũi tên, ta đánh cho một roi vào mông, bắn ta mười mũi tên, ta đánh cho mười roi, cứ thử thì biết.

Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Nếu ta bắn trúng y một mũi tên thì y đã chết đứt đừ rồi còn đâu, lấy gì mà đánh mình? Thế nhưng người này thần thông quảng đại, võ công còn cao hơn cả Nam Hải Ngạc Thần, xem ra bắn không trúng được y đâu. Người này nói là làm, để y đánh vào đít thì thật hồng bét".

Lại nghe y nói tiếp:

-Người không dám bắn ta thì ngoan ngoãn nghe lời ta, không được trái lời.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Tôi không nghe lời ông đâu.

Nàng tuy nói thế nhưng tay đã buông cơ quan bắn tên trong tay áo ra. Người áo xanh dùng hai cây gậy sắt thay chân, chạy thẳng về phía trước. Mộc Uyển Thanh chạy theo sau thấy hai cây gậy đó đều dài bảy, tám thước, mỗi khi đi một bước bằng mấy bước người thường. Mộc Uyển Thanh dè dặt chạy thật nhanh cố gắng lắm mới theo kịp. Người áo xanh lên non vượt ngàn thật chẳng khác gì đi trên đất bằng, nhưng lại không đi vào những nơi có đường mòn sẵn, mà dù cho đất đá gai góc, chỉ điểm thiết trượng một cái là vượt qua ngay, khiến cho Mộc Uyển Thanh chạy theo quần áo bị gai xé rách từng mảnh, nhưng nhất định không lên tiếng thở than tỏ ra kém thế.

Đi qua đăm ngọn núi nhìn thấy xa xa một khu rừng rậm tối mờ. Mộc Uyển Thanh nghĩ thầm: "Đến Vạn Kiếp Cốc rồi" bèn lên tiếng hỏi:

-Mình đến Vạn Kiếp Cốc làm gì đây?

Người áo xanh quay đầu lại đột nhiên vung thiết trượng ra, nghe vút một cái đã đánh trúng ngay đùi nàng, nói:

-Người có còn lấu tấu nữa thôi?

Cứ như tính tình Mộc Uyển Thanh thì dù nàng biết địch không lại cũng không đời nào chịu cho người ta ức hiếp như thế nhưng trong lúc này trong đáy lòng mơ hồ nảy ra một tia hi vọng, bản lĩnh người áo xanh kia cao cường như thế, biết đâu giúp được nàng đạt tâm nguyện thì sao, nên chỉ nói:

-Cô nương chẳng sợ gì nhà người đâu, tạm nương người một bận.

Người áo xanh nói:

-Thôi đi!

Y không đi theo cái cửa hang nơi gốc cây mà đi vòng qua sườn núi ở bên cạnh sơn cốc, chạy về phía sau. Đường đi nước bước trong Vạn Kiếp Cốc y quen thuộc lắm, mấy lần Mộc Uyển Thanh định lên tiếng hỏi nhưng lại sợ y vùng gây đánh nên lời đến cửa miệng lại phải nín không nói ra. Chỉ thấy y quẹo trái quẹo phải, đi vào hậu sơn càng lúc càng xa. Khi Mộc Uyển Thanh đến Vạn Kiếp Cốc thăm sư thúc Cam Bảo Bảo đã ở đây mấy hôm bây giờ người áo xanh dẫn nàng đến những nơi nàng chưa từng đi qua bao giờ, đâu có ngờ trong Vạn Kiếp Cốc có những nơi hoang lương u tịch đến như thế.

Đi thêm mấy dặm lại đi vào trong một khu rừng rậm, toàn những cây cổ thụ cao vút, tuy ban ngày ban mặt ánh mặt trời sáng sủa mà vẫn tối mờ mờ như buổi chiều tà, càng vào sâu cây càng dày, đến sau phải nghiêng người mới len đi được. Đi thêm vài mươi trượng bỗng thấy những câu cổ thụ mọc thành một hàng dài trông như một bức tường cây, không còn làm sao qua được. Người áo xanh giơ gậy sắt tạt vào lưng Mộc Uyển Thanh hất một cái, người nàng bay vọt lên không, rơi ngay lên một tán cây. Lại thấy người ấy cũng bay bổng lên, cầm thiết trượng điểm vào một cây to, thân hình bay lên nữa vượt qua luôn bức tường. Mộc Uyển Thanh đâu có tài ba như thế, đành phải trèo qua bám vào cành cây nhảy xuống.

Đằng trước mặt là một khoảng đất bằng, ngay chính giữa có một căn nhà đá. Thạch thất đó hình dáng lạ lùng, dùng toàn những tảng đá nặng hàng nghìn cân xếp chồng lên nhau, chỗ lồi chỗ lõm, đúng là một hòn núi nhỏ lộ ra một cái cửa trông như một cái hang. Người áo xanh quát lớn:

-Vào đi!

Mộc Uyển Thanh nhìn vào trong căn nhà đá thấy tối om không biết bên trong có cái quái gì làm sao dám ngang nhiên đi vào? Đột nhiên nàng thấy một bàn tay để lên lưng, vội tránh ra nhưng kinh lực của người áo xanh đã đẩy nàng vào trong hang đá.

Nàng giơ tay trái lên bảo vệ thân mình, sử dụng chiêu Hiểu Phong Phát Liễu che trước mặt sợ từ trong hang có con quái vật gì xông ra, nghe thấy đằng sau một tiếng ầm lớn, cửa hang đã bị vật gì nặng chặn lại rồi. Nàng kinh hoàng, vội quay lại chỗ cửa cố sức đẩy thấy chỗ bàn tay chạm vào xù xì lạ thường, hóa ra đó là một phiến đá hoa cương lớn.

Nàng vận sức vào hai cánh tay, hết sức đẩy ra nhưng chẳng khác gì chuồn chuồn đẩy cột nhà, tảng đá không hề nhúc nhích. Mộc Uyển Thanh lớn tiếng gào:

-Này, người nhốt ta ở đây làm gì đó?

Chỉ nghe tiếng người áo xanh vọng vào:

-Người xin ta làm gì bộ quên rồi sao?

Thanh âm theo kẽ hở của khối đá truyền vào nghe rõ ràng như thường. Mộc Uyển Thanh định thần nhìn lại khối đá thấy bên trên thì sát trần nhà, hai bên tuy có khe hở nhưng chỗ thì vài tấc, chỗ độ một thước nhưng không cách nào đủ chỗ để chui qua được.

Mộc Uyển Thanh lại kêu lên:

-Thả tôi ra, thả tôi ra!

Bên ngoài không thấy tăm hơi gì, nàng theo khe cửa nhìn ra chỉ thấy người áo xanh đã nhảy vọt lên trông chẳng khác gì một con chim xanh đang bay vượt qua bức tường cây. Nàng quay trở lại giường to mắt thấy một góc nhà có bàn có giường, trên giường có một người ngồi đó. Nàng kinh hãi kêu lên:

-Người ... người ...

Người kia đứng lên, đi tới mấy bước kêu lên:

-Uyển muội, em cũng đến ư?

Trong giọng nói vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, chính là Đoàn Dự. Mộc Uyển Thanh trong cơn tuyệt vọng lại gặp được tình lang, vui mừng tưởng như trái tim ngừng đập, vội vàng nhào tới sà vào lòng chàng. Trong thạch thất ánh sáng yếu ớt, Đoàn Dự thấy nàng mặt tái nhợt, hai gò má nhợt nhạt dài trên má, trong lòng thật xót xa, giơ tay ôm chặt lấy nàng, thấy đôi môi nàng mấp máy, nín không nói cúi xuống hôn một cái. Hai người vừa chạm vào nhau đột nhiên cùng nghĩ: "Minh là anh em ruột thịt, đâu có thể được". Thân thể cùng giật một cái, lập tức buông nhau ra.

Hai người dựa lưng vào vách đá, ngơ ngẩn nhìn nhau, Mộc Uyển Thanh khóc òa lên. Đoàn Dự dịu dàng an ủi:

-Uyển muội, cái đó là trời đã an bài, em cũng đừng quá đau khổ. Anh nay được một cô em như thế này, thật vui mừng biết bao.

Mộc Uyển Thanh liên tiếp dậm chân, khóc nói:

-Em vẫn thấy đau khổ, em không thấy vui mừng. Chàng trong lòng vui mừng, chàng là kẻ vô lương tâm.

Đoàn Dự thờ dài:

-Mình đâu có cách nào khác? Giả như anh không gặp em có phải hay biết bao nhiêu.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Cũng có phải em muốn gặp chàng đâu? Ai bảo anh đi kiếm em làm gì? Nếu khi đó anh không quay lại báo tin thì cùng lắm là chết trong tay người ta thôi. Anh làm chết con Hắc Mai Côi của em, làm cho lòng em biết bao đau đớn, làm cho sư phụ em biến thành mẹ ruột em, làm cho cha anh thành cha em, làm cho chính mình thành anh của em. Em không muốn thế, em nhất định không muốn thế. Anh làm em bị nhốt nơi đây, em muốn đi ra khỏi đây, ra khỏi đây ngay.

Đoàn Dự nói:

-Uyển muội, quả đúng là anh không ra gì. Em đừng giận nữa, chúng mình từ từ tìm cách trốn ra khỏi nơi đây.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Em không đi đâu hết, em chết ở trong này cũng thế mà chết ở ngoài kia cũng thế có khác gì đâu. Em không ra, nhất định không ra.

Nàng mới vừa gào lên: "Em muốn ra khỏi nơi đây" đến bây giờ lại đòi "em nhất định không ra". Đoàn Dự biết nàng tâm tình kích động, không thể nào khuyên bảo gì đành ngồi im.

Mộc Uyển Thanh hờn giận thấy chàng không nói năng gì bèn hỏi:

-Sao anh không nói gì cả?

Đoàn Dự đáp:

-Thế em bảo anh nói gì đây?

Mộc Uyển Thanh đáp:

-Thì anh nói xem anh ở đây để làm gì?

Đoàn Dự đáp:

-Tên học trò anh bắt anh đưa đến đây ...

Mộc Uyển Thanh lạ lùng:

-Học trò anh?

Nàng lập tức nghĩ ra, tuy đang khóc không khỏi bật cười, nói:

-Đúng rồi, là Nam Hải Ngạc Thần. Y bắt anh đến nhốt tại đây ư?

Đoàn Dự đáp:

-Đúng thế.

Mộc Uyển Thanh cười:

-Thế thì anh phải ra oai sư phụ, bảo hắn thả anh ra chứ.

Đoàn Dự đáp:

-Ta nói đâu phải chỉ một lần mà thôi, thế nhưng hắn nào có nghe, ngược lại còn nói là chỉ khi nào ta chịu lạy hắn làm thầy thì mới thả ta ra.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Hừ, chắc là anh lên mặt không đúng cách.

Đoàn Dự thờ dài:

-Chắc hẳn là thế. Uyển muội, còn cô bị ai bắt đến đây thế?

Mộc Uyển Thanh đem chuyện người áo xanh kể lại sơ qua nhưng chuyện chính mình muốn "anh trai biến thành chồng" không đề cập đến. Đoàn Dự nghe nói người này môi không động đậy mà lại nói bằng bụng, hai chân tàn phế mà chạy như bay, không khỏi thích thú, liền tiếp hỏi cho ra, tấm tắc khen là lạ lùng.

Hai người nói chuyện một lúc lâu, bỗng nghe bên ngoài nhà có tiếng lách cách, một cái bát theo khe hồng đưa vào, có tiếng nói:

- Ăn cơm này.

Đoàn Dự đưa tay đón lấy, thấy trong bát là thịt quay thơm phức, kể đến đưa thêm vào độ mười cái bánh hấp. Chàng đem hết đồ ăn đặt trên bàn, hỏi nhỏ:

- Em liệu xem họ có bỏ thuốc độc trong thức ăn chẳng?

Mộc Uyển Thanh đáp:

- Họ muốn giết mình thì dễ như chơi, việc gì phải hạ độc.

Đoàn Dự nghĩ quả thực không sai, bụng đang đói cồn cào liền nói:

- Thế thì ăn thôi.

Chàng đem bánh kẹp thịt quay vào giữa, đưa cho Mộc Uyển Thanh ăn trước rồi tới lượt mình. Người bên ngoài nói:

- Ăn xong đem bát bỏ ra ngoài sẽ có người đến lấy.

Nói rồi y đi mất. Mộc Uyển Thanh từ trong hang nhìn ra thấy gã kia trèo lên cây lên đến trên mới nhảy qua phía bên kia nghĩ thầm: "Người này thân thủ cũng thường thôi". Nàng quay lại ngồi bên cạnh Đoàn Dự, hai người cùng ăn bánh với thịt quay. Đoàn Dự vừa ăn vừa nói:

- Em cũng đừng lo, bá phụ và gia gia thế nào cũng đến cứu mình ra. Nam Hải Ngạc Thần, Diệp Nhị Nương bọn họ võ công tuy cao cường thật nhưng chưa chắc đã là địch thủ của cha mình. Còn nếu như bá phụ đích thân ra tay thật chẳng khác nào gió thổi lá rơi, sẽ đánh cho chúng một trận thất điên bát đảo.

Mộc Uyển Thanh nói:

- Hừ, ông ấy là hoàng đế Đại Lý, võ công được bao nhiêu? Em không tin là ông ấy đánh thắng được quái nhân áo xanh kia đâu. Chắc phải đem theo vài nghìn kỵ binh thiết giáp tấn công vào.

Đoàn Dự liền tiếp lắc đầu, nói:

- Không được, không được! Họ Đoàn chúng ta tổ tiên vốn là nhân sĩ võ lâm Trung Nguyên, tuy ở Đại Lý làm vua một cõi nhưng quyết không quên qui củ võ lâm. Nếu như ý thế chèn ép người, lấy đông để thắng chẳng khiến anh hùng thiên hạ chê cười họ Đoàn Đại Lý hay sao?

Mộc Uyển Thanh nói:

- Ô, thì ra trong nhà anh tuy làm đến hoàng đế, vương gia nhưng vẫn không để mất thân phận anh hùng hảo hán.

Đoàn Dự nói:

- Bá phụ và gia gia vẫn thường nói rằng làm người không được quên nguồn cội.

Mộc Uyển Thanh hừ một tiếng nói:

- Sí, mồm thì nói nhân nghĩa đạo đức, đến việc thì lại đề tiện vô liêm sỉ. Cha anh đã có mẹ anh rồi, sao lại ... sao lại còn gian dối với sư phụ em?

Đoàn Dự chưng hửng nói:

- Hừ, sao em dám nói nặng cha anh? Cha anh không phải là cha em sao? Hơn nữa, trên đời này vương công quý tộc, có người nào không có mấy vị phụ nhân? Dầu có tám người, mười người thì đã sao đâu.

Thời đó là đời Bắc Tống, miền bắc là Khiết Đan, giữa là Đại Tống, tây bắc là Tây Hạ, tây nam là Thổ Phồn, nam là Đại Lý. Trong năm nước các vương công ngoài chính thất ra ai ai cũng có cơ nhân thị thiếp, nhiều thì mấy chục người, ít cũng ba bốn, đến dưới một mức như hầu hạ, quan to, cũng còn có vợ lẽ, nàng hầu. Từ xưa đến nay, đời nào cũng thế, người đời coi như đó là chuyện đương nhiên.

Mộc Uyển Thanh nghe thế, con giận bùng bùng nổi lên, bốp một tiếng gơ tay tát ngay trên má chàng khiến cho Đoàn Dự há hốc mồm, miếng bánh ăn dở còn cầm trên tay rơi bịch xuống đất. Chàng lắp bắp:

- Cô ... cô ...

Mộc Uyển Thanh giận dữ nói:

-Em không gọi ông ấy là cha. Đàn ông lấy nhiều thê thiếp là người không có lương tâm. Người nào lòng nọ dạ kia là kẻ vô tình vô nghĩa.

Đoàn Dự xoa xoa chỗ má sưng, cười gượng:

-Ta là huynh trưởng của cô, cô là em gái của ta, phận là em không được vô lễ với anh như thế.

Mộc Uyển Thanh trong lòng uất ức chưa tan, giờ tay toan đánh nữa. Lần này Đoàn Dự đã đề phòng, chân liền bước ra sử dụng Lăng Ba Vi Bộ đã lòn ra sau lưng cô nàng. Mộc Uyển Thanh giờ tay đánh ngược trở về nhưng Đoàn Dự đã tránh được. Trong thạch thất chỉ chừng một trượng vuông nhưng Lăng Ba Vi Bộ quả thực thần diệu, Mộc Uyển Thanh xuất chiêu càng lúc càng nhanh nhưng không sao đánh trúng được chàng.

Mộc Uyển Thanh càng bức tức hơn, đột nhiên kêu lên "Ồi chao" một tiếng, làm như bị ngã, Đoàn Dự kinh hoảng nói:

-Sao thế?

Chàng vội cúi xuống đỡ lên. Mộc Uyển Thanh nằm thõng trong tay chàng đột nhiên tay trái vòng lên ôm lấy cổ, vít mạnh một cái, cười nói:

-Anh còn chạy nữa thôi?

Tay phải vùng lên tát chàng một cái đích đáng. Đoàn Dự bị đau chỉ kêu được "A" một tiếng, bỗng thấy trong Đan Điền một luồng nhiệt khí bốc lên, chỉ giây lát huyết mạch bùng bùng, tình dục dâng lên như sóng biển, không sao kiềm chế được. Chàng thấy thiếu nữ đang nằm trong lòng mình thon thon xinh đẹp, hương thơm ngậy ngát bốc lên, trong lòng đại loạn, liền ghé miệng hôn lên môi nàng.

Nụ hôn đó khiến cho Mộc Uyển Thanh người nhũn ra. Đoàn Dự bỗng nâng lên để nằm trên giường, giờ tay cởi áo. Mộc Uyển Thanh nói nhỏ:

-Chàng ... chàng là anh trai của thiếp mà!

Thần trí Đoàn Dự tuy loạn nhưng câu nói đó thật chẳng khác nào một tiếng sét giữa ban ngày, ngờ ngẩn rồi vội vàng buông nàng ra, lùi lại mấy bước, xoay chân giờ hay tay bóp bóp bóp bóp, tự đánh lên mặt mình bốn cái tát liên, chửi:

-Đáng chết thật, đáng chết thật.

Mộc Uyển Thanh thấy chàng hai mắt đỏ ngầu, phóng ra những tia sáng kỳ lạ, trên mặt bấp thịt giựt giựt liên tiếp, lỗ mũi phập phồng, kinh hoảng kêu lên:

-Chao ôi! Đoàn lang, trong thức ăn có độc, chúng mình bị trúng kế người ta rồi.

Đoàn Dự lúc ấy toàn thân nóng như sôi, chẳng khác nào bị người ta bỏ trong một cái lò hấp, nghe Mộc Uyển Thanh nói đồ ăn có độc, trong lòng lại thấy vui mừng: "Thì ra độc được đó làm loạn bản tính mình, nên mới định làm trò loạn luân với Uyển muội, không phải mình uống công độc sách thánh hiền, đột nhiên táng tâm hóa điên hành động như loài cầm thú".

Thế nhưng trong thân nóng dường như không chịu nổi, từng món từng món y phục cởi cả ra sau cùng chỉ còn một chiếc quần, một chiếc áo cánh, lúc ấy mới không cởi tiếp, ngồi xuống xếp bằng, mắt nhìn mũi, mũi tập trung vào tâm, hết sức khắc chế không để cho ý niệm loạn động. Chàng ăn phải Mãng Cổ Chu Cáp vốn dĩ vạn độc không thể nào xâm nhập, nhưng trong thịt quay lại trộn với những loại thuốc không làm hại tính mạng con người, mà chỉ là xuân dược kích phát tình dục mà thôi. Tình dục trai gái vốn là bản tính trời sinh, thuốc kích dâm này chẳng qua chỉ để thúc đẩy cái tính tự nhiên của con người khiến cho người uống phải thấy thèm khát không sao chế ngự nổi. Còn chất kịch độc của Mãng Cổ Chu Cáp là lấy độc công độc, có thể trừ mọi loại độc được nhưng xuân dược lại không phải thuốc độc nên Mãng Cổ Chu Cáp không có tác dụng gì.

Mộc Uyển Thanh cũng thấy trong lòng bồn chồn nóng nảy, đến sau không chịu nổi bèn cởi áo ngoài ra. Đoàn Dự kêu lên:

-Em không được cởi thêm nữa, dựa lưng vào tường cho hạ bớt xuống.

Hai người cùng ngồi dựa lưng vào vách đá, sau lưng tuy mát, nhưng trong ngực bụng tứ chi, đầu cổ chỗ nào cũng nóng bùng bùng. Đoàn Dự thấy hai má Mộc Uyển Thanh đỏ au, trông thật kiều diễm đáng yêu, đôi mắt long lanh hiển nhiên chỉ muốn nhảy vào lòng mình. Chàng nghĩ thầm: "Lúc này hai người mình quyết tâm chống lại được tính nhưng sức người có hạn, nếu như mình giờ trò loạn luân thì thanh danh họ Đoàn vứt đi hết, dù chết trăm lần cũng không chuộc được tội lỗi". Chàng bèn nói:

-Em cho anh một mũi độc tiễn.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Để làm gì thế?

Đoàn Dự đáp:

-Ta ... ta nếu như không chống nổi với sức thuốc, thì một mũi tên tự kết liễu đời mình, khỏi làm hại đời em.



Mộc Uyển Thanh đáp:

-Em không cho anh đâu.

Hai người có biết đầu thuốc độc trên mũi tên không làm hại được chàng. Đoàn Dự nói:

-Em hãy bằng lòng làm cho anh một việc.

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Việc gì?

Đoàn Dự nói:

-Nếu như ta giờ tay ra đụng đến người cô thì cô bắn ta một mũi tên cho chết liền.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Em không bằng lòng đâu.

Đoàn Dự nói:

-Anh van em, bằng lòng đi. Thanh danh của họ Đoàn nước Đại Lý mấy trăm năm nay, không thể để hống trong tay anh. Nếu không khi anh chết đi rồi còn mặt mũi nào nhìn liệt tổ liệt tông?

Bỗng nghe từ ngoài thạch thất một giọng nói truyền vào:

-Họ Đoàn Đại Lý vốn dĩ có ra gì đâu, đến tay Đoàn Chính Minh, miệng nói nhân nghĩa đạo đức, nhưng trong lòng thì khác nào lang sói, có còn gì mà bảo là thanh danh?

Đoàn Dự nổi giận đáp:

-Ngươi là ai? Sao dám nói lếu láo.

Mộc Uyển Thanh nói nhỏ:

-Y chính là thanh bào quái nhân.

Chỉ nghe người áo xanh kia nói:

-Mộc cô nương, ta làm cho nàng rồi đó, biến ông anh trai thành đức ông chồng, việc cô đã nhờ đến ta là phải xong.

Mộc Uyển Thanh giận dữ nói:

-Ngươi hạ độc hại người, nào có liên quan gì đến việc ta nhờ cậy ngươi?

Người áo xanh nói:

-Trong bát thịt quay kia, ta đã trộn khá nhiều Âm Dương Hòa Hợp Tán, ai ăn phải rồi, nếu như không điều hòa âm dương, trai gái thành vợ thành chồng thì da thịt sẽ nứt ra, thất không ứa máu mà chết. Dược tính của hòa hợp tán kia, càng ngày càng ghê gớm, đến ngày thứ tám thì dù có là Đại La thiên tiên cũng không chịu nổi.

Đoàn Dự giận dữ nói:

-Ta với ngươi không thù không oán, sao lại dùng kế độc ác như thế để hại ta? Ngươi muốn ta sau này không còn mặt mũi nào nhìn ai, để bá phụ và phụ mẫu ta suốt đời nhục nhã, ta ... ta thà chết trăm lần, nhưng nhất quyết không làm trò loạn luân vô sỉ.

Người áo xanh nói:

-Ta với ngươi không oán không thù thật nhưng ta với bá phụ ngươi thì thù sâu như bể. Đoàn Chính Minh, Đoàn Chính Thuần hai tên tiểu tử đó suốt đời nhục nhã không còn dám nhìn mặt ai thì thật tốt quá rồi còn gì. Hay lắm, hay lắm! Ha ha! Ha ha!

Miệng y không cử động được, giọng cười từ cổ họng thoát ra thật là cổ quái khó nghe.

Đoàn Dự còn đang toan cãi tiếp, liếc mắt nhìn thấy Mộc Uyển Thanh mặt như đóa hải đường mùa xuân mơn mẩn, thân hình chẳng khác gì bông phù dung hé nhụy, tim đập thình thịch, đến như chính mình cũng nghe được, đầu óc mơ hồ nghĩ thầm "Uyển muội và ta vốn có ước định hôn nhân, nếu như không về Đại Lý, thì có ai biết đâu hai đứa lại là anh em cùng chung một bọc? Oan nghiệt kia đúng là trời xui đất khiến đời trước kết thành, với mình có liên quan gì đâu".

Chàng nghĩ đến đó, chấp choạng đứng lên, thấy Mộc Uyển Thanh cũng tựa tay vào tường, đang chăm chăm trối dậy, đột nhiên trong lòng như một ánh chớp lóe lên: "Không được, không được! Đoàn Dự ơi là Đoàn Dự, cái khác biệt giữa con người và cầm thú chỉ là một ý niệm mà thôi, nếu hôm nay ngươi sẩy chân rồi, không phải chỉ mình thân bại danh liệt, mà cả bá phụ và cha mẹ ngươi cũng bị vạ lây".

Chàng bèn quát lớn:

- Uyển muội, ta là anh trai của nàng, cô là em gái của ta, biết chứ? Cô có biết Kinh Dịch không nào?

Mộc Uyển Thanh đang con mơ mơ màng màng, đột nhiên nghe chàng hỏi, liền đáp:

- Cái gì Dịch Kinh? Em không biết.

Đoàn Dự nói:

- Được, để ta dạy cho cô. Học Dịch Kinh rất là khó khăn, cô phải lắng tai nghe cho kỹ.

Mộc Uyển Thanh lạ lùng hỏi lại:

- Em học để làm gì?

Đoàn Dự đáp:

- Cô cứ học đi mai này có nhiều ích lợi lắm. Không chừng mình nhờ đó mà thoát được cảnh ngộ khó khăn.

Chàng biết rằng dự niệm của mình đang sôi sục, giữa người với thú chỉ là nghìn cân treo trên sợi tóc, nếu như Mộc Uyển Thanh sà vào lòng mình kêu gọi thì bờ đê chống giữ thể nào cũng lở nên chỉ có cách dạy cho nàng kinh Dịch, một người dạy, một người học, hai người chuyên chú, không nghĩ gì đến việc gái trai. Chàng nói:

- Cơ bản của Dịch Kinh là từ thái cực. Thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, tứ tượng sinh bát quái. Em có biết hình vẽ bát quái như thế nào không?

Mộc Uyển Thanh đáp:

- Không biết, nghe chán quá mất thôi. Đoàn lang, chàng lại đây, em có chuyện muốn nói với chàng.

Đoàn Dự đáp:

- Ta là anh trai của cô, không được gọi ta là Đoàn lang mà phải gọi là đại ca. Để ta đọc ca quyết đồ hình bát quái cho cô nghe, cô cố mà ghi nhớ.

Quẻ Càn ba vạch liền ngang,

Quẻ Khôn đứt đoạn ba hàng sáu que.

Quẻ Chấn chén ngựa giống ghê,

Quẻ Cấn bát úp chớ hề nhớ sai.

Quẻ Ly ở giữa đứt đôi,

Quẻ Khảm chính giữa là nơi vạch liền.

Quẻ Đoài chia hai bên trên,

Quẻ Tốn dưới đứt còn nguyên phía ngoài.

Mộc Uyển Thanh theo đúng thể đọc lại một lượt, hỏi:

- Chén uống nước với bát ăn cơm là cái gì thế?

Đoàn Dự đáp:

- Đó là nói về hình dáng của quẻ. Còn như nghĩa lý bên trong bát quái, trời đất vạn vật cái gì cũng bao trùm cả, chẳng hạn như trong một nhà, Càn là cha, Khôn là mẹ, Chấn là con trai lớn, Tốn là con gái lớn ... hai đứa mình là anh em, ta là quẻ Chấn, còn cô là quẻ Tốn.

Mộc Uyển Thanh lại nhon nhon nói:

- Không phải, chàng là quẻ Càn, thiếp là quẻ Khôn, hai người kết thành vợ chồng, sinh con đẻ cái, mới sinh ra quẻ Chấn, quẻ Tốn chứ ...

Đoàn Dự nghe nàng ả nói là loi, không khỏi động lòng, kinh hãi nói:

-Cô chớ nên suy nghĩ lằng nhằng, nghe tiếp ta nói đây.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Chàng ... chàng ngồi cạnh bên em, em sẽ nghe chàng nói.

Chỉ nghe người áo xanh từ bên ngoài nói vọng vào:

-Hay lắm, hay lắm! Hai đứa nguoi thành đôi lứa rồi, sinh ra con cái lúc ấy ta sẽ thả cho ra. Ta sẽ không giết hai đứa bay mà lại truyền cho hai người một thân võ công để hai vợ chồng dọc ngang thiên hạ.

Đoàn Dự giật dử đáp:

-Nếu đối để lắm ta sẽ đập đầu vào tường mà chết, con cháu họ Đoàn Đại Lý, thà chết chứ không chịu nhục, nguoi mong dùng ta để báo thù thì dùng hòng.

Người áo xanh đáp:

-Nguoi chết hay sống thì ta cũng chẳng cần. Nếu hai đứa nguoi tìm đường chết, ta sẽ lột sạch quần áo không còn một mảnh vải che thân, viết rõ là cháu trai và cháu gái của Đoàn Chính Minh, con trai và con gái Đoàn Chính Thuần nước Đại Lý, hai đứa thông gian bị nguoi ta bắt được nên xấu hổ tự sát. Ta sẽ đem xác hai đứa bay ra ướp muối, treo nơi thành Đại Lý ba ngày, sau đó đem đi Biện Lương, Lạc Dương, Lâm An, Quảng Châu các nơi cho mọi nguoi đều biết.

Đoàn Dự giận quá, lớn tiếng quát:

-Họ Đoàn chúng ta có tội tình gì với nguoi mà nguoi trả thù độc ác đến thế?

Người áo xanh đáp:

-Việc của ta nói với bọn trẻ con chúng bay làm gì?

Đến đây không còn nghe gì thêm nữa. Đoàn Dự biết rằng còn nói chuyện với Mộc Uyển Thanh câu nào thì chỉ càng thêm nguy hiểm, ngồi quay vào vách ôn lại Lăng Ba Vi Bộ từng bước từng bước những chỗ phức tạp, mơ mơ màng màng hồi lâu đột nhiên nghĩ tới: "Thần tiên ti tỉ trong hang núi kia so với Uyển muội xinh đẹp gấp mười lần, nếu ta có lấy vợ, phải lấy được nguoi như thần tiên ti tỉ mới khỏi uổng đời". Trong cơn mê man Đoàn Dự quay đầu lại, thấy dung nhan trang sức của Mộc Uyển Thanh từ từ biến thành ngọc tượng trong thạch động, kêu lên:

-Thần tiên ti tỉ, ta thật khổ, nàng cứu ta với.

Chàng quì gục xuống đất, ôm chặt lấy chân Mộc Uyển Thanh. Ngay lúc đó bên ngoài có tiếng nguoi gọi:

-Com chiều đây.

Y đưa vào khe hở một ngọn nến đỏ cười nói:

-Mau cầm lấy, đèn động phòng phải có hoa chúc chứ!

Đoàn Dự kinh hãi đứng phắt dậy, dưới ánh nến thấy Mộc Uyển Thanh sóng mắt đưa tình, xinh đẹp không sao tả hết. Chàng liền thổi tắt phụ ngọn nến quát lên:

-Trong com có chất độc, mau đem đi. Bọn ta không ăn đâu.

Người kia cười nói:

-Nguoi vốn trúng độc rồi, phân lượng đã đủ, cần gì phải thêm.

Y nói rồi đẩy com và đồ ăn vào. Đoàn Dự ngờ ngẩn cầm lấy đặt lên bàn, nghĩ thầm: "Nguoi ta chết đi rồi muốn việc đều xong, chuyện thị phi trên đời còn nghĩ tới làm gì?" Nhưng chàng chợt nghĩ lại: "Cha mẹ và bá phụ cung chiều ta biết là nhường nào, làm sao lại để cho họ Đoàn bị nguoi đời cười chê cho được?".

Đột nhiên Mộc Uyển Thanh nói:

-Đoàn lang, thiếp muốn dùng tên độc tự sát để khỏi làm hại đến chàng.

Đoàn Dự kêu lên:

-Khoan đã! Dẫu cho hai anh em mình cùng chết, tên vạn ác chi đồ kia cũng không buông tha. Người này âm hiểm độc địa, so với Diệp Nhị Nương giết trẻ con, Nam Hải Ngạc Thần vạn cổ người còn tệ hơn nhiều, không biết y là ai?

Chỉ nghe tiếng người áo xanh ở ngoài truyền vào:

-Tiểu tử quả có đôi chút hiểu biết. Lão phu chính là Ác Quán Mãn Doanh đứng đầu trong Tứ Đại Ác Nhân đây!

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 16: Hồ Khiếu Long Ngâm

Son lâm uy chấn cõi ngoài,

Cung đình vương giả tranh tài hơn thua.

Hồ gầm tiếng vọng canh khuya,

Rồng thiêng giương vuốt dễ đùa được sao?

\*

\*\*

Thiện Xiển Hào Cao Thăng Thái quay về noãn các trong phủ Trấn Nam Vương báo cáo, vợ chồng Chung Vạn Cừ và Tần Hồng Miên đi đã xa. Trấn Nam Vương phi Đào Bạch Phượng lo cho đứa con yêu liền hỏi:

-Tâu hoàng thượng, Vạn Kiếp Cốc ở đâu hoàng thượng đã biết chưa?

Bảo Định Đế Đoàn Chính Minh đáp:

-Cái tên Vạn Kiếp Cốc hôm nay ta nghe đến mới là lần đầu, nhưng chắc cũng không xa thành Đại Lý bao nhiêu.

Đào Bạch Phượng vội vàng nói:

-Nghe như Chung Vạn Cừ nói thì địa phương này rất là kín đáo, e rằng tìm được không phải dễ. Dự nhi nếu lọt vào tay kẻ địch lâu ngày ...

Bảo Định Đế mỉm cười nói:

-Dự nhi được nuông chiều đã quen không hiểu cái hiểm ác của người đời, nếu trải qua một ít gian nan, có dịp giữa mài, biết đâu lại chẳng có ích cho nó.

Đào Bạch Phượng trong bụng nóng như lửa đốt nhưng không dám nhiều lời. Bảo Định Đế quay sang Đoàn Chính Thuần:

-Thuần đệ, mau bày rượu thịt ra đây khao thưởng mọi người một phen khỏ sở.

Đoàn Chính Thuần đáp:

-Vâng!

Ông quay ra dặn dò, chỉ giây lát đã mang lên đủ mọi loại sơn trân hải vị. Bảo Định Đế ra lệnh cho tất cả mọi người cùng ngồi vào ăn uống chung.

Đại Lý là một nước nhỏ ở tận cùng phương nam, trong nước có rất nhiều sắc dân, người Hán chẳng có mấy, Trấn Nam Vương phi Đào Bạch Phượng là người Bải Di, dân chúng chưa ảnh hưởng văn hóa Trung Nguyên bao nhiêu, triều nghi lễ pháp so với Đại Tống thì giản dị hơn nhiều. Bảo Định Đế tính tình từ hòa, trừ khi ở trong triều đình ra ngoài thường không thích đa lễ thành ra vợ chồng Đoàn Chính Thuần và Cao Thăng Thái đều ngồi ở hạ thủ để bồi tiếp.

Trong khi ăn uống, Bảo Định Đế tuyệt nhiên không đề cập gì đến mọi chuyện, Đào Bạch Phượng lòng mảy mui lại, ăn chẳng thấy ngon. Đến khi trời sáng, thị vệ ngoài cửa vào bẩm:

-Ba Tư Không tham kiến hoàng thượng.

Đoàn Chính Minh nói:

-Cho vào!

Rèm cửa vén lên, một người da đen nhem, vừa thấp bé vừa gầy guộc bước vào, khom lưng hành lễ với Bảo Định Đế, nói:

-Khải tấu hoàng thượng, Vạn Kiếp Cốc ở bên kia Thiên Nhân Độ, qua chiếc cầu treo là tới, cửa vào là một cái hốc ở một cây cổ thụ.

Đao Bạch Phượng vỗ tay reo lên:

-Ba Tư Không ra tay thì lẽ nào lại tìm không ra sào huyệt của địch? Nếu sớm biết thế ta đã không phải lo cả đêm.

Người da đen kia hơi cúi mình nói:

-Vương phi quá khen, Ba Thiên Thạch này không dám nhận.

Ba Thiên Thạch tuy hình dáng khó coi nhưng là một nhân vật cực kỳ tinh minh mẫn cán, lập được nhiều công lao hiện đang làm quan Tư Không ở Đại Lý. Tư Đồ, Tư Mã, Tư Không là Tam Công rất tôn vinh trong triều đình. Ba Thiên Thạch võ công trác tuyệt, có sở trường về khinh công, được Bảo Định Đế sai đi dò thám nơi chốn của kẻ địch, y bí mật theo dõi Chung Vạn Cừ, quả nhiên tìm ra được Vạn Kiếp Cốc.

Bảo Định Đế mỉm cười:

-Thiên Thạch, ngươi ngồi xuống ăn cho no rồi mình cùng lên đường.

Ba Thiên Thạch biết hoàng thượng không muốn người khác quý lạ, đối với bầy tôi chẳng khác gì anh em bạn bè, nếu người dưới quá ư cung kính, ông lại không vui, nên lập tức vâng một tiếng, bưng bát lên ăn ngay. Y không uống một giọt rượu nhưng ăn rất khỏe, chỉ chốc lát đã ăn hết tám bát cơm đầy. Đoàn Chính Thuần, Cao Thăng Thái biết y đã lâu nên không lấy gì đáng ngạc nhiên.

Ba Thiên Thạch ăn xong, đứng dậy, giờ tay áo chùi mồm, nói:

-Thần Ba Thiên Thạch dẫn đường.

Nói xong y liền đi trước. Bảo Định Đế, vợ chồng Đoàn Chính Thuần, Cao Thăng Thái một dọc đi theo. Ra khỏi phủ Trấn Nam Vương thấy Chử Cổ Phó Chu Tử Đại Vệ Hộ đã dắt ngựa đứng chờ sẵn cùng mấy chục người tùy tùng mang binh khí cho Bảo Định Đế đứng phía sau.

Họ Đoàn là thế gia võ lâm Trung Nguyên chiếm được Đại Lý, mấy trăm năm nay vẫn không quên phong cách của ông cha. Đoàn Chính Minh, Đoàn Chính Thuần tuy phú quý đến cực điểm nhưng vẫn thường ăn mặc như dân dã ra ngoài du ngoạn, gặp người trong võ lâm đến thăm viếng báo thù đều theo qui củ giang hồ mà tiếp đãi chứ không dùng nghi vệ hoàng đế. Cho nên lần này Bảo Định Đế ngự giá thân chinh, những người đi theo đều đã quen không ai lạ lẫm gì. Từ Bảo Định Đế đổ xuống, ai nấy thay đồ thường phục, nếu không quen biết thì chỉ tưởng là một nhà phú hộ nào đó ra ngoài du ngoạn mà thôi.

Đao Bạch Phượng thấy trong đám tùy tùng của Ba Thiên Thạch có đến hai chục người mang theo búa lớn cưa dài, cười hỏi:

-Ba Tư Không, mình mang theo thợ mộc để cắt nhà hay sao?

Ba Thiên Thạch đáp:

-Để cưa cây phá nhà.

Những con ngựa cười toàn là tuấn mã, chạy như bay, chưa đến giờ ngo đã đến khu rừng bên ngoài Vạn Kiếp Cốc. Ba Thiên Thạch chỉ huy bộ thuộc chặt hết những cây to chắn đường. Đến cốc khẩu, Bảo Định Đế chỉ vào tấm biển sơn "Ai họ Đoàn vào đây sẽ bị giết không tha" trên cây, cười nói:

-Chủ nhân của Vạn Kiếp Cốc này thù mình quá dữ.

Đoàn Chính Thuần biết Chung Vạn Cừ sợ mình vào Vạn Kiếp Cốc thăm Cam Bảo Bảo, liếc mắt nhìn vợ, thấy bà ta cười khẩy.

Bốn người liền vác đại phủ tiến tới, chỉ chốc lát đã chặt ngã cái cây chu vi mấy người ôm kia. Ba Thiên Thạch dặn mọi người dắt ngựa đứng chờ ngoài cốc khẩu. Chử, Cổ, Phó, Chu Tử Đại Vệ Hộ liền đi trước, kế đó là Ba Thiên Thạch và Cao Thăng Thái, sau đó là vợ chồng Trấn Nam Vương, Bảo Định Đế đi sau cùng. Vào trong Vạn Kiếp Cốc rồi, thấy bốn bề vắng lặng không một ai ra nghinh đón. Ba Thiên Thạch theo qui củ giang hồ, tay cầm danh thiếp hai anh em Đoàn Chính Minh, Đoàn Chính Thuần, hăng hái tiến đến trước căn nhà, lớn tiếng nói:

-Anh em họ Đoàn nước Đại Lý đến xin được gặp Chung cốc chủ.

Nói chưa dứt câu, trong tùm cây phía trái đột nhiên nhảy xổ ra một người cao gầy, nhanh nhẹn lạ thường giờ tay chộp danh thiếp trên tay Ba Thiên Thạch. Ba Thiên Thạch lách qua ba bước, quát lên:

-Tôn giá là ai?

Người đó chính là Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc. Y chộp không trúng nhưng không bỏ cuộc lại xông về hướng Ba Thiên Thạch lần nữa. Ba Thiên Thạch thấy y lanh lẹ dị thường nên định bụng sẽ so tài khinh công lập tức chạy tới ba bước, Vân Trung Hạc cũng đuổi theo ba bước. Ba Thiên Thạch liền

co giò chạy, Vân Trung Hạc cũng đuổi theo sau.

Một người cao, một người thấp chỉ chốc lát đã chạy quanh nhà ba vòng. Bước chân của Vân Trung Hạc rất xa, còn Ba Thiên Thạch lúc nhảy lúc chạy, nhún lên hụp xuống so với đối phương còn nhanh hơn nhiều, thành thử hai người lúc nào cũng cách nhau mấy thước. Vân Trung Hạc dĩ nhiên đuổi không kịp nhưng Ba Thiên Thạch thì chạy cũng không thoát. Hai người trước nay ai cũng cho rằng mình khinh công thiên hạ không ai bằng, bây giờ gặp được kình địch, trong bụng đều kinh hãi thán. Hai người càng chạy càng nhanh, gió thốc vào quần áo nghe phàn phật, tuy chỉ có hai người chạy đua nhưng ở bên ngoài nhìn vào tưởng chừng năm sáu người cùng đuổi theo nhau.

Càng về sau khoảng cách hai người càng xa, biến thành chạy vòng quanh nhà, không biết là Vân Trung Hạc đuổi theo Ba Thiên Thạch hay là Ba Thiên Thạch đuổi theo Vân Trung Hạc. Nếu Ba Thiên Thạch đuổi đến sau lưng Vân Trung Hạc thì cuộc tỉ thí khinh công này y đã thắng. Thế nhưng Vân Trung Hạc cũng hết sức chạy cho nhanh thành ra Ba Thiên Thạch lại xa y đến mấy trượng.

Chỉ nghe kệt một tiếng, cánh cửa mở toang, Chung Vạn Cừ từ trong nhà bước ra. Ba Thiên Thạch vẫn không dừng chân, ám vận nội kinh, tay phải liệng một cái, tờ danh thiếp tà tà bay về phía Chung Vạn Cừ.

Chung Vạn Cừ đưa tay đón lấy, giận dữ nói:

-Họ Đoàn kia, nếu như ngươi theo qui củ giang hồ đến bãi sơn, sao lại hủy mất cửa vào sơn cốc của ta?

Chữ Vạn Lý quát lớn:

-Hoàng thượng là bậc chí tôn, không lẽ chui vào cái hang chuột của nhà ngươi sao?

Đao Bạch Phượng khắc khoải lo cho con, nhìn không nổi lên tiếng hỏi:

-Con ta đâu? Các người dấu nó ở chỗ nào?

Từ trong nhà nhảy ra một người đàn bà, giọng rít lên:

-Ngươi đến chậm một bước. Tiểu tử họ Đoàn bọn ta đã băm vằm mổ xẻ vứt cho chó ăn rồi.

Mụ ta hai tay cầm hai thanh đao, lưỡi đao mỏng như lá liễu, lấp lánh màu xanh, chính là Tu La Đao tẩm thuốc độc đánh máu là chết. Hai người đàn bà này mười tám năm trước vì ghen mà thành ghét thù nhau cực sâu xa. Đao Bạch Phượng cũng biết lời của Tần Hồng Miên không phải thực nhưng nghe mụ ta rủa đứa con yêu của mình như thế, chuyện cũ chưa qua, chuyện mới đã tới con giận bùng lên, lạnh lùng nói:

-Ta hỏi là hỏi Chung cốc chủ, ai thêm nói chuyện với thứ đàn bà hư thân mất nết như ngươi cho bản mồm.

Chỉ nghe hai tiếng leng keng, song đao của Tần Hồng Miên nhắm ngay Đao Bạch Phượng cùng chém ra nhanh như gió cuốn. Đòn Thập Tự Khảm là tuyệt kỹ thành danh của bà ta, không biết bao nhiêu giang hồ hảo hán bỏ mạng vì độc chiêu Tu La Đao này, Đao Bạch Phượng vùng phát trăn lên gạt, thân hình nhích ra cán phát trăn điểm luôn vào sau lưng kẻ địch.

Đoàn Chính Thuần thật xấu hổ, một người là vợ yêu, một người là tình cũ, với Đao Bạch Phượng thật là sâu đậm, còn đối với Tần Hồng Miên thì cũng khó quên, nay thấy hai người vừa ra tay đã dùng ngay sát thủ, quyết sống mái, dù ai bị thương thì ông cũng một đời mang hận, bèn quát lên:

-Khoan hãy động thủ.

Ông nghiêng người tiến tới, rút phát trường kiếm toan gạt binh khí của hai người ra.

Chung Vạn Cừ vừa nhìn thấy Đoàn Chính Thuần thì đã diện tiết, loảng xoảng một tiếng, rút ngay Đại Hoàn Đao vùng lên chém xuống đầu tình địch. Chữ Vạn Lý nói:

-Không cần vương gia phải ra tay, để tiểu nhân thanh toán y được rồi.

Chiếc cần sắt của y vùng ra, quật xuống đầu Chung Vạn Cừ. Chiếc cần của y vốn đã bị Diệp Nhị Nương bẻ gãy rồi, đây là chiếc mới y vừa đúc. Chung Vạn Cừ chửi:

-Ta biết ngay họ Đoàn nhà chúng bay chỉ giỏi tài lấy thịt đè người.

Đoàn Chính Thuần cười nói:

-Vạn Lý lui ra, ta đang muốn xem võ công Chung cốc chủ đến cỡ nào.

Ông giơ kiếm lên, gạt chiếc cần sắt của Chữ Vạn Lý ra, thuận thế phát xuống sống thanh Đại Hoàn Đao rồi hót lên mấy ngón tay Chung Vạn Cừ. Ba thức gạt ra, phát xuống rồi hót lên liền lạc với nhau không cần khoảng cách nào để biến chiêu khiến Chung Vạn Cừ kinh hãi nghĩ thầm: "Tên giàc họ Đoàn này kiếm pháp ghê gớm thật". Y vội vàng nén cơn giận, vùng ngang thanh đao bảo vệ trước ngực, không dám coi thường cường địch chút nào.

Đoàn Chính Thuần giơ kiếm lên đâm tới, Chung Vạn Cừ thấy thế kiếm lợi hại, không dám đỡ vội vàng nhảy lùi lại ba bước. Đoàn Chính Thuần chỉ mong y không dám đầu dây dưa, lập tức vọt qua chỗ Đao Bạch Phượng và Tần Hồng Miên, thấy đao pháp Tần Hồng Miên xem ra núng thế bị Đao Bạch

Phượng từng bước ép phải lùi. Bỗng nghe soẹt soẹt soẹt ba tiếng, Tần Hồng Miên đã bắn ra ba mũi tên độc, những mũi tên đó cùng một hình dạng với độc tiễn của Mộc Uyển Thanh nhưng thủ pháp cao minh hơn nhiều, chia ra trái phải giữa khiến đối phương khó mà tránh né.

Đao Bạch Phượng tung mình nhảy lên cao, ba mũi tên bay vọt dưới chân, ngờ đâu khi thân hình bà ta còn đang lơ lửng trên không, lại có ba mũi tên khác bắn tới. Mũi tên thứ nhất bắn vào dưới bụng, mũi tên thứ hai bắn vào chân còn mũi tên thứ ba bắn vào dưới bàn chân. Đao Bạch Phượng không còn cách nào nhảy lên được nữa, vội vùng phát trần ra đỡ, cuốn được mũi tên thứ nhất, thân hình liền rơi xuống, xem ra mũi tên thứ hai và thứ ba bắn vào bụng và ngực không sao có thể tránh né hay đỡ gạt. Đột nhiên một lần ánh sáng lấp lánh, một thanh trường kiếm từ dưới gạt lên, chặt hai mũi tên đó thành bốn mảnh chính là Đoàn Chính Thuần nhảy tới chặn ngay trước mặt Đao Bạch Phượng. Vĩ thử ông ta ra chiêu kém chính xác không chém đứt được hai mũi tên thì những mũi tên đó đã ghim vào người ông ta rồi.

Biến cố đó khiến cả Đao Bạch Phượng lẫn Tần Hồng Miên đều mặt xanh như tàu lá, tim đập thình thình. Đao Bạch Phượng kêu lên:

-Tôi không cần ông phải giúp tôi.

Bà lạng người vọt ra trước mặt trưởng phu, múa phát trần đánh với Tần Hồng Miên lần nữa. Bà hận Tần Hồng Miên ra tay độc ác, chiêu số phát trần thật nhanh, quét xéo đâm thẳng, khiến đối phương không hở tay để có dịp bắn tên độc. Còn Tần Hồng Miên mới rồi bắn tên suýt nữa thì trúng phải Đoàn Chính Thuần, thấy ông ta liều mạng ra tay cứu vợ, thiên vị quá đỗi, vừa hoảng hốt lại vừa đau lòng thành thử không chống đỡ nổi phát trần của đối phương.

Đao Bạch Phượng sử dụng chiêu Phượng Thê Ư Ngô đánh thẳng xuống đầu kẻ địch, Tần Hồng Miên vội tránh qua bên phải ngờ đâu tả chương của Đao Bạch Phượng cũng đánh ra, xem chừng sẽ trúng ngực Tần Hồng Miên thế nào cũng phải học máu. Bàn tay còn cách ngực Tần Hồng Miên chừng nửa thước ngờ đâu có một bàn tay đàn ông gạt ra ngoài, chính là Đoàn Chính Thuần cứu người tình cũ, nói:

-Phượng Hoàng Nhi, chớ có như thế.

Tần Hồng Miên ngỡ ngàng, giận dữ nói:

-Cái gì mà phượng với chả công, gọi nhau thân mật nhỉ?

Đao bên trái của bà ta liền chém xuống vai Đoàn Chính Thuần. Đao Bạch Phượng cũng đang bực chồng ra tay cứu tình nhân, gạt tay mình ra nên cũng múa phát trần đánh luôn vào mặt ông ta.

Hai người đàn bà cùng tấn công Đoàn Chính Thuần nhưng lại cùng cùng thấy đối phương ra tay nên cùng kêu lên:

-Ồi chào!

Ai cũng muốn ra tay bảo vệ cho lang quân. Phát trần của Đao Bạch Phượng chuyển hướng quay sang gạt thanh Tu La Đao, còn Tần Hồng Miên thì phóng một ngọn cước vào người Đao Bạch Phượng cốt để bà ta rút phát trần về.

Đoàn Chính Thuần nghiêng người né tránh, nghe bình một tiếng, cước của Tần Hồng Miên đã đá trúng hông ông ta. Đao Bạch Phượng hậm hực quát lên:

-Sao ngươi dám đá chồng ta?

Tần Hồng Miên nói:

-Đoàn lang, thiếp không có ý, chàng ... chàng có đau không?

Đoàn Chính Thuần giả vờ nhăn nhó, kêu lên:

-Đau quá, đau quá, đau đến chết mất.

Nói xong giả vờ ngồi thụp xuống. Chung Vạn Cừ thấy cơ hội, giơ đao lên chém xuống đầu Đoàn Chính Thuần, Đao Bạch Phượng kêu lên:

-Ngừng tay!

Tần Hồng Miên cũng kêu lên:

-Đánh hán.

Cả Tu La Đao lẫn phát trần cùng quay sang tấn công Chung Vạn Cừ. Chung Vạn Cừ đành phải thu đao hộ thân, kêu lên:

-Tên giặc thói tha họ Đoàn kia, cái đồ mặt thót phải để cho đàn bà ra tay cứu, còn gì là hảo hán?

Đoàn Chính Thuần cười ha hả, từ đất nhảy lên, soẹt soẹt soẹt ba chiêu kiếm ép cho Chung Vạn Cừ phải lùi lại. Tần Hồng Miên ngạc nhiên giận dữ nói:

-Hóa ra ông không bị thương, chỉ giả vờ.

Đao Bạch Phượng cũng tiếp lời:

-Cái đồ này chỉ chuyên đi lừa người ta, còn ai mà chẳng biết.

Tần Hồng Miên quát lớn:

-Xem đao đây.

Đao Bạch Phượng cũng kêu:

-Đánh cho lão một trận.

Thế là hai người đàn bà liên liên thủ xông vào tấn công Đoàn Chính Thuần. Bảo Định Đế thấy em trai dây dưa mãi với hai người đàn bà, lắc đầu cười thầm, quay sang nói với Chử Vạn Lý:

-Các người đi tra xét xem sao.

Chử Vạn Lý đáp:

-Tuân lệnh.

Chử, Cô, Phó, Chu bốn người liền chạy đến cửa vào nhà, Cổ Đốc Thành chân vừa đạp vào ngạch cửa đột nhiên cảm thấy gió lạnh trên đầu ập xuống. Chân trái y mới đề hồ lên thêm, chân phải vội bung một cái lập tức nhảy vọt trở ra, thấy một thanh đao vừa rộng vừa mỏng chém vụt xuống, chỉ cách mặt chừng vài tấc, nếu như chậm một chút dù đầu không bị xẻ làm đôi, thì ít ra cũng vệt mất mũi. Cổ Đốc Thành lưng toát mồ hôi lạnh, nhìn lại người vừa ra tay ám toán mình là một thiếu phụ trung niên, mặt mũi xinh xắn, chính là Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương. Thanh bạc đao của bà ta hình vuông, mỏng dính, bốn bề đều sắc, tay cầm chỉ là một cái cán ngắn, vừa múa lên đã thành một vòng tròn sáng choang.

Cổ Đốc Thành sau con hoảng vía định thần lại, quát lên một tiếng vung búa lên chém xuống thanh bạc đao, Diệp Nhị Nương vội vàng múa tít không để cho chạm vào món binh khí nặng nề ấy. Cổ Đốc Thành sử dụng bảy mươi hai đường Loạn Phi Phong phủ pháp, hai búa hai nơi chém trên chém dưới.

Diệp Nhị Nương giờ trò pháp thuật miệng lầm bầm mấy câu thần chú. Chu Đan Thần thấy mẹ ta đánh như trò chơi nhưng đao pháp thật là nguy hiểm khó mà lường được sợ rằng để lâu, Cổ Đốc Thành sẽ không chống nổi bèn múa phan quan song bút xông vào tiếp tay.

Lúc đó Ba Thiên Thạch và Văn Trung Hạc hai người vẫn đang đuổi nhau, hai người khinh công hơn kém ai cũng biết rằng không phải chỉ một lúc mà biết được. Ba Thiên Thạch chạy được trên trăm vòng rồi, thấy Văn Trung Hạc công phu hạ bàn nhẹ nhàng có thừa nhưng không đủ vững chãi, không được như mình mỗi lần nhún chân đều còn để lại dư lực phòng hờ chỉ cần đứng lại tấn công y ba chiêu là y sẽ chịu không nổi. Thế nhưng Ba Thiên Thạch nhất định muốn cùng y thí khinh công xem ai hơn, không muốn dùng quyền cước mà thủ thắng nên cứ tiếp tục chạy vào.

Bỗng nghe tiếng người ồm ồm chửi:

-Tiên sư mẹ chúng mày làm bố mất ngủ, đứa chó nào tới đây phá rối thế?

Nam Hải Ngạc Thần tay cầm ngạc chùy tiến ở đầu huỳnh hực chạy ra. Phó Tư Qui quát lại:

-Thì bố của sư phụ người tới chứ còn ai!

Nam Hải Ngạc Thần quát lên:

-Cái gì mà bố của sư phụ ta?

Phó Tư Qui chỉ vào Đoàn Chính Thuần nói:

-Trần Nam Vương là cha của Đoàn công tử, Đoàn công tử là sư phụ của người, bộ tính đánh nước bài này hả?

Nam Hải Ngạc Thần tuy chuyện ác đã nhiều nhưng cũng còn được một điều tốt là đã nói thì làm nên vừa nghe thế, gân đến mặt vàng ệch nhưng không dám công nhiên chối bèn quát lên:

-Ta bái sư là chuyện của ta liên quan đếch gì đến thằng con rùa đen kia?

Phó Tư Qui cười:

-Ta có phải con người đâu mà bảo ta là thằng con rùa đen?

Nam Hải Ngạc Thần ngơ ngẩn, nghĩ một lúc mới biết là y nói bóng gió chửi mình là đồ ô qui. Nghĩ ra được rồi, y gầm lên, soẹt soẹt soẹt chém luôn ba nhát ngạc chùy tiến. Gã tuy đầu óc chậm lụt nhưng võ công không đến nỗi tệ, những rặng nhọn trên thanh ngạc chùy tiến chẳng khác gì những móc trên lang nha bổng. Phó Tư Qui giờ thanh thực đồng côn đánh luôn ba chiêu, thấy chối cả tay, Chử Vạn Lý vội vàng vung cần lên, sợi dây tơ liền vụt ra chẳng khác gì nhuyễn tiên quát vào mặt Nam Hải Ngạc Thần, Nam Hải Ngạc Thần đưa ngạc chùy tiến gạt ra được.



Bảo Định Đế nhìn cuộc thế thấy bên mình không ai có gì nguy hiểm nói với Cao Thăng Thái:

-Người đứng đây lược trần.

Cao Thăng Thái đáp:

-Vâng!

Y chấp tay sau lưng đứng một bên coi sóc. Bảo Định Đế đi vào trong nhà, gọi:

-Dự nhi, cháu có ở đây không?

Ông không nghe tiếng đáp lại, đẩy cửa vào sương phòng bên trái, lại gọi nữa:

-Dự nhi! Dự nhi!

Chỉ thấy một cô gái chừng mười lăm, mười sáu từ sau cánh cửa bước ra, mặt ngơ ngác, hỏi lại:

-Ông ... ông là ai?

Bảo Định Đế đáp:

-Đoàn công tử ở đâu?

Thiếu nữ đáp:

-Ông kiếm Đoàn công tử làm chi?

Bảo Định Đế đáp:

-Ta muốn cứu y ra.

Cô gái lắc đầu:

-Ông không cứu nổi đâu. Đoàn công tử bị người ta lấy đá lớn nhốt trong thạch thất, bên ngoài lại có người canh.

Bảo Định Đế nói:

-Cô đưa ta tới, ta sẽ đánh ngã người canh gác, đẩy đá cứu y ra ngoài.

Thiếu nữ lại lắc đầu:

-Không được. Nếu tôi đưa ông tới, cha tôi giết tôi mất.

Bảo Định Đế hỏi:

-Thế cha cô là ai?

Cô gái đáp:

-Tôi họ Chung, cha tôi là chủ nhân của sơn cốc này.

Cô gái đó chính là Chung Linh mới trốn được từ núi Vô Lượng trở về đây. Bảo Định Đế gật gù, nghĩ thầm đối với một cô gái nhỏ tuổi như thế này, dù là dùng lời dụ dỗ hay dùng võ lực uy hiếp đều không khỏi thất giảm thân phận, nếu như Đoàn Dự có ở trong sơn cốc này, sớm muộn gì mình cũng tìm ra nên đi ra khỏi căn nhà để tìm người dẫn đường.

\*

\*\*

Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh ở trong thạch thất nghe thấy người áo xanh ở bên ngoài tự xưng là thiên hạ đệ nhất ác nhân Ác Quán Mãn Doanh thì hết sức kinh hoàng, hai người nép lại bên nhau. Đoàn Dự nói nhỏ:

-Thì ra mình rơi vào tay kẻ ác nhất thiên hạ, thật hết nước nói.

Mộc Uyển Thanh ứ ự một tiếng dụi đầu vào lòng chàng. Đoàn Dự gơ tay vuốt ve tóc nàng, an ủi:

-Đừng sợ.

Áo hai người đầm mồ hôi chẳng khác gì vừa ở dưới nước trời lên còn toàn thân thì nóng như lửa, hơi bốc lên phả vào mũi lại càng thêm kích thích. Một người thì là trai mới lớn huyết khí phương cương, một người thì gái đương tơ ái tình nồng cháy, dầu không uống phải xuân dược cũng chịu không nổi, huống chi Âm Dương Hòa Hợp Tấn bá đạo vô cùng, trai chính trực cũng thành kẻ trắng hoa, gái đoan trang cũng thành đứa lẳng lơ, tâm thần một khi mờ ám rồi thì thánh hiền cũng ra loài cầm thú.

Giờ đây chỉ còn trông chờ Đoàn Dự một điểm thiên lương, chăm chăm không quên cái thanh danh của họ Đoàn mà miễn cưỡng khắc chế. Người áo xanh cực kỳ đặc ý, cất tiếng cười quái đản nói:

-Hai anh em chúng bay mau làm cho xong việc đi, sinh con đẻ cái sớm một ngày thì ra khỏi lao lung sớm một ngày. Ta đi đây!

Nói xong y vượt qua bức tường cây đi mất. Đoàn Dự kêu lớn:

-Nhạc lão tam, Nhạc lão nhị! Sự phụ người mắc nạn, mau đến cứu ta ra.

Chàng gọi đến khẩn cổ nhưng nào thấy ai trả lời? Đoàn Dự nghĩ thầm: "Trong lúc nguy cấp này thôi đành bái y làm thầy, biết làm sao? Chọn làm thầy bất quá chỉ là chuyện một mình ta chịu thôi phải liên lụy đến bá phụ và gia gia". Nghĩ như thế chàng lại gào lên:

-Nam Hải Ngạc Thần, ta cam tâm bái người làm thầy, tình nguyện làm kẻ truyền nhân của phái Nam Hải, người mau đến cứu đồ đệ đi thôi. Nếu không ta chết đi thì người không có đệ tử nữa đó.

Chàng kêu réo om sòm một hồi lâu vẫn không nghe tiếng Nam Hải Ngạc Thần đáp lại, chợt nghĩ ra: "Chao ôi hỏng rồi! Nam Hải Ngạc Thần sợ nhất là lão đại Ác Quán Mãn Doanh, dù y có nghe ta gọi chẳng nữa cũng chẳng dám tới cứu". Chàng càng thấy trong lòng bối rối.

Mộc Uyển Thanh đột nhiên nói:

-Đoàn lang, chàng với thiếp thành hôn rồi, đứa con đầu của chúng mình, chàng thích con trai hay con gái?

Đoàn Dự mơ mơ màng màng đáp lại:

-Con trai!

Đột nhiên ở bên ngoài thạch thất có tiếng một thiếu nữ vọng vào:

-Đoàn công tử, công tử là anh của cô ta, không thể nào lấy nhau được.

Đoàn Dự ngạc nhiên, hỏi lại:

-Cô ... cô có phải Chung cô nương đó không?

Cô gái đó chính là Chung Linh, nàng nói:

-Chính em đây, em nghe lên người áo xanh nói nên đang tìm cách cứu anh và Mộc tử tử ra.

Đoàn Dự mừng lắm nói:

-Thế thì hay quá, cô mau mau đi kiếm thuốc giải độc dược cho ta đi.

Mộc Uyển Thanh giận dữ nói:

-Con tiểu quỷ Chung Linh kia, mau mau cút đi, ai cần người cứu?

Chung Linh đáp:

-Đề em tìm cách đẩy tảng đá cứu hai người ra trước đã.

Đoàn Dự vội nói:

-Chớ, chớ, cô mau mau đi ăn trộm thuốc giải, ta ... ta chịu không nổi nữa rồi, mau ... mau không thì chết mất.

Chung Linh kinh ngạc hỏi lại:

-Anh chịu không nổi cái gì? Đau bụng hả?

Đoàn Dự đáp:

-Không phải đau bụng.

Chung Linh lại hỏi:

-Hay là nhức đầu?

Đoàn Dự đáp:

-Cũng không phải nhức đầu.

C hỏi thêm

-Thế nơi nào trên người khó chịu?

Đoàn Dự đang con tinh dục nổi lên, làm sao nói cho một cô gái nhỏ hiểu được? Chàng đành nói:

-Ta khắp người chỗ nào cũng khó chịu, cô cứ đi trộm thuốc giải là được.

Chung Linh nhú mày nói:

-Anh không nói bệnh trạng làm sao em biết đường đâu mà mò để kiếm thuốc giải. Cha em có nhiều loại thuốc giải lắm nhưng phải biết anh bị đau bụng nhức đầu hay đau tim thì mới lấy được.

Đoàn Dự thở dài:

-Ta không đau gì cả, chỉ có ... chỉ có uống phải thứ thuốc độc tên là Âm Dương Hòa Hợp Tán mà thôi.

Chung Linh vỗ tay reo lên:

-Em biết được tên thuốc độc thì dễ lắm. Đoàn đại ca, để em đi kiếm cha em hỏi thuốc giải.

Nàng lật đật treo qua bức tường cây đi kiếm phụ thân để hỏi thuốc giải Âm Dương Hòa Hợp Tán. Âm Dương Hòa Hợp Tán là thuốc của người áo xanh nhưng Chung Vạn Cửu vừa nghe tên biết ngay là loại gì, khuôn mặt ngựa xụ xuống mắng con:

-Đồ nhãi ranh, đến hỏi âm ở cái gì? Chỉ được cái lếu lảo, ta lại nắm tai đánh cho một trận bây giờ.

Chung Linh hốt hoảng nói:

-Không phải lếu lảo đâu ...

Ngay khi đó, Bảo Định Đế và tùy tùng đã tấn công vào Vạn Kiếp Cốc, Chung Vạn Cửu vội vàng chạy ra ứng chiến, bỏ mặc Chung Linh ở trong phòng. Nàng nghe thấy ở bên ngoài tiếng binh khí chạm nhau, hai bên đấu đến hồi kịch liệt nhưng chẳng thêm để ý, vẫn tiếp tục ở trong phòng thuốc của phụ thân lục lọi. Mấy trăm bình thuốc của Chung Vạn Cửu đều có ghi rõ tên nhưng kiếm mãi không ra thuốc giải của Âm Dương Hòa Hợp Tán. Nàng còn đang phân vân chưa biết tính sao bỗng nghe có người vào phòng, vội đi ra xem liền gặp phải Bảo Định Đế.

Bảo Định Đế chưa tìm ra ai dẫn đường bỗng nghe đằng sau có tiếng chân người, quay lại thì ra Chung Linh chạy tới, vội đứng lại chờ. Chung Linh đến gần nói:

-Tôi không kiếm được thuốc giải, thôi dẫn ông đến đó vậy. Chẳng hiểu ông có đầy nổi tảng đá lớn đó không.

Bảo Định Đế mừng quá hỏi lại:

-Giải được gì? Tảng đá nào vậy?

Chung Linh đáp:

-Ông đi theo tôi, nhìn là biết ngay.

Đường trong Vạn Kiếp Cốc tuy loằng ngoằng thật nhưng có Chung Linh dẫn lộ, chỉ một lát là tới ngay. Bảo Định Đế cầm tay Chung Linh, không nhún chân đột nhiên vọt lên nhẹ nhàng đáp xuống bức tường cây. Chung Linh vỗ tay reo lên:

-Hay thật, hay thật! Tưởng chừng như ông biết bay. Ôi chao, không xong rồi.

Đã thấy ngoài thạch thất có một người ngồi đó, chính là quái khách áo xanh. Chung Linh rất sợ con người sống dở chết dở này, nói nhỏ:

-Thôi mình ra đằng khác, đợi cho người đó đi rồi quay lại sau.

Bảo Định Đế thấy người áo xanh không đến nổi gì quái dị lắm, vội an ủi cô gái:

-Có ta ở đây, cô không việc gì phải sợ. Đoàn Dự ở trong căn nhà đó, có đúng không?

Chung Linh gật đầu, nép vào sau lưng ông. Bảo Định Đế chậm rãi bước tới, nói:

- Xin tôn giá tránh ra một bước.

Người áo xanh như không nghe không thấy, vẫn ngồi yên không cử động. Bảo Định Đế nói:

- Nếu như tôn giá không chịu nhường đường, tại hạ có vô lễ cũng đừng trách.

Ông lách qua người áo xanh giờ chường phải lên để vào tảng đá, đang định vận kinh đẩy, bỗng từ dưới tay người áo xanh thò ra một cây thiết trượng nhỏ, đâm vào huyết Khuyết Bồn. Cây gậy sắt đến còn cách ông ta chừng một trượng bỗng ngừng lại, không ngớt rung động, nếu Bảo Định Đế tiếp tục sử kinh thì thiết trượng sẽ đâm tới ngay, không còn đường nào tránh né. Bảo Định Đế trong bụng hơi bàng hoàng: "Người này công phu điểm huyết thật là cao minh, vậy là ai đây?". Tay phải hơi giờ lên đánh luôn vào cây gậy đồng thời bàn tay trái lòn xuống dưới đặt luôn lên tảng đá. Người áo xanh lập tức nhích cây gậy sang chỉ vào huyết Thiên Trì. Bảo Định Đế liền tiếp đánh ra như gió biến đổi bảy phương vị liền nhưng cây gậy sắt của người áo xanh cũng liền tiếp hư điểm các nơi huyết đạo, chế ngự cuộc thế.

Hai người liền tiếp biến chiêu, công phu nhận huyết của người áo xanh thật chuẩn xác khiến cho Bảo Định Đế không cách nào có thể vận kinh đẩy tảng đá. Ông thấy y với mình cũng tám lạng nửa cân, xem ra còn hơn em mình là Đoàn Chính Thuần một mức. Tả chường ông đánh xéo ra, đột nhiên từ chường biến thành chỉ, nghe sù một tiếng, sử dụng Nhất Dương Chỉ đâm vào thiết trượng, nếu như điểm thực cây gậy thế nào cũng cong lại. Ngờ đâu cây gậy sắt cũng sù một tiếng điểm trở ra, hai luồng lực đạo trên không đụng vào nhau, Bảo Định Đế phải lùi một bước, còn thân hình người áo xanh cũng lao đảo.

Trên mặt Bảo Định Đế ánh lên sắc hồng còn người áo xanh thoảnh hiện một màu xanh nhưng hai người vừa bùng lên là biến đi ngay. Bảo Định Đế lạ lùng, nghĩ thầm: "Võ công người này không những cực kỳ cao cường, nhưng xem ra với ta có chút uyên nguyên. Trượng pháp của y với Nhất Dương Chi rõ ràng có liên quan".

Ông liền chấp tay nói:

- Tôn tính đại danh tiền bối là gì, làm ơn cho biết.

Chỉ nghe một thanh âm vọng lên:

- Nhà ngươi là Đoàn Chính Minh hay là Đoàn Chính Thuần?

Bảo Định Đế thấy y không chớp mắt môi chút nào, vậy mà vẫn nói chuyện được, càng thêm ngạc nhiên, nói:

- Tại hạ là Đoàn Chính Minh.

Người áo xanh hừ một tiếng nói:

- Thì ra ngươi là đương kim Bảo Định Đế nước Đại Lý?

Bảo Định Đế đáp:

- Chính thị.

Người áo xanh hỏi:

- Võ công ngươi so với ta, ai hơn ai kém?

Bảo Định Đế trầm ngâm giây lát đáp:

- Võ công tiền bối có hơn chút đỉnh nhưng nếu thực sự động thủ thì ta sẽ thắng.

Người áo xanh nói:

- Đúng vậy, ta dẫu sao cũng bị thiệt thòi là thân thể tàn phế. Ôi, có ngờ đâu ngươi ở ngôi vị cao như thế nhưng trong bao nhiêu năm nay vẫn không chừa việc luyện công.

Tuy thanh âm y phát xuất từ trong bụng nghe quái lạ nhưng nghe ngữ âm vẫn đầy vẻ tiếc nuối và thất vọng. Bảo Định Đế không đoán được lai lịch của y, trong bụng nảy ra bao nhiêu mối nghi ngờ. Bỗng từ trong thạch thất truyền ra tiếng gào thét nóng nảy, chính là của Đoàn Dự. Bảo Định Đế kêu lên:

- Dự nhi, cháu đấy ư? Không việc gì phải hoảng hốt, ta đến cứu cháu đây.

Chung Linh cũng kinh hãi kêu lên:

- Đoàn công tử! Đoàn công tử!

Thì ra Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh bị xuân dược thôi thúc mãnh liệt, càng lúc càng khó mà kháng cự lại được tình dục. Về sau Mộc Uyển Thanh thần trí mơ hồ, quên mất Đoàn Dự là anh của mình, luôn mồm gọi:

-Đoàn lang, ôm em đi, ôm chặt lấy em đi!

Nàng là gái còn tân, việc trai gái chưa từng biết đến, chỉ thấy người nóng như thiêu không chịu nổi, chỉ muốn Đoàn Dự ôm lấy mình cho hạ xuống nên xông vào chộp lấy chàng. Đoàn Dự kêu lên:

-Không được đâu!

Chàng lách người tránh ra, chân tự nhiên sử dụng Lăng Ba Vi Bộ. Mộc Uyển Thanh vô không trúng, ngã lộn giường ngất đi. Đoàn Dự liền tiếp đi thêm mấy bước, nội tức trong người thuận theo kinh mạch mà vận hành, càng chạy càng nhanh khiến cho mỗi lúc càng thêm ngộp thở, tưởng như không hút nổi khí trời nữa nên nhịn không nổi phải rống lên một tiếng. Nhờ tiếng gào đó mà ngực thấy dễ thở hơn, nên chàng cứ đi vài bước lại hét lên một tiếng, ý niệm tình dục cũng vì thế mà giảm dần nhưng những câu đối đáp của Bảo Định Đế với người áo xanh cũng như tiếng gọi của bá phụ chàng lọt vào tai mà không nghe gì cả.

Người áo xanh nói:

-Tên tiểu tử này định lực giới thật, uống phải Âm Dương Hòa Hợp Tán của ta rồi, vậy mà còn giữ được tới giờ phút này.

Bảo Định Đế kinh hãi, hỏi lại:

-Thứ độc dược đó là gì thế?

Người áo xanh đáp:

-Không phải độc dược, chỉ là một loại xuân dược cực mạnh thôi.

Bảo Định Đế hỏi:

-Ngươi cho y uống loại thuốc đó là có ý gì?

Người áo xanh đáp:

-Trong thạch thất còn có một người nữa, chính là em gái nó.

Bảo Định Đế vừa nghe qua biết ngay âm mưu độc kế của người nọ. Ông tu đường đã cao nhưng nghe thế không khỏi nổi con thịnh nộ, tay áo liền vung lên, nghe soẹt một tiếng đã phóng ra một chỉ. Người áo xanh giờ trượng lên gạt ra, chỉ thứ hai của Bảo Định Đế đã tung ra nhắm ngay vào huyệt Thất Đột dưới yết hầu, là một huyệt chí mạng liệu rằng y sẽ phải giờ toàn lực ra chống đỡ.

Ngờ đâu người áo xanh chỉ cười ha ha, không tránh né cũng chẳng chống đỡ. Bảo Định Đế thấy y không chống trả, cũng không tránh né, trong bụng nghi ngờ, lập tức thu chỉ hỏi:

-Sao ngươi lại chịu chết là sao?

Người áo xanh đáp:

-Ta chết dưới tay ngươi thì thật tốt quá, tội nghiệt nhà ngươi càng đầy thêm một tầng.

Bảo Định Đế hỏi lại:

-Ngươi thực sự là ai vậy?

Người áo xanh hạ giọng nói nhỏ một câu gì đó. Bảo Định Đế nghe qua, sắc mặt lập tức biến đổi nói:

-Ta không tin.

Người áo xanh đưa cây gậy từ tay phải sang tay trái, ngón tay trở bên phải sù một tiếng, điểm về phía Bảo Định Đế. Bảo Định Đế nghiêng người tránh qua, trả lại một chỉ. Người áo xanh ngón tay giữa búng ra, Bảo Định Đế mặt mày trịnh trọng cũng lấy ngón giữa đáp lễ. Chiêu thứ ba của người áo xanh dùng ngón tay vô danh quét ngang, còn chiêu thứ tư dùng ngón út khảy nhẹ. Bảo Định Đế từng chiêu từng chiêu đáp lại.

Đến chiêu thứ năm, người áo xanh lấy ngón tay cái miết xuống, trong năm ngón tay cái ngắn nhất, cũng chậm chạp không linh hoạt nhưng lực đạo lại mạnh nhất, Bảo Định Đế không dám coi thường cũng giờ ngón cái của mình lên bật qua đối phương.

Chung Linh đứng bên cạnh coi thấy lạ lùng, quên cả sợ hãi người áo xanh, cười nói:

-Hai người đang đánh đố tay chưởng? Bên này giờ một ngón, bên kia giờ một ngón xem ai thắng chứ gì?

Nàng vừa nói vừa đi tới gần. Bỗng đâu một luồng kinh phong lặng lẽ xô tới, Chung Linh còn đang ngạc nhiên, vai trái đau nhói lên tưởng như muốn ngắt đi. Bảo Định Đế hất tay về sau nhẹ nhàng đẩy nàng ra ngoài, tiếp đó nhảy lùi về sau đỡ lấy nàng nói:

-Đứng yên đừng cử động.

Chung Linh sững sờ hỏi:

-Ông ta ... ông ta định giết tôi ư?

Bảo Định Đế lắc đầu:

-Không phải. Ta cùng y đang thí võ công, người ngoài không đến gần được.

Ông giơ tay vỗ nhẹ lên lưng nàng mấy cái. Người áo xanh hỏi:

-Người đã tin chưa?

Bảo Định Đế tiến lên mấy bước khom lưng nói:

-Chính Minh tham kiến tiền bối.

Người áo xanh nói:

-Người gọi ta là tiền bối tức là không nhận ta hay vì chưa tin hẳn?

Bảo Định Đế đáp:

-Chính Minh này thân làm chủ một nước, lời nói hành vi lúc nào cũng phải cẩn thận. Chính Minh không có con, Đoàn Dự kia trên vai chất gánh nặng tông miếu xã tắc, xin tiền bối thả y ra.

Người áo xanh nói:

-Ta đang muốn cho họ Đoàn Đại Lý làm loạn nhân luân, bại hoại đạo đức, đoạn tử tuyệt tôn. Ta phải đợi bao lâu mới có ngày này, lẽ nào lại dễ dàng buông tay?

Bảo Định Đế gay gắt đáp:

-Đoàn Chính Minh này nhất quyết không thể bằng lòng.

Người áo xanh cười ha hả nói:

-Người tự xưng là hoàng đế nước Đại Lý, đối với ta thì chỉ là kẻ soán vị đoạt triều, loạn thần tặc tử mà thôi. Nếu người có gan thì việc quay về đem tay chân quân lính tới đây. Ta bảo cho người biết, thế lực ta kém xa người thật nhưng muốn giết tên tiểu tặc Đoàn Dự thì thật dễ như trở bàn tay. Còn như bây giờ người ra tay đánh với ta, trong vài trăm chiêu chưa chắc đã thắng, muốn giết ta cũng thật khó vô cùng. Nếu ta không chết thì người đâu có cứu nổi tính mạng Đoàn Dự.

Khuôn mặt Bảo Định Đế lúc thì xanh, lúc thì trắng biết lời của y quả không sai, không nói gì trở về đem binh lính tới mà chỉ cần mình có thêm một người tiếp tay thì người áo xanh cũng đã không chống đỡ nổi rồi nhưng y sẽ ra tay làm hại Đoàn Dự ngay, huống chi thân phận người này mình không thể nào ra tay giết y được. Ông bèn hỏi:

-Ông muốn thế nào thì mới chịu thả y ra?

Người áo xanh đáp:

-Dễ lắm, dễ lắm! Người chỉ cần bằng lòng lên chùa Thiên Long xuất gia làm sư, đem hoàng vị nhường lại cho ta, ta sẽ cho Đoàn Dự uống thuốc giải, trả lại cho người đứa cháu ngoan khỏe mạnh bình thường, đức hạnh vẹn toàn.

Bảo Định Đế đáp:

-Cơ nghiệp của tổ tông, đâu có lý nào tùy tiện dâng cho người khác được?

Người áo xanh cười ha hả nói:

-Thế đây là cơ nghiệp của người hay là cơ nghiệp của ta? Vật qui nguyên chủ hay là tùy tiện dâng cho người? Ta không truy cứu tội mưu triều soán nghịch của nhà người cũng đã là khoan hồng đại lượng lắm rồi, nếu như chấp nê không nghe thì cứ việc ngồi chờ, đợi đến bao giờ Đoàn Dự cùng với em gái y sinh được đứa con thì lúc ấy ta sẽ thả cho ra.

Bảo Định Đế đáp:

- Thế thì người giết nó đi còn hơn.

Người áo xanh nói tiếp:

- Ngoài chuyện đó ra còn hai đường khác nữa.

Bảo Định Đế hỏi:

- Đường gì?

Người áo xanh nói:

- Cách thứ nhất là người đột nhiên ám toán ta, nhân khi ta không phòng bị giết quách đi thì cứu được y ra ngay.

Bảo Định Đế nói:

- Ta không thể ám toán người được.

Người áo xanh lại tiếp:

- Nếu như người có muốn ám toán cũng dễ gì thành công. Con đường thứ hai là bảo Đoàn Dự đem Nhất Dương Chi công phu ra tỉ thí với ta, nếu thắng thì lúc ấy đi đâu chẳng được. Ha ha! Ha ha!

Bảo Định Đế bức tức, con giận đường như không còn nhịn nổi nhưng rồi cố dần xuống nói:

- Đoàn Dự không biết chút võ công nào, lại chưa từng học công phu Nhất Dương Chi.

Người áo xanh cười khẩy:

- Cháu Đoàn Chính Minh nước Đại Lý mà lại không biết Nhất Dương Chi thì ai mà tin cho được?

Bảo Định Đế đáp:

- Đoàn Dự từ bé đọc sách vở thánh hiền, tụng kinh niệm Phật, bụng dạ từ bi, không chịu học võ.

Người áo xanh đáp:

- Thế thì lại chỉ là một đứa giả nhân giả nghĩa, ngụy quân tử mua danh hão. Người như thế nếu mà làm vua nước Đại Lý này đâu có phải là phúc của dân đen, giết sớm ngày nào tốt ngày đó.

Bảo Định Đế gằn giọng nói:

- Tiền bối, có phải là không còn đường nào khác nữa chẳng?

Người áo xanh nói:

- Năm xưa nếu như ta còn một con đường nào khác thì đâu đến nỗi sống dở chết dở như thế này. Người khác không cho ta con đường sống, lẽ nào ta lại mở đường cho hươu chạy?

Bảo Định Đế cúi đầu suy nghĩ một lát, đột nhiên ngừng đầu lên, mặt đầy vẻ cương nghị kêu lên:

- Dự nhi, ta sẽ tìm cách cứu cháu ra. Cháu chớ quên rằng mình là con cháu nhà họ Đoàn.

Chỉ nghe từ trong nhà đá vọng ra tiếng của Đoàn Dự:

- Bá phụ, bác tiến vào một ngón tay ... một ngón tay đâm chết cháu đi.

Lúc này chàng đã ngừng bước, ngồi dựa vào vách đá nghỉ ngơi nên nghe rõ ràng từng lời đối đáp của người áo xanh và Bảo Định Đế. Bảo Định Đế nghiêm giọng hỏi:

- Cái gì? Người làm bại hoại môn phong tư cách nhà họ Đoàn rồi sao?

Đoàn Dự đáp:

- Không! Không đâu, diệt nhi ... diệt nhi nóng quá chịu không nổi, chắc ... chắc không sống được.

Bảo Định Đế đáp:

- Sinh từ hữu mệnh, hãy để thuận theo tự nhiên.

Ông giờ ra nắm tay Chung Linh đi ra khoảng đất trống, nhảy lên tường cây nói:

- Tiểu cô nương, cảm ơn cô đã dẫn đường, ngày sau thể nào cũng báo đáp.

Ông theo đường cũ quay trở lại ngôi nhà chính. Chỉ thấy Chữ Vạn Lý và Phó Tư Qui hai người đánh với Nam Hải Ngạc Thần, chưa biết bên thắng bên nào bại. Chu Đan Thần và Cổ Độc Thành thì bị thanh phượng đao của Diệp Nhị Nương ép cho càng lúc càng kém thế dường như không chịu nổi. Còn ở góc bên kia Vân Trung Hạc tuy chân không chậm lại chút nào nhưng thở hổn hển như bò rống, còn Ba Thiên Thạch nhún nhảy vẫn nhẹ nhàng như không.

Cao Thăng Thái chấp tay sau lưng đi qua đi lại làm như không quan tâm gì đến những trận đấu kịch liệt đang diễn ra chung quanh, thực ra mắt ông nhìn khắp sáu phía, tai nghe khắp tám phương, tinh thần tập trung theo dõi toàn cục, bên mình nếu như ai bị nguy hiểm gì sẽ lập tức ra tay giúp đỡ. Còn vợ chồng Đoàn Chính Thuần và Tàn Hồng Miên, Chung Vạn Cửu thì không thấy đâu.

Bảo Định Đế hỏi:

- Thuần đệ đâu?

Cao Thăng Thái đáp:

- Trần Nam Vương đánh đuổi được Chung Cốc chủ rồi cùng vương phi đi tìm Đoàn công tử.

Bảo Định Đế cao giọng truyền lệnh:

- Chuyện nơi đây có nhiều khúc mắc, mọi người lui lại đã.

Ba Thiên Thạch bèn đứng lại, Vân Trung Hạc bị lỡ trớn xông tới, nghe bình một tiếng, Ba Thiên Thạch đã đánh ra một chưởng, Vân Trung Hạc song chưởng giơ lên đỡ, thấy trên ngực khí huyết nhộn nhạo tưởng chừng học máu ra. Y cố gắng nén lại, mắt chỉ thấy hoa lên không còn nhìn rõ chiêu số của địch nữa. Ba Thiên Thạch không thừa thắng đánh tiếp, cười khẩy mấy tiếng nói:

- Lãnh giáo vậy đủ rồi.

Từ khu rừng ở bên cạnh có tiếng Đoàn Chính Thuần vọng ra:

- Ở đây không thấy gì, thôi mình đi ra đằng sau xem sao.

Đao Bạch Phượng nói:

- Đi kiểm xem có ai hỏi thăm nhưng chẳng thấy người nào cả.

Có tiếng Tàn Hồng Miên:

- Sư muội ta bảo họ tránh đi cả rồi.

Bảo Định Đế nhìn Cao Thăng Thái, Ba Thiên Thạch mỉm cười, thấy Trần Nam Vương quả là thần thông quảng đại, không biết làm cách nào mà khiến cho hai người đàn bà không đội trời chung kia cùng đi kiểm Đoàn Dự. Chỉ nghe Đoàn Chính Thuần nói:

- Vậy thì mình đi kiểm sư muội bà hỏi thăm, thể nào nàng cũng biết Dự nhi đang ở đâu.

Đao Bạch Phượng nổi câu nói:

- Không để cho ông đi kiểm Cam Bảo Bảo được, chẳng có ý tốt lành gì.

Tàn Hồng Miên nói:

- Sư muội tôi có nói rằng từ rày về sau không bao giờ gặp lại ông nữa.

Ba người vừa nói vừa từ đằng sau lùm cây bước ra, Đoàn Chính Thuần thấy anh bèn hỏi:

- Đại ca, có cứu ... có tìm được Dự nhi chưa?

Ông vốn định hỏi "có cứu được chưa" nhưng không thấy Đoàn Dự ở đó nên vội nói trở đi. Bảo Định Đế gật đầu:

- Tìm thấy rồi, mình về nhà sẽ nói chuyện sau.

Chu Đan Thần, Chữ Vạn Lý nghe thấy hoàng thượng xuống chỉ bảo ngừng tay đều muốn bãi chiến nhưng Diệp Nhị Nương và Nam Hải Ngạc Thần càng



đánh cang hăng, vẫn xấp tới không hở tay chút nào. Bảo Định Đế hơi nhướn lông mày nói:

-Thôi mình đi!

Cao Thăng Thái nói:

-Tuân mệnh.

Ông lấy thiết dịch trong bọc ra, gior sáo điểm vào yết hầu Nam Hải Ngạc Thần, tiếp theo nhấc tay lật một cái, vung ra tạt vào Diệp Nhị Nương. Hai chiêu đó đều thật lợi hại nhắm toàn chỗ sơ hở của địch nhân mà tấn công. Nam Hải Ngạc Thần lập tức lộn một vòng nhảy ra bên ngoài, nghe bộp một tiếng thiết dịch đã đánh trúng tay Diệp Nhị Nương, mụ ta kêu oái lên một tiếng vội vàng nhảy vọt ra.

Thực ra Cao Thăng Thái võ công không giỏi hơn hai người này bao nhiêu, có điều ông ta đứng ngoài quan sát đã lâu, trong bụng đã tính toán cách đối phó với hai người. Hai chiêu đó tưởng như chỉ để tấn công Nam Hải Ngạc Thần kỳ thực chỉ là đánh nhử, đột nhiên xuất kỳ bất ý đánh vào Diệp Nhị Nương để trả thù mụ ta đánh ông một chưởng hôm trước.

Trông ông ra tay tưởng như làm chơi ăn thiệt, nhẹ nhàng như không nhưng thực ra mỗi chiêu đều tính toán không biết bao nhiêu lần, dùng tất cả công lực bình sinh.

Nam Hải Ngạc Thần mở tròn đôi mắt hí, vừa kinh hoàng vừa bội phục nói:

-Tiên sư nó chứ, quả là giỏi thật, trông nguoi biết thế chó nào ...

Y không nói tiếp khúc dưới nhưng mọi người đều hiểu là "Trông nguoi đâu biết được lợi hại đến thế, xem chừng ta không phải là đối thủ". Đào Bạch Phụng hỏi Bảo Định Đế:

-Hoàng thượng, Dự nhi ra thế nào?

Bảo Định Đế trong lòng hết sức lo lắng nhưng mặt vẫn điềm tĩnh như thường, thần nhiên nói:

-Không sao cả. Trước mắt hãy để cho nó có dịp rèn mài một phen, sau một vài ngày thì sẽ ổn thỏa, những chuyện khác về cung ta sẽ tính.

Ông nói rồi quay mình ra đi. Ba Thiên Thạch vượt lên trước dẫn đường, vợ chồng Đoàn Chính Thuần đi sát ngay sau huynh trưởng, kế đến là Chử, Cổ, Phó, Chu tứ hộ vệ, sau cùng là Cao Thăng Thái. Y vừa mới ra một tuyệt chiêu trấn nhiếp kẻ địch, Nam Hải Ngạc Thần tuy hung hăng bạo tợn nhưng cũng không dám đuổi theo gây sự.

Đoàn Chính Thuần đi được mười trượng rồi, nhin không nổi quay đầu đưa mắt nhìn Tàn Hồng Miên, Tàn Hồng Miên cũng đang ngo ngắc nhìn theo, bốn mắt chạm nhau hai người đều mê mẩn.

Chung Vạn Cừu tay cầm Đại Hoàn Đào thờ hồng học từ sau nhà chạy ra ậm ọe:

-Đoàn Chính Thuần, lần này nguoi không gặp vợ ta là may cho nguoi lắm đó, có thế ta mới không cho nguoi một trận. Phu nhân ta đã thề rồi, từ rày trở đi không thèm nhìn mặt nguoi. Chẳng qua ... chẳng qua cũng chẳng phải gì, nàng sợ gặp cái đồ mặt mọt nguoi, biết đâu chừng con mẹ nó lại ... nói qua nói lại một điều là nguoi không gặp được nàng nữa là xong.

Y đấu với Đoàn Chính Thuần được vài chiêu biết là không cách gì thắng được vội vàng quay vào canh chừng vợ, đề phòng Đoàn Chính Thuần đến tán tỉnh, nghe phu nhân lập lời thề không nhìn mặt Đoàn Chính Thuần mừng không đề đầu cho hết vội vàng chạy ra nhắc lại những câu đoạn tình đoạn nghĩa ấy cho tình địch nghe.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 17: Hồ Khiếu Long Ngâm

Son lâm uy chấn cõi ngoài,

Cung đình vương giả tranh tài hơn thua.

Hồ gầm tiếng vọng canh khuya,

Rồng thiêng giương vuốt dễ đùa được sao?

\*

\*\*

Đoàn Chính Thuần trong lòng bồi hồi, nhủ thầm: "Thì đã sao? Vì sao lại không nhìn mặt ta nữa? Nàng nay là kẻ ván đã đóng thuyền, ta lẽ nào còn làm bại hoại danh tiết nàng hay sao? Đoàn nhị nước Đại Lý tuy phong lưu hiếu sắc thật nhưng nào có phải là kẻ hạ lưu vô sỉ. Nếu ta gặp lại nàng mà hai người chỉ lạnh nhạt không nói được với nhau một câu thì thà không gặp còn hơn". Ông quay lại thấy vợ lạnh lùng nhìn mình không khỏi chột dạ, vội vàng rảo bước đi ra khỏi cốc.

\*

\*\*

Đoàn người về đến Đại Lý rồi, Bảo Định Đế nói:

- Tất cả vào cung thương nghị.

Vào đến thư phòng trong hoàng cung, Bảo Định Đế ngồi tại một chiếc ghế bành lớn lót da báo ngay chính giữa, vợ chồng Đoàn Chính Thuần ngồi bên dưới còn Cao Thăng Thái và những người khác thõng tay đứng hầu. Bảo Định Đế sai nội thị đem ghế lên cho mọi người cùng ngồi rồi vẫy tay cho những người hầu lui ra, đem chuyện Đoàn Dự bị rơi vào tay địch như thế nào kể hết cho mọi người cùng nghe.

Ai nấy đều biết tất cả chẳng qua từ người áo xanh mà ra, nghe Bảo Định Đế kể lại y không những biết Nhất Dương Chỉ, mà công lực còn cao cường hơn ông nên không ai dám nhiều lời, ai cũng cúi đầu trầm ngâm. Nhất Dương Chỉ là công phu thế đại tương truyền của họ Đoàn, chỉ dạy cho con trai mà không dạy cho con gái, không truyền cho người ngoài, người áo xanh biết công phu này thì nhất định phải là giòng dõi họ Đoàn.

Bảo Định Đế quay sang nói với Đoàn Chính Thuần:

- Thuần đệ, chú thử nghĩ xem người này là ai?

Đoàn Chính Thuần lắc đầu đáp:

- Tiểu đệ đoán không ra, không lẽ chùa Thiên Long có người nào hoàn tục cải trang chăng?

Bảo Định Đế lắc đầu:

- Không phải, đó là thái tử Diên Khánh.

Lời đó vừa nói ra, mọi người ai nấy giật mình. Đoàn Chính Thuần nói:

- Thái tử Diên Khánh đã chết rồi, người này chắc là mượn danh để làm cản trở.

Bảo Định Đế thờ dãi:

- Tên tuổi có thể giả mạo nhưng công phu Nhất Dương Chỉ thì giả mạo làm sao được. Dẫu có học lén chẳng nữa thì cũng là chuyện thường trong võ lâm thôi nhưng nội công tâm pháp thì làm sao học trộm được? Người này là thái tử Diên Khánh không còn nghi ngờ gì nữa.

Đoàn Chính Thuần trầm ngâm một hồi, hỏi thêm:

- Thế thì y chính là một giòng họ Đoàn nhà ta, sao lại muốn làm bại hoại môn phong thanh dự chúng mình?

Bảo Định Đế thờ dãi:

- Người này một thân tàn tật cho nên tính tình thật khác thường, không thể lấy thường lý mà đo lường được. Huống chi ta đang ở ngôi đế vương nước Đại Lý nên bụng y thù hận càng muốn làm cho anh em ta thân bại danh liệt cho hả lòng.

Đoàn Chính Thuần nói:

- Đại ca lên ngôi đã lâu, thần dân ai nấy kính ngưỡng, bốn phương thanh bình, chẳng nói gì chỉ Diên Khánh thái tử mà dẫu vua Thượng Đức có sống lại cũng không thể trở lên ngôi được.

Cao Thăng Thái đứng bật dậy tâu:

- Lời của Trần Nam Vương quả thật xác đáng. Thái tử Diên Khánh nếu như giao lại Đoàn công tử thì không nói gì, còn không chúng ta sẽ không coi y là thái tử hay không thái tử, chỉ biết y là kẻ đứng đầu Tứ Đại Ác Nhân trong thiên hạ ai nấy đều có quyền tru diệt. Võ công y tuy cao cường thật nhưng không thể nào đánh lại được số đông.

Thì ra hơn mười năm trước vào năm Thượng Đức ngũ niên, Thượng Đức Đế Đoàn Liêm Nghĩa đang tại vị triều đình bỗng sinh đại biến, nhà vua bị gian thần Dương Nghĩa Trinh giết chết. Châu vua Thượng Đức là Đoàn Thọ Huy được các cao tăng chùa Thiên Long và trung thần Cao Trí Thăng giúp đỡ nên bình diệt được Dương Nghĩa Trinh lên nối ngôi xưng là Thượng Minh Đế. Thượng Minh Đế không thích làm vua nên chỉ ở ngôi một năm rồi bỏ ngai

vàng đi tu ở chùa Thiên Long, nhường ngôi cho em họ là Đoàn Chính Minh tức Bảo Định Đế. Vua Thượng Đức vốn có một người con trai là thái tử Diên Khánh nhưng khi gian thần Dương Nghĩa Trinh soán ngôi đất nước đại loạn, y không biết đi đâu mất, ai nấy cho rằng đã bị Dương Nghĩa Trinh sát hại rồi, ngờ đâu bao nhiêu năm nay đột nhiên xuất hiện.

Bảo Định Đế nghe Cao Thăng Thái nói lắc đầu:

-Hoàng vị vốn dĩ là của thái tử Diên Khánh, khi xưa vì không kiểm thấy y, Thượng Minh Đế mới phải lên ngôi, sau đó mới truyền lại cho ta. Thái tử Diên Khánh nếu quay lại, ngôi vua này phải trả lại cho y mới phải.

Ông quay đầu nói với Cao Thăng Thái:

-Lệnh tôn nếu như còn tại thế ắt cũng một ý đó thôi.

Cao Thăng Thái là con của đại công thần Cao Trí Thăng năm xưa trừ gian diệt bạo toàn là công lao của ông ta. Cao Thăng Thái tiến lên một bước, phục xuống tâu:

-Tiên phụ trung với vua, yêu thương dân, thanh bào quái khách này là kẻ đứng đầu tứ ác, nếu như ngồi trên ngôi cửu ngũ, đứng trên trăm họ, muôn dân nước Đại Lý sẽ phải chịu không biết bao nhiêu khổ khổ. Việc hoàng thượng hỏi ý nhường ngôi, thần Thăng Thái dẫu chết vạn lần cũng không dám phụng chiếu.

Ba Thiên Thạch cũng phục xuống đất tâu:

-Mới rồi thần Thiên Thạch nghe Nam Hải Ngạc Thần gọi người đứng đầu trong tứ ác là Ác Quán Mãn Doanh. Ác nhân đó nếu không phải thái tử Diên Khánh thì dĩ nhiên không thể nào giành ngôi đại bảo, còn như nếu y thực sự là thái tử Diên Khánh, một kẻ hung ác gian hiểm như thế làm sao có thể để y cai trị trăm họ nước Đại Lý? Nếu như vậy ắt quốc gia sẽ sụp đổ, xã tắc sẽ loạn vong.

Bảo Định Đế xua tay nói:

-Hai vị đứng lên, những điều các người nói quả là hữu lý. Có điều Dự nhi rơi vào tay họ, trừ khi ta nhường ngôi cho chúng, có cách nào đưa được Dự nhi về đâu?

Đoàn Chính Thuần nói:

-Đại ca, từ xưa đến nay chỉ có khi quân phụ gặp nạn, thần tử xả thân ra cứu. Dự nhi tuy được đại ca yêu thương nhưng đâu có vì nó mà phải từ bỏ ngôi báu? Nếu làm như thế thì dù cho Dự nhi thoát hiểm cũng thành kẻ đại tội của nước Đại Lý này.

Bảo Định Đế đứng lên, gơ tay trái vuốt bộ râu dài dưới cằm, tay phải gơ hai ngón tay gõ gõ trên trán, chậm rãi đi bách bộ trong thư phòng. Mọi người biết ông khi gặp chuyện lớn khó khăn quyết định đều như thế để suy nghĩ nên không ai dám lên tiếng làm cản trở giòng tư tưởng của ông. Bảo Định Đế đi qua đi lại, một hồi thật lâu mới nói:

-Gã Diên Khánh thái tử kia thủ đoạn thật là độc ác, cho Dự nhi uống Âm Dương Hòa Hợp Tán, được tính thật là lợi hại, người thường khó mà đề kháng. Chi sợ ... chi sợ ... giờ phút này y đã bị thuốc làm cho mê man, thật không biết thế nào. Ôi, đây là gian kế của người ta bày ra, không thể nào trách Dự nhi được.

Đoàn Chính Thuần cúi đầu, xấu hổ vô cùng, nghĩ thầm đầu dây mối nhợ cũng chỉ vì mình có tính phong lưu mà ra. Bảo Định Đế quay trở lại chiếc ghế đang ngồi nói:

-Ba Tư Không, truyền hạ chỉ ý, ra lệnh cho Hàn Lâm Viện thảo chiếu phong cho em ta Chính Thuần làm Hoàng Thái Đế.

Đoàn Chính Thuần hoảng hốt, vội vàng quì xuống tâu:

-Đại ca đang lúc thân thể cường tráng, công đức ban bố cho toàn dân, trời cao thể nào cũng phù hộ để cho con đàn cháu đống. Chúc Hoàng Thái Đế kia xin hãy khoan bàn đến.

Bảo Định Đế gơ tay đỡ lên nói:

-Anh em ta như thể tay chân, giang sơn Đại Lý này vốn do cả hai chúng mình cùng chấp chương, không nói gì ta không có con, dẫu như có con có cháu thì cũng truyền ngôi cho em. Thuần đệ, ta vốn đã có ý lập chú làm người kế thừa từ lâu, trong nước người người ai cũng biết. Hôm nay phải sớm định danh phận cốt để cho thái tử Diên Khánh tiêu tan hi vọng.

Đoàn Chính Thuần suy từ thêm mấy lần nữa nhưng đều không được, đành phải khầu đầu tạ ơn. Bọn Cao Thăng Thái liền tiến lên chúc mừng. Bảo Định Đế không có con cái, ngôi vua về sau ắt sẽ truyền cho Đoàn Chính Thuần, việc đó ai cũng đã biết nên không ai ngạc nhiên. Bảo Định Đế nói:

-Thôi mọi người lui về nghỉ ngơi. Việc thái tử Diên Khánh chỉ nên cho Hoa Tư Đồ, Phạm Tư Mã hai người biết mà thôi, không được tiết lộ cho người khác.

Mọi người lên tiếng đáp ứng, khom mình cáo biệt. Ba Thiên Thạch lập tức đi xuống Hàn Lâm Viện truyền chiếu chỉ của nhà vua.

\*

\*\*

Bảo Định Đế dùng cơm xong, ngủ một chốc, lúc tỉnh dậy nghe thấy ngoài cung vọng vào tiếng reo hò, chuông trống, tiếng pháo trúc ầm ỹ. Nội giám tiến vào phục vụ nhà vua thay quần áo, bầm báo:

-Bệ hạ sách phong Trần Nam Vương làm Hoàng Thái Đế, dân chúng hoan hô chúc mừng thật là náo nhiệt.

Nước Đại Lý trong những năm gần đây không có việc binh đao, triều chính sáng suốt, dân chúng an cư lạc nghiệp, dân chúng cực kỳ kính mến hoàng đế, Trần Nam Vương, Thiện Xiển Hầu và những quan chức. Bảo Định Đế nói:

-Truyền chỉ ý của trẫm ngày mai mở hội hoa đăng, trong thành Đại Lý bãi bỏ lệnh ngăn sông cấm chợ, khao thưởng ba quân, đem rượu thịt thưởng cho những người già cả cô nhi.

Đạo chỉ ý đó truyền xuống, dân chúng trong thành Đại Lý ai nấy đều mừng rỡ. Đến tối hôm đó, Bảo Định Đế thay quần áo thường, một mình ra khỏi cung. Ông kéo sụp mũ xuống che kín lông mày chỉ hở hai con mắt. Trên đường đi đâu đâu cũng thấy trăm họ vỗ tay hát hò, thanh niên nam nữ vừa múa vừa ca. Thời đó nhân sĩ Trung Nguyên coi Đại Lý là nước man di, lễ nghi so với trung thổ hoàn toàn khác hẳn, trên đường trai gái dắt díu nhau đi chơi, cười cợt nô đùa chẳng phải đề ý đến ai, cũng chẳng ai coi là chuyện lạ. Bảo Định Đế trong bụng khấn thầm: "Cầu mong cho dân chúng nước Đại Lý ta đời đời kiếp kiếp được hoan lạc như thế này".

Ông ra khỏi thành rồi lập tức rảo bước đi thêm chừng hai mươi dặm thì lên trên một ngọn núi, càng lúc càng hoan tịch, đi vòng qua bốn thung lũng đến trước một cái miếu cổ nhỏ nhỏ, trên đề ba chữ Niêm Hoa Tự. Phật giáo là quốc giáo của nước Đại Lý nên trong ngoài kinh thành chùa lớn cũng vài chục còn chùa nhỏ tính hàng trăm, ngôi Niêm Hoa Tự này ở nơi hẻo lánh, ít người khói hương, ngay cả người Đại Lý phần lớn cũng chẳng ai biết đến.

Bảo Định Đế đứng trước cửa chùa trầm ngâm khấn nguyện một hồi sau đó mới tiến tới nhẹ nhàng gõ vào cửa ba tiếng. Một lúc lâu sau, một chú tiểu mở cửa chùa chấp tay hỏi:

-Tôn khách quang lâm chẳng hay có chuyện gì?

Bảo Định Đế đáp:

-Xin phiền thông báo cho Hoàng Mi đại sư là có cố nhân Đoàn Chính Minh đến viếng.

Chú tiểu nói:

-Xin mời vào.

Nói xong quay mình dẫn đường cho khách. Bảo Định Đế tiến vào trong chùa, bỗng nghe hai tiếng chuông boong boong từ hậu viện truyền ra, lập tức cảm thấy thân thể nhẹ nhàng, thần nhàn ý tĩnh. Hai người đập trên những lá khô rơi trên thềm đi đến phía sau, chú tiểu nói:

-Xin tôn khách ở đây chờ một chút để tôi đi bẩm cho sư phụ biết.

Bảo Định Đế đáp:

-Được.

Ông chấp tay sau lưng đứng giữa sân nhìn lá vàng từ trên cây ngân hạnh lá tả rơi. Trong đời ông hiếm khi nào phải đứng ngoài cửa chờ người khác thế nhưng khi bước chân vào Niêm Hoa Tự này, bao nhiêu tục niệm đều tiêu tan, quên hẳn mình là chúa tể của cả một cõi trời nam.

Bỗng nghe một giọng già nua cười nói:

-Đoàn hiền đệ có chuyện gì khó khăn thế?

Bảo Định Đế quay đầu nhìn lại thấy một nhà sư già thân thể cao to, mặt đầy vết nhăn đang từ trong căn nhà nhỏ bước ra. Vị lão tăng đó có đôi lông mày dài vàng cháy, mi mao rủ xuống, chính là hòa thượng Hoàng Mi.

Bảo Định Đế chấp hai tay nói:

-Đến quấy quả việc thanh tu của đại sư.

Hoàng Mi hòa thượng mỉm cười nói:

-Xin mời vào.

Bảo Định Đế tiến vào trong căn nhà nhỏ thấy hai nhà sư trung niên đứng vái chào, biết đó là đệ tử của Hoàng Mi nên cũng giơ tay đáp lễ rồi xếp bằng ngồi xuống chiếc bồ đoàn ở phía tây, đợi cho hòa thượng Hoàng Mi ngồi ngay ngắn nơi chiếc đệm phía đông mới lên tiếng nói:

-Tôi có một đứa cháu tên là Đoàn Dự, năm lên bảy tuổi đã từng đem nó đến đây nghe sư huynh giảng kinh.

Hoàng Mi tăng mỉm cười:

-Thằng bé đó có ngộ tính khá, quả là đứa ngoan, ngoan lắm.

Bảo Định Đế nói:

-Nó nhờ được Phật pháp điểm hóa nên tính tình từ bi, không chịu học võ để khỏi sát sinh.

Hoàng Mi tăng nói:

-Không biết võ công vẫn có thể giết người, biết võ công chưa chắc đã giết người.

Bảo Định Đế đáp:

-Phải lắm!

Ông đem chuyện Đoàn Dự kiên quyết không chịu học võ, bỏ nhà trốn đi, làm sao gặp được Mộc Uyển Thanh, rồi bị Thiên Hạ Đệ Nhất Ác Nhân là thái tử Diên Khánh bắt giam trong thạch thất kể lại. Hoàng Mi tăng mỉm cười lắng tai nghe, không xen vào nửa lời còn hai đệ tử đứng sau lưng ông thông tay hầu thầy mặt lạnh như tiền các bắp thịt trên mặt không hề rung động chút nào.

Đến khi Bảo Định Đế nói xong, Hoàng Mi tăng mới chậm rãi nói:

-Nếu như thái tử Diên Khánh là đường huynh của hiền đệ, hiền đệ không tiện động thủ với y mà sai hạ thuộc đến cứu người thì cũng không ổn.

Bảo Định Đế nói:

-Sư huynh nhận định sáng suốt lắm.

Hoàng Mi tăng nói tiếp:

-Trong các cao tăng chùa Thiên Long cũng có người võ công giỏi hơn hiền đệ nhưng bọn họ cũng đều trong họ Đoàn mà ra, không tiện tham dự tranh chấp trong nội tộc mà giúp hiền đệ thành thử không thể lên đó cầu cứu được.

Bảo Định Đế đáp:

-Chính thế!

Hoàng Mi tăng gật đầu chậm rãi đưa ngón tay giữa ra, điểm vào ngực Bảo Định Đế. Bảo Định Đế mỉm cười, đưa ngón tay trở điểm ngay vào đầu ngón tay giữa của ông ta, hai người đều lắc lư một cái lập tức thu chỉ về. Hoàng Mi tăng nói:

-Đoàn hiền đệ, Kim Cương chỉ của ta không thắng nổi Nhất Dương Chỉ của hiền đệ đâu.

Bảo Định Đế nói:

-Sư huynh đại trí đại tuệ, không cần phải dùng chỉ lực mà thủ thắng.

Hoàng Mi tăng cúi đầu không nói. Bảo Định Đế đứng lên nói:

-Năm năm trước đây, sư huynh bảo tiểu đệ miễn thuế muối cho dân Đại Lý, nhưng một là quốc dụng chưa đủ, hai nữa tiểu đệ định đợi cho đứa em Chính Thuần tiếp vị rồi mới thi hành nhân chính đó để dân chúng hưởng về y. Thế nhưng ngay sáng mai, tiểu đệ sẽ ra lệnh bãi bỏ thuế muối.

Hoàng Mi tăng đứng bật dậy, khom lưng vái lạy, cung kính đáp:

-Hiền đệ tạo phúc cho muôn dân, lão tăng cảm kích ân đức không đề đầu cho hết.

Bảo Định Đế cũng cúi xuống vái trả lễ, không nói thêm lời nào, lặng lẽ đi ra khỏi chùa. Ông về đến cung lập tức sai nội giám truyền lệnh đòi Ba Thiên Thạch vào chầu, cho y hay việc bãi bỏ thuế muối. Ba Thiên Thạch khom mình tạ ơn nói:

-Hong ân của hoàng thượng thực là phúc của toàn dân.

Bảo Định Đế đáp:

-Mọi việc tiêu dùng trong cung nên cố giảm thiểu tiết kiệm. Nhà ngươi cùng Hoa Tư Đồ, Phạm Tư Mã bào thảo cho kỹ càng, xem những gì mình có thể cắt xén được.

Ba Thiên Thạch tuân lệnh, từ biệt ra khỏi cung lập tức hẹn với Tư Đồ Hoa Hách Cẩn cùng đến phủ Tư Mã Phạm Hoa thông báo việc bãi bỏ thuế muối,

còn việc Đoàn Dự bị bắt cóc thì Ba Thiên Thạch đã nói cho hai người biết rồi. Phạm Hoa trầm ngâm rồi nói:

-Trần Nam thế tử bị rơi vào tay kẻ gian, hoàng thượng hạ chỉ miễn trừ thuế muối chắc là để cầu trời thương xót phù hộ cho thế tử được trở về bình an. Bọn thần tử chúng ta nếu chẳng chia xẻ cái nỗi lo của đáng chí tôn thì còn mặt mũi nào đứng ở trong triều?

Ba Thiên Thạch nói:

-Chính thế, nhị ca có diệu kế gì có thể cứu được thế tử chăng?

Phạm Hoa đáp:

-Nếu như đối thủ là thái tử Diên Khánh, hoàng thượng thật không muốn chính diện coi y là thù địch. Ta có một cách này nhưng có điều phải làm phiền đến đại ca thôi.

Hoa Tư Đồ vội hỏi:

-Cái gì mà phải làm phiền? Nhị đệ mau mau nói ra.

Phạm Hoa đáp:

-Hoàng thượng nói rằng võ công của Diên Khánh thái tử còn hơn ngài một bậc, nếu như mình tới xông vào cứu thì không thể nào làm được. Đại ca, nghề cũ của đại ca hai mươi năm trước nay thử lại một lần được chăng?

Khuôn mặt rám nắng của Hoa Tư Đồ hơi đỏ lên, cười nói:

-Nhị đệ lại trêu ta nữa rồi.

Quan Tư Đồ Hoa Hách Cẩn vốn tên là A Căn, xuất thân nghèo hèn, nay làm tới chức Tam Công ở Đại Lý nhưng khi chưa thành đạt thì làm nghề đào mả trộm kiếm ăn, chuyên đi đào mộ những vương công cự phú. Những người giàu có sau khi chết thường chôn theo những đồ vật quý giá, Hoa A Căn từ xa đào hầm thông vào phần mộ để lấy bảo vật. Tuy làm thế mất nhiều công thật nhưng vì thế không ai phát giác. Một hôm y đào trúng một mộ phần trong quan tài có võ công bí cấp chôn theo, theo đó mà tu luyện thành một môn ngoại công trác tuyệt mới bỏ cái nghề hạ tiện này, quay sang phò tá Bảo Định Đế, lập được nhiều công lao thăng lên đến chức Tư Đồ.

Khi làm quan rồi ông thấy tên cũ khó nghe, đổi thành Hách Cẩn, ngoại trừ Ba Thiên Thạch và Phạm Hoa là hai người sinh từ chi giao, rất ít người biết rõ thân phận của ông. Phạm Hoa đáp:

-Tiểu đệ nào có dám đùa cợt đại ca? Tiểu đệ nghĩ bọn mình lên vào trong Vạn Kiếp Cốc, đào một đường hầm thông vào trong thạch thất giam Trần Nam thế tử, lặng lẽ cứu y ra thì không ai có thể nào biết được.

Hoa Hách Cẩn vỗ đùi reo lên:

-Hay lắm! Hay lắm!

Cái nghề đào mả trộm của y thật là tài trời cho, hơn hai mươi năm qua không còn dùng để mưu sinh nữa nhưng thỉnh thoảng nghĩ đến không khỏi ngứa ngáy chân tay, có điều thân đang giữ chức vụ cao, cực điểm phú quý, lại đi đào mả trộm thì còn ra thể thống gì nữa? Bây giờ nghe Phạm Hoa đề cập đến trong bụng mừng thầm.

Phạm Hoa cười nói:

-Đại ca đừng mừng vội, bên trong còn nhiều chuyện khó khăn. Từ Đại Ác Nhân đều ở trong Vạn Kiếp Cốc, vợ chồng Chung Vạn Cừ và Tu La Dao cũng là những nhân vật cực kỳ lợi hại, muốn tránh không để họ biết thực không phải dễ. Hơn nữa, gã thái tử Diên Khánh kia ngồi cạnh ngoài thạch thất, đào hầm dưới chân y làm sao không để y phát giác được?

Hoa Hách Cẩn trầm ngâm một hồi mới nói:

-Thế thì phải đào từ sau thạch thất mà vào để tránh chỗ của thái tử Diên Khánh.

Ba Thiên Thạch nói:

-Trần Nam thế tử thời khắc nào cũng đều gặp phải hiểm nguy, chúng ta đào hầm e rằng công trình không phải nhỏ sợ không kịp chăng?

Hoa Hách Cẩn đáp:

-Thế thì cả ba anh em mình cùng làm, hai vị hiền đệ chịu khó học ta cái nghề đào mả ăn trộm vậy.

Ba Thiên Thạch cười nói:

-Chúng ta làm đến Tam Công nước Đại Lý, nhưng sự bất đắc dĩ vì nghĩa mà phải làm cái việc đào mả trộm mà đầy tội.

Cả ba cùng vỗ tay cười ha ha. Hoa Hách Cẩn nói:

- Việc không nên chậm trễ, nói là làm liền đi.

Nói xong Ba Thiên Thạch vẽ đồ hình trong Vạn Kiếp Cốc, Hoa Hách Cẩn tính toán cửa hầm và đường đi, làm cách nào để tránh tai mắt người ngoài, làm thế nào chuyên chở được đất cát đem đi đổ mọi việc y đều tinh thông không ai sánh kịp.

\*

\*\*

Trong một ngày một đêm qua, Đoàn Dự mỗi khi thấy trong người bứt rứt liền thi triển thần pháp Lăng Ba Vi Bộ ở trong thạch thất đi qua đi lại, chỉ cần một hai vòng là thấy dịu hẳn xuống. Thế nhưng Mộc Uyển Thanh thì người phát sốt, thần trí mơ hồ, phần lớn thời gian chỉ tựa lưng vào tường đá mà ngủ mê mết.

Hôm sau vào khoảng giữa trưa, Đoàn Dự lại đi dạo bước trong căn phòng bỗng nghe bên ngoài thạch thất có tiếng người già cả ngâm:

Dọc ngang mười chín vạch,

Biết bao người mê say.

Cư sĩ nếu có thanh hứng, cùng với lão tăng đánh chơi một ván được chăng?

Đoàn Dự trong bụng lạ lùng vội vàng đi chậm lại, đi thêm mười bước nữa rồi ngừng hẳn, ghé mắt nhìn qua cái lỗ hồng vẫn dùng để đưa cơm nhìn ra ngoài.

Chỉ thấy một nhà sư già mặt mũi nhăn nheo, lông mày vàng hoe, tay trái cầm một cái mõ to bằng miệng bát, tay phải cầm một chiếc dùi đen nhánh, gõ lên cái mõ mấy tiếng cóc cóc cóc, nghe âm thanh thì ra cái dùi đó đúc bằng sắt. Ông ta vừa niệm: "A Di Đà Phật, A Di Đà Phật!" vừa cúi xuống phiến đá xanh ngay trước căn nhà đá dùng dùi mõ vạch, nghe xạo xạo, bột đá bay tung tóe đã vạch thành một đường thẳng.

Đoàn Dự thấy lạ lùng, khuôn mặt vị lão tăng này chàng dường như có gặp ở đâu rồi, kinh lực bàn tay ông ta mạnh thật, chỉ tiện tay vạch lên mà trên nền đá thành một hằn sâu chẳng khác gì đục bằng dùi sắt của người thợ tiện, chiếc dùi mõ chỉ chậm chậm vạch qua thành một đường thẳng tắp còn người thợ nếu muốn đục được thẳng như thế không thể không vạch trước bằng mực đen.

Trước căn nhà đá một giọng nói uất nghẹn vang lên:

- Kim Cương chỉ lực, công phu giỏi lắm.

Chính là tiếng của người áo xanh Ác Quán Mãn Doanh. Thiết trượng của y liền thò ra vạch một đường ngang thẳng góc với đường của Hoàng Mi tăng, cũng ăn sâu vào đá thẳng băng. Hoàng Mi tăng cười nói:

- Thí chủ bằng lòng tứ giáo, hay lắm, hay lắm!

Ông ta liền đưa dùi lên vẽ thêm một đường thẳng nữa, người áo xanh liền vẽ một đường ngang. Cứ như thế bên này khắc một đường, bên kia khắc một đường, hai người ngưng tụ công lực, chùy trượng càng vẽ càng chậm dần để cho đường mình vẽ không có chỗ nông chỗ sâu hay cong vẹo thì thua đối phương hay sao.

Độ chừng ăn xong một bữa cơm, một bản cờ dọc ngang mười chín đường đã ngay ngắn khắc xong, Hoàng Mi tăng nghĩ thầm: "Chính Minh hiền đệ nói không sai, gã thái tử Diên Khánh này nội lực quả là cao cường". Thái tử Diên Khánh không phải như Hoàng Mi tăng đã chuẩn bị rồi mới đến nên trong bụng cũng hải thán: "Ở đâu lại nảy ra một lão hòa thượng lợi hại đến thế này? Hẳn là Đoàn Chính Minh mời đến tiếp tay. Gã hòa thượng này cầm chân ta để cho Đoàn Chính Minh thừa cơ vào cứu Đoàn Dự, ta đâu có cách nào phân thân ra đối địch được".

Hoàng Mi tăng nói:

- Đoàn thí chủ công lực cao thâm, bội phục, bội phục. Kỳ lực của thí chủ ắt cũng phải gấp mười lão tăng, lão tăng muốn thí chủ nhường cho bốn quân.

Người áo xanh ngạc nhiên, nghĩ thầm: "Chỉ lực của người ghê gớm như thế hẳn là thân phận cao nhân. Người đến thách ta đấu vừa mở miệng lại đòi nhường là sao?". Y bèn nói:

- Đại sư việc gì phải khiêm tốn quá như thế! Nếu muốn hơn thua thì phải đánh ngang tay chứ.

Hoàng Mi tăng đáp:

- Bốn quân không nhường được hay sao?

Người áo xanh thần nhiên đáp:

-Nếu đại sư tự biết kỳ thế không bằng thì còn gì đầu làm gì nữa.

Hoàng Mi tăng khấn khoản:

-Thế thì ba quân được chăng?

Người áo xanh đáp:

-Chỉ nhường đi trước cũng đã là quá rồi.

Hoàng Mi tăng cười ha hả nói:

-Hóa ra tài đánh cờ của ông cũng chẳng đến đâu, thôi thì để ta chấp ông ba quân vậy.

Người áo xanh đáp:

-Không cần phải thế, cứ đầu ngang tay mỗi người đi trước một lần là được rồi.

Hoàng Mi tăng càng thêm ngại ngần nghĩ thầm "Người này không kiêu căng mà cũng không nóng nảy, quả là kinh địch, dù ta có khích cách nào cũng vẫn điềm tĩnh như không".

Thì ra Hoàng Mi tăng không có cách nào chắc ăn, biết người thích cờ thường hiếu thắng, mình mở miệng xin y chấp ba quân, bốn quân thường là đối phương bằng lòng, nhưng người này tính tình khác hẳn, không coi cái hư danh đó vào đâu, nếu như thái tử Diên Khánh tự phụ là mình cao cờ bằng lòng chấp quân thì mình thật là lợi thế, đầu cờ phần thắng sẽ nhiều hơn. Ngờ đâu thái tử Diên Khánh không chấp chấp quân mà cũng chẳng để ai nhường mình, không sợ hờ chút nào, cực kỳ nghiêm cẩn.

Hoàng Mi tăng nói:

-Được rồi, ngươi là chủ, ta là khách, vậy ta đi trước.

Người áo xanh nói:

-Không được, rồng mạnh không đè nổi rắn đất, để ta đi trước.

Hoàng Mi tăng đáp:

-Thôi thế thì đánh đố để định xem ai đi trước. Vậy ngươi đoán thử lão tăng năm nay bao nhiêu tuổi, chẵn hay lẻ? Đoán trúng thì ngươi đi trước; còn đoán sai thì lão tăng đi trước.

Người áo xanh nói:

-Ta có đoán trúng chẳng nữa ông cũng giờ thối bài này.

Hoàng Mi tăng nói:

-Được rồi, thế này thì ngươi đoán lão tăng không có thể chẵn được. Ngươi đoán thử sau năm bảy mươi tuổi, số ngón chân lão tăng hai bên tổng cộng là số chẵn hay số lẻ?

Câu đố đó quả thật quái lạ, người áo xanh nghĩ thầm "Người bình thường có mười ngón chân, dĩ nhiên là chẵn rồi. Y nói rõ là sau năm bảy mươi tuổi chắc là để cho ta tưởng rằng sau năm bảy mươi tuổi y mất đi một ngón chứ gì? Bình pháp có nói là: Thực ấy là hư mà hư ấy là thực. Y còn đủ mười ngón chân nhưng cố tình giở trò đánh lạc hướng, ta đâu có trúng kế lão?". Y bèn nói:

-Số chẵn.

Hoàng Mi tăng đáp:

-Sai rồi, số lẻ.

Người áo xanh nói:

-Cởi giày ra xem nào!

Hoàng Mi tăng cởi giày vớ bên chân trái ra thấy đầy đủ năm ngón không thiếu ngón nào. Người áo xanh chăm chăm nhìn mặt đối phương thấy ông ta miệng mỉm cười, thần tình trấn tĩnh nghĩ thầm "Thì ra chân phải y chỉ có bốn ngón". Lại thấy nhà sư từ từ cởi giày vớ chân phải ra, giờ tay cởi vớ đang định nói: "Thôi khỏi cần kiểm chứng, ông đi trước đi" thì lại chợt nghĩ: "Không thể mắc hóm y".

Hoàng Mi tăng lại cởi nốt vớ chân phải, chân phải cũng đầy đủ năm ngón, có tàn khuyết gì đâu?



Trong giây phút đó bao nhiêu ý nghĩa hiện ra trong đầu người áo xanh, không biết đối phương có ý định gì. Chỉ thấy nhà sư già giơ chiếc dùi sắt lên đánh mạnh xuống, nghe cách một tiếng chặt gãy luôn ngón chân út của mình. Hai người đệ tử đứng sau lưng thấy sư phụ tự hủy hoại thân thể, máu chảy vọt ra nhìn không nổi kêu "Ồi" lên một tiếng. Đại đệ tử Phá Nghi vội lấy thuốc kim sang trong bọc ra rịt cho thầy, xé một mảnh tay áo băng lại.

Hoàng Mi tăng cười nói:

- Lão tăng năm nay sáu mươi chín tuổi, đến khi bảy mươi thì ngón chân ta là số lẻ.

Người áo xanh đáp:

- Quả đúng thế, đại sư đi trước đi.

Y có cái tên là Thiên Hạ Đệ Nhất Ác Nhân, bao nhiêu chuyện hung ác tàn bạo đã từng thấy cả rồi thì việc chặt đứt một ngón chân có đáng gì đâu nhưng nghĩ thâm nhà sư này chỉ vì muốn tranh tiên một nước mà đã ra tay như thế đủ biết ông ta nhất định phải thắng ván cờ này, một khi mình thua thì những điều kiện ông ta đưa ra sẽ thật là gay go.

Hoàng Mi tăng nói:

- Xin phép.

Ông ta cầm cái dùi lên khắc xuống điểm tứ tứ ở hai góc đối diện mỗi bên một cái vòng tròn nhỏ thế là coi như đã đi hai quân cờ trắng. Người áo xanh giơ cây gậy sắt ra ấn vào hai bên cạnh hai điểm tứ tứ còn lại mỗi bên một cái, lập tức nền đá xanh lồm xồm xuống hai lỗ tức là đi hai quân đen. Cả bốn góc điểm tứ tứ đều có quân đen trắng thì gọi là "thế tứ" là một phép đánh cổ của vĩ kỳ Trung Quốc, trắng đi trước đen đi sau ngược lại với phép đánh sau này của hậu thế.

Hoàng Mi tăng kể đến đặt tại Bình Vị lục tam một quân, người áo xanh bèn đi một nước nơi chỗ cửu tam. Lúc đầu hai người đi rất nhanh, nhà sư không tỏ ra kém sút chút nào, quả có mất một ngón chân để đi trước một nước kể cũng đáng.

Đi đến nước thứ mười bảy mười tám, hai bên càng lúc càng gay go, tranh nhau thật kịch liệt, kinh lực trên tay cũng mỗi lúc một tiêu hao, một mặt suy nghĩ mong thắng, một mặt vận khí tăng gia kinh lực thành thử càng lúc càng chậm.

Người đệ tử thứ hai của Hoàng Mi tăng Phá Sân cũng là một tay cờ khá thấy sư phụ dùng đoàn binh đấu với người áo xanh hai bên toàn những thế kỳ lạ không khỏi bội phục ngầm. Đi đến nước thứ hai mươi bốn, người áo xanh đột nhiên tung ra kỳ binh, bàn cờ đột nhiên biến đổi nếu như nhà sư không đối phó kịp thì góc bên phải thế nào cũng nguy còn như nếu cố giữ thì lợi thế đi trước không còn nữa.

Hoàng Mi tăng suy nghĩ một hồi lâu chưa biết phải làm thế nào bỗng nghe từ bên trong thạch thất có tiếng truyền ra:

- Tấn công vào Khử Vị thì không bị mất thế đi trước.

Thì ra Đoàn Dự từ bé đã ham đánh cờ lúc này thấy hai bên đến chỗ gay go nên buột miệng "gà" cho Hoàng Mi tăng. Người đời thường nói: "Cờ ngoài bài trong", người đứng xem thường sáng nước hơn người đang đánh, kỳ lực của Đoàn Dự vốn đã cao hơn Hoàng Mi tăng lại đứng ngoài nên nghĩ ngay ra được những nước lạ. Hoàng Mi tăng đáp:

- Lão tăng vốn cũng đã có ý đó rồi nhưng chưa đặt xuống được, thí chủ nói thế khiến giải quyết được nghi nan trong lòng.

Bèn đặt nơi Khử Vị ngay chỗ thất tam một quân. Trong phép đánh cờ ngày xưa của Trung Quốc, Bình Thượng Khử Nhập là bốn chỗ, Khử Vị ở góc trên bên phải.

Người áo xanh lạnh lùng đọc:

Đứng ngoài chẳng nói là quân tử,

Tự mình suy tính mới trượng phu.

Đoàn Dự kêu lên:

- Ngươi đem ta nhốt ở nơi đây mà còn dám nói gì chân quân tử hay chẳng?

Hoàng Mi tăng mỉm cười:

- Ta là đại hòa thượng chứ nào phải đại trượng phu đâu?

Người áo xanh cười khẩy:

- Vô si thật, vô si thật.

Y suy nghĩ một hồi rồi cũng đi một quân nơi Khử Vị. Đi được thêm mấy nước, nhà sư già lại gặp thế bí, Phá Sân hòa thượng nóng ruột không nghe Đoàn Dự nhắc gì vội chạy lại trước thạch thất hỏi:

-Nước cờ này phải đi thế nào đây?

Đoàn Dự đáp:

-Ta đã tính ra đến bảy nước rồi nhưng nếu nói ra e rằng kẻ địch nghe được thì không còn hiệu nghiệm nữa thành thử cứ ngần ngại không muốn nhắc.

Phá Sân giờ bàn tay ra, tay trái viết lên hai chữ:

-Xin viết ra.

Nói xong đưa bàn tay vào trong cái khe, miệng nói:

-Nếu đã thế thì thôi đành chịu vậy.

Y biết người áo xanh nội công thâm hậu dù cho Đoàn Dự có ghé tai nói nhỏ cũng có thể bị y nghe được. Đoàn Dự thấy kể này hay lắm, liền đưa ngón tay viết vào bàn tay y bảy nước đi nói:

-Tôn sư kỳ lực cao minh ắt sẽ có nước hay, chẳng cần tại hạ chỉ điểm.

Phá Sân suy nghĩ một chút thấy bảy nước cờ đó quả thật là cao nên quay trở lại bên sư phụ, đưa tay viết lên lưng ông. Tăng bào của y che hết bàn tay, nên người áo xanh không sao nhìn thấy y giờ trò lấu cá. Hoàng Mi tăng ngẫm nghĩ một hồi rồi cứ theo đúng thế mà đi.

Người áo xanh hừ một tiếng nói:

-Cái này là có người ngoài mách nước, cứ như sức cờ của đại sư xem ra không thể tới mức này được.

Nhà sư cười:

-Đánh cờ chẳng qua là trò đầu trí, trong cái giả có cái thật, người giỏi thì làm như không giỏi. Nếu như kỳ lực của lão tăng thí chủ biết hết cả rồi thì còn đánh cờ làm gì?

Người áo xanh đáp:

-Chơi trò giáo hoạt ném đá giấu tay.

Y thấy Phá Sân hòa thượng chạy qua chạy lại, lại giấu tay ở sau lưng nhà sư già, ắt hẳn có điều gì quái đản nhưng vì chú tâm đánh cờ thành ra chuyện chung quanh không nhìn rõ được.

Hoàng Mi tăng theo đúng lời Đoàn Dự chỉ, cứ thế mà đi đủ bảy nước. Sáu nước sau không cần phải suy nghĩ gì cả, chỉ chuyên chú vận công nên những cái lỗ do dùi đục vào đá xanh vừa sâu vừa tròn, đủ biết thần khí đầy đủ, nội lực dạt dào không dứt.

Người áo xanh thấy những nước cờ càng sau càng ghê gớm, nước nào cũng phải suy nghĩ cách chống đỡ nên nét đục của thiết trượng nông sâu không đều. Đến khi Hoàng Mi tăng đi xong nước thứ sáu rồi, người áo xanh xuất thần suy nghĩ một hồi đột nhiên đặt một quân vào Nhập Vĩ.

Quân cờ đó đi thật bất ngờ không liên quan gì đến lối tính toán của Đoàn Dự, Hoàng Mi tăng ngạc nhiên nghĩ thầm: "Bảy nước cờ của Đoàn công tử thật là tinh vi đi đến nước thứ bảy thì ta từ đi trước một nước đã thành hơn tới hai nước. Thế nhưng vào tình thế này thì ta không đi nước này được nữa rồi, chẳng hóa ra bao nhiêu nước trước thành công cốc hay sao?". Thì ra người áo xanh thấy tình hình bất lợi ứng phó cách nào xem ra cũng không xong thành ra không thêm lý đến nữa nên bỏ luôn thế thủ tiến lên công ngay một quân, cái đó chính là "lấy cái không để chống với cái có" quả thực là một nước lợi hại.

Hoàng Mi tăng nhú mày không nghĩ ra được cách nào cho ổn. Phá Sân thấy thế cờ đột nhiên biến đổi khiến sư phụ bị lâm vào thế bí vội chạy lại thạch thất. Đoàn Dự cũng đã nghĩ chín liền viết cho y sáu nước cờ rõ ràng từng nước một. Phá Sân chạy lại chỗ Hoàng Mi tăng đưa tay viết lên lưng sư phụ. Người áo xanh đã nổi danh là Thiên Hạ Đệ Nhất Ác Nhân lẽ nào lại dung cho y liên tiếp phá bĩnh mình? Thiết trượng từ tay trái liền tung ra hù điểm vào vai Phá Sân, quát lên:

-Đưa hậu sinh kia, mau đứng lại!

Thiết trượng điểm ra phát xuất tiếng vù vù. Hoàng Mi tăng thấy thế biết là đệ tử mình không sao chống đỡ nổi, thế nào cũng trọng thương lập tức giờ tả chưởng chop vào đầu trượng. Đầu trượng của người áo xanh liền rung động điểm luôn vào huyệt đạo dưới vú nhà sư. Hoàng Mi tăng biết trào thành cương đao chém xuống đầu gậy, thiết trượng liền biến chiêu. Chỉ trong khoảnh khắc hai người đã trao đổi bảy tám thức.

Hoàng Mi tăng nhận thấy cánh tay mình ngắn còn thiết trượng của địch dài, nếu tiếp tục hóa ra chỉ thủ mà không công, chỉ thua chứ không có đường thắng nên vừa thấy trượng điểm tới liền tung ra một chi nhắm ngay đầu trượng đâm vào. Người áo xanh không rút về tránh, đầu trượng và ngón tay đụng nhau, hai người cùng dùng nội lực để đầu, lập tức cả hai bên đều đứng sững lại.

Người áo xanh nói:

-Đại sư nước cờ kia những nhằng không đi, bàn cờ này chịu thua rồi phải không?

Hoàng Mi tăng cười ha hả nói:

-Các hạ là tiền bối cao nhân, sao lại ra tay đánh trộm đệ tử của ta? Như thế có mất thân phận lắm chăng?

Tay phải cầm chiếu dùi sắt khắc một vòng tròn nhỏ dưới phiến đá. Người áo xanh cũng không nghĩ ngợi, tiện tay cũng đặt một quân. Từ đó trở đi, hai người tay thì vận nội lực không cách nào có thể lui được, nhưng thế cờ mỗi lúc một gay go, hai bên tranh giành từng chút một.

Năm năm trước đây, Hoàng Mi tăng vì bách tính nước Đại Lý cầu xin Bảo Định Đế bãi bỏ thuế muối, đến tận bây giờ nhà vua mới bằng lòng, hai người hiểu ý nhau nên ông nhất định ra tay cứu Đoàn Dự. Hoàng Mi tăng nghĩ thầm: "Ta đâu có bỏ mạng cũng không thành vấn đề, nhưng nếu không cứu được Đoàn Dự ra thì còn ra gì với Chính Minh hiền đệ nữa?".

Kẻ tu tập võ học nội công cần nhất là không được có một chút tạp niệm nào, cái đó gọi là "phản chiếu không minh, vật ngã lưỡng vong" nhưng đánh cờ thì lại luôn luôn muốn hơn người một bước, trên bàn cờ ba trăm sáu mươi mốt điểm, điểm nào cũng phải nghĩ tới, quả đúng là đến một sợi tóc cũng không thể bỏ qua thì mới tính toán cho đến nơi đến chốn được.

Hai món đó gần như tương phản chống chọi lẫn nhau. Hoàng Mi tăng công phu thiên định tuy cao thâm, nước cờ lại không cao bằng đối phương, chú tâm vào việc vận nội lực kháng địch thì lại sao nhãng nước cờ, còn như tập trung nghĩ nước cờ thì nội lực lại giảm đi trở thành núng thế, thấy cục diện hôm nay hung hiểm lạ thường nên quyết tâm lấy cái chết báo đền người tri kỷ nên không còn nghĩ gì đến việc an nguy của mình nữa. Cổ nhân có nói: "quân đang nguy ngập thì dễ thắng", thế nhưng Hoàng Mi tăng lúc này nguy thì có nguy còn chuyện tất thắng thì chưa thấy đâu cả.

\*

\*\*

Tam Công nước Đại Lý là Tư Đồ Hoa Hách Cẩn, Tư Mã Phạm Hoa và Tư Không Ba Thiên Thạch tất lãnh ba chục thuộc hạ biết võ công, đem gỗ, xẻng, đèn treo các món tiến vào khu rừng rậm trong Vạn Kiếp Cốc, chọn địa thế rồi đào đường hầm vào. Ba mươi ba người đào cả đêm đã được một con đường hầm dài đến vài chục trượng. Qua hôm sau lại đào thêm nửa ngày nữa đến xế trưa, tính toán ra không còn cách thạch thất bao xa. Hoa Hách Cẩn bảo bộ thuộc lui lại phía sau để chuyển đất, chỉ còn ba người thay phiên đào. Ba người biết rằng thái tử Diên Khánh võ công rất cao cường nên khi đào chỉ nhẹ ấn xẻng xuống không dám đề phát ra chút thanh âm nào. Chính vì thế mà tiến triển rất chậm. Ba người có biết đâu lúc này người áo xanh đang hết sức chú tâm đánh cờ với Hoàng Mi tăng, lại đâu nội lực làm gì còn để ý đến âm thanh dưới đất.

Đào đến khoảng giờ Thân, tính ra đã đến nơi thạch thất Đoàn Dự đang bị cầm tù. Nơi này và nơi Diên Khánh đang ngồi cách nhau chỉ độ một trượng nên lại càng hết sức cẩn thận không để lộ chút thanh âm nào. Hoa Hách Cẩn bỏ xẻng xuống, dùng mười ngón tay moi đất, thi triển Hổ Trảo Công, mười ngón tay chẳng khác nào mười cái móng sắt, móc lên từng tảng đất lớn. Phạm Hoa và Ba Thiên Thạch hai người ở sau chuyển những tảng đất y đào ra ngoài. Lúc này Hoa Hách Cẩn không còn đào ngang nữa mà đã đào dọc từ dưới lên trên. Công trình đã gần xong, chỉ giây lát là biết có cứu được Đoàn Dự không, ba người không khỏi tim đập thình thịch.

Việc đào đất từ dưới lên tốn chẳng bao nhiêu công sức, đất vừa gỡ ra là rơi ngay xuống, Hoa Hách Cẩn đã đứng thẳng lên được rồi ra tay càng nhanh nhẹn, cứ đào một lát lại lắng tai nghe ngóng xem bên trên có tiếng gì không. Đào như thế chừng tàn hai nén hương, xem ra chỉ còn cách mặt đất chừng một thước, Hoa Hách Cẩn tay liền chậm lại, nhẹ nhàng gạt đất ra sau cùng đụng phải một phản gỗ, trong bụng mừng thầm: "Dưới sàn thạch thất có lát ván xem ra càng tiện cho mình".

Y tập trung sức vào ngón tay, vạch vào tấm phản một hình vuông mỗi bề chừng hai thước, tay giữ tấm ván vừa buông ra một miếng gỗ vuông lập tức rơi xuống thành một cái miệng hầm đủ cho một người chui lọt. Hoa Hách Cẩn đưa cái xẻng lên múa múa một vòng để phòng có người đột kích, bỗng nghe có tiếng đàn bà hoảng hốt kêu "A" lên. Hoa Hách Cẩn nói nhỏ:

-Mộc cô nương chớ kêu, đây là phe bạn đến cứu hai người đây.

Y tung mình vọt từ dưới hầm lên. Vừa đưa mắt nhìn quanh thì lại càng hoảng hơn, nơi đây nào có phải thạch thất đâu mà là một căn phòng sạch sẽ đồ đạc tươm tất, đầy những kệ để đủ các loại bình lớn bé, một thiếu nữ mặt mày kinh hoàng, nép vào một góc.

Thạch thất kia toàn do Bảo Định Đế nói cho Ba Thiên Thạch nghe, Ba Thiên Thạch nói lại cho y nghe, y sợ mưu kế bại lộ nên đâu có dám đến tận nơi quan sát. Thành thử Hoa Hách Cẩn tính toán sai, cái sai một li kia tuy không phải đi một dặm nhưng cũng không đúng chỗ.

Nơi y đào đến đúng ngay nhà Chung Vạn Cừ, thiếu nữ kia là Chung Linh, nàng đang ở trong phòng phụ thân lục lọi tìm giải dược để đi cứu Đoàn Dự, ngờ đâu từ dưới đất lại có một người đàn ông chui lên làm sao nàng không khỏi sợ đến mất cả hồn vía?

Ý nghĩ của Hoa Hách Cẩn hiện ra thật nhanh: "Hóa ra mình đào nhầm chỗ rồi, phải đào đường khác. Có điều tung tích đã lộ, nếu giết cô gái này để diệt khẩu, người trong Vạn Kiếp Cốc thấy xác cô ta, lập tức sẽ tra xét mọi nơi, mình đào chưa tới thạch thất thì địa đạo này đã bị phát giác. Thôi đành tạm thời bắt cô ta xuống dưới hầm, nếu người nào đi tìm ắt sẽ ra ngoài sơn cốc".

Ngay lúc đó bỗng nghe thấy phòng ngoài có tiếng chân người đi đến. Hoa Hách Cẩn đưa tay xua xua Chung Linh ý bảo cô ta không được lên tiếng, xoay người lại chân trái thò vào miệng hầm, tưởng chừng như định chui trở xuống, đột nhiên lật người nhảy vọt lên, tay trái đưa ra bịt ngay miệng cô gái, tay phải vòng ra ôm ngay lưng cô ta kéo lại gần cửa hầm tống xuống bên dưới. Phạm Hoa giờ tay đỡ lấy, bộp ngay một nắm đất nhét vào mồm Chung Linh. Hoa Hách Cẩn nhảy trở vào hầm, cầm miếng gỗ vừa cắt ra để trở lại chỗ cũ rồi ghé tai vào khe nghe ngóng tiếng động bên trên.

Chỉ thấy hai người đi vào trong phòng, có tiếng đàn ông nói:

-Hắn là nàng đối với y "tình cũ nghĩa xưa" vẫn còn nên khi ta muốn cho họ Đoàn bại hoại thanh danh mới hết sức ngăn trở chứ gì?

Có tiếng đàn bà giận dữ đáp:

-Cái gì mà tình cũ nghĩa xưa? Ta đối với y nào có tình ý gì đâu?

Tiếng đàn ông nói:

-Thế thì hay lắm Hay lắm!

Trong giọng nói đầy vẻ vui mừng. Người đàn bà nói:

-Có điều Mộc cô nương là con của sư ti ta, cũng là người bên mình, sao ông lại giờ trò làm khó nàng ta như thế là sao?

Hoa Hách Cẩn nghe đến đây, biết ngay đây là vợ chồng Chung cốc chủ, thấy họ bàn cãi với nhau có liên quan đến Đoàn Dự vội lắng tai nghe. Chung Vạn Cừ nói:

-Sư ti nàng toan len lén đến thả Đoàn Dự ra, may có Diệp Nhị Nương phát giác thành ra sư ti nàng bây giờ là kẻ địch của chúng ta, nàng còn lo cho con gái mù ta làm gì? Phu nhân, khách tại đại sảnh toàn là những nhân vật thành danh trong võ lâm nước Đại Lý sao nàng chẳng coi ai ra gì, chỉ lờm họ một cái rồi bỏ xuống đây, chẳng ... chẳng hóa ra mình ... thiếu lễ độ quá hay sao?

Chung phu nhân hậm hực đáp:

-Ông mời bọn đó tới đây để làm gì? Những người đó với mình chẳng có giao tình gì lắm, liệu bọn họ có dám đắc tội với đương kim hoàng đế nước Đại Lý không?

Chung Vạn Cừ đáp:

-Ta nào có mời họ đến để tiếp tay đâu, nào có phải muốn họ chống đối tạo phản Đoàn Chính Minh? Cũng may là bọn họ đều ở trong thành Đại Lý nên ta tiện thể mời đến uống rượu, để cho mọi người làm chứng tận mắt thấy rõ con trai và con gái Đoàn Chính Thuần ở chung một phòng, dâm uế loạn luân chẳng khác gì loài cầm thú. Hôm nay những tân khách mình mời đến có cả mấy hào kiệt từ Trung Nguyên phương bắc. Sáng sớm mai bọn ta sẽ mở cửa thạch thất cho tất cả mọi người nhìn rõ ràng đức tính của truyền nhân Nhất Dương Chỉ họ Đoàn như thế nào, có phải thú vị lắm không? Thế có phải truyền khắp giang hồ hay sao?

Nói xong y cười sằng sặc ra chiều đắc ý lắm. Chung phu nhân hừ một tiếng nói:

-Hèn hạ, hèn hạ! Vô liêm sỉ, vô liêm sỉ!

Chung Vạn Cừ nói:

-Nàng chửi ai là hèn hạ vô liêm sỉ vậy?

Chung phu nhân đáp:

-Kẻ nào làm những việc hèn hạ vô liêm sỉ thì là đồ hèn hạ vô liêm sỉ, cần gì phải chửi đích danh những người đó.

Chung Vạn Cừ nói:

-Đúng rồi, tên ác đồ Đoàn Chính Thuần tính tình trắng gió tạo nhiều oan nghiệt, để đến nỗi con ruột mình với con gái gian dâm, thật quả là đồ hèn hạ vô liêm sỉ hết nước nói.

Chung phu nhân cười khẩy hai tiếng, không trả lời. Chung Vạn Cừ nói:

-Sao nàng lại cười khẩy? Thế không phải nàng chửi Đoàn Chính Thuần là hèn hạ vô liêm sỉ hay sao?

Chung phu nhân lại cười khẩy nói:

-Mình đánh không lại họ Đoàn, cả đời chui rúc ở trong sơn cốc không dám thò đầu ra thì cũng còn được, ấy gọi là biết xấu hổ cũng đã gần được đức dừng, cũng khá gọi là làm người. Ngờ đâu lại đi dùng thủ đoạn dâm dục con trai con gái người ta, thiên hạ anh hùng cười đâu có cười y mà sẽ cười Chung Vạn Cừ.

Chung Vạn Cừ nhảy nhồm lên, giận dữ hỏi lại:

-Nàng ... nàng chửi ta là hèn hạ vô liêm sỉ chẳng?

Chung phu nhân chảy nước mắt, nghẹn ngào đáp:

-Có ngờ đâu tôi lấy được ông chồng, gửi gắm chuyện trăm năm, lại là ... lại là một người như thế. Sao ... sao tôi khổ thế này?

Chung Vạn Cừ vừa thấy vợ khóc liền cuống quýt chân tay nói:

-Được rồi, được rồi! Nàng muốn chửi ta thì cứ chửi cho thỏa thích.

Y đi qua đi lại trong phòng, tính nói vài câu xin lỗi vợ nhưng nhất thời không nghĩ ra cách nào, chỉ nói:

-Cái đó có phải chủ ý ta đâu! Đoàn Dự là do Nam Hải Ngạc Thần đem về, Mộc Uyển Thanh thì do Ác Quán Mãn Doanh bắt giữ, còn Âm Dương Hòa Hợp Tán cũng nào phải của ta? Ta làm gì có loại được vật hèn hạ xấu xa đó?

Lúc này y chỉ nghĩ được chuyện đổ trách nhiệm qua người khác, Chung phu nhân cười khẩy:

-Nếu như ông biết được thế là hèn hạ xấu xa thì cũng tốt rồi. Nếu quả ông không tán thành chủ ý đó sao không thả Mộc Uyển Thanh ra đi?

Chung Vạn Cừ nói:

-Đâu có được, đâu có được. Nếu thả Mộc Uyển Thanh ra, một mình tên tiểu quỷ Đoàn Dự thì còn có làm được cái trò gì nữa?

Chung phu nhân cười gằn:

-Được rồi, ông đã hèn hạ vô liêm sỉ, tôi cũng sẽ làm trò hèn hạ vô liêm sỉ cho ông thấy.

Chung Vạn Cừ kinh hãi quá vội hỏi rồi rít:

-Nàng ... nàng ... nàng làm cái trò gì thế?

Chung Vạn Cừ run run hỏi:

-Nàng ... nàng lại định cùng với Đoàn Chính Thuần ... tên ác tặc Đoàn Chính Thuần tư thông ư?

Chung phu nhân giận dữ hỏi lại:

-Cái gì mà bảo rằng lại định là sao?

Chung Vạn Cừ vội vàng cười làm lành:

-Phu nhân, nàng đừng giận. Ta nói sai, nàng trước nay đâu có ... đâu có đi lại gì với y. Nàng bảo sẽ làm điều hèn hạ vô liêm sỉ cho ta coi, chắc là ... chắc là để đùa chứ gì?

Chung phu nhân không trả lời. Chung Vạn Cừ trong lòng thẳng thốt, liếc mắt nhìn thấy trong phòng chai lọ ngổn ngang liền nói:

-Ồ, Cái con bé Linh Nhi thật nghịch ngợm hết nước nói, mới tí tuổi đầu mà đã dám hỏi ta Âm Dương Hòa Hợp Tán là cái gì, không biết nó nghe được ở đâu, rồi vào đây lục lọi tùm lum.

Nói xong y tới bên giá thuốc xếp lại những bình, chân đạp lên miếng gỗ mới bị cắt đứt. Hoa Hách Cẩn vội vận kinh đồ lên sợ y phát giác. Chung phu nhân nói:

-Linh Nhi đâu? Nó đi đâu rồi? Sao ông lại muốn đưa nó lên trên sảnh chào khách?

Chung Vạn Cừ cười nói:

-Chúng mình sinh được đứa con xinh đẹp như thế, sao không để cho bằng hữu được thấy qua?

Chung phu nhân đáp:

-Bộ ông muốn đem mỡ nhừ mèo chăng? Tôi nhìn thấy đôi mắt hau háu của gã Vân Trung Hạc, nhìn Linh Nhi chăm chăm nhỏ nước dãi, ông phải coi chừng y đó.

Chung Vạn Cừ cười nói:

-Ta chỉ coi chừng có một mình nàng, người đẹp hoa nhường nguyệt thẹn như bà, ai mà chằng thềm nhỏ dãi?

Chung phu nhân chép miệng gọi lớn:

-Linh Nhi! Linh Nhi!

Một con a hoàn chạy lên bẩm:

-Tiểu thư vừa mới ở đây mà.

Chung phu nhân gật đầu nói:

-Người đi mời tiểu thư lên, ta có chuyện cần nói.

Chung Linh ở dưới hầm tất cả những gì cha mẹ nói với nhau nghe rõ từng câu từng chữ, khổ nỗi không có cách nào lên tiếng cầu cứu, trong bụng hoảng hốt, mồm bị nhét đầy đất thật là khó chịu. Chung Vạn Cừ nói:

-Nàng nghỉ một lát, ta ra ngoài tiếp khách.

Chung phu nhân lạnh lùng hỏi lại:

-Sao ông không nghỉ để tôi ra tiếp khách?

Chung Vạn Cừ đáp:

-Thôi cả hai vợ chồng cùng ra vậy.

Chung phu nhân nói:

-Thế khách muốn nhìn khuôn mặt hoa da phấn của tôi hay là muốn nhìn cái mặt ngựa của ông? Bao giờ đến lúc tôi nhìn cũng chán ngấy ông sẽ biết ngay nó thế nào!

Mấy hôm nay Chung Vạn Cừ thật là vô vị, dẫu nói gì ra cũng bị vợ cản nhand một chập, biết rằng nàng cùng Đoàn Chính Thuần hai người xa nhau lâu ngày nay gặp lại, gọi nhớ tình xưa nên trong lòng khó chịu. Trong bụng y tuy giận lắm nhưng nào có dám nói lại nửa câu, chỉ đành cười hi hi đi ra đại sảnh, vừa đi vừa nghĩ: "Không biết nàng làm cái gì mà hèn hạ vô liêm sỉ cho ta thấy đây? Nàng lại nói "đến lúc tôi nhìn cũng chán ngấy", như thế nghĩa là hiện giờ nàng chưa chán, cũng không có gì đáng ngại. Chỉ sợ tên cầu tặc Đoàn Chính Thuần ..."

1 Chim phượng làm tổ trên cây ngô đồng

2 Lời chú của Kim Dung: Mãi về sau tới đời Đoàn Trí Hưng tức Nhất Đẳng đại sư vì tình thế phải chế ngự Âu Dương Phong nên mới phá lệ tổ tiên đem công phu này truyền cho Vương Trùng Dương và Ngự Tiêu Canh Độc bốn đại đệ tử (xem Xạ Điều Anh Hùng truyện)

3Hoàng Thái Đế là người em nhưng được thừa kế ngôi vua. Trong sử quả có chép Bảo Định hoàng đế tại vị 15 năm rồi xuất gia nhường ngôi cho em là Đoàn Chính Thuần tức là Trung Tông hoàng đế. Trung Tông làm vua 12 năm rồi cũng đi tu. Nước ta vào thời kỳ này cũng có nhiều vị hoàng đế bỏ ngôi vào chùa tu nhất là đời Trần các vua Thái Tông, Thánh Tông, Nhân Tông, Anh Tông, Minh Tông đều trở thành những cao tăng thâm hiểu Phật pháp.

4Theo quan chế ngày xưa Tư Không, Tư Đồ, Tư Mã gọi là Tam Công. Tư Không coi về việc đất đai, lãnh thổ tức thượng thư Bộ Công. Tư Đồ trông coi về nhân dân, hành chánh nên còn gọi là Tể tướng Quốc (sau gọi là Thừa Tể tướng). Tư Mã coi về quân sự, binh bị sau gọi là thượng thư Bộ Binh. Ngoài ra còn một chức vụ nữa là Tư Khấu trông coi việc pháp luật (thượng thư Bộ Hình). Nếu đúng nguyên tắc thì việc công bố lệnh bãi bỏ thuế muối phải do quan Tư Đồ đảm trách mới phải.

5 Đây là cờ vây chứ không phải cờ tướng

6Bảng quan bắt ngựa chân quân tử,

Tự tác chủ trương đại trọng phu.

7Giữ cho tâm thanh tịnh quên hết cả ta lẫn vật

8 tri sĩ cận hồ dừng

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 18: Hoán Sào Loan Phượng

Phượng kia làm tổ đã lâu,

Chim loan bỗng chợt ở đâu bay vào.

\*

\*\*

Bảo Định Đế hạ chỉ miễn thuế muối rồi, dân Đại Lý ai nấy cảm ân đức. Đất Vân Nam muối không sản xuất được nhiều, toàn cõi chỉ có các vùng Bạch Tinh, Hắc Tinh, Vân Long ... chín nơi là có muối nên năm nào cũng phải mua thêm từ đất Thục, thuế rất cao nên những người nghèo khổ các nơi biên địa xa xôi mỗi năm phải ăn nhạt vài ba tháng. Bảo Định Đế biết rằng một khi thuế muối bãi bỏ rồi, Hoàng Mi tăng sẽ tìm cách đi cứu Đoàn Dự ra để trả ơn. Ông trước nay vốn kính phục nhà sư cả về cơ trí lẫn võ công, lại biết hai đệ tử của ông võ công cũng không phải là kém, ba thầy trò một khi cùng ra tay thế nào cũng thành công.

Ông chờ một ngày một đêm vẫn không nghe tin tức gì cả, muốn sai Ba Thiên Thạch đi thám thính động tĩnh, ngờ đâu Ba Tư Không lẫn Phạm Tư Mã, Hoa Tư Đồ chẳng thấy một ai. Bảo Định Đế nghĩ thầm: "Không lẽ thái tử Diên Khánh lợi hại tới vậy sao, Hoàng Mi sư huynh cùng đệ tử ba người, luôn cả Tam Công trong triều đều bị thất hãm nơi Vạn Kiếp Cốc?". Ông lập tức cho triệu Hoàng Thái Đế Đoàn Chính Thuần, Thiện Xiển Hầu Cao Thăng Thái cùng bọn Chử Vạn Lý Tử Đại Hộ Vệ, luôn cả Trần Nam Vương phi Đào Bạch Phụng cùng trở lại Vạn Kiếp Cốc xem ra thế nào. Đào Bạch Phụng thương xót con nên xin Bảo Định Đế đem theo ngự lâm quân nhất quyết san bằng Vạn Kiếp Cốc. Bảo Định Đế đáp:

-Đến khi đối địch lâm không cách nào khác mình mới phải tính thế, còn thì cứ theo qui củ giang hồ mà hành sự. Lời dạy của tổ tiên họ Đoàn mấy trăm năm nay chúng ta không thể vi phạm được.

Đoàn người đi đến Vạn Kiếp Cốc thấy Vân Trung Hạc cười hềnh hềch chạy ra đón, vãi một cái thật sâu nói:

-Chúng tôi Thiên Hạ Tứ Ác cùng Chung cốc chủ cũng đoán rằng hôm nay thế nào đại giá cũng một lần nữa quang lâm, tại hạ đã ở đây chờ từ lâu. Nếu như các hạ đem theo quần mã thiết giáp, chúng tôi đã cúp đuôi bỏ chạy, mang theo công tử và thiên kim của Trần Nam Vương theo. Còn như theo qui củ giang hồ, đi vô hội hữu thì xin vào trong đại sảnh dùng trà.

Bảo Định Đế thấy đối phương cực kỳ trấn tĩnh ra vẻ không sợ hãi gì, không phải như hôm trước vừa gặp mặt đã xông ra đánh ào ào cho nên không khỏi dè dặt liền vãi trà một cái nói:

-Vậy thì hay lắm.

Vân Trung Hạc đi trước dẫn đường cả đoàn người theo vào đại sảnh. Bảo Định Đế vừa bước vào cửa đã thấy bên trong ngồi đầy những giang hồ hào kiệt, Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần cũng có trong số đó nhưng không thấy thái tử Diên Khánh nên trong bụng cũng dè chừng. Vân Trung Hạc lớn tiếng nói:

-Thiên Nam Đoàn gia chương môn nhân Đoàn lão sư đến.

Y không nói "Hoàng Đế bệ hạ nước Đại Lý" mà dùng danh xưng trong võ lâm, rõ ràng muốn theo qui củ giang hồ để giải quyết. Đoàn Chính Minh không những là vua của một nước, chỉ cần nói tới danh vọng địa vị trong võ lâm cũng đã là một tông sư cao thủ ai ai cũng phải kính ngưỡng, quần hùng vừa nghe tới tên ai nấy lập tức đứng lên, chỉ có Nam Hải Ngạc Thần là vẫn ngênh ngang ngồi đó giọng chông lòn:

-Ta tưởng ai hóa ra là gã hoàng đế. Ông khỏe chứ?

Chung Vạn Cừ tiến lên mấy bước nói:

-Chung Vạn Cừ không kịp ra xa ngênh tiếp xin thứ tội cho.

Bảo Định Đế đáp:

-Không dám! Không dám!

Kế đó chia ra chủ khách ngồi xuống. Vợ chồng Đoàn Chính Thuần và Cao Thăng Thái theo qui củ giang hồ không phải giữ lễ quân thần nên ngồi bên dưới Bảo Định Đế còn bốn người bọn Chử Vạn Lý đứng ở sau lưng nhà vua. Đây tứ thị ti trong sơn cốc liền bùng trà lên. Bảo Định Đế không thấy Hoàng Mi tăng và bọn Ba Thiên Thạch ở trong phòng, tính toán trong bụng làm cách nào hỏi cho ra. Chung Vạn Cừ nói:

-Đoàn chương môn trở lại thăm lần nữa, thật là nở mày nở mặt cho tại hạ biết bao. Cũng may có đông đảo các vị bằng hữu nơi đây, để tôi giới thiệu với Đoàn chương môn.

Nói rồi y nói tên từng người trong đại sảnh, ngoài mấy người đến từ trung nguyên mạn tây bắc, còn lại đều là nhân vật thành danh trong nước Đại Lý, Tân Song Thanh, Tả Tử Mục, Mã Ngũ Đức cũng ở trong đó. Phần lớn những người này Bảo Định Đế chưa từng gặp qua nhưng cũng đã nghe tên. Quần hào giang hồ ai nấy đến chào Bảo Định Đế, có kẻ càng thêm khúm núm, cũng có kẻ đặc biệt ngạo mạn, có người thì lấy vai vỗ lâm hậu bối đến ra mắt. Chung Vạn Cừ nói:

-Chẳng mấy khi Đoàn lão sư đến chơi, nếu tiện xin ở vài ngày để cho các anh em được học hỏi.

Bảo Định Đế nói:

-Xá tội Đoàn Dự đắc tội với Chung cốc chủ bị bắt đến quý xứ, tại hạ hôm nay đến trước là cầu tình, sau là xin lỗi, mong Chung cốc chủ nể chút bạc

diện này tha cho đứa trẻ con không biết phải quấy, tại hạ cảm kích khôn cùng

Quần hào nghe nói thế ai nấy đều ngậm bội phục: "Từng nghe Đoàn hoàng gia nước Đại Lý lấy qui củ vô lâm tiếp đãi đồng đạo, quả nhiên danh bất hư truyền. Nơi đây thuộc lãnh thổ nước Đại Lý ông ta chỉ cần sai vài trăm binh mã đến là bắt người được ngay, vậy mà tự mình đích thân đến lấy lời dịu ngọt cầu khẩn".

Chung Vạn Cừ cười ha hả, chưa kịp trả lời, Mã Ngũ Đức đã xen vào:

-Thì ra Đoàn công tử đắc tội với Chung cốc chủ. Mới rồi Đoàn công tử đến tệt xá ở Phổ Nhĩ, cùng huynh đệ đến núi Vô Lượng du ngoạn, tại hạ sẵn sóc không chu đáo, để sinh ra bao nhiêu rắc rối, bây giờ cũng mở lời xin một chút tình.

Nam Hải Ngạc Thần đột nhiên lớn tiếng quát tháo:

-Chuyện của học trò ta, ai cho ngươi dám lèm bèm đâm thọc vào?

Cao Thăng Thái lạnh lùng nói:

-Đoàn công tử là sư phụ ngươi, ngươi đã khấu đầu bái sư rồi không lẽ lại định sỏ toẹt đi hay sao?

Nam Hải Ngạc Thần mặt đỏ gay, chửi lại:

-Con bà ngươi chứ, ông đâu có đánh rắm cái xóa. Lão tử hôm nay giết quách tên sư phụ hữu danh vô thực đó đi, sợ ý bái y làm thầy thật nhục muốn chết được.

Mọi người chẳng hiểu đầu đuôi ra sao, ai nấy thật ngạc nhiên. Đao Bạch Phượng nói:

-Chung cốc chủ, thả hay không, xin ông nói thẳng một lời.

Chung Vạn Cừ cười đáp:

-Thả chứ! Thả chứ! Dĩ nhiên là thả, tại hạ giữ lệnh lang để làm gì?

Vân Trung Hạc xen vào:

-Đoàn công tử phong lưu anh tuấn, Chung phu nhân Tiểu Dược Xoa lại là tuyệt sắc giai nhân, để Đoàn công tử ở trong cốc có khác gì rước sói vào nhà, dường hồ di họa hay sao? Chung cốc chủ dĩ nhiên muốn thả, không thể không thả, không dám không thả.

Quần hào nghe nói thế ai nấy kinh ngạc, vẫn biết tên Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc này ăn nói chẳng giữ lời, ngờ đâu chẳng coi Chung Vạn Cừ ra cái thứ gì, quả thực đúng là hung ác không để đâu cho hết. Chung Vạn Cừ giận quá, quay sang nói:

-Vân huynh, chuyện hôm nay xong rồi, tại hạ mong được lãnh giáo cao chiêu của các hạ.

Vân Trung Hạc đáp:

-Hay lắm, hay lắm! Ta vốn có ý giết thẳng chồng đoạt cô vợ, vợ vết tiền của chiếm luôn sơn cốc này.

Quần hào ai nấy thất sắc, động chủ Vô Lượng Động Tân Song Thanh nói:

-Anh hùng hảo hán trên giang hồ đã chết sạch đâu, các ngươi Thiên Hạ Tứ Ác đâu có cao cường nhưng cũng không thể chạy thoát công đạo được.

Diệp Nhị Nương giọng ôn thót nói:

-Tân đạo hữu, Diệp Nhị Nương này có mạo phạm đến bà đâu, sao lại lôi cả ta vào là thế nào?

Tà Từ Mục nghĩ lại chuyện mụ ta bắt cóc đứa con trai mình, trong bụng vẫn còn thấp thỏm, chỉ dám len lén liếc mụ một cái. Diệp Nhị Nương cười khúc khích nói:

-Tà tiên sinh, tiểu công tử chắc độ này béo tốt trắng trẻo lắm đấy nhỉ?

Tà Từ Mục không dám không trả lời, nói nhỏ:

-Lần trước cháu nó bị cảm lạnh, đến nay bệnh vẫn chưa hết.

Diệp Nhị Nương cười nói:

-Chết chưa, cũng tại ta mà ra. Vậy để ta đến thăm cục cưng Sơn Sơn nhé.

Tà Từ Mục kinh hãi vội đáp:



-Không dám phiền đến đại giá.

Bảo Định Đế nghĩ thầm "Tứ Ác chuyên làm điều càn rỡ độc ác, kết oán thật nhiều. Xem ra những hào sĩ giang hồ này không phải ai cũng về phe với họ, như thế công việc càng dễ giải quyết. Để khi cứu được Dự nhi rồi, ta nhân cơ hội trừ khử chúng đi. Thái tử Diên Khánh đứng đầu Tứ Ác tuy trong họ Đoàn thật, ta không tiện ra tay hạ thủ nhưng rồi cũng có ngày tức nước vỡ bờ".

Đạo Bạch Phượng thấy mọi người nói năng lung tung, lạc hẳn chuyện chính lập tức đứng lên nói:

-Chung cốc chủ nếu đã bằng lòng trả tiểu nhi lại cho chúng tôi vậy xin gọi y ra đây cho mẹ con được gặp nhau.

Chung Vạn Cừ cũng đứng lên nói:

-Vâng!

Đột nhiên y quay sang hầm hầm nhìn Đoàn Chính Thuần, cay đắng nói:

-Đoàn Chính Thuần, người đã có vợ đẹp con khôn như thế sao còn tham lam chưa vừa lòng? Hôm nay người thanh danh tảo địa, không còn mặt mũi nào nữa, cũng là mình làm mình chịu đừng trách Chung Vạn Cừ này.

Đoàn Chính Thuần thấy Chung Vạn Cừ bằng lòng giao trả con mình, liệu rằng sự việc không phải dễ dàng đến thế, đối phương thế nào cũng có sắp đặt âm mưu ngụy kế gì, bây giờ nghe y nói vậy lập tức đứng lên nói:

-Chung cốc chủ, nếu người tính chuyện hại người, Đoàn Chính Thuần này sẽ có cách làm cho người một đời ôm hận.

Chung Vạn Cừ thấy ông tướng mạo đường đường, uy phong凛凛, khí độ sang trọng cao quý, mình không thể nào sánh kịp, phần thì thẹn vì mình hình dáng xấu xí, phần thì lửa ghen bốc lên nên lớn tiếng nói:

-Sự đã đến nước này, Chung Vạn Cừ đâu có gia táng nhân vong, thịt nát xương tan thì cũng theo tới cùng. Nếu người muốn đòi con thì đi theo ta.

Nói xong hung hăng đi ra khỏi sảnh. Cả đoàn người đi theo Chung Vạn Cừ đến trước bức tường cây, Vân Trung Hạc muốn khoe tài khinh công nhảy vọt qua trước. Đoàn Chính Thuần nghĩ chuyện hôm nay không thể nào giải quyết êm thấm, chỉ bằng lập uy trước để cho đối phương thấy khó mà chùn lại liền nói:

-Độc Thành, chặt vài cái cây để bọn mình đi qua.

Cổ Độc Thành đáp lời vung búa lên, chát chát chát mấy nhát đã đốn đứt một cây đại thụ. Phó Tư Qui hay tay đẩy ra, cái cây gãy lách cách đổ xuống một bên. Cương phủ lấp loáng vung lên liên tiếp, thanh âm bất tuyệt hết cây nọ đến cây kia ngã chỉ giây lát đã chặt đứt năm cây.

Bức tường cây này Chung Vạn Cừ trông tia tốn biết bao công lao tâm huyết, bị Cổ Độc Thành chặt đứt mất năm cây to, trong bụng tức lắm nhưng chột nghĩ ngay: "Họ Đoàn Đại Lý hôm nay thật là ê chề, chuyện nhỏ nhặt này việc gì mình phải đòi co làm chi?". Nghĩ vậy y liền theo chỗ cây hỏng đi qua. Sau bức tường cây kia, Hoàng Mi tăng và người áo xanh tay bên trái đẩy vào một cây gậy sắt, trên đầu hơi trắng bốc lên chính là đang tì đầu nội lực. Hoàng Mi tăng đột nhiên cầm cái dùi sắt về một cái vòng trên phiến đá xanh. Người áo xanh suy nghĩ một chút, thiết trượng nơi tay phải cũng điểm xuống bàn cờ. Bảo Định Đế chăm chú nhìn bấy giờ mới rõ: "Thì ra Hoàng Mi sư huynh một mặt đánh cờ với thái tử Diên Khánh, một mặt cùng y tì thí nội công, cả đầu trí lẫn đầu lực, lối đánh phân chia hai bên thế này cực kỳ nguy hiểm. Thảo nào ông ta không hỏi âm cho mình, xem ra cuộc đấu này đã một ngày một đêm rồi nhưng chưa phân thắng bại".

Ông liếc qua thấy hai bên đang đi vào thế cờ tàn, ai thắng ai bại toàn ở lúc tranh đoạt này, có điều Hoàng Mi tăng đang rơi vào thế yếu cốt chỉ mong khỏi thua. Hai người đệ tử của ông là Phá Sĩ, Phá Sân thì nằm lăn trên mặt đất không động đậy gì được. Thì ra hai nhà sư thấy sư phụ bị nguy, ra tay tấn công người áo xanh nhưng đều bị thiết trượng của y điểm trúng.

Đoàn Chính Thuần tiến lên giải huyệt cho hai người, quát lớn:

-Vạn Lý, các người ra đây tăng đả kia thả Dự nhi ra nào!

Bốn người bọn Chử Vạn Lý cùng lên tiếng đáp lời, dàn hàng tiến lên. Chung Vạn Cừ gọi giật lại:

-Khoan đã, các người có biết trong thạch thất kia có những ai không?

Đoàn Chính Thuần giật dử đáp:

-Chung cốc chủ, nếu như người dùng thủ đoạn tàn độc đối xử với con ta, thì phải biết người cũng có vợ con chứ?

Chung Vạn Cừ cười khẩy:

-Ha ha, đúng rồi, Chung Vạn Cừ này có vợ có con cũng may không có con trai nên con trai ta không thể loạn luân với con gái ta như loài cầm thú được.

Đoàn Chính Thuần tím mặt lại quát lớn:

-Người nói năng bậy bạ gì đó?

Chung Vạn Cừu đáp:

-Mộc Uyển Thanh là con tư sinh của người có phải không nào?

Đoàn Chính Thuần bực tức nói:

-Thân thể của Mộc cô nương có liên quan gì đến người mà người lắm chuyện?

Chung Vạn Cừu cười đáp:

-Ha ha! Cái đó chưa chắc đã là lắm chuyện đâu. Họ Đoàn Đại Lý, chúa tể trời nam, làm vua một cõi, trong võ lâm cũng danh tiếng lẫy lừng. Này các vị anh hùng hảo hán, tất cả mở mắt ra mà coi, con ruột của Đoàn Chính Thuần loạn luân với nhau ở chỗ này, thành vợ thành chồng chẳng khác gì cảm thú.

Y quay sang ra hiệu cho Nam Hải Ngạc Thần, hai người liền đưa tay đẩy tảng đá chắn trước cửa thạch thất. Đoàn Chính Thuần vội giơ tay chặn lại:

-Khoan đã!

Diệp Nhị Nương và Vân Trung Hạc đồng thời xuất chưởng, chia ra hai bên tập kích. Đoàn Chính Thuần giơ chưởng lên đỡ, Cao Thăng Thái nghiêng người tiến lên gạt chưởng của Vân Trung Hạc ra ngoài. Ngờ đâu Diệp Vân hai người chỉ dùng hư chiêu, tay phải rút ngay về đánh tay trái ra trúng ngay tảng đá. Tảng đá đó tuy nặng đến mấy nghìn cân nhưng cả bốn người Chung Vạn Cừu, Nam Hải Ngạc Thần, Diệp Nhị Nương, Vân Trung Hạc cùng hợp lực lập tức lăn qua một bên. Việc này bốn người đã hẹn trước với nhau, hư hư thực thực, Đoàn Chính Thuần không cách nào có thể ngăn trở được.

Thực ra thì Đoàn Chính Thuần cũng muốn sớm gặp lại con nên không hết sức ra tay cản lại. Chỉ thấy tảng đá lăn qua rồi để lộ một cái cửa, nhìn vào chỉ thấy tối om om, không biết bên trong có những gì.

Chung Vạn Cừu cười nói:

-Cô nam quả nữ cời trần cời truồng ở trong một căn phòng tối tăm thế này, làm gì còn trong trắng cho nổi? Ha ha, ha ha! Mọi người xem đây!

Trong khi Chung Vạn Cừu còn đang cười sảng sặc thì một thanh niên đầu tóc bù xù, thân trên cời trần chạy ra chính là Đoàn Dự. Chàng chỉ mặc một cái quần cộc, lộ cả hai đùi, tay bông một cô gái, người con gái nép vào người chàng, trên người cũng chỉ mặc một chiếc áo cánh, hở cả tay cả đùi lẫn lân da trắng nõn sau lưng.

Bảo Định Đế mặt đỏ như gấc chín, thẹn không để đầu cho hết. Đoàn Chính Thuần cúi đầu không dám ngẩng lên còn Đao Bạch Phụng hai mắt nhòa lệ, lâm bẩm:

-Oan nghiệt! Oan nghiệt!

Cao Thăng Thái vội cời truồng bảo định choàng lên người Đoàn Dự còn Mã Ngũ Đức muốn lấy lòng anh em họ Đoàn vội vàng tiến lên lấy thân che cho chàng. Nam Hải Ngạc Thần quát lớn:

-Thằng khốn kiếp kia, cắt ra mau.

Chung Vạn Cừu cười ha hả cực kỳ đắc ý, đột nhiên tiếng cười tắt lịm, ngưng bật rồi chuyển thành tiếng kêu thất thanh:

-Linh nhi, người đấy ư?

Quần hào nghe tiếng kêu của y, ai nấy rùng mình, chỉ thấy Chung Vạn Cừu chen ngay lên trước mặt Đoàn Dự, giơ tay đoạt lấy cô gái chàng đang bông trên tay. Bấy giờ ai nấy đều nhìn rõ mặt cô gái đó rồi, thấy nàng trẻ hơn Mộc Uyển Thanh, thân hình cũng nhỏ nhắn hơn, mặt chưa hết vẻ ngây thơ, nào có phải Mộc Uyển Thanh mà là Chung Linh, con gái của Chung Vạn Cừu.

Đoàn Dự mơ mơ màng màng nhìn thấy chung quanh đầy người, nhận ra bá phụ và cha mẹ mình trong đó, vội vàng đưa Chung Linh cho Chung Vạn Cừu ôm, kêu lên:

-Mẹ, bá phụ, cha!

Đao Bạch Phụng nhào lên ôm chàng vào lòng hỏi dồn:

-Dự nhi, con ... con có sao không?

Đoàn Dự chân tay cuống quýt đáp:

-Con ... con cũng không biết nữa!

Chung Vạn Cửu có ngờ đâu hại người lại hại chính mình, người con gái Đoàn Dự ôm từ trong thạch thất ra lại là con gái của y. Y ngỡ ngàng một hồi, bỏ con xuống. Chung Linh lúc này chỉ mặt một chiếc áo cánh và một chiếc quần lót bông thấy chung quanh đông người như thế, mặt đỏ bừng. Chung Vạn Cửu cười ngay trường bào ra trùm lên người cô ta, thẳng tay tát một cái khiến cô bé má sưng vù lên, chửi con:

-Đồ mặt dày! Ai cho mày ở một chỗ với thằng tiểu súc sinh kia?

Chung Linh bị oan tầy liếp, khóc òa lên nhưng không biết cách nào biện bạch. Chung Vạn Cửu vội nghĩ ra: "Mộc Uyển Thanh rõ ràng bị nhốt trong thạch thất, nàng ta đâu có thể nào đẩy nổi tảng đá ấ ấ là vẫn còn ở trong này, mình gọi cô ta ra chia bớt cái nhục cho Linh nhỉ". Y liền lớn tiếng gọi:

-Mộc cô nương, mau ra đây!

Y liền tiếp gọi mấy lần, trong thạch thất không nghe tiếng gì cả. Chung Vạn Cửu xông vào, căn phòng chỉ độ vuông vức một trượng, nhìn chung quanh nào có thấy một ai. Chung Vạn Cửu tức đến vỡ lồng ngực, quay mình đi ra lại vung tay đánh con quát lớn:

-Ta phải đánh chết con nhãi thoối này!

Từ bên cạnh một người vung tay ra, ngón tay vô danh và ngón tay út phất vào cổ tay y. Chung Vạn Cửu vội vàng rút tay về tránh, thấy người ngăn mình lại chính là Đoàn Chính Thuần nên nổi câu:

-Ta dạy con ta, có liên can gì đến mĩ?

Đoàn Chính Thuần cười hi hi đáp:

-Chung cốc chủ quả thật ưu đãi con tôi quá, sợ y ở một mình không ai bầu bạn nên sai lệnh ái thiên kim đến tiếp, tại hạ cảm kích xiết bao. Nếu đã như thế lệnh ái nay đã thành người của họ Đoàn rồi, tại hạ đâu thể không can thiệp.

Chung Vạn Cửu nổi giận đáp:

-Cái gì mà bảo là người họ Đoàn?

Đoàn Chính Thuần cười nói:

-Lệnh ái ở trong thạch thất với tiểu nhi cũng đã lâu. Cô nam quả nữ cời trần cời trướng ở trong một căn phòng tối tăm thế này, làm gì còn trong trắng cho nổi? Con ta là thế tử Trần Nam Vương tuy chưa chắc đã lấy con gái người làm chính phi được, nhưng năm thế bảy thiệp có gì mà chẳng xong? Ta với ông thế cũng là chỗ thông gia rồi còn gì? Ha ha! Ha ha! Ha ha ha!

Chung Vạn Cửu nổi con cuồng nộ nhin không nổi liền xông tới vù vù đánh ra liên tiếp ba chưởng. Đoàn Chính Thuần vẫn cười sảng sặc nhưng chiêu nào cũng hóa giải được. Quần hào ai nấy nghĩ thầm: "Họ Đoàn Đại Lý quả nhiên lợi hại thật, không biết họ dùng cách nào mà đem được con gái Chung cốc chủ nhốt chung ở trong thạch thất. Chung Vạn Cửu ở trong nước Đại Lý đâu có dễ gì mà gây sự với Đoàn gia, chỉ thêm khôn khổ".

Thì ra việc này chính là bọn ba người Hoa Hách Cẩn làm. Hoa Hách Cẩn bắt được Chung Linh đem xuống hầm rồi, vốn cũng chỉ để cô ta khỏi tiết lộ bí mật địa đạo, về sau nghe vợ chồng Chung Vạn Cửu đối đáp, mới hay Chung Vạn Cửu và thái tử Diên Khánh sắp đặt mưu kế ác độc cốt làm bại hoại thanh danh họ Đoàn. Ba người ở dưới hầm khẽ thương nghị thấy chuyện này liên quan trọng đại thật là khẩn cấp. Đợi cho Chung phu nhân đi khỏi rồi, Ba Thiên Thạch liền lên ra ngoài thi triển khinh công, đo đạc kỹ càng phương hướng cùng khoảng cách tới thạch thất để Hoa Hách Cẩn đào hầm một lần nữa. Cả bọn ra sức đào thêm một đêm, đến sáng hôm sau mới đến bên dưới căn nhà đá.

Hoa Hách Cẩn đào lên căn phòng thấy Đoàn Dự đang lồng vòng chạy lồng lên như người điên nên đưa tay ra tính giữ lại. Ngờ đâu thân pháp Đoàn Dự vừa nhanh nhẹn vừa quái dị, không làm sao bắt được. Ba Thiên Thạch và Phạm Hoa cùng chui ra hợp lực vây quanh dồn chằng vào giữa. Thạch thất quả nhỏ, Đoàn Dự không còn cách nào chạy trốn, Hoa Hách Cẩn vừa nắm được cổ tay chằng bông thấy rùng mình một cái chẳng khác gì chạm vào một khối than đỏ vội vàng hết sức giữ lại cố kéo chằng xuống hầm chạy cho nhanh. Ngờ đâu y vừa sử kinh, chân khí trong người lập tức cuộn cuộn tuôn ra, nhin không nổi phải kêu "Ồi chao" một tiếng. Ba Thiên Thạch và Phạm Hoa nắm tay Hoa Hách Cẩn lôi ra, ba người cùng kéo mới thoát ra khỏi sức hút của Bắc Minh thần công. Công lực của Tam Công nước Đại Lý so với mấy đệ tử phái Vô Lượng cao hơn nhiều, lại phản ứng rất nhanh, ứng biến thần tốc nhưng cả ba cũng sợ đến toát mồ hôi lạnh, trong bụng nghĩ thầm: "Tà pháp của thái tử Diên Khánh ghê gớm thật". Họ không còn dám đụng đến người Đoàn Dự nữa.

Đang lúc chưa biết tính sao bên ngoài có tiếng người xôn xao, nghe thấy tiếng Bảo Định Đế, Trần Nam Vương cùng mọi người, xen tiếng của Chung Vạn Cửu đang huênh hoang. Phạm Hoa chợt nghĩ ngay ra: "Gã Chung Vạn Cửu này thật là khá ố, mình phải cho y một trận mới được".

Nghĩ rồi liền cởi áo ngoài của Chung Linh cho Mộc Uyển Thanh mặc vào rồi ôm Chung Linh giao cho Đoàn Dự thần trí nửa tỉnh nửa mê liền đón lấy, bọn Hoa Hách Cẩn liền kéo Mộc Uyển Thanh chui vào hang, đóng nắp lại không còn chút dấu vết nào mà kiếm cho ra.

Bảo Định Đế đâu ngờ việc lại xảy ra như thế, thấy cháu mình không việc gì nên cũng khoan tâm lại thêm tức cười, nhất thời không sao nghĩ ra đầu đuôi câu chuyện, nhớ tới Hoàng Mĩ tăng và thái tử Diên Khánh đang đầu nộ lực, đến lúc nghìn cân treo trên sợi tóc, chỉ sợ sẩy một chút là nguy đến tính mạng nên quay lại xem hai người ra sao. Chỉ thấy nhà sư trên trán mồ hôi thành từng hạt như hạt đậu, rơi tong tong xuống bàn cờ, còn thái tử Diên Khánh thần sắc vẫn như thường, tưởng chừng không có việc gì cả hiển nhiên ai thắng ai thua đã rõ ràng.

Đoàn Dự thần trí vừa tỉnh táo trở lại liền quan tâm ngay đến bàn cờ ai hơn ai thua, đi đến bên cạnh hai người, ngồi xem kỳ cục, thấy Hoàng Mĩ tăng nước đi đã lâm vào thế bí, thái tử Diên Khánh đặt thêm một quân lập tức nhà sư không còn nước nào mà đi nữa, chỉ còn nước chịu thua. Thái tử Diên Khánh

giờ đầu gây sát ra toan điểm xuống bàn cờ nước cuối cùng, nơi đầu gây chỉ vào chính là quan yếu kết thúc trận đấu, Hoàng Mi tăng không còn cách nào gỡ được. Đoàn Dự hốt hoảng nghĩ thầm: "Mình phải phá rồi y mới được", chàng bèn giờ tay chớp lấy đầu cây gây.

Gậy của thái tử Diên Khánh đang định để vào Thượng Vị ở điểm tam thất, bỗng thấy bàn tay giật một cái, cánh tay đang vận sức thế như cung căng hết giây, chân lực bỗng nhiên tuôn ra cuộn cuộn. Y kinh hãi không sao kể xiết, liếc mắt ngó qua, thấy hai ngón tay tro và ngón tay cái của Đoàn Dự đang cầm vào đầu gây. Đoàn Dự chỉ muốn đẩy đầu gây qua một bên không để cho y đặt quân xuống nước kết thúc nhưng thiết trượng tưởng chừng như đóng chặt trên không trung, không lay chuyển chút nào. Chàng sử kinh đẩy mạnh qua, nội lực của thái tử Diên Khánh theo huyết Thiếu Thương của chàng tuôn vào cơ thể.

Thái tử Diên Khánh còn đang kinh ngạc, trong bụng nghĩ thầm: "Đây là Hóa Công đại pháp của Đinh lão quái Tinh Tú Hải". Y bèn vận khí xuống đan điền đưa kinh lên khắp cánh tay, thiết trượng lập tức có một luồng lực đạo mạnh kinh hồn, rung mạnh một cái, hắt văng bàn tay của Đoàn Dự ra ngoài.

Đoàn Dự thấy nửa người ề ảm dường như muốn ngã đi, thân hình lão đảo mấy cái, đưa tay chống xuống tảng đá xanh mới gượng lại được. Thế nhưng luồng nội kinh hồn hậu của thái tử Diên Khánh phát ra có đến gần một nửa như hòn đá rơi vào bể cá, không biết mất tăm mất tích nơi đâu. Y trong bụng kinh hãi không để đầu cho hết, thiết trượng lao xuống điểm đứng ngay Thượng Vị ở điểm thất bát. Chỉ vì Đoàn Dự ra tay ngăn trở, nội lực của y không còn thu phát được như ý muốn nên khi chọc xuống vẫn còn dư kinh tống một cái mạnh. Thái tử Đại Lý kêu thầm: "Hồng rồi!" vội nhắc gây lên nhưng ngay chỗ giao điểm hai đường thất bát đã có một cái lỗ nhỏ.

Phàm cao thủ đánh cờ ai cũng theo luật "hạ cờ rồi không gượng lại", huống chi đã khắc đá làm bàn cờ, đục đá làm quân, nội lực đến đâu đá nát tới đó làm sao có thể bỏ đi không tính? Thế nhưng Thượng Vị ở điểm bảy tám theo phép đánh cờ là che một mắt mình lại, ai biết đánh cờ cũng hiểu "hai mắt là sống, một mắt là chết". Bàn cờ này thái tử Diên Khánh đang ở thế "hai mắt" là thế dễ tấn công Hoàng Mi tăng, lẽ nào lại tự chọc mù một mắt mình? Thành thử đi nước này thật không hợp phép đánh cờ có khác gì kẻ mới tập đánh?

Thái tử Diên Khánh kêu thầm: "Cờ đi nhầm một nước là thua cả bàn, phải chăng đây cũng là ý trời mà ra?". Y là người thân phận tiếng tăm không thể nào tranh chấp với Hoàng Mi tăng thêm nữa, lập tức đứng phắt dậy, hai tay chống xuống phiến đá chăm chăm nhìn một hồi lâu. Đa số quân hào chưa từng gặp y thấy thần tình kỳ quái đều chủ mực nhìn vào. Chỉ thấy y nhìn một lát đột nhiên không nói lời nào cầm thiết trượng điểm xuống đất, chẳng khác gì người đi cà kheo, bước đi thật dài bỏ đi mất.

Chỉ nghe lách cách mấy tiếng, phiến đá xanh rung động lắc lư vỡ ra thành bảy tám mảnh nằm ngổn ngang, bàn cờ chấn động cổ kim kia không còn ở trên đời này nữa. Quân hào kinh hoảng kêu lên, nhìn nhau thất sắc, ngoại trừ Bảo Định Đế, Hoàng Mi tăng và tam đại ác nhân ra, ai nấy nghĩ thầm: "Gã áo xanh người không ra người, quỷ không ra quỷ, sống dở chết dở này võ công sao ghê gớm đến thế".

Hoàng Mi tăng may mà thắng được ván cờ, hai tay ôm gối, ngơ ngẩn xuất thần, nghĩ lại tình trạng đầy gian hiểm vừa qua, trong lòng khó mà có thể trấn tĩnh, không hiểu vì sao thái tử Diên Khánh đang thắng rõ ràng lại để một quân cờ bịt mắt mình lại. Không lẽ y thấy Đoàn Chính Minh và các cao thủ đến nên sợ bị vây đánh đành phải chịu thua đào tẩu? Thế nhưng người phe y cũng đâu phải ít đánh chưa chắc đã thua.

Bảo Định Đế, Đoàn Chính Thuần, Cao Thăng Thái cả bọn không hiểu ra sao, thế nhưng cứu được Đoàn Dự rồi, thanh danh họ Đoàn cũng không tổn hại, thái tử Diên Khánh đánh cờ thua bỏ đi, chuyện này coi như toàn thắng, những chuyện không hiểu rõ cũng chẳng cần tra cứu làm gì. Đoàn Chính Thuần nhìn Chung Vạn Cừ cười:

- Chung cóc chủ, lệnh ái đã thành cơ thiệp của tiểu nhi rồi, nay mai sẽ sai người đến đón dâu. Ngu phụ phụ thể nào cũng đối đãi tử tế coi như con ruột, cóc chủ cứ yên tâm.

Chung Vạn Cừ đang con tức chưa biết đồ đi đâu, nghe Đoàn Chính Thuần châm chọc, soẹt một tiếng, rút ngay thanh đao đeo bên người, chém thẳng xuống đầu Chung Linh, quát lên:

- Tức muốn chết được, ta giết con tiện nhân này rồi tính sau.

Bỗng một người cao nghêu nhảy vọt tới, nhanh nhẹn dị thường bỗng ngay Chung Linh như một làn gió chạy vọt đi, phút chốc đã ra ngoài mấy trượng. Bụp một tiếng đao của Chung Vạn Cừ bổ ngay xuống đất, thấy kẻ ôm Chung Linh chạy đi chính là Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc bèn găm thét:

- Ngươi ... ngươi làm trò gì đấy?

Vân Trung Hạc cười đáp:

- Con gái ngươi ngươi không muốn giữ nữa, muốn chém nó chết thì để tặng cho ta.

Vừa nói y vừa chạy vọt xa thêm mấy trượng. Y biết rằng Bảo Định Đế và Hoàng Mi tăng võ công cao hơn mình nhiều, Đoàn Chính Thuần và Cao Thăng Thái cũng là những tay đáng kể nên đã tính đường ôm được Chung Linh là chạy luôn, thấy Ba Thiên Thạch không có ở nơi đây, mình chỉ cần thi triển khinh công trong đám này không ai đuổi kịp.

Chung Vạn Cừ biết y khinh công rất cao cường, chỉ đành nhảy đong đong, ngoác mồm chửi bới. Cả bọn Bảo Định Đế hôm trước thấy y cùng Ba Thiên Thạch hai người chạy vòng quanh nhà, bây giờ thấy y ôm thêm Chung Linh nhưng nhún nhảy vẫn nhanh như thường, biết rằng không thể nào làm gì y được. Đoàn Dự chợt động tâm kêu lên:

- Nhạc lão tam, sư phụ ra lệnh cho ngươi mau đoạt tiểu cô nương kia về.

Nam Hải Ngạc Thần ngơ ngẩn, gất lên:

- Con mẹ nguoi chứ, nói cái gì thế?

Đoàn Dự đáp:

- Nguoi bái ta làm thầy, đã khấu đầu rồi định nuốt lời chẳng? Lời nguoi là hơi rắm chẳng? Nguoi muốn thành đồ khốn kiếp đê tiện chẳng?

Nam Hải Ngạc Thần tròn mắt quát lớn:

- Ta nói ra là phải giữ lời, nguoi là sư phụ ta thì đã sao? Ông mà nổi nóng, đến sư phụ cũng chém một đao chết tươi bây giờ.

Đoàn Dự nói:

- Nguoi nhận thế cũng hay. Tiểu cô nương họ Chung kia là vợ ta, tức là sư nương của nguoi, mau mau đoạt lại đem về cho ta. Nếu Vân Trung Hạc làm nhục nàng tức là làm nhục sư nương nguoi thì thật đê hèn quá lắm, không còn anh hùng hảo hán chút nào.

Nam Hải Ngạc Thần ngẫm nghĩ thấy lời nói đó quả có lý, bỗng nghĩ ra Mộc Uyển Thanh là vợ của y rồi, sao Chung cô nương này cũng là vợ nữa, bèn hỏi:

- Thế thì ta có cả thầy bao nhiêu sư nương?

Đoàn Dự đáp:

- Nguoi chớ có hời hợt thôi, nói trắng ra nếu nguoi không đoạt về được, nguoi sẽ bị giáng xuống làm đệ ngũ ác nhân, không chừng là đệ lục ác nhân.

Nếu tên của Nam Hải Ngạc Thần bị đặt dưới Vân Trung Hạc thì chà giết y đi còn hơn, y rống lên một tiếng, co giò chạy đuổi theo Vân Trung Hạc, kêu lên:

- Mau bỏ sư nương ta xuống.

Vân Trung Hạc chạy vọt lên trước, kêu lên:

- Nhạc lão tam thật là đồ ngốc, nguoi bị mắc hờn nguoi ta rồi.

Nam Hải Ngạc Thần là kẻ ưa nịnh nay trước mặt mọi người mà Vân Trung Hạc lại bảo y là đồ ngốc bị mắc hờn nguoi ta nên lập tức nổi cơn thịnh nộ xung thiên, gào lên:

- Nhạc lão nhị này mắc hờn ai bao giờ?

Y lập tức đề khí rượt theo, hai người kẻ trước kẻ sau chỉ giây lát đã khuất sau một triền núi. Chung Vạn Cửu nổi giận vung đao chém con bây giờ thấy nàng bị ác đồ bắt đi mất, dấu sao cũng cha con nghĩa nặng, lại nghĩ nếu như vợ hỏi biết trả lời sao cho xuôi, trong bụng hốt hoảng cũng xách đao đuổi theo.

Kể đến Bảo Định Đế cũng cùng quần hào chia tay, cả đoàn người rời Vạn Kiếp Cốc quay về phủ Trần Nam Vương thành Đại Lý. Hoa Hách Cẩn, Phạm Hoa, Ba Thiên Thạch từ trong phủ đi ra nghênh tiếp, bên cạnh là một thiếu nữ ăn mặc sang trọng mặt mày xinh xắn chính là Mộc Uyển Thanh.

Phạm Hoa bấm lại sơ qua cho Bảo Định Đế việc Hoa Hách Cẩn đào địa đạo đem Chung Linh bỏ vào thạch thất, cứu được Mộc Uyển Thanh ra sao, mọi người mới hay Chung Vạn Cửu hại người không xong quay lại tự hại mình là do như thế, ai nấy cười ha hả.

Âm Dương Hòa Hợp Tán kia tuy được tính mãnh liệt thật nhưng không phải là thuốc độc, Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh chỉ cần uống vài viên thuốc giải nhiệt, uống mấy bát nước là tiêu giải ngay.

Tối trưa vương phủ thiết yến, mọi người cao hứng nói chuyện ở Vạn Kiếp Cốc, ai nấy đều đồng ý chuyến này Hoàng Mi tăng và Hoa Hách Cẩn hai người công lao to hơn cả, nếu như không có Hoàng Mi tăng cầm chân được Đoàn Diên Khánh thì việc đào hầm thế nào cũng bị y phát giác.

Đạo Bạch Phượng đột nhiên nói:

- Hoa đại ca, tôi còn muốn đại ca cất công thêm một phen nữa.

Hoa Hách Cẩn đáp:

- Vương phi sai bảo gì chúng tôi xin tuân lệnh.

Đạo Bạch Phượng đáp:

- Xin đại ca sai người đi lấp cái đường hầm đó lại.

Hoa Hách Cẩn ngạc nhiên không hiểu nguyên do ra sao nhưng cũng đáp:

- Vâng!

Đạo Bạch Phượng lờm Đoàn Chính Thuần nói:

- Cái hầm đó thông vào cư thất của Chung phu nhân, nếu không lấp đi trong đám mình ắt có một vị nhân huynh tối nào cũng theo đó mà lên vào.

Mọi người cười ha ha. Mộc Uyển Thanh thì cứ chốc chốc lại nhìn trộm Đoàn Dự một cái, mỗi khi bốn mắt chạm nhau, hai người đều quay đi. Nàng biết rằng kiếp này không còn cách gì có thể cùng chàng nên duyên chồng vợ, nghĩ lại mấy ngày qua hai người cùng nhau ở trong thạch thất không khỏi đau lòng. Mọi người bàn tiếp chuyện Chung Linh sẽ thành cơ thiếp của Đoàn Dự, tuy nàng bị Vân Trung Hạc bắt đi nhưng Nam Hải Ngạc Thần và Chung Vạn Cừu hai người liên thủ thế nào cũng cứu nàng về được. Bảo Định Đế cũng dặn Chử, Cô, Phó, Chu bốn người ăn trưa xong sẽ đi thám thính tin tức Chung Linh tìm cách báo vệ. Mộc Uyển Thanh càng nghe càng căm tức từ trong bọc lấy ra chiếc hộp vàng nhỏ, chính là tín vật mà hôm trước Chung phu nhân giao cho Đoàn Dự yêu cầu về nhờ phụ thân đi cứu Chung Linh để trước mặt Đoàn Chính Thuần nói:

- Cam Bảo Bảo đưa cho ông vật này!

Đoàn Chính Thuần ngạc nhiên hỏi lại:

- Cái gì thế?

Mộc Uyển Thanh hậm hực đáp:

- Đó là ngày sinh tháng đẻ của con nhãi Chung Linh.

Nói rồi chỉ vào Đoàn Dự:

- Cam Bảo Bảo nhờ anh ấy đưa lại cho ông.

Đoàn Chính Thuần cầm cái hộp, trong lòng chua xót, đã sớm nhận ra đây chính là cái hộp ông đã tặng cho Cam Bảo Bảo đêm hôm hai người gặp gỡ. Ông mở hộp ra thấy bên trong là một mảnh giấy nhỏ màu hồng, trên viết một hàng chữ nhỏ: "Giờ Sửu, ngày mồng năm, tháng Chạp năm Ất Mùi", nét nghiêng nghiêng ngả ngả chính là thủ bút của Cam Bảo Bảo.

Đạo Bạch Phượng lạnh lùng nói:

- Thế thì tốt quá rồi, người ta đã gửi sinh thân bát tự đến rồi đó.

Đoàn Chính Thuần lật tờ giấy lại thấy phía sau viết mấy hàng chữ thật nhỏ: "Đau lòng moi mòn chờ đợi, bao nhiêu mơ ước tan ra mây khói. Ngặt vì con không lẽ không cha, mười sáu năm xưa ngày đêm khắc khoải mong chàng, việc chẳngặng đừng, đến tháng năm năm Ất Mùi về nhà họ Chung". Nét chữ mảnh mai nếu không ghé mắt nhìn kỹ dường như không nhìn ra được. Đoàn Chính Thuần nghĩ đến mối thâm tình của Cam Bảo Bảo đôi mắt không khỏi đỏ hoe, đột nhiên chợt nghĩ ra ngay hàm nghĩa của những hàng chữ này:

Bảo Bảo tháng năm năm Ất Mùi lấy chồng, vậy mà Chung Linh ngày mồng năm tháng mười hai năm đó đã sinh, hẳn không phải con của Chung Vạn Cừu. Bảo Bảo mòn mỏi trông chờ nhưng ta không đến nói là "con không lẽ không cha", lại thêm "việc chẳngặng đừng" nên mới phải xuất giá, ắt cũng bởi vì nàng đang mang thai không thể dễ xảy ra cảnh không chồng mà chữa. Thế ra Chung Linh chính là con ta, đúng rồi ... đúng rồi ... vào thời gian đó, mùa xuân mười sáu năm về trước ta cùng nàng vui vầy chưa đầy một tháng đã có thai con bé Chung Linh ...

Ông nghĩ ra việc đó buột miệng kêu lên:

- Chao ôi! Không xong rồi!

Đạo Bạch Phượng hỏi lại:

- Cái gì mà không xong?

Đoàn Chính Thuần lắc đầu, cười gượng:

- Gã Chung Vạn Cừu kia ... gã kia tâm tính tồi bại, sắp xếp độc kế hại cả nhà họ Đoàn ta, mình không thể nào ... không thể nào thông gia với y được. Việc này nhất định là không xong rồi.

Đạo Bạch Phượng thấy chồng ấp a ấp úng, hẳn là có điều gì muốn lấp liếm nên cầm lấy tờ giấy hồng điều trong tay ông đọc qua, chỉ hơi suy nghĩ đã hiểu ngay đầu đuôi câu chuyện, nhin không nói cười khẽ nói:

- Thì ra ... thì ra ... ha ha, con bé Chung Linh cũng lại là con riêng của ông nó.

Lửa giận bốc lên, bà lật tay tát ngay ông một cái, Đoàn Chính Thuần vội nghiêng đầu né tránh. Trong sảnh ai nấy đều sượng sùng, Bảo Định Đế mỉm cười:

- Nếu quả như thế thì việc này không nên bàn tới nữa ...

Bỗng từ ngoài sảnh một gia tướng đi vào, hai tay trình lên một tờ danh thiếp, khom lưng nói:

-Hỗ Lao Quan Quá Ngạn Chi Quá đại gia xin vào yết kiến vương gia.

Đoàn Chính Thuần biết Quá Ngạn Chi là đại đệ tử của Kha Bách Tuế, chương môn phái Phục Ngưu, có ngoại hiệu là Truy Hồn Tiên, nghe nói võ công cũng khá lắm có điều trước nay chưa hề qua lại với họ Đoàn, không biết đường xá xa xôi đến đây làm gì, vội vàng đứng lên quay sang nói với Bảo Định Đế:

-Người này không biết đến có chuyện chi để tiểu đệ ra xem thế nào.

Bảo Định Đế mỉm cười gật đầu, nghĩ thầm "Gã Truy Hồn Tiên này đến quả đúng lúc, may cho ngươi thừa cơ thoát thân". Đoàn Chính Thuần đi ra khỏi hoa sảnh, Cao Thăng Thái và Chử, Cỗ, Phó, Chu đi theo sau. Vừa bước vào đại sảnh thấy ngay một người đàn ông cao to ngồi ở chiếc ghế phía tây, mặc đồ tang đầu đội nón sô gai, mặt mày đầy bụi bặm, hai mắt sưng húp, hiển nhiên nhà có người chết, thấy Đoàn Chính Thuần đi vào lập tức đứng lên cung thân hành lễ nói:

-Hà Nam Quá Ngạn Chi bái kiến vương gia.

Đoàn Chính Thuần hoàn lễ đáp:

-Quá lão huynh quang lâm Đại Lý, tiểu đệ Đoàn Chính Thuần không kịp ra xa nghênh tiếp, mong thứ tội cho.

Quá Ngạn Chi nghĩ thầm "Vẫn thường nghe anh em họ Đoàn Đại Lý tuy đại phú quý nhưng không kiêu ngạo, quả thật danh bất hư truyền". Y bèn nói:

-Quá Ngạn Chi này là kẻ thất phu thảo dã, xin cầu kiến vương gia quả là mạo muội.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Trước vị "vương gia" chẳng qua chỉ do người đời đặt ra, còn tiếng tăm của Quá lão huynh thì tại hạ vẫn hằng kính ngưỡng, chúng mình nên coi như anh em việc gì phải nệ vào hư lễ như thế.

Nói xong giới thiệu Cao Thăng Thái rồi chia ra ngôi chủ khách ngồi xuống. Quá Ngạn Chi nói:

-Vương gia, sự thúc chúng tôi ở nhờ trong vương phủ đã lâu cũng mong được báo cho biết để xin gặp mặt.

Đoàn Chính Thuần ngạc nhiên hỏi lại:

-Sự thúc của Quá huynh ư?

Ông nghĩ thầm "Trong phủ ta làm gì có người của phái Phục Ngưu đâu?". Quá Ngạn Chi đáp:

-Tệ sự thúc đổi tên thay họ, tị nạn trong tôn phủ, không dám nói rõ cho vương gia hay, quả thực đại đại bất kính, mong vương gia khoan hồng đại lượng đừng trách phạt, tại hạ xin tạ tội nơi đây.

Nói xong đứng lên vái dài. Đoàn Chính Thuần mặt hoàn lễ, mặt tính toán nhưng quả thực không nghĩ ra được ai là sự thúc của y? Cao Thăng Thái cũng suy nghĩ: "Ai đây nhỉ? Ai đây nhỉ?". Ông duyệt qua hết một loạt tất cả mọi người lần tên tuổi chợt nhớ ra: "Chắc hẳn là y rồi!" bèn quay sang tên gia đình bên cạnh nói:

-Đến trưởng phòng mời Hoắc tiên sinh nói là Hà Nam Truy Hồn Tiên Quá đại gia đến đây có chuyện quan trọng bẩm với Kim Toán Bàn Thôi lão tiên bối, mời quá bộ ra ngoài sảnh.

Gã gia đình tuân lời đi vào, chẳng bao lâu từ hậu đường có tiếp bước chân lép xẹp của một người ra về lời thôi nói:

-Ngươi làm thế này thì cái miệng ăn chực của ta kể như hết chỗ rồi.

Đoàn Chính Thuần nghe nói đến Kim Toán Bàn Thôi lão tiên bối, sắc mặt hơi đổi nghĩ thầm: "Không lẽ Kim Toán Bàn Thôi Bách Tuyền lại ẩn náu nơi đây? Sao ta lại không biết? Sao Cao hiền đệ không cho mình hay?". Chỉ thấy một người hình dáng bệ rạc cười hi hi đi ra, chính là người làm tạp vụ trong trưởng phòng Hoắc tiên sinh. Người này nếu như ngày ngày không say túy lúy thì cũng cùng bọn đầy tớ bài bạc, thật là biếng nhác, chỉ vì y được cái tiền bạc phần mình nên hơn mười năm nay vẫn đề y làm ở đó. Đoàn Chính Thuần hết sức kinh ngạc: "Hoắc tiên sinh này có thực là Thôi Bách Tuyền không? Ta đúng là có mắt không trông, để cho gã cách nào trà trộn vào đây?". Cũng may Cao Thăng Thái mở miệng gọi đúng ngay y ra, Quá Ngạn Chi ắt nghĩ rằng trong phủ Trần Nam Vương đều đã biết cả".

Gã Hoắc tiên sinh kia vốn dĩ bảy phần say, ba phần tỉnh, đầu óc lúc nào cũng mơ mơ màng màng, vừa thấy Quá Ngạn Chi mặc đồ tang không khỏi giật mình kinh hãi, ấp úng:

-Ngươi ... sao lại ...

Quá Ngạn Chi tiến lên mấy bước, phục xuống vái lạy, cất tiếng khóc òa lên nói:

-Thôi sư thúc, sư phụ ... sư phụ của cháu ... đã bị người ta giết chết rồi ...

Gã Hoắc tiên sinh Thôi Bách Tuyền kia mặt liền biến sắc, khuôn mặt gầy gò vàng ệch đầy vẻ cảnh giác, thùng thảng hỏi:

-Kẻ thù là ai thế?

Quá Ngạn Chi khóc nói:

-Tiểu đệ bất tài nên không tra xét được cho mình bạch kẻ thù là ai nhưng đoán chừng là người của nhà Mộ Dung đất Cô Tô.

Trên mặt Thôi Bách Tuyền hiện ra một vẻ hoảng hốt nhưng nét sợ hãi chỉ thoáng qua, trầm giọng hỏi:

-Việc này cần phải bàn thảo cho kỹ.

Đoàn Chính Thuần và Cao Thăng Thái hai người nhìn nhau cùng nghĩ: "Bắc Kiều Phong, Nam Mộ Dung, phái Phục Ngưu gây thù chuốc oán với họ Mộ Dung đất Cô Tô, thù này e rằng khó mà báo được". Thôi Bách Tuyền buồn bã nói với Quá Ngạn Chi:

-Quá hiền đệ, sư huynh ta bỏ mạng qui tiên như thế nào, tình hình ra sao, ngươi thuật lại cho rõ.

Quá Ngạn Chi đáp:

-Thầy cũng chẳng khác gì thù cha, một ngày chưa báo, tiểu đệ ăn ngủ không yên. Xin sư thúc lập tức lên đường, vừa đi tiểu đệ vừa bẩm lại để khỏi mất thì giờ.

Thôi Bách Tuyền đoán chừng y hiềm đại sảnh có nhiều tai mắt không tiện nói ra chứ không phải chỉ cốt để tranh thủ một giờ một khắc, trong bụng tính toán: "Ta ở nhờ trong phủ Trấn Nam Vương đã lâu năm không lộ hình tích có ngờ đâu Cao hầu gia lại khám phá ra hành tàng của ta. Nếu ta không lên tiếng xin lỗi Đoàn vương gia thì thật có tội lớn với nhà họ Đoàn. Huống chi việc tìm kiếm họ Mộ Dung để báo thù cho sư huynh, sức một mình ta không thể nào làm được. Nếu được họ Đoàn cho người giúp đỡ thì tình hình sẽ khác hẳn. Bên thù bên bạn như thế thật khác nhau xa". Y đột nhiên đi đến trước mặt Đoàn Chính Thuần, quì xuống liên tiếp khấu đầu, tiếng nghe bình bịch.

Việc đó quả ngoài dự liệu của mọi người, Đoàn Chính Thuần vội vàng đưa tay đỡ lên, ngờ đâu thân hình Thôi Bách Tuyền chẳng khác gì đóng chặt xuống đất, cứng nhắc không động đậy. Đoàn Chính Thuần nghĩ thầm: "Gã tửu qui này gồm thật, hóa ra võ công cao siêu như thế, dám đánh lừa ta". Ông vận kinh lên hai cánh tay hất lên, Thôi Bách Tuyền không dám vận lực kháng cự lại nữa thừa thế đứng lên nhưng vừa đứng thẳng người thấy toàn thân thật là khó chịu, thật chẳng khác nào một chiếc thuyền con đang bị vùi dập trong con sóng to gió cả, biết là Đoàn Chính Thuần ra tay trừng trị mình. Y nghĩ thầm nếu như mình vận công để ngự cơn giận của Trấn Nam Vương ắt sẽ chẳng tiêu, không chừng còn nghi mình vào trong vương phủ nằm vùng, có mưu đồ chuyện gì gian ác nên thừa cơ chân khí trong người còn nhộn nhạo lập tức ngồi thụp xuống, thuận thế ngã lăn ra dùng ra làm như đau đớn lắm kêu lên:

-Ồi chao!

Đoàn Chính Thuần mỉm cười, đưa tay kéo y lên, vừa kéo vừa véo y một cái, lập tức khó chịu trong người y liền tiêu giải. Thôi Bách Tuyền nói:

-Bẩm vương gia, Thôi Bách Tuyền này bị kẻ thù bức bách không có chỗ nào dung thân, nên phải mặt dày mày dạn trốn trong quí phủ để dựa uy danh vương gia mới sống được đến hôm nay. Thôi Bách Tuyền chưa từng thổ lộ chân tướng cho vương gia hay biết, quả thực đáng chết vạn lần.

Cao Thăng Thái tiếp lời:

-Thôi huynh việc gì phải quá khiêm tốn như thế? Vương gia vốn dĩ biết rõ lai lịch thân thế các hạ rồi, nhưng vì Thôi huynh kín đáo không tiết lộ nên vương gia cũng để yên không nói ra. Không lẽ vương gia biết mà người khác không biết hay sao? Hôm trước thế tử đối phó với Nam Hải Ngạc Thần chẳng đã lôi Thôi huynh ra nhận làm sư phụ đấy ư? Thế tử biết rằng trong phủ chỉ có mình Thôi huynh là có thể đương đầu được với tên ác tặc họ Nhạc.

Kỳ thực hôm đó Đoàn Dự lôi Thôi Bách Tuyền ra mạo xưng sư phụ, chẳng qua chớ ngấp phải rủi, trong phủ chỉ có y là hình dáng nhếch nhác hơn cả nên đem ra làm trò cười trên ghẹo Nam Hải Ngạc Thần. Thế nhưng lúc này Thôi Bách Tuyền nghe thế lại càng tin rằng thật trong lòng không khỏi xấu hổ ngấm.

Cao Thăng Thái nói tiếp:

-Vương gia trước nay vốn hiếu khách, không nói Thôi huynh vốn không có ác ý âm mưu gì với Đại Lý, mà nếu như có cái bụng làm chuyện bất lợi vương gia cũng đại lượng bao dung, lấy lòng thành mà đối xử, Thôi huynh việc gì phải đa lễ.

Ông ta nói thế là có ý rằng chỉ vì người không có làm điều gì xấu xa nên còn dung cho người tới hôm nay, nếu không thì đã thanh toán người rồi. Thôi Bách Tuyền nói:

-Cao hầu gia minh giám, tuy nói là thế nhưng họ Thôi này vì sao lại vào ở ẩn trong vương phủ, trước khi cáo từ cũng nên bẩm rõ, nếu không quả là quá ư thiếu chính đại quang minh. Có điều việc này liên quan đến nhiều người khác, Thôi Bách Tuyền xin được trình riêng cho vương gia.

Đoàn Chính Thuần gật đầu quay sang Quá Ngạn Chi nói:



-Quá huynh, thâm cừ của sư môn có liên quan trọng đại không phải là việc một ngày một giờ, chúng ta từ từ tính toán cũng không muộn.

Quá Ngạn Chi chưa kịp trả lời, Thôi Bách Tuyên đã chen vào nói trước:

-Vương gia sai bảo thế nào chúng tôi xin tuân lệnh.

Ngay lúc đó một gia tướng lại tới ngay cửa sảnh khom lưng bẩm:

-Khải bẩm vương gia, phương trượng chùa Thiếu Lâm phái hai vị cao tăng đến trình một phong thư.

Chùa Thiếu Lâm từ đời Đường tới nay được xưng là Thái Sơn Bắc Đẩu trong võ lâm. Đoàn Chính Thuần vừa nghe nói thế vội vàng đứng lên, chạy ra ngoài mái hiên nghênh tiếp. Chỉ thấy hai nhà sư trung niên được hai gia tướng dẫn qua sân. Nhà sư hình dáng khô khan khom lưng chấp tay hành lễ nói:

-Tiểu tăng là Tuệ Chân, Tuệ Quan của chùa Thiếu Lâm tham kiến vương gia.

Đoàn Chính Thuần ôm quyền hoàn lễ nói:

-Hai vị đường xa quang lâm, quả thật mệt nhọc, xin mời vào sảnh dùng trà.

Đến trong sảnh hai nhà sư không chịu ngồi, Tuệ Chân nói:

-Bẩm vương gia, bản tăng phụng mệnh phương trượng tể tự đến trình một phong thư cho Bảo Định hoàng gia và Trần Nam Vương gia.

Nói rồi từ trong bọc lấy ra một cái bao giấy dầu, từng lớp từng lớp mở ra để lộ một bao thư màu vàng, hay tay dâng lên Đoàn Chính Thuần. Đoàn Chính Thuần cầm lấy nói:

-Hoàng huynh hiện cũng đang ở nơi đây, hai vị cũng may gặp được ngay.

Ông quay qua nói với Thôi Bách Tuyên và Quá Ngạn Chi:

-Hai vị dùng qua điểm tâm, đợi rồi mình sẽ nói chuyện cho kỹ càng.

Nói xong đưa Tuệ Chân, Tuệ Quan hai người vào trong. Lúc đó Bảo Định Đế đang ở trong nội các cùng Hoàng Mi tăng uống trà đàm luận còn Đoàn Chính Thuần ngồi một bên lắng nghe, thấy Tuệ Chân, Tuệ Quan tiến và đều đứng cả dậy. Đoàn Chính Thuần đưa phong thư, Bảo Định Đế mở ra coi một lượt, thấy lá thư đó gửi cho hai anh em mình, bên trên là một đoạn dài những gì "nghe anh danh đã lâu nhưng chưa từng gặp", "uy chấn trời Nam, nhân đức bao trùm", "toàn dân ngưỡng mộ, hào kiệt theo về", "xiển hộ Phật pháp, hoàng dương thánh đạo" vân vân những câu khách sáo nhưng khi đến chính đề thì là:

Tể sư đệ Huyền Bi dẫn bốn người đồ đệ đến thăm quý quốc, vì tình cùng sùng kính Phật tổ, nghĩa đồng đạo trong võ lâm, mong được chiếu cố đến.

Bên dưới thư danh đề là "Thích Huyền Từ chùa Thiếu Lâm chấp tay trăm lạy".

Bảo Định Đế đứng dậy đọc lá thư để tỏ lòng kính trọng chùa Thiếu Lâm, Tuệ Chân và Tuệ Quan cung kính đứng một bên thông tay hầu hạ. Bảo Định Đế nói:

-Xin hai vị ngồi. Phương trượng chùa Thiếu Lâm nếu đã có pháp dụ, chúng tôi là đệ tử Phật môn, là một phái trong võ lâm, nguyện đem hết sức để tuân lệnh. Huyền Bi đại sư tinh thông Phật học, võ công cao cường, anh em chúng tôi vẫn hằng kính ngưỡng, không biết pháp giá của đại sư bao giờ mới tới? Anh em chúng tôi xin quét tháp chờ đợi.

Tuệ Chân, Tuệ Quan đột nhiên quì gục xuống, bình bình khấu đầu rồi cùng khóc òa lên. Bảo Định Đế và Đoàn Chính Thuần cùng kinh hãi, nghĩ thầm: "Không lẽ Huyền Bi đại sư chết rồi". Bảo Định Đế đưa tay đỡ lên nói:

-Chúng mình võ lâm đồng đạo, không nên dùng đại lễ làm gì.

Tuệ Chân đứng lên quả nhiên trả lời:

-Sư phụ chúng tôi viên tịch rồi.

Bảo Định Đế nghĩ thầm: "Lá thư này vốn để Huyền Bi đại sư tự mình đem đến, không lẽ ông ta chết trong cảnh giới nước Đại Lý?". Ông bèn nói:

-Huyền Bi đại sư tây qui, cửa Phật mất đi một cao tăng, võ lâm mất đi một cao thủ, quả thực đáng tiếc. Không biết Huyền Bi đại sư viên tịch vào ngày nào?

Tuệ Chân đáp:

-Tháng trước phương trượng sư bá được tin Thiên Hạ Tử Đại Ác Nhân định đến gây sự với Đoàn hoàng gia và Trần Nam Vương nước Đại Lý. Họ Đoàn Đại Lý uy chấn thiên nam, đâu có sợ gì bọn Tử Đại Ác Nhân nhưng sợ hai vị không biết khiến chấp sự, bộ hạ có thể bị ám toán nên sai sư phụ

chúng tôi dẫn bốn đệ tử đi đến Đại Lý bẩm trước cho hoàng gia để do hoàng gia sai bảo.

Bảo Định Đế hết sức cảm kích, nghĩ thầm: "Thảo nào phái Thiếu Lâm mấy trăm năm nay được mọi người kính phục, Huyền Từ đại sư coi việc an nguy của võ lâm như việc của mình, bọn ta tuy ở chốn xa xăm mạn di nhưng cũng quan tâm tới. Trong thư nói chúng ta chiếu cố cho thầy trò Huyền Bi đại sư nhưng thực ra là sai người đến trước là báo tin, sau là tiếp tay chống giữ".

Ông bèn hơi khom mình nói:

-Long tình hậu ý của phương trượng đại sư, anh em chúng tôi không biết phải làm sao báo đáp cho được.

Tuệ Chân đáp:

-Hoàng gia quá khiêm tốn đấy thôi, thầy trò chúng tôi lên đường xuôi nam ngày hai mươi tám tháng trước ghé lại chùa Thân Giới ở châu Lục Lương nghỉ qua đêm, ngủ đầu sáng sớm ngày hai mươi chín, bốn anh em chúng tôi trở dậy, thì thấy sư phụ ... sư phụ chúng tôi bị người ta ám toán, chết ngay trên đại điện chùa Thân Giới rồi ...

Nói đến đây ông ta nghẹn ngào không thành tiếng. Bảo Định Đế thở dài một tiếng hỏi lại:

-Huyền Bi đại sư trúng phải ám khí độc hại chăng?

Tuệ Chân đáp:

-Không phải vậy.

Bảo Định Đế, Hoàng Mi tăng, Đoàn Chính Thuần lẫn Cao Thắng Thái đều tỏ vẻ ngạc nhiên, cùng nghĩ: "Cứ như võ công của Huyền Bi đại sư, nếu không phải là trúng phải ám khí "kiến huyết phong hầu", dẫu là địch nhân ở sau lưng đột nhiên tập kích, cũng không thể nào không còn sức kháng cự mà chết ngay. Trong nước Đại Lý ta có cao thủ nào có bản lĩnh cao như thế?".

Đoàn Chính Thuần nói:

-Hôm nay mồng ba, tối ngày hai mươi tám tháng trước tức là bốn ngày rồi. Dự nhi bị bắt tại Vạn Kiếp Cốc là ngày hai mươi bảy.

Bảo Định Đế gật đầu:

-Không phải là Tứ Đại Ác Nhân.

Đoàn Diên Khánh mấy ngày đó đều ở tại Vạn Kiếp Cốc quyết không cách nào phân thân ra để đi Lục Lương Châu giết người, nếu có phải Đoàn Diên Khánh chăng nữa cũng chưa chắc đã có thể giết chết Huyền Bi đại sư không một tiếng động như thế. Tuệ Chân nói:

-Chúng tôi đỡ sư phụ dậy thì người lão nhân gia đã lạnh, viên tịch từ lâu, trong đại điện không có dấu vết gì chứng tỏ đã động thủ. Chúng tôi chạy ra ngoài chùa tìm kiếm, các sư huynh trong chùa Thân Giới cũng chạy theo tìm kiếm giùm nhưng mấy chục dặm không hề thấy một chút tung tích nào của hung thủ.

Bảo Định Đế buồn bã nói:

-Huyền Bi đại sư vì họ Đoàn ta mà viên tịch, lại bị nạn ngay trong cảnh giới nước Đại Lý, dù tình dù lý, anh em chúng tôi nhất quyết không thể đứng ngoài.

Tuệ Chân, Tuệ Quan hai nhà sư cùng quì xuống bái tạ, Tuệ Chân nói:

-Bốn người anh em chúng tôi cùng phương trượng chùa Thân Giới Ngũ Diệp đại sư bàn thảo xong tạm quán pháp thể của sư phụ chúng tôi tại chùa Thân Giới, không dám hòa hóa để tiện việc sau này chừng môn sư bá có kiểm tra. Hai vị sư huynh quay về chùa Thiếu Lâm bẩm lại cho chừng môn sư bá, tiểu tăng và sư đệ Tuệ Quan thì đi Đại Lý, bẩm cho hoàng gia và Trấn Nam Vương.

Bảo Định Đế nói:

-Phương trượng Ngũ Diệp tuổi cao đức trọng, kiến thức uyên bác, thông hiểu nhiều chuyện trong võ lâm, vậy lão nhân gia dạy thế nào?

Tuệ Chân đáp:

-Ngũ Diệp phương trượng dạy rằng: mười phần thì có đến tám chín, hung thủ là người trong họ Mộ Dung đất Cô Tô.

Đoàn Chính Thuần và Cao Thắng Thái đưa mắt nhìn nhau, trong bụng cùng nghĩ: "Lại là Cô Tô Mộ Dung nữa". Hoàng Mi tăng từ nãy đến giờ chưa mở miệng đột nhiên xen vào:

-Phải chăng Huyền Bi đại sư bị địch nhân đánh một chiêu Đại Vi Đà Chử ngay giữa ngực mà viên tịch chăng?

Tuệ Chân kinh hãi hỏi lại:

-Đại sư đoán không sai, không hiểu tại sao ... tại sao ...

Hoàng Mi tăng đáp:

-Ta từng nghe công phu Đại Vi Đà Chử của Huyền Bi đại sư chùa Thiếu Lâm là một tuyệt học trong võ lâm, người nào trúng phải gân cốt đều đứt rời. Môn võ công này quả là ghê gớm nhưng dấu sao cũng quá ư bá đạo, dường như không thích hợp cho đệ tử Phật môn ... Ôi!

Đoàn Dự cũng xen vào:

-Đúng thế! Môn công phu này quá ư độc địa!

Tuệ Chân, Tuệ Quan nghe Hoàng Mi tăng bình luận sư phụ của mình, trong bụng khó chịu nhưng kính trọng ông là tiền bối cao tăng không dám nói gì, bỗng nghe Đoàn Dự ở ngoài chỗ mờ vào, không khỏi hăm hăm nhìn chằm. Đoàn Dự làm như không thấy chẳng coi vào đâu.

Đoàn Chính Thuần hỏi:

-Sư huynh tại sao biết được Huyền Bi đại sư trúng phải đại Vi Đà Chử mà viên tịch?

Hoàng Mi tăng thờ dãi:

-Phượng trượng chùa Thân Giới Ngũ Diệp đại sư đoán rằng hung thủ thuộc họ Mộ Dung đất Cô Tô ắt không phải là đoán sáng vô căn cứ. Đoàn nhị đệ, Cô Tô Mộ Dung có một câu rằng:

Hễ ai có tài nghệ gì,

Ta đem trả ngược lại về cho người.

Chẳng hay hiền đệ có biết chăng?

Đoàn Chính Thuần trầm ngâm đáp:

-Câu đó tiểu đệ đã từng nghe qua, có điều không hiểu rõ lắm nghĩa lý của nó.

Hoàng Mi tăng lẩm bẩm:

-Gậy ông đập lưng ông, hừ, gậy ông đập lưng ông ...

Trên mặt ông đột nhiên lộ vẻ sợ hãi. Bảo Định Đế, Đoàn Chính Thuần quen biết ông ta đã mấy chục năm chưa bao giờ thấy ông ta lộ vẻ kinh hãi, mới đây ông ta đùng đùng với thái tử Diên Khánh rõ ràng đã vào thế thua, tuy bề ngoài hết sức gay cấn nhưng vẫn thản nhiên, bây giờ lại tỏ vẻ sợ sệt đủ biết đối phương quả thực đáng ngại.

Trong ồn ào các bỗng nhiên lặng tanh không một tiếng động. Qua một hồi lâu, Hoàng Mi tăng chậm rãi nói:

-Lão tăng nghe nói quả thực trên đời này có một nhân vật tên là Mộ Dung Bác, y dám lấy cái tên "Bác" vì võ công uyên bác không đâu kể xiết, tựa hồ không một tuyệt kỹ của nhà nào, phái nào trong võ lâm y không tinh thông, không am tường. Một điều kỳ lạ là nếu y muốn giết ai thì lại sử dụng ngay tuyệt kỹ thành danh của người đó.

Đoàn Dự nói:

-Thế thì quả là không sao tưởng tượng nổi, thiên hạ có biết bao nhiêu môn võ công, làm sao y học cho hết được?

Hoàng Mi tăng đáp:

-Lời đó của hiền đệ quả thực không sai, nếu không dùng chính tuyệt chiêu của người đó để giết người thì y nhất định không ra tay.

Bảo Định Đế nói:

-Ta cũng có nghe đất Trung Nguyên có một nhân vật kỳ tài như thế. Lạc thị tam hùng đất Hà Bắc giỏi về phi chùy, về sau cả ba người đều bị trúng phi chùy táng mạng. Chương Hư đạo nhân đất Sơn Đông khi giết người thì chặt đứt tứ chi kẻ địch để cho kẻ đó rên rỉ một hồi lâu rồi mới chết. Gã Chương Hư đạo nhân đó chính mình cũng bị thâm báo như thế, cái câu "Dĩ bỉ chi đạo, hoàn thi bỉ thân" của Mộ Dung Bác chính là do miệng Chương Hư truyền ra.

Ông ngừng lại một chút nói tiếp:

-Khi đó giữa chợ ở Tế Nam, không biết bao nhiêu người bu chung quanh xem Chương Hư đạo nhân nằm lăn lộn kêu la dưới đất.

Ông nói tới đây dường như còn tưởng tượng ra cái thảm trạng của Chương Hư đạo nhân trước khi chết, về mặt xem chừng bắt nắn, lại đây về không

vui. Đoàn Chính Thuần gật đầu nói:

-Quả đúng là như thế.

Đột nhiên ông nghĩ ra một chuyện liền nói:

-Sư phụ của Quá Ngạn Chi Quá đại gia Kha Bách Tuế nghe nói giỏi sử dụng nhuễn tiên, nhưng kình lực trên đầu roi lại dùng một lộ thuần cương, sát địch thì dùng tiên đánh vào đầu đối phương nát vụn, không lẽ ông ta ... ông ta ...

Ông vỗ tay ba cái gọi một tên đầy tớ vào nói:

-Mau mời Thôi tiên sinh và Quá đại gia vào trong này, nói là ta có việc muốn bàn.

Gã thị bộc kia đáp lời "Vâng " một tiếng nhưng không biết Thôi tiên sinh là ai nên ngần ngừ chưa chịu ra. Đoàn Dự cười nói:

-Thôi tiên sinh chính là Hoắc tiên sinh ở trưởng phòng đó.

Gã đầy tớ bấy giờ mới dạ một tiếng thật to nhanh nhẩu đi ra. Chẳng bao lâu Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi cùng vào trong noãn các. Đoàn Chính Thuần hỏi:

-Quá huynh, tại hạ có một chuyện muốn hỏi, xin đừng trách cứ.

Quá Ngạn Chi đáp:

-Không dám.

Đoàn Chính Thuần hỏi:

-Xin hỏi lệnh sư Kha lão tiên bối bị người ta ám toán như thế nào? Bị quyền cước hay binh khí đến nỗi vết thương chí mệnh?

Quá Ngạn Chi đột nhiên mặt đỏ bừng thật là bẽn lẽn, ấp úng một hồi mới đáp:

-Gia sư bị thương vì chiêu nhuễn tiên "Thiên Linh thiên liệt", kình lực của hung thủ hung mãnh dị thường, dẫu có chính tay gia sư, cũng không thể ... không thể ...

Bảo Định Đế, Đoàn Chính Thuần và Hoàng Mi tăng ba người nhìn nhau, trong lòng không khỏi bàng hoàng. Tuệ Chân đến trước mặt Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi chấp tay hành lễ nói:

-Sư huynh đệ bần tăng và hai vị cùng cho chung một mối thù, nếu không diệt được Cô Tô Mộ Dung ...

Nói đến đây trong bụng tự nghĩ có diệt được họ Mộ Dung đất Cô Tô hay không quả thật khó nói, bèn nghiêng răng nói:

-Bần tăng đành đem tính mạng giao cho họ mới thôi!

Quá Ngạn Chi hai mắt rung rung nói:

-Phái Thiếu Lâm cũng kết thâm cừu với họ Mộ Dung đất Cô Tô hay sao?

Tuệ Chân bèn đem chuyện sư phụ Huyền Bi bị chết dưới tay Cô Tô Mộ Dung như thế nào kể sơ lược lại. Quá Ngạn Chi thần sắc bi phẫn, nghiêng răng căm tức còn Thôi Bách Tuyền thì ủ rũ thẫn thờ không nói một câu xem ra không để ý gì tới mối huyết cừu của sư huynh. Tuệ Quan hòa thượng buột miệng hỏi:

-Thôi tiên sinh sợ họ Mộ Dung đất Cô Tô hay sao?

Tuệ Chân vội quát lên:

-Sư đệ chớ có vô lễ.

Thôi Bách Tuyền nhìn ngang nhìn ngửa, qua phía đông rồi qua phía tây dường như sợ tai vách mạch rừng, lại dường như sợ một kẻ địch nào thật lợi hại đến tấn công, đáng diệu thật là hoảng hốt. Tuệ Quan hừ một tiếng nói một mình:

-Đại trượng phu đến chết là cùng, làm gì mà phải sợ dữ thế?

Tuệ Chân cũng coi thường thái độ nhút nhát khiếp sợ của Thôi Bách Tuyền nên cũng không lên tiếng ngăn trở câu nói khích bác của sư đệ. Hoàng Mi tăng ho nhẹ một tiếng nói:

-Việc đó ...

Thôi Bách Tuyền toàn thân run cầm cập, nhảy nhót lên làm đổ một chén trà trên bàn, chiếc chén lăn lông lốc rơi xuống đất vỡ tan. Y cố gắng định thần thấy ai nấy chăm chăm nhìn mình, tự nhiên mặt đỏ tía tai nói:

- Xin lỗi! Xin lỗi!

Quá Ngan Chi nhú mày, cúi xuống nhặt những mảnh chén vỡ. Đoàn Chính Thuần nghĩ thầm: "Gã Thôi Bách Tuyền này quả là một tên nhút nhát". Ông quay sang hỏi Hoàng Mi tăng:

- Sư huynh, thế nào?

Hoàng Mi tăng uống một ngụm trà, chậm rãi nói:

- Thôi thí chủ đã từng gặp Mộ Dung Bác rồi phải không?

Thôi Bách Tuyền nghe đến ba chữ Mộ Dung Bác, giật mình kêu lên một tiếng, hai tay nắm chặt mép bàn, run run nói:

- Tôi chưa từng ... có ... có gặp qua ... không từng ...

Tuệ Quan lớn tiếng nói:

- Thôi tiên sinh đã gặp Mộ Dung Bác hay là chưa? Nói rõ ra.

Thôi Bách Tuyền mắt tròn ngược lên như kẻ mất hồn, bọn Đoàn Chính Thuần ai cũng trầm lắng đầu. Quá Ngan Chi thấy sư thúc tỏ vẻ hèn kém đến thế lại càng chết điếng. Một lúc sau Thôi Bách Tuyền mới hoàn hồn run run đáp:

- Chưa từng ... đại khái ... dường như chưa từng ... chưa từng gặp ...

Hoàng Mi tăng nói:

- Lão nạp từng trải qua một kinh nghiệm bản thân, thôi cũng đành phải nói ra để các vị biết rõ. Chuyện đó xảy ra đã bốn mươi ba năm về trước, khi đó lão nạp tuổi còn trẻ, đang lúc tráng kiện mới ra đời chưa lâu nhưng trên giang hồ cũng đã có được chút danh tiếng. Quả đúng là nghề mới sanh chưa biết sợ cọp, tưởng rằng trên đời này tuy bao la thật nhưng ngoài sư phụ ra, không ai võ nghệ cao cường bằng mình. Năm đó ta hộ tống một vị quan hưu trí cùng gia quyến trở về bản quán, đi từ Biện Lương đến Sơn Đông, đến một triền núi gần Thanh Báo Cương thì gặp bốn tên cướp xông ra. Bốn tên đó không cướp tài vật mà lại muốn bắt cóc tiểu thư con viên quan kia. Lão nạp khi đó tuổi trẻ sốt tiết không thể nhịn được vừa ra tay là đã sử dụng độc chiêu, dùng ngay Kim Cương chỉ lực, tất cả đều đâm vào tâm oa, bốn tên phi đồ không kịp kêu lên một tiếng, chết ngay tại chỗ.

1 Trong thủ tục hôn lễ ngày xưa, khi hai bên đã bằng lòng nhau thường trao đổi ngày sinh tháng đẻ để so tuổi xem có hợp hay không (lễ vấn danh)

2 Chữ là cái chày nhưng trong đạo Phật thì là một loại pháp khí (sceptre). Vì Đà là dịch âm chữ Vajra nguyên nghĩa là sấm sét hoặc kim cương (tùy theo người định nghĩa) cho nên Vì Đà Chữ còn gọi là Kim Cương Chữ là một pháp khí dùng để hàng phục ma chướng. Trong hình tượng tôn giáo Ấn Độ, cái chày là biểu tượng của dương (kim cương bất hoại), cái chuông là biểu tượng âm (trí huệ bát nhã). Chày này có khi một đầu hoặc hai đầu, chia làm hai nhánh, ba nhánh, năm nhánh hay chín nhánh. Cho đến nay người ta vẫn chưa biết nguồn gốc hai pháp khí này từ đâu nhưng rất thông dụng trong những món binh khí đạo Bà La Môn. Việc thờ cúng âm vật dương vật cũng xuất hiện tại nhiều vùng ở miền Bắc nước ta, rất có thể do ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ. Kim Dung mượn nhiều pháp khí Phật giáo làm binh khí cho những nhân vật của ông (nhất là các nhà sư) nhưng dĩ nhiên chỉ là biểu tượng vì thực tế những pháp khí này khó có thể dùng làm khí giới.

3 Dĩ bì chi đạo, hoàn thi bì thân

4 Đầu vỡ thành nghìn mảnh

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 19: Hoán Sào Loan Phượng

Phượng kia làm tổ đã lâu,

Chim loan bỗng chợt ở đâu bay vào.

\*

\*\*

Ta khi đó dương dương tự đắc, miệng sùi bọt mép huênh hoang với viên hưu quan kia, bảo là "đầu có mười đũa, tám đũa đại đạo thì cũng sẽ dùng Kim Cương chỉ lực giết sạch". Vừa lúc đó, bỗng nghe tiếng lộp cộp, hai người cười lừa từ bên đường đi qua, nghe giọng một người đàn bà hừ một tiếng, thanh âm đầy vẻ khinh miệt không coi vào đâu. Ta quay đầu lại thì thấy người ngồi trên lưng lừa là một thiếu phụ chừng ba mươi sáu, ba mươi bảy, còn người kia là một thiếu niên độ mười lăm mười sáu, mi thanh mục tú, coi thật là tuấn nhã, cả hai đều mặc sô gai theo kiểu đại tang. Lại nghe thiếu niên kia nói:

-Mẹ ơi! Kim Cương chỉ thì đã thấm vào đâu mà ở đây khoác lác.

Thân thế lai lịch của Hoàng Mi tăng anh em Bảo Định Đế cũng không biết rõ. Thế nhưng ông ta ở trong Vạn Kiếp Cốc dùng tay vẽ lên đá thành bàn cờ, khắc đá thành quân, đầu ngang ngựa với thái tử Diên Khánh, mọi người ai nấy đều hết sức kính ngưỡng, còn Kim Cương chỉ lực của ông có ai không phục, lúc này nghe ông thuật lại lời của thiếu niên kia, đều nghĩ chẳng qua trẻ con nói năng lếu láo.

Ngờ đâu Hoàng Mi tăng thờ dài một tiếng nói tiếp:

-Khi đó ta nghe câu nói kia trong bụng cũng tức thật nhưng nghĩ thăm một đứa trẻ còn mẵng sữa nói năng bậy bạ chấp làm gì? Ta trừng mắt nhìn nó nhưng cũng bỏ qua. Lại nghe người đàn bà mắng con: "Kim Cương chỉ của người ta là chính tông của Đạt Ma hạ viện ở Bồ Đề Đạo Phúc Kiến, luyện cũng tới mức ba thành hóa hầu rồi, con còn bé biết gì? Con đâm ra chưa chắc đã chính xác được đến thế".

Ta nghe đến đây, trong bụng vừa tức tối vừa kinh hãi. Uyên nguyên sư môn của ta trên giang hồ ít người biết đến, người đàn bà này vừa nói ra đã đúng ngay, lại bảo Kim Cương chỉ lực của ta chỉ mới được ba thành hóa hầu, ta làm sao chịu nổi. Ồi, thực ra ta không biết trời cao đất dày là gì, chứ cứ theo công lực lúc đó mà nói, nói ta được ba thành hóa hầu cũng đã là quá cao chứ tối đa chỉ được hai thành sáu bảy phân thôi. Ta liền lớn tiếng quát: "Tôn tính vị phu nhân kia là gì? Bà coi khinh Kim Cương chỉ lực của ta, liệu có thể tứ giáo vài chiêu được chăng?"

Thiếu niên kia dùng con lừa đồm lại toan trả lời, người đàn bà bỗng dưng hai mắt rung rung dường như muốn khóc nói:

-Cha con lúc lâm chung dặn con những gì? Sao con quên ngay thế?

Cậu bé kia đáp:

-Vâng! Hai nhi không dám quên.

Hai người liền vùng roi quát lừa chạy về phía trước. Ta càng nghe càng thêm bức mình liền giục ngựa đuổi theo gọi lớn:

-Này! Nói láo lếu lăng nhăng chỉ trích võ công người khác, nếu không để lại vài chiêu tương bỏ chạy mà xong ư?

Con ngựa ta cười là một con tuấn mã cước lực thật nhanh, vừa nói vừa đuổi đã vượt qua hai con lừa, chặn ngay trước mặt hai người. Người đàn bà nhìn con nói:

-Con xem đó, con chỉ ngựa miệng nói một câu người ta đã không chịu rồi.

Cậu bé kia xem chừng rất hiếu thuận với mẹ, không dám ngược mắt nhìn ta. Ta thấy họ sợ mình nghĩ thăm mẹ góa con cô có thắng cũng chẳng hay ho nên cũng không thèm chấp, nhưng nghe giọng điệu bà ta xem ra thiếu niên này cũng biết Kim Cương chỉ lực. Môn công phu này ta đã khổ luyện mười lăm năm, cũng đã có chút thành tựu, thắng bé con này biết gì đâu? Ta bèn lên mặt nói:

-Hôm nay ta tha cho hai mẹ con, từ rày ăn nói nên giữ mồm giữ miệng.

Người đàn bà kia chẳng nhìn vào mặt ta, quay sang nói với cậu bé:

-Vị thúc thúc này nói không sai, từ rày về sau con ăn nói nên giữ mồm giữ miệng.

Nếu cứ đến đó là xong thì chẳng hay lắm sao. Có điều khi đó ta tuổi còn trẻ, tính tình hung hăng, giục ngựa đứng tránh qua một bên, thiếu phụ phóng lừa chạy qua đến lượt thiếu niên vừa vỗ lừa, con vật vừa phóng lên ta liền vùng roi quát ngay vào mông nó một cái, cười lớn:

-Chạy cho nhanh nào!

Cây roi ngựa còn cách mông lừa độ chừng một thước, bỗng nghe vèo một tiếng, cậu bé quay lại giơ ngón tay, chỉ lực lẳng không phóng ra, chiếc roi của ta bay vụt lên trời. Sự việc xảy ra khiến ta sợ đến đờ đẫn cả người, chỉ lực của y thật ghê gớm hơn ta xa.

Lại nghe thiếu phụ kia nói:

-Đã chót ra tay thì phải kết thúc đi thôi.

Thiếu niên kia đáp:

-Vâng!

Y ghim con lừa đồm quay lại xông vào ta. Ta vùng tay trái ra chiêu "Lan Vân Thủ", đột nhiên nghe soẹt một cái tay y đã đâm ra một chỉ, ngực ta bên trái đau nhói, bao nhiêu kinh lực mất hết.

Hoàng Mi tăng nói đến đây chậm chậm cời tăng bào để lộ bộ ngực xương xẩu, thấy bên trái ngay đúng tâm tạng có một cái lỗ sâu chừng một tấc. Cái lỗ đó tuy đã thành sẹo rồi nhưng cũng mường tượng ra năm xưa bị thương nặng biết chừng nào. Có điều vết thương đó đâm thấu tim sao ông ta không chết mà còn sống đến ngày nay khiến ai nấy đều kinh ngạc.

Hoàng Mi tăng chỉ vào ngực bên phải nói:

-Các vị xem đây.

Mọi người thấy nơi đó pháp phòng mới hay ông ta vốn có dị tượng, trái tim không nằm bên trái mà lại nằm bên phải năm xưa tưởng chết mà không chết cũng là do đó. Hoàng Mi tăng buộc lại dây lưng tăng bào nói tiếp:

-Người có tâm tạng lệch qua bên phải như ta thật vạn người không có một. Thiếu niên đó thấy một chỉ đã đâm trúng ngay trái tim mà không chết ngay liền giục lừa lách qua mấy bước, về mặt thật ngạc nhiên. Ta thấy trên ngực máu chảy ào ào, xem chừng tính mạng không còn chẳng úy kỵ gì nữa ngoác mồm cười: "Tiểu tặc kia, ngươi bảo ngươi biết sử dụng Kim Cương chỉ ư, hừ hừ! Kim Cương chỉ lực của Đạt Ma hạ viện không lẽ đâm người chảy máu mà không chết? Thủ pháp của ngươi sai bét đâu có phải là Kim Cương chỉ".

Cậu bé kia nhảy tới toan đâm thêm một chỉ nữa, lúc đó ta đâu còn sức nào mà kháng cự chỉ đành bỏ tay đợi chết. Ngờ đâu thiếu phụ kia vung cây roi trong tay ra, cuốn lấy cánh tay thiếu niên, trong cơn mơ màng nghe bà ta mắng con: "Họ Mộ Dung đất Cô Tô làm gì có người nào vô dụng thế? Chỉ lực của ngươi luyện chưa rốt ráo thì không được giết y nữa, để trong vòng bảy ngày ngươi ..." Không biết trong vòng bảy ngày y phải làm gì thì ta đã ngất đi không nghe thấy nữa.

Thôi Bách Tuyền run run hỏi:

-Đại ... đại sư, về sau ... về sau ngài có gặp lại họ không?

Hoàng Mi tăng đáp:

-Nói ra thật xấu hổ, lão nạp từ bữa đó trở đi trong lòng chán ngán, thấy một đứa bé con đã luyện được đến mức đó, dù ta có luyện thêm bao nhiêu cũng không thể nào bì kịp. Đến khi vết thương trên ngực khỏi rồi liền rời đất Đại Tổng bỏ xuống Đại Lý nương náu dưới khu vực của Đoàn hoàng gia, mấy năm sau thì xuất gia. Lão tăng tuy bao nhiêu năm nay đã tham ngộ lẽ tử sinh không còn khắc khoải sự vinh nhục năm xưa nhưng đôi khi nhớ lại vẫn còn rung mình, quả thật đúng là kinh cung chi điều.

Đoàn Dự hỏi:

-Đại sư, nếu như thiếu niên đó còn sống đến hôm nay thì cũng phải trên dưới sáu mươi rồi, có phải y là Mộ Dung Bác chăng?

Hoàng Mi tăng lắc đầu:

-Nói ra thật là hổ thẹn, lão nạp cũng không biết nữa. Thực ra một chỉ của cậu bé đó có phải Kim Cương chỉ hay không, ta cũng đâu có nhìn rõ, nhưng xem chừng ra tay không giống hẳn. Thế nhưng phải hay không thì cũng thật là lợi hại, thật là ghê gớm ...

Mọi người ai nấy lặng thinh, lòng khinh thị Thôi Bách Tuyền giảm đi quá nửa, nghĩ thầm võ công cao siêu như Hoàng Mi tăng mà còn úy kỵ Cô Tô Mộ Dung đến thế, Thôi Bách Tuyền sợ đến mất cả hồn vía thì cũng có nguyên do.

Thôi Bách Tuyền nói:

-Hoàng Mi đại sư thân phận cao như thế mà chuyện ngày xưa còn không dấu diếm chút nào, họ Thôi này có đáng gì đâu mà còn sợ xấu mặt? Tại hạ vốn dĩ muốn đem chuyện trà trộn vào Trấn Nam Vương phủ nói rõ đầu đuôi ngọn ngành cho bề hạ và vương gia, nơi đây cũng chẳng có ai người ngoài, vậy tại hạ xin thuật lại để các vị cùng rõ.

Y nói mấy câu đó rồi, tâm tình kích động, cổ khô miệng đắng cảm chén trà lên uống ực một cái cạn sạch, lại cảm luôn cả chén của Quát Ngạn Chi uống luôn rồi mới tiếp tục:

-Chuyện ... chuyện này của tôi, là ... là đã mười tám năm rồi ...

Y nói tới đây tự nhiên nhìn ra ngoài cửa sổ. Y định thần rồi nói tiếp:

-Ở trong thành phủ Nam Dương, có một thổ hào họ Sái, giàu có nhưng bất nhân, hiếp đáp dân lành. Kha sư ca của tôi có một người bạn bị y hãm hại, toàn gia chết về tay y.

Quát Ngạn Chi hỏi lại:

-Sư thúc nói đến tên tặc từ Sái Khánh Đồ phải không?

Thôi Bách Tuyền đáp:

-Đúng đó. Sư phụ ngươi mỗi khi nói đến Sái Khánh Đồ vẫn thường nghiêng răng hàm hực tuy có làm đơn kêu lên quan mấy lần đều bị họ Sái đem tiền đút

kết ếm nhem đi. Nếu như sự phụ người xách nhuyễn tiền đến giết phứt gã đi thì thật dễ như thổi tro trong bếp, tuy ông ta anh hùng khí khái trên giang hồ nhưng ở quê hương bản quán có nhà có cửa nên không dám làm chuyện phạm vương pháp như thế. Còn Thôi Bách Tuyền tôi thì khác, trộm gà bắt chó, bài bạc trai gái, giết người phóng hỏa chuyện gì cũng làm. Đêm đó tôi nổi giận nên mò vào nhà tên Sái Khánh Đồ, giết một hơi hơn ba chục mạng nhân khẩu.

Tôi từ cửa chính giết vào đến tận hoa viên đằng sau, đến làm vườn người ở cũng không tha. Đến giữa vườn thấy một căn lầu nhỏ trên có ánh đèn chiếu ra. Tôi chạy lên lầu, đá tung cửa vào thì ra đó là một thư phòng, bốn bề chung quanh đầy những kệ trên để toàn là sách vở, một đôi nam nữ đang ngồi đọc sách ở bàn.

Đôi nam nữ đó chừng trên dưới bốn mươi, tướng mạo tuấn nhã ăn mặc theo lối thư sinh. Người đàn bà tuổi trông trẻ hơn, quay lưng lại không nhìn rõ mặt nhưng bà ta mặc áo lụa mỏng màu xanh nhạt, dưới ánh đèn trông thật xinh đẹp, con bà nó chứ ...

Y vốn dĩ nổi năng thật văn vẻ, so với ngôn ngữ bình thời thật khác xa, ngữ điệu đột nhiên chêm vào một lời thô tục, ai nấy đều sững sốt. Thôi Bách Tuyền dường như không để ý nói tiếp:

-... tôi một hơi giết hơn ba chục mạng, càng lúc càng say máu, trông thấy đôi trai gái chó má này, con mẹ nó chứ, xem ra có điều khác lạ. Trong nhà Sái Khánh Đồ ai nấy thô lỗ hung ác, sao lại lọt vào một đôi cậu nam nữ thanh tú ở đâu ra? Trông họ có khác gì Đường Minh Hoàng với Dương quý phi trong tuồng hát? Tôi thật ngạc nhiên nhưng không có ý ra tay giết họ. Bỗng nghe người đàn ông nói: "Nương tử, từ Qui Muội đến Vô Vương, hình như không theo thứ tự này".

Đoàn Dự nghe nói "từ Qui Muội đến Vô Vương" nghĩ thầm "Cái gì mà Qui Muội? Vô Vương?" Chàng suy nghĩ hiểu ngay: "À, thì ra là từ Qui Muội đến Vô Vọng, người đàn ông này nói về Kinh Dịch". Chàng thấy thế trong lòng liền phần khởi hẳn lên.

Lại nghe Thôi Bách Tuyền nói tiếp:

-Người đàn bà trầm ngâm rồi nói: "Nếu như từ hướng đông bắc đi chéo xuống Đại Ca, rồi chuyển qua Ti Ti chàng nghĩ đi thế có thông hay không?".

Đoàn Dự nghĩ thầm "Hừ, sao lại Đại Ca? Ti Ti là sao? À thì ra Đại Quá và Ký Tế". Bỗng chàng giật mình sững sốt: "Thì ra người đàn bà nói về bộ pháp trong Lăng Ba Vi Bộ, có điều vị trí hơi sai không hoàn toàn đúng hẳn. Không lẽ người đàn bà này với thần tiên ti ti trong động núi kia có liên quan?".

Thôi Bách Tuyền nói tiếp:

-Tôi nghe hai vợ chồng bàn tán không ngừng, nói gì mà Ô Qui Muội Từ, Đại Cửu Từ, Tiểu Ti Ti càng nghe càng chán nên lớn tiếng quát: "Hai đứa cậu nam nữ kia, con bà người chứ, có mau cút ra không nào". Không ngờ hai người đó dường như giả điếc, không nghe ta nói gì, vẫn chăm chăm nhìn vào quyển sách. Người đàn bà nhỏ nhẹ nói: "Từ chỗ này đến nhà ti ti cả thảy chín bước, không làm cách nào đi được". Tôi liền quát lên: "Cút mau! Cút mau! Cút ngay đến nhà ông bà ông vải nhà người, gặp tổ tông mười tám đời". Tôi đang toan cất bước tiến lên, người đàn ông đột nhiên vỗ tay cười nói: "Hay lắm, ông bà là khôn, mười tám đời tổ tông, ô, hai lần chín mười tám có thể chuyển qua vị trí khôn được. Thế là bước này nghĩ ra rồi!". Y thuận tay cầm một chiếc bàn toán trên bàn, không biết làm cách nào ba quân toán đột nhiên bắn ra, tôi chỉ thấy ngực đau nhói, thân hình đứng chết sững không còn động đậy gì được.

Hai người đó không ngó ngang gì đến tôi, vẫn tiếp tục đàm luận chuyện tiểu ca ca, tiểu súc sinh còn tôi trong bụng sợ hãi không biết chừng nào. Tại hạ có cái phi hiệu là Kim Toán Bàn, luôn luôn đem theo trong người một cái bàn toán đúc bằng vàng, bên trong có dấu cơ quan, bảy mươi bảy quân toán muốn lúc nào là có thể bắn ra lúc ấy, nhưng cái bàn toán trên bàn kia làm bằng gỗ gu trông thật bình thường, mấy thanh ngang làm bằng tre, hiển nhiên y dùng nội lực chấn gãy những thanh này rồi dùng nội lực bắn tung những viên toán ra, công phu đó quả con mẹ nó cao minh thật.

Đôi trai gái kia càng nói càng cao hứng, còn tôi thì càng lúc càng hoảng hốt. Tôi ở trong nhà này giết hơn ba chục mạng người gây ra một vụ đại huyết án vậy mà đứng tro tro nơi đây, không nhúc nhích gì được, nói cũng không nói được, tội tôi gây ra bị quả báo đã đành nhưng chuyện võ lữ thì thế nào cũng liên lụy đến Kha sư huynh. Thời gian hơn hai giờ đó thật không khác gì chịu khổ hình mười năm, hai mươi năm.

Chờ mãi đến khi gà gáy sáng, người đàn ông bấy giờ mới cười nói: "Nương tử, mấy bước kể tiếp đây hôm nay mình nghĩ chưa ra, thôi mình đi chứ!". Người đàn bà nói: "Vị Kim Toán Bàn Thôi lão sư giúp chàng nghĩ ra được một bước thật kỳ diệu, mình phải tạ ơn y cái gì mới được". Tôi lại càng sợ hãi, không ngờ họ biết tên tuổi tôi rồi. Người đàn ông nói: "Nếu thế thì cho y sống thêm vài năm, lần sau gặp mình giết y cũng được. Y dám chửi nàng, chửi ta thì nay ha cho". Y nói rồi cầm cuốn sách lên, tiếp theo tay trái đưa về sau phát nhẹ sau lưng tôi giải khai huyết đạo. Tiếp theo đôi trai gái đó nhảy qua cửa sổ đi mất. Tôi cúi đầu nhìn xuống thấy trước ngực áo có ba lỗ hồng, ba viên bàn toán ngay ngắn chỉnh tề gắn trên ngực tôi, thật đau có lấy thước mà đo cũng không được đều như thế. Chắc chắn, quý vị xem cái công trình của tôi đây.

Y nói xong cởi áo ra. Mọi người thoát nhìn không khỏi bật cười, thấy hai quân gắn chặt trên hai đầu vú y, ngay chính giữa có thêm một viên khác, đã bấy lâu nay sao y không tìm cách gỡ ra.

Thôi Bách Tuyền lắc đầu, đóng khuy áo lại nói:

-Ba quân bàn toán này khảm trên thân thể tôi thật chịu không nổi. Tôi đã tính dùng dao nạy ra thế nhưng chỉ hơi dùng sức một chút, chạm phải huyết đạo của mình lập tức chết giấc ngay, phải mất hai giờ sau mới hồi tỉnh. Còn như dùng dũa, dùng giấy nhám mà mài thì chao ôi, đau đến kêu ông kêu bà. Cái tội nghiệt này cứ lần quần theo tôi như bóng với hình, mỗi khi trái gió trở trời, ba chỗ đó tiên sư nó đau đến chết cha chết mẹ, thật chẳng khác gì rủa bị lột mai.

Mọi người nghe y nói vừa kinh hãi, vừa tức cười. Thôi Bách Tuyền thở dài một tiếng nói:



-Gã đó nói là lần sau gặp lại tôi sẽ lấy mạng, thành thử nếu muốn khỏi chết chỉ có cách là không gặp lại y, đó là cách duy nhất. Không còn đường nào khác hơn, tôi chỉ còn nước cao bay xa chạy trốn vào trong phủ Trấn Nam Vương. Tôi đã tính trong bụng, nước Đại Lý ở nơi xa vắng cõi thiên nam, những người trong võ lâm Trung Nguyên mấy ai rồi hơi tìm đến, nếu vạn nhất tên khốn kiếp đó mò được tới đây thì có Đoàn vương gia, Cao hầu gia, Chử bằng hữu bao nhiêu là cao thủ, không lẽ ai cũng giương mắt không nhúng tay vào, để mặc cho y giết tôi hay sao? Ba viên quân bản toán nằm trên ngực tôi, đau đớn chịu không nổi đành phải quay sang rượu chè bết nhè, quấy quạ cho qua cơn đau. Bao nhiêu hùng tâm tráng chí, truyền tông tiếp đại, con mẹ nó đổ xuống sông xuống biển hết.

Mọi người nghĩ thầm: "Việc người này gặp phải với Hoàng Mi tăng chẳng khác gì mấy, chỉ có điều một người xuất gia làm sư, một người ăn tính mai danh mã thôi". Đoàn Dự hỏi thêm:

-Hoặc tiên sinh, làm sao ông biết hai vợ chồng đó thuộc họ Mộ Dung đất Cô Tô?

Chàng quen miệng gọi "Hoặc tiên sinh" nhất thời chưa sửa đổi được. Thôi Bách Tuyền gãi đầu nói:

-Cái đó là do sư ca của tôi đoán chừng vậy thôi. Tôi bị trúng ba quân bản toán rồi liền quay về bàn với sư ca, ông ta nói trong võ lâm chỉ có một họ Mộ Dung đất Cô Tô là có cái ngón "gậy ông đập lưng ông" đó thôi. Tôi quen dùng quân bản toán đả thương người khác, y lại dùng nó đánh tôi. Họ Mộ Dung đất Cô Tô người không đông, con mẹ nó chứ, cũng may nhà này ít người, chứ nếu như con đàn cháu đống thì trên giang hồ còn ai sống sót nổi, chắc chỉ còn mình họ Mộ Dung thôi.

Câu nói của y nghe ra bất kính đối với họ Đoàn nước Đại Lý nhưng cũng không ai để ý tới. Thôi Bách Tuyền lại tiếp:

-Trong nhà này nổi danh thì chỉ có Mộ Dung Bác, bốn mươi ba năm trước thiếu niên mười lăm mười sáu kia dùng Kim Cương chỉ đả thương vị đại sư này, mười tám năm trước, gã trung niên khoảng bốn mươi ném quân bản toán vào tôi xem ra cũng là Mộ Dung Bác đấy thôi. Có ngờ đâu sư ca của tôi lại chết dưới tay y. Ngạn Chi, sư phụ người làm sao lại gây chuyện với y vậy?

Quá Ngạn Chi đáp:

-Sư phụ cháu trước nay chỉ lo làm ăn, vẫn thường bảo là "mọi người hi hã mới đẻ ra tiền", chẳng bao giờ mịch lòng ai nên quyết không thể nào gây sự với họ Mộ Dung đất Cô Tô được. Mình ở Nam Dương, họ ở Tô Châu hai bên cách nhau đến mười vạn tám ngàn dặm.

Thôi Bách Tuyền nói:

-Nếu thế ắt hẳn Mộ Dung Bác thấy ta là con rùa đen rút đầu rút cổ kiếm không ra nên mới tra hỏi sư phụ người. Sư phụ người có nghĩa khí thà chết chứ không tiết lộ ta đang trốn ở Đại Lý nên mới trúng phải độc thủ của y. Kha đại ca, anh chết vì em rồi.

Nói xong nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, nghẹn ngào nghiêng răng:

-Mộ Dung Bác, Mộ Dung Bác, ta nhất quyết lột da người.

Y khóc mấy tiếng rồi quay sang Đoàn Chính Thuần:

-Đoàn vương gia, tôi đã nói hết cả rồi, bao nhiêu năm nay được vương gia che chở, lại cũng không lột mặt nạ tôi, Thôi mỗ thật là cảm kích, không biết cách gì báo đáp. Thôi chúng tôi đi Cô Tô đây!

Đoàn Chính Thuần lạ lùng hỏi:

-Người đi Cô Tô ư?

Thôi Bách Tuyền đáp:

-Đúng thế! Sư ca tôi thật chẳng khác gì anh ruột. Cái thù giết anh không thể không báo! Ngạn Chi, thôi mình đi.

Nói xong quay sang mọi người vái một cái thật sâu rồi đi thẳng. Quá Ngạn Chi cũng chấp tay chào, đi theo y. Việc xảy ra hoàn toàn không ai ngờ nổi, thấy y nói tới Cô Tô Mộ Dung Bác lợi hại là thế nhưng vì mối thù sư huynh nhất định chịu chết không còn sợ sệt gì nữa, ai nấy trong lòng đều kính phục ngầm. Đoàn Chính Thuần nói:

-Hai vị đừng gấp. Quá huynh từ xa tới đây, đêm nay nghỉ lại đây, sáng mai đi cũng không muộn.

Thôi Bách Tuyền dừng chân quay lại nói:

-Vâng! Vương gia bảo như thế, thôi thì chúng tôi xin thêm một bữa cơm vậy. Ngạn Chi, thôi mình đi uống rượu.

Y dẫn Ngạn Chi ra ngoài. Bảo Định Đế nói với Đoàn Chính Thuần:

-Thuần đệ, sáng mai chú cùng Hoa Tư Đồ, Phạm Tư Mã, Ba Tư Không đến chùa Thân Giới ở châu Lục Lương, thay ta làm lễ trước linh sàng Huyền Bì đại sư.

Đoàn Chính Thuần đáp lòn còn Tuệ Chân, Tuệ Quan hai người phục xuống bái tạ. Bảo Định Đế lại nói với Đoàn Chính Thuần:

-Sau khi bái kiến Ngũ Diệp phương trượng rồi ở lại chùa Thân Giới chờ những vị sư chùa Thiếu Lâm đến, nhờ họ trình lên phong thư ta gởi đến phương trượng Huyền Từ đại sư.

Ông quay sang nói với Ba Thiên Thạch:

-Viết hai phong thư, một lá gửi cho phương trượng chùa Thiếu Lâm, một lá gửi cho phương trượng chùa Thân Giới rồi sửa soạn hai món lễ vật.

Ba Thiên Thạch khom lưng phụng chỉ. Bảo Định Đế nói:

-Người mời hai vị đại sư chùa Thiếu Lâm đi nghỉ.

Đội Ba Thiên Thạch dẫn Tuệ Chân, Tuệ Quan hai nhà sư đi khỏi rồi, Bảo Định Đế nói:

-Họ Đoàn Đại Lý nhà ta vốn từ võ lâm Trung Nguyên mà ra, mấy trăm năm qua không hề vong bản. Bằng hữu võ lâm Trung Nguyên đến Đại Lý chúng ta đều lấy lễ mà tiếp đãi. Tổ tiên họ Đoàn đã di huấn nghiêm cấm con cháu tham dự vào việc oán thù, tranh chấp riêng tư của võ lâm. Cái chết của Huyền Bi đại sư, tuy họ Đoàn chúng ta không thể sống tay đứng ngoài nhưng việc báo thù thì phải do phái Thiếu Lâm tự lo liệu lấy, chúng ta không nhúng tay vào.

Đoàn Chính Thuần nói:

-Vâng, em đã hiểu rồi.

Hoàng Mi tăng nói:

-Bên trong đây có chuyện gì thực không dễ gì mà biết rõ được. Chúng ta không thể không tương trợ phái Thiếu Lâm nhưng không nên xen vào chuyện thù hận chém giết. Họ Mộ Dung tuy người không đông nhưng là một thế gia trong võ lâm, bạn bè bộ thuộc không phải là ít. Phái Thiếu Lâm và họ Mộ Dung hai bên ngang nhiên chống báng nhau là một đại sự vang dậy cỏ kim, gió tanh mưa máu, không biết chết bao nhiêu người. Nước Đại Lý ta mấy năm nay quốc thái dân an, nếu như chúng ta xen vào tranh chấp này, nay mai võ lâm Trung Nguyên tìm đến đây gây chuyện sinh sự e rằng không bao giờ dứt được.

Bảo Định Đế nói:

-Đại sư nói chí phải. Chúng ta một mặt theo chính đạo mà hành sự, mặt khác cố gắng nhịn một bước. Thuần đệ, em phải nhớ rõ bốn chữ "Trì Chính Nhẫn Nhượng".

Đoàn Chính Thuần khom lưng nhận lời dạy bảo của anh.

Hoàng Mi tăng nói:

-Hai vị hiền đệ, thôi bây giờ mình từ biệt nhau, ta còn phải trở lại Vạn Kiếp Cốc một lần nữa.

Mọi người ai nấy ngạc nhiên, Bảo Định Đế hỏi:

-Sư huynh đến Vạn Kiếp Cốc có chuyện gì? Có cần mang theo ai không?

Hoàng Mi tăng cười ha hả nói:

-Đến cả hai tiểu đồ của ta ta cũng không cho theo. Hai vị hiền đệ đoán thử xem, ta đến Vạn Kiếp Cốc để làm gì?

Bảo Định Đế và Đoàn Chính Thuần thấy ông ta cười khà khà, thầm nghĩ chắc việc này không có gì khó khăn nhưng không đoán ra chuyện gì. Hoàng Mi tăng quay sang nói với Đoàn Dự:

-Hiền đệ chắc là đoán ra.

Đoàn Dự ngạc nhiên: "Tại sao bá phụ và gia gia đoán không ra mà mình lại đoán ra là sao?". Chàng suy nghĩ hiểu ngay lý do cười nói:

-Đại sư muốn đến đánh cò phục thù.

Hoàng Mi tăng cười sáng sặc nói:

-Đúng đó! Ta làm sao mà thắng được thái tử Diên Khánh ván cờ đó quả thực kỳ lạ. Y đánh cò tự bịt một mắt là có gì?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Tiểu đệ cũng không hiểu nổi.

Hoàng Mi tăng nói:

-Hoặc giả trong thạch thất hay phiến đá có cái gì bất thường chẳng? Lão nạp phải tới xem mới được.

Người ham đánh cờ mỗi khi xong một ván, dù thua dù được bao giờ cũng suy ngẫm lại, chỗ nào mình sơ sẩy mất nước, chỗ nào chậm chỗ nào nhanh phải hiểu rõ từng nước mới thấy an tâm. Hoàng Mi tăng thắng ván cờ đó thật lạ kỳ, nếu không tìm ra nguyên do tại sao ắt sẽ suốt đời thắc mắc.

Kể đó Bảo Định Đế khởi giá hồi cung, Hoàng Mi tăng cũng dẫn hai người học trò quay về chùa Niêm Hoa một mình quay lại Vạn Kiếp Cốc, sắp lại phiến đá xanh đã bị Đoàn Diên Khánh chấn động vỡ nát từ đầu đến đuôi xem lại từng nước. Đoàn Chính Thuần tiễn đưa Bảo Định Đế và Hoàng Mi tăng đi rồi, quay về nội thất định nói chuyện với vương phi. Ngờ đâu Đao Bạch Phụng vẫn còn đang tức tối chuyện ông có thêm một đứa con riêng là Chung Linh nên đóng cửa không cho vào. Đoàn Chính Thuần đứng ngoài năn nỉ ỉ ôi một hồi lâu, Đao Bạch Phụng mới nói chỗ ra:

-Nếu ông không đi nơi khác, tôi lẽ lập tức quay về Ngọc Hư Quan.

Đoàn Chính Thuần không biết gì hơn đành quay về thư phòng ngồi ngơ ngẩn, nghĩ tới Chung Linh bị Vân Trung Hạc bắt đi, chẳng hiểu Chung Vạn Cừ và Nam Hải Ngạc Thần đuổi theo cứu được hay không, bọn Chữ Vạn Lý đi nghe ngóng tin tức cũng chưa thấy quay về bẩm báo, trong bụng thắc thỏm không yên.

Ông lấy trong túi ra chiếc hộp vàng của Cam Bảo Bảo trao lại xem kỹ càng, nhìn mấy hàng chữ nhỏ như đầu ruồi nàng viết, nghĩ lại mười bảy năm xưa cùng nhau vui vầy, loan điền phượng đảo, lại tưởng đến nàng chờ đợi mãi không thấy mình quay lại nên đành phải lấy Chung Vạn Cừ, trong lòng thật xót xa: "Khi đó nàng mới chỉ là một cô gái mười bảy tuổi, cha và dì ghê nàng vốn dĩ chẳng từ tể gì, trong bụng mang đứa con của ta thì nàng còn làm gì hơn được?".

Ông càng nghĩ càng đau lòng đột nhiên nghĩ đến khi trên bàn tiệc Đao Bạch Phụng nói với Hoa Tư Đồ: "Cái hằm đó thông vào cơ thất của Chung phu nhân, nếu không lập đi trong đám mình ắt có một vị nhân huynh tới nào cũng theo đó mà lên vào" liền gọi một tên thân binh sai y không được tiết lộ phong thanh, bí mật đi triệu hai gia tướng thân tín của Hoa Tư Đồ tới hầu.

\*

\*\*

Đoàn Dự ngồi trong thư phòng, trong lòng miên man nghĩ đến những kỳ ngộ mình gặp phải trong mấy ngày qua, cùng Mộc Uyển Thanh đính ước thành vợ chồng, ngờ đâu nàng lại chính là em gái mình. Thế nhưng lạ hơn nữa, Chung Linh cũng lại là em mình nốt, bây giờ nàng bị Vân Trung Hạc bắt đi không biết có thoát hiểm hay không, trong lòng thật là bồn chồn. Chàng nghĩ tới vợ chồng Mộ Dung Bác nghiên cứu Lăng Ba Vi Bộ chẳng hiểu hai người có giấy mơ rê má gì đến thần tiên tí ti trong hang núi hay không? Không lẽ hai người đó là đệ tử phái Tiêu Dao? Thần tiên tí ti đã dặn ta phải giết sạch bọn họ, nhưng hai người này võ công cao cường như thế, bảo mình đi giết thật đúng là trò cười.

Chàng nghĩ đến những ngày bị giam trong thạch thất, không làm trò loạn luân, thật là hú vía, may sao bộ pháp Lăng Ba Vi Bộ lại tập thuần thục hơn nhiều, nhưng công phu thần tiên tí ti dặn phải luyện thì chênh lệch đã lâu. Nghĩ thế chàng bèn thò tay vào túi định đem quyền trục ra xem, tay vừa mò vào chợt thấy không xong vội vàng đem ra, kêu luôn mồm:

-Chết rồi! Trời ơi là trời!

Quyển trục kia giờ đây chỉ còn là những mảnh giẻ rách quần lại thành một túm, vừa mở ra trông có còn gì nữa đâu. Những miếng giẻ đó tối đa chỉ còn được hai ba phần, hình vẽ và chữ nghĩa ghi trên quyền không còn gì nữa. Đoàn Dự tưởng nhớ rơi vào hăm hăm, trong bụng tự hỏi: "Sao lại ra ... ra thế này là làm sao?".

Một lúc lâu sao chàng mới nghĩ ra khi bị người áo xanh nhốt trong nhà đá, trong người nóng không chịu nổi, bao nhiêu quần áo xé rách hết, sau cùng chạy như người điên tay vịn rút áo xé quần, trong con mắt loạn còn phân biệt đâu là quần áo đâu là quyền trục nên cũng xé vụn hết cả vứt lung tung. Chàng nhìn những hình người khỏa thân, cái thì cụt tay cái thì cụt chân ngờ ngẩn một hồi nhưng cũng thấy gánh nặng trên vai nhẹ bỗng nghĩ thầm: "Quyển trục rách mất rồi, thần công của thần tiên tí ti truyền cho ta nay không còn luyện được nữa, không phải ta không luyện mà là không thể luyện. Cho nên việc "giết sạch đệ tử phái Tiêu Dao" vẫn vẫn không tính đến nữa". Chàng vợ những mảnh vải rách đó vứt luôn vào trong lò, châm lửa lên đốt thành một đống tro nghĩ thầm: "Những hình người khỏa thân trong quyền trục này càng nhìn càng thêm khinh mạn thần tiên tí ti, chi bằng hỏa hóa âu cũng là ý trời đó thôi".

Chàng thấy trời đã tối dần nên đi đến phòng mẫu thân, định truyện trò với mẹ một lát rồi cùng bà ăn cơm chiều. Đến trước cửa phòng chỉ thấy cửa đóng chặt, con tí nữ hầu hạ vương phi cười hí hì nói:

-Vương phi ngủ rồi, xin công tử sáng mai hãy đến.

Đoàn Dự nghĩ thầm "À, đúng rồi, cha ta đang ở trong đó". Chàng quay mình đi ra định đi tìm Mộc Uyển Thanh nói chuyện, qua đến một hành lang chợt nghĩ mình lúc này nên tránh mặt là hơn gặp nhau chỉ càng làm cho nàng thêm đau lòng. Chàng rảnh rồi không có việc gì làm thuận chân đi ra vườn hoa đằng sau nhà.

Bây giờ trời đã sẩm sẩm tối, chàng đến ngồi bên trong căn đình bên cạnh ao nhìn lên vầng trăng non từ hướng đông đi lên, nghĩ đến bóng trăng này cũng chiếu vào ngọc bích nơi kiếm hồ trong núi Vô Lượng, một vài giờ nữa trên vách núi sẽ hiện lên thanh trường kiếm ngũ sắc, chỉ vào động phủ nơi có pho tượng thần tiên tí ti. Chàng còn đang suy nghĩ xuất thần, bỗng nghe ngoài tường truyền vào vài tiếng huýt nho nhỏ, ngừng lại một chút rồi lại có vài tiếng nữa. Nếu phải trước đây chàng còn ghe cũng chẳng để tâm, nhưng sau mấy ngày đã thêm duyệt lịch, trong bụng hơi lạ nghĩ thầm: "Chẳng lẽ là ám hiệu của nhân vật giang hồ nào chăng?".

Một lát sau, tiếng huýt còi lại nổi lên thấy nơi bụi hoa mẫu đơn có một bóng người nhanh nhẹn vọt qua chạy đến bên cạnh tường nhảy lên đầu tường. Đoàn Dự thất thanh kêu lên:

-Uyển muội!

Người đó chính là Mộc Uyển Thanh. Chỉ thấy nàng tung mình nhảy lên vọt ra bên ngoài tường. Đoàn Dự lại gọi:

-Uyển muội!

Chàng chạy đến chỗ Mộc Uyển Thanh vừa nhảy qua nhưng chàng không thể nào nhảy lên đầu tường được, cửa sau hoa viên ngay bên cạnh nhưng đã cài then lại thêm khóa sắt đóng chặt chỉ đành đứng đó mà rỏ:

-Uyển muội! Uyển muội!

Chỉ nghe Mộc Uyển Thanh ở bên ngoài nói lớn:

-Anh còn gọi tôi làm gì? Tôi vĩnh viễn không bao giờ gặp lại anh, tôi đi theo mẹ tôi đây.

Đoàn Dự vội gọi giật lại:

-Em đừng đi, nhất định đừng nên đi.

Một lát sau bên ngoài tường có tiếng một người đàn bà giọng già dặn hơn:

-Uyển nhi! Thôi mình đi con. Ấy, chớ có làm thế!

Không nghe tiếng Mộc Uyển Thanh trả lời, Đoàn Dự đoán chừng người đàn bà kia là Tần Hồng Miên bèn kêu:

-Tần A Di, xin cả hai người vào đây.

Tần Hồng Miên hỏi lại:

-Vào làm gì? Để cho mẹ ngươi giết ta hay sao?

Đoàn Dự cứng họng, hết sức đẩy cửa hoa viên vừa kêu:

-Uyển muội! Em đừng đi, chúng mình cùng nhau tìm cách tính lại.

Mộc Uyển Thanh nói:

-Còn có cách nào nữa? Có trời cũng không làm gì được.

Một lát sau nàng đột nhiên kêu lên:

-A! có cách rồi, anh có dám làm không?

Đoàn Dự mừng rỡ đáp:

-Hay lắm! Cách nào thế?

Chỉ nghe lách cách mấy tiếng, một thanh đao xanh biếc luồn vào khe cửa chặt đứt luôn cái khóa tiếng theo hai tiếng bình bình, cửa hoa viên mở toang ra, Mộc Uyển Thanh đứng ngay đó, trong tay cầm một thanh Tu La Đao nói:

-Chàng vờn cỏ ra để cho em chém, sau đó em sẽ tự sát ngay, hai đứa mình đầu thai kiếp sau lúc đó không còn là anh em nữa sẽ thành vợ thành chồng.

Đoàn Dự sợ chết điếng run run nói:

-Cái đó ... cái đó ... không được đâu!

Mộc Uyển Thanh hỏi:

-Em bằng lòng, sao chàng lại không làm được? Hay là anh muốn giết em trước rồi tự sát sau.

Nói xong chuyển ngược thanh Tu La Đao lại. Đoàn Dự hoảng hốt lùi lại hai bước nói:

-Không đâu! Không đâu!

Mộc Uyển Thanh từ từ quay lại cầm lấy tay mẹ, rào bước đi. Đoàn Dự đứng như trời trồng một hồi lâu, ngẩn ngơ nhìn theo bóng hai mẹ con lần dần vào bóng tối. Mặt trăng từ từ lên cao, chàng vẫn còn đứng chết lặng. Đột nhiên sau cổ bị ai nắm chặt, thân hình bị người nào đó xách bay vọt lên, có tiếng cười nhỏ bên tai:

-Người muốn sống hay muốn chết? Muốn là sư phụ ta thì là sư phụ chết, còn chịu làm đồ đệ ta thì là đồ đệ sống.

Tiếng nói đó chính là của Nam Hải Ngạc Thần.

\*

\*\*

Đoàn Chính Thuần dẫn hai gia tướng đắc lực của Hoa Hách Cẩn giục ngựa chạy đến Vạn Kiếp Cốc. Hai tên gia tướng đó vốn đi theo Hoa Hách Cẩn đào đường hầm nên biết lối vào ở chỗ nào, liền vạch những chùm cây che cửa hang. Một tên gia tướng nói:

-Tiểu nhân xin dẫn đường!

Đoàn Chính Thuần ngăn lại:

-Không cần, hai người ở ngoài này đợi ta.

Ông đang định chui vào trong hầm bỗng thấy ở phía tây đằng sau một cây to có bóng người thấp thoáng, thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn. Đoàn Chính Thuần lập tức nhảy tới đuổi theo, quát nhỏ:

-Ai đó!

Đằng sau gốc cây có tiếng khẽ đáp lại:

-Bẩm vương gia, Thôi Bách Tuyền đây.

Y len lén chui ra. Đoàn Chính Thuần ngạc nhiên hỏi:

-Thôi huynh đến đây làm gì thế?

Thôi Bách Tuyền đáp:

-Tiểu nhân nghe thấy thiên kim của vương gia bị gian nhân bắt cóc nên cùng với sư đệ hai người chia ra đi tìm. Tiểu nhân trên đường có thấy đôi chút đầu dây mối nhợ nghĩ rằng tiểu thư chạy về phía này nhưng kẻ gian kia vẫn đuổi theo sát chưa chịu buông tha.

Đoàn Chính Thuần lập tức hiểu ra: "Gã Thôi Bách Tuyền này là người ân oán phân minh, y trốn trong nhà ta bấy nhiêu năm, chịu ơn chưa kịp báo đáp. Lần này đi kiếm Cô Tô Mộ Dung báo thù, quyết ý chết dưới tay người. Y chỉ mong giúp ta kiếm lại được Linh nhi, báo đáp cái ơn ta dung dưỡng y lâu nay". Ông liền cúi rạp người vái một cái nói:

-Cao nghĩa của Thôi huynh, tại hạ cảm kích khôn cùng.

Thôi Bách Tuyền đáp:

-Tiểu nhân đến bên kia tìm kiếm.

Y lác người một cái đã lần vào trong rừng cây, khinh công quả cũng vào loại khá.

Đoàn Chính Thuần thấy hơi yên trong bụng, nghĩ thầm: "Võ công của Thôi huynh không kém gì bọn Vạn Lý, Đan Thần". Ông quay lại cửa địa đạo tiến vào hang.

Bò được một lát, địa đạo chia làm hai nhánh. Ông đã hỏi kỹ hai tên gia tướng của Hoa Hách Cẩn biết là đường hầm phía đông bắc thông vào thạch thất trước dùng để giam giữ Đoàn Dự và Mộc Uyển Thanh còn phía tây bắc thông vào ngoạ thất của Chung phu nhân nên liền theo phía này bò tới. Đi đến hết cái hang, ông nhẹ nhàng phiến gỗ trên nắp lên mấy tấc thấy ánh sáng chiếu vào, nhìn qua khe hở thấy hai bàn chân đi giày thêu màu tím nhạt đang ở trên mặt đất.

Đoàn Chính Thuần trong lòng chấn động, đẩy mảnh gỗ lên thêm mấy tấc nữa, nghe tiếng Cam Bảo Bảo thở dài, một lát sau mới buồn bã nói:

-Nếu như chàng chẳng phải vương gia, chỉ là một người thợ cày thợ săn, hay dầu cho có là một tên ăn cắp trộm gà bắt chó, đốt nhà cướp của, thiếp cũng nguyện theo chàng ... theo chàng suốt đời ...

Nói xong mấy giọt lệ đã chảy xuống, rơi lên trên ván bên cạnh đôi giày hoa. Máu nóng trên ngực Đoàn Chính Thuần dâng lên, nghĩ thầm: "Ta chẳng thèm làm vương gia, chỉ mong làm tên ăn cắp vặt, làm tên ăn cướp để nàng được mãi mãi bên ta. Cái chức vương gia này đâu có đáng gì?".

Lại nghe Cam Bảo Bảo nói tiếp:

-Không lẽ kiếp này thiếp không gặp lại được chàng một lần nữa hay sao? Một lần không được ư? Thiếp ... thiếp chết đi cho xong ... Thuần ca! Thuần ca! ... chàng có nhớ đến em không?

Mấy tiếng gọi thiết tha đó nghe thật náo lòng náo dạ. Đoàn Chính Thuần nhin không nổi gọi khẽ:

-Bảo Bảo, cục cưng Bảo Bảo ơi!

Cam Bảo Bảo hoảng hốt, đứng phắt dậy nhưng rồi lập tức thờ dài, tự nói một mình:

-Thiếp lại nằm mơ nữa rồi! Trong giấc mơ nghe tiếng chàng gọi em!

Đoàn Chính Thuần nói khẽ:

-Cục cưng Bảo Bảo ơi! Chính ta gọi em đây, anh lúc nào cũng nghĩ đến em, cũng nhớ thương em.

Cam Bảo Bảo mừng rỡ ồ lên một tiếng:

-Thuần ca! Có thật là chàng đấy không?

Đoàn Chính Thuần mở tấm gối lên, chui ra nói nhỏ:

-Cục cưng Bảo Bảo, ta đây!

Cam Bảo Bảo đột nhiên thấy Đoàn Chính Thuần, mặt tái mét, chạy tới mấy bước, thân hình lao đảo. Đoàn Chính Thuần tiến lên ôm chặt lấy bà, Cam Bảo Bảo rung mình một cái bất tỉnh nhân sự. Đoàn Chính Thuần vội vàng xoa trên nhân trung, Cam Bảo Bảo từ từ tỉnh lại, thấy mình đang ở trong lòng Đoàn Chính Thuần, ông đang hôn hít trên má mình, mừng đến nỗi toàn thân tưởng như bốc thành hơi, đầu óc hoang mang, nói khẽ:

-Thuần ca! Thuần ca! Em ... em lại nằm mơ nữa rồi!

Đoàn Chính Thuần ôm chặt thân hình mềm mại của người tình, ghé tai bà thì thầm:

-Cục cưng Bảo Bảo, nàng không nằm mơ đâu, chính ta mới đang nằm mơ đó!

Đột nhiên ở bên ngoài có tiếng người ồm ồm:

-Ai? Ai ở trong phòng đó? Ta nghe có tiếng đàn ông!

Chính là tiếng của Chung Vạn Cừu. Đoàn Chính Thuần và Cam Bảo Bảo đều hoảng hốt, Cam Bảo Bảo lớn tiếng nói:

-Tôi đây! Cái gì mà đàn ông với chẳng đàn bà! Lại nói năng bậy bạ nữa rồi.

Đoàn Chính Thuần ghé tai bà nói nhỏ:

-Nàng đi theo ta, ta sẽ làm tên tiểu tặc, làm tên cường đạo, ta không làm vương gia nữa đâu!

Cam Bảo Bảo mừng quá nói nhỏ:

-Em sẽ theo chàng làm vợ tên ăn cắp vặt, làm vợ tên ăn cướp. Rồi có ngày ... như thế thật sung sướng.

Chung Vạn Cừu chưa được vợ đồng ý đâu có dám tùy tiện tiến vào phòng nhưng trên song cửa thấy có thấp thoáng bóng một người đàn ông, kêu lớn:

-Trong phòng nàng có đàn ông, ta ... ta trông thấy rồi.

Y không còn chờ vợ đồng ý hay không, bình một tiếng giong chân đá tung cửa phòng.

\*

\*\*

Đoàn Dự bị Nam Hải Ngạc Thần chop được sau ột, nhấc bổng lên lập tức không còn cử động gì được. Bắc Minh thần công của chàng chỉ mới luyện có một đường Thủ Thái Âm Phế Kinh, khi nào huyết Thiếu Thương trên ngón tay cái tiếp cận với người khác, mà đối phương lại vận kinh thì mới hút được nội lực người ta mà thôi, còn lại các huyết đạo khác đều không dùng được. Chàng đang định há mồm kêu cứu, Nam Hải Ngạc Thần liền giong tay bịt miệng chàng lại, ôm lên rồi co giò chạy như bay, đến một nơi hẻo lánh cách xa phủ Trấn Nam Vương lúc ấy mới bỏ xuống, nhưng tay vẫn nắm cổ sợ chàng giở môn bộ pháp cổ quái đào tẩu.

Đoàn Dự cười gượng:

-Thì ra ngươi đòi ý không chịu làm học trò ta nữa, cam chịu làm quân đệ tiện, làm đồ khốn kiếp.

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Ai bảo thế? Ngươi trước hết lấy trả ta tám cái, đuổi ta ra khỏi môn tường không chịu nhận ta làm học trò nữa, sau đó lại lấy ta thêm tám cái, bái ta làm thầy. Chúng ta rành mạch rõ ràng như thế, ta đâu có là quân đệ tiện, là đồ khốn kiếp được.

Đoàn Dự bật cười, lắc đầu:

-Ta không chịu. Ta lúc này bị ngươi chộp được, không có hơi sức đâu mà chống trả, ngươi cứ giết ta đi.

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Hừ, ta đâu có dễ mắc hãm ngươi, lão tử đòi nào để người ta lừa mình thành quân đệ tiện khốn kiếp được. Ngươi tưởng ta ngu lắm sao?

Đoàn Dự đáp:

-Ngươi thông minh lắm, thật là thông minh.

Nam Hải Ngạc Thần nghĩ ra được cái "điệu kẻ" đó, chỉ mong "rành mạch rõ ràng" hoàn tất thủ tục là có thể biến học trò thành thầy được ngay, ngờ đâu đối phương thà chết chứ không chịu rập đầu lấy mười sáu cái, mấy đêm nay suy nghĩ tính toán bây giờ hóa ra công cốc trong lòng không khỏi hoang mang.

Đoàn Dự nói:

-Qui củ của phái Nam Hải nhà ngươi, học trò có giết thầy được không?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Đương nhiên là không, chỉ có thầy giết trò chứ làm gì có chuyện trò giết thầy.

Đoàn Dự hỏi tiếp:

-Thế thì học trò nghe lời thầy hay là thầy nghe lời học trò?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Dĩ nhiên là trò phải nghe lời thầy, ngươi bái ta làm thầy rồi ta sai gì ngươi phải làm nấy.

Đoàn Dự cười đáp:

-Hiện giờ ngươi đang là học trò ta, ta bảo ngươi đi đoạt tiểu sư nương về, ngươi đã làm xong chưa?

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Con mẹ nó chứ, ta ra tay đánh nhau với Vân lão tứ thì ông già của tiểu sư nương chạy đến, thừa cơ đem tiểu sư nương bỏ chạy.

Đoàn Dự nghe thấy Chung Linh đã thoát khỏi độc thủ của Vân Trung Hạc trong lòng thật vui mừng. Nam Hải Ngạc Thần nói tiếp:

-Về sau ta lại đánh nhau với ông già của tiểu sư nương, y đánh một hồi thì không chịu đánh nữa, tiểu sư nương tự mình chạy đầu mất. Vân lão tứ bảo là bọn ta quay lại Vạn Kiếp Cốc giết Chung Vạn Cửu cho rồi.

Đoàn Dự hỏi:

-Sao lại thế?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Việc đó không thể không làm, nếu không thì Nhạc lão nhị không còn ngóc đầu lên được trên chốn giang hồ, ai ai cũng chẳng còn coi ta ra gì.

Đoàn Dự lạ lùng hỏi lại:

-Nói thế là nghĩa làm sao? Vân lão tứ đánh lừa ngươi đó, đừng nghe lời y làm gì.

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Không phải, không phải! Vân lão tứ có lòng tốt mới bảo cho ta hay, ngươi không rõ đạo lý ở bên trong, để ta chỉ cho ngươi. Tiểu cô nương đó là sư nương của ta vai vế đã hơn ta một hàng rồi, ông già của cô ta phải hơn ta hai bậc, con mẹ nó chứ, Chung Vạn Cửu là cái thá gì mà lại hơn ta đến hai

hàng được? Không giết y không xong. Vân lão tứ còn bảo, y muốn đến cướp con vợ Chung Vạn Cừ về làm vợ, vì y nghĩ đến tình Tử Đại Ác Nhân với nhau nên hết sức vì ta, hoàn toàn vì ta, không kể sống chết nhất quyết phải làm cho xong.

Đoàn Dự càng ngạc nhiên hơn hỏi tiếp:

- Thế là như thế nào?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

- Vợ của Chung Vạn Cừ là mẹ của sư nương ta nghĩa là hơn ta đến hai bậc. Nếu như Vân lão tứ chiếm được mẹ làm vợ thì mẹ ta sẽ thành vợ của em Nhạc lão nhị này, tức là em dâu ta. Con gái của mẹ sẽ thấp hơn ta một bậc, trở thành cháu của ta. Ngươi là chồng của đệ tử ta sẽ thành cháu rể ta, vậy là dưới ta một bậc. Đến khi đó ta gọi ngươi là sư phụ, ngươi lại gọi ta là bác hai, có phải mình hai người người nào cũng có vai vế hay chăng? Ha ha! Cách đó thiệt là hay.

Đoàn Dự cũng cười ha hả. Nam Hải Ngạc Thần nói:

- Thôi mau lên, mau lên! Minh là cho xong việc này, trên đời này quyết không thể có ai cao hơn Nhạc lão nhị đến hai bậc.

Y nắm tay Đoàn Dự kéo chạy như bay về phía Vạn Kiếp Cốc.

\*

\*\*

Đoàn Chính Thuần nghe thấy tiếng Chung Vạn Cừ đá cửa phòng vào, trong đầu chợt nghĩ ra một ý niệm: "Minh không nên giết y", nhẹ nhàng gỡ tay Cam Bảo Bảo ra, chui xuống hầm, đóng nắp lại. Chung Vạn Cừ tay cầm đại đao, xông thẳng vào phòng thấy trong đó chỉ có mình Cam Bảo Bảo vội vàng mở tủ, ngó xuống gầm giường, sau cánh cửa các nơi xem xét, chẳng thấy một người đàn ông nào, đèn bóng ma cũng không, trong bụng lạ lùng. Cam Bảo Bảo giận dữ nói:

- Ông lại hiếp đáp tôi, mau một đao giết tôi cho xong.

Chung Vạn Cừ không kiếm thấy ai trong bụng mừng không để đâu kể xiết, vội vàng rút đại đao đi, cười nhỉnh:

- Phu nhân, chắc là tại mắt tôi hoa, mới rồi uống quá chén đầy mà!

Y vừa nói vừa nhìn ngang nhìn ngửa. Đột nhiên bên ngoài có tiếng chân người rầm rập, tiếng Chung Linh hoảng hốt kêu lên:

- Mẹ ơi! Mẹ ơi!

Kế đó nàng chọt vọt vào trong phòng, rồi có tiếng Vân Trung Hạc kêu lên:

- Ngươi có chạy lên trời ta cũng đuổi cho bằng được.

Rồi lập tức y chạy theo vào. Chung Linh kêu lên:

- Cha ơi! Tên ác nhân kia ... tên ác nhân kia đuổi bắt con ...

Nàng bị Vân Trung Hạc rượt đuổi vốn dĩ đã thở không ra hơi, cũng may đang ở trong nhà mình nên nàng thuộc đường, tránh bên đông trốn bên tây, Vân Trung Hạc phải chạy khuất khúc góc nọ góc kia không thi triển khinh công nên nàng mới chạy vào được phòng của mẫu thân.

Vân Trung Hạc thấy vợ chồng Chung Vạn Cừ đều ở trong đó, trong bụng mừng lắm, gấp dịp giết Chung Vạn Cừ rồi bắt luôn cả Chung phu nhân lẫn Chung Linh. Chung Vạn Cừ liền tiếp đánh ra ba chiêu nhưng Vân Trung Hạc đều né tránh được cả tiếp tục lòn quanh chiếc bàn đuổi bắt Chung Linh. Y nghĩ thầm: "Bắt con nhai con điểm huyết nó trước, sau đó giết cha bắt mẹ để nó khỏi chạy thoát được".

Chung Linh kêu lên:

- Thằng sếu vườn kia, ngươi còn đuổi theo ta là ta thọc léc ngươi đó.

Vân Trung Hạc ngạc nhiên, kêu lên:

- Ngươi dám thọc léc ta ư? Có giỏi thì thử xem nào?

Nói xong y nhảy chồm tới.

\*

\*\*



Hôm đó Chung Linh bị Vân Trung Hạc ôm đi, nàng cố hết sức giãy giụa nhưng làm sao thoát được tay y? Trong lúc nàng sợ muốn chết thì nghe tiếng Nam Hải Ngạc Thần từ sau đuổi tới, kêu lớn:

-Sư nương, sư nương! Mau thò tay cù dưới nách tên sếu vườn, gã tre miếu đó sợ nhất là thọc léc.

Chung Linh nghĩ thầm: "Cù léc ư? Cái đó chính là tài nghệ số một của ta đây". Nàng liền thò tay toan thọc léc Vân Trung Hạc, ngờ đâu Vân Trung Hạc nghe Nam Hải Ngạc Thần nói rồi không cần Chung Linh phải ra tay, nhin không nổi đã cười sằng sặc. Tiếng cười vừa ra, y không còn thể nào chạy nhanh được nữa, Nam Hải Ngạc Thần đã đuổi tới nói. Vân Trung Hạc nói:

-Nhạc lão tam, ngươi mắc hồm người ta rồi.

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Cái gì mà mắc hồm? Có mau bỏ sư nương ta xuống không, nếu không thì ném thử mùi vị ngạ chùy tiền của ta đây.

Vân Trung Hạc không còn cách nào khác đành phải bỏ Chung Linh xuống. Chung Linh nhân lúc Vân Trung Hạc không phòng bị liền giơ tay chọc vào nách y, Vân Trung Hạc gập người xuống cười như nắc nẻ đến nước thở không ra hơi. Y càng cười Chung Linh càng liên tục thọc léc khiến cho Vân Trung Hạc vừa cười khanh khách vừa ho sặc sụa. Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Sư nương tha cho y đi, nếu còn cù nữa y không thở được chắc là chết mất.

Chung Linh ngạc nhiên, tên ác nhân này võ công cao cường như thế, có sao lại dễ người khác thọc léc đến chết được? Nàng bèn nói:

-Ta không tin, ta cứ thọc léc thử xem sao.

Nam Hải Ngạc Thần vội nói:

-Không được đâu, đừng có thử, y chết rồi không sống lại được đâu. Chỗ yếu điểm luyện công của Vân Trung Hạc là ở huyệt Thiên Tuyền dưới nách, nơi đó không thể đụng vào được.

Chung Linh nghe y nói thể liền rút tay lại không cù y nữa. Vân Trung Hạc đứng thẳng lên, đột nhiên nhổ một bãi nước bọt vào mặt Nam Hải Ngạc Thần, chửi:

-Con cá sấu chết toi kia, con cá sấu thôi tha kia, nơi luyện công bí hiểm của ta, sao ngươi lại để cho người ngoài biết được?

Chung Linh nói:

-Giỏi nhỉ, ngươi dám chửi người ta à!

Nàng lại giơ tay ra thọc léc Vân Trung Hạc, có ngờ đâu lần này không hiệu nghiệm bị Vân Trung Hạc phóng ra một cước đá nàng lăn chòng chọc ra tận đằng xa.

Nam Hải Ngạc Thần đỡ Chung Linh dậy hỏi:

-Sư nương ngã có đau lắm không?

Chung Linh chưa kịp đáp đã thấy Chung Vạn Cừ từ xa cầm đao chạy tới kêu lên:

-Con khốn kiếp kia, ngươi còn ở đây làm gì?

Nam Hải Ngạc Thần quay lại chửi:

-Con mẹ nó chứ, ngươi chẳng biết đầu đuôi đến đây là nhai cái gì?

Chung Vạn Cừ giận quá quát lại:

-Ta chửi con ta, việc gì đến ngươi?

Nam Hải Ngạc Thần nổi con thịnh nộ, chỉ vào mặt Chung Vạn Cừ gầm lên:

-Ngươi ... ngươi là đồ chó má, tính chơi trò với ta hả? Ta ... Nhạc lão nhị này phải dẫn cho ngươi một trận.

Chung Vạn Cừ hỏi lại:

-Cái gì mà bảo ta chơi trò ngươi?

Nam Hải Ngạc Thần đáp:

-Cô ta là sư nương của ta, dĩ nhiên cao hơn ta một bậc, ấy chẳng qua việc chẳng đáng dừng, ta cũng không còn đường nào khác. Ngươi dám tự xưng là cha cô ta, cái đó ... cái đó ... ngươi ... ngươi chẳng hóa ra trên ta đến hai bậc hay sao? Nhạc lão nhị này ở Nam Hải thật là tôn quý, ai ai cũng phải gọi ta là ông cố, ông tổ, sang đến Trung Nguyên đi đâu cũng dưới người ta một hai bậc. Lão từ đêch thềm, nhất định đêch chịu.

Chung Vạn Cửu đáp:

-Ngươi đêch thềm thì kệ ngươi. Nó là con ruột ta, lẽ dĩ nhiên ta là cha nó chứ cái gì mà lại "tự xưng" là sao?

Nam Hải Ngạc Thần ngoẹo đầu ngắm hai cha con, nói:

-Ngươi đúng là "tự xưng", sư nương ta xinh đẹp như thế, còn ngươi xấu đến ma chê quỷ hờn làm sao lại là ông già sư nương ta được? Sư nương ta nhất định là con người khác, không phải con ngươi. Ngươi là cha hờ, không phải cha thật.

Chung Vạn Cửu nghe nói thế, giận đến mặt tím ngắt, vung đao chém xuống Nam Hải Ngạc Thần. Chung Linh vội ngăn cha:

-Cha ơi! Người này cứu con khỏi tay tên ác nhân, cha đừng giết y!

Chung Vạn Cửu giận đến điên người, chửi con:

-Đồ đĩ thối, ta đã sớm nghi ngươi không phải con ta rồi. Đến ngay như tên cả đần này cũng còn nói thế thì còn sai làm sao được? Ta giết y trước rồi giết ngươi sau, kẻ đó về giết mẹ ngươi nốt.

Chung Linh thấy hai người xông vào đánh nhau, nhất thời chưa phân thắng bại lớn tiếng kêu:

-Này, Nhạc lão tam, ngươi không được giết cha ta đấy nhé!

Nàng lại quay sang nói:

-Còn cha, cha cũng đừng dả thương Nhạc lão tam.

Nói xong liền bỏ chạy. Nàng về đến Vạn Kiếp Cốc người thật mỏi mệt, về phòng mình nằm ngủ. Ngủ đến nửa đêm bỗng nghe Vân Trung Hạc la hét om sòm, lục lọi từ phòng này sang phòng khác nên vội nhònm dậy bỏ chạy. Khi đó Chung Linh biết rằng mình không thể đến gần mà thọc léc Vân Trung Hạc được, chột đầu nhìn thấy một bản cửa địa đạo hôm trước bị Hoa Hách Cẩn kéo vào trong hang, vội vàng chạy tới mở ra chui tọt ngay xuống.

Vân Trung Hạc và Chung Vạn Cửu đột nhiên thấy có một đường hầm đều hết sức ngạc nhiên. Vân Trung Hạc vội vàng nhào tới toan nắm lấy chân Chung Linh, Chung Vạn Cửu liền xuất chiêu ngay lưng y đánh tới. Vân Trung Hạc đưa tay ngược lại gạt ra, sợ rằng cô bé Chung Linh xinh đẹp kia chui vào địa đạo rồi không thể nào bắt được nên cũng chui theo.

Bò được chừng một trượng, trong bóng đêm cứ vung tay chop lung tung, đột nhiên nắm ngay được một bàn chân nhỏ nhắn rồi nghe Chung Linh kêu lên:

-Trời ôi!

Nàng cố gắng giựt chân ra nhưng Vân Trung Hạc mừng quá sao lại để nàng thoát được, vận kinh vào cánh tay định kéo nàng ra. Ngờ đâu khi vừa kéo Chung Linh lại kêu lên: "Ôi chào!" nhưng không thấy nhúc nhích, dường như phía trước có ai giữ lại. Ngay lúc đó, Vân Trung Hạc cũng thấy hai chân mình bị người ta nắm chặt kéo ra cùng với tiếng Chung Vạn Cửu:

-Ra mau! Ra mau!

Đó là vì Chung Vạn Cửu sợ y làm hại con gái mình, cũng đuổi theo vào trong đường hầm định kéo y ra. Chung Vạn Cửu thấy y không nhúc nhích đang định dùng sức, đột nhiên thấy gót chân mình cũng bị ai nắm chặt, một luồng lực đạo cuộn cuộn tuôn ra, rồi tiếng khàn khàn của Nam Hải Ngạc Thần kêu lên:

-Thằng quỷ mặt ngựa, ngươi dám "tự xưng" là ông già của sư nương ta, muốn hơn ta đến hai bậc, ta thế nào cũng phải giết ngươi mới được.

Thì ra lúc này Nam Hải Ngạc Thần cấp được Đoàn Dự chạy tới đây, đứng ngoài phòng thấy Chung Linh, Vân Trung Hạc, Chung Vạn Cửu ba người chui vào trong đường hầm, nổi cơn bực tức nhất định phải giết cho bằng được gã "tự xưng hơn mình đến hai bậc", nên cũng lên vào phòng rồi chui tọt xuống địa đạo, nắm lấy chân Chung Vạn Cửu.

Đoàn Dự cũng vội vàng vào trong phòng nói với Chung phu nhân:

-Chung bá mẫu, cứu Chung Linh muội tử mới là cần kíp.

Chàng đang toan chui vào trong hầm đột nhiên bị ai đó xô một cái thật mạnh ngã lẩn ra, có tiếng đàn bà kêu lên:

-Nhạc lão ta, Vân lão tứ, các ngươi mau chui ra. Lão đại dặn rằng hai đứa ngươi không được tàn sát lẫn nhau.

Tiếng nói đó chính là Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương phụng mệnh Đoàn Diên Khánh đến gọi Nam Hải Ngạc Thần và Vân Trung Hạc. Mụ ta đến chậm một bước nhưng cũng thấy Vân Trung Hạc chui vàng trong hang rồi đến Chung Vạn Cửu và Nam Hải Ngạc Thần cũng vào theo, lại tưởng Nam Hải

Ngạc Thần muốn đuổi theo giết Văn Trung Hạc, lão tứ vô công không bằng chỉ sợ sẽ bị y giết chết, lão đại thể nào cũng trách phạt.

Mụ ta gọi mấy tiếng không thấy Nam Hải Ngạc Thần chui ra cũng chui vào theo, chộp được hai chân Nam Hải Ngạc Thần, hết sức kéo ra. Đoàn Dự kêu lên:

-Ồi ời! Các người không được hại đến cô em Chung Linh của ta, trước kia nàng là vợ chưa cưới, bây giờ thì là em gái ta.

Chỉ nghe thấy trong hầm tiếng hò hét nhốn nháo, thanh âm hỗn tạp, không biết là ai gọi ai. Chàng nghĩ thầm tam đại ác nhân cùng chui vào trong địa đạo, Chung Linh ắt sẽ dữ nhiều lành ít, nàng với ta có nghĩa có tình, mình dù không biết võ công cũng phải xả mệnh cứu giúp nên cũng chạy ra cửa hang nắm hai gót chân Diệp Nhị Nương hết sức kéo ra.

Hai tay chàng nắm chặt dĩ nhiên là nắm vào nơi hõm vào của hai chân Diệp Nhị Nương, nơi đó thường gọi là cổ chân nhưng cũng chính là đại huyết Tam Âm Giao trong Túc Thái Âm Tì Kinh là nơi gặp gỡ của ba mạch âm Túc Thiếu Dương Thận Kinh, Túc Thái Âm Tì Kinh và Túc Quyết Âm Tâm Bao Kinh.

Huyết Thiếu Thương trên ngón tay cái của chàng vừa chạm vào Tam Âm Giao của Diệp Nhị Nương, hai bên cùng sử kinh, nội lực của Diệp Nhị Nương lập tức cuộn cuộn tuôn ra, chảy thẳng vào trong người Đoàn Dự.

Trong địa đạo không ai xoay ngang xoay dọc gì được, Văn Trung Hạc nắm được chân Chung Linh, Chung Vạn Cừ lại nắm chân Văn Trung Hạc, Nam Hải Ngạc Thần nắm chân Chung Vạn Cừ, Diệp Nhị Nương nắm chân Nam Hải Ngạc Thần sau cùng là Đoàn Dự nắm chân Diệp Nhị Nương, ngoại trừ Chung Linh ra, cả năm người ai nấy rắng sức kéo người kia ra khỏi cửa hang. Chung Linh lực khí chẳng có bao nhiêu, đáng lẽ Văn Trung Hạc kéo nàng thật dễ dàng nhưng không biết có ai đó giữ chặt nàng lại không cho bị kéo đi.

Cả một dãy như thể huyết Thiếu Thương người sau nắm vào Tam Âm Giao người trước. Theo dây chuyền Chung Linh, Văn Trung Hạc, Chung Vạn Cừ, Nam Hải Ngạc Thần nội lực bốn người cuộn cuộn chảy qua Diệp Nhị Nương vào người Đoàn Dự. Chung Linh vốn dĩ chẳng có bao nhiêu nội lực nên cũng không sao, những người còn lại ai nấy sợ đến mất hết hồn vía, cố hết sức vùng vẫy, mong thoát được người đằng sau nắm chân mình nhưng vẫn bị nắm chặt giằng giụa sao cũng không ra, càng dụng kinh sử lực nội lực càng mau tán thất.

Văn Trung Hạc thấy từ bàn chân Chung Linh nội lực cuộn cuộn tuôn vào, rồi lại theo gót chân mình mà chảy ra, tự hỏi sao con nhai này nội lực ở đâu mà thâm hậu đến thế, quả thực kỳ lạ, cũng may tuy chân mình nội lực tuôn ra thì tay lại có nội lực đổ vào thành thử sống chết cũng không dám buông chân Chung Linh ra để khỏi lâm vào cảnh chỉ có ra mà không có vào. Những người khác ai cũng nghĩ như thế, trong bụng càng thêm sợ hãi thì hai tay càng nắm chặt thêm, chẳng khác nào người đang chết đuối vớ được cái gì sống chết cũng không chịu nhả.

Cái xâu người đó ở trong địa đạo tuy không ai thấy ai, lúc đầu còn nghe la hét: "Lão đại bảo các người đi ra" "Bỏ chân ta ra!" "Ông phải giết mày" "Sao nắm chân ta! Có bỏ ra không nào!" "Mẹ ơi! Cha ơi!" nhưng càng về sau thấy nội lực truyền vào yếu dần đi, còn nội lực ở chân tuôn ra không giảm tí nào, càng kinh hãi không đâu kể xiết.

Đoàn Dự nắm một hồi thấy nội lực cuộn cuộn đổ vào người mình, chàng hỏi trên núi Vô Lượng đã có kinh nghiệm này rồi bây giờ biết cách ứng phó, mỗi khi thấy người nóng nảy khó chịu thì lại dẫn nội lực vào biển khí nơi huyết Đan Trung. Một hồi sau chàng cảm thấy huyết Đan Trung của mình dường như căng phồng muốn vỡ toang ra cảm thấy sợ hãi nhưng có điều Chung Linh đang gặp hung hiểm nên không thể nào buông tay ra được, đành nghiêng răng cố hết sức gắng chịu.

Cam Bảo Bảo thấy không biết bao nhiêu chuyện quái lạ, chân tay luống cuống, nhớ lại lúc nãy được Đoàn Chính Thuần ôm vào lòng hôn hít, ngồi nơi ghế ngọc ngà xuất thần, miệng lầm bầm:

-Thuần ca! Thuần ca! chàng gọi ta là "cục cưng Bảo Bảo", chàng ôm ta hôn ta, lần này là thật rồi, không phải nằm mơ.

Đoàn Dự trong ngực nóng ran chịu không nổi, những người ở trong hầm nội lực quá nửa đã tuôn vào người chàng. Đoàn Dự cảm thấy lực đạo trên tay càng lúc càng mạnh nên dần dần đã kéo được Diệp Nhị Nương ra khỏi miệng hang, kể đến là Nam Hải Ngạc Thần, Chung Vạn Cừ, Văn Trung Hạc, Chung Linh một xâu từ từ chui ra. Đoàn Dự nhìn thấy Chung Linh trong lòng mừng rỡ liền thả Diệp Nhị Nương, chạy đến đỡ nàng kêu lên:

-Linh muội! Linh muội! Em không bị thương chứ?

Bọn Diệp Nhị Nương bốn người ai nấy nội lực bị hao đến quá nửa cũng buông nhau ra ngồi trên sàn gỗ thở hổn hển. Chung Vạn Cừ đột nhiên kêu lên:

-Có đàn ông! Trong hầm này có đàn ông! Chính là Đoàn Chính Thuần, Đoàn Chính Thuần!

Y chợt nghĩ ra "trong phòng phu nhân có đường hầm này, ắt là do Đoàn Chính Thuần bày ra để gian díu với vợ mình, mới đây ở bên ngoài nghe tiếng đàn ông, lại thấy có bóng đàn ông hẳn là Đoàn Chính Thuần không còn ngờ gì nữa". Y nổi cơn ghen, xông tới đẩy Đoàn Dự ra, nắm cổ Chung Linh định ném nàng qua một bên đề rồi chui xuống địa đạo lôi Đoàn Chính Thuần ra ngoài.

Cam Bảo Bảo nghe y kêu lên "Đoàn Chính Thuần" lập tức từ cơn mơ màng tỉnh dậy, đứng phắt dậy trong lòng kêu khổ thầm. Chung Vạn Cừ không nghĩ đến mình nội lực hao tổn quá nhiều, ném Chung Linh ra không nổi, ngược lại hai chân nhũn ra, ngồi phịch xuống đất. Thế nhưng y chưa chịu thua, chỉ cần Chung Linh ra khỏi miệng hang, nhất định không thể nào tha cho Đoàn Chính Thuần được.

Y kéo thêm mấy cái thấy từ trong hang chui ra hai bàn tay nắm chặt hai cổ tay Chung Linh, Chung Vạn Cừ kêu lên:

-Đoàn Chính Thuần, người đây rồi! Ta phải sống chết với người mới được!

Y hết sức kéo Chung Linh ra sau, quả nhiên từ trong hang chui ra một người. Người đó quả là một gã đàn ông.

Chung Vạn Cừu kêu lên:

-Đoàn Chính Thuần!

Y bỏ Chung Linh xuống, xông lên nắm ngực người kia, nhấc lên, thấy người này đầu doi tai chuột, mặt mày dუმ đó, so vai rụt cổ, thân hình gầy guộc khác xa Đoàn Chính Thuần. Đoàn Dự kêu lên:

-Hoắc tiên sinh, sao ông lại ở đây?

Thì ra người đó chính là Kim Toán Bàn Thôi Bách Tuyền. Chung Vạn Cừu gầm lên:

-Không phải Đoàn Chính Thuần.

Y ngã ngửa ra nhưng bàn tay nắm Thôi Bách Tuyền vẫn chưa buông. Từ trong địa đạo đột nhiên lại có hai bàn tay nữa thò ra nắm chặt hai cổ chân Thôi Bách Tuyền. Chung Vạn Cừu kêu lên:

-Đoàn Chính Thuần!

Y cố sức kéo ra lại thêm một người nữa. Người này đầu trọc lóc có vết điểm hương mặt mày nhăn nheo, đôi lông mày vàng úa, không chỉ là một hòa thượng mà là một nhà sư già. Đoàn Dự kêu lên:

-Hoàng Mi đại sư, sao ông cũng ở đây?

Đó chính là Hoàng Mi tăng. Chung Vạn Cừu thu hết tàn lực, cố sức kéo nhà sư ra khỏi hang nhưng dưới chân không còn ai thêm nữa. Chung Vạn Cừu chui vào trong hang một lúc lâu sau thò hồn hèn chui ra kêu lên:

-Chẳng có ai, trong hầm không còn ai cả.

Y trừng trừng nhìn Thôi Bách Tuyền, rồi lại nhìn Hoàng Mi tăng, hai người này không thể nào là tình nhân của vợ mình được cũng thấy yên tâm kêu lên:

-Phu nhân! Ta xin lỗi, ta ... ta nghi oan cho nàng rồi.

Lúc này tinh lực hao kiệt, y bỏ ra khỏi hang chỉ còn nước thở hồng hộc không đứng lên nổi. Hoàng Mi tăng, Thôi Bách Tuyền, Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần, Vân Trung Hạc năm người đều ngồi xuống đất vận khí điều tức. Trong năm người Hoàng Mi tăng công lực cao hơn cả, chẳng mấy chốc đã đứng lên được quất lớn:

-Ba đứa ác nhân, hôm nay ta tha mạng cho các ngươi, mai sau còn đến Đại Lý quấy phá thì đừng trách lão tăng vô tình.

Việc mới rồi trong địa đạo không ai hiểu đầu đuôi ra sao. Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần, Vân Trung Hạc đều thầm cho là Hoàng Mi tăng ra tay, lão hòa thượng này đến lão đại đánh còn không lại, y lại mới thu hết hơn nửa nội lực của mình nên đâu có ai dám nói gì. Ba người điều tức thêm một lúc nữa, từ từ đứng lên, quay sang Hoàng Mi tăng hơi khom lưng rồi ra khỏi phòng đi mất. Lúc này tam đại ác nhân chẳng ai còn về gì hung ác cả.

Hoàng Mi tăng, Thôi Bách Tuyền và Đoàn Dự từ biệt vợ chồng Chung Vạn Cừu và Chung Linh, đi ra khỏi cốc. Ba người đến cốc khẩu, Đoàn Chính Thuần cùng hai gia tướng còn đợi ở đó, cha con Đoàn Chính Thuần gặp nhau ai nấy đều hết sức ngỡ ngàng.

Khi đó Đoàn Chính Thuần thấy Chung Vạn Cừu xông vào phòng, trong lòng hồ thẹn vội theo đường hầm chạy trốn, ra khỏi hang thì thấy Thôi Bách Tuyền đứng bên cạnh chùng. Thôi Bách Tuyền vốn biết rõ tính cách phong lưu của vương gia, không dám hỏi nhiều vội xin chui vào đường hầm thám sát để đề phòng Chung phu nhân bị trúng phải độc thủ của trượng phu, ngờ đâu lại gặp ngay Chung Linh đang bị Vân Trung Hạc nắm được cổ chân. Thôi Bách Tuyền lập tức nắm lấy tay nàng kéo lại, đang thấy không chịu nổi bỗng thấy chân mình cũng bị ai nắm chặt. Thì ra Hoàng Mi tăng đang ngồi suy tính nước cờ bỗng nghe dưới hầm có tiếng động khác lạ nên từ thạch thất chui vào địa đạo, theo âm thanh lần tới, nghe rõ tiếng của Thôi Bách Tuyền nên ra tay tương trợ. Ngờ đâu trong chuyến đi này, gần một nửa nội lực của Hoàng Mi tăng và Thôi Bách Tuyền đã truyền vào trong người Đoàn Dự.

5 Trong y khoa quả có những trường hợp trái tim không nằm ở bên trái mà ở bên phải, có khi ở bụng (displacements of the heart)

6 Ở đây Kim Dung chơi chữ theo lối tá âm của Trung Hoa. Tiếng Tàu một âm viết có thể theo nhiều cách, nhiều nghĩa. Theo đúng chữ là "em gái con rùa đến vua Võ" vì chữ qui (rùa) và qui (về) đồng âm nên qui muội (em gái con rùa) với Qui Muội (tên quê) âm giống nhau, Võ Vương với Vô Vọng âm tương tự. Thành thử Thôi Bách Tuyền là một người dốt nát nghe hai quẻ Dịch lại hiểu theo một nghĩa khác ngày ngộ.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 20: Hoán Sào Loan Phượng

Sáng sớm hôm sau, Đoàn Chính Thuần từ biệt vợ con. Ông nghe Đoàn Dự nói Mộc Uyển Thanh đêm hôm qua đã theo mẹ là Tần Hồng Miên đi mất rồi, thần thờ một hồi, thờ dài quay sang hỏi Thôi Bách Tuyền, Quá Ngạn Chi hai người thì cũng đã lên đường đi về hướng bắc từ sớm.

Đoàn Chính Thuần dẫn theo Tam Công, Tứ Hộ Vệ vào cung từ biệt Bảo Định Đế, cùng Tuệ Chân, Tuệ Quan hai nhà sư đi về phía Lục Lương châu. Đoàn Dự tiễn cha ra ngoài cửa đông mười dặm mới quay về.

Xế trưa hôm đó, Bảo Định Đế đang ở trong thiên phòng tụng kinh thì một tên thái giám tiến vào bẩm:

-Người trong phủ Hoàng thái đệ đến tâu rằng, Hoàng thái đệ thể tử đột nhiên bị ma làm, đã thỉnh Thái y đến chẩn bệnh.

Bảo Định Đế lo quá, từ khi Đoàn Dự bị trúng phải chất độc của thái tử Diên Khánh rồi chưa chắc đã trừ được một cách dễ dàng như thế, lập tức sai hai tên Thái y đến xem sao. Độ nửa giờ sau, hai tên thái giám quay về báo:

-Hoàng thái đệ thể tử bệnh không phải nhẹ, xem ra thần trí thác loạn.

Bảo Định Đế trong bụng hơi hoảng vội vàng xuất cung đích thân đến phủ Trần Nam Vương thăm bệnh tình Đoàn Dự thế nào. Vừa đến bên ngoài ngoa thất của chàng đã nghe tiếng rầm rầm, loảng xoảng, lát cách liên hồi toàn là các loại khí mãnh bị đổ vỡ. Thị bộc ở bên ngoài thấy nhà vua liền quì xuống tiếp giá, ai nấy vẻ mặt kinh hoàng.

Bảo Định Đế đẩy cửa bước vào thấy Đoàn Dự đứng giữa phòng hoa chân múa tay, bao nhiêu bàn ghế cùng các loại trần thiết, đồ dùng văn phòng bị chàng vứt tung tóe. Hai tên thái y chạy đông né tây cực kỳ gấp rút. Bảo Định Đế gọi lớn:

-Dự nhi! Cháu sao thế?

Thần trí Đoàn Dự vẫn tỉnh táo như thường có điều chân khí trong người quá thịnh tưởng như muốn vỡ toang lồng ngực thành thử múa may quay cuồng đập phá đồ đạc một hồi thấy dần dần đỡ hơn. Chàng thấy Bảo Định Đế đi vào kêu lên:

-Bá phụ ơi! Cháu chết mất.

Hai tay chàng vung lên vòng vòng trên không. Đao Bạch Phượng đứng một bên, nước mắt rùng rùng nói:

-Đại ca, sáng sớm hôm nay Dự nhi còn khỏe mạnh bình thường tiễn cha nó ra khỏi thành, chẳng hiểu vì sao tự nhiên lại nổi cơn điên.

Bảo Định Đế an ủi:

-Đệ muội chẳng nên hoảng hốt, chắc là cháu nó trúng độc ở Vạn Kiếp Cốc chưa hết hẳn, để chữa cho xong.

Ông quay sang hỏi Đoàn Dự:

-Cháu thấy trong người thế nào?

Đoàn Dự liên tiếp dậm chân kêu lên:

-Điệt nhi toàn thân căng phồng lên thật là khó chịu.

Bảo Định Đế nhìn mặt và cánh tay chàng thấy không có gì khác lạ, chẳng sung chút nào, câu nói đó đúng là thần trí bất thường khiến ông không khỏi nhủ mảy.

Thì ra hôm qua nơi Vạn Kiếp Cốc Đoàn Dự bị năm cao thủ trút gần một nửa nội lực của họ vào người, lúc đó thì không thấy gì nhưng sau khi tiễn phụ thân xong, quay về nằm ngủ, trong giấc ngủ chân khí không được đạo dẫn nên chạy lung tung. Chàng nhòem dậy, sử dụng Lăng Ba Vi Bộ mỗi lúc một nhanh chân khí liền bùng lên không còn cách nào chế ngự được, bèn kêu toáng lên khiến ai nấy đều nhón nháo.

Một tên thái y nói:

-Khải tấu hoàng thượng, mạch của thể tử nhảy thật mạnh, dường như huyết khí quá vượng, theo ngu kiến của vi thần trích huyết cho ra bớt đi không biết có được hay không?

Bảo Định Đế nghĩ thầm phương pháp này may ra có thể áp dụng bèn gật đầu nói:

-Được, người rút bớt máu ra cho y đi.

Tên thái y tuân lệnh, mở hộp thuốc ra lấy từ trong hộp gốm ra một con đĩa thật to. Đĩa dùng để hút máu ứ trong người bệnh nhân thật là tiện lợi, lại không đau. Y cầm tay Đoàn Dự để con đĩa đúng vào ngay chỗ huyết quản. Con đĩa dính phải tay Đoàn Dự rồi liền tiếp ngọc ngoạn, dù ép cách nào cũng không chịu dính vào tay Đoàn Dự. Gã thái y lạy lùng dùng sức đè nó xuống, một lát sau con đĩa dấy một cái chết mất rồi. Gã thái y thấy bị bề mặt trước mặt hoàng đế, mồ hôi trán tong tòng nhỏ xuống vội vàng lấy một con đĩa khác nhưng rồi cũng chết.

Một tên thái y lo lắng tâu lên:

-Khải bẩm hoàng thượng, trong mình thể tử có chất kịch độc, đến ngay cả đĩa cũng phải chết.

Y có biết đâu Đoàn Dự đã nuốt con Mãng Cổ Chu Cáp vào bụng, dầu loại rắn rết gì ngửi thấy mùi cũng phải chạy cho xa, dù loại rắn độc nhất cũng bị nhiếp phục, huống chi chỉ là một con đĩa nhỏ nhoi?

Bảo Định Đế trong bụng bồn chồn hỏi lại:

-Thế là loại độc được gì, lợi hại cỡ nào?

Một tên thái y nói:

-Theo ngu kiến của thần, mạch của thể tử dường như quá nóng, ắt là trúng phải một độc vật cực nhiệt, còn tên ư? Đó là ... đó là ... vì thần ngu dốt ...

Tên thái y kia cãi lại:

-Không phải, mạch của thể tử âm hư, độc tính cực hàn, phải dùng nhiệt độc để trung hòa.

Trong cơ thể Đoàn Dự có các luồng nội lực dương cương của Hoàng Mi tăng, Nam Hải Ngạc Thần và Chung Vạn Cửu lại cũng có các luồng âm nhu của Diệp Nhị Nương, Vân Trung Hạc hai tên thái y mỗi bên một cách không ai nói được thực sự nó là cái gì.

Bảo Định Đế thấy hai người tranh luận, cả hai đều là danh y giỏi nhất nước Đại Lý, bây giờ quan điểm lại khác hẳn nhau đủ biết tà độc trong người cháu mình thật là quái đản liền đưa ba ngón trỏ, giữa và vô danh bàn tay phải để nhẹ nhàng lên huyệt Liệt Khuyết. Con cháu nhà họ Đoàn mạch không nhảy ở nơi cổ tay mà lại nhảy nơi huyệt Liệt Khuyết, y gia gọi là phản quan mạch.

Hai tên thái y thấy hoàng thượng vừa ra tay đã chứng tỏ một người tinh thông y đạo đều cực kỳ bội phục. Một gã nói:

-Trong y thư có chép là: người nào có phản quan mạch ở tay trái chủ về quý, có ở tay phải chủ về phú, nếu có cả hai bên thì đại phú đại quý. Bệ hạ, Trần Nam Vương, thể tử ba vị đều có phản quan mạch.

Tên thái y kia liền cãi:

-Ba vị đại phú đại quý nào có phải chỉ vì có phản quan mạch mà nên đâu.

Người kia nói:

-Chứ còn gì nữa. Thể tử có mạch tượng đại phú đại quý đủ biết bệnh tuy hung hiểm thật nhưng cũng không sao cả.

Thế nhưng gã kia đâu có tin là thể nghĩ thầm: "Người đại phú đại quý tưởng không chết non à?". Thế nhưng y làm sao dám nói ra câu đó.

Bảo Định Đế thấy mạch cháu mình vừa nhanh vừa mạnh, nếu cứ nhảy thế này thì tâm tạng làm sao chịu nổi? Ông hơi nhún tay một chút định xem trong kinh mạch có gì lạ, đột nhiên nội lực trong người tuôn ra ào ào rồi biến mất không thấy gì nữa nên hoảng hồn vội vàng buông tay. Ông có biết đâu Đoàn Dự đã luyện được thủ Thái Âm Phế Kinh trong Bắc Minh thần công mà huyệt Liệt Khuyết là một trong những huyệt đạo của mạch này. Bảo Định Đế vừa vận nội kinh lập tức nội lực đổ vào người Đoàn Dự.

Đoàn Dự rùng mình kêu lên:

-Chao ôi!

Người rung động mạnh run rẩy như cây sậy. Bảo Định Đế lùi lại hai bước hỏi:

-Dự nhi, cháu đã gặp Đinh Xuân Thu của Tĩnh Tú Hải chăng?

Đoàn Dự lấp bắp:

-Đinh ... Đinh Xuân Thu ư? Diệt nhi không biết y là ai cả.

Bảo Định Đế nói:

-Nghe nói y là một ông già trông rất tiên phong đạo cốt chẳng khác gì người trong tranh vẽ.

Đoàn Dự đáp:

-Cháu chưa từng gặp ông ta bao giờ.

Bảo Định Đế nói:

-Người này có một môn công phu tà môn, chuyên làm tiêu hủy công lực người khác, gọi là Hóa Công đại pháp, có thể phế trừ được võ công tu luyện cả đời của người khác trong một lúc, người trong võ lâm ai ai cũng ghét cay ghét đắng. Cháu chưa từng gặp y, sao ... sao lại học được tà môn đó?

Đoàn Dự vội đáp:

-Diệt nhi chưa ... chưa từng học bao giờ. Hóa Công đại pháp của Đinh Xuân Thu kia, đây là lần đầu tiên cháu được nghe bá phụ nói tới.

Bảo Định Đế xem chừng chàng không dám nói láo nhưng sao lại hóa tán nội lực của mình được, nghĩ một chút chợt hiểu ra: "Đúng rồi! Chắc là Đoàn Diên Khánh học môn công phu này, không biết làm sao mà đưa được tà môn đó vào người Đoàn Dự để cho nó ngẫu nhiên làm hại ta và Thuận đệ. Hà hà, người này đã dám xưng là Thiên Hạ Đệ Nhất Ác Nhân, quả thật danh bất hư truyền".

Chỉ thấy Đoàn Dự hai tay cào cấu khắp người, quần áo rách bươm, trên da đầy những vết máu, cố hết sức gắng gượng mới khỏi kêu ầm lên nhưng miệng rên rỉ không ngừng. Đao Bạch Phượng luôn mồm dỗ con:

-Dự nhi, con cố chịu một chút, lát nữa sẽ bớt.

Bảo Định Đế nghĩ thầm: "Cái nạn đề này chỉ còn cách lên chùa Thiên Long cầu giáo thôi". Ông bèn nói:

-Dự nhi, ta đưa cháu đi bái kiến vài vị trưởng bối mong rằng họ có cách đề trị tà độc cho cháu.

Đoàn Dự đáp lời:

-Vâng!

Đao Bạch Phượng vội vàng lấy quần áo cho con thay. Bảo Định Đế dẫn chàng ra khỏi phủ, mỗi người cưỡi một con ngựa đi về hướng núi mờ mờ xa.

Chùa Thiên Long nằm ở ngọn trung nhạc phía bắc dãy núi Diêm Thương ở bên ngoài thành Đại Lý, tên chính thức của ngôi chùa này là Sùng Thánh Tự nhưng người trong nước quen gọi là chùa Thiên Long. Chùa quay lưng vào núi cao, đối diện là sông Nhĩ, hình thế thật là uy nghi. Chùa có ba ngọn tháp kiến tạo từ đầu đời Đường, tháp lớn nhất cao hơn hai trăm thước, gồm mười sáu tầng, đỉnh tháp đúc bằng sắt có ghi: "Đại Đường Trinh Quan Uất Trì Kính Đức tạo". Tương truyền chùa Thiên Long có năm báu vật mà ba ngọn tháp đứng đầu trong ngũ bảo.

Họ Đoàn từ xưa tới nay các triều vua thường rời ngôi báu thì xuất gia làm sư, ai nấy đều tu tại chùa Thiên Long thành ra chùa Thiên Long cũng là gia miếu của hoàng thất được tôn vinh hơn cả trong các chùa chiền trong nước. Các vị hoàng đế sau khi xuất gia rồi, con cháu đến ngày sinh nhật thường lên chùa lễ bái, lần nào cũng có cúng dường trùng tu. Trong chùa có ba gác, bảy ngôi lầu, chín điện và một trăm gian qui mô thật là to lớn, cấu trúc tinh kỳ so với danh sơn thắng địa ở Trung Nguyên như Ngũ Đài, Phổ Đà, Cửu Hoa, Nga Mi là nơi có chùa chiền lớn cũng không kém gì, có điều ở sâu tại nam cương nên tên tuổi không mấy vang dội.

Trên đường đi Đoàn Dự ngồi trên lưng ngựa được bá phụ chỉ điểm cách trấn nhiếp nội tức đang xung đột trong cơ thể cũng bớt khó chịu theo được Bảo Định Đế đến tận chùa Thiên Long. Chùa này là nơi nhà vua thường đến nên liền đi vào yết kiến phương trượng Bản Nhân đại sư.

Nếu tính vai vế trong họ ở ngoài đời thì Bản Nhân đại sư là chú của Bảo Định Đế, người xuất gia không giữ lễ quân thần, cũng không theo bối phận trong gia tộc nên hai bên dùng lễ phép ngang hàng mà xưng hô. Bảo Định Đế kể lại Đoàn Dự bị Diên Khánh thái tử bắt giữ ra sao, rồi trúng tà độc thế nào, nhiệm phải tà công hóa giải nội lực người khác kể lại một lượt.

Bản Nhân phương trượng trầm ngâm một hồi nói:

-Xin mời theo ta đến Mâu Ni Đường để gặp ba vị sư huynh sư đệ.

Bảo Định Đế đáp:

-Làm phiền đến sự thanh tu của các vị đại hòa thượng quả thực tội lỗi quá lắm.

Bản Nhân phương trượng đáp:

-Trần Nam thế tử mai sau là tự quân của nước Đại Lý ta, trên vai gánh vác họa phúc của trăm họ. Kiến thức nội lực của bề hạ còn hơn cả ta nữa nhưng đã phải tới đây hỏi thì chuyện ắt là khó khăn trăm phần. Một mình ta không thể quyết định phải cùng với ba vị sư huynh đệ thương lượng mới xong.

Hai chú tiểu đi trước dẫn đường đi sau là Bản Nhân phương trượng, kế đến là hai bác cháu Bảo Định Đế theo Thụy Hạc môn ở bên trái tiến vào, đi qua cửa Thiên Môn, gác Thanh Đô, môn Ký Ký, cung Đầu Mầu và cung Tam Nguyên rồi Đại Sĩ viện, Vũ Hoa viện, Bát Nhã đài đến một hành lang dài thì hai chú tiểu khom lưng đứng tránh sang hai bên không đi tiếp nữa. Ba người theo hành lang đó đi về hướng tây đến trước mấy căn nhà. Đoàn Dự đã từng đến chùa Thiên Long nhiều lần nhưng nơi đây chưa từng đến, thấy mấy gian nhà đó đều làm bằng những cây thông ghép thành, cửa nẻo cột kèo đều là cây cắt ra chưa lột vỏ thật là tự nhiên, khác hẳn những điện đài tường vàng mái ngói rực rỡ trên đường đi.

Bản Nhân phương trượng chấp hai tay nói:

-A Di Đà Phật, Bản Nhân có một việc nghi nan bất quyết đến làm phiền công quả của ba vị sư huynh đệ.

Trong nhà có tiếng người vọng ra:

-Mời phương trượng vào.

Bản Nhân giờ tay chậm chậm đẩy cửa, cánh cửa kẹt kẹt đủ biết bình thời ít ai dùng đến. Đoàn Dự đi theo phương trượng và bá phụ tiến vào, chàng nghe phương trượng nói đến "ba vị sư huynh sư đệ" nhưng trong nhà có đến bốn nhà sư mỗi người ngồi trên một cái bồ đoàn riêng. Ba nhà sư ngồi hướng ra ngoài, trong đó hai người mặt khô héo còn một người cao to hồng hào. Hòa thượng ở phía đông ngồi quay vào trong tường lặng yên không cử động.

Bảo Định Đế nhận ra hai nhà sư gầy gò vàng vọt kia pháp danh Bản Quan, Bản Tướng đều là sư huynh của phương trượng Bản Nhân, còn người cao to kia pháp danh Bản Tham là sư đệ của ông ta. Nhà vua chỉ biết trong Mâu Ni Đường chùa Thiên Long có ba cao tăng Quan, Tướng, Tham, đâu ngờ rằng lại còn một vị khác, lập tức khom lưng hành lễ, các nhà sư mỉm cười đáp lại. Nhà sư quay vào tường kia không biết đang nhập định hay đang lúc hành công khản yếu nên không thể phân tâm, trước sau không để ý gì tới. Bảo Định Đế biết rằng hai chữ Mâu Ni vốn nghĩa là tĩnh mịch, trầm mặc, nơi đây được đặt tên Mâu Ni Đường nên càng nói ít chừng nào tốt chừng nấy, nên vắn tắt kể lại chuyện Đoàn Dự bị trúng tà độc, sau cùng kết luận:

-Thỉnh cầu bốn vị đại đức chỉ điểm cho một con đường sáng.

Bản Quan trầm ngâm một hồi, quay sang Đoàn Dự ngắm nghía thật lâu rồi mới nói:

-Hai vị sư đệ ý kiến ra sao?

Bản Tham nói:

-Nếu bị tổn thất nội lực e rằng không luyện xong được Lục Mạch Thần Kiếm.

Bảo Định Đế nghe nói đến bốn chữ Lục Mạch Thần Kiếm trong lòng chấn động nghĩ thầm "Khi còn bé ta từng nghe cha ta nói đến họ Đoàn chúng ta tổ tiên có một môn võ công gọi là Lục Mạch Thần Kiếm, uy lực vô cùng ghê gớm. Thế nhưng cha ta cũng nói rằng cái đó cũng chỉ truyền lại vậy thôi chưa nghe nói vị tổ tiên nào luyện được, ngay cả công phu đó thần kỳ bậc nào cũng không ai hay biết. Bản Tham đại sư nói như vậy hóa ra có môn kỳ công này thật". Ông chợt nghĩ: "Câu nói của Bản Tham đại sư có ý là nếu như dùng nội lực giải độc cho Dự nhi thì sẽ làm trở ngại cho việc luyện Lục Mạch Thần Kiếm. Thế nhưng Dự nhi trúng phải tà độc, tà công cực kỳ quái lạ nếu không nhờ vào sức của năm người thì làm sao mà trị được?". Trong lòng ông tuy thấy băn khoăn nhưng cũng không lên tiếng từ chối.

Hòa thượng Bản Tướng không nói một lời, đứng dậy cúi đầu đôi lông mày rủ xuống lim dim đứng vào phương vị đông bắc. Bản Quan, Bản Tham cũng đứng ra hai vị trí. Bản Nhân phương trượng bước vào vị trí phía tây nói:

-Thiện tai! Thiện tai!

. Bảo Định Đế nói:

-Dự nhi, bốn vị tổ công trường lão không ngại tổn hao công lực, giúp con khu trị tà độc, mau khỏi đau bái tạ.

Đoàn Dự nhìn thần sắc của bá phụ và cử chỉ của tứ tăng biết việc này không phải tầm thường, lập tức quì về phía bốn nhà sư khấu đầu từng người. Bốn nhà sư mỉm cười gật đầu. Bảo Định Đế nói:

-Dự nhi, cháu ngồi xuống xếp bằng, trong lòng đừng suy nghĩ gì cả, toàn thân không sử dụng chút lực khí nào, nếu như đau nhói, ngứa ngáy, chỉ là hiện tượng bình thường chớ có kinh hãi, khiếp sợ.

Đoàn Dự vâng lời ngồi xuống.

Bản Quan hòa thượng đưa ngón tay cái bên phải ra, ngưng khí một chút rồi ấn vào sau huyệt Phong Phủ sau ót Đoàn Dự, lực đạo Nhất Dương Chỉ cuộn cuộn tuôn ra. Huyệt Phong Phủ nằm cách chân tóc chừng một tấc, thuộc về Đốc Mạch. Kế đó Bản Tướng hòa thượng cũng điểm huyệt Tử Cung thuộc về Nhâm Mạch, Bản Tham thì điểm huyệt Đại Hoành thuộc Âm Dục Mạch còn Bản Nhân phương trượng điểm vào huyệt U Môn thuộc Xung Mạch và huyệt Chương Môn thuộc Đới Mạch, Bảo Định Đế điểm vào huyệt Tinh Minh trên Âm Kiều Mạch. Kỳ kinh bát mạch tổng cộng tám đường kinh mạch, năm người để lại Dương Dục, Dương Kiều hai mạch không điểm. Cả năm người đều sử dụng công phu Nhất Dương Chỉ, dùng lực thuần dương để đẩy tà độc, tà công trong người Đoàn Dự theo các huyệt đạo từ hai mạch Dương Dục, Dương Kiều ra ngoài.

Năm đại cao thủ họ Đoàn công lực ngang ngửa nhau, chỉ nghe tiếng vèo vèo, năm nguồn thuần dương nội lực cùng tổng vào cơ thể Đoàn Dự. Đoàn Dự thân thể rung động, lập tức thấy người thật là thư thái ấm áp chẳng khác gì đang lúc mùa đông ra sưởi nắng ngoài trời. Năm người vừa vận kinh thấy nội lực của mình tuôn vào người Đoàn Dự rồi biến đâu mất không thể nào thu trở về được. Đoàn Dự chưa luyện Bắc Minh thần công đầy đủ kỳ kinh bát mạch nhưng năm cao thủ đẩy nội lực vào người chàng không còn cách nào khác mỗi khi truyền tới biên khí nơi huyệt Đan Trung thì lập tức chứa vào đó. Năm đại cao thủ họ Đoàn người nọ nhìn người kia, ai nấy kinh hoàng đầy nghi vấn, không hiểu ra sao.

Bỗng nghe một gầm thật lớn, tai người nào người nấy ù cả đi. Bảo Định Đế biết đó là một công phu thượng thừa trong Phật môn tên là Sư Tử Hống, trong thanh âm chứa một luồng nội lực cực kỳ thâm hậu có tác dụng nhiếp phục kẻ địch, cảnh tỉnh phe mình. Bỗng nghe nhà sư quay mặt vào tường lên tiếng:

-Cường địch nội trong hôm nay sẽ tới, uy danh của chùa Thiên Long hàng trăm năm nay lung lay muốn đổ, đứa trẻ miệng còn mẵng sữa này trúng độc cũng vậy, trúng tà cũng vậy, lẽ nào lại vì y mà hao phí công lực ư?



Mấy câu nói nó đầy vẻ uy nghiêm. Bản Nhân phương trượng đáp:

-Lời dạy của sư thúc phải lắm.

Tay trái ông vẫy một cái, cả năm người cùng lui trở ra. Bảo Định Đế nghe phương trượng gọi ông ta là sư thúc vội nói:

-Không biết có Khô Vinh trưởng lão nơi đây, vẫn bối chưa kịp lễ kính quả thực có lỗi.

Thì ra Khô Vinh trưởng lão là người vai vế cao nhất trong chùa Thiên Long, diện tích đã mấy chục năm, chư tăng chúng trong chùa chẳng ai biết khuôn mặt thật của ông ta như thế nào. Bảo Định Đế cũng chỉ nghe tiếng chứ trước nay chưa hề bái kiến, chỉ nghe nói ông ta tu khô thiền\_ một mình trong Song Thụ Viện, hơn chục năm qua chẳng nghe ai nhắc đến lại tưởng ông ta đã viên tịch rồi.

Khô Vinh trưởng lão nói:

-Việc có khinh trọng hoân cấp, ước hẹn với Đại Luân Minh Vương của Đại Tuyết Sơn chớp mắt là tới rồi. Chính Minh, người cũng nên biết việc này.

Bảo Định Đế đáp:

-Vâng!

Ông nghĩ thầm "Đại Tuyết Sơn Đại Luân Minh Vương Phật pháp uyên thâm nhưng có liên quan gì đến chúng ta đâu?".

Bản Nhân phương trượng lấy trong túi ra một phong thư sáng choang để vào tay Bảo Định Đế. Bảo Định Đế cầm lấy thấy nặng chình chịch, lá thư đó quả thật kỳ dị, dùng vàng ròng dát thật mỏng làm phong bì trên khảm bạch kim thành chữ Phạn. Bảo Định Đế đọc được thấy viết là: "Thư trình Sùng Thánh Tự trụ trì". Ông mở ra lấy phong thư cũng là vàng lá dát thật mỏng đại ý viết:

"Năm xưa có duyên gặp được Mộ Dung Bác tiên sinh, đình giao kết bạn để đàm luận võ công đương thời. Mộ Dung Bác tiên sinh rất ngưỡng mộ Lục Mạch Thần Kiếm của quý tự nhưng chưa từng được xem qua nên rất lấy làm thèm khát. Gần đây nghe tin Mộ Dung tiên sinh đã qui tiên, thật là đau lòng, muốn báo đền tấm lòng tri kỷ nên cầu xin quý tự cuốn kinh này để phân hóa trước mộ của Mộ Dung tiên sinh, ngày một ngày hai sẽ đến lấy xin đừng từ chối. Bản tăng sẽ đem vật quý báu đền đáp đền chứ không dám đến tay không".

Dưới phong thư thư danh là "Đại Tuyết Sơn Đại Luân Tự Thích tử Curu Ma Trí chấp tay trăm lạy". Chữ Phạn trên lá thư cũng nạm bằng bạch kim thật là tinh tế đủ biết do thợ khéo hao phí bao nhiêu tâm huyết mới làm được. Chỉ riêng một lá thư, một bao thư cũng đã là hai món bảo vật trân quý đủ biết người gọi là Đại Luân Minh Vương kia tiêu xài rộng rãi biết chừng nào.

Bảo Định Đế biết Đại Luân Minh Vương Curu Ma Trí là Hộ Quốc Pháp Vương của nước Thổ Phồn nhưng chỉ nghe nói ông ta là kẻ đại trí tuệ, tinh thông Phật pháp, cứ năm năm một lần lại khai đàn giảng kinh thuyết pháp, các cao tăng đại đức ở Tây Trúc, Thiên Trúc kéo đến chùa Đại Luân chật vãn kinh kệ, nghiền thảo nội điển khi trở về ai nấy đều đẹp lòng tấm tắc khen ngợi. Bảo Định Đế Cũng đã tính chuyện thân hành đi nghe giảng kinh. Trong thư này nói là y cùng Mộ Dung Bác đàm luận võ công hai bên kết thành tri kỷ vậy thì y cũng là một đại cao thủ trong võ học. Một người đại trí đại tuệ như thế không học võ thì thôi chứ nếu đã đi vào con đường này thì cũng giỏi không kể đâu cho hết.

Bản Nhân phương trượng nói:

-Lục Mạch Thần Kiếm Kinh là bảo vật trấn tự, là đỉnh cao của võ học họ Đoàn nước Đại Lý. Chính Minh, võ học tối cao của họ Đoàn ta là ở chùa Thiên Long, người là người thế tục, tuy cũng là con cháu chúng ta, nhưng nhiều bí áo trong võ học cũng không tiết lộ cho người được.

Bảo Định Đế đáp:

-Chính thế, việc đó vẫn bối đã biết rồi.

Bản Quan nói:

-Trong bản tự có tàng trữ Lục Mạch Thần Kiếm Kinh, ngay cả Chính Minh, Chính Thuần các người cũng không biết, không hiểu sao họ Mộ Dung Cô Tô kia lại hay được?

Đoàn Dự nghe đến đây đột nhiên nghĩ ra trong thạch động núi Vô Lượng nơi Lang Hoàn Phúc Địa trên những giá sách trống rỗng kia nơi thế "Đại Lý Đoàn thị" có đề "Nhất Dương Chi Quyết, thiếu", "Lục Mạch Thần Kiếm Kinh, thiếu" bèn nghĩ thầm "Thần tiên ti tỉ thu góp võ phổ quyền kinh các nhà các phái trong thiên hạ nhưng Nhất Dương Chi Quyết và Lục Mạch Thần Kiếm Kinh của nhà ta vẫn không cách nào kiếm ra được". Chàng trong bụng có vẻ đắc ý nhưng cũng hơi ái ngại, vì như thế hẳn là thần tiên ti tỉ sẽ rất đau lòng".

Chỉ nghe Bản Tham hậm hực nói:

-Gã Đại Luân Minh Vương kia nghe nói là một cao tăng nổi tiếng trên đời sao lại không thông đạo lý chút nào, dám đến chùa chúng ta xin cuốn kinh đó? Chính Minh, phương trượng sư huynh biết rằng kẻ tốt lành thì chẳng tới, có tới cũng chẳng hay ho gì, hậu quả việc này ra sao không phải là nhỏ nên tự mình không thể chủ trương được nên đã mới Khô Vinh sư thúc đứng ra chủ trì đại cuộc.

Bản Nhân nói:

-Bản tự tuy có cuốn kinh đó thật nhưng nói ra thật là hổ thẹn, không một ai trong chúng ta luyện thành thần công ghi trong kinh, ngay cả có gì kỳ diệu ẩn dấu trong đó cũng không ai biết. Khô Vinh sư thúc luyện tập khổ thiền, cũng là một thần công của bản tự đang vào thời kỳ kết hạ sắp sửa thành tựu. Bọn ta chưa luyện thành thần công, người ngoài chưa chắc đã biết không lẽ Đại Luân Minh Vương ý thể không xem mình vào đâu, chẳng coi tuyệt học Lục Mạch Thần Kiếm ra gì hay sao?

Khô Vinh lạnh lùng đáp:

-Xem ra không phải y dám coi thường Lục Mạch Thần Kiếm đâu. Trong thư rõ ràng y rất khâm phục Mộ Dung tiên sinh, mà Mộ Dung tiên sinh lại thêm muốn bộ kinh này. Có điều y cho rằng bản tự không có cao nhân nào xuất quần bạt tụy, bảo kinh tuy quý báu thật nhưng không một ai luyện thành thật là uổng phí.

Bản Tham lớn tiếng nói:

-Nếu y ngưỡng mộ như thế xin hỏi mượn xem qua, chúng ta kính trọng y là một cao tăng của Phật, cùng lắm thì cũng chỉ lựa lời từ khước thì cũng không lấy gì quá đáng. Tức nhất là chỗ y muốn đem đi đốt để cúng người chết, có phải coi thường chùa Thiên Long lắm hay sao?

Bản Tướng thờ dài nói:

-Sư đệ chớ nên vì việc này mà giận dữ phiền não, ta xem gã Đại Luân Minh Vương kia chẳng phải là kẻ cuồng vọng đâu, có lẽ y học đòi công tử Quý Trát\_ nước Ngô treo kiếm trên mộ người xưa dù biết y cực kỳ khâm phục Mộ Dung tiên sinh. Ôi, bạn hiền đã chết, không còn thấy lại được người xưa ...

Nói rồi ông chậm rãi lắc đầu. Bảo Định Đế nói:

-Bản Tướng đại sư có biết Mộ Dung tiên sinh này là ai không?

Bản Tướng đáp:

-Ta không biết. Thế nhưng thử nghĩ Đại Luân Minh Vương là hạng người như vậy mà còn khâm bội như thế thì Mộ Dung tiên sinh hẳn là người thật phi thường.

Nói xong ông lặng người đi. Bản Nhân phương trượng nói:

-Sư thúc xét tình thế bên địch, thấy rằng chúng ta nếu như không luyện cho xong Lục Mạch Thần Kiếm e rằng bảo kinh không chừng bị người ta đoạt mất, uy danh chùa Thiên Long tan ra mây khói. Có điều môn thần kiếm này toàn là do nội lực làm chủ không thể gấp rút một ngày một buổi mà xong. Chính Minh, không phải bọn ta thấy cháu Dự bị trúng tà độc mà thông tay không ngó ngàng gì đến, chỉ sợ tất cả hao tổn nội lực quá nhiều, cường địch đột nhiên tới nơi thật khó mà chống đỡ. Xem ra y tuy bị trúng tà độc nặng thật nhưng trong vòng vài ngày không nguy gì đến tính mạng, cứ để cho y tĩnh dưỡng ở đây mấy hôm, thương thế nếu như có gì đột biến, chúng ta sẽ tùy thời tìm cách cứu chữa, đợi khi đẩy lui được đại địch rồi, tất cả sẽ gốc toàn lực khu trừ tà độc cho y, được chăng?

Bảo Định Đế tuy lo lắng cho bệnh trạng của Đoàn Dự nhưng ông là người rất biết đại thể, biết rằng chùa Thiên Long là gốc rễ của họ Đoàn nước Đại Lý. Mỗi khi hoàng thất gặp chuyện khó khăn, chùa Thiên Long đều hết sức cứu viện để chuyển nguy thành an. Năm xưa gian thần Dương Nghĩa Trinh giết Thượng Đức Đế soán ngôi tất cả đều nhờ vào chùa Thiên Long hợp với trung thần Cao Trí Thắng dẹp loạn. Họ Đoàn Đại Lý được nước từ năm Đinh Dậu đời Ngũ Đại Thạch Tấn Thiên Phúc thứ hai, tới nay đã một trăm năm mươi tám năm, trải qua biết bao sóng to gió cả nhưng xã tắc cũng không bị sụp đổ đều là nhờ chùa Thiên Long ôn trấn kinh kỳ mấy lần, hôm nay chùa có việc khẩn cấp thật không khác gì xã tắc lâm nguy, bèn nói:

-Phương trượng nhân đức, Chính Minh cảm kích không đề đầu cho hết, không biết đề đối phó với Đại Luân Minh Vương, Chính Minh có đem chút lực nhỏ giúp đỡ gì được hay chăng?

Bản Nhân trầm ngâm đáp:

-Người là cao thủ đệ nhất trong số tục gia của họ Đoàn ta, nếu như có thể liên thủ cùng ngăn chặn cường địch thì tiếng tăm càng tăng gia. Thế nhưng người là người thế tục mà tham dự vào tranh chấp trong chốn Phật môn, không khỏi khiến cho Đại Luân Minh Vương cười chùa Thiên Long này không có người.

Khô Vinh bỗng nói:

-Nếu chúng ta mỗi người luyện Lục Mạch Thần Kiếm riêng, thì dù là ai chẳng nữa cũng không đủ nội lực, chẳng thể nào luyện thành. Ta đã từng nghĩ tới một cách học tất, mỗi người chỉ luyện một mạch, sáu người cùng ra tay. Tuy rằng lấy sáu địch một có thắng cũng không thượng võ nhưng chúng ta đâu có phải chủ trương cùng y đơn độc tranh hùng mà là bảo kinh hộ tự, đâu có một trăm người đánh một người thì cũng được như thường. Có điều tính tới tính lui, trong chùa Thiên Long không tìm đâu ra sáu người chỉ lực tương đương cho nên vẫn trừu trừ không quyết định được. Chính Minh, người đến thật vừa đủ số. Có điều người phải cạo đầu, mặc tăng y mới được.

Ông ta càng nói càng nhanh dường như có chiều hưng phấn, nhưng giọng nói vẫn lạnh như băng. Bảo Định Đế đáp:

-Qui y đầu Phật vốn là chí nguyện của Chính Minh này, có điều thần kiếm bí áo, Chính Minh chưa từng thấy từng nghe, trong giây lát e rằng ...

Bản Tham nói:

- Công phu cơ bản của lộ kiếm pháp này, người vốn đã biết rồi, chỉ cần ghi nhớ kiếm pháp là đủ.

Bảo Định Đế không hiểu hỏi lại:

- Thỉnh phương trượng chỉ điểm.

Bản Nhân phương trượng đáp:

- Người ngồi xuống đây.

Bảo Định Đế liền ngồi xếp bằng trên một chiếc bồ đoàn. Bản Nhân nói:

- Lục Mạch Thần Kiếm không phải là kiếm thực mà là chỉ lực của Nhất Dương Chi dùng làm kiếm khí, hữu chất vô hình, có thể gọi là vô hình khí kiếm. Sở dĩ gọi là lục mạch tức là sáu mạch trên tay bao gồm Thái Âm Phế Kinh, Quyết Âm Tâm Bao Kinh, Thiếu Âm Tâm Kinh, Thái Dương Tiểu Trường Kinh, Dương Minh Vị Kinh, Thiếu Âm Tam Tiêu Kinh.

Nói rồi ông lấy từ phía sau bồ đoàn Bản Quan đang ngồi ra một quyển trục. Bản Trượng cầm lấy treo lên trên tường, quyển trục mở ra mặt vải vì lâu ngày nên đã vàng ố, trên đó vẽ một người đàn ông khỏa thân, thân thể ghi rõ các huyết đạo, các đường kinh mạch màu đỏ và màu đen vận chuyển thế nào. Bảo Định Đế là một đại hành gia về Nhất Dương Chi, pho Lục Mạch Thần Kiếm Kinh này dùng chỉ lực Nhất Dương Chi làm cơ bản nên ông vừa trông đã hiểu ngay.

Đoàn Dự ngồi dưới đất thấy trên cầm trục vẽ hình người đàn ông lõa thể, nhớ đến cuốn kinh mình làm rách nát, nghĩ thầm: "Kinh mạch huyết đạo trên con người, nam nữ có khác gì nhau, thần tiên tí ti kê cũng lạ, tại sao lại vẽ thành hình đàn bà, mà những người khỏa thân kia lại vẽ tướng mạo của mình là sao?". Chàng xem ra có điều gì không ổn, dường như thần tiên tí ti muốn đem sắc đẹp để dụ dỗ người ta, khiến người ta không thể không luyện thần công ghi trong đó, mình trong lúc thần trí mơ hồ làm hủy hoại cuốn kinh, không chừng lại làm tiêu tan một trường kiếp nạn. Có điều nếu nghĩ như thế thì quả là khinh mạn thần tiên tí ti nên ý nghĩ chỉ thoáng qua trong đầu rồi thôi, không dám nghĩ ngợi thêm nữa.

Bản Nhân nói:

- Chính Minh, người là chủ của nước Đại Lý, cải trang mặc quần áo khác, tuy chỉ là kẻ quyền nghi nhất thời, nhưng nếu để đối phương nhìn ra thì thật là tổn hại đến quốc thể. Lợi hại hai bên thế nào, nhà người tự quyết định lấy.

Bảo Định Đế chấp hai tay nói:

- Hộ pháp hộ tự là việc nghĩa lễ nào còn tính toán gì nữa.

Bản Nhân nói:

- Hay lắm, chỉ vì Lục Mạch Thần Kiếm Kinh này không truyền cho đệ tử tục gia, người phải thế độ thì ta mới truyền cho người được. Đợi khi nào đầy lui được cường địch rồi lúc ấy người hãy hoàn tục.

Bảo Định Đế đứng lên, quì hai gối xuống nói:

- Xin đại sư mở lòng từ bi.

Khô Vinh đại sư nói:

- Người lại đây, để ta thế độ cho người.

Bảo Định Đế tiến lên quì xuống ở sau lưng ông ta. Đoàn Dự thấy bá phụ định cắt tóc đi tu, trong lòng hơi bàng hoàng. Khô Vinh đại sư đưa tay phải ra, vòng lại sau để lên đầu Bảo Định Đế, bàn tay trông như không còn chút thịt nào, da sát vào chẳng khác gì một bộ xương khô. Khô Vinh đại sư vẫn ngồi đó không quay lại đọc một bài kệ:

Đã mang nghiệp xuống cõi trần,

Khác chi hạt bụi xoay vần hư không.

Lang thang nơi cõi mệnh mông,

Nếu chưa kiến tính còn trong luân hồi.

Nhất vì trần trung nhập tam muội,

Thành tựu nhất thiết vi trần định.

Nhi bi vì trần diệc bất tăng,

Ư nhất phổ hiện nan tư sát.

Bàn tay ông đưa lên bao nhiêu tóc trên đầu Bảo Định Đế là tả rơi xuống, đầu trục lốc không còn một sợi nào, tưởng như có dùng dao cạo cũng không nhẵn được đến thế. Đoàn Dự cố nhiên hết sức kinh ngạc mà cả Bảo Định Đế, Bản Quan, Bản Nhân mọi người đều vô cùng bội phục: "Khô Vinh đại sư tham tu khô thiên công lực đạt đến mức cao thâm thật".

Lại nghe Khô Vinh đại sư nói tiếp:

-Người vào cửa Phật lấy pháp danh là Bản Trần.

Bảo Định Đế chấp tay đáp:

-Tạ sư phụ ban cho tên này.

Trong Phật môn không còn câu nệ vai vế ngoài đời, Bản Nhân phương trượng tuy là thúc phụ của Bảo Định Đế nhưng Bảo Định Đế được Khô Vinh đặt độ nên thành sư đệ của Bản Nhân. Kể đó Bảo Định Đế đi thay tăng bào, tăng hài biến ngay thành một vị hữu đạo cao tăng.

Khô Vinh đại sư nói:

-Gã Đại Luân Minh Vương kia hôm nay sẽ đến không chừng. Bản Nhân, người đem những bí áo trong Lục Mạch Thần Kiếm truyền cho Bản Trần.

Bản Nhân đáp:

-Vâng!

Ông chỉ vào kinh mạch đồ trên tường nói:

-Bản Trần sư đệ, trong sáu mạch đây, người chuyên tập Thủ Thiếu Dương Tam Tiêu Kinh Mạch, chân khí từ Đan Điền chạy vào các huyết nơi cánh tay và vai, từ Thanh Lân Uyên đến huyết Thiên Tinh nơi khoeo tay, sau đó chạy tới Tử Độc, Tam Dương Lạc, Hội Tông, Ngoại Quan, Dương Trì, Trung Chử, Dịch Môn, ngưng tụ chân khí từ ngón tay vô danh theo huyết Quan Xung mà phóng ra.

Bảo Định Đế y theo đó vận chân khí, ra đến đầu ngón tay vô danh nghe tiếng vèo vèo theo huyết Quan Xung vọt ra. Khô Vinh đại sư vui mừng nói:

-Nhà người nội lực tu luyện không phải tầm thường. Pho kiếm pháp này tuy biến hóa phức tạp thật nhưng nếu kiếm khí đã thành rồi thì có thể tùy ý mà vận dụng.

Bản Nhân nói:

-Cứ theo bản ý của Lục Mạch Thần Kiếm thì phải do một người cùng sử dụng cả sáu mạch kiếm khí. Có điều bây giờ là thời mạt thế, võ học suy vi, không có ai nội lực đủ hùng hậu để làm chuyện đó, chúng ta đành phải sáu người chia ra sử dụng sáu mạch kiếm khí. Sư thúc chuyên luyện Thiếu Thương Kiếm ở ngón tay phải, ta chuyên luyện Thương Dương Kiếm ở ngón tay trỏ, Bản Quan sư huynh luyện Trung Xung Kiếm ở ngón tay giữa, Bản Trần sư đệ luyện Quan Xung Kiếm ở ngón tay vô danh, Bản Trương sư huynh luyện Thiếu Xung Kiếm ở ngón tay út, Bản Tham sư đệ luyện Thiếu Trạch Kiếm ở ngón út tay trái. Việc không thể chậm trễ, chúng ta nên bắt đầu ngay là vừa.

Ông ta lấy ra sáu bức đồ hình, treo lên bốn bức tường, hình vẽ Thiếu Thương Kiếm ngay trước mặt Khô Vinh đại sư. Mỗi bức vẽ đầy những đường ngang dọc giao thoa, hình tròn cũng như hình cánh cung. Sáu người ai nấy chăm chú luyện kiếm khí đồ của mình, giờ ngón tay ra điểm huyệt, vẽ huyệt lên trên không.

Đoàn Dự len lén ngồi lên thấy chân khí trong người dâng tràn, so với khi trước còn khó chịu hơn nhiều. Thì ra Bảo Định Đế, cùng sư huynh đệ của phương trượng Bản Nhân đã đem một số lượng nội lực đáng kể truyền vào người chàng. Đoàn Dự thấy bá phụ và những người khác tập trung tinh thần vận công nên không dám lên tiếng quấy nhiễu, ngồi ngơ ngẩn một lúc thấy thật rảnh rỗi, vô ý đưa mắt nhìn vào bức hình kinh mạch huyết đạo treo trước mặt Khô Vinh đại sư. Chàng coi một hồi bỗng thấy cánh tay phải của mình gật gật liên tiếp, tưởng như có con gì ở trong da thịt muốn chui ra ngoài. Nơi con vật muốn chui ra đó chính là huyết Không Tồi ghi trên đồ hình.

Đường kinh mạch Thủ Thái Âm Phế Kinh chàng đã từng luyện qua, những huyết đạo trên tường giống hệt những huyết ghi trên hình người đàn bà khóa thân nhưng đường đi thì hoàn toàn khác hẳn. Chàng nhìn theo một đường dây đỏ trên bức vẽ, từ huyết Không Tồi đến huyết Đại Uyên rồi nhảy trở về Xích Trạch, rồi chạy xuống dưới tới huyết Ngự Tế, tuy chạy ngược chạy xuôi nhưng luồng chân khí tả xung hữu đột trong cơ thể vẫn thuận theo tâm ý, chạy ngược lên đến khuỷu tay rồi chạy thẳng lên cánh tay. Chân khí thuận theo kinh mạch mà vận hành, bao nhiêu nhộn nhạo khó chịu trong người liền tiêu giảm, chàng chuyên tâm ngưng chí đem luồng chân khí chuyển vào huyết Đan Trung.

Thế nhưng kinh mạch vận hành không giống như theo người đàn bà khóa thân trên bức trục gấm nên luồng chân khí này không dễ dàng chạy vào huyết Đan Trung. Một hồi sau chàng liền phải nuốt soa kêu lên mấy tiếng, Bảo Định Đế vội quay lại hỏi:

-Cháu thấy trong người ra sao?

Đoàn Dự đáp:

-Trong người cháu có vô số khí chạy nhảy lung tung, khó chịu quá. Cháu theo các sợi đỏ trên bức hình của thái sư bá để đưa khí về huyết Đan Trung,

nhưng chào ôi! huyết Đan Trung càng lúc càng đầy ứ, không đưa thêm vào được. Cháu ... cháu ... huyết Đan Trung của cháu muốn nổ tung ra.

Cái cảm giác đó chỉ có người trong cuộc mới biết, chàng thấy ngực căng phồng lên tưởng như sắp vỡ đến nơi còn người ngoài không thấy gì khác thường. Bảo Định Đế biết rằng tu tập nội công ắt sẽ có những huyền tượng, nhưng nếu huyết Đan Trung căng phồng muốn vỡ tung ra thì ít nhất cũng phải tu tập hai chục năm, nội lực hồn hậu vô cùng mới có cảm giác đó được, còn Đoàn Dự chưa từng học qua nội công, huyền tượng đó hẳn là vì bị trúng tà độc mà thành.

Bảo Định Đế thầm kinh hoàng biết rằng nếu như chàng không thể đạo khí qui hư\_ thân thể sẽ bị tê liệt, thế nhưng nếu đem luồng tà độc ấy đưa vào tạng phủ thì sau này trục được ra còn khó khăn vạn lần. Bình thời mỗi khi gặp chuyện nguy nan đại sự ông luôn luôn sáng suốt quả cảm, chỉ một lời là quyết định xong nhưng trước mặt việc quan hệ đến cả đời Đoàn Dự, chỉ sai sẩy một chút lập tức có thể nguy đến tính mạng. Ông thấy Đoàn Dự hai mắt thần quang tán loạn xem ra có vẻ điên cuồng, không còn chần chờ gì nữa lập tức quyết định: "Thôi thì chỉ còn có nước "âm chậm chí khát"\_ đành vậy biết làm sao hơn". Ông bèn nói:

-Dự nhi, đề ta dạy cháu pháp môn đạo khí qui hư.

Ông liền đem phương pháp chỉ dẫn cho Đoàn Dự. Đoàn Dự không đợi ông nói xong, nghe câu nào lập tức áp dụng ngay câu ấy. Pháp yếu về nội công của họ Đoàn nước Đại Lý quả thực tinh diệu tuyệt luân, chàng vừa theo đó mà làm, bốn luồng chân khí đang cuộn cuộn ở bên ngoài liền thu vào trong tạng phủ. Y thư Trung Quốc gọi các bộ phận trong con người là tạng phủ, tạng đồng nghĩa với tạng trừ còn phủ chính là kho lẫm nên đã hàm ý tụ tập tích súc. Đoàn Dự đầu tiên hút được toàn bộ nội lực của bảy tên đệ tử Vô Lượng Kiếm, sau lại hút một phần nội lực của các cao thủ Đoàn Diên Khánh, Hoàng Mi tăng, Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần, Vân Trung Hạc, Chung Vạn Cửu, Thôi Bách Tuyền, hôm nay lại được thêm một ít của năm đại cao thủ là Bảo Định Đế, Bản Quan, Bản Tướng, Bản Tham, Bản Nhân nên chân khí trong người rất dồi dào, nội lực mạnh mẽ có thể nói là trên đời không ai bì kịp. Bây giờ chàng được bá phụ chỉ điểm, đem các luồng chân khí này tàng trữ nơi tạng phủ, toàn thân càng lúc càng khoan khoái, thấy người nhẹ nhàng tưởng chừng có thể bay lên không.

Bảo Định Đế thấy chàng mặt tươi như hoa cực kỳ vui sướng lại tưởng chàng bị rơi vào ma chướng đã sâu, e rằng tà độc từ này sẽ đeo đuổi không thôi càng khó trừ hơn nữa, không khỏi đi lự suốt đời, trong bụng thầm chua chát.

Khô Vinh đại sư thấy Bảo Định Đế đã truyền dạy công phu xong liền bảo:

-Bản Trần, duyên nghiệp của con người ai làm nấy chịu, họa phúc đúng sai đều do tâm mà sinh ra. Con cũng chẳng nên quá lo lắng cho người khác, mau luyện Thiếu Dương Kiếm đi.

Bảo Định Đế đáp:

-Vâng!

Ông cố gắng thu nhiếp tâm thần, tiếp tục nghiên cứu kiếm pháp. Chân khí trong người Đoàn Dự cực kỳ sung mãn, một buổi một lúc không thể nào đưa hết về tạng trừ trong tạng phủ được, nhưng có điều pháp môn này càng thực hành càng thuần thục, về sau càng thu càng nhanh. Trong tầng xá bảy người ai cũng lo hành công không để ý phương đông trời đã hưng hừng sáng.

Bỗng nghe tiếng gà gáy vọng lại, Đoàn Dự thấy trong khắp người mình không còn chút chân khí nào ở ngoài nữa nên đứng lên vận động cho dẫn gân cốt, thấy bá phụ và năm vị cao tăng vẫn chuyên tâm nghiên luyện kiếm pháp. Chàng không dám mở cửa bước ra ngoài tản bộ, cũng không dám lên tiếng làm rộn sáu người đang hành công, không có việc gì làm, tiện thể nhìn lên hình vẽ kinh mạch của bá phụ xem thử, rồi quay sang nhìn kiếm pháp đồ hình Thiếu Dương Kiếm, tuy đã nghe thái sư bá nói là Lục Mạch Thần Kiếm không truyền cho tục gia tử đệ, nhưng nghĩ thâm loại kiếm pháp cao thâm thế này chàng làm sao học nổi có xem cũng chỉ xem chơi cho biết.

Chàng coi đến lúc tâm thần chuyên chú, đột nhiên cảm thấy một luồng chân khí từ đan điền xông lên đến cánh tay thuận theo đường chỉ đỏ đến huyết Quan xung ở ngón tay vô danh. Chàng không biết cách vận khí phóng ra chỉ thấy đầu ngón tay vô danh căng phồng thật khó chịu nghĩ thầm: "Thôi ta phải đem luồng khí này trở về mới được". Chàng nghĩ vậy lập tức luồng chân khí đi theo kinh mạch chạy trở về đan điền.

Đoàn Dự có biết đâu mình vô ý học được một phương pháp nội công thượng thừa, chỉ cảm thấy luồng chân khí chạy tới chạy lui trên cánh tay, muốn sao được vậy, thật là thích thú. Trong ba nhà sư ở Mâu Ni Đường chàng thấy hòa thượng Bản Tướng vui vẻ dễ thân cận nhất nên quay sang nhìn Thủ Thiếu Âm Tâm Kinh Mạch Đồ của ông ta. Kinh mạch này chạy từ huyết Cực Tuyền ở dưới nách đi đến huyết Thanh Linh ở trên khuỷu tay ba tấc, đến huyết Thiếu Hải ở chỗ lõm dưới cùi chỏ, đi qua các huyết Linh Đạo, Thông Lý, Thần Môn, Thiếu Phủ tận cùng ở huyết Thiếu Xung nơi ngón tay út. Chàng ngẫm nghĩ tự nhiên thấy một luồng chân khí đi theo lộ tuyến kinh mạch mà vận hành, có điều nhanh chậm rộng hẹp thì chưa được như ý, có khi thì được, có lúc lại không đi, nghĩ tại mình công lực chưa được bao nhiêu nên cũng không để ý tới nữa.

Chỉ trong nửa ngày Đoàn Dự đã thông qua tất cả các huyết đạo trên sáu bức đồ hình. Chàng thấy tinh thần sáng khoái, cũng chẳng có việc gì làm nên lại quay qua xem hình vẽ của Thiếu Thương, Thương Dương, Trung Xung, Quan Xung, Thiếu Xung, Thiếu Trạch sáu đường kiếm pháp. Chỉ thấy chỉ đen chỉ đỏ, ngang dọc giao thoa đầu mối thật khó mà dò nghĩ thầm: "Các kiếm chiêu phiến toái thế này, việc gì phải nhớ làm chi? Huống chi thái sư bá đã bảo rằng, tục gia tử đệ không được học kia mà".

Chàng bèn không xem nữa, trong bụng thấy đói nghĩ bụng: "Sao mấy chú tiểu không ai mang cơm chay hay mì gì cả? Thôi mình len lén chui ra ngoài kiếm gì ăn mới được". Ngay lúc đó chàng ngửi thấy một mùi đàn hương thơm ngát, tiếp theo là tiếng Phạn tụng niệm vang vang tiếng được tiếng mất từ xa truyền tới.

Khô Vinh đại sư nói:

-Thiện tai! Thiện tai! Đại Luân Minh Vương đã đến rồi đây. Các người luyện được đến đâu rồi?

Bản Tham đáp:

-Tuy chưa thuần thực, nhưng xem chừng cũng đủ để nghênh địch rồi.

Khô Vinh đại sư nói:

-Hay lắm! Bản Nhân, ta không muốn đi ra vậy người ra mời Minh Vương vào trong Mâu Ni Đường để gặp nhau.

Bản Nhân phương trượng đáp lời:

-Vâng!

Rồi đi ra ngoài. Bản Quan nhặt năm chiếc bồ đoàn lên xếp thành một hàng ở phía đông, bên phía tây để một cái bồ đoàn khác. Ông ta ngồi vào chiếc đệm thứ nhất, Bản Tướng thứ hai, Bản Tham thứ tư để trống chiếc thứ ba cho Bản Nhân phương trượng. Bảo Định Đế ngồi ở chiếc đệm thứ năm còn Đoàn Dự không có chỗ ngồi nên đứng sau lưng Bảo Định Đế.

Cả Khô Vinh lẫn những người khác ôn lại đồ hình một lần cuối rồi mới cuộn các hình vẽ đó lại, để ở trước mặt Khô Vinh đại sư. Bảo Định Đế nói:

-Dự nhi, tới khi kịch chiến trong phòng kiếm khí tung hoành rất là hung hiểm, báp hụ không thể nào phân tâm bảo hộ cho cháu được. Cháu đi ra ngoài chơi thì hơn.

Đoàn Dự trong lòng đau đớn: "Nghe lời của mọi người thì gã Đại Luân Minh Vương này võ công cực kỳ lợi hại, Quan Xung kiếm pháp bá phụ mới luyện đây, không biết có địch lại y không, nếu sơ sẩy thì biết làm sao?". Chẳng bèn nói:

-Bá bá, cháu ... cháu ở đây với bác, bác đấu kiếm với người ta cháu không yên tâm ...

Chàng nói đến mấy tiếng sau cùng, thanh âm nghẹn ngào. Bảo Định Đế trong lòng rung động: "Thằng bé này quả là có hiếu".

Khô Vinh đại sư nói:

-Dự nhi, cháu ngồi trước mặt ta đây, Đại Luân Minh Vương kia dẫu có lợi hại đến đâu cũng không động đến một sợi lông của cháu được.

Giọng nói của ông ta tuy lạnh như băng nhưng ngữ khí có vẻ như ngạo nghễ. Đoàn Dự đáp:

-Vâng!

Chàng khom lưng đi vào trước mặt Khô Vinh đại sư nhưng không dám ngẩng lên nhìn mặt ông ta, chỉ xếp bằng ngồi xuống. Thân hình Khô Vinh đại sư cao hơn Đoàn Dự nhiều nên che hết người chàng. Bảo Định Đế trong lòng cảm kích lại cũng yên tâm, mới rồi Khô Vinh đại sư dùng Khô Thiên Công cạo đầu cho ông, thần công đó có thể nói là trên đời không ai bì kịp, muốn bảo vệ Đoàn Dự thật quả có thừa.

Sau đó Mâu Ni Đường thật lặng thinh hoàn toàn không một tiếng động. Một lúc sau có tiếng Bản Nhân phương trượng:

-Minh Vương pháp giá xin mời quá bộ lại Mâu Ni Đường.

Kế đó có tiếng người nói:

-Cảm phiền phương trượng dẫn đường cho.

Đoàn Dự nghe giọng nói thật là thân thiết hòa hoãn rất là lễ độ không phải là kẻ hung ác áp bức người khác. Nghe tiếng chân có đến mười người rồi tiếng Bản Nhân phương trượng mở cửa nói:

-Xin mời Minh Vương.

Đại Luân Minh Vương cất bước tiến vào Phật đường nói:

-Xin phép.

Ông ta hướng về phía Khô Vinh đại sư chấp tay hành lễ nói:

-Văn bối Cửu Ma Trí của nước Thổ Phồn tham kiến tiền bối đại sư.

Một tươi một héo hai cây,

Hữu thường bên nọ bên đây vô thường.

Đông Tây Nam Bắc bốn phương

Thật không, không thật đều không là gì.

Hữu thường vô thường,

Song thụ khô vinh.

Nam Bắc Tây Đông,

Phi giả phi không.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Bốn câu kệ này có nghĩa là gì?" Thế nhưng Khô Vinh đại sư gạt mình: "Đại Luân Minh Vương bác học tinh thâm, quả thật danh bất hư truyền. Y vừa mới gặp mặt đã nói ngay được lai lịch lối tu khô thiên của ta".

Năm xưa khi đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni nhập niết bàn nơi giữa hai cây bà la \_ tại thành Câu Thi Na \_ thì bốn phía đông tây nam bắc mỗi hướng có hai cây, một cây tươi, một cây khô cho nên gọi là "tứ khô tứ vinh". Cứ theo kinh Phật chép: hai cây ở hướng đông tượng trưng cho thường và vô thường, hai cây ở phương nam tượng trưng cho lạc và vô lạc, hai cây ở phương tây tượng trưng cho ngã và vô ngã, còn hai cây ở phương bắc tượng trưng cho tịnh và vô tịnh. Cây cối xanh tốt tượng trưng cho bản tướng tức là thường, lạc, ngã, tịnh; còn khô héo điều tàn là thực tướng tức là vô thường, vô lạc, vô ngã, vô tịnh. Phật Như Lai nhập diệt ở trong tám cảnh giới đó có ý là phi khô phi vinh, phi giả phi không.

Khô Vinh đại sư mấy chục năm qua tu khô thiên cũng chỉ mới cảnh giới "bán khô bán vinh", không sao lên thêm một tầng nữa để được tới cảnh giới "phi khô phi vinh, diệc khô diệc vinh" nên không khỏi thảng thốt nói:

-Minh Vương từ xa tới đây, lão nạp không đi ra đón được, xin Minh Vương mở lòng từ bi mà tha lỗi cho.

Đại Luân Minh Vương Cưu Ma Trí đáp:

-Uy danh của chùa Thiên Long tiểu tăng đã hâm mộ từ lâu, hôm nay được thấy bảo tượng trang nghiêm thực là hân hạnh.

Bản Nhân phương tượng nói:

-Xin mời Minh Vương ngồi.

Cưu Ma Trí cảm tạ ngồi xuống. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Không biết vị Đại Luân Minh Vương này hình dáng thế nào?". Chẳng len lén nghiêng đầu nhìn qua bên hông Khô Vinh đại sư thấy trên một nhà sư mặc tăng bào màu vàng ngồi chiếc bồ đoàn phía tây. Y chưa đến năm mươi tuổi, áo vải giày rom, vẻ mặt vui tươi dường như có ánh sáng lấp lánh chẳng khác gì minh châu bảo ngọc tự mang vẻ sáng. Đoàn Dự chỉ mới nhìn qua ông ta đôi lần trong lòng đã nảy sinh một vẻ ngưỡng mộ thân cận. Chẳng lại nhìn qua khe cửa ra ngoài thấy có tám chín hán tử, mặt mày bặm trợn dễ sợ trông không phải người Trung Thổ, chắc là những tùy tùng Đại Luân Minh Vương mang từ Thổ Phồn qua.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 21: Hoán Sào Loan Phượng

Cưu Ma Trí chấp hai tay nói:

-Đức Phật có dạy rằng: Phải vào được cảnh giới không sinh không diệt, không nhớ bản cũng không thanh sạch. Thế nhưng tiểu tăng căn khí ngu độn không sao hiểu được lý lẽ yêu ghét tử sinh. Bình sinh tiểu tăng có một người tri giao, là người đất Cô Tô nhà Đại Tổng, họ Mộ Dung, tên đơn là Bác. Năm xưa tiểu tăng có duyên gặp gỡ, hai bên đàm luận chuyện võ nghệ. Vị Mộ Dung tiên sinh kia võ học trong thiên hạ không gì không am tường, chỗ nào cũng tinh thông, tiểu tăng được ông ta chỉ điểm mấy ngày, những chỗ còn hồ nghi đều được giải đáp, lại được Mộ Dung tiên sinh khảng khái tặng cho bí cập thượng thừa, cái ơn sâu xa đó không thể nào quên được. Ngờ đâu bậc đại anh hùng trời lại không cho ở lâu, Mộ Dung tiên sinh tây qui cực lạc mất rồi. Tiểu tăng có một việc cầu xin thật là không thuận tình xin quý vị trưởng lão mở lòng từ bi.

Bản Nhân phương tượng nói:

-Minh Vương quen biết Mộ Dung tiên sinh cũng là nhân duyên mà thôi, duyên phận hết rồi việc gì phải cưỡng cầu làm gì? Mộ Dung tiên sinh vắng sinh cực lạc đi lễ phật ở chốn liên trì thì còn để tâm gì đến chuyện võ học ở chốn nhân gian? Việc của Minh Vương đang cố công kia phải chăng thêm chân cho rắn?

Cưu Ma Trí đáp:

-Phương trượng chỉ điểm quả thực là chí lý. Có điều tiểu tăng tính tình tham luyến chấp nê, bệ quan bốn mươi ngày vẫn không sao dứt được mối tình bè bạn. Năm xưa khi Mộ Dung tiên sinh luận về kiếm pháp trong thiên hạ quả quyết rằng Lục Mạch Thần Kiếm của chùa Thiên Long nước Đại Lý là kiếm pháp đệ nhất trong thiên hạ, nhưng tiếc rằng chưa dịp thấy qua khiến phải hối tiếc cả một đời.

Bản Nhân nói:

-Tệ tự ở nơi hẻo lánh phương nam được Mộ Dung tiên sinh yêu mến quả là vinh hạnh. Thế nhưng sao năm xưa Mộ Dung tiên sinh không đích thân tới mượn kiếm kinh xem qua cho biết?

Curu Ma Trí thờ dài một tiếng, sắc mặt sâu thẳm, yên lặng một hồi rồi mới đáp:

-Mộ Dung tiên sinh cũng biết kinh này là vật chí bảo của quý tự nếu đến đòi xem ắt là không được. Ông ta bảo là họ Đoàn Đại Lý tuy ở chỗ phú quý đến cực điểm nhưng không quên nghĩa khí giang hồ thuở xưa, yêu thương trăm họ, nhân đức thấm nhuần khắp lẽ dân nên không tiện ra tay cưỡng đoạt trộm cắp.

Bản Nhân cảm tạ nói:

-Xin cảm ơn Mộ Dung tiên sinh đã khen ngợi. Nếu Mộ Dung tiên sinh đã coi trọng họ Đoàn nước Đại Lý như thế, Minh Vương là bằng hữu của ông ta thì cũng nên thể niệm di chí của người đã khuất.

Curu Ma Trí đáp:

-Có điều năm xưa tiểu tăng từng huênh hoang nói rằng: Tiểu tăng là Quốc Sư nước Thổ Phồn đối với họ Đoàn Đại Lý vô thân vô cố, Thổ Phồn Đại Lý hai nước cũng chưa từng có bang giao mật thiết. Nếu như Mộ Dung tiên sinh không tiện tự mình đến lấy thì tiểu tăng thay mặt làm cho. Đại trượng phu một lời nói ra, dầu chết cũng không hối hận. Tiểu tăng đã ước hẹn với Mộ Dung tiên sinh như thế rồi thì không thể nào nuốt lời được.

Nói xong gơ tay vỗ nhẹ ba cái. Từ ngoài cửa hai hán tử khiêng một cái rương bằng gỗ đàn hương tiến vào để dưới đất. Curu Ma Trí phát tay áo một cái, nắp thùng không có gió mà tự mở ra, thấy bên trong là một hộp nhỏ khác màu vàng chói lọi. Curu Ma Trí cúi xuống cầm cái hộp bung lên tay.

Bản Nhân nghĩ thầm: "Bọn ta đã là người xa lánh cuộc đời, không lẽ còn tham lam những loại kỳ trân dị bảo? Hơn nữa, họ Đoàn là chủ nước Đại Lý, tích súc trong một trăm năm mươi năm qua, có thiếu gì bạc vàng châu báu?".

Curu Ma Trí mở chiếc hộp ra, lấy ra ba tập sách mỏng. Y tiện tay lật mấy tờ, bọn Bản Nhân liếc mắt nhìn qua thấy trong sách có vẽ hình viết chữ bằng mực bằng son. Curu Ma Trí đắm đắm nhìn ba cuốn sách, đột nhiên nước mắt đầm đìa rơi xuống ướt đầm cả bầu áo, thần tình thật là đau khổ không sao kể xiết. Cả bọn Bản Nhân ai ai cũng thấy ngạc nhiên.

Khô Vinh đại sư nói:

-Minh Vương vẫn còn nghĩ đến người bạn xưa chưa quên, lòng trần chưa thanh tịnh há chẳng thẹn cho hai tiếng "cao tăng" hay sao?

Đại Luân Minh Vương ừ ừ đáp:

-Đại sư đầy đủ trí tuệ, đại thần thông, tiểu tăng làm sao theo kịp. Ba quyển võ công yếu quyết này, chính là từ tay Mộ Dung tiên sinh viết thành, xiển thuật yếu chỉ về tập luyện và cách phá giải bảy mươi hai tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm.

Mọi người nghe nói thế ai nấy đều sùng sốt, nghĩ thầm: "Bảy mươi hai tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm đã lừng danh thiên hạ, nghe nói từ khi phái Thiếu Lâm sáng lập đến nay, trừ một vị cao tăng đầu đời Tổng luyện được hai mươi ba môn, ngoài ra không một ai luyện được trên hai mươi tuyệt kỹ cả. Vị Mộ Dung tiên sinh này thông hiểu toàn bộ bảy mươi hai môn cũng đã khó tin rồi, lại còn biết cả cách phá giải thì không thể nào ngờ nổi".

Lại nghe Curu Ma Trí nói tiếp:

-Được Mộ Dung tiên sinh tặng cho ba quyển kỳ thư này, tiểu tăng giờ ra xem quả thật ích lợi rất nhiều. Vậy nay xin đem ba quyển kỳ thư để xin đổi lấy Lục Mạch Thần Kiếm bảo kinh của quý tự. Xin quý vị đại sư bằng lòng cho để tiểu tăng được hoàn thành lời hứa năm xưa, quả thực cảm kích không đâu cho hết.

Bản Nhân phương trượng lặng thinh không trả lời, nghĩ thầm: "Ba cuốn sách này nếu quả có chép bảy mươi hai tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm thì bản tự có được rồi, võ học không phải chỉ cùng phái Thiếu Lâm đứng ngang hàng mà còn có phần trội hơn là khác. Chùa Thiên Long từ nay thông hiểu tất cả tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm nhưng phái Thiếu Lâm làm sao biết được tuyệt kỹ của chùa Thiên Long".

Curu Ma Trí nói tiếp:

-Trước khi quý tự tặng cho bảo kinh vẫn có thể để lại phó bản, chúng vị đại sư gia ơn cho tiểu tăng, thương xót cả đến nắm xương trắng dưới mồ, tự thân không mất mát gì là một điều. Tiểu tăng bái lĩnh bảo kinh lập tức gói kín, quyết không ghé mắt coi trộm, tự mình đem đến trước mộ Mộ Dung tiên sinh phân hóa, cao nghệ của quý tự không thể nào lọt được ra ngoài, đó là hai điều. Các vị đại sư trong quý tự võ học uyên thâm, vốn chẳng cầu đến những môn của người ngoài, nhưng khôn nổi đá núi vẫn có thể đem đập vỡ được ngọc, bảy mươi hai môn tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm cũng có chỗ độc đáo của nó, trong đó Niêm Hoa Chỉ, Đa La Diệp Chỉ, và Vô Tướng Kiếp Chỉ ba loại chỉ pháp, cùng với Nhất Dương Chỉ của quý phái có thể đem ra ăn chứng lẫn nhau, đó là ba điều.



Bọn Bản Nhân lúc đầu khi nhận được lá thư viết bằng vàng lá của y nghĩ rằng Cưu Ma Trí mưu toan cưỡng đoạt bảo vật trấn tự của chùa Thiên Long, quả thật ngang ngược, thế nhưng đến lúc này thấy y nói năng rành rọt, xem ra có tình có lý, dường như chùa Thiên Long chỉ có lợi mà không tổn hại gì, lại còn được y tự tay mang đến một món lễ vật hậu hĩ. Bản Tướng đại sư vốn tính tham lam, trong bụng đã có ý bằng lòng, thế nhưng đứng về mặt tôn ti thì còn sư thúc ở trên, còn nói về mặt địa vị thì còn phương trượng nên không tiện nói ra thành lời.

Cưu Ma Trí nói tiếp:

-Tiểu tăng tuổi còn trẻ, kiến thức còn nông, chỉ nói không chưa chắc các vị đại sư đã tin. Chi bằng tiểu tăng đem phô cái xấu ra trước các vị ba môn chi pháp trong bảy mươi hai tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm.

Y nói xong đứng lên:

-Năm xưa tiểu tăng chẳng qua chỉ vì quá cao hứng nên vụng về tập qua, công phu còn thô sơ lắm, mong được các vị chi điểm thêm. Lộ chi pháp này là Niêm Hoa Chi.

Y giơ ngón tay cái và ngón tay trỏ bên phải làm như đang cầm một đóa hoa tươi, miệng hơi mỉm cười, năm ngón tay trái búng nhẹ qua bên phải. Trong Mâu Ni Đường ngoài Đoàn Dự ra, ai ai cũng là những đại hành gia suốt đời nghiên cứu chi pháp, thấy y ra tay thật là nhẹ nhàng, mỗi lần tay trái búng ra tưởng như đang rũ cho những hạt sương còn đọng trên đóa hoa tươi nhưng lại e ngại sẽ làm rụng những cánh hoa, mặt lúc nào cũng mỉm cười hết sức từ hòa quả là trong lòng sáng khoái. Cứ như lịch sử Thiên tông truyền lại, khi đức Thích Ca Mâu Ni thuyết pháp trên đỉnh Linh Sơn, ngài cầm trên tay một bông hoa ba la vàng giơ lên cho mọi người coi, ai nấy lặng thinh không trả lời, chỉ có Ca Diếp tôn giả mặt rưng rờ nở một nụ cười. Thích Ca Mâu Ni biết Ca Diếp đã lãnh ngộ được tâm pháp liền nói:

-Ta có chính pháp nhãn tạng, niết bàn pháp môn, thực tướng vô tướng, vi diệu pháp môn, bất lập văn tự, giáo ngoại biệt truyền nay trao cho Ma Ha Ca Diếp.

Thiên tông coi việc tâm truyền, đốn ngộ là điều quan trọng nhất, phái Thiếu Lâm thuộc về Thiên tông, lại càng tinh cứu môn Niêm Hoa Chi này.

Thế nhưng Cưu Ma Trí búng ngón tay không thấy gì là thần thông, liên tiếp mấy chục cái rồi giơ tay áo bên phải lên, há mồm thổi phù một cái, lập tức tay áo bay là tả những mảnh vải tròn như đồng tiền, trên tay áo hiện ra mấy chục cái lỗ nhỏ. Thì ra mấy chục lần sử dụng Niêm Hoa Chi của Cưu Ma Trí đều xuyên qua không khí đâm vào tay áo mình, nhu lực làm rách áo nhưng thoát nhìn không ai biết, chỉ hơi có gió lúc ấy công lực mới lộ ra.

Bản Nhân cùng với Bản Quan, Bản Tướng, Bản Tham và Bảo Định Đế người nọ nhìn người kia, ai nấy kinh hãi thầm: "Với công lực của mình nếu dùng Nhất Dương Chi hư điểm vào cho rách áo thành lỗ thì không có gì khó, nhưng ra tay nhẹ nhàng như thế, về mặt ôn hòa mỉm cười mà vận được thần công thì mình không thể nào làm nổi. Môn Niêm Hoa Chi này khác hẳn Nhất Dương Chi, nội lực âm nhu, quả thực có điểm độc đáo đáng phải học hỏi".

Cưu Ma Trí mỉm cười nói:

-Quả đáng xấu hổ, công phu Niêm Hoa Chi của tiểu tăng còn kém xa Huyền Độ đại sư của chùa Thiếu Lâm. Môn Đa La Diệp Chi này chắc còn sai sót nhiều.

Tiếp theo thân hình chuyển động rào bước đi vòng quanh cái hòm gỗ dưới đất, mười ngón tay liên tiếp điểm ra, nắp hòm bay tung tóe, nhảy nhót liên tiếp, chỉ trong giây lát đã vỡ tan thành từng mảnh nhỏ.

Bọn Bảo Định Đế thấy chỉ lực của y phá tan chiếc rương gỗ thực không có gì làm lạ, có điều ngay cả xích sắt, bản đồng, dây đai, bản lề các loại kim thuộc cũng bị chỉ lực của y cắt nát vụn khiến cho ai nấy không khỏi kinh hoàng.

Cưu Ma Trí cười nói:

-Tiểu tăng trình diễn môn Đa La Diệp Chi có hơi bá đạo, công phu quả thực là nông cạn vụng về.

Nói xong đưa hai bàn tay thu vào bên trong tay áo. Đột nhiên một mảnh gỗ vỡ bồng bềnh nhảy tung tung, tưởng như có một người vô hình nào đó dùng gậy khuấy lên. Nhìn lại Cưu Ma Trí thấy mặt y vẫn ôn hòa rưng rưng, tay áo không hề rung động, thì ra chỉ lực ẩn trong tay áo len bắn ra, không có một chút hình tích nào. Bản Tướng nhìn không nổi buột miệng khen:

-Vô Tướng Kiếp Chi quả là danh bất hư truyền. Bội phục! Bội phục!

Cưu Ma Trí khom lưng đáp:

-Đại sư quá khen. Mảnh gỗ kia bay tung lên đã là hữu tướng rồi. Nếu như muốn cho danh thực ăn khớp với nhau, luyện đến mức vô hình vô tướng, phải mất cả một đời người chưa chắc đã thành.

Bản Tướng đại sư nói:

-Trong quyển kỳ thư Mộ Dung tiên sinh để lại, quả có cách phá giải Vô Tướng Kiếp Chi ư?

Cưu Ma Trí đáp:

-Có chứ! Cách phá giải cũng giống như pháp danh của đại sư vậy thôi.

Bản Tướng trầm ngâm một hồi rồi nói:

-Ồ, lấy bản tướng phá vô tướng, thực là cao minh.

Bản Nhân, Bản Quan, Bản Tướng, Bản Tham bốn người thấy Curu Ma Trí thi diễn ba môn chi lực, ai nấy đều động lòng, biết rằng ba quyển kỳ thư này quả có chép bảy mươi hai loại tuyệt kỹ lừng danh thiên hạ của chùa Thiếu Lâm, liệu có đem phó bản đồ phổ của Lục Mạch Thần Kiếm đánh đổi hay không quả là khó nghĩ nên ai nấy đều trù trừ.

Bản Nhân nói:

-Sư thúc, Minh Vương từ xa đến đây, quả là có lòng thành, chúng ta ứng tiếp ra sao, xin sư thúc chỉ thị.

Khô Vinh đại sư hỏi:

-Bản Nhân, chúng ta luyện công tập nghệ là để làm gì thế?

Bản Nhân phương trượng không ngờ sư thúc lại hỏi như thế, hơi ngạc nhiên rồi trả lời:

-Cốt là để hoằng dương đạo pháp, bảo vệ bờ cõi.

Khô Vinh đại sư hỏi thêm:

-Nếu như ngoại ma đến mà chúng ta đạo hạnh thô thiển không đủ sức dùng Phật pháp điểm hóa, không thể không ra tay hàng phục thì phải dùng công phu gì?

Bản Nhân đáp:

-Nếu bất đắc dĩ phải ra tay thì phải dùng Nhất Dương Chi.

Khô Vinh đại sư hỏi tiếp:

-Thế công phu tu tập Nhất Dương Chi của nhà ngươi đến được cảnh giới nào rồi?

Bản Nhân trán toát mồ hôi, trả lời:

-Đệ tử căn cơ dốt nát, chẳng tiến bộ được bao nhiêu nên chỉ mới đến được phẩm thứ tư.

Khô Vinh đại sư hỏi thêm:

-Theo ngươi thì Nhất Dương Chi của họ Đoàn Đại Lý so với ba loại chi pháp Niêm Hoa Chi, Đa La Diệp Chi, Vô Tướng Kiếp Chi của Thiếu Lâm đẳng nào hơn, đẳng nào kém?

Bản Nhân đáp:

-Chi pháp không có hơn kém, chỉ có công lực là cao thấp thôi.

Khô Vinh đại sư nói:

-Đúng lắm. Nếu như Nhất Dương Chi của chúng ta luyện đến đệ nhất phẩm thì sẽ thế nào?

Bản Nhân đáp:

-Đến mức đó thì uyên thâm khôn biết đầu mà lòng, đệ tử không dám nói liều.

Khô Vinh đại sư nói:

-Ví như ngươi sống thêm một trăm năm nữa thì liệu luyện đến được phẩm thứ mấy?

Mồ hôi trán Bản Nhân rơi tong tòng xuống đất, run run đáp:

-Đệ tử không biết.

Khô Vinh đại sư hỏi thêm:

-Liệu có đến được phẩm thứ nhất chăng?

Bản Nhân đáp:

- Chắc là không được.

Khô Vinh đại sư lặng thinh không nói thêm nữa. Bàn Nhân nói:

- Sư thúc chỉ điểm rất đúng, đến như Nhất Dương Chi của chúng ta tu tập còn chưa xong, còn mong muốn có thêm võ học kỳ kinh của người ngoài làm gì? Minh Vương từ xa khổ học đến đây, để tề tự dọn đồ chay khoản đãi.

Câu nói đó rõ ràng có ý cự tuyệt lời yêu cầu của Đại Luân Minh Vương. Cưu Ma Trí thờ dài một tiếng nói:

- Cũng chỉ vì tiểu tăng năm xưa nói một câu không ra gì, nếu không thì Mộ Dung tiên sinh đâu sao cũng chết rồi, được hay không được cuốn Lục Mạch Thần Kiếm Kinh này cũng thế thôi, có gì khác đâu? Hôm nay tiểu tăng cuồng vọng, nói một câu không biết trời cao đất dày là gì, kiểm pháp trong bộ Lục Mạch Thần Kiếm Kinh này, nếu quả thực tinh ảo như Mộ Dung tiên sinh đã nói, e rằng quý tự tuy có đồ phở thật thì cũng không ai có năng lực luyện cho thành. Mà đâu có người luyện thành chẳng nữa thì chưa chắc gì kiểm pháp đó đã thần diệu như Mộ Dung tiên sinh đã nghĩ.

Khô Vinh đại sư nói:

- Lão nạp có một điều không rõ muốn thỉnh cầu Minh Vương chỉ điểm.

Cưu Ma Trí đáp:

- Không dám.

Khô Vinh đại sư nói:

- Việc tề tự có tàng trữ Lục Mạch Thần Kiếm Kinh, đến ngay cả tục gia đệ tử trong họ Đoàn cũng không hay biết, Mộ Dung tiên sinh từ đâu mà nghe được chuyện này?

Cưu Ma Trí đáp:

- Về võ học trong thiên hạ Mộ Dung tiên sinh cực kỳ uyên bác. Các bí kỹ võ công của các môn phái nhiều khi chính chương môn bản phái cũng không biết mà Mộ Dung tiên sinh cũng rõ như bàn tay. Cái thuật: "Đi bí chỉ đạo, hoàn thi bí thân" chính là từ đó mà ra. Thế nhưng Nhất Dương Chi và Lục Mạch Thần Kiếm của họ Đoàn Đại Lý ông ta vẫn không thể nào biết được, thành thử cả đời uất ức mang theo mối hận xuống tuyền đài.

Khô Vinh đại sư "Hừ" một tiếng không nói thêm nữa. Bọn Bảo Định Đế đều nghĩ thầm: "Nếu như y biết được những bí ảo trong Nhất Dương Chi và Lục Mạch Thần Kiếm, chỉ e y sẽ quay lại dùng chính thuật này để tiêu diệt người trong họ Đoàn".

Bàn Nhân phượng trưng nói:

- Sư thúc chúng tôi hơn chục năm qua không gặp người ngoài, Minh Vương là cao tăng đương thế, nên sư thúc chúng tôi mới phá lệ tiếp kiến. Xin mời Minh Vương.

Nói xong đứng lên ý muốn tiễn khách ra về. Cưu Ma Trí không đứng lên, chậm rãi nói:

- Nếu Lục Mạch Thần Kiếm chỉ có hư danh không thực dụng, quý tự hà tất phải coi trọng nó như thế làm gì? Để phải tổn thương hòa khí giữa chùa Thiên Long và chùa Đại Luân, tổn thương đến bang giao hai nước Thổ Phồn và Đại Lý?

Bàn Nhân sắc mặt hơi đổi, hậm hực hỏi lại:

- Lời của Minh Vương phải chăng muốn nói: Chùa Thiên Long nếu không chịu giao kinh ra, hai nước Thổ Phồn, Đại Lý sẽ có chuyện can qua?

Bảo Định Đế trước nay vẫn phải dựa trọng binh trú đóng nơi biên thùy tây bắc để phòng Thổ Phồn đem quân xâm lấn, nghe Cưu Ma Trí nói thế vội hết sức lắng tai nghe. Cưu Ma Trí đáp:

- Quốc vương nước Thổ Phồn chúng tôi vốn ái mộ phong cảnh, dân tình bên Đại Lý từ lâu, sớm có ý muốn cùng quốc chủ quý quốc đi săn chung một chuyến, có điều tiểu tăng thấy rằng như thế ắt không ít người sẽ phải bỏ mạng, phạm vào lòng từ bi của Phật môn nên mấy năm nay vẫn phải hết sức ngăn trở.

Bọn Bàn Nhân ai cũng biết lời nói y có ý uy hiếp. Y là quốc sư nước Thổ Phồn, trong nước từ vua trở xuống ai nấy đều sùng tín Phật pháp chẳng khác gì nước Đại Lý. Cưu Ma Trí lại được quốc vương tín nhiệm, hòa hay chiến phần lớn do một lời của y, nếu như chỉ vì một bộ kinh mà để sinh linh phải đổ thán thì thật không nên chút nào. Thổ Phồn mạnh mà Đại Lý yếu, nếu như chiến sự xảy ra quả thật rất đáng lo. Thế nhưng Cưu Ma Trí chỉ mới dọa một lời mà chùa Thiên Long đã hai tay dâng bộ bảo kinh trần tự kia lên thì còn gì là thể thống nữa?

Khô Vinh đại sư nói:

- Nếu quả như Minh Vương không lấy bộ kinh này không được thì bọn lão nạp lẽ nào dám từ chối? Còn việc Minh Vương muốn đem bảy mươi hai môn tuyệt kỹ của chùa Thiếu Lâm ra trao đổi, tề tự không dám bái lãnh. Nếu như Minh Vương đã tình thông bảy mươi hai tuyệt kỹ của chùa Thiếu Lâm, lại thêm cả võ công chùa Đại Luân Đại Tuyết Sơn thì hẳn là đương thế không ai có thể địch nổi.

Curu Ma Trí chấp hai tay nói:

-Ý của đại sư phải chăng muốn tiểu tăng phải ra tay phô cái xấu của mình?

Khô Vinh đại sư đáp:

-Minh Vương nói rằng Lục Mạch Thần Kiếm của tề tự chỉ có hư danh, không thực dụng, vậy thì chúng tôi sẽ dùng Lục Mạch Thần Kiếm lãnh giáo cao chiêu của Minh Vương. Nếu quả đúng như lời Minh Vương nói, lộ kiếm pháp này chỉ rỗng tuếch không dùng được vào đâu thì có gì là quý báu? Lúc đó Minh Vương cứ việc đem kiếm kinh đi.

Curu Ma Trí trong lòng kinh hãi thẳm, năm xưa y đàm luận với Mộ Dung Bác về Lục Mạch Thần Kiếm biết sơ qua rằng đây là kiếm ý chỉ dùng toàn nội lực sử dụng kiếm khí vô hình, dù kiếm pháp thần kỳ cao minh bậc nào chẳng nữa, dùng nội lực của một người sử dụng một lượt sáu mạch kiếm khí thì không ai có thể làm nổi, bây giờ nghe giọng của Khô Vinh đại sư thì dường như ông ta biết sử dụng mà tất cả chư tăng cũng đều biết môn kiếm pháp này. Chùa Thiên Long danh tiếng lừng lẫy hơn trăm năm qua, không thể coi thường được. Thần thái của y vốn dĩ cung kính, bây giờ liền hơi khom lưng nói:

-Nếu chư vị cao tăng hiển thị tuyệt nghệ thần kiếm cho tiểu tăng được mở mắt thật là may mắn xiết bao.

Bản Nhân phương trượng nói:

-Minh Vương dùng loại binh khí gì, xin cứ việc đem ra.

Curu Ma Trí vỗ tay một cái, một hán tử cao to từ bên ngoài bước vào. Y nói mấy câu tiếng Phiên người kia liền gật đầu vâng lệnh, đi ra ngoài lấy trong rương ra một bó nhang đưa lại cho Curu Ma Trí rồi lại lui ra khỏi cửa.

Mọi người ai nấy lạ lùng, nghĩ thầm những cây hương này đựng vào là giấy ngay không lẽ lại dùng làm binh khí được? Chỉ thấy tay trái cầm lên một cây nhang, tay phải vun gỗ vụn dưới đất nấn thành một cái gò cắm cây nhang lên. Cứ như thế y cắm sáu cây hương thành một dãy, mỗi cây cách nhau chừng một thước.

Curu Ma Trí ngồi xếp bằng ở đằng sau mấy cây hương chừng năm sáu thước, đột nhiên xoa tay mấy cái rồi vung ra, đầu những cây hương lóc lên cùng cháy một lượt. Mọi người ai nấy kinh hãi thấy người này nội lực quả thật hùng mạnh, quả đã đến mức không ai dám nghĩ tới. Thế nhưng lập tức ai nấy nghĩ thấy mùi lưu hoàng thoang thoảng, đoán chừng đầu những cây hương có trộn hóa dược, Curu Ma Trí không phải chỉ dùng nội lực mà đốt những cây nhang này, mà là dùng nội lực mà sát hóa dược đầu hương để đốt. Việc đó tuy cũng khó khăn thật nhưng bọn Bảo Định Đế miễn cưỡng cũng thể làm được.

Sáu làn khói xanh biếc của sáu cây hương bốc lên thẳng tắp. Song chừng Curu Ma Trí ôm thành hình cầu, nội lực vận ra, sáu cụm khói từ từ ngả ra ngoài, nhắm vào Khô Vinh đại sư, Bản Quan, Bản Tướng, Bản Nhân, Bản Tham và Bảo Định Đế sáu người. Thủ chương của y gọi là Hỏa Diễm Dao, tuy chỉ nhẹ nhàng hư vô không thể bắt nắm nhưng có thể giết người một cách vô hình, quả thực thật là ghê gớm. Lần này y chỉ muốn lấy được bộ kinh không cố ý giết người cho nên mới thấp sáu cây nhang để mọi người nhìn rõ đường đi của chương lực, trước là tỏ ra y cậy tài nên chẳng có gì sợ hãi, hai nữa có ý lấy lòng từ bi làm gốc, chỉ mong phân định võ học hơn thua chứ không phải nhằm sát hại người khác.

Sáu luồng khói biếc bay đến cách bọn Bản Nhân chừng ba thước thì dừng lại không chuyển động nữa. Cả bọn Bản Nhân ai nấy kinh hãi nghĩ thầm dùng nội lực đẩy khói đi thì không phải là khó khăn gì, nhưng nếu có thể hãm luồng khí đang tỏa ra kia giữa không gian thì phải nói là khó khăn gấp mười. Bản Tham đưa ngón tay út bên trái ra, một luồng khí từ huyệt Thiếu Xung phóng vào luồng khói biếc trước mặt. Luồng khói đó bị nội lực đẩy vào, bay vụt trở lại hướng Curu Ma Trí, đến còn cách y chừng hai thước, Hỏa Diễm Dao của Curu Ma Trí tăng lên nên làn khói không thể nào tiến xa hơn được nữa.

Curu Ma Trí gật gù nói:

-Thật là danh bất hư truyền, Lục Mạch Thần Kiếm quả có lộ kiếm pháp Thiếu Trạch Kiếm.

Hai người thúc đẩy nội lực thêm mấy lần, Bản Tham đại sư biết rằng nếu mình chỉ ngồi yên không động đậy thì khó lòng mà phát huy được uy lực của kiếm pháp nên đứng lên, đi xéo qua bên trái ba bước, nội lực theo ngón tay út bên trái từ trái phóng lệch qua phải. Curu Ma Trí vung tay trái ra chặn ngay lại.

Ngón tay giữa của Bản Quan đại sư đột nhiên bật lên, Trung Xung Kiếm phóng thẳng về trước. Curu Ma Trí vung tay đỡ lại, quát lên:

-Giỏi thật! Đây là Trung Xung kiếm pháp.

Y lấy một địch hai nhưng không thấy khiếp sợ chút nào. Đoàn Dự ngồi đằng trước Khô Vinh đại sư, nghiêng người ngó ra, chăm chú xem cuộc đấu kiếm nghìn năm một thuở này. Tuy chẳng không biết võ công nhưng cũng biết mấy vị cao tăng kia đang dùng nội lực để đấu kiếm còn hung hiểm và ghê gớm gấp mấy việc dùng binh khí đánh với nhau. Cũng may Curu Ma Trí đốt sáu nén hương nên chẳng có thể nhìn theo làn khói xanh di động mà xem được kiếm chiêu đao pháp của ba người.

Chàng coi được độ mười chiêu trong bụng chợt nghĩ: "À, đúng rồi! Trung Xung kiếm pháp của Bản Quan đại sư giống hệt như hình vẽ không khác chút nào". Chàng len lén mở đồ phổ Trung Xung kiếm pháp ra coi, theo luồng khói xanh đang di động, đối chiếu với kiếm chiêu vẽ trên đó, coi kỹ càng rồi không còn chỗ nào khó khăn nan giải nữa. Chàng quay qua xem Thiếu Trạch Kiếm của Bản Tham đại sư thì cũng như thế, chỉ khác nhau ở chỗ Trung Xung Kiếm mở ra thu vào bao trùm một khoảng lớn, khí thế thật hùng hậu còn Thiếu Trạch Kiếm thì chợt đến chợt đi biến hóa thật là tinh vi.

Bản Nhân phương trượng thấy sư huynh và sư đệ liên thủ cũng không thắng thế chút nào nghĩ thầm bên mình luyện kiếm chưa thành thực, kiếm chiêu chẳng mấy chốc sẽ dùng hết, cả sáu người ra tay càng sớm càng tốt, gã Đại Luân Minh Vương này thông minh tuyệt trần, hẳn là y đang quan sát kiếm pháp của Bản Quan, Bản Tham hai người, chưa dùng toàn lực để tấn công phòng ngự, nên ông bèn nói:

-Bản Tướng, Bản Trần hai vị sư đệ, tất cả chúng mình cùng ra tay đi thôi.

Ngon tay trở búng ra, Thương Dương kiếm pháp huy động, kể đó Thiếu Xung Kiếm của Bản Tướng đại sư và Quan Xung Kiếm của Bảo Định Đế, ba luồng kiếm khí cùng nhắm vào ba làn khói xanh tấn công.

Đoàn Dự nhìn Thiếu Xung Kiếm một lát rồi lại nhìn Thương Dương Kiếm, xem bên đông một chiêu, quay qua tây xem một chiêu đối chiếu với đồ phổ tuy đã rõ nhưng dấu sao cũng hỗn loạn chẳng thành đầu đuôi gì. Chẳng còn đang chăm chú xem đồ phổ Thiếu Xung Kiếm, bỗng thấy một ngón tay khô gầy dể lên bức hình viết xuống: "Chỉ học một đồ hình, học xong hãy đối qua bức khác". Đoàn Dự nghĩ ra, biết ngay Khô Vinh đại sư chỉ điểm cho mình, quay đầu lại nhìn ông mỉm cười có ý cảm tạ.

Chàng vừa nhìn ông, nụ cười trên môi tắt ngóm, thấy khuôn mặt ông ta hết sức lạ kỳ, một nửa bên trái hồng hào tươi tắn, da dẻ trơn tru chẳng khác gì một đứa trẻ, còn nửa bên phải lại là xương khô, ngoài làn da vàng ệch ra không còn một chút thịt nào, các đầu xương lòi ra chẳng khác gì một nửa cái đầu lâu.

Chàng kinh hãi vội vàng quay mặt đi, tim đập thình thịch, biết rằng vị thái sư bá này tu tập Khô Vinh thiên công đã thành tựu, có điều khuôn mặt bên héo bên tươi này ghê gớm quá, chàng không thể nào định tâm được.

Chàng thấy ngón tay Khô Vinh đại sư viết tiếp trên tấm lụa:

"Dịp may chớ bỏ lỡ, hãy chăm chú xem kiếm pháp. Tự mình xem, tự mình học, để khỏi vi phạm lời dạy của tổ tiên"

Đoàn Dự hiểu rõ ngay: "Khô Vinh thái sư bá trước đây đã có nói với bá phụ rằng, Lục Mạch Thần Kiếm không truyền cho tục gia đệ tử họ Đoàn, đợi đến khi bác ta cắt tóc đi tu rồi mới chịu truyền thụ. Ông ấy viết là "tự quan tự học, bất vi tổ huấn" ắt là di huấn của tổ tiên không cấm con cháu tục gia họ Đoàn vô sư tự học. Thái sư bá bảo ta "lương cơ mạc thất, ngưng thần quan kiếm", ắt là bảo ta tự mình xem, tự mình học rồi.

Chàng gật đầu, quan sát kỹ càng Quan Xung kiếm pháp của bá phụ, đến lúc hiểu rõ ràng mới cứ như thế mà xem qua hai đường kiếm pháp Thiếu Xung, Thương Dương. Phàm năm ngón tay của con người, ngón tay vô danh là ngón vụng về nhất, còn ngón tay trở linh hoạt hơn cả, thành thử Quan Xung Kiếm lấy vụng về chậm chạp để thủ thắng, còn Thương Dương Kiếm thì lấy xảo diệu hoạt bát để địch thủ không mò ra được. Thiếu Xung kiếm phá với Thiếu Trách kiếm pháp đều dùng ngón tay út để vận kinh sử dụng, nhưng một đằng là bên tay phải, một đằng là bên tay trái, kiếm pháp phân biệt ra khéo léo, vụng về, nhanh nhẹn, chậm rãi. Thế nhưng "vụng" không phải không hay, còn "chậm" cũng không vì thế mà giảm uy lực, chỉ phân biệt một bên là kỳ, một bên là chính mà thôi.

Đoàn Dự vốn chỉ vì lòng hiếu kỳ, theo dõi những làn khói xanh qua lại, đem đối chiếu với những sợi chỉ trên đồ hình, chẳng khác gì xem vẽ chữ bằng đèn để đoán chơi nhưng sau khi Khô Vinh đại sư dặn dò rồi chàng bèn chuyên tâm xem cho thật kỹ. Đến khi ba lộ kiếm pháp đó đã xem rõ cả rồi thì Bản Tham và Bản Quan hai người đã sử dụng hết một lượt bây giờ quay lại lần thứ hai. Đoàn Dự không còn phải tham chiếu đồ phổ nữa, chỉ chăm chăm nhìn vào làn khói biếc đem ẩn chứng với những lộ kiếm pháp đã thuộc nằm lòng, mới thấy là những đường chỉ trên đồ hình là đường dây chết, còn luồng khói biếc kia biến hóa vô cùng phong phú phức tạp gấp bội những hình vẽ.

Chàng coi thêm một hồi nữa, kiếm pháp của Bản Nhân, Bản Tướng, và Bảo Định Đế ba người cũng đã sử dụng hết. Bản Tướng đại sư búng ngón tay út, sử dụng chiêu Phân Hoa Phát Liễu quay trở lại từ đầu. Cưu Ma Trí mỉm cười gật gù, tiếp theo Bản Nhân và Bảo Định Đế cũng sử dụng những kiếm chiêu biến hóa ra từ các chiêu cũ. Ngay lúc đó bỗng nghe thấy Cưu Ma Trí phát xuất những tiếng vù vù, uy lực của Hóa Diễm Dao đột nhiên cực mạnh, đẩy ngược kiếm chiêu của năm người đồn trở lại.

Thì ra lúc đầu Cưu Ma Trí chỉ giữ thế thủ cốt để xem hết các chiêu thế trong Lục Mạch Thần Kiếm, nay bắt đầu phản kích chuyển từ thủ sang công, năm làn khói biếc xoay chuyển quay quần thật là linh động. Riêng làn khói thứ sáu vẫn đứng sừng sững cách Khô Vinh đại sư chừng ba thước, ổn định không động đậy. Khô Vinh đại sư có ý muốn biết xem y toan tính những gì cốt để xem y giữ thế năm luồng lực đạo tấn công, một luồng giữ nguyên kia kéo dài được bao lâu, thành ra trước sau vẫn không ra tay công kích. Quả nhiên Cưu Ma Trí muốn giữ cho luồng lực đạo thứ sáu kia đứng yên như vậy hồi lâu hao tổn nội lực khá nhiều, nên làn khói biếc cứ từ từ từng tấc một tiến vào sau ót Khô Vinh đại sư.

Đoàn Dự kinh hãi nói:

-Thái sư bá, làn khói tấn công tới rồi.

Khô Vinh đại sư gạt đầu mở bản đồ phổ Thiếu Thương Kiếm ra, để trước mặt Đoàn Dự. Đoàn Dự thấy bản vẽ Thiếu Thương Kiếm này thật chẳng khác gì một bức tranh thủy mặc vẽ theo lối "vẩy mực", nét tung hoành mạnh mẽ chỉ vài đường đã tỏ ra kiếm lộ hùng hồn xem ra chẳng khác gì thế gió bão mưa giông, long trời lở đất. Đoàn Dự xem kiếm phổ nhưng trong bụng vẫn lo lắng làn khói đang tấn công vào đằng sau Khô Vinh đại sư vừa quay đầu lại thấy làn khói chỉ còn cách đầu ông chừng vài ba tấc hoảng hốt kêu lên:

-Coi chừng!

Khô Vinh đại sư phát ngược tay lại, hai ngón tay cái cùng búng ra, hai tiếng vụt vụt chia ra tấn công vào ngực bên phải và vai bên trái Cưu Ma Trí. Ông không thêm đỡ đòn tấn công của kẻ địch mà lại đưa ra hai luồng kỳ binh tập kích bất ngờ. Ông cho rằng lực đạo Hóa Diễm Dao của Cưu Ma Trí dùng nội lực chậm chậm tiến vào có muốn đả thương mình cũng phải mất một thời gian, thành ra nếu mình ra tay sau mà tới trước, ắt là khiến y giờ tay không

kịp.

Curu Ma Trí tính toán chu đáo, đã giữ sẵn một luồng chưởng lực tại trước ngực, nhưng y chỉ mới tính tới một luồng Thiếu Thương Kiếm tấn công tới, không ngờ Khô Vinh đại sư lại dùng cả hai luồng kiếm tấn công một lượt, chia ra tấn công hai nơi khác nhau. Bàn tay Curu Ma Trí giờ lên gạt chỉ chặn được đường kiếm tấn công vào trên ngực, tiếp theo chân phải nhún một cái, nhảy vọt về phía sau. Tuy y nhảy đã nhanh nhưng vẫn không thể nhanh bằng kiếm khí tới chẳng khác gì ánh chớp, nghe soạt một tiếng vai trái đã rách một mảnh, máu tươi tuôn ra. Song chỉ của Khô Vinh đại sư lập tức quay ngoắt lại, kiếm khí rút ngược về, sáu nén hương đều gãy ngang. Bọn Bản Nhân, Bảo Định Đế cũng thu kiếm lại. Những người đó chiến đấu đã lâu không nên công cán gì, trong bụng đang lo thầm bây giờ mới thở phào một cái.

Curu Ma Trí rào bước đi vào mỉm cười nói:

- Thần công của Khô Vinh đại sư quả là không phải bình thường, tiểu tăng hết sức bội phục. Pho Lục Mạch Thần Kiếm kia quả thật chỉ có hư danh.

Bản Nhân phương trọng hỏi lại:

- Tại sao lại chỉ có hư danh, xin được thỉnh giáo.

Curu Ma Trí đáp:

- Năm xưa Mộ Dung tiên sinh hâm mộ kính ngưỡng là kiếm pháp Lục Mạch Thần Kiếm chứ không phải là kiếm trận Lục Mạch Thần Kiếm. Pho kiếm trận này của chùa Thiên Long quả thực uy lực rất lớn, thế nhưng xem ra cũng chỉ ngang ngửa với La Hán kiếm trận của chùa Thiếu Lâm hay Hổ Độn kiếm trận của phái Côn Lôn, không thể gọi là kiếm pháp thiên hạ vô song được.

Y chỉ nói là "kiếm trận" mà không phải là "kiếm pháp" là chỉ trích đối phương lấy sáu người bày ra thành trận thế cùng tấn công, chứ không phải một người sử dụng Lục Mạch Thần Kiếm như y đã dùng Hóa Diễm Đạo.

Bản Nhân phương trọng nhận thấy lời nói của y quả có lý không sao trả lời được. Thế nhưng Bản Nhân đại sư đã cười khẩy:

- Kiếm pháp cũng vậy mà kiếm trận thì cũng thế thôi. Trong cuộc tỉ đao luận kiếm này, Minh Vương thắng hay chùa Thiên Long chúng tôi thắng?

Curu Ma Trí không trả lời, nhắm mắt ngẫm nghĩ, độ thời gian uống một chén trà, mở mắt ra nói:

- Trận đấu quý tự chiếm được thượng phong nhưng trận thứ hai tiểu tăng xem ra có vẻ thắng thế.

Bản Nhân kinh hãi hỏi lại:

- Minh Vương còn muốn tỉ thí thêm một lần nữa hay sao?

Curu Ma Trí đáp:

- Đại trọng phu nói ra phải giữ lời, tiểu tăng đã đáp lời Mộ Dung tiên sinh không lẽ thấy khó thì chùn bước?

Bản Nhân nói:

- Thế nào mà Minh Vương bảo là có cơ thắng thế?

Curu Ma Trí song chưởng từ từ tung ra, mỉm cười nói:

- Các vị võ học uyên thâm không lẽ không đoán ra? Xin tiếp chiêu đây.

Cả sáu người Khô Vinh đại sư, Bản Nhân cùng bọn Bảo Định Đế người nào cũng thấy có hai luồng lực đạo không biết từ đâu tấn công tới. Cả bọn biết rằng không thể dùng Lục Mạch Thần Kiếm ra chống đỡ, ai nấy song chưởng tổng ra, đỡ hai luồng chưởng lực kia, chỉ riêng Khô Vinh đại sư vẫn hai ngón tay cái búng ra, dùng Thiếu Thương Kiếm đón tiếp nội kinh của đối phương.

Curu Ma Trí đẩy hai luồng lực đạo ra rồi lập tức thu chiêu nói:

- Xin lỗi nhé!

Bản Nhân và Bản Quan hai người đưa mắt nhìn nhau, đều hội ý: "Một chưởng của y cùng một lượt sinh ra mấy luồng lực đạo, Thiếu Thương Kiếm của Khô Vinh sư thúc đâu có phân ra hợp kích y vẫn có thể chống đỡ như thường. Bọn mình đành phải bỏ kiếm dùng chưởng, Lục Mạch Thần Kiếm quả là không bằng Hóa Diễm Đạo của y".

Ngay lúc đó, bỗng thấy trước mặt Khô Vinh đại sư mù mịt bốc lên, một luồng khói đen chia ra thành bốn nhánh tấn công Curu Ma Trí. Curu Ma Trí vốn cũng khiếp sợ nhà sư già từ đầu chí cuối quay mặt vào tường không nhìn trở lại này, bây giờ thấy khói đen tấn công tới không đoán được đối phương định làm gì, chỉ đành sử dụng Hóa Diễm Đạo chia ra bốn phía chống đỡ. Y không dám phản kích, một mặt phòng bị bọn Bản Nhân xông lên tấn công, một mặt lặng yên thủ thế xem động tĩnh để xem Khô Vinh đại sư còn ngón gì lợi hại tiếp theo.

Chỉ thấy khói đen càng lúc càng dày đặc, thế công càng lúc càng mạnh mẽ. Curu Ma Trí trong bụng lự lùng: "Ông ta dùng toàn lực tấn công như thế

nhưng gió mạnh không qua buổi sáng, mưa lớn không đổ trọn đêm, làm sao có thể chịu đựng lâu được? Khô Vinh đại sư là cao tăng đời này, sao lại dùng phương thức gấp rút cương mãnh như thế để đối địch?".

Xem chừng ông ta không phải là người kém cỏi như thế, ắt bên trong có nguy cơ gì, y bèn thủ thế thật chặt chẽ, trong lòng giữ thật bình tĩnh để tiện tùy cơ ứng biến. Chỉ trong chốc lát, bốn luồng khói đen một chia thành hai, hai chia thành bốn, bốn luồng khói đen chia thành mười sáu đường, bốn phương tám hướng tấn công thẳng vào Cưu Ma Trí. Cưu Ma Trí nghĩ thầm: "Cung đã giương hết sức rồi có đáng gì đâu?". Y thi triển Hòa Diễm đạo pháp chặn tất cả các luồng khói lại. Hai bên còn đang ra sức mười sáu luồng khói đen bỗng tan ra, trong căn phòng chỉ giấy lát khói bay mù mịt. Cưu Ma Trí không hề sợ hãi vận dụng chân lực hộ vệ toàn thân.

Khói từ từ nhạt dần, trong làn không khí mông lung chỉ thấy năm nhà sư cùng quì cả xuống, thần tình trang nghiêm, trong ánh mắt của Bản Quan và Bản Tham đầy vẻ bi phẫn. Cưu Ma Trí còn đang ngạc nhiên, lập tức hiểu ra: "Hồng rồi! Nhà sư già Khô Vinh kia biết rằng không địch nổi ta nên đem đồ phở Lục Mạch Thần Kiếm đốt đi".

Y đoán không sai, Khô Vinh đại sư dùng nội lực Nhất Dương Chi dồn ra đốt cháy Lục Mạch Thần Kiếm phở, sợ Cưu Ma Trí ra tay sang đoạt hay ngăn trở nên thúc đẩy khói ra tấn công y để cho y phải hết sức chống đỡ đến khi khói tan hết rồi thì đồ phở cũng đã cháy tiêu hết cả.

Cả năm nhà sư đều là những cao thủ tinh thông Nhất Dương Chi nên vừa nhìn thấy khói đen đã biết ngay nguyên do, nghĩ thầm sư thúc thà làm ngọc vỡ chứ không chịu để ngôi lạnh, cam tâm hủy bỏ món trấn tự chi bảo không để rơi vào tay địch thủ. Thế nhưng sáu người chia ra mỗi người nhớ một phần kiếm pháp, đợi khi cường địch đi khỏi rồi, chỉ cần ngồi viết lại là xong, có điều những đồ phở tổ truyền đó đành phải hủy mất.

Thế nhưng từ nay chùa Thiên Long và Đại Luân Minh Vương hai bên kết oán thật sâu không dễ gì mà bỏ qua cho được.

Cưu Ma Trí vừa kinh hãi vừa tức tối, y xưa nay vẫn tự phụ mưu trí hơn người, hôm nay hai lần liên tiếp thua dưới tay Khô Vinh đại sư, Lục Mạch Thần Kiếm Kinh cũng đã bị hủy mất rồi, chuyện đi này gây thêm một mối thù lớn mà lại xôi hổng bóng không. Y đứng lên chấp tay nói:

-Khô Vinh đại sư sao lại cương cường đến thế? Thà gãy chứ không chịu cong, quả là cao cả. Bảo kính của quý tự vì tiểu tăng mà phải hủy, trong lòng quả thật áy náy không an, có điều kinh này một người không ai có thể luyện thành, hủy hay không hủy cũng không có gì khác biệt lắm. Vậy xin cáo từ.

Y hơi chuyển mình, không đợi Khô Vinh và bọn Bản Nhân trả lời, đột nhiên giơ tay nắm lấy mạch môn Bảo Định Đế nói:

-Quốc chủ tề quốc ngưỡng mộ phong phạm Bảo Định Đế đã lâu, vẫn thường mong mỏi gặp được một lần, vậy xin mời bệ hạ rời gót sang chơi nước Thổ Phồn một phen.

Biến cố đó xảy ra thật bất ngờ, mọi người ai nấy giật mình kinh hãi. Gã phiên tăng kia đột nhiên tấn công, tuy Bảo Định Đế võ công cao cường nhưng cũng không trở tay kịp, bị y nắm phải hai huyết Liệt Khuyết và Thiên Lịch trên cổ tay. Bảo Định Đế vội vận nội lực giãy ra nhưng sáu bảy lần vẫn không thoát được. Bọn Bản Nhân thấy Cưu Ma Trí ra tay như thế thật là hèn hạ, mất đi thân phận của một cao thủ tuyệt đỉnh nhưng chỉ đành phần nộ mà không còn biết tính sao, Bảo Định Đế yếu huyết bị y chế ngự rồi lúc nào cũng có thể bị y giết chết.

Khô Vinh đại sư cười ha hả nói:

-Trước kia y là Bảo Định Đế, bây giờ đã bỏ ngôi xuất gia, pháp danh Bản Trần. Bản Trần, nếu như quốc vương nước Thổ Phồn muốn gặp người, người cứ đi một chuyến cũng không sao.

Bảo Định Đế không biết cách nào hơn chỉ đành đáp lời:

-Vâng!

Ông biết được dụng ý của Khô Vinh đại sư, Cưu Ma Trí tưởng mình là vua của một nước, bắt được mới là một món hàng có giá, còn như nếu đã thoái vị đi tu, chẳng qua chỉ là bắt được một nhà sư của chùa Thiên Long mà thôi, thật chẳng đáng gì có thể y sẽ thả ra không chừng.

Từ khi Cưu Ma Trí vừa bước vào Mậu Ni Đường, Bảo Định Đế không nói một lời, cũng không để lộ chút gì khác lạ, nhưng nếu muốn sử dụng pho Lục Mạch Thần Kiếm, mặc dù chỉ là một trong sáu mạch kiếm khí, cũng phải là cao thủ võ học đệ nhất có công phu tu tập cực kỳ cao minh. Những cao thủ bậc nhất đó trong võ lâm ai nấy đều biết cả. Cưu Ma Trí phen này ra đi đã chuẩn bị rất kỹ lưỡng, họ Đoàn Đại Lý và các nhà sư chùa Thiên Long hình mạo tuổi tác thế nào đều đã thăm dò chu đáo, ngay cả tính nết tập quán, võ công bậc nào mười phần y cũng biết được đến tám chín.

Y đã biết trong chùa Thiên Long ngoài Khô Vinh đại sư ra chỉ có bốn vị cao thủ, bây giờ tự nhiên thêm vào một người là Bản Trần, tên đó y chưa từng nghe tới nhưng nội lực hùng mạnh không kém các nhà sư thuộc hàng chữ Bản chút nào. Y thấy ông thần thái ung dung uy nghiêm, khí tượng đầy vẻ phú quý tôn vinh nên đoán ngay là Bảo Định Đế.

Đến khi nghe Khô Vinh đại sư nói ông ta đã bỏ ngôi xuất gia, Cưu Ma Trí bỗng thấy chột dạ: "Ta từng nghe họ Đoàn Đại Lý các đời vua thường hay thoái vị đi tu, Bảo Định Đế xuất gia ở chùa Thiên Long thật cũng không có gì là lạ. Thế nhưng hoàng đế rời ngôi ra đi ắt có nghi lễ thật lớn trên toàn quốc, cúng dường chư tăng lễ Phật, trùng tu tháp miếu, ồn ào lên một thời gian chứ lẽ đâu không ai hay biết như thế. Nước Thổ Phồn ta nghe được tin này thế nào chả sai sứ sang chúc mừng tân quân đăng vị. Việc này hẳn là có gì man trá".

Y bèn nói:

-Bảo Định Đế xuất gia cũng tốt, mà không xuất gia cũng tốt, cũng xin mời sang chơi Thổ Phồn một chuyến, triều kiến quốc vương tề quốc.

Nói xong y nắm tay Bảo Định Đế lập tức rào bước đi ra khỏi cửa. Bản Nhân quát lớn:

-Khoan đã!

Ông chuyển mình một cái, cùng Bản Quan hai người chặn ngay trước cửa. Cưu Ma Trí nói:

-Tiểu tăng không có ý gĩa hại Bảo Định Đế hoàng gia, thế nhưng nếu các vị bức bách thì đành phải vậy thôi.

Tay phải y đưa hờ ra để ngay giữa lưng Bảo Định Đế. Chưởng lực Hóa Diễm Dao của y dẫu kiên cố đến đâu cũng phá vỡ được, Bảo Định Đế mạch môn đã bị nắm chặt, đành phải để y làm gì thì làm không thể nào kháng cự được. Nếu chúng tăng chùa Thiên Long hợp lực tấn công y, một là ném chuột sợ vỡ đồ, hai là chưa chắc đã thắng nhưng cả bọn Bản Nhân đều bối rối, Bảo Định Đế là vua của nước Đại Lý làm sao có thể để cho kẻ địch hiếp chế như thế được?

Cưu Ma Trí lớn tiếng nói:

-Đã từng nghe đại danh của chư cao tăng chùa Thiên Long, ngờ đâu chỉ mới một chuyện nhỏ nhặt, mà đã dùng dằng dứng dằng như đàn bà con trẻ là sao? Xin nhường đường thôi!

Đoàn Dự thấy bá phụ bị y bắt giữ, trong bụng rất lấy làm lo lắng, mới đầu còn tưởng bá phụ võ công cao cường, đâu có sợ gì y, chẳng qua tạm thời nhẫn nại lúc gặp thời cơ sẽ có cách thoát thân. Ngờ đâu càng lúc càng cảm thấy không xong, lời ăn tiếng nói cùng về mặt Cưu Ma Trí càng lúc càng thêm ngạo nghễ còn bọn Bản Quan, Bản Nhân mặt mày lo lắng phần nộ đành chịu không làm gì được. Đến khi Cưu Ma Trí cầm tay Bảo Định Đế, từng bước từng bước đi ra cửa, Đoàn Dự hoảng hốt không còn suy nghĩ gì thêm lớn tiếng quát:

-Này, ngươi có mau thả bá phụ ta ra không?

Chàng từ trước mặt Khô Vinh đại sư chạy ra. Cưu Ma Trí vốn đã thấy trước mặt Khô Vinh đại sư có một người ngồi đó nhưng không đoán ra được là người nào, cũng chẳng hiểu ngồi đó làm gì bây giờ thấy chàng xông ra liền quay lại hỏi:

-Tôn giá là ai?

Đoàn Dự đáp:

-Đừng hỏi ta là ai, mau thả bá phụ ta ra rồi hãy tính.

Chàng giờ tay nắm lấy tay trái Bảo Định Đế. Bảo Định Đế nói:

-Dự nhi, cháu đừng lo cho ta làm gì, mau mau bảo cha cháu đăng cơ, tiếp thừa ngôi báu. Còn ta nay chỉ là một lão tăng hạc nội mây ngàn, có là gì nữa đâu?

Đoàn Dự cố sức nắm lấy tay Bảo Định Đế kêu lên:

-Có mau bỏ bá phụ ta ra không nào?

Huyệt Thiếu Thương trên ngón tay cái của chàng vừa chạm vào huyệt đạo trên cổ tay Bảo Định Đế, mới sử lực Bảo Định Đế toàn thân liền chấn động, cảm thấy nội lực ào ạt tuôn ra. Ngay lúc đó, Cưu Ma Trí cũng thấy nội lực của mình bị hút ra ngoài, về mặt liền biến đổi nghĩ thầm "Họ Đoàn Đại Lý sao lại học được Hóa Công đại pháp thế này?". Y vội vàng ngưng khí vận lực để kháng lại môn tà công âm độc đó.

Bảo Định Đế cũng cảm thấy hai cánh tay có một luồng nội lực tuôn ra ngoài, lập tức sử dụng phương pháp "mượn sức đánh sức" đưa hai luồng đó cùng đi vào một nơi. Nơi hai luồng nội lực đó gặp nhau chính là bản thân ông còn hai tay không hề chịu nên chỉ vùng một cái đã thoát khỏi tay Cưu Ma Trí, rồi nắm tay Đoàn Dự nhẹ nhàng nhảy vọt về sau, trong bụng kêu thầm: "Thật là hổ thẹn, hôm nay ta phải nhờ Dự nhi cứu cho!".

Còn Cưu Ma Trí kinh hãi không đâu kể xiết, nghĩ thầm: "Trong giới võ lâm Trung Thổ sao lại có một đại cao thủ mà ta hoàn toàn không hay biết? Người này tuổi còn trẻ, chỉ chừng trên dưới hai mươi sao lại có công lực mạnh đến thế? Y gọi Bảo Định Đế là bá phụ, phải chăng là vai vế dưới một mức trong họ Đoàn Đại Lý?".

Y chậm rãi gạt đầu nói:

-Tiểu tăng vẫn tưởng họ Đoàn Đại Lý chỉ chuyên tập luyện nghệ thuật tổ truyền, không để mắt tới bên ngoài, nào có biết đầu hậu bối anh hiền lại kết giao với Tinh Tú lão nhân, nghiên tập kỳ môn võ học Hóa Công đại pháp, thật là kỳ lạ, thật là kỳ lạ.

Y tuy uyên bác khôn ngoan nhưng cũng nhầm Bắc Minh thần công của Đoàn Dự là Hóa Công đại pháp, có điều tự trọng thân phận mình nên không đưa lời thương tổn người khác thành ra đổi Tinh Tú lão quái thành "lão nhân". Người trong võ lâm đều coi Hóa Công đại pháp là một công phu yêu quái tà thuật, y lại đổi thành "kỳ môn võ học". Y vừa rồi đụng chạm với Đoàn Dự thấy chàng nội lực không kém gì Tinh Tú lão quái Đinh Xuân Thu không thể nào là đệ tử truyền nhân của ông ta được thành thử mới dùng hai chữ "kết giao".

Bảo Định Đế cười khẩy đáp:

-Chúng tôi từ lâu ngưỡng mộ Đại Luân Minh Vương tức trí viên thông, hiểu biết phi phàm sao lại buông lời nói năng nhăng cuội như thế? Tinh Tú lão quái



chuyên nghề đánh trộm, hèn hạ xấu xa, con cháu họ Đoàn chúng ta làm gì có liên quan đến y?

Curu Ma Trí ngạc nhiên, mặt hơi hồ thẹn, Bảo Định Đế dùng chữ "chuyên nghề đánh trộm, hèn hạ xấu xa" chính là chỉ trích hành vi của y mới rồi. Đoàn Dự nói:

-Đại Luân Minh Vương từ xa đến đây là khách, chùa Thiên Long lấy lễ đãi đằng sao ông lại dám phạm vào bá phụ của ta? Chẳng qua chúng tôi xem hai bên đều là đệ tử của Phật, cho nên mới xử sự khách khí, ông lại giờ trò ngang ngược. Người xuất gia có đâu lại không giữ thanh qui như Minh Vương?

Mọi người nghe Đoàn Dự dùng đại nghĩa trách mắng, trong bụng ai cũng khen thâm nhưng cũng chăm chú đề phòng chỉ sợ Curu Ma Trí xấu hổ mà nổi giận đột nhiên ra tay hại Đoàn Dự.

Ngồi đầu Curu Ma Trí vẫn thản nhiên như không, ôn tồn nói:

-Hôm nay được biết tới bậc cao hiền, thật may mắn biết mấy. Vậy xin dạy cho vài chiêu để cho tiểu tăng được phần ích lợi.

Đoàn Dự đáp:

-Ta không biết võ công, trước nay chưa từng học bao giờ.

Curu Ma Trí cười nói:

-Cao minh thật! Thôi tiểu tăng cáo từ.

Y hơi nghiêng người một chút, tay áo tung ra, bàn tay từ bên trong đánh ra, bốn chiêu Hỏa Diễm Đao cùng chém vào Đoàn Dự. Chiêu số tối lợi hại của địch đánh ra nhưng Đoàn Dự nào có hay biết gì. Bảo Định Đế và Bản Tướng song chỉ cùng tung ra, đỡ lấy bốn chiêu Hỏa Diễm Đao của y, đụng phải nội lực cực kỳ hùng mạnh của Curu Ma Trí hai người đều lao đảo. Bản Tướng "Oa" lên một tiếng, hộc ra một ngụm máu tươi.

Đoàn Dự thấy Bản Tướng thổ huyết bấy giờ mới hay là Curu Ma Trí đánh lên mình, trong bụng tức quá chỉ ngay mặt y mà chửi:

-Ngươi là đồ phiến tăng không biết phải quấy là gì!

Ngon tay trò tay phải của chàng vừa vung ra, tâm khí tương thông, tự nhiên sử dụng một chiêu trong Thương Dương kiếm pháp. Chàng nội lực hùng mạnh trên đời ít có ai bằng, lúc này ngồi trước mặt Khô Vinh đại sư xem đồ phổ Lục Mạch Thần Kiếm và bảy nhà sư dùng vô hình đao kiếm đấu với nhau, ngón tay vừa chỉ ra có ngờ đâu lại trùng hợp với đồ phổ. Chỉ nghe soẹt một tiếng, một luồng nội kinh cực kỳ hỗn hậu bắn vọt vào người Curu Ma Trí.

Curu Ma Trí kinh hãi, vội gào chưởng lên dùng Hỏa Diễm Đao chặn lại. Đoàn Dự vừa ra tay không những Curu Ma Trí hết sức kinh hãi mà cả Khô Vinh đại sư cùng bọn Bản Nhân cũng thật ngoài dự liệu, trong đó Bảo Định Đế và chính Đoàn Dự ngạc nhiên hơn cả. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Việc này quả thực quái đản, ta tiện tay chỉ ra sao lão hòa thượng kia phải hết sức chăm chú chống đỡ là sao? Đúng rồi! Chắc là ta ra tay rất giống nên gã phiến tăng này lại tưởng mình biết sử dụng Lục Mạch Thần Kiếm. Ha ha, nếu đã thế, ta phải dọa y một phen mới được".

Chàng bèn lớn tiếng nói:

-Công phu Thương Dương Kiếm đã thấm vào đâu! Để ta ra mấy chiêu Trung Xung Kiếm cho ngươi biết tay.

Chàng vừa nói vừa chỉ ngón tay ra. Thế nhưng tuy thủ pháp có đúng thật nhưng lần này không có nội lực đi theo, chỉ điểm hờ ra thôi không hiệu quả chút nào. Curu Ma Trí thấy ngón tay giữa của chàng đâm ra, lập tức thủ thế chặn lại, ngờ đâu chỉ của đối phương không có một chút kinh lực nào, lại tưởng chàng hư hư thực thực, còn ẩn chiêu số tiếp theo. Đến khi y thấy chàng điểm thêm một chỉ nữa không thấy tâm hơi gì cả, trong bụng mừng thầm: "Ta đã nghe trên đời này làm gì có người nào vừa biết sử dụng Thương Dương Kiếm, lại biết cả Trung Xung Kiếm? Quả nhiên tên tiểu tử này chỉ hư trương thanh thế để dọa người làm mình sợ hết hồn".

Lần này y đến chùa Thiên Long bị mấy phen thất thế nghĩ thầm nếu không tỏ chút tài năng thì Đại Luân Minh Vương sẽ thật là bề mặt, liền gào tả chưởng chém trái phải luôn mấy cái, để ngăn chận Bảo Định Đế và những người kia ra tay cứu viện, kể đó chưởng phải chém thẳng vào vai phải của Đoàn Dự.

Chiêu Bạch Hồng Quán Nhật là một chiêu tinh diệu trong Hỏa Diễm đao pháp, một đao đã dường như chặt đứt vai của Đoàn Dự. Bảo Định Đế, Bản Nhân, Bản Tham cả bọn đồng loạt gào chỉ điểm vào Curu Ma Trí đồng thời hoảng hốt kêu lên:

-Coi chừng!

Ba người xuất chiêu đều dùng võ công thượng thừa để kẻ địch không thể không quay về tự cứu, ngờ đâu Curu Ma Trí đã dùng nội kinh bao quanh những điểm yếu hại toàn thân, đao của y không thu về, vẫn tiếp tục chém xuống. Đoàn Dự nghe Bảo Định Đế và những nhà sư lên tiếng cảnh cáo biết là không ổn, song chưởng cùng hết sức tung ra, trong bụng kinh hoàng, chân khí tự nhiên vọt ra, tay phải dùng Thiếu Xung Kiếm, tay trái dùng Thiếu Trạch Kiếm, song kiếm cùng hất chiêu Hỏa Diễm Đao, dư thể chưa dứt, soẹt soẹt hai tiếng, phản kích ngược lại Curu Ma Trí. Curu Ma Trí không dám nghĩ ngợi gì thêm, tay trái vịn kinh đánh ra.

Đoàn Dự đâm ra hai kiếm rồi, hiểu được bí quyết muốn ra chiêu phải có ý nghĩ trước sau đó mới thúc đẩy nội lực ra ngón tay, nội kinh chân khí mới có thể vọt ra, làm được như thế quả là tuyệt diệu. Chàng búng nhẹ ngón tay giữa lập tức Trung Xung Kiếm bắn ra, chỉ trong chớp mắt bao nhiêu hình vẽ trên đồ phổ hiện ra trong óc, mười ngón tay liên tiếp búng ra, ngón này rút về ngón kia tung ra liên miên bất tận.

Curu Ma Trí kinh hãi hết sức thúc đẩy nội kinh chống đỡ, trong gian phòng kiếm khí đọc ngang, xen với đao kinh bay lượn, chẳng khác nào vô số lần sét bay gió giật cùng nổi lên. Hai bên đấu một hồi, Curu Ma Trí thấy đối phương nội kinh càng lúc càng mạnh, kiếm pháp biến hóa càng thêm kỳ diệu, có khi còn tự sáng tạo thêm khác hẳn với Bản Nhân, Bản Tướng phải chấp nê vào kiếm chiêu khiến cho không sao có thể suy đoán được.

Y có biết đâu Đoàn Dự nhớ không kỹ những chiêu thức phiền phức trong sáu mạch kiếm pháp, trong cơn nguy cấp tùy ý đâm loạn lên chứ nào có phải là tự sáng tạo ra chiêu mới? Y trong bụng vừa kinh hãi vừa hối hận: "Trong chùa Thiên Long có ẩn một cao thủ thanh niên như thế này, hôm nay mình đúng là mua lấy cái nhục". Đột nhiên soẹt soẹt soẹt y chém luôn ba đao kêu lên:

-Ngừng tay đã!

Chân khí của Đoàn Dự không thể tùy ý thu phát, nghe đối phương kêu lên "Ngừng tay đã" không biết thu hồi nội kinh cách nào, chỉ đành hất ngón tay lên chỉ thẳng vào nóc nhà, nghĩ thầm: "Ta không nên phát kinh thêm nữa chờ xem y nói gì đã nào".

Curu Ma Trí thấy chàng mặt mày ngơ ngác, khi thu kiếm khí về chân tay luống cuống hoàn toàn không biết phép tắc gì, trong lòng chợt động lập tức tung mình nhảy tới múa chưởng đánh thẳng vào mặt chàng.

Đoàn Dự vì có nhiều cơ duyên trùng hợp nên học được môn võ họ tối cao thâm là Lục Mạch Thần Kiếm nhưng công phu quyền cước tầm thường thì lại không biết gì. Chưởng của Curu Ma Trí có ẩn bảy tám chiêu biến hóa tiếp theo là một môn quyền pháp cực kỳ cao minh nhưng so với Hỏa Diễm Đao dùng nội kinh đã thương người thì hai bên nông sâu khó dễ không thể nào bì kịp.

Trên đời này dù kỹ thuật học vẫn không ai lại biết cái sâu mà không biết cái nông, biết cái khó mà không biết cái dễ, thế nhưng trong võ học thì Đoàn Dự là một biệt lệ. Chàng thấy Curu Ma Trí múa chưởng đánh tới lật đặt quờ quạng đưa tay ra đỡ, Curu Ma Trí tay phải liền vuron ra, chớp ngay được huyết Thần Phong trên ngực chàng. Đoàn Dự lập tức toàn thân tê dại không còn cử động gì được nữa.

Thần Phong huyết thuộc về Túc Thiếu Âm Thận Kinh chàng chưa hề luyện qua.

Curu Ma Trí tuy nhìn thấy Đoàn Dự có rất nhiều sơ hở, nhất thời không sao địch lại Lục Mạch Thần Kiếm vẫn tưởng phải tìm một loại võ học cao thâm nào khác để đánh bại địch thủ, thật không thể ngờ rằng lại có thể bắt được chàng một cách dễ dàng đến như vậy. Y còn sợ Đoàn Dự cố ý giả vờ để thi hành mưu kế nên khi nắm được huyết Thần Phong rồi, lập tức giơ ngón tay điểm các huyết Cực Tuyền, Đại Truy, Kinh Môn mấy nơi đại huyết. Những kinh mạch có các huyết đạo đó Đoàn Dự chưa hề luyện qua.

Curu Ma Trí lùi lại ba bước nói:

-Vị tiểu thí chủ này nhớ hết các đồ phổ của Lục Mạch Thần Kiếm. Các đồ phổ đã bị Khô Vinh đại sư đốt đi rồi, tiểu thí chủ này là một bộ kinh sống, đem thiêu sống y trước mộ của Mộ Dung tiên sinh thì cũng thể thôi.

Y giơ tả chưởng ra chém luôn về trước liền năm đao rồi nắm Đoàn Dự xách ra khỏi Mâu Ni Đường. Bảo Định Đế, Bản Nhân, Bản Quan mấy người vừa định xông lên cướp Đoàn Dự về đều bị ngũ đạo liên hoàn của y chặn lại không cách nào cứu người được.

Curu Ma Trí nắm Đoàn Dự tung ra chỗ chín tên thủ hạ đang đứng ở ngoài cửa, quát lớn:

-Mau đi thôi!

Hai tên hán tử cùng giơ tay đón lấy Đoàn Dự, không đi theo đường cũ mà lại chạy thẳng vào khu rừng bên cạnh Mâu Ni Đường. Curu Ma Trí liền tiếp dùng Hỏa Diễm Đao chém vào phía cửa Mâu Ni Đường. Bảo Định Đế và đồng bọn phóng Nhất Dương Chỉ ra nhưng nhất thời không phá nổi lưới đao vô hình của Curu Ma Trí.

Curu Ma Trí nghe thấy tiếng chân ngựa lộp cộp, biết rằng chín tên bộ thuộc đã đem Đoàn Dự chạy về hướng bắc, cười dài một hồi nói:

-Đốt đồ phổ chết sao bằng đồ phổ sống, Mộ Dung tiên sinh dưới suối vàng có người bạn bè, cũng đỡ tịch mịch.

Y chém xéo chưởng phải ra, nghe lách cách mấy tiếng, chặt gãy luôn hai cái cột của tòa Mâu Ni Đường, thân hình hơi lắc một cái, đã như một làn khói bay thẳng vào rừng trong nháy mắt không biết đi đường nào.

Bảo Định Đế và Bản Tham hai người cùng chạy ra, thấy Curu Ma Trí đã đi mất dạng. Bảo Định Đế nói:

-Đuổi theo mau!

Gió thổi vào tăng bào phàn phật ông đã bay ra ngoài mấy trượng, cùng Bản Tham đại sư hai người đuổi theo về hướng bắc.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 22: Hướng Lai Si

Lâu nay dạ luống mơ màng,

Giang Nam cảnh vật một vòng ghé thăm.

Hồ xanh, liễu rủ, hương lãng,

Thuyền con một chiếc, xinh xinh hai nàng.

\*

\*\*

Đoàn Dự bị Cưu Ma Trí điểm huyệt, không thể động đậy gì được bị mấy gã tùy tùng để nằm ngang trên yên, mặt quay xuống dưới thấy đất chạy giạt lùi, vó ngựa tung bay khiến cho mũi miệng chàng dính đầy bụi bặm, tai nghe bọn chúng la hét om xòm toàn bằng tiếng Phiên nên không hiểu gì cả. Chàng đếm chân ngựa tổng cộng có đến mười con.

Chạy được hơn chục dặm đi đến một ngã ba đường nghe thấy Cưu Ma Trí xì xỏ mấy câu, năm con ngựa liền chạy qua ngã bên trái, còn Cưu Ma Trí đem theo Đoàn Dự cùng ba người khác cưỡi ngựa chạy về bên hữu. Đi thêm mấy dặm nữa lại gặp một ngã ba khác, trong năm người lại có hai người chạy theo ngã kia. Đoàn Dự biết rằng Cưu Ma Trí muốn cho truy binh bối rối không biết phải đuổi theo đường nào cho phải.

Lại chạy thêm một quãng nữa, Cưu Ma Trí nhảy xuống ngựa, lấy ra một cái dây lưng bằng da buộc vào Đoàn Dự, tay trái xách chàng lên, chạy theo triền núi bên ngoài hai gã còn lại giục ngựa chạy về hướng tây. Đoàn Dự trong bụng kêu khổ nghĩ thầm "Bá phụ có sai thiết giáp kỵ binh liền tiếp đuổi đến đây, cùng lắm là bắt được cả chín tên tùy tùng của gã phiên tăng này nhưng cũng không cứu nổi ta".

Tuy Cưu Ma Trí tay cầm thêm một người nhưng chân vẫn nhanh thoăn thoắt. Y càng lúc càng lên cao, suốt ba giờ liền chỉ chạy trong những hoang sơn dã lĩnh. Đoàn Dự thấy vàng thái dương đã ngã về tây nhưng lúc nào cũng chiếu từ bên trái tới, biết rằng Cưu Ma Trí mang mình đi về hướng bắc.

Đến lúc chiều tối, Cưu Ma Trí để chàng lên trên cành một cây to, lẳng lặng lấy dây trói chặt chàng vào đó, đến mắt cũng không thèm nhìn đến Đoàn Dự, sau đó xoay lưng lại lấy ra mấy miếng bánh khô đưa cho chàng, chỉ giải huyệt một cánh tay trái để chàng tự ăn lấy. Đoàn Dự ngậm giờ tay trái ra, định vận khí dùng Thiếu Trạch Kiếm đã thương y, ngờ đâu các yếu huyệt trên người bị điểm, chân khí toàn thân bị chặn lại, ngón tay điểm ra trống không chẳng có chút nội kinh nào.

Cứ như thế mấy ngày liền, Cưu Ma Trí xách chàng tiếp tục chạy về hướng bắc. Nhiều lần Đoàn Dự gọi chuyện với y, hỏi y tại sao lại bắt mình, đưa mình về phương bắc để làm gì, Cưu Ma Trí trước sau không trả lời. Đoàn Dự trong bụng tức tối lắm, nghĩ đến hôm trước bị cô em Mộc Uyển Thanh bắt giữ, tuy bị hành hạ khổ sở hơn nhiều nhưng không đến nỗi chán ngấy như thế này. Huống chi bị một cô gái xinh đẹp bắt giữ, hương thơm thoang thoảng, lâu lâu bị đánh mắng còn hơn ở trong tay một gã phiên tăng già cầm giả điếu, sướng khổ gì cũng mình mình chịu không nói cho ai hay được.

Cứ như thế đi hơn mười ngày, ánh chùng đã ra khỏi biên giới Đại Lý, Đoàn Dự thấy y đổi qua đi về hướng đông, nhưng vẫn tránh đường lớn, vẫn chỉ đi ngoằn ngoèo trong núi non hoang dã. Tuy nhiên mặt đất càng lúc càng bằng phẳng, núi đồi càng lúc càng ít dần mà sông nước càng nhiều hơn, trong một ngày phải qua đò đến mấy bận. Sau cùng Cưu Ma Trí mua hai con ngựa mỗi người cưỡi một con nhưng y vẫn không giải những huyệt đạo trên người chàng.

Có lần Đoàn Dự đi cầu đã tỉnh: "Nếu như ta sử dụng Lăng Ba Vi Bộ, gã phiên tăng này chưa chắc gì đã đuổi kịp được?" Thế nhưng chàng chỉ đi được hai bước, chân khí bị chặn lại ngay tại những huyệt bị đóng, lập tức ngã lăn ra. Chàng thở dài một tiếng lồm cồm ngồi dậy biết rằng cách này không thể làm được.

Tối hôm đó hai người nghỉ lại tại một khách điểm trong một thị trấn nhỏ. Cưu Ma Trí bảo người hầu phòng mang nghiên bút giấy mực để lên trên bàn, khêu to ngọn đèn, đợi tên đó ra khỏi mới nói:

- Đoàn công tử, tiểu tăng mời đại giá lên miền bắc, quả thực đắc tội, trong lòng thật áy náy không yên.

Đoàn Dự đáp:

- Không dám, đại sư quá lời.

Cưu Ma Trí nói tiếp:

- Công tử có biết tiểu tăng làm thế này là có ý gì không?

Đoàn Dự trên suốt con đường, trong bụng chỉ nghĩ đến một việc này thấy trên bàn để bút nghiên giấy mực, mười phần cũng đoán được tám chín bèn nói:

- Không được đâu.

Cưu Ma Trí hỏi lại:

- Cái gì mà không được?

Đoàn Dự đáp:

- Người ái mộ kiếm pháp Lục Mạch Thần Kiếm của họ Đoàn ta định ép ta viết ra cho người chứ gì? Cái đó không thể được.

Cưu Ma Trí lắc đầu:

- Đoàn công tử hiểu sai ý của ta rồi. Năm xưa tiểu tăng có ước hẹn với Mộ Dung tiên sinh, định mượn Lục Mạch Thần Kiếm Kinh của quý môn cho ông ta xem một lần. Lời hẹn đó chưa hoàn thành, trong lòng lúc nào cũng canh cánh. Cũng may Đoàn công tử thuộc lòng kinh đó, không biết cách nào hơn đành phải đem công tử đến trước mộ ông ta thiêu sống, để tiểu tăng khỏi bị thất tín với người xưa. Thế nhưng công tử là rồng phượng trong loài người, hai bên không có oán thù gì nhau, lẽ nào tiểu tăng lại làm hại đến công tử? Thành ra có một kẻ vẹn toàn cho cả đôi bên, công tử chỉ cần đem kinh văn đó phổ chép lại, đừng dấu diếm chút nào, tiểu tăng nhất quyết không ghé mắt xem tới, lập tức gói chặt đem tới trước mộ Mộ Dung tiên sinh hóa hóa để hoàn thành tâm nguyện, sau đó sẽ cung kính tiễn công tử trở về Đại Lý ngay.

Câu này khi Cưu Ma Trí vừa mới bước chân vào chùa Thiên Long đã nhắc đến, lúc đó bọn Bản Nhân cũng đã toan bằng lòng, ngay cả Đoàn Dự cũng thấy cách đó có thể thực hiện được. Thế nhưng về sau Cưu Ma Trí tấn công lên Bảo Định Đế, rồi lại bắt giữ mình, ra tay chẳng có gì quang minh chính đại, khi trốn tránh truy binh thì có đủ các nguyên cớ, đối với sinh tử an nguy của chín tên bộ thuộc hoàn toàn không coi vào đâu, bao nhiêu tàn ác gian trá đã lộ cả ra rồi, Đoàn Dự đời nào còn tin y cho nổi?

Chàng trong bụng đã tỏ tường bọn Nam Hải Ngạc Thần kia xưng là Tứ Đại ác Nhân xem ra phẩm cách còn hơn xa gã hòa thượng Thổ Phồn nguy trang dưới danh vị "thánh tăng" này. Chàng tuy chưa từng trải việc đời nhưng trong hơn hai chục ngày qua, việc này đã suy nghĩ chín chắn, biết rõ đầu dây mối nhợ nên đáp:

- Cưu Ma Trí đại sư, lời nói của ông không đánh lừa được tôi đâu.

Cưu Ma Trí chấp tay nói:

- A Di Đà Phật, tiểu tăng một lời đã hứa với Mộ Dung năm xưa mà còn thù tằn đến thế, không lẽ giữ lời hứa này lại bỏ lời hứa kia hay sao?

Đoàn Dự lắc đầu nói:

- Ông bảo năm xưa hứa với Mộ Dung tiên sinh, thật hay giả nào ai biết được? Ông được đồ phổ Lục Mạch Thần Kiếm rồi thế nào chả đọc kỹ một lần, có đem đến đốt trước mộ Mộ Dung tiên sinh không nào ai biết được? Dầu có phản hóa thật chẳng nữa, người thông minh tài trí như đại sư, đọc đi đọc lại vài lần không lẽ không nhớ được hay sao? Có khi còn sợ nhớ sai, đem sao lại một bản rồi sau mới đốt không chừng.

Cưu Ma Trí hai mắt lóe lên hằm hằm nhìn Đoàn Dự, chỉ trong giây lát, sắc mặt đổi lại từ hòa chậm rãi nói:

- Người với ta đều là đệ tử của Phật, lẽ nào lại nói dối nói trá như thế bao giờ, tội quá, tội quá! Nếu như bắt đắc dĩ, tiểu tăng đành phải ép buộc, âu cũng chỉ vì muốn cứu mạng công tử, xin đừng trách.

Nói xong đưa tay trái ra, nhẹ nhàng đặt lên ngực Đoàn Dự nói:

- Khi nào công tử không còn chịu nổi bằng lòng chép lại kinh này, chỉ cần gạt đầu một cái, tiểu tăng sẽ buông tay ngay.

Đoàn Dự gượng cười đáp:

- Ta không chép kinh này, người sẽ không chịu thua nên không đành lòng giết ta. Còn như nếu ta chép kinh cho người, lúc đó đời nào người để cho ta sống nữa? Ta chép kinh có khác gì tự sát, Cưu Ma Trí đại sư, cái chỗ đó mười ba ngày trước ta đã nghĩ đến rồi.

Cưu Ma Trí thở dài một tiếng niệm:

- Lạy Phật từ bi!

Chưởng tâm liên vận kinh, nghĩ thầm luồng lực đạo này truyền vào huyệt Đan Trung thì toàn thân chàng như có kiến cắn, khổ sở khó mà chịu nổi, gã công tử vốn được nuông chiều quen rồi, miệng thì nói cứng nhưng nếu bị hành hạ chết đi sống lại sẽ không thể nào không chịu ép một bề. Ngờ đâu kinh lực vừa nhả ra, lập tức thấy biến đi đâu mất không thấy tăm hơi gì nữa. Y kinh hãi lập tức thúc đẩy mạnh thêm, lần này nội lực mất mát còn nhanh hơn nữa, tiếp theo chân khí trong người cuộn cuộn đổ ra. Cưu Ma Trí hết hồn, tay phải đẩy mạnh lên vai Đoàn Dự. Đoàn Dự "A" lên một tiếng, ngã lăn ra giường, ót đùng mạnh vào tường.

Cưu Ma Trí vốn đã biết Đoàn Dự học Hóa Công đại pháp của Tinh Tú lão quái nhưng yếu huyệt đang bị phong, dù chính dù ta thì võ công nào cũng không thể thi triển được, ngờ đâu y vừa phát kinh, thì nội lực của mình liền tuôn vào huyệt Đan Trung của đối phương, chẳng khác nào hôm trước toàn thân chàng không cử động gì được, mồm há hốc để cho con măng cỏ chu cấp chui tọt vào trong bụng, trên thân thể huyệt đạo bị đóng và Bắc Minh thần công không liên can gì đến nhau.

Đoàn Dự rên rĩ ngồi dậy hậm hực nói:

- Uống cho người tự xưng mình là cao tăng, cao tăng gì mà vừa ra tay đã đánh người là sao?

Curu Ma Trí gần giọng:

- Môn Hóa Công đại pháp của ngươi do ai dạy cho thế?

Đoàn Dự lắc đầu:

- Hóa Công đại pháp, tàn bạo đối với cả trời lẫn vật khác nào trong tay có nghìn vàng đem vứt dưới đất, coi vật quý giá không ra gì chẳng nực cười ru? Ha ha!

Mấy câu này vô hình chung chàng đem câu viết trong quyển trục lấy được trong thạch động ra dẫn. Curu Ma Trí không hiểu ý tứ ra sao nhưng không dám đụng tới người chàng nữa, trước đây y điểm các huyết Thần Phong, Đại Chuyết, Huyền Khu, Kinh Môn của chàng nào có thấy gì đâu, người này vô công thật là quái dị, không thể nào hiểu nổi, chắc môn công phu này ắt là từ Nhất Dương Chỉ và Lục Mạch Thần Kiếm biến hóa ra, có điều chàng chỉ mới học được chút vỏ ngoài nên không biết sử dụng. Nếu thực như thế thì võ học họ Đoàn Đại Lý càng thêm thường hơn, thành thử y đột nhiên giờ chường lên, lẳng không sử dụng một chiêu Hòa Diễm Đào, chém đứt một mảnh chiếc khăn thư sinh trên đầu Đoàn Dự, quát lớn:

- Ngươi không viết thật chẳng? Ngón đao này ta chỉ cần chém thấp xuống nửa thước thì đầu ngươi có còn không?

Đoàn Dự sợ lắm, nghĩ bụng nếu như y bức mình thật lại hủy một con mắt mình, hay chặt một cánh tay thì biết làm sao đây? Trên đường đi chàng đã suy nghĩ rất nhiều nên mấy câu hóm hỉnh sẵn lập tức bật ra:

- Nếu như ta bị bức bách quá rồi thì sẽ viết bậy viết bạ, không đúng hẳn. Nếu như ngươi làm hại đến chi thể ta, ta sẽ hận ngươi thấu xương, khi viết kiếm phổ sẽ thêm thất thủ. Nếu đã thế kiếm phổ ta chép kia nếu như ngươi đem đến trước mộ Mộ Dung tiên sinh phân hóa, ngươi bảo là sẽ lập tức niệm phong ngay quyết không hé mắt nhìn đến, dù đúng dù sai thì cũng không liên quan gì đến ngươi. Ta viết lằng viết nhằng thì cũng là ta đánh lừa âm hồn Mộ Dung tiên sinh thôi, y ở cõi âm nếu như luyện rồi bị tẩn hóa nhập ma, làm tuyệt quý mạch thì cũng đâu có trách gì nhà ngươi được.

Nói xong chàng làm như đi đến trước bàn, lấy giấy bút ra giả vờ định viết. Curu Ma Trí giận lắm, mấy câu của Đoàn Dự làm lộ hết ý đồ định đánh lừa để lấy kiếm phổ Lục Mạch Thần Kiếm của y, đồng thời cũng nói rõ ràng nếu y bức bách quá, kiếm phổ viết ra sẽ không đầu đủ, thiếu đầu thiếu đuôi, nhiều đoạn lảo lếu, thì phỏng có ích gì, đọc vào chỉ thêm có hại. Y ở chùa Thiên Long đầu kiếm hai lần, Lục Mạch Thần Kiếm giả thật thế nào y nhìn là biết ngay thế nhưng yếu chỉ của lộ kiếm pháp đó đều do nội lực vận dụng sai sử mà thành thì không thể nào phân biệt được. Y then quá hóa giận, nổi cơn điên vung tay chém ra một đòn Hòa Diễm Đào, nghe soẹt một tiếng nhỏ, quần bút Đoàn Dự cầm trong tay bị chặt đứt ra làm hai.

Đoàn Dự còn đang cười sảng sặc, Curu Ma Trí bèn quát lớn:

- Tặc tiểu tử, Phật gia có lòng tốt định tha mạng cho ngươi, ngươi vẫn chấp mê không tỉnh ngộ. Để ta xách ngươi toi trước mộ Mộ Dung tiên sinh thiếu sống, kiếm phổ ngươi nhớ trong bụng thì còn giả được hay chẳng?

Đoàn Dự cười đáp:

- Ta khi sắp chết sẽ cố ý nhớ sai mấy chiêu kiếm pháp. Đúng đó, ta cứ thế mà làm, từ giờ trở đi ta hết sức nhớ sai, càng nhớ càng sai, đến sau cùng, đến chính ta cũng chẳng còn biết mình là ai.

Curu Ma Trí hầm hầm trừng mắt nhìn chàng, ánh mắt dường tóe lửa, hận không thể dùng môn vô hình khí kinh Hòa Diễm Đào chém đứt cổ tên tiểu tử này cho xong.

Từ đó đường đi chỉ về hướng đông, đến hơn hai chục ngày, Đoàn Dự nghe thấy tiếng người nói trên đường đi bắt đầu thảnh thót dịu dàng, trong các món ăn cũng ít cay hơn. Hôm đó đến ngoài thành Tô Châu, Đoàn Dự nghĩ thầm: "Chắc sắp đến mộ của Mộ Dung Bác rồi. Phiên tăng không ép ta chép kiếm phổ được, chắc thế nào cũng giết mình đi nhưng biết đâu trước mộ của Mộ Dung Bác, y lại chẳng đốt một chốc, đánh một chập, khiến cho ta sống dở chết dở, y làm gì mà chẳng được".

Chàng thấy chạnh lòng không dám nghĩ thêm, đưa mắt nhìn phong cảnh. Lúc đó đang vào tháng ba, hoa hạnh đang nở, liễu xanh rù bên hồ, gió xuân ấm áp thổi tới khiến lòng lâng lâng như say. Đoàn Dự thấy lòng khoan khoái, cất tiếng ngâm:

Liễu rủ lơ thơ sóng dập dềnh,

Cỏ thơm xóm nhỏ luống mộng mênh.

Chiều hôm bóng ngả bên đường cũ,

Gió nhẹ vờn hoa cánh chập chờn.

Ba miếu miếu,

Liều y y.

Cô thôn phương thảo viễn,

Tà nhật hạnh hoa phi.

Curu Ma Trí cười khẩy:

- Chết đến nơi mà còn nhân nhả tiêu sái để ngâm thơ vịnh phú nữa.

Đoàn Dự cười đáp:

- Sắc thân vốn là vô thường, đã còn là vô thường tức là còn khổ. Thiên hạ có ai mà không chết. Người có sống cũng được thêm vài năm, phỏng được bao lâu mà chẳng hưởng cho sung sướng?

Curu Ma Trí không thèm để ý đến chàng nữa, hỏi người đi trên đường Tham Hợp Trang ở chỗ nào? Thế nhưng y hỏi liên tiếp bảy tám người chẳng một ai biết cả. Hai bên ngôn ngữ bất đồng nên lại càng thêm rắc rối. Mãi sau mới có một ông già nói:

- Trong thành ngoài thành Tô Châu, chẳng có trang viện nào tên là Tham Hợp Trang cả. Chắc là đại hòa thượng nghe nhầm chẳng?

Curu Ma Trí nói:

- Có một đại trang chủ họ Mộ Dung, chẳng hay ông ta ở nơi nào?

Ông già đáp:

- Trong thành Tô Châu này chỉ có họ Cố, họ Lục, họ Thẩm, họ Trương, họ Chu, họ Văn ... đều là những đại trang chủ, làm gì có ai họ Mộ Dung? Chưa từng nghe thấy bao giờ?

Curu Ma Trí chưa biết tính sao, bỗng nghe từ một con đường nhỏ phía tây có người nói:

- Nghe nói họ Mộ Dung ở tại Yên Từ ở phía tây cách thành ba mươi dặm, chúng mình tới đó xem sao.

Lại nghe một người khác nói:

- Nay, mình đến nơi rồi, phải hết sức cẩn thận mới được.

Giọng nói vùng trung châu Hà Nam. Hai người đó nói rất khê nhưng nội công Curu Ma Trí rất cao nên nghe rõ mồn một nên trong bụng tính thầm: "Không lẽ hai gã này cố ý nói cho mình nghe chẳng? Nếu không thì sao lại vừa khéo đến thế?". Y liếc mắt ngó qua, thấy một người hùng dũng hiên ngang, mặc đồ tang, còn một người nhỏ bé gầy gò chẳng khác gì người bị lao.

Curu Ma Trí vừa liếc qua biết ngay hai người này có võ công, chưa biết có nên mở lời hỏi thăm không, Đoàn Dự đã kêu lên:

- Hoắc tiên sinh, Hoắc tiên sinh, ông cũng ở đây à?

Thì ra người hình dung ti tiện kia chính là Kim Toán Bàn Thôi Bách Tuyền còn người kia thì là sư đệ của ông ta Truy Hồn Thủ Quá Ngạn Chi.

Hai người đó ra khỏi Đại Lý, nhất định báo thù cho Kha Bách Tuế biết rằng họ Mộ Dung võ công hết sức cao cường, mối thù này khó lòng mà trả được những cũng nhất quyết tìm đến Tô Châu. Họ dò hỏi biết được họ Mộ Dung ở tại Yên Từ ở nhưng Mộ Dung Bác tạ thế đã lâu, làm sao có thể sát hại Kha Bách Tuế được, hẳn là một người nào khác trong nhà Mộ Dung. Hai người thấy việc báo thù xem ra có đôi phần hi vọng, đi đến bờ hồ lại gặp phải Curu Ma Trí và Đoàn Dự.

Thôi Bách Tuyền đột nhiên nghe thấy Đoàn Dự gọi tên mình, còn đang ngạc nhiên vội vàng đi tới, thấy một nhà sư ngồi trên lưng ngựa, tay trái nắm giây cương con ngựa Đoàn Dự đang cười còn Đoàn Dự thì hai tay thẳng đơ xuôi theo bên mình, hiển nhiên đã bị điểm trúng huyết đạo, lạ lùng hỏi:

- Tiểu vương gia đây ư? Nay, đại hòa thượng, tại sao ông lại gây khó cho vị công tử này? Ông có biết đây là ai không?

Curu Ma Trí có coi hai người này vào đầu nhưng nghĩ mình chưa từng tới trung nguyên, nhà của Mộ Dung tiên sinh ở nơi nào không dễ gì tìm cho ra, được hai người này dẫn đường thật tốt biết chừng nào bèn nói:

- Ta muốn đến phủ đệ nhà Mộ Dung, phiền hai vị dẫn đường cho.

Thôi Bách Tuyền nói:

- Xin hỏi pháp danh của đại hòa thượng là gì? Sao dám đắc tội với tiểu vương gia họ Đoàn? Đến phủ Mộ Dung có chuyện gì?

Curu Ma Trí đáp:

- Tôi đó tự khắc sẽ biết.

Thôi Bách Tuyền hỏi:

- Đại sư là bằng hữu với nhà Mộ Dung chẳng?

Curu Ma Trí đáp:

- Đúng thế, Tham Hợp Trang nơi ở của Mộ Dung tiên sinh ở nơi nào, Hoắc tiên sinh nếu biết, xin chỉ giùm cho.

Curu Ma Trí thấy Đoàn Dự gọi y là "Hoắc tiên sinh" lại tưởng y họ Hoắc thật. Thôi Bách Tuyền gãi đầu, quay sang Đoàn Dự hỏi:

- Tiểu vương gia, để tôi giải khai huyết đạo trên tay tiểu vương gia rồi tính sau.

Y tiến lên mấy bước, đưa tay định giải huyết cho Đoàn Dự.

Đoàn Dự nghĩ thầm Curu Ma Trí võ công cao siêu không đâu kể xiết, trên đời e rằng khó có ai bì kịp, Thôi Quá hai người không thể nào địch lại y, nếu lơ ngơ đến cứu mình thì chỉ uổng mạng thôi nên tốt hơn hết bảo họ chạy trốn bên nói:

- Khoan đã, vị đại sư đây một thân một mình đánh bại bá phụ ta và năm cao thủ khác của nước Đại Lý, bắt ta đem tới đây. Ông ta là bạn bè tri kỷ của Mộ Dung tiên sinh, muốn đem ta đến đốt sống trước mộ đề tể, hai vị không liên quan gì đến Mộ Dung Cô Tô, mau mau tránh ra nơi khác.

Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi nghe thấy hòa thượng này đánh bại Bảo Định Đế và các cao thủ khác, trong bụng kinh hãi, lại nghe nói y là bạn chí cốt của nhà Mộ Dung lại thêm hoảng hồn. Thôi Bách Tuyền nghĩ mình ẩn náu trong phủ Trấn Nam Vương hơn một chục năm, hôm nay tiểu vương gia bị nạn, lẽ nào làm lơ không ngó ngang gì đến? Và lại đã đến Cô Tô rồi, cái mạng mình vốn đã coi như xong, dẫu chết dưới những quân bàn toán như họ vẫn làm hay chết trong tay người khác thì có khác gì nhau. Nghĩ thế y bèn thò tay vào bọc lấy ra chiếc bàn toán đúc bằng vàng sáng chói, giơ lên lắc lắc nghe tiếng leng keng rộn rã nói:

- Đại hòa thượng, nếu Mộ Dung tiên sinh là bạn của ông thì tiểu vương gia đây cũng là bạn của ta, ta khuyên ông nên thả y ra đi.

Quá Ngạn Chi cũng lấy nhuyển tiên quán ở quanh bụng ra cầm trên tay, hai người cùng xông vào đầu ngựa của Curu Ma Trí. Đoàn Dự kêu lên:

- Hai vị chạy mau lên, đánh không lại y đâu.

Curu Ma Trí cười nhạt nói:

- Muốn động thủ thực chẳng?

Thôi Bách Tuyền đáp:

- Đánh thế này ta biết là vượt râu hùm, đánh không lại thực nhưng cũng thử một phen, sống chết ... ời ời ....

Chẳng biết y định nói "sống chết" cái gì, Curu Ma Trí đã giơ tay đoạt nhuyển tiên của Quá Ngạn Chi, kế đó nghe bạch một tiếng, hát ngược nhuyển tiên lại cuốn lấy chiếc bàn toán trong tay Thôi Bách Tuyền, vung tay một cái, cả hai món binh khí cùng rơi xuống mé hồ bên phải, tưởng đâu sẽ chìm xuống đáy nước không ngờ Curu Ma Trí sử kình rất chính xác, cán của nhuyển tiên vòng một vòng, quần luôn vào một cành liễu rủ trên mặt nước, cả cành cây lẫn nhuyển tiên rún rẩy không ngừng. Chiếc bàn toán nhấp nhô chạm lên mặt nước thành những vòng tròn lan mỗi lúc một rộng.

Curu Ma Trí chấp tay nói:

- Phiền đại giá của hai vị dẫn đường dùm.

Thôi Quá hai người mặt mày bàng hoàng, không biết làm sao cho phải. Curu Ma Trí nói tiếp:

- Nếu hai vị không muốn dẫn đường thì xin chỉ đường tới Tham Hợp Trang ở Yến Tử ỏ vậy, tiểu tăng tự mình tìm tới cũng không sao.

Thôi Quá thấy võ công y cao cường như thế, thần thái lại hết sức khiêm hòa, quả thực có muốn nổi giận cũng không xong mà không nổi giận thì lại càng không được.

Ngay lúc đó, bỗng nghe có tiếng nước khua, trên mặt hồ một chiếc thuyền con theo làn sóng xanh đi tới. Trên thuyền là một cô gái mặc áo dài màu lục, hai tay cầm hai mái chèo chậm rãi chèo, miệng hát véo von một bài ca rằng:

Trên ao thơm ngát hương sen,

Cô kia tham hái khiến quên cả về.

Đầu thuyền khuấy nước say mê,

Cười anh vọt nhỏ chạy te khỏi quần.

Hạ mậ hương liên thất khoảnh bi,

Tiểu cô tham hí thái liên trì.

Vấn lai lộng thủy thuyền đầu thân,

Tiểu thoát hồng quần lý áp nhi.

Tiếng hát thánh thót dịu dàng khiến người nghe phải vui lây. Đoàn Dự khi còn ở Đại Lý thường ngâm đọc thơ phú người xưa, đã ghi sâu phong vật Giang Nam, bây giờ được nghe khúc hát khiến hồn không khỏi lâng lâng. Chỉ thấy cô gái kia hai cánh tay trắng muốt như ngọc, phản chiếu làn sóng xanh, tưởng chừng như sáng lóe lên. Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi tuy đại địch ngay trước mặt nhưng cũng không khỏi quay đầu liếc nhìn cô gái mấy bận.

Chỉ có Curu Ma Trí nhìn mà như không thấy, nghe mà như không lọt tai nói tiếp:

- Nếu hai vị không chịu nói cho biết Tham Hợp Trang ở đâu, tiểu tăng đành phải cáo từ.

Khi đó cô gái chèo chiếc thuyền nhỏ đã đến bờ hồ nghe Curu Ma Trí nói như thế bèn xen vào:

- Vị đại sư phụ kia muốn đến Tham Hợp Trang chẳng hay có chuyện chi rứa?

Giọng nói thật trong trẻo dịu dàng khiến người nghe thấy lòng thật thoải mái. Cô gái đó tuổi chừng mười sáu mười bảy, mặt đầy vẻ ôn nhu, thân hình hết sức thanh tú.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Không ngờ con gái Giang Nam lại xinh đẹp nho nhã đến thế". Thực ra cô gái này không đẹp lắm đâu, so với Mộc Uyển Thanh còn kém một chút, thế nhưng mặt mũi chỉ tám phần còn vẻ ôn nhu thêm hai phần nữa nên không sút chút nào với những mỹ nữ mười phần vẹn mười.

Curu Ma Trí nói:

- Tiểu tăng muốn đến Tham Hợp Trang, liệu tiểu nương tử có thể chỉ đường cho được chăng?

Cô gái mỉm cười đáp:

- Cái tên Tham Hợp Trang người bên ngoài làm rằng mà biết được, đại sư phụ nghe ở mô vậy chứ?

Curu Ma Trí đáp:

- Tiểu tăng là người phương xa kết giao rất thân với Mộ Dung tiên sinh, đặc biệt đến trước mộ người bạn cũ tể một tuần để hoàn thành lời ước năm xưa lại cũng mong được thấy thanh phạm của Mộ Dung công tử một lần.

Cô gái ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Thế thì quả là phí công, Mộ Dung công tử vừa mới đi khỏi, giá như đại sư phụ tới sớm ba bữa thì đã gặp được công tử rồi.

Curu Ma Trí nói:

- Giá như được gặp công tử một lần thì thật thỏa nguyện. Thế nhưng tiểu tăng từ nước Thổ Phồn xa xôi diệu vợi tới Trung Thổ, chỉ mong được tới trước mộ Mộ Dung tiên sinh lạy một lạy để hoàn thành tâm nguyện năm xưa mà thôi.

Thiếu nữ đáp:

- Nếu đại sư phụ là bạn thân của Mộ Dung tiên sinh thì xin ghé uống một chén trà lạt đã, tiểu nữ sẽ vào báo tin, liệu có nên chăng?

Curu Ma Trí đáp:

- Tiểu nương tử là người thế nào trong phủ công tử? Nên xưng hô làm sao cho phải?

Cô gái cười khúc khích nói:

- Ôi chào! Tiểu nữ chỉ là người gây đàn thổi sáo hầu hạ công tử, tên gọi A Bích. Đại sư phụ chẳng nên đại nương tử, tiểu nương tử làm gì cho khách sáo ra, cứ gọi A Bích là được rồi.

Nàng nói giọng Tô Châu vốn thật khó nghe, thế nhưng là thị tì trong một đại thế gia vô lâm chắc bình thời nghe tiếng quan thoại cũng nhiều nên ăn nói thêm nhiều tiếng phổ thông Curu Ma Trí và Đoàn Dự cố gắng cũng hiểu được. Curu Ma Trí cung kính đáp:

- Không dám\_

A Bích nói:

- Từ đây vào Cầm Vận tiểu trúc trong Yên Tử ổ đều là đường thủy, nếu tất cả các vị đều muốn đến thì tiểu nữ chèo thuyền vào, liệu có nên chăng?

Mỗi câu nói cô gái lại thêm vào "liệu có nên chăng?", vừa có vẻ ân cần hỏi han, lại như bàn thảo khiến cho người nghe khó mà từ chối. Curu Ma Trí đáp:



- Thế thì xin phiền cô nương.

Y nắm tay Đoàn Dự nhẹ nhàng nhảy xuống chiếc thuyền nhỏ. Chiếc thuyền chỉ hơi chìm xuống một chút mà không chòng chành chút nào. A Bích quay sang mỉm cười với Cưu Ma Trí và Đoàn Dự, dường như muốn khen: "Công phu giỏi thật!".

Quá Ngạn Chi hỏi nhỏ:

- Sư thúc, mình tính sao đây?

Hai người đến kiểm nhà Mộ Dung báo thù nhưng gặp phải cảnh khó xử này thực là sượng sùng. A Bích mỉm cười:

- Hai vị đại gia đến Tô Châu, nếu không có gì gấp gáp, xin mời đến tệt xứ uống chén trà lạt, ăn chút điểm tâm. Đừng sợ chiếc thuyền này nhỏ không đủ sức, có thêm vài người nữa cũng không chìm đâu mà sợ.

Nàng nhẹ nhàng chèo thuyền đến dưới cây liễu nhất lấy nhuyễn tiên cùng chiếc bàn toán, tiện tay khảy mấy hạt toán châu, nghe lách cách leng keng. Đoàn Dự nghe vài tiếng, vui vẻ hỏi:

- Cô nương đàn khúc "Hái Dầu" đấy ư?

Thì ra cô gái thuận tay gảy mấy viên bàn toán, nặng nhẹ nhanh chậm cũng thành tiết tấu, nghe ra hai câu rất linh động trong trào của bài "Hái Dầu". A Bích mỉm cười nói:

- Công tử tinh thông âm luật, vậy đàn thử một khúc xem sao?

Đoàn Dự thấy nàng ngâm thơ hồn nhiên, vui vẻ dễ thân cận cũng cười đáp:

- Tôi đâu có biết gảy bàn toán.

Chàng quay lại nói với Thôi Bách Tuyền:

- Hoắc tiên sinh, cô này gảy cái bàn toán của ông nghe hay quá.

Thôi Bách Tuyền cũng bật cười:

- Quả đúng thế! Cô nương thật là thanh nhã, cái món đồ nghề đầy tục khí của ta vào tay cô nương lại cũng thành một món nhạc khí.

A Bích đáp:

- Chao ôi! Quả là không phải chút nào. Cái này của Thôi đại gia đấy sao? Chiếc bàn toán này thật là quý giá, nhà ông chắc phải có của ăn của để nên cả cái bàn toán cũng đúc bằng vàng. Hoắc đại gia, xin trả lại ông đây.

Cô gái cầm chiếc bàn toán vươn tay đưa ra. Thôi Bách Tuyền đang ở trên bờ không thể nào với tới, y cũng không thể nào bỏ món vật bất ly thân kia được, đành nhẹ nhàng nhảy lên đầu thuyền, giơ tay đón lấy chiếc bàn toán, quay sang trừng mắt nhìn Cưu Ma Trí. Cưu Ma Trí vẻ mặt vẫn đầy vẻ từ hòa, mỉm cười không tỏ vẻ gì khó chịu.

A Bích tay trái cầm cán cây nhuyễn tiên giơ lên cao, năm ngón tay phải vuốt xuôi xuống, móng tay chạm vào những đốt nổi gồ lên phát ra những tiếng leng keng, tình tang khi cao khi thấp. Năm ngón tay nàng vuốt chẳng khác gì người gảy đàn tì bà, món binh khí đã từng chiến đấu khắp hai miền nam bắc Trường giang với biết bao anh hùng hắc bạch, nay vào bàn tay trắng trẻo mềm mại của nàng lại biến thành một món nhạc khí.

Đoàn Dự kêu lên:

- Hay quá! Hay quá! Cô nương thử đàn một bản xem nào.

A Bích quang sang Quá Ngạn Chi nói:

- Nhuyễn tiên này có phải của vị đại gia kia không? Tôi chẳng biết trời trăng gì lấy ra nghịch thực là vô lễ. Đại gia cũng xuống thuyền đi thôi, một lát nữa tôi sẽ bóc hồng lạng\_ tưới cho ông ăn.

Quá Ngạn Chi nghĩ đến mối thù của sư phụ, hận nhà họ Mộ Dung đất Cô Tô thấu xương, nhưng thấy tiểu cô nương này nói năng nhí nhảnh, ngâm thơ hồn nhiên ên trong bụng tuy đầy thù hận nhưng cũng không thể nổi sùng với cô ta được, bụng nghĩ thầm: "Cô ta đưa mình đến trang viện thật hay biết mấy, thế nào mình cũng giết được vài đứa báo thù cho ân sư". Nghĩ thế bèn gạt đầu nhảy xuống thuyền.

A Bích cuộn gọn găng cây nhuyễn tiên giao lại cho Quá Ngạn Chi, vừa chèo một cái, chiếc thuyền đã lướt về hướng tây. Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi đưa mắt ra hiệu cho nhau, cùng nghĩ: "Hôm nay mình chui vào hang cọp, không biết sống chết thế nào. Nhà Mộ Dung ra tay thật là độc ác, tiểu cô nương này nhỏ nhẹ dễ thương, xem ra không phải là giả dối, nhưng biết đâu chẳng phải là kế của họ dụ cho địch sinh ra kiêu căng để mình không đề phòng rồi thừa cơ hạ thủ?".

Thuyền đi trên mặt hồ, quẹo qua quẹo lại mấy lần, rồi đi vào một chiếc đầm lớn, nhìn ra đằng xa thấy khói lung linh bốc lên, mặt nước xa tít tận chân trời.

Quá Ngạn Chi trong bụng hải tâm: "Chiếc hồ này chắc là Thái Hồ đây. Ta và Thôi sư thúc đều không biết bơi, con bé này chỉ cần lật thuyền là cả hai người mình sẽ vào bụng cá ngay, còn nói gì đến việc báo thù cho thầy nữa?".

Thôi Bách Tuyền cũng đã nghĩ đến chuyện đó, nghĩ bụng nếu mình cầm được mái chèo trong tay, nếu cô gái này muốn lật thuyền thì cũng không phải là dễ bèn nói:

- Cô nương, để ta giúp cô chèo thuyền, cô chỉ cần chỉ đường là đủ.

A Bích cười nói:

- Ôi chao, tiểu nữ không dám. Nếu công tử biết được thể nào cũng mắng là coi thường khách.

Thôi Bách Tuyền thấy nàng từ chối lại càng nghi hơn, cười nói:

- Chẳng đâu gì cô, chúng tôi chỉ muốn cô trở tài dùng nhuyễn tiên đàn một khúc. Chúng tôi là người thô lỗ không phải như Đoàn công tử đây, cảm kỳ thư họa môn nào cũng tinh thông.

A Bích nhìn Đoàn Dự cười nói:

- Tiểu nữ đàn có ra gì đâu, sao dám gọi là tuyệt kỹ? Đoàn công tử phong nhã như thế, nghe sẽ cười bằng thích, tôi chẳng đàn đâu.

Thôi Bách Tuyền cầm cây nhuyễn tiên trên tay Quá Ngạn Chi đặt vào tay cô gái tay kia cầm lấy mái chèo nói:

- Này cô! Cứ đàn đi nào!

A Bích cười nói:

- Thôi được, cho tôi mượn cái bàn toán của ông để đánh nhịp vậy.

Thôi Bách Tuyền trong bụng hơi e dè: "Cô ta muốn lấy luôn cả hai món binh khí của mình, không lẽ không có âm mưu gì sao?". Thế nhưng đã đến nước này không tiện từ khước đành đưa cho cô ta chiếc kim toán bàn. A Bích để chiếc bàn toán lên sàn thuyền trước mặt, tay trái cầm cán nhuyễn tiên, chân trái đạp lên đầu roi, kéo thẳng ra, năm ngón tay phải vừa vuốt vừa búng, nhuyễn tiên liền phát ra âm thanh tít tít, tuy không réo rắt thánh thoát như từ bà những nghe cũng thật êm dịu.

Năm ngón tay của A Bích đàn nhuyễn tiên thình thoảng lại nghỉ đưa ngón tay khảy chiếc bàn toán, những hạt toán châu leng keng hòa với tiếng tít tít của nhuyễn tiên, lại càng vui tai. Ngay khi đó, bỗng thấy hai con chim én sà ngang đầu thuyền, bay vút về hướng tây. Đoàn Dự nghĩ thầm "Nơi nhà Mộ Dung ở có tên là Yến Tử ồ, chắc hẳn chim én nhiều lắm".

Lại nghe A Bích cất tiếng hát rằng:

Sớm mai nơi trước hiên nhà,

Hai con chim én bay sà xuống sân.

Phượng hoàng làm tổ cũng gần,

Khôi Tiêu Tương cũng ân cần làm quen.

Lầu hồng cũng lại trèo lên,

Bờ sông biếc cũng chập chờn dừng chân.

Thuận đưa nét vẽ tay thần,

Tiếng oanh diu dặt thả hồn mê ly.

Vì ai đến vì ai đi?

Rèm châu cuốn bức on kia nghìn trùng.

Nhị xã lương thần,

Thiên gia đình viện.

Phiên phiên hựu đổ song phi yến,

Phượng hoàng sào ỗn hứa vi lân,

Tiêu Tương yên mình lai hà vãn?

Loạn nhập hồng lâu,

Đề phi lục ngân,

Họa lương khinh phát ca trần chuyển,

Vì thùy qui khứ vì thùy lai?

Chủ nhân ân trọng châu liêm quyền.

Đoàn Dự nghe nàng hát thật là ôn nhu tình tứ không khỏi lòng thấy mệnh mang, nghĩ thầm: "Nếu như ta cứ suốt đời chui rúc ở nam cung, làm sao có được những giờ phút thần tiên như thế này?".

Vì ai đến vì ai đi?

Rèm châu cuốn bức on kia nghìn trùng.

Mộ Dung công tử có người nữ tì như thế này hẳn phải là nhân vật phi thường. A Bích hát xong khúc hát đó rồi đưa bàn toán và nhuyễn tiên trả lại cho Thôi Quá hai người, cười nói:

- Hát chẳng ra gì, quý khách đừng cười nhé! Hoắc đại gia, xin chào vào con lạch nhỏ phía bên trái, đó đó! Đứng rồi!

Thôi Bách Tuyền thấy nàng trả lại binh khí cho mình mới thấy yên bụng, bèn theo đúng lời nàng đi vào một con lạch nhỏ, có điều mặt hồ mọc đầy những lá sen, nếu không được cô ta chỉ điểm thì không ai có thể biết được giữa đám lá sen lại có một con đường. Thôi Bách Tuyền chào một hồi, A Bích lại chỉ một con đường khác:

- Bơi qua phía kia kìa.

P phía đó mặt nước đầy những cây và trái hồng lã, trong làn sóng xanh chập chờn, lã đỏ lá xanh quả thật đẹp không thể tả. A Bích thuận tay hái hồng lã chia cho mọi người.

Hai tay Đoàn Dự tuy vẫn cử động được nhưng sau khi huyết đạo bị điểm rồi không có chút hơi sức nào, đến cái vỏ hồng lã cũng không bóc được. A Bích cười nói:

- Công tử gia không phải người Giang Nam nên không biết bóc lã, để tiểu nữ bóc dùm cho.

Cô ta bóc luôn mấy trái để vào tay chàng. Đoàn Dự thấy quả ấu đó tron nhẵn bỏ vào mồm thơm phức, ăn ngon lạ thường cười nói:

- Hồng lã này ăn bùi mà không ngứa, thật chẳng khác gì nghe cô nương hát vậy.

A Bích mặt ửng hồng cười nói:

- Đem bài hát của tôi so với trái hồng lã, hôm nay mới là lần đầu nghe đến, xin đa tạ công tử.

Thuyền chưa qua khỏi hồ lã, A Bích lại chỉ đường chèo thuyền vào một vùng lau lách và giao bạch, khiến cho cả đến Cưu Ma Trí cũng nổi lòng e dè, trong bụng cô ghi nhớ đường đi của con thuyền để phòng khi đi ra không bị lạc lối. Mọi người đưa mắt nhìn quanh thấy mặt hồ toàn là lá sen, lá ấu, lau niễng nổi phất phơ trên mặt nước chỗ nào cũng giống chỗ nào, mỗi khi gió thổi lại biến đổi đủ chiều, đầu lúc này có nhớ kỹ đến mấy thì chỉ chốc lát cục diện đã hoàn toàn khác hẳn.

Cưu Ma Trí, Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi ba người chăm chăm nhìn vào mắt A Bích, cố gắng xem cô ta bằng cách nào tìm ra đường và dấu vết, nhưng cô gái chẳng để ý gì chỉ lo hái lã, vọc nước, tiện đâu chỉ đó, dường như biết bao nhiêu thủy đạo ngang dọc như bàn cờ kia cô rõ như lòng bàn tay, sinh ra đã biết chẳng cần biện nhận làm gì.

Cứ như thế quay qua quẹo lại đến hai giờ, đến khoảng giờ Mùi, nhìn thấy xa xa trong đám cây dương liễu xanh rì thấy lộ ra một góc rèm cửa. A Bích nói:

- Đến rồi đây! Hoắc đại gia, phiền ông phải chèo đến cả nửa ngày trời chắc là mệt lắm.

Thôi Bách Tuyền cười gượng:

- Chỉ cần có hồng lã ăn, nghe tiếng hát, dầu có phải chèo thuyền mười năm tám năm cũng không mệt.

A Bích vỗ tay reo:

- Nếu như ông muốn nghe hát, muốn ăn lã thì có gì là khó? Cứ ở luôn trong đây không ra nữa là xong.

Thôi Bách Tuyền nghe cô ta bảo "Cứ ở luôn trong đây không ra nữa là xong" không khỏi kinh hãi, giường đôi mất tí hí nhìn cô ta một hồi, chỉ thấy cô gái cười khúc khích xem ra không có bụng dạ nào nhưng cũng không vì thế mà yên tâm.

A Bích cầm lấy mái chèo, chèo thẳng vào dưới tán cây liễu, đến gần hơn, thấy một cảnh thông lăm thành chiếc thang, rủ xuống mặt nước. A Bích buộc chiếc thuyền vào cành cây, bỗng nghe trên cành liễu một con chim nhỏ hót riu ra riu rít nghe thật trong trẻo. A Bích cũng bắt chước tiếng chim riu rít mấy tiếng, quay đầu lại mỉm cười:

- Xin quý khách lên bờ.

Mọi người lần lượt trèo lên, thấy lơ thơ mấy gian nhà dựng trên một khu đất chẳng hiểu là một hòn đảo hay một bán đảo. Những mái nhà đó trông be bé xinh xinh có vẻ tinh nhã, trên biển ngạch đề hai chữ "Cầm Vận", nét bút tiêu sái. Cưu Ma Trí nói:

- Có phải đây là Tham Hợp Trang ở Yên Tử ồ chẳng?

A Bích lắc đầu:

- Không phải. Chỗ này là công tử dựng lên cho tôi ở, nhỏ bé thế này đâu đáng để tiếp quý khách. Hiềm vì đại sư phụ nói là muốn đến tế mộ Mộ Dung lão gia nên tôi không quyết định được, đành phải để các vị chờ ở đây để tôi đi hỏi A Châu tí tí.

Cưu Ma Trí nghe nói thế, trong bụng hơi bức, mặt sầm xuống. Y là Hộ Quốc Pháp Vương nước Thổ Phồn, thân phận cao quý biết là nhường nào? Không những y ở Thổ Phồn được nhà vua kính trọng, dầu có đến triều đình các nước Đại Tống, Đại Lý, Liêu Quốc, Tây Hạ, các vị đế vương cũng phải lấy lễ quý tân mà tiếp đãi, huống chi y lại là kẻ tri giao cựu hữu của Mộ Dung tiên sinh, lần này thân hành đến tế mộ, Mộ Dung công tử vì không biết trước nên đi khỏi thì đã đành, vậy mà bọn kẻ ăn người ở lại không mời y vào khách sảnh tiếp đãi cho long trọng, lại đưa đến biệt viện của đứa tiểu tử chẳng là coi thường nhau lắm hay sao? Thế nhưng y thấy A Bích ăn nói lưu lo chẳng có vẻ gì khinh mạn nên nghĩ thầm: "Con tiểu a đầu này chẳng biết gì mình để ý đến nó làm chi?". Nghĩ như thế y thấy lòng bình thản trở lại.

Thôi Bách Tuyền hỏi:

- A Châu tí tí của cô là ai thế?

A Bích cười đáp:

- A Châu là A Châu, chị ấy lớn hơn tôi một tháng nên phải gọi bằng chị đấy thôi. Tôi phải gọi bằng chị chứ biết làm sao hơn, ai bảo chị ta hơn một tháng làm chi? Còn ông đâu cần gọi bằng chị, nhưng nếu như gọi bằng chị là chị ấy thích lắm đó!

Cô ta vừa dẫn mọi người vào nhà vừa nói lưu lo, âm thanh trầm bổng như tiếng đàn tiếng sáo. Vào đến trong sảnh, A Bích mời mọi người ngồi, sau đó có người đẩy tới bưng trà lên. Đoàn Dự cảm chén trà thấy mùi thơm ngát bốc lên mũi, mở nắp ra, thấy trà màu xanh lơ có những lá trà biếc mọc đầy lông tơ, trông như những hạt châu cuộn nổi trên mặt nước. Đoàn Dự chưa từng thấy bao giờ, đưa lên miệng nhấp thử một ngụm, thấy ngon ngọt lạ thường, nước dãi chảy đầy lưỡi. Cưu Ma Trí và Thôi, Quá hai người thấy lá trà kỳ lạ không ai dám uống. Loại trà tròn như hạt châu này là đặc sản trồng trên núi cao ở vùng kề bên Thái Hồ, người sau gọi là Bích Loa Xuân, đời Bắc Tống chưa có cái tên thanh tao đó, dân vùng này chỉ gọi là loại trà "thơm phức" để ca tụng mùi hương đặc biệt. Cưu Ma Trí xưa nay chỉ ở Thổ Phồn và Tây Vực, quen uống loại trà đen đắng chát, bây giờ thấy loại trà xanh lông lá thế này, sợ có độc không dám đụng tới.

Bốn món điểm tâm gồm có kẹo Mai Côi, bánh dẻo Phục Linh, bánh ngọt Phí Thụy, bánh bao bột sen hình dáng tinh nhã, cái nào cái nấy trông tưởng như chỉ để chưng chứ không phải để ăn. Đoàn Dự tấm tắc:

- Mấy món điểm tâm trông đẹp thế này, ăn chắc là ngon lắm đó, nhưng thật chẳng nỡ lòng nào mà bỏ vào mồm.

A Bích mỉm cười nói:

- Công tử cứ việc ăn đi, chúng tôi vẫn còn nhiều.

Đoàn Dự cứ ăn một miếng lại nắc nỏ khen, thật là sướng miệng. Cưu Ma Trí và Thôi, Quá hai người không ai dám ăn, Đoàn Dự trong lòng khởi nghi: "Gã Cưu Ma Trí này tự xưng là bạn thân của Mộ Dung Bác, sao lại cái gì cũng dè dặt đến thế? Còn người trong trang viện nhà Mộ Dung đối đãi với y cũng không có gì đặc biệt".

Lòng kiên nhẫn của Cưu Ma Trí quả không vừa, y đợi đến khi Đoàn Dự uống trà, ăn bánh khen vuốt đuôi thêm vài câu xong rồi mới nói:

- Như vậy thì nhờ cô nương thông tri cho A Châu tí tí của cô đi.

A Bích cười nói:

- Chỗ A Châu tí tí ở cách đây bốn con chín đường thủy, hôm nay không kịp nữa rồi, bốn vị ở đây qua một đêm, sáng sớm ngày mai, tiểu nữ sẽ đưa các vị đến Thánh Hương Thủy Tạ.

Thôi Bách Tuyền hỏi lại:

- Bốn con chín đường thủy là gì thế?

A Bích đáp:

- Một con chín là chín dặm, hai con chín là mười tám dặm, bốn con chín là ba mươi sáu dặm. Ông lấy bàn toán ra tính là xong ngay.

Thì ra một giải Giang Nam, nói đến khoảng cách lộ trình tính theo một chín, hai chín. Cưu Ma Trí nói:

- Nếu biết sớm sao cô không đưa chúng tôi đến ngay Thánh Hương Thủy Tạ có phải hay hơn không?

A Bích cười nói:

- Nơi đây chẳng có ai bầu bạn chuyện trò, buồn đến chết được. Dễ gì có được vài người khách đến chơi? Tiểu nữ vì thế muốn lưu quý vị lại một ngày.

Quá Ngạn Chi từ trước đến nay vẫn ngồi yên không nói một câu, bây giờ bỗng đứng bật dậy, quát lớn:

- Thân nhân nhà Mộ Dung ở nơi nào? Quá Ngạn Chi này đến Tham Hợp Trang không phải để uống trà ăn bánh, cũng chẳng phải đến kể chuyện vui cho người nghe, mà là đến giết người báo thù, máu chảy đầu rơi. Họ Quá này đã đến được nơi đây, không mong gì sống được mà ra về. Cô nương, nhờ cô đi nói cho họ hay, ta là đệ tử của Kha Bách Tuế phái Phục Ngưu, hôm nay đến đây báo thù cho sư phụ.

Nói xong y vung nhuễn tiên một cái, nghe lách cách một tiếng đã đánh vỡ tan một chiếc bàn trà bằng gỗ tử đàn và một chiếc ghế tre bằng trúc Tương Phi. A Bích không có vẻ gì kinh hoàng, cũng không nổi giận chỉ nói:

- Anh hùng hào kiệt trên giang hồ đến gặp công tử tháng nào cũng có vài người, cũng có người bậm trợn, hằm hè như Quá đại gia, phận con đòi như tiểu nữ đâu có sợ ...

Nàng chưa nói dứt câu, từ hậu đường một ông già râu tóc trắng xóa chống gậy bước ra nói:

- A Bích, ai ở ngoài này la lối om sòm như thế?

Người đó nói tiếng quan thoại, ngữ âm thật là đúng giọng. Thôi Bách Tuyền đứng phắt lên đứng bên cạnh Quá Ngạn Chi, quát hỏi:

- Sư huynh ta Kha Bách Tuế chết vì tay ai?

Đoàn Dự thấy ông già kia thân hình lom khom, mặt mũi nhăn nheo, không chín mươi thì cũng phải tám chục tuổi, nghe ông ta lầm bầm:

- Kha Bách Tuế, Kha Bách Tuế, Hừ, nếu đã sống đến một trăm, có chết cũng vừa.

Quá Ngạn Chi đến Tô Châu chỉ nghĩ đến chuyện tới nhà Mộ Dung chém giết một phen cho phi chí để báo thù cho ân sư thế nhưng sau khi bị Cưu Ma Trí đoạt mất binh khí y cảm thấy mất tinh thần, kể đến gặp một cô gái nhỏ dễ thương như A Bích, bao nhiêu oán hận trong lòng không có chỗ nào phát tiết, nay nghe lão già này ăn nói vô lễ liên vung nhuễn tiên lên, đầu cây tiên phóng ra điểm luôn vào lưng lão ta. Y thấy Cưu Ma Trí ngồi bên cánh tây, đề phòng nhà sư ra tay ngăn trở nên ngọn roi từ phía đông đánh tới.

Ngờ đâu Cưu Ma Trí vươn tay ra, lòng bàn tay như có sức hút, nhuễn tiên ở tận đằng xa cũng chộp ngay được, nói:

- Quá đại hiệp, chúng ta là khách từ xa đến, có gì để nói chuyện đầu đuôi, chưa việc gì phải động võ.

Y cuộn nhuễn tiên lại trao trả cho Quá Ngạn Chi. Quá Ngạn Chi mặt đỏ gay, cảm cũng dờ mà không cảm thì cũng không được, chột nghĩ ngay: "Hôm nay chuyện báo thù mới là chuyện lớn, phải nén cái nhục nhất thời để có binh khí cầm trong tay". Y nghĩ thế bèn đưa tay cầm lấy.

Cưu Ma Trí nói với ông lão:

- Chẳng hay thí chủ tôn tính đại danh là gì? Là thân thích của Mộ Dung tiên sinh, hay là bạn bè?

Ông già nhếch mép cười đáp:

- Lão đây là thầy tớ của công tử, làm gì có tôn tính đại danh? Nghe nói đại sư phụ là bằng hữu của lão gia khi còn tại thế, không biết muốn sai bảo chuyện gì?

Cưu Ma Trí đáp:

- Việc của ta khi gặp mặt công tử rồi sẽ phụng cáo.

Ông già đáp:

- Thế thì thật lờ lảng, hôm qua công tử gia đã ra khỏi nhà, không chừng phải một hai ngày mới về.

Cưu Ma Trí hỏi lại:

- Thế công tử đi đâu thế?

Ông lão nghiêng đầu ngẫm nghĩ, gờ tay gõ gõ lên trán nói:

- Cái đó ư! Ta cũng quên khuấy đi mất, hình như là qua Tây Hạ, cũng có thể là nước Liêu, không chừng lại qua Thổ Phồn, hoặc giả là Đại Lý.

Curu Ma Trí hừ một tiếng, trong bụng không vui. Thời đó năm nước chia năm góc thiên hạ, trừ đương địa là Đại Tống không kể, lão già này nói cả bốn nước còn lại. Y biết ông lão giả vờ lú lẫn bèn nói:

- Nếu đã thế, ta không thể đợi công tử về được, xin quân gia dẫn ta lại mộ phần tiên sinh lạy một lạy để cho trọn tình cố nhân.

Ông già kia xua tay rồi rít nói:

- Chuyện đó ta không quyết định được, ta nào có phải quân gia đâu.

Curu Ma Trí nói:

- Thế thì ai là quân gia trong tôn phủ? Xin mời ra cho ta gặp.

Ông lão gật gù nói:

- Được chứ, được chứ! Để ta đi mời quân gia.

Y quay người lẩy bẩy đi ra ngoài, lẩm bẩm nói một mình: "Ta bằng tuổi này tuổi đầu, trên đời này chuyện ma mãnh gì ta chẳng biết? Biết ngay giả làm sư mô đạo sĩ bịp bợm xin cúng dường. Việc gì lão cũng thấy cả rồi, đừng có mà tính chuyện qua mặt".

Đoàn Dự nghe nói thế cười rộ lên. A Bích vội nói với Curu Ma Trí:

- Đại sư phụ đừng giận, Hoàng bá bá lẩn thần rồi, lúc nào cũng ra vẻ sành sỏi, nói năng hay làmwich lòng người khác.

Thôi Bách Tuyền giật giật tay áo Quá Ngạn Chi lòi qua một bên nói nhỏ:

- Thằng trọc này tự xưng là bằng hữu của nhà Mộ Dung, nhưng bọn này rõ ràng đâu có coi y là khách quý. Minh chó có nóng nảy, để xem thế nào rồi hãy tính.

Quá Ngạn Chi đáp:

- Vâng!

Hai người trở lại chỗ cũ nhưng chiếc ghế tre Quá Ngạn Chi ngồi đã bị y đánh vỡ nát rồi thành thử không còn chỗ nào. A Bích nhắc chiếc ghế của nàng lại, mỉm cười nói:

- Quá đại gia, mời ông ngồi đây.

Quá Ngạn Chi gật đầu nghĩ thầm: "Nếu ta có phải giết sạch cả nhà Mộ Dung thì cũng tha cho con tiểu a đầu này". Đoàn Dự thấy ông lão bặc đi vào, trong bụng cảm thấy có điều gì khang khác, xem ra không ổn nhưng đó là việc gì thì chàng không thể nói được. Chàng quan sát kỹ càng những đồ đạc trong gian nhà nhỏ này, cây cối ngoài sân, tranh vẽ trên vách, rồi lại nhìn kỹ A Bích, Curu Ma Trí, Thôi Bách Tuyền, Quá Ngạn Chi bốn người, chỗ nào lạ lùng chàng không thể tìm ra, nhưng trong bụng càng lúc càng ngờ vực.

Một lát sau có tiếng chân người, từ nội đường một gã gầy gò tuổi độ ngũ tuần bước ra. Y mặt mũi vàng vọt, dưới cằm để một túm râu dê, trông ra vẻ nhanh nhẩu lanh lợi, quần áo mặc trông cũng khá thơm tươm tươm, ngón tay út bên trái đeo một chiếc nhẫn ngọc, xem chừng là quân gia trong nhà Mộ Dung. Gã đó quay sang Curu Ma Trí và cả bọn hành lễ nói:

- Tiểu nhân Tôn Tam bái kiến các vị. Đại sư phụ, lão nhân gia muốn đến một lão gia chúng tôi tể một tuần, chúng tôi thật là cảm kích. Có điều công tử đã đi khỏi, không ai hoàn lễ, thật không cung kính chút nào. Đợi công tử về rồi, tiểu nhân đem tấm lòng của đại sư phụ trình lên vậy ...

Y nói đến đây, Đoàn Dự bỗng ngửi thấy một mùi hương thoang thoảng, trong bụng chợt động: "Lạ thật! Lạ thật!". Hồi nãy khi lão bặc bước vào tiểu sảnh, Đoàn Dự cũng ngửi thấy một mùi thơm nhẹ nhàng. Mùi hương đó tương tự như mùi thơm trên người Mộc Uyển Thanh, tuy cũng có khác nhưng đều là hương của đàn bà con gái. Lúc đầu Đoàn Dự còn tưởng là ở người A Bích tỏa ra nên không để ý, nhưng khi lão bặc kia ra khỏi phòng rồi, mùi thơm kia liền không còn nữa, đến lúc gã tự xưng là Tôn Tam kia bước vào, Đoàn Dự lại ngửi thấy mùi hương kia. Chàng liền hiểu ra, việc mình thấy có gì khác lạ chính là vì tại sao từ một lão già tám, chín mươi lại có mùi con gái mười bảy, mười tám, nghĩ thầm: "Không lẽ sau nhà có trồng kỳ hoa dị thảo gì, nên ai từ đó bước ra thân thể cũng có mùi hương thoang thoảng? Nếu không thì cả lão bặc lẫn gã gầy gò này đều là con gái cải trang".

Mùi hương đó tuy làm Đoàn Dự khỏi nghi nhưng thực ra rất là nhẹ, Curu Ma Trí và hai người kia không ai nhận ra được. Đoàn Dự sở dĩ ngửi thấy được vì chàng và Mộc Uyển Thanh hai người đã trải qua một thời gian thực là nguy hiểm nơi thạch thất, mùi hương đàn bà kia, người khác không nhận ra nhưng chàng đã ghi lòng tạc dạ, so với sạ hương, đàn hương, hoa hương còn đậm đà hơn nhiều. Curu Ma Trí tuy nội công thâm hậu nhưng cả đời nghiêm thủ sắc giới, dầu má hồng tóc xanh dưới mắt y cũng chẳng khác gì khô lâu bạch cốt, phấn dụ son thơm cũng không khác gì mùi máu mù tanh hôi, không phân biệt mùi con trai với con gái.

Đoàn Dự đã nghĩ Tôn Tam là con gái cải trang, nhưng nhìn qua nhìn lại không thấy chút sơ hở nào, người này thần tình cử chỉ hoàn toàn đàn ông, đến cả hình mạo thanh âm cũng không có chút nào đàn bà con gái. Chàng đột nhiên nghĩ ra: "Đàn bà nếu giả làm đàn ông thì hầu hết cũng không thể nào giả được". Chàng chăm chú nhìn vào cổ Tôn Tam, thấy chòm râu dê của y phủ xuống không nhìn thấy được cổ họng.

Đoàn Dự đứng lên, giả vờ thưởng ngoạn các bức thiếp và tranh vẽ treo trên tường, đi đến ngang bên Tôn Tam liền qua nhìn lên một cái, thấy cổ họng y quả không có gồ lên, lại nhìn xuống thấy ngực y đầy đặn, tuy không dám chắc đây là đàn bà nhưng một gã đàn ông ôm o như thế, ngực không thể nào tròn trịa như vậy được. Đoàn Dự tìm ra được cái bí mật này thật là thú vị nghĩ thầm: "Bọn họ thật là lắm trò để xem họ định làm gì nữa đây?".

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 23: Hướng Lai Si

Lâu nay dạ luống mơ màng,

Giang Nam cảnh vật một vòng ghé thăm.

Hồ xanh, liễu rủ, hương lãng,

Thuyền con một chiếc, xinh xinh hai nàng.

\*

\*\*

Curu Ma Trí thờ dài:

- Ta và lão gia các người năm xưa gặp nhau ở Tứ Xuyên, đàm luận võ công, ai bên đều phục tài lẫn nhau nên kết bạn. Ngờ đâu con tạo ghen kẻ kỳ tài, cái kẻ tầm thường như ta đây thì trời còn cho sống thừa đến hôm nay, còn lão gia các người lại sớm về tây phương cực lạc. Ta từ nước Thổ Phồn đến Trung Thổ, chỉ vì mối thâm tình với người bạn cũ nên muốn đến vái trước mộ, có người hoàn lễ hay không nào có gì là quan trọng? Phiền quản gia dẫn đường cho.

Tôn Tam nhú mày, xem ra thật là khó xử lấp bắp nói:

- Cái đó ... cái đó ...

Curu Ma Trí nói:

- Không biết bên trong còn việc gì không ổn xin chỉ giáo cho.

Tôn Tam nói:

- Nếu đại sư phụ quả là bạn chí thân của lão gia chúng tôi thuở sinh tiền, hẳn đã biết tính khí lão gia chúng tôi. Lão gia ngại nhất là có người đến thăm, người thường bảo rằng phạm kẻ đến nhà, nếu không tầm cừu sinh sự thì cũng đến bái sư học nghệ, hay kém hơn một mức là đến xin xỏ tiền bạc, không chừng lại thò tay mặt, đặt tay trái, toan bẻ đục nước béo cò, thuận tay trộm cắp món gì rồi linh mất. Lão gia nói bọn sư mô lại càng đáng đề phòng, ấy chết, ... xin lỗi ...

Y nói đến đó biết mình lỡ lời xúc phạm đến Curu Ma Trí, vội vàng đưa tay bịt miệng. Lối đó đúng là kiểu một cô gái hay làm, giương đôi mắt đen láy như hai hạt châu ranh mãnh nhìn, tuy lập tức khép ngay mi lại nhưng Đoàn Dự vốn đã lưu tâm, tự nhiên trong lòng thấy thích thú: "Gã Tôn Tam này không những là đàn bà mà lại là một cô gái trẻ tuổi nữa là khác". Chàng liếc qua A Bích thấy nàng ta trên môi nở một nụ cười tinh quái, trong bụng không còn hoài nghi gì nữa, nghĩ thầm: "Gã Tôn Tam và lão Hoàng kia hai người là một, không chừng là A Châu tí ti chứ không phải ai khác".

Curu Ma Trí thờ dài:

- Trên đời này người gian thì nhiều người ngay thì ít, Mộ Dung tiên sinh không muốn kết giao cùng bọn phạm phu quả là đúng lắm.

Tôn Tam nói tiếp:

- Đúng vậy đó. Lão gia chúng tôi có di ngôn rằng, nếu như có ai đòi đến tế phần tảo mộ thì phải hết sức ngăn cản. Người còn bảo: "Mấy tên trọc thường chẳng có bụng dạ tốt lành gì đâu, hẳn là toan đào mả ta đấy thôi". Ấy chết, đại sư phụ đừng để bụng, lão gia chúng tôi chửi bọn trọc đầu chác không phải nói ngài đâu.

Đoàn Dự cười thầm trong bụng: "Ai đời đâu gặp người gù lại chửi kẻ lưng cong. Gã sư hổ mang này vẫn bình tĩnh như không, càng đại gian đại ác càng không nổi nóng, gã đúng là một tay bản lĩnh phi thường".

Curu Ma Trí đáp:

- Mấy câu trần trối của lão gia ngươi thật là hữu lý. Ông ta khi còn sinh tiền uy chấn thiên hạ, thành thử có rất nhiều kẻ thù. Có người không báo được cừu khi tiên sinh còn tại thế, cũng nên đề phòng họ đụng chạm đến di thể khi ông ta đã qua đời.

Tôn Tam đáp:

- Muốn đụng đến di thể của lão gia chúng tôi, ha ha, thật chỉ tổ Dã Tràng se cát.

Curu Ma Trí ngạc nhiên hỏi lại:

- Cái gì mà lại Dã Tràng se cát?

Tôn Tam đáp:

- Cái đó nghĩa là "Dã Tràng se cát biển đông, Nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì". Chuyện đụng chạm đến di thể lão gia thì đừng mơ tưởng mà mất cả chì lẫn chài.

Curu Ma Trí nói:

- Ồ, thì ra là thế. Ta và Mộ Dung tiên sinh tri kỷ giao hảo, chỉ muốn đến trước mộ cố nhân lay một lay, không có ý gì khác, quân gia chẳng nên đa nghi.

Tôn Tam đáp:

- Nói gần nói xa chẳng qua nói thực, tiểu nhân quả là không dám quyết định ngược lại với di chỉ của lão gia. Nếu như công tử trở về tra hỏi biết được, há chẳng đánh đến gãy đùi tiểu nhân ư? Thôi thì để tôi mời lão thái thái xem định đoạt ra sao, rồi quay lại bẩm có được chăng?

Curu Ma Trí hỏi lại:

- Lão thái thái ư? Còn vị lão thái thái nào nữa?

Tôn Tam đáp:

- Mộ Dung lão thái thái là thím của lão gia. Mỗi khi có bằng hữu của lão gia đến chơi đều phải khấu đầu hành lễ với thái thái. Công tử không có nhà, việc gì cũng phải hỏi ý lão thái thái.

Curu Ma Trí đáp:

- Thế thì hay lắm, nhờ ngươi bẩm với lão thái thái là Curu Ma Trí nước Thổ Phồn hỏi thăm sức khỏe lão phu nhân.

Tôn Tam nói:

- Đại sư phụ khách sáo quá, chúng tôi không dám nhận.

Nói xong liền quay vào nội đường. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Vị cô nương này tính quái láu lỉnh, trêu ghẹo lão tặc Curu Ma Trí, không biết để làm gì đây?".

Qua một lúc nghe có tiếng vòng đeo leng keng, một bà già từ nội đường đi ra, người chưa tới mà mùi hương thoang thoảng kia đã ngửi thấy rồi. Đoàn Dự khò khò mỉm cười, nghĩ thầm: "Lần này lại biến thành một lão phu nhân".

Chỉ thấy bà lão mặc áo quần bằng đoạn màu xanh cổ đồng, tay đeo vòng ngọc, đầu đầy châu thụy, ăn mặc thật là sang trọng, mặt thật nhiều vết nhăn, đôi mắt hấp hím dường như nhìn không rõ. Đoàn Dự tấm tắc thầm trong bụng: "Cô ả này quả là tài, ăn mặc đâu ra đấy, thật khéo lấm thay, chỉ chốc lát đã cải trang xong, tay chân linh lợi như thế thật không phải dễ".

Mụ già kia tay chống gậy, lẩy bẩy đi vào sảnh đường nói:

- A Bích, có bạn của lão gia ngươi đến chơi đây ư? Sao chưa khấu đầu chào ta?

Mụ vừa nói vừa quay qua quay lại tìm kiếm, dường như mắt đã kèm nhèm nhìn không rõ ai với ai. A Bích giờ tay liên tiếp ra hiệu cho Curu Ma Trí, nói nhỏ:

- Mau khấu đầu đi, ông rập đầu chào thái thái hả dạ thì chuyện gì cũng xong.

Bà lão nghiêng đầu qua, giờ bàn tay khum khum che tai như muốn nghe cho rõ, lớn tiếng hỏi lại:

- Này con ranh con, ngươi nói gì thế? Người ta đã khấu đầu chưa?



Curu Ma Trí đáp:

- Lão phu nhân mạnh khỏe chứ? Tiểu tăng xin chào lão nhân gia.

Ông ta vãi một cái thật sâu, hai tay phát kinh, trên mặt đá nghe tiếng cốp cốp tưởng như người khấu đầu làm lễ. Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi hai người đưa mắt cho nhau ai nấy kinh hãi: "Nhà sư này nội kinh quả là ghê gớm, mình e rằng chưa chịu nổi một chiêu của y". Bà lão gật gù nói:

- Tốt lắm, tốt lắm! Thời nay kẻ gian thì nhiều, người ngay thì ít, đến như khấu đầu cũng lắm đũa giở trò ma mãnh, không rập đầu mà cũng nghe kêu côm cốp dưới đất, tưởng lão thái thái này thông minh không thấy. Thằng bé này ngoan lắm, rập đầu nghe rõ kêu.

Đoàn Dự nhìn không nổi cười rộ lên một tiếng. Lão phu nhân chậm rãi quay qua hỏi:

- A Bích, hình như có ai đánh rắm phải không?

Nói rồi giờ tay phẩy phẩy trên mũi, A Bích cố nhịn cười đáp:

- Lão thái thái, không phải đâu. Đó là vị Đoàn công tử này cười đó.

Bà lão hỏi lại:

- Đoạn à? Cái gì mà đứt đoạn?

A Bích đáp:

- Không phải đoạn, người ta họ Đoàn, công tử họ Đoàn.

Bà lão gật đầu:

- Gớm, công tử họ với chẳng công tử kia, từ sáng tới tối lúc nào người cũng chỉ nhớ tới công tử nhà người thôi.

A Bích thẹn thùng nói:

- Lão thái thái ngềnh ngãng, nói năng chuyện họ xọ chuyện kia chẳng ra mô ra tê chi hết.

Bà lão quay sang nói với Đoàn Dự:

- Thằng bé kia, sao thấy thái thái chưa khấu đầu?

Đoàn Dự đáp:

- Lão thái thái, tiểu sinh có câu chuyện muốn kể cho thái thái nghe.

Bà lão hỏi lại:

- Người muốn kể chuyện gì?

Đoàn Dự đáp:

- Tiểu sinh có một đứa cháu gái thật là thông minh lanh lợi nhưng cũng nghịch tình nghịch ranh. Con bé đó thích mặc giả người này người khác, hôm thì giả làm ông, hôm lại giả làm bà để trêu chọc người khác. Lão thái thái gặp nó chắc là thích lắm. Tiếc rằng lần này không đem nó đến khấu đầu trước lão nhân gia.

Lão phu nhân đó chính là cô tì nữ A Châu trong phủ Mộ Dung giả trang. Thuật hóa trang của cô ta quả là khéo léo, không những hình dáng đã giống mà lời ăn tiếng nói cũng y hệt, có thể nói là không có một chút sơ sót nào. Thành thử dù cho thông minh cơ trí như Curu Ma Trí, giang hồ lão luyện như Thôi Bách Tuyền đều không ai nghi ngờ gì. Chẳng dè Đoàn Dự nhờ có mùi hương thoang thoảng trên mình cô ta mà nhận ra.

A Châu nghe nói thế hoảng hồn nhưng vẫn tỉnh bơ như không, giả vờ làm như người già cả lắm cảm, mắt mờ tai điếc nói:

- Cháu ngoan lắm, cháu ngoan lắm, lại thật thông minh, ta chưa bao giờ thấy đứa nào nhanh nhẩu đến thế. Cháu ngoan không nên lắm lời, lão thái thái sẽ thưởng cho nghe chưa?

Đoàn Dự nghĩ thầm "ý cô ta muốn mình đừng lật chân tướng cô ta ra. Cô ta ra tay đối phó với gã trọc Curu Ma Trí, là bạn chứ nào phải là kẻ địch đâu". Nghĩ thế bèn đáp:

- Lão phu nhân cứ yên tâm, tại hạ đến tôn phủ rồi, mọi việc đều do lão phu nhân sai bảo.

A Châu nói:

- Người nghe lời ta, có thể mới là đứa ngoan. Giỏi lắm, mau khấu đầu với lão bà bà ba cái đã, ta thế nào cũng tử tế với người.

Đoàn Dự ngạc nhiên, nghị bụng: "Ta đường đường là thế tử của hoàng thái đệ nước Đại Lý, lẽ nào lại khấu đầu với con tiểu tì này?". A Châu thấy chàng có vẻ ngượng ngùng, cười khẽ mấy tiếng nói:

- Đây cháu ngoan, nghe bà nói đây, khấu đầu chào bà vài cái xem nào.

Đoàn Dự quay sang nhìn thấy A Bích đang dẩu môi liếc mắt cười mủm mỉm, da trắng như lãng tươì vừa mới bóc, bên mép lại có một nốt ruồi nho nhỏ càng thêm vẻ xinh tươì, trong lòng không khỏi khích động bèn hỏi:

- A Bích tí ti, nghe nói trong tôn phủ còn một vị A Châu tí ti, cô ta ... cô ta có xinh đẹp tuấn nhã được như cô chăng?

A Bích mỉm cười:

- Ồi chào! Tiểu nữ xấu xí thế này bị sao được? Nếu như A Châu tí ti nghe công tử hỏi như thế sẽ buồn lòng lắm đó. Tiểu nữ có đáng vào đâu, A Châu tí ti đẹp gấp mười.

Đoàn Dự hỏi lại:

- Thật vậy sao?

A Bích cười đáp:

- Tiểu nữ nói dối công tử làm chi.

Đoàn Dự nói:

- Làm gì có ở trên đời này làm gì có người đẹp gấp mười lần cô được, trừ phi là ... trừ phi là nàng tiên trong động ngọc. Chỉ cần đẹp ngang ngửa với cô là cũng đã ít người sánh bằng rồi.

A Bích mặt đỏ bừng, thẹn thùng nói:

- Lão phu nhân bảo công tử khấu đầu chứ có bảo công tử mồm năm miệng mười khen nịnh tôi đâu.

Đoàn Dự đáp:

- Lão phu nhân vốn cũng là một bậc quốc sắc thiên hương. Nói thật với cô dẫu có cho tôi cái gì tôi cũng không màng, tôi đã từng lạy người đẹp trong động ngọc hàng nghìn cái, còn lạy một mỹ nhân đất Giang Nam vài ba cái thì có đáng gì đâu?

Nói xong chàng liền rạp đầu bình bình bình ba cái thật kêu. A Châu vô cùng hoan hỉ nghĩ thầm "Vị công tử này biết mình chỉ là một con thị tì vậy mà vẫn chịu khấu đầu quả thực khó biết bao". Nàng bèn nói:

- Con ngoan lắm, thật giỏi, thật giỏi. Tiếc rằng ta không mang theo tiền thưởng...

A Bích vội xen vào:

- Lão thái thái không quên là được rồi, lần sau cho thêm cũng không sao.

A Châu trừng mắt nhìn cô ta, quay sang Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi nói:

- Hai vị khách này sao không khấu đầu ra mắt lão bà?

Quá Ngạn Chi hừ một tiếng, sẵn giọng hỏi:

- Mụ có biết võ công chăng?

A Châu đáp:

- Người nói gì thế?

Quá Ngạn Chi lập lại:

- Ta hỏi mụ có biết võ công không. Nếu như võ công cao cường, họ Quá này đành chịu chết dưới tay Mộ Dung lão phu nhân. Còn như nếu không phải người trong võ lâm thì ta không thềm nói với mụ làm gì.

A Châu lắc đầu:

- Cái gì mà lại "ngô công bách cước"? Ngô công dĩ nhiên là có chân, nó cần đâu lắm đấy.

Nàng quay sang nói với Cưu Ma Trí:

- Đại hòa thượng, nghe nói hòa thượng muốn đến viếng mộ cháu ta, lại định ăn trộm cái gì đấy?

Cưu Ma Trí tuy không biết nàng là một thiếu nữ giả trang, nhưng cũng đoán chừng nàng giả vờ nghễnh ngãng chứ không phải là người già lẩn thẩn, trong bụng càng thêm đề phòng, nghĩ bụng: "Mộ Dung tiên sinh đã ghé góm như thế thì người trưởng bối trong nhà chắc cũng chẳng vừa gì đâu". Thành thử y giả như không nghe thấy nàng đề cập đến chuyện "ăn trộm" trả lời:

- Tiểu tăng với Mộ Dung tiên sinh vốn là bạn tri giao, nghe thấy âm hao tiên sinh tạ thế nên từ nước Thổ Phồn qua đây, muốn đến trước mộ lay một lay. Tiểu tăng trước đây đã ước định với Mộ Dung tiên sinh, sẽ đem kiểm phổ Lục Mạch Thần Kiếm nước Đại Lý qua cho tiên sinh xem nhưng hiềm chưa thành, tiểu tăng trong lòng thật là hổ thẹn.

A Châu và A Bích hai người nhìn nhau cùng nghĩ thầm: "Gã hòa thượng này bây giờ mới nói đến chuyện chính đây". A Châu đáp:

- Lục Mạch Thần Kiếm kiểm phổ lấy được thì sao? Mà không lấy được thì sao?

Cưu Ma Trí đáp:

- Năm xưa Mộ Dung tiên sinh có ước định với tiểu tăng, nếu tiểu tăng lấy được kiểm phổ Lục Mạch Thần Kiếm cho xem vài hôm thì sẽ cho tiểu tăng vào Hoàn Thi Thủy Các trong tôn phủ đọc sách vài ngày.

A Châu gạt mình: "Nếu nhà sư này biết được bốn chữ Hoàn Thi Thủy Các thì xem ra lời y không phải là giả". Nàng bèn giả như lú lẫn hỏi lại:

- Cái gì mà hi phạn thủy giao? Ngươi muốn ăn cháo gà với lại bánh trôi ư? Cái đó dễ lắm, nhưng ngươi là người xuất gia ăn đồ mặn có được không?

Cưu Ma Trí quay sang nói với A Bích:

- Không biết vị lão thái thái này lú lẫn thật hay chỉ giả vờ nhưng cự tuyệt người từ nghìn dặm xa xôi đến đây chẳng khiến người ta nản lòng lắm hay sao?

A Châu đáp:

- Sao, ngươi lạnh bụng à? A Bích, ngươi mau đi múc một chén cháo tiết gà để cho đại sư đây ăn cho ấm bụng.

A Bích cố nén cười:

- Đại sư phụ đâu có ăn mặn được.

A Châu gạt gù:

- Thế thì đừng nấu cháo gà cháo vịt thật mà dùng gà vịt chay thế vào.

A Bích nói:

- Lão thái thái lẩn rồi, gà vịt chay làm gì có huyết.

A Châu lăm bằm:

- Thế thì biết làm sao bây giờ?

Hai cô gái một tung một hứng nghe thật ăn nhip với nhau. Người đất Tô Châu phần đông lạnh mồm lạnh miệng, về sau là nơi nổi tiếng về bình luận cũng ở đó mà ra. Hai cô thị tì này bình thời vẫn hay tính nghịch đùa cợt với nhau bây giờ đem ra quấy phá khiến Cưu Ma Trí không biết đường nào mà mò.

Lần này y tới Cô Tô vốn định khi gặp Mộ Dung công tử sẽ bàn một chuyện quan trọng ngờ đâu chủ không gặp, gặp những người chẳng đâu ra đâu, ồm à ồm ờ hư hư thực thực khiến không biết phải làm sao cho phải. Y ngẫm nghĩ một chút đã biết ngay Mộ Dung lão phu nhân, Tôn Tam, Hoàng lão bộc, A Bích ai nấy đều có ý thoai thác không cho mình viếng mộ, dĩ nhiên không cho mình vào Hoàn Thi Thủy Các xem các bí tịch võ học rồi nên dù họ nói gì thì nói, cứ đem chuyện ra trình bày mình bạch rồi sau đó nếu được thì dùng lễ đối đãi, không thì phải cạy mạnh mà ép uống, đằng nào mình cũng ở tay trên. Nghĩ thế y từ tốn nói:

- Kiểm phổ Lục Mạch Thần Kiếm tiểu tăng đã có đem theo đây vì thế mới nhắc lại lời hẹn năm xưa được vào Hoàn Thi Thủy Các trong quý phủ xem sách vở.

A Bích nói:

- Mộ Dung lão gia đã qua đời rồi, một là khẩu thuyết vô bằng, hai là bản kiểm phổ đại sư phụ mang theo, chúng tôi ở đây xem có ai hiểu được đâu, dẫu như ngày trước có ước định như thế thì cũng không còn có thể thi hành được.

A Châu nói:

- Kiếm phổ gì thế? ở đâu vậy? Đưa ra cho ta xem giả hay thực nào?

Curu Ma Trí chỉ vào Đoàn Dự:

- Đoàn công tử đây trong bụng nhớ đầy đủ kiếm phổ Lục Mạch Thần Kiếm, ta đem y đến đây cũng có khác gì mang kiếm phổ đến.

A Bích mỉm cười:

- Tôi lại tưởng có kiếm phổ thật, thì ra đại sư phụ nói đùa.

Curu Ma Trí đáp:

- Tiểu tăng lẽ nào lại dám nói đùa? Nguyên bản kiếm phổ Lục Mạch Thần Kiếm đã bị Khô Vinh đại sư ở chùa Thiên Long nước Đại Lý hủy đi mất rồi, cũng may Đoàn công tử nhớ được hết.

A Bích nói:

- Đoàn công tử nhớ được là chuyện của Đoàn công tử, nếu có được vào Hoàn Thi Thủy Các coi sách thì cũng chỉ mời Đoàn công tử thôi chứ có liên quan gì đến đại sư phụ đâu?

Curu Ma Trí đáp:

- Tiểu tăng muốn hoàn thành ước nguyện năm xưa nên sẽ đem Đoàn công tử tới trước mộ của Mộ Dung tiên sinh thiêu sống.

Lời của y nói ra mọi người ai nấy kinh hãi nhưng thấy y thần sắc trấn tĩnh xem ra nói thực chứ không phải thuận miệng nói đùa khiến càng ghê rợn hơn. A Bích nói:

- Đại sư phụ có nói đùa không đấy? Người đang sống hẳn hỏi ai lại để ông đem ra thiêu sống?

Curu Ma Trí thản nhiên nói:

- Tiểu tăng muốn đốt y thì y làm sao kháng cự được.

A Bích mỉm cười:

- Đại sư phụ bảo là Đoàn công tử nhớ được toàn bộ kiếm phổ Lục Mạch Thần Kiếm, cũng chỉ là nói suông thôi. Nếu như Lục Mạch Thần Kiếm là một công phu lợi hại, quả như Đoàn công tử biết sử dụng kiếm pháp đó thì lẽ đâu lại chịu để cho ông khuất phục?

Curu Ma Trí gật gù:

- Cô nương biết một mà không biết hai. Đoàn công tử bị ta điểm huyệt rồi, không thể nào sử dụng nội kinh được.

A Châu liên tiếp lắc đầu nói:

- Ta nhất định không thể nào tin được. Người giải huyệt cho Đoàn công tử để y thi triển Lục Mạch Thần Kiếm cho ta xem. Ta xem ra mười phần là người nói láo rồi.

Curu Ma Trí gật đầu nói:

- Được lắm, thế thì cứ thử xem.

Đoàn Dự ca ngợi A Bích xinh đẹp, mê mẩn tiếng hát tiếng đàn của nàng khiến cho nàng thật đẹp ý; chàng tuy biết được A Châu cải trang vậy mà vẫn rập đầu lay ba cái khiến cho nàng cũng vui lòng, bây giờ hai cô thị tì nghe nói Đoàn Dự bị điểm huyệt nên toan lừa cho Curu Ma Trí giải huyệt cho chàng. Ngờ đâu vừa nói ra là Curu Ma Trí bằng lòng ngay.

Chỉ thấy y giơ tay vỗ nhẹ vào lưng, ngực và đùi Đoàn Dự mấy cái. Đoàn Dự được y vỗ mấy cái rồi, lập tức các huyệt đạo bị đóng liền thông ngay, chỉ hơi vận khí nội tức liền chuyển động bình thường. Chàng theo phương pháp vận khí của Trung Xung kiếm pháp đưa chân khí vào huyệt Trung Xung nơi ngón tay giữa tay phải liền thấy ngón tay nóng lên, biết rằng chỉ cần búng tay kiếm khí liền bắn ra ngay.

Curu Ma Trí nói:

- Đoàn công tử, Mộ Dung lão phu nhân không tin công tử đã luyện được Lục Mạch Thần Kiếm, xin công tử ra tay thử xem. Làm như ta đây chặt đứt một cành hoa quế xem nào.

Y vừa nói vừa chém xéo ra, bàn tay sức tích chân lực, sử dụng một chiêu Hỏa Diễm Dao nghe cách một tiếng nhỏ một cành hoa quế trong sân không gió mà gãy ngay xuống đất chẳng khác gì dùng dao chặt ngang.

Thôi Bách Tuyền và Quả Ngạn Chi cùng thất thanh kêu lên một tiếng, hai người tuy biết gã phiến tăng này võ công hết sức quái dị nhưng vẫn chỉ nghĩ là một loại tà thuật của bàng môn tả đạo, bây giờ nhìn thấy y dùng chưởng lực chặt đứt cành cây mới hay nội lực y thâm hậu quả là ít thấy trên đời.

Đoàn Dự lắc đầu:

- Ta có biết võ công gì đâu, lại càng chẳng biết Thất Mạch Thần Kiếm, Bát Mạch Thần Dao gì cả. Cái cây hoa đẹp như thế của người ta, vì có gì người lại chặt gãy?

Cưu Ma Trí nói:

- Đoàn công tử chẳng nên quá khiêm nhường, trong các cao thủ họ Đoàn nước Đại Lý thì công tử võ công số một. Trên đời này ngoài Mộ Dung công tử và tại hạ ra, chẳng được công tử e rằng ít có ai khác. Phủ Cô Tô Mộ Dung là kho sách võ công trong thiên hạ, công tử ra tay thử vài chiêu nhờ lão thái thái chỉ điểm thì quả là một chuyện hết sức tốt đẹp.

Đoàn Dự đáp:

- Đại hòa thượng trên đường đi đối với ta cực kỳ coi thường, xách lên vứt xuống, lách thếch kéo đến Giang Nam. Ta vốn dĩ chẳng thèm nói với người thêm một câu nào nữa nhưng đến đất Cô Tô thấy cảnh vật xinh tươi, dân tình nhã nhặn, gặp mấy cô nương đẹp như tiên trên trần nên bụng dạ thù hằn không còn nữa. Ta và người từ nay một đao cắt đứt, đường ai nấy đi.

A Châu và A Bích nghe chàng nói năng như gã đồ gàn, không khỏi tức cười nhưng trong ngôn ngữ chàng ca tụng mình hết lời nên trong bụng không khỏi thâm sung sướng. Cưu Ma Trí đáp:

- Nếu công tử không chịu biểu diễn Lục Mạch Thần Kiếm thì có khác gì bảo ta ăn nói đặt điều hay sao?

Đoàn Dự đáp:

- Nhà người vốn dĩ nói năng vô căn cứ. Người bảo có hẹn với Mộ Dung tiên sinh sao không đến Đoàn Dự lấy kiếm kinh sớm đi? Đợi đến khi Mộ Dung tiên sinh quá vắng rồi, từ vô đối chứng lúc đó mới đến phủ Mộ Dung ăn nói huyền thuyên. Ta xem chừng người hâm mộ Cô Tô Mộ Dung võ công cao cường nên đặt ra câu chuyện bá láp này để đánh lừa lão thái thái cho người vào tàng thư các, lên coi quyền kinh kiếm phổ của nhà Mộ Dung, học lấy thuật "đi bì chi đạo, hoàn thi bi thân". Người tưởng người ta danh tiếng vang dội trong võ lâm như thế mà không biết được cái trò trẻ con của người hay sao? Nếu chỉ đem cái mồm trơn như mỡ đến nói vài câu là ăn trộm được võ công bí quyết của nhà Mộ Dung thì trên đời này vô khối những tên bịp bợm, đứa nào chẳng đến đây leo mép, nói lếu nói láo?

Cưu Ma Trí lắc đầu nói:

- Đoàn công tử đoán sai rồi. Tiểu tăng tuy đính ước đã lâu với Mộ Dung tiên sinh nhưng vì phải bề quan tu luyện công phu Hóa Diễm Dao, chín năm nay chưa ra khỏi cửa nên không thể tới Đại Lý sớm hơn được. Nếu Hóa Diễm Dao tiểu tăng luyện chưa thành thì lần này đâu có thể ra khỏi chùa Thiên Long một cách an toàn được.

Đoàn Dự đáp:

- Đại hòa thượng ơi, ông tiếng tăm đã có rồi, quyền thế chức tước cũng có rồi, võ công lại cao cường như thế, sao không yên thân ở nước Thổ Phồn làm Hộ Quốc Pháp Vương có phải hay không? Việc gì còn phải đến tận Giang Nam bịp người khác? Ta khuyên ông nên sớm quay về là hơn.

Cưu Ma Trí đáp:

- Nếu công tử không chịu thi triển Lục Mạch Thần Kiếm thì đừng trách tiểu tăng vô lễ.

Đoàn Dự nói:

- Người vốn dĩ đã vô lễ rồi, có còn gì nữa đâu mà nói nữa. Cùng lắm người một đao giết ta thôi chứ còn gì hơn được.

Cưu Ma Trí nói:

- Được lắm, coi đao đây.

Y dựng bàn tay trái lên, một luồng kinh phong liền ủa tới mặt Đoàn Dự. Đoàn Dự vốn đã có chủ định trước, võ công mình kém y xa, có đấu với y hay không thì cũng thế, y chỉ muốn chứng minh cho người khác là mình biết Lục Mạch Thần Kiếm nên quyết không để cho y toại ý. Thành ra khi Cưu Ma Trí dùng nội kinh biến thành mũi đao đâm tới, Đoàn Dự liền ưỡn ngực ra, không tránh né, không đỡ gạt. Cưu Ma Trí kinh hãi, kiếm phổ Lục Mạch Thần Kiếm chưa vào tay y thì bộ sách sống này không thể giết được, tay liền nghiêng qua, một luồng gió lạnh vụt qua khiến đầu tóc Đoàn Dự bị cắt một mảng lớn.

Thôi Bách Tuyền và Quả Ngạn Chi sợ toát mồ hôi đã đành mà A Châu vùng A Bích hai cô cũng mặt tái nhợt. Cưu Ma Trí lăm li hỏi lại:

- Đoàn công tử thà chết chứ không ra tay hay sao?

Đoàn Dự vốn đã không coi chết sống vào đâu, cất tiếng cười ha hả nói:

- Tham, sân, ái, dục, si, đại hòa thượng xem chừng có đủ cả, vậy mà dám khoe mình là cao tăng cửa Phật, quả là chỉ có cái tiếng hão.

Cưu Ma Trí đột nhiên vung tay chém xéo qua A Bích, miệng nói:

- Ta không thèm nói làm gì, để giết một con tiểu a đầu trong phủ Mộ Dung lập uy trước đã.

Chiều đó y đánh ra thật đột ngột, A Bích kinh hãi vội nghiêng người tránh qua, nghe chát một tiếng, chiếc ghế dựa sau lưng cô ta bị chém đứt đôi. Bàn tay phải Cưu Ma Trí liền tiếp theo một đao nữa khiến A Bích phải lăn tròn dưới đất, thân pháp tuy nhanh thật nhưng thật là luống cuống. Cưu Ma Trí hăm hè quát lên một tiếng đánh luôn chiều thứ ba ra.

A Bích sợ đến mặt tái mét, không biết phải đối phó với những chiêu số vô hình vô ảnh này thế nào. A Châu không còn kịp suy nghĩ gì khác liền vung gậy điểm vào sau lưng Cưu Ma Trí. Nàng đứng nói chuyện khi đi thì lậm cụm quả đúng là một bà lão bảy, tám mươi tuổi nhưng nay lúc gấp rút thân pháp thật là nhẹ nhàng nhanh nhẹn.

Cưu Ma Trí lập tức nhìn ra chỗ giả trá, cười nói:

- Trên đời này làm gì có bà già nào mới mười bảy mười tám, người định đánh lừa bản hòa thượng tới bao giờ đây?

Y quay lại đánh một chưởng nghe cách một tiếng, chần gậy cây gậy nàng cầm trong tay thành ba khúc, kể đó lại vung tay đánh vào A Bích. A Bích kinh hoàng vội chộp chiếc bàn, đưa mặt bàn ra đỡ, bốp bốp hai tiếng, chiếc bàn bằng gỗ tử đàn lập tức nát vụn, trong tay nàng chỉ còn hai chiếc chân bàn.

Đoàn Dự thấy A Bích lưng dựa vào tường, không còn đường nào lui nữa, Cưu Ma Trí lại vung tay đánh thêm một chưởng, chàng không còn kịp suy nghĩ chỉ thấy cứu người là quan trọng, quên rằng mình không phải là địch thủ của gã phiến tăng, liền búng ngón tay giữa, nội kinh theo huyệt Trung Xung bắn vọt ra, soẹt soẹt mấy tiếng chính là Trung Xung kiểm pháp.

Cưu Ma Trí đâu phải thực bụng muốn giết A Bích, chỉ cốt ép cho Đoàn Dự phải ra tay, nếu không chiêu số thần diệu của Hòa Diễm Đao chém ra, A Bích làm sao có thể tránh được? Y thấy Đoàn Dự cuối cùng phải ra tay, lập tức thu chưởng chém vào A Châu, gió vút qua, A Châu còn đang lơ đãng, áo trên đầu vai đã bị nội kinh xé rách, hét lên một tiếng kinh hoàng. Thiếu Trách kiểm từ tay trái Đoàn Dự liền đâm ra, chặn ngay Hòa Diễm Đao của y lại.

Chỉ trong khoảnh khắc, A Châu, A Bích hai người cùng thoát hiểm, song đao của Cưu Ma Trí đều bị Lục Mạch Thần Kiếm của Đoàn Dự chặn lại. Cưu Ma Trí giờ trò chỉ cốt cho mọi người thấy Đoàn Dự biết Lục Mạch Thần Kiếm thật, cố ý để nội kinh hai người chạm vào nhau, nghe kêu bụp bụp. Đoàn Dự nhờ có công lực của mấy cao thủ trong người, lúc đó đứng ra còn mạnh hơn cả Cưu Ma Trí, có điều không biết chút võ công nào, tuy ở chùa Thiên Long nhớ hết các lộ kiếm pháp nhưng hoàn toàn không biết cách sử dụng.

Cưu Ma Trí dẫn luồng nội lực hồn hậu của chàng chạy đông chạy tây khiến cửa sổ và trên tường bị chàng đâm thủng lỗ chỗ khắp nơi, miệng liên tiếp hò hét:

- Lục Mạch Thần Kiếm quả thực lợi hại, thảo nào năm xưa Mộ Dung tiên sinh thăm ngưỡng mộ.

Thôi Bách Tuyền hết sức kinh ngạc: "Ta vẫn tưởng Đoàn công tử chẳng biết chút võ công nào biết đâu được rằng thần công của y tinh diệu đến thế. Họ Đoàn Đại Lý quả nhiên danh bất hư truyền. Cũng may ta ở trong phủ Trần Nam Vương không làm chuyện gì sằng bậy, nếu không thì cái mạng già này đâu còn được đến hôm nay?". Y càng nghĩ càng rung mình, trên trán sau lưng toát mồ hôi lạnh.

Cưu Ma Trí đấu với Đoàn Dự một hồi, mặc dầu chiêu nào y cũng có thể giết chàng được nhưng chỉ cố ý đùa rờn, ngờ đâu càng lâu thì càng không dám coi thường, xem ra chàng nội kinh cực kỳ hồn hậu không kém gì mình, nhưng không hiểu vì sao lại sử dụng không đâu vào đâu, chẳng khác gì đứa trẻ lên ba trong tay có hàng vạn quan tiền mà không biết sử dụng.

Cưu Ma Trí sách giải thêm mấy chiêu nữa bỗng dừng tâm động: "Nếu như tương lai y phúc chí tâm linh, một buổi nào đó quán thông mọi việc, lãnh ngộ được võ công yếu quyết, với nội công đó và kiếm pháp đó, e rằng sẽ là một kinh địch cực kỳ lợi hại".

Đoàn Dự cũng biết sống chết đều nằm trong tay Cưu Ma Trí, kêu lên:

- A Châu, A Bích hai vị tí ti mau mau đào tẩu, để lâu e không kịp.

A Châu đáp:

- Đoàn công tử, sao công tử lại cứu chúng tôi?

Đoàn Dự đáp:

- Gã hòa thượng này ý mình võ công cao cường, hoành hành bá đạo hiếp đáp người khác. Tiếc rằng tôi không biết võ công, khó mà đối địch được với y, các cô hãy chạy cho mau.

Cưu Ma Trí cười nói:

- Không kịp nữa rồi.

Y tiến lên một bước ngón tay trái đâm ra, điểm vào huyệt đạo Đoàn Dự, Đoàn Dự kêu lên: "ối chà!" một tiếng toan né tránh nhưng làm sao được? Trên người chàng ba nơi huyệt đạo đã bị y điểm trúng, hai đùi tê dại, ngã lăn ra mồm vẫn kêu:

- A Châu, A Bích, chạy cho mau! Chạy cho mau!

Cưu Ma Trí cười đáp:

- Chết đầu nước rồi, mạng mình chưa xong lại còn thương hương tiếc ngọc.

Nói xong y quay lại ghé ngồi, nói với A Châu:

- Cô này đừng có giờ trò ma mãnh nữa, việc trong phủ do ai quyết định? Đoàn công tử trong bụng thuộc lòng kiếm phổ Lục Mạch Thần Kiếm, có điều y không biết võ công nên không biết sử dụng. Sáng mai ta đem y đến trước mộ Mộ Dung tiên sinh phân hóa, Mộ Dung tiên sinh ở dưới đất biết được sẽ rõ người bạn cũ không lỗi lời hẹn ước năm xưa.

A Châu biết rằng trong những người ở Cẩm Vân tiểu trúc hôm nay, không ai có thể địch lại gã hòa thượng này, nàng nhún mày cười nói:

- Tôi được! Đại hòa thượng nói thế chúng tôi tin là thế. Mộ phần lão gia ở cách đây một ngày đường thủy, hôm nay trời đã tối rồi, sáng sớm mai chị em tôi sẽ đưa đại hòa thượng và Đoàn công tử đến tảo mộ. Các vị nghi ngại chốc lát để chờ chúng tôi làm cơm chiều.

Nàng nói xong cầm tay A Bích lui vào nội đường.

Độ nửa giờ sau, một tên nam bộc đi ra nói:

- A Bích cô nương mời bốn vị đến Thính Vũ Cư dùng cơm tối.

Cưu Ma Trí đáp:

- Đa tạ!

Y đưa tay nắm Đoàn Dự, dẫn đi theo tên đầy tớ. Đường đi trải đá trũng ngổng ngoằn ngoèo độ mấy chục trượng vòng qua mấy tòa giả sơn, mấy khu vườn đến bên bờ nước tới một con thuyền nhỏ buộc dưới gốc liễu. Gã đầy tớ chỉ vào một tòa nhà gỗ nhỏ trên mặt nước, bốn bề đều có cửa sổ nói:

- ở bên kia.

Cưu Ma Trí, Đoàn Dự, Thôi Bách Tuyền, Quách Ngạn Chi bốn người xuống thuyền để cho người đầy tớ chèo qua, chỉ giây lát đã tới. Đoàn Dự theo cầu thang đóng trên cây tùng treo lên Thính Vũ Cư, thấy A Bích đã đứng sẵn chờ khách, toàn thân mặc áo dài màu xanh nhạt, bên cạnh là một nữ lang mặc áo lụa mỏng, xinh tươi hơn tuổi chừng mười sáu mười bảy, nhìn Đoàn Dự mỉm cười, thần tình ra vẻ lạnh lợi bước bình. Mặt A Bích bầu bĩnh, thanh nhã tú lệ còn người con gái kia mặt trái soan, đôi mắt linh động để làm người ta quyến luyến.

Đoàn Dự đi đến gần liền ngửi thấy mùi hương thoang thoang bèn cười nói:

- A Châu tí ti, nàng là một tiểu mỹ nhân như thế này sao cải trang thành một bà lão lại giống đến thế?

Người con gái đó chính là A Châu, nàng lườm Đoàn Dự một cái, cười nói:

- Công tử khẩu đầu lạy tôi ba cái, trong bụng tức lắm, có phải không nào?

Đoàn Dự lắc đầu quầy quậy nói:

- Lạy ba cái đó là đúng quá rồi, chỉ có điều tôi đoán sai bét thôi.

A Châu hỏi lại:

- Sai bét là sao?

Đoàn Dự đáp:

- Thoạt tiên tôi tưởng tí ti cũng na ná như A Bích tí ti, là một người đẹp hiếm có trong thiên hạ không khác A Bích tí ti bao nhiêu, ngờ đâu khi thấy mặt rồi, mới hay ... mới hay ...

A Châu cướp lời:

- Thì ra kém xa A Bích, có đúng thế không?

A Bích cũng chen vào:

- Thì mới tá hỏa tam tinh vì đẹp gấp mười tôi, có đúng thế không?

Đoàn Dự lắc đầu:

- Cả hai đều trật lất. Tôi bấy giờ mới hay trời xanh kia quả thật tài ba, những tưởng đã đem hết tâm tư, bao nhiêu tú khí Giang Nam đã dùng hết sạch mới nặn ra được một người đẹp như A Bích tí ti. Vậy mà chao ôi, không ngờ hóa công còn tạo được một người như A Châu tí ti nữa. Hai người tướng mạo khác hẳn nhau, mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười đến nỗi tôi muốn mồm khen mấy câu mà miệng ấp úng không sao nói được.

A Châu cười khúc khích:

- Gớm, mồm anh tròn như bôi mỡ khen đến thế thì thôi, vậy mà còn bảo là ấp úng nói chẳng thành lời.

A Bích mỉm cười quay sang nói với Cưu Ma Trí và hai người Thôi, Quát:

- Bốn vị giá lâm tề xứ, chúng tôi đơn bạc chẳng có gì, chỉ mời được một chén rượu nhạt, ăn mấy món Giang Nam tươi có sẵn trong nhà thôi.

Nói rồi mời bốn người vào bàn còn nàng và A Châu ngồi bên dưới tiếp khách. Đoàn Dự thấy Thỉnh Vũ Cưu bốn mặt đều là nước, từ cửa sổ nhìn ra, chung quanh mặt hồ khói sóng xa tít tới tận chân trời, quay đầu nhìn lại thấy chén bát đồ đựng trên bàn đều là đồ sứ tinh xảo, trong bụng tấm tắc khen thầm.

Một lát sau nam bộc đem lên mấy món điểm tâm, riêng Cưu Ma Trí có bốn đĩa đồ chay, kể đó mấy món nóng sốt như lạng xào tôm, lá sen nấu măng, thịt quay nấu anh đào, thịt gà hấp trà Long Tỉnh ... món nào cũng thật là đặc biệt. Các món cá tôm đều nhồi cánh hoa, trái cây càng thêm màu mè nhưng vẫn đậm mùi hương thiên nhiên. Món nào Đoàn Dự cũng gấp thử vài đĩa, món nào cũng tươi ngon hợp khẩu, khen luôn miệng:

- Linh khí núi sông thế này thì phải có nhân tài thế ấy, không những thông minh lanh lợi mà còn thanh nhã khôn cùng.

A Châu đáp:

- Thế công tử thử đoán xem những món này do tiểu nữ làm hay do A Bích làm?

Đoàn Dự đáp:

- Món thịt quay anh đào, vịt ướp hoa mai, bánh dẻo bảy màu hẳn là do tí ti làm. Còn món canh măng nấu ngó sen, cá viên phi thủy thanh tân mượt mà kia chắc phải do tay A Bích tí ti?

A Châu vỗ tay cười nói:

- Công tử đoán giỏi thật, A Bích ngại xem mình phải thưởng cái gì đây cho phải?

A Bích mỉm cười:

- Đoàn công tử sai bảo gì chúng mình sẽ hết sức mà làm, chứ bọn kẻ ăn người ở như mình có gì để mà thưởng?

A Châu đáp:

- Chao ôi, ngại quả là lạnh mồm lạnh miệng nói khéo cho vừa lòng người, thảo nào ai cũng bảo ngại tốt còn ta thì xấu.

Đoàn Dự cười:

- Một đằng ôn nhu tư vấn, một đằng hoạt bát lanh lợi cả hai mỗi người một vẻ. A Bích tí ti, tôi mới rồi nghe cô dùng nhuyễn tiên đánh đàn, trong lòng lâng lâng, thật là thoải mái. Nay muốn cô dùng nhạc khí thật diễn tấu một khúc, dầu ngày mai có bị vị hòa thượng này trước mộ đốt cháy thành tro thì cũng không uổng một đời.

A Bích trịnh trọng đứng lên nói:

- Nếu như công tử chẳng hiềm khó nghe, tiểu nữ xin phô chút tài mọn để đón chào quý khách.

Nói xong nàng đi vào đằng sau bức bình phong mang ra một chiếc dao cầm. A Bích ngồi ngay ngăm trên chiếc cầm đôn, để cây đàn lên chiếc bàn nhỏ trước mặt, giờ tay vẩy Đoàn Dự cười nói:

- Đoàn công tử thử lại đây xem cây đàn của tôi là loại đàn gì?

Đoàn Dự đi đến trước mặt nàng, thấy chiếc đàn đó so với thất huyền cầm thông thường thì ngắn hơn chừng một thước nhưng lại có đến chín dây, mỗi dây một màu, liền ngấm nghĩ rồi đáp:

- Cửu huyền cầm này đây là lần đầu nhìn thấy.



A Châu đi đến giờ ngón tay bật vào một sợi dây, nghe tung một tiếng thật to, thì ra dây này làm bằng kim loại. Đoàn Dữ áp ứng:

- Tỉ tỉ, đàn này ...

Mới nói đến đó, bỗng dưng thấy dưới chân hựt hẫng, nhin không nổi kêu "ôi" một tiếng, thân hình rơi tọt ngay xuống, rớt vào vật gì mềm nhũn như bông, đồng thời tai nghe tiếng kêu "ôi chết!", "Hồng rồi!" liên tiếp, tiếng rơi xuống nước lồm bồm, rồi thấy thân hình dao động, bị ai đó kéo ra ngoài. Biến cố đó thật là kỳ quái, lại thật đột ngột, chàng giương ngời lên thấy mình ở trong một con thuyền nhỏ, A Châu, A Bích ngồi hai đầu, tay cầm mái gài đang hết sức chèo.

Chàng quay đầu nhìn lại thấy Cưu Ma Trí, Thôi Bách Tuyền, Quá Ngạn Chi ba người đang chơi với cổ ngoi lên khỏi mặt nước. A Châu, A Bích chỉ chèo mấy cái chèo thuyền đã cách Thính Vũ Cư mấy trượng. Bỗng từ dưới nước một người ướn sừng vọt lên, chính là Cưu Ma Trí. Y vừa lên được Thính Vũ Cư, lập tức giờ tay chặt đứt một cây cột gỗ, nghe vù một tiếng đã cắm ném thẳng vào A Bích ngồi tại đằng sau con thuyền. A Bích kêu lên:

- Đoàn công tử, hụp xuống mau.

Đoàn Dữ cùng hai cô gái cùng nằm mộp xuống, nửa cây cột gỗ lao vọt qua đầu, gió mạnh đến nỗi nghe ngấm ngấm đau rát cả cổ. A Châu khom người, chèo mạnh mấy cái chèo thuyền lại vọt lên thêm cả trượng. Bỗng dưng nghe tiếng ầm ầm, bùng bình vang dội, con thuyền chao đảo nhấp nhô, nước tạt vào làm cho cả ba người đều ướt sũng. Đoàn Dữ quay đầu lại thấy Cưu Ma Trí đã đánh vỡ một bên vách Thính Vũ Cư, tay cầm đòn đá, đỉnh hương những vật nặng ném ra. A Bích nhắm chùng thể tới của những vật đó, lách thuyền tránh kịp, còn A Châu vẫn cầm cúi chèo tới trước, mỗi lần vung tay, chiếc thuyền con lại vọt xa thêm mấy thước, tuy Cưu Ma Trí vẫn liên tiếp ném theo nhưng mỗi lúc một xa, xem ra y kinh lực mạnh mẽ thật nhưng không thể nào tới được.

Hai cô gái liền tiếp chèo chống, Đoàn Dữ quay đầu lại nhìn quanh, thấy Thôi Bách Tuyền và Quá Ngạn Chi cũng đã bám được thang trèo trở lại lên Thính Vũ Cư. Chàng trong bụng mừng thầm nhưng lại kêu ngay: "Chao ôi!" một tiếng, thấy Cưu Ma Trí vừa nhảy xuống một chiếc thuyền khác. A Châu kêu lên:

- ác hòa thượng đuổi theo kia!

Nàng gắng sức chèo luôn mấy cái, quay đầu nhìn bỗng dưng bật cười ha hả khiến Đoàn Dữ cũng quay lại theo, thấy chiếc thuyền của Cưu Ma Trí chạy vòng vòng trên mặt nước. Thì ra tuy y võ công cao cường nhưng lại không biết lái thuyền. Ba người thử phào một cái nhưng chẳng bao lâu thấy Cưu Ma Trí đã biết cách điều khiển cố gắng chèo thuyền đuổi theo. A Bích thở dài:

- Nhà sư này quả là thông minh, việc gì cũng học một lần là làm được ngay.

A Châu nói:

- Minh phải để ý không mò ra được lối đi.

Nàng chèo mấy cái đưa con thuyền vào trong đám lá lững um tùm. Trong Thái Hồ có hàng ngàn hàng vạn lối mòn, chiếc thuyền nhỏ chỉ cần vòng qua mấy khúc là đã chui tọt vào trong một con lạch nhỏ, Cưu Ma Trí không thể nào đuổi theo được.

Đoàn Dữ nói:

- Tiếc rằng huyết đạo trên thân thể tôi chưa được giải thành thử không thể chèo thuyền giúp hai vị tỉ tỉ được.

A Bích an ủi:

- Đoàn công tử chớ có lo, nhà sư kia không đuổi kịp đâu.

Đoàn Dữ nói:

- Cơ quan trong Thính Vũ Cư kẻ cũng hay thật. Có ai ngờ được chiếc thuyền lại nằm ngay dưới cái ghế tỉ tỉ đánh đàn, phải không nhỉ?

A Bích mỉm cười:

- Đúng vậy, khi tôi mời công tử lại coi đàn, A Châu tỉ tỉ búng vào sợi dây một cái làm hiệu, người ở bên ngoài nghe thấy, mở cửa hầm ra, tất cả đều rơi xuống hết.

Ba người cùng cười ha hả, A Bích vội bịt miệng lại nói:

- Đừng để nhà sư đó nghe thấy được.

Bỗng nghe từ xa vắng vắng có tiếng truyền tới:

- A Châu cô nương, A Bích cô nương, mau mau chèo thuyền quay lại. Mau quay lại, hòa thượng này là bạn của công tử nhà cô, không làm khó các cô đâu.

Chính là tiếng của Cưu Ma Trí, mấy câu đó dịu dàng thân thiết khiến người ta không còn tự chủ được muốn làm theo. A Châu bản thân nói:

- Đại hòa thượng gọi chúng ta về, nói là không làm hại chúng ta đâu.

Nói rồi ngừng lại không chèo nữa, dường như đã xiêu lòng. A Bích cũng nói:

- Thế thì mình quay về thôi.

Đoàn Dự nội công vô cùng hùng mạnh nên không bị thanh âm của Cưu Ma Trí dẫn dụ chút nào, vội nói:

- Y đánh lừa các cô đó, lời nói y làm sao tin được?

Lại nghe giọng ôn hòa triu mến của Cưu Ma Trí chậm rãi lọt vào tai:

- Hai vị tiểu cô nương ơi, công tử của các cô về rồi, muốn gặp các cô, mau mau chèo thuyền quay về, mau lên, quay về ngay đi.

A Châu đáp:

- Vâng!

Nàng cầm mái chèo lên lái cho thuyền quay đầu lại. Đoàn Dự nghĩ thầm "Mộ Dung công tử nếu trở về thật thì đã tự mình lên tiếng gọi A Châu, A Bích chứ lẽ đâu lại phải nhờ y gọi giùm? Cái này là tà thuật thu nhiếp tâm hồn người ta đây". Chàng chợt nghĩ ra, giờ tay ra ngoài thuyền, hái mấy lá lã lã trên mặt nước, vo lại thành một cục nhét vào tai A Bích, sau đó tiếp tục bịt vào tai A Châu.

A Châu vừa định thần, thất thanh kêu lên:

- Chao ôi! Nguy hiểm thực!

A Bích cũng kinh hoàng nói:

- Gã hòa thượng đó biết sử dụng phép câu hồn, mình suýt nữa thì bị y đánh lừa.

A Châu quay đầu thuyền lại hết sức chèo tới kêu lên:

- A Bích, chèo mau lên, mau lên!

Hai người ra sức chèo chiếc thuyền con đi sâu vào bãi lã lã. Một hồi sau, tiếng gọi của Cưu Ma Trí nhỏ dần, sau cùng không còn nghe thấy nữa. Đoàn Dự ra hiệu cho hai cô gái bỏ lá lã lã đang bịt lỗ tai ra. A Bích vỗ ngực, thở hắt ra nói:

- Sợ quá mất thời, A Châu tí tí, mình phải làm sao bây giờ?

A Châu đáp:

- Mình cứ ở trên hồ này đi một vòng thật lớn để y không tìm thấy được. Khi nào đói thì mình hái lã lã, đào củ sen mà ăn, nhà sư đó có đuổi theo mìnừi bữa nửa tháng cũng không sao cả.

A Bích mỉm cười nói:

- Phương cách đó kẻ cũng hay, không biết Đoàn công tử có buồn không?

Đoàn Dự vỗ tay cười đáp:

- Phong cảnh trên hồ coi cũng chưa đủ, huống chi có hai cô làm bạn, ngao du mười ngày, thật sung sướng không khác gì thần tiên.

A Bích nhếch mép cười dẫu môi:

- Nếu mình đi về hướng đông nam thì dưới đó sông lạch thật nhiều, trừ dân chài ở đây, người khác đâu có biết đường nào mà mò. Nếu như mình vào Bách Khúc Hồ, gã hòa thượng kia không thể nào đuổi kịp được.

Hai cô gái thư thả chèo thuyền, Đoàn Dự nằm dưới sàn nhìn lên những vì sao lấp lánh trên bầu trời cao, ngoài tiếng mái chèo khuấy nước và tiếng là lã lã chạm vào thành thuyền kêu loạt soạt, bốn bề tĩnh mịch không một tiếng động, gió mát trên mặt hồ, thêm mùi hoa thơm dịu dịu, nghĩ thầm "Nếu cứ được thế này mãi thì thật sướng biết bao". Chàng lại nghĩ: "A Châu, A Bích hai vị tí tí tốt bụng như thế, xem ra Mộ Dung công tử cũng không phải là hạng người cùng hung cực ác, Huyền Bi đại sư chùa Thiếu Lâm và sư huynh của Hoắc tiên sinh không biết đã bị ai giết? Ôi, trong nhà ta tí nữ phục thị nhiều biết bao nhưng có ai sánh được với A Châu, A Bích hai vị tí tí?".

Một lúc lâu sau, chàng đang thiu thiu toan nhắm mắt ngủ bỗng nghe A Bích cười khúc khích nói:

- A Châu tí tí, chị lại đây.

A Châu cũng hạ giọng hỏi nhỏ:

- Cái gì thế?

A Bích giục:

- Chị cứ lại đây rồi em nói cho nghe.

A Châu bỏ chiếc giằm, đi đến cuối thuyền ngồi xuống. A Bích ôm lấy vai nàng, ghé tai mỉm cười nói nhỏ:

- Hai chị em mình làm cách nào cho khỏi mắc cỡ đây.

A Châu cười hỏi:

- Chuyện gì vậy?

A Bích nói:

- Nói nhỏ thôi. Đoàn công tử đã ngủ chưa?

A Châu đáp:

- Không biết nữa, ngơoi sao không hỏi thử xem.

A Bích nói:

- Hỏi không được. A Châu tí tí, em ... em ... em muốn đi giải.

Hai người nói nhỏ như muỗi kêu nhưng Đoàn Dự nội công cực kỳ hùng hồn nên nghe rõ mồn một, nghe A Bích nói thế không dám động đậy, giả vờ ngáy nhè nhẹ để nàng khỏi thẹn. Chỉ nghe A Châu hạ giọng cười nói:

- Đoàn công tử ngủ rồi. Ngơoi cứ việc đi cầu đi.

A Bích ngượng ngịu đáp:

- Em không dám đâu, lỡ đang đi nửa chừng Đoàn công tử tỉnh dậy thì biết làm thế nào?

A Châu nhin không nổi cười rúc rích, vội vàng đưa tay bịt miệng nói nhỏ:

- Có gì mà ngượng? Ai chẳng phải đi ngoài, có gì lạ đâu.

A Bích cầm tay A Châu lắc lắc, năn nỉ:

- Chị ơi, nghĩ giùm em xem làm cách nào đây?

A Châu đáp:

- Để ta che cho ngơoi đi cầu, nếu như Đoàn công tử tỉnh dậy cũng không nhìn thấy được.

A Bích nói:

- Thế nhưng có tiếng động, nghe rơi xuống nước, em ... em ...

A Châu cười đáp:

- Thế thì làm cách nào được bây giờ? Ngơoi cứ đi cầu đi, Đoàn công tử không nghe thấy đâu.

A Bích nói:

- Không được đâu, có người ở bên cạnh, em đi không được.

A Châu đáp:

- Không đi được thì càng tốt.

A Bích bí quá dường như muốn khóc, chỉ rên rĩ:

- Làm răng bây chừ? Làm răng bây chừ?

A Châu lại cười khúc khích nói:

- Cũng tại người hết, người không nói ra, ta cũng quên khuấy đi, bây giờ người nói tới nói lui, làm ta cũng mắc đi cầu nữa. Thôi đành tới phủ nhà mẹ Vương chỉ cách chừng nửa con chín, mình chèo tới đó đi ngoài luôn cũng được.

A Bích nói:

- Mẹ Vương không cho chúng mình héo lánh đến, bà ấy dữ như chẳng, không chừng vừa gặp đã cho mỗi đứa mấy cái tát tai.

A Châu đáp:

- Có gì đâu mà sợ. Mẹ Vương với lão thái thái đều hay ngày nhưng bà lão nay mất rồi. Ta với người bất quá chỉ là kẻ ăn người ở, mình có làm chi mô mà bạt tai mình? Mình len lén lên bờ, đi xong lại xuống thuyền về nhà, mẹ ấy làm sao biết được?

A Bích đáp:

- Vậy cũng được.

Nàng hơi trầm ngâm bỗng nói:

- Hay mình kêu Đoàn công tử lên bờ đi ngoài luôn, nếu không ... nếu không anh ta tỉnh dậy cười mình thì thẹn chết.

A Châu cười khẩy nói:

- Sao người chăm sóc anh chàng ta quá vậy? Không sợ công tử biết công tử ghen hay sao?

A Bích thở dài nói:

- Những chuyện nhỏ nhặt công tử đâu có để tâm đến làm chi. Mình chỉ là hai con tiểu a đầu, công tử có bao giờ nghĩ tới.

A Châu nói:

- Nhưng ta cứ nghĩ đến thì sao? A Bích muội tử, người tối ngày sáng đêm nghĩ đến công tử, việc gì phải giấu.

A Bích thở hắt ra, không trả lời. A Châu vỗ nhẹ lên vai nàng, nói nhỏ:

- Người vừa mắc đi ngoài lại vừa nhớ đến công tử, hai chuyện nọ lại làm một, thật tức cười quá hử?

A Bích cũng cười khúc khích nói:

- Chị chỉ nói rồn, chẳng đâu vào với đâu.

A Châu quay trở lại đầu thuyền cầm mái chèo bơi tiếp. Hai cô gái bơi một hồi thì trời bắt đầu hừng sáng. Đoàn Dự nội công thâm hậu, huyết đạo không bị đóng lâu. Trước đây cứ độ vài giờ Cưu Ma Trí lại điểm thêm mấy cái cho nên đến lúc này chàng cảm thấy nội tức bắt đầu thông các huyết bị điểm từ từ mở ra. Chàng vờn vai ngồi dậy nói:

- Ngủ được một giấc dài còn hai vị ti ti thật là mệt nhọc. Có một việc không tiện nói, xin hai vị đừng trách, ta ... ta muốn đi ngoài.

Chàng nghĩ thầm mình tự ý nói ra cho hai cô gái khỏi ngượng ngập. A Châu, A Bích hai người cùng bật cười. A Châu nói:

- Cũng chẳng còn xa, chúng ta sẽ đến một người nhà họ Vương, lúc đó công tử lên bờ đi giải.

Đoàn Dự đáp:

- Thế thì tiện quá.

A Châu bỗng dưng nghiêm mặt nói:

- Có điều Vương thái thái tính tình rất là khó chịu, không cho đàn ông lạ lên nhà. Công tử lên bờ rồi lập tức quay trở lại thuyền ngay, chúng tôi ở lại đây cho khỏi phiền phức.

Đoàn Dự đáp:

- Được rồi, tôi đã hiểu.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

## Chương 24: Tòng Thử Túy

Từng khi khắc khoải mơ người ngọc,

Nay càng say đắm mộng giai nhân.

\*

\*\*

Đoàn Dự không còn cách nào tránh mặt, từ sau tảng đá bước ra vái một cái thật sâu nói:

-Tiểu sinh phụng mệnh phu nhân tại nơi đây trồng hoa trà không ngờ lại chạm mặt tiểu thư.

Chàng tuy vái dài nhưng mắt vẫn nhìn lên, sợ rằng tiểu thư sẽ buông một câu: "Ta không thích gặp đàn ông lạ" rồi quay mình đi mất, lỡ mất cơ hội thấy mặt cô ta.

Chàng vừa nhìn mặt cô gái, tai bỗng ù đi, mắt hoa lên, hai chân mềm nhũn, không tự chủ nổi khụy ngay xuống, nếu không có gượng e đã rập đầu rồi, nhưng miệng vẫn buột ra:

-Thần tiên tí tì! Ta ... ta nhớ tí tì kẻ đâu cho xiết! Đệ từ Đoàn Dự bái kiến sư phụ.

Tướng mạo cô gái trước mặt giống hệt như pho tượng ngọc nơi động núi Vô Lượng không khác chút nào. Vương phu nhân trông đã giống pho tượng nhưng tuổi tác có khác lại cũng không đẹp bằng, còn thiếu nữ này ngoài quần áo phục sức ra, khuôn mặt, đôi mắt, chiếc mũi, đôi môi, trái tai, màu da, thân thể, chân tay không chỗ nào không giống, tương như ngọc tượng sống lại không bằng. Chàng trong những khi mơ mộng nghĩ đến pho tượng không biết bao nhiêu nghìn vạn lần, bây giờ thấy ngay trước mắt, không còn biết mình đang ở đâu, ở nhân gian hay đang ở trên trời?

Còn cô gái thì lại tưởng chàng bị điên, kêu lên một tiếng, lùi lại hai bước, sợ hãi nói:

-Ngươi ... ngươi ...

Đoàn Dự đứng thẳng lên, mắt nhìn trừng trừng vào cô gái, lúc này nhìn càng rõ hơn, bây giờ mới biết, thiếu nữ so với pho tượng ngọc cũng có đôi phần khác biệt: pho tượng diễm lệ linh động trong thần tình có vẻ như thu hồn nhiếp phách người ta, còn cô gái trước mặt đây có vẻ đoan trang xen lẫn nét thơ ngây, ngoài hình dáng ra, pho tượng so với thiếu nữ này cũng linh hoạt hơn. Chàng bèn nói:

-Từ ngày được bái kiến tiên phạm thần tiên tí tì trong thạch động, tiểu sinh mừng thăm phúc lộc của mình không ít, ngờ đâu hôm nay lại còn được tận mắt chiêm ngưỡng dung nhan. Thế gian quả có tiên thật, không phải là chuyện hoang đường.

Thiếu nữ quay sang nói với Tiểu Minh:

-Y nói chi rứa? Y ... là ai?

Tiểu Minh đáp:

-Y là gã đồ gần A Châu, A Bích đưa tới. Y nói y biết trồng hoa trà, phu nhân cũng tin y nói nhăng nói cuội.

Cô gái hỏi Đoàn Dự:

-Anh đồ gần, hồi nãy bọn ta nói chuyện với nhau, ngươi có nghe thấy không?

Đoàn Dự cười đáp:

-Tiểu sinh họ Đoàn, tên Dự, người Đại Lý, đâu có phải là anh đồ gần. Thần tiên tí tì và Tiểu Minh tí tì đây nói chuyện, tôi vô ý nghe thấy cả. Thế nhưng hai vị cứ yên tâm, tiểu sinh nhất định không tiết lộ một câu nửa chữ, bảo đảm Tiểu Minh tí tì sẽ không bị phu nhân trách phạt.

Thiếu nữ mặt hơi sầm xuống nói:

-Ai cho ngươi tí tì muội muội gọi càn? Nếu ngươi không nhận mình là anh đồ gần thì ngươi đã gặp ta bao giờ?

Đoàn Dự hỏi lại:

-Nếu như tiểu sinh không gọi là thần tiên tí tì thì gọi là gì bây giờ?

Thiếu nữ đáp:

-Ta họ Vương, người gọi ta là Vương cô nương được rồi.

Đoàn Dự lắc đầu:

-Không được! Không được! Trên đời này con gái họ Vương có hàng nghìn hàng vạn, người đẹp như tiên thế kia không lẽ chỉ gọi xuống ba chữ Vương cô nương? Thế thì phải gọi cô là gì nhỉ? Thật khó quá. Gọi cô là Vương tiên tử chẳng? Xem ra có vẻ quê mùa quá. Hay là Mạn Đà công chúa? Đại Tông, Đại Lý, Liêu Quốc, Thổ Phồn, Tây Hạ nước nào chẳng có công chúa? Làm sao có người nào sánh được với cô đâu?

Thiếu nữ kia nghe chàng nói làm nhảm, càng nghe càng thấy quả thực gàn dở, nhưng có điều nghe người ta hồn vía điên đảo ca tụng sắc đẹp mình, nên ít nhiều cũng cảm thấy sung sướng, mỉm cười nói:

-Cũng may cho anh, không bị mạ tôi chặt hai chân.

Đoàn Dự đáp:

-Lệnh đường phu nhân dung mạo cũng không khác gì thần tiên tí tí, có điều tính tình khác thường, hơi một tí là giết người, xem ra không xứng với dáng dấp thần tiên ...

Cô gái hơi nhượng mày nói:

-Thôi anh đi trồng hoa đi, đừng ở đây lải nhải nữa, bọn ta cũng có chuyện cần phải bàn.

Lời nói của nàng quả xem chàng như mọi người phu trồng hoa tầm thường khác. Đoàn Dự vẫn chẳng chịu thôi, chỉ muốn được nói chuyện với nàng thêm vài câu, được nhìn nàng thêm một vài lần nghĩ bụng: "Muốn cho nàng bằng lòng nói chuyện với ta thì chỉ có cách nói về Mộ Dung công tử, ngoài cách đó ra, chẳng có chuyện gì khiến nàng phải quan tâm". Chàng bèn nói:

-Chùa Thiếu Lâm là Thái Sơn Bắc Đẩu trong võ lâm, trong chùa cao tăng hảo thủ không một nghìn thì cũng tám trăm, phần lớn đều tinh thông bảy mươi hai môn tuyệt kỹ. Lần này Huyền Bi đại sư của phái Thiếu Lâm bị người ta hạ độc thủ giết chết ở chùa Thân Giới, châu Lục Lương, nước Đại Lý, các hòa thượng cho rằng do tay Cô Tô Mộ Dung. Mộ Dung công tử một thân một mình mạo hiểm thật là bất ổn.

Cô gái quả nhiên giật mình, Đoàn Dự không dám nhìn thẳng vào mặt nàng, trong bụng nghĩ thầm: "Nàng lo lắng cho gã tiểu tử Mộ Dung Phục kia như thế, nếu như nhìn vào mặt nàng, không chừng ta ghen tức đến chảy nước mắt mắt". Chàng thấy tà áo màu cánh sen của nàng hơi rung rung, rồi tiếng nói thánh thót như tiếng tiêu của nàng hỏi:

-Tại sao các hòa thượng chùa Thiếu Lâm lại đổ oan cho Cô Tô Mộ Dung? Anh có biết không? Anh ... anh cho tôi biết.

Đoàn Dự nghe lời nàng thiết tha năn nỉ, cũng thấy mềm lòng, đang định cho nàng hay những gì mình biết nhưng chợt nghĩ lại: "Những gì mình biết chẳng là bao nhiêu, chỉ biết Huyền Bi đại sư bị trúng phải Vi Đà Chử mà chết, ai ai cũng bảo đó là thuật "Đĩ bí chi đạo, hoàn thi bí thân" trong thiên hạ chỉ có họ Mộ Dung ở Cô Tô có mà thôi. Bao nhiêu tình tiết đó chỉ vài câu là hết, mình nói xong là nàng lại giục mình đi trồng hoa, kiếm được đề tài khác nói chuyện với nàng thật không phải dễ. Thành ra mình phải nói đông nói dài, mỗi ngày chỉ nói một tí, huyền thuyên đông tây, không ra đầu đuôi gì, muốn dài là dài đề nàng ngày nào cũng phải đến tìm ta, tìm không thấy là bồn chồn khó chịu".

Chàng đành hắng một tiếng nói:

-Bản thân tôi vốn không biết võ công, ngay cả những chiêu thế thật dễ dàng như Kim Kê Độc Lập, Hắc Hổ Thâu Tâm cũng chẳng biết, thế nhưng trong nhà có một người bạn, họ Chu tên là Chu Đan Thần, ngoại hiệu là Bút Nghiễn Sinh, trông người cũng văn nhọc nho nhã như tôi, ai cũng bảo là một con một sách, vậy mà võ công ông ta thực là ghê gớm. Một hôm họ tôi thấy ông ta gấp cái quạt, đổi ngược chiều, dùng cán quạt điểm vào đầu vai đại hán họ nghe bịch một cái, anh chàng kia lập tức rúm người lại, sụm xuống như một cục đất nát, không còn động đậy gì được nữa.

Thiếu nữ nói:

-Ồ, đó là chiêu thứ ba mươi tám trong phép đả huyết Thanh Lương Phiến, tên là Thấu Cốt Phiến, đảo ngược cán quạt đánh xéo vào huyết Kiên Trinh. Vị Chu tiên sinh đó thuộc bàng chi của phái Côn Lôn, đệ tử Tam Nhân Quan, phái đó dùng phán quan bút còn ghê gớm hơn dùng cán quạt nhiều. Thôi anh đi thẳng vào chuyện chính đi, đừng nói chuyện võ công nữa.

Câu nói đó nếu như vào tai Chu Đan Thần, y thế nào cũng bội phục lạy phục xuống, thiếu nữ không những nói được tên thủ pháp y dùng, lại cả sư thừa lai lịch, võ học gia số cũng nói đầu ra đuôi. Nếu như một võ học danh gia chẳng hạn như bá phụ Đoàn Dự là Đoàn Chính Minh hay phụ thân Đoàn Chính Thuần nghe thấy thế nào cũng hết sức kinh ngạc: "Làm sao một cô gái trẻ tuổi như thế, sao kiến thức võ học lại uyên bác rành mạch thế này?". Thế nhưng Đoàn Dự hoàn toàn không biết võ công, cô gái kia thuận miệng nói ra, chàng cũng không để vào tai. Chàng cũng không biết cô gái nói đúng hay sai, chỉ chăm chăm nhìn vào đôi hàng mi hơi nhướng lên, đôi môi đỏ thắm mấp máy, đúng cũng được mà sai cũng chẳng sao, không để tâm.

Thiếu nữ hỏi lại:

-Thế vị Chu tiên sinh đó rồi ra sao?

Đoàn Dự chỉ vào một tảng đá bên cạnh hàng trúc nói:

-Câu chuyện này nói ra cũng dài, xin tiểu thư dời gót ngọc, đến ngồi trên tảng đá kia, để cho tiểu sinh được bẩm báo rõ ràng.

Thiếu nữ đáp:

-Sao anh cứ ba hoa chích chòe, không nói phứt ra cho xong? Tôi chẳng có hơi đâu mà ngồi nghe anh mãi.

Đoàn Dự đáp:

-Nếu như hôm nay tiểu thư bận thì ngày mai đi tìm tôi cũng được. Còn như ngày mai cũng bận, để vài ngày nữa cũng không sao. Miễn là phu nhân không cất lười tôi, tiểu thư có gì cần hỏi, nếu biết là tôi không dấu chút nào, nói cho kỳ hết.

Cô gái dậm chân một cái nhè nhẹ, quay đầu đi không nhìn đến chàng nữa hỏi Tiểu Minh:

-Phu nhân còn nói chi nữa không?

Tiểu Minh đáp:

-Phu nhân nói: "Hừ, tên ngỗ nghịch kia càng lúc càng loạn, đã gây thù chuốc oán với Cái Bang, lại dối đầu với cả chùa Thiếu Lâm, chi sợ rồi đây Cô Tô Mộ Dung nhà ngươi chết ... chết không có đất mà chôn".

Cô gái vội nói:

-Mẹ ta biết rõ biểu thiếu gia đang rơi vào cảnh ngộ hung hiểm, sao lại làm lơ không hỏi tới là sao?

Tiểu Minh đáp:

-Dạ phải. Tiểu thư, chỉ sợ phu nhân cho kiếm, tiểu tì xin kiếu thôi. Chuyện mới rồi, tiểu thư tuyệt đối đừng nói ra để cho tì từ còn được hầu hạ tiểu thư vài ba năm.

Cô gái nói:

-Ngươi cứ yên tâm không phải lo chi cả, lẽ nào ta lại hại ngươi hay sao?

Tiểu Minh cáo biệt ra đi, trên mặt lộ vẻ khiếp sợ, Đoàn Dự nghĩ thầm: "Vương phu nhân giết người như ngóe làm cho ai cũng sợ mất vía".

Cô gái khoan thai đi đến tảng đá xanh nhẹ nhàng ngồi xuống nhưng không gọi Đoàn Dự bảo cùng ngồi. Đoàn Dự cũng không dám tự tiện ngồi bên cạnh nàng, thấy khóm bạch trà ngay kề bên cô gái, còn hai cây kia thì hơi xa hơn, mỹ nhân sánh với danh hoa, quả thực xứng hợp nên thờ dài một tiếng:

Người thì nghiêng nước nghiêng thành,

Bên hoa nổi tiếng một cảnh sánh đôi.

Không được, không được! Năm xưa Lý Thái Bạch lấy hoa thược dược để so sánh với sắc đẹp của nàng Dương Quý Phi, nếu như ông ta có phúc được gặp tiểu thư thì mới biết rằng hoa kia tuy có rực rỡ nhưng làm sao biết giận hờn, biết nũng nịu, biết cười đùa, biết ưu tư, thực không thể nào bì kịp.

Thiếu nữ buồn bã nói:

-Anh cứ luôn mồm tấm tắc khen tôi đẹp, tôi chẳng biết anh nói thật hay không?

Đoàn Dự hết sức ngạc nhiên, nói:

-Ai không biết Từ Đô là đẹp thì đúng là không có mắt. \_ Đến đàn ông còn như thế, huống chi một người diễm lệ tuyệt trần như cô nương? Chắc là trong đời cô nghe nhiều người ca tụng quá rồi nên chán ngấy phải không?

Cô gái chậm rãi lắc đầu, trong ánh mắt dường như đầy nỗi u hoài, nói:

-Từ trước tới giờ chẳng ai bảo tôi đẹp hay không đẹp. Trong Mạn Đà Sơn Trang này, ngoài mẹ tôi ra, toàn là tì nữ bộc phụ, họ chỉ biết tôi là tiểu thư, có ai để ý tôi đẹp hay xấu làm gì?

Đoàn Dự hỏi lại:

-Thế còn người ngoài thì sao?

Thiếu nữ ngạc nhiên:

-Người ngoài là ai?

Đoàn Dự đáp:

-Thế khi cô đi ra ngoài, người ta thấy cô đẹp như tiên trên trời, chẳng lẽ không tấm tắc khen ngợi, cúi đầu chào hay sao?

Cô gái nói:

-Tôi trước nay đã đi ra ngoài bao giờ đâu, ra để làm chi? Mẹ tôi không cho tôi ra ngoài. Tôi chỉ sang Hoàn Thi Thủy Các bên nhà cô tôi đọc sách thôi, chẳng gặp ai là người ngoài cả, bất quá chỉ có vài người bạn của anh ấy như Đặng đại ca, Công Dã nhị ca, Bao tam ca, Phong tứ ca, nhưng họ ... nhưng họ đâu có gần gần dờ dờ như anh.

Nàng nói tới đó bất giác mỉm cười. Đoàn Dự hỏi:

-Không lẽ Mộ Dung công tử ... y cũng chẳng nói cô đẹp bao giờ ư?

Cô gái chậm chậm cúi đầu, nghe một tiếng tích thật nhỏ, kể đến một tiếng tích nữa, mấy giọt nước mắt rơi xuống cỏ, trong trẻo lấp lánh, chẳng khác gì những giọt sương buổi sớm.

Đoàn Dự không dám hỏi thêm, cũng không biết nói thế nào để an ủi nàng. Một lát sau, thiếu nữ nhẹ nhàng thở dài nói:

-Anh ấy ... anh ấy bận lắm, suốt cả năm, ngày nào cũng từ sáng tới tối có lúc nào ở không mô? Mỗi khi anh ấy gặp tôi, nếu không bàn luận võ công thì cũng nói chuyện quốc gia đại sự. Tôi ... tôi chán ghét võ công.

Đoàn Dự vỗ đùi, kêu lên:

-Đúng đó, đúng đó! Tôi cũng ghét học võ. Bà phụ và gia gia tôi bắt tôi học võ, tôi nhất định không học, đành phải len lén bỏ nhà ra đi.

Cô gái thở dài một tiếng, nói:

-Tôi vì muốn thình thoảng được gặp anh ấy nên dù chán ghét võ công, cũng phải xem quyền kinh đao phổ, cố gắng nhớ trong lòng, để anh ấy chỗ nào không hiểu rõ tôi nói cho anh ấy nghe. Thế nhưng chính tôi thì lại không học, làm thân con gái mà múa đao đánh gậy, xem ra bất nhã ...

Đoàn Dự tự đáy lòng nức nở khen một câu:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Người đẹp thiên hạ vô song như cô, lẽ nào lại cùng người ta động thủ động cước, thật chẳng còn ra đâu vào đâu. Ôi chà ...

Chàng đột nhiên nghĩ ra, câu nói đó xúc phạm tới mẹ ruột mình. Thiếu nữ không để ý đến chàng nói gì, nói tiếp:

-Từ nghìn xưa đến nay bao nhiêu triều đại vua chúa hôm nay nguoi giết ta, ngày mai ta giết nguoi, tôi thật không muốn biết đến làm gì. Thế nhưng đó là chuyện anh ấy thích nói đến nhất, thành ra tôi phải đọc sách để nói cho anh ta nghe.

Đoàn Dự lạ lùng:

-Vì sao cô lại phải đọc để nói lại cho anh ta nghe? Anh ta không đọc lấy được ư?

Cô gái lườm chàng, giận dữ nói:

-Thế anh bảo anh ấy mù hay sao? Hay là anh ấy không biết chữ?

Đoàn Dự vội đáp:

-Không, không đâu! Tôi bảo anh ta là người tốt nhất trên đời, thế có được không nào?

Thiếu nữ bật cười nói:

-Anh ấy là anh họ tôi. Trong trang viện ngoài cô, dưỡng và anh ấy ra, rất ít khi có người ngoài. Thế nhưng từ khi dưỡng tôi qua đời, mẹ tôi với cô tôi cãi nhau, thành thử ngay cả biểu ca mẹ tôi cũng không cho qua nữa. Tôi cũng chẳng biết anh ấy có phải là người tốt nhất trên đời hay không. Người tốt hay người xấu tôi chẳng gặp ai bao giờ.

Đoàn Dự hỏi lại:

-Thế sao cô không hỏi cha cô?

Cô gái đáp:

-Cha tôi mất sớm, từ lúc tôi chưa ra đời, tôi ... tôi chưa từng gặp cha tôi bao giờ.

Đoàn Dự ồ lên một tiếng:



- Thế bà cô là chị của cha cô, còn ông dượng là chồng của bà ấy chứ gì? Anh ta ... anh ta ... là con của hai người đó phải không?

Thiếu nữ cười khúc khích:

- Nghe anh ăn nói lẩn thẩn làm sao ấy! Tôi là con của mẹ tôi, anh ta là biểu ca của tôi.

Đoàn Dự thấy câu chuyện khiến nàng bật cười, rất là cao hứng bèn nói:

- À, tôi hiểu rồi, chắc là biểu ca cô bạn quá không có thì giờ đọc sách nên cô phải đọc giùm chứ gì?

Cô gái nói:

- Nói thế cũng đúng nhưng ngoài ra còn có nguyên nhân. Tôi hỏi anh, những hòa thượng chùa Thiếu Lâm vì có gì lại đổ oan cho biểu ca tôi giết người của họ?

Đoàn Dự thấy hàng lông mi dài của nàng còn lưu một giọt nước mắt, nghĩ thầm: "Người xưa có nói: Lê hoa nhất chi xuân đài vũ để ví với người đẹp đang khóc. Hoa lê tuy đẹp thật nhưng cây lê lại xù xì, sau trận mưa rồi, đóa hoa nào cũng đắm nước, có phải quá đau lòng không? Chỉ có thể như Vương cô nương giống như đóa hoa trà điểm thêm giọt sương buổi sáng, thế mới thật là đẹp".

Cô gái đợi một hồi thấy chàng không trả lời, bèn lay bàn tay chàng một cái nói:

- Anh sao rứa?

Đoàn Dự giật mình, nhảy dựng lên, kêu:

- Ôi trời!

Thiếu nữ thấy chàng hoảng hốt vội hỏi:

- Chi rứa?

Đoàn Dự mặt đỏ bừng nói:

- Cô lấy ngón tay đâm vào lưng bàn tay, tôi lại tưởng là bị cô điểm huyệt.

Cô gái không biết là Đoàn Dự nói đùa, giương tròn đôi mắt nhìn chàng nói:

- Trên lưng bàn tay làm gì có huyệt đạo. Dịch Môn, Trung Chử, Dương Tri ba huyệt ở bên cạnh bàn tay, hai huyệt Tiền Khoát, Dưỡng Lão thì gần cổ tay, còn cách xa lắm.

Nàng vừa nói vừa đưa tay mình ra để chỉ cho Chàng. Đoàn Dự thấy ngón tay trở của nàng trông như búp măng, để lên lưng bàn tay phải trắng muốt, cảm thấy cổ khô, đầu óc quay cuồng, ấp úng hỏi:

- Cô ... cô nương, tên cô là gì?

Cô gái mỉm cười nói:

- Anh ni quả là lạ lùng. Được rồi, cho anh biết cũng được không sao. Nếu tôi không nói, A Châu, A Bích hai đứa a đầu kia cũng nói.

Nàng giơ ngón tay làm bút viết lên lưng bàn tay mình ba chữ: Vương Ngữ Yên. Đoàn Dự kêu lên:

- Hay thật! Hay thật! Ngữ tiểu yên nhiên, hòa ái khả thân.

Chàng nghĩ thầm: "Mình phải nói chặn trước chứ nếu như nàng giống tính mẹ, đang nói cười vui vẻ, tự nhiên nổi cơn tam bành, bắt mình đi trồng hoa thì tên với người chẳng ăn khớp nhau tí nào". Vương Ngữ Yên mỉm cười:

- Tên đặt thì ai mà chẳng hay. Trong sử sách có biết bao nhiêu người đại gian đại ác, tên lại nghe thật đẹp. Tào Tháo có tiết tháo gì đâu, Chu Toàn Trung thì đại bất trung. Tên anh là Đoàn Dự, tên tuổi anh có thật là vang lừng không? Hay lại chỉ là kẻ cô danh ...

Đoàn Dự liền chặn lời:

- ... điều dự!

Hai người cùng cười khanh khách. Khuôn mặt xinh đẹp của Vương Ngữ Yên vốn dĩ nhuốm chút u sầu, bây giờ trông thật rạng rỡ càng tăng thêm vẻ kiều diễm. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Nếu như ta ngày ngày được làm cho nàng vui thì trên đời này còn cầu gì hơn nữa?".

Ngờ đâu cô gái chỉ vui được chốc lát rồi ánh mắt lại thoáng hiện một nỗi buồn u uẩn, nhỏ nhẹ nói:

-Anh ấy ... anh ấy lúc nào cũng nghiêm trang, chưa từng bao giờ nói chuyện chơi với tôi cả. Ôi! Nước Yên, nước Yên, không lẽ quan trọng đến thế hay sao?

Hai tiếng "nước Yên, nước Yên" lọt vào tai trong đầu Đoàn Dự chợt lóe lên, bao nhiêu những mảnh vụn chợt liền lại thành một chuỗi: nào là họ Mộ Dung, Yên Tử Ô, Tham Hợp Trang, Yên quốc ... chàng liền buột miệng:

-Phải chăng Mộ Dung công tử là hậu đại của giòng Mộ Dung Tiên Ti thời loạn Ngũ Hồ? Y là người Hồ, không phải người Trung Quốc?

Vương Ngự Yên gật đầu:

-Đúng vậy, anh ta là vương tôn nước Yên họ Mộ Dung nhưng đã mấy trăm năm rồi, có chi phải nhắc khoải chuyện xưa của ông cha làm chi nữa? Không phải là người Trung Quốc, đến chữ Trung Quốc cũng không thêm học, sách Trung Quốc cũng không thêm đọc. Tôi không biết nữa, sách Tàu có gì không hay đâu? Có lần tôi hỏi anh ấy: "Biểu ca, anh bảo sách Tàu không hay, thế có sách Tiên Ti nào cho tiểu muội đọc chăng?". Anh ấy nghe vậy nổi giận đùng đùng, hóa ra không có sách gì của người Tiên Ti cả.

Nàng chậm rãi ngược đầu lên, nhìn những đám mây trắng trôi lững lờ, nhỏ nhẹ nói:

-Anh ấy ... anh ấy hơn tôi mười tuổi, trước nay chỉ coi tôi như một cô em gái nhỏ, nên tôi nghĩ ngoài việc đọc sách, nhớ những võ công ra không còn biết gì khác. Anh ta có biết đâu, tôi đọc sách cũng chỉ vì anh ta, nhớ võ công cũng chỉ vì anh ta. Nếu không thà rằng tôi nuôi mấy con gà, đánh đàn, viết chữ còn vui hơn.

Đoàn Dự run run hỏi:

-Thế ra anh ta hoàn toàn không biết ... không biết cô có lòng như vậy sao?

Vương Ngự Yên đáp:

-Tôi có lòng với anh ấy, đương nhiên anh ta phải biết chứ! Anh ấy cũng thương tôi lắm, có điều ... có điều ... chúng tôi đối với nhau chỉ như anh em ruột, ngoài những chuyện nghiêm trang ra không bao giờ nói chuyện gì khác. Anh ấy chẳng bao giờ thổ lộ tâm tư, cũng chẳng bao giờ hỏi tôi bụng dạ ra sao.

Nói tới đây, đôi má Vương Ngự Yên thoáng hiện sắc hồng, trong ánh mắt dường như có vẻ thẹn thùng. Đoàn Dự vốn cũng muốn nói chuyện vui với nàng đôi câu toan gắng hỏi: "Thế cô có tâm sự gì?" nhưng thấy nàng nhu mì e ấp nên không dám đường đột trêu ghẹo giai nhân, bèn nói:

-Chẳng lẽ cô chỉ nói chuyện về võ học với anh ta, không nói tới những khúc Tỉ Dạ Ca, Hội Chân Thi trong thi từ hay sao?

Chàng buột miệng nói ra chợt thấy hối hận: "Cứ để nàng thầm yêu trộm nhớ, tới đâu hay đó chẳng hơn sao? Lẽ nào ta lại về đường cho hươu chạy như thế? Minh đúng là một thằng ngốc". Vương Ngự Yên lại càng ngượng ngập, vội nói:

-Ai ... ai lại thế? Tôi là khuê nữ con nhà gia giáo, lẽ nào nói tới những chuyện ... thơ văn đó để biểu ca coi thường mình sao?

Đoàn Dự thờ phào nói:

-Phải, cô nói đúng lắm.

Trong bụng tự trách thầm mình: "Đoàn Dự ơi, người thật chẳng phải là kẻ chính nhân quân tử chút nào". Nỗi niềm đó của Vương Ngự Yên trước nay nàng chưa từng nói với ai, chỉ giấu kín trong lòng một mình nghĩ, một mình mình hay, biết bao lần trăn trở, hôm nay gặp Đoàn Dự một người dễ tính đến đâu hay đó chẳng hiểu vì sao nàng lại mười phần tin tưởng, đem hết uẩn khúc trong lòng thổ lộ cho chàng hay. Thực ra, tâm lòng thầm yêu trộm nhớ biểu ca của nàng, A Châu, A Bích và cả đến Tiểu Trà, Tiểu Minh, U Thảo những đứa đầy tớ trong nhà ai cũng biết cả, có điều không dám nói ra thôi.

Nàng nói ra hết rồi, những nỗi sầu chất chứa trong tim vội đi bèn nói:

-Tôi nói cho anh nghe nhiều chuyện không liên can gì mà chưa vào chuyện chính. Chùa Thiếu Lâm vì có gì làm khó biểu ca tôi?

Đoàn Dự thấy không còn có thể nói năng cù nhậy thêm được nữa đành kể:

-Phượng trượng chùa Thiếu Lâm là Huyền Từ đại sư có một người sư đệ tên là Huyền Bi. Môn võ công tinh diệu nhất của Huyền Bi đại sư là Vi Đà Chử.

Vương Ngự Yên gật đầu:

-Đó là tuyệt nghệ thứ bốn mươi tám trong bảy mươi hai môn của chùa Thiếu Lâm, tất cả có mười chín chiêu chử pháp, khi thi triển cực kỳ uy mãnh.

Đoàn Dự nói tiếp:

-Huyền Bi đại sư đi đến Đại Lý chúng tôi, tại chùa Thân Giới ở Lục Lương Châu không biết vì sao bị người ta giết chết, thủ pháp đã thương chính là môn Vi Đà Chử sở trường của ông ta. Thành thử họ mới nói rằng, cái lối giết người đó chỉ có họ Cô Tô Mộ Dung mới có thôi, gọi là cái gì "đĩ bĩ chi đạo, hoàn thi bĩ thân".

Vương Ngữ Yên gật đầu:

-Nói thế nghe cũng có lý.

Đoàn Dự nói tiếp:

-Ngoài phái Thiếu Lâm ra cũng còn nhiều người khác muốn tìm họ Mộ Dung báo thù.

Vương Ngữ Yên hỏi:

-Còn những ai nữa?

Đoàn Dự đáp:

-Phái Phục Ngưu có một người tên là Kha Bách Tuế, môn võ công tuyệt nghệ của ông ta là Thiên Linh Thiên Liệt.

Vương Ngữ Yên nói:

-Ồ, đó là biến chiêu thứ tư trong hai mươi chín chiêu Bách Thắng Nhuyễn Tiên của phái Phục Ngưu, tuy chiêu pháp có kỳ lạ thực nhưng không phải là võ công thượng thừa, chỉ được cái lực đạo cực kỳ cương mãnh thôi.

Đoàn Dự nói:

-Ông ta chết vì một chiêu Thiên Linh Thiên Liệt, thành ra sư đệ vào học trò ông ta đang kiếm nhà Mộ Dung để trả thù.

Vương Ngữ Yên trầm ngâm rồi đáp:

-Kha Bách Tuế rất có thể do biểu ca tôi giết, còn Huyền Bi đại sư thì không phải đâu. Biểu ca tôi không biết sử dụng Vi Đà Chử, môn võ công đó luyện rất khó. Thế nhưng nếu anh có gặp biểu ca tôi thì đừng có nói là anh ấy không biết môn này, cũng chớ có nói là tôi bảo thế, anh ấy mà nghe được thì giận lắm đó...

Hai người vừa nói đến đây bỗng thấy hai người hấp tấp chạy đến, chính là Tiểu Minh và U Tháo. Gương mặt U Tháo cực kỳ kinh hoàng, thở không ra hơi lắp bắp:

-Tiểu thư, không ... không xong rồi! Phu nhân ra lệnh đem A Châu, A Bích hai người ...

Cô gái nói tới đây cổ họng nghẹn lại không ra hơi. Tiểu Minh vội tiếp:

-Đem hai người ra chặt hai tay phải vì tội dám tự tiện vào Mạn Đà Sơn Trang. Phu nhân lại bảo rằng nếu bà gặp hai con a đầu kia lần nữa thì sẽ chặt đầu. Bây chừ ... biết màn rãng?

Đoàn Dự vội nói:

-Vương cô nương, cô ...cô mau tìm cách cứu họ đi!

Vương Ngữ Yên cũng thật là bối rối, nhú mồm nói:

-A Châu, A Bích là hai thị tỳ tâm phúc của biểu ca, nếu làm thương tổn đến thân thể họ, ta còn mặt mũi nào nhìn anh ta? U Tháo, bọn nó ở mô?

U Tháo chơi rất thân với A Châu, A Bích nghe thấy tiểu thư có ý muốn cứu cũng cảm thấy có chút hi vọng vội nói:

-Phu nhân sai đem hai đứa xuống Hoa Phi Phòng, tiểu ti đã xin Nghiêm bà bà hoãn lại một chút đừng ra tay vội, bây chừ đến xin phu nhân tha cho may ra còn kịp.

Vương Ngữ Yên nghĩ bụng: "Xin với mẹ ta tha cho thật khó mà được. Thế nhưng ngoài cách đó không còn cách nào khác". Nàng bèn gật đầu cùng U Tháo, Tiểu Minh hai thị nữ đi ngay. Đoàn Dự nhìn theo tám lưng uyển chuyển của nàng, tính chạy theo nói mấy câu nhưng vừa dậm bước thấy mình chẳng còn gì để nói, đứng ngẩn ngơ, nghĩ lại câu chuyện mình cùng nàng vừa trao đổi bỗng dưng dờ dẩn.

Vương Ngữ Yên hấp tấp đi lên phòng trên thấy mẹ đang ngồi nghiêng nghiêng dựa lưng trên giường, ngắm một bức tranh hoa sơn trà trên tường đến xuất thần, vội gọi khẽ một tiếng:

-Mẹ!

Vương phu nhân chậm rãi quay đầu, gương mặt đanh lại nói:

-Con muốn nói chuyện chi? Nếu liên quan đến nhà Mộ Dung thì ta không nghe đâu nhé.

Vương Ngữ Yên nói:

-Thưa mẹ, A Châu và A Bích lần này có phải có ý đến đâu, xin mẹ tha cho bọn chúng một chuyến.

Vương phu nhân hỏi lại:

-Mັນ rằng con biết chúng không phải có ý đến? Ta chặt tay hai đứa nó, con sợ biểu ca con không nhìn con nữa chứ gì?

Vương Ngữ Yên nước mắt rung rung nói:

-Biểu ca là cháu của cha con, mẹ ... mẹ ... sao ghét anh ấy quá vậy?\_ Nếu như cô có đắc tội với mẹ, mẹ cũng đừng vì thế mà giận lây đến biểu ca.

Nàng thu hết can đảm nói được mấy câu đó, trống ngực đánh thình thình, thấy mình sao quá là liều mạng dám mở lời chống báng lại mẫu thân. Đôi mắt Vương phu nhân như một luồng điện lạnh lẽo quét qua mặt con mấy lần lặng thinh không nói gì cả rồi nhắm lại. Vương Ngữ Yên sợ quá không dám thở mạnh, không biết trong bụng mẹ mình định thế nào. Một lúc sau, Vương phu nhân mở mắt ra nói:

-Mi làm sao biết được cô nguoi đắc tội với ta? Mụ ta đắc tội thế nào?

Vương Ngữ Yên thấy giọng mẹ lạnh như tiền, sợ đến mắt mặt không sao trả lời được. Vương phu nhân nói:

-Mi giỏi lắm! Bây giờ mi lớn rồi không còn nghe ta nữa phải không?

Vương Ngữ Yên vừa tức tối vừa hoảng hốt, nước mắt rùng rùng chảy xuống, nghẹn ngào nói:

-Thưa mẹ, mẹ ... mẹ giận cô như thế thì hẳn là cô có điều gì không phải với mẹ. Thế nhưng không phải thế nào, mẹ có bao giờ nói cho con nghe đâu. Bây giờ cô qua đời rồi, mẹ ... mẹ đừng nhớ chuyện cũ làm gì nữa.

Vương phu nhân gắt:

-Con nghe ai nói vậy?

Vương Ngữ Yên lắc đầu:

-Mẹ chưa hề nói với con, cũng chẳng cho ai vào đây, con nghe ai nói bây giờ?

Vương phu nhân thở dài một tiếng, khuôn mặt đang gay gắt bỗng chùng lại, giọng cũng dịu xuống:

-Mẹ làm thế cũng chỉ vì con thôi. Trên đời này người xấu thật nhiều, giết sao cho hết được, con còn nhỏ chỉ là một đứa trẻ ngây thơ tốt hơn hết không gặp kẻ xấu.

Nói đến đây bà chợt nhớ ra một chuyện, bèn nói:

-Gã trồng hoa họ Đoàn mới đến đây, mồm miệng lanh lợi, không phải là kẻ tốt. Nếu nó lãn la nói với con một câu, lập tức sai thị tì giết ngay, không cho nói câu thứ hai, con nghe chưa?

Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Nói gì một câu với lại hai câu, y nói chuyện với mình có đến cả trăm câu, hai trăm câu rồi". Vương phu nhân nói:

-Sao? Coi bộ mặt hiền lành, bụng dạ nhân hậu như con không biết rồi đây sẽ phải chịu bao nhiêu khổ sở.

Bà vỗ tay hai tiếng, Tiểu Minh liền chạy vào. Vương phu nhân nói:

-Nguoi truyền lệnh ta, ai nói chuyện với tên trồng hoa họ Đoàn một câu thì cả hai đều bị cắt lưỡi.

Tiểu Minh thần sắc ngờ ngàng, trông chừng như Vương phu nhân nói đây là chuyện giết con gà, con chó gì đó chứ không phải con người, dạ một tiếng rồi lập tức lui ra. Vương phu nhân quay sang con vỗ tay:

-Con cũng đi ra.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Dạ!

Nàng đi đến cửa, ngừng lại một chút, quay lại nói:

-Thưa mẹ, xin mẹ tha cho A Châu, A Bích bảo chúng nó từ nay không bao giờ được bén mảng tới.

Vương phu nhân lạnh lùng đáp:

-Ta có bao giờ nói ra rồi lại không tính đâu? Con có nói thêm cũng vô ích.

Vương Ngữ Yên cắn răng, nói khẽ:

-Con biết vì sao mẹ giận cô, vì sao mẹ ghét biểu ca rồi.

Nàng nhẹ nhàng dậm chân một cái định ra khỏi phòng, Vương phu nhân gọi giật lại:

-Quay lại!

Hai tiếng đó không có gì lớn nhưng đầy vẻ uy nghiêm. Vương Ngữ Yên quay trở vào, cúi đầu lặng thinh. Vương phu nhân chăm chăm nhìn làn khói xanh biếc trong chiếc lò hương lững lờ bay lên, hồi nhỏ:

-Yên nhi, con biết những gì? Không được dấu mẹ, nói hết tất cả cho ta nghe.

Vương Ngữ Yên cắn môi nói:

-Cô trách mẹ giết người bừa bãi, đắc tội với quan nha lại kết oán gây thù với võ lâm.

Vương phu nhân đáp:

-Đúng đó! Chuyện này là chuyện riêng của nhà họ Vương, có liên can gì đến nhà Mộ Dung đâu? Bà ấy bắt quả chi là chị của cha con, có quyền hành gì mà ước thúc ta? Hừ, họ Mộ Dung mấy trăm năm nay, lúc nào cũng mơ chuyện "hưng phục Yên quốc", tính chuyện liên lạc anh hùng hào kiệt để họ sai sử. Liên lạc chưa xong lại gây gỗ với người ta, đến cả Cái Bang và phái Thiếu Lâm cũng đắc tội với họ nữa.

Vương Ngữ Yên nói:

-Thưa mẹ, Huyền Bi hòa thượng của phái Thiếu Lâm nhất định không phải do biểu ca giết, anh ấy đâu có biết ...

Nàng vừa toan đề cập đến ba tiếng Vi Đà Chữ vội vàng nín bật, nếu như mẫu thân tra hỏi ở đâu ra thì Đoàn Dự khó mà thoát khỏi cái họa sát thân nên nói trở ra:

-... võ công chưa tới được mức đó.

Vương phu nhân nói:

-Phải đó! Lần này y lên chùa Thiếu Lâm. Chắc là mấy con a đầu lăm chuyện đó kể cho con nghe chứ gì? Nam Mộ Dung, Bắc Kiều Phong, gớm, tên tuổi lẫy lừng quá hì? Thế nhưng một Mộ Dung Phục, thêm gã Đặng Bách Xuyên lên chùa Thiếu Lâm thì làm được chuyện gì? Thật là không biết lượng sức mình.

Vương Ngữ Yên tiến lên mấy bước, khấn khoản nói:

-Mẹ ơi, sao mẹ không nghĩ cách nào cứu anh ấy một phen, sai người tới tiếp ứng được không mẹ? Anh ấy ... anh ấy là con trai duy nhất của dòng Mộ Dung, nếu như có gì bất trắc, Cô Tô Mộ Dung ắt sẽ không còn ai nối dõi.

Vương phu nhân cười khẩy:

-Cô Tô Mộ Dung, hừ, nhà Mộ Dung có liên can gì đến ta đâu? Bà cô mi nói Hoàn Thi Thủy Các tàng trữ sách vở còn nhiều hơn Lang Hoàn Ngọc Động của nhà này nữa cơ mà, thì để thằng con cưng Mộ Dung Phục của bà ấy đến chùa Thiếu Lâm đại hiển uy phong càng tốt chứ sao.

Vương Ngữ Yên mặt rung rung, cúi đầu đi ra, lòng ngổn ngang như mối tơ vò không biết phải tính sao, đi đến hành lang mé tây hiên, bỗng nghe tiếng người hỏi nhỏ:

-Cô nương, chuyện ra sao?

Vương Ngữ Yên ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra Đoàn Dự, hoảng hốt nói:

-Anh ... anh chớ có nói chuyện với tôi.

Thì ra Đoàn Dự thấy Vương Ngữ Yên đi rồi, tính gần bước nổi lên, mê mê mẩn mẩn đi theo cô gái. Chàng ở xa xa đứng chờ, đợi khi nàng từ phòng Vương phu nhân đi ra, lại lèo đèo đi theo. Chàng thấy Vương Ngữ Yên mặt mày ừ rừ, biết ngay Vương phu nhân không bằng lòng, liền nói:

-Nếu như phu nhân không đáp ứng, mình phải tìm cách khác.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Mẹ tôi không chịu thì còn cách nào nữa mà hỏi? Bà ấy ... bà ấy ... nhất định thông tay đứng ngoài mặc cho biểu ca gặp nguy nan.

Nàng càng nghĩ càng thêm xót xa, nhìn không nổi nước mắt lại ứa ra. Đoàn Dự nói:

-Ồ, nếu như Mộ Dung công tử đang gặp nguy nan ...

Đột nhiên chàng nghĩ ra một việc bèn hỏi ngay:

-Cô biết võ công nhiều như thế, sao không đích thân đi giúp cho anh ta?

Vương Ngữ Yên giương mắt chăm chăm nhìn chàng, dường như câu nói của Đoàn Dự là một chuyện kỳ quái nhất trên đời, một hồi sau mới nói:

-Tôi ... tôi chỉ biết võ công nhưng chính mình lại không biết sử dụng. Hơn nữa, tôi làm sao mà đi được? Mẹ tôi nhất định không bằng lòng đâu.

Đoàn Dự mỉm cười nói:

-Mẹ cô nhất định là không cho đi rồi, thế nhưng cô không len lén đi được hay sao? Tôi đã từng bỏ nhà ra đi, về sau quay về, cha mẹ tôi cũng không la rầy chi cả.

Vương Ngữ Yên nghe thấy chàng nói thế, xem ra có chút hi vọng thoát được bế tắc, đôi mắt sáng lên, nghĩ thầm: "Đúng đó! Ta len lén đi ra giúp biểu ca". Nàng nghĩ đến mình sẽ vì biểu ca mà phải chịu khổ đau hoạn nạn, trong lòng vừa chua chát, vừa ngọt ngào, lại nghĩ: "Người này nói rằng anh ta đã từng len bỏ nhà ra đi, ồ, sao trước nay mình chưa bao giờ nghĩ đến chuyện này nhỉ?".

Đoàn Dự liếc nhìn thần sắc nàng biết cô gái đã xiêu lòng nên càng hết sức thúc giục, khuyên:

-Thế cô quả chỉ sống trong Mạn Đà Sơn Trang, chưa từng ra ngoài nhìn thấy cuộc đời đầy hoa lệ kia hay sao?

Vương Ngữ Yên lắc đầu:

-Có gì phải đáng xem đâu? Tôi chỉ lo cho biểu ca. Có điều trước nay tôi chưa từng luyện võ, nếu như anh ta gặp nguy hiểm, tôi cũng không giúp được gì.

Đoàn Dự nói:

-Sao cô lại bảo là không giúp được gì? Giúp được nhiều lắm chứ. Khi biểu ca cô động thủ với người ngoài, cô chỉ cần đứng ngoài nói vài câu thì giúp cho anh ta nhiều lắm, cái đó gọi là "đứng ngoài sáng nước". Mới đây chưa lâu tôi xem đánh cờ, người ta trông tưởng thua, tôi đứng ngoài chỉ cho vài nước liền lật ngược tình thế.

Vương Ngữ Yên nghe thấy thật có lý nhưng vẫn chưa đủ can đảm, ngần ngại đáp:

-Tôi trước nay chưa từng ra khỏi cửa, đâu có biết chùa Thiếu Lâm ở nơi mô?

Đoàn Dự lập tức vớ ngay cơ hội nói:

-Để tôi đưa cô đi, trên đường có chuyện gì, một mình tôi đối phó cho.

Chàng vốn dĩ chẳng có bao nhiêu kinh lịch giang hồ nhưng lúc này đâu có dại gì mà nói ra. Đôi lông mày xinh xắn của Vương Ngữ Yên nhíu lại, nghiêng đầu trầm ngâm không biết tính thế nào cho phải. Đoàn Dự hỏi lại:

-A Châu, A Bích hai người ra sao rồi?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Mẹ tôi không chịu tha cho họ.

Đoàn Dự tiếp lời:

-Thôi thì đâm lao phải theo lao, nếu như A Châu, A Bích bị chặt đứt một cánh tay, biểu ca cô thế nào cũng trách cô, chi bằng mình cứu hai người đó ra, cả bốn người cùng đi một lượt.

Vương Ngữ Yên le lưỡi nói:

-Nếu làm chuyện đại nghịch bất đạo như thế lẽ nào mẹ tôi để yên? Anh ni thế mà to gan thật!

Đoàn Dự biết rằng ngoài biểu ca nàng ra không chuyện gì có thể lay chuyển được lòng nàng nên giả đồ lấy thoái làm tiến nói:

-Nếu đã vậy thì mình phải đi ngay mới được, cứ để cho mẹ cô chặt tay A Châu, A Bích. Sau này nếu như biểu ca cô hỏi đến, cô cứ nói là không biết, tôi nhất quyết không tiết lộ chuyện này đâu.

Vương Ngữ Yên vội nói:

-Sao lại thế được? Như thế có phải là nói láo biểu ca sao?

Nàng trong lòng ngần ngừ nói:

-Ôi, Chu Bích nhị tì nữ là người tâm phúc, phục thị anh ta từ bé, nếu chuyện này xảy ra thì họ Mộ Dung với họ Vương nhà tôi thù oán ngày càng thêm sâu.

Nàng dậm chân một cái nói:

-Thôi anh đi theo tôi vậy.

Đoàn Dự nghe thấy nói "Thôi anh đi theo tôi vậy" thật mừng không để đâu cho hết, trong đời chàng chưa bao giờ nghe câu nào ngọt ngào đến thế, thấy nàng đi về hướng tây bắc liền leo đèo theo sau. Chỉ trong giây lát, Vương Ngữ Yên đã đưa chàng đến một căn nhà đá lớn gọi:

-Nghiem má má, bà ra đây ta có chuyện cần nói với mụ.

Chỉ nghe thấy từ trong nhà tiếng cười khịt khịt nghe thật quái đản, một giọng nói khàn khàn vọng ra:

-Hảo cô nương, cô đến xem Nghiem má má làm phân bón đấy hì?

Đoàn Dự lúc này nghe U Thảo và Tiểu Minh nói A Châu, A Bích bị đưa xuống Hoa Phi Phòng, lúc đó chẳng để ý đến, lúc này nghe giọng nói lạnh lẽo đầy âm khí nhắc tới "phân bón" mới thấy giật mình: "Cái gì mà phân bón? Phải chăng phân dê trồng hoa? Chao ôi! Vương phu nhân cực kỳ tàn nhẫn, giết người như ngóc lầy thịt người làm phân bón hoa trà. Không biết mình tới có trễ mất không, hai nàng Châu Bích bị chặt tay rồi thì biết làm thế nào đây?". Tim chàng đập thình thịch, mặt mày tái mét không còn một giọt máu.

Vương Ngữ Yên nói:

-Nghiem má má, mụ tôi có chuyện muốn nói với má má, mụ đi lên ngay.

Người đàn bà trong thạch thất nói:

-Ta đang bận. Phu nhân có chuyện chi gấp gấp mà phải sai tiểu thư đến tận đây?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Mạ ta hỏi ... ồ ... bọn nó đến chưa?

Nàng vừa nói vừa đi vào trong phòng, thấy A Châu và A Bích hai người bị trói vào hai cái cột sắt, trong miệng bị nhét vật gì đó, đôi mắt rung rung nhưng không sao nói được. Đoàn Dự thò đầu vào thấy hai nàng chưa sao cả cũng an tâm phần nào, nhìn qua bên kia thì tim lại đập rộn lên. Chỉ thấy một mụ già lụm cùm tay cầm một con dao dài sáng loáng, bên cạnh là một vạc nước đang đun, hơi nước bốc lên ngùn ngụt.

Vương Ngữ Yên nói:

-Nghiem má má, mụ tôi nói thả hai đứa đó ra có việc cần phải tra hỏi chúng cho rõ ràng đã.

Nghiem má má quay đầu lại, Đoàn Dự thấy mụ mặt mày gớm ghiếc, ánh mắt đầy sát khí, hai chiếc răng nanh thò ra ngoài tưởng chừng như muốn cắn người ta, đủ biết bụng dạ tàn nhẫn đến chừng nào. Mụ ta gật đầu:

-Được, hỏi xong rồi lại đem xuống đây để chặt tay.

Mụ lẩm bẩm nói một mình: "Nghiem má má ghét nhất là mấy đứa con gái xinh đẹp. Hai đứa ni có chặt tay rồi vẫn còn đẹp, ta phải nói với phu nhân phải chặt cả hai tay làm phân, lâu nay hoa không được tốt". Đoàn Dự giận quá, nghĩ bụng mụ già này tác ác đa đoan, không biết đã giết bao nhiêu người, tiếc rằng mình trói gà không chặt, nếu không sẽ vả cho mụ ta mấy cái, đánh gãy răng mụ cứu hai nàng Châu Bích ra.

Nghiem má má tuy già nhưng tai còn thính lắm, Đoàn Dự đứng bên ngoài thờ ơ lạnh lùng bị mụ ta phát giác ngay, hỏi liền:

-Ai ở ngoài đó?

Mụ thò đầu ra xem thấy ngay Đoàn Dự liền hằm hằm hỏi:

-Mi là ai?

Đoàn Dự cười nói:

-Ta là người trồng hoa của phu nhân, xuống hỏi Nghiem má má, đã có phân mới chưa?

Nghiem má má đáp:

-Mi chờ một chút sẽ có ngay.

Mụ ta quay sang nói với Vương Ngữ Yên:

-Tiểu thư, biểu thiếu gia thương hai đứa ni lắm phải không hề?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Phải đó, mụ không nên làm hại đến hai đứa đó.

Nghiêm mã má gật đầu:

-Tiểu thư, phu nhân có dặn là, đem chặt tay phải của hai đứa a đầu này tống ra khỏi trang. Phu nhân còn nói thêm: "Từ nay nếu hai đứa mi còn để cho ta thấy mặt là ta chém đầu liền một khi", có phải không nào?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Đúng đó.

Hai tiếng đó vừa ra khỏi miệng nàng biết ngay mình bị hổ vồ đưa tay che miệng. Đoàn Dự trong bụng kêu thầm: "Chao ôi! Cô tiểu thư này không biết nói láo rồi!".

Cũng may Nghiêm mã má dường như già cả nên lú lẫn, không để ý chút nào đến sơ hở trên nói tiếp:

-Tiểu thư, giấy trói ni chặt lắm, cô giúp mụ một tay cởi nó ra.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Được rồi!

Nàng tiến đến bên cạnh A Châu, đưa tay cởi giấy trói trên cổ tay cô thị tì, bỗng nghe cách một tiếng, từ nơi cột sắt nảy ra một chiếc ngàm kẹp ngay chiếc lưng thon của nàng lại. Vương Ngữ Yên kêu lên một tiếng thất thanh, chiếc ngàm đó choàng vào lưng nàng tuy vẫn còn hở ra mấy tấc nhưng không thể nào thoát thân được.

Đoàn Dự kinh hãi vội vàng chạy vào quát lên:

-Mụ làm gì đó? Có thả tiểu thư ra không nào?

Nghiêm mã má cười sằng sặc một cách quái đản nói:

-Phu nhân đã bảo còn gấp hai đứa a đầu này sẽ chặt đầu chúng nó ngay, sao lại còn gọi chúng lên tra hỏi? Phu nhân có biết bao nhiêu là kẻ ăn người làm, có chi phải sai tiểu thư đến? Việc này có nhiều điều gì khác lạ. Tiểu thư đợi ở đây một chút để ta đích thân đi lên hỏi lại phu nhân rồi tính sau.

Vương Ngữ Yên giận dữ nói:

-Sao mụ dám hỗn láo thế? Có mau thả ta ra không nào?

Nghiêm mã má đáp:

-Tiểu thư, ta đối với phu nhân một dạ trung thành không bao giờ dám làm điều chi sai trái. Cô thái thái nhà Mộ Dung đối với phu nhân chẳng phải chút nào, nói xấu phu nhân nhiều điều, phi báng tiếng tăm thanh bạch của phu nhân, phu nhân lộn ruột đã đành mà bọn người dưới chúng ta cũng hận tận xương tủy. Ngày đó nếu như phu nhân chỉ gặt đầu một cái, bọn ta lập tức quạt mỗ cô thái thái lên, lấy xương đem vào Hoa Phi Phòng để bón hoa. Tiểu thư, ta nói cho cô nghe, họ Mộ Dung chẳng có tốt lành chi đâu, hai con a đầu này phu nhân không thể nào tha chúng được. Thế nhưng tiểu thư đã nói vậy thì ta cũng cứ lên hỏi lại phu nhân rồi tính sau, nếu quả đúng là như thế lúc đó mụ sẽ khấu đầu tạ tội, cô đem gia pháp đập vào lưng trừng trị mụ cũng được.

Vương Ngữ Yên hoảng hốt nói:

-Này, này, mụ đừng lên hỏi phu nhân, mụ ta sẽ giận lắm đó.

Nghiêm mã má không còn hoài nghi gì nữa, tiểu thư toan tính đánh lộn phu nhân giả truyền hiệu lệnh để bảo vệ thị tì biểu ca. Mụ muốn thừa cơ lập công bèn nói:

-Hay lắm, hay lắm, tiểu thư chờ giây lát, ta lên rồi xuống ngay.

Vương Ngữ Yên gọi giật lại:

-Mụ chó đi, thả ta ra đã rồi tính.



Nghiêm má má nào có để ý gì đến nàng, vội vã đi ra khỏi phòng. Đoàn Dự thấy tình thế cấp bách vội giang tay ra chặn đường mẹ ta lại, cười nói:

-Người mau thả tiểu thư ra rồi hãy đi hỏi phu nhân có được không? Mẹ là người dưới, không nên đắc tội với tiểu thư.

Nghiêm má má hấp him đôi mắt ti hí, nghiêng đầu qua nói:

-Tên tiểu tử này xem ra cũng có điều gì quý quá đây.

Mẹ vươn tay chụp một cái bắt đúng ngay cổ tay Đoàn Dự lôi chàng xềnh xệch tới cái cột sắt, điều động cơ quan nghe cách một tiếng chiếc ngàm từ trong cột quặp ngay lấy lưng chàng. Đoàn Dự hoảng quá vội vàng lật tay nắm chặt cổ tay mẹ nhất định không buông.

Nghiêm má má vừa bị chàng nắm được lập tức thấy nội lực của mình cuộn cuộn tuôn ra, quả thực khó chịu vô cùng, giận dữ quát lên:

-Bỏ tay ra!

Mẹ ta vừa lên tiếng nội lực tuôn ra lại càng nhanh hơn, vội hết sức giằng ra nhưng không sao thoát được tay Đoàn Dự, trong bụng kinh hãi kêu lên:

-Xú tiểu tử ... mi làm gì thế? Có bỏ ta ra không nào?

Đoàn Dự đối diện với khuôn mặt xấu xí của mẹ già hai bên chỉ cách nhau vài tấc. Lưng chàng đã bị trói chặt vào cây cột sắt, không cách gì có thể ngừng đầu lên, mắt thấy những sợi răng vàng khè nhọn hoắt của mẹ tuông như muốn ngoặt vào cổ họng mình, trong bụng vừa kinh hãi, vừa ghê tởm, nhưng biết rằng tình hình như nghìn cân treo trên sợi tóc, chỉ buông mẹ ra thì Vương Ngữ Yên bị trách phạt đã đành mà chính mình cùng Châu Bích hai nàng cũng khó mà sống sót. Chàng đành nhắm mắt không dám nhìn mẹ ta nữa. Nghiêm má má yếu ớt kêu:

-Mì ... mi có bỏ ta ra không nào?

Đoàn Dự lúc trước hút nội lực của bảy tên đệ tử phái Vô Lượng mất một thời gian lâu, về sau lại được thêm nhiều cao thủ cho thêm mỗi người một ít nên nội lực chàng càng lúc càng mạnh, sức hút của Bắc Minh thần công càng lúc càng lớn, nên bây giờ hút nội lực của Nghiêm má má chỉ một thoáng là xong. Nghiêm má má tuy hung tợn thật nhưng nội lực chẳng được bao nhiêu, chưa đầy thời gian uống một chén trà thì đã thấy uể oải thở không ra hơi rên rĩ:

-Bỏ ... bỏ ta ra, bỏ ... bỏ ... tay ...

Đoàn Dự nói:

-Người mau bấm cơ quan thả ta ra trước.

Nghiêm má má đáp:

-Được! Được!

Mẹ ngồi thụp xuống giờ tay vận động cơ quan ở dưới bàn, nghe cách một tiếng chiếc ngàm đang câu quanh người Đoàn Dự thụt về. Đoàn Dự chỉ vào Vương Ngữ Yên và Châu Bích hai người ra lệnh cho mẹ ta thả ra.

Nghiêm má má giờ tay bấm cơ quan để mở cho Vương Ngữ Yên, loay hoay một hồi nhưng vẫn không nhúc nhích gì cả. Đoàn Dự giận dữ nói:

-Mẹ còn chưa chịu thả tiểu thư ra ư?

Nghiêm má má mếu máo nói:

-Ta ... ta không còn chút hơi sức nào nữa.

Đoàn Dự giờ tay luồn xuống bàn mò vào cơ quan ẩn một cái nghe cách một tiếng chiếc vòng đang quặp vào lưng Vương Ngữ Yên từ từ tụt vào trong cột sắt. Đoàn Dự mừng lắm nhưng tay vẫn còn phải nắm chặt Nghiêm má má, cúi xuống nhặt chiếc dao dài cắt đứt dây thừng trói tay A Bích. A Bích cầm lấy con dao cắt dây thừng cho A Châu. Hai người móc hột đào nhét trong miệng ra, mừng mừng vừa sợ không nói được nên lời.

Vương Ngữ Yên giương mắt nhìn Đoàn Dự, thần sắc cực kỳ lạ lùng lại có vẻ khinh thị nói:

-Có sao anh lại biết sử dụng Hóa Công đại pháp? Môn công phu dơ bẩn đó học làm chi?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Đó không phải là Hóa Công đại pháp.

Chàng đang toan thuật lại chuyện mình nhưng một phần vì câu chuyện quá dài, hai nữa chưa chắc cô nàng đã tin chỉ bằng thuận miệng đặt cho một cái tên thì hơn, bèn nói:

-Đây là một công phu gia truyền của họ Đoàn nước Đại Lý chúng tôi tên là Lục Dương Dung Tuyết Công, rút ra từ Nhất Dương Chỉ và Lục Mạch Thần

Kiểm biến hóa mà thành, so với Hóa Công đại pháp thì một bên chính một bên tà, một bên thiện, một bên ác hai bên hoàn toàn không giống nhau.

Vương Ngữ Yên bấy giờ mới tin nờ một nụ cười nói:

-Tôi xin lỗi, hóa ra tôi kiến thức hẹp hòi. Nhất Dương Chi và Lục Mạch Thần Kiếm của họ Đoàn Đại Lý tôi đã ngưỡng mộ từ lâu, Lục Dương Dung Tuyệt Công hôm nay lần đầu mới nghe nói tới, ngày sau thế nào cũng có lúc xin được dạy bảo.

Đoàn Dự thấy mỹ nhân mở mồm xin mình chỉ giáo, quả thật muốn còn chưa xong vội đáp:

-Tiểu thư có chuyện gì cần hỏi, tôi nguyện nói hết cho nghe không dám dấu diếm gì.

A Châu và A Bích có ngờ đâu khi đang nguy ngập lại có Đoàn Dự tới cứu, lại thấy chàng cùng Vương Ngữ Yên hai người nói năng có vẻ hợp nhau quá thật ngạc nhiên. A Châu nói:

-Cô nương, Đoàn công tử, đa tạ hai vị đã đến cứu. Minh nên bắt Nghiêm má má dẫn theo để mụ ta khỏi tiết lộ bí mật.

Nghiêm má má hoảng hốt nghĩ thầm nếu bị hai đứa a đầu này bắt đi, mười phần chết chín kêu lên:

-Tiểu thư, tiểu thư, cô thái thái nhà Mộ Dung nói là phu nhân đi cướp chồng người, còn nói cô ...

A Châu liền đưa tay bóp nồm mụ, tay kia cầm ngay huyệt đảo minh vừa nhả ra nhét luôn vào mồm. Đoàn Dự cười nói:

-Hay lắm, cái đó đúng là môn phong nhà Mộ Dung, gọi là "gậy ông đem đập lưng ông".

Vương Ngữ Yên nói:

-Bọn ta và các người cùng đi xem ...

Nàng nói tới đây về mặt thẹn thùng nói nhỏ:

-... xem coi anh ấy ... anh ấy mần răng?

Nàng vốn dĩ do dự nhưng sau biến cố này cảm thấy quyết tâm hơn. A Châu mừng rỡ đáp:

-Nếu có cô nương đến tiếp viện, quả thật hay lắm. Vậy thì Nghiêm má má mình chẳng cần đưa theo làm gì.

Hai cô gái xách Nghiêm má má lên, kéo đến chiếc cột sắt, vận động cơ quan dùng ngàm sắt kẹp mụ ta lại. Bốn người lẳng lặng đi ra khỏi cửa, rào bước đi về phía bờ hồ.

Cũng may trên đường không gặp người tì bộc nào, lên thuyền rồi A Châu, A Bích chèo ngay thuyền về phía mặt hồ. A Châu, A Bích và cả Đoàn Dự cả ba đều cố sức chèo cho nhanh, đến lúc quay lại không còn thấy chút hình ảnh cây cối nào của Mạn Đà Sơn Trang nữa bấy giờ mới thấy yên tâm. Tuy nhiên họ vẫn sợ Vương phu nhân cho khoái thuyền ra đuổi theo nên vẫn không dám ngừng tay.

Chèo một hồi lâu thấy trời đã sẩm sẩm tối, khói tỏa trên mặt hồ mỗi lúc một dày, A Châu nói:

-Cô nương, nơi đây cách chỗ tì tử ở không xa, xin cô ghé nghỉ tạm một đêm, bàn lại với nhau xem cách nào đi tìm công tử, thế có được không?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Ồ, thế cũng được.

Nàng càng xa Mạn Đà Sơn Trang thì càng thêm trầm mặc. Đoàn Dự thấy gió trên hồ thổi vào tà áo nàng phát phơ, khi hoàng hôn xuống hơi lạnh lạnh, trong đầu bỗng nhiên cảm thấy tê lương, nổi vui mừng khi vừa mới ra đi càng lúc càng vơi dần.

Lại chèo thêm một hồi, nhìn vào mặt những bạn đồng hành đã thấy đã mông lung, nơi chân trời phía đông thấy có ánh lửa thấp thoáng. A Bích nói:

-Bên chỗ đèn lửa kia chính là Thánh Hương Thủy Tạ nơi ở của chị A Châu.

Chiếc thuyền nhỏ liền chèo thẳng về hướng đó. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Cả cuộc đời này e rằng chẳng còn bao giờ được sống trong tình cảnh buổi hôm nay. Nếu cứ được trên con thuyền du ngoạn lang thang trên mặt hồ như thế này, không bao giờ đến được nơi có đèn lửa kia có phải sung sướng hay không?". Ngay lúc đó trước mắt lóe lên, một ánh sao băng từ dưới chân trời bay xẹt ngang, vạch thành một cái đuôi dài.

Vương Ngữ Yên cúi đầu lẩm nhẩm gì đó, Đoàn Dự nghe không rõ. Trong bóng tối chàng nghe thấy nàng buồn bã thở dài. A Bích dịu dàng nói:

-Cô nương đừng lo, công tử trước nay gặp rủi hóa lành, chưa từng bao giờ gặp chuyện chi nguy hiểm.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Chùa Thiếu Lâm nổi tiếng đã mấy trăm năm qua ắt tài nghệ ghê gớm không thể nào lường được. Chỉ mong các vị cao tăng thông hiểu lý tình, chịu nghe biểu ca giải bày mọi chuyện. Ta chỉ ngại rằng ... ngại rằng biểu ca tính khí cao ngạo, lời qua tiếng lại xung đột với các hòa thượng, ời ...

Nàng ngừng lại một chút, nhỏ nhẹ tiếp:

-Mỗi khi ta thấy lưu tinh bay ngang trên trời, ta đều ước nguyện nhưng chưa bao giờ thành.

Người đất Giang Nam trước nay vẫn tin rằng, mỗi khi nhìn thấy sao băng bay ngang bầu trời, nếu như có ước muốn gì trước khi ánh sao tắt đi thì dù khó khăn đến đâu cũng được toại nguyện. Thế nhưng ánh sao chỉ xẹt ngang rồi tắt ngay, chỉ nói được mấy chữ thì sao đã qua rồi, thành thử muôn ngàn năm nay, trẻ em Giang Nam không biết bao nhiêu đứa ôm mộng trong lòng đã từng thất vọng. Vương Ngữ Yên tuy thông hiểu võ học thật nhiều nhưng phần tính tình nhi nữ thì một cô gái quê với một cô nương đất Thái Hồ có khác gì nhau?

Đoàn Dự nghe nàng nói mấy câu đó, trong lòng thấy thật xốn xang, biết rằng nguyện vọng của nàng ắt liên quan đến Mộ Dung công tử, cầu mong cho y bình an vô sự, vạn sự thuận lợi. Chẳng chợt tự hỏi trên đời này có người con gái nào vì mình mà thề ước nguyện gì chẳng? Mộc Uyển Thanh trước đây yêu ta sâu đậm thật, nhưng từ khi nàng biết ta là anh trai nàng rồi ắt không còn được cái tâm tình cũ. Không biết trong những ngày vừa qua nàng ở đâu? Đã gặp được tình lang như nguyện chưa? Còn Chung Linh ư? Liệu nàng có biết ta cũng là anh nàng hay không? Dầu cho không biết, thắng hoặc đôi khi nàng nghĩ đến ta, cùng lắm cũng chỉ rộn ràng trong chốc lát rồi qua đi chứ làm sao có thể canh cánh khắc khoải như Vương cô nương với ý trung nhân của nàng cho được?

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 25: Thủy Tạ Thính Hương, Chỉ Điểm Quần Hào Hí

Võ công thiếu đủ thế nào,

Nói đâu ra đây quần hào ngán ngơ.

\*

\*\*

Chiếc thuyền nhỏ chèo tới mỗi lúc một gần, A Châu bỗng nhiên nói nhỏ:

-A Bích, mi xem kia! Hình như có chuyện chi hơi lạ.

A Bích gật đầu nói:

-Ồ, sao lại có nhiều đèn đuốc thế nhỉ?

Nàng cười khúc khích nói:

-A Châu a tí, người trong nhà chắc mở hội Nguyên Tiêu chăng? Không chừng đèn đuốc sáng choang để làm tiệc sinh nhật của ti ti đó.

A Châu lặng yên không nói gì, chỉ chăm chăm nhìn đèn lửa trên mặt hồ. Đoàn Dự nhìn từ xa xa, thấy đó là một cù lao nhỏ, trên có tám chín căn nhà, trong đó có hai căn có lầu, từ trong cửa sổ ánh đèn chiếu ra. Chàng nghĩ thầm: "Nơi A Châu ở có tên là Thính Hương Thủy Tạ chắc so với Cầm Vọng Tiếu Trúc của A Bích không khác bao nhiêu. Trong Thính Hương Thủy Tạ chỗ nào cũng đèn đuốc thấp sáng, chắc tại A Châu thích náo nhiệt vui chơi".

Khi chiếc thuyền còn cách Thính Hương Thủy Tạ chừng một dặm, A Châu ngừng chèo nói:

-Vương cô nương, trong nhà tiểu ti có kẻ địch.

Vương Ngữ Yên kinh hãi hỏi:

-Nói sao? Địch tới rồi ư? Ai thế?

A Châu đáp:

-Là kẻ địch nào chưa thể biết được. Thế nhưng cô nương thử ngửi xem mùi rượu nồng nặc như thế, hẳn là rất đông ác khách đang làm loạn trong nhà.

Vương Ngữ Yên và A Bích cố gắng hít mấy hơi nhưng không ai ngửi thấy gì. Còn Đoàn Dự chỉ nhận được mùi hương từ thân thể con gái còn ngoài ra những mùi khác thì chàng cũng chỉ như người thường mà thôi. Riêng A Châu có cái mũi đặc biệt hẳn cảm nói:

-Chào ôi! Chào ôi! Bọn chúng đánh đổ vò rượu Mạt Lộ của tôi rồi, cả vò rượu Mai Quế Lộ nữa, thật đáng tiếc, đến cả vò rượu Hàn Mai Lộ chúng cũng uống sạch...

Nàng nói mà giọng nghẹn ngào như muốn khóc. Đoàn Dự hết sức lạ lùng hỏi:

-Sao mắt cô tỉnh thể nhìn được những chuyện đó hay sao?

A Châu ừ ừ đáp:

-Không phải vậy, tôi nghĩ thấy đấy chứ. Tiểu nữ mất bao nhiêu công lao mới làm được những vò rượu mùi ấy, bọn ác khách kia chắc là đang chè chén rồi.

A Bích nói:

-A Châu tí ti, phải làm sao đây? Mình tránh đi chẳng hay cứ tiến lên động thủ?

A Châu đáp:

-Không biết địch nhân có ghê gớm lắm không ...

Đoàn Dự nói:

-Đúng đó, nếu như gặp phải kẻ địch ghê gớm thì nên tránh trước là hơn. Còn như nếu chỉ là bọn tầm thường thì mình sẽ dạy cho chúng một bài học, để cho những trân vật của A Châu tí ti khỏi bị hư hao thêm nữa.

A Châu đang bực mình, nghe chàng nói nước đôi như thế liền nói:

-Tránh kẻ mạnh, dẫn mặt kẻ yếu cái đó ai mà chẳng biết? Thế nhưng công tử làm sao biết kẻ địch ghê gớm hay tầm thường?

Đoàn Dự ừ hòng không sao trả lời được. A Châu nói:

-Thế thì bọn mình cứ tới xem sao đã, nhưng có điều trước hết phải thay đổi áo quần, hóa trang thành dân đánh cá mới được.

Nàng chỉ về hướng đông nói:

-Đằng kia có một xóm chài, họ có quen tôi. Mình đến đó mượn y phục mặc tạm.

Đoàn Dự vỗ tay reo lên:

-Hay lắm! Hay lắm!

A Châu liền quạt chiếc giầm đôi hướng chèo về hướng đó, nghĩ đến hóa trang trong bụng phần chần, việc đang xảy ra trong nhà không còn làm nàng tức tối nữa. Trước hết nàng đến xóm dân chài mượn quần áo cùng Vương Ngữ Yên, A Bích ba người thay ra. Bản thân nàng giả làm một bà lão đánh cá còn Vương Ngữ Yên và A Bích thành hai mục dân chài trung niên. Sau đó mới gọi Đoàn Dự qua, hóa trang chàng thành một ngư nhân chừng bốn mươi tuổi. Thuật dị dung của A Châu quả thật khéo léo dị thường, chỉ lấy bột mì, bùn đất đắp lên mặt bốn người chỗ này một chút, dán thêm chỗ kia một tí, chẳng mấy chốc mặt mày tuổi tác đều khác hẳn.

Nàng lại mượn thêm ngư thuyền, lưới đánh cá, cần câu, cá tươi các thứ rồi mới chèo về phía Thính Hương Thủy Tạ. Đoàn Dự và Vương Ngữ Yên tuy tướng mạo có đổi thật nhưng giọng nói bộ điệu đầy những sơ hở, cái tài giả vờ của A Châu hai người không sao học được. Vương Ngữ Yên cười nói:

-A Châu, mọi việc đều do ngươi đứng ra đối phó, ta giả làm như người câm.

A Châu cười đáp:

-Phải lắm, cô nương cứ thế là xong.

Chiếc thuyền đánh cá từ từ chèo đến phía sau thủy tạ, Đoàn Dự thấy bốn bề đều trông dương liễu nhưng từ trong nhà tiếng nói cười âm ỷ từng chập vang ra. Bọn chúng ăn nói ồn ào thật không xứng với khung cảnh hoa cỏ u nhã, tĩnh xảo chút nào. A Châu thờ dãi ra chiều bất mãn. A Bích ghé tai nàng nói nhỏ:

-Chị A Châu ơi, đánh đuổi được kẻ địch đi rồi em sẽ giúp tí ti thu dọn.

A Châu đưa tay nắm tay nàng tỏ vẻ biết ơn. Nàng dẫn bọn Đoàn Dự ba người từ phía sau đi lên nhà bếp, thấy lão Cổ nấu ăn đang bận tíu tít, mồ hôi đầm đìa, đang luôn mồm khạc nhổ vào trong chảo, rồi khuấy ngay lên, trộn những bãi dôm vào thức ăn. A Châu vừa bực mình vừa tức cười kêu lên:

-Lão Cổ, ông làm trò gì thế?

Lão Cổ giật bắn người, hoảng hốt:

-Ngươi ... ngươi ...

A Châu cười nói:

-Ta là A Châu cô nương đây.

Lão Cố mừng quá nói:

-A Châu cô nương, sao bọn khốn kiếp ở đầu kéo đến đông thế, chúng bắt lão phải nấu cho chúng ăn, cô xem này ...

Ông ta vừa nói vừa cười hề hếch hí mũi vút vào trong rau. A Châu cau mặt hỏi:

-Ông nấu ăn bản thủ thế đấy à?

Lão Cố vội nói:

-Đồ ăn cho cô nương, trước khi nấu tôi đều rửa tay thật kỹ. Bọn xấu xa kia ăn thì càng bẩn càng tốt.

A Châu nói:

-Lần sau tôi thấy đồ ăn lão làm chắc tôi ròn rợn chẳng dám ăn đâu.

Lão Cố phân trần:

-Không, không phải vậy đâu, hoàn toàn không phải.

A Châu tuy chỉ là sứ ti của Mộ Dung công tử nhưng ở Thánh Hương Thủy Tạ nàng là chủ, cũng có tì nữ, nấu bếp, thuyền phu, người trồng hoa hầu hạ. A Châu hỏi thêm:

-Địch nhân có đông không?

Lão Cố đáp:

-Bọn tôi trước chừng mười tám, mười chín người, còn bọn đến sau phải trên hai chục người.

A Châu hỏi:

-Tới hai đám ư? Bọn chúng là ai thế? Ăn mặc kiểu nào? Nghe khẩu âm ở vùng nào tới?

Lão Cố chỉ liên:

-Cha tiên sư chúng nó ...

Ông lão vừa mở mồm biết mình lỡ lời vội đưa tay bịt miệng, vẻ mặt hoảng hốt nói:

-A Châu cô nương, lão Cố thật đáng chết! Tôi giận quá nên ... mất khôn. Cả hai bọn đều giả này xem ra toàn là ăn cướp, một bọn từ miền Bắc xuống, một đám là người Tứ Xuyên đưa nào cũng mặc áo bào trắng, chẳng biết làm cái gì.

A Châu hỏi thêm:

-Bọn chúng đến kiếm ai? Có chém giết ai không?

Lão Cố đáp:

-Bọn trước đến kiếm lão gia, bọn quái nhân đến sau thì kiếm công tử. Chúng tôi nói lão gia đã qui tiên rồi, còn công tử thì không có nhà, bọn nó chẳng chịu tin, tra xét ngõ trước vườn sau khắp mọi chốn. Các a đầu trong trang phải trốn hết, mình tôi nhịn không nổi, cái đồ ...

Ông lão định chỉ nhưng tiếng thô tục vừa đến cửa miệng vội cố nén lại. A Châu thấy mặt trái lão Cố tím bầm, một bên mặt sưng vù, biết ông bị chúng đánh đập, thảo nào tức quá nhổ nước miếng, hí mũi vào đồ ăn, cho hả cơn tức.

A Châu trầm ngâm nói:

-Đề ta lên xem thử, lão Cố nói chưa rõ ràng.

Nàng dẫn Đoàn Dự, Vương Ngự Yên, A Bích từ cửa hông nhà bếp đi ra, đi ngang một dãy hoa nhài, qua hai chiếc cửa vòng nguyệt đến bên ngoài hoa sảnh. Còn cách hoa sảnh chừng vài trượng đã nghe bên trong tiếng người huyên náo.

A Châu rón rén đến gần, gíu ngón tay chọc giấy trên cửa sổ, ghé mắt nhìn vào bên trong. Chỉ thấy trong đại sảnh đèn đuốc sáng rực nhưng chỉ chiếu phía mặt đông, độ mười tám mười chín đại hán vạm vỡ đang nhậu nhẹt tung bùng, trên bàn chén bát la liệt, dưới đất ghế ngổn ngang, có người ngồi cả trên bàn, có kẻ tay cầm đùi gà ăn uống nhồm nhoàm. Có kẻ lại vung trường đao chặt thịt bò rồi dùng mũi dao xiên đưa lên mồm.

A Châu sang phía tây nhìn vào lúc đầu cũng chẳng để ý nhưng sau khi nhìn một hồi bỗng thấy ớn lạnh, lưng nổi da gà thấy hai chục người đó đều mặc áo dài trắng thản nhiên ngồi đó, trên bàn chỉ đốt một ngọn nến, ánh sáng chiếu ra chỉ độ vài thước chung quanh soi rõ mặt dăm bảy người ngồi gần, ai nấy mặt mũi trơ trơ, chẳng ra vẻ vui, cũng chẳng ra vẻ giận, trông chẳng khác gì qui nhập tràng. Những người đó chẳng nói năng gì, cũng chẳng cử động, nếu không thỉnh thoảng nháy mắt thì ai cũng bảo đó là những xác chết.

A Bích cũng đến gần cầm tay A Châu thấy tay nàng lạnh ngắt lại hơi run run nên cũng vội chọc thủng giấy trên cửa sổ nhìn vào, mắt nàng đối diện với một tên mặt vàng như nghệ. Gã đó trừng trừng nhìn vào nàng khiến cho A Bích hoảng hốt khẽ kêu lên một tiếng. Bình bình hai tiếng, cửa sổ vỡ tung, bốn người cùng nhảy ra, hai người là bọn phương bắc còn hai người khác là quái khách Tứ Xuyên cùng quát lên:

-Ai đó?

A Châu đáp:

-Chúng tôi vừa bắt được mấy con cá tươi đến hỏi lão Cổ có muốn mua không? Cả tôm nữa hôm nay cũng còn đang nhảy lao xao đây!

Nàng dùng giọng Tô Châu, cả bốn người kia chẳng hiểu nói gì nhưng thấy cả bốn người ăn mặc theo lối dân chài, tôm cá cầm trong tay còn đang dẫy dụa, không hiểu cũng phải hiểu. Một đại hán giựt con cá trong tay A Châu, lớn tiếng gọi:

-Nhà bếp đâu, nhà bếp đâu, mau đem nấu cháo ăn cho rã rượu.

Một gã khác cũng cầm ngay con cá trong tay Đoàn Dự. Hai người Tứ Xuyên thấy đó chỉ là bọn bán cá nên cũng chẳng để ý gì, quay người đi trở vào trong sảnh. Khi hai người đó đi ngang qua trước mặt A Bích, nàng nhìn thấy mùi hôi nồng nặc, nhìn không nổi phải gíu tay bịt mũi lại. Một gã người Tứ Xuyên liếc mắt thấy tay áo nàng tụt xuống để lộ cánh tay trắng nõn như mỡ đông, bụng liền nghĩ ngay: "Một mụ dân chài trung niên da dẻ lẽ nào lại trắng trẻo đến thế?".

Y liền vung tay chụp lấy A Bích hỏi dồn:

-Mụ bao nhiêu tuổi rồi?

A Bích kinh hãi, vội hất tay y ra nói:

-Ngươi làm gì thế? Tính đánh nhau chăng?

Giọng nàng trong trẻo dịu dàng, cái vung tay lại cực kỳ nhanh nhẹn, gã Tứ Xuyên kia thấy cánh tay tê hằn đi.

Thế là lập tức cả bọn bị lộ tẩy, nghe bốn người bên ngoài quát hỏi, ở trong nhà có đến hơn chục người chạy vội ra vây bọn Đoàn Dự lại. Một đứa giơ tay giựt bộ râu của chàng, chòm râu giả tuột ra ngay. Một đứa khác toan nắm lấy A Bích, bị nàng nghiêng qua đẩy cho một cái ngã lăn ra. Cả bọn kia liền lên tiếng quát tháo:

-Có gian tế! Có gian tế!

-Bọn chúng giả trang đó!

-Mau bắt chúng đánh cho một trận!

Lập tức có bốn tên chạy vào trong nhà bắt cho người thủ lĩnh ngồi ở phía đông:

-Điều trị chủ, bắt được mấy tên gian tế ăn mặc giả trang.

Ông già nọ thân hình cao to, bộ râu muối tiêu dài đến ngực, quát lên:

-Bọn gian tế ở đâu đến đó? Lấp ló thậm thọt tính làm trò gì đây?

Vương Ngữ Yên nói:

-Già làm bà già chẳng thích chút nào, ta không thèm làm nữa đâu.

Nói xong nàng giơ tay xoa mặt mấy cái, bao nhiêu đất cát bột mì nặn thành những nếp nhăn rơi xuống cả, cả bọn kia nhìn thấy một mụ dân chài trung niên biến ngay thành một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt trần, ai nấy há hốc mồm, tròn tròn mắt, trong đại sảnh bỗng dưng không một tiếng động, bao nhiêu người khách Tứ Xuyên ngồi ở phía tây cũng nhìn chăm chú vào nàng.

Vương Ngữ Yên nói:

-Các ngươi cũng bỏ hết hóa trang đi!

Nàng quay sang nói với A Bích:

- Cũng tại ngươi nên làm lộ chuyện hết cả.

A Châu, A Bích, Đoàn Dự ba người liến gở hết những hóa trang trên mặt. Mọi người nhìn Vương Ngữ Yên, rồi nhìn sang A Châu, A Bích không ngờ trên đời này lại có những người mặt hoa da phấn, xinh đẹp tuyệt trần như thế.

Một lúc lâu sau, lão già to cao kia mới hỏi:

- Các ngươi là ai? Đến đây làm gì?

A Châu cười nói:

- Ta là chủ nơi đây, người ngoài lại hỏi ta đến đây làm gì không phải là lạ lùng sao? Các ngươi là ai? Đến đây làm gì?

Lão già kia gật gù:

- À, thì ra ngươi là chủ nơi đây, thế thì tốt lắm. Ngươi là tiểu thư nhà Mộ Dung chăng? Có phải Mộ Dung Bác là cha ngươi chăng?

A Châu mỉm cười đáp:

- Ta chỉ là một đứa a đầu, làm gì có phúc được làm con gái của lão già? Các hạ là ai? Đến đây có chuyện gì?

Lão già kia thấy nàng xưng là con ở xem chừng không tin, trầm ngâm một chút rồi nói:

- Vậy ngươi đi mời chủ nhân ra đây ta sẽ cáo tri tại sao lại đến.

A Châu đáp:

- Lão chủ nhân chúng tôi đã qua đời rồi, còn tiểu chủ nhân đi vắng không có nhà. Các hạ có chuyện gì cứ bảo cho tôi cũng được. Tính danh các hạ là gì không lẽ cũng không cho biết được hay sao?

Lão già kia nói:

- Ô, ta là Diêu trại chủ Diêu Bá Đường của Tần gia trại ở Vân Châu.

A Châu nói:

- Hâm mộ đã lâu.

Diêu Bá Đường cười nói:

- Ngươi chỉ là một cô gái nhỏ, biết gì mà hâm mộ ta đã lâu?

Vương Ngữ Yên nói:

- Vân Châu Tần gia trại nổi danh nhất về môn Ngũ Hồ Đoạn Môn Đạo. Năm xưa Tần Công Vọng tiền bối sáng chế ra sáu mươi tư chiêu thức Đoạn Môn Đạo, nhưng hậu nhân quên mất năm chiêu, nghe nói chỉ còn truyền lại năm mươi chín chiêu thôi. Diêu trại chủ, ông học được bao nhiêu chiêu rồi?

Diêu Bá Đường giật mình buột miệng:

- Ngũ Hồ Đoạn Môn Đạo của Tần gia trại chúng ta nguyên thủy có sáu mươi tư chiêu, sao ngươi lại biết được?

Vương Ngữ Yên đáp:

- Trong sách có chép như vậy, xem chừng không sai phải không? Năm chiêu bị mất là Bạch Hồ Khiêu Giản, Nhất Khiêu Phong Sinh, Tiễn Phác Tự Như, Hùng Bá Quần Sơn, còn chiêu thứ năm là gì nhỉ? Ô là Phục Tượng Thăng Sư, có đúng không nào?

Diêu Bá Đường đưa tay vuốt râu, trong bản môn có năm chiêu tinh yếu nhất nay đã thất truyền, y cũng chỉ biết thế, nhưng chiêu số đó ra sao thì trong môn phái chẳng một ai biết được. Bây giờ nghe nàng nói ra vanh vách, y vừa kinh hãi, vừa nghi ngờ nên câu hỏi của nàng không sao trả lời được.

Một gã chừng ngoài ba mươi tuổi mặc áo bào trắng ngồi bên phía tây cất tiếng lạnh lùng nói:

- Ngũ Hồ Đoạn Môn Đạo của Tần gia trại bị thiếu mất năm chiêu, Diêu trại chủ đang lúc bận rộn nên không nhớ được. Chẳng hay cô nương xưng hô với Mộ Dung Bác Mộ Dung tiên sinh như thế nào?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Mộ Dung lão gia là đượng của tôi, còn tôn tính đại danh các hạ là gì?

Người kia cười nhạt nói:

-Cô nương gia học uyên nguyên đã thông hiểu thấu đáo võ công của Diêu trại chủ. Vậy lai lịch của tại hạ cô nương đoán thử xem nào?

Vương Ngữ Yên mỉm cười nói:

-Vậy ông thử phô một chút thân thủ xem nào. Chỉ nói vài câu thì tôi chịu không thể đoán được.

Gã nọ gật đầu nói:

-Phải lắm.

Tay trái y vào ống tay áo bên phải, còn tay phải lại cho vào ống tay phải tưởng chừng như mùa lạnh người ta làm thế để cho ấm. Y lập tức rút tay ra, hai tay mỗi tay đã cầm một loại binh khí hình dạng lạ lùng, tay trái là một cái dùi sắt dài chừng sáu bảy tấc, mũi dùi lại cong cong, còn tay phải cầm một cái búa hình bát giác, cán búa dài cả thước, đầu búa cũng không to bằng nắm tay như đầu búa thường. Hai món binh khí đó be bé xinh xinh trông như đồ chơi của trẻ con xem chừng không dùng để giao đấu được. Những đại hán phương bắc ngồi bên phía đông nhìn thấy món binh khí cổ quái đó có mấy người cười rộ lên. Một gã nói:

-Thằng bé đất Xuyên đem đồ chơi ra cho bà con coi đấy mà!

Những người phía tây nghe nói thế ai nấy tròng mắt hằm hằm nhìn y. Vương Ngữ Yên nói:

-Ồ, đây là Lôi Công Oanh, các hạ hẳn là giỏi về khinh công và ám khí. Trong sách có viết Lôi Công Oanh là binh khí độc đáo của phái Thanh Thành ở Thanh Thành Sơn đất Tứ Xuyên. Chữ "Thanh" có chín miếng đánh, còn chữ "Thành" có mười tám phép phá thật là kỳ bí khó lường. Các hạ ắt hẳn phải là họ Tư Mã, đúng không?

Gã đó vốn mặt lăm li nghe nàng nói mấy câu mặt liền biến sắc, luôn cả ba người ngồi bên cạnh y cũng lăm lét nhìn nhau, một lúc sau mới nói:

-Nhà Mộ Dung Cô Tô võ học uyên bác không ai sánh kịp, quả nhiên danh bất hư truyền. Tại hạ là Tư Mã Lâm, xin thỉnh vấn cô nương, có phải quả thực chữ Thanh có chín miếng đánh, chữ Thành có mười tám phép phá hay không?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Câu hỏi của ông hay lắm. Theo tôi thì chữ Thanh phải nói là có mười miếng mới thật là đúng, Thiết Bò Đề và Thiết Liên Tử bề ngoài tuy giống nhau nhưng cách dùng hoàn toàn khác hẳn, không thể lẫn lộn thành một được. Còn như chữ Thành tuy nói là có mười tám cách phá nhưng Phá Giáp, Phá Thuần, Phá Bài ba loại chiêu số không có gì khác biệt hẳn, có vẻ như cố ý làm ra cho đủ số mười tám, thực sự thì nếu gom lại thành mười lăm hay mười sáu cách phá lại có vẻ tinh yếu hơn.

Tư Mã Lâm nghe nói mà há hốc mồm, võ công chữ Thanh y chỉ học được mới có bảy miếng, việc phân biệt Thiết Liên Tử và Thiết Bò Đề nào có biết gì đâu, còn ba cách Phá Giáp, Phá Thuần, Phá Bài là ba môn võ công y đặc ý nhất vốn vẫn được coi là tuyệt kỹ trấn sơn của phái Thanh Thành bây giờ cô gái này lại bảo phải gom làm một. Y lúc đầu thì kinh hãi thực nhưng sau đó chuyển qua tức tối nghĩ thầm: "Võ công của ta cũng như tên tuổi nhà Mộ Dung biết từ lâu rồi, họ định làm bề mặt mình nên đặt điều ra nói lăng nhăng, cho cô gái này ra phét lác đây mà".

Y nghĩ vậy nên không nổi cộc chỉ thản nhiên nói:

-Đa tạ cô nương chỉ giáo khiến cho mở như được mở đám mây mù.

Y trầm ngâm một lát rồi quay sang kẻ phó thủ ở bên cạnh nói:

-Chư sư đệ, người thử ra lĩnh giáo cô nương này xem nào.

Chư Bảo Côn là một người đàn ông mặt mũi xấu xí rõ ràng rõ rệt, xem chừng còn lớn hơn Tư Mã Lâm vài ba tuổi, ngoài bạch bào y lại còn bịt đầu bằng vải trắng trông như người mặc đồ tang, dưới ánh nến mờ mờ thật đầy âm khí. Y đứng lên vòng tay vào tay áo rút ra một cái dùi và một cái búa, giống hệt Lôi Công Oanh của Tư Mã Lâm, nói:

-Thỉnh cô nương chỉ điểm.

Người đứng chung quanh ai cũng nghĩ thầm: "Binh khí của người giống hệt của Tư Mã Lâm, cô gái này biết được Tư Mã Lâm lẽ nào lại không biết của người hay sao?". Vương Ngữ Yên nói:

-Các hạ cũng sử dụng Lôi Công Oanh, chắc hẳn cũng ở trong phái Thanh Thành?

Tư Mã Lâm nói:

-Chư sư đệ của môn phái tòng sư. Nguyên bản là môn phái nào, mong được tuệ nhãn của cô nương xem thử ra sao?



Y nghĩ bụng: "Chư sư đệ vốn ở môn phái nào đến chính ta cũng không biết rõ, nếu như người đoán ra được thì quả là lạ kỳ". Vương Ngữ Yên tự nhủ: "Cái này quả là một việc khó khăn".

Nàng chưa mở miệng thì Diêu Bá Đương bên phía Tàn gia trại đã xen vào:

-Tư Mã chương môn, phải chăng người mượn tay cô nương này để nói toạc bộ mặt thật của sư đệ, chẳng hay có dụng ý gì? Làm như thế có phải bề mặt nhau không?

Tư Mã Lâm ngạc nhiên đáp:

-Có gì mà bảo là bề mặt nhau?

Diêu Bá Đương cười nói:

-Lệnh sư đệ bây giờ mặt đỏ như tổ ong, điều khác cực kỳ tinh tế. Bộ mặt thật của y bây giờ đó ai biết nó như thế nào cho nổi.

Cả cánh bên phía đông đều phá lên cười sảng sặc. Chư Bảo Côn ghét nhất là ai nói đến mặt đỏ của y, nay nghe Diêu Bá Đương công nhiên châm chọc, làm sao có thể nhịn được? Y không cần biết tới Diêu Bá Đương là một tay có thế lực ở phương bắc, lại làm chủ một trại, chiếc dùi bên tay trái liền đâm ra nhắm thẳng vào ngực y, chiếc búa tay phải gõ vào chuôi dùi một cái, chỉ nghe rít lên, một món ám khí đã bắn vào người Diêu Bá Đương.

Tàn gia trại và phái Thanh Thành từ khi mới đến Thính Hương thủy tạ đã có chiều không ưa nhau nên chẳng bên nào giữ lễ với bên nào, bên này lườm thì bên kia cũng nguyệt lại, nếu bọn Vương Ngữ Yên không đến hai bên ắt đã choảng nhau. Diêu Bá Đương mở lời châm chọc bản ý vốn chỉ muốn khích bác đối phương, ngờ đâu người ta chẳng nói chẳng rằng đã ra tay ngay. Ám khí đó thật là thần tốc, trong con nguy cấp không kịp rút đao ra gạt, vội đưa tay chụp ngay cái chân nền trên bàn, nhắm thẳng vào ám khí đập một cái, nghe cách một tiếng bắn ngay lên xà nhà.

Thì ra đó là một mũi cung châm dài chừng ba tấc. Mũi kim đó tuy ngắn thật nhưng lực đạo cực kỳ mạnh mẽ, hỏ khẩu Diêu Bá Đương tê đi, chiếc chân đèn rơi luôn xuống đất nghe kêu loảng xoảng.

Quần đạo bên Tàn gia trại lật đật rút đao, hò hét vang dội:

-Bắn ám khí đã thương người đây hả?

-Thế thì còn chớ gì là anh hùng hảo hán?

-Đồ mặt dày, con bà mày chứ! Thật vô liêm sỉ!

Một gã béo ị mồm miệng lại càng thô tục, đem mười tám đời tổ tông đối phương ra mà chửi bới. Cả bọn phái Thanh Thành trước sau vẫn lặng yên không nói một lời, coi những lời mạ lỵ của Tàn gia trại như không nghe không thấy.

Diêu Bá Đương trong cơn hoảng hốt chụp vội cái chân đèn, trong chớp mắt như thế cảm không chắc, nhưng đối với một người đã tu tập mấy chục năm mà để một chiếc kim nhỏ xíu đánh rơi vật đang ở trong tay, theo qui củ võ lâm mà luận thì đã thua một chiêu, nghĩ thầm: "Võ công đối phương có chút tà môn, nghe tiểu cô nương này nói, phái Thanh Thành có chín miếng trong chữ Thanh, chắc toàn là công phu lén lút, lợi dụng khi người ta bất ngờ sẽ khiến cho địch bị thất thế". Y liền giơ tay ra hiệu cho thuộc hạ yên lặng, cười nói:

-Chiêu mới rồi của Chư huynh đệ quả là hay, mà cũng thật là âm độc! Cái đó tên là gì thế?

Chư Bảo Côn cười hắc hắc, không trả lời. Gã mập của Tàn gia trại lại xen vào:

-Chắc tên là "mặt dày không biết xấu, lén lút hại người".

Một người trung niên cười nói:

-Thì người ta mặt thế kia không dày thì là gì, chiêu đó tên nghe hay thật, đúng là tên sao người vậy, hợp lý quá, hợp lý quá!

Trong ngôn ngữ ra vẻ chọc ghẹo đối phương mặt đỏ. Vương Ngữ Yên lắc đầu, nhỏ nhẹ nói:

-Diêu trại chủ, ông làm thế không phải chút nào!

Diêu Bá Đương ngạc nhiên:

-Cái gì?

Wương Ngữ Yên đáp:

-Ai cũng có lúc bệnh tật để rồi thương tàn đến thân thể. Khi còn nhỏ đi đứng sơ ý có khi ngã què giò thành khập khiễng. Giao đấu với người ta cũng thể chột mắt, cụt tay. Bằng hữu trong võ lâm có bị tổn thương gì cũng là chuyện thật bình thường, có phải không nào?

Diêu Bá Đương nghe vậy chỉ còn có nước gật đầu. Vương Ngữ Yên nói tiếp:

-Vị Chư gia này khi còn bé chẳng may bị bệnh nặng, trên người có tí vết, sứt sẹo thì có gì đáng cười? Nam tử hán đại trượng phu, thứ nhất phải luận đến bụng dạ nhân phẩm, thứ hai là tài cán sự nghiệp, thứ ba là văn học võ công. Mặt đẹp hay xấu có liên can gì đâu?

Diêu Bá Đương không cãi vào đâu được đành chỉ cười ha hả nói:

-Lời của tiểu cô nương nghe ra thật có đạo lý. Nói gì thì nói cũng tại lão phu cười Chư huynh đệ là không phải.

Vương Ngữ Yên nhún một nụ cười nói:

-Lão gia tử thần nhiên nhận lỗi, quả thực quang minh lỗi lạc.

Nàng quay sang Chư Bảo Côn lắc đầu nói:

-Không được đâu, cái đó không thể dùng được.

Nàng nói mấy câu đó thần tình vừa ôn nhu, vừa khuyến khích làm như cô chị nhìn thấy cậu em mồ hôi mồ kê nhễ nhại làm chuyện gì ngoài sức của mình nên ra lời khuyên nhủ, giọng nói cực kỳ thân thiết.

Chư Bảo Côn nghe nàng nói trong vô lâm nếu như thân thể có thương tổn gì chẳng nữa thì cũng là chuyện thường như cơm bữa, nam tử hán đại trượng phu phẩm cách công nghiệp mới là hàng đầu, trong lòng hết sức hả hê. Y cả đời vì mặc cảm mặt rỗ nên lúc nào trong bụng cũng uất ức không vui, xưa nay chưa từng nghe ai vì mình mà phân giải một cách thành khẩn, có lý như thế, thế nhưng đến sau nghe nàng nói mấy câu: "Không được đâu, cái đó không thể dùng được", liền hỏi lại:

-Cô nương nói sao?

Y nghĩ bụng: "Cô nàng bảo môn Thiên Vương Bồ Tâm Châm của ta không thi hành được chăng? Không dùng được chăng? Cô ta có biết đâu trong cái dùi này có đến mười hai mũi cương châm. Nếu ta không ngừng tay đập luôn mấy cái thì đã lấy mạng tên già này rồi. Có điều trước mặt Tư Mã Lâm mình không nên tiết lộ những gì đang mưu tính".

Lại nghe Vương Ngữ Yên nói tiếp:

-Môn Thiên Vương Bồ Tâm Châm của ông quả là một môn ám khí cực kỳ bá đạo ...

Chư Bảo Côn giật nảy mình, kêu "A" lên một tiếng. Tư Mã Lâm và hai cao thủ khác của phái Thanh Thành cũng ngạc nhiên kêu lên:

-Cái gì?

Chư Bảo Côn sắc mặt biến đổi nói:

-Cô nương sai rồi! Đây không phải là Thiên Vương Bồ Tâm Châm mà là ám khí của phái Thanh Thành chúng ta, phép đánh thứ tư trong chữ Thanh, tên là Thanh Phong Đỉnh.

Vương Ngữ Yên mỉm cười:

-Thanh Phong Đỉnh bề ngoài coi cũng giống thế. Ông bắn Thiên Vương Bồ Tâm Châm dùng khí cụ, thủ pháp y hệt như Thanh Phong Đỉnh. Thế nhưng ám khí bản chất không căn cứ vào hình dáng hay tư thế phát xạ mà là ở kinh lực và thế đi. Mỗi khi bắn một mũi cương tiêu, phái Thiếu Lâm có thủ kinh của phái Thiếu Lâm, phái Côn Lôn có thủ kinh của phái Côn Lôn, không thể nào lẫn lộn được. Môn này của ông là ...

Đôi mắt Chư Bảo Côn bỗng dung hung dữ lạ thường, đầy sát khí, chiếc dùi liền đưa lên ngang ngực, chỉ cần lấy búa gỗ vào cán một cái thì cương châm sẽ bắn ngay vào người Vương Ngữ Yên. Trong số người chung quanh có quá nửa kêu toáng lên, mới đây thấy y bắn Diêu Bá Đương, thế đi rất nhanh, kinh đạo thật mạnh, trong các loại ám khí hiếm thấy loại nào bằng được, hiển nhiên chiếc dùi đó rõ ràng có đặt lò so chứ sức người không sao có thể làm nổi. Huống chi mũi dùi lại cong cong, không ai ngờ rằng lại dùng để bắn ám khí, có biết đâu cái nòng nằm trong dùi lại thẳng tắp. Cũng may Diêu Bá Đương mất tinh tay lẹ mới thoát được kiếp nạn, chứ còn như y bắn vào Vương Ngữ Yên thì một cô gái đẹp liễu yếu đào tơ thể kia làm sao tránh kịp? Thế nhưng Chư Bảo Côn thấy nàng xinh đẹp như thế không nỡ ra tay, lại thêm mới đây nàng biện giải cho mình trong lòng cảm kích nên quát lên:

-Cô nương, đừng có lầm lời mà mang họa vào thân.

Ngay lúc đó một người đã vọt lên chặn trước mặt Vương Ngữ Yên, chính là Đoàn Dự. Vương Ngữ Yên mỉm cười nói:

-Đa tạ Đoàn công tử. Chư đại gia, ông không ra tay giết tôi, cũng xin đa tạ. Thế nhưng dẫu ông có giết tôi chẳng nữa thì cũng vô ích. Hai phái Thanh Thành, Bồng Lai đòi đòi thù hận, việc ông âm mưu hơn tám mươi năm trước, chương môn đời thứ bảy của quý phái Hải Phong Từ đạo trưởng đã từng thừa qua. Tài cán võ công ông ta chắc không kém gì ông đâu.

Bọn người phái Thanh Thành nghe thấy nàng nói thế liền đưa mắt hằm hằm nhìn Chư Bảo Côn, ai nấy đều nghi ngờ: "Không lẽ y là môn hạ của kinh địch sống mái với ta là phái Bồng Lai, trà trộn vào trong môn phái mình? Sao giọng y rất Tứ Xuyên, không hề lộ chút khẩu âm Sơn Đông nào?".

Nguyên lai phái Bồng Lai và phái Thanh Thành, một phái hùng cứ một phương nơi bán đảo Sơn Đông, một phái ở bên Tây nhưng hơn một trăm năm trước cao thủ hai phái kết oán cừu, từ đó báo thù qua lại, giết nhau thật là thảm khốc. Hai phái đều có tuyệt nghệ riêng, khắc chế lẫn nhau, sở dĩ hiềm khích cũng chỉ vì đàm luận võ công mà nên nổi.

Sau mấy chục trận đại tranh đấu, đại cừu sát phái Bồng Lai lẽ dĩ nhiên không thắng được phái Thanh Thành mà phái Thanh Thành cũng không thể nào thắng được phái Bồng Lai. Lần nào tranh chấp cũng mãnh liệt, để rồi cao thủ hai bên đi đến chỗ lưỡng bại câu thương, đồng qui ư tận.

Hải Phong Tử, người mà Vương Ngữ Yên vừa nhắc đến là một nhân tài kiệt xuất của phái Bồng Lai. Ông ta chăm chỉ nghiên cứu các chỗ hay chỗ dở, sở trường sở đoản của cả hai môn phái, biết rằng với công phu tu luyện của mình, trong một đời này lần được phái Thanh Thành không phải là chuyện khó. Thế nhưng sau khi mình qua đời rồi, nếu phái Thanh Thành có được một nhân vật thông minh tài trí thì lại có cơ hội lần được phái mình. Thành thử nếu như chịu khổ một lần mà thoải mái muôn đời, thì chỉ có cách gửi đứa học trò đắc ý nhất của mình trà trộn vào bên địch để học lên võ công, để có thể biết mình biết người, trăm trận trăm thắng. Thế nhưng tên đệ tử đó học chưa xong thì bị phái Thanh Thành phát giác lập tức đem ra xử tử.

Từ đó trở đi, hai bên cừu oán càng sâu xa, vấn đề phòng bị đối phương học lên võ công càng thêm cẩn mật.

Mấy chục năm qua, phái Thanh Thành qui định không thu học trò là người phương Bắc, không cần phải là người Sơn Đông, mà dù cho là Hà Bắc, Hà Nam, Sơn Tây, Thiểm Tây chỉ đá giọng miền Bắc một chút cũng không nhận. Càng về sau qui củ càng nghiêm ngặt, tới nay chỉ người đất Xuyên mới được thu nhận mà thôi.

Thanh Phong Đình là ám khí độc môn của phái Thanh Thành, còn Thiên Vương Bồ Tâm Châm là của phái Bồng Lai. Chư Bảo Côn rõ ràng bán Thanh Phong Đình mà Vương Ngữ Yên lại bảo là Thiên Vương Bồ Tâm Châm khiến cho cả phái Thanh Thành ai nấy đều kinh hãi. Phái Bồng Lai cũng có qui luật tương tự như phái Thanh Thành, nghiêm định chỉ người Sơn Đông mới nhận, trong đó lại còn chia ra Lỗ Đông là tốt nhất, thậm chí Lỗ Tây, Lỗ Nam muốn được vào làm môn hạ phái Bồng Lai cũng khó tày trời.

Một người dù giả trang giỏi đến đâu cũng có lúc để lộ sơ hở, nói chuyện một nghìn câu thể nào chẳng lọt vào vài tiếng hương âm ngữ điệu của mình. Chư Bảo Côn là người họ Chư đất Quán Huyện, là một thế gia đại tộc của đất Tây Xuyên, sao lại có thể là môn hạ của phái Bồng Lai được? Mọi người thật có nằm mơ cũng không nghĩ đến.

Tư Mã Lâm thoát tiên muốn Vương Ngữ Yên đoán thử sư thừa lai lịch của Chư Bảo Côn chẳng qua chỉ là muốn đưa ra một vấn nạn để đổ cô gái, chứ chẳng phải có bụng hoài nghi sư đệ, ngờ đâu lại được một câu trả lời kinh tâm động phách đến vậy.

Thế nhưng người kinh hãi nhất lại chính là Chư Bảo Côn. Thì ra sư phụ của y là Đồ Linh đạo nhân, lúc còn trẻ đã thua đậm phái Thanh Thành nên trong bụng chằm chằm chuyện báo thù, đến vùng Tứ Xuyên dò la ngõ ngách để tìm chỗ sơ hở của đối phương. Năm đó ông ta đi đến Quán Huyện trông thấy Chư Bảo Côn, khi đó chỉ mới là một đứa trẻ nhưng căn cốt thật tốt, đúng là một lương tài học võ nên trù tính một kế hoạch. Ông ta mượn người giả làm ăn cướp, lẻn vào trong nhà họ Chư, trối chủ nhân lại, cướp bóc xong rồi toan rút dao giết cả nhà để bịt miệng, lại toan gian dâm hai người đàn bà họ Chư.

Đồ Linh Tử đã chực sẵn ở bên ngoài, đến lúc tối nguy cơ, nghìn cân treo trên sợi tóc mới xuất hiện đánh đuổi bọn cướp giả, đoạt lại toàn bộ tài vật, bảo tồn được thanh bạch cho hai nữ lang nhà họ Chư khiến gia chủ thật cảm kích không để đâu cho hết.

Lúc đó Đồ Linh Tử mới khuyên nhủ:

-Nếu không có võ công thượng thừa, dù gia tài vạn quan chẳng nữa cũng khó mà tránh được bọn gian tà hiếp đáp. Bọn đạo tặc kia võ công không phải tầm thường, lần này tuy bị đánh tan nhưng thể nào rồi cũng quay trở lại.

Nhà họ Chư là một thế gia rất tiếng tăm ở địa phương, thấy những võ sư hộ viện bị bọn cướp đâm đá mấy cái đã ngã lăn quay, nghe nói chúng chẳng bao lâu sẽ tìm đến nữa, sợ đến mất hết hồn vía, khẩn khoản xin Đồ Linh Tử ở lại. Đồ Linh Tử giả vờ từ chối một hồi rồi mới miễn cưỡng nhận lời, chẳng bao lâu đã thu được Chư Bảo Côn làm học trò.

Đồ Linh Tử ngoài việc canh cánh tính chuyện báo thù phái Thanh Thành ra cũng không phải là người xấu, võ công cũng thật cao cường. Ông ta dẫn nhà họ Chư giữ thật kín chỉ ngầm luyện võ cho Chư Bảo Côn. Mười năm sau, Chư Bảo Côn đã thành nhân vật thứ nhất thứ hai trong phái Bồng Lai. Đồ Linh Tử quả thật kiên nhẫn, từ khi định cư nơi Chư phủ rồi giả làm người câm, từ đầu chí cuối không nói với ai một câu, khi truyền thụ công phu cho Chư Bảo Côn, chỉ dùng tay chân chỉ trỏ, múa may, tất cả mọi việc khác chỉ dùng bút viết, không để lộ thô âm ra chút nào. Thành thử Chư Bảo Côn tuy cùng ông ta sớm tối ở cạnh nhau hơn mười năm nhưng không hề nghe một câu nào giọng Sơn Đông.

Đến khi Chư Bảo Côn võ công đại thành rồi, Đồ Linh Tử mới kể lại tiền nhân hậu quả cho y nghe để cho học trò mình tự quyết định nhưng dĩ nhiên việc giả đạo tặc không hề đề cập đến. Trong lòng Chư Bảo Côn, sư phụ không những là người cứu mạng toàn thể gia đình mình, mà trong hơn mười năm qua đãi mình ân trạch thâm hậu, róc túi truyền thụ võ công phái Bồng Lai nên thật là cảm kích. Khi y rõ được ước nguyện của thầy rồi không một chút do dự, lập tức đi đến xin đầu nhập làm môn hạ chương môn phái Thanh Thành Tư Mã Vệ. Tư Mã Vệ chính là phụ thân của Tư Mã Lâm.

Lúc đó Chư Bảo Côn tuổi cũng không còn nhỏ, lại hiềm nói là đã học qua với những võ sư hộ viện trong nhà vài miếng hoa quyền tú cước rồi nên Tư Mã Vệ đáng lẽ không chịu thu. Thế nhưng họ Chư là một đại tài chủ đất Xuyên Tây, vừa có tiền vừa có thế, tuy phái Thanh Thành ở trong võ lâm nhưng gốc rễ vẫn là ở đây, không muốn có hiềm khích với một thế gia vọng tộc. Ông ta nghĩ lại nếu có thu một người con cháu họ Chư làm môn đồ thì chỉ có tăng thanh thế môn phái mình nên chịu chấp nhận.

Đến khi truyền thụ, ông ta thấy võ công Chư Bảo Côn không phải là kém, căn vặn mấy lần, Chư Bảo Côn vẫn một mực theo lời Đồ Linh Tử chỉ điểm bịa đặt ra một môn phái cho mình. Tư Mã Vệ cũng nể mặt phụ thân y nên không hết sức hỏi cho ra, nghĩ thầm một đứa con nhà giàu học được đến thế cũng là giỏi lắm rồi.

Chư Bạo Côn đầu nhập phái Thanh Thành rồi lại được Đô Linh Từ dạy bảo kỹ càng là phải ra công nghiên cứu võ công phái Thanh Thành. Mỗi khi gặp kỳ tết nhất, y đem biểu xén sư phụ, sư huynh và các anh em đồng môn lễ vật thật hậu hĩ, sư phụ có cần gì chưa cần mở lời ước ý đã tìm cách lo liệu chu đáo, trong nhà lại lăm tiền sẵn bạc thành thử chuyện gì cũng dễ dàng. Tư Mã Vệ thấy y có lòng như thế cũng không dẫu điểm gì, bao nhiêu võ công tuyệt kỹ đều truyền cho y, thành thử trong bảy tám năm qua, Chư Bạo Côn đã học hết các tuyệt kỹ của phái Thanh Thành.

Ba bốn năm trước Đô Linh Từ đã từng gọi y du ngoạn đến núi Bồng Lai vùng Sơn Đông hiển thị võ công của phái Thanh Thành để biết được các bí ảo hầu sau này ra tay là đánh bại được đối phương. Thế nhưng Chư Bạo Côn sau khi làm môn hạ phái Thanh Thành mấy năm qua, cảm thấy Tư Mã Vệ đối với mình thật chí tình, truyền thụ võ công so với các đệ tử thân tín khác không có gì khác biệt, quả thực không nỡ lòng nào ra tay tiêu diệt môn phái, tru sát toàn gia Tư Mã Vệ nên trong bụng đã tính thầm: "Chỉ bằng mình đợi cho sư phụ Tư Mã Vệ qua đời rồi lúc ấy mình hãy động thủ. Tư Mã Lâm sư huynh đãi mình cũng bình thường, có giết y cũng không sao". Thành thử y dùng dằng mấy năm qua, Đô Linh Từ nhiều lần giục giã, Chư Bạo Côn vẫn tìm cách thoái thác rằng: Chín miếng của chữ Thanh và mười tám cách phá của chữ Thành vẫn chưa học xong. Đô Linh Từ phí mất bao nhiêu tâm huyết, không muốn xồi hồng bóng không, nên cố đợi cho y học hết các bí quyết lúc ấy mới ra tay.

Thế nhưng mùa đông năm ngoái, Tư Mã Vệ bị người ta dùng công phu Phá Nguyệt Trùy là một trong mười hai miếng phá trong chữ Thành đâm vào lỗ tai thấu qua óc giết chết ở gần Bạch Đế, Xuyên Đông. Phá Nguyệt Trùy công phu đó tuy trong đó có chữ Trùy nhưng lại không phải sử dụng dùi sắt mà là dùng năm đầu ngón tay thành hình mỏ chim mổ vào, dùng nội lực đánh vỡ màng tang kẻ địch.

Tư Mã Lâm và Chư Bạo Côn ở Thành Đô nghe được tin đó liền suốt ngày đêm chạy tới, tra xét mình bạch thương thế của Tư Mã Vệ, hai người vừa kinh hãi, vừa đau lòng, nghĩ thầm trong bản phái ngoài Tư Mã Vệ, chỉ có Tư Mã Lâm, Chư Bạo Côn và hai danh túc cao thủ là biết sử dụng công phu Phá Nguyệt Trùy. Thế nhưng khi việc này xảy ra, cả bốn người đều đang ở Thành Đô, tập trung một chỗ nên không ai bị hiềm nghi. Thành ra kẻ giết Tư Mã Vệ ngoài Cô Tô Mộ Dung, kẻ dám xưng là "dĩ bị chi đạo hoàn thi bị thân" ra không thể nào có người khác được. Thành thử phái Thanh Thành dốc hết toàn lực, bao nhiêu cao thủ đều tập trung đến Cô Tô để tìm họ Mộ Dung thanh toán.

Trước khi ra đi Chư Bạo Côn đã ngầm hỏi Đô Linh Từ xem có phải phái Bồng Lai ra tay không, Đô Linh Từ viết thư trả lời: "Tư Mã Vệ với ta võ công sắp xỉ nhau, nếu như ra tay ám toán thì chỉ có cách dùng Thiên Vương Bồ Tâm Châm mới lấy mạng y được. Còn như nếu lấy đồng người vậy đánh thì phải dùng Thiết Quài Trận của bản phái". Chư Bạo Côn nghĩ quả không sai, y đã biết rõ hai vị sư phụ võ công tu luyện không biết mèo nào cắn mỉu nào, nếu bảo dùng Phá Nguyệt Trùy để giết Tư Mã Vệ, không nói gì Đô Linh Từ không biết môn công phu này mà dẫu có biết thì cũng không thể nào thắng được công lực Tư Mã Vệ. Thành thử y không còn hoài nghi gì nữa, đi theo Tư Mã Lâm đến Giang Nam tầm cừu. Đô Linh Từ cũng không ngăn cản, chỉ dặn y nên thật cẩn thận, chỉ mong thêm lịch duyệt kiến văn chứ đừng vì phái Thanh Thành mà bỏ mạng.

Khi đến Tô Châu, cả bọn chia nhau nghe ngóng mò tới được Thính Hương thủy tạ thì quần đạo Tàn gia trại ở Vân Châu đã đến trước rồi. Phái Thanh Thành môn qui rất nghiêm, nếu không có hiệu lệnh của chủ môn thì không ai dám hành động nói năng một cách bừa bãi, thấy bọn đạo tặc bên Tàn gia trại quấy phá loạn cả lên nên không khỏi khinh rẻ, hai bên nói năng xem ra chẳng còn nề nang gì nữa. Người bên phái Thanh Thành cốt chí phục thù cho nên một cành cây một ngọn cỏ cũng không đụng đến, đến bữa chỉ ăn lương khô họ mang theo. Làm như thế cũng có cái lợi là bao nhiêu đóm rai cùng những chất ô uế ở chân tay của lão Cổ phái Thanh Thành không phải thường thức.

Đến khi bọn Vương Ngự Yên, A Châu bốn người đột nhiên tới nơi lập tức mọi việc biến chuyển. Chư Bạo Côn dùng thủ pháp của phái Thanh Thành phát xạ Thanh Phong Đinh ngay cả Tư Mã Vệ lúc còn sống cũng không nghi ngờ gì, ngờ đâu một cô gái trẻ tuổi như Vương Ngự Yên lại nhìn ra được. Việc đó xảy ra thật bất ngờ khiến cho Chư Bạo Côn không kịp phòng bị, toan giết nàng để diệt khẩu thì chợt nảy mối từ tâm nên chậm tay một chút thành ra không kịp nữa rồi. Huống chi Thiên Vương Bồ Tâm Châm năm chữ đó Tư Mã Lâm cả bọn đã nghe thấy, có giết Vương Ngự Yên cũng không ích gì, chỉ càng làm cho lộ rõ cái ý đồ xấu xa của y mà thôi.

Chư Bạo Côn toàn thân toát mồ hôi lạnh, đầu óc hỗn loạn, quay lại thấy Tư Mã Lâm và những người khác đã cho tay vào tay áo, hằm hằm nhìn y. Tư Mã Lâm lạnh lùng nói:

-Chư gia, thì ra ngươi là người của phái Bồng Lai đấy ư?

Y không gọi Chư Bạo Côn là sư đệ, đổi thành Chư gia, hiển nhiên không còn coi y là đồng môn nữa. Chư Bạo Côn thừa nhận thì cũng không được, mà bảo rằng không cũng chẳng xong, thần tình cực kỳ ngượng ngập. Tư Mã Lâm hai mắt tròn tròn, quát lên:

-Ngươi đến nằm vùng ở phái Thanh Thành, học được tuyệt chiêu Phá Nguyệt Trùy, thế là dùng ngay để giết cha ta. Ngươi lòng lang dạ sói, quả là tàn nhẫn.

Hai tay y vung ra một cái đã cầm hai món Lôi Công Oanh. Tư Mã Lâm nghĩ là bao nhiêu công phu bản phái đã bị Chư Bạo Côn học được đã đem ra truyền lại cho các cao thủ phái Bồng Lai. Khi phụ thân y bị chết, mặc dầu Chư Bạo Côn quả là đang ở Thành Đô, nhưng phái Bồng Lai đã học được thủ pháp rồi nên ai cũng có thể dùng để giết cha y được.

Chư Bạo Côn mặt tái mét, nghĩ bụng sư phụ Đô Linh Từ phái y trà trộn vào phái Thanh Thành cũng có dụng ý đó nhưng cho tới hôm nay y chưa hề tiết lộ một chút võ công nào của phái Thanh Thành. Sự tình đã đến nước này còn biện bạch cách nào được nữa? Xem ra chỉ còn một trường ác đấu, đối phương người đông thế mạnh, Tư Mã Lâm và hai cao thủ kia võ công không kém mình chút nào, hôm nay khó mà thoát chết, tự nhủ: "Ta tuy chưa làm việc này nhưng vốn đã có cái bụng phản sư, nếu có bị phái Thanh Thành giết ầu cũng là quả báo mà thôi". Y nghĩ thế trong lòng thần nhiên chỉ nói:

-Sư phụ không phải do tôi làm hại ...

Tư Mã Lâm quát lớn:

-Dĩ nhiên không phải chính tay ngươi giết, nhưng môn công phu đó do ngươi truyền ra, so với chính tay ngươi thì có khác gì?

Y quay sang nói với hai lão già gầy gầy cao cao đứng bên cạnh:

-Khương sư thúc, Mạnh sư thúc, đối phó với những tên phản đồ như thế này, không cần phải theo qui củ võ lâm đơn đả độc đấu, tất cả mình cùng tiến lên.

Hai ông già kia gật đầu, hay tay từ trong tay áo rút ra, người nào cũng tay trái cầm dùi, tay phải cầm búa, chia ra hai bên vây Chư Bảo Côn lại. Chư Bảo Côn lùi lại mấy bước, dựa lưng vào một cái cột lớn trong sảnh để khỏi bị đánh tập hậu từ sau lưng. Tư Mã Lâm lại quát lên:

-Giết đứa phản đồ này báo thù cho cha ta!

Y xông lên, gươm búa lên đánh xuống đầu Chư Bảo Côn. Chư Bảo Côn nghiêng qua tránh đòn, tay trái dùng dùi đánh trả lại. Lão già họ Khương quát lớn:

-Tên phản đồ gian tặc kia, còn mặt mũi nào mà sử dụng võ công bán phái nữa sao?

Dùi bên trái liền đâm vào yết hầu y, búa bên phải đập luôn ba cái theo thức Phượng Điểm Đầu. Bọn Diêu Bá Đường của Tàn gia trại thấy Khương lão sử dụng cái búa thành thực như thế, chiêu số lại thật quái dị ai nấy nổi dạ hiếu kỳ, ngậm chặt gù khen thầm: "Phái Thanh Thành danh chấn Xuyên Tây, quả là ghê gớm thực".

Tư Mã Lâm nóng lòng báo thù cho cha, chiêu số cực kỳ hoảng loạn nên Chư Bảo Côn có thể đối phó được. Thế nhưng hai ông già Khương Mạnh vận dụng bốn đại yếu quyết của phái Thanh Thành là Ôn, Ngăn, Âm, Độc, dùi đâm búa đánh, tấn công vào toàn những chỗ yếu hại khiến cho Chư Bảo Côn né phải hụp trái, trong khoảnh khắc đã rơi vào tình trạng cực kỳ nguy hiểm.

Thế nhưng Chư Bảo Côn quá thành thạo chiêu số đánh cương trùy và búa nhỏ của ba người đó, xem chiêu này đã biết ngay ba bốn chiêu biến hóa kế tiếp. Nhờ thế nên y một chống với ba mà vẫn còn gắng gượng chịu được. Hai bên sách giải thêm mười chiêu nữa, trong lòng Chư Bảo Côn cảm thấy chưa chát nghĩ thầm "Tư Mã sư phụ đối với ta không bạc chút nào, các chiêu số của Tư Mã Lâm sư huynh và hai vị Khương Mạnh sư thúc ta cũng đều biết cả. Luyện công sách chiêu còn có thể dấu điểm riêng tư không lộ những công phu yếu kém chứ lúc giao đấu sinh tử như thế này, ba người đều đem hết sức mình ra, công phu của phái Thanh Thành quả thực chỉ có thế". Y cảm kích ân nghĩa của sư phụ, nhịn không nổi kêu lên:

-Sư phụ quyết không phải do tôi làm hại đâu ...

Y vừa phân tâm, Tư Mã Lâm đã xông ngay vào chỉ còn cách y chừng một thước. Bình khí của phái Thanh Thành cực kỳ nhỏ bé, ngăn ngại, lợi hại là ở chỗ đánh sát lá cà. Tư Mã Lâm tiến đến rồi, nếu đối thủ là người của phái khác thì có thể nói là đã thắng thế đến bảy tám phần, thế nhưng võ công của Chư Bảo Côn lại y hệt nhau thành thử lợi thế đó hai bên đều như nhau. Dưới ánh nến thấp thoáng, người đứng ngoài chỉ thấy hoa cả mắt, thấy Tư Mã Lâm và Chư Bảo Côn hai người ra chiêu cực kỳ nhanh nhẹn, múa may quay cuồng, chỉ trong chớp mắt hai người đã tung ra bảy tám chiêu. Dùi đâm trên thọc dưới, búa đập dọc đánh ngang, hai người đều như điên cuồng. Thế nhưng chiêu số cả hai đều thật thuần thực, đối phương tấn công tới lập tức đỡ gạt trả đòn được ngay. Hai người cùng học một thầy, chiêu số pháp môn hoàn toàn như một, Tư Mã Lâm tuổi trẻ tráng kiện nhưng Chư Bảo Côn lại nhiều kinh nghiệm hơn. Chỉ trong giây lát hai bên đã qua lại đến mấy chục chiêu, người xem chỉ nghe tiếng leng keng leng keng của binh khí chạm nhau, còn hai người công thủ ra sao thì không ai nhìn rõ được.

Mạnh Khương nhị lão thấy Tư Mã Lâm đánh lâu mà không thắng, đột nhiên cùng hú lên một tiếng, nhào xuống đất lăn từ hai bên tới, chia ra đánh vào hạ bàn Chư Bảo Côn. Phàm những người sử dụng binh khí ngắn, ngoại trừ đàn bà ra ai nấy đều học địa đường công phu, nắm sát đất lăn qua lăn lại, nhảy vọt lên, khiến cho kẻ địch trở tay không kịp.

Công phu Lôi Công Trước Địa Oanh này Chư Bảo Côn vốn cũng thành thực lắm, nhưng hai tay còn bận đối phó với một dùi một búa của Tư Mã Lâm không còn gì để chống đỡ Khương Mạnh nhị lão, chỉ còn nước nhảy nhót tránh né. Ông già họ Khương dùng búa đánh từ trái sang phải, ông già họ Mạnh dùng dùi đâm từ phải ngược qua. Chư Bảo Côn giờ chân đá vào cằm ông ta, Mạnh lão cất tiếng chửi:

-Đồ con rùa, tính thí mạng hả?

Ông ta lùi qua một bên, Khương lão thừa thế xông luôn vào, vung búa đánh tạt ngang, cùng lúc đó Tư Mã Lâm cũng bổ vào giữa hai hông mảy Chư Bảo Côn. Chư Bảo Côn trong một nháy mắt phải tính toán cái nào nặng, cái nào nhẹ đành giơ búa lên gạt binh khí của Tư Mã Lâm còn dùi bên trái ráng chịu cho ông già họ Khương đánh một cái.

Cái búa đó tuy bé thật nhưng kinh lực thật là lợi hại, Chư Bảo Côn thấy đau nhói tận xương, nhất thời không biết xương dùi có bị gãy không, nghe choang một tiếng hai món binh khí chạm nhau, đốm lửa văng tung tóe, lại "A" lên một tiếng, dùi bên trái bị ông già họ Mạnh đâm thêm một nhát.

Nhát dùi đó đáng ra y có thể tránh được, thế nhưng nếu tránh qua thì Lôi Công Trước Địa Oanh của Khương Mạnh nhị lão sẽ kết thành Địa Mẫu Lôi Vĩng. Đến nước đó thì y không thể nào đối phó nổi, huống hồ y cũng liệu chừng dùi mình đã bị gãy rồi nên có chịu đâm một cái cũng không sao. Chỉ thêm vài chiêu, máu trên dùi y văng tung tóe, thành điểm lấm chাম khắp bốn bức tường.

Vương Ngữ Yên thấy A Châu nhủ mảy, bĩu môi biết là nàng chán ghét bọn này hùng hổ đánh nhau, làm bẩn cả căn phòng thanh nhã sạch sẽ nên mỉm cười kêu lên:

-Thôi, các ngươi đừng đánh nhau nữa, có gì cứ nói chuyện cho ra lẽ, sao lại ngang ngược không biết trái phải gì cả?

Bọn ba người Tư Mã Lâm nhất tâm giết cho bằng được đứa "thí sư gian đồ" ngay tại đương trường; Chư Bảo Côn dẫu có muốn ngừng tay nhưng cũng dẫu có làm gì được? Vương Ngữ Yên thấy bốn người vẫn đánh nhau chí mạng chẳng để ý gì đến lời của mình, mà có muốn ngừng tay hay không cũng là

ở bọn ba người Tư Mã Lâm nên nói:

-Cũng tại tôi ngửa miệng nói ra một câu Thiên Vương Bồ Tâm Chân nên mới ra có sự, tiết lộ cơ mật môn hộ của Chư gia. Tư Mã chương môn, các người mau ngừng lại.

Tư Mã Lâm quát lên:

-Thù cha không đội trời chung, lẽ nào không báo? Người leo nhéo cái gì?

Vương Ngữ Yên nói:

-Các người không dùng tay ta sẽ giúp y đó!

Tư Mã Lâm chợt dạ nghĩ thầm: "Nhân quang của cô gái xinh đẹp này cực kỳ lợi hại, võ công chắc là cao lắm, nếu như cô ta giúp cho đối phương e sẽ không xong". Thế nhưng y lại nghĩ ngay: "Bao nhiêu hảo thủ của phái Thanh Thành đều ở đây cả, cùng lắm tất cả xông lên, không lẽ lại sợ một cô gái yếu điệu như thế hay sao?". Y vận sức lên cánh tay, đánh nhanh tít chẳng khác gì gió táp mưa sa.

Vương Ngữ Yên nói:

-Chư gia, ông sử dụng thế "Lý Tồn Hiếu đã hổ" rồi kể đến là "Trương Quả Lão đảo kỳ lư"!

Chư Bảo Côn ngạc nhiên nghĩ thầm: "Chiêu trước là võ công phái Thanh Thành, chiêu sau là võ công phái Bồng Lai, hai chiêu này làm sao có thể nhập lại làm một, liên tiếp sử dụng được?".

Thế nhưng đang lúc tình thế cấp bách, làm gì còn có thì giờ nào mà tìm hiểu cho kỹ càng, chiêu Lý Tồn Hiếu đã hổ vừa xong, keng keng hai tiếng, đánh bật được hai cái búa của Tư Mã Lâm và Khương lão ra y lập tức xoay người nghiêng nghiêng ngã ngã lùi lại ba bước, vừa đứng lúc tránh được ba lần phục kích của ông già họ Khương.

Chiêu phục kích này của Khương lão dùng cả dùi lẫn búa, đánh luôn ba lần liên cực kỳ âm độc. Ba bước của Chư Bảo Côn bước nào cũng lao đảo như người say rượu, chẳng ra đường lối gì nhưng lần nào cũng thoát được độc thủ của đối phương trong đường tơ kẽ tóc, chẳng khác gì hai người đã sắp đặt với nhau từ trước nay ra biểu diễn khoe tài với mọi người.

Ba lần phục kích đó vốn dĩ cực kỳ tinh xảo, né tránh được lại càng khéo léo bội phần. Những người của Tần gia trại ngồi xem mà sững cả mắt, mỗi lần Chư Bảo Côn tránh được lại reo hò âm ỹ, ba lần thoát hiểm là ba lần hoan hô vang dội. Người bên phái Thanh Thành thì mặt vốn đã hầm hầm, lúc này trông lại càng khó coi hơn.

Đoàn Dự kêu lên:

-Hay quá! Hay quá! Chư huynh, Vương cô nương bảo sao cứ mà nghe vậy thì không thể nào thua được.

Lúc Chư Bảo Côn bước ba bước Trương Quả Lão Đảo Kỳ Lư y nào có nghĩ ngợi gì đến hậu quả, trong đầu nửa tỉnh nửa mê, chết cũng được, sống cũng được không còn coi tính mạng vào đâu nữa. Y có ngờ đâu võ công hai phái Thanh Thành, Bồng Lai hoàn toàn bất đồng lại có thể sử dụng liên nhau để tránh được ba chiêu tối hiểm độc. Y trong lòng kinh ngạc còn hơn bọn Tần gia trại và phái Thanh Thành đứng bên ngoài nhiều.

Lại nghe Vương Ngữ Yên hô tiếp:

-Người mau sử dụng Hàn Tương Tử Tuyết Ứng Lam Quan, kẻ đó là Khúc Kinh Thông U.

Nàng nói thế có nghĩa là sử dụng võ công phái Bồng Lai rồi sau lại sử dụng võ công phái Thanh Thành. Chư Bảo Côn không kịp suy nghĩ, chiếc búa nhỏ và chiếc dùi liền chặn ngay trước ngực, ngay lúc đó hai chiếc dùi của Tư Mã Lâm và ông già họ Mạnh cùng đâm tới. Ba người cùng ra tay một lượt nhưng người bên ngoài đứng coi thì tưởng như Chư Bảo Côn đã đoán trước nên bảo vệ trước mặt. Tư Mã Lâm và Mạnh lão thấy đối phương đã phong bế môn hộ không còn sơ hở chút nào bao nhiêu tính toán đều hóa ra vô ích, hai chiếc dùi đâm luôn vào đầu búa, nghe keng một tiếng bị bật ra. Chư Bảo Côn cũng không nghĩ ngợi gì thêm, người rùn xuống, mũi dùi trong tay xeo xéo đâm ra.

Khương lão đang chính lúc xông tới tấn công đầu ngờ rằng mũi dùi lại từ phía đó đâm ra. Khúc Kinh Thông U là võ công phái Thanh Thành, Khương lão thuộc nằm lòng nhưng lối đâm như thế hoàn toàn không hợp với qui củ của bản phái, nếu phải lúc bình thời luyện tập mà sử dụng thế nào ông già cũng cười ha ha. Thế nhưng cái đâm đó vô lý thật, Khương lão lại đang xông tới, lấy thân mình lao vào mũi dùi của đối phương tưởng như tự sát, tuy biết thất thố nhưng không còn kịp lùi lại nữa rồi, nghe soẹt một tiếng, đã bị đâm trúng ngang hông liền lao đảo phục ngay xuống đất. Trong phái Thanh Thành liền có hai người xông ra đỡ ngay ông ta về.

Tư Mã Lâm cất tiếng chửi:

-Thằng khốn kiếp Chư Bảo Côn kia, chính tay người đâm Khương sư thúc thì có còn nói là giả được hay chẳng?

Vương Ngữ Yên nói:

-Chính tôi bảo y đâm vị Khương lão gia kia đó, thôi các vị mau ngừng tay đi.

Tư Mã Lâm giận dữ đáp:

-Người có bản lĩnh thì bảo y giết ta đi xem nào!

Vương Ngữ Yên mỉm cười nói:

-Chư gia, ông dùng chiêu Thiết Quài Lý Nguyệt Hạ Quá Động Đình, kẻ đó là chiêu Thiết Quài Lý Ngọc Động Luận Đạo.

Chư Bảo Côn đáp lời:

-Vâng!

Y nghĩ thầm: "Trong võ công của phái Bồng Lai chỉ có chiêu Lã Thuần Dương Nguyệt Hạ Quá Động Đình và chiêu Hán Chung Ly Ngọc Động Luận Đạo, sao cô nương này lại gọi thành Lý Thiết Quài là sao? Chắc là kiến thức cô ta về võ công bản phái cũng có hạn nên nói sai đó thôi". Y trong lúc khẩn cấp, Tư Mã Lâm và Mạnh lão đời nào để cho y có thì giờ hỏi lại cho chắc đành theo đúng những gì đã học ra chiêu Lã Thuần Dương Nguyệt Hạ Quá Động Đình.

Chiêu Nguyệt Hạ Quá Động Đình này vốn dĩ là phải bước những bước hiên ngang, tư thế phiêu dật như thể lãng không phi hành, thế nhưng đuôi bên trái y bị thương luôn hai chỗ thành thử bước đi khập khà khập khiễng, đầu có ra vẻ Lã Thuần Dương mà lại trông giống Lý Thiết Quài.

Bước chân cà nhắc đó lại có chỗ lộn, Tư Mã Lâm liền tiếp đâm luôn hai dùi đều hụt ra ngoài. Đến chiêu Hán Chung Ly Ngọc Động Luận Đạo thì vì chân trái đau nên người nghiêng hẳn qua phía trái, chiếc dùi nơi bàn tay phải dùng thay chiếc quạt vung vòng ra, Mạnh lão đang lúc húc đầu vào, nghe bịch một cái, cái dùi đó đánh trúng ngay miệng ông ta, gây hơn một chục cái răng trong miệng, đau đến vừa nhảy chồm chồm vừa kêu la râm rĩ, vút vọt bình khí ngồi phệt xuống đất đưa tay ôm chặt lấy mồm.

Tư Mã Lâm trong bụng hãi thán, nhất thời không biết tính sao, nên tiếp tục đánh nữa hay tạm dừng tay sau này tính kế phục thù. Y thấy Vương Ngữ Yên dạy cho mấy chiêu quá ư là xảo diệu, lúc đầu vốn định là Mạnh lão đánh xong ba chiêu sẽ xông vào bên phải Chư Bảo Côn, ngờ đâu đúng lúc đó thì chiếc búa của Chư Bảo Côn lại vung ra trúng ngay vào miệng. Quả đúng là Chư Bảo Côn chân trái tập tễnh, chiêu Hán Chung Ly Ngọc Động Luận Đạo đã biến thành Thiết Quài Lý Ngọc Động Luyện Đạo nên chiếc búa mới đánh xéo ra chứ nếu như đánh thẳng thì hụt mất vài tấc, đánh không trúng được. Tính toán chu đáo kỹ càng, liệu địch chuẩn xác như thế quả thực đáng gờm đáng sợ.

Tư Mã Lâm nghĩ thầm: "Nếu như muốn giết tên khốn kiếp Chư Bảo Côn này thì trước hết phải ngăn con bé này lại đã, không để cho nó chỉ điểm võ công". Y còn đang tính kế làm cách nào hạ thủ hạ hại Vương Ngữ Yên, bỗng nghe nàng nói:

-Chư tướng công, ông là đệ tử phái Bồng Lai, trà trộn vào phái Thanh Thành học lén võ công, quả là không phải chút nào. Ta nghe nói lão sư phụ Tư Mã Vệ không phải do ông sát hại, với sở học như ông, đầu cho có đi dạy được cho một hảo thủ nào khác cũng không thể nào dùng chiêu Phá Nguyệt Truy để giết Tư Mã lão sư phụ được. Thế nhưng đi học trộm võ công của người ta thì cũng là không ra gì, phải tạ tội với Tư Mã chương môn mới là đúng.

Chư Bảo Côn nghĩ bụng lời nàng nói không sai, hướng chỉ lại có cái ơn cứu mạng cho mình, toàn nhờ những chiêu Vương Ngữ Yên chỉ cho mới thoát hiểm được, lời nàng nhắn nhủ nào có dám cưỡng lại, liền quay sang Tư Mã Lâm vái một cái thật sâu nói:

-Chương môn sư ca, tiểu đệ quả là có lỗi ...

Tư Mã Lâm tránh qua một bên, mặt hầm hầm, hàm hực chữ:

-Cha tiên sư người, thằng khốn nạn kia, mi còn dám mở mồm gọi ta là chương môn sư ca ư?

Vương Ngữ Yên kêu lên:

-Mau, Ngao Du Đông Hải!

Chư Bảo Côn hoảng hốt, vội vàng nhún người nhảy vọt lên, nghe tiếng vụt vụt liên tiếp, hơn một chục mũi Thanh Phong Đinh bắn sát dưới gót chân y, thật chỉ thoát trong đường tơ kẽ tóc. Nếu như không có Vương Ngữ Yên lên tiếng nhắc nhở, cũng như nếu nàng không nói luôn chiêu Ngao Du Đông Hải mà nói "đề phòng ám khí" thì y ắt sẽ chăm chăm nhìn vào địch nhân mà tự tiện Tư Mã Lâm bắn từ tay áo ra thì không thể nào né tránh kịp.

Môn công phu "Tư Lý Càn Khôn" của Tư Mã Lâm là tuyệt kỹ "truyền tử bất truyền đồ\_" của dòng họ Tư Mã phái Thanh Thành. Đây là qui củ của họ Tư Mã, ngay cả hai lão Mạnh Khương cũng không biết, Tư Mã Vệ không dạy cho Chư Bảo Côn cũng chỉ là theo lời dặn của tổ tiên mà thôi chứ không phải là dấu nghề. Có ai ngờ đâu mặt Tư Mã Lâm thân nhiên không biến đổi chút nào, hai tay chỉ cho vào trong tay áo ẩn một cái, ngầm vận chuyển cơ quan bản Thanh Phong Đinh mà lại bị Vương Ngữ Yên kêu lên làm lộ chuyện, chỉ cho chiêu Ngao Du Đông Hải của phái Bồng Lai phá được công phu này. Thế đó của Tư Mã Lâm có thể nói là đã dùng hết sức bình sinh mà không thành công thật chẳng khác gì gặp phải ma quỷ, giờ tay chỉ vào Vương Ngữ Yên kêu lớn:

-Người chẳng phải là người, người là ma, người là quỷ!

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 26: Thủy Tạ Thính Hương, Chỉ Điểm Quần Hào Hí

Võ công thiếu đủ thể nào,

Nói đâu ra đầy quần hào ngấn ngời.

\*

\*\*

Ông già họ Mạnh bao nhiêu răng trong mồm bị búa đánh gãy hết, trong con hoảng hốt ba cái răng tuột luôn vào bụng. Ông ta tuổi đã cao nhưng mắt còn sáng, tóc còn đen, răng còn chắc xưa nay vẫn lấy làm tự hào, bây giờ mất cái nào là tiêu cái ấy, làm gì có răng giả thay vào, vừa đau vừa tiếc, miệng phều phào kêu lên:

-Bắt lấy con nhãi này! Bắt lấy con nhãi này!

Phái Thanh Thành môn qui rất nghiêm, Mạnh lão tuy vai vế cao thật nhưng mọi việc đều phải do chương môn nhân chỉ thị, các đệ tử ai nấy đưa mắt nhìn Tư Mã Lâm, đợi y ra lệnh một tiếng là sẽ cùng xông vào bắt giữ Vương Ngữ Yên.

Tư Mã Lâm lạnh lùng nói:

-Vương cô nương, võ công của bản phái vì có gì cô thành thuộc như thế?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Ta đọc trong sách ra. Võ công phái Thanh Thành lấy kỳ bí, biến hóa, hiểm ác, độc địa làm sở trường nhưng không có gì rắc rối gì lắm, cũng dễ nhớ thôi.

Tư Mã Lâm nói:

-Ở trong sách nào thế?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Ồ, cũng chẳng phải là sách xấu xa gì. Viết về võ công phái Thanh Thành có hai bộ, một bộ là Thanh Tự Cửu Đà, còn bộ kia là Thanh Tự Thập Bát Pháp, ông là chương môn phái Thanh Thành hẳn đã coi đến rồi.

Tư Mã Lâm kêu thầm: "Thật xấu hổ quá!". Khi còn nhỏ bắt đầu học nghệ, cha y đã từng nói: "Võ công bản phái gồm có chín phép đánh trong chữ Thanh và mười tám cách phá trong chữ Thành, tiếc rằng về sau lâu ngày thất truyền nên mất mát không còn toàn vẹn nữa nên tới ngày nay đánh nhau với phái Bồng Lai mới trở nên hai bên bất phân thắng bại. Giả như có ai tìm được lại võ công cho hoàn hảo thì không những việc diệt phái Bồng Lai dễ như cất tay, mà có xưng hùng thiên hạ thì cũng chẳng phải là kỳ lạ". Đến bây giờ y nghe nàng nói đã đọc qua hai cuốn sách đó nên ngực y không khỏi nóng ran lên nói:

-Liệu cô có thể cho tại hạ mượn xem một chút xem có gì bất đồng với sở học của bản phái, được không?

Vương Ngữ Yên chưa kịp trả lời, Diêu Bá Đường đã cười ha hả nói:

-Cô nương đừng có mắc hờn tên tiểu tử này. Võ công phái Thanh Thành nhà y đơn sơ lắm, chữ Thanh có độ ba bốn miếng, chữ Thành cũng chỉ mười một, mười hai cách phá. Y định đánh lừa để cô đưa cho y coi võ học kỳ thư, tuyệt nhiên chớ có cho y mượn.

Tư Mã Lâm bị y nói toạc âm mưu ra, khuôn mặt xanh xao của y lập tức sầm xuống nói:

-Ta mượn sách của Vương cô nương có liên quan gì đến Tàn gia trại nhà các người?

Diêu Bá Đường cười nói:

-Sao lại không liên qua gì đến Tàn gia trại? Người như Vương cô nương trong bụng nhớ biết bao nhiêu sách vở ghi chép các môn võ công lạ lùng, ai có được cô ta thì kẻ đó thiên hạ vô địch. Họ Diêu này thấy bạc vàng châu báu hay tranh xinh gái đẹp, muốn lấy là thò tay lấy ngay, món hàng nghìn năm một thuở như Vương cô nương thế này, lẽ nào lại không ra tay? Tư Mã huynh đệ, phái Thanh Thành các người muốn mượn sách thì phải đến hỏi ta xem ta có chịu không đã chứ? Ha ha! Ha ha! Người thử đoán xem liệu mỡ có bằng lòng chăng?

Mấy câu đó của Diêu Bá Đường cực kỳ vô lễ lại cực kỳ ngạo mạn thế nhưng Tư Mã Lâm và Khương Mạnh nhị lão nghe vào tai đều không khỏi thấp thỏm trong lòng: "Kiến thức võ học của con bé này xem ra cao thâm không biết chừng nào. Xem cái vẻ ẻo là gió thổi cũng bay như nàng ta, tự mình



đánh ai thì không thắng nổi nhưng đã đọc qua đủ các loại võ học kỳ thư rồi, biết nhiều lại có thể dung hợp thành một chuỗi. Nếu như mình bắt được cô ta đem về phái Thanh Thành thì sẽ học được hết Thanh Thành cửu đả, Thanh Thành thập bát phá. Tần gia trại đã có dạ bất lương hôm nay chỉ còn cách đánh nhau một trận".

Lại nghe Diêu Bá Đương nói:

-Vương cô nương, bọn chúng ta vốn đến đây để tìm nhà Mộ Dung để thanh toán, xem chừng cô cũng là người họ Mộ Dung.

Vương Ngũ Yên nghe y bảo "xem chừng cô cũng là người họ Mộ Dung", trong lòng vừa thẹn vừa vui, mặt đỏ bừng, chép miệng một cái nói:

-Mộ Dung công tử là biểu ca tôi, ông muốn gặp anh ta có chuyện gì? Chẳng hay đắc tội với ông ra sao?

Diêu Bá Đương cười hà hà nói:

-Cô là biểu muội của Mộ Dung Phục thì thật tốt quá. Ông tổ nhà Mộ Dung có thiếu nhà họ Diêu ta một trăm vạn lạng vàng, một nghìn vạn lạng bạc, tới nay đã mấy trăm năm, cả vốn lẫn lời tính sao đây?

Vương Ngũ Yên sững sốt:

-Sao lại có chuyện đó được nhỉ? Nhà dưỡng tôi vốn giàu có sao lại thiếu tiền nhà ông?

Diêu Bá Đương đáp:

-Thiếu hay không thiếu, cô còn nhỏ biết gì! Ta đi kiếm Mộ Dung Bác để đòi nợ, y bằng lòng trả rồi, thế nhưng làm gì đã lấy được xu teng nào đâu, y lại lần đùng ra chết. Bố chết thì đòi con, ai ngờ Mộ Dung Phục thấy chủ nợ đến, linh mắt không thò đầu ra, biết làm thế nào, đành kiếm cái gì gắn nợ để bù lại.

Vương Ngũ Yên nói:

-Biểu ca tôi khẳng khái hào sảng, ví thử có thiếu tiền ông chẳng nữa, thế nào cũng trả, mà dẫu không thiếu, ông có xin ít tiền bạc để xài, anh ấy cũng không từ chối, lẽ nào lại có chuyện sợ mà trốn nợ?

Diêu Bá Đương nhíu mày nói:

-Việc này không thể một câu hai câu mà nói cho rõ ràng chỉ bằng cô nương tạm thời theo ta lên miền bắc, tới ở nơi Tần gia trại sáu tháng một năm, chúng tôi quyết không dám động tới cái móng tay của cô nương. Mẹ vợ của Diêu Bá Đương nổi tiếng ghen như cộp cái vùng Hà Sóc, lão Diêu chẳng bao giờ dám chàng màng ai đâu, cô nương cứ yên tâm. Cô chẳng phải sắp xếp gì, mình lên đường đi ngay. Đợi bao giờ biểu ca cô kiếm đủ tiền bạc, thanh toán xong món nợ cũ đòi xưa đòi xưa, ta sẽ hộ tống cô nương trở về Cô Tô để cho cô thành hôn với biểu ca. Tần gia trại thế nào cũng chuẩn bị một lễ vật hậu hĩ, Diêu Bá Đương sẽ tới uống chén rượu mừng.

Y nói xong ngoác miệng cười ha hả. Lời y nói ra nghe rất giọng đều cánh, mấy câu sau cùng thuận miệng bịa ra, thế nhưng Vương Ngũ Yên nghe đến đâu mắt rục đến đó, mỉm cười nói:

-Ông chỉ nói những nói càn, tôi theo ông đến Tần gia trại làm chi? Nếu như dưỡng tôi quả có thiếu ông tiền, thì cũng đã lâu lắm rồi, biểu ca tôi làm sao biết được, phải để hai bên đối chứng ba mặt một nhời rồi biểu ca tôi sẽ trả cho ông.

Diêu Bá Đương vốn định bắt Vương Ngũ Yên đi ép nàng phải thổ lộ võ công chứ một trăm vạn lạng vàng, một ngàn vạn lạng bạc chỉ là chuyện tầm phào, bây giờ nghe nàng nói năng thơ ngây dường như lại tưởng những điều mình nói là chuyện thật bèn nói:

-Thì cô cứ đi theo ta. Tần gia trại ở đó vui lắm, bọn ta nuôi nào là báo đen, điều hâu, mai hoa lộc, đủ thứ cô có ở cả năm cũng không chán. Biểu ca cô nghe tin sẽ lập tức đến nơi gặp cô ngay. Mà dẫu y không có tiền trả thì ta cũng xóa nợ để cho hai người về Cô Tô, cô nghe có được chăng?

Mấy câu nói đó quả thực khiến Vương Ngũ Yên phải xao xuyến trong lòng. Tư Mã Lâm thấy nàng khoe thu ba long lạnh, vẻ mặt e ấp nghĩ thầm: "Nếu như nàng bằng lòng đi đến Tần gia trại ở Vân Châu, ta có mở mồm ngăn trở xem ra cũng không thuận lý". Y không đợi nàng mở lời xen vào nói:

-Vân Châu ở ngoài biên tái lạnh buốt cắt da, Vương cô nương là một đại tiểu thư mảnh khảnh tha thướt sinh trưởng ở Giang Nam, ai lại ra đó chịu khổ bao giờ? Đất Thành Đô của ta được gọi là Cẩm Quan Thành, gấm vóc đứng đầu thiên hạ, phong cảnh tốt tươi, danh lam thắng cảnh nhiều gấp mười Vân Châu. Một người xinh đẹp như Vương cô nương đến Thành Đô mua ít gấm vóc mặc vào, quả đúng là lúa tốt thêm phân, đã đẹp lại càng thêm đẹp. Mộ Dung công tử tài mạo song toàn, thế nào chẳng thích cô ăn mặc lụa là.

Y cho rằng phụ thân đã bị phái Bồng Lai gia hại nên không còn thù hận gì Mộ Dung Cô Tô nữa. Diêu Bá Đương quát lên:

-Nói thôi bỏ mẹ! Con mẹ mày chứ ở Cô Tô đây không lẽ thiếu vải vóc, lụa là hay sao? Mày mở to đôi mắt chó giầy ra, trước mắt ba vị cô nương tuyệt trần, có người nào bảo là không biết cách ăn diện?

Tư Mã Lâm hừ một tiếng nói:

-Thối thật! Quả là thối thật!

Diêu Bá Đương hằm hằm hỏi lại:

-Mi bảo ta đây chẳng?

Tư Mã Lâm đáp:

-Đâu dám! Ta nói là rắm thối quá!

Soẹt một tiếng, Diêu Bá Đương đã rút thanh đao đang đeo ra, quát lên:

-Tư Mã Lâm, Tàn gia trại ta với phái Thanh Thành cũng bên tám lạng, kẻ nửa cân, ngang tài đồng sức. Thế nhưng Tàn gia trại mà liên thủ với phái Bồng Lai, không lẽ không diệt được phái Thanh Thành hay sao?

Tư Mã Lâm mặt biến sắc, nghĩ thầm: "Lời của y quả đúng thế. Cha ta qua đời rồi, lực lượng phái Thanh Thành không còn được như xưa, lại thêm tên gian tặc Chư Bảo Côn học lén võ công của bản phái, nếu như Tàn gia trại lại đối đầu với mình thì thật đáng lo. Người đời có nói: Tiên hạ thủ vi cường, hậu hạ thủ tào uơng. Cái đêch gì, việc hôm nay chỉ có cách đánh cho chúng một mẻ trở tay không kịp".

Nghĩ thế y bèn thân nhiên hỏi:

-Thế thì đã sao?

Diêu Bá Đương thấy hai tay y đề vào trong tay áo, biết lúc nào y cũng có thể bắn ám khí ra giết mình nên hết sức cảnh giác nói:

-Ta mời Vương cô nương đến làm khách ở Vân Châu đợi Mộ Dung công tử đến đón về. Việc gì đến người mà chỗ mồm vào thọc gậy bánh xe, có phải vậy chẳng?

Tư Mã Lâm đáp:

-Đất Vân Châu nhà người khi ho cò gáy như thế chẳng coi rẻ Vương cô nương lắm hay sao? Cho nên ta muốn mời Vương cô nương đến Thành Đô một chuyến.

Diêu Bá Đương đáp:

-Được lắm, thế thì mình lấy binh khí ra một phen so tài cao thấp, người nào thắng thì người đó làm chủ Vương cô nương.

Tư Mã Lâm nói:

-Thôi thế cũng được. Người nào thua mà muốn làm chủ mời Vương cô nương thì chỉ có nước mời đi xuống âm ti địa ngục thôi.

Nói như thế là đã rõ ràng, trận đấu này không phải so sánh võ công mà là một phen sống mái, chỉ có một chết một sống. Diêu Bá Đương cười ha hả, lớn tiếng nói:

-Điều mỗ suốt đời sống bằng nghề nhuộm máu đầu đao, Tư Mã chương môn tửng đem cái chết ra dọa, ta có sợ đêch gì đâu?

Tư Mã Lâm hỏi:

-Thế thì đấu ra sao đây? Ta với người một chọi một hay tất cả cùng ủa lên?

Diêu Bá Đương đáp:

-Cứ đề lão phu tiếp Tư Mã chương môn chơi ít hiệp ...

Vừa đến đây, Tư Mã Lâm đột nhiên quay sang bên trái, mặt mày kinh hoàng, dường như phát sinh biến cố gì vô cùng kỳ lạ. Diêu Bá Đương trước sau vẫn chăm chăm nhìn y đề phòng ám toán bất ngờ, lúc này không nhìn được cũng quay nhìn sang bên trái. Chỉ nghe tách tách tách ba tiếng nhỏ, y giật mình cảnh giác thì ám khí đã bay tới trước ngực chỉ còn cách chừng ba thước. Y thất vọng tự biết không còn tránh vào đâu được nữa.

Ngay trong giờ phút nghìn cân treo trên sợi tóc đó, đột nhiên có vật gì đó vọt ra chắn ngang ngực, loạt soạt mấy tiếng đã đánh rớt mấy mũi đinh độc. Độc đinh vốn dĩ rất nhanh, người đã từng quen chiến đấu như Diêu Bá Đương cũng còn không thể nào tránh kịp, thế nhưng vật kia còn nhanh gấp mấy, ra sau mà tới trước gạt được những mũi đinh độc ra. Vật đó là cái gì thì cả Diêu Bá Đương lẫn Tư Mã Lâm đều không ai nhìn được cả.

Vương Ngữ Yên vui mừng kêu lên:

-Có phải Bao thúc thúc đến hay chẳng?

Một giọng nói hết sức kỳ quái đáp lại:

-Sai bét rồi, không phải vậy, không phải Bao thúc thúc đâu!

Vương Ngữ Yên cười nói:

-Lại còn chẳng phải Bao thúc thúc ư? Người chưa thấy đã nghe "Sai bét rồi, không phải vậy!"

Giọng kia lại đáp:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Ta nào có phải là Bao thúc thúc?

Vương Ngữ Yên hỏi lại:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Thế thì ai đó?

Giọng kia lại đáp:

-Mộ Dung huynh đệ gọi ta là "tam ca", cô lại gọi ta là "thúc thúc", Sai bét rồi, không phải vậy! Cô gọi thế là trật lất.

Vương Ngữ Yên hai má đỏ bừng, cười hỏi:

-Thế ông còn chưa chịu ra hay sao?

Tiếng nói kia không trả lời, một lát sau Vương Ngữ Yên thấy không động tĩnh, kêu lên:

-Này, ông ra đi, giúp ta ngăn chặn những kẻ đến đây phá rối.

Thế nhưng bốn bề vắng lặng như tờ, hiển nhiên người họ Bao kia đi xa rồi. Vương Ngữ Yên hơi thất vọng hỏi A Châu:

-Y đi đâu rồi?

A Châu mỉm cười đáp:

-Bao tam ca tính vốn vẫn thế, ông ta đang định ra nghe cô nương hỏi "Thế ông còn chưa chịu ra hay sao?" ông ấy lại nhất định không ra nữa. E rằng hôm nay không ra nữa đâu.

Tính mạng Điều Bá Đương mười phần chết chín, được người họ Bao kia ra tay cứu độ, trong lòng thật là cảm kích. Y với phái Thanh Thành vốn không thù không oán, bây giờ lại muốn giết Tư Mã Lâm, soẹt một tiếng rút đơn đao ra quát lên:

-Quân vô liêm sỉ, bản trộm ám khí, tưởng giết được lão phu sao?

Y múa đao nhắm ngay đầu Tư Mã Lâm chém xuống. Tư Mã Lâm hai tay vung ra, tay trái cầm dùi sắt, tay phải cầm búa, xông lên đấu với Điều Bá Đương. Cánh tay Điều Bá Đương thật mạnh, chiêu số lại độc địa, còn Tư Mã Lâm thì lấy nhẹ nhàng khéo léo làm chính. Phái Thanh Thành và Tàn gia trại hôm nay đánh nhau lần đầu, hai bên đều do nhân vật thủ não xuất chiến, thắng bại chẳng những quan hệ đến sống chết mà còn là vinh nhục hưng suy của môn phái thành thử cả hai không ai dám sơ sễ chút nào.

Hai bên trao đổi đến hơn bảy mươi chiêu rồi, Vương Ngữ Yên bỗng quay sang nói với A Châu:

-Mi xem kia, Ngũ Hồ Đoạn Môn Đao của Tàn gia trại xem ra không phải chỉ mất có năm chiêu. Hai chiêu Phụ Tử Độ Hà\_ và Trọng Tiết Thủ Nghĩa sao không thấy Điều Bá Đương dùng đến?

A Châu nào có biết võ công gia số của Tàn gia trại thế nào nên chỉ ậm ừ. Điều Bá Đương đang trong lúc đánh rất, nghe thấy nàng nói mấy câu đó, giật nảy người: "Cô bé này nhân quang quả là sắc bén. Sáu mươi tư chiêu của Ngũ Hồ Đoạn Môn Đao pháp chỉ còn có năm mươi chín chiêu thật nhưng đến đời sư phụ ta, tư chất kém cỏi, ngộ tính tầm thường nên không học xong hai chiêu Phụ Tử Độ Hà và Trọng Tiết Thủ Nghĩa, thành ra thất truyền mấy chục năm rồi đến bây giờ chỉ còn có năm mươi bảy chiêu. Để khỏi mất mặt, ta đã đem hai biến chiêu ra thay vào để cho đủ năm mươi chín chiêu, ngờ đâu cô ta vẫn nhìn ra được".

Nguyên do các lục lâm sơn trại đều là bọn ô hợp, bao nhiêu môn phái võ công cũng tụ lại một chỗ cùng nhau đi ăn cướp, riêng có Tàn gia trại thì các đầu lĩnh đều là đệ tử của Ngũ Hồ Đoạn Môn Đao. Các môn phái không môn phái nào coi Tàn gia trại như cùng loại với mình, cũng chẳng ai lại đến gia nhập với chúng. Sư phụ của Điều Bá Đương họ Tàn, là đầu lĩnh số một của Tàn gia trại, cũng là chủ môn Ngũ Hồ Đoạn Môn Đao, có đứa con ruột là Tàn Bá Khôi võ công tài cán thật tầm thường nên mới truyền ngôi vị đó cho đại đệ tử Điều Bá Đương. Mấy tháng trước, Tàn Bá Khôi ở Thiêm Tây bị người ta dùng một chiêu tên là Tam Hoàn Nhất Trực, tức là bốn nhất theo hình chữ vương chém vào mặt chết tươi, đó chính là tuyệt chiêu tối cường mãnh của Ngũ Hồ Đoạn Môn Đao nên ai ai cũng cho rằng đây là đòn của Cô Tô Mộ Dung hạ thủ. Điều Bá Đương nghĩ đến ân tình của sư phụ nên kéo róc các hảo thủ của bản trại đến Tô Châu báo thù cho sư đệ. Ngờ đâu chủ nhân chưa gặp đã suýt táng mạng vì Thanh Phong Đình của phái Thanh Thành may được bằng hữu của Mộ Dung Phục cứu cho thoát chết.

Y hận Tư Mã Lâm âm độc ra tay ám toán, nghe thấy Vương Ngữ Yên nói toạc cái khiếm khuyết của võ công mình ra nên cũng hơi hổ thẹn, càng gấp gáp chuyện đánh bại Tư Mã Lâm để giữ uy tín đối với người của bản trại. Thế nhưng càng cầu thắng bao nhiêu thì càng thêm nóng ruột đâm ra tâm phủ khí thào thành thử tuy liên tiếp sử dụng chiêu hiểm ác nhưng Tư Mã Lâm đều tránh được.

Điều Bá Đương quát lên một tiếng, múa đao chém xéo xuống, đợi cho Tư Mã Lâm nghiêng qua bên trái nhảy lên, chân phải mới đá ra. Tư Mã Lâm thân hình đang ở trên lưng chừng không có cách gì tránh né, chiếc dùi trong tay liền đâm luôn vào mu bàn chân địch để cho Điều Bá Đương phải rút chân về. Ngọn cước của Điều Bá Đương quả nhiên không dãn phóng ra tiếp, chân trái liền sử dụng uyên ương liên hoàn, nhanh như chớp đá liên tiếp vào ngang lưng Tư Mã Lâm.

Tư Mã Lâm liền vùng búa lên, nghe bịch một tiếng, bổ trúng ngay mũi Điều Bá Đương, lập tức máu tươi vọt ra, thì ngay lúc đó ngọn cước của Điều Bá Đương cũng trúng hông Tư Mã Lâm. Thế nhưng mặt y bị đòn trước, trong lòng hơi hoảng nên lực đạo ngọn cước so ra chỉ được độ hai thành lúc bình thường. Tư Mã Lâm tuy trúng cú đá thật nhưng chỉ thấy hơi đau một tí không bị thương. Chỉ kẻ trước người sau trong một khoảnh khắc nhưng thắng bại coi như đã xong, Điều Bá Đương rống lên như hổ gầm, vác đao xông lên tấn công tiếp nhưng thấy đầu đau như búa bổ, chân chập choạng, đứng không vững nữa.

Tư Mã Lâm thắng được chiêu đó cũng nhờ may, biết rằng nếu để cho đối phương sống sót, về sau họa hoạn vô cùng nên nổi tâm địa đuổi tận giết tuyệt, búa nhỏ bên tay phải vùng lên đợi cho Điều Bá Đương vùng đao lên gạt lập tức mũi dùi bên tay trái đâm luôn vào giữa ngực.

Phó trại chủ của Tần gia trại thấy tình thế không ổn, hú lên một tiếng, phóng đơn đao trong tay ra nhắm thẳng vào Tư Mã Lâm. Chỉ trong nháy mắt, trong đại sảnh tiếng gió rít lên vù vù, hàng chục thanh đơn đao cùng ném tới.

Thì ra trong võ công của Tần gia trại có tuyệt kỹ phóng đơn đao. Mỗi thanh đao đều nặng từ bảy tám cân đến ngoài mười cân, dùng sức ném ra sức đi thật là mạnh, hướng chỉ hàng chục thanh cùng phóng ra một lượt, Tư Mã Lâm không còn cách nào tránh né hay đỡ gạt.

Trước mắt thấy y không thể thoát khỏi cái họa loạn đao phân thi, đột nhiên ánh đuốc lập lòe, một người đã nhảy vọt tới bên cạnh Tư Mã Lâm, đưa tay vào đám đao phóng tới, chop bên đông đón bên tây, bắt hết hơn chục thanh đơn đao, ôm vào trước ngực cất tiếng cười ha hả một tràng dài, trên ghế trong sảnh đã thêm một người ngồi chễm chệ. Tiếp đó loảng xoảng loảng xoảng liên tiếp người đó đã vứt bỏ đao trên tay xuống đất.

Mọi người kinh hãi nhìn vào, thấy đó là một hán tử trung niên mặc trường bào màu tro, người gầy gò thật cao, thần sắc có vẻ ngang bướng gàn dở. Mọi người thấy y xông ra bắt những thanh đao ai nấy đều bội phục không ai dám nói câu gì. Chỉ có mình Đoàn Dự cười nói:

- Vị huynh đài kia ra tay nhanh thật, võ công ắt là cao lắm. Chẳng hay có thể cho biết tôn tính đại danh chăng?

Hán tử cao gầy kia chưa kịp trả lời Vương Ngữ Yên đã tiến lên cười nói:

- Bao tam ca, tiểu muội lại tưởng ông không quay lại, lòng đang khắc khoải, ngờ đâu tam ca đã đến rồi, hay lắm, hay lắm!

Đoàn Dự nói:

-Ồ, thì ra là Bao tam tiên sinh.

Gã Bao tam tiên sinh kia đưa mắt liếc y một cái, khinh khinh nói:

- Tên tiểu tử kia nguoi là ai, sao dám xí xa xí xỏ với ta?

Đoàn Dự đáp:

- Tại hạ họ Đoàn, tên Dự, vốn là kẻ vô quyền vô dũng, ngờ đâu lạc vào chốn giang hồ, may đến hôm nay chưa chết thì kẻ cũng là một việc lạ trên đời.

Bao tam tiên sinh tròn mắt nhìn y, nhất thời không biết phải trả lời sao. Tư Mã Lâm tiến lên vái một cái thật sâu nói:

- Tư Mã Lâm của phái Thanh Thành được ngài tương trợ, đại ân đại đức đó vĩnh viễn không dám quên. Xin được hỏi danh húa xưng hô thế nào, để cho tại hạ được ghi khắc trong tim.

Bao tam tiên sinh đảo mắt một cái, tung chân ra, nghe bịch một tiếng đá y ngã lăn cù, quát lớn:

- Mặt nguoi mà dám đến hỏi tên ta hay sao? Ta đâu có lòng dạ nào cứu nguoi, chỉ vì đây là trang viện của A Châu muội tử, nếu tên xú tiểu tử như nguoi bị loạn đao phân thân, có phải bản cả cái Thánh Hương thủy tạ này hay không? Mau cút ra! Cút ra ngay!

Tư Mã Lâm thấy y đã ra, muốn tránh nhưng không kịp, bị ngã khá đau, lại nghe y ăn nói khinh bạc như thế, cứ theo qui củ giang hồ, nếu như không lập tức ra tay chí mạng thì cũng phải ước hẹn ngày sau gặp lại chứ không thể để bị nguoi ta coi rẻ trước mặt mọi người. Y ra về cứng cỏi nói:

- Bao tam tiên sinh, mỗ Tư Mã Lâm hôm nay bị nguoi ta vây đánh, quả bất địch chúng, tưởng chừng táng mạng nơi đây, may được ông ra tay tương cứu. Tư Mã Lâm này ân oán phân minh, có ơn trả ơn, có oán báo oán, xin mời!

Y biết rằng đời mình dù khổ luyện cách nào cũng không thể nào đạt tới mức của Bao tam tiên sinh, chỉ nói quấy quá mấy tiếng "có ơn trả ơn, có oán báo oán" để cho khỏi bẽ mặt. Bao tam tiên sinh cũng chẳng thèm để ý đến y nói gì chỉ nói với Vương Ngữ Yên:

- Vương cô nương, cừu thái thái vì có gì mà để cho cô qua tận đây?

Vương Ngữ Yên cười nói:

- Tam ca thử đoán xem là vì duyên có gì?

Bao tam tiên sinh trầm ngâm rồi nói:

- Cái này quả là khó nghĩ cho ra.

Tư Mã Lâm thấy Bao tam tiên sinh chỉ cốt nói chuyện với Vương Ngữ Yên, không coi những câu nói của mình vào đâu, nghĩ đến y đã mình một cái ngã chông gọng trong bụng cực kỳ căm tức, không còn nhớ chút nào đến cái ơn vừa cứu mình, tay trái vẩy một cái dẫn đám đệ tử phái Thanh Thành đi ra.

Bao tam tiên sinh gọi với:

- Ngừng lại, đứng đó nghe ta bảo đây!

Tư Mã Lâm quay đầu lại hỏi:

- Cái gì?

Bao tam tiên sinh nói:

- Ta nghe người đến đất Cô Tô là để báo thù cho cha người. Người đi kiếm lộn người rồi, cha người Tư Mã Vệ không phải do Mộ Dung công tử giết.

Tư Mã Lâm hỏi:

- Sao lại thế? Làm sao Bao tam tiên sinh biết được?

Bao tam tiên sinh giật dừ nói:

- Ta đã bảo không phải Mộ Dung công tử giết, thì nhất định là không phải y giết. Mà dẫu có thực là y giết, ta đã bảo không, thì cũng phải coi là không. Không lẽ lời của ta lại không coi ra gì hay sao?

Tư Mã Lâm nghĩ thầm: "Gã này ăn nói quả là ngang ngược" liền đáp:

- Thù cha không đội trời chung, Tư Mã Lâm này võ nghệ kém cỏi thật nhưng dẫu có tan xương nát thịt cũng phải trả mối thâm cừu này. Tiên phụ chẳng hay do ai sát hại, xin ngài cho biết.

Bao tam tiên sinh cười sằng sặc nói:

- Cha người có phải là con ta đâu, bị ai giết có liên quan đến gì đến ta? Ta chỉ nói cha người không phải bị Mộ Dung công tử sát hại, xem ra người không tin. Được rồi, thế thì cứ coi như ta giết, người muốn báo thù thì cứ xông vào coi.

Tư Mã Lâm mặt tím lại nói:

- Mối thù giết cha, đâu có phải trò đùa? Bao tam tiên sinh, tôi tự biết không phải là địch thủ của ông, ông muốn giết thì giết chứ làm nhục tôi như vậy thì nhất định là không được.

Bao tam tiên sinh cười nói:

- Ta chẳng thèm giết người, chỉ làm nhục người, để xem người làm gì được ta nào?

Tư Mã Lâm tức tối đến nỗi lồng ngực như muốn nổ tung, muốn xông lên thí mạng với y nhưng lại không dám, đứng chết sững tại chỗ, tiến thoái lưỡng nan thật là ngượng ngập. Bao tam tiên sinh cười nói:

- Cờ như ông già người tài nghệ kém cỏi như thế làm gì phải đề đến Mộ Dung huynh đệ của ta phải phí tâm? Mộ Dung công tử võ công cao gấp mười ta, người thử nghĩ mà xem, Tư Mã Vệ liệu có xứng để y phải ra tay hay không?

Tư Mã Lâm chưa kịp trả lời, Chư Bảo Côn đã rút phát binh khí, lớn tiếng nói:

- Bao tam tiên sinh, Tư Mã Vệ lão tiên sinh là thụ nghiệp sư phụ của tại hạ, ta nhất định không để người làm nhục đến thanh danh của người đã khuất.

Bao tam tiên sinh cười:

- Người là đưa gian tặc lên vào phái Thanh Thành học trộm võ nghệ, còn rồi hơi chen vào chuyện người khác làm gì?

Chư Bảo Côn lớn tiếng đáp:

- Tư Mã sư phụ đãi ta nhân chí nghĩa tận, Chư Bảo Côn này thẹn chưa báo đáp được gì, hôm nay mong được vì báo tòn thanh danh cho tiên sư mà chết, để bớt phần nào tội khi mạn mới rồi. Bao tam tiên sinh, người mau xin lỗi Tư Mã chương môn đi.

Bao tam tiên sinh cười nói:

- Bao tam tiên sinh này xưa nay chưa bao giờ nhận lỗi, cũng chẳng xin lỗi ai, đâu có biết là mình sai thì cũng cãi cho bằng được. Tư Mã Vệ lúc sống cũng có thanh danh cái quái gì đâu, lúc chết đi lại càng tệ hại. Những người như thế giết sớm ngày nào tốt ngày nấy! Giết càng sớm càng tốt!

Chư Bảo Côn hậm hực quát:

- Mau lấy binh khí ra!

Bao tam tiên sinh lại cười:

- Bọn con cái học trò Tư Mã Vệ, toàn là phường bị thịt, trừ việc bắn trộm hại người có còn biết cái quái gì nữa đâu.

Chư Bảo Côn kêu lớn:

- Xem chiêu!

Y sử chiêu Thượng Thiên Hạ Địa, tay trái dùi sắt, tay phải cầm búa cùng tấn công. Bao tam tiên sinh không thèm đứng dậy, ống tay áo bên trái phất ra, một luồng kinh phong ập vào mặt địch thủ. Chư Bảo Côn cảm thấy bị ngợp thở, vội nghiêng qua tránh né. Chân phải Bao tam tiên sinh liền móc một cái, Chư Bảo Côn ngã lảo ra đất, Bao tam tiên sinh thuận đà đá luôn vào mông y, văng thẳng ra cửa. Chư Bảo Côn ở trên không xoay mình một cái, vai vừa đụng đất liền uốn mình đứng bật dậy, khập khiễng quay vào, lại vung dùi xông tới. Bao tam tiên sinh chộp luôn cổ tay y, hất y tung lên, nghe bịch một tiếng đụng vào xà nhà một cái thật đau.

Chư Bảo Côn rơi xuống đất, lại nhồm lên xông vào lần thứ ba. Bao tam tiên sinh nhú mày nói:

- Ngươi quả thật chẳng biết phải quấy chi hết, tưởng ta không giết ngươi được hay sao?

Chư Bảo Côn kêu lên:

- Ngươi cứ giết ta đi ...

Bao tam tiên sinh vung hai tay ra, nắm tay y tung mạnh một cái, nghe kêu lách cách, xương hai cánh tay Chư Bảo Côn đã gãy lìa, dùi liền đâm vào cánh tay trái, còn búa cũng đập luôn vào phía vai phải, hai vai máu chảy ròng ròng. Lần này y bị thương rất nặng, tuy vẫn muốn xông lên thí mạng nhưng không còn hơi sức nữa.

Người của phái Thanh Thành ngoác nhìn nhau, không biết có nên tiến lên giúp đỡ hay không. Thế nhưng thấy y vì bảo tồn thanh danh cho tiên sư mà không kể gì sống chết, quả không có gì là giả dối, bao nhiêu thù hận trong lòng giảm đi quá nửa.

A Châu từ nãy vẫn đứng một bên không nói lời nào, đột nhiên xen vào:

- Tư Mã đại gia, nhà Mộ Dung Cô Tô nếu như quả đã giết Tư Mã lão tiên sinh thì lẽ nào lại để cho các ông sống sót? Nếu như Bao tam ca muốn giết hết tất cả, e rằng cũng chẳng khó lắm đâu, ít nhất cũng không cứu tính mạng Tư Mã đại gia. Vương cô nương cũng chẳng cứu Chư đại gia làm gì, thực sự là ai ra tay hại Tư Mã lão tiên sinh, các vị trở về tìm hiểu cho rõ ràng minh bạch.

Tư Mã Lâm nghĩ lời nàng quả thực có lý, toan mở miệng nói vài câu đãi bôi. Bao tam tiên sinh giận dữ quát:

- Đây là trang viện của A Châu muội tử, chủ nhân đã lên tiếng đuổi khách rồi, sao ngươi còn lằng nhằng chưa chịu đi?

Tư Mã Lâm đáp:

- Được rồi, sau này gặp lại.

Y hơi gật đầu, đi ra ngoài. Bọn Chư Bảo Côn cũng lục tục đi theo.

Diêu Bá Đường thấy Bao tam tiên sinh võ công cao cường, hành sự quái dị, có ý muốn làm quen vị giang hồ kỳ nhân này, hướng chỉ thấy Vương Ngừ Yên trong bụng chứa biết bao nhiêu là võ học, lòng tham nổi lên muốn chiếm đoạt cho bằng được, liền đứng lên định mở lời. Bao tam tiên sinh lớn tiếng nói:

- Diêu Bá Đường, ta nói cho nghe, tên sư đệ ăn hại Tần Bá Khởi của ngươi, dù có luyện thêm ba chục năm cũng chẳng chịu nổi Mộ Dung công tử chém một đao, luyện thêm một trăm hai chục năm, cũng chẳng chịu nổi bốn đao của Mộ Dung công tử. Ta không thèm nói chuyện với ngươi, mau mau lảo ra khỏi nơi đây.

Diêu Bá Đường sững sờ nhưng lập tức mặt tím lại, gờ tay cầm lấy chuỗi đao. Bao tam tiên sinh nói:

- Với cái tài mọn của ngươi mà cũng toan múa rìu qua mắt thợ hay sao? Ta bảo ngươi mau lảo ra, không lẽ còn phải nói đến lần thứ hai chăng?

Quần đạo Tần gia trại hồi nãy bao nhiêu đao ném vào Tư Mã Lâm rồi, tất cả bị Bao tam tiên sinh bắt được vớt ở dưới chân, thấy y đối với Diêu Bá Đường làm nhục như thế, người nào cũng sôi gan nhưng có điều ai nấy tay không có khác gì hùm beo đã bị bẻ nanh cắt móng.

Bao tam tiên sinh cười ha hả, chân phải liên tiếp đá ra, hơn chục thanh đao vùn vụt tung lên, bay thẳng vào quần đạo Tần gia trại. Những thanh đao đó đi thật chậm, ai nấy thuận tay bắt được, cầm trong tay đều ngạc nhiên, rõ ràng đối phương đưa đao vào tay mình quả là lợi thể. Ai nấy vẫn tưởng bắt được thanh đao y đã đến rất khó, nếu như mũi đao đến gần còn quay ngược lại đâm luôn vào người thì cũng không có gì lạ. Mọi người cầm được thanh đao trong tay mà tay chân luống cuống không biết làm sao cho phải.

Bao tam tiên sinh nói:

-Điều Bá Đường, ngươi có chịu lẫn không nào?

Điều Bá Đường cười gượng:

-Bao tam tiên sinh đối với họ Điều này có ơn cứu mạng, cái thân này toàn do các hạ ban cho. Các hạ đã ra lệnh dĩ nhiên phải tuân theo, xin cáo biệt.

Nói xong khom lưng hành lễ, tay phát một cái nói:

-Thôi tất cả đi ra!

Bao tam tiên sinh nói:

-Ta bảo ngươi lẫn ra chứ có bảo ngươi đi ra đâu?

Điều Bá Đường ngạc nhiên nói:

-Tại hạ chưa hiểu ý tứ của Bao tam tiên sinh như thế nào?

Bao tam tiên sinh nói:

-Lẫn tức là lẫn\_, ngươi có lẫn không thì bảo?

Điều Bá Đường nghĩ thầm người này tính tình thật cổ quái, khùng khùng điên điên, chẳng có thể nói phải quấy, không muốn dây dưa liền rảo bước đi ra cửa sảnh. Bao tam tiên sinh quát lên:

-Sai bét rồi, không phải vậy. Đó là đi, là bước, là ù té, là đào tẩu chứ nào có phải là lẫn đâu?

Y thân hình rung động đã vọt tới sau lưng Điều Bá Đường, tay trái thò ra nắm ngay sau ót. Điều Bá Đường cúi chỏ thúc ngược về sau, Bao tam tiên sinh nhấc tay lên, người của Điều Bá Đường bị bông bênh giữa trời khiến cho khuỷu tay thúc vào chỗ không. Bao tam tiên sinh tay phải liền nắm ngay hông y nhấc lên, lớn tiếng quát:

-Trang viện của A Châu muội từ đâu phải ngươi muốn đến là đến, muốn đi là đi dễ như thế? Con mẹ ngươi có lẫn ra không nào!

Hai tay y lẳng một cái, thân hình to béo của Điều Bá Đường liền lẫn chòng chọc. Y thuận tay phong bế huyệt đạo, Điều Bá Đường không sao đứng lên được, chẳng khác gì một khúc gỗ lục cục lẫn đến bên cửa, cũng may cửa sảnh rộng rãi nên y không bị va vào đâu, lẫn thẳng ra ngoài. Quần đạo Tần gia trại hoảng hốt vội tủa ra đỡ y dậy. Điều Bá Đường nói:

-Chạy mau! Chạy mau!

Cả bọn như bầy ong vỡ tổ chen nhau chạy mất. Bao tam tiên sinh liếc nhìn Đoàn Dự mấy cái, không đoán nổi chàng là hạng người nào, hỏi Vương Ngữ Yên:

-Gã này thuộc cánh nào? Có cần phải tống cổ y đi chăng?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Tiểu muội và A Châu, A Bích đều bị Nghiêm má má bắt giữ, tình thế cực kỳ nguy hiểm, may được Đoàn công tử đây ra tay cứu. Hơn nữa, anh ta biết chuyện Huyền Bi hòa thượng bị người ta dùng Vi Đà Chử đánh chết, mình còn cần phải hỏi lại cho rõ ràng.

Bao tam tiên sinh nói:

-Nếu như thế, cô muốn giữ y lại chứ gì?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Đúng thế!

Bao tam tiên sinh mỉm cười:

-Cô không sợ Mộ Dung huynh đệ ghen hay sao?

Vương Ngữ Yên mở tròn đôi mắt:

-Ghen cái gì?

Bao tam tiên sinh chỉ Đoàn Dự nói:

-Gã này mặt tro trán bóng, mồm miệng trơn như bôi mỡ, cô chó có vào tròng!

Vương Ngữ Yên không hiểu hỏi lại:

-Tiểu muội có gì mà mắc hờn y? Tam ca bảo y đặt điều nói láo tin tức về chùa Thiếu Lâm ư? Tiểu muội không sao hiểu nổi.

Bao tam tiên sinh nghe nàng nói một giọng thơ ngây, không tiện hỏi thêm, quay sang Đoàn Dự cười khẩy mấy tiếng nói:

-Nghe nói Huyền Bi hòa thượng của chùa Thiếu Lâm bị người ta dùng công phu Vi Đà Chử đánh chết ở Đại Lý, lại có một bọn hồ đồ đồ tội cho nhà Mộ Dung chúng ta, chuyện đó như thế nào, người kể lại đầu đuôi ta nghe.

Đoàn Dự nghe mà bực mình nên cũng cười nhạt nói:

-Người thăm vấn tù phạm đó chẳng? Nếu như ta không nói người sẽ tra khảo hay sao?

Bao tam tiên sinh ngạc nhiên, không nổi giận mà lại bật cười lẩm bầm:

-Tiểu tử này lớn mặt thật! Tiểu tử này lớn mặt thật!

Đột nhiên y tiến lên nắm lấy cánh tay chàng, hơi dùng sức, Đoàn Dự đau đến thấu xương kêu lên:

-Oái, người làm gì thế?

Bao tam tiên sinh đáp:

-Ta dùng nghiêm hình tra khảo, hỏi cung tù phạm đó.

Đoàn Dự cứ nặc kệ coi như không phải tay mình, mỉm cười nói:

-Người khảo đã ta, ta không thêm nhìn tới người nữa.

Bao tam tiên sinh tăng gia kinh lực đến nỗi xương tay Đoàn Dự kêu lên lách cách dường như muốn gãy. Đoàn Dự cố nhịn đau, không để ý gì tới. A Bích vội nói:

-Vị Đoàn công tử đây tính khí cao ngạo lắm, y là ân nhân cứu mạng của chúng tôi, tam ca đừng làm y bị thương.

Bao tam tiên sinh gật đầu nói:

-Được lắm, được lắm! Tính khí cao ngạo thật hợp với tính quen mồm "Sai bét rồi, không phải vậy" của ta.

Nói xong y từ từ thả tay Đoàn Dự ra. A Châu cười nói:

-Nói đến mồm miệng, cả bọn mình ai cũng đói rồi. Lão Cố ơi! Lão Cố!

Nàng cao giọng gọi lớn mấy tiếng. Lão Cố từ cửa hông thò đầu vào thấy bọn Diêu Bá Đường, Tư Mã Lâm không còn ai ở đó, mừng rỡ lật đật chạy vào. A Châu nói:

-Lão đi súc miệng hai lần, rửa mặt hai lần, rửa tay ba lần sau đó hãy đi làm cho chúng ta mấy món thật tinh khiết. Nếu có chỗ nào không sạch sẽ, Bao tam gia sẽ không tha cho lão đâu.

Lão Cố mỉm cười gật đầu, luôn mồm nói:

-Sạch sẽ lắm, sạch sẽ lắm!

Các ti bộc trong Thánh Hương thủy tạ liền dọn tiệc tại một hoa sảnh. A Châu mời Bao tam tiên sinh ngồi thủ tọa, Đoàn Dự ngồi thứ hai, Vương Ngữ Yên ngồi thứ ba còn nàng và A Bích ngồi nơi hạ thủ tiếp khách. Vương Ngữ Yên chưa cầm đũa đã nóng ruột hỏi:

-Tam ca, anh ấy ... anh ấy ...

Bao tam tiên sinh trừng mắt nhìn Đoàn Dự nói:



-Vương cô nương, nơi đây có người ngoài ngồi chung, mọi chuyện không nên nói ra, huống chi cái thứ mặt trắng như vôi, nhẵn như đít ếch, ta chẳng đời nào tin nổi ...

Đoàn Dự nghe thế tức khí ùng ùng, đứng phắt dậy, định bỏ bàn tiệc đi ra ngoài. A Bích vội nói:

-Đoàn công tử đừng nổi giận, tính khí Bao tam ca chúng tôi ăn nói chẳng giữ mồm, trước nay vẫn thế. Đại hiệu của ông ta là Bao Bất Đồng, gặp ai cũng phải gây gổ mấy câu, có thể mới ăn được cơm. Họ chẳng chỉ có khi nào mặt trời mọc ở phương tây thì y mới không mịch lòng ai. Xin mời công tử ngồi nán lại một chút đã.

Đoàn Dự nhìn Vương Ngữ Yên, thấy mặt nàng dường như cũng khấn khoản muốn mình ở lại, tuy không biết chắc mười mươi nhưng không sao bỏ được cái cơ hội ngồi bên cạnh nàng, nên lại ngồi xuống nói:

-Bao tam tiên sinh bảo tôi mặt trời trán bóng quả thực không sao chịu nổi. Mộ Dung công tử của các cô tướng mạo chắc cũng không khác Bao tam tiên sinh bao nhiêu, phải không?

Bao Bất Đồng cười ha hả nói:

-Câu hỏi đó hay lắm. Công tử của bọn ta so với Đoàn huynh anh tuấn hơn nhiều...

Vương Ngữ Yên nghe nói mặt mày rạng rỡ niềm vui như bùng nổ tự đáy lòng, Bao Bất Đồng nói tiếp:

-... Công tử chúng ta anh tuấn hiền ngang, tuy đẹp trai thực nhưng so với cái đẹp kiêu ẩn hại đái nát như Đoàn công tử thì hoàn toàn khác hẳn, khác hẳn. Còn như tại hạ thì tuy có anh đấy nhưng không được tuấn, tuy cũng hiền ngang nhưng mặt mũi xấu xí, phải gọi là anh xú.

Cả bọn cười ồ. Bao Bất Đồng cạn chén rượu nói:

-Công tử sai ta đến Phúc Kiến làm một việc, cốt để ngầm giúp chùa Thiếu Lâm một tay, còn như làm việc gì thì đợi bao giờ vị Đoàn công tử này đi khỏi rồi ta sẽ nói. Bọn ta đang muốn làm bạn với phái Thiếu Lâm thì không thể nào tự nhiên lại giết hòa thượng của nhà chùa, huống chi công tử đã tới Đại Lý bao giờ đâu. Cô Tô Mộ Dung võ công tuy cao thật nhưng có thể dùng Vi Đà Chử để giết người xa vạn dặm thì e rằng luyện chưa xong.

Đoàn Dự gật đầu:

-Bao huynh nói vậy cũng có lý.

Bao Bất Đồng lắc đầu nói:

-Sai bét rồi, không phải vậy!

Đoàn Dự ngạc nhiên nghĩ thầm: "Ta bảo người nói có lý, sao lại bảo rằng ta nói sai?". Lại nghe Bao Bất Đồng nói:

-Không phải là lời ta có lý, mà là sự thực rành rành. Đoàn huynh chỉ nói lời ta có lý, có phải bảo rằng sự thực thì không phải vậy, chỉ vì ta mồm miệng khéo léo, nói ra có vẻ có lý đấy thôi. Lời của người thật là sai bét.

Đoàn Dự nín cười không trả lời, nghĩ bụng chớ nên cãi lẫy với y làm gì. Bao Bất Đồng nói:

-Hôm qua ta quay trở lại Tô Châu gặp Phong tứ đệ, hai anh em trao đổi mới hay có bọn chó má nào đó tính gây chuyện nên ngầm hại người để cho ai nấy đổ tội lên đầu Cô Tô Mộ Dung. Chuyện đó đáng lẽ là một việc rất hay, ai kiếm mình là mình đánh, còn gì thú vị cho bằng?

A Châu cười nói:

-Tứ ca hẳn là như mở cờ trong bụng, chuyện đó y cầu còn chưa được.

Bao Bất Đồng lắc đầu:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Tứ đệ muốn đánh nhau sao lại bảo là cầu còn chưa được? Y không cầu mà cũng không được, đi khắp thiên hạ thế nào chẳng có lúc đánh nhau.

Đoàn Dự thấy y cũng muốn bắt bẻ cả A Châu mới hay lời của A Bích mới đây không sai, người này chỉ thích đi cà khịa với người khác làm vui. Vương Ngữ Yên nói:

-Thế tam ca với tứ ca bàn bạc được những gì?

Bao Bất Đồng đáp:

-Thứ nhất là hung thủ không phải do phái Thiếu Lâm. Thứ hai cũng không phải do Cái Bang vì chứng phó bang chủ của họ là Mã Đại Nguyên bị người ta dùng Tỏa Hầu Công giết. Tỏa Hầu Công là tuyệt kỹ thành danh của Mã Đại Nguyên, y có bị giết cũng chẳng có gì là lớn chuyện nhưng dùng Tỏa Hầu Công giết Mã Đại Nguyên thì đúng là giá họa cho Cô Tô Mộ Dung rồi.

Đoàn Dự gạt đầu. Bao Bất Đồng nói:

-Đoàn huynh gạt gù liên tiếp, hẳn là trong bụng cho là mấy câu nói của ta có lý chứ gì?

Đoàn Dự đáp:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Thứ nhất, ta chỉ gạt đầu có một cái chớ nào có gạt gù liên tiếp. Thứ hai, ta thực tình thấy là đúng chứ đâu phải chỉ vì Bao huynh nói có lý đâu.

Bao Bất Đồng cười ha hả nói:

-Nhà ngươi dùng cái thuật gạt ông đập lưng ông, định gia nhập dưới trướng Cô Tô Mộ Dung chăng? Có ý gì đây? Hay là phải lòng cô em A Bích rồi?

A Bích e thẹn mặt đỏ bừng, phụng phịu nói:

-Tam ca lại giờ giọng ăn nói càn rỡ, tiểu muội có đắc tội gì với tam ca đâu nào?

Bao Bất Đồng nói:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Người ta thấy ngươi vừa mất vì ngươi vừa dịu dàng, vừa dễ thương. Ta nói như thế chính vì ngươi không có lỗi làm gì, còn như nếu ngươi đắc tội với ta thì ta sẽ nói là ngươi phải lòng tên mặt trắng chứ tên mặt trắng đó chẳng có tư tưởng gì ngươi đâu.

A Bích càng thêm luống cuống, A Châu nói:

-Tam ca đừng có hiếp đáp A Bích muội tử. Nếu tam ca còn bắt nạt cô ấy là tiểu muội sẽ ăn hiếp bé Tịnh Tịnh cho mà xem

Bao Bất Đồng cười sằng sặc nói:

-Con gái ta khuê danh là Bao Bất Tịnh, ngươi gọi nó là Tịnh Tịnh thì quả là tăng bốc nó\_ chứ nào có phải là ăn hiếp nó đâu. Đây cô em A Bích, ta làm gì có dám bắt nạt ngươi đâu.

Nghe y đầu dụ đường như nghe người ta nói hiếp đáp con gái mình nên có phần kiêng nể. Y quay sang nói với Vương Ngũ Yên:

-Đám khốn kiếp kia có mưu toan gì với bọn mình ngày một ngày hai rồi cũng tìm ra. Phong tứ đệ vừa ở Giang Tây về nói năng chưa được rõ ràng, anh em mình phải đi Thanh Vân Trang mới được. Đặng đại tẩu nói có nghe được tin các hảo thủ Cái Bang cùng kéo xuống Giang Nam, xem chừng muốn gây chuyện với chúng mình. Tứ đệ nghe thế liền muốn đi đánh nhau ngay may nhờ đại tẩu khuyên nhủ mới chịu thôi.

A Châu mỉm cười nói:

-Đại tẩu quả nhiên có uy thật mới khuyên được tứ ca, bảo anh ta đừng đi đánh nhau.

Bao Bất Đồng nói:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Chẳng phải vì đại tẩu có uy mà là nói nghe có lý. Đại tẩu bảo là: đại sự của công tử là trọng không nên gây thù chuốc oán thêm.

Y nói mấy câu đó, Vương Ngũ Yên, A Châu, A Bích ba người nhìn nhau, vẻ mặt ai nấy đều có vẻ nghiêm trang. Đoàn Dự giả vờ như không để ý tới, giờ đưa gắp một miếng thịt gà quay bỏ vào mồm nói:

-Lão Cổ nấu ăn không phải vừa thế nhưng so với A Châu, A Bích hai vị ti ti thì vẫn còn kém xa.

A Bích mỉm cười đáp:

-Tài nấu ăn của lão Cổ so với chị A Châu thì kém thật nhưng so với tôi thì lại hơn nhiều.

Bao Bất Đồng nói:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Hai người các ngươi mỗi người một vẻ, ai cũng có chỗ hay riêng.

A Châu cười:

-Tam ca, bữa nay tiểu muội không vào bếp tự tay làm mấy món cho tam ca ăn, lần sau đến đây sẽ bù lại ...

Nàng vừa nói tới đây bỗng nghe có tiếng lục lạc leng keng, leng keng từ trên cao vọng xuống. Bao Bất Đồng và A Châu, A Bích cùng reo lên:

-Nhị ca có tin đưa đến kìa.

Ba người dời chỗ ngồi chạy ra trước rèm, ngẩng đầu lên xem thấy một con bồ câu trắng bay vòng vòng trên không rồi đáp xuống đậu ngay vào tay A

Châu. A Bích đưa tay cời chiếc ông trúc nhỏ buộc nơi chân con chim, lấy ra một tờ giấy mỏng. Bao Bất Đồng cầm lấy đọc qua rồi nói:

-Thế này thì mình phải đi ngay!

Y quay sang nói với Vương Ngũ Yên:

-Này, cô có đi theo không?

Vương Ngũ Yên hỏi lại:

-Đi đâu? Có chuyện gì thế?

Bao Bất Đồng xòe tay giơ tờ giấy ra nói:

-Nhị ca đưa tin nói là một bầy hảo thủ của Nhất Phẩm Đường nước Tây Hạ đến Giang Nam, không hiểu có ý gì, sai ta và hai cô A Châu, A Bích đi tra xét xem sao.

Vương Ngũ Yên đáp:

-Dĩ nhiên tiểu muội phải đi theo rồi. Người của Nhất Phẩm Đường nước Tây Hạ cũng muốn gây sự với mình ư? Xem ra kẻ đối đầu mỗi lúc một nhiều.

Nàng nói tới đây đôi lông mày cau lại. Bao Bất Đồng nói:

-Chưa chắc đã là đối đầu nhưng chắc chắn họ tới Giang Nam chẳng phải để du sơn ngoạn thủy hay thăm chùa lễ Phật rồi. Đã lâu mình chưa gặp cao thủ, nay lại có Cái Bang, rồi Nhất Phẩm Đường, ha ha! Lần này chắc là nhộn nhịp lắm.

Y mặt mày nhon nhon xem ra sắp được đánh nhau nên vui mừng hớn hờ. Vương Ngũ Yên đi tới gần dáng chừng muốn xem thư viết gì. Bao Bất Đồng liền đưa cho nàng tờ giấy, thấy trên đó viết bảy tám hàng, nét bút thanh nhã, xem ra có chút kinh lực, tuy chữ nào nàng cũng biết nhưng đọc lên chẳng ra câu cú gì. Nàng đọc sách đã nhiều nhưng viết kiểu này thì đây mới thấy lần đầu, nên nhú mày hỏi:

-Cái này là cái chi đây?

A Châu mỉm cười:

-Đây là trò nghịch ngợm quái lạ của Công Dã nhị ca, dùng thi vận và thiết âm biến ra, bình thanh đọc thành nhập thanh, nhập thanh đọc thành thượng thanh, nhất giản đọc thành tam giản, đảo qua đảo lại\_. Chúng tôi đọc quen rồi hiểu ngay ý viết trong thư, người ngoài nhìn vào thì mù tịt không hiểu ra sao cả.

A Bích thấy Vương Ngũ Yên nghe nói "người ngoài" về mặt hơi xiu xuống vội nói:

-Vương cô nương không phải người ngoài. Nếu như cô muốn biết tiểu tì sẽ nói hết cho cô nghe.

Vương Ngũ Yên nghe nói thể mặt mới tươi trở lại. Bao Bất Đồng nói:

-Ta đã từng nghe Nhất Phẩm Đường của Tây Hạ hảo thủ rất đông, Trung Nguyên, Tây Vực các môn các phái nào cũng có người, Vương cô nương đi cùng, chỉ nhìn qua là biết ngay họ gốc gác ra sao. Để việc này xong rồi lúc đó mình sẽ cùng đi Hà Nam gặp công tử gia.

Vương Ngũ Yên mừng lắm, vỗ tay reo lên:

-Hay lắm! Hay lắm! Thế ta cũng đi.

A Bích nói:

-Mình phải làm việc này cho sớm để đến Hà Nam cho kịp, kéo công tử lại quay về trên đường có khi lỡ dịp gặp nhau. Lại còn nhà sư Thổ Phồn không biết ở bên nhà tôi quấy phá gì nữa.

Bao Bất Đồng đáp:

-Công Dã nhị tẩu đã sai người qua xem, gã hòa thượng đó đi rồi. Ngươi yên tâm, lần sau tam ca sẽ giúp ngươi đánh nhà sư đó.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Tam ca làm sao đánh lại nhà sư, y không đánh tam ca đã là phúc cho ngươi lắm rồi". Bao Bất Đồng nói:

-Chỉ ngại Vương cô nương đi theo chúng ta, lần sau Vương phu nhân gặp mình, thể nào cũng mắng mỗ một chập ...

Đột nhiên y quay lại nói với Đoàn Dự:

-Ngươi ngồi đây nghe, chuyện của bọn ta chán chết đi được. Họ Đoàn kia, thôi thì ngươi đi đâu thì đi, bọn ta nói chuyện riêng, ngươi đừng có vênh tai, chõ mồm vào làm gì. Bọn ta đi ti vớ với người khác, cũng chẳng cần đến ngươi đứng xem reo hò đâu.

Đoàn Dự biết mình còn tiếp tục ngồi không khỏi người ta coi rẻ, lúc này Bao Bất Đồng công nhiên xua đuổi, ăn nói cực kỳ xác xược, tuy chàng thật chẳng muốn rời xa Vương Ngữ Yên nhưng không còn thể nào muối mặt ở lại, bèn nghiêng rặng đứng phắt dậy nói:

-Vương cô nương, A Châu, A Bích hai vị cô nương, tại hạ xin cáo từ, sau này có dịp sẽ gặp lại.

Vương Ngữ Yên nói:

-Đêm hôm khuya khoắt, công tử đi đâu bây giờ? Thủy đạo trên Thái Hồ lại không quen, chỉ bằng nghỉ lại qua đêm, sáng mai đi cũng không muộn.

Đoàn Dự nghe lời nàng nói dường như muốn giữ khách nhưng về mặt lạnh tanh, hiển nhiên lòng nàng đang bay bổng tới nơi Mộ Dung công tử rồi nên không khỏi bức dọc, càng thêm chán chường. Chàng là thế tử con vua cháu chúa, từ bé vốn được nuông chiều, gần đây tuy có chút kính lịch, chịu nhiều đau khổ dày vò nhưng chưa bao giờ bị ai đối xử lạnh nhạt đến thế cho nên đáp ngay:

-Hôm nay đi hay ngày mai đi thì cũng chẳng khác bao nhiêu, xin cáo từ.

A Châu nói:

-Nếu đã thế, để tôi cho người đưa công tử ra khỏi hồ.

Đoàn Dự thấy A Châu cũng chẳng chèo kéo, càng thêm mất vui nghĩ bụng: "Gã Mộ Dung công tử kia có cái gì ghê gớm mà sao người nào cũng coi y như con phượng hoàng. Nào là chúa Thiếu Lâm, Cái Bang, Tây Hạ Nhất Phẩm Đường bọn chúng chẳng coi ai vào đâu, chỉ mong sớm gặp được Mộ Dung công tử". Chàng bèn đáp:

-Chẳng cần phải thế, cô chỉ cần cho tôi mượn một chiếc thuyền, một mái chèo, tôi tự biết kiếm đường ra.

A Bích trầm ngâm nói:

-Công tử không quen đường thủy trong này, e rằng sẽ gặp rắc rối. Nhớ cẩn thận đừng để đụng đầu gã hòa thượng kia.

Đoàn Dự nổi khùng nói:

-Các người cứ lo chuyện đi gặp Mộ Dung công tử của mình đi. Giá có đụng phải nhà sư kia, quá lắm thì cũng để cho y thiêu sống. Ta nào có phải biểu huynh biểu đệ, công tử thiếu gia gì của các người, hơi đâu mà lo?

Chàng nói xong hăm hăm đi ra ngoài cửa, còn nghe Bao Bất Đồng nói:

-Nhà sư Thổ Phồn kia không biết lai lịch ra sao, cần phải tìm hiểu cho rõ ràng.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Chắc biểu ca biết đó, chỉ cần gặp được y ...

A Châu và A Bích tiễn Đoàn Dự đi ra, A Bích nói:

-Đoàn công tử, sau này công tử và công tử gia chúng tôi gặp nhau, không chừng sẽ kết thành hảo bằng hữu. Công tử chúng tôi thích kết bạn lắm.

Đoàn Dự cười nhạt nói:

-Tôi không dám với cao đến thế.

A Bích nghe giọng chàng có điều bức bối, hết sức lạ lùng, hỏi lại:

-Đoàn công tử, sao công tử có vẻ không vui? Hay là tại chúng tôi tiếp đãi quá sơ sài?

A Châu nói:

-Bao tam ca chúng tôi vốn tính thế, xin công tử đừng để tâm làm chi. Tiểu nữ và A Bích muội từ xin lỗi vậy.

Nói xong cười hi hi cúi xuống hành lễ, A Bích cũng làm theo. Đoàn Dự trả lại một vãi rồi đứng lên đi thẳng, rào bước đến bờ nước, nhảy xuống chiếc thuyền con, chèo thuyền đi thẳng vào trong mặt hồ. Chàng thấy tức nghẹn lên tận cổ, vì nguyên do gì, chính mình cũng không sao nói ra được, chỉ biết là còn ở trên bờ thêm một chốc nữa sẽ trở nên mất bình tĩnh, nước mắt tuôn rơi không chừng. Chàng loáng thoáng nghe tiếng A Bích nói:

-A Châu a tì, quần áo lót của công tử đã đủ chưa? Đêm nay chị em mình mỗi người khâu thêm một cái, liệu có nên chăng?

A Châu đáp:

-Nên lắm! Nhà người thật biết xét nét, quả là chu đáo.

## Chương 27: Kịch Âm Thiên Bôi Nam Nhi Sự

Làm trai cho đáng nên trai,

Nghìn chung sáng khoái so tài một phen.

\*

\*\*

Đoàn Dự đã từng bị phái Vô Lượng và bang Thần Nông hiếp đáp, lại bị Nam Hải Ngạc Thần cưỡng bách, bị thái tử Diên Khánh bỏ tù rồi bị Cưu Ma Trí bắt đi, đến Mạn Đà Sơn Trang phải làm anh thợ trồng hoa, trải qua bao nhiêu dày vò lãng nhục nhưng trước nay chàng chưa từng có cái bụng dạ oán hận bức bối như thế bao giờ.

Thật ra thì ở Thỉnh Hương thủy tạ chẳng có một ai quá quái, Bao Bất Đồng tuy có ý đuổi khéo chàng nhưng cũng không đến nỗi cặn tào ráo máng, không phải như đối phó với bọn Chư Bảo Côn đánh cho gãy tay nát vai hay như với Điều Bá Đương bắt y phải lăn ra ngoài. Vương Ngữ Yên mờ lờ bảo chàng ở lại thêm một đêm, còn A Châu, A Bích ân cần lễ độ tiễn chàng ra khỏi cửa nhưng sao trong lòng nặng chịch không thể nào tả xiết.

Trên mặt hồ gió khuya từng chập, mang theo mùi hương lãng dịu dàng, Đoàn Dự ra sức bơi, không biết giận ai mới phải, cũng không biết vì sao mình bức bối. Hôm trước Mộc Uyển Thanh, Nam Hải Ngạc Thần, thái tử Diên Khánh, Cưu Ma Trí, Vương phu nhân ai ai cũng lãng nhục chàng, còn tệ hại hơn nhiều nhưng chàng vẫn thản nhiên chịu đựng không có gì làm nhục nhằn quá đáng.

Trong thâm tâm chàng lơ mờ hiểu rằng chẳng qua vì mình quá ái mộ Vương Ngữ Yên, mà trái tim của nàng lại không có chút nào cho chàng, đến như A Châu, A Bích cũng không ai để ý đến. Chàng từ bé đã được mọi người coi như vàng ngọc, từ hoàng đế hoàng hậu nước Đại Lý trở xuống, chẳng ai dám coi thường. Cho đến cả khi gặp địch nhân, Nam Hải Ngạc Thần một lòng thu chàng làm đồ đệ, Cưu Ma Trí không ngại gian lao đem chàng từ Đại Lý đến Giang Nam, đối xử với chàng cũng có đôi phần kính trọng. Đến như Chung Linh, Mộc Uyển Thanh hai nàng mới gặp cũng đã xiêu lòng ngay.

Chàng từ xưa tới nay chưa từng bị ai lạnh nhạt, khinh rẻ như thế, tuy người ta vẫn giữ lễ nhưng chẳng qua cũng chỉ bề ngoài. Trong bụng ai đó hẳn là coi Mộ Dung công tử trọng hơn chàng nhiều, trong mấy hôm vừa qua hẳn có ai nhắc đến Mộ Dung công tử thì lập tức người người rùng động, hết sức lắng tai nghe. Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích, Bao Bất Đồng cho chí những người như Đặng đại gia, Công Dã nhị gia, Phong tứ gia chỉ chi đó, ai nấy dường như sống chỉ vì Mộ Dung công tử mà thôi.

Đoàn Dự xưa nay chưa từng có cái tâm đồ kỵ, ghen tị với ai, lúc này một thân một mình bơi thuyền lang thang trên mặt hồ, tưởng chừng như thấy bóng hình Mộ Dung công tử ở trên cao nhìn chàng cười nhạt, buông lời nhạo báng: "Đoàn Dự ơi là Đoàn Dự, người đâu có đáng một sợi lông măng của ta? Người to tướng đến biểu muội ta thật có khác gì con ếch muốn ăn thịt thiên nga? Người không thấy đáng chê cười hay sao?".

Chàng trong lòng bức bối nên khi chèo thuyền khí lực cực mạnh, hơn một giờ sau, nội lực sung mãn trong người từ từ khởi động nên càng lâu càng thấy thoải mái, bao nhiêu buồn phiền dần dần tiêu giảm. Lại chèo thêm chừng một giờ nữa, trời bắt đầu hừng sáng thấy nơi phương bắc xa xa lặn khuất trong đám sương mù mờ mờ một ngọn núi nhô lên.

Chàng liệu chừng Thỉnh Hương thủy tạ và Cầm Vận tiểu trúc đều ở phía đông, nếu cứ nhắm hướng bắc mà bơi thì sẽ không quay về chỗ cũ. Thế những mỗi một nhát gài, lòng chàng lại dâng lên một nỗi băng khuâng lưu luyến, nghĩ thầm chiếc thuyền đi thêm một thước thì mình lại xa Vương Ngữ Yên thêm một thước.

Đến gần trưa chàng đã chèo đến chân núi, lên bờ hỏi thăm thổ dân mới hay ngọn núi đó tên là Mã Tích, cách Vô Tích chẳng bao xa. Chàng đã từng đọc trong sách nói đến Vô Tích biết rằng thời Xuân Thu đã là một thành lớn nổi tiếng. Chàng bèn quay trở về thuyền, chèo tiếp lên hướng bắc, tới khoảng giờ thân thì đã đến bên thành Vô Tích.

Chàng đi vào thấy dân chúng qua lại nườm nượp, thật là nhộn nhịp ở Đại Lý không nơi nào sánh bằng. Chàng cứ thuận chân mà đi đột nhiên ngửi thấy mùi thơm chính là mùi gia vị, tương chao từ thịt ướp đang chiên xào. Chàng đã lâu không ăn uống gì, chèo thuyền mấy giờ liền bụng đã đói meo nên lần theo mùi thơm tìm đến, qua một chỗ ngoặt thấy ngay một tòa lầu lầu nơi mặt đường, bằng vàng đề ba đại tự Tùng Hạc Lâu.

Tám biển đó đã lâu ngày nên khói ám thành đen thui nhưng ba chữ vàng vẫn bóng loáng, từng chập từng chập mùi thịt rượu ngào ngạt bay ra, thêm tiếng dao thót rộn ràng lẫn trong tiếng từ bảo huyền nào.

Chàng đi lên lầu vừa ngồi xuống đã có hầu bàn chạy lại chào hỏi. Đoàn Dự gọi một hồ rượu, thêm bốn món nhắm, tựa lưng vào lan can uống một mình, trong lòng tràn đầy nỗi cô đơn tịch mịch, nhịn không nổi thở dài sù sục.

Một đại hán ngồi ở phía tây nghe thế quay đầu lại nhìn, đôi mắt lạnh lùng sáng quắc lướt qua mặt chàng. Đoàn Dự thấy người đó thân thể thật là cao lớn,

chứng trên dưới ba mươi, mặc áo vải màu tro cũ kỹ đã sờn rách, mày rậm mắt to, mũi cao miệng rộng, khuôn mặt vuông vức hình chữ quốc, tuy nhuốm vẻ phong sương nhưng đầy vẻ uy nghiêm.

Đoàn Dự trong bụng tấm tắc khen thầm: "Quả là một đại hán hiền ngang! Hẳn đây là một tráng sĩ bi ca khảng khái của nước Yên nước Triệu nơi miền bắc chứ Giang Nam hay Đại Lý không thể có được người như thế này. Bao Bất Đồng tự mình huyền hoang anh khí ngất trời nhưng phải người như thế này mới xứng đáng bốn chữ đó".

Trên bàn tráng sĩ đó để một bát thịt bò, một bát canh và hai hồ rượu lớn ngoài ra không còn gì khác đủ biết y ăn uống cũng cực kỳ sảng khoái không câu nệ. Đại hán đó nhìn Đoàn Dự mấy bận rồi quay đầu đi tiếp tục ăn uống. Đoàn Dự đang thấy đơn côi nên có ý muốn làm quen để có bạn liền gọi tửu bảo tới chỉ vào lưng người kia nói:

-Tiền ăn uống của vị gia đãi kia tính luôn vào cho ta.

Đại hán kia nghe Đoàn Dự dặn như thế quay lại mỉm cười, gật đầu nhưng không nói gì. Đoàn Dự muốn nói chuyện với y đôi câu để cho bớt tịch mịch nhưng thấy không tiện nên lại thôi.

Lại uống thêm ba chén nữa bỗng nghe thấy cầu thang tiếng bước chân, có hai người đi lên. Người đi trước một chân khập khiễng, tay cầm một cây gậy chống nhưng đi đứng nhanh nhẹn, còn người thứ hai là một ông già mặt mày thiếu náo. Hai người đó đi đến bàn của đại hán nọ cung kính khom lưng chào nhưng y chỉ gật đầu chứ không đứng lên hoàn lễ.

Người què chân nói nhỏ:

-Khải bẩm đại ca, đôi phương hẹn sáng sớm ngày mai gặp mình tại lương đình Huệ Sơn.

Đại hán gật đầu nói:

-Như thế không khỏi gấp quá chăng?

Lão già kia đáp:

-Huynh đệ đã nói với bọn chúng ước hội ba ngày nữa. Thế nhưng đôi phương chắc biết người bên mình chưa đông đủ, ăn nói khích bác bảo là nếu không dám phò ước thì ngày mai không đến cũng chẳng sao.

Đại hán nói:

-Được rồi! Ngươi truyền ra cho anh em canh ba hôm nay tất cả tề tựu tại Huệ Sơn. Minh tới trước đợi đôi phương đến gặp.

Hai người khom lưng đáp lời, quay mình xuống lầu. Ba người đó nói chuyện rất khẽ, các tửu khách trên lầu không ai nghe được nhưng Đoàn Dự nội lực sung mãn, mắt tinh tai thính tuy không cố ý nghe lỏm chuyện người nhưng câu nào câu nấy vào tai rõ mồn một.

Đại hán kia không hiểu cố ý hay vô tình liếc nhìn Đoàn Dự, thấy chàng cúi đầu trầm tư hiển nhiên nghe được câu chuyện của mình, đột nhiên đôi mắt sáng lóe lên, hừ một tiếng. Đoàn Dự giật mình, tay run rẩy nghe choang một tiếng chén rượu rơi ngay xuống sàn vỡ nát. Đại hán kia mỉm cười hỏi:

-Vị huynh đài kia có gì mà phải hoảng hốt? Xin mời qua đây cùng uống với nhau, được chăng?

Đoàn Dự cười nói:

-Hay lắm! Hay lắm!

Chàng sai hầu bàn thu dọn chén bát dọn qua bàn của người kia rồi hỏi tính danh. Đại hán kia mỉm cười:

-Huynh đài sao đã biết rồi mà còn hỏi làm chi? Chúng mình việc gì phải câu nệ hình thức, uống với nhau vài bát, có phải hay biết bao không? Đến khi chia ra thành ta và địch đâm ra mất thú đi.

Đoàn Dự đáp:

-Huynh đài chắc nhận lầm người rồi nên tưởng tại hạ là kẻ địch. Thế nhưng "việc gì phải câu nệ hình thức" mấy tiếng đó, tiểu đệ thấy thật hợp ý, xin mời, xin mời!

Chàng cầm chén lên nốc một hơi cạn sạch. Đại hán kia mỉm cười nói:

-Huynh đài quả là sảng khoái, có điều cái chén đó bé quá.

Y kêu:

-Tửu bảo, đem cho ta hai cái bát lớn, đem thêm mười cân cao lương.

Gã hầu bàn và Đoàn Dự nghe gọi "mười cân cao lương" đều giật nảy mình. Tửu bảo cười cầu tài:

-Bấm gia đài, mười cân rượu uống làm sao cho hết?

Đại hán kia chỉ vào Đoàn Dự nói:

-Vị công tử này mời khách, người việc gì phải dè xèn giùm cho y? Mười cân chưa đủ, lấy hai chục cân.

Từ bảo cười đáp:

-Dạ! Dạ!

Chẳng mấy chốc y mang ra hai cái tô và một hũ rượu để lên bàn. Đại hán kia nói:

-Rót đầy hai tô cho ta.

Hai chiếc bát đó rót xong, Đoàn Dự thấy mùi rượu xông lên mũi thật là nồng. Chẳng khi còn ở Đại Lý, chỉ thỉnh thoảng uống vài chén, bây giờ nhìn thấy bát rượu to quá, không khỏi cau mày. Đại hán kia cười nói:

-Hai chúng mình đôi ẩm mười bát đã rồi tính sau, được chăng?

Đoàn Dự nhìn thấy đôi mắt y có vẻ điên dại, giá như bình thời, chàng ắt hẳn sẽ cung kính từ chối, thú thực là từ lượng không bằng ai. Thế nhưng tối hôm qua ở Thính Hương thủy tạ bị người ta rêu rúng đã nhiều nghĩ thầm: "Gã này hẳn là cùng phường với Mộ Dung công tử, nếu chẳng phải Đặng đại gia, Công Dã nhị gia thì cũng là Phong tứ gia. Bọn chúng đã ước hẹn đầu võ tại Huê Sơn, kẻ địch nếu không là Cái Bang thì cũng là Nhất Phẩm Đường của Tây Hạ. Hừ, Mộ Dung công tử thì đã là cái quái gì? Ta nhất định không để cho thủ hạ y khinh miệt, quá lắm say chết là cùng, có gì là ghê gớm đâu?".

Chàng nghĩ thế nên ưỡn ngực lớn tiếng nói:

-Tại hạ xả mệnh bồi quân tử, uống rượu nếu có gì thất thổ mong huynh đài đừng trách.

Nói xong bung một bát rượu lên, ừng ực ừng ực uống một hơi. Chàng uống hết bát rượu đó chẳng qua chỉ vì tức khí, tuy không có Vương Ngự Yên ngồi bên cạnh nhưng chẳng khác nào uống cho nàng coi, cùng với Mộ Dung Phục tranh đua, không để thua trước mặt người trong mộng, chẳng nói gì chỉ là một bát rượu trắng mà dẫu có độc tửu thì chàng cũng không ngần ngại uống ngay.

Đại hán kia thấy chàng uống một cách hào sảng như thế cũng hơi ngoài sự tiên liệu của mình, cười ha hả nói:

-Thật là sảng khoái!

Y cũng bung bát của mình lên ngựa cổ uống cạn rồi lại rót đầy hai bát khác. Đoàn Dự cười nói:

-Rượu ngon lắm!

Chàng khà một tiếng rồi lại bung bát lên uống hết. Đại hán kia cũng uống một bát nữa rồi lại châm cho đầy. Mỗi bát đó phải đến nửa cân, Đoàn Dự uống một cân liệ từ vào bụng rồi, trong bụng tưởng như có lửa đốt bùng bùng, đầu óc choáng váng quay cuồng nhưng vẫn nghĩ bụng: "Mộ Dung Phục thì đã là gì? Chắc gì hơn được ai? Ta lẽ nào lại thua thủ hạ của hắn!". Chàng lại bung bát thứ ba lên uống một hơi hết sạch.

Đại hán kia thấy chàng đã có vẻ say, trong bụng cười thầm, biết chàng uống hết bát thứ ba rồi chỉ giây lát thể nào cũng nằm sóng soài ra đất. Đoàn Dự chưa uống bát thứ ba đã thấy trong bụng trợn trạo muốn ới đến lúc thêm nữa cân rượu trắng nữa vào bụng, ngũ tạng lục phủ dường như quay mòng mòng. Chàng cố gắng mím môi, không để cho rượu trong bụng ọc ra. Đột nhiên nơi đan điền thấy động, một luồng chân khí xông thẳng lên, ở trong người chạy lung tung khắp nơi giống như hôm nào không thể thu hồi chân khí lại. Chàng vội vàng theo đúng pháp môn bá phụ truyền dạy, đem luồng chân khí đó nạp trở vào huyệt Đại Trùy. Hơi rượu trong cơ thể bốc lên, trộn với chân khí, rượu vốn là vật hữu hình hữu chất nên không chịu nằm yên nơi các huyệt đạo, chàng đành để nó theo tự nhiên từ huyệt Thiên Tông sang huyệt Kiên Trinh rồi theo các huyệt Tiểu Hải, Chi Chính, Dương Lão nơi cánh tay trái xuống đến các huyệt Dương Cốc, Hậu Khoát, Tiền Cốc nơi bàn tay rồi theo huyệt Thiếu Trạch ở ngón tay út chảy ra ngoài. Lúc này lộ tuyến chân khí chàng sử dụng giống như Thiếu Trạch Kiếm trong Lục Mạch Thần Kiếm. Thiếu Trạch Kiếm vốn là một luồng kiếm khí hữu hình vô hình, lúc này nơi ngón tay út của chàng lại có một giòng rượu chảy rì rì ra ngoài.

Lúc đầu Đoàn Dự chưa nhận ra nhưng chẳng bao lâu, đầu óc thấy tỉnh táo trở lại, khám phá ra rượu theo ngón tay út mà ra ngoài kêu thầm: "Thực hay biết bao!". Chàng để thông tay trái, đại hán kia nào có để ý, chỉ thấy Đoàn Dự vốn đang lơ đã say chẳng mấy chốc thần thái lại bình thường, không khỏi lạ lùng, cười nói:

-Từ lượng của huynh đài không phải đỡ nên mới chịu được như thế.

Y lại rót thêm hai bát nữa. Đoàn Dự cười nói:

-Từ lượng của tiểu đệ cũng tùy người mà một khác. Người đời có nói rằng: Từ phùng tri kỷ thiên bôi thiếu. Chiếc bát này, đệ nghĩ chắc cũng độ hai chục chén, một nghìn ly thì phải bốn năm chục bát mới đủ, tiểu đệ xem ra uống không nổi năm chục bát đâu.

Nói xong lại bung bát lên uống cạn thêm một lần nữa rồi theo đúng phép vận khí, tay để lên thành lan can ở bên ngoài từ lâu, một giòng rượu theo ngón tay út chảy ra, theo thanh gổ xuống dưới chân tường, quả là thần không hay, quỷ không biết, chẳng có chút nào sơ hở. Chỉ một lát chàng đã tống hết bốn

bát rượu ra khỏi cơ thể.

Đại hán kia thấy Đoàn Dự không có vẻ gì là đã uống hết bốn bát liệt tửu rất là vui vẻ nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiếu, để ta kính người cạn trước.

Y rót ra hai bát, tự mình uống sạch rồi rót cho Đoàn Dự hai bát khác. Đoàn Dự cực kỳ thân nhiên cầm lên uống cạn hai bát rượu thái độ tiêu sái chẳng khác gì người ta uống nước là không bằng. Hai người thì uống rượu lúc ấy đã kinh động các tửu khách lâu trên lầu dưới của Tùng Hạc Lâu, ngay cả đầu bếp, hỏa phu cũng chạy lên lầu vây quanh hai người xem đấu tửu. Đại hán kia lại gọi:

-Tửu bảo đầu, đem thêm hai chục cân nữa.

Gã hầu bàn le lưỡi nhưng đang muốn xem trò vui nên không ngăn trở gì nữa, liền đi bung thêm lên một hũ rượu. Đoàn Dự và đại hán đó, anh một bát tới một bát, hai bên uống không ai chịu kém ai, chỉ chừng một bữa cơm, hai người ai nấy uống mỗi người ba chục bát rồi.

Đoàn Dự biết rằng mình dùng ngón tay làm trò ma mãnh, liệt tửu chỉ chảy qua thân thể mình rồi ra ngoài, tửu lượng có thể nói là vô cùng vô tận, còn đại hán kia mới là bản lĩnh chân thực, thấy y uống liên tiếp hơn ba mươi bát mà mặt không đổi sắc, cũng không có vẻ gì say sưa, trong lòng hết sức bội phục, lúc đầu chàng nghĩ y cùng phe với Mộ Dung công tử nên có ý chống báng, đến lúc này thấy y đầy vẻ hào sảng, anh phong nên nổi lòng yêu mến nghĩ bụng: "Nếu cứ như thế này mà thi đua, ta chỉ có thắng mà không thể nào thất bại được. Thế nhưng người này nếu uống quá chén không khỏi tổn hại đến cơ thể".

Đến khi uống tới bát thứ bốn mươi, chàng bèn nói:

-Nhân huynh, hai đứa mình ai nấy uống đến bát thứ bốn mươi rồi đó!

Đại hán kia cười nói:

-Huynh dài đầu óc còn tinh táo lắm nên đếm thật đâu ra đấy.

Đoàn Dự cũng cười:

-Hai ta kỳ phùng địch thủ, gặp gỡ nơi đây quả là có duyên, nếu uống đến khi phân thắng bại e không phải dễ. Thôi mình uống đến đây thôi, trong người huynh đệ cũng không mang sẵn tiền.

Chàng thò tay vào túi lấy ra một cái túi thêu thỷ lên bàn, nghe cách một tiếng nhỏ đủ biết trong túi chẳng có bao nhiêu vàng bạc. Đoàn Dự bị Curu Ma Trí bắt từ Đại Lý đem đến đây tiền bạc không đem theo nhiều tuy cái hầu bao đó tét bằng tơ vàng chỉ bạc thoảng trông cũng biết là vật trân quý nhưng lép xẹp nhìn là biết ngay.

Đại hán đó thấy thế cười ha hả. Móc trong người ra một đỉnh bạc vút lên bàn, nắm tay Đoàn Dự nói:

-Thôi mình đi!

Đoàn Dự trong lòng hoan hỉ, khi ở Đại Lý vì chung là hoàng tử nên khó có thể kết giao được với một ai thật tình, hôm nay lại không phải vì văn tài, cũng chẳng phải võ công võ hình chung bằng tửu lượng mà quen được với một người, quả là lạ lùng hiếm có ở trên đời.

Hai người xuống dưới lầu, đại hán kia đi mỗi lúc một nhanh, ra khỏi thành liền rào bước, cứ vùn vụt theo đường cái mà thẳng tới. Đoàn Dự cũng lấy hơi đi song song với y, tuy chàng không biết võ công nhưng nội lực cực kỳ sung mãn thành thử chạy nhanh mà không thở mạnh chút nào. Đại hán kia nhìn chàng mỉm cười nói:

-Được lắm, mình tỉ thí cước lực xem sao.

Nói rồi y liền ra sức chạy thật nhanh. Đoàn Dự theo được mấy bước, vì quá gấp nên chân hơi chập choạng tưởng chừng muốn ngã, thừa thế nhích xéo qua bên trái nửa bước theo lối Lãng Ba Vi Bộ mới đứng vững được. Chàng vô ý đi được một bước thì đã vọt lên mấy thước, trong lòng mừng rỡ, bước tiếp theo cũng áp dụng bộ pháp đó nên đã đuổi kịp đại hán kia. Hai người lại cùng nhau chạy, chỉ thấy gió thổi vù vù, cây cối hai bên đường vùn vụt chạy về phía sau.

Đoàn Dự học được Lãng Ba Vi Bộ có bao giờ nghĩ đến việc mình sẽ sử dụng môn võ công này vào việc chạy thi, lúc này như tên đề trên dây cung không thể không bắn ra chỉ còn nước hết sức mà làm chứ hoàn toàn không có tham vọng thắng được đại hán nọ. Chàng án chiếu bộ pháp đã học được, lại thêm nội lực hồn hậu không đâu sánh kịp, từng bước từng bước đi ra còn người kia ở đằng trước hay tụt lại đằng sau chàng nào có để ý.

Đại hán kia hết sức rào bước, mỗi lúc chạy thêm nhanh, trong khoảnh khắc đã bỏ xa Đoàn Dự. Thế nhưng y chỉ ngừng lại lấy thêm một hơi thì Đoàn Dự đã đuổi tới sau lưng rồi. Anh chàng ta liếc mắt ngo qua thấy Đoàn Dự thân hình tiêu sái, chẳng khác gì người tàn bộ đi chơi mát, trong lối bước đi không có vẻ gì tranh cạnh trong bụng bội phục thầm, lại càng cố chạy cho nhanh khiến cho Đoàn Dự phải tụt về sau nhưng chẳng mấy chốc chàng lại đuổi kịp. Cứ thử như thế mấy lần, đại hán kia biết Đoàn Dự nội lực cực kỳ mãnh liệt xem ra còn hơn cả mình, trong khoảng mười dặm thắng được chàng thì không lấy gì làm khó, thế nhưng nếu đi ba bốn chục dặm thì cái cơ hội thắng được chàng sẽ khó mà biết, chạy đến sáu chục dặm trở lên thì mình thua là cái chắc. Y cười ha ha đứng lại nói:

-Mộ Dung công tử, Kiều Phong hôm nay quả đã phục tài các hạ. Cô Tô Mộ Dung quả nhiên danh bất hư truyền.



Đoàn Dự đang đã chạy vọt lên trên nghe thế vội vàng quay lại, thấy y gọi mình là "Mộ Dung công tử" vội nói:

-Tiểu đệ họ Đoàn, tên Dự, huynh đài nhận lầm rồi.

Đại hán kia thần sắc kinh ngạc hỏi lại:

-Ngươi nói sao? Ngươi ... ngươi không phải Mộ Dung Phục Mộ Dung công tử ư?

Đoàn Dự mỉm cười:

-Tiểu đệ đến Giang Nam, ngày nào cũng nghe đến đại danh của Mộ Dung công tử, quả thực hết sức ngưỡng mộ thế nhưng tới nay vẫn chưa có duyên bái kiến.

Chàng trong bụng nghĩ thầm: "Hán tử này ngộ nhận ta là Mộ Dung Phục thì ra y không phải cùng phe nhà Mộ Dung". Nghĩ như thế đối với y chàng thấy có thêm vài phần hào cảm, bèn hỏi:

-Huynh đài tự nói tên họ, có phải họ Kiều tên Phong chăng?

Người kia chưa hết vẻ kinh ngạc nói:

-Chính thế, tại hạ là Kiều Phong.

Đoàn Dự nói:

-Tiểu đệ là người Đại Lý, mới đến Giang Nam lần đầu đã được biết đến một nhân vật anh hùng như Kiều huynh thực là đại hạnh.

Kiều Phong trầm ngâm nói:

-Ồ, thì ra ngươi là con cháu họ Đoàn Đại Lý, thảo nào, thảo nào! Đoàn huynh, huynh đài đến Giang Nam có chuyện gì vậy?

Đoàn Dự đáp:

-Nói ra thật là hổ thẹn, tiểu đệ bị người ta bắt đến đây.

Chàng đem chuyện vì sao bị Cưu Ma Trí bắt được, rồi gặp hai cô a hoàn của Mộ Dung Phục thế nào sơ lược kể qua. Tuy tóm tắt một câu chuyện dài nhưng không điều gì dối trá, bao nhiêu nỗi xấu xa mình gặp phải, không che giấu thêm thắt chút nào.

Kiều Phong nghe xong, vừa mừng vừa ngạc nhiên nói:

-Đoàn huynh quả là người sáng trực, bình sinh trong đời mỗ chưa từng gặp qua. Ta với ngươi một lần gặp gỡ như quen đã lâu, mình kết thành huynh đệ kim lan, ngươi nghĩ sao?

Đoàn Dự mừng rỡ đáp:

-Việc đó tiểu đệ cầu còn chưa được.

Hai người trao đổi tuổi tác, Kiều Phong lớn hơn Đoàn Dự mười một tuổi lẽ dĩ nhiên là anh. Sau đó hai người nặn đất thành hương, ngẩng lên trời lạy tám lạy, người gọi hiền đệ, kẻ luôn mồm đại ca vui mừng khôn xiết.

Đoàn Dự nói:

-Tiểu đệ noi Tòng Hạc Lâu, nghe lầm được đại ca tới nay có ước hẹn với kẻ địch. Tiểu đệ tuy không biết võ công nhưng cũng muốn đến xem trò náo nhiệt, đại ca có bằng lòng không?

Kiều Phong tra hỏi chàng mấy câu mới hay quả nhiên Đoàn Dự không biết võ công thực, không khỏi tấm tắc lấy làm lạ lúng nói:

-Hiền đệ trong thân thể chứa nhiều nội lực như thế nếu muốn học võ công thượng thừa thật dễ như lấy đồ trong túi chẳng khó khăn gì cả. Nếu hiền đệ hôm nay muốn đến coi hội đấu cũng chẳng có gì là không được, chỉ e rằng địch nhân ra tay tàn độc âm hiểm, hiền đệ tuyệt nhiên chớ nên ra mặt.

Đoàn Dự vui mừng nói:

-Tiểu đệ nhất quyết theo lời dặn của đại ca.

Kiều Phong cười nói:

-Giờ này trời còn sớm, anh em ta quay lại thành Vô Tích uống thêm một trận nữa, sau đó cùng đến Huệ Sơn cũng không muộn.

Đoàn Dự nghe y đòi uống rượu nữa, không khỏi hoảng hồn nghĩ thầm: "Mới đây uống bốn chục bát lớn rồi, mới một chốc đã đòi uống thêm sao?".  
Chàng bèn nói:

-Đại ca, tiểu đệ cùng đại ca uống thi, thực ra là đánh lừa đại ca đó, xin đừng trách.

Chàng nói rõ mình đã dùng nội lực dồn rượu chảy ra huyết Thiếu Trạch ở ngón tay út như thế nào, Kiều Phong kinh hoàng nói:

-Huynh đệ, có phải ... có phải đó là công phu Lục Mạch Thần Kiếm đó chăng?

Đoàn Dự đáp:

-Chính thi, tiểu đệ mới học chưa lâu tài nghệ còn sơ sài lắm.

Kiều Phong ngăn người ra một hồi, thờ dài nói:

-Ta từng nghe gia sư nói qua, trong võ lâm cổ lão tương truyền họ Đoàn Đại Lý có môn công phu Lục Mạch Thần Kiếm, có thể dùng kiếm khí vô hình giết người, không biết thực hay hư. Thì ra quả có môn thần công đó.

Đoàn Dự nói:

-Thực ra môn công phu đó ngoài việc dùng để bịp đại ca khi uống rượu ra chẳng được việc gì khác. Tiểu đệ bị nhà sư Cưu Ma Trí bắt giữ, không cách nào chống trả. Người đòi ca tụng môn Lục Mạch Thần Kiếm này quá đáng, thực ra chẳng được như vậy đâu. Đại ca, rượu có thể làm cơ thể bị tổn thương nên uống điều độ, tiểu đệ thấy hôm nay mình không nên uống thêm làm gì.

Kiều Phong cười ha hả nói:

-Hiện đệ khuyên như vậy là phải lắm. Có điều ngu huynh khỏe như voi, từ bé đã thích uống rượu, càng uống tinh thần càng sáng khoái, đêm nay đại địch ở trước mặt, lại càng cần uống thêm liệ tửu để cùng bọn kia sống mái một phen.

Hai người vừa nói vừa quay lại thành Vô Tích nhưng lần này không còn chạy đua nữa, chỉ chậm rãi đi sóng đôi. Đoàn Dự vui mừng có được một người bạn tốt, trong lòng cực kỳ sung sướng thế nhưng vẫn không quên được Mộ Dung Phục và Vương Ngữ Yên nên nói chuyện gẫu mấy câu nhin không nổi hỏi:

-Đại ca lúc nãy nhận lầm tiểu đệ là Mộ Dung công tử, không lẽ hình dáng anh ta có phần nào giống đệ chăng?

Kiều Phong đáp:

-Ta đã từng nghe đại danh của họ Mộ Dung đất Cô Tô, lần này đến Giang Nam cũng là vì y mà đến. Nghe nói Mộ Dung Phục nho nhã anh tuấn, tuổi chừng hăm tám hăm chín, so ra còn lớn hơn hiền đệ vài tuổi nhưng vì ta không nghĩ ra ngoài Mộ Dung Phục đất Giang Nam có còn thanh niên công tử nào dung mạo tuấn nhã, võ công cao cường như thế thành thử mới nhận lầm, quả là đáng hổ thẹn.

Đoàn Dự nghe y nói Mộ Dung Phục "võ công cao cường, dung mạo tuấn nhã", trong lòng chua xót dường như không chịu nổi lại hỏi thêm:

-Đại ca từ xa đến kiếm y cốt để kết giao làm bạn với nhau chăng?

Kiều Phong thờ dài một tiếng, vẻ mặt buồn bã lắc đầu:

-Ta vẫn hằng mong được kết giao với một người bạn như thế nhưng e rằng không làm sao được.

Đoàn Dự hỏi thêm:

-Vì sao vậy?

Kiều Phong đáp:

-Ta có một người bạn chí thân, hai tháng trước đây bị giết, ai cũng bảo là bị Mộ Dung Phục hạ độc thủ.

Đoàn Dự thảng thốt kêu lên:

-Dĩ bi chi đạo, hoàn thi bỉ thân!

Kiều Phong đáp:

-Đúng thế. Người bạn đó bị một vết thương trí mạng, chính là do người ta sử dụng tuyệt kỹ thành danh của y.

Y nói tới đây, thanh âm nghẹn ngào, thần tình cực kỳ xót xa, ngừng lại một chút nói tiếp:

-Thế nhưng trên giang hồ có biết bao nhiêu chuyện ly kỳ con người khó mà liệu cho hết, đâu có thể chỉ dựa vào một lời đồn đãi mà đã khẳng khái coi y

là có tội. Ngu huynh đến Giang Nam chính là vì muốn tra xét cho rõ ngọn ngành.

Đoàn Dự hỏi:

- Thế sự thực ra sao?

Kiều Phong lắc đầu nói:

- Cái đó cũng thật là khó nói. Người bạn ta thành danh đã lâu, là người ngay thẳng, tính tình khiêm hòa, xưa nay hành sự cực kỳ cẩn trọng, không lẽ chẳng có chuyện gì lại đắc tội với Mộ Dung công tử. Y bị người ta ám toán cách nào, quả thực không sao hiểu được.

Đoàn Dự gật đầu nghĩ thầm: "Đại ca bề ngoài thô hào nhưng nội tâm cực kỳ tinh tế, không phải như Hoắc tiên sinh, Quách Ngạn Chi, Tư Mã Lâm chưa hỏi đầu đuôi đã nhất mực cho rằng Mộ Dung công tử là hung thủ". Chẳng lại hỏi thêm:

- Thế cường địch mà ước hội với đại ca vào sáng sớm mai là hạng người nào thế?

Kiều Phong đáp:

- Đó là ...

Mới nói được hai tiếng, đã thấy trên đường cái hai người áo quần rách rưới, trông như kẻ ăn mày chạy tới, Kiêu Phong vội vàng ngừng lại. Hai người đó thi triển khinh công, chỉ nháy mắt đã tới trước mặt, cùng khom lưng, một người nói:

- Khải bẩm bang chủ, có bốn người xông vào Đại Nghĩa phân đà thân thù có vẻ khá lắm, Trương đà chủ thấy bọn họ xem chừng có ý không tốt, ngại rằng chống đỡ không nổi nên sai thuộc hạ đi mời Đại Nhân phân đà đến tiếp viện.

Đoàn Dự nghe hai người kia gọi Kiêu Phong là "bang chủ", thần thái cực kỳ cung kính nghĩ thầm: "Thì ra đại ca là chủ một bang hội gì đó". Kiêu Phong gật đầu hỏi:

- Bên kia là người như thế nào?

Một hán tử đáp:

- Bên đó ba người là đàn bà, còn lại một người đàn ông trung niên gầy gầy cao cao, cực kỳ ngang tàng vô lễ.

Kiều Phong hừ một tiếng nói:

- Trương đà chủ sao quá lo xa, đối phương chỉ có một người, không lẽ không đối phó nổi ư?

Hán tử đáp:

- Khải bẩm bang chủ, ba người đàn bà xem chừng cũng biết võ công.

Kiều Phong bật cười nói:

- Hay nhỉ, để ta đến xem sao.

Hai người đàn ông lộ vẻ vui mừng, cùng đáp "Vâng" rồi thông tay lui ra sau lưng Kiêu Phong. Kiêu Phong quay sang nói với Đoàn Dự:

- Huynh đệ, người có cùng đi với ta chăng?

Đoàn Dự đáp:

- Dĩ nhiên là thế!

Hai người kia đi trước dẫn đường, đi thẳng độ một dặm rồi quẹo qua bên trái, đi vòng qua vòng lại đến một con đường mòn men theo bờ đê hai bên đều là loại nhất đẳng điền tới nơi sông biển tiếp giáp với nhau. Đi được mấy dặm nữa qua một khu rừng hạnh, nghe tiếng một người hết sức quái dị từ trong vọng ra:

- Mộ Dung huynh đệ của ta đi lên Lạc Dương để gặp bang chủ các ngươi, sao người của Cái Bang lại kéo róc tới Vô Tích làm gì? Thế có phải là có ý tránh mặt không cho gặp hay sao? Các ngươi nhút nhát thì cũng chẳng nói làm chi, nhưng để cho Mộ Dung huynh đệ của ta phải đi không về không mất công toi! Có lý nào như thế? Trên đời này lẽ nào lại như thế được?

Đoàn Dự vừa nghe giọng nói, tim đập thình thịch, đó chính là cái gã Bao tam tiên sinh lúc nào cũng lèm bèm "Sai bét rồi, không phải vậy" nên nghĩ thầm: "Vương cô nương có đi cùng với y chăng? Chẳng bảo là có ba người đàn bà là gì?". Chẳng lại nghĩ: "Cái Bang là đại bang số một trong thiên hạ, không lẽ hôm nay mình đã bái kết cùng bang chủ của họ hay sao?".

Chỉ nghe một người nói giọng phương bắc lớn tiếng đáp:

-Mộ Dung công tử có hẹn trước với Kiều bang chủ của tị bang không?

Bao tam tiên sinh nói:

-Hẹn hay không hẹn thì cũng thế. Mộ Dung công tử đã đến Lạc Dương thì bang chủ Cái Bang không được tự tiện đi đâu cả để cho y phải về không. Lễ nào lại thế, trên đời này lễ nào lại thế được?

Người kia trả lời:

-Thế Mộ Dung công tử có đưa tin thiệp đến tị bang xin gặp không?

Bao tam tiên sinh đáp:

-Làm sao ta biết? Ta có phải là Mộ Dung công tử đâu, cũng có phải là bang chủ Cái Bang đâu, làm sao biết được? Câu hỏi của người nghe chẳng đâu vào đâu, lễ nào thế được, lễ nào thế được?

Kiều Phong nghe vậy sầm mặt xuống, hiên ngang tiến vào trong rừng. Đoàn Dự đi theo đằng sau thấy trong rừng hạnh hai bên đang đối diện nhau, đằng sau Bao tam tiên sinh có ba cô gái, Đoàn Dự vừa nhìn thấy một nàng mắt liền dán chặt vào không sao rời ra được nữa.

Người con gái đó dĩ nhiên là Vương Ngữ Yên, nàng "lạ" một tiếng hỏi nhỏ:

-Anh cũng đến đây à?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi cũng đến.

Rồi mắt như ngây như dại chăm chăm nhìn nàng. Vương Ngữ Yên hai má ửng hồng, quay đầu ra chỗ khác nghĩ bụng: "Gã này nhìn mình như thế quả là vô lễ". Thế nhưng nàng biết Đoàn Dự hết sức ái mộ nhan sắc mình, trong lòng lại thấy sung sướng chứ không bức bối.

Đối diện với Bao Bất Đồng là một đám ăn mày quần áo lam lũ, người đứng trước thấy Kiêu Phong đến lộ vẻ vui mừng lập tức chạy ra nghênh tiếp, những bang chúng Cái Bang đứng ở sau y cùng khom lưng hành lễ lớn tiếng nói:

-Thuộc hạ tham kiến bang chủ.

Kiều Phong ôm quyền đáp:

-Các anh em khỏe chứ.

Bao tam tiên sinh thấy thế lập tức thần tình khản trương hỏi:

-Ồ, vị này là Kiều bang chủ của Cái Bang đấy ư? Huỳnh đệ là Bao Bất Đồng, ông chắc có nghe đến tên rồi.

Kiều Phong đáp:

-Thì ra là Bao tam tiên sinh, tại hạ ngưỡng mộ anh danh đã lâu, hôm nay mới thấy tôn phạm, quả là hạnh sự.

Bao Bất Đồng đáp:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Ta làm gì có anh danh? Trên giang hồ xú danh thì chắc có. Ai mà chẳng biết Bao Bất Đồng đi đâu cũng gây gỗ với người ta, mở mồm là thành chuyện. Ha ha ha! Kiều bang chủ, ông tự tiện đến Giang Nam, thế là sai quấy lắm đó.

Cái Bang là bang hội lớn nhất thiên hạ, thân phận bang chủ tôn vinh là nhường nào, bang chúng kính ngưỡng như thần minh. Mọi người thấy Bao Bất Đồng vô lễ với bang chủ như thế, vừa mở mồm đã trách móc, không ai là không phần nộ. Sáu người đứng sau lưng Đại Nghĩa phân đà Tưởng đà chủ lập tức kẻ cầm chuôi đao, người cung tay lấy thế như toan bước ra động thủ.

Kiều Phong chỉ thần nhiên trả lời:

-Tại hạ sai quấy ở chỗ nào, xin Bao tam tiên sinh chỉ giáo.

Bao Bất Đồng đáp:

-Mộ Dung huynh đệ chúng tôi biết Kiều bang chủ là người có tiếng tăm, biết Cái Bang có nhiều nhân tài thành thử tự mình đến Lạc Dương bái hội các hạ, sao ông lại ham vui đi xuống Giang Nam? Ha ha, lễ nào thế được, lễ nào thế được?

Kiều Phong mỉm cười nói:

-Mộ Dung công tử giá lâm tề bang ở Lạc Dương, nếu như tại hạ biết trước tin đó, đương nhiên phải cung kính đón chờ, xin được tạ cái tội thất nghinh trước.

Nói xong ôm quyền vái chào. Đoàn Dự trong bụng khen thầm: "Mấy câu đó của đại ca quả là đắc thể, đúng là phong độ bang chủ một bang, chứ nếu như nổi giận với Bao Bất Đồng thì thật mất thân phận".

Ngờ đâu Bao Bất Đồng nhận ngay chuyện đó, gật gù nói:

-Cái việc thất nghinh đó đúng là phải tạ tội. Người đời có nói rằng: "Không biết thì không có tội", thế nhưng còn muốn phạt muốn đánh gì thì cũng còn tùy ở người ta nữa.

Y đang dương dương tự đắc, bỗng nghe từ trong rừng hạnh có mấy người cười ồ lên vang động cả không gian. Trong tiếng cười có người nói:

-Thường nghe Bao Bất Đồng đất Giang Nam hay đánh rắm chó, quả nhiên danh bất hư truyền.

Bao Bất Đồng đáp lại:

-Thường nghe rắm kêu thì không thối, rắm thối thì không kêu, thế nhưng rắm chó vừa thối vừa kêu thì có phải là rắm của Cái Bang lục lão đó chăng?

Trong rừng hạnh có người đáp:

-Bao Bất Đồng đã nghe danh Cái Bang lục lão, sao còn dám ở đây ba hoa nhăng cuội?

Lời vừa dứt, từ trong rừng hạnh bước ra bốn ông già, người thì râu tóc trắng xóa, người thì mặt mũi hồng hào, trong tay ai cũng cầm binh khí, chia ra bốn góc vây bốn người Bao Bất Đồng, Vương Ngự Yên lại.

Lẽ dĩ nhiên Bao Bất Đồng phải biết Cái Bang là đệ nhất bang hội trong thiên hạ, trong bang cao thủ nhiều vô số kể, Cái Bang lục lão lại vọng trọng võ lâm có điều y tính khí cao ngạo, từ bé đã không sợ trời sợ đất gì bao giờ, thấy bốn trong sáu người của Cái Bang lục lão ra mặt, vây quanh nên kêu khổ thầm: "Chết rồi, xem chừng hôm nay tên tuổi của Bao tam tiên sinh này đổ xuống sông xuống biển mất". Thế nhưng mặt y không lộ vẻ gì sợ hãi chỉ nói:

-Bốn lão già kia tính chỉ dạy chuyện gì? Bộ tính cùng Bao tam tiên sinh này đánh nhau một trận hay sao? Sao bốn lão không xông lên một lượt? Thập thò mai phục ở một bên, toan ám toán Bao tam tiên sinh đấy hả? Hay lắm, hay lắm, thật là hay! Bao tam tiên sinh thích nhất là đánh nhau.

Bỗng từ trên không có tiếng người vọng xuống:

--Trên đời này ai là người khoái đánh nhau nhất? Là Bao tam tiên sinh chẳng? Sai rồi, sai rồi, đó phải là Giang Nam Nhất Trận Phong Phong Ba Ác.

Đoàn Dự ngẩng đầu lên thấy một người đứng trên một cành hạnh, cành cây rung động không ngớt, người đó cũng nhấp nhô theo. Y thân hình nhỏ bé, tuổi chừng ba mươi hai ba mươi ba, mặt đã choắt lại để hai chòm râu đuôi chuột, lông mày xụ xuống, dung mạo thật là xấu xí. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Xem ra người này là người A Châu, A Bích gọi là Phong tứ ca đây". Quả nhiên nghe A Bích kêu lên:

-Phong tứ ca, anh có nghe tin tức gì của công tử chăng?

Phong Ba Ác nói lớn:

-Hay lắm, hôm nay kiếm được đối thủ rồi. A Châu, A Bích, chuyện của công tử từ từ rồi nói cũng không sao.

Từ trên không một người lộn một vòng lao thẳng xuống, xông luôn vào tấn công ông già lùn mập ở phía bắc. Ông già đó tay cầm cương trượng, lập tức đẩy ra phía trước đâm vào ngực Phong Ba Ác. Cái gậy đó phải to bằng quả trứng ngỗng, lúc vung ra có kinh phong thật là uy mãnh. Phong Ba Ác liền sấn tới, gờ tay định đoạt cương trượng, ông già liền rung tay một cái, chiếc gậy hất lên, đâm luôn vào ngực y. Phong Ba Ác kêu lên:

-Hay lắm!

Y đột nhiên rùn người xuống, gờ tay chộp vào mạng sườn đối phương. Cây gậy của ông già lùn mập kia lúc đó còn ở bên ngoài, thấy địch tiến sát vào mình muốn rút về chống đỡ cũng không kịp, bèn gờ chân lên đá vào bụng dưới y.

Phong Ba Ác nghiêng qua tránh được, nhưng lại xông ngay lên trước mặt ông già mặt mũi hồng hào ở phía đông, chỉ thấy một ánh chớp lóe lên, trong tay y đã có thêm một thanh đơn đao, vung lên chém ngang qua.

Ông già mặt đỏ tay cầm một thanh qui đầu đao, sống dây lưỡi mỏng, thân thật dài, thấy Phong Ba Ác vung đao chém tới liền dựng đứng thanh đao lên, lấy đao gạt đao ắt hẳn lưỡi đao của ông ta phải rất cứng. Phong Ba Ác kêu lên:

-Binh khí ngươi lợi hại lắm, ta không chạm đâu.

Y nhảy ra ngoài hơn một trượng, nhắm ngay ông già râu bạc ở phía nam chém ngược lại một đao. Ông già đó tay cầm thiết giản, trên thân giản đầy răng có nanh, chính dùng để khóa binh khí của đối phương. Ông ta thấy đơn đao của Phong Ba Ác chém vào mà qui đầu đao của ông già mặt đỏ còn chưa thu về nếu mình xông lên sẽ thành thế tiền hậu giáp công, hai người đánh một nên tự trọng thân phận nhẹ nhàng tránh ra nhường y một chiêu.

Ngồi đầu Phong Ba Ác thích đánh nhau thành tính rồi, càng đánh càng hăng, càng lúc càng đam mê, còn ai thắng ai thua y chẳng quan tâm đến, các qui luật giao đấu y cũng không gìn giữ, ông già râu bạc vừa lách qua lui lại, ai cũng biết ông ta có ý nhường đòn, Phong Ba Ác cũng không biết đây là lễ tiết của người trong võ lâm, vừa thấy có khe hở có thể lách vào, soẹt soẹt chém luôn bốn nhát, toàn là chiêu số tấn công như vũ bão, nhanh nhẹn dị thường.

Ông già râu bạc đầu gối y lại thừa cơ tấn công, thực là vô lý hết sức, vội vàng vùng giã lên chống đỡ, phải lui liên tiếp bốn bước mới đứng vững được. Lúc này lưng ông ta đã tựa vào một cây hạnh, không còn đường nào lui thêm, vội tạt ngang cây gậy, nghe vù một tiếng, chuyển thủ thành công đánh ra đòn thứ nhất trong Sát Thủ Giã. Ngồi đầu Phong Ba Ác quát lên:

-Còn gã này nữa.

Y không đỡ mà lui lại, đơn đao múa lên thành một vòng tròn, xông vào người thứ tư trong Cái Bang tứ lão. Trưởng lão râu bạc đánh ra một giã nhưng địch thủ đã lui ra xa khiến ông ta giận đến thở hồng hộc, chồm râu dục cá lên.

Người trưởng lão thứ tư kia có hai cánh tay thật dài, tay trái cầm một món binh khí mềm mại, thấy Phong Ba Ác xông tới, tay trái liền đưa lên tung khí giới ra, hóa ra là một cái túi đựng gạo bằng gai. Chiếc bị gặp gió liền phồng lên, chụp xuống đầu Phong Ba Ác. Phong Ba Ác vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, kêu lên:

-Hay lắm, hay lắm, để ta đánh với ngươi.

Y bình sinh thích nhất là đánh nhau, nếu như đối thủ càng có võ công kỳ lạ, hay có binh khí kỳ dị là y khoái chí từ, chẳng khác nào kẻ ưa du ngoạn trông thấy núi cả sông dài, người ham ăn gặp được cao lương mỹ vị. Y thấy kẻ địch dùng một chiếc bao tải làm vũ khí, y trước nay chưa từng đánh với loại vũ khí đó bao giờ, chưa từng thấy từng nghe đến nên y mừng rỡ lắm, càng thêm dè dặt, cẩn thận dùng mũi đao đâm thẳng vào, thử xem dùng đao có thể cắt được chiếc bao không. Lão già tay dài liền đổi chiếc bao qua tay phải, tay trái co lại, múa chưởng đánh thẳng vào mặt y.

Phong Ba Ác nghiêng đầu qua tránh được, đang định xoay đao chém vào hạ bàn đối phương, ngờ đâu ông già tay dài luyện được môn "Thông Tí Quyền" cực kỳ cao siêu, quyền lực tưởng như đã hết đã ngừng đầu khi vừa ra hết tay lại sinh ra một luồng kinh lực mới, quyền đầu bỗng dưng vươn ra thêm nửa thước nữa. Cũng may Phong Ba Ác cả đời thích đánh nhau, đánh lớn đánh nhỏ trải qua hàng nghìn trận nên kinh nghiệm ứng biến phong phú trên đời này khó có người thứ hai, trong cơn nguy cấp liền há mồm ngoạm luôn một cái vào nắm tay kẻ địch.

Ông già tay dài những tưởng cú đâm của mình sẽ đánh gãy vài cái răng của y ngờ đâu lại bị cắn ngay một miếng, vội rút tay về nhưng đã trễ, kêu lên một tiếng, mấy ngón tay đã bị y cắn bật máu tươi. Người đứng xem chúng quanh kẻ thì lớn tiếng thóa mạ, kẻ lại cười sảng sặc. Bao Bất Động nghiêm trang nói:

-Phong tứ đệ, chiêu Lã Động Tân giáo cầu danh bất hư truyền, quả nhiên đã luyện đến mức xuất thần nhập hóa, không uổng công lao khổ luyện mấy mươi năm, bất kể nắng mưa, cắn chết một nghìn tám trăm con chó trắng, chó đen, chó đốm nên mới đạt đến mức như ngày nay.

Vương Ngữ Yên và A Châu, A Bích cùng bật cười. Đoàn Dự nói:

-Vương cô nương, võ công trong thiên hạ môn nào cô cũng biết, cũng thông. Thế cái chiêu cắn người kia là thuộc môn nào phái nào thế?

Vương Ngữ Yên mỉm cười nói:

-Đây là môn công phu độc đáo của Phong tứ ca, tôi cũng không biết nữa.

Bao Bất Động nói:

-Ngươi không biết ư? Ha ha, thế thì kém quá. Lã động Tân giáo cầu đại cửu thức, mỗi thức có chính phản tám cách cắn khác nhau, tám lần chín bảy mươi hai, tổng cộng là bảy mươi hai miếng. Võ công đó cực kỳ cao thâm.

Đoàn Dự thấy Vương Ngữ Yên vui vẻ, lại nghe Bao Bất Động ba hoa, cũng định điếu gắp vài câu nhưng chợt nghĩ ra: "Ông già tay dài này là hạ thuộc của Kiều đại ca, lẽ nào ta lại nhạo báng y?" nên đành ngậm miệng.

Trong lúc đó nơi đấu trường tiếng gió vù vù, ông già tay dài cầm chiếc bao múa thành một vòng màu vàng tưởng chừng như có một cái lồng úp chụp xuống Phong Ba Ác. Thế nhưng họ Phong đao pháp tinh kỳ, chặn trước đỡ sau không có vẻ gì thua sút. Chiêu số của chiếc bao tải chưa chấm dứt mà y đã ném mũi Thông Tí Quyền, mặc dù đòn Lã Động Tân giáo cầu kia may mà ngoạm được một cái nhưng không hi vọng gì cắn thêm được lần nữa thành thử hết sức dè dặt không dám coi thường chút nào.

Kiều Phong thấy Phong Ba Ác cùng một trong Cái Bang tứ lão ác đấu đến hơn trăm chiêu mà chưa thấy vẻ gì kém sút trong bụng cũng ngạc nhiên, lại coi trọng Mộ Dung công tử thêm một chút. Ba vị trưởng lão Cái Bang còn lại lui ra một bên chăm chú xem hai người giao đấu. A Bích thấy Phong Ba Ác đánh lâu mà không thắng lo ngại hỏi Vương Ngữ Yên:

-Vương cô nương, trưởng tử lão tiên sinh kia dùng chiếc bao bố là môn võ công chi vậy?

Vương Ngữ Yên nhíu mày đáp:

-Lộ võ công này ta chưa từng đọc qua trong sách, nhưng quyền cước thì là Thông Tí Quyền, còn tay thì dùng thủ pháp của Hồi Đà Nhuyễn Tiên Thập Tam Thức của Đại Biệt Sơn, lại pha với tám mươi một đường Tam Tiết Côn của họ Nguyễn ở Hồ Bắc, xem ra công phu đánh bằng bao tải là do y tự mình sáng chế ra.

Mấy câu đó nàng nói không có gì lớn tiếng, thế nhưng hai cái tên "Đại Biệt Sơn Hối Đà Nhuyễn Tiên Thập Tam Thức" và "Hò Bắc Nguyễn Gia Bát Thập Nhất Lộ Tam Tiết Côn" lọt vào tai ông già thật chẳng khác gì sấm động bên tai. Ông ta nguyên là con cháu nhà họ Nguyễn ở Hồ Bắc, Tam Tiết Côn chính là công phu gia truyền, về sau lỡ tay giết trưởng bối trong nhà, phạm vào đại tội phải thay họ đổi tên, bỏ Tam Tiết Côn không dùng đến nữa nên không còn ai biết đến bộ mặt thật của y, ngờ đâu sở học hồi trẻ dù đã quyết tâm bỏ đi nhưng đến khi kịch đấu lại tự nhiên sử dụng khiến trong lòng kinh hãi nghĩ thầm "Con nhãi này sao lại biết được gốc gác của ta nhỉ?". Y e ngại hình tích mình dấu điểm mấy chục năm nay bây giờ bị bại lộ nên hơi phân tâm, bị Phong Ba Ác liên tiếp tấn công mấy đao, khiến cho núng thế dường như không còn chống đỡ nổi.

Ông ta lùi luôn ba bước, dậm chân toan bỏ chạy, thấy Phong Ba Ác múa đao chém tới, lập tức phóng chân trái lên đá vào cổ tay y. Phong Ba Ác liền liền lạng đao qua chém hót xuống chân đối thủ. Ông già tay dài liền chuyển ngay sang uyển ương liền hoàn cước tung chân phải lên, thân hình bay bổng lên cao. Phong Ba Ác thấy ông ta tuổi đã cao mà thân pháp còn nhanh nhẹn chẳng kém gì người còn trẻ, buột miệng khen:

-Giỏi thật!

Vù một tiếng quyền bên trái đâm ra, đánh vào đầu gối địch thủ. Ông già tay dài đang ở trên không, khó mà di động thân hình xem ra quyền đó nếu trúng thể nào xương bánh chè cũng nát vụn, nếu không thì xương đùi cũng phải gãy.

Phong Ba Ác thấy quyền của mình sắp đánh trúng địch thủ đến nơi mà đối phương không biến chiêu, bỗng nghe hơi gió ập tới, chiếc túi trong tay đã mở ra chụp xuống đầu y. Quyền đó của Phong Ba Ác có thể đánh trúng xương đùi của ông già tay dài thật nhưng nếu để đầu mình bị chụp vào trong cái bao thì có phải hơi ời không? Chiếc túi đó đang từ trên đổ xuống đột nhiên biến thành quét ngang như để rũ cho cái bao bọc gió, tay phải ông già hơi nghiêng qua, miệng túi lệch sang chụp luôn vào đầu quyền của Phong Ba Ác.

Miệng bao quá lớn mà nắm tay Phong Ba Ác thì nhỏ nên lọt vào thật dễ dàng nhưng làm sao có thể giữ y được. Phong Ba Ác chỉ rút tay lại là đã rút ra khỏi cái bao ngay. Đột nhiên lưng bàn tay y nhói lên một cái, dường như bị kim đâm phải, nhìn xuống bỗng giật nảy người, thì ra đã có một con bò cạp trên lưng bàn tay. Con bò cạp đó so với bình thường thì nhỏ hơn nhiều nhưng mình vằn vện ngũ sắc trông thật ghê rợn. Phong Ba Ác biết không xong, vẩy mạnh tay một cái nhưng đuôi con bò cạp vẫn cắm chặt vào lưng bàn tay, lắc cách nào cũng không nhả.

Phong Ba Ác vội lật tay lại xát bàn tay vào sống đao, nghe tốp một tiếng, con bò cạp đã bị nát ngấu. Thế nhưng con vật lại từ trong túi của ông già tay dài chui ra ắt không phải chỉ là bò cạp thường, một người ăn mầy tằm thường độc vật sử dụng đã thật ghê gớm, huống chi lại là một trong lục đại trưởng lão của Cái Bang? Y vội vàng nhảy ra ngoài xa, lấy trong túi ra một viên thuốc giải độc, bỏ tọt vào mồm nuốt luôn.

Người ăn mầy già không đuổi theo, thu chiếc bao về, quay sang Vương Ngũ Yên nghĩ thầm "Con bé này sao lại biết ta thuộc về họ Nguyễn Hồ Bắc nhỉ?". Bao Bất Đồng hết sức quan tâm vội hỏi:

-Tứ đệ thấy thế nào?

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

## Chương 28: Kịch Âm Thiên Bôi Nam Nhi Sự

Làm trai cho đáng nên trai,

Nghìn chung sáng khoái so tài một phen.

\*

\*\*

Phong Ba Ác vẩy vẩy bàn tay, không thấy khác lạ cũng không hiểu ra sao, nghĩ bụng: "Trong túi gai có dấu bò cạp ngũ sắc, không thể không có gì kỳ quái" bèn đáp:

-Không thấy gì cả ...

Y mới nói tới đây, đột nhiên nghe bịch một cái ngã nhào ra trước. Bao Bất Đồng vội đỡ y lên, hỏi dồn:

-Sao thế? Sao thế?

Chỉ thấy các bắp thịt trên mặt y đã cứng đờ nở một nụ cười thật gượng gạo. Bao Bất Đồng kinh hãi quá, vội vàng gỡ tay điểm các huyệt đạo trên cổ tay, khuỷu tay và trên vai ba nơi khớp xương để cho chất độc khỏi chạy ngược về tim, ngờ đâu chất độc của con bò cạp hoa kia lan ra thật nhanh, tuy chẳng phải là "kiến huyết phong hầu" nhưng trúng phải là có tác dụng ngay còn nhanh hơn nọc rắn nhiều.

Phong Ba Ác há mồm toan nói gì đó, nhưng chỉ ú ớ mấy tiếng thật khó nghe. Bao Bất Đồng thấy độc tính lợi hại như vậy sợ rằng không còn cách nào

chạy chữa, trong con bị phần, gầm lên một tiếng, xông luôn vào ông già tay dài.

Ông già lùn mập cầm cương trượng quát lên:

-Định xa luân chiến hay sao? Để thằng lùn này ra thử với anh hào nhà Mộ Dung.

Cây gậy liền nhắm thẳng vào Bao Bất Đồng phóng ra. Món binh khí đó vốn thật nặng nề nhưng y cảm thật nhẹ nhàng, xuất chiêu linh động, chẳng khác gì một thanh trường kiếm. Bao Bất Đồng tuy đang con tức tối gấp gáp nhưng đối thủ là một đại kinh địch, không dám coi thường chút nào, chỉ mong bắt được tên trưởng lão lùn mập này để ép ông già tay dài đưa thuốc giải cứu Phong tứ đệ nên lập tức thi triển cảm nã thủ, theo những khe hở của cương trượng mà tấn công vào.

A Châu, A Bích hai người chia ra đứng hai bên Phong Ba Ác, mắt rung rung gọi rồi rít:

-Tử ca! Tử ca!

Vương Ngữ Yên không biết tí gì về việc sử dụng, chữa trị chất độc, trong bụng hối hận vô cùng: "Ta mỗi khi đọc sách võ học, trị độc pháp môn nhiều vô số kể nhưng tưởng không bao giờ dùng tới nên chẳng thêm liếc qua. Giá như mình chịu khó đọc qua, nhớ được chút nào hay chút nấy thì bây giờ đâu đến nỗi bỏ tay, giương mắt nhìn Phong tứ ca chết tức tối thế này".

Kiều Phong thấy Bao Bất Đồng và trưởng lão lùn hai bên ngang ngựa không thể nào chốc lát mà phân thắng bại quay sang nói với ông già tay dài:

-Trần trưởng lão, xin ông giải độc giùm cho vị Phong tứ gia đây.

Trần trưởng lão ngạc nhiên:

-Bambang chủ, tên này vô lễ, võ công cũng không phải kém, cứu y sống rồi hậu hoạn không phải là ít.

Kiều Phong gật đầu nói:

-Nói vậy đúng lắm. Thế nhưng chúng ta chưa gặp người chủ mà đã giết hạ thuộc của họ hiềm rằng mang tiếng ý mạnh hiếp yếu. Mình nên phân định rõ hai bên vị trí thế nào lúc đó hãy có biện pháp.

Trần trưởng lão hậm hực đáp:

-Mã phó bang chủ rõ ràng là bị tên tiểu tử Mộ Dung kia giết hại, báo thù rửa hận nói chuyện nhân nghĩa lý tình làm gì?

Mặt Kiêu Phong hơi lộ vẻ không vui nói:

-Trưởng lão cứ giải độc cho y trước đi, chuyện khác nói sau cũng chưa muộn.

Trần trưởng lão tuy trong lòng không muốn chút nào nhưng lệnh của bang chủ không thể cãi được nên đáp:

-Vâng!

Y lấy trong người ra một cái bình nhỏ, tiến lên mấy bước nói với A Châu và A Bích:

-Bang chủ chúng ta nhân nghĩa hơn người, đây là thuốc giải, mau cầm lấy.

A Bích mừng quá vội vàng chạy lên cung kính hành lễ tạ ơn Kiêu Phong rồi quay sang chấp tay nói với Trần trưởng lão:

-Đa tạ Kiêu bang chủ, đa tạ Trần trưởng lão.

Nàng cầm lấy chiếc bình nhỏ hỏi lại:

-Xin hỏi trưởng lão, giải được đây dùng như thế nào?

Trần trưởng lão đáp:

-Hút hết chất độc ở vết thương ra, lấy thuốc giải bôi lên.

Y ngừng lại một chút nói tiếp:

-Độc dịch chưa hút hết thì bôi thuốc giải lên cũng bằng thừa, nên biết như thế.

A Bích đáp:

-Dạ!



Nàng quay lại cầm tay Phong Ba Ác há mồm toan hút máu độc trên tay y. Trần trường lão lớn tiếng quát:

-Khoan đã!

A Bích ngạc nhiên nói:

-Cái chi?

Trần trường lão nói:

-Đàn bà hút không được.

A Bích mặt hơi đỏ lên hỏi lại:

-Đàn bà thì sao?

Trần trường lão đáp:

-Chất độc con bò cạp này là âm hàn, đàn bà tính âm, âm lại thêm âm độc tính lại tăng thêm.

A Châu, A Bích, Vương Ngũ Yên ba người bán tín bán nghi, tuy lời đó có vẻ quái lạ nhưng không phải là hoàn toàn vô lý nếu như càng làm độc thêm thì e không xong, bên mình chỉ có Bao Bất Đồng là đàn ông nhưng đang cùng ông già lùn đầu kịch liệt, chỉ thấy trạng ảnh thấp thoáng, chừng thể vù vù, nhất thời không thể nào rời ra được. A Châu kêu lên:

-Tam ca! tạm ngừng tay đã, quay lại cứu tứ ca rồi tính sau.

Thế nhưng Bao Bất Đồng với ông già lùn kia hai bên ngang ngửa, đã giao đấu rồi, muốn thoát thân mà ra không phải chỉ vài chiêu là xong. Cao thủ tỉ võ, chiêu nào cũng đều sống chết sơ hở một chút sẽ bị đối phương lấy mạng ngay chứ đâu phải muốn ra là ra, muốn vào là vào? Bao Bất Đồng nghe tiếng A Châu gọi, nghĩ bụng thương thể Phong Ba Ác có biến chuyển gì đây, lại càng nóng ruột, cố gắng tấn công gấp rút mong thoát ra được vòng vây của ông già lùn.

Hai người kịch đấu đã trên trăm chiêu, tuy ở vào thế bình thủ nhưng ông già lùn tay cầm binh khí vừa dài vừa nặng, đối phương lại tay không ai yếu ai mạnh đã rõ rệt. Ông già lùn múa cây cương trượng liên hoàn tiến kích nhưng đều bị Bao Bất Đồng hóa giải cả biết rằng có đấu thêm nữa thì chỉ có thua chứ không mong thắng được thấy bên địch tấn công gấp rút lại tưởng y muốn đánh bại mình lên cũng đem hết toàn lực ra chống đỡ.

Cái Bang tứ lão người nào võ công cũng có chỗ độc đáo riêng, đối với bọn Chư Bảo Côn, Tư Mã Lâm phái Thanh Thành, Điều Bá Đương của Tân gia trại Bao Bất Đồng chỉ nói nói cười cười nhẹ nhàng đánh ra nhưng lão già lùn này quả không dễ đối phó. Bao Bất Đồng tuy chiếm thượng phong nhưng nếu muốn thực sự thắng được một chiêu nửa thức thì còn phải xem đối phương công lực thể nào mà ông già lùn thì đánh lâu không có vẻ gì kém thế.

Kiều Phong thấy ba cô gái mặt mày kinh hoảng, biết rằng con bò cạp hoa của Trần trường lão nuôi cực kỳ lợi hại, cũng chẳng biết cái câu "đàn bà không được hút chất độc" kia thực hay giả. Nếu như ông ra lệnh cho thuộc hạ tấn công kẻ địch, dù cho tình thế hung hiểm bội phần cũng không ai dám buông lòng oán hận nhưng nay sai một người liều mạng ra cứu chữa cho địch nhân thì dù cách nào cũng không thể nào mở lời được. Nghĩ như thế Kiêu Phong bèn nói:

-Đề ta hút chất độc cho Phong tứ gia.

Nói xong ông đi đến bên cạnh Phong Ba Ác. Đoàn Dự trông thấy Vương Ngũ Yên mặt mày rầu rĩ đã sớm có ý định đi ra hút độc dịch cho Phong Ba Ác, có điều Kiêu Phong đã cùng mình kết nghĩa anh em, nếu lại ra tay giúp cho kẻ địch của nghĩa huynh thì tình kim lan ất sẽ thương tổn, tuy Kiêu Phong đã bảo Trần trường lão lấy giải được cũng đâu biết đó là thực lòng hay chỉ giả vờ. Đến khi thấy Kiêu Phong đi đến bên cạnh Phong Ba Ác quả thực muốn giúp y trừ độc vội nói:

-Đại ca, nhường tiểu đệ hút độc cho y.

Chàng bước ra, tự nhiên sử dụng ngay bộ pháp trong Lăng Ba Vi Bộ, thân hình lạng qua đã chen lên trước Kiêu Phong, cầm tay Phong Ba Ác, ghé miệng vào vết thương trên tay y hút luôn.

Lúc này một bên tay Phong Ba Ác đã đen sì, hai mắt mờ trùng trùng, đến mí mắt cũng đã cứng đờ không còn nhắm lại được. Đoàn Dự hút ra một ngụm máu độc, nhổ xuống đất thấy máu đỏ đen như mực, mọi người trông thấy đều hết sức kinh hãi. Đoàn Dự đang định hút tiếp thấy trên vết thương máu đen từng giọt nhỏ ra, chàng ngạc nhiên nghĩ thầm: "Đề máu đen này ra hết rồi mình hãy hút tiếp thì mới xong". Chàng có ngờ đâu vì đã ăn phải con Mãng Cổ Chu Cáp là vua của các loài độc nên có thể khắc chế mọi loại độc tính, con bò cạp hoa kia còn kém xa nên hút ra rồi thuận thể chảy ra. Đột nhiên Phong Ba Ác cựa mình một cái nói:

-Đa tạ!

Bọn A Châu ai nấy cực kỳ mừng rỡ. A Bích nói:

-Tứ ca, anh nói được rồi.

Chỉ thấy máu độc càng lúc càng nhạt, từ từ biến thành màu tím, chảy thêm một lát nữa, màu tím trở thành đỏ sậm. A Bích vội vàng thoa thuốc giải lên vết thương cho y rồi Bao Bất Đồng cũng giải các huyết đạo trên tay y. Chỉ trong giây lát, lưng bàn tay sưng húp của Phong Ba Ác dần dần xẹp xuống, hành động nói năng lại trở lại bình thường.

Phong Ba Ác quay sang vái Đoàn Dự một cái thật sâu nói:

-Đa tạ ơn công tử cứu mạng.

Đoàn Dự vội vàng hoàn lễ đáp:

-Cái chuyện con con ấy có gì đáng nói đâu.

Phong Ba Ác cười nói:

-Tính mệnh của tôi đối với công tử là chuyện nhỏ, với tôi lại lớn lắm.

Y cầm lấy chiếc bình vút cho Trần trường lão nói:

-Trả lại người thuốc giải.

Y quay sang Kiều Phong ôm quyền nói:

-Kiều bang chủ nhân nghĩa hơn người, không hổ là thủ lĩnh của đại bang lớn nhất trong võ lâm, Phong Ba Ác mười phần bội phục.

Kiều Phong cũng vòng tay ôm quyền đáp lễ đáp:

-Không dám.

Phong Ba Ác nhặt đơn đao lên giờ tay chỉ vào Trần trường lão nói:

-Lần này ta thua người, Phong Ba Ác này cam chịu nước lép, lần sau gặp nhau mình lại đánh nữa, hôm nay bây nhiêu đó đủ rồi.

Trần trường lão mỉm cười:

-Thế nào cũng có hậu tiếp.

Phong Ba Ác xoay qua trường lão tay cầm giản kêu lên:

-Để ta được lãnh giáo cao chiêu của các hạ.

A Châu, A Bích đều hoảng hốt cùng cất tiếng can:

-Không được đâu tứ ca, thân thể anh chưa hoàn toàn hồi phục.

Phong Ba Ác kêu lên:

-Có người mà không được đánh thì uống cả đời.

Y múa tít đơn đao, thân tùy đao tiến đã chém vào trường lão cầm giản. Ông già cầm giản râu tóc trắng xóa thành danh đã mấy chục năm nay, trên giang hồ nhân vật nào cũng đã gặp rồi thấy Phong Ba Ác vừa mới mười phần chết chín, chỉ chớp mắt đã hung hăng như sinh long hoạt hổ xông lên, quả là ít thấy trong bụng không khỏi sợ hãi. Thiết giản của ông ta vốn biến hóa phức tạp, ngoại trừ đâm quật đánh quét ra, lại còn thủ pháp kỳ dị để khóa binh khí địch nhân, lúc này vì chột dạ nên công phu giảm đi mấy thành phần ra chỉ đỡ gạt mà không tấn công, chẳng có cách nào đánh trả.

Kiều Phong hơi nhíu mày nghĩ thầm "Vị Phong bằng hữu này quả không biết phải quấy gì cả, Đoàn huynh đệ của ta có hảo tâm cứu mạng cho y sao chẳng phân biệt nết tề gì cả lại xông lên đánh nữa là sao?". Ông thấy Bao Bất Đồng và Phong Ba Ác hai người đều thắng thế\_ nhưng không phải chỉ giây lát có thể hơn thua. Tuy nhiên cao thủ tỉ võ, chỉ chớp mắt có thể biến chuyển rất nhiều, chỉ cần một chiêu một thức sử dụng khéo léo, hoặc giả đối thủ sơ hở một chút là kẻ đang thua có thể chuyển thành ngang tay. Dĩ nhiên bốn người đang đấu không ai lại dám sơ xuất còn người đứng ngoài thì chăm chú xem.

Đoàn Dự bỗng nghe thấy từ phía đông có vô số người rào bước đi tới, rồi kể đó phương bắc cũng có tiếng chân, nhân số quả là rất đông. Chàng quay sang nói nhỏ với Kiều Phong:

-Đại ca, có người tới.

Kiều Phong cũng đã nghe thấy rồi nên gật đầu nghĩ thầm "Hẳn là Mộ Dung công tử mai phục người ở đây. Thì ra hai tên họ Bao và họ Phong kia tới đây trước giữ chân mình, sau đó đại bộ phận mới kéo đến tấn công". Ông đang định ám truyền hiệu lệnh cho bang chúng ở phía tây, phía nam triệt thoái trước, chính mình cùng bốn trường lão và Tuyền đà chủ sẽ đoạn hậu, bỗng thấy phương tây và phương nam cũng có tiếng chân người lao xao, hóa ra bốn phương tám hướng đều có kẻ địch cả.

Kiều Phong hạ giọng nói:

-Trưởng đà chủ, địch ở phương nam yếu hơn cả, khi nào thấy ta ra hiệu, lập tức tắt lãn các anh em chạy về phía nam.

Trưởng đà chủ đáp:

-Vâng!

Ngay lúc đó phía sau những cây hạnh ở phía đông tiến ra năm sáu chục người, ai nấy áo quần rách rưới, đầu tóc bù xù, kẻ cầm binh khí hoặc cầm bát mẻ gãy tre, toàn là bang chúng trong Cái Bang cả. Kế đó phía bắc cũng có tám chín chục đệ tử Cái Bang bước ra, ai nấy thần sắc nghiêm trọng, trông thấy Kiêu Phong đã không hành lễ, ngược lại dường như có vẻ thù hằn.

Bao Bất Đồng và Phong Ba Ác thấy bỗng nhiên có nhiều người trong Cái Bang như thế, lòng kinh hãi nghĩ thầm: "Làm sao cứu được Vương cô nương, A Châu, A Bích ba người đây? □. Thế nhưng lúc đó người kinh hoàng nhất lại là Kiêu Phong, bọn người này đều là bang chúng trong bản bang, bình thời đối với mình cực kỳ kính trọng, thấy ông từ xa đã vội vàng chạy tới hành lễ, hôm nay sao lại đột nhiên tới đây, ngay đến hai tiếng "bang chủ" cũng không gọi là sao?

Ông còn đang nghi hoặc, lại thấy phương tây và phương nam cũng tiến ra mấy chục bang chúng khác, chẳng mấy chốc đã đứng chật tất cả khoảng đất trống trong khu rừng hạnh, thế nhưng các thủ lãnh trong bang, ngoại trừ bốn vị trưởng lão và Trưởng đà chủ ra, không thấy một ai cả.

Kiều Phong càng lúc càng kinh hoàng, lòng bàn tay toát mồ hôi, dù ông có gặp cường địch hung hiểm độc ác tới mấy, cũng chưa thấy hoang mang như lúc này chỉ nghĩ: "Không lẽ Cái Bang đột nhiên sinh ra nội loạn? Truyền Công, Chấp Pháp hai trưởng lão cùng các đà chủ phân đà đều bị hạ độc thủ rồi?". Thế nhưng đang lúc Bao Bất Đồng, Phong Ba Ác cùng hai trưởng lão kịch chiến, lại thêm bọn Vương Ngữ Yên là người ngoài ở bên cạnh nên không tiện mở lời tra hỏi.

Trần trưởng lão đột nhiên cao giọng nói:

-Kết Đà Cầu Trận!

Tất cả các bang chúng bốn mặt đông tây nam bắc, nơi nào cũng tiến ra nơi thì khoảng mười người, nơi thì hai chục người, ai nấy đều cầm binh khí, vây Bao Bất Đồng và trưởng lão lùn lại. Bao Bất Đồng thấy Cái Bang trong khoảnh khắc đã lập thành trận thế, nếu đánh tung ra, mình có thể miễn cưỡng thoát thân, Phong Ba Ác sau khi trúng độc nguyên khí hao tổn nhiều, thể nào cũng bị trọng thương, còn muốn cứu bọn Vương Ngữ Yên thì lại càng khó khăn hơn nữa. Trong tình thế đó, nếu như quần cái xông lên tấn công, bên mình chỉ có hai người, quả bất địch chúng, cho dù ngừng đấu chịu thua thì thanh danh cũng không có gì sứt mẻ. Thế nhưng Bao Bất Đồng tính tình cố chấp, những chuyện người thường coi là lý đương nhiên thì y lại muốn làm ngược lại, còn Phong Ba Ác thì thích đánh nhau hơn cả sinh mạng mình, hễ có cơ hội giao đấu, dù thắng hay thua, dù sống hay chết, chẳng cần ai phải ai trái, cứ đánh một trận cho sướng tay rồi tính sau. Thế yếu mạnh hai bên đã rõ ràng, vậy mà Bao Phong hai người vẫn hò hét đánh đấm không chịu kém chút nào.

Vương Ngữ Yên kêu lên:

-Bao tam ca, Phong tứ ca, không xong rồi. Đà Cầu Trận của Cái Bang, hai người không phá nổi đâu, ngừng tay đi là hơn.

Phong Ba Ác đáp:

-Đề ta đánh thêm một chập nữa, đến khi nào quả là không xong, lúc đó ngừng tay cũng vừa.

Y nói chuyện nên phân tâm, nghe bộp một cái đầu vai đã bị trưởng lão râu bạc đánh trúng một giã, những móc trên cây gậy trúng bật cả máu thịt ra. Phong Ba Ác chửi liền:

-Con bà nguoi chứ, chiêu đó quả là ghê gớm thật!

Soẹt soẹt soẹt y tấn công lại ba chiêu, chẳng khác gì muốn cùng đối phương đồng qui uỷ tận. Ông già râu bạc nghĩ thầm: "Ta với người đâu có thù bất cộng đái thiên, sao lại phải thí mạng như vậy?". Ông ta thủ chặt môn hộ, không tấn công tiếp nữa.

Trần trưởng lão lại dài giọng ra hát lên:

-Anh em phía nam đi xin cơm thừa canh cặn, lạy ông lạy bà ...

Y xướng lên là điệu ăn mày đi xin ăn, thực ra là hiệu lệnh tấn công. Mấy chục người ăn mày ở phía nam cùng giờ binh khí lên, chỉ đợi tiếng hát của Trần trưởng lão chấm dứt, lập tức sẽ xông lên ngay.

Kiều Phong biết rằng Đà Cầu Trận của bản bang một khi phát động rồi, bang chúng bốn phía sẽ kẻ lên người xuống, nhất quyết giết cho kỳ được đối phương mới thôi chứ không ngừng lại được. Trước khi tra xét rõ ràng chân tướng, ông không muốn tự nhiên kết oán gây thù với nhà Mộ Dung, cho nên tay trái giờ lên, quát lớn:

-Khoan đã!

Ông lắc người vọt tới bên cạnh Phong Ba Ác, giờ tay chộp vào mặt y. Phong Ba Ác né qua bên phải, Kiều Phong thuận thế vòng xuống bắt luôn cổ tay, chộp lại đã cướp được đơn đao của y.

Vương Ngữ Yên kêu lên:

-Sang Châu Tam Thức trong Long Trảo Thủ hay tuyệt! Bao tam ca, cùi chỏ bên trái sẽ đánh vào ngực, hữu chưởng chém vào mạng sườn, rồi tay trái chộp vào huyệt Khí Hộ, đó là chiêu Bái Nhiên Hữu Vũ\_ trong Long Trảo Thủ.

Nàng nói đến "cùi chỏ bên trái sẽ đánh vào ngực" thì Kiều Phong ra tay đúng như thế, khuỷu tay bên trái thúc ngay vào ngực Bao Bất Đồng, đến khi Vương Ngữ Yên nói "hữu chưởng chém vào mạng sườn" thì quả nhiên Kiều Phong giờ tay phạt ngang hông, một người nói, một người làm, thật là ăn nhịp với nhau. Đến khi Vương Ngữ Yên nói câu thứ ba, năm ngón tay của Kiều Phong biến thành móc, khum khum chộp vào huyệt Khí Hộ của Bao Bất Đồng.

Bao Bất Đồng chỉ thấy toàn thân tê đi, không còn cử động gì được nữa, hậm hực nói:

-Chiêu Bái Nhiên Hữu Vũ quả là hay! Đây cô em, cô nói không sớm mà cũng không muộn thì còn dùng vào việc quái gì được nữa? Sớm một tí có phải ta phòng bị kịp rồi không?

Vương Ngữ Yên thần nhiên đáp:

-Võ công ông ta quá cao, ra tay không có triệu chứng gì trước nên tiểu muội nhìn không ra, thật là có lỗi.

Bao Bất Đồng nói:

-Cái gì mà có lỗi với không có lỗi? Hôm nay bọn mình đánh thua rồi, thật là mất mặt cho Yến Tử Ổ.

Y quay đầu lại nhìn, thấy Phong Ba Ác đứng chết sững như trời trồng, thì ra khi Kiều Phong cướp được đơn đao của y, thuận tay điểm luôn huyệt đạo, nếu không đời nào y chịu bỏ cuộc không xông vào đánh tiếp.

Trần trường lão thấy bang chủ đã chế ngự được Phong, Bao hai người, bài ca của y không cần phải hát tiếp nên ngừng lại. Cái Bang tứ lão và những cao thủ trong bang thấy Kiều Phong vừa ra tay đã bắt ngay được đối phương, thủ pháp thật là tinh diệu quả thực khó mà tưởng tượng được không ai là không bội phục.

Kiều Phong buông huyệt Khí Hộ của Bao Bất Đồng ra, lật tay vỗ nhẹ lên vai Phong Ba Ác mấy cái, giải các huyệt đạo bị đóng cho y nói:

-Xin hai vị cứ tự nhiên.

Tính tình Bao Bất Đồng rất là quái đản nhưng biết võ công mình so với ông ta hơn kém quá xa, chẳng cần gì phải Đà Cầu Trận, cũng không cần tứ lão cùng ra tay, chỉ nhẹ nhàng như thế mà đã thắng rồi, lúc này mình có nói thêm câu nào thì chỉ thêm bề mặt câu ấy, thành thử lẳng lặng lui ra đứng bên cạnh Vương Ngữ Yên.

Phong Ba Ác vẫn nói:

-Kiều bang chủ, võ công ta không bằng ông thật, nhưng chiêu vừa rồi thua mà không phục, vì ông nhân lúc ta không để ý tấn công lúc chưa phòng bị.

Kiều Phong đáp:

-Quả là như thế! Ta quả là xuất kỳ bất ý, công kỹ vô bị. Vậy mình thử thêm lần nữa, để ta tiếp đơn đao của các hạ vài chiêu.

Câu nói chưa dứt, Kiều Phong chộp như một cái, một luồng kinh lực phóng vào thanh đao đang nằm dưới đất, thanh đao đó liền nhảy lên rơi vào tay ông ta. Ngón tay Kiều Phong đảo một cái, cán đao quay ngược lại phóng tới trước mặt Phong Ba Ác. Phong Ba Ác lắp bắp kêu lên:

-Cái .. cái đó có phải Cầm Long Công chăng? Trên đời này quả ... quả thực có người biết môn võ công thần kỳ này ư?

Kiều Phong mỉm cười đáp:

-Tại hạ mới học lỏm được đôi chút, chẳng bỏ chê cười.

Ông vừa nói vừa đưa mắt liếc Vương Ngữ Yên. Khi này Vương Ngữ Yên nói ra được chiêu Bái Nhiên Hữu Vũ chẳng khác gì có tài tiên tri, khiến ông vô cùng ngạc nhiên, lúc này nghĩ đến cô nương tinh thông võ học này sẽ bình phẩm ra sao về môn công phu của mình.

Ngờ đâu Vương Ngữ Yên không nói một lời, đối với công phu thần kỳ của Kiều Phong tưởng như trông mà không thấy, thì ra nàng đang xuất thần: "Võ công của vị Kiều bang chủ này thật cao cường, vậy mà biểu ca ta cùng hàng với ông ta, trên giang hồ thường nói: Bắc Kiều Phong, Nam Mộ Dung, thế nhưng ... thế nhưng võ công biểu ca, làm sao ... làm sao ...".

Phong Ba Ác lắc đầu:

-Tôi đánh không lại ông đâu, mạnh yếu cách nhau một trời một vực, giao đấu thật chẳng thú vị gì. Kiều bang chủ, hẹn gặp lại.

Y thua người nhưng không về gì sa sút mất tinh thần, quả đúng là "thắng vui đã đành, bại cũng hả dạ", chỉ mong được đấu võ, đánh đến lúc chán chê mới thỏa lòng, còn được hay thua chẳng cần để ý tới, đúng là đã đạt tới đỉnh cao của "đấu đạo". Y giờ ta chào từ biệt Kiều Phong, quay sang Bao Bất Đồng:

-Tam ca, nghe nói công tử gia đến chùa Thiếu Lâm, ở đó người đông, thể nào cũng có đánh nhau, để tiểu đệ đến xem thể nào. Các người thùng thảng đi sau.

Y sợ mất cơ hội giao đấu, không đợi Bao Bất Đồng trả lời vội vàng chạy đi. Bao Bất Đồng cao giọng ngâm nga:

Đi thôi chớ ở làm gì,

Tài ta thua sút chẳng bị được ai.

Liệu còn mặt mũi nào đây,

Luyện mười năm nữa dễ đâu bằng người.

Chi bằng bỏ cuộc cho rồi,

Tiếng tăm đem đổ xuống ngòi nước kia.

Y vừa ngâm vừa hiên ngang đi thẳng, xem ra thua nhưng vẫn đầy vẻ tiêu sái. Vương Ngữ Yên quay sang nói với A Châu, A Bích:

-Tam ca, tứ ca đều đi cả rồi, mình cũng đi đến đó kiếm ... kiếm anh ta chứ?

A Châu cúi đầu đáp:

-Người trong Cái Bang ở đây muốn thương lượng chuyện hệ trọng của họ, chúng mình hãy về thành Vô Tích rồi tính sau.

Nàng quay sang Kiều Phong nói:

-Kiều bang chủ, ba người chúng tôi xin cáo từ.

Kiều Phong gật đầu:

-Ba vị tự tiện.

Từ phía bang chúng Cái Bang ở phía đông đột nhiên bước ra một người ăn mày tướng mạo thanh nhã, vành mặt lên nói:

-Khải bảm bang chủ, mối đại thù chết thảm của Mã phó bang chủ chưa báo được, sao bang chủ lại tùy tiện thả kẻ địch ra là sao?

Mấy lời nói ra vẻ như lễ độ nhưng phong cách y dồn ép không phải là lời của một hạ thuộc nói với cấp trên. Kiều Phong đáp:

-Chúng ta đến Giang Nam, chính là vì muốn báo thù cho Mã nhị ca. Thế nhưng mấy ngày qua ta đã cố gắng tra xét, biết được hung thủ giết hại Mã nhị ca chưa chắc đã là Mộ Dung công tử.

Người ăn mày trung niên kia tên Toàn Quan Thanh, ngoại hiệu Thập Phương Tú Tài\_, là kẻ túc trí đa mưu, võ công cao cường. Y là đệ tử tám túi hiện đang chưởng quản Đại Trí phân đà, địa vị trong bang chỉ kém lục đại trưởng lão.

Toàn Quan Thanh hỏi:

-Bang chủ thấy những gì mà cho là như thế?

Vương Ngữ Yên và A Châu, A Bích đang toan ra đi, bỗng thấy trong Cái Bang có người đề cập đến Mộ Dung Phục, cả ba đều rất quan hoài nên đều đứng nép sang một bên lắng nghe. Chỉ nghe Kiều Phong đáp:

-Ta cũng chỉ đoán vậy thôi chứ chưa nắm được chứng cứ gì.

Toàn Quan Thanh nói:

-Không biết bang chủ suy đoán thế nào, bọn thuộc hạ chúng tôi muốn được biết đến.

Kiều Phong đáp:

-Khi ta ở Lạc Dương, nghe thấy Mã nhị ca bị chết vì công phu Tỏa Hầu Cầm Nã Thủ, lập tức nghĩ ngay đến nhà Cô Tô Mộ Dung có câu: "dĩ bỉ chi đạo hoàn thi bỉ thân", những tướng môn Tỏa Hầu Cầm Nã Thủ của Mã nhị ca thật là thiên hạ không ai sánh kịp, trừ nhà Mộ Dung ra, không thể một ai dùng chính tuyệt kỹ của Mã nhị ca giết y được.

Toàn Quan Thanh nói:

-Quả đúng như thế.

Kiều Phong nói tiếp:

-Thế nhưng mấy ngày gần đây, ta càng lúc càng thấy rằng những điều mình nghĩ trước kia chưa hẳn đã đúng, bên trong còn nhiều điều khúc mắc khác.

Toàn Quan Thanh nói:

-Chúng huynh đệ ai nấy mong được nghe cho rõ ràng, mong bang chủ mở lời cho.

Kiều Phong nghe thấy giọng y có chiều bất thiện, lại thấy số đông bang chúng vẻ mặt khác thường, trong bang hẳn đã phát sinh biến cố trọng đại, bèn hỏi lại:

-Truyền Công, Chấp Pháp hai vị trưởng lão đâu?

Toàn Quan Thanh đáp:

-Thuộc hạ hôm nay chưa gặp hai vị trưởng lão.

Kiều Phong hỏi tiếp:

-Thế Đại Nhân, Đại Tín, Đại Dũng, Đại Lễ bốn đả chủ đâu cả rồi?

Toàn Quan Thanh nghiêng qua hỏi một tên đệ tử bảy túi ở phía tây bắc:

-Trương Toàn Tường, sao các đả chủ nhà ngươi không thấy tới?

Gã đệ tử bảy túi kia ấp úng:

-À ... à ... thuộc hạ không biết.

Kiều Phong biết Đại Trí phân đả chủ Toàn Quan Thanh là người tâm kế, lo liệu việc gì cũng nhanh nhẩu, là một hạ thuộc cực kỳ đắc lực của mình, bây giờ tính chuyện biến loạn sẽ thành một kẻ địch thật lợi hại, thấy Trương Toàn Tường lộ vẻ sượng sùng, nói năng lúng túng, mắt không dám nhìn thẳng vào mặt mình, bèn quát lên:

-Trương Toàn Tường, ngươi sát hại bản đả chủ rồi, phải không?

Trương Toàn Tường hoảng hốt vội chối:

-Không phải, không phải! Phân đả chủ vẫn bình thường chưa chết, chưa chết! Chuyện đó ... không liên quan gì đến tôi, không phải tôi làm.

Kiều Phong gầy gắt nói:

-Thế thì ai làm?

Câu nói đó tuy không lớn lắm nhưng đầu về uy nghiêm. Trương Toàn Tường run như cây sậy, đưa mắt nhìn Toàn Quan Thanh. Kiêu Phong biết là đã có biến loạn, Truyền Công, Chấp Pháp các trưởng lão nếu như chưa chết, thì cũng đang lâm vào cảnh cực kỳ nguy hiểm, thời cơ nếu không nắm lấy sẽ mất ngay, bèn thở dài một tiếng, quay sang hỏi tứ đại trưởng lão:

-Bốn vị trưởng lão, chẳng hay có chuyện gì thế?

Bốn vị trưởng lão người nọ nhìn người kia, dường như muốn người khác lên tiếng trước. Kiêu Phong thấy tình hình đó, biết rằng bốn vị trưởng lão cũng tham gia vào việc này, mỉm cười nói:

-Bản bang từ ta trở xuống, ai ai cũng lấy nghĩa khí làm trọng ...

Ông nói tới đây, đột nhiên đạp một cái vọt ngược về sau luôn hai bước, mỗi bước phải hơn một trượng, người khác đều có nhảy về phía trước cũng không nhanh bằng, bước chân cũng không xa được đến thế. Hai bước giật lùi đó chỉ còn cách Toàn Quan Thanh chừng ba thước, cũng không quay người tay trái vói lại phía sau, tay phải cảm nã chớp ngay được hai huyệt Trung Đỉnh và huyệt Curu Vĩ trên ngực y.

Toàn Quan Thanh võ công cao cường không kém gì bốn vị trưởng lão, ngờ đâu không chống cự được lấy một chiêu đã bị bắt rồi. Kiêu Phong vận khí lên bàn tay, nội lực từ hai huyệt tổng vào, theo kinh mạch chạy thẳng xuống huyệt Trung Ủy, Dương Đài ở khớp xương đầu gối. Chân y liền tê đi, không tự chủ nổi quì sụm ngay xuống. Các bang chúng ai nấy thất sắc, kinh hoàng không biết thế nào cho phải.

Thì ra Kiêu Phong trông mặt mà bắt hình dong, xem chừng phản loạn kỳ này, Toàn Quan Thanh ắt là chủ mưu, nếu không chế ngự y ngay, họa loạn không phải là nhỏ, dầu có dẹp được bạo đồ thì không tránh khỏi một cuộc tàn sát. Cường địch đang ở trước mặt làm sao có thể tự làm tổn thương

nguyên khí? Nhìn bang chúng chung quanh, trừ người thuộc về Đại Nghĩa phân đà ra, còn bao nhiêu xem ra đều bị Toàn Quan Thanh dụ dỗ cả, nếu có tranh chấp thì khó mà giải quyết được. Thành ra ông già vờ tiến lên hỏi bốn vị trưởng lão, thừa cơ Toàn Quan Thanh không phòng bị, nhảy lùi lại nắm kinh mạch y, mấy động tác đó nhanh như cắt, vụt một cái tường như bốn cột nhưng thật ra đã thi triển toàn bộ sở học trong đời.

Nếu như vung tay ngược về sau, bộ vị chỉ sai nửa tấc, tuy vẫn chế ngự được Toàn Quan Thanh, nhưng không thể nào dùng nội lực xung kích huyết đạo nơi quan tiết, những kẻ đồng mưu có thể xông vào cứu viện thì không sao tránh được một cuộc xung sát. Thế nhưng ép được y quì xuống rồi, người ngoài ai cũng tưởng Toàn Quan Thanh tự ý đầu hàng, chẳng một ai dám ngo ngoe gì nữa.

Kiều Phong quay người trở lại, tay trái vỗ nhẹ lên vai y mấy cái nói:

-Nếu người đã biết là sai quấy rồi thì cũng chẳng phải quì làm gì. Tội sinh sự phạm thượng không thể nào tha được, nhưng để từ từ tính lại cũng không muộn.

Cúi chỏ bên phải thúc nhẹ một cái đã trúng ngay huyết cam của y.

Kiều Phong biết Toàn Quan Thanh là kẻ nói năng đanh thép, nếu có cơ hội mở lời ắt sẽ khích động bang chúng sẽ gây họa hoạn. Hiện nay bốn bề đều có nguy cơ, không thể không tòng quyền dùng thủ đoạn để xử trí. Ông chế ngự Toàn Quan Thanh rồi, để mặc y quì gằm mặt xuống nơi đó, lớn tiếng quát Trương Toàn Tường:

-Người mau dẫn đường cho Đại Nghĩa phân đà. Tường đã chủ đi mời Truyền Công, Chấp Pháp trưởng lão các vị cùng đến đây, nếu nghe lệnh ta mà làm thì được giảm khinh tội vạ. Còn những người khác hãy ngồi xuống đất, không ai được tự tiện đứng lên.

Trương Toàn Tường vừa mừng vừa sợ, vâng dạ luôn mồm. Đại Nghĩa phân đà Tường đã chủ không tham dự mặt mưu của đám phản loạn, thấy bọn Toàn Quan Thanh dám gây rối phạm thượng, vốn đã tức giận lắm, mặt đỏ bừng, thở hồng hộc, đến khi nghe Kiêu Phong sai đi cùng Trương Toàn Tường để cứu người, lúc ấy mới hơi trấn tĩnh, quay sang nói với hơn hai chục tên bang chúng thuộc bản đà:

-Bản bang bất hạnh phát sinh biến loạn, chính là lúc các người đem hết sức báo đáp ân đức của bang chủ. Tất cả xuất lực hộ chủ, phải tuân theo hiệu lệnh của bang chủ, không được vi phạm.

Y sợ bốn vị trưởng lão cùng xông lên gây khó dễ, so với Đại Nghĩa phân đà bọn phản loạn nhân số đông hơn nhiều bang chủ chỉ có một mình, một bàn tay không vỗ nổi thành tiếng được. Kiêu Phong liền nói:

-Không! Tường huynh đệ cứ đem tất cả anh em bản đi đi theo, cứu người là chuyện lớn, không nên có gì sai sót.

Tường đã chủ không dám vi phạm mệnh lệnh đáp lời:

-Vâng!

Y nói tiếp:

-Xin bang chủ hết sức giữ gìn, thuộc hạ sẽ quay về ngay.

Kiều Phong mỉm cười nói:

-Nơi đây toàn là anh em đã từng đồng sinh cộng tử với nhau lâu năm, chẳng qua nhất thời có chuyện hiểu lầm, không có gì quan trọng lắm đâu, người cứ yên tâm.

Ông lại nói tiếp:

-Người sai người đến gặp Nhất Phẩm Đường của Tây Hạ nói rằng ước hẹn nơi Huệ Sơn xin hoãn lại bảy ngày.

Tường đã chủ khom lưng đáp ứng, dẫn bang chúng trong bản đà lên đường ngay. Kiêu Phong tuy miệng nói thân nhiên như không nhưng trong lòng hết sức lo ngại, thấy hơn hai chục bang chúng trong Đại Nghĩa phân đà đi rồi, trong khu rừng hạnh ngoài Đoàn Dự, Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích ra, còn lại hơn hai trăm người đều tham dự âm mưu, chỉ cần một người đứng ra truyền lệnh thì tất cả sẽ cùng xông lên, quả thực thật khó đối phó.

Ông nhìn quanh quần hào thấy ai nấy vẻ mặt ngưng ngáp, có người cổ ra vẻ trấn tĩnh, cũng có kẻ thì hốt hốt hoảng hoảng, cũng có kẻ lại nhấp nhòm như muốn bỏ chạy thoát thân. Chung quanh hơn hai trăm người, không ai nói một lời nào, thế nhưng nếu có một người lên tiếng lập tức biến loạn sẽ bùng lên ngay.

Lúc đó trời đã sẫm sẫm tối hình bóng chỉ còn thấy mờ mờ, bên bìa rừng sương mù đã bắt đầu tỏa xuống. Kiêu Phong nghĩ thầm: "Lúc này chỉ còn cách bình tĩnh mà đợi biến chuyển, tốt hơn hết là lắng tâm ý mọi người sang hướng khác, đợi cho bọn Truyền Công trưởng lão đến rồi thì đại sự mới tính được". Ông chợt nhìn thấy Đoàn Dự bên nói:

-Các anh em, hôm nay ta rất lấy làm vui mừng, mới kết giao được một vị hảo bằng hữu. Vị này là Đoàn Dự đoàn huynh đệ, hai chúng ta ý khí tương đầu đã kết nghĩa anh em.

Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích ba người nghe thấy nói anh chàng đồ gần Đoàn tướng công kia đã cùng với Kiêu bang chủ của Cái Bang bái kết đều rất lấy làm ngạc nhiên. Lại nghe Kiêu Phong nói tiếp:

-Huỳnh đệ, để ta đưa ngươi đi chào các nhân vật thủ lĩnh của Cái Bang.

Ông nắm tay Đoàn Dự đi đến trường lão đầu râu tóc bạc, tay cầm giản có ngạnh kia nói:

-Vị này là Tổng trưởng lão, là nguyên lão mà bản bang ai nấy đều kính trọng, khi cây đao xỉ thiết giản của ông tung hoành giang hồ thì chú mày còn chưa ra đời.

Đoàn Dự đáp:

-Ngưỡng mộ đã lâu! Hôm nay được gặp cao hiền, quả thực may mắn hết sức.

Nói xong ôm quyền hành lễ, Tổng trưởng lão miễn cưỡng vái trả lại. Kiều Phong lại đưa chàng đến gặp ông già lùn mập cầm cương trượng nói:

-Vị này là Hề trưởng lão, một cao thủ ngoại gia của bản bang. Người anh này mười năm trước thường hay đến học hỏi võ công. Hề trưởng lão đối với ta có thể nói là nửa thầy nửa bạn, tình nghĩa thật là thâm trọng.

Đoàn Dự đáp:

-Mới rồi tại hạ được coi Hề trưởng lão cùng vị gia dãi kia động thủ quá chiêu, võ công quả là ghê gớm, bội phục lắm.

Hề trưởng lão tỉnh tỉnh thẳng thắn, nghe thấy những lời Kiều Phong nói ra không quên tình xưa nghĩa cũ, đặc biệt nhấn mạnh đến việc ngày xưa mình chỉ điểm võ công cho y, vậy mà mình lại hồ đồ nghe lời Toàn Quan Thanh, không khỏi cực kỳ hổ thẹn.

Kiều Phong đưa Đoàn Dự đến chào người dùng chiếc bao tải là Trần trưởng lão xong, đang định đưa chàng đến chào người mặt đỏ sử dụng qui đầu đao là Ngô trưởng lão, bỗng phía đông bắc có tiếng chân rầm rập, tiếng người lao xao, nghe có ai đó hỏi dồn:

-Bang chủ ra sao rồi? Phản đồ ở nơi nào?

Lại có tiếng người đáp:

-Mắc phải kẻ của chúng nó bị bắt giữ quả là bực mình.

Kiều Phong mừng lắm nhưng không để khiếm lễ khiến cho Ngô trưởng lão phải bẽ bàng nên vẫn tiếp tục đưa Đoàn Dự đến chào, nói rõ danh vọng và thân phận lúc đó mới quay lại. Chỉ thấy Truyền Công trưởng lão, Chấp Pháp trưởng lão cùng Đại Nhân, Đại Dũng, Đại Lễ, Đại Tín các đả chủ dẫn theo một đoàn bang chúng cùng chạy đến. Mọi người ai nấy có bao nhiêu chuyện muốn nói nhưng ở trước mặt bang chủ không một ai dám tự tiện mở lời.

Kiều Phong nói:

-Các anh em chia nhau ngồi xuống, ta có chuyện muốn nói.

Mọi người cùng đáp lời, người thì hướng đông, người thì hướng tây, theo chức vị danh phận, kẻ trước người sau, bên trái bên phải ngồi xuống. Dưới mắt Đoàn Dự, Cái Bang tưởng chừng ngồi lung tung ai muốn ngồi đâu thì ngồi, thực ra ai trước, ai sau đều rất rõ ràng minh bạch.

Kiều Phong thấy mọi người đều giữ qui củ, cũng hơi yên lòng, mỉm cười nói:

-Cái Bang chúng ta được bằng hữu giang hồ coi trọng, trong hơn trăm năm qua coi là đệ nhất đại bang trong võ lâm. Thế nhưng ta người nhiều thế mạnh, suy nghĩ có chỗ khác nhau là chuyện không thể tránh được. Có gì thì chỉ cần trình bày đầu đuôi rõ ràng, bàn luận cho kỹ, tất cả mọi người là anh em tương thân tương ái, chớ có nên coi những khác biệt nhất thời coi là quá quan trọng.

Ông nói mấy câu đó thần sắc thật là từ hòa nhưng trong bụng đã tính toán quyết tâm sử dụng một cách bình tĩnh để tiêu giải một trường đại họa chứ không để Cái Bang lâm vào cảnh tự tàn sát lẫn nhau.

Tình hình mọi người vốn đang căng thẳng găm ghề quyết một trận sống mái nay nghe ông nói vậy bỗng thành nhẹ nhõm hơn. Một lão ăn mày ngồi phía bên phải Kiều Phong mặt mày vàng vọt đứng lên hỏi:

-Xin hỏi Tổng Hề Trần Ngô bốn vị trưởng lão, các ông sai người bắt giữ chúng tôi giam trên một chiếc thuyền nhỏ ở giữa Thái Hồ, là có ý gì thế?

Đó là Chấp Pháp trưởng lão Cái Bang Bạch Thế Kính, xưa nay thiết diện vô tư, trong bang người lớn kẻ nhỏ, đâu không vì phạm bang qui luật lệ gặp ông ta cũng e sợ ba phần.

Trong bốn trưởng lão thì Tổng trưởng lão là người cao tuổi hơn cả, đương nhiên coi như thủ lĩnh của cả bốn người. Ông mặt hơi đỏ lên, đằng hắng một tiếng đáp:

-Cái đó ... cái đó ... cái đó ... hừm ... anh em mình bao nhiêu năm nay hoạn nạn cùng chịu, sống chết có nhau, hoàn toàn không có ác ý ... Bạch ... Bạch Chấp Pháp xin nể mặt lão ca ca này một tí, xin đừng chấp nhất làm gì.

Mọi người nghe nói thể đều sững sờ, xem ra ông lão này quá ư hồ đồ, trong bang phạm thượng tác loạn là chuyện to lớn biết bao, không lẽ chỉ một câu



"hề mặt lão ca ca này một tí" mà có thể bỏ qua? Bạch Thế Kính đáp:

-Tổng trưởng lão bảo là không có ác ý, nhưng sự thực có phải như thế đâu. Ta và Truyền Công trưởng lão hai người, không phải chỉ bị nhốt ở trên thuyền bỏ ngoài hồ mà thôi, trên thuyền còn chất đầy củi rom lưu huỳnh, bảo là nếu bọn ta có ý đào tẩu thì sẽ mồi lửa đốt thuyền ngay. Tổng trưởng lão, không lẽ thế cũng là không có ác ý hay sao?

Tổng trưởng lão đáp:

-Cái đó ... cái đó ... a, thế thì tệ thật. Chúng mình đều là một nhà, tình cảnh khác gì anh em ruột, sao lại đối với nhau cạn tàu ráo máng như thế? Như thế thì ... thì còn mặt mũi nào mà nhìn nhau?

Mấy câu nói sau cùng là ông ta nói với Trần trưởng lão. Bạch Thế Kính lại chỉ vào một hán tử, gay gắt nói:

-Người đánh lừa ta lên thuyền, bảo là bang chủ gọi đến. Giả truyền hiệu lệnh bang chủ thì là tội gì?

Gã đó sợ đến người run như cây sậy, lập cập đáp:

-Đệ tử chức phận thấp hèn, làm sao dám có chuyện phạm thượng khi chủ như thế? Đề do ... đề do ...

Y nói đến đây, đưa mắt nhìn Toàn Quan Thanh, dường như muốn nói: "Bản đà Toàn đà chủ bảo tôi làm nên tôi phải làm". Thế nhưng y là hạ thuộc của Toàn Quan Thanh nên không dám công nhiên đổ tội cho thượng cấp. Bạch Thế Kính hỏi lại:

-Do Toàn đà chủ sai người, có phải thế không?

Gã đó cúi đầu không đáp, chẳng nói có mà cũng chẳng dám nói không. Bạch Thế Kính nói:

-Toàn đà chủ bảo người giả truyền hiệu lệnh bang chủ, lừa ta lên thuyền, thế lúc đó người có biết là hiệu lệnh đó giả hay không?

Mặt gã đó tái mét không còn giọt máu, không dám nói tiếng nào. Bạch Thế Kính cười khẩy nói:

-Lý Xuân Lai, người xưa nay là đứa dám ăn dám chịu, có phải không? Đại trưởng phu có gan ăn cướp, lẽ nào lại chẳng có gan chịu đòn?

Lý Xuân Lai mặt bỗng lộ vẻ cứng cỏi, ưỡn ngực lên lớn tiếng nói:

-Bạch trưởng lão nói phải lắm. Tôi Lý Xuân Lai làm điều sai quấy, dù chém dù giết, xử sao chịu vậy, họ Lý nếu cau mày thì chẳng phải là hảo hán. Khi tôi truyền đạt hiệu lệnh bang chủ tới ông, lúc đó đã biết là giả rồi.

Bạch Thế Kính hỏi lại:

-Thế bang chủ đối với người không ra gì chẳng? Hay là vì ta xử bạc với người?

Lý Xuân Lai đáp:

-Chẳng có gì cả, bang chủ đối với thuộc hạ nghĩa nặng như non, Bạch trưởng lão công chính nghiêm minh, không ai dám dị nghị điều gì.

Bạch Thế Kính nghiêm giọng nói:

-Thế thì vì có gì? Chẳng hay duyên cớ tại đâu?

Lý Xuân Lai nhìn Toàn Quan Thanh đang quỳ dưới đất, lại nhìn Kiều Phong lớn tiếng đáp:

-Thuộc hạ vi phạm bang qui, có chết cũng đáng, cái nguyên nhân bên trong, thuộc hạ không dám nói ra.

Bàn tay y lật một cái, bạch quang thấp thoáng, nghe phập một tiếng, một lưỡi dao đã đâm vào tâm khảm. Y ra tay thật nhanh, lại nhắm đúng ngay tâm tạng, dao đâm thẳng qua tim tắt thở chết ngay lập tức. Các bang chúng đều "A" lên một tiếng kinh hoàng nhưng ai nấy vẫn ngồi tại chỗ, không ai dám di động.

Bạch Thế Kính vẫn bình thản như không nói:

-Người biết rõ hiệu lệnh là giả đã không bẩm báo cho bang chủ, lại đi lừa ta, chết là phải lắm.

Ông ta quay sang nói với Truyền Công trưởng lão:

-Hạng huynh, đánh lừa ông lên thuyền là đứa nào?

Đột nhiên trong đám người có một kẻ nhóm lên, chạy vụt vào trong rừng.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

## Chương 29: Hạnh Tử Lâm Trung Thương Lược Bình Sinh Nghĩa

Ai hay trăm sự đảo điên,

Một tay chèo chống oan khiên cũng đành.

Dẫu cho người đã phụ mình,

Tròn câu nghĩa khí giữ tình anh em

\*

\*\*

Người đó trên lưng đeo năm cái túi vải, là đệ tử ngũ đại trong Cái Bang. Y hốt hoảng bỏ chạy, không cần hỏi cũng biết là người đã giả truyền hiệu lệnh đánh lừa Hạng trưởng lão lên trên thuyền. Truyền Công, Chấp Pháp hai người nhìn nhau thờ dài, không nói gì. Chỉ thấy bóng người thấp thoáng, một người đã phóng ra chặn gã đệ tử năm túi kia lại. Người đó mặt mũi hồng hào tay cầm quai đầu đao, chính là Ngô trưởng lão trong tứ đại trưởng lão, hậm hực quát:

-Luu Trúc Trang, sao ngươi lại bỏ chạy?

Gã đệ tử ngũ đại kia run rẩy đáp:

-Tôi ... tôi ... tôi ...

Y lập cập liên tiếp sáu bảy chữ "tôi" mà vẫn không nói thêm được tiếng thứ hai. Ngô trưởng lão nói:

-Chúng ta đã là đệ tử Cái Bang thì phải biết tuân thủ di pháp của tổ tông. Đại trượng phu hành sự, đúng thì nói đúng, sai thì nói sai, dám làm dám chịu.

Ông ta quay lại nói với Kiều Phong:

-Kiều bang chủ, bọn chúng tôi họp nhau bàn tính định truất phế chức vị bang chủ của ông. Chuyện này Tổng Hề Trần Ngô bốn trưởng lão đều có tham dự. Chúng tôi sợ Truyền Công, Chấp Pháp hai vị trưởng lão không đồng ý nên tính kế giam hai người lại. Chuyện đó cũng vì đại nghiệp của bản bang nên đành phải mạo hiểm mà làm. Hôm nay tình thế bất lợi khiến ông chiếm được thượng phong, chúng tôi để ông toàn quyền xử trí. Ngô Trường Phong này ở trong Cái Bang đã ba mươi năm, ai cũng biết tôi không phải là phường tham sống sợ chết.

Nói đến đây nghe choang một tiếng ông đã ném thanh quai đầu đao ra xa, hai tay khoanh trước ngực ra vẻ hiên ngang không sợ sệt gì cả. Ông ta đồng đặc nói ra âm mưu "truất phế bang chủ" khiến bang chúng ai nấy đều chấn động. Chuyện đó những người tham dự vào biến động này đều biết cả nhưng chẳng một ai dám nói thẳng ra, Ngô Trường Phong là người đầu tiên tiết lộ.

Chấp Pháp trưởng lão Bạch Thế Kính lớn tiếng nói:

-Tổng Hề Trần Ngô bốn trưởng lão phản bội bang chủ, vi phạm điều thứ nhất của bang qui. Chấp pháp đệ tử, trói bốn người đó lại.

Các đệ tử chấp pháp thủ hạ của ông ta liền lấy dây gân bò trói Ngô Trường Phong trước. Ngô Trường Phong mỉm cười đứng yên không chống cự gì cả. Kế đó Tổng Hề hai trưởng lão cũng vứt bỏ binh khí, bó tay chịu trói.

Trần trưởng lão bộ mặt thật là khó coi, lầm bầm:

-Đồ khiếp nhược! Tất cả xông lên chắc gì đã thua, có điều ai cũng sợ Kiều Phong.

Y nói quả không sai, ngay khi Toàn Quan Thanh vừa bị chế ngự, những người tham dự mặt mưu nếu cùng ủa lên thì Kiều Phong không khỏi quả bất địch chúng. Ngay cả khi Chấp Pháp, Truyền Công hai trưởng lão cùng Đại Nhân, Đại Nghĩa, Đại Tín, Đại Dũng, Đại Lễ năm đả chủ cùng đến nơi thì số phần loạn vẫn đông hơn. Thế nhưng Kiều Phong hiên ngang đứng trước mặt mọi người, tự nhiên sinh uy, nên không một ai dám xông vào thành thử bỏ qua cơ hội, ai nấy đành thối lui.

Đến khi Tổng Hề Ngô ba trưởng lão đã bị trói rồi, Trần trưởng lão có quyết tâm đánh một trận thì vào thế một bàn tay không vỗ thành tiếng được. Y thờ dài vứt chiếc bao vải để cho hai tên đệ tử chấp pháp lấy gân bò buộc cổ tay, cổ chân lại.

Lúc đó trời đã tối đen, Bạch Thế Kính sai đệ tử đốt củi lên, ánh lửa bập bùng chiếu vào mặt những người bị trói, ai nấy ử rử đầy vẻ chán chường. Bạch Thế Kính chăm chăm nhìn Luu Trúc Trang nói:

- Việc làm của ngươi có còn xứng đáng là đệ tử Cái Bang chăng? Ngươi tự liệu lấy hay phải để người ngoài ra tay?

Lưu Trúc Trang lắp bắp:

- Tôi ... tôi ...

Y không nói nên lời nhưng tay rút đơn đao ở bên mình ra toan tự vẫn nhưng tay run lên bần bật, không sao đưa lên cắt cổ được. Một tên đệ tử chấp pháp quát lớn:

- Thật là đồ vô dụng, vậy mà sao ngươi ở trong Cái Bang được lâu đến thế.

Y nắm tay Lưu Trúc Trang, dùng sức cứa mạnh một cái cắt đứt yết hầu. Lưu Trúc Trang gượng nói:

- Tôi ... cảm ... cảm ơn.

Rồi tắt thở. Thì ra qui củ trong Cái Bang, nếu như phạm phải bang qui bị xử tử hình, nếu tự mình cắt cổ thì người trong bang vẫn coi là anh em, một khi chết rồi bao nhiêu tội nghiệp xóa sạch. Còn như để cho chấp pháp đệ tử phải ra tay thì bao nhiêu tội lỗi vĩnh viễn không bao giờ hết. Mới rồi gã đệ tử chấp pháp thấy Lưu Trúc Trang quả có ý tự vẫn có điều không có sức mà làm nên tới giúp y một tay.

Đoàn Dự cùng Vương Ngũ Yên, A Châu, A Bích bốn người vô ý chứng kiến một trường đại biến trong nội bộ Cái Bang, đều cảm thấy mình là người ngoài xem trộm chuyện riêng của người ta thật không phải chút nào, thế nhưng nếu bây giờ rút lui không khỏi khiến cho người trong Cái Bang nghi kỵ, đành phải ngồi xa xa làm như không quan tâm đến. Trước mắt thấy Lý Xuân Lai và Lưu Trúc Trang hai người đổ máu chết tại đương trường, còn Tổng Hề Trần Ngô bốn trưởng lão mới đây uy phong lẫm lẫm, nay đã bị trói ngồi kia, e rằng sẽ còn nhiều biến cố kinh tâm động phách khác nữa.

Bốn người nhìn nhau thấy mình ở vào hoàn cảnh thật khó xử. Đoàn Dự và Kiều Phong kết nghĩa kim lan, khi Phong Ba Ác trúng độc rồi chính Kiều Phong tự mình mở miệng bảo đưa thuốc giải khiến cho Vương Ngũ Yên và hai nàng Châu Bích đều có lòng cảm kích, lúc này thấy ông bình định được đám phản loạn, chế ngự tất cả bọn nghịch tặc kia ai nấy đều cảm thấy hoan hỉ.

Về phần Kiều Phong ông ngồi chết lặng ở một bên, không thấy chút gì vui mừng là đã thắng lợi. Ông nghĩ mình từng chịu ơn sâu của Uông bang chủ đã truyền chức vị bang chủ cho mình, chấp chương Cái Bang trong tám năm qua trải không biết bao nhiêu phong ba bão táp, trong thì hòa giải phân tranh, ngoài thì đánh lui cường địch, trước sau hết lòng hết dạ chăm lo không có chút tư tâm nào. Trong bấy nhiêu năm ông chinh đồn lại cho bản bang ngày thêm hưng vượng, danh tiếng trên giang hồ nổi như cồn, nghĩ lại phận mình chỉ có công mà không có tội, sao thật bất ngờ có bao nhiêu người âm mưu phản loạn là thế nào?

Nếu bảo là Toàn Quan Thanh mạng dạ xấu xa toan tính chuyện khuynh loát bản bang, thì sao những nguyên lão như Tổng trưởng lão, Hề trưởng lão ... hoặc người tính tình thẳng thắn như Ngô trưởng lão cũng tham gia vào chuyện này? Chẳng lẽ mình vô ý làm chuyện gì không phải với anh em cho chí mình cũng không hay biết?

Bạch Thế Kính đồng dạng nói:

- Hỡi các anh em, Kiều bang chủ kế nhiệm Uông bang chủ làm thủ lĩnh bản bang, chẳng phải là dùng mưu dùng chước mà đoạt lấy, dùng thủ đoạn bất chính chiếm được địa vị. Năm xưa Uông bang chủ đã thử ông ta ba chuyện khó khăn, sai lập bảy đại công lao lúc đó mới truyền thụ Đả Cầu Bổng. Năm xưa Thái Sơn đại hội, bản bang bị người ta vây đánh, ở vào cảnh ngộ cực kỳ nguy hiểm, đều nhờ Kiều bang chủ đánh bại chín tên cường địch mới chuyển nguy thành an, chuyện đó nhiều anh em đã chính mắt thấy rồi.

Trong tám năm qua, danh tiếng bản bang càng lúc càng nổi, ai mà chẳng biết đó là nhờ công Kiều bang chủ chủ trì. Kiều bang chủ đãi người nhân nghĩa, xử sự công minh, chúng ta ủng hộ còn chưa xong, lại có kẻ tâm địa mờ tối mưu toan phản loạn? Toàn Quan Thanh, ngươi nói ra cho mọi người cùng nghe nào!

Toàn Quan Thanh bị Kiều Phong vỗ vào á huyệt, những lời Bạch Thế Kính nói ra y nghe rõ mồn một, nhưng không cách nào mở miệng trả lời. Kiều Phong bước lên vỗ nhẹ lên lưng y hai cái, giải huyệt cho y nói:

- Toàn đà chủ, Kiều Phong này làm chuyện gì không phải với các anh em, xin công khai tận mặt nói ra, không phải e ngại, cũng đừng úy kỵ làm chi.

Toàn Quan Thanh đứng nhòm lên nhưng đuôi vẫn còn tê dại, một bên gối lại khuỵu xuống lớn tiếng đáp:

- Chuyện không phải đối với anh em, lúc này ông chưa làm, nhưng chẳng bao lâu nữa sẽ làm.

Y nói xong câu đó lúc này mới gượng đứng lên được. Bạch Thế Kính nghiêm giọng quát:

- Chỉ nói năng láo lếu! Kiều bang chủ xử sự quang minh lỗi lạc, trước nay chưa từng làm chuyện sai quấy thì sau này cũng đâu có tệ bạc. Ngươi chỉ do một lời toàn vô chứng cứ như thế để sách động nhân tâm bội phản bang chủ. Ta nói thẳng cho mà nghe, cái tiếng đồn đó cũng đã đến tai ta rồi nhưng lão tử chỉ coi như lời bá láp, đánh cho cái đứa nói những kia một quyền gãy ba rìe xương sườn.

Chỉ có đứa mê muội hồ đồ mới nghe lời đồn nhảm. Ngươi nói qua nói lại cũng chỉ có mấy câu đó, thôi mau tự xử đi cho xong.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Thì ra ở sau lưng ta đã có những lời bất lợi, Bạch trưởng lão đã nghe thấy rồi, có điều không tiện nói cho ta hay, thế thì hẳn là

chuyện khó nghe lắm. Đại trưởng phu đầu có chuyện gì phải đầu không nói cho người khác nghe được?". Ông bèn từ tốn nói:

-Bạch trưởng lão, ông không phải gấp gáp, cứ để cho Toàn đà chủ từ đầu chí cuối, nói rõ ràng mình bạch xem ra sao. Ngay cả Tổng trưởng lão, Hề trưởng lão cũng chống lại tôi, ắt hẳn Kiều Phong này có chuyện gì không phải.

Hề trưởng lão nói:

-Ta chống lại bang chủ quả là điều sai trái, ông không cần phải nói thêm. Khi nào tuyên án xong rồi, ta sẽ cắt cái đầu nằm trên cái cổ rụt này đưa lên ông là xong.

Lời nói ông ta nghe thật tức cười, có điều ai nấy nghe ra thật chua xót nên không ai nỡ cất tiếng cười cả. Bạch Thế Kính nói:

-Bang chủ nói vậy phải lắm. Toàn Quan Thanh, người nói ra đi.

Toàn Quan Thanh thấy bốn vị trưởng lão Tổng Hề Trần Ngô đồng mưu với mình đều đã bị trói, thật thua không còn đường gỡ nhưng sự đời còn nước còn tát, lớn tiếng nói:

-Mã phó bang chủ bị người ta sát hại, tôi tin là do sự sắp xếp của Kiều Phong.

Kiều Phong giật nảy người hoảng hốt hỏi lại:

-Cái gì?

Toàn Quan Thanh đáp:

-Người xưa nay chán ghét Mã phó bang chủ, nên không thể không nhờ cái gai trong mắt càng sớm càng tốt để cho ngôi vị bang chủ của người được yên ổn.

Kiều Phong chậm rãi lắc đầu:

-Không phải thế. Ta với Mã phó bang chủ giao tình tuy không thân thiết, nói năng không hợp tính nhau nhưng xưa nay chưa từng có ý muốn hại ông ta. Nói như thế có đất trời chứng giám, Kiều Phong này nếu có ý gia hại Mã Đại Nguyên thì để ta thân bại danh liệt, chịu ngàn vạn mũi dao để cho anh hùng thiên hạ phi nhổ.

Mấy câu đó nghe thật thành khẩn, đầy vẻ anh hùng khí khái không một ai dám tỏ vẻ hoài nghi. Toàn Quan Thanh lại tiếp:

-Thế tại sao tất cả chúng ta cùng kéo róc xuống Cô Tô kiếm nhà Mộ Dung báo thù, người nằng nặc hết lần này đến lần khác cấu kết với địch?

Y chỉ vào bọn ba người Vương Ngữ Yên nói:

-Ba cô này là gia nhân quyến thuộc của Mộ Dung Phục, người chăm chăm bảo vệ.

Lại chỉ vào Đoàn Dự nói:

-Còn gã này là bằng hữu của Mộ Dung Phục, người lại kết làm anh em ...

Đoàn Dự xua tay liên tiếp nói:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Ta nào có phải là bằng hữu của Mộ Dung Phục, ta đã gặp Mộ Dung công tử bao giờ đâu? Còn ba vị cô nương này, nói là gia nhân thân thích của Mộ Dung công tử thì còn có lý, chứ nói là quyến thuộc thì chưa hẳn.

Chàng nghĩ bụng Vương Ngữ Yên chỉ là "thân thích" của Mộ Dung Phục, chứ đâu đã là "quyến thuộc", hai đằng khác xa không thể không biện bạch. Toàn Quan Thanh đáp:

-"Phi dã, phi dã" Bao Bất Đồng hiện là trang chủ Kim Phong Trang. Nhất Trần Phong Phong Ba Ác là trang chủ Huyền Sương Trang đều là hạ thuộc của Mộ Dung Phục, hai đứa đó nếu không được Kiều Phong giải vây thì một đứa đã bị loạn đao phân thi, một đứa trúng độc chết tươi rồi. Chuyện đó ai ai cũng chính mắt trông thấy, người còn chối vào chỗ nào nữa đây?

Kiều Phong từ tốn đáp:

-Cái Bang chúng ta khai mở đã mấy trăm năm, được tôn kính trên chốn giang hồ, chẳng phải vì mình người đồng thế mạnh, võ công cao cường mà vì chúng ta hành hiệp trượng nghĩa, chủ trì công đạo. Toàn đà chủ, ông trách ta che chở cho ba cô gái này quả là đúng lắm, ta thực sự có che chở cho họ, cũng chỉ vì ta quý trọng cái tiếng tăm của bản bang mấy trăm năm qua chẳng nỡ để cho thiên hạ anh hùng bảo là "các trưởng lão Cái Bang xúm nhau hiếp đáp ba cô gái nhỏ dại". Tổng Hề Trần Ngô bốn trưởng lão, có ai không là tiền bối vọng trọng võ lâm? Cái danh dự của Cái Bang và bốn trưởng lão, ông coi là nhẹ nhưng anh em trong bang có ai mà không coi trọng.

Mọi người nghe mấy câu đó, ai nấy liếc nhìn bọn Vương Ngữ Yên ba cô gái liễu yếu đào tơ đều cảm thấy thật là có lý, nếu việc mình làm khó mấy người này mà truyền ra ngoài thì danh thanh của Cái Bang bị tổn thương rất lớn. Bạch Thế Kính nói:

-Toàn Quan Thanh, người còn gì để nói nữa chẳng?

Ông quay sang nói với Kiều Phong:

-Bang chủ, cái thứ bạn đồ không biết đại thể này, không việc gì phải nhiều lời với chúng, cứ chiếu theo tội phản nghịch trong bang qui mà trừng trị.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Bạch trưởng lão nhất quyết xử tử Toàn Quan Thanh càng sớm càng tốt để y khỏi thổ lộ chuyện bất lợi cho ta". Ông đồng dạc nói:

-Toàn đã chủ lời kéo được bấy nhiêu người âm mưu nổi loạn, hẳn phải có nguyên nhân cực kỳ trọng đại. Đại trượng phu hành sự, đúng thì bảo đúng, sai thì bảo sai. Hồi các anh em, Kiều Phong này làm gì sai sót, có gì không phải xin tất cả nói rõ cho nghe.

Ngô trưởng lão chép miệng thở dài nói:

-Bang chủ, hoặc ông là người đại gian hùng giả ngây giả điên, hoặc là hảo hán tử bụng dạ thẳng thắn, Ngô Trường Phong này không thể nào biết được, ông hãy cứ đem ta ra giết đi cho xong.

Kiều Phong trong lòng càng thêm nghi hoặc, hỏi lại:

-Ngô trưởng lão, vì có gì ông lại bảo tôi là kẻ đại bịp là sao? Ông ... ông .. có chỗ nào mà lại có bụng nghi ngờ tôi?

Ngô Trường Phong lắc đầu nói:

-Chuyện này nói ra liên quan quá nhiều, nếu như truyền ra ngoài, Cái Bang không còn chỗ nào mà ngóc đầu lên được, người ta sẽ coi chúng ta chẳng còn ra gì nữa. Bọn ta vốn đã định một dao giết người đi thể là xong.

Kiều Phong lại càng như rơi vào chốn mây mù, không hiểu đầu đuôi ra sao, lẩm bẩm:

-Vì sao vậy? Chuyện gì thế này?

Ông ngừng đầu lên nói:

-Ta cứu hai viên đại tướng thủ hạ của Mộ Dung Phục, các ông nghĩ ta cấu kết với họ, phải không nào? Thế nhưng các ông đã mưu tính phản loạn trước rồi, chuyện cứu người là về sau, hai chuyện này có liên can gì với nhau đâu? Hơn nữa, chuyện này sai đúng thế nào, lúc này đâu đã đoán quyết được, vì ta sớm biết Mã phó bang chủ không phải do Mộ Dung Phục làm hại.

Toàn Quan Thanh hỏi lại:

-Làm sao người biết?

Câu hỏi đó y đã hỏi một lần rồi nhưng rồi hết chuyện nợ qua chuyện kia chưa có câu trả lời, lúc này y lại đề cập đến. Kiều Phong đáp:

-Ta nghĩ Mộ Dung Phục là đại anh hùng, hảo hán tử không lẽ lại ra tay sát hại Mã nhị ca.

Vương Ngữ Yên nghe Kiều Phong khen biểu ca mình là "đại anh hùng, hảo hán tử" khiến lòng mừng như trẩy hội, nghĩ bụng: "Vị Kiều bang chủ này quả thực là đại anh hùng, hảo hán tử". Còn Đoàn Dự hơi chau mày nghĩ thầm: "Chưa chắc, chưa chắc! Mộ Dung Phục đã thấy gì là đại anh hùng, hảo hán tử đâu?". Toàn Quan Thanh nói:

-Trong hai tháng qua, trên giang hồ cao thủ bị hại không phải là ít, đều chết vì thành danh tuyệt kỹ của chính mình, ai chẳng biết đó là độc thủ của nhà Mộ Dung đất Cô Tô. Hành vi tàn ác ra tay giết bằng hữu vô lâm như thế, có chỗ nào mà bảo là anh hùng hảo hán?

Kiều Phong chậm rãi đi qua đi lại trên quảng trường nói:

-Này các anh em, hôm qua lúc xế chiều, ta ngồi trên Vọng Giang Lâu ở đất Giang Âm cạnh sông Trường Giang uống rượu, gặp một nho sinh trung niên, một hơi uống mười bát liệt tửu lớn, mặt không đổi sắc, quả là tửu lượng cao, hảo hán tử.

Đoàn Dự nghe nói đến đây, không khỏi mỉm cười nghĩ thầm: "Thì ra hôm qua đại ca đã cùng với người ta uống rượu thi rồi. Người ta tửu lượng cao, uống rượu sáng khoái, anh ta thích thú bèn khen ngay là hảo hán tử, e rằng như thế thật hơi hợt quá".

Lại nghe Kiều Phong kể tiếp:

-Ta cùng y đối ẩm ba bát, nói chuyện nhân vật võ lâm Giang Nam, y tự cho rằng mình chương pháp đứng thứ nhì, còn thứ nhất là Mộ Dung Phục Mộ Dung công tử. Ta liền cùng y đối ba chương, chương đầu và chương thứ hai y đỡ được, đến chương thứ ba tay trái y cầm bát rượu bị chấn động vỡ nát, miếng vỡng lên mặt máu chảy đầm đìa.

Y thần sắc vẫn như thường nói: "Tiếc quá! Tiếc quá! Uống mất một bát rượu". Ta nổi bụng yêu tài, không đánh ra chương thứ tư nói: "Các hạ chương pháp tinh diệu, quả không hổ cái tên Giang Nam đệ nhị". Y bèn đáp: "Giang Nam thứ hai nhưng trong thiên hạ thì hạng bét". Ta nói: "Huynh đài bát tất

quá khiêm nhường, cứ chường pháp mà luận, huynh đài đúng là một cao thủ hạng nhất". Y nói: "Thì ra Kiều bang chủ của Cái Bang đến đây, huynh đệ thua mà mười phần bội phục, cũng may ông ra tay nhẹ đòn, không để ta bị thương, ta kính thêm ông một bát nữa".

Hai người uống thêm ba bát nữa, lúc chia tay ta hỏi họ tên y, y nói họ kép là Công Dã, đơn danh Can. Can đó chẳng phải theo nghĩa càn khôn, mà là chữ can trong chữ "can bôi". Y bảo y là hạ thuộc của Mộ Dung công tử, trang chủ Xích Hà Trang, mời ta đến trang viện của y uống rượu ba ngày. Hỏi các anh em, người như thế anh em nghĩ sao? Có đáng kết bạn không?

Ngô Trường Phong hăng hái đáp:

-Gã Công Dã Can đó quả là hảo hán tử, hảo bằng hữu. Bang chủ, bao giờ có dịp ông cho tôi gặp mặt y.

Ông ta quên rằng mình đang mang đại tội phạm thượng tác loạn, là kẻ tù dưới bề, trong chốc lát sẽ bị xử tử hình, nghe nói có người nói năng anh hùng như thế chợt nổi bụng muốn kết giao. Kiều Phong mỉm cười, trong bụng than thầm: "Ngô Trường Phong hào sảng thống khoái, vô ý để rơi vào trong cái âm mưu phản nghịch này". Tổng trưởng lão hỏi lại:

-Bang chủ, rồi sau ra sao?

Kiều Phong đáp:

-Ta cùng Công Dã Can cáo biệt rồi, liền thẳng đường đi Vô Tích. Đi tới canh hai bỗng nghe thấy có tiếng hai người ở trên một chiếc cầu nhỏ cái nhau ôm tôi. Khi đó trời đã tối mịt, sao lại còn người tranh biện gì đây? Ta thấy lạ mới đi lên xem thử, thì ra chiếc cầu đó là một thân cây bắc ngang, một đầu là một hán tử mặc áo đen, đầu kia là một người nhà quê, vai gánh một gánh phân, hai người đang giành đường.

Người áo đen bảo gã nhà quê lùi lại, vì y tới đầu cầu trước. Gã nhà quê thì bảo y đang gánh nặng, không thể nào lùi được, vậy người áo đen phải nhường. Người áo đen nói: "Chúng mình ở đây từ canh một sang canh hai, thì cứ đứng cho tới lúc trời sáng chứ ta nhất định không nhường ai". Người nông phu nói: "Người không sợ người cút thôi thì cứ đứng đây". Người áo đen đáp: "Người gánh phân không sợ đau vai thì cứ ở đây mà chịu cho tới sáng".

Ta thấy tình hình như thế thật tức cười nghĩ bụng: "Người áo đen này tính cố chấp thật, lùi lại vài bước nhường người ta một tí thì đã chết chóc gì, chứ mà đứng chằm bằm đối diện với gã gánh phân kia có gì thú vị? Nghe giọng lưỡi hai người thì họ đã đứng đây một canh rồi". Ta nổi tính hiếu kỳ cũng muốn xem kết quả rồi ra sao, để xem cuối cùng người áo đen sợ hãi thôi phải bỏ cuộc, hay người nhà quê phải chịu thua. Ta cũng không muốn người mũi hôi nên đứng xa xa trên đầu gió.

Chỉ nghe hai người, anh một câu, tôi một câu giọng thổ ngữ Giang Nam ta nghe cũng không hiểu rõ lắm, nhưng đầu đó đại khái nói mình có lý hơn. Gã nhà quê kia cũng quả là cứng cổ, gánh phân từ vai trái đổi sang vai phải, lại từ vai phải đổi qua vai trái nhưng nhất định không chịu lùi một bước.

Đoàn Dự nhìn Vương Ngữ Yên, lại nhìn hai nàng A Châu, A Bích, thấy ba cô gái mỉm mỉm cười lắng tai nghe, xem chừng vô cùng thú vị, nghĩ thầm: "Hiện nay trong bang đang con đại loạn, tình thế cực kỳ khẩn cấp, Kiều đại ca anh hùng như thế sao vẫn còn tính trẻ con?". Ngờ đâu tất cả mấy trăm bang chúng Cái Bang, ai nấy chăm chú theo dõi câu chuyện chẳng ai xem câu chuyện của Kiều Phong là nhàm chán. Kiều Phong lại tiếp tục:

-Ta đứng coi một hồi mới thấy kinh ngạc, phát giác gã áo đen kia đứng trên chiếc cầu khi, thân hình vững chãi như núi, chính là một người mang võ công thượng thừa. Còn người gánh phân nhà quê kia thì chỉ là một người bình thường, tuy vạm vỡ rắn rỏi nhưng không biết chút võ công nào. Ta càng xem càng thấy kỳ quái nghĩ thầm: "Võ công người áo đen kia ghê gớm như thế, chỉ cần giơ một ngón tay ra, đẩy nhẹ một cái là gã kia cả người lẫn phân rơi tòm xuống rạch nhưng y lại không giơ võ ra. Với một cao thủ như vậy, y phải là người hàm dưỡng cực cao, nếu như không chịu nhường đối phương thì chỉ cần nhảy nhẹ một cái vọt qua đầu người nhà quê thật là dễ dàng. Vậy mà y lại nhất định ăn thua đủ với người gánh phân, quả thật nực cười".

Lại nghe người áo đen cao giọng: "Này, nếu người không nhường đường cho ta, ta chửi cho mà xem!". Người nhà quê cũng chẳng vừa: "Chửi thì chửi, người biết chửi dễ thương ta chịu nhịn hay sao?". Thế là y mồm năm miệng mười cất tiếng chửi trước. Người áo đen cũng chẳng kém, anh một câu, tôi một câu, bao nhiêu tiếng bần thiêu lửa ra hết.

Hai người chửi nhau bằng tiếng Giang Nam ta nghe mười câu chẳng hiểu được một. Hai người rửa xả độ nửa giờ, người nhà quê đã mỏi lắm, còn người áo đen nội lực sung mãn nên vẫn thần khí đầy đủ. Ta xem người gánh phân lão đảo, xem chừng chỉ độ thời gian uống một chén trà là sẽ ngã nhào xuống sông.

Đột nhiên người nhà quê thò tay vào thùng cứt, bốc ra một nắm ném luôn vào mặt người áo đen. Người áo đen đầu có ngờ y lại giờ trò bần thiêu như thế, "Ồ trời" một tiếng, mặt đã trúng ngay bãi phân. Ta kêu lên: "Chao ôi, gã này tự tìm cái chết, còn trách ai được nữa?". Người áo đen kia nổi hung lên, giơ tay toan đánh xuống đầu người gánh phân.

Đoàn Dự tuy tai nghe Kiều Phong kể chuyện, nhưng mắt chỉ nhìn thấy Vương Ngữ Yên hé đôi môi anh đào, hết sức chăm chú lắng tai. Chàng lại thấy A Châu, A Bích hai người nhìn nhau mỉm cười, dường như đã biết cả rồi. Lại nghe Kiều Phong kể tiếp:

-Biến cố đó xảy ra quá nhanh, ta vì sợ phải mũi hôi nên đứng cách xa phải trên mười trượng, muốn cứu người nhà quê cũng không thể nào kịp được. Ngờ đâu người áo đen kia chường giơ lên sắp đánh xuống đầu người gánh phân, đột nhiên ngừng tay giữa chừng cười ha hả nói: "Lão huynh, người với ta xem ai lì hơn ai, thế thì ai thắng nào?". Người nhà quê kia quả là cứng đầu, y thua rõ ràng nhưng nhất định không nhận nói: "Ta phải gánh phân nên người mới được lợi thế. Có giỏi thì người gánh phân, ta đứng không xem ai thua ai được?". Người áo đen đáp: "Nói thì làm". Y giơ tay nhắc gánh phân trên vai người kia, duỗi thẳng tay ra cầm vào giữa đòn gánh để nằm ngang như thế.

Người nhà quê thấy y chỉ một tay cầm gánh phân, cánh tay thẳng băng, không khỏi ngăn người lắp bắp: "Người ... người ...". Người áo đen mỉm cười:

"Ta chỉ cầm thế này, chẳng cần đổi tay, hai người đứng đây để xem ai thua thì người đó phải ăn hết gánh cút này".

Người kia thấy y trở chút thần công như vậy nào còn dám cùng y tranh giành hơn thua, vội vàng lùi lại, ngơ đầu luống cuống làm sao, bước hụt một cái, rơi tòm ngay xuống rạch. Người áo đen thò tay nắm cổ áo y nhấc lên giờ thẳng ra. Thế là một bên tay cầm gánh phân, một bên tay cầm người nhà quê, cười ha hả nói: "Thú quá! Thú quá!". Y tung người một cái nhẹ nhàng nhảy qua bờ bên kia, để cả người nhà quê lẫn gánh phân xuống, thi triển khinh công chạy vụt vào trong khu rừng cây.

Người áo đen kia bị ném cút vào mồm, nếu muốn giết người nhà quê thật chỉ cần giờ tay một cái là xong, cũng không ai bảo là y vô có hành hung, hoặc như đâm mấy cái thì cũng là chuyện bình thường. Thế nhưng y không hề cựa mạnh hiệp đáp người yếu, người đó quả cũng đặc biệt, ở trong võ lâm thực là khó kiếm. Hồi các anh em, việc này chính mắt ta trông thấy, ta với y cách nhau quá xa, chưa chắc y đã phát hiện tung tích của ta để mà phải giữ ý giữ tứ. Một người như thế, liệu có phải là một hảo bằng hữu, hảo hán tử chăng?

Cả bọn Ngô trưởng lão, Trần trưởng lão, Bạch trưởng lão ai nấy cùng reo lên:

-Quả đúng thế! Thực là một hảo hán tử!

Trần trưởng lão nói thêm:

-Tiếc thay bang chủ không hỏi họ tên y để cho mọi người cùng biết ở trong võ lâm Giang Nam có một người được như thế.

Kiều Phong vẫn chậm rãi nói:

-Vị bằng hữu đó, mới rồi vừa cùng Trần trưởng lão động thủ, lưng bàn tay bị bò cạp độc cắn.

Trần trưởng lão kinh ngạc hỏi:

-Là Nhất Trận Phong Phong Ba Ác đấy ư?

Kiều Phong gật đầu:

-Chính thị.

Đoàn Dự bấy giờ mới hay, Kiêu Phong sở dĩ kể đầu đuôi ngon ngành câu chuyện, chỉ vì muốn tường thuật tính cách của Phong Ba Ác, nghĩ thầm người này mặt mũi khó coi, thích đánh nhau ưa hoạt náo nhưng thiên tính cực kỳ lương thiện, đúng là xét người không nên xét bề ngoài. Hóa ra Vương Ngữ Yên chăm chú đứng nghe còn Châu Bích hai nàng mím mím cười cũng vì nhị nữ đã biết rõ tính tình Phong Ba Ác nên hiểu ngay người làm chuyện ngược đời thế này đúng là y rồi, nhất định không thể nào giết người vô tội.

Lại nghe Kiêu Phong nói tiếp:

-Trần trưởng lão, Cái Bang chúng ta vẫn được coi là đệ nhất đại bang trên giang hồ, ông lại là nhân vật quan trọng trong bản bang, dấu thân phận hay tên tuổi, so với Phong Ba Ác của Giang Nam không kém chút nào. Phong Ba Ác kia chịu nhục mà không giết hại người không tên tuổi, lẽ nào cao thủ của Cái Bang lại thua sút người ta hay sao?

Trần trưởng lão mặt mày bẽn lẽn nói:

-Bang chủ dạy chỉ phải, ông bảo tôi đưa thuốc giải cho y cũng chính vì danh phận tiếng tăm của tôi mà ra, vậy mà tôi lại đem lòng oán trách, thật quả là ngu như bò.

Kiều Phong đáp:

-Nói tới danh tiếng của bản bang và thân phận của Trần trưởng lão cũng còn là chuyện thứ yếu. Chúng ta là người học võ, việc đầu tiên là không giết hại người vô tội. Dầu cho Trần trưởng lão không phải là nhân vật thủ não trong bản bang, không phải là người tiếng tăm vang dội trên giang hồ, cũng không thể chưa biết trắng đen phải quấy đã hại người ta.

Trần trưởng lão cúi đầu đáp:

-Trần Cô Nhạn này biết lỗi rồi.

Kiều Phong thấy câu chuyện của mình đã thuyết phục được cả người ngang ngạnh nhất trong tứ đại trưởng lão là Trần Cô Nhạn, trong bụng thật mừng, chậm rãi nói tiếp:

-Gã Công Dã Can kia hào khí hơn người, Phong Ba Ác đen trắng phân minh. Bao Bất Đồng tiêu sái phóng khoáng, còn ba vị cô nương này ôn văn lương thiện. Những người đó nếu chẳng phải là hạ thuộc thì cũng là bà con bằng hữu. Người đời thường nói: Vật dĩ loại tụ, nhân dĩ quần phân. Các anh em cứ bình tâm tĩnh khí mà xem, Mộ Dung công tử quen biết giao thiệp với những người như thế, không lẽ bản thân y lại là người đại gian đại ác hèn hạ vô liêm sỉ hay sao?

Các cao thủ trong Cái Bang ai nấy đều trọng nghĩa khí, quý bạn bè nghe ông nói quả có lý nên không ít người lên tiếng phụ họa. Toàn Quan Thanh lại nói:

-Bang chủ, nếu cứ như ý ông thì kẻ sát hại Mã phó bang chủ không phải là Mộ Dung Phục hay sao?

Kiều Phong đáp:

-Ta không dám nói Mộ Dung Phục không phải là hung thủ sát hại Mã phó bang chủ, cũng không dám nói là chắc chắn y đã giết Mã phó bang chủ. Việc báo thù không phải chỉ một ngày một buổi, mình cần phải tra xét cho rõ ràng, nếu quả là Mộ Dung Phục thì nhất định sẽ bắt y để báo thù cho Mã phó bang chủ, còn như không phải là y thì cũng sẽ phải bắt cho bằng được hung thủ thực sự mới thôi. Còn như chỉ đoán rằng đoán bậy để đến nỗi giết hại người lành còn chân hung thủ vẫn tiêu dao tự tại, đứng ngoài cười thầm Cái Bang hồ đồ vô năng, chúng ta không những có lỗi với người bị chết oan, có lỗi với Mã phó bang chủ mà còn làm bại hoại tiếng thơm của Cái Bang nữa. Lúc đó các anh em đi lại trên giang hồ bị người ta mắng chửi cười chê thì có sướng gì không?

Quần hùng Cái Bang nghe vậy ai nấy chạnh lòng. Truyền Công trưởng lão từ nãy giờ không lên tiếng, lúc này giờ tay vuốt chòm râu thưa thưa dưới cằm nói:

-Lời đó quả là có lý. Năm xưa ta giết oan một người vô tội, đến nay vẫn còn áy náy, hừng, vẫn còn khắc khoải chưa yên.

Ngô Trường Phong lớn tiếng nói:

-Bang chủ, chúng tôi sợ dĩ phản ông cũng vì tin lầm người khác, tưởng là vì ông với Mã phó bang chủ bất hòa nên ngầm cấu kết với thủ hạ nhà Mộ Dung giết hại ông ta. Bao nhiêu chuyện cũng từ đó mà ra, đến giờ nghĩ lại thấy mình quả là hồ đồ. Bạch trưởng lão, xin ông đem pháp đao ra, chiếu theo bang qui để cho chúng tôi tự xử.

Bạch Thế Kính mặt lạnh như tiền, trầm giọng nói:

-Chấp pháp đệ tử, đem pháp đao của bản bang ra.

Chín tên thuộc hạ dưới quyền ông ta cùng đáp lời:

-Tuân lệnh!

Mỗi người lấy trong túi đeo sau lưng ra một cái bao màu vàng, mở bao lấy ra một thanh đoản đao. Chín thanh đao vàng sáng chói xếp ngay ngắn, chiếc nào chiếc nấy giống hệt nhau, dưới ánh lửa bập bùng, lưỡi đao chiếu ra màu xanh biếc. Một tên chấp pháp đệ tử đem tới một cây gỗ, chín người đồng thời cầm dao đâm pháp vào thân cây vào đủ biết lưỡi đao sắc bén dị thường. Cả chín người cùng đồng thanh kêu lên:

-Pháp đao đã xếp đủ, kiểm lại không có gì sơ sót.

Bạch Thế Kính thở dài một tiếng tuyên án:

-Tống Hề Trần Ngô bốn trưởng lão nghe lời đồn nhảm, đồ mưu phản loạn, làm nguy hại cho đại nghiệp của bản bang, tội đáng một đao xử tử. Đại Trí phân đà đà chủ Toàn Quan Thanh truyền bá đao ngôn mê hoặc lòng người, xúi giục nổi loạn, tội chịu chín đao xử tử. Đệ tử các phân đà tham dự phản loạn đều có tội, sau này tra cứu rõ ràng sẽ xử tội từng người.

Khi ông tuyên bố hình phạt, mọi người ai nấy yên lặng không nói một lời. Trên giang hồ bất cứ bang hội nào, tội bội phản bản bang, mưu hại bang chủ thì đương nhiên bị xử tử, không một ai dám có điều qua tiếng lại. Những người tham dự mưu toan chuyện này ai cũng biết cái hậu quả mà mình phải chịu.

Ngô trưởng lão hiên ngang bước lên khom lưng cúi chào Kiêu Phong nói:

-Bang chủ, Ngô Trường Phong có lỗi với ông, xin tự xử lấy mình. Xin bang chủ biết cho sự hồ đồ của tôi mà tha thứ cho Ngô Trường Phong này sau khi đã chết.

Nói xong đi đến chỗ đặt pháp đao, lớn tiếng nói:

-Ngô Trường Phong tự xử lấy mình, chấp pháp đệ tử cời trói cho ta.

Một tên chấp pháp đệ tử đáp:

-Vâng!

Y tiến lên toan cời dây trói, Kiêu Phong quát lên:

-Khoan đã.

Ngô Trường Phong mặt mày tái nhợt, run run hỏi:

-Bang chủ, tôi tội nghiệt lớn đến nỗi ông không cho tôi tự xử hay sao?

Theo qui củ Cái Bang, người phạm bang qui nếu tự xử đoán thì sau khi chết rồi thanh danh vẫn còn, tội lỗi không được truyền ra ngoài, trên giang hồ nếu ai nhắc nhở đến hành vi xấu xa của y thì Cái Bang sẽ ra mặt can thiệp. Hào hán trong võ lâm coi danh tiếng của mình cực kỳ quan trọng, không chịu để



cho mình chết rồi mà người đời vẫn cười chê, Ngô Trường Phong thấy Kiều Phong ngăn không cho mình tự xử không khỏi bàng hoàng sợ hãi.

Kiều Phong không trả lời, đi đến bên cạnh pháp đao nói:

-Mười lăm năm trước, người Khất Đan xâm nhập Nhạn Môn Quan, Tổng trưởng lão hay tin, ba ngày không ăn, bốn đêm không ngủ liên tiếp chạy về thông báo quân tình khẩn cấp, đường đi chết chín con tuần mã, chính bản thân ông cũng quá mệt nên bị nội thương hộc cả máu mồm. Chính nhờ thế mà quân nhà Đại Tổng phòng bị kịp, kỵ binh người Hồ phải tháo lui. Đó là một đại công đối với đất nước, tuy anh hùng trên giang hồ không biết được rõ ràng nội dung nhưng người Cái Bang chúng ta phải biết.

Chấp Pháp trưởng lão, Tổng trưởng lão công lao thật lớn, xin ông xét lại có thể đem công chuộc tội được không?

Bạch Thế Kính đáp:

-Bang chủ nói thay cho Tổng trưởng lão, lời lẽ quả thật hữu lý. Thế nhưng bang qui đã có chép: "Đại tội phản bang quyết không thể nào tha thứ, dẫu có đại công cũng không chuộc được. Qui định thế để khỏi ai cậy mình có đại công mà hoành hành sinh sự, nguy hại đến cơ nghiệp trăm năm của bản bang". Bang chủ, lời cầu tình của ông không hợp bang qui, chúng ta không thể đi trái lại qui củ mấy trăm năm nay của tổ tông để lại.

Tổng trưởng lão nở một nụ cười buồn bã, tiến lên mấy bước nói:

-Chấp Pháp trưởng lão nói quả không sai chút nào. Chúng ta đã lên đến chức trưởng lão trong bang, có ai là không từng lập được công lao hăn mã? Nếu như ai ai cũng kể lễ công lao thì còn ai phạm tội gì nữa. Bang chủ, xin ông thương cho để tôi được tự xử lấy mình.

Chỉ nghe mấy tiếng lách cách, sợi dây gân bò đang trói cổ tay ông ta đã bị bứt đứt. Quần cái ai nấy đều sồn lòng, chiếc dây gân bò đó vừa dai vừa chắc, dù có dùng dao sắc bén mà cắt, nhất thời chưa chắc đã được. Vậy mà Tổng trưởng lão vùng tay ra là đứt ngay quả thật không hổ danh thủ lĩnh tứ đại trưởng lão Cái Bang.

Tổng trưởng lão tay vừa tự do, liền đưa tay cầm pháp đao lên toan tự xử lấy mình. Ngờ đâu có một luồng nội lực nhu hòa ở đâu ập tới, bàn tay còn cách pháp đao chừng một thước thì không tiến thêm được nữa, chính là Kiều Phong không để cho ông ta lấy được con dao.

Tổng trưởng lão mặt biến sắc kêu lên:

-Bang chủ, ông ...

Kiều Phong giờ tay ra, rút lấy con dao ở phía bên trái. Tổng trưởng lão kêu lên:

-Thôi rồi, thế là xong. Ta có ý muốn giết ông, thế này quả là báo ứng, ông hạ thủ đi.

Chỉ thấy ánh đao lóe lên, nghe soẹt một tiếng nhỏ, Kiều Phong đã đâm pháp đao vào vai trái của chính mình. Cả bọn ăn mày kêu lên thất thanh, không ai bảo ai cùng đứng bật dậy. Đoàn Dự hoảng hốt gọi:

-Đại ca, anh ...

Ngay cả Vương Ngữ Yên là người ngoài cuộc, thấy biến cố bất ngờ cũng tái mặt, buột miệng kêu lên:

-Kiều bang chủ, ông chớ nên ...

Kiều Phong nói:

-Bạch trưởng lão, trong bang qui có một điều: "Bản bang đệ tử phạm qui, không thể tha thứ được, bang chủ nếu muốn khoan dung thì phải tự mình chảy máu mới rửa được tội cho người đó". Có đúng không nào?

Bạch Thế Kính mặt vẫn lạnh như tiền, chậm rãi nói:

-Bang qui quả có điều đó thật. Thế nhưng bang chủ tự mình chảy máu để rửa tội cho người cũng phải xét xem có đáng hay không?

Kiều Phong đáp:

-Chỉ cần không làm tổn hại đến di pháp của tổ tông thế là đủ rồi.

Ông quay lại nói với Hề trưởng lão:

-Hề trưởng lão năm xưa chỉ điểm võ công cho tôi, tuy không có tiếng sư phụ nhưng thực sự đã là thầy. Chuyện đó là ân đức riêng đối với tôi. Nghĩ đến thù nào Uông bang chủ bị năm cao thủ Khất Đan thiết kế bắt nhốt trong động Hắc Phong ở núi Kỳ Liên để uy hiếp Cái Bang bắt phải đầu hàng. Uông bang chủ thân hình lùn mập, Hề trưởng lão vóc dáng cũng giống đôi phần nên giả làm Uông bang chủ cam chịu chết thay nhờ thế Uông bang chủ mới thoát hiểm. Công lao đó cả với quốc gia lẫn với bản bang, bản nhân không thể không miễn tội cho ông ta.

Nói xong rút thanh đao thứ hai, vung lên nhẹ nhàng cắt đứt dây gân bò trói tay Hề trưởng lão, quay ngược đao lại đâm thanh đao đó vào vai mình.

Mục quang Kiều Phong chậm chậm quay sang Trần trưởng lão. Trần trưởng lão tính tình gàn bướng, năm xưa có chuyện sai quấy với người thân phải thay họ đổi tên trốn đi, sợ người ngoài nhắc đến vết thương lòng, trong bụng vẫn thấp thòm ngại Kiều Phong tính mình nhìn ra được nên lúc nào cũng lạnh nhạt tránh né, không gần gũi, bây giờ thấy Kiều Phong quay sang nhìn mình liền lớn tiếng nói:

-Kiều bang chủ, ta với ông không có giao tình gì, bình thời đắc tội đã nhiều, không dám mong ông lưu huyết xá tội.

Ông ta lật một cái, cánh tay từ đằng sau chuyển ra đằng trước nhưng cổ tay vẫn còn bị trói bằng gân bò. Thì ra môn Thông Tí Quyền Công của ông ta đã luyện đến mức xuất thần nhập hóa, hai cánh tay thu vào dưới ra tùy ý, hụp người xuống vron tay ra đã cầm được một thanh pháp đao.

Kiều Phong vron tay chop bắt, nhẹ nhàng khéo léo làm sao cướp ngay được con dao, đồng dặc nói:

-Trần trưởng lão, Kiều Phong này là một hán tử thô lỗ, không thích kết giao với những người tính tình cẩn thận, việc gì cũng dè dặt chu đáo, cũng không thích người chẳng biết uống rượu, không ăn nói huyên thuyên, cười đùa vui vẻ, đó cũng là thiên tính mà thôi không sao sửa được. Ta với ông tính tình không hợp nhau, bình thời ít khi trò chuyện. Ta cũng không ưa Mã phó bang chủ thành thử thấy mặt ông ta là lảng ngay, thà rằng đi kiếm mấy đệ tử một túi, hai túi nhậu nhẹt rượu chè, đụng đĩa thịt chó với nhau còn hơn. Cái tính khí đó ai cũng biết cả. Thế nhưng nếu nghĩ rằng ta vì thế mà muốn trừ khử ông hay Mã phó bang chủ ấy là cực kỳ sai lầm. Ông và Mã phó bang chủ lão thành tri trọng, chưa từng say sưa, ấy là chỗ hay của hai ông, Kiều Phong này không sao bì kịp.

Nói đến đây, ông lại cầm thanh pháp đao đâm vào vai mình rồi tiếp:

-Công lao đâm chết Tả Lộ Phó Nguyên Soái nước Khất Đan Gia Luật Bất Lỗ người ngoài không biết, không lẽ ta cũng không biết hay sao?

Trong Cái Bang liền có tiếng thì thầm to nhỏ, thanh âm vừa hỗn loạn vừa kinh ngạc, vừa bội phục vừa tấm tắc. Thì ra mấy năm trước quân Khất Đan tấn công, bỗng dưng mấy đại tướng bất ngờ bạo tử, ra quân bất lợi đành phải rút về khiến cho Đại Tổng thoát được một tai kiếp lớn. Trong số các đại tướng bị chết bất thành linh kia có cả Tả Lộ Phó Nguyên Soái Gia Luật Bất Lỗ. Trong Cái Bang trừ vài nhân vật thủ lĩnh tối cao, không ai biết đó là đại công của Trần trưởng lão.

Trần trưởng lão thấy Kiều Phong tuyên dương công lao mình trước mặt mọi người, trong bụng hết sức cảm kích hạ giọng nói nhỏ:

-Trần Cô Nhạn này được danh dương thiên hạ đều là nhờ vào đại ân đại đức của bang chủ.

Cái Bang xưa nay ám trợ Đại Tổng chống lại ngoại địch, bảo quốc hộ dân nhưng vì không muốn cho kẻ địch dòm ngó khiến có thể đem toàn lực đến đánh Cái Bang nên tất cả các đóng góp dù thành hay bại cũng chỉ bàn thảo tính toán với nhau không tiết lộ ra bên ngoài nên phần lớn giang hồ không ai biết đến đã đành mà ngay trong bang cũng vẫn giữ bí mật.

Trần Cô Nhạn xưa nay kiều ngạo vô lễ, vẫn tự cho mình tuổi tác lớn hơn Kiều Phong, kính lịch ở trong Cái Bang cũng lâu hơn nhiều nên bình thời đối với ông không được khiêm tốn kính trọng, quân cái ai ai cũng biết, bây giờ thấy bang chủ không nghĩ đến hiềm khích cũ lại chịu đổ máu để rửa tội cho mình nên hết sức cảm động.

Kiều Phong đến trước mặt Ngô trưởng lão nói:

-Ngô trưởng lão, năm xưa ông một mình trấn thủ ải Ưng Sầu chống lại các cao thủ trong Nhất Phẩm Đường của Tây Hạ khiến cho âm mưu ám sát Dương gia tướng không thể thực hiện được. Chỉ cần một tấm Kỳ Công Kim Bài của Dương nguyên soái ban cho ông cũng đủ miễn tội cho ông hôm nay rồi, vậy đem ra cho ta xem nào.

Ngô Trường Phong đột nhiên mặt mày đỏ kếp, thần sắc cực kỳ bối rối lắp bắp:

-Cái đó ... cái đó ...

Kiều Phong nói:

-Chúng ta đều là anh em với nhau, Ngô trưởng lão có chuyện gì khó xử cứ nói ra không việc gì phải ngại.

Ngô Trường Phong ấp úng:

-Cái Kỳ Công Kim Bài đó, không dám giấu bang chủ, đã ... cái đó ... cái đó ... cái đó ... để đâu mất rồi không thấy nữa.

Kiều Phong lạ lùng:

-Sao lại để mất?

Ngô Trường Phong đáp:

-Chẳng biết tôi làm sao, ôi ...

Y định thần lớn tiếng nói:

-Hôm đó tôi thèm rượu quá, trong túi không tiền, đem kim bài đi cầm mất rồi.

Kiều Phong cười ha hả nói:

-Sảng khoái thực, sảng khoái thực! Có điều như thế thật có lỗi với Dương nguyên soái.

Nói xong ông rút một thanh pháp đao, cắt đứt dây trói Ngô Trường Phong rồi lại đâm vào vai trái của mình. Ngô Trường Phong lớn tiếng nói:

-Bang chủ đại nhân đại nghĩa, cái mạng của Ngô Trường Phong này từ nay trao lại cho ông. Người ta có bảo ông là gì là gì chẳng nữa, ta cũng không tin đâu.

Kiều Phong vỗ nhẹ lên vai ông cười nói:

-Chúng mình đã là dân ăn xin, nếu không có cơm ăn, không rượu uống thì đi xin người ta chớ đâu lại đi cầm kim bài.

Ngô Trường Phong cười đáp:

-Người đời thường bảo là: "Cơm no đã tử tế rồi, lại còn đòi rượu say nữa thì quá lắm. Không cho!"

Xin cơm thì dễ lắm thay,

Xin rượu hờn dễ có người đem cho.

Mọi người nghe y nói thế, ai nấy cười vang. Xin rượu uống bị người ta từ chối, anh em ăn mày trải qua đã nhiều, nhất là Kiêu Phong tha tội cho tất cả bốn trưởng lão, người nào cũng như trút được gánh nặng. Mọi người quay sang Toàn Quan Thanh, nghĩ bụng y là người chủ mưu xúi bẩy anh em nổi loạn, Kiêu Phong dù có khoan hồng đại lượng đến đâu cũng không thể tha y.

Kiều Phong đi đến trước mặt Toàn Quan Thanh nói:

-Toàn đà chủ, người có điều gì muốn nói chẳng?

Toàn Quan Thanh đáp:

-Tôi sợ dĩ phản ông, cũng vì giang sơn nhà Đại Tống, vì cơ nghiệp lâu đời của Cái Bang, tiếc thay kẻ đã nói cho tôi hay chân tướng thân thể của ông, nay sợ bị giết nên không dám ra mặt. Ông cứ một đao giết tôi đi là xong.

Kiều Phong trầm ngâm một hồi rồi nói:

-Thân thể của ta có chuyện gì không hay, người cứ việc nói ra.

Toàn Quan Thanh lắc đầu:

-Tôi bây giờ nói năng không chứng cứ, ai thêm tin, ông cứ giết tôi đi cho xong.

Kiều Phong trong bụng đầy nghi hoặc, lớn tiếng nói:

-Đại trượng phu có chuyện cần phải nói cứ nói, việc gì phải úp úp mở mở, định nói rồi lại thôi? Toàn Quan Thanh, đã là hảo hán có chết cũng không sợ, sá gì chuyện nói ra mà phải cấm kỵ?

Toàn Quan Thanh cười khẩy:

-Phải đó, chết còn chẳng sợ thì còn việc gì phải sợ nữa? Họ Kiêu kia, người cứ thân nhiên vung đao giết ta đi để ta khỏi sống ở trên đời mà nhìn thấy Cái Bang tốt đẹp này lọt vào tay quân Hồ Lỗ, giang sơn gấm vóc nhà Đại Tống rơi vào tay Di Dịch.

Kiều Phong hỏi lại:

-Cái Bang tốt đẹp sao lại lọt vào tay Hồ Lỗ? Người nói rõ ra xem nào.

Toàn Quan Thanh đáp:

-Bây giờ ta có nói ra, các anh em ai mà tin được, lại tưởng Toàn Quan Thanh này tham sống sợ chết, đặt điều bịa chuyện. Ta đã sớm tìm cái chết rồi, lẽ nào lại để chết đi còn bị người ta chửi rủa.

Bạch Thế Kính lớn tiếng nói:

-Bang chủ, tên này ngay kẻ đa đoan, mở mồm nói năng láo lếu một hồi e rằng bang chủ sẽ tha cho y đó. Chấp pháp đệ tử đâu, lấy pháp đao ra hành hình.

Một tên chấp pháp đệ tử đáp lời hùng dũng tiến ra, rút phất một thanh pháp đao đi đến trước mặt Toàn Quan Thanh. Kiêu Phong chăm chăm nhìn mặt y

thấy Toàn Quan Thanh đầy vẻ công phần nhưng không có vẻ gì gian trá giao hoạt, cũng không sợ hãi, trong lòng càng thêm nghi ngờ liền bảo tên đệ tử chấp pháp:

-Đưa pháp đao cho ta.

Tên đệ tử đó hay tay cầm đao cung kính dâng lên. Kiều Phong cầm lấy pháp đao nói:

-Toàn đà chủ, ngươi bảo ngươi biết chân tướng thân thể của ta, lại bảo chuyện này có liên quan đến an nguy của bản bang, thực sự chân tướng đó thế nào mà lại không dám thổ lộ?

Nói tới đây ông dứt pháp đao trở vào bao, bỏ vào túi mình rồi nói:

-Ngươi xúi giục phản loạn, khó mà miễn tội chết, hôm nay ta tạm để đó, để khi mọi việc minh bạch rõ ràng, ta sẽ tự tay giết ngươi. Kiều Phong này không phải là thứ mềm yếu như đàn bà phải mua chuộc lòng người. Ta đã nhất quyết không tha cho ngươi thì có chạy đằng trời cũng không thoát. Cút ngay đi, cỏi bỏ các túi trên lưng xuống, từ nay trở đi Cái Bang không còn người như ngươi nữa.

Cái câu "cởi bỏ các túi trên lưng xuống" chính là ra lệnh trục xuất y ra khỏi bang. Trong Cái Bang ngoại trừ những người vừa gia nhập chưa có chức vụ gì, ai ai trên lưng cũng có đeo túi vải, nhiều thì chín cái, ít thì một cái, cứ xem nhiều ít mà định chức vị danh phận cao thấp. Toàn Quan Thanh nghe Kiều Phong bảo y cởi bỏ các túi trên lưng xuống, mắt liền lóe lên một tia hung dữ, lập tức xoay qua rút ngay một thanh pháp đao nhắm ngay ngực mình đâm vào.

Các bang hội trên giang hồ nếu ai bị trục xuất khỏi bang, mỗi nhục đó không có gì sánh bằng, thà bằng đương trường xử tử còn dễ chịu hơn. Kiều Phong lạnh lùng nhìn y thử xem y có dám đâm vào ngực hay không. Toàn Quan Thanh cầm chặt con dao, tay không run chút nào quay đầu lại nhìn Kiều Phong. Hai người trừng trừng nhìn nhau, trong giây lát cả khu rừng hạnh không một tiếng động. Toàn Quan Thanh bỗng nói:

-Kiều Phong, ngươi giả vờ hay thật. Không lẽ ngươi thực không biết hay sao?

Kiều Phong hỏi lại:

-Biết cái gì?

Toàn Quan Thanh mấp máy đôi môi nhưng không nói ra thành tiếng, chậm rãi để con dao trở lại chỗ cũ, rồi từ từ cởi từng chiếc, từng chiếc những túi trên lưng xuống, cung kính xếp dưới đất.

Toàn Quan Thanh cởi đến chiếc túi thứ năm, bỗng nghe tiếng chân ngựa ròn rập, từ phương bắc có người chạy đến, kể đến là hai tiếng còi hiệu. Trong đám ăn mây lập tức có người huýt còi trả lời, kẻ cưỡi ngựa kia càng chạy nhanh hơn, mỗi lúc một gần. Ngô Trường Phong lăm lăm:

-Có biến cố gì khẩn cấp nữa đây?

Người cưỡi ngựa kia chưa đến nơi đột nhiên từ phía đông cũng có tiếng ngựa chạy tới, nhưng vì còn xa nên tiếng vó câu văng vẳng nhất thời không phân biệt được y chạy về hướng nào.

Chỉ trong giây lát, người cưỡi ngựa từ phương bắc đã đến bên bờ rừng, một người phóng ngựa chạy thẳng vào, xoay mình nhảy xuống. Người đó mặc áo thụng, y phục thật là sang trọng, nhưng nhanh như chớp cởi ngay áo ngoài ra để lộ bên trong áo vá chằm vá đụp chính là người của Cái Bang. Đoàn Dự hơi suy nghĩ lập tức hiểu ra: người của Cái Bang cưỡi ngựa rất dễ khiến cho người ta chú ý, qua phủ thể nào cũng giữ lại tra vấn hạch sách, nhưng đã đưa tin tất phải chạy cho nhanh nên phải ăn mặc như kẻ phủ thương giàu có, bên trong vẫn mặc áo vá để tỏ mình không vong bản.

Người đó đến trước mặt đà chủ Đại Tín phân đà, cung kính trình lên một cái túi nhỏ nói:

-Khẩn cấp quân tình ...

Y chỉ nói được bốn chữ rồi thở không ra hơi, đột nhiên con ngựa y cưỡi đến hí lên một tiếng thảm thiết ngã lăn ra đất đầy máu cái chết ngay. Kẻ đưa tin kia cũng loạng choạng, gục luôn xuống. Chẳng nói cũng biết cả người lẫn ngựa chạy đường xa không nghỉ đã kiệt sức cả rồi.

Đại Tín đà chủ nhận ra người đưa thư là một trong số bang chúng gửi qua Tây Hạ dò thám tin tức. Tây Hạ vẫn thường hưng binh xâm phạm cảnh giới, chiếm đất quấy nhiễu lương dân nhưng không hại như người Khất Đan. Cái Bang vẫn thường sai gián điệp qua Tây Hạ nghe ngóng tình hình. Y thấy người này bất kể sống chết chạy về đủ biết tin tức cực kỳ trọng yếu, lại cực kỳ khẩn cấp nên không mở ra đem luôn chiếc túi trình cho Kiều Phong nói:

-Đây là quân tình khẩn cấp của nước Tây Hạ. Tín sứ là người đi theo anh em Dịch Đại Hồ sang bên đó.

1 Đại đây là cái túi, không phải đời

2 Chỗ này chơi chữ cũng rất hay. Thân là họ hàng bên nội, thích là họ hàng bên ngoại. Quyển thuộc là người trong cùng một gia đình. Đoàn Dự nói thể để minh định là Vương Ngữ Yên và Mộ Dung Phục chỉ là họ hàng chứ chưa phải là người nhà với nhau (nghĩa là anh chàng vẫn còn tí ti hi vọng).

3 Càn (hay Kiền) và Can viết cùng một mặt chữ, đọc khác nhau. Càn trong chữ càn khôn. Can trong can bôi là cặn chén. Nếu giải thích như vậy thì người này phải đọc là Công Dã Can chứ không phải Công Dã Càn như bản cũ.

4 Ở miền quê nước ta cầu bắc ngang sông rạch bằng một thân cây gọi là cầu khi

5 Vật cùng loại thì tụ với nhau, người cùng bọn thì tính giống nhau.

6 Đây là Dương Nghiệp (hay Kế Nghiệp ? - 986), tên thật là Trọng Quý, người đất Thái Nguyên một danh tướng đời Bắc Tống từng lập nhiều chiến công chống lại xâm lăng từ các bộ tộc du mục miền Bắc nên còn được gọi là Dương Vô Địch. Sau thất thế bị quân Khất Đan bắt nên nhịn đói mà chết. Ông là người trung liệt nên đời sau nhiều tuồng tích được diễn về ông, tiểu thuyết gọi là Dương gia tướng hay Dương lão lệnh công.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 30: Hạnh Tử Lâm Trung Thương Lược Bình Sinh Nghĩa

Ai hay trăm sự đảo điên,

Một tay chèo chống oan khiên cũng đành.

Dẫu cho người đã phụ mình,

Tròn câu nghĩa khí giữ tình anh em.

\*

\*\*

-Kiều Phong, viên sếp truyền tin là quân tình đại sự, người không được coi.

Mọi người đều giật mình kinh hãi, nhìn lại thấy người đó đầu râu tóc bạc, mặc một chiếc áo rách nát, là một người ăn mày đã thật già. Truyền Công, Chấp Pháp hai vị trưởng lão cùng đứng lên nói:

-Có chuyện gì mà Từ trưởng lão phải đại giá quang lâm?

Quần cái thấy Từ trưởng lão đến ai nấy đều kinh động. Vị Từ trưởng lão này ở trong Cái Bang bối phận cực cao, năm nay đã tám mươi bảy tuổi, Ưông bang chủ tiền nhiệm vẫn tôn xưng là sư bá, trong Cái Bang ai ai cũng đều là hậu bối của ông ta. Ông ta quý ẩn đã lâu, xưa nay không màng đến thế sự. Kiều Phong và Truyền Công, Chấp Pháp các trưởng lão hàng năm đến thăm hỏi cũng chỉ nói chuyện thông thường trong bang. Không ngờ giờ phút nào ông lại đến đây, ngăn Kiều Phong không cho đọc quân tình nước Tây Hạ khiến mọi người ai nấy đều ngạc nhiên.

Kiều Phong lập tức nắm chặt tay giữ tờ giấy lại, khom lưng thi lễ nói:

-Từ trưởng lão khỏe chứ?

Nói xong ông mở tay ra đưa tờ giấy đến trước mặt Từ trưởng lão. Kiều Phong là bang chủ Cái Bang, bối phận tuy có thấp hơn Từ trưởng lão nhưng khi gặp đại sự trong bang thì vẫn phải do ông ta ra lệnh, không nói gì Từ trưởng lão chỉ là một tiền bối đã thoái ẩn, dẫu có những vị bang chủ đời trước phục sinh thì địa vị cũng vẫn phải ở dưới. Ngờ đâu Từ trưởng lão không cho Kiều Phong đọc quân tình nước Tây Hạ, ông ta không kháng cự chút nào mọi người đều thật kinh ngạc.

Từ trưởng lão nói:

-Xin lỗi nhé.

Ông cầm ngay tờ giấy trong tay Kiều Phong, nắm chặt trong tay, kể đó đưa mắt nhìn khắp lượt những người trong Cái Bang, đồng dục nói:

-Di sương của Mã Đại Nguyên Mã huynh đệ là Mã phu nhân sẽ tới ngay để trần thuật cùng tất cả quý vị, xin mọi người đợi bà ta một lát có được không nào?

Mọi người đưa mắt nhìn Kiều Phong xem ông ta xử trí ra sao. Kiều Phong bụng đầy nghi hoặc nói:

-Nếu như việc này có liên quan trọng đại thì mọi người có đợi một chút cũng không sao.

Từ trưởng lão đáp:

-Việc này có liên quan trọng đại.

Ông nhắc lại mấy chữ đó mà không giải thích như thế nào, chỉ quay sang thi lễ với Kiều Phong tham kiến bang chủ rồi ngồi nhích sang một bên. Đoàn Dự

thừa cơ tán gẫu với Vương Ngừ Yên mấy câu ghé tai nàng nói nhỏ:

-Vương cô nương, chuyện trong Cái Bang thật là rắc rối, chẳng hay mình tránh ra một bên hay đứng ở đây xem thế nào?

Vương Ngừ Yên chau mày đáp:

-Mình là người ngoài đứng ra chẳng nên nghe chuyện cơ mật đại sự của người ta. Có điều ... có điều ... chuyện tranh chấp của họ có liên quan đến biểu ca của tôi nên tôi muốn nghe xem thế nào.

Đoàn Dự liền phụ họa:

-Đúng đó. Vị Mã phó bang chủ này cứ như họ nói là bị biểu ca cô giết chết, để lại một người vợ góa không nơi nương tựa, xem ra thật đáng thương.

Vương Ngừ Yên vội đáp:

-Không, không đâu! Mã phó bang chủ không phải do biểu ca tôi giết, Kiều bang chủ đã chẳng nói rồi là gì?

Ngay lúc đó lại có tiếng vó ngựa vang lên, hai người cưỡi ngựa chạy đến khu rừng hạnh. Người của Cái Bang tụ hội nơi đây, bên đường hẳn để những ký hiệu, chung quanh cũng có người tiếp dẫn chặn đường phòng địch nhân đến tấn công.

Ai cũng tưởng một trong hai người đó phải là quả phụ Mã Đại Nguyên, nào ngờ người ngồi trên lưng ngựa lại là một ông già và một bà lão. Người đàn ông thân thể nhỏ bé còn người đàn bà thì lại cao to, hai bên chênh lệch thật tức cười. Kiều Phong vội đứng lên nói:

-Hiện kháng lệ Đàm công, Đàm bà ở Xung Tiêu Động, Thái Hàng Sơn giá lâm Kiều Phong này không ra xa nghinh đón, xin tạ lỗi nơi đây.

Từ trường lão và Truyền Công, Chấp Pháp các trưởng lão khác cũng vội vàng đứng lên thi lễ. Đoàn Dự thấy cảnh tượng đó đoán chừng Đàm công, Đàm bà phải là những nhân vật có tiếng tăm trong võ lâm. Đàm bà nói:

-Kiều bang chủ, trên vai ông có đeo mấy món gì thế này?

Bà ta vươn tay ra nhổ luôn bốn chiếc dao ra, thủ pháp thật là nhanh nhẹn. Bà ta vừa rút dao ra, Đàm công liền thò tay vào túi lấy ra một cái hộp nhỏ, mở nắp thò ngón tay quét chút thuốc cao, trét lên vai Kiều Phong. Kim sang vừa sờ lên máu tại vết thương đang chảy ra như suối liền ngừng lại. Thủ pháp rút dao của Đàm bà nhanh nhẹn hiếm có trên đời nhưng cũng chỉ là một môn võ công, còn như Đàm công lấy hộp ra, mở nắp, quét thuốc, trét cao, cầm máu những động tác đó thật nhịp nhàng, tuy nhanh thật đấy nhưng ai nấy đều nhìn thấy rõ ràng chẳng khác gì người làm ảo thuật.

Thuốc cầm máu thần hiệu thật khó mà tưởng tượng nổi, bôi đến đâu máu ngừng chảy tới đó không phải làm đến lần thứ hai. Kiều Phong thấy Đàm công, Đàm bà không hỏi đầu đuôi câu chuyện đã giúp mình nhổ dao trị thương, tuy có vẻ hơi đường đột nhưng quả là cảm kích, miệng nói cảm ơn thấy đầu vai ngứa ngáy chỉ gây lát đau nhức đã giảm rất nhiều. Kim sang đó lĩnh nghiệm chưa từng thấy qua mà cũng chưa bao giờ nghe tiếng đến. Đàm bà lại hỏi:

-Kiều bang chủ, trên đời này có kẻ nào lớn mật dám lấy dao đâm ông thế?

Kiều Phong cười đáp:

-Ấy là tôi tự mình đâm mình.

Đàm bà ngạc nhiên:

-Sao lại tự mình đâm mình? Bộ hết chuyện làm rồi hay sao?

Kiều Phong mỉm cười đáp:

-Tôi tự đâm cho vui, cái vai này da dày thịt chắc không chạm tới gân cốt.

Tổng Hề Trần Ngô bốn trưởng lão thấy Kiều Phong cố ý dẫu chuyện cho mình, vừa hổ thẹn lại vừa cảm kích. Đàm bà cười ha hả nói:

-Người lại nói xạo chẳng? Ta biết rồi, gã này rần rứt lắm, nghe nói Đàm công mới có được hân ngọc miền cực bắc lẫn huyền băng thiềm thử chế tạo được thuốc chữa thương thật linh nghiệm nên muốn thử cho biết chứ gì?

Kiều Phong không cãi lại chỉ mỉm cười, nghĩ thầm: "Lão bà bà này thật là xoi lỗi, trên đời này có ai ở không tự mình đâm mình mấy dao để xem thuốc có linh nghiệm hay không".

Lại nghe tiếng lộp cộp, một con lừa chạy vào trong rừng, trên lưng là một người ngồi xoay đầu ngược lại, mặt hướng về phía đuôi. Đàm bà thấy y liền cười toét miệng gọi lớn:

-Sur ca, anh lại làm trò quái đản gì nữa đây? Tiểu muội phải dứt dứt anh mới được.

Người ngồi trên lưng lừa thân hình rút lại thành một cục chẳng khác gì một đứa bé bảy tám tuổi, Đàm bà giơ tay vỗ vào mông y, người đó liền rơi ngay xuống đất, đột nhiên vươn vai, duỗi chân tay biến thành một người cao lớn khiến ai nấy đều kinh ngạc. Đàm công mặt mày ra vẻ không vui, hừ một tiếng

liếc xéo y một cái nói:

-Ta tưởng ai hóa ra là người.

Nói xong quay lại nhìn Đàm bà. Người cười lừa ngược kia bảo xấu thì cũng chẳng xấu mà bảo đẹp thì cũng chẳng đẹp, bảo già thì cũng chẳng già, mà bảo rằng trẻ thì cũng chẳng trẻ, trong khoảng từ ba mươi đến sáu mươi. Người đó đồ dẫn nhìn Đàm bà, thần sắc cực kỳ đắm đuối, dịu dàng hỏi:

-Tiểu Quyên, hôm rày nàng có được khỏe không?

Đàm bà thân thể dềnh dàng, tóc trắng như sương, mặt mũi nhăn nheo vậy mà gọi là "Tiểu Quyên" nghe thật yếu điệu, người với tên thật không xứng chút nào, ai nấy nghe thấy thật tức cười. Thế nhưng bà lão nào đã chẳng qua thời son trẻ, khi còn là một thiếu nữ gọi Tiểu Quyên, đến lúc già có ai gọi Lão Quyên bao giờ? Đoàn Dự còn đang ngẫm nghĩ lại nghe tiếng vó ngựa lộp cộp thêm mấy người nữa cười ngựa chạy đến nhưng lần này không có vẻ gì gấp rút.

Kiều Phong còn đang đánh giá người khách cười lừa, đoán không được y thuộc hạng người nào. Y là sư huynh của Đàm bà, ngồi trên lưng lừa tỏ chút công phu Xúc Cốt Công cao minh như thế ắt không phải là người tầm thường nhưng có điều trước nay ông không hề nghe nói đến tên y.

Trong những người khách vừa cười ngựa chạy đến, đi đầu là năm thanh niên, người nào cũng mày râu mắt to, mặt mũi hao hao giống nhau, lớn tuổi nhất chừng ngoài ba mươi còn trẻ nhất cũng phải ngoài đôi mươi hiển nhiên là anh em cùng một mẹ. Ngô Trường Phong lớn tiếng nói:

-Thái Sơn ngũ hùng đã đến đây, hay lắm, hay lắm! Chẳng hay ngọn gió lành nào thổi năm vị cùng đến một lượt thế này?

Người thứ ba trong Thái Sơn ngũ hùng là Đôn Thúc Sơn quen biết rất thân với Ngô Trường Phong liền trả lời:

-Ngô tứ thúc khỏe chứ? Cha cháu cũng sắp đến rồi.

Ngô Trường Phong mặt hơi biến sắc ập ứng hỏi:

-Thật sao? Cha cháu ...

Ông ta vì phạm bang qui, trong bụng vẫn đang thấp thòm nghe nói Thiết Diện Phán Quan đất Thái Sơn Đôn Chính đột nhiên tới đây không khỏi chột dạ. Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính bình sinh ghét kẻ ác như kẻ thù, chỉ cần nghe trên giang hồ có chuyện gì bất hợp công đạo là ra tay can thiệp ngay. Bản thân ông ta võ công cực kỳ cao siêu, ngoài năm đứa con ruột ra lại còn rất đông học trò, đồ tử đồ tôn phải đến hơn hai trăm, cái tiếng Thái Sơn Đôn Gia trong võ lâm ai nghe thấy cũng phải e ngại ba phần.

Ngay lúc đó một con ngựa từ ngoài chạy vào rừng, Thái Sơn ngũ hùng cùng tiến lên giữ lấy đầu ngựa, một người mặc trường bào bằng gấm nhẹ nhàng nhảy xuống, quay sang phía Kiêu Phong chấp tay nói:

-Kiêu bang chủ, Đôn Chính này không được mời mà tự tiện đến, quả là làm phiền quý vị.

Kiều Phong đã từng nghe tên Đôn Chính đã lâu, bây giờ mới có dịp gặp, thấy ông ta mặt mũi phương phi, có thể nói là "đồng nhan hạc phát", thần thái thật là khiêm hòa không như giang hồ vẫn truyền tụng là ra tay không nề nang ai. Ông bèn ôm quyền đáp lễ nói:

-Nếu biết Đôn lão tiên bối đại giá quang lâm, họ Kiêu đã sớm ra ngoài nghinh tiếp rồi.

Người khác cười lừa đột nhiên cao giọng quát lại nói:

-Chu chọa, Thiết Diện Phán Quan đến thì kẻ đón người đưa, còn Thiết Thỉ Cỗ Phán Quan đến thì chẳng có ma nào ngó tới.

Mọi người nghe y nói Thiết Thỉ Cỗ Phán Quan cái danh hiệu kỳ quặc như thế, ai nấy bật cười ha ha. Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích ba nàng tuy biết rằng cười là bất nhã nhưng cũng phải mỉm mỉm cười. Thái Sơn ngũ hùng nghe gã này nói thế biết y có ý khích bác phụ thân ai nấy đều sầm mặt xuống. Có điều nhà họ Đôn gia giáo nghiêm minh, Đôn Chính chưa nói, các con không ai dám mở lời.

Đôn Chính công phu hàm dưỡng rất cao, nhất thời chưa biết được lai lịch người này thế nào, giả vờ như không nghe thấy chỉ sang sảng nói:

-Xin mời Mã phu nhân bước ra nói chuyện.

Một chiếc kiệu do hai hán tử khỏe mạnh từ trong rừng cây tiến ra nhanh như bay, đến giữa phu đất liền hạ xuống, vén rèm lên. Một thiếu phụ mặt đỏ toàn trắng từ trong kiệu khoan thai bước ra. Người đàn bà đó cúi đầu, quay sang Kiêu Phong lạy phục xuống nói:

-Vị vong nhân Ôn thị nhà họ Mã, tham kiến bang chủ.

Kiều Phong đáp lại một lễ nói:

-Xin chào tẩu tẩu, không dám.

Mã phu nhân nói:

-Tiên phu chẳng may qua đời, may được bang chủ và các vị bá bá thúc thúc lo liệu tang ma, kẻ sống thừa này nguyện ghi lòng tạc dạ.

Giọng nói của bà ta thật trong trẻo dễ nghe, xem ra tuổi còn trẻ lắm, có điều trước sau vẫn cúi gầm mặt xuống nên không ai nhìn rõ dung mạo ra sao. Kiều Phong cho rằng Mã phu nhân đã tìm ra chuyện gì hết sức trọng đại liên quan đến cái chết của chồng nên mới đích thân tới đây, nhưng chuyện trong bang sao không bẩm trước cho bang chủ, lại đi tìm Từ trưởng lão và Thiết Diện Phán Quan chủ trì ắt hẳn bên trong có điều gì hết sức kỳ lạ nên quay lại đưa mắt nhìn Chấp Pháp trưởng lão, cũng vừa lúc Bạch Thế Kính nhìn ông ta, hai người ánh mắt đầy vẻ hoang mang.

Kiều Phong đành phải tiếp khách từ ngoài đến trước rồi chuyện nội bộ sẽ tính sau nên nói với Đôn Chính:

-Đôn lão tiên bối, đây là Đàm thị kháng lệ của động Xung Tiêu, núi Thái Hằng, không biết hai bên đã quen biết nhau chưa?

Đôn Chính ôm quyền nói:

-Đã từ lâu nghe đến uy danh của hiền kháng lệ, nay may mắn được gặp.

Kiều Phong nói:

-Đàm lão gia tử, xin ông giới thiệu cho được biết vị tiên bối này để khỏi thất lễ.

Đàm công chưa kịp trả lời, người khách cười lừa đã cướp lời:

-Ta họ Song, tên Oai, ngoại hiệu là Thiết Thí Cổ Phán Quan.

Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính tuy công phu hàm dưỡng cao thật, đến nước này con giận vẫn bùng lên nghĩ thầm: "Ta họ Đôn, người lại bảo người họ Song. Ta tên Chính, người lại bảo người tên Oai, thế có khác gì cố tình gây sự với mình?".

Ông ta đang định nổi nóng thì đã nghe Đàm bà nói:

-Đôn lão gia tử, xin ông đừng nghe Triệu Tiền Tôn nói năng tầm xàm, gã này điên điên khùng khùng đừng có coi là thiệt.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Người này tên là Triệu Tiền Tôn ư? Xem ra không phải tên thật rồi". Ông bèn nói:

-Tất cả quý vị, nơi đây không có ghế ngồi vậy xin tùy tiện ngồi xuống đất.

Đợi cho mọi người phân biệt yên chỗ rồi ông mới nói tiếp:

-Chỉ trong một ngày mà gặp được các vị tiên bối cao nhân, quả thật vinh hạnh xiết bao. Không biết quý vị giá lâm có điều gì dạy bảo?

Đôn Chính đáp:

-Kiều bang chủ, quý phái là đại bang số một trên giang hồ, mấy trăm năm qua hiệp danh đã vang dậy trong thiên hạ, võ lâm mỗi khi nhắc đến hai chữ Cái Bang có ai mà không mười phần kính trọng, Đôn mỗ từ xưa tới nay lúc nào cũng thật tôn vinh.

Kiều Phong đáp:

-Không dám.

Triệu Tiền Tôn tiếp lời:

-Kiều bang chủ, quý phái là đại bang số một trên giang hồ, mấy trăm năm qua hiệp danh đã vang dậy trong thiên hạ, võ lâm mỗi khi nhắc đến hai chữ Cái Bang có ai mà không mười phần kính trọng, Song mỗ từ xưa tới nay lúc nào cũng thật tôn vinh.

Câu nói của y nhắc lại lời Đôn Chính từng chữ một, chỉ đổi một chữ Đôn thành chữ Song. Kiều Phong biết những tiên bối cao nhân trong võ lâm nhiều người tinh tinh thật là quái dị, gã Triệu Tiền Tôn này cứ chêm chọc Đôn Chính mãi, không hiểu vì cớ gì, mình chẳng nên đắc tội với bên nào thành thử cũng chỉ chấp tay nói:

-Không dám.

Đôn Chính mỉm cười, quay sang nói với đứa con trai cả là Đôn Bá Sơn:

-Bá Sơn, những chuyện tới đây con nói cho Kiều bang chủ hay. Người ngoài muốn học con ta thì phải học cho chu đáo.

Mọi người nghe qua không khỏi cười ồ lên, nghĩ bụng Thiết Diện Phán Quan nói như thế quả thực hết sức thâm trầm, Triệu Tiền Tôn nếu như lại nhại lời Đôn Bá Sơn thì có khác gì học làm con ông ta. Ngờ đâu Triệu Tiền Tôn lại cũng nói:

-Bá Sơn, những chuyện tới đây con nói cho Kiều bang chủ hay. Người ngoài muốn học con ta thì phải học cho chu đáo.

Y nói thế lại đâm ra chơi trêu Đôn Chính một lần nữa, tự coi là cha của Đôn Bá Sơn. Đứa con út của Đôn Chính là Đôn Tiểu Sơn tinh tinh nóng nảy liền



cất tiếng chửi ngay:

-Con mẹ nguoi, bộ mi hết chuyện làm, không muốn sống nữa hay sao?

Triệu Tiền Tôn lẩm bẩm nói một mình:

-Con mẹ nó chứ, cái thứ con chết tiệt này, đề bốn đứa đã là quá, còn thêm đứa thứ năm làm gì. Ha ha, dám chửi không phải con ruột mình đâu.

Nghe y công nhiên khiêu khích mình, Đôn Chính dù con giận xéo lăm cũng quần bèn quay sang nói với Triệu Tiền Tôn:

-Chúng mình là khách của Cái Bang, nếu như hơn thua với nhau có khác nào không nể mặt chủ nhân, đợi mọi việc xong xuôi rồi sẽ xin được thỉnh giáo cao chiêu của các hạ. Bá Sơn, người cứ việc nói đi.

Triệu Tiền Tôn lại nhại lại:

-Chúng mình là khách của Cái Bang, nếu như hơn thua với nhau có khác nào không nể mặt chủ nhân, đợi mọi việc xong xuôi rồi sẽ xin được thỉnh giáo cao chiêu của các hạ. Bá Sơn, ông đã bảo người nói, người cứ việc nói đi.

Đôn Bá Sơn hận không thể xông lên rút đao chém cho y mấy nhát mới hả giận, cố nén nộ khí nói với Kiều Phong:

-Kiều bang chủ, chuyện của quý bang, cha con chúng tôi đáng ra không nên can dự vào, nhưng cha tôi đã nói là: Quân tử ái nhân dĩ đức ...

Y nói tới đây, đưa mắt nhìn Triệu Tiền Tôn xem y có lập lại hay không, nếu như có nhại thế nào cũng nói "Cha tôi đã dạy: Quân tử ái nhân dĩ đức" thì có khác gì gọi Đôn Chính bằng gia gia.

Ngờ đâu Triệu Tiền Tôn cũng nhắc lại:

-Kiều bang chủ, chuyện của quý bang, cha con chúng tôi đáng ra không nên can dự vào, nhưng con tôi đã nói là: Quân tử ái nhân dĩ đức ...

Y đổi chữ "cha tôi" thành ra "con tôi" hóa ra lại chiếm phần hơn so với Đôn Chính. Mọi người nghe thế ai nấy đều chau mày, xem ra gã Triệu Tiền Tôn này đã đi quá đà e rằng không tránh khỏi một cuộc đổ máu. Đôn Chính thần nhiên nói:

-Các hạ nhất định phải gây chuyện với Đôn mỗ cho bằng được, tuy nhiên huynh đệ với các hạ chưa hề quen biết nhau, không biết đắc tội với các hạ ở chỗ nào xin được nói rõ cho nghe. Nếu quả như huynh đệ có điều sai quấy, lập tức sẽ xin lỗi các hạ ngay.

Mọi người đều khen thầm Đôn Chính, không hổ là bậc tiền bối đã nổi danh đất Trung Nguyên. Triệu Tiền Tôn đáp:

-Người không đắc tội với ta nhưng đã đắc tội với Tiểu Quyên, như thế còn gấp mười đắc tội với ta nữa.

Đôn Chính ngạc nhiên hỏi lại:

-Tiểu Quyên là ai? Ta đắc tội với bà ta hồi nào?

Triệu Tiền Tôn chỉ vào Đàm bà nói:

-Vị này là Tiểu Quyên đây. Tiểu Quyên là khuê danh của nàng, trong thiên hạ ngoài ta ra không ai được gọi như thế, nghe chưa?

Đôn Chính nghe vừa bực mình, vừa tức cười nói:

-Thì ra đó là khuê danh của Đàm bà bà, tại hạ không biết nên mạo muội xưng hô, mong được thứ lỗi.

Triệu Tiền Tôn làm ra vẻ kẻ cả đáp:

-Không biết thì không có tội, sợ phạm tha cho, lần sau không được thế nữa.

Đôn Chính nói:

-Tại hạ từng ngưỡng mộ uy danh Đàm thị kháng lệ ở động Xung Tiêu, núi Thái Hàng đã lâu, nhưng vô duyên gặp gỡ nhưng tự xét chưa từng ở sau lưng nói đưng đến ai, sao lại có chuyện đắc tội với bà bà nhà họ Đàm?

Triệu Tiền Tôn hăm hăm đáp:

-Ta vừa mới mở miệng hỏi Tiểu Quyên: "Hôm rày nàng có được khỏe không?", nàng chưa trả lời thì năm thằng cốt đột của nhà người đã làm bộ làm tịch, hùng hùng hổ hổ đi vô ngắt lời, cho tới giờ này cũng chưa trả lời cho ta hay. Đôn lão huynh, người thử hỏi xem Tiểu Quyên là hạng người nào? Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương này là hạng người nào? Đầu phải bọn ta đang nói chuyện rồi ai cũng vô đây quấy rầy được?

Đôn Chính nghe thấy y nói mấy câu tưởng như thông mà không thông đó, nghĩ thầm người này đầu óc quả là không bình thường bèn đáp:

-Huỳnh đệ có một chuyện chưa rõ ràng, xin được thỉnh giáo.

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Chuyện chi đây? Nếu như ta cao hứng chỉ cho người tò tường thì cũng không hề chi.

Đon Chính nói:

-Đa tạ! Các hạ bảo là khuê danh của Đàm bà trên đời này chỉ một mình các hạ được gọi đến, có phải không nào?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Chính thế. Nếu người không tin, thử gọi thêm một tiếng nữa xem cái thằng Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương, Phùng Trần Chữ Vệ, Tưởng Thẩm Hàn Dương này có xông lên đánh cho người một trận không?

Đon Chính đáp:

-Huỳnh đệ dĩ nhiên không dám gọi, nhưng không lẽ cả đến Đàm công cũng không dám gọi hay sao?

Triệu Tiền Tôn mặt mày tái nhợt, chết sững một hồi, ai nấy nghĩ rằng câu hỏi ngoắt ngoéo đó khiến y không trả lời được. Ngờ đâu đột nhiên Triệu Tiền Tôn khóc òa lên, nước mắt ràn rụa thật là thương tâm.

Chuyện xảy ra thật ngoài dự liệu của mọi người, con người trời không sợ, đất không sợ, dám cùng Thiết Diện Phán Quan gây chuyện cho tới nơi không ngờ chỉ vì một câu nói nhẹ nhàng lại khóc rống lên không sao cầm được nước mắt.

Đon Chính thấy y khóc thật thống thiết nên nổi lòng từ tâm, lúc đầu trong bụng chứa đầy lửa giận, lúc này lại nguội lạnh bèn an ủi:

-Triệu huynh, quả thật huỳnh đệ không ra gì ...

Triệu Tiền Tôn nghẹn ngào nức nở:

-Ta không phải họ Triệu.

Đon Chính lại càng ngạc nhiên hỏi lại:

-Thế thì các hạ họ gì?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Ta không có họ, đừng hỏi nữa.

Mọi người đoán chừng Triệu Tiền Tôn phải có chuyện gì cực kỳ đau lòng nhưng thực sự thế nào nếu như y không nói ra, người ngoài không tiện hỏi thêm nên đành để y sụt sùi nức nở khóc cho hả lòng. Đàm bà sầm mặt xuống nói:

-Anh lại phát khùng rồi, trước mặt các vị bằng hữu không sợ mất mặt hay sao?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Nàng bỏ ta đi lấy lão chết tiệt Đàm công, lòng ta không rầu, không đau sao được? Lòng ta tan nát rồi, ruột đã đứt đoạn rồi, cái mặt bè ngoài kia có còn gì mà mất hay không mất?

Mọi người nhìn nhau mỉm cười, thì ra chuyện chẳng có gì gọi là ly kỳ cả, ai cũng biết ngay là trước đây Triệu Tiền Tôn và Đàm bà có một đoạn tình sử, về sau Đàm bà lại đi lấy Đàm công khiến cho Triệu Tiền Tôn đau lòng đến nổi tên tuổi cũng chẳng còn cần đến, ngơ ngẩn điên điên rồ rồ. Nhìn lại vợ chồng họ Đàm ai nấy cũng trên sáu mươi cả rồi vậy mà Triệu Tiền Tôn kia tình vẫn sâu đậm, mấy chục năm qua vẫn tơ tưởng không thôi?

Đàm bà mặt đã nhăn nheo, tóc trắng xóa, không ai hiểu được tại sao bà lão cao to này lúc còn trẻ có điểm nào khiến người ta phải động lòng mà Triệu Tiền Tôn đến già vẫn còn lưu luyến. Đàm bà về mặt ngượng ngập nói:

-Sao sư ca còn đề cập đến chuyện cũ làm chi? Chuyện Cái Bang muốn bàn bạc hôm nay là chuyện đảng hoàng chính đáng, sư ca ngồi yên nghe là hơn.

Mấy câu khuyên bảo vừa giận dỗi vừa nhỏ nhẹ kia, Triệu Tiền Tôn nghe rất vừa lòng bèn nói:

-Vậy sư muội cười với ta một chút coi, ta mới nghe lời nàng.

Đàm bà chưa kịp cười, người ngoài đã có lắm người cười ồ lên. Bà lão dường như chẳng ai coi vào đâu, quay lại nhìn y nhoen một nụ cười, Triệu Tiền Tôn đỏ đần trông theo, nhìn về mặt cũng biết là thần tình mê mẩn, hồn vía lên mây rồi. Đàm công ngồi một bên mặt hầm hầm giận dữ nhưng không biết làm sao hơn.

Cái cảnh đó Đoàn Dự nhìn thấy bất giác kinh hãi: "Ba người này ai nấy tình cảm sâu xa như vậy, coi thể nhân chẳng vào đâu, còn ta ... ta đối với Vương cô nương mai đây cũng giống như Triệu Tiền Tôn hay sao? Không! Không! Đàm bà kia đối với sư ca hiển nhiên còn có chút tình ý, Vương cô nương canh cánh không quên là biểu ca nàng Mộ Dung công tử. So với Triệu Tiền Tôn ta thật chẳng thể nào bằng, không sao bì kịp được".

Còn Kiều Phong thì lại suy nghĩ vào một chiều khác: "Gã Triệu Tiền Tôn này quả nhiên không phải họ Triệu. Trước nay ta vẫn nghe Đàm công, Đàm bà của Xung Tiêu động, Thái Hàng sơn là đích truyền tuyệt kỹ của phái Thái Hàng, thế nhưng khi nghe ba người này nói chuyện, dường như họ không cùng sư môn. Thế thì Đàm công là người của phái Thái Hàng? Hay Đàm bà mới là người của phái Thái Hàng? Nếu Đàm công là phái Thái Hàng thì Triệu Tiền Tôn và sư muội Đàm bà là người của phái nào?"

Lại nghe Triệu Tiền Tôn nói:

-Nghe nói Cô Tô Mộ Dung Phục có cái trò "đi bỉ chi đạo hoàn thi bỉ thân" lớn mật làm càn, loạn sát người vô tội. Lão tử muốn gặp y một chuyến xem tên tiểu tử này có tài cán gì mà "đập lưng ông" tên Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương này? Tiểu Quyên, nàng gọi ta đến Giang Nam, ta dĩ nhiên là phải đi rồi, huống hồ ...

Triệu Tiền Tôn còn đang nói dở bỗng nghe có tiếng người khóc hu hu cực kỳ thảm thiết, tiếng khóc giống hệt y mới rồi. Mọi người nghe thấy ai nấy đều ngạc nhiên nghe thấy người kia vừa khóc vừa kể lể:

-Sư muội yêu quý của ta ời, lão tử có chỗ nào không phải với nàng đâu? Sao lại bỏ ta đi lấy cái lão họ Đàm làm gì? Lão tử ngày nhớ đêm mong, ruột và chín khúc lúc nào cũng nhớ Tiểu Quyên sư muội. Nhớ hồi sư phụ còn tại thế, đối với mình chẳng khác con cái trong nhà, nàng không lấy ta chẳng phụ lòng sư phụ hay sao?

Tiếng nói đó so với giọng của Triệu Tiền Tôn, thanh âm ngữ điệu giống hệt không khác chút nào, nếu mọi người không thấy y há hốc mồm, đầy vẻ ngạc nhiên thì ai cũng tưởng chính miệng y nói ra. Mọi người theo thanh âm mà tìm thì thấy đó là một cô gái mặc áo dài màu hồng nhạt.

Người con gái đó xoay lưng lại, chính là A Châu. Đoàn Dự, A Bích và Vương Ngữ Yên vốn đã biết tài mô phỏng ngôn ngữ và dáng điệu người khác không sai một mảy nên không lấy gì làm lạ lùng, những người khác không ai không lấy là kỳ lạ, lại thêm hoạt kê, tưởng rằng Triệu Tiền Tôn nghe xong thế nào cũng nổi giận đùng đùng.

Ngờ đâu mấy lời của A Châu lại chạm đến nỗi niềm sâu kín của y, y vốn đã ngừng khóc rồi, lúc này mắt lại đỏ hoe, miệng méo xệch, cùng với A Châu kẻ xướng người họa hai bên cùng giọt vắn giọt dài.

Đơn Chính lắc đầu, đồng dạng nói:

-Đơn mỗ tuy họ Đơn nhưng lại một vợ, bốn nàng hầu, con cháu đầy nhà. Còn vị Song Oai Song huynh kia, rõ là chán đơn gối chiếu, vô vô một thân. Chuyện lỡ làng từ thuở xa xưa hôm nay lại đem ra nói nữa, e rằng đến khuya cũng chưa hết. Song huynh, chúng ta được Từ trưởng lão của Cái Bang và Mã phu nhân mời đến Giang Nam, để bàn về chuyện hôn nhân đại sự của các hạ chẳng?

Triệu Tiền Tôn lắc đầu:

-Không phải.

Đơn Chính nói:

-Thế thì chúng ta đến đây để bàn chuyện đại sự của Cái Bang, đó mới là chuyện chính đáng.

Triệu Tiền Tôn bỗng nổi giận đùng đùng:

-Cái gì? Chuyện của Cái Bang mới là chuyện chính đáng, còn chuyện của ta với Tiểu Quyên không phải là chuyện chính đáng hay sao?

Đàm công nghe tới đây không còn nhịn nổi nữa liền nói:

-A Tuệ, nếu nàng không ngăn y lại để khỏi nói chuyện điên điên rồ rồ thì ta không để yên đâu.

Mọi người nghe thấy hai chữ "A Tuệ" đều nghĩ thầm: "Thì ra Đàm bà cũng có cái tên riêng, còn Tiểu Quyên chỉ một mình Triệu Tiền Tôn dùng để gọi mà thôi". Đàm bà dậm chân hậm hực nói:

-Anh ấy có gì đâu mà bảo là điên rồ, ông hại người ta ra nông nỗi đó thế mới thỏa lòng hay sao?

Đàm công ngạc nhiên hỏi lại:

-Ta ... ta ... có làm gì đâu mà bảo là hại y?

Đàm bà đáp:

-Ta lấy cái lão già vô tích sự như ông khiến sư ca phải buồn lòng ...

Đàm công cãi:

- Khi bà lấy tôi, tôi đâu có vô tích sự, cũng đâu đã già.

Đàm bà nổi giận nói:

- Nói mà không biết xấu, bộ ông tưởng hồi đó ông đẹp trai lịch sự lắm đó hả?

Từ trường lão và Đon Chính nhìn nhau lắc đầu, nghĩ thầm ba người này đều là những người có danh vọng, tiền bối kỳ túc trong võ lâm, vậy mà trước mặt mọi người tranh cãi về chuyện tình năm xưa, quả thật nực cười.

Từ trường lão đằng hắng một tiếng nói:

- Cha con Đon huynh ở Thái Sơn, vợ chồng họ Đàm ở Thái Hàng Sơn cùng các vị huynh đài, hôm nay nhũ lòng đến đây, tề bang trên dưới ai nấy đều thật là nở mày nở mặt. Mã phu nhân, xin bà nói lại từ đầu cho mọi người nghe.

Vị Mã phu nhân kia vốn chỉ đứng cúi đầu xuôi tay ở một bên, quay lưng về phía mọi người nghe thấy Từ trường lão nói thế, chậm rãi xoay lại nhỏ nhẹ nói:

- Tiên phu bất hạnh qua đời, tiểu nữ chỉ biết trách mình số mệnh long đong, tiếc cho tiên phu không để lại chút con cái gì để khói hương nhà họ Mã ...

Giọng bà ta tuy nhỏ nhưng thật thanh tao, từng chữ lọt vào tai khiến người nghe thật mũi lòng. Nói tới đây dường như đã xúc động, trong giọng nói có chiều nghẹn ngào. Trong khu rừng hạnh vô số anh hào ai nấy thật xót xa trong dạ. Cũng một tiếng khóc mà Triệu Tiên Tôn làm cho mọi người bật cười, A Châu làm cho người ta kinh ngạc, còn Mã phu nhân khiến mọi người cay đắng. Lại nghe bà ta tiếp tục:

- Sau khi tiểu nữ lo liệu ma chay cho tiên phu rồi mới kiểm soát lại các di vật, ở nơi cất giữ quyền kinh tìm thấy một phong thư dùng xi gấn chặt. Trên bao thư có viết:

Nếu như ta thọ chung chính tâm, phong thư này lập tức đốt ngay, nếu mở ra xem ấy là hủy hoại thân xác ta, khiến cho ta ở nơi cửu tuyền không an ổn. Còn như nếu ta chết bất đắc kỳ tử, phong thư này phải giao ngay cho các trưởng lão trong bản bang cùng đọc, việc có liên quan trọng đại, không được sơ xuất.

Mã phu nhân nói đến đây trong khu rừng đều im phăng phắc, đến một chiếc kim rơi xuống đất cũng nghe. Bà ta ngừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Thiếp thấy tiên phu viết trình trong như thế, biết là việc thật trọng đại nên lập tức muốn xin gấp bang chủ để trình di thư lên, cũng may bang chủ đang cùng các trưởng lão đến Giang Nam để báo thù cho tiên phu, nếu không ắt chẳng thấy được lá thư này.

Mọi người nghe thấy bà ta nói có chiều khác thường, sao lại "cũng may" rồi lại "nếu không" nên cùng quay sang nhìn Kiều Phong dò hỏi. Kiều Phong từ chiều tới giờ thấy sự tình mọi việc có một âm mưu cực kỳ quan trọng để đối phó với mình, tuy Toàn Quan Thanh và bốn trưởng lão nổi loạn đã bình định được, nhưng sự việc không vì thế mà kết thúc, bây giờ nghe Mã phu nhân nói lại thấy nhẹ nhõm hơn, thần sắc thân nhiên nghĩ thầm: "Bọn họ có âm mưu gì cứ nói ra cho xong. Kiều mỗ bình sinh không hề làm điều gì sai quấy, dù cho vu hãm thế nào họ Kiều này có sợ gì?".

Lại nghe Mã phu nhân tiếp tục:

- Thiếp biết lá thư này có liên hệ trọng đại đến bản bang, bang chủ và các trưởng lão không có ở Lạc Dương, thiếp sợ lỡ việc nên lập tức đến Trịnh Châu cầu kiến Từ trường lão trình lá thư lên để nhờ lão nhân gia lo liệu. Chuyện về sau thế nào xin Từ trường lão cáo tri cho các vị đây nghe.

Từ trường lão ho khục khặc mấy tiếng nói:

- Việc này ân ân oán oán, lão hủ thấy quả là khó nói.

Mấy câu đó thanh âm trầm buồn, xem ra có chiều u uất. Ông ta chậm rãi cời một chiếc bao vải trên lưng xuống, mở ra lấy ra một cái bao bằng giấy dầu, lại từ bên trong bao lấy ra một phong thư nói:

- Đây là di thư của Mã Đại Nguyên. Ông tổ của Đại Nguyên cho chí ông nội, rồi tới cha y mấy đời đều là người trong Cái Bang, nếu không phải trưởng lão thì cũng là đệ tử tám túi. Ta biết Đại Nguyên từ bé, bút tích của y ta nhận ra được dễ dàng, nét chữ trên bao thư đích xác là do Đại Nguyên viết. Khi Mã phu nhân giao cho ta phong thư, vết khăn trên bao thư vẫn còn nguyên vẹn, chưa ai đụng tới. Ta cũng lo rằng lỡ mất đại sự, không đợi tụ tập đủ các trưởng lão lập tức mở ra xem. Khi ta mở bao thư thì có Thiết Diện Phán Quan đất Thái Sơn cũng đang ở đó, có thể làm chứng việc này.

Đon Chính nói:

- Quả đúng vậy, lúc đó tại hạ quả đang ở Trịnh Châu làm khách ở nhà Từ lão, chính mắt nhìn thấy ông ta mở lá thư ra xem.

Từ trường lão mở chiếc phong bì lấy ra một tờ giấy nói:

- Ta vừa xem lá thư này, thấy nét chữ cho chí kinh lực không phải là của Đại Nguyên nên hơi kinh ngạc thấy hàng người nhận đề là: Kiểm Nhiệm ngô huynh lại càng kỳ quái. Quý vị cũng đã biết, Kiểm Nhiệm là biệt hiệu của tiền nhiệm bản bang Uông bang chủ, nếu không phải là người giao tình rất hậu với ông ta thì không dám xưng hô như thế. Uông bang chủ qua đời đã lâu, sao lại còn có ai viết thư cho ông nữa đây? Ta không xem trong thư viết gì, vội giờ đoạn cuối xem người ký tên, vừa đọc đến lại càng kinh ngạc hơn nữa. Lúc đó ta buột miệng "Ồ" lên một tiếng nói: "Thì ra là ông ta!". Đon huynh

nổi dạ hiểu kỳ thờ đầu tới xem cũng kinh ngạc kêu lên: "Ồ, hóa ra là y!".

Đon Chính gạt đầu, ý nói lúc đó quả là như vậy. Triệu Tiền Tôn chen vào:

-Đon lão huynh làm thế là trật rồi. Đó là thư tín cơ mật của Cái Bang, ông đâu có phải đệ tử một tú, hai tú gì trong bang, đến cả một tên ăn mày hạng bét giỡn rần kiếm cơm ăn cũng chưa phải, lẽ đâu lại đi dòm trộm chuyện riêng tư của người ta?

Ai cũng tưởng y điên điên khùng khùng nhưng câu này quả hợp tình hợp lý. Đon Chính mặt hơi đỏ lên nói:

-Ta chỉ nhìn thư danh dưới lá thư chứ không nhìn bên trong lá thư viết gì.

Triệu Tiền Tôn nói:

-Ông lấy một nghìn lạng vàng thì là ăn cắp dĩ nhiên rồi, nhưng có lấy một xu teng thì cũng vẫn là ăn cắp, tiền nhiều ít khác nhau, nên có ăn cắp lớn ăn cắp nhỏ. Thế nhưng ăn cắp lớn cũng là trộm mà ăn cắp vặt thì cũng là trộm. Xem trộm thư của người ta thì không phải là quân tử, mà không là quân tử thì phải là tiểu nham, là đồ hèn mặt xấu xa đáng chết lắm.

Đon Chính giờ tay xua xua mấy đứa con, ý nói không được vọng động, để mặc cho ông ta nói năng lăng nhăng, để rồi giải quyết sau, tuy trong bụng hết sức tức tối nhưng cũng tự hỏi: "Gã này vừa gặp mình là đã tìm đủ cách để gây chuyện, không lẽ y có thù oán cũ gì với mình chẳng? Không coi Thái Sơn Đon gia vào đâu trên giang hồ cũng chẳng mấy người sao ta nghĩ mãi chẳng ra nhỉ?"

Mọi người đang chờ Từ trường lão nói tên người thư danh dưới lá thư xem đó là hạng người nào mà khiến cho ông ta và Đon Chính phải kinh ngạc, lại thấy Triệu Tiền Tôn lèm bèm, quấy phá mãi không thôi nên không ít người hăm hăm nhìn y. Đàm bà bỗng nói:

-Các ngươi nhìn gì? Sư ca ta nói câu nào câu nấy đều trúng phóc.

Triệu Tiền Tôn thấy Đàm bà lên tiếng bênh mình, thật như mở cờ trong bụng nói:

-Các ngươi xem đó, đến Tiểu Quyên cũng còn nói thế thì còn làm sao mà trật được? Tiểu Quyên nói gì, làm gì xưa nay không bao giờ sai.

Bỗng dung một giọng nói y hệt cất lên:

-Đúng đó, Tiểu Quyên nói gì, làm gì không bao giờ sai. Bà ta lấy Đàm công, không lấy người, thì đâu có trật được.

Người nói chính là A Châu. Nàng bức mình khi thấy Triệu Tiền Tôn buông lời khinh miệt Mộ Dung công tử nên cũng đốp chát lại y. Triệu Tiền Tôn nghe nói vậy nụ cười bỗng tắt ngấm, A Châu đứng là lấy giáo ông đâm khiên ông, dùng đúng ngay thủ pháp "đi bi chỉ đạo hoàn thi bi thân" của nhà Mộ Dung để đối lại.

Lập tức có hai ánh mắt nhìn nàng cực kỳ thắm thiết, bên trái là của Đàm công, bên phải là của Đon Chính. Ngay lúc đó bỗng có bóng người thấp thoáng, Đàm bà đã phóng đến ngay chỗ A Châu, giờ tay tát một cái vào má nàng, quát lên:

-Ta lấy chồng đúng hay sai, có liên quan gì đến con tiểu a đầu này?

Bà ta ra tay cực nhanh, A Châu vừa toan né tránh nhưng không kịp, người ngoài cũng không cách nào cứu viện. Chỉ nghe bốp một tiếng nhỏ, trên đôi má trắng trẻo của A Châu đã hằn năm vết ngón tay thâm tím. Triệu Tiền Tôn cười sảng sặc nói:

-Dạy cho con tiểu a đầu một bài học cho mi hết xía miệng vô chuyện người khác.

A Châu nước mắt chạy quanh đang toan òa lên khóc, Đàm công đã bước tới, lấy trong túi ra một chiếc hộp ngọc trắng nhỏ, mở nắp ra quệt chút cao trong đó vơn tay ra xoa luôn lên má A Châu một lớp mỏng. Đàm bà đánh nàng một cái tát, thủ pháp cực kỳ nhanh nhẹn, nhưng bắt quả cũng chỉ vung tay ra rồi rút tay về, còn Đàm công thoa thuốc lên mặt, bao nhiêu động tác phiến phức vậy mà cũng nhanh không khác gì Đàm bà, khiến cho A Châu không kịp tránh ra thì thuốc đã bôi lên mặt rồi. Nàng còn đang ngạc nhiên, thấy khuôn mặt vừa đau vừa rát, đang sung húp đột nhiên thấy mát rượi khoan khoái, bàn tay trái lại có thêm vật gì đó, mở ra coi, thấy đó là một cái hộp ngọc bóng loáng, biết là Đàm công tặng cho mình loại diệu dược trị thương linh nghiệm nên đang khóc cũng bật cười.

Từ trường lão không màng đến việc Đàm bà đang dẫn vật Đàm công, hạ thấp giọng nói tiếp:

-Các vị huynh đệ, người viết lá thư đó là ai, lúc này ta chưa tiện nói ra. Từ chỗ ở trong Cái Bang hơn bảy mươi năm, ba mươi năm sau này thoát ần sơn lâm, không còn xông pha giang hồ nữa, chẳng tranh chấp với ai, cũng không gây thù chuốc oán. Ta sống trên đời cũng đã nhiều, không con cái, không học trò tự thấy mình không có gì tư tâm. Ta nói mấy câu đây, liệu các vị có tin nổi không nào?

Quần cái đồng thanh đáp:

-Lời của Từ trường lão còn không tin thì biết tin ai?

Từ trường lão quay sang nói với Kiều Phong:

-Ý bang chủ thế nào?

Kiều Phong đáp:

-Kiều mỗ đối với Từ trường lão vốn dĩ kính trọng, tiền bối hẳn đã biết rồi.

Từ trường lão nói:

-Ta xem lá thư đó xong rồi, suy nghĩ thật lâu, trong bụng nghi vấn không minh bạch, chỉ sợ có gì sai sót nên đưa lá thư cho Đôn huynh xem. Đôn huynh với người viết thư trước nay giao hảo nhận ra ngay bút tích của y. Việc này quá ư quan trọng nên ta phải nhờ Đôn huynh kiểm chứng thực hư thế nào.

Đôn Chính trừng mắt nhìn Triệu Tiền Tôn ý như muốn bảo: "Ngươi còn gì để nói nữa thôi?". Triệu Tiền Tôn nói:

-Từ trường lão đưa cho ngươi coi, ngươi coi là được rồi. Thế nhưng lần đầu ngươi coi là coi lén. Cũng chẳng khác gì một người trước kia là kẻ cắp, về sau ăn nên làm ra không đi ăn cắp nữa nhưng dấu y có là tài chủ cũng không rửa sạch cái gốc tích ăn cắp đã xuất thân.

Từ trường lão không thêm lý đến Triệu Tiền Tôn quấy hôi bôi nhọ, nói tiếp:

-Đôn huynh, nhờ ông nói cho mọi người biết phong thư đó là chân hay giả?

Đôn Chính đáp:

-Tại hạ và người viết thư giao thiệp lâu năm, trong nhà còn giữ nhiều lá thư của người đó nên lập tức cùng Từ trường lão và Mã phu nhân đến tề xá lấy những lá thư cũ ra so, tự tích quả nhiên giống hệt, ngay cả giấy hoa tiên và phong bì cũng một thứ với nhau quả là thứ thật không còn ngờ gì nữa.

Từ trường lão nói:

-Lão hủ sống thêm vài năm nên việc này lại càng phải đề dặt, huống chi có liên quan đến khí vận hưng suy của bản bang, lại liên quan đến tính mạng danh dự của một vị anh hùng hào kiệt, đâu có thể mạo muội làm càn?

Mọi người nghe ông ta nói thế, ai nấy đưa mắt nhìn Kiều Phong, biết ngay người "anh hùng hào kiệt" mà ông ta ám chỉ chính là Kiều bang chủ. Thế nhưng không một ai dám chạm vào ánh mắt ông ta, vừa nhìn trộm một cái lập tức cúi đầu xuống. Từ trường lão nói tiếp:

-Lão hủ biết Đàm thị kháng lệ của Thái Hàng Sơn với người viết thư cũng có duyên nguyên nên đến Xung Tiêu Động thỉnh giáo vợ chồng họ Đàm. Đàm công, Đàm bà liền đem mọi chuyện nguyên ủy bên trong rành rọt kể cho tôi nghe, ôi, tại hạ thực không dám nói thẳng, đau thương biết bao, xót xa biết bao.

Bấy giờ mọi người mới rõ chính Từ trường lão mời vợ chồng Đàm công, Đàm bà và Đôn Chính tới Cái Bang là để làm chứng cho mình. Từ trường lão lại tiếp:

-Đàm bà lại bảo rằng bà có một vị sư huynh việc này chính mắt trông thấy, nếu mời được ông ta chính miệng kể ra thì lại càng rõ ràng hơn, sư huynh của bà ấy chính là Triệu Tiền Tôn tiên sinh đây. Vị này tính tình không giống người khác, ai mời cũng không chịu đi. Thế nhưng Đàm bà rất có uy tín thành thử khi thư vừa gửi tới vị tiên sinh đó đã nhận lời tới ngay ...

Đàm công đột nhiên đầy vẻ giận dữ, quay sang Đàm bà hỏi:

-Cái gì? Bà gọi y tới đây ư? Sao không nói cho ta biết trước mà lại lén lút thậm thọt gì với nhau?

Đàm bà nổi sùng lên:

-Cái gì mà bảo lén lút thậm thọt? Tôi viết lá thư nhờ Từ trường lão sai người đưa tới là việc quang minh chính đại. Ông tính hay ghen nắng, biết được lại ầm cửa ầm nhà nên tôi mới không cho ông hay.

Đàm công nói:

-Làm mà không cho chồng biết vậy là không giữ đạo xướng tùy, biết không?

Đàm bà không nói thêm, vung tay tát bốp một cái ngay mặt chồng. Đàm công vỗ công rõ ràng cao hơn vợ nhiều nhưng bà ta đánh ra lại không đỡ gạt, cũng chẳng né tránh, cứ để yên cho bà ta đánh một chưởng, thò tay vào túi lấy ra một cái hộp nhỏ, quệt chút cao xoa lên mặt lập tức mặt bót sưng lên. Người đánh đã nhanh, người chữa lại còn nhanh hơn, chỉ có thể hai người liên hết giận, người ngoài trông thấy ai cũng nực cười.

Chỉ nghe Triệu Tiền Tôn thở dài một tiếng, thanh âm thật là ai oán bi thương nói:

-Thì ra là thế, thì ra là thế! Ôi, nếu ta sớm biết ngay từ đầu để nàng đánh mấy cái thì có gì là khó đâu?

Trong giọng nói đầy vẻ nuối tiếc. Đàm bà buồn bã nói:

-Hồi đó tôi đánh anh một cái, thế nào anh cũng phải đánh lại cho bằng được mới thôi, chẳng bao giờ chịu nhường lấy một chút.

Triệu Tiền Tôn ngăn người đứng chết sững xuất thần nhớ lại năm xưa, cô tiểu sư muội tính tính nóng nảy, hay hờn dỗi, hơi một tí là đánh ngay, mỗi khi mình vô duyên vô cớ bị nàng đánh không thể nào nhịn được lại tranh cãi với nhau thành ra mỗi lương duyên đành bỏ lỡ. Bây giờ trông thấy Đàm công chịu ép một bề, bị đánh không hoàn thủ mới chợt hiểu ra, trong lòng đau đớn không chịu nổi, mấy chục năm qua trách móc tiểu sư muội bỏ mình đi theo người khác tưởng phải nguyên do trọng đại, biết đâu đối phương chỉ có một phép "chịu đánh không đánh trả" mà thôi. Ôi, nếu như khi đó ta bảo nàng đánh thêm mấy cái thì chắc nàng không chịu đâu.

Từ trường lão nói:

-Triệu Tiền Tôn tiên sinh, xin ông nói ra trước mặt mọi người, việc viết trong lá thư kia là thật hay là giả?

Triệu Tiền Tôn lẩm bẩm nói một mình:

-Ta đúng là một thằng ngốc, sao lúc đó lại không nghĩ ra? Học võ là để đánh người khác, đánh kẻ ác, đánh kẻ hèn hạ tiểu nhân, lẽ đâu lại đi đánh người mình yêu, đánh người trong mộng? Đánh là vì tình, chửi là vì yêu, vài cái tát có gì quan trọng đâu?

Mọi người thấy ông ta si tình cũng đáng thương nhưng ai nấy thật tức cười, vậy mà ông ta vẫn chẳng coi chuyện đại sự Cái Bang đang cần phải giải quyết vào đâu. Từ trường lão mời ông từ xa gần dặm đến làm chứng bây giờ thấy người này si mê ngơ ngẩn, nói ra không biết có thể tin nổi hay không.

Từ trường lão hỏi thêm lần nữa:

-Triệu Tiền Tôn tiên sinh, chúng tôi mời ông tới đây là để nhờ ông nói chuyện trong bức thư.

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Đúng rồi, đúng rồi. Ồ, ông hỏi ta chuyện trong lá thư ư? Lá thư đó tuy ngắn thật nhưng đầy tình ý triền miên:

Bốn mươi năm về trước,

Nghiên bút hai mái đầu.

Chung đường quyền ngọn kiếm,

Tương như vừa bên nhau.

Gió thoảng thương người cũ,

Giờ đây tóc điểm sương.

Phong tư còn như cũ?

Nét cười ai còn vương?

Từ trường lão hỏi là hỏi lá thư của Mã Đại Nguyên để lại, y lại đọc thuộc lòng lá thư Đàm bà gửi cho ông ta. Từ trường lão không biết làm sao hơn, quay sang Đàm bà nói:

-Đàm phu nhân, nhờ bà bảo ông ta nói đi thôi.

Ngồi đầu Đàm bà thấy Triệu Tiền Tôn đem một lá thư bình thường của mình ra đọc trơn như cháo chảy dù biết trong cơn mơ ông ta đã đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần, hết sức cảm động dịu dàng nói:

-Sư ca, anh nói lại khi đó tình hình như thế nào?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Tình cảnh lúc đó ư? Mọi chuyện ta nhớ như in vào óc. Sư muội tết hai bím tóc, mỗi bên buộc một sợi dây điều, hôm đó sư phụ dạy chúng mình chiêu Thâu Long Chuyển Phụng ...

Đàm bà chậm chậm lắc đầu nói:

-Sư ca, không phải nói chuyện chúng mình thuở trước. Từ trường lão hỏi anh, năm xưa huyết chiến ở Loạn Thạch Cốc ngoài Nhạn Môn Quan chính sư ca có tham dự, tình hình lúc đó như thế nào, anh nói cho mọi người nghe.

Triệu Tiền Tôn run run nói:

-Ngoài Nhạn Môn Quan ư? Nơi Loạn Thạch Cốc ... ta ... ta ...

Nói tới đó về mặt hốt hoảng, y quay người chạy vụt về hướng tây nam nơi không có người, thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn. Nếu như y chạy vào trong rừng rồi thật khó mà đuổi kịp, mọi người cùng kêu lên:

-Này, đừng chạy, mau quay lại!

Triệu Tiền Tôn nào có nghe, lại càng ra sức chạy cho nhanh. Đột nhiên có tiếng người đồng đặc nói:

Sư huynh xa từ lâu,

Mái tóc đã ngả màu.

Phong tư không bằng cũ,

Nụ cười nay còn đâu?

Triệu Tiền Tôn lập tức đứng lại, quay đầu hỏi:

-Ai nói đó?

Người kia nói tiếp:

-Nếu không thẹn vì thân tàn ma dại sao gặp Đàm công lại phải co giò bỏ chạy?

Mọi người nhìn vào người đang nói thì ra đó là Toàn Quan Thanh. Triệu Tiền Tôn bực tức đáp:

-Cái gì mà bảo thẹn vì thân tàn ma dại? Y chỉ bắt quá có công phu "chịu đánh không đánh trả" mà thôi chứ có gì hơn ta đâu?

Đột nhiên từ bên kia khu rừng hạnh có tiếng người già nua trả lời:

-Biết chịu đánh không đánh trả đó là công phu số một trong thiên hạ rồi, đâu phải dễ dàng gì?

7 Vợ chồng, tiếng dùng văn vẻ

8 tóc đã bạc nhưng mặt mũi còn trẻ

9 Thiết Diện là mặt sắt, Thiết Thí Cô là đất sắt

10 vị vong là người chưa chết, ý nói đáng lẽ phải tuân tiết theo chồng nay có sống cũng là thừa. Chữ dùng khiêm cung kiểu cách của người đời xưa.

11 Đơn là một, Song là hai. Chính là thắng, Oai là cong vạy.

12 Người Tàu có một bài tứ tự dài gọi là Bách Gia Tính (trăm họ) ghi lại những họ thông dụng nhất ở Trung Hoa mở đầu bằng Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương .... Lấy tên là Triệu Tiền Tôn cũng không khác gì người mình bảo tên tôi là Nguyễn Lê Trần, không phải tên thật.

13 Đoạn đầu trong Bách Gia Tính

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 31: Tích Thời Nhân

Ân xưa oán cũ bao vòng lụy,

Sớm bạn trưa thù lắm đổi thay.

\*

\*\*

Mọi người quay đầu nhìn lại thấy từ đằng sau cây hạnh một lão tăng mặt vuông tai lớn, hình mạo uy nghiêm mặc áo cà sa màu tro bước ra. Từ trường lão reo lên:

-Trí Quang đại sư của Thiên Đài Sơn đã đến, hơn ba mươi năm không gặp không ngờ đại sư vẫn còn tráng kiện đến thế.

Tên tuổi của hòa thượng Trí Quang không mấy nổi tiếng, những người vai vế kém một mức ở trong Cái Bang không ai biết đến ông ta. Thế nhưng Kiều



Phong, lực đại trưởng lão đều đứng lên tỏ ý kính trọng, biết ông năm xưa từng phát đại nguyện đem buồm vượt biển đến những đất man hoang hái những loại cây lạ chữa bệnh cho vô số dân chúng vùng Triết Mân Lưỡng Quảng bị nhiễm bệnh. Chính vì thế mà ông ta bị ốm nặng khiến cho võ công hoàn toàn mất hết nhưng ân huệ với bách tính không phải nhỏ. Mọi người lực tặc tới gần thì lễ.

Trí Quang đại sư quay sang Triệu Tiền Tôn cười nói:

-Võ công không bằng đối phương, chịu cho người ta đánh không đánh trả đã là khó, nếu như võ công cao hơn đối phương mà bị đánh vẫn không đánh trả thì càng khó hơn.

Triệu Tiền Tôn cúi đầu ngẫm nghĩ xem chừng đã hiểu. Từ trưởng lão nói:

-Trí Quang đại sư đức trạch sâu xa không ai mà không kính trọng. Thế nhưng gần mười năm nay không còn hỏi đến chuyện chốn giang hồ, hôm nay Phật giả quang lâm quả là cái phúc của bọn ăn mày chúng tôi, tại hạ thật là cảm kích.

Trí Quang đại sư nói:

-Từ trưởng lão của Cái Bang và Đôn Phán Quan của núi Thái Hàng liên danh gọi đến, lão nạp lễ nào lại không đi? Thiên Đài sơn và Vô Tích có xa xôi gì, trong thư hai vị có nói là việc này liên quan đến khí vận của dân đen nên đành phụng chiếu.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Thì ra ông ta được Từ trưởng lão và Đôn Chính mời đến". Ông nghĩ tiếp: "Ta vẫn nghe Trí Quang đại sư đức cao vọng trọng không thể nào tham dự vào cái âm mưu làm hại ta, có lẽ nhân gia đến đây cũng là chuyện tốt".

Triệu Tiền Tôn đột nhiên nói:

-Cuộc đại chiến nơi Loạn Thạch Cốc ngoài Nhạn Môn Quan Trí Quang đại sư cũng có tham dự, vậy mời ông nói trước.

Trí Quang nghe thấy mấy tiếng "Cuộc đại chiến nơi Loạn Thạch Cốc ngoài Nhạn Môn Quan" lập tức sắc mặt lộ vẻ kỳ lạ, vừa có vẻ bồn chồn, vừa có vẻ sợ sệt, lại giống như quả thảm khốc nên không muốn nhìn, sau cùng chuyển sang đầy vẻ từ bi thương xót, thở dài nói:

-Sát nghiệt nặng nề thay! Sát nghiệt nặng nề thay! Chuyện này nói ra quả là đáng thẹn. Các vị thí chủ, đại chiến nơi Loạn Thạch Cốc đã ba mươi năm rồi sao hôm nay còn nhắc lại làm chi?

Từ trưởng lão nói:

-Chỉ vì bản bang hiện nay gặp phải biến cố trọng đại, có liên quan mật thiết đến lá thư này.

Nói xong ông đưa lá thư ra. Trí Quang cầm lá thư đọc qua một lượt, rồi lại đọc thêm một lần nữa, lắc đầu nói:

-Oan gia nên cời không nên buộc, việc gì phải đem chuyện cũ ra nhắc lại làm gì? Cứ như ý kiến lão nạp, lá thư này nên hủy đi, không nên để lại vết tích gì là tốt hơn cả.

Từ trưởng lão đáp:

-Mã phó bang chủ của bản bang bị chết thảm, nếu như không truy cứu, nỗi oan của Mã phó bang chủ dĩ nhiên không rửa sạch, bản bang lại có cơ nguy tan rã.

Trí Quang đại sư gật đầu:

-Vậy thì cũng nên nói ra.

Ông ngẩng đầu lên thấy vầng trăng lưỡi liềm treo nơi chân trời tỏa trên tàn cây một luồng ánh sáng nhợt nhạt rồi quay sang nhìn Triệu Tiền Tôn nói:

-Thôi được, chuyện lão nạp sai lầm năm xưa không dấu ai nữa cứ có sao nói vậy.

Triệu Tiền Tôn nói:

-Chúng ta vì nước vì dân không thể nói là chuyện sai lầm.

Trí Quang lắc đầu:

-Sai lầm là sai lầm, việc gì còn phải dối người dối mình làm chi?

Ông quay sang phía mọi người kể:

-Ba mươi năm trước, hào kiệt Trung Nguyên nhận được tin là nước Khất Đan sắp đưa qua một đoàn võ sĩ đánh vào chùa Thiếu Lâm để đoạt lấy những đồ phở nhà chùa đã tàng trữ mấy trăm năm qua.

Mọi người ồ lên một tiếng nhỏ nhỏ nghĩ thầm: "Dã tâm của bọn võ sĩ Khất Đan quả không phải nhỏ". Võ công tuyệt kỹ của chùa Thiếu Lâm là những chỉ

bảo của Trung Thổ, Khất Đan và Đại Tổng chinh chiến lâu năm nếu như họ lấy được những võ công bí cập của chùa Thiếu Lâm đem ra dạy cho quân lính tập, ở trên chiến trường quan binh Đại Tổng sẽ không thể nào đương cự nổi. Trí Quang kể tiếp:

-Việc đó quả là chuyện hết sức trọng đại, nếu như Khất Đan thành công thì Đại Tổng sẽ có cái họa mất nước, người người sẽ chết dưới đao dài, giáo nhọn của quân Liêu, bọn con cháu Hoàng Đế chúng ta e rằng bị diệt chủng mất thôi. Chúng ta thấy sự việc khẩn cấp, không kịp bàn tính kỹ càng nghe nói bọn võ sĩ đó sẽ đi bằng lối Nhạn Môn Quan nên một mặt thông tri cho chùa Thiếu Lâm phòng bị nghiêm ngặt, tất cả mọi người lập tức lên đường đi ngay ra bên ngoài của Nhạn Môn nghênh địch, nếu không diệt được hết bọn chúng thì cũng làm cho gian mưu không thể thi hành được.

Mọi người nghe nói sẽ đi đánh nhau với quân Khất Đan đều nhiệt huyết sôi sùng sục nhưng cũng lại lo. Nhà Đại Tổng bao nhiêu đời nay bị quân Khất Đan hà hiếp lăng nhục đánh trận nào thua trận ấy, binh tướng thì chết, đất đai phải nhường, binh lính dân lành chết dưới đao của quân Khất Đan không phải là ít.

Trí Quang đại sư chậm rãi quay đầu lại, chăm chăm nhìn Kiều Phong nói:

-Kiều bang chủ, nếu như ông nghe được cái tin như thế thì phải làm sao?

Kiều Phong đồng dục đáp:

-Trí Quang đại sư, Kiều mỗ kiến thức thiên lậu, tài đức không đủ để cho mọi người kính phục, đến nỗi trong bang anh em cũng còn có dạ nghi ngờ, nói ra quả là hổ thẹn. Thế nhưng dù cho Kiều mỗ vô năng nhưng cũng là một kẻ nam nhi có gan dạ, có cốt cách, những việc tiết nghĩa như thế không phải không biết chỗ nào đúng, chỗ nào sai. Đại Tổng chúng ta bị quân chó Liêu kia hiếp đáp, thù nhà nợ nước ai mà chẳng nghĩ đến chuyện báo đáp? Nếu như nghe thấy những tin tức như vậy thế nào cũng tất lãnh anh em trong bản bang, ngày đêm đến chặn chúng lại.

Mấy lời của ông quả là khảng khái hiên ngang, ai nghe thấy cũng bồi hồi xúc động nghĩ thầm: "Nam nhi hán, đại trượng phu phải như thế mới được".

Trí Quang gật đầu nói:

-Nếu như thế, bọn ta chạy ra ngoài Nhạn Môn Quan phục kích người Liêu, theo như Kiều bang chủ thì không có gì sai trái, phải không?

Kiều Phong trong bụng hơi bức, nghĩ thầm: "Ông nghĩ ta là hạng người gì? Câu nói đó quả đã coi thường ta lắm". Tuy nhiên ông không tỏ ra giận dữ chỉ nói:

-Anh phong hiệp liệt của các vị tiền bối, Kiều mỗ cực kỳ kính phục, chỉ tiếc không sinh ra sớm ba mươi năm để được theo các bậc tiền hiền, cùng chung nghĩa cử đi giết quân Hồ Lỗ.

Trí Quang nhìn kỹ ông một lần nữa, vẻ mặt thoáng vẻ lạ lùng, chậm rãi nói:

-Khi đó chúng ta chia thành nhiều toán chạy đến Nhạn Môn Quan. Ta và vị huynh đệ này ...

Ông chỉ vào Triệu Tiền Tôn rồi tiếp:

-... đều ở toán thứ nhất. Toán của bọn ta cả thảy hai mươi một người, người đứng đầu tuổi cũng chưa lớn, so với ta còn kém vài tuổi. Thế nhưng y võ công trác tuyệt, trong võ lâm địa vị tôn vinh nên mọi người cứ y lên làm thủ lĩnh, ai nấy nghe lệnh y mà hành sự.

Trong toán chúng ta có Uông bang chủ của Cái Bang, Vương lão anh hùng Vạn Thắng Dao Vương Duy Nghĩa, Địa Tuyết Kiếm Hạc Vân đạo trưởng của phái Hoàng Sơn đều là những cao thủ hạng nhất trong võ lâm thời đó.

Lúc đó lão nạp chưa xuất gia xếp vào chung với quần hùng thật không xứng chút nào, chỉ có điều giết địch báo quốc không chịu kém người, có chút công sức nào đóng góp chút đó. Vị nhân huynh này lúc đó võ công cũng cao hơn lão nạp nhiều, còn bây giờ thì khỏi cần nói cũng biết.

Triệu Tiền Tôn nói:

-Đúng vậy! Khi đó võ công ta giỏi hơn ông nhiều, ít ra cũng cỡ này.

Y vừa nói vừa đưa hai tay ra, xòe ra cách nhau đến hơn một thước. Thế nhưng y cảm thấy như vậy chưa đủ, lại nhích hai bàn tay ra xa đến thước rưỡi. Trí Quang kể tiếp:

-Bọn ta qua khỏi Nhạn Môn Quan thì trời đã về chiều, đi ra khỏi cửa ải thêm độ mười dặm nữa, hết sức phòng bị đột nhiên từ phía tây bắc vọng lại tiếng võ ngựa đang phi, nghe tiếng chân phải đến chục kỵ sĩ. "Đàn anh đứng đầu" giờ tay phải lên, tất cả mọi người đều dừng lại. Mọi người trong bụng vừa vui mừng vừa lo lắng không ai nói câu nào. Vui mừng vì tin tức không phải là giả, may là mình đã đến kịp kịp thời ngăn được bọn chúng. Thế nhưng ai cũng biết đoàn võ sĩ Khất Đan mười phần lợi hại, từ tể thì đã không đến, đến ắt chẳng hay ho gì, lại toan tấn công vào Thái Sơn Bắc Đẩu của võ học Trung Quốc thì nhất định phải là thành phần được tuyển chọn muôn vạn người mới có một chữ không phải tầm thường. Đại Tổng đánh với Khất Đan thua thì nhiều, thắng chẳng bao nhiêu, cuộc chiến hôm nay thắng bại thế nào thực khó mà biết được.

"Đàn anh đứng đầu" giờ tay vẫy một cái, hai mươi một người chúng ta chia nhau ra ẩn đằng sau những tảng đá. Phía bên trái sơn cốc là một cái vực sâu đá nhọn lởm chởm, đưa mắt nhìn xuống chỉ một màu đen ngòm không thấy đáy.

Tai nghe tiếng chân ngựa mỗi lúc một gần, rồi có tiếng bảy tám người cùng hát vang một bài hát của người Liêu, tiếng ngân dài, nghe quê mùa hào tráng

nhưng không hiểu ý nghĩa thế nào. Ta nắm chặt cán đao, lòng bàn tay toát mồ hôi lạnh, lau vào ống quần cho khô chẳng mấy chốc lại ướt nữa. "Đàn anh đứng đầu" nằm ngay bên cạnh ta, y biết ta hồi hộp lắm nên đưa tay vỗ vỗ lên vai, nhìn ta mỉm cười, lại giơ tay lên chém như một cái ý nói giết quân Hồ Lỗ. Ta cũng cười đáp lại, trong lòng thấy trấn tĩnh hơn nhiều.

Con ngựa đầu của bọn Liêu đến cách bọn ta chừng ngoài năm chục trượng, ta từ sau đám loạn thạch thò đầu ra xem thấy đám võ sĩ Khất Đan đều mặc áo lông, có kẻ tay cầm trường mâu, có đứa thì cầm loan đao, có đứa lại cầm cung tên, lại cũng có kẻ trên vai đậu một con chim săn thật to lớn hung mãnh, cả bọn vừa đi vừa hát, không biết rằng đằng trước có địch nhân mai phục. Chỉ trong giây lát, ta đã nhìn rõ diện mạo của mấy tên Khất Đan đi đầu, đứa nào cũng cắt tóc ngắn để râu rậm, trông thật hung dữ. Bọn chúng càng lúc càng gần, tim ta mỗi lúc đập một nhanh hơn tưởng như sắp bật ra khỏi miệng.

Mọi người nghe ông ta kể chuyện, tuy biết rằng đây là chuyện cũ ba mươi năm trước nhưng ai nấy cũng hồi hộp. Trí Quang quay sang Kiều Phong nói:

-Kiều bang chủ, việc này thành hay bại liên quan đến việc mất còn của nhà Đại Tổng, sống chết của bách vạn sinh linh, mà bên ta cũng không biết chắc có thắng được hay không. Chỉ có một điểm lợi là địch ở ngoài sáng, ta trong bóng tối, không biết theo ý bang chủ thì phải thế nào cho phải?

Kiều Phong đáp:

-Xưa nay việc binh không nề lừa dối, việc này là chuyện hai nước giao tranh không thể nào theo nghĩa khí giang hồ, qui củ võ lâm được. Bọn chó Liêu khi giết dân đen nhà Đại Tổng chúng ta, có bao giờ nương tay đâu? Cứ như ngu kiến của tại hạ thì nên dùng ám khí, mà ám khí phải tầm độc cực mạnh.

Trí Quang giơ tay vỗ đùi, nói:

-Đúng đó. Ý kiến của Kiều bang chủ cũng y hệt sự suy nghĩ của bọn ta hồi đó. "Đàn anh đứng đầu" thấy bọn Liêu cầu đến gần, hú lên một tiếng, mọi người liền phóng ám khí ra, đủ cả cương tiêu, tụ tiễn, phi đao, thiết chùy ... loại nào cũng tầm độc cực mạnh. Bọn chó Liêu kia kêu la hò hét, loạn cả lên, hơn một nửa đã ngã xuống ngựa.

Trong đám Cái Bang lập tức có kẻ vỗ tay rồi tiếng hoan hô nổi lên. Trí Quang nói tiếp:

-Bây giờ ta đã nhìn thấy rõ ràng, võ sĩ Khất Đan cả thảy là mười chín đứa, chúng ta dùng ám khí đã tiêu diệt được mười hai người, chỉ còn lại có bảy tên. Tất cả chúng ta liền ồa lên, đao kiếm vung ra, chỉ trong giây lát giết sạch luôn cả bảy, không một đứa nào chạy thoát.

Trong Cái Bang cũng vẫn có người reo hò nhưng Kiều Phong, Đoàn Dự lại nghĩ: "Ông vừa bảo võ sĩ Khất Đan là 'thành phần được tuyển chọn muôn vạn người mới có một' nhưng sao lại kém cỏi thế, chỉ giây lát đã bị giết sạch là sao?"

Chỉ nghe Trí Quang thở dài một tiếng nói:

-Chúng ta chỉ vừa ra tay đã giết sạch mười chín tên võ sĩ Khất Đan, tuy cũng vui sướng thật nhưng trong bụng đã nổi mối nghi ngờ, thấy bọn Khất Đan này quá là tầm thường, không đứa nào chịu nổi một cái đánh hoàn toàn không phải là hảo thủ. Chẳng lẽ những tin tức nghe được không chính xác hay sao? Cũng khó mà bảo là người Liêu sắp xếp bọn này để dụ cho bọn ta vào tròng? Bọn ta mới bàn bạc được vài câu lại nghe tiếng võ ngựa, từ hướng tây bắc có hai người cưỡi ngựa chạy đến.

Lần này bọn ta không mai phục nữa, lập tức tiến lên nghênh địch, thấy trên yên ngựa là một nam, một nữ. Người đàn ông thân hình cao lớn, tướng mạo uy nghiêm, ăn mặc sang hơn mười chín tên võ sĩ kia nhiều. Người đàn bà còn trẻ, trong tay bồng một đứa hài nhi, hai người nói cười vui vẻ, thần thái hết sức triu mến rõ ràng là một cặp vợ chồng. Hai người Khất Đan trông thấy bọn ta, lộ vẻ ngạc nhiên, nhưng thấy ngay xác mười chín tên võ sĩ nằm dưới đất, người đàn ông liền lộ vẻ hung dữ, lớn tiếng quát tháo xí xỏ một tràng bằng tiếng Khất Đan không hiểu ý muốn nói gì.

Thiết Tháp Phương Đại Hùng Phương tam ca đặt Đại Đồng Sơn Tây vung cây thiết côn bằng thép rồng lên quát lớn: "Thằng chó Liêu khốn kiếp kia, mau chịu chết!". Y liền vung gậy lên đánh tới gã Khất Đan kia. "Đàn anh đứng đầu" trong bụng ngờ vực bèn kêu lên: "Phương tam ca, đừng nên lỗ mãng, chờ hại mạng y, chỉ bắt sống tra hỏi xem thế nào?".

"Đàn anh đứng đầu" chưa nói hết câu, tay gã Khất Đan đã vuron ra chộp luôn thiết côn của Phương Đại Hùng, thúc một cái nghe cắc một tiếng nhỏ, khớp xương tay Phương Đại Hùng đã gãy. Gã Khất Đan vung cây gậy lên từ trên không đánh xuống, bọn ta ai nấy kinh hoàng kêu lên, thấy không thể nào xông lên cứu kịp nên ai nấy liền bắn ám khí vào y.

Gã người Liêu kia liền phát tay áo bên trái một cái, một luồng kinh phong hất bảy tám món ám khí dạt cả ra. Tính mạng Phương Đại Hùng xem ra không sao sống được, ngờ đâu y thò thiết côn ra hất một cái, cả Phương Đại Hùng lẫn cây côn đều văng ra ngoài vệ đường, mồm vẫn xí xỏ không ai hiểu gì cả.

Người đó chỉ lộ chút công phu, bọn ta ai nấy đều chấn động, biết rằng người này võ công cao cường trên đời hiếm có quả nhiên tin tức loan truyền không phải là giả. Nhưng những hảo thủ đến sau còn giỏi hơn nữa nên phải lấy đông thắng ít, giết được tên nào hay tên ấy, lập tức sáu bảy người liền xông lên tấn công. Bốn năm người khác cũng xông vào tấn công người đàn bà.

Ngờ đâu thiếu phụ đó hoàn toàn không biết chút võ công nào hết, một người vung kiếm lên chém đứt một cánh tay bà ta, đứa trẻ trong tay liền rơi xuống đất, một người khác vung đao hót đứt luôn nửa bên đầu thiếu phụ. Gã người Liêu kia võ công tuy cao cường thật nhưng bị sáu bảy cao thủ dùng đao kiếm vây đánh nên làm sao có thể phân thân chống đỡ cho vợ con? Mấy chiêu đầu y chỉ cốt đoạt binh khí của những người phe ta, không làm ai bị thương cả, đến khi thấy vợ chết rồi, mắt đỏ ngầu, vẻ mặt cực kỳ đáng sợ. Khi đó ta vừa chạm phải mục quang y, tự nhiên chân tay bủn rủn không dám xông lên nữa.

Triệu Tiền Tôn nói:

- Việc đó cũng không trách ai được! Việc đó cũng không trách ai được!

Y ngoài những câu nói với Đàm bà ra, ăn nói với ai cũng ra chiều kẻ cả ngạo mạn nhưng mấy câu này xem ra vừa có phần đau buồn vừa có phần khiêm tốn. Trí Quang tiếp:

- Cuộc ác chiến đó đã ba mươi năm trước nhưng trong thời gian ba chục năm qua không biết bao nhiêu lần nằm mơ thấy cái cảnh đó, từng chi tiết rõ ràng in hằn trong tim ta. Gã người Liêu vung hai tay ra, không biết y dùng thủ pháp cầm nã nào đoạt luôn được hai món binh khí trong tay hai huynh đệ, vừa chém vừa đâm giết luôn hai người. Y lúc thì từ lưng ngựa nhảy vọt ra, có lúc lại nhảy trở về lưng ngựa, nhanh như chim cắt vô mồi, hành động biến chuyển không khác gì ma quỷ. Đúng thế, y chẳng khác gì ma quỷ hóa thân, xông bên đông giết một người, chuyển qua bên tây giết thêm người nữa. Chỉ trong giây lát, trong hai mươi một người chúng ta đã có chín người bị y giết chết.

Thế là cả bọn ta ai nấy hằm hằm tức giận, từ "đàn anh đứng đầu" đến Ưông bang chủ, người nào cũng liều mạng xông lên giao đấu với y. Thế nhưng người đó võ công hết sức lạ lùng kỳ diệu, chiêu thức nào cũng khiến cho người ta không thể đoán được sẽ tấn công từ phương hướng nào. Khi đó mặt trời buổi chiều đỏ như máu, bên ngoài Nhậm Môn Quan gió bắc thổi vu vu, trộn lẫn tiếng kêu thảm khóc của các anh hùng hảo hán lúc sắp lìa đời, chân tay đau lâu, binh khí máu me tung bay rơi rụng, những cao thủ giỏi mấy cũng chỉ mong tự bảo vệ lấy mình, không ai còn có thể cứu người khác được.

Ta thấy tình hình đó trong bụng lại càng sợ hãi nhưng thấy anh em từng người từng người chết thảm không khỏi nhiệt huyết dâng lên, thu hết can đảm, cưỡi ngựa xông thẳng vào y. Hai tay ta cầm đại đao, nhắm ngay đầu y chém xuống, biết rằng nếu như không trúng thì tính mạng coi như giao cho y. Lưỡi đao còn cách đầu y chừng một thước, gã người Liêu kia đột nhiên chop ngay một người đưa lên đỡ lưỡi đao. Ta hốt hoảng nhìn lại thì ra kẻ đó là lão nhị trong Giang Tây Đỗ thị tam hùng, vội gượng giữ đao lại. Thanh đao giựt về nghe bịch một tiếng trúng ngay đầu con ngựa ta đang cưỡi, con vật liền hí lên một tiếng, nhảy chồm lên. Ngay lúc đó chưởng của gã người Liêu kia đánh ra, con vật đang lúc nhảy dựng lên vừa vịn đúng lúc chịu ngay một đòn nếu không ắt ta đã đứt gân gãy cốt, còn sống sao được tới ngày nay?

Chương lực của y đánh ra quả là mạnh mẽ, khiến ta cả người lẫn ngựa bật ngựa về sau. Thân hình ta bay bổng lên, rơi xuống ngay trên một ngọn cây, treo bồng bênh giữa trời. Khi đó ta hồn bất phụ thể, có còn biết mình đang ở nơi nào còn sống hay chết đâu? Từ trên cao ta nhìn xuống thấy anh em vây đánh gã người Liêu kia mỗi lúc một giảm dần, chỉ còn độ năm sáu người. Vừa khi đó ta nhìn thấy vị nhân huynh này ...

Nói tới đây ông chỉ vào Triệu Tiền Tôn kể tiếp:

- ... thân hình lão đảo ngã vào trong đồng máu, lại tưởng y cũng chết rồi.

Triệu Tiền Tôn lắc đầu nói:

- Chuyện xấu xa đó nói ra thật đáng hổ thẹn nhưng cũng chẳng nên dẫu làm gì. Ta không bị thương mà vì sợ quá nên tìm ngừng đập, mắt tối sầm bất tỉnh nhân sự đó thôi. Quả đúng thế, ta là thằng chết nhất, thấy người khác bị giết nên cũng ngất xỉu.

Trí Quang nói:

- Ai thấy gã người Liêu kia sát hại các anh em chẳng khác gì ma quỷ, nếu nói là không sợ thì cũng là nói ngoa.

Ông ta nhìn lên vầng trăng non treo lơ lửng trên không rồi lại tiếp:

- Khi đó còn tiếp tục đánh dằng dai với gã Liêu nhân kia chỉ còn có bốn người. "Đàn anh đứng đầu" biết không xong, rồi ra mọi người sẽ chết cả nên luôn mồm hỏi: "Người là ai? Người là ai?". Gã người Liêu kia không trả lời, chỉ trong chớp lát lại giết thêm hai người nữa. Y giơ chân lên đá trúng ngay huyệt đạo trên lưng Ưông bang chủ, tiếp theo chân trái đá uyên ương liên hoàn, đá trúng huyệt đạo nơi mạng sườn của "đàn anh đứng đầu". Mũi bàn chân y đá trúng huyệt đạo, nhận huyệt đã chính xác, cước pháp lại lạ lùng thực khó ai ngờ nổi, nếu như chẳng phải chính mình cũng sắp chết đến nơi, người bị đá là hai người ta hằng kính ngưỡng thì chắc đã buột miệng reo lên rồi.

Gã người Liêu kia thấy cường địch đã bị giết sạch chạy đến bên tử thi của thiếu phụ, ôm xác vợ khóc rống lên một hồi, nghe thật thảm thiết. Ta nghe tiếng khóc của y không khỏi đau lòng, thấy tên Liêu cầu hung ác như ma quỷ kia cũng còn có nhân tính, đau lòng xót dạ cũng chẳng khác gì người Hán chúng ta.

Triệu Tiền Tôn lạnh lùng nói:

- Thế thì có gì là lạ? Cái tình vợ chồng cha con của dã thú có khác gì con người đâu? Liêu nhân cũng là người, sao lại nói là không khác gì người Hán?

Trong đám Cái Bang có mấy người phản đối:

- Liêu cầu hung tàn bạo ngược, còn hơn độc xà mãnh thú, khác xa người Hán chúng ta.

Triệu Tiền Tôn chỉ cười khẩy không trả lời. Trí Quang kể tiếp:

- Gã người Liêu kia ngồi khóc một hồi, ôm xác đứa con nhìn một lát, để hài nhi vào lòng mẹ, bước tới chỗ "đàn anh đứng đầu" chửi bới một chập. "Đàn anh đứng đầu" cũng không chịu nhịn, giương mắt hằm hằm nhìn y, khổ nỗi huyệt đạo đã bị điểm, không nói được lời nào. Người Liêu đó đột nhiên ngẩng đầu lên hú một tiếng dài, nhặt một thanh đoản đao dưới đất, vạch lên trên sườn núi mấy chữ, lúc đó trời đã tối rồi, ta lại ở cách y khá xa nên không rõ y vạch những gì.

Triệu Tiền Tôn nói:

-Y khắc bằng chữ Khất Đan, ông có thấy cũng chẳng biết được.

Trí Quang đáp:

-Đúng thế, ta có thấy cũng chẳng biết được. Khi đó bốn bề vắng lặng không một tiếng động, nghe thấy tiếng khắc lên đá soèn soẹt, đá vụn rơi xuống cũng còn nghe, ta thật thò cũng không dám thò mạnh. Không biết bao lâu, nghe keng một tiếng, y vút con dao găm xuống, cúi xuống ôm xác vợ con lên, đi đến bờ vực tung mình nhảy xuống son cốc.

Mọi người nghe đến đây đều "A" lên một tiếng không ngờ chuyện lại xảy ra như thế. Trí Quang đại sư kể tiếp:

-Các vị bây giờ nghe như thế đều ngạc nhiên, lúc đó chính mắt ta nhìn thấy lại càng kinh ngạc bội phần. Ta vẫn tưởng một người võ công cao cường như thế, ở nước Liêu ắt phải ở ngôi cao, lần này đến Trung Nguyên tập kích chùa Thiếu Lâm, nếu như y không phải là đại thủ lĩnh thì cũng phải là một nhân vật trọng yếu trong đám võ sĩ. Y bất sống được "đàn anh đứng đầu" cùng Uông bang chủ, còn bao nhiêu thì đã giết sạch, coi như toàn thắng rồi, sao không thừa thắng xông lên ai ngờ đầu y lại nhảy xuống vực sâu tự tận là thế nào.

Lúc trước lão nạp đã tới bên bờ vực nhìn xuống chỉ thấy vân vụ che phủ sâu không thấy đáy, một khi nhảy xuống thì y cũng chỉ là cái thân máu thịt, dù cho võ công cao cường tới mực nào thì cũng không sao sống sót. Ta kinh ngạc khiến buột miệng kêu lên một tiếng.

Ngờ đâu bên trong chuyện lạ lại có chuyện kỳ, tiếng kêu của ta vừa thoát ra bỗng đâu nghe tiếng oa oa của trẻ con khóc từ trong Loạn Thạch Cốc vọng lên, rồi từ dưới vực sâu một vật đen sì bay ra nghe bịch một tiếng nhỏ rơi ngay trên mình Uông bang chủ. Thế rồi tiếng hài nhi khóc oe oe không ngừng hóa ra vật rơi vào Uông bang chủ chính là đứa bé con.

Khi đó ta đã bớt sợ từ trên cây trèo xuống, chạy đến gần Uông bang chủ nhìn xem thấy đứa bé Khất Đan kia nằm trên bụng ông vẫn đang khóc. Ta ngẫm nghĩ mới tỏ tường mọi việc. Thì ra khi thiếu phụ Khất Đan bị giết, đứa con rơi xuống đất chỉ bị tắc hơi nhưng chưa chết hẳn. Gã người Liêu kia khóc lóc thảm thiết sờ mũi con thấy không thở nữa lại tưởng vợ con chết cả rồi nên ôm hai thi thể nhảy xuống vực tự tận.

Đứa hài nhi kia bị chấn động, tỉnh lại khóc ré lên. Gã người Liêu kia thân thủ quả là ghê gớm, không muốn đứa con kia phải chết theo mình dưới vực sâu, lập tức cầm đứa trẻ ném lên. Y nhớ đúng phương vị khoảng cách nên nhắm ngay bụng Uông bang chủ mà thả để cho hài nhi không bị thương. Y đang ở lưng chừng, vừa phát giác ra đứa con chưa chết lập tức tung lên, tâm tư chuyển biến đã nhanh, sử lực lại không sai một li nào, tài trí đó, võ công đó quả thực đáng gờm đáng sợ.

Ta mắt thấy các anh em chết thảm, trong con đau lòng, cầm đứa bé Khất Đan kia lên, định liệng nó vào vách đá cho chết luôn. Khi ta vừa giơ lên thì đứa trẻ lại khóc oa oa. Ta nhìn y thấy khuôn mặt hồng hào, đôi mắt to đen láy nhìn ta. Nếu nó không nhìn ta ắt ta đã quật chết nó rồi mọi việc chẳng còn gì để nói nữa. Thế nhưng ta thấy khuôn mặt đứa trẻ thật đáng yêu, không nỡ lòng nào ra tay nghĩ bụng: "Hiệp đáp một đứa trẻ chưa đầy tuổi tôi thì còn nói gì nam tử hán, đại trượng phu cho được?".

Trong Cái Bang có người chen vào:

-Trí Quang đại sư, Liêu cầu giết hại đồng bào người Hán chúng ta nhiều vô số kể. Chính mắt tôi nhìn thấy bọn chó Liêu kia cầm trường mâu xiên vào trẻ con người Hán phóng ngựa trên đường diệu võ dương oai. Bọn chúng giết người được lẽ nào mình lại không giết được?

Trí Quang đại sư thờ dài đáp:

-Nói thì đúng thế nhưng đời có câu rằng: Trắc ần chi tâm, nhân giai hữu chi. Hôm đó mắt ta nhìn thấy bao nhiêu người chết thảm rồi không nỡ lòng nào giết thêm một đứa trẻ nữa. Các người bảo là ta đã sai lầm thì cũng được nhưng rồi ta đành phải tha mạng cho hài nhi này.

Sau đó ta đến tỉnh giải huyết cho "đàn anh đứng đầu" và Uông bang chủ nhưng một phần tài nghệ ta kém cỏi, lại thêm công phu đá huyết của gã Khất Đan kia đặc dị, ta chộp nắm đánh đập, ấn bóp xoa nắn thế nào, hết thúc đẩy máu huyết, dẫn gân về thịt, mồ hôi toát ra đầm đìa bao nhiêu thủ pháp dùng hết rồi, "đàn anh đứng đầu" và Uông bang chủ vẫn tro tro không sao cử động được, cũng chẳng thể nào nói năng gì.

Ta không còn cách nào khác hơn, lại sợ bọn Khất Đan tới tiếp viện nên dẫn ba bốn con ngựa tới đem "đàn anh đứng đầu" và Uông bang chủ buộc lên lưng. Chính ta cũng cưỡi một con, tay ôm đứa trẻ Khất Đan dẫn thêm hai con ngựa chạy suốt đêm về đi tìm thầy thuốc chuyên về trật đã tìm cách giải huyết nhưng cũng không giải được. Cũng may đến chiều ngày hôm sau, khi đủ mười hai giờ, các huyết bị đóng tự nhiên mở ra.

"Đàn anh đứng đầu" và Uông bang chủ lo chuyện võ sĩ Khất Đan tấn công chùa Thiếu Lâm nên khi huyết đạo vừa được khai thông lập tức quay lại Nhận Môn Quan xem xét tình hình. Thế nhưng chỉ thấy xác chết máu me vương đầy mặt đất so với hôm trước không khác một mảy. Ta thò đầu ra nhìn xuống đáy vực cũng không thấy chút đầu mũi nào. Chúng ta bèn cùng nhau đem xác anh em chôn cất nhưng khi đếm lại chỉ còn mười bảy tử thi. Đứng ra số người tuần nạn phải là mười tám người sao bây giờ lại thiếu mất một?

Ông ta nói tới đây đưa mắt nhìn Triệu Tiền Tôn. Triệu Tiền Tôn gượng cười nói:

-Trong số xác chết có một tử thi sống lại đi mất, đến nay vẫn còn là một "xác chết biết đi" kia chính là Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương này.

Trí Quang nói:

-Thế nhưng lúc đó ba người chúng ta cũng không lấy làm lạ, lại nghĩ trong khi hỗn chiến một người rơi tòm xuống vực thì cũng là chuyện bình thường.

Bọn ta mai táng anh em tuần nạn xong rồi, con cảm tức chưa tan, lại đem các xác chết Khất Đan đem liệng xuống dưới Loạn Thạch Cốc.

"Đàn anh đứng đầu" nói với Ưông bang chủ: "Kiếm Thông huynh, gã Khất Đan kia nếu như muốn giết hai người chúng ta thật dễ như trở bàn tay, sao lại chỉ đá vào huyết đạo của mình, để cho mình sống tới bây giờ?"

Ưông bang chủ đáp:

-Việc đó ta đã suy nghĩ mãi mà chưa ra, hai đứa mình là đầu não giết vợ y, cứ lý mà nói thì phải đuổi tận giết tuyệt mới đúng.

Ba người bàn tán không tìm ra nguyên do, "đàn anh đứng đầu" mới nói: "Những chữ mà y khắc trên vách đá chắc hẳn có thâm ý gì". Khó nổi cả ba người chúng ta không ai biết văn tự Khất Đan, người đàn anh kia bèn xuống suối lấy nước hòa máu đọng dưới đất tô lên vách đá, sau đó xé vải trắng từ trường bào, in chữ ở trên thạch bích. Những chữ Khất Đan kia ăn sâu vào đá, phải đến hai tấc, y chỉ dùng một con dao găm mà khắc thành, riêng thủ kinh đó xem ra cũng đã độc bộ thiên hạ không ai bì kịp rồi.

Ba người nhìn mà kinh ngạc, nhớ lại tình hình hôm qua trong lòng vẫn còn thảng thốt. Về đến quan nội rồi, Ưông bang chủ đi tìm một gã lái trâu ngựa thường qua Thượng Kinh nước Liêu để đi buôn biết chữ Khất Đan đưa tấm vải cho y xem nhờ dịch ra chữ Hán viết lên trên giấy.

Ông ta nói đến đây ngừng đầu nhìn trời thờ dài một tiếng, kể tiếp:

-Ba người chúng ta đọc xong bản văn dịch rồi, người nọ nhìn người kia không sao tin nổi. Gã Khất Đan kia lúc đó đã quyết ý tự tận, lẽ nào còn nói láo? Bọn ta lại đi tìm một người khác cũng thông tiếng Khất Đan nhờ y dịch miệng lại từng câu thì y tứ cũng cùng như thế. Ôi, nếu sự thực là vậy thì không những mười bảy anh em tuần nạn oan, những người võ sĩ kia cũng không tội vạ gì mà bị liên lụy, còn đối với vợ chồng người Khất Đan thì chúng ta thật có lỗi không đâu kể xiết.

Mọi người ai nấy đều muốn nghe những hàng chữ Khất Đan trên vách núi kia có ý nghĩa gì nhưng thấy nhà sư vẫn giảng dai không nói có người nóng tính liền hỏi ngay:

-Thế những chữ đó nghĩa là sao?

-Sao lại có lỗi với y?

-Tại sao lại oan cho vợ chồng người đó?

Trí Quang nói:

-Các vị bằng hữu, không phải là ta có ý muốn dấu diếm không chịu tiết lộ ý nghĩa của những chữ Khất Đan kia. Nếu như trên vách đá những hàng chữ đó là sự thực thì hành vi của người đàn anh kia, Ưông bang chủ và cả ta đều hết sức sai trái, không còn mặt mũi nào mà nhìn ai. Trí Quang này trong võ lâm chỉ là một tên vô danh tiểu tốt, có sai lầm thì cũng chẳng đáng gì thế nhưng vị đàn anh và Ưông bang chủ là những người địa vị thân phận cao biết là bao? Huống chi Ưông bang chủ đã qui tiên rồi, ta đâu dám nói năng can rở để làm tổn hại đến thanh danh hai người đó, thành thử tha lỗi cho ta không thể nói trắng ra.

Tiền bang chủ của Cái Bang là Ưông Kiếm Thông uy danh quả là quan trọng, cả Kiều Phong, các trưởng lão, các đệ tử ai ai cũng đều chịu ơn ông, bọn ăn mày tuy hiếu kỳ thật nhưng nghe nói chuyện này có liên quan đến thanh danh Ưông bang chủ, không một ai dám hỏi thêm.

Trí Quang lại kể tiếp:

-Ba người chúng ta bàn tán một hồi, không ai muốn tin đây là sự thực nhưng lại cũng không thể không tin nên quyết định tạm tha mạng cho đứa hải nhi Khất Đan, trước hết đến chùa Thiếu Lâm nghe ngóng động tĩnh đã, nếu như võ sĩ Khất Đan có đến tấn công thực lúc đó giết đứa trẻ cũng còn vừa. Bọn ta chạy ngày đêm không ngừng vó, đến chùa Thiếu Lâm rồi thấy các lộ anh hùng đến đây tiếp tay cũng không ít. Việc này liên quan đến hàng nghìn hàng vạn an nguy sống chết của bách tính Thần Châu, chỉ cần tin loan ra ai ai cũng muốn đóng góp chút công lao.

Trí Quang chậm rãi đưa mắt từ trái sang phải nhìn khắp mọi người nói tiếp:

-Kỳ đó tụ hội ở chùa Thiếu Lâm những người tuổi tác đã cao cũng tham dự, những việc xảy ra ta không cần phải dài dòng. Tất cả cẩn thận phòng bị, canh gác chặt chẽ, các lộ anh hùng đến tiếp viện mỗi lúc một đông. Cứ như thế từ tiết Trùng Dương tháng chín đến tháng chạp, hơn ba tháng trời chẳng thấy tăm hơi gì, mới định đi kiểm kê phao tin kia vận hội thì không sao kiểm thấy y được nữa. Bọn ta lúc ấy mới nghĩ rằng tin kia là giả, bị người ta đánh lừa. Trận chiến ở ngoài Nhạn Môn Quan, hai bên đều chết quá thật oan uổng.

Thế nhưng chẳng bao lâu, quân thiết kỵ Khất Đan lại xâm phạm, tấn công các nơi đóng quân ở Hà Bắc nên việc võ sĩ Khất Đan có đến tấn công chùa Thiếu Lâm nữa hay không chẳng ai còn để ý tới. Bọn chúng đến tấn công cũng được mà không tấn công cũng chẳng sao, nói chung thì người Khất Đan là kẻ tử thù của Đại Tông.

"Đàn anh đứng đầu", Ưông bang chủ và ta ba người đối với chuyện ngoài ải Nhạn Môn có phần hồ thẹn nên chỉ kể lại với phương trượng chùa Thiếu Lâm và báo tin cho gia đình những anh em tử nạn, ngoài ra không hề rảnh với một ai, còn đứa bé Khất Đan đem gửi nuôi tại một nhà nông dưới chân núi Thiếu Thất.

Việc đã qua rồi, chuyện đứa hải nhi đó xử trí thế nào cũng đành thúc thủ. Bọn ta đối với cha mẹ nó không phải đạo nên không đành lòng giết nó. Thế nhưng bảo là nuôi nó lớn khôn thì người Khất Đan là kẻ tử thù của mình, ba người đều nghĩ tới chuyện "dưỡng hổ di họa". Về sau "đàn anh đứng đầu"

lấy ra một trăm lạng bạc, giao cho nhà nông đó nhờ họ nhận thằng bé Khắt Đan làm con, khi nó lớn lên tuyệt đối không cho nó biết nó không phải là con ruột.

Vợ chồng nhà nông đó vốn không có con, lập tức vui mừng nhận lời ngay. Hai người đó nào có biết đứa trẻ là dòng máu Khắt Đan vì khi chúng ta đem nó tới núi Thiếu Thất, trên đường đã thay quần áo người Hán cho nó rồi. Người dân Đại Tống thù hận người Liêu tận xương tủy, nếu thấy hài nhi mặc y phục Khắt Đan thế nào cũng làm hại nó ...

Kiều Phong nghe đến đây, trong bụng đã đoán được tám chín phần, run run hỏi:

-Trí Quang đại sư, thế ... thế người nhà nông dưới chân núi Thiếu Thất ấy, y ... y ... họ gì?

Trí Quang đáp:

-Chắc ông cũng đoán được rồi, ta cũng chẳng giấu làm chi. Người nhà nông đó họ Kiều, tên là Tam Hòe.

Kiều Phong bàng hoàng kêu lên:

-Không! Không! Ông chớ có nói láo, đừng chuyện ra để vu hãm cho ta. Ta đường đường là người Hán, sao lại là quân Hồ Lỗ Khắt Đan được? Tam Hòe công là ... là ... cha ruột của ta, ông chớ có nói bậy ...

Đột nhiên ông vuron hai tay ra, nhảy xổ đến trước mặt Trí Quang, tay trái chộp luôn vào ngực ông ta. Đôn Chính và Từ trưởng lão cùng xông vào cứu đồng thời kêu lên:

-Không được!

Kiều Phong thân thủ cực nhanh, tay vẫn xách nhà sư nhảy tránh sang một bên.

Con trai Đôn Chính là Đôn Trọng Sơn, Đôn Thúc Sơn, Đôn Quý Sơn ba người cùng xông lên phía đằng sau ông ta. Kiều Phong vuron tay phải chộp Đôn Thúc Sơn vút ra ngoài xa, rồi lại chộp Đôn Trọng Sơn ném ra, còn lần thứ ba thì cầm Đôn Quý Sơn quật xuống đất, giơ chân đạp lên cổ y.

Đôn Thị Ngũ Hồ ở một dãy Sơn Đông khá tiếng tăm, năm anh em thành danh cũng đã lâu chứ nào phải hạng hậu bối vừa ra khỏi lều tranh. Thế nhưng Kiều Phong tay trái cầm Trí Quang, tay phải liên tiếp chộp người ném ra, quăng ba đại hán nhà họ Đôn chẳng khác gì người bù nhìn bện bằng rom, đối phương không thể nào kháng cự được khiến cho người đứng ngoài phải há hốc mồm.

Đôn Chính và Đôn Bá Sơn, Đôn Tiểu Sơn cốt nhục tình thâm đều toan xông lên cứu viện nhưng thấy Kiều Phong đạp chân lên đầu Đôn Quý Sơn biết rằng ông ta công lực ghê gớm, chỉ cần ấn một cái thì thế nào Đôn Quý Sơn cũng bị vỡ sọ. Ba người mới đi được vài bước đành phải đứng lại. Đôn Chính kêu lên:

-Kiều bang chủ, có gì thì nói chuyện với nhau, không nên mạnh tay. Nhà họ Đôn chúng tôi với ông không thù không oán, xin ông tha cho con tôi.

Thiết Diện Phán Quan mà phải nói đến câu đó có khác gì ngỏ lời van xin Kiều Phong. Từ trưởng lão nói:

-Kiều bang chủ, Trí Quang đại sư được mọi người trên giang hồ kính ngưỡng, ông chớ có nên hại mạng ông ta.

Bầu máu nóng của Kiều Phong dâng lên, lớn tiếng nói:

-Đúng lắm, Kiều Phong này cùng nhà họ Đôn không thù không oán, còn Trí Quang đại sư là người ta hằng kính ngưỡng. Các người ... các người ... muốn phế bỏ chức vị bang chủ của ta thì cũng được, ta bụng hai tay trao lại cho người khác, việc gì phải bịa chuyện vu miệt cho ta? Kiều mỗ ... đã làm chuyện gì xấu xa mà các người phải ép uống ta như thế?

Mấy câu sau ông nói bằng giọng nghẹn ngào, mọi người nghe thấy không ai không nổi đồng tình. Chỉ nghe thấy trên người Trí Quang tiếng xương cốt kêu lên lục cục, biết rằng tính mạng ông ta chỉ trong đường tơ kẽ tóc, sống chết tùy thuộc vào một ý nghĩ của Kiều Phong. Ngoài tiếng gió thổi rì rào, tiếng giun dế kêu, tiếng cỏ xào xạc, tiếng thở của mọi người không một ai dám lên tiếng.

Một hồi sau, Triệu Tiền Tôn đột nhiên bật lên mấy tiếng cười khẩy nói:

-Thật tức cười quá đấy! Người Hán thì đã hơn gì ai, mà người Khắt Đan thì cũng đâu phải là heo là chó? Rõ ràng là người Khắt Đan, việc chi phải nhận cho bằng được mình là người Hán, có đáng gì đâu? Đến cha mẹ ruột mình không thêm nhận, thật uống cái danh nam tử hán đại trượng phu?

Kiều Phong tròn tròn đôi mắt hằm hằm nhìn ông ta hỏi lại:

-Ngươi bảo ta là người Khắt Đan chẳng?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Ta nào có biết. Có điều hôm đó trong trận chiến ngoài Nhạn Môn Quan, gã võ sĩ Khắt Đan kia hình dáng mặt mày giống hệt ngươi. Hôm đó Triệu Tiền Tôn này sợ đến mất hồn mất vía, vỡ mặt vỡ gan cho nên tướng mạo kẻ đối đầu, dù có một trăm năm nữa ta vẫn còn nhớ rõ. Trí Quang đại sư ôm đứa trẻ Khắt Đan chính mắt ta trông thấy. Triệu Tiền Tôn này có khác gì xác chết biết đi, trên thế gian này ngoài Tiểu Quyên ra chẳng còn nhớ tới một ai,

cũng chẳng còn nhớ chuyện gì. Ngươi làm hay không làm bang chủ Cái Bang có liên quan đến gì tới ta, việc chó gì ta phải vụ hãm cho ngươi?

Ta tự nhận là năm xưa có tham dự việc giết hại cha mẹ ngươi thì được cái mẹ gì cơ chứ? Kiều bang chủ, võ công Triệu Tiền Tôn này so với ngươi thì kém xa, nếu như ta không muốn sống thì chẳng lẽ đến tự sát cũng không biết hay sao?

Kiều Phong chậm chậm bỏ Trí Quang đại sư xuống, đầu ngón chân hất một cái đá văng thân thể to lớn của Đôn Quí Sơn ra, rơi xuống đất nghe bịch một cái. Đôn Quí Sơn nhún một cái đã đứng ngay được nhưng không bị thương chút nào.

Kiều Phong đưa mắt nhìn Trí Quang thấy ông thần sắc thản nhiên, không có vẻ gì giả vờ hay gian dối bèn hỏi:

-Rồi sau sao nữa?

Trí Quang đáp:

-Về sau thì ngươi tự biết rồi. Năm lên bảy tuổi ngươi đi hái hạt dẻ trong núi bị một con chó sói rượt, được một nhà sư chùa Thiếu Lâm cứu thoát, giết con ác lang trị thương cho ngươi, sau đó ngày ngày đến dạy võ, có phải vậy không?

Kiều Phong đáp:

-Đúng vậy! Thì ra chuyện này ông cũng biết.

Khi Huyền Khô đại sư của chùa Thiếu Lâm truyền thụ võ công cho Kiều Phong, dặn ông không được tiết lộ cho ai biết, trên giang hồ ai cũng tưởng Kiều Phong là đệ tử đích truyền của Uông bang chủ Cái Bang, có biết đâu ông ta và chùa Thiếu Lâm có duyên nguyên rất sâu xa.

Trí Quang nói:

-Nhà sư Thiếu Lâm đó được "đàn anh đứng đầu" ủy thác nhờ ông ta dạy ngươi từ bé để cho ngươi khỏi lầm đường lạc lối. Vì việc này, ta và "đàn anh đứng đầu" cùng Uông bang chủ ba người đã tranh chấp dữ dội. Ta bảo là cứ để cho ngươi sống bình thường làm nghề nông mưu sinh, không phải học võ để rồi lại bị cuốn hút vào ân oán giang hồ. "Đàn anh đứng đầu" thì bảo là vì mình sai quấy với cha mẹ ngươi nên phải bồi dưỡng cho ngươi thành một nhân vật đại anh hùng.

Kiều Phong nói:

-Các ông ... các ông có chuyện gì mà bảo là sai quấy? Người Hán và người Khất Đan giết hại lẫn nhau, có gì là phải hay không phải?

Trí Quang thở dài:

-Di văn trên vách đá ngoài ải Nhạn Môn đến nay cũng vẫn còn chưa mờ, sau này ngươi ra đó mà xem. "Đàn anh đứng đầu" vốn cũng đã có chủ ý, Uông bang chủ cũng nghe theo một mình ta không thể nào chống lại được. Đến khi ngươi mười sáu tuổi mới gặp Uông bang chủ thu ngươi làm đồ đệ, rồi về sau biết bao nhiêu cơ duyên gặp gỡ, ngươi thiên tư trác tuyệt nên càng hết sức vun lên, người thường không sao theo kịp, thế nhưng nếu không có "đàn anh đứng đầu" và Uông bang chủ giúp đỡ e rằng cũng không dễ dàng đến thế đâu?

Kiều Phong cúi đầu ngẫm nghĩ, cuộc đời mình gặp biết bao nguy nan nhưng rồi phùng hung hóa cát nên chưa hề gặp chuyện gì nặng nề, lại biết bao lương cơ đưa đẩy, không cầu mà được, trước đây vẫn tưởng mình có số đỏ, gặp vận may bây giờ nghe Trí Quang đại sư nói mới tự hỏi phải chăng có người dấu mặt giúp đỡ mà mình tuyệt nhiên không hay biết gì? Trong lòng ông thấy bàng hoàng: "Nếu lời của nhà sư là thật thì ta là người Khất Đan chứ đâu phải Hán nhân. Uông bang chủ nào có phải ân sư của ta mà là kẻ thù giết cha giết mẹ. Người anh hùng đứng sau lưng ám trợ ta cũng nào phải tốt lành gì, chẳng qua chỉ vì thẹn với lương tâm nên tìm cách tội đẩy thôi. Không, không! Người Khất Đan hung tàn bạo ngược, là kẻ tử địch của người Hán chúng ta, ta làm sao có thể là người Hồ Lô được?!"

Lại nghe Trí Quang kể tiếp:

-Uông bang chủ lúc đầu hết sức đề phòng, về sau thấy ngươi học võ tiến bộ thật nhanh, khảng khái hào hiệp, đối với người khác thật nhân hậu, đối với ông ta kính cẩn tôn sùng, làm việc gì cũng hợp với tâm ý ông ta nên dần dần thực lòng thương yêu ngươi.

Về sau ngươi công lao mỗi lúc một nhiều, uy danh mỗi lúc một lớn, trong Cái Bang trên dưới ai nấy đều kính phục, ngay cả người ngoài bang cũng nắm chắc ngươi sẽ thành bang chủ.

Thế nhưng Uông bang chủ vẫn dè dặt chưa quyết định cũng chỉ vì ngươi là giống Khất Đan. Ông ta thử ngươi ba việc khó, ngươi đều hoàn thành chu đáo, nhưng phải đợi đến khi ngươi lập được bảy công lao lúc đó mới đem Đả Cầu Bồng ra truyền thụ.

Năm đó Thái Sơn đại hội, ngươi đánh bại chín kẻ cường địch của Cái Bang, khiến cho bang ăn mừng uy chấn thiên hạ, ông ta mới không còn do dự nữa lập ngươi làm bang chủ Cái Bang. Cứ như lão nạp biết, trong mấy trăm năm qua, chưa có vị bang chủ Cái Bang nào phải gian nan như thế.

Kiều Phong cúi đầu đáp:

-Tôi vẫn tưởng ân sư Uông bang chủ có ý rèn luyện cho tôi, bắt tôi phải trải qua nhiều gian khổ để có thể đảm đương việc lớn, có ngờ đâu ... có ngờ đâu ...



Ông nói tới đây trong bụng tin cũng đã đến bảy tám phần mười. Trí Quang nói:

-Ta cũng chỉ biết tới đó mà thôi. Người đứng ra làm bang chủ Cái Bang rồi, trên giang hồ đồn đãi ai cũng bảo người hành hiệp trượng nghĩa, tạo phúc cho lê dân, xử sự công chính, chinh đồn Cái Bang trở nên hưng vượng, ta trong lòng cũng mừng thầm.

Lại nghe người mấy lần phá hồng gian mưu của Khất Đan, giết được mấy nhân vật anh hùng của họ, cái điều cổ kị "dường hồ di hoạn" năm xưa có khác gì người nước Kỳ lo trời sập. Việc đó đáng ra vĩnh viễn không nên đề cập tới, nào ngờ lại có ai đó tìm ra? Việc này nào có hay ho gì cho cả Cái Bang lẫn thân danh người đâu?

Nói tới đây ông thở dài một tiếng, sắc mặt buồn rười rượi. Từ trường lão nói:

-Đa tạ Trí Quang đại sư kể lại chuyện xưa khiến cho mọi người tưởng như chính mình đã trải qua vậy. Phong thư này ...

Ông giờ tay đưa lá thư ra nói tiếp:

-... là do "đại hiệp đứng đầu" kia viết cho Uông bang chủ, trong thư hết sức ngăn trở Uông bang chủ không nên truyền ngôi vị cho Kiều bang chủ. Kiều bang chủ, chắc ông không ngại xem qua cho biết chứ gì?

Nói xong đưa lá thư ra cho Kiều Phong. Trí Quang nói:

-Đề ta xem trước, có phải thư thật hay là thư giả?

Nói xong ông đưa tay cầm lá thư, đọc qua một lượt rồi nói:

-Đúng vậy, quả nhiên là thủ bút của "đàn anh đứng đầu".

Ông ta vừa nói vừa dựng kinh lên ngón tay trái, xé ngay chỗ thư danh ở cuối lá thư, bỏ tọt vào miệng, lưỡi cuốn một cái nuốt chửng vào bụng. Khi Trí Quang xé lá thư ông đã tiến tới gần đồng lửa thêm mấy bước cách Kiều Phong khá xa, lại dường như không đủ ánh sáng nên đưa tờ giấy lên gần mắt thành ra khi bỏ vào miệng, lá thư và miệng chỉ cách nhau gang tấc. Kiều Phong không thể ngờ vị lão tăng đức cao vọng trọng kia lại giờ trò giáo hoạt, giận dữ rống lên một tiếng, tay trái lẳng không đánh ra trúng ngay huyệt đạo nhà sư, tay phải đưa ra giữ tờ giấy nhưng vẫn chậm mất một bước, chỗ ký tên đằng cuối lá thư đã bị ông ta nuốt rồi. Kiều Phong lại đánh ra một chưởng giải huyệt cho ông ta hậm hực hỏi:

-Ông ... ông làm gì thế?

Trí Quang mỉm cười nói:

-Kiều bang chủ, một khi ông biết rõ thân thể mình rồi thế nào chẳng muốn báo thù cho cha mẹ. Uông bang chủ đã qua đời khỏi cần nói tới. Tên tuổi vị "đàn anh đứng đầu" này, lão nạp không muốn cho ông biết. Năm xưa lão nạp cũng có tham dự vụ phục kích lệnh tôn lệnh đường, bao nhiêu tội nghiệt, lão nạp xin một mình gánh chịu hết, thí chủ muốn lóc thịt lột da gì cũng được.

Kiều Phong thấy ông ta lông mày rủ xuống, đứng cúi đầu, thần sắc thật trang nghiêm tuy lòng bi phần nhưng cũng cảm thấy kính trọng bèn nói:

-Việc thực hay hư, lúc này ta chưa thể biết chắc. Muốn giết ông đâu phải chỉ một lúc này mà thôi.

Nói xong ông đưa mắt lườm Triệu Tiền Tôn. Triệu Tiền Tôn nhún vai, dường như không coi vào đâu nói:

-Quả đúng như thế! Ta cũng ở trong số đó, món nợ này ta cũng chịu một phần, khi nào người thích thì cứ ra tay giết ta.

Đàm công lớn tiếng nói:

-Kiều bang chủ, việc gì cũng nên suy nghĩ cho chín, hành sự không nên cầu thả. Nếu nói đến việc phân tranh Hồ Hán, hào kiệt Trung Nguyên ai ai cũng là địch cả.

Triệu Tiền Tôn tuy là tình địch của ông ta nhưng bây giờ ông lại lên tiếng che chở. Kiều Phong cười khẩy một tiếng, trong bụng rối bời không biết phải đối đáp ra sao, cầm tờ giấy dưới ánh lửa xem thấy viết:

Kiểm Nhiệm ngô huynh,

Qua mấy đêm dài đàm luận, cái ý truyền vị của ngô huynh vẫn không thay đổi. Ta sau mấy ngày suy nghĩ thấy việc đó quả không nên. Kiều quân tài nghệ siêu quần, công lao vĩ đại, lại là người can đảm hăng say, không phải chỉ là người nổi bật trong quý bang mà đến vô lâm đồng đạo khắp đất Thần Châu cũng không ai sánh kịp.

Tài nghệ đó kế thừa chức vị của ngô huynh, rồi đây Cái Bang thanh danh ngày càng vang dội là điều không còn ngờ gì nữa.

Kiều Phong đọc đến đây thấy vị tiền bối này hết sức coi trọng mình không khỏi trong lòng cảm kích, liền đọc tiếp xuống dưới:

Thế nhưng trận huyết chiến ngoài ải Nhạn Môn thật là kinh tâm động phách, ta vẫn ngày ngày canh cánh không quên. Đứa trẻ đó không phải cùng tộc loại với mình, cả cha lẫn mẹ đều chết dưới tay của hai ta, mai đây không biết chỗ xuất thân của mình thì không nói làm gì, còn không thì Cái Bang sẽ bị

một tay y tiêu diệt, vô lâm Trung Nguyên sẽ gặp một họa kiếp vô cùng to lớn. Đòi nay kẻ có võ công ngang ngửa với đứa trẻ này, thực chẳng một ai. Việc nội bộ của quý bang, đáng lẽ người ngoài không nên xen vào, nhưng ông với ta giao tình chẳng phải bình thường, việc này lại liên quan quá lớn, mong ông suy nghĩ cho thật kỹ.

Bên dưới chỗ thư danh người viết đã bị Trí Quang xé mất rồi. Từ trường lão thấy Kiều Phong đọc xong đứng đờ đẫn không nói lời nào, lại đưa thêm một tờ giấy khác nói:

-Đây là thư của Uông bang chủ, chắc ông nhận ra bút tích của ông ta.

Kiều Phong đưa tay cảm lấy thấy trên lá thư viết rằng:

Truyền cho Cái Bang Mã phó bang chủ, Truyền Công trưởng lão, Chấp Pháp trưởng lão cùng tất cả các trưởng lão:

Kiều Phong như có hành vi thân Liêu phản Hán, trợ Khất Đan chống lại nhà Đại Tống thì toàn bang phải lập tức hợp lực giết y ngay, không được bỏ lỡ. Hạ độc hành thích tất cả đều dùng được, người hạ thủ có công mà không có tội.

Uông Kiếm Thông thân bút.

Bên dưới có đề ngày như sau:

Đại Tống Nguyên Phong lục niên, ngũ nguyệt sơ thất nhật.

Kiều Phong nhớ thật rõ ràng, đây chính là ngày mình tiếp nhiệm bang chủ Cái Bang. Mấy hàng chữ này đích thị ân sư Kiếm Thông thủ bút, nếu thế thì không còn hoài nghi gì nữa. Ông nghĩ đến sự phụ đãi mình chẳng khác gì cha con, giáo huấn đã nghiêm mà cũng yêu thương tha thiết ngờ đâu đúng ngày mình tiếp nhiệm bang chủ Cái Bang lại ngầm ngầm viết tờ di lệnh này. Ông thấy trong lòng chua xót, nước mắt chảy ròng ròng, từng giọt từng giọt rơi xuống thủ dụ của Uông bang chủ cầm trên tay.

Từ trường lão chậm rãi nói:

-Kiều bang chủ đừng trách chúng tôi vô lễ. Thủ dụ của Uông bang chủ vốn chỉ một mình Mã phó bang chủ biết được mà lại tàng trữ thật kỹ, xưa nay chưa hề nói với ai. Trong những năm qua, bang chủ hành sự quang minh lỗi lạc, không hề có chuyện thông Liêu phản Tống, trợ Khất Đan để áp bức Hán nhân, di lệnh của Uông bang chủ không cần phải dùng đến.

Đến khi Mã phó bang chủ đột nhiên chết thảm, Mã phu nhân mới tìm thấy di lệnh này. Mọi người ai nấy nghi ngờ Mã phó bang chủ bị Mộ Dung công tử giết hại, nếu bang chủ vì Đại Nguyên huynh đệ mà báo thù này thì thân thể lai lịch của bang chủ quyết không ai nhắc đến. Lão hủ suy nghĩ đã nhiều, vì đại cục đã toan hủy lá thư này cùng di lệnh của Uông bang chủ, có điều ... có điều ...

Ông ta nói đến đây đưa mắt nhìn Mã phu nhân nói:

-Phần vì Mã phu nhân đau lòng muốn báo thù cho chồng, không muốn để cho Đại Nguyên huynh đệ chết chẳng yên mồ mả oan phải chìm sâu đáy nước. Thứ nữa Kiều bang chủ lại bảo vệ cho người Hồ, việc làm xem ra nguy cho bản bang ...

Kiều Phong ngạc nhiên hỏi lại:

-Ta bảo vệ cho người Hồ ư? Chuyện đó ở đâu mà có?

Từ trường lão đáp:

-Hai chữ "Mộ Dung" vốn là họ của người Hồ. Họ Mộ Dung là hậu duệ Tiên Ti, với Khất Đan cũng cùng một giống, đều là Hồ Lỗ Di Dịch cả.

Kiều Phong đáp:

-Ồ! Thì ra là thế! Ta nào có biết.

Từ trường lão tiếp tục:

-Thứ ba, việc Kiều bang chủ là người Khất Đan trong bang nhiều anh em đã biết rồi, biến loạn đã sinh có dấu cũng không ích lợi gì.

Kiều Phong ngẩng đầu nhìn trời thờ dài một tiếng, những nghi nan nặng trĩu trong lòng từ chập tối đến giờ bây giờ mới rõ nguồn cơn nên quay sang hỏi Toàn Quan Thanh:

-Toàn Quan Thanh, người biết ta là hậu duệ Khất Đan nên mới phản ta, có phải vậy không?

Toàn Quan Thanh đáp:

-Đúng thế.

Kiều Phong hỏi thêm:

-Tống Hề Trần Ngô bốn đại trưởng lão nghe lời người nên định giết ta chứ gì?

Toàn Quan Thanh đáp:

-Quả vậy. Có điều bọn họ nửa tin nửa ngờ không quyết định được, đến lúc việc tới nơi lại rút đầu rút cổ.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 32: Tích Thời Nhân

Ân xua oán cũ bao vòng lụy,

Sớm bạn trưa thù lắm đổi thay.

\*

\*\*

Kiều Phong hỏi:

-Thân thể đầu mối của ta, người từ đâu mà biết được?

Toàn Quan Thanh đáp:

-Việc này có liên quan đến người ngoài xin tha thứ cho tại hạ không thể phụng cáo. Cũng nên hiểu rằng cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra, bao giấy không gói được lửa dù ông có đẩy điếm cách nào rồi cũng có người biết đến. Chắp Pháp trưởng lão cũng đã biết rồi.

Trong đầu Kiêu Phong lúc này biết bao ý niệm dâng lên chẳng khác gì sóng biển, khi thì nghĩ rằng: "Bọn chúng nổi lòng đồ kỵ, đặt ra những chuyện hoang đường vu hãm cho ta. Kiêu Phong này dù thể cô lực đơn nhưng cũng quyết chiến đấu tới cùng không chịu khuất phục". Thế nhưng ông lại nghĩ ngay: "Thủ dụ của ân sư quả thực đích xác rõ ràng. Trí Quang đại sư đức cao vọng trọng, không ân không oán với ta việc gì phải đặt ra cái qui kẻ này? Từ trưởng lão là nguyên lão trọng thần của bản bang, lẽ nào lại có ý muốn khuyh đoạt bản bang? Thiết Điện Phán Quan, Đàm công, Đàm bà là những bậc tiền bối có tên tuổi trong võ lâm, gã Triệu Tiền Tôn kia tuy điên điên khùng khùng nhưng cũng đâu phải là kẻ vô danh tiểu tốt. Chúng khẩu đồng tử như thế, lẽ nào còn giả được hay sao?".

Quần cái nghe Trí Quang, Từ trưởng lão các người nói ra như thế, tâm tình hỗn loạn. Nhiều người đã từng nghe nói Kiêu Phong là giòồng giống Khất Đan nhưng chỉ bán tín bán nghi còn những người khác thì bây giờ mới biết. Ai nấy thấy chứng cứ rõ ràng, ngay cả Kiêu Phong dường như cũng đã tin là thế.

Kiều Phong trước nay đối với thuộc hạ vô cùng ân nghĩa, tài đức võ công ai nấy đều khâm phục, có ai ngờ ông lại là con cháu giòồng Khất Đan. Liêu quốc và Đại Tống cừu oán thực sâu xa, người trong Cái Bang chết về tay người Liêu bao nhiêu năm qua nhiều vô số kể. Để cho một người Khất Đan làm bang chủ Cái Bang thì là việc không thể nào nghĩ đến được. Thế nhưng bảo rằng đuổi ông ta ra khỏi bang thì cũng không ai dám mở mồm. Nhất thời khu rừng hạnh lạng như tờ, chỉ nghe thấy tiếng thở nặng nề của mọi người.

Đột nhiên có tiếng đàn bà trong trẻo cất lên:

-Các vị bá bá, thúc thúc, tiên phu bất hạnh qua đời, không biết do ai hạ thủ lúc này thật chưa thể nào đoán chắc được. Nghĩ đến tiên phu xưa nay vốn mẫn cán ôn trọng, không được khéo mồm khéo miệng, nhưng trên giang hồ thật chẳng thù oán với ai, thiếp không sao nghĩ ra được vì có nào mà bị người ta giết chết. Thế nhưng người đời vẫn bảo rằng: "Mạn tàng hồi đạo" không biết có phải vì tiên phu trong tay cầm giữ vật trọng yếu nên người ta không lấy được thì không yên lòng? Người ta sợ tiên phu tiết lộ cơ mật, làm hỏng việc lớn nên mới giết đi để bịt miệng chăng?

Người vừa nói chính là di nương của Mã Đại Nguyên Mã phu nhân. Mấy câu đó ý tứ thật rõ ràng, nói thẳng ra là người giết Mã Đại Nguyên là Kiêu Phong mà lý do hành hung chỉ vì muốn che giấu những chứng cứ ông ta là người Khất Đan.

Kiều Phong chậm rãi quay đầu lại, nhìn thẳng vào người đàn bà mặc đồ toàn trắng, thân hình nhỏ nhắn đáng điệu éo là khép nép kia hỏi lại:

-Phu nhân nghĩ ta giết hại Mã phó bang chủ hay sao?

Mã phu nhân trước nay vẫn quay lưng lại, mắt nhìn xuống đất, lúc này đột nhiên ngừng đầu lên nhìn thẳng vào Kiêu Phong. Đôi mắt nàng trong vắt như bảo thạch lấp lánh trong đêm tối khiến Kiêu Phong hơi bối rối, nghe nàng nói:

-Thiếp là kẻ nữ lưu vô tri vô thức, nay phải xuất đầu lộ diện quả là không phải chút nào, đâu dám loạn ngôn kết tội ai? Có điều tiên phu chết thật oan uổng, chỉ mong các vị bá bá thúc thúc nghĩ đến chút tình xưa, tra xét cho minh bạch để rửa hận báo thù cho tiên phu.

Nàng ta nói xong phục xuống hướng về Kiều Phong khấu đầu. Nàng ta không một câu nào nói Kiều Phong là hung thủ nhưng chỗ nào cũng đổ riết lên đầu ông. Kiều Phong thấy bà ta lạy mình, trong bụng tuy giận nhưng cũng không thể nào phát tác, chỉ đành quì xuống hoàn lễ đáp:

-Xin tâu tâu đứng lên.

Trong rừng hạnh đột nhiên có một giọng trong trẻo cất lên:

-Mã phu nhân, trong lòng tôi có một điểm nghi ngờ, liệu có thể hỏi phu nhân một câu chăng?

Mọi người quay về phía phát ra thanh âm thấy đó là một thiếu nữ mặc áo dài màu hồng nhạt, chính là A Châu. Mã phu nhân hỏi lại:

-Cô nương có chuyện gì muốn tra vấn tôi?

A Châu đáp:

-Tra vấn thì quả là không dám. Tiểu nữ nghe phu nhân nói là Mã tiên bối dùng xi hơ lửa gắn chặt phong di thư này lại, trước khi Từ trưởng lão mở ra, vết khân vẫn còn nguyên. Như thế có nghĩa là trước khi Từ trưởng lão mở ra thì chưa một ai được đọc nội dung lá thư đó chứ gì?

Mã phu nhân đáp:

-Chính thế.

A Châu hỏi tiếp:

-Như thế thì lá thư của "đại hiệp đàn anh" và di lệnh của Uông bang chủ, ngoài Mã tiên bối ra vốn dĩ không một ai biết đến, những câu "mạn tàng hối đạo, sát nhân diệt khẩu" kia xem ra không phải.

Mọi người nghe vậy ai ai cũng cho là có lý. Mã phu nhân hỏi:

-Cô nương là ai? Sao lại đến can thiệp vào đại sự trong bang của chúng tôi?

A Châu đáp:

-Chuyện lớn trong quý bang, một đứa con gái nhỏ như tiểu nữ có đâu dám can dự? Ngặt là các vị có ý vụ hãm công tử gia của chúng tôi nên tiểu nữ đành phải đứng ra phân biện.

Mã phu nhân hỏi lại:

-Thế công tử gia của cô nương là người nào? Là Kiều bang chủ chăng?

A Châu mỉm cười lắc đầu:

-Không phải, đó là Mộ Dung công tử.

Mã phu nhân buột miệng:

-Ồ, thì ra là thế.

Nàng ta không để ý tới A Châu nữa, quay sang nói với Cháp Pháp trưởng lão:

-Bạch trưởng lão, bang qui của chúng ta vững chãi tày non, nếu như bản thân trưởng lão phạm tội thì xử thế nào?

Những bắp thịt trên mặt Cháp Pháp trưởng lão Bạch Thế Kính hơi giật nhẹ, run run đáp:

-Đã biết pháp luật mà còn phạm pháp thì tội nặng thêm một bậc.

Mã phu nhân hỏi tiếp:

-Thế còn người phẩm vị còn cao hơn cả trưởng lão mà phạm bang qui thì sao?

Bạch Thế Kính biết bà ta ám chỉ ai, không khỏi liếc mắt nhìn Kiều Phong một cái đáp:

-Bang qui của bản bang là do tổ tông qui định, không phân thứ bậc tôn ti, hễ đã phạm tội thì đều như nhau cả. Có công cùng thưởng, có tội cùng phạt.

Mã phu nhân nói:

-Cô nương đây nghi ngờ chỉ phải, lúc đầu tôi cũng nghĩ như thế. Thế nhưng trước hôm tiện thiếp nhận được tin buồn của tiên phu một ngày, đêm hôm đó

có kẻ lên vào nhà ăn trộm.

Mọi người ai nấy kinh ngạc, có kẻ hỏi ngay:

- Ăn trộm ư? Có mất gì không? Có chết ai không?

Mã phu nhân đáp:

- Không chết ai cả. Tặc tử dùng ba nén hương mê xông cho tiện thiếp và hai tì nữ ngã lăn ra, lục tung tất cả các hòm rương trong nhà, lấy mất độ mười lạng bạc. Ngày hôm sau thiếp mới nghe tin tiên phu đã táng mạng rồi nên đâu có còn tâm tư nào mà nhớ tới chuyện trộm đạo tiền tài? Cũng may tiên phu dấu phong thư này ở một nơi cực kỳ kín đáo nên mới không bị đứa ăn trộm kia lấy đi mà hủy mất.

Mấy câu đó lại càng rõ ràng hơn, chỉ đích danh Kiều Phong tự mình hay sai người đến nhà Mã Đại Nguyên ăn trộm lá thư. Nếu đã định lấy thư ắt là đã biết nội dung lá thư nói gì, âm mưu sát nhân diệt khẩu kia hiển nhiên đã được phô bày. Còn như làm sao ông ta biết được nội dung lá thư, rất có thể vị "đại hiệp đàn anh", Uông bang chủ hay Mã phó bang chủ vô tình nói hớ ra cũng đâu có phải là chuyện lạ.

A Châu nhất định rửa oan cho Mộ Dung công tử, cũng không muốn Kiều Phong phải liên quan nói tiếp:

- Ăn trộm vật vào nhà lấy mười lạng bạc cũng là chuyện thường, chẳng qua lại xảy ra đúng lúc đó thôi.

Mã phu nhân đáp:

- Cô nương nói phải lắm, lúc đầu ta cũng nghĩ như thế. Thế nhưng về sau tại nơi cửa sổ kẻ trộm ra vào, dưới chân tường ta có nhặt được một vật của đứa gian vội vàng đánh rơi. Ta vừa nhìn thấy vật này, trong bụng kinh hoảng biết ngay chuyện thật chẳng vừa.

Tổng trưởng lão hỏi:

- Vật đó là vật gì thế? Làm sao mà lại chuyện thật chẳng vừa?

Mã phu nhân chậm rãi lấy từ trong bọc đeo sau lưng ra một vật dài chừng bảy tám tấc, đưa cho Từ trưởng lão nói:

- Xin các vị bá bá thúc thúc chủ trì cho.

Từ trưởng lão vừa cầm lấy vật đó, nâng lên phục xuống đất khóc òa lên thật thảm thiết. Mọi người quay sang Từ trưởng lão thấy ông ta mở vật đó ra, thì ra là một cái quạt xếp. Từ trưởng lão trầm giọng đọc bài thơ đề trên chiếc quạt:

Cầm cầm tuyết đổ Nhạn Môn,

Cỏ bông theo cát từng cơn mịt mù.

Làm trai quyết lập đại công,

Đẹp tan Di Địch báo vòng quốc ân.

Sóc tuyết phiêu phiêu khai Nhạn Môn,

Bình sa lịch loạn quyền bông cần.

Công danh si kể cầm sinh số,

Trực trăm Lâu Lan báo quốc ân.

Kiều Phong vừa nghe bài thơ đó kinh hoảng không để đâu cho hết, chăm chú nhìn chiếc quạt thấy mặt bên kia vẽ bức tranh "Tráng Sĩ Xuất Tái Sát Địch Đồ", chính là vật của mình. Bài thơ đó chính là nét bút của ân sư Uông Kiêm Thông, còn bức tranh thì chính do Từ trưởng lão vẽ, tuy không khéo lắm nhưng đầy vẻ hiệp nghĩa, lộ được nét khẳng khái hào hùng của người tráng sĩ trong cơn gió bắc, tuyết đổ mênh mang. Cái quạt đó do ân sư tặng cho năm sinh nhật hai mươi lăm tuổi, trước nay ông quý nó lắm vẫn cất kỹ một nơi, không hiểu sao lại lạc vào trong nhà Mã Đại Nguyên? Và lại tính tình ông hào tráng, có bao giờ đem theo quạt trong người?

Từ trưởng lão lật qua lật lại chiếc quạt, nhìn kỹ bức tranh, chính là do tay mình vẽ nên, thở dài một tiếng, chép miệng:

- Chẳng phải nói giống ta, tâm tư quả cũng có khác. Uông bang chủ ơi là Uông bang chủ, việc này ông đã nhầm lẫn lớn rồi.

Kiều Phong từ khi nghe thấy mình là giòng giống Khất Đan, trong lòng ngổn ngang trăm mối. Đã mười năm nay lúc nào ông cũng chăm chăm nghĩ kẻ làm sao tiêu diệt nước Liêu, giết kẻ Khất Đan Hồ Lỗ, đột nhiên gặp phải chuyện này, tuy trong đời đã từng gặp bao nhiêu sóng to gió cả nhưng cũng tay chân luống cuống không biết phải làm sao. Thế nhưng khi Mã phu nhân hết điều nọ đến điều kia đổ cho mình âm mưu giết Mã Đại Nguyên, rồi chiếc quạt của mình xuất hiện, lòng ông trở lại bình tĩnh, chỉ trong một thoáng bao nhiêu chuyện nghĩ ra trong đầu: "Có kẻ ăn cắp chiếc quạt để giả họa cho mình, chuyện này dường hòng mà làm khó ta được". Ông quay sang Từ trưởng lão:

-Từ trưởng lão, cái quạt đó là của tôi.

Những người vai vế tương đối cao trong Cái Bang khi nhìn thấy chiếc quạt, nghe Từ trưởng lão đọc bài thơ đã biết ngay là của Kiều Phong, còn những kẻ địa vị thấp hơn thì không biết, đến khi nghe Kiều Phong tự nhận ai nấy đều kinh ngạc. Từ trưởng lão trong lòng cũng hết sức xúc động, lẩm bẩm:

-Uông bang chủ coi ta là kẻ tâm phúc, vậy mà bí mật để lại di mệnh cũng chẳng cho ta hay.

Mã phu nhân đứng thẳng người lên nói:

-Từ trưởng lão, Uông bang chủ không nói cho ông hay cũng là may cho ông đấy.

Từ trưởng lão ngạc nhiên không hiểu hỏi lại:

-Sao thế?

Mã phu nhân buồn bã đáp:

-Trong Cái Bang chỉ một mình Đại Nguyên biết nên mới gặp phải chuyện không may, nếu như ông ... ông cũng biết chắc gì đã qua được kiếp nạn này.

Kiều Phong đồng dạng hỏi:

-Các vị có điều gì muốn nói nữa không?

Đôi mắt ông nhìn Mã phu nhân chuyển sang Từ trưởng lão, rồi qua Bạch Thế Kính, Truyền Công trưởng lão, từng người từng người. Ai nấy đều lặng thinh không đáp. Ông đợi một lát thấy không ai lên tiếng mới nói:

-Kiều mẫu thân thế lai lịch thật đáng hổ thẹn xiết bao, chính ta cũng chưa từng biết đến. Thế nhưng đã có bao nhiêu vị tiền bối đưa ra chứng cứ, Kiều mẫu sẽ hết sức tìm hiểu chân tướng thế nào. Chức vụ bang chủ Cái Bang Kiều mẫu xin nhường lại cho người hiền tài khác.

Nói đến đây ông đưa tay cầm chiếc túi dài đeo bên chân phải, lấy ra một chiếc gậy trúc xanh biếc sáng bóng như gương, chính là Đả Cầu Bồng, tín vật của bang chủ Cái Bang, hai tay nâng lên cao nói:

-Chiếc gậy này Uông bang chủ trao cho Kiều mẫu để chấp chưởng Cái Bang, tuy không làm được chuyện gì nhưng cũng chưa gây ra tội lớn. Hôm nay thoái vị, vị anh hiền nào nguyện ý gánh vác chức vị này, xin đứng ra nhận chiếc gậy.

Qui củ của Cái Bang từ trước tới nay chức vụ tân bang chủ phải do bang chủ đương nhiệm dùng Đả Cầu Bồng trao cho, trước khi giao gậy phải dạy Đả Cầu Bồng Pháp. Cũng có khi cựu bang chủ đột nhiên qua đời, nhưng người kế thừa đã dự lập rồi, Đả Cầu Bồng cũng đã truyền thụ thành thử chức vụ bang chủ chưa từng tranh chấp. Kiều Phong đang tuổi thanh niên, có dự định gì cũng phải hai chục năm nữa mới tính tới việc tuyển chọn trong bang một kẻ thiếu niên anh hiệp truyền thụ Đả Cầu Bồng Pháp. Bây giờ mọi người trong Cái Bang thấy ông đứng giữa đám người, hiền ngang khí khái cầm Đả Cầu Bồng gậy lên, nào có ai dám đứng ra nhận cây bồng?

Kiều Phong liên tiếp hỏi ba lần, trong Cái Bang không một ai trả lời, bèn nói:

-Kiều mẫu thân thế chưa minh bạch, chức vị bang chủ nói cách nào cũng không thể đảm đương được nữa. Từ trưởng lão, Truyền Công, Chấp Pháp hai vị trưởng lão, vật trấn bang chi bảo Đả Cầu Bồng này xin ba vị cùng nhau bảo quản. Về sau khi định được bang chủ, ba vị trao lại cũng không muộn.

Từ trưởng lão nói:

-Như vậy cũng phải. Còn Đả Cầu Bồng Pháp mình sẽ bàn đến sau.

Ông tiến lên toan nhận lấy chiếc gậy. Tổng trưởng lão đột nhiên lớn tiếng nói:

-Hãy khoan!

Từ trưởng lão ngạc nhiên dừng lại hỏi:

-Tổng huynh đệ có chuyện gì muốn nói?

Tổng trưởng lão nói:

-Mỗ xem Kiều bang chủ không phải người Khất Đan.

Từ trưởng lão hỏi lại:

-Làm sao biết được?

Tổng trưởng lão đáp:

-Mổ xem ông ta không giống.

Từ trường lão ngạc nhiên:

-Sao lại không giống?

Tổng trường lão đáp:

-Người Khất Đan cùng hung cực ác, tàn bạo âm độc. Kiều bang chủ là một vị anh hùng hào hán đại nhân đại nghĩa. Mới rồi bọn ta phản ông ta, ông vẫn cam nguyện chịu đâm vào mình chảy máu xả tội phản nghịch cho mọi người. Người Khất Đan đâu có thể như thế được?

Từ trường lão nói:

-Y từ bé được cao tăng chùa Thiếu Lâm và Uông bang chủ dưỡng dục nên đã thay đổi tập tính hung tàn của Khất Đan rồi.

Tổng trường lão cãi:

-Nếu tập tính đã thay đổi thì đâu còn là người xấu nữa, làm bang chủ của chúng ta có gì là không được? Ta xem trong bang không có ai anh hùng như ông ta. Nếu người khác làm bang chủ e rằng họ Tổng này không phục.

Những người có cùng tâm tư như Tổng trường lão cũng khá đông. Kiều Phong ân đức thấm nhuần, nay chỉ bằng lời một vài người, một vài tờ giấy đem ra làm có phé bỏ chức bang chủ của ông ta, rất nhiều bang chúng vốn dĩ trung thành với ông không phục. Tổng trường lão mở đầu nói ra chuyện đó, trong đám ăn mây lập tức có mấy chục người nhao nhao lên:

-Có kẻ âm mưu hãm hại Kiều bang chủ, bọn ta không thể dễ tin lời người ta.

-Chuyện đã mấy chục năm qua, chỉ bằng mấy lời nói bá vơ của vài người, ai biết là thực hay giả?

-Chức vụ bang chủ đâu phải dễ dàng đổi thay như thế được?

-Ta nhất định một lòng theo Kiều bang chủ, muốn thay bang chủ khác, có chặt đầu ta ta cũng không phục.

Hề trường lão lớn tiếng nói:

-Ai tình nguyện đi theo Kiều bang chủ thì theo ta đứng sang bên này.

Ông ta tay trái nắm Tổng trường lão, tay phải nắm Ngô trường lão đi qua phía đông. Kế đó Đại Nhân, Đại Tín, Đại Nghĩa phân đà ba đà chủ cũng đứng sang. Các đà chủ đã qua rồi, thuộc hạ bang chúng cũng lục tục đi theo. Toàn Quan Thanh, Trần trường lão, Truyền Công trường lão cùng Đại Trí, Đại Dũng hai đà chủ ở lại tại chỗ không nhúc nhích. Thế là Cái Bang biến thành hai phe, phía bên đông phải đến năm phần, ba phần đứng lại còn một phần thì do dự không biết phải theo bên nào. Chấp Pháp trường lão trước nay hành sự chém đĩnh chặt sắt, nói một là một nói hai là hai, lúc này cũng phân vân không quyết định được.

Toàn Quan Thanh nói:

-Các anh em, Kiều bang chủ tài lược hơn người, quả thực anh hùng có ai là không bội phục? Thế nhưng chúng ta đều là dân nhà Đại Tổng làm sao có thể nghe lệnh một người Khất Đan? Tài nghệ Kiều Phong càng cao thì lại càng thêm nguy hiểm.

Hề trường lão kêu lên:

-Nói thôi bỏ mẹ! Cái con mẹ nguoi chứ! Ta coi cái bộ dạng nguoi mười phần giống Khất Đan đến chín.

Toàn Quan Thanh lớn tiếng đáp:

-Tất cả chúng ta đều là những hảo hán tận trung báo quốc, lẽ nào cam tâm đi làm chó săn đầy tớ cho người ngoài hay sao?

Mấy câu đó của y quả là hiệu lực, trong số những người chạy sang phía đông có đến mười người chạy trở lại phía tây. Người phía đông liền chửi mắng giằng co, nhón nháo cả lên lập tức kẻ dùng quyền cước, kẻ dùng binh khí có đến mấy chục người đâm đá túi bụi. Các trường lão lớn tiếng can gián nhưng người nào cũng cho phần phải về mình, Ngô trường lão và Trần trường lão chỉ mặt nhau rửa sả tưởng như sắp động thủ đến nơi.

Kiều Phong đồng dục nói:

-Chức vụ bang chủ Cái Bang, ta quyết không đảm đương được nữa ...

Tổng trường lão liền xen vào:

-Bang chủ chứ có nản lòng ...

Kiều Phong lắc đầu:

-Không phải ta nản lòng. Chuyện khác thì bảo người ta âm mưu vu hãm, chuyện này chính thủ bút của ân sư Uông bang chủ thì không ai còn có thể giả được.

Ông cao giọng nói lớn:

-Cái Bang là đại bang lớn nhất trên giang hồ, uy danh lừng lẫy trong võ lâm có ai là không kính trọng? Nếu như tự mình tàn sát lẫn nhau chẳng khiến cho người ngoài cười đến vẹo cả mồm ra hay sao? Kiều Phong này trước khi ra đi có một lời phụng cáo, nếu kẻ nào một quyền một cước đánh anh em trong bang, ấy là đại tội nhân của bản bang đó.

Cái Bang xưa nay vẫn coi trọng nghĩa khí, nghe ông ta nói mấy câu đó ai nấy đều hồ thẹn ngẫm. Bỗng có tiếng đàn bà cất lên:

-Nếu như giết hại anh em trong bang thì sao?

Người nói câu đó chính là Mã phu nhân. Kiều Phong đáp:

-Giết người thì đền mạng, tàn hại anh em thì sẽ bị muôn đời thống hận.

Mã phu nhân nói:

-Vậy thì hay lắm.

Kiều Phong nói:

-Mã phó bang chủ quả thực bị ai giết, kẻ nào ăn cắp cái quạt để hãm hại Kiều mẫu, thế nào cũng phải tra xét cho tới ngọn tới ngành. Mã phu nhân, với thân thù của họ Kiều này nếu như muốn đến quý phủ lấy gì thì chẳng bao giờ phải về không, lại đánh rơi cả vật trong người. Không nói trong nhà chỉ có ba người đàn bà, đâu có hoàng cung nội điện, tướng phủ trưởng soái, trong chốn thiên quân vạn mã mà Kiều mẫu muốn lấy chưa chắc đã không xong.

Mấy câu nói đó nghe thật hào hùng, Cái Bang ai cũng biết tài nghệ ông ta đều cảm thấy thật là hữu lý không ai bảo rằng nói ngoa. Mã phu nhân chỉ cúi đầu không nói lời nào.

Kiều Phong vòng tay cùng tất cả mọi người thi lễ nói:

-Thanh sơn bất cải, lục thủy trường lưu, hồi các anh em, mình sẽ có ngày gặp lại. Kiều mẫu là người Hán cũng vậy, mà là người Khất Đan cũng vậy, quyết không bao giờ hại mạng người Hán đâu. Nếu vi phạm lời thề, nguyện như chiếc đao này.

Nói xong ông quay sang phía Đôn Chính lăng không chớp một cái. Đôn Chính chỉ thấy cổ tay tê buốt, ngón tay lỏng ra đơn đao đã bị Kiều Phong cướp mất rồi. Kiều Phong ngón cái và ngón giữa tay phải cong lại búng vào sống đao một cái, nghe coong một tiếng, thanh đao đã gãy làm hai, đầu đao văng ra mấy thước, cán đao vẫn còn ở trong tay. Ông quay qua nói với Đôn Chính:

-Xin lỗi!

Ông ném cán đao xuống đất, quay mình đi thẳng. Mọi người ai nấy ngạc nhiên, có người vội vàng gọi vội theo:

-Bang chủ khoan đi đã.

-Cái Bang toàn nhờ vào bang chủ chủ trì đại cuộc.

-Bang chủ mau quay lại đi.

Bỗng dung nghe vù một tiếng, một chiếc gậy tre từ trên không ném xuống, chính là Kiều Phong cầm Đả Cầu Bổng vút trở lại. Từ trường lão giờ tay đón lấy, tay phải vừa cầm vào cây gậy tre, tự nhiên một luồng kinh lực từ bàn tay chạy lên cánh tay, từ cánh tay lan ra toàn thân khiến ông bị chấn động mạnh chẳng khác gì bị sét đánh trúng. Ông ta vội buông ra, dư lực của chiếc gậy vẫn còn, cắm thẳng xuống đất.

Người trong Cái Bang cùng kinh hoàng kêu lên nhìn vào vật tối quan trọng của bản bang "thấy bổng như thấy bang chủ" kia, trong lòng ngổn ngang trăm mối. Mặt trời lúc ấy vừa nhô lên, từng luồng ánh sáng ngổn ngào từ những tàn cây xuyên qua kẽ lá, rọi vào Đả Cầu Bổng sáng bóng như thoa dầu. Đoàn Dự kêu lên:

-Đại ca, đại ca! Cho tiểu đệ theo với.

Chàng cất bước chạy theo Kiều Phong nhưng chỉ được ba bước bỗng cảm thấy không thể nào rồi Vương Ngữ Yên được, quay lại nhìn nàng một cái. Chỉ vừa nhìn một lần đã thấy lưu luyến tưởng như có nghìn vạn sợi dây tơ kéo chàng trở lại bên cạnh Vương Ngữ Yên nói:

-Vương cô nương, bây giờ các cô đi đâu đây?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Biểu ca bị người ta vu oan, xem chừng chính anh ta cũng chưa biết, phải đi tìm cho anh ta hay mới được.



Đoàn Dự trong lòng chưa xót, chẳng biết làm sao hơn nói:

-Ồ, ba vị đều là những cô nương trẻ tuổi, đi lại đường xa thật không nên, để tôi hộ tống các cô vậy nhé.

Chàng lại thêm một câu như tự giải thích cho mình:

-Đã từng nghe nhiều đến anh danh Mộ Dung công tử, tôi cũng mong được gặp y một lần.

Chỉ nghe Từ trường lão sang sảng nói:

-Làm thế nào để rửa hận cho Mã phó bang chủ, mình phải bàn tính cho kỹ càng. Có điều bản bang không thể một ngày vô chủ, Kiều ... Kiều Phong đã đi rồi, chức vị bang chủ này do ai kế nhiệm là chuyện gấp rút không thể trì hoãn được. Cũng may tất cả mọi người đều có ở đây, vậy mình bàn tính luôn cho được việc.

Tổng trưởng lão nói:

-Cứ như ý ta, tất cả bọn mình đi tìm Kiều bang chủ trở lại, xin ông ta hồi tâm chuyển ý, không nên từ nhiệm ...

Ông ta nói chưa dứt câu bên phía tây đã có người kêu lên:

-Kiều Phong là Khất Đan Hồ Lỗ làm sao có thể làm thủ lãnh bọn ta được? Hôm nay tất cả còn nghĩ tới tình cũ nghĩa xưa, lần tới gặp lại đã thành cừ địch thế nào cũng vào thế nước lửa, một trận sống mái mới xong.

Ngô trưởng lão cười khẩy hỏi lại:

-Người thử xem có sống mái nổi với Kiều bang chủ hay không?

Người kia giận dữ đáp:

-Một mình ta đánh y không lại nhưng mười người thì sao? Mười người không xong thì một trăm người? Nghĩa sĩ Cái Bang trung tâm báo quốc, không lẽ thấy địch lại rút đầu rút cổ?

Mấy câu của y quả khảng khái hiên ngang, trong đám phía tây không ít kẻ hò reo tán thưởng. Tiếng reo hò chưa dứt bỗng phía tây bắc có tiếng người lạnh tanh nói:

-Cái Bang hẹn người ta đến Huệ Sơn, bỏ hẹn không đến thì ra thập thò tội tại đây, ha ha ha, thật quả nực cười!

Giọng đó phát âm không đúng, vừa như lưỡi đẩy mồm, lại như mũi bị nghẹt, sắc nhọn như dao đâm vào tai, nghe thật khó chịu. Đại Nghĩa phân đà Tường đà chủ, Đại Dũng phân đà đà chủ cùng kêu "chao ôi" một tiếng nói:

-Từ trường lão, bọn ta lỡ mất ước hội, bọn đối đầu đã tìm đến đây rồi.

Đoàn Dự cũng nhớ lại lúc ban ngày mới gặp Kiều Phong ở tửu lâu từng nghe thấy có người đến bẩm báo với ông ta ước định ngày mai sáng sớm cùng với người của Nhất Phẩm Đường của nước Tây Hạ gặp nhau tại Huệ Sơn. Khi đó Kiều Phong xem chừng quá ư gấp rút nhưng cũng bằng lòng, bây giờ đã qua giờ Mão, phần lớn người trong Cái Bang không biết có cuộc hẹn này, mà nếu có biết thì cũng đang lo việc đại sự trong bang, không ai để ý gì tới ước hội nữa, bây giờ nghe đối phương mỉa mai mới giật mình nhớ lại.

Từ trường lão hỏi liên tiếp:

-Ước hội gì thế? Bên kia là ai?

Ông đã lâu không nhúng tay vào sự vụ trong bang nên hoàn toàn không hay biết gì cả. Chắp Pháp trưởng lão hỏi nhỏ Tường đà chủ:

-Có phải Kiều bang chủ bằng lòng gặp họ hay chăng?

Tường đà chủ đáp:

-Đúng thế, có điều thuộc hạ đã phụng mệnh Kiều bang chủ phái người đến Huệ Sơn yêu cầu đối phương hoãn lại bảy ngày.

Người nói giọng khó nghe kia quả là thánh tai, Tường đà chủ chỉ nói nhỏ mấy câu y đã nghe được nói:

-Đã ước hẹn rồi, đâu có thể nào hoãn lại bảy ngày, tám ngày gì được? Hoãn lại nửa giờ cũng không được?

Bạch Thế Kính giận dữ nói:

-Cái Bang chúng ta đường đường là một bang hội của Đại Tổng, có sợ gì quân Hồ Lỗ Tây Hạ? Chỉ vì bản bang đang có việc trọng yếu nên không thể chu toàn công việc với bọn chuột nhắt các ngươi. Thay đổi ước hội cũng là chuyện thường, có gì mà phải lâu bầu?

Đột nhiên từ trong rừng hạnh bay ra một người nằm thẳng cẳng dưới đất không cựa cựa. Người đó mặt mũi máu me bê bết, cổ họng đã bị cắt đứt, chết từ bao giờ, người trong Cái Bang nhận ra chính là Tạ phó đà chủ của Đại Nghĩa phân đà. Tường đà chủ vừa kinh hoàng vừa tức tối nói:

-Tạ huynh đệ do tôi sai đi thay đổi kỳ hẹn.

Chấp Pháp trưởng lão nói:

-Từ trưởng lão, bang chủ không có mặt nơi đây, xin trưởng lão tạm nắm quyền bang chủ.

Ông ta không muốn tiết lộ chuyện trong bang vô chủ để khỏi bị đối phương coi nhẹ. Từ trưởng lão hội ý nghĩ thầm lúc này nếu mình không đứng ra thì sẽ không có ai chủ trì đại cục bền vững chắc nói:

-Người ta thường nói hai nước đang giao tranh thì không chém sứ giả. Tệ bang phái người lại xin đổi hẹn kỳ, sao lại giết y là sao?

Giọng lạnh lẽo kia trả lời:

-Người này thần thái phách lối, nói năng vô lễ gặp tướng quân bên ta không chịu quỳ lạy nên đâu để y sống được?

Người của Cái Bang nghe thế ai nấy nổi sùng, lắm người cất tiếng chửi rủa ồn cả lên. Từ trưởng lão đến lúc này vẫn chưa biết đối phương là hạng người gì, nghe Bạch Thế Kính gọi là "Tây Hạ Hồ Lô", người kia lại nói "tướng quân bên ta" khiến ông càng không biết đầu mà mò bèn nói:

-Người thập thò lấp ló sao không dám ra mặt? Nói năng lếu láo chỉ giỏi tài huênh hoang là sao?

Người kia cười sảng sặc nói:

-Đưa nào mới là thập thò lấp ló nơi rừng hạnh?

Bỗng từ đằng xa có tiếng kèn kêu u u, rồi nghe vắng vắng cách chừng vài dặm có tiếng một đoàn ngựa chạy. Từ trưởng lão ghé tai hỏi nhỏ Bạch Thế Kính:

-Bọn này là bọn nào? Có chuyện gì thế?

Bạch Thế Kính cũng thì thầm:

-Nước Tây Hạ có một võ quán gọi là Nhất Phẩm Đường do quốc vương nước đó lập ra chiêu tập những kẻ võ công cao cường dùng trọng lễ cung phụng để dụ họ truyền thụ võ nghệ cho quân quan.

Từ trưởng lão gật đầu nói:

-Nước Tây Hạ chinh đồn binh mã, luyện tập võ nghệ, chẳng phải có ý dòm ngó giang sơn nhà Đại Tống hay sao?

Bạch Thế Kính nói nhỏ:

-Chính là thế đó. Phàm những người đã vào được Nhất Phẩm Đường đều phải là võ công đệ nhất thiên hạ. Chỉ huy Nhất Phẩm Đường là một vị vương gia, được phong tới chức Chính Đông Đại Tướng Quân, tên đầu là Hách Liên Thiết Thụ.

Cứ theo như anh em Dịch Đại Bưu được bản bang phái qua Tây Hạ dò thám báo về, gần đây Hách Liên Thiết Thụ dẫn các võ sĩ trong quán đi qua Biện Lương triều kiến Thái Hậu và hoàng thượng nhà Đại Tống chúng ta.

Thế nhưng triều kiến chỉ là giả vờ, thực ra là đi dò thám hư thực ra sao. Bọn chúng biết bản bang là một trong những cây cột lớn của võ lâm Đại Tống nên định ra tay tiêu diệt, trước là để gây uy thế, sau là khi đưa binh xâm phạm biên giới sẽ dễ dàng thẳng đường tiến vào.

Từ trưởng lão trong bụng hải thâm hạ giọng:

-Cái kẻ đó thật là ác độc.

Bạch Thế Kính đáp:

-Gã Hách Liên Thiết Thụ kia rời Biện Lương liền đến tông đà của chúng ta ở Lạc Dương. Cũng may khi đó Kiều bang chủ dẫn tất cả chúng ta đi Giang Nam để báo thù cho Mã phó bang chủ nên bọn Tây Hạ không kiếm được gì. Thế nhưng bọn chúng không chịu bỏ cuộc cũng đuổi theo xuống Giang Nam, sau cùng định ước hội với Kiều bang chủ.

Từ trưởng lão trầm ngâm rồi nói:

-Nếu như vậy bọn chúng tính toán trước là tiêu diệt Cái Bang, không chừng sau đó sẽ tấn công chùa Thiếu Lâm rồi đánh cho các môn phái Trung Nguyên một trận tan tành.

Bạch Thế Kính nói:

-Nói thì nói vậy nhưng bọn võ sĩ Tây Hạ có làm được không lại là chuyện khác. Bọn chúng được bao nhiêu mà phách lối làm vậy? Kiêu bang chủ cũng biết ít nhiều, khổ nỗi ông ta ở lúc khẩn cấp quan đầu này ...

Nói tới đây ông ta cảm thấy không ổn nên ngừng lại không nói nữa. Khi đó tiếng chân kéo tới đã gần, nghe thấy ba tiếng kèn gấp rút nổi lên, tám con tuấn mã chia ra hai hàng chạy thẳng vào rừng. Tám người ngồi trên lưng ngựa đều cầm giáo dài, trên đầu giáo có treo một lá cờ nhỏ, mũi giáo lấp lánh, phía bên trái trên bốn lá cờ có thêu hai chữ "Tây Hạ" bằng chỉ trắng còn bên phải thì là hai chữ "Hách Liên", ngoài ra còn thêu những chữ Tây Vực ngoằn ngoèo. Kế đó lại có tám con ngựa khác chia thành hai hàng chạy vào, trên lưng ngựa bốn người cầm kèn, bốn người đánh trống.

Người của Cái Bang ai nấy cau mày: "Họ giằng trận chẳng khác gì hai bên giao binh chứ nào có phải anh hùng hảo hán trong võ lâm gặp gỡ đâu?". Theo sau đoàn kèn trống là tám võ sĩ Tây Hạ. Từ trường lão thấy tám gã này chỉ nhìn thoáng đã biết đều là võ công thượng thừa nghĩ bụng: "Xem ra đây là những nhân vật trong Nhất Phẩm Đường".

Tám tên võ sĩ đó chia ra đứng hai bên, kế đó một người cưỡi ngựa chậm rãi đi vào. Người đó mặc cẩm bào màu đỏ, tuổi chừng ba mươi tư, ba mươi năm, mũi khoằm khoằm để râu mép chảy sang hai bên. Theo sau y là một người thân hình cực cao, mũi to xù vừa vào trong rừng đã quát lớn:

-Chinh Đông Đại Tướng Quân của Tây Hạ giá lâm, bang chủ Cái Bang mau ra bái kiến.

Giọng nói nghe quái đản chính là người hồi nãy mới nói chuyện. Từ trường lão nói:

-Bang chủ bản bang không có mặt nơi đây, lão hủ thay mặt bang chủ trông coi bang vụ. Anh em Cái Bang là thảo mãng trên chốn giang hồ, nếu tướng quân nước Tây Hạ dùng khách lễ để gặp gỡ thì anh em chúng tôi không dám vói cao. Xin mời tướng quân đi bái hội vương công quan trường nhà Đại Tống chứ đừng đến gặp bọn ăn mày xin cơm thừa canh cặn này làm gì. Còn như dùng thân phận đồng đạo võ lâm gặp nhau, tướng quân từ xa đến là khách, xin mời xuống ngựa xử với nhau theo lễ tân chủ.

Mấy câu nói đó không hạ mình mà cũng không ngạo mạn, cũng không đắc tội với đối phương, lại giữ được vai trò của mình. Người trong Cái Bang đều nghĩ thầm "Đúng là gừng càng già càng cay, Từ trường lão xử sự thật đúng phép".

Gã mũi to lại nói:

-Nếu như bang chủ quý bang không có nơi đây thì tướng quân chúng ta không thể dùng lễ đãi các người được.

Y liếc qua nhìn thấy cây gậy đánh chó còn cắm dưới đất biết đó là vật rất quan trọng của Cái Bang bèn nói:

-Ồ, cái gậy tre kia xanh biếc sáng bóng thế này lấy đem về làm cán chổi thì thật tốt quá.

Y vung tay một cái chiếc roi ngựa liền tung ra cuốn vào Đả Cầu Bồng. Người trong Cái Bang cùng quát tháo:

-Cút ra mau!

-Con bà người!

-Đồ Thát tử chó má!

Chiếc roi của y sắp sửa cuốn vào cây gậy đánh chó, đột nhiên thấp thoáng có một bóng người đã phóng xéo ra, chặn ngay trước Đả Cầu Bồng, vron cánh tay để cho chiếc roi ngựa cuốn lấy. Người đó co tay lại, gã mũi to không còn cách nào ngồi vững trên yên được nữa phải nhảy chồm tới đứng xuống đất. Hai người cùng sử kinh, nghe soẹt một tiếng chiếc roi đứt ra làm hai. Người đó vòng tay cầm lấy cây gậy không nói không rằng quay trở về chỗ cũ.

Mọi người nhìn ra thấy ông ta lụ khụ hom hem, chính là Truyền Công trường lão. Ông ta võ công rất cao cường, bình thời ít nói nhưng khi món trọng khí của Cái Bang bị nguy nan, lập tức xông ra bảo vệ, chỉ trong một chiêu đã kéo được gã mũi to rơi xuống đất lại giật chiếc roi ngựa đứt đôi xem như đối phương đã thua rồi.

Gã mũi to tuy bị thất thế nhưng vẫn thản nhiên như không nói:

-Bọn ăn mày ăn nhặt quả nhiên tính khí hẹp hòi, đến một khúc tre cũng chẳng chịu cho ai.

Từ trường lão nói:

-Các anh hùng hảo hán nước Tây Hạ định ước hội với tề bang là để làm gì?

Gã kia đáp:

-Tướng quân chúng ta nghe nói bọn ăn mày của Trung Nguyên có hai tài vật, một là phép dùng gậy đập mèo, hai là mười tám cách bắt rắn nên muốn xem chơi.

Người trong Cái Bang nghe y nói ai nấy đều sôi gan, gã này rõ ràng có ý nhục mạ, cố ý dỗi Đả Cầu Bồng Pháp thành Đả Miêu Bồng Pháp, đem Hàng

Long Thập Bát Chương đổi thành Hàng Xà Thập Bát Chương, xem ra buổi gặp gỡ hôm nay không thể tránh khỏi được một phen ác đấu sống chết, mất còn.

Trong khi quần cái hò la chửi rủa, Từ trường lão, Truyền Công trường lão, Cháp Pháp trường lão các người trong bụng bồn chồn nghĩ thầm: "Môn Đả Cầu Bổng Pháp và Hàng Long Thập Bát Chương xưa nay chỉ một mình bang chủ biết sử dụng, bọn đối đầu hẳn cũng đã nghe tiếng hai môn tuyệt kỹ này, vậy và vẫn nhon nhon đến khiêu chiến e rằng không phải dễ đối phó". Từ trường lão nói:

-Nếu các người muốn xem phép dùng gậy đập mèo và mười tám cách bắt rắn của bản bang thì cũng chẳng khó khăn chi, miễn là đem ra đây mấy con mèo mướp hoặc vài con rắn lột sẽ coi bọn ăn mầy chúng ta đối phó cho mà xem. Các hạ học võ mèo hay học võ rắn?

Ngô trường lão bật cười ha hả nói:

-Đối phương là rồng thì bọn ta hàng long. Đối phương là rắn, ăn mầy chỉ cần thò tay là bắt được.

Gã mũi to cái cũng lại thua, đang suy nghĩ để châm chọc lại thì từ đằng sau y có tiếng người ồm ồm:

-Đánh mèo cũng được mà bắt rắn cũng xong, ra đây! Ra đây! Ai có giỏi ra đây đánh với ta một trận nào?

Nói xong y từ trong đám người bước ra, vênh vác đứng chống nạnh. Bọn ăn mầy thấy y tướng mạo xấu xí, vẻ mặt hung ác, bỗng nghe Đoàn Dự kêu lên:

-Ồ, đồ nhi ơi, người cũng đến đây hả? Gặp sư phụ sao không biết khấu đầu?

Thì ra chính là Nam Hải Ngạc Thần Nhạc lão tam. Y vừa thấy Đoàn Dự liền giật mình hoảng hốt, thần sắc cực kỳ ngưng ngạt áp úng:

-Người ... người ...

Đoàn Dự đáp:

-Học trò ngoan của ta ơi! Bang chủ Cái Bang là huynh trưởng kết nghĩa của ta, những người nơi đây đều là sư bá sư thúc, người không được vô lễ. Mau mau trở về nhà đi thôi.

Nam Hải Ngạc Thần rống lên một tiếng khiến cho lá cây chung quanh phải rung lên xào xạc, cất tiếng chửi:

-Đồ khốn kiếp, quân chó đẻ!

Đoàn Dự sầm mặt xuống:

-Người chửi ai là đồ khốn kiếp, quân chó đẻ?

Nam Hải Ngạc Thần tuy tính tình cực kỳ hung tợn nhưng nói ra không bao giờ nuốt lời, y đã từng bái Đoàn Dự làm thầy nên không dám giờ nước bài bày bèn nói:

-Ta thích chửi ai thì chửi, sao người cấm ta được? Ta không chửi người là được.

Đoàn Dự nói:

-Hừ, người gặp sư phụ sao không biết lạy thầy hỏi thăm sức khỏe? Thế thì còn ra thể thống gì nữa?

Nam Hải Ngạc Thần cố nén bức tức tiến lên quỳ xuống khấu đầu nói:

-Sư phụ, lão nhân gia khỏe chứ?

Y càng nghĩ càng tức, nhảy bật lên co giò chạy một mạch, vừa chạy vừa rống lên từng chập. Mọi người nghe tiếng rống đó ầm ầm như sóng triều đang lui, mỗi lúc một xa dần nhưng vẫn cuộn cuộn từng đợt thật là mãnh liệt, chỉ nghe tiếng rú đó cũng biết y võ công cao cường không sao kể xiết, trong Cái Bang họa chăng chỉ có Từ trường lão, Truyền Công trường lão một vài người có thể chống cự được với y. Đoàn Dự là một văn nhược thư sinh sao lại là sư phụ y được quả hết sức kỳ quái. Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích ba người biết Đoàn Dự hoàn toàn không biết võ công lại càng kinh ngạc vạn phần.

Trong đám võ sĩ Tây Hạ đột nhiên có một người nhảy ra, thân hình cao ngệu như cây tre miếu nhưng thân thủ nhanh nhẹn dị thường, hai tay cầm một loại binh khí kỳ lạ, cán dài chừng ba thước một đầu là cương trảo hình năm ngón tay. Đoàn Dự nhận ra y chính là người đứng thứ tư trong Thiên Hạ Tứ Ác, Cùng Hung Cực Ác Văn Trung Hạc nên nghĩ thầm: "Không lẽ cả bốn tên đại ác này đều đầu nhập nước Tây Hạ?". Chàng để ý nhìn những người của nước Tây Hạ quả nhiên thấy Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương đang bồng một đứa trẻ, miệng mỉm cười đứng trong đó, có điều không thấy người đứng đầu Ác Quán Mãn Doanh Đoàn Diên Khánh mà thôi. Đoàn Dự nghĩ thầm: "Chỉ cần thái tử Diên Khánh không có nơi đây, nhị ác và tứ ác thì Cái Bang có thể đối phó được.

Thì ra Thiên Hạ Tứ Ác từ Đại Lý thất thế chạy lên hướng bắc, gặp phải sứ giả của Tây Hạ Nhất Phẩm Đường đi rao tìm cao thủ võ học, bọn chúng liền đầu nhập cho đỡ lẻ loi. Bốn người đó võ công cao cường biết chừng nào, chỉ cần giờ một chút ra là được đón nhận ngay. Kỳ này đi qua Biện Lương, Hách Liên Thiết Thụ dẫn bọn họ theo cũng khá trọng vọng. Đoàn Diên Khánh tự nghĩ thân phận cao sang, tuy cũng ở trong Nhất Phẩm Đường nhưng đi

đứng riêng không chịu kiềm thúc nên không đi chung với mọi người.

Vân Trung Hạc kêu lên:

-Tướng quân chúng ta muốn coi hai tuyệt kỹ của Cái Bang xem bọn ăn mày chúng bay có bản lĩnh thực hay chỉ giỏi tài nói khoác, mau mau ra đây.

Hề trưởng lão nói:

-Đề ta ra cao thấp một phen.

Từ trưởng lão dặn:

-Gã này khinh công rất cao cường, Hề huynh đệ phải cẩn thận.

Hề trưởng lão đáp:

-Vâng!

Ông ta xách cương trường, đi đến đứng trước mặt Vân Trung Hạc nói:

-Tuyệt kỹ của bản bang cũng tùy người mà dùng. Những kẻ vô danh tiểu tốt như các hạ việc gì phải dùng đến Đả Cầu Bồng Pháp? Coi chiêu đây!

Ông ta vung cương trường lên tiếng gió nghe vù vù đánh xéo xuống vai Vân Trung Hạc. Hề trưởng lão thân hình lùn mập thế nhưng chiếc gậy sắt trong tay dài đến hơn một trượng, một khi múa lên tuy Vân Trung Hạc người cao như thế nhưng vẫn có thể đập từ trên cao xuống. Vân Trung Hạc nghiêng qua tránh được, nghe bình một tiếng đất cát văng lên tứ tán, cương trường đánh xuống lồm vào cả thước. Vân Trung Hạc biết chân lực của mình kém ông ta xa nên chỉ thoát một cái lạng qua bên đông, vọt qua bên tây sử dụng khinh công đánh vòn vòn, Hề trưởng lão múa cương trường thành một vòng trắng xóa nhưng trước sau vẫn không chạm được đến vạt áo của Vân Trung Hạc.

Đoàn Dự còn đang ngẩn ngơ nhìn xuất thần bỗng bên tai nghe một giọng thật êm dịu nói:

-Đoàn công tử, mình giúp ai bây giờ?

Đoàn Dự nghiêng đầu nhìn qua thấy đó là Vương Ngữ Yên, trong lòng tự nhiên thấy lâng lâng sáng khoái vội hỏi lại:

-Cái gì ... cái gì mà bảo giúp ai?

Vương Ngữ Yên nói:

-Gã cao nghệu kia là bạn của học trò anh, còn ông già ăn mày lùn mập thì là hạ thuộc của bà huynh anh. Hai người càng đấu càng ác liệt anh nghĩ mình nên giúp bên nào?

Đoàn Dự đáp:

-Gã học trò của tôi là đứa ác nhân, còn tên cao gầy này tính tình lại càng tồi bại hơn nữa, đừng giúp y làm gì.

Vương Ngữ Yên trầm ngâm đáp:

-Hừ, thế nhưng cả lũ ăn mày đã đuổi bà huynh anh đi không để ông ta làm bang chủ nữa, lại vu oan cho biểu ca tôi, tôi ghét họ lắm.

Trong tâm tư một cô gái như nàng, ai đối với biểu ca nàng không tốt, người đó trở thành kẻ tệ nhất thiên hạ nên nói tiếp:

-Ông già lùn mập kia sử dụng hai mươi bốn đường Phục Ma Trường của Ngũ Đài Sơn nhưng vì ông ta lùn quá thành thử hai chiêu Tàn Vương Tiên Thạch, Đại Bểng Triền Xí không được hay cho lắm. Chỉ cần tấn công vào hạ bàn bên mé phải là ông ta sẽ không chống đỡ được đâu. Thế nhưng gã cao gầy kia nhìn không ra, lại tưởng hạ bàn ông già lùn vững lắm, trông vậy mà không phải vậy.

Giọng nàng nói rất nhỏ thế nhưng những cao thủ nội công tinh thâm ở đương trường đều nghe thấy cả. Những người đó hầu hết biết võ công gia số của Hề trưởng lão nhưng khuyết điểm ở chỗ nào thì lại chẳng mấy ai nhìn ra, đến khi nghe Vương Ngữ Yên chỉ điểm, bấy giờ mới thấy quả là không sai. Hề trưởng lão khi sử dụng chiêu Tàn Vương Tiên Thạch và Đại Bểng Triền Xí quả thật uy mãnh hữu dư, trầm trọng bất túc, hạ bàn có chút nhược điểm.

Vân Trung Hạc quay sang liếc Vương Ngữ Yên, khen:

-Cô bé xinh xắn quá, lại có mắt tinh đời, theo ta làm vợ thì thật phải.

Y vừa nói xong, cương trường trong tay liền tấn công bên dưới Hề trưởng lão ba chiêu liên tiếp, chiêu thứ ba Hề trưởng lão đỡ không kịp, nghe xoạt một tiếng, đuôi bị Vân Trung Hạc móc một đường dài, lập tức tuom máu ra.

Vương Ngữ Yên nghe Vân Trung Hạc khen mình xinh đẹp có vẻ thích lắm, những lời khinh bạc của y không để vào đâu, mỉm cười đáp:

-Rõ xấu chưa? Ngươi có cái gì hay? Ta không lấy ngươi đâu.

Vân Trung Hạc lấy làm khoái trí nói:

-Sao lại không lấy? Chắc là tại có cái tên mặt trắng đứng kia chứ gì? Để ta giết ý trung nhân của cô trước, xem có chịu lấy ta không nào?

Câu nói đó phạm vào đại kỵ của Vương Ngũ Yên, mặt nàng liền cau lại không thèm nhìn đến y nữa. Vân Trung Hạc đang toan nói thêm mấy câu chót nhả, Ngô trưởng lão trong Cái Bang đã nhảy ra, gió thanh qui đầu đao chém liên tiếp bên trái bốn nhát, bên phải bốn nhát, trên bốn nhát, dưới bốn nhát, bốn lần bốn tổng cộng mười sáu lần, thế đao cực kỳ cương mãnh. Vân Trung Hạc không biết đao pháp của ông ta thế nào chỉ còn né đông tránh tây, rớt đầu xuống, nhảy dựng lên thật là cuống quýt.

Vương Ngũ Yên cười nói:

-Đao pháp của Ngô trưởng lão là Tứ Tượng Lục Hợp Đao, bên trong có chứa bát quái sinh khắc biến hóa gã gầy cao kia đâu có biết được. Giả như y sử dụng Hạc Xà Bát Đả thì Tứ Tượng Lục Hợp Đao phá dễ như chơi.

Người trong Cái Bang nghe nàng móm lời giúp cho Vân Trung Hạc, ai nấy lộ vẻ tức tối, thấy Vân Trung Hạc lập tức biến chiêu, xoạc hai chân, cương trào quạt ngang trông chẳng khác gì một con chim hạc. Vương Ngũ Yên ghé tai Đoàn Dự nói thầm:

-Gã sếu vườn kia bị vào tròng của tôi rồi, không chừng tay trái của y bị chém đứt.

Đoàn Dự lạ lùng hỏi:

-Sao thế?

Chỉ thấy Ngô trưởng lão đao pháp ngưng trọng, nghiêng đao hót qua, trông chừng không ra chương cú gì, ra tay mỗi lúc một chậm, đột nhiên chém vụt ba đao thật nhanh, bạch quang thấp thoáng. Vân Trung Hạc "A" lên một tiếng kinh hoàng, lưng bàn tay trái đã bị lưỡi đao chém trúng, cương trào trong tay cầm không vững, nghe keng một tiếng rơi ngay xuống đất. Cũng may thân pháp y thật nhanh, kịp nhảy ngược về sau né được ba đao tấn công tiếp theo của Ngô trưởng lão.

Ngô trưởng lão đi tới trước mặt Vương Ngũ Yên, dựng đao lên nói:

-Đa tạ cô nương.

Vương Ngũ Yên cười nói:

-Kỳ Môn Tam Tài Đao của Ngô trưởng lão quả là tinh diệu.

Ngô trưởng lão kinh ngạc nghĩ thầm: "Hóa ra cô ta vốn biết đao pháp của ta rồi". Thì ra Vương Ngũ Yên cố ý nói đao pháp của Ngô trưởng lão thành Tứ Tượng Lục Hợp Đao, rồi theo chiêu số của Vân Trung Hạc liệu chừng y biết sử dụng Hạc Xà Bát Đả dụ y vào chỗ bị chế ngự, quả nhiên bàn tay suyệt nữa bị chém đứt.

Gã mũi to giọng nói khó nghe đứng bên cạnh Hách Liên Thiết Thụ tên là Nỗ Nhi Hải, thấy Vương Ngũ Yên chỉ nói vài câu đã giúp Vân Trung Hạc đã thương Hề trưởng lão rồi lại chỉ vài câu khiến cho Ngô trưởng lão đã thương Vân Trung Hạc nên quay sang nói với Hách Liên Thiết Thụ:

-Tướng quân, cô gái người Hán kia thật là kỳ lạ, chỉ bằng bắt về Nhất Phẩm Đường, ép thổ lộ những gì y thị biết thế nào cũng có đại dụng.

Hách Liên Thiết Thụ đáp:

-Hay lắm! Ngươi tới bắt nó về đi.

Nỗ Nhi Hải gật đầu, nghĩ bụng: "Cái tính của tướng quân thật khó chơi, mỗi lần ta hiến kế gì y đều chỉ nói: Hay lắm, ngươi làm đi. Hiến kế thì dễ làm mới khó, xem ra tiểu cô nương kia võ công cao siêu không biết đến đâu mà kể, ta đại gi lộ cái dờ ra trước mặt cô ta. Hôm nay chính là lúc bọn ăn mày tụ tập nơi đây, tốt hơn hết là tiên hạ thủ vi cường". Y giơ tay ra hiệu, bốn tên hạ thuộc lập tức đi ra.

Nỗ Nhi Hải tiến lên mấy bước nói:

-Từ trưởng lão, tướng quân chúng ta muốn xem Đà Cầu Bổng Pháp và Hàng Long Thập Bát Chương, các ngươi có gì hay thì đưa ra, còn như không biết, bọn ta không có hơi đâu mà chờ, thôi ta đi đây.

Từ trưởng lão cười khẩy đáp:

-Các cao thủ trong Nhất Phẩm Đường của quý quốc, khoe mình võ công hạng nhất, hóa ra chỉ bình thường không có gì xuất sắc, nếu như muốn xem Đà Cầu Bổng Pháp và Hàng Long Thập Bát Chương e rằng chưa xứng.

Nỗ Nhi Hải nói:

-Thế nào mới xứng?

Từ trường lão đáp:

-Trước hết phải đánh bại bọn ăn mày vô tích sự chúng ta đã, đầu não của Cái Bang lúc đó mới ra mặt ...

Ông vừa nói tới đây đột nhiên ho sù sụ, tiếp theo hai mắt đau nhức không sao mở ra được, nước mắt chảy đầm đề nên kính hải vội nhảy vọt lên, nín thở đá luôn ba cái. Nỗ Nhi Hải không ngờ ông già tóc đã trắng xóa nhưng nói đánh là đánh ngay, thân thủ lại còn nhanh đến thế vội vàng tránh ra nhưng chỉ tránh được chỗ yếu hại trên ngực, đầu vai vẫn bị đá trúng, lão đảo mấy cái mới mượn thế nhảy vọt về sau. Từ trường lão nhảy lên lần thứ hai còn đang ở trên không đã thấy chân tay uể oải, rơi xuống đất đánh bịch một cái.

Người của Cái Bang kêu réo om sòm:

-Không xong rồi, bọn Thất tử chơi bẩn.

-Mất tôi dính cái gì thế này?

-Tôi không mở mắt được.

Mọi người ai nấy mắt đau đóm, nước mắt đầm đìa. Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích ba người cũng chịu chung số phận không sao mở mắt được.

Thì ra chỉ trong khoảnh khắc, người Tây Hạ đã tung ra Bì Tô Thanh Phong là một loại độc khí không mùi vị, không màu sắc. Thuốc này chế thành nước lấy từ những độc vật trong Hoan Hi Cốc ngoài Đại Tuyết Sơn nước Tây Hạ, bình thời để trong bình, người hạ độc khi sử dụng nhét sẵn thuốc giải trong mũi, khi mở nắp lập tức độc thủy biến thành hơi bay ra, thoáng thoảng như gió nhẹ nên dù người có tinh ý cách nào cũng không phát giác được, đến khi mất thấy đau nhói thì độc khí đã xâm nhập đầu não.

Người trúng độc nước mắt đầm đìa nên gọi là "bì", toàn thân không cử động được nên gọi là "tô", độc khí không màu sắc, không mùi vị nên gọi là "thanh phong".

Chỉ nghe "Ôi chao", "Trời ơi" liên tiếp, quần cái thi nhau ngã gục. Đoàn Dự vì đã ăn phải Mãng Cổ Chu Cáp, vạn độc bất xâm Bì Tô Thanh Phong tuy đã hút vào mũi rồi nhưng chàng không "bì" mà cũng chẳng "tô", thấy bọn ăn mày cùng Vương Ngữ Yên, A Châu, A Bích ai nấy tỏ vẻ đau đóm chẳng hiểu tại sao, trong bụng không khỏi hoảng hốt.

Nỗ Nhi Hải lớn tiếng hò hét, chỉ huy bọn võ sĩ trối người trong Cái Bang, còn mình thì đến trước mặt Vương Ngữ Yên, giơ tay toan nắm cổ tay nàng. Đoàn Dự quát lên:

-Ngươi làm gì thế?

Trong con gấp gáp, ngón tay trở tay phải búng một cái, một luồng chân khí từ đầu ngón tay bắn vọt ra nghe vèo vèo, chính là Lục Mạch Thần Kiếm của họ Đoàn nước Đại Lý. Nỗ Nhi Hải chưa từng ném mũi nên không để ý, vẫn tiếp tục xông tới nắm tay Vương Ngữ Yên, đột nhiên nghe các một tiếng, cánh tay phải không hiểu sao đã gãy lìa, treo lủng lẳng. Nỗ Nhi Hải thảm thiết kêu lên một tiếng, vội đứng lại.

Đoàn Dự cúi xuống bồng Vương Ngữ Yên lên, thi triển Lăng Ba Vi Bộ, bước lệch qua ba bước, lại ngang hai bước chạy ra khỏi đoàn người. Diệp Nhị Nương tay phải vung ra, một mũi độc châm bắn thẳng vào lưng chàng. Mũi độc châm đó đường đi lẫn kinh lực nhắm rất chính xác, Đoàn Dự vốn không thể nào tránh được. Thế nhưng bộ pháp của chàng, lúc thì đi xéo, lúc lại lui về đến khi độc châm đến nơi thì chàng đã ở bên phải ba thước rồi.

Ba tên hảo thủ trong đám võ sĩ Tây Hạ liền nhảy lên ngựa, hò hét đuổi theo. Đoàn Dự lạng người đến gần một con tuần mã, đặt Vương Ngữ Yên nằm ngang trên yên, sau đó nhảy lên, giật cương chạy.

Võ sĩ Tây Hạ vốn đã canh gác những điểm trọng yếu chung quanh rừng hạnh, thấy Đoàn Dự chạy ra, lập tức phóng tên nhưng nhờ có những cây hạnh chắn đỡ, hơn chục mũi lang nha vũ tiễn đều cắm ngập vào thân cây.

Đoàn Dự kêu lên:

-Ngựa ngoan ơi là ngựa ngoan, ngươi chạy càng nhanh càng tốt! Về nhà ta cho ngươi ăn gà, ăn thịt, ăn cá ăn dê.

Chàng quên mất một điều ngựa đâu có ăn thịt, chỉ ăn cỏ mà thôi

1 Hoàng Đế (Yellow Emperor) theo truyền thuyết là một trong những vị vua thủy tổ của người Trung Hoa.

2 Hiện nay ở Sơn Tây cách huyện Đại ba mươi dặm về hướng Tây Bắc. Thời Đường cửa ải này ở trên đỉnh núi cao, tới thời Nguyên thì phế bỏ. Qua đời Minh mới dời xuống thung lũng giữa hai ngọn núi và tồn tại cho tới ngày nay.

3 Tấm lòng thương xót ai ai cũng có cả

4 sơ xuất mao lộ, ý nói vừa mới ra đời dùng theo điển trong Tam Quốc Khổng Minh ra khỏi lều tranh để giúp Lưu Bị

5 Chữ lót nhà họ Đôn đặt theo lối cổ Mạnh Trọng Thúc Quý Tiểu (xin xem thêm Người Trung Hoa đặt tên thế nào? của Nguyễn Duy Chính)

6 Theo Tây lịch thì là năm 1083, Kiều Phong đã làm bang chủ được 8 năm vậy hiện thời là năm 1091 hay 1092 (Nguyên Tả thứ 6)

7 Hệ Từ Thượng, Dịch Kinh: Mạn tàng hối đạo, đã dung hối dân có tiền của mà không đấu cho kỹ thì sẽ dễ dẫn dụ đạo tặc vào, có nhan sắc mà phô ra cho người ta thấy có khác gì dụ người ta vào chuyện dâm ô.

8 Người vợ góa, chữ văn vẻ

9 Tên một nước ở Tây Vực đời Hán, sau đổi thành Thiện Thiện nay thuộc Tân Cương đã chìm vào trong sa mạc.

10 Núi biếc kia còn đó, Sông xanh vẫn chảy hoài.

11 Anh em kết nghĩa

12 vua Tần dùng roi đánh vào tảng đá

13 bi là buồn bã, tô là mềm nhũn

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 33: Kim Nhật Ý

Dù cho sông cạn đá mòn,

Con tằm đến thác vẫn còn vương tơ.

(Ca Dao VN)

\*

\*\*

Hai người cưỡi chung một con ngựa chạy lồng lên một hồi, nhìn quanh chỉ thấy toàn là vườn dâu, chẳng mấy chốc đã bỏ bọn võ sĩ Tây Hạ không còn thấy tăm hơi đâu nữa.

Đoàn Dự hỏi:

-Vương cô nương, cô thấy trong người ra sao?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Tôi bị trúng độc uể oải không còn chút hơi sức nào.

Đoàn Dự nghe nói trúng độc sợ đến nhảy nhồm lên vội hỏi:

-Có nặng lắm không? Làm thế nào để có thuốc giải được đây?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Tôi cũng chẳng biết nữa. Anh cứ giục ngựa chạy thật nhanh đến được nơi nào an toàn rồi mới tính được.

Đoàn Dự hỏi:

-Thế chỗ nào mới an toàn?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Tôi cũng nào có biết.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Ta đã vỗ ngực hứa bảo vệ cho nàng được bình yên chu toàn, bây giờ lại bảo nàng chỉ cho mình thì còn trò trống gì nữa?". Chẳng không biết tính sao chỉ đành thúc ngựa tiếp tục chạy.

Chạy khoảng chừng một bữa ăn không nghe thấy tiếng đuổi theo trong bụng mới hơi yên bỗng lác tặc có mấy giọt mưa. Đoàn Dự cứ chạy một quãng lại



hỏi:

-Vương cô nương, cô thấy ra sao rồi?

Vương Ngữ Yên chỉ đáp:

-Không sao cả.

Đoàn Dự cùng đi với mỹ nhân, trong lòng vui sướng không để đâu cho hết nhưng cũng sợ chất độc nàng trúng phải mỗi lúc nặng thêm, thành ra lúc thì toét miệng cười, lúc lại nhăn nhó nhí nhố.

Mưa đổ xuống càng lúc càng to, Đoàn Dự cỡi trường bào khoác lên người Vương Ngữ Yên nhưng chỉ được chốc lát hai người đã ướt như chuột lột. Đoàn Dự lại hỏi:

-Vương cô nương, cô thấy thế nào?

Vương Ngữ Yên thở dài:

-Vừa lạnh vừa ướt thế này, sao anh không kiếm chỗ nào mình trú mưa đi.

Vương Ngữ Yên nói gì chẳng nữa thì đối với Đoàn Dự cũng chẳng khác gì chỉ dụ của hoàng đế, nay nàng bảo đi tìm chỗ đụt mưa, tuy chàng biết vẫn còn chưa hết nguy nan nhưng cũng luôn mồm vâng dạ, trong bụng lại nhủ thầm "Trong lòng Vương cô nương chớ nhớ tới mỗi mình biểu ca nàng Mộ Dung Phục. Hôm nay ta cùng nào vào sinh ra tử, phải tận tâm kiệt lực bảo vệ cho nàng, dẫu có vì nàng mà bỏ mình thì ít ra trong đời nàng cũng nhớ tới mình một đôi chút. Mai sau nàng cùng Mộ Dung Phục nên duyên, sinh con đẻ cái, trong khi nhàn rỗi kể chuyện cho con cháu nghe có khi nhắc lại chuyện hôm nay không chừng. Khi đó chắc nàng đầu tóc đã trắng xóa, nói tới "Đoàn công tử" sẽ long lanh giọt lệ ...". Chàng nghĩ tới đây tâm tình ngơ ngẩn không khỏi rưng rưng nước mắt.

Vương Ngữ Yên thấy chàng vẻ mặt đau buồn, lại chẳng lo kiếm chỗ trú mưa bèn hỏi:

-Có chuyện gì vậy? Không có chỗ nào đụt mưa được hay sao?

Đoàn Dự miên man đáp:

-Khi đó nàng nói với con rằng ...

Vương Ngữ Yên lạ lùng:

-Cái gì mà con tôi?

Đoàn Dự giật mình choàng tỉnh, cười nói:

-Xin lỗi cô, tôi nghĩ ngợi bâng quơ đấy mà.

Chàng đưa mắt nhìn tứ bề thấy phía đông bắc có một cái cối xay lúa, nước suối chảy vào làm quay bánh xe đang giã gạo liền nói:

-Đằng kia có chỗ đụt mưa rồi.

Chàng liền giục ngựa chạy đến nhà máy xay. Lúc đó trời đang đổ cơn mưa giông, chung quanh hơi nước bốc lên mờ mịt. Chàng liền nhảy xuống ngựa, thấy Vương Ngữ Yên mặt mày xanh xao khiến cho trong lòng đau xót vạn phần liền hỏi:

-Bụng cô có đau không? Hay là lên cơn sốt? Hay nhức đầu?

Vương Ngữ Yên lắc đầu mỉm cười nói:

-Chẳng sao cả.

Đoàn Dự nói:

-Chà, không biết bọn Tây Hạ phóng thuốc độc gì đây để tôi đi kiếm thuốc giải.

Vương Ngữ Yên nói:

-Anh xem cơn mưa giông kia kia, cứ đỡ tôi xuống ngựa trước rồi vào trong kia nói chuyện cũng chưa muộn.

Đoàn Dự lật đật nói:

-Đúng lắm, tôi quả là hồ đồ.

Đoàn Dự nhìn khuôn mặt tươi cười của nàng bao nhiêu hồn vía lên mây cả, lại quên luôn cả cửa còn đóng nên phải chạy vào mở rồi mới chạy ra đỡ Vương Ngữ Yên xuống. Tuy chạy đi mắt chàng vẫn đắm đắm nhìn nàng không chớp, không để ý đến trước cửa có một cái rãnh, Vương Ngữ Yên vội kêu:

-Coi chừng!

Thế nhưng không còn kịp nữa rồi, Đoàn Dự chỉ kêu lên được một tiếng đã ngã xống soài vào trong cái khe, vùng vẫy mãi mới ngoi lên được, mặt mũi, chân tay trên người chỗ nào cũng đầy bùn, mồm xuýt xoa:

-Chết thật, xin lỗi cô! Cô ... không sao chứ?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Ồ, anh có sao không? Ngã đau lắm hả?

Đoàn Dự nghe thấy nàng quan hoài đến mình, sượng đến tưởng như bay bổng lên tận mây xanh vội đáp:

-Không sao, không sao! Mà dù ngã có đau thì cũng chẳng hề gì.

Chàng đưa tay toan đỡ Vương Ngữ Yên xuống ngựa chợt thấy tay đầy bùn đất vội vàng rút lại nói:

-Không được! Để tôi đi rửa tay rồi sẽ ra đỡ cô xuống.

Vương Ngữ Yên thở dài:

-Gớm sao anh rườm rà lời thôi quá. Người tôi ướt nhẹp rồi, có dính thêm chút bùn thì đã chết chóc ả?

Đoàn Dự gượng cười chống chế:

-Tôi quả là chẳng đâu vào đâu, hầu hạ cô nương không chu đáo gì cả.

Chàng bèn thò tay vào khe nước rửa sạch bùn sau đó mới đỡ Vương Ngữ Yên xuống dìu nàng vào trong nhà máy xay. Hai người vào trong cửa chỉ thấy chiếc chà đá giờ lên giữa xuống cối thóc không ngừng nhưng không thấy người nào. Đoàn Dự gọi lớn:

-Có ai trong này không?

Bỗng nghe trong đồng rom ở góc nhà có tiếng hai người cùng kêu lên:

-Chao ôi!

Rồi có hai người đứng lên, một nam một nữ đều là dân nhà quê chừng mười tám mười chín tuổi. Cả đôi quần áo sộc sếch, đầu tóc dính đầy rom rạ, mặt đỏ bừng đầy vẻ ngượng ngập. Thì ra đó là một cặp nhân tình, cô gái ở đây lo giặt gạo, anh chàng kia lên đến hú hí, mưa to gió lớn chắc chẳng ai lai vãng nên không đề phòng đến nỗi Đoàn Dự và Vương Ngữ Yên ở bên ngoài một hồi lâu vẫn không hay biết gì cả.

Đoàn Dự vòng tay thưa:

-Xin lỗi làm phiền! Chúng tôi chỉ xin trú mưa, hai vị có chuyện gì làm, xin cứ tự tiện đừng để ý gì đến chúng tôi.

Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Cái anh chàng đồ gàn này lại nói năng bá láp rồi. Có hai người mình ở đây họ làm sao còn thân mật gì nổi". Thế nhưng nàng đâu dám nói ra, chính nàng nhìn thấy đôi nhân tình đó như thể cũng mặt đỏ bừng không dám nhìn lâu.

Còn Đoàn Dự trong lòng chỉ biết đến Vương Ngữ Yên không để ý chút nào đến đôi nam nữ nhà quê kia. Chàng đỡ Vương Ngữ Yên ngồi xuống ghế, hỏi:

-Cô ướt đầm rồi làm sao bây giờ?

Vương Ngữ Yên lại càng thẹn thùng hơn, chợt nghĩ ra một cách rút trong búi tóc ra một chiếc kim thoa có dính hai hạt châu nói với cô gái quê kia:

-Này chị, tôi cho chị cái trâm này, phiền chị cho tôi mượn bộ quần áo thay có được không?

Cô gái kia tuy không biết hai viên ngọc này quý giá chừng nào nhưng vàng thì biết, không dám tin là thật nói:

-Để em lấy quần áo cho chị thay, cái ... cái trâm này em không dám nhận.

Nói xong trèo lên cái thang gỗ ở bên cạnh. Vương Ngữ Yên vội gọi:

-Này chị, lại đây!

Cô gái quê kia đã trèo lên được ba bốn bậc thang, vội quay trở xuống đi đến trước mặt nàng. Vương Ngữ Yên gửi cái kim thoa vào tay cô gái nói:

-Cái trâm này tôi cho chị thật đó. Chị đưa tôi đi thay quần áo được không?

Cô gái quê thấy Vương Ngữ Yên mặt mày dễ thương, vốn đã muốn giúp nàng, nay lại được cái trâm vàng, thật mừng hết cỡ từ chối đôi lần rồi mới nhận, sau đó đỡ Vương Ngữ Yên lên thang để thay quần áo. Trên cái gác đó chứa đầy rom rạ, thúng mùng và bồ đựng thóc lúa. Cô gái vốn dĩ có mấy bộ quần áo vừa và xong, thấy anh chàng nhân tình đến nên quăng đó, bây giờ liền lấy cho Vương Ngữ Yên mặc.

Còn anh chàng thanh niên nhà quê thì khép na khép nép chân tay thừa thãi không biết làm gì thỉnh thoảng lại liếc trộm Đoàn Dự. Đoàn Dự mỉm cười hỏi:

-Này đại ca, quý tính anh là chi?

Anh chàng nhà quê ấp úng:

-Cháu ... cháu quý tính Kim.

Đoàn Dự nói:

-Thì ra là Kim đại ca.

Anh chàng nói:

-Không phải thế, cháu là thằng Hai, thằng Cả là anh cháu.

Đoàn Dự nói:

-Ồ, thế ra là Kim nhị ca.

Vừa nói đến đây bỗng nghe có tiếng chân ngựa từ xa vọng lại, khoảng chục kỵ sĩ chạy về phía nhà máy xay lúa. Đoàn Dự hoảng hốt nhảy dựng lên kêu:

-Vương cô nương, kẻ địch đuổi tới rồi!

Vương Ngữ Yên được cô gái nhà quê kia giúp cởi bỏ quần áo ướt, vắt cho khô, đang lau người, tiếng chân ngựa nàng cũng có nghe lại càng luống cuống không biết phải làm gì.

Mấy con ngựa đó chạy thật nhanh, chỉ chớp lát đã đến ngay trước cửa, có người kêu:

-Con ngựa này là của mình đây, gã tiểu tử và con nhãi kia trốn trong đây rồi.

Vương Ngữ Yên và Đoàn Dự, người ở dưới chân thang, người ở trên gác, cùng kêu khỏ thẳm, nghĩ bụng: "Biết thế mình dắt luôn cả con ngựa vào trong này có phải hay không!". Chỉ nghe bình một tiếng, có người đã đá tung chốt cửa, ba bốn võ sĩ Tây Hạ xông vào.

Đoàn Dự một lòng bảo vệ Vương Ngữ Yên, vội vàng leo lên gác. Vương Ngữ Yên chưa kịp mặc áo, vội vàng lấy chiếc áo ướt che ngang ngực. Nàng sau khi trúng độc rồi chân tay uể oải, tay trái cầm áo mới đưa lên được nửa chừng đã nhũn xuống. Đoàn Dự vội vàng quay mặt đi, hoảng hốt kêu lên:

-Xin lỗi cô nương, quả thật mạo phạm, thất lễ quá!

Vương Ngữ Yên vội hỏi:

-Làm thế nào đây?

Chỉ nghe một tên võ sĩ hỏi Kim A Nhị:

-Con bé kia ở trên gác, phải không?

Kim A Nhị hỏi lại:

-Mi hỏi con gái nhà người ta làm gì?

Nghe bình một cái, tên võ sĩ đã đâm cho Kim A Nhị vắng xa hơn một trượng. Kim A Nhị tính tình thật cứng cỏi liền ngoác mồm chửi ngay. Cô thôn nữ vội kêu:

-Anh A Nhị ơi, đừng chửi người ta làm gì.

Cô ta lo cho tình nhân nên vội tuột xuống lầu giúp đỡ. Ngờ đâu tên võ sĩ kia vung đao lên, chém xả xuống chỗ đôi đầu A Nhị. Cô gái sợ quá, ngã lăn long lóc xuống dưới nhà. Một tên võ sĩ khác liềm ôm lấy, nhả nhót:

-Con bé này đến nạp mạng đây.

Nghe roạt một tiếng, y đã xé tung áo cô gái ra. Cô gái què liền vùng tay cào mạnh lên mặt gã một cái, làm thành năm vết máu dài. Gã võ sĩ giận quá, vùng tay đâm thẳng vào ngực cô ta khiến cho gân cốt đứt hết, chết ngay lập tức.

Đoàn Dự nghe tiếng kêu thảm thiết dưới nhà, thò đầu ra xem, thấy cả đôi thanh niên nam nữ kia liên tiếp bị sát hại, trong lòng xốn xang nghĩ thầm: "Cũng tại mình hết, làm liên lụy đến hai người chết thảm". Chàng thấy tên võ sĩ kia trèo lên thang, vội vàng giơ tay đẩy một cái. Cái thang chỉ để hờ vào gác lửng nên lập tức đổ ra ngoài. Tên võ sĩ kia vội nhảy xuống đất, đỡ lấy chiếc thang, lại để dựa vào gác. Đoàn Dự toan đẩy thêm lần nữa, nhưng một tên võ sĩ đã vùng tay, bắn ngay một mũi tủy tiễn. Đoàn Dự không biết né tránh, nghe bụp một tiếng, mũi tên đã cắm ngay vào vai trái. Tên võ sĩ hồi nãy thừa lúc chàng giơ tay bịt vết thương đã leo lên gác, cứ ba nấc một trèo lên. Vương Ngữ Yên ngồi trên đồng trầu đằng sau Đoàn Dự, nhìn thấy gã võ sĩ đó tung chưởng đánh chết cô gái què, cùng thân pháp tung mình nhảy lên trên thang bèn nói:

-Anh dùng ngón tay trái bên trái, điểm vào huyệt Hạ Quan ở dưới bụng y.

Đoàn Dự khi còn ở Đại Lý từng học Bắc Minh Thần Công và Lục Mạch Thần Kiếm đã nhớ rành rọt các huyệt đạo trên cơ thể con người, vừa nghe Vương Ngữ Yên chỉ dẫn, đúng ngay lúc tên võ sĩ kia lên đến đầu thang, không còn kịp suy nghĩ gì thêm, giơ ngón tay trái điểm ngay một cái vào huyệt Hạ Quan của y. Gã võ sĩ kia trong lúc xông lên, để hở bụng dưới nên chỉ kịp kêu lên một tiếng ngã ngửa ra sau, từ trên không rơi bịch xuống, chết ngay lập tức.

Đoàn Dự kêu lên:

-Lạ thật! lạ thật!

Lại thấy một tên võ sĩ Tây Hạ khác râu ria xồm xoàm, múa đại đao hộ vệ toàn thân trèo lên thang. Đoàn Dự vội hỏi:

-Điểm chỗ nào? Điểm chỗ nào?

Vương Ngữ Yên kinh hoàng nói:

-Chao ôi! Không xong rồi!

Đoàn Dự hỏi lại:

-Sao lại không xong?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Đao thế của y gấp rút quá, nếu như anh điểm huyệt Đan Trung của y, ngón tay chưa chạm được vào huyệt đạo thì đã bị chặt đứt rồi.

Nàng chỉ nói được bấy nhiêu thì tên võ sĩ Tây Hạ đã lên đến đầu thang. Đoàn Dự quyết tâm bảo vệ Vương Ngữ Yên, không kịp suy nghĩ ngón tay mình có bị chặt đứt hay không, vận nội kinh vùng tay phải ra, điểm vào huyệt Đan Trung của y. Tên võ sĩ vùng đao chém xuống tay chàng, đột nhiên kêu lên một tiếng, lật ngược ra sau rơi xuống, ngực thũng một lỗ máu phun vọt ra phải đến hai thước. Vương Ngữ Yên và Đoàn Dự vừa kinh ngạc, vừa vui mừng không ngờ được rằng một ngón tay đâm ra lại lợi hại đến thế.

Chỉ trong khoảnh khắc Đoàn Dự giết luôn hai người, những đứa khác không còn dám thử trèo lên nữa, chỉ chụm lại bàn tán. Vương Ngữ Yên nói:

-Đoàn công tử, anh rút mũi tên trên đầu vai ra đi chứ?

Đoàn Dự vui mừng bụng bảo dạ: "Nàng quả nhiên quan tâm đến vết thương của ta". Chàng giơ tay giật phắt mũi tủy tiễn, mũi tên đó ngấp vào vai cả tác chạm đến tận xương, dùng sức rút ra quả là đau lắm nhưng trong lòng chàng đang vui vẻ không coi vào đâu nói:

-Vương cô nương, bọn chúng lại tính đánh lên nữa, cô xem mình phải đối phó cách nào?

Chàng vừa nói vừa quay đầu lại nhìn Vương Ngữ Yên, thấy nàng quần áo xốc xếch, vội vàng quay mặt đi nói:

-Chao ôi, xin lỗi cô.

Vương Ngữ Yên thẹn đến mặt đỏ như gấc nhưng không có hơi sức đâu mà mặc áo, chợt nghĩ ra vội chui ngay vào trong đồng rơm, chỉ để hở đầu ra cười nói:

-Không sao đâu, anh quay đầu lại được rồi.

Đoàn Dự chậm chậm nghiêng người, toàn thân đề phòng nếu như nếu thấy quần áo nàng chưa chỉnh tề để lộ da thịt là sẽ quay mặt đi ngay. Chàng vừa nghiêng qua mới được nửa mặt, chợt nhìn thấy bên ngoài cửa sổ có một tên võ sĩ Tây Hạ đứng trên lưng ngựa thò đầu toan trèo vào, vội nói:

-Bên này có kẻ địch.

Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Không biết võ công gia số của tên này như thế nào?". Nàng bèn nói:

-Anh lấy mũi tui tiễn ném y đi.

Đoàn Dự nghe lời vung tay ném mũi tên trong tay ra. Chàng ném ám khí tuy mạnh thật nhưng không chính xác, cách đầu gã kia phải ít nhất là hai thước. Gã võ sĩ kia vốn không để ý tới nhưng thế ném của Đoàn Dự thật mạnh, mũi tên bé như thế mà cũng nghe vù một cái, y kinh hãi, vội hụp đầu xuống rút người thành một khối trên yên ngựa.

Vương Ngữ Yên thò đầu ra nhìn thấy rõ ràng nói:

-Y là một hảo thủ về môn đánh vật của Tây Hạ cứ để y ôm được anh rồi lấy bàn tay vỗ lên đỉnh đầu y một cái là xong.

Đoàn Dự đáp:

-Thế thì dễ quá.

Chàng đi đến bên cửa sổ, tên võ sĩ kia từ yên ngựa nhảy vọt lên, húc gãy song cửa xông vào. Đoàn Dự kêu lên:

-Người lên đây làm gì?

Tên võ sĩ kia nào có biết tiếng Hán, giương mắt nhìn, vươn tay trái ra đã chớp trúng ngay ngực Đoàn Dự. Thân thủ gã đó quả là nhanh, y vừa tóm được Đoàn Dự cánh tay liền nâng lên nhắc bổng chàng lên. Đoàn Dự đánh ngược lại một chưởng, nghe bộp một tiếng trúng ngay giữa đỉnh đầu. Gã võ sĩ kia định quật Đoàn Dự xuống sàn, vật cho chàng chết dờ sống dờ, ngờ đầu bị đánh một chưởng, đầu nát ngườu chết ngay.

Đoàn Dự lại giết thêm một người nữa, không khỏi nổi gai ốc, càng nghĩ càng sợ lớn tiếng kêu lên:

-Ta không muốn giết người thêm nữa. Ta không đành lòng giết người, các người mau chạy cho nhanh.

Chàng bèn đẩy một cái, hất xác gã hảo thủ đó vật kia xuống dưới.

Những võ sĩ Tây Hạ đuổi theo đến cái cối xay nước này cả thấy mười lăm người, bây giờ chỉ còn mười hai, trong đó có bốn tay hảo thủ Nhất Phẩm Đường, hai người Hán hai người Tây Hạ. Bốn tên hảo thủ đó thấy Đoàn Dự võ công lúc thì cao cường tuyệt luân, lúc lại thật ngờ nghệch tức cười quả đúng là "cao sâu khôn lường", thành thử không dám vọng động tụ lại một chỗ, nho nhỏ thảo luận kế hoạch tấn công. Tám tên võ sĩ Tây Hạ thì tính chuyện gom tất cả rom rạ trong nhà máy xay lúa lại, phóng hỏa đốt luôn.

Vương Ngữ Yên hoảng hốt nói:

-Chết rồi, bọn chúng định nổi lửa đốt nhà.

Đoàn Dự hốt hoảng:

-Làm sao bây giờ?

Chàng nhìn ra thấy chiếc guồng nước của cối xay lúa bị nước suối thúc đẩy chạy lên rồi lại đổ xuống không ngừng, lòng chàng cũng chẳng khác gì cứ trôi lên hụp xuống. Lại nghe một gã người Hán nói:

-Đại tướng quân có lệnh phải bắt sống thiếu nữ kia không được hại mạng cô ta, đừng phóng hỏa vội.

Nói xong y lại cao giọng nói:

-Này, thằng chó đẻ và con nhãi kia, mau mau xuống đầu hàng, nếu không ông cho một mồi lửa thì hai đứa chúng mày thành heo quay ngay.

Y gọi luôn ba lượt, Đoàn Dự và Vương Ngữ Yên làm như không nghe. Gã đó lấy bụi nhùi đánh lửa châm vào vào một nắm rom cầm trong tay nói:

-Chúng bay nếu chưa chịu hàng là ta châm lửa đó.

Nói xong y cầm bó rom lên làm như vẽ muốn vút vào đồng rạ. Đoàn Dự thấy tình thế nguy cấp nói:

-Để tôi xuống đánh cho chúng trở tay không kịp.

Chàng trèo lên cái guồng nước. Cái guồng đó thật lớn, đường kính phải đến hai trượng, cao hơn cả nóc nhà. Đoàn Dự bám vào mấy phiến gỗ cản nước, khi cái guồng chuyển động từ từ hạ xuống.

Gã kia còn đang la lối om sòm, kêu gào Vương Ngữ Yên và Đoàn Dự chịu đầu hàng, không ngờ Đoàn Dự từ trên gác đã lên xuống sau lưng y, giờ tay điểm vào lưng y. Chàng sử dụng Thiếu Dương kiếm pháp trong Lục Mạch Thần Kiếm vừa chỉ một cái là phải ra ngay, ngờ đâu khi đánh lên người khác, trong bụng nôm nốp thành thử khí thế không đủ, chân khí nội lực không sao phát ra được. Nội lực của chàng phát xuất được hay không toàn nhờ ở vận dụng khéo léo, lần này không sao phát kinh được. Gã kia thấy có cái gì đó chạm vào lưng, quay đầu lại thấy Đoàn Dự đang chỉ chỉ điểm điểm ngay lưng mình.

Gã mới thấy Đoàn Dự giết một hơi ba người liền, bây giờ chàng lại chỉ trở lưng tung không biết đang dùng loại tà thuật gì y cũng hơi e dè vội vàng tránh

qua bên trái. Đoàn Dự lại tung ra một chỉ nữa, nhưng cũng không thấy tăm hơi gì, không biết vì sao. Gã kia quát lớn:

-Thằng nhãi thối tha kia, ngươi thập thò làm cái gì đó?

Y vươn tay phải ra, chộp lên đỉnh đầu chàng. Đoàn Dự vội vàng rút lại, hai tay quơ lung tung may sao bám được vào chiếc giường, nước liền quay bánh xe kéo ngay lên cao. Gã kia chộp hụt nghe cách một tiếng, mảnh gỗ tung tóe, gãy một mảng của phiến ván trên chiếc giường. Vương Ngũ Yên nói:

-Anh làm sao lòn ra sau lưng y, tấn công vào huyệt Chí Dương ở đốt xương sống thứ bảy là thanh toán được y. Gã này là đệ tử Hồ Trào Môn ở Tân Nam, công phu luyện chưa tới huyệt Chí Dương.

Đoàn Dự đang ở trên lưng chừng trời kêu lên:

-Thế thì tốt quá!

Chàng leo theo chiếc giường nhảy được vào bên trong nhà máy xay lúa. Các võ sĩ Tây Hạ không đợi chân Đoàn Dự chạm đất đã có ba đứa xông lên vỗ lấy chàng. Đoàn Dự xua tay nói:

-Tại hạ quả bất địch chúng, đầu hạo hán cũng không đánh lại số đông, ta chỉ muốn một đánh một.

Nói xong chàng nghiêng người tiến lên, đạp theo Lăng Ba Vi Bộ vọt lên mấy bước đã lượn ra sau lưng y, quát lên:

-Trúng!

Đoàn Dự giờ ngón tay điểm ra vì một tiếng trúng ngay huyệt Chí Dương, gã kia chỉ hự được một tiếng, lảo ra chết ngay. Đoàn Dự giết được y rồi định bám theo chiếc giường quay nước trở lên chỗ Vương Ngũ Yên nhưng không còn kịp nữa, một tên võ sĩ Tây Hạ đã chặn đường chàng, giờ đao xông tới. Đoàn Dự kêu lên:

-Chao ôi! Chết rồi, quân Thát tử chặn đường rút lui, mai phục tứ bề, vây khốn Cai Hạ coi như hồng hết rồi.

Chàng nhảy nghiêng qua bên trái, nhát đao đó rơi vào chỗ không, mười một gã trong nhà máy xay lúa liền vây Đoàn Dự lại, đao kiếm cùng vung lên đâm chém. Đoàn Dự kêu lớn:

-Vương cô nương, thôi đành để kiếp sau gặp lại nhau. Đoàn Dự này bốn bề nghe hát tiếng Sở, thân mình khó mà lo cho xong, chỉ còn nước xuống suối vàng trước đội năng.

Miệng chàng nói năng xí xồ, trong cảnh thập phần nguy hiểm nhưng chân vẫn cứ theo Lăng Ba Vi Bộ bước đi thật là xảo diệu. Vương Ngũ Yên xem mà xuất thần cất tiếng hỏi:

-Đoàn công tử, anh bước theo Lăng Ba Vi Bộ đó có phải không? Tôi chỉ mới nghe tên nhưng chưa biết phép đi đó thế nào.

Đoàn Dự vui mừng nói:

-Đúng đó, đúng đó! Cô nương muốn xem thì để tôi từ đầu chí cuối diễn cho cô coi một lượt, chẳng biết có đi hết một vòng không thì đầu tôi đã rơi mất rồi.

Chàng bèn theo bộ pháp trên quyển trục đi lại từ bước đầu tiên. Mười một tên võ sĩ Tây Hạ tay nắm chân đá, múa kiếm vung đao nhưng không cách nào đụng được đến bầu áo chàng. Mười một người miệng kêu rống lên:

-Này, ngươi chặn đầu này.

-Ngươi giữ góc đông bắc, ra tay không có nể nang gì cả.

-Chao ôi, không được, thằng khốn kiếp chui góc này ra rồi.

Đoàn Dự cứ tiến lên một bước, lùi lại một bước, chạy vòng vòng chung quanh giường nước và chiếc cối xay. Vương Ngũ Yên tuy thông minh học rộng thật nhưng cũng không nhìn ra như thế nào, kêu lên:

-Anh tránh khỏi kẻ địch mới là cần, đừng lo chuyện diễn cho tôi coi.

Đoàn Dự đáp:

-Dịp may chó bỏ qua! Lúc này không diễn đến khi mạng tôi ô hô ai tai rồi cô có muốn coi cũng không được.

Chàng chẳng để ý gì đến sống chết, chỉ mong sao diễn được Lăng Ba Vi Bộ từ đầu chí cuối cho ý trung nhân coi. Ngờ đâu kẻ si tình lại có cái phúc của người tình si, nếu như chàng cứ đội địch nhân tấn công rồi mới dùng bộ pháp để né tránh, một là chàng không biết võ công, đối phương là cao thủ ra chiêu khi hư khi thực, biến hóa không biết đâu mà lường, chàng cố ý tránh né thì không sao kịp, thứ nữa kẻ địch có đến mười một người, tránh được người thứ nhất thì lại trúng phải người thứ hai, mà có tránh được người thứ hai thì cũng bị người thứ ba đánh trúng.

Thế nhưng chàng chỉ lo đi theo bộ pháp của mình, đối phương làm gì không để ý tới thành ra cả mười một người cùng đuổi theo tấn công chàng. Môn Lăng Ba Vi Bộ này mỗi bước đều đi vào chỗ địch nhân không thể nào ngờ tới, thành ra người ngoài tưởng chàng đi về hướng đông thì đến khi bước thân hình lại chuyển về hướng tây bắc. Mười một người càng đánh càng nhanh, thế nhưng chiều nào chiều nấy, mười phần đến chín tấn công vào người bên mình còn một phần thì vào khoảng không.

Tên Giáp, tên Ất, tên Bính thấy Đoàn Dự đứng ở bên cạnh chiếc guồng quay lập tức quyền cước, đao kiếm đều đón trước chỗ chàng sắp tới, còn tên Đinh, tên Mậu, tên Kỷ thì tấn công thẳng vào nơi chàng đang đứng. Đoàn Dự thân hình tránh qua đột nhiên chuyển hướng, bình bình boong boong, leng keng loảng xoảng, Giáp, Ất, Bính, Đinh ... người nào cũng giờ binh khí lên, kẻ nọ chém vào kẻ kia, kẻ kia đụng phải kẻ này, có mấy tên chân tay chậm lụt lại bị chính bên mình đá thương.

Vương Ngữ Yên chỉ coi vài chiêu đã hiểu được nguyên lý kêu lên:

-Đoàn công tử, cước bộ của anh thật là phức tạp, khéo léo, coi một lần chưa hiểu rõ. Anh đi hết một vòng, đi thêm vòng nữa được không?

Đoàn Dự đáp:

-Được chứ, cô bảo sao tôi làm vậy.

Thế là chàng sau khi đi hết tám lần tám sáu mươi tư quẻ lại từ đầu trở lại. Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Đoàn công tử tính mạng nhất thời không có gì nguy hiểm nhưng làm sao để thoát được khốn cảnh đây? Ta nửa thân trên cỡi trần, xấu hổ chết đi được. Phải tìm cách nào chỉ điểm Đoàn công tử giết sạch mười một tên địch mới xong".

Nàng nghĩ thế không quan sát bộ pháp của Đoàn Dự nữa mà quay sang quan sát võ công gia số của mười một tên kia. Bỗng nghe cạch một tiếng, có ai đó gác chiếc thang vào thì ra một tên võ sĩ Tây Hạ đang trèo lên. Mười một tên đánh với Đoàn Dự lâu không thắng tên chỉ huy bên sai một tên hạ thuộc trèo lên bắt Vương Ngữ Yên trước rồi tính sau.

Vương Ngữ Yên kinh hãi kêu lên:

-Chết rồi!

Đoàn Dự ngẩng đầu nhìn lên thấy tên võ sĩ Tây Hạ đang trèo lên thang vội hỏi:

-Đánh vào chỗ nào?

Vương Ngữ Yên nói:

-Chộp vào huyệt Chí Thát là hay nhất.

Đoàn Dự liền xông tới, giờ tay chộp ngay huyệt Chí Thát ở ngang lưng y, nhưng không biết phải làm cách nào nên tiện tay lẳng một cái, khéo làm sao vút y trúng ngay vào cái cối giã gạo. Chiếc chày đá nặng hai trăm cân do guồng nước vận chuyển, thốc trong cối đã biến thành bột từ bao giờ nhưng vì không ai trông coi nên chiếc chày vẫn cứ tiếp tục giã không ngừng. Tên võ sĩ Tây Hạ vừa ngã vào trong cối, chiếc chày liền rơi xuống, nghe bình một tiếng đánh y vỡ đầu, máu me tung tóe trộn vào trong bột gạo.

Gã cao thủ Tây Hạ vẫn thúc giục đàn em, lại có ba tên võ sĩ tranh nhau lên thang. Vương Ngữ Yên kêu lên:

-Cứ thế mà làm!

Đoàn Dự giờ tay chộp huyệt Chí Thát một tên khác, sử kinh ném ra lại vút y vào trong cối. Lần này chàng cố ý vút vào dụng sức không được khéo léo như lần trước, chiếc chày giã trúng ngay hông y, gã võ sĩ Tây Hạ rú lên một tiếng nghe rợn người, nhất thời chưa chết hẳn, cứ mỗi chày rơi xuống lại rống lên thảm thiết.

Đoàn Dự chưng hửng, nhìn lại thấy hai tên võ sĩ Tây Hạ đã trèo lên thang, kinh hoảng kêu lên:

-Không được, trở xuống mau.

Chàng hoảng hốt vung ngón tay trái điểm lung tung, chân khí bùng ra, uy lực của Lục Mạch Thần Kiếm có dịp phát xuất, vèo vèo hai tiếng trúng ngay lưng hai gã kia, lập tức rơi bịch xuống đất.

Bây tên võ sĩ Tây Hạ còn lại thấy Đoàn Dự chỉ hư điểm đã giết được người, công phu đó quả chưa từng nghe nói tới. Bọn chúng có biết đâu môn công phu của Đoàn Dự không phải tông tâm sở dục, khi muốn sử dụng có khi lại không ra còn khi gấp gáp làm ầu làm liều thì lại công hiệu. Bảy người càng nghĩ càng sợ, ai nấy chột dạ nhưng bỏ chạy thì lại không đành lòng. Vương Ngữ Yên từ trên cao nhìn xuống rõ ràng mọi việc thấy bên địch tuy chỉ có bảy tên nhưng trong số đó ba người võ công gọi là bậc khá, còn tên Tây Hạ nọ đứng chỉ huy hẳn là đầu não của cả bọn nên kêu lên:

-Đoàn công tử, làm cách nào đánh được vào huyệt Ngọc Trảm và huyệt Thiên Trụ ở sau đầu tên mặc áo vàng đội mũ da kia giết y trước.

Đoàn Dự đáp:

-Cần tuân mệnh lệnh cô nương.

Gã Tây Hạ kinh hãi nghĩ thầm: "Hai huyết Ngọc Trảm và Thiên Trụ chính là hai chỗ nhược của ta, sao con bé này lại biết nhỉ?". Y thấy Đoàn Dự xông lên, lập tức vung đơn đao chém ngang không cho chàng đến gần. Đoàn Dự liên tiếp xông lên mấy lần nhưng không thể nào lòn ra sau lưng y được, lại suýt nữa bị đao của y chém trúng. Cũng tại gã này nghe Vương Ngữ Yên chỉ điểm chỗ nhược đáng sau lưng mình nên hết sức cẩn thận gìn giữ phía sau đầu, nếu không Đoàn Dự đã bị nguy hiểm rồi. Đoàn Dự kêu lên:

-Vương cô nương, gã này lợi hại quá, tôi không cách nào lèn ra sau lưng y được.

Vương Ngữ Yên nói:

-Gã mặc áo màu xám, chỗ nhược là ở huyết Liêm Tuyền trên cổ. Còn gã có râu vàng kia tôi không nhìn ra võ công gia số của y, anh đâm vài chỉ vào ngực y xem thế nào.

Đoàn Dự đáp:

-Tuân lệnh!

Chàng liền vung ngón tay điểm vào ngực y. Chàng tuy ra chiêu đúng thực nhưng hoàn toàn không có chút kinh lực nào. Thế nhưng gã râu vàng nào có biết, y vội vàng rùn người xuống tránh luôn ba ngón tay, đến khi Đoàn Dự điểm lần thứ tư, y liền nhảy vọt lên, từ trên cao tấn công xuống, chiêu lực lợi hại bao trùm toàn thân Đoàn Dự.

Đoàn Dự cảm thấy tức ngực khó thở, đầu óc choáng váng, hết sức kinh hãi, nhắm tịt mắt lại vung tay điểm lung tung, vù vù liên tiếp, Thiếu Thương, Thương Dương, Trung Xung, Quan Xung, Thiếu Xung, Thiếu Trạch cả sáu mạch thần kinh đều tung ra, gã râu vàng bị thủng sáu cái lỗ nhưng chiêu thế chưa tiêu giảm, nghe bụp một tiếng chưởng vẫn đánh trúng đầu vai Đoàn Dự.

Khi đó chân khí trong người Đoàn Dự đang bùng lên, chưởng đó tuy mạnh mẽ thật nhưng bị nội lực hỗn hậu của chàng đẩy ra nên không bị thương chút nào, ngược lại còn đẩy gã râu vàng văng ra xa cả trượng.

Vương Ngữ Yên đâu biết chàng hoàn toàn không sao cả, kinh hoàng kêu lên:

-Đoàn công tử, anh không sao chứ? Có bị thương không?

Đoàn Dự hé mắt nhìn thấy gã râu vàng nằm thẳng cẳng dưới đất, trên ngực dưới bụng sáu cái lỗ máu phun vọt ra, mặt mày hung dữ, mắt vẫn mở trừng trừng hằm hằm nhìn mình tưởng như chưa chết hẳn. Đoàn Dự sợ đến tim đập thình thình, kêu lên:

-Ta đâu có muốn giết người, tại người cả ... tại người xông vào đánh ta.

Chân chàng vẫn bước theo Lăng Ba Vi Bộ, trong căn phòng đi lại thật nhanh, hai tay vòng lại vãi chào, nói với sáu người còn lại:

-Các vị anh hùng hảo hán, Đoàn Dự này cùng quý vị ngày xưa vô oán, gần đây vô cừu, xin mở một đường sống cho tại hạ đi nơi khác. Ta ... ta ... thực không muốn giết ai cả nhưng làm ... làm chết bấy nhiêu người, quả thực hết sức khổ tâm. Tại hạ thực là tàn nhẫn, các ông mau chạy đi, cứ coi như Đoàn Dự này thua rồi, xin quý vị nhẹ tay một chút.

Chàng vừa chuyển mình thấy một võ sĩ Tây Hạ đứng ngay trước cửa, không biết tiến vào từ bao giờ. Người đó thân hình tầm thước ăn mặc giống hệt những tên kia, có điều mặt mày vàng ệch, tro tro như đá chẳng khác gì một cái xác chết. Đoàn Dự thấy lạnh cả người nghĩ thầm: "Không biết người hay quỷ đây? Không lẽ ... không lẽ ... của những võ sĩ Tây Hạ bị ta giết hồn ma không tan nên hiện ra đòi mạng?". Chàng run run hỏi:

-Người ... người là ai? Định ... định làm gì?

Gã võ sĩ Tây Hạ kia cứ đứng sừng sững không trả lời, cũng chẳng di động. Đoàn Dự nghiêng qua chộp trúng ngay huyết Chí Thất nơi hông một gã võ sĩ ném luôn vào quái nhân kia. Người nọ chỉ hơi lách qua, nghe bình một tiếng, gã kia lao luôn vào tường, vỡ đầu chết ngay. Đoàn Dự thở hắt ra một hơi có giọng nói:

-Người là người chứ nào có phải ma.

Khi đó ngoài quái khách vừa mới đến, bọn võ sĩ Tây Hạ chỉ còn lại có năm người, trong đó chỉ có một người Tây Hạ và một người Hán là hảo thủ trong Nhất Phẩm Đường. Ba gã còn lại võ công tầm thường thấy bên mình càng đánh càng hao, đứa nào cũng chột dạ chỉ muốn bỏ chạy, một đứa liền đi đến đẩy cửa. Gã hảo thủ Tây Hạ liền quát lớn:

-Làm gì đó?

Soẹt soẹt soẹt ba nhất liền, y xông vào chém Đoàn Dự. Đoàn Dự thấy ánh sáng xanh lấp loáng, thanh đao sắc bén cứ hoa lên trước mặt, không biết lúc nào sẽ trúng vào người mình, trong bụng hãi hãi kêu lên:

-Người ... người ngang ngược như thế, ta mà đánh vào huyết Ngọc Trảm và huyết Thiên Trụ là người không tránh nổi đâu, ta khuyên người ... người khôn hồn thì rút lui đi, tất cả mỗi người một nẻo là hay nhất.

Đao chiêu càng lúc càng cấp bách tiến gần đến những nơi yếu hại của Đoàn Dự. Nếu như Đoàn Dự không gia tăng tốc độ đôi chân thì chỉ một đao đã



lấy mạng chàng rồi. Gã hảo thủ người Hán vẫn đứng ở đằng sau, bây giờ thấy Đoàn Dự hết lời cầu khẩn, chỉ một mực tránh né không còn cách nào trả đòn, chợt nghĩ ra một cách liền đi đến bên cạnh cái cối đá, bốc một nắm bột gạo thật mịn, ném luôn vào mặt Đoàn Dự. Đoàn Dự bộ pháp xảo diệu cho nên y ném không trúng được, gã người Hán cứ hết nắm này tới nắm khác ném tới khiến trong phòng bột cám bay tung trong chớp lát chẳng khác gì sương khói. Đoàn Dự lớn tiếng kêu:

-Chao ôi! Chao ôi! Ta không thấy gì hết.

Vương Ngữ Yên thấy tình hình cực kỳ nguy hiểm, nghĩ bụng Đoàn Dự sở dĩ có thể chống cự được với mấy tên hảo thủ toàn nhờ vào bộ pháp Lăng Ba Vi Bộ cực kỳ thần diệu. Địch nhân công kích phát chiêu cũng chỉ vì tưởng chàng tiến lên, ngờ đâu chàng lại thụt lùi nên binh khí quyền cước chỉ cách một chút xíu, còn bây giờ trong nhà bột cám bay mù mịt không ai còn có thể cố ý ra chiêu, bọn võ sĩ kia chỉ cần xông lên không cần biết Đoàn Dự ở đâu, cứ việc đâm chém ắt sẽ chặt chàng ra thành mấy chục mảnh ngay.

Hai mắt Đoàn Dự bị trúng phải bột gạo, không sao mở ra được, hết sức nhảy lên rồi xuống bên cạnh guồng quay nước, bám được phiến gỗ kéo lên cao. Chỉ nghe "A" "A" hai tiếng thảm thiết, hai tên võ sĩ Tây Hạ đã bị tên hảo thủ chém nhằm chết tươi. Tiếp theo là tiếng loảng xoảng, có người quát lên:

-Ta đây!

Lại một người khác nói:

-Cẩn thận, ta đó!

Đao kiếm hai gã hảo thủ Tây Hạ và người Hán chạm nhau, trao đổi mấy chiêu, kẻ đó có tiếng kêu lên thảm thiết, một tên võ sĩ Tây Hạ không biết bị ai đá trúng chỗ yếu hại, bay vọt ra ngoài, trước khi chết còn rú lên khiến cho Đoàn Dự nổi da gà, run lên bần bật. Chàng run run nói:

-Các ngươi càng lúc càng ít người, đánh nữa làm gì? Giết người có ích chi đâu, ta cầu xin các ngươi liệu có được không?

Gã người Hán nghe tiếng nhận được phương vị, tay phải vung lên, một mũi cương tiêu phóng vào người chàng. Mũi tiêu đó thật chuẩn xác nhưng guồng nước chuyển động luôn luôn, khi bay tới nơi thì Đoàn Dự đã tụt xuống rồi, nghe bụp một tiếng đã ghim tay áo chàng vào bản gỗ. Đoàn Dự kinh hãi nghĩ thầm: "Ta không biết cách tránh ám khí, địch nhân bắn cương tiêu tụt tiến thì thật hết đường". Chàng sợ quá tay bùn rùn tay lỏng ra nghe vù một tiếng đã rơi ngay xuống.

Gã người Hán kia trong đám mờ mờ trông thấy chàng rơi, vội xông ra toan chụp lấy. Đoàn Dự nhớ Vương Ngữ Yên bảo mình điểm vào huyệt Liêm Tuyền nhưng vì đang lúc hoảng loạn, tuy nhận ra huyệt nhưng bình thời không tập luyện nên huyệt Liêm Tuyền chẳng trúng, lại lệch sang tả, trật xuống dưới, điểm trúng huyệt Khí Hộ. Huyệt Khí Hộ là tiểu huyệt, gã kia chân khí chạy ngược nhìn không nổi cười lên sằng sặc. Y hết kiếm nọ đến kiếm kia đâm Đoàn Dự mà mồm thì vẫn cứ hi hi, ha ha, hích hích ... cười mãi không thôi.

Gã hảo thủ Tây Hạ bèn hỏi:

-Dung huynh cười gì đó?

Gã người Hán không sao trả lời được, vẫn tiếp tục cười sằng sặc. Gã Tây Hạ không hiểu nguyên do bực tức nói:

-Đại địch ở trước mặt, ngươi còn làm trò quái gì thế?

Gã người Hán đáp:

-Ha ha, ta ... cái đó ... ha ha, hi hi ...

Y vung kiếm lên đâm vào sau lưng Đoàn Dự. Đoàn Dự nghiêng qua bên trái, gã Tây Hạ kia mờ mờ nhìn không rõ, cũng lại tránh qua cùng bên, hai người đụng phải nhau một cái đích đáng.

Gã Tây Hạ vừa đụng trúng Đoàn Dự, tay trái liền lật một cái, sử dụng cảm nã thủ nắm ngay được cánh tay chàng. Y thấy đối phương sở trường là ở bộ pháp, nay nắm được đúng là dịp may, tay phải liền bỏ đơn đao xuống, chộp cổ tay trái Đoàn Dự. Đoàn Dự kêu lên:

-Ôi thôi! Ôi thôi!

Chàng hết sức dựa dụa nhưng gã Tây Hạ kia hai tay chẳng khác gì hai gọng kim làm sao thoát ra được? Gã người Hán thấy dịp may liền giơ kiếm lên nhắm ngay lưng Đoàn Dự đâm tới. Gã Tây Hạ nghĩ thầm: "Không xong! Nếu như y đâm vào mấy tấc là lấy mạng được địch nhân nhưng nếu không coi nghĩa khí vào đâu lại muốn công lao hoàn toàn về phần mình, đâm suốt qua luôn thì có phải chết luôn cả mình không?". Nghĩ thế y bèn buông tay Đoàn Dự lùi lại phía sau.

Gã người Hán vẫn cười sằng sặc, tiến lên một bước lại toan giơ kiếm đâm thêm lần nữa, đột nhiên nghe bình một tiếng, chiếc guồng nước đập luôn vào sau ót y khiến y ngã lăn ra bất tỉnh. Gã người Hán đó tuy đã ngắt xiú rồi nhưng chưa tắt thở, vẫn cười sằng sặc liên hồi nhưng hữu khí vô lực nên giọng cười nghe thật quái dị. Chiếc guồng nước chậm chậm quay đi, bản gỗ thứ hai lại bình một tiếng đập vào ngực y khiến cho tiếng cười nhỏ đi một chút, cứ như thế bảy tám lần thì tiếng cười của y chỉ còn ú ớ như người mơ ngủ mà thôi.

Vương Ngữ Yên thấy Đoàn Dự bị bắt không cách nào thoát thân được, trong bụng hết sức bồn chồn, lại nghĩ đến ngay trước cửa có một gã Tây Hạ mặt mày dễ sợ đứng chắn lối, y chỉ vung đao kiếm lên là giết được Đoàn Dự ngay. Nàng kinh hoàng kêu lên:

-Các ngươi không được hại mạng Đoàn công tử, chúng ta ... chúng ta để từ từ thương lượng sau.

Gã Tây Hạ kia vẫn nắm chặt Đoàn Dự, tay phải chặn ngang hết sức ép vào ngực chàng định cho chàng gãy xương đứt gân hoặc cho ngộp thở mà chết. Đoàn Dự hết sức sợ hãi chàng đang bị nắm chặt cổ tay trái và cánh tay phải, công phu Bắc Minh Thần Công để hút chân khí địch thủ không sử dụng được, chỉ đành giơ ngón tay trái ra điểm lung tung nhưng chỉ rơi vào khoảng không, lại thấy áp lực trên ngực mỗi lúc một nặng, dần dần không thở nổi nữa.

Đang con nguy cấp, bỗng nghe vù vù mấy tiếng, gã hảo thủ Tây Hạ kia "A" lên một tiếng, kêu:

-Giỏi thật! Rời ra ngươi cũng điểm trúng ... trúng huyệt Ngọc Trâm của ta rồi ...

Hai tay y từ từ lui ra, đầu nghẹo qua một bên, nằm gục vào tường mà chết. Đoàn Dự lạ quá, lật y ra coi quả nhiên nơi huyệt Ngọc Trâm của y có một lỗ nhỏ, máu tươi vẫn rỉ rỉ chảy ra, chính là bị Lục Mạch Thần Kiếm của mình đâm phải. Chàng có ngờ đâu khi đến lúc khẩn cấp quan đầu, công lực ngưng tụ phóng ra, chân khí đụng vào tường, dội ngược trở lại trúng ngay sau ót gã Tây Hạ. Cả thấy Đoàn Dự điểm đến mấy chục lần, đụng phải vách đều bật trở lại vào lưng đối phương. Thế nhưng gã Tây Hạ kia công lực thật cao mà chân khí bật lại thì lại yếu nên không tổn thương y được chút nào, chỉ có lần sau cùng may sao trúng ngay huyệt Ngọc Trâm. Huyệt Ngọc Trâm là chỗ nhược rất là mỏng manh mềm mại, chân khí tuy yếu vẫn khiến cho y phải bỏ mạng.

Đoàn Dự vừa mừng vừa sợ vội bỏ xác gã Tây Hạ kia xuống kêu lên:

-Vương cô nương, Vương cô nương! Địch nhân chết hết rồi!

Bỗng từ phía sau có tiếng người lạnh như băng:

-Chưa chắc đã chết hết đâu!

Đoàn Dự kinh hãi quay đầu lại thấy đó chính là gã võ sĩ Tây Hạ trông như người gỗ kia nghĩ thầm: "Ta quên khuấy ngươi đi nhưng ngươi võ công tầm thường, ta chỉ cần chộp vào huyệt Chí Thât là giết được ngươi ngay!". Nghĩ thế chàng bèn cười nói:

-Lão huynh mau đi đi, ta không giết ngươi đâu.

Gã kia hỏi lại:

-Liệu ngươi có đủ tài để giết ta không nào?

Giọng nói y cực kỳ ngạo mạn. Đoàn Dự quả không muốn giết người thêm nên vòng tay nói:

-Tại hạ không phải là đối thủ của các hạ, làm ơn thủ hạ dung tình, tha cho tôi.

Gã võ sĩ Tây Hạ nói:

-Mấy câu của ngươi nói trông biết ngay là giả vờ, hoàn toàn không có ý cầu ta tha cho. Nhất Dương Chỉ và Lục Mạch Thần Kiếm của nhà họ Đoàn nổi danh thiên hạ, lại được vị cô nương kia chỉ điểm yếu quyết, quả là ghê gớm. Đề ta xin lãnh giáo cao chiêu của các hạ.

Mấy câu đó từng chữ một nói ra, tiếng nào tiếng ấy đều bình bình không âm thanh nào cao âm thanh nào thấp, không lên giọng xuống giọng, nghe thật chói tai hẳn y là người ngoại quốc, tuy biết tiếng Hán, từ ngữ cú pháp không sai nhưng âm điệu thật là ngượng ngịu.

Đoàn Dự trời sinh không thích võ công, hôm nay ra tay giết bao nhiêu là người chẳng qua cũng là tình thế bắt buộc, không còn biết làm cách nào hơn nói tới đánh nhau thì nếu miễn được thì chàng chịu ngay, lập tức vái một vái thật sâu nói hết sức thành khẩn:

-Các hạ chê trách thật đúng, tại hạ cầu xin tha thứ không được thành kính vậy xin tạ tội. Tại hạ chưa từng học võ công, mới rồi làm hại đến mạng người, chẳng qua là nhờ may chỉ xin được bảo toàn tính mạng là mừng lắm rồi đâu dám sánh cường tranh thắng với ai?

Gã võ sĩ Tây Hạ cười khẩy mấy tiếng, nói:

-Ngươi chưa từng học võ công, vậy mà cất tay đã giết bốn cao thủ của Nhất Phẩm Đường, lại giết thêm mười một võ sĩ khác. Nếu như học võ rồi thì trong võ lâm còn ai sống được với ngươi nữa?

Đoàn Dự từ đông qua tây đảo mắt một vòng thấy quả trong nhà máy xay lúa này người chết nằm ngang dọc, ai nấy trên người dính đầy máu me, trong lòng quả thực xúc động ồm ồm kêu lên:

-Sao ... sao tôi lại giết nhiều người thế này? Tôi ... tôi nào có nghĩ đến chuyện giết ai đâu, làm sao đây? Làm sao đây?

Người kia cười nhạt mấy tiếng liếc nhìn chàng xem mấy câu nói đó có thực lòng không. Đoàn Dự nhỏ lệ nói:

-Những người này ai là chẳng có cha mẹ vợ con, mới đây người nào cũng như rồng như hổ, bây giờ bị tôi giết cả rồi, tôi ... tôi ... làm sao tạ lỗi cùng họ được?

Nói tới đây chàng liềm đâm ngực khóc rống lên, nước mắt đầm đìa, nức nở nói:

-Bọn họ chắc gì đã quả thực muốn giết tôi, chẳng qua chỉ phụng mệnh sai khiến đi bắt người đấy thôi. Tôi với bọn họ nào có quen biết gì nhau, nỗ nào lại hạ độc thủ như thế?

Chàng tâm địa vốn là kẻ nhân từ, từ bé đọc kinh niệm Phật, đến con kiến cũng không dám giết ngò đâu hôm nay lại xảy ra một trường đại họa như thế này. Gã võ sĩ Tây Hạ cười khẩy:

-Người còn giả vờ mè khóc chuột, tưởng thế là miễn tội hay sao?

Đoàn Dự gạt lệ đáp:

-Đúng vậy, người đã giết rồi, tội đã phạm rồi khóc lóc có ích gì? Chỉ bằng đem những người này chôn cất cho tử tế là hơn.

Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Hơn chục người này mai táng thực không biết bao lâu mới xong". Nàng kêu lên:

-Đoàn công tử, e rằng lại có thêm một đám địch khác nữa tới bây giờ, chúng mình chạy xa chừng nào tốt chừng nấy.

Đoàn Dự đáp:

-Vâng! Vâng!

Chàng quay mình toan trèo lên thang. Gã võ sĩ Tây Hạ kia liền nói:

-Người chưa giết được ta làm sao đi cho được?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Tôi không muốn giết ông, vả lại, tôi cũng không phải là đối thủ của ông.

Người kia nói:

-Mình chưa đánh nhau, sao biết được người không phải là đối thủ? Vương cô nương truyền cho người Lăng Ba Vi Bộ, ha ha, quả nhiên khác hẳn người thường.

Đoàn Dự định cãi lại Lăng Ba Vi Bộ không phải do Vương cô nương truyền dạy nhưng nghĩ lại chuyện này có đáng gì để mà phải đôi co với người ngoài bèn nói:

-Đúng đó! Tôi vốn dĩ không biết chút võ công nào, toàn nhờ Vương cô nương lên tiếng chỉ điểm nên mới thoát được đại nạn.

Gã kia nói:

-Thế thì hay lắm. Ta đợi người ở đây, người lên nói nài ta chỉ cho người cách nào giết được ta.

Đoàn Dự đáp:

-Nhưng tôi không muốn giết các hạ.

Người kia đáp:

-Người không giết ta thì ta cũng giết người.

Nói xong y nhặt một thanh đơn đao dưới đất lên, đột nhiên thanh quang lấp lánh, chung quanh y hơn một trượng toàn là bóng đao. Đoàn Dự chưa tới được ngạch cửa đã bị y dùng sống đao đánh một cái mạnh vào đầu vai, kêu rú lên một tiếng chân loạn choạng. Cước bộ của chàng vừa lộn xộn, gã võ sĩ Tây Hạ lập tức thừa thế xông lên, mũi đao đã gòm ngay vào cổ chàng. Đoàn Dự sợ đến toát mồ hôi, đứng chết sững như trời trồng.

Gã kia nói:

-Người mau mau đi thỉnh giáo sư phụ người xem nài ta có cách nào giết ta không?

Nói xong y thu đao lại, chân phải hất một cái nghe bình một tiếng đá cho Đoàn Dự ngã lăn cù. Vương Ngữ Yên kêu lên:

-Đoàn công tử, mau lên đây!

Đoàn Dự đáp:

-Vâng!

Chàng liền trèo thang đi lên, quay đầu nhìn lại thấy người kia ngồi ôm thanh đao, khuôn mặt vẫn trơ trơ như xác chết, hiển nhiên không coi chàng vào đâu, chẳng thèm đánh lén sau lưng khi chàng lên thang. Đoàn Dự lên trên gác rồi nói nhỏ:

-Vương cô nương, tôi đánh không lại y thôi mình tìm cách nào bỏ chạy.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Y chặn ngay trước cửa, mình chạy cách nào bây giờ? Nhờ anh mang cái áo kia lại cho tôi.

Đoàn Dự đáp:

-Vâng!

Chàng thò tay nhặt một chiếc áo cũ của cô gái quê kia để lại. Vương Ngữ Yên nói:

-Nhắm mắt lại, đi tới đây! Được rồi, đứng đó. Anh mặc áo lên người cho tôi, không được hé mắt đấy nhé.

Đoàn Dự y lời nàng làm đúng như thế. Chàng vốn là người quân tử hết sức thành khẩn, đối với Vương Ngữ Yên sùng kính chẳng khác gì thần tiên, không dám làm gì sai quấy thế nhưng vừa nghĩ đến người nàng y phục không đủ che thân tim đã đập thình thình.

Vương Ngữ Yên đợi Đoàn Dự mặc áo cho mình xong mới nói:

-Thôi được rồi! Anh đỡ tôi dậy.

Đoàn Dự chưa nghe nàng ra lệnh cho mình mở mắt nên vẫn nhắm nghiền, vừa nghe bảo "Anh đỡ tôi dậy!" lập tức thò tay ra, vô ý làm sao chạm ngay phải má Vương Ngữ Yên, thấy da thịt nàng thật là mềm mại nhẵn nhụi, không khỏi hoảng sợ đến giật bắn người, vội vàng rút tay lại, luôn mồm nói:

-Xin lỗi cô! Xin lỗi cô!

Vương Ngữ Yên được chàng mặc áo cho đã thẹn đến chín người, bây giờ lại thấy anh ta mắt nhắm tịt, thò tay sờ mặt mình loạn cả lên, lại càng bẽn lẽn nói:

-Gớm, tôi bảo anh đỡ tôi dậy cơ mà!

Đoàn Dự đáp:

-Vâng! Vâng!

Chàng mắt vẫn nhắm nghiền, hai tay không biết phải mò hướng nào, lại e đụng phải người nàng thì tội nghiệt càng thêm nặng, không khỏi quờ quạng, chân tay luống cuống. Vương Ngữ Yên cũng thấy tâm thần ngây ngất, một hồi sau mới nhớ ra phải bảo chàng mở mắt, phụng phịu nói:

-Sao anh còn chưa mở mắt ra?

Gã võ sĩ Tây Hạ ngồi bên dưới cười khẩy mấy tiếng nói:

-Ta bảo ngươi lên học võ công để giết ta chứ có bảo hai đứa chúng bay lên đó cười cợt, ôm ấp nhau đâu.

Đoàn Dự mở choàng mắt ra, thấy khuôn mặt ngọc của Vương Ngữ Yên hai má đỏ ửng, thẹn thùng thật là kiều diễm khiến chàng như ngây như dại, đắm đắm nhìn nàng, mấy câu của gã võ sĩ Tây Hạ nào có để vào tai. Vương Ngữ Yên nói:

-Anh đỡ tôi ngồi ở đây đi nào.

Đoàn Dự vội đáp:

-Vâng! Vâng!

1 Đây là một cơ quan dùng sức nước làm quay một bánh xe thật lớn vận chuyển chiếc chày lên xuống tự động giã gạo hay xay lúa (noria). Miền Trung nước ta người ta cũng áp dụng nguyên tắc này để tát nước vào ruộng.

2 Tích rút trong Hán Sở tranh hùng. Lưu Bang cùng các chư hầu vây khốn Hạng Vũ.

3 Hạng Vũ bị vây, Trương Lương sai người hát tiếng Sở khiến quân lính nhớ nhà bỏ trốn, ở đây Đoàn Dự muốn nói mình đã vào bước đường cùng.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 34: Kim Nhật Ý

Dù cho sông cạn đá mòn,

Con tắm đến thác vẫn còn vương tơ.

(Ca Dao VN)

\*

\*\*

Chàng lật đật đỡ người nàng, để nàng ngồi trên một tấm ghế dài. Vương Ngữ Yên hai tay run rẩy, cố gắng kéo hai tà áo lại che người, cúi đầu suy nghĩ, một lúc sau mới nói:

- Y không để lộ võ công gia số của mình ra, tôi ... tôi thật không biết cách nào đánh bại y được.

Đoàn Dự hỏi:

- Y lợi hại lắm, có phải không?

Vương Ngữ Yên đáp:

- Mới rồi y cùng anh động thủ, tổng cộng sử dụng đến mười bảy loại võ công khác biệt nhau.

Đoàn Dự ngạc nhiên hỏi lại:

- Cái gì? Chỉ trong bấy nhiêu mà đã sử dụng đến mười bảy loại võ công khác nhau hay sao?

Vương Ngữ Yên đáp:

- Đúng thế. Y dùng đơn đao cuốn chung quanh anh, đồng chém một đao đó là Hàng Ma đao pháp của phái Thiếu Lâm. Khi y bỏ ở bên tây xuống một đao, đó là Sài Đao Thập Bát Lộ của ông già họ Lê ở Lê Sơn Động tỉnh Quảng Tây. Khi y vòng trở lại hót một cái thì đã chuyển qua sử dụng Hồi Phong Phát Liễu Đao của nhà họ Sử đất Giang Nam. Kế đó y chém thêm mười một đao nữa, sử dụng mười một đao pháp khác nhau.

Sau cùng y đảo ngược sống đao, đập lên đầu vai anh một cái, đó là Từ Bi Đao do Tâm Quan hòa thượng của chùa Thiên Đồng ở Ninh Ba sáng tạo, chỉ chế ngự kẻ địch mà không giết. Y kẻ đao vào cổ anh, đó là chiêu số thuộc Kim Đao của Dương lão lệnh công bản triều khi ra trận bắt sống kẻ địch, là một trong Hậu Sơn Tam Tuyệt Chiêu, vốn dùng cán trường đao nhưng y đổi qua thành đơn đao. Sau cùng y giơ chân đá anh ngã lăn cù, lại là cách đá giật của người Tây Hạ.

Nàng từng chiêu nói ra chẳng khác gì của quý trong nhà, mỗi món lai lịch nguyên ủy đều rành rẽ, còn Đoàn Dự nghe mà chẳng thông chút nào, chỉ giương mắt nhìn, không biết phải làm sao. Vương Ngữ Yên nghiêng đầu suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Anh đánh không lại y đâu, nhận thua là hơn.

Đoàn Dự đáp:

- Thì tôi đã chịu thua rồi.

Chàng cao giọng nói vọng xuống:

- Này, ta không cách nào có thể thắng ngươi được, ngươi có chịu bỏ qua hay không?

Gã võ sĩ Tây Hạ cười khẩy:

- Ngươi muốn ta tha chết cho thì cũng chẳng khó, chỉ cần làm theo lời ta dặn thôi.

Đoàn Dự vội hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Người kia đáp:

- Từ rày về sau, mỗi khi ngươi gặp ta, lập tức phải nằm mọp xuống, rạp đầu lạy ta ba cái lớn tiếng nói: "Xin đại lão gia tha cho cái mạng chó này!".

Đoàn Dự nghe nói thế nổi xung lên nói:

-Sĩ khả sát nhi bất khả nhục, nếu ngươi bảo ta khấu đầu van xin thì đừng hòng. Ngươi muốn giết thì cứ việc ra tay.

Người kia nói:

-Có thực ngươi không sợ chết hay chẳng?

Đoàn Dự đáp:

-Chết thì ai chẳng sợ thế nhưng mỗi khi gặp ngươi lại quì xuống rạp đầu thì còn ra trò trống gì nữa?

Gã kia cười khẩy nói:

-Gặp ta quì xuống khấu đầu thì có gì là ép uổng ngươi đâu. Nếu như một ngày nào đó ta lên làm Hoàng Đế Trung Nguyên thì liệu ngươi gặp ta ngươi có quì xuống khấu đầu hay không?

Vương Ngữ Yên nghe y nói "Nếu như một ngày nào đó ta lên làm Hoàng Đế Trung Nguyên", trong bụng chợt dạ nghĩ thầm: "Sao y lại dám nói như thế nhỉ?". Đoàn Dự đáp:

-Gặp Hoàng Đế phải quì lạy thì lại là chuyện khác. Đó là hành lễ chứ đâu phải là van xin.

Gã võ sĩ Tây Hạ nói:

-Như thế có nghĩa là điều kiện của ta ngươi không chịu đáp ứng, phải không nào?

Đoàn Dự lắc đầu:

-Quả là không phải nhưng không thể nào tuân mệnh được, thôi đành phó mặc trong tay lão huynh.

Gã kia nói:

-Được, ngươi xuống đây để ta một đao giết ngươi.

Đoàn Dự liếc Vương Ngữ Yên, trong lòng hết sức chua xót nói:

-Nếu như ngươi quả muốn giết ta thì cũng đành lòng. Ta chỉ có một điều cầu xin.

Người kia hỏi:

-Điều gì?

Đoàn Dự đáp:

-Vị cô nương này thân trúng kỳ độc, chân tay uể oải không đi lại được, xin ngươi tìm cách đưa cô ta về nhà ở Mạn Đà Sơn Trang trong Thái Hồ.

Gã kia cười ha hả nói:

-Sao ta lại phải tìm cách đưa cô ta về? Chính Đông Đại Tướng Quân nước Tây Hạ đã ra tướng lệnh, ai bắt được cô nương bác học đa tài này sẽ được thưởng một nghìn lạng hoàng kim, quan phong Vạn Hộ Hầu.

Đoàn Dự nói:

-Thế cũng được! Để ta viết một phong thư, sau khi ngươi đưa cô gái này về nhà rồi, ngươi sẽ mang lá thư này đến nước Đại Lý lấy năm nghìn lạng vàng, lại cũng được phong Vạn Hộ Hầu.

Người kia cười sáng sặc nói:

-Ngươi tưởng ta là đứa trẻ lên ba hay sao? Ngươi là cái thá gì mà chỉ viết một lá thư mà ta được năm nghìn lạng vàng, quan phong Vạn Hộ Hầu?

Đoàn Dự nghĩ thầm chuyện này quả thực khó có ai tin, không biết làm cách nào, hai tay xoắn vào nhau lẩm bẩm:

-Cái ... cái này ... cái này ... làm sao đây? Ta có chết cũng đành lòng, nếu để tiểu thư lưu lạc nơi đất lạ, rơi vào tay phi nhân thì có chết vạn lần cũng không chuộc được.

Vương Ngữ Yên nghe chàng nói thật chân thành, trong lòng không khỏi cảm động lớn tiếng nói với gã Tây Hạ:

-Này, nếu ngươi vô lễ với ta, biểu ca ta sẽ báo thù cho ta, sẽ làm cho nước Tây Hạ một phen long trời lở đất, đến con gà con chó cũng không tha.

Gã kia hỏi lại:

-Thế biểu ca ngươi là ai?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Biểu ca ta là Mộ Dung công tử, tên tuổi lừng lẫy trong võ lâm Trung Nguyên, ắt hẳn ngươi cũng đã nghe qua rồi. Môn "đi bì chi đạo hoàn thi bì thân" ngươi cũng biết, ngươi không nề nang ta thì y đối với ngươi còn gấp mười như thế.

Người kia cười khẩy:

-Mộ Dung công tử nếu thấy được ngươi cùng tên mặt trắng này ôm ấp nhau như thế thì lẽ nào lại còn báo thù cho ngươi nữa?

Vương Ngữ Yên mặt đỏ bừng nói:

-Ngươi đừng nói mò, ta và vị Đoàn công tử này không hề ... không hề có cái gì ...

Nàng nghĩ mình không nên nói nhiều bèn đánh trống lảng hỏi lại:

-Này, quân gia tôn tính đại danh là chỉ? Liệu có dám cho ta biết được chăng?

Gã võ sĩ Tây Hạ đáp:

-Có gì mà không dám? Bản quan đi không đổi họ, ngồi chẳng đổi tên, chính là Lý Diên Tông nước Tây Hạ đây.

Vương Ngữ Yên nói:

-Ồ, ngươi họ Lý, đó là quốc tính nước Tây Hạ.

Người kia nói:

-Đâu phải chỉ quốc tính mà thôi? Tinh trung báo quốc, nuốt Liêu diệt Tống, tây trừ Thổ Phồn, nam lấy Đại Lý.

Đoàn Dự nói:

-Các hạ chí hướng quả là không nhỏ. Này Lý tướng quân, để ta nói cho mà nghe. Ngươi tinh thông tuyệt nghệ các phái, muốn luyện thành võ công đệ nhất thiên hạ cũng chẳng khó khăn gì. Thế nhưng muốn thôn tính cả thiên hạ thì không phải chỉ cần võ công số một là xong đâu.

Lý Diên Tông hừ một tiếng không trả lời. Vương Ngữ Yên nói:

-Nói đến võ công đứng đầu thiên hạ, chưa chắc ngươi đã làm được đâu.

Lý Diên Tông hỏi:

-Làm sao biết được?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Hiện nay trên đời, cứ như ta biết cũng đã có hai người võ công hơn nhà ngươi xa.

Lý Diên Tông tiến lên một bước, ngẩng đầu lên hỏi dồn:

-Hai người nào?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Người thứ nhất là tiền nhiệm Cái Bang Kiều bang chủ Kiều Phong.

Lý Diên Tông hừ một tiếng nói:

-Tên tuổi có lớn nhưng chắc gì danh với thực đã đi đôi. Thế còn người thứ hai?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Người thứ hai là biểu ca ta, Mộ Dung công tử Mộ Dung Phục đất Giang Nam.

Lý Diên Tông lắc đầu nói:

-Cái đó cũng chưa hẳn. Ngươi xếp hạng Kiều Phong lên trên Mộ Dung Phục là vì công đạo hay vì tư tình?

Vương Ngữ Yên hỏi:

-Thế nào là công đạo, thế nào là tư tình?

Lý Diên Tông đáp:

-Nếu là vì công đạo thì là vì Kiều Phong quả hơn hẳn Mộ Dung Phục, còn như vì tư tình, chính bởi vì Mộ Dung Phục là chỗ bà con với ngươi nên để người ngoài đứng trước.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Công hay tư gì thì cũng thế thôi. Ta lúc nào chẳng mong biểu ca thắng được Kiều bang chủ nhưng hiện tại thì chưa.

Lý Diên Tông nói:

-Trước mắt thì vậy nhưng Kiều Phong có giỏi cũng chỉ giỏi một môn phái, còn biểu ca ngươi võ công thiên hạ cái gì cũng biết, tương lai tài nghệ tiến bộ thì sẽ trở thành thiên hạ đệ nhất.

Vương Ngữ Yên thở dài nói:

-Xem ra không được đâu. Nói đến tương lai, võ công đứng đầu thiên hạ phần lớn phải là vị Đoàn công tử này.

Lý Diên Tông ngửa mặt lên cười ha hả nói:

-Ngươi có nói đùa không đó? Gã đồ gàn này bắt quá được ngươi chỉ điểm, học được một môn Lăng Ba Vi Bộ, không lẽ cái trò ôm đầu lùi như chuột, rụt đầu rụt cổ như con rùa kia lại dám xưng là võ công đứng đầu thiên hạ hay sao?

Vương Ngữ Yên đã toan cãi: "Công phu Lăng Ba Vi Bộ của anh ta đâu có phải do ta truyền thụ. Anh ta nội lực hùng hồn, căn cơ chắc chắn, không ai bì kịp". Thế nhưng nàng lại nghĩ ngay: "Người này xem chừng bụng dạ hẹp hòi, nếu ta cứ tình thực nói ra, e rằng thế nào y cũng giết Đoàn công tử. Tốt hơn hết là ta khích y một tiếng".

Nàng liền nói:

-Nếu như anh ta chịu nghe lời ta chỉ điểm, tập luyện võ công thì chỉ ba năm sau, thắng được Kiều bang chủ thì chưa chắc nhưng để thắng được các hạ thì dễ như trở bàn tay.

Lý Diên Tông nói:

-Hay lắm! Ta tin lời cô nương. Để khỏi lưu lại mầm họa sau này, chỉ bằng hôm nay một đao giết y là hơn. Đoàn công tử, ngươi xuống đây, ta muốn giết ngươi.

Đoàn Dự vội nói:

-Ta không xuống đâu. Ngươi ... ngươi cũng không được lên.

Vương Ngữ Yên có ngờ đâu khéo quá hóa vụng, người này lại không để cho nàng khích bác nên đành cười nhạt nói:

-Thì ra ngươi chột dạ, sợ ba năm nữa anh ta thắng được ngươi.

Lý Diên Tông đáp:

-Ngươi định giờ kế khích tướng để cho ta tha y chứ gì? Ha ha, Lý Diên Tông này là hạng người nào mà để bị vào tròng? Muốn ta tha mạng cho y cũng dễ, ta đã nói từ đầu, chỉ cần mỗi khi gặp ta thì phải rập đầu van xin, ta sẽ không giết y.

Vương Ngữ Yên quay sang nhìn Đoàn Dự, cái việc rập đầu xin tha kia anh chàng nhất định không chịu, thế nhưng sự thể ngày hôm nay chỉ đành tìm cái sống trong cái chết liền hạ giọng hỏi nhỏ:

-Đoàn công tử, kiếm khí trên ngón tay anh, lúc thì linh nghiệm, lúc thì không là vì duyên có nào?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi cũng không biết nữa.

Vương Ngữ Yên nói:



-Tốt hơn hết là anh cố gắng làm sao dùng kiếm khí đâm vào cổ tay y, đoạt trường kiếm của y trước, sau đó ôm chặt lấy y, sử dụng Lục Dương Dung Tuyết Công tiêu trừ công lực.

Đoàn Dự ngạc nhiên:

-Cái gì mà lại Lục Dương Dung Tuyết Công?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Hôm trước ở Mạn Đà Sơn Trang, anh chế phục Nghiêm mã mã để cứu tôi đã chẳng sử dụng môn thần công đó của họ Đoàn Đại Lý đấy ư?

Đoàn Dự bấy giờ mới vỡ lẽ, hôm đó Vương Ngữ Yên tưởng Bắc Minh Thần Công của chàng là môn mà võ lâm ghét cay ghét đắng Hóa Công Đại Pháp, nhất thời chàng không thể giải thích nên bịa ra nói đó là môn gia truyền của nhà họ Đoàn nước Đại Lý, tên là Lục Dương Dung Tuyết Công. Chàng chỉ nói bừa nên cũng đã quên từ lâu thế nhưng Vương Ngữ Yên thì võ công môn phái nào trong thiên hạ cũng nhớ như in vào lòng, huống chi là môn kỹ công đó trong thiên hạ?

Đoàn Dự gật đầu nghĩ thầm ngoài cách đó ra không còn cách nào khác, thế nhưng pháp môn đó không chắc có dùng được không, xem ra hung đa cát thiểu, bèn sửa lại áo quần nói:

-Vương cô nương, tại hạ võ năng không đủ sức hộ tống cô nương trở về, quả thực hết sức hổ thẹn. Mai này cô nương vinh qui bái họ phủ rồi, cùng lệnh biểu huynh thành thân, đừng quên nơi gốc cây hoa trà chính tay tại hạ trồng đố vài chén rượu, coi như cho tôi uống chén hỉ tửu chung vui.

Vương Ngữ Yên nghe chàng chúc mình cùng biểu ca mai này thành hôn, trong lòng hoan hỉ nhưng thấy chàng phải đi ra để cho người ta chém giết như thế này, trong dạ cũng nao nao, buồn bã nói:

-Đoàn công tử, cái ơn cứu mạng của chàng, thiếp còn sống ngày nào quyết chẳng bao giờ dám quên.

Đoàn Dự bụng bảo dạ: "Nếu như tương lai mình ngồi trông mắt ếch nhìn nàng và Mộ Dung Phục thành thân, lửa ghen đốt ruột đến phát điên cũng sống làm sao nổi, chỉ bằng hôm nay vì nàng mà bỏ mình thì còn mất ruột hơn". Nghĩ thế chàng quay lại mỉm cười nhìn nàng, từng bước từng bước xuống thang.

Vương Ngữ Yên nhìn theo lưng chàng nghĩ thầm: "Anh chàng này kẻ cũng lạ, chết đến nơi vậy mà vẫn còn cười được". Đoàn Dự xuống thang rồi, quay sang trừng mắt nhìn Lý Diên Tông nói:

-Lý tướng quân, nếu như ngươi không thể không giết ta thì ra tay đi.

Nói xong tiến lên một bước chính là theo Lăng Ba Vi Bộ. Lý Diên Tông vũ động đơn đao, soẹt soẹt soẹt chém liên tiếp ba nhát liền, sử dụng ba loại đao pháp khác nhau. Vương Ngữ Yên cũng không lấy làm lạ, nghĩ bụng trong các loại binh khí thì đao pháp có nhiều gia số nhất, nếu quả là kẻ học rộng biết nhiều sử dụng đến bảy tám chục thế cũng không đến nỗi phải sử dụng một chiêu của bất cứ môn phái nào lần thứ hai. Đoàn Dự bước theo Lăng Ba Vi Bộ rồi thật là huyền ảo tinh kỳ, Lý Diên Tông muốn dùng đao thế bao vây chàng lại, mấy lần tưởng đã xong ngờ đâu không hiểu cách nào, đối phương đã như ma như quỷ chui lọt ra khỏi vòng.

Vương Ngữ Yên thấy lần này Đoàn Dự có thể dây dưa được lâu như thế cũng có chút hi vọng, chỉ mong chàng đột xuất kỳ binh, từ trong nguy hiểm chuyển bại thành thắng.

Đoàn Dự ngầm vận nội lực, muốn đem chân khí theo năm ngón tay bên phải bắn ra, thế nhưng chẳng hiểu vì sao lần nào cũng vừa đến cánh tay là chừng lại quay trở về. Cũng may là Lăng Ba Vi Bộ chàng đã rất nhuần nhuyễn, sử dụng tròn như nước chảy, Lý Diên Tông ra chiêu nhanh như thế vậy mà vẫn không sao chém trúng được vào người chàng.

Lý Diên Tông chính mắt trông thấy chàng dùng chỉ lực lạ lùng quái dị giết chết những cao thủ Tây Hạ, bây giờ lại thấy chàng đâm ngang chỉ dọc, không biết làm trò trống gì, có biết đâu nội lực chàng không phóng ra được, lại tưởng chàng trước khi sử dụng tà thuật phải vẽ bùa niệm chú gì đây, đến khi hoàn tất mới tung pháp môn ra, trong bụng không khỏi sợ hãi nghĩ thầm: "Gã này ngoài cước pháp kỳ quái, võ công thật là tầm thường nhưng tà thuật của y lợi hại mình phải làm sao giết y trước khi y sử dụng tà pháp mới xong. Thế nhưng đao của ta không chém trúng y được, biết làm sao đây?".

Y chợt nghĩ ra một cách đột nhiên vòng tay lại đánh ra một chưởng trúng ngay chiếc guồng quay nước, vỡ một mảng gỗ lớn, nhật ngay lên liệng ngay vào chân Đoàn Dự. Đoàn Dự đang đi nhanh như gió, phiến gỗ kia làm sao trúng nổi, thế nhưng Lý Diên Tông tay đấm chưởng phạt, bao nhiêu đồ đạc khí mãnh trong nhà, luôn cả thùng thùng giỏ tre đều tan nát, liên tiếp ném vào chân đối phương.

Trong nhà máy xay vốn dĩ nằm la liệt những xác chết, lại thêm bao nhiêu đồ đạc vỡ vụn, Đoàn Dự làm sao còn chỗ nào mà bước vào? Lăng Ba Vi Bộ của chàng toàn dựa vào tới lui phiêu dật chẳng khác gì gió lướt trên mặt hồ hoàn toàn không có gì ngăn trở, bây giờ mỗi bước đi ra đều có vật chặn chân lại, nếu không vấp ngã thì cũng đâm phải thân người, làm sao còn thi triển yếu quyết "hàn nhĩ tiêu sái tướng như cỡi gió mà đi" được nữa?

Chàng biết rằng mình chỉ chậm lại một chút thì sẽ bỏ mạng ngay nên không nhìn xuống đất, cứ theo phương vị cước pháp đã thuần thục mà đi, đến cả chân cao chân thấp, hay dưới chân có tiếng gì quái lạ, đầu ngón chân đá phải vật gì chàng cũng không coi vào đâu.

Vương Ngữ Yên thấy chàng không ồn kêu lên:

-Đoàn công tử mau mau đi ra ngoài cửa, chạy lấy một mình, nếu ở trong đây đấu với y e rằng khó bảo toàn tính mạng.

Đoàn Dự kêu lên:

-Họ Đoàn này đến chết thì phải đành chịu chứ nếu còn một hơi thở cũng nhất quyết bảo hộ cho cô nương được chu toàn.

Lý Diên Tông cười nhạt nói:

-Nhà ngươi võ công tuy chẳng ra gì nhưng được cái giống đa tình, đối với Vương cô nương quả là tình nghĩa thâm sâu yêu đương nồng thắm.

Đoàn Dự lắc đầu:

-Sai bét rồi, không phải vậy! Vương cô nương là hạng thần tiên còn Đoàn Dự này là kẻ phàm phu tục tử, làm sao lại có thể đàm tình thuyết ái được? Nàng coi trọng ta mới nhờ đưa đi kiếm biểu ca, ta phải làm sao báo đáp cái ơn tri ngộ đó.

Lý Diên Tông nói:

-Ồ, nàng ta đi theo ngươi chẳng qua là để kiếm biểu ca nàng Mộ Dung công tử chứ trong lòng nàng chẳng coi ngươi vào đâu. Nhà ngươi si tâm vọng tưởng như thế có khác gì con cóc muốn ăn thịt ngỗng trời đâu? Ha ha! Ha ha! Cười đến chết được!

Đoàn Dự toàn nhiên không nổi giận, nghiêm mặt nói:

-Ngươi bảo ta là con cóc còn Vương cô nương là thiên nga so sánh thế thật đúng lắm. Có điều ta tuy là con cóc nhưng không phải như những con cóc khác, chỉ mong được nhìn thấy con thiên nga một vài lần cũng thỏa lòng rồi chứ không dám mơ tưởng gì hơn nữa.

Lý Diên Tông nghe chàng nói "ta tuy là con cóc nhưng không phải như những con cóc khác", thật không sao nhịn nổi cười phá lên. Cũng lạ là y cười to như thế nhưng các bắp thịt trên mặt vẫn trơ trơ không cử động chút nào. Đoàn Dự đã từng thấy thái tử Diên Khánh đến nói năng cũng không mấp máy môi, Lý Diên Tông tuy mặt mày quái đản chàng cũng không ngạc nhiên gì lắm, bèn nói:

-Nói đến mặt mày trơ trơ như đá thì ngươi so với thái tử Diên Khánh còn kém xa, ngươi có xin làm học trò y cũng chưa đáng.

Lý Diên Tông hỏi:

-Thái tử Diên Khánh là ai vậy?

Đoàn Dự đáp:

-Y là cao thủ nước Đại Lý, võ công ngươi chưa bằng được y đâu.

Thực ra võ công người khác cao thấp thế nào chàng làm gì phân biệt được, nghĩ mình chẳng bao lâu nữa sẽ chết dưới tay y nên nói vài câu chê trách bâng quơ cho y tức giận thì cũng tốt. Lý Diên Tông hừ một tiếng nói:

-Võ công ta cao thấp cỡ nào, tên tiểu tử như ngươi làm gì mà biết được?

Y miệng nói nhưng đơn đao trong tay múa lên càng lúc càng thêm gấp gáp. Vương Ngũ Yên thấy Đoàn Dự nghiêng nghiêng ngã ngã, chân thấp chân cao, tình thế cực kỳ nguy ngập kêu lên:

-Đoàn công tử mau ra ngoài cửa đi, muốn cầm chân y thì ở bên ngoài cũng vậy thôi.

Đoàn Dự đáp:

-Cô không cử động được, một mình ở lại nơi đây, tôi không an lòng. Trong này xác chết nhiều quá, thân đàn bà con gái như cô ắt sẽ sợ hãi, để tôi ở đây bầu bạn với cô thì hơn.

Vương Ngũ Yên thở hắt ra nghĩ thầm: "Cái anh chàng ngốc ơi là ngốc, lo cả đến việc ta sợ hay không sợ, lại chẳng lo chính mình chớp mắt đã bỏ mạng rồi".

Khi đó bước chân Đoàn Dự dừng đầu vấp đó, mấy lần bị lưỡi đao của kẻ địch chém vọt qua đỉnh đầu chỉ cách khoảng chừng một sợi tóc. Chàng sợ đến run lấy bầy không ngừng suy nghĩ: "Y mà chém đứt nửa đầu mình thì thật chẳng sung sướng gì. Đại trượng phu khi co khi duỗi, thôi vì Vương cô nương chi bằng mình quì xuống khấu đầu van xin tha mạng cho xong!". Trong bụng chàng tuy nghĩ thế nhưng không sao nói ra lời được.

Lý Diên Tông cười nhạt:

-Ta xem chừng ngươi sợ lắm rồi, đang định cụp đuôi bỏ chạy chứ gì.

Đoàn Dự đáp:

-Sống chết là chuyện lớn, có ai không sợ? Một khi chết đi mọi việc coi như xong. Ta cũng nghĩ đến việc bỏ chạy nhưng lại không chạy được.

Lý Diên Tông nói:

-Sao thế?

Đoàn Dự nói:

-Có nhiều lời cũng vô ích. Ta đếm từ một tới mười, nếu như ngươi giết ta không được thì đừng có chèo kéo ta thêm nữa. Ngươi không giết nổi ta mà ta cũng không giết được ngươi, hai đứa mình cứ cái trò "Ông Ninh ông Ninh, ông Nang ông Nang ..." này mãi có khối khiến Vương cô nương đứng xem chán chết đi được hay không?

Chàng không đợi Lý Diên Tông đồng ý hay không há mồm đếm lớn:

-Một, hai, ba ...

Lý Diên Tông nói:

-Ngươi giờ trò ngốc gì thế?

Đoàn Dự vẫn đếm tiếp:

-Bốn, năm, sáu ...

Lý Diên Tông cười nói:

-Sao trên đời này lại có đứa rồi hơi như ngươi, quả thực hết sức nhục cho cái tiếng con nhà "võ".

Vù vù vù y chém luôn ba đao, Đoàn Dự cước bộ càng nhanh hơn, miệng đếm lại càng nhanh hơn nữa:

-Bảy, tám, chín, mười, mười một, mười hai, mười ba ... A ha, ta đếm tới mười ba rồi mà ngươi vẫn chưa giết được ta, sao còn chưa nhận thua. Ta xem bụng ngươi cũng đói rồi, mồm khô lưỡi đắng, thổi vào thành Vô Tích đến Tùng Hạc Lâu uống vài chén, ăn đăm món sơn trân hải vị, có phải sảng khoái hơn không?

Chàng thấy đối phương chưa chịu ngừng tay nên định dụ y đi uống rượu. Lý Diên Tông nghĩ thầm: "Trong đời ta gặp không biết bao nhiêu đại địch, thật chưa từng người nào giống như gã này. Y nếu nói rằng tỉnh thì cũng không phải, mà bảo vụng thì cũng không đúng, võ công cao chẳng ra cao, thấp chẳng ra thấp, quả thực trên đời ít gặp. Cứ dây dưa giằng dai với y thế này thực không biết rồi sẽ ra sao? Chỉ sợ mình sơ sẩy một tí bị trúng phải tà thuật của y, hóa ra bỏ mạng nơi đây. Chỉ bằng ta phải tính mưu trước".

Y biết Đoàn Dự cực kỳ quan tâm đến Vương Ngữ Yên, đột nhiên ngừng đầu nhìn lên trên gác quất lớn:

-Hay lắm! Hay lắm! Chúng bay mau mau chém chết con bé đó đi, rồi xuống giúp ta.

Đoàn Dự kinh hoàng, lại tưởng có địch nhân thật đã trèo lên gác toan hạ hại Vương Ngữ Yên, vội ngừng đầu lên, bước chân chậm đi một chút, Lý Diên Tông đưa chân đá quét ngang chàng liền ngã lộn ra, chân trái y liền chận lên ngực, cương đao kề ngay vào cổ chàng. Đoàn Dự vung tay toan điểm ra, Lý Diên Tông chân hơi nhún mạnh xuống, lưỡi đao đâm vào cổ chàng nẩy phân quất lên:

-Ngươi mà cử động, ta sẽ cắt đầu ngươi ngay.

Lúc này Đoàn Dự thấy trên gác không có người nào nên cũng an tâm cười nói:

-Thì ra ngươi đánh lừa ta, Vương cô nương không có gì nguy hiểm cả.

Chàng lại thở dài nói:

-Tiếc thay! Tiếc thay!

Lý Diên Tông hỏi lại:

-Tiếc cái gì?

Đoàn Dự đáp:

-Ngươi võ công thật giỏi, đúng ra có thể coi là một bậc anh hùng hảo hán, Đoàn Dự này có chết dưới tay ngươi thì cũng đáng đời. Ngờ đâu ngươi lại không dùng võ công để thắng ta mà lại giờ trò gian trá, học thói hèn hạ tiểu nhân, Đoàn Dự chết thế có phải oan không?"

Lý Diên Tông nói:

-Ta xưa nay đâu có để cho người ta nói khích, ngươi chết oan trong lòng không phục thì xuống mà kiện với Diêm Vương!

Vương Ngữ Yên kêu lên:

-Lý tướng quân! Khoan đã.

Lý Diên Tông hỏi:

-Cái gì?

Vương Ngữ Yên nói:

-Nếu ngươi giết anh ta, trừ khi giết luôn ta thì không nói, nếu không thể nào cũng có ngày ta sẽ giết ngươi báo thù cho Đoàn công tử.

Lý Diên Tông ngạc nhiên hỏi:

-Ngươi chẳng bảo là sẽ nhờ biểu ca ngươi đi kiếm ta hay sao?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Biểu ca ta võ công chưa chắc đã giỏi hơn ngươi, nhưng ta cũng có cách giết ngươi được.

Lý Diên Tông cười khinh khỉnh nói:

-Sao ngươi biết?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Võ công ngươi tuy biết rộng thật nhưng cũng chưa bằng nửa ta. Lúc đầu ta thấy đao pháp ngươi phức tạp quả có bội phục thật, nhưng coi độ năm chục chiêu rồi thấy chẳng qua cũng chỉ đến đó, bảo là "Kiếm lô kỹ cùng" thì có hơi khác bạc nhưng nói trắng ra hiểu biết của ngươi còn kém xa ta.

Lý Diên Tông nói:

-Đao pháp ta sử dụng cho tới lúc này chưa có chiêu nào cùng ở một môn phái, làm sao ngươi biết được là ta hiểu biết kém ngươi xa? Ta còn biết bao nhiêu võ công chưa hiển lộ làm sao ngươi biết?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Mới rồi sau khi ngươi sử dụng chiêu Đại Mạc Phi Sa của phái Ngọc Thụ ở Thanh Hải, Đoàn công tử rào bước tránh qua, ngươi nếu như sử dụng chiêu thứ mười bảy của Vũ Y Đao phái Thái Ất, rồi sử dụng Thanh Phong Từ Lai của phái Linh Phi thì đã đánh ngã được Đoàn công tử rồi chứ việc gì phải sử dụng Hắc gia đao pháp hoa hòe hoa sỏi của đất Sơn Tây? Cũng việc gì phải hành gian sử trá, đánh lừa để cho Đoàn công tử phân tâm mà thủ thắng? Ta xem ra những danh môn đao pháp của Đạo gia ngươi hoàn toàn không biết tí gì.

Lý Diên Tông buột miệng hỏi:

-Danh môn đao pháp của Đạo gia ư?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Đúng thế! Ta đoán ngươi vẫn tưởng đạo gia chỉ tinh thông một môn kiếm pháp, có biết đâu đao pháp của danh môn cương trung hữu nhu là một công phu đáng kể.

Lý Diên Tông cười khẩy:

-Ngươi nói có vẻ tự phụ quá. Nếu quả như thế ngươi đối với gã họ Đoàn này thật là thâm tình đấy nhỉ?

Vương Ngữ Yên hơi đỏ mặt nói:

-Cái gì mà bảo là thâm tình? Ta đối với anh ấy làm gì có cái gì gọi là "tình" đâu, chẳng qua anh ấy vì ta mà bỏ mạng cho nên ta quyết tâm báo thù.

Lý Diên Tông hỏi lại:

-Ngươi nói vậy sau này không hối hận chứ?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Dĩ nhiên là không hối hận.

Lý Diên Tông cười nhạt mấy tiếng, lấy trong túi ra một chiếc bình sứ vút vào trước mặt Đoàn Dự, soạt một tiếng tra đao vào vỏ, thân hình vụt một cái đã ra tới ngoài cửa. Chỉ nghe tiếng ngựa hí rồi có tiếng vỗ ngựa cồm cộp, người cưỡi chạy đi mỗi lúc một xa.

Đoàn Dự đứng lên, xoa xoa vết đao hằn trên cổ thấy ngâm ngấm đau tưởng như mình đang ở trong mộng. Vương Ngữ Yên cũng không sao ngờ được chuyện xảy ra, hai người kẻ ở trên gác, người dưới chân thang nhìn nhau ngơ ngẩn, vừa sung sướng lại vừa kinh ngạc. Một hồi lâu sau Đoàn Dự mới nói:

-Y đi rồi!

Vương Ngữ Yên cũng nhắc lại:

-Y đi rồi!

Đoàn Dự cười:

-Hay thật, hay thật! Y không giết tôi. Vương cô nương, kiến thức võ học của cô hơn y nhiều, y sợ cô đó.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Chưa hẳn vậy đâu, y giết anh rồi chỉ một đao là giết luôn tôi, có phải rảnh tay không?

Đoàn Dự gãi đầu:

-Cô nói thế cũng đúng. Thế nhưng ... thế nhưng ... ồ, y thấy cô đẹp chẳng khác gì tiên trên trời, làm sao dám giết cô?

Vương Ngữ Yên hai má đỏ ửng nghĩ thầm: "Chỉ có thứ đồ gần như anh mới coi tôi là thần tiên, còn thứ võ quan Tây Hạ lòng lang dạ thú như y thì có coi tôi vào đâu". Thế nhưng nàng đâu dám nói ra câu đó. Đoàn Dự thấy nàng ra vẻ bẽn lẽn không hiểu vì sao nên nói:

-Tôi đã định dù phải bỏ mạng cũng nhất định bảo vệ cho cô nương được chu toàn, may sao cô nương cũng bình yên mà chính tôi cũng không chết, quả mình thật hên vô kể.

Chàng tiến lên một bước, nghe keng một tiếng, một chiếc bình sứ rơi luôn xuống đất chính là chiếc bình Lý Diên Tông vớt lại trên người chàng. Chàng nhặt lên coi thấy trên bình viết tám chữ: "Bi Tô Thanh Phong, ngửi vào là khỏi". Đoàn Dự trầm ngâm hỏi:

-Cái gì mà Bi Tô Thanh Phong? Ồ, chắc đây là thuốc giải.

Chàng mở nắp bình ra, một làn hơi thoải tha cực kỳ khó ngửi xông ngay vào mũi. Chàng hoa mắt choáng váng, vội vàng đóng nắp bình lại kêu lên:

-Láo toét, láo toét! Thối ối là thối, thật có khác gì "bào ngư chi tử" đâu.

Vương Ngữ Yên nói:

-Anh cứ đem lên đây tôi ngửi thử, có khi đi độc công độc lại hiệu quả không chừng.

Đoàn Dự đáp:

-Vâng!

Chàng liền cầm cái bình lên chỗ Vương Ngữ Yên nói:

-Cái thứ này thôi không chịu được, cô có thực sự muốn thử hay không?

Vương Ngữ Yên gật đầu, Đoàn Dự cầm nắp bình nhưng chưa mở vội. Trong một giây phút ngắn ngủi, trong đầu chàng qua lại bao nhiêu ý niệm: "Nếu như thuốc giải này quả là hiệu nghiệm, giải được chất độc trong người nàng thì nàng đâu cần ta giúp đỡ nữa. Tài nghệ nàng gấp trăm lần ta, có cần gì ta đi cùng? Dầu cho nàng vẫn để cho ta theo không cự tuyệt, lúc gặp ý trung nhân Mộ Dung Phục rồi, chẳng lẽ mình đứng trơ mắt nhìn hai người quấn quýt với nhau hay sao? Nghe lỏm hai người nói chuyện yêu đương ư? Đoàn Dự này liệu có giữ bình tĩnh thản nhiên, không nổi cơn tam bành được chăng? Hay là mình rồi cũng mặt mày cau có, buông lời gắt gỏng?"

Vương Ngữ Yên thấy chàng ngẩn ngơ không nói gì cười hỏi:

-Anh nghĩ gì thế? Cứ đưa cho tôi ngửi, tôi không sợ thối đâu.

Đoàn Dự vội đáp:

-Vâng! Vâng!

Chàng mở nắp bình, đưa vào cạnh mũi nàng. Vương Ngữ Yên hít một hơi mạnh, kinh hoàng kêu lên:

-Ồi chào! Quả là thối thật.

Đoàn Dự nói:

-Đúng đó! Tôi đã bảo không dùng được mà.

Chàng đang định bỏ lại chiếc bình vào trong túi, Vương Ngữ Yên bỗng nói:

-Đề tôi ngửi thêm lần nữa xem sao.

Đoàn Dự lại đưa chiếc bình vào cho nàng, chính chàng cũng không biết trong bụng mình muốn thuốc giải này có linh nghiệm hay không. Vương Ngữ Yên cau mày đưa tay bịt mũi nói:

-Tôi thà tay chân không cử động được, còn hơn ngửi cái thứ thôi đến chết ... A! tay ... tay tôi cử động được rồi.

Thì ra nàng không đề ý đưa tay lên bịt mũi chứ trước đây lấy tay kéo hai vạt áo cũng mất không biết bao nhiêu là hơi sức, bao nhiêu là khó khăn.

Nàng mừng rỡ, cầm chiếc bình trong tay Đoàn Dự, ra sức hít mạnh, biết rằng mùi hôi này cực kỳ hiệu nghiệm nên không còn sợ hãi gì nữa, cố hít thêm mấy lần, chân tay vốn mềm nhũn đã dần dần có sức, quay sang nói với Đoàn Dự:

-Xin anh đi xuống dưới nhà một chút, tôi muốn thay áo.

Đoàn Dự vội đáp:

-Vâng! Vâng!

Chàng hấp tấp xuống thang, nhìn thấy xác chết la liệt khắp nơi, ngoại trừ đôi trai gái nhà quê, tất cả đều do mình hạ thủ, trong lòng cực kỳ bàng hoàng, thấy một tên võ sĩ Tây Hạ mắt vẫn mở trừng trừng, quả đúng là chết không nhắm mắt. Chàng vái một cái thật sâu nói:

-Nếu như ta không giết lão huynh thì lão huynh cũng giết ta, cái xác nằm đây không phải là lão huynh mà là Đoàn Dự. Tại hạ thật cực chẳng đã mới phải làm nhưng trong lòng quả là đau xót, mai sau về đến Đại Lý rồi thế nào cũng mời các cao tăng, tụng kinh siêu độ cho các vị nhân huynh.

Chàng quay sang nhìn xác đôi thanh niên nam nữ, lại quay sang nhìn xác những võ sĩ Tây Hạ nói:

-Người các người định giết là ta, còn người các người muốn bắt là Vương cô nương, có sao lại giết hại người vô tội?

Vương Ngữ Yên thay áo xong rồi, cầm chiếc áo ướt đi xuống thang nhưng chân tay vẫn còn ươn ướt, thấy Đoàn Dự đứng nhìn những xác người nói lâm nhảm cười hỏi:

-Anh nói gì đó?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi thấy mình giết bấy nhiêu người trong lòng quả là áy náy.

Vương Ngữ Yên trầm ngâm nói:

-Đoàn công tử, anh thử nghĩ xem vì lẽ gì gã võ sĩ Tây Hạ họ Lý kia lại cho tôi thuốc giải?

Đoàn Dự ấp úng:

-Cái đó ... cái đó ... tôi cũng chẳng biết nữa ... à ... tôi biết rồi. Chắc là y ... y ...

Chàng liên tiếp mấy chữ "y" mà không dám tiếp: "Y có bụng ái mộ cô rồi!". Chàng nghĩ bụng một tên võ sĩ Tây Hạ đã man, thô lỗ như thế mà lại bảo là ái mộ nàng thì quả là xúc phạm người đẹp quá hay sao? Nàng xinh đẹp tuyệt trần, cái bụng yêu về đẹp ai mà chẳng có, thế nhưng nếu như ai ai cũng đều say mê nàng cả thì tấm lòng điên đảo của Đoàn Dự này có khác gì đâu? Đoàn Dự với tất cả đàn ông con trai trong thiên hạ cá mè một lứa hay sao? Ôi, cam tâm chịu chết vì nàng thì có gì là không phải? Huống chi ta đã được chết vì nàng đâu? Đoàn Dự nghĩ đến đây bèn nói:

-Tôi ... tôi cũng không biết nữa.

Vương Ngữ Yên nói:

-Không chừng lại có thêm một bầy võ sĩ Tây Hạ khác đến, chúng mình nên tức tốc ra đi là hơn. Anh bảo mình đi đâu bây giờ?

Nàng trong bụng dĩ nhiên muốn đi tìm biểu ca, nhưng nghĩ nếu nói trắng ra như thế thì không được ý tứ. Đoàn Dự biết rõ bụng nàng bèn hỏi lại:

-Thế cô muốn đi đâu?

Chàng mở miệng hỏi mà trong lòng xót xa, chỉ đợi nàng trả lời: "Tôi muốn đi tìm biểu ca" là sẽ mặt dày mày dạn nói: "Đề tôi đưa cô đi". Vương Ngữ Yên bẽn lẽn xoay xoay chiếc bình trong tay, ấp úng:

-Cái đó ... cái đó ...

Một lát sau mới tiếp:

-Các vị anh hùng hảo hán của Cái Bang đều bị trúng độc Bì Tô Thanh Phong, nếu biểu ca tôi có ở đó thể nào cũng lấy giải dược cho họ ngủ. Huống chi A Châu, A Bích e rằng cũng rơi vào tay địch ...

Đoàn Dự nhảy nhồm lên kêu lớn:

-Đúng đó! A Châu, A Bích hai vị cô nương bị nạn, chúng mình phải tức tốc tìm cách cứu họ ra ngay.

Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Việc này quả là nguy hiểm, chỉ bằng tài nghệ hai đứa mình sao dám cứu người trong tay bọn võ sĩ Tây Hạ được? Thế nhưng A Châu, A Bích là hai sứ tì tâm phúc của biểu ca, ta biết họ rơi vào tay địch làm sao lại bỏ đi không đến cứu? Thôi đành là đến đâu hay đó".

Nàng bèn nói:

-Được rồi! Thế thì mình đi.

Đoàn Dự chỉ các xác chết ngổ ngang trên mặt đất nói:

-Mình nên đem bọn họ chôn cất cho tử tế, xem xét tên tuổi thể nào, mỗi người làm một cái bia mộ để sau này gia đình người ta tìm đến đem cốt về nước còn biết ai với ai.

Vương Ngữ Yên cười khúc khích nói:

-Hay lắm, anh ở lại đây lo liệu tang ma cho họ. Tẩn liệm cho kỹ càng, báo tang, sắp xếp điệu văn, câu đối, cúng kiến đọc kinh, rồi làm cho đủ bảy bảy bốn mươi chín ngày, sau đó đi thông báo cho gia đình thân thuộc đến cái táng.

Đoàn Dự nghe giọng nàng có vẻ điệu cợt, chàng chính mình nghĩ lại xem cũng không xong gượng cười nói:

-Thế theo ý cô nương thì mình phải làm thế nào?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Cho một mồi lửa đốt cháy rụi là xong, có phải hay hơn không?

Đoàn Dự nói:

-Cái đó, ôi, liệu có quá ư giản dị chăng?

Chàng trầm ngâm một lát thấy không có cách nào hơn chỉ còn nước đi tìm đồ đánh lửa, đốt đồng rom rạ sẵn trong nhà máy xay. Hai người đi ra đến ngoài chẳng mấy chốc đã thấy lửa bùng lên, lem lem cháy.

Đoàn Dự cung kính quì xuống rạp đầu khấn:

-Sắc thân vô thường không thể giữ được mãi mãi. Các vị nhân huynh hôm nay chết dưới tay tại hạ, âu cũng là nghiệp báo kiếp trước, mong rằng hồn về cực lạc vĩnh viễn thoát được cái kiếp luân hồi. Xin đừng trách ta!

Chàng lầm rầm xuyết xoa thêm một hồi nữa mới chịu đứng lên. Bên ngoài nhà máy xay lúa có mười con ngựa buộc dưới gốc cây, chính là của bọn võ sĩ Tây Hạ cười đến, Đoàn Dự và Vương Ngữ Yên mỗi người cười một con theo đại lộ mà chạy. Nghe văng vẳng có tiếng thanh la beng beng, tiếng người lao xao chính là nông dân bốn bề chung quanh chạy đến chữa lửa.

Đoàn Dự nói:

-Một cái nhà máy xay lúa to lớn thế vì tôi mà cháy tiêu, trong lòng tôi quả là áy náy không sao chịu nổi.

Vương Ngữ Yên đáp:

-Sao anh nói những lời mềm yếu như đàn bà vậy? Mẫu thân tôi tuy là bậc nữ lưu nhưng hành sự việc gì rõ ràng đâu ra đấy, nói làm là làm, anh là nam tử hán đại trượng phu nhưng cái gì cũng dửng dăng đủ thứ qui cũ.

Đoàn Dự nghĩ thầm: "Mẹ cô động một tí là giết người, lấy thịt bòn hoa, so sánh với tôi làm sao được?". Chàng bèn nói:

-Tôi lần đầu giết nhiều người như thế, lại nổi lửa đốt nhà không khỏi bồn chồn hoảng hốt.

Vương Ngữ Yên gật đầu:

-Ừ, bây giờ thì thế chứ dần dà quen đi không còn thấy gớm tay nữa.

Đoàn Dự kinh hoàng, xua tay liên tiếp nói:

-Không thể nào được, không thể nào được! Nhất chi vị thậm, kỳ khả tái hồ? Việc sát nhân phóng hỏa không thể nào làm lần thứ hai được.

Vương Ngữ Yên đang cười ngửa chạy song song với Đoàn Dự quay đầu qua nhìn chàng thấy thật kỳ lạ nói:

-Trên chốn giang hồ việc giết người đốt nhà có ngày nào không có? Đoàn công tử, từ nay trở đi anh định rửa tay không nhúng tay vào chuyện giang hồ nữa chăng?

Đoàn Dự đáp:

-Bá phụ và gia gia tôi muốn dạy tôi học võ tôi nhất quyết không học, vậy mà chuyện đến nơi rồi cũng bắt buộc phải làm. Ôi! Tôi thật chẳng biết phải làm sao cho phải?

Vương Ngữ Yên mỉm cười nói:

-Thế chí hướng của anh chắc là đi học làm quan mai này trở thành Học Sĩ, Tể Tướng hay chăng?

Đoàn Dự đáp:

-Cũng không hẳn thế, làm quan cũng chẳng có gì thú vị.

Vương Ngữ Yên nói:

-Thế thì anh muốn làm gì? Không lẽ anh cũng giống như biểu ca tôi lúc nào cũng chỉ mơ làm hoàng đế?

Đoàn Dự ngạc nhiên hỏi lại:

-Mộ Dung công tử muốn làm vua ư?

Vương Ngữ Yên mặt đỏ lên vì vô ý để lộ bí mật của biểu ca. Từ khi trải qua việc nơi máy xay lúa, hai người từ lý đào sinh, cùng chung hoạn nạn, thấy tính tình chàng bình dị dễ thân cận, trước mặt chàng nói chuyện gì cũng được thế nhưng đại chí của Mộ Dung Phục nhất tâm nhất ý khôi phục nước Yên cũng không nên tiết lộ ra. Nàng bèn nói:

-Đó là tôi buột miệng nói ra, anh đừng nói với ai nhé, nhất là trước mặt biểu ca tôi thì lại càng phải tránh nếu không anh ấy sẽ giận tôi đến chết được.

Đoàn Dự trong lòng chưa xót nghĩ thầm: "Cô việc gì phải hốt hoảng thế, nếu biểu ca cô trách cứ thì cứ mặc hấn ta đã sao nào!". Tuy thế miệng chàng vẫn đáp lại:

-Được rồi! Tôi chẳng lý gì đến chuyện của biểu ca cô nữa đâu. Y làm hoàng đế cũng vậy mà làm ăn mày tôi cũng mặc kệ.

Vương Ngữ Yên mặt lại đỏ lên, nghe chàng có vẻ không vui nhỏ nhẹ nói:

-Đoàn công tử, anh giận tôi đấy ư?

Đoàn Dự từ khi biết nàng tới giờ thấy trong lòng nàng chỉ nghĩ đến ông anh họ, miệng nói ra cũng chỉ toàn về y, lúc nào cũng là Mộ Dung công tử, bây giờ mới là lần đầu ôn tồn nhỏ nhẹ nói tới mình không khỏi vui như mở cờ trong bụng tưởng chừng từ trên yên ngựa rơi lộn xuống đất vội vàng ngồi lại cho vững cười nói:

-Không đâu! Không đâu! Tôi có gì mà giận? Vương cô nương, tôi xin miễn kiếp miễn đời sẽ không bao giờ giận cô cả.

Vương Ngữ Yên bao nhiêu tình ý đều dành cho biểu ca, Đoàn Dự tuy xả thân cứu mình không kể sống chết nàng cũng chỉ cảm kích ân đức, bội phục tấm lòng hào hiệp của chàng, lúc này nghe Đoàn Dự nói "tôi miễn kiếp miễn đời sẽ không bao giờ giận cô cả", tuy thật là thành khẩn nhưng cũng tưởng như thế nguyên bấy giờ mới chợt tỉnh: "Anh ta ... anh ta ... định tỏ tình với mình hay chăng?". Nàng mặt đỏ bừng thẹn thùng, chậm rãi cúi đầu xuống nhỏ nhẹ nói:

-Anh không giận tôi, thế thì hay lắm!

Đoàn Dự trong lòng sung sướng, không biết phải nói gì đây, một hồi sau mới nói:

-Tôi thật chẳng mong ước gì hơn, chỉ cầu được mãi mãi như thế này là thỏa lòng thỏa dạ.

Chàng nói đến "mãi mãi như thế này" có nghĩa là cùng nàng hai người cười ngửa chạy song song. Vương Ngữ Yên không thích chàng đề cập đến chuyện này nữa, khuôn mặt đang vui vẻ bỗng sầm xuống, nghiêm nghị nói:

-Đoàn công tử, đại đức cứu mạng hôm nay, tiện thiếp vĩnh viễn chẳng dám quên. Thế nhưng lòng tôi ... lòng tôi sớm thuộc về người khác rồi, chỉ mong công tử nói năng giữ ý để sau này còn có cơ gặp lại.



Mấy câu nói đó thật chẳng khác gì một gậy nện mạnh vào ngực khiến cho Đoàn Dự mắt nỏ đom đóm, tưởng như muốn ngất xỉu đến nơi. Lời nàng quá thật rõ ràng: "Lòng tôi đã thuộc Mộ Dung công tử rồi, từ nay trở đi, anh không được mở lời tán tỉnh gì nữa, nếu không tôi sẽ không gặp anh nữa đâu. Anh đừng tưởng vì có ơn với tôi mà tơ tưởng hão huyền".

Không có những lời đó Đoàn Dự cũng đã biết tâm sự nàng rồi, thế nhưng nay chính miệng nàng nói ra, lọt vào tai quả thật đau lòng không sao kể xiết. Chàng len lén liếc xem về mặt Vương Ngữ Yên, thấy nàng đầy vẻ đoan trang, không khác thạch tượng trong động ở Đại Lý chút nào, chàng linh cảm được đại họa sắp giáng xuống đầu mình nên bụng bảo dạ: "Đoàn Dự ơi là Đoàn Dự, người gặp cô nương này nhưng trong lòng nàng đã sớm thuộc về người khác, kiếp này người sẽ phải chịu biết bao dằn vặt cay đắng, khổ không đâu kể xiết".

Hai người lặng lẽ chạy song song, không ai nói thêm câu nào nữa.

Vương Ngữ Yên nghĩ thầm: "Chắc là anh chàng ta bức bối lắm, chỉ bằng mình cứ giả vờ như không biết là hơn. Nếu lần này mình xin lỗi, về sau thế nào cũng lại mở lời ong bướm, ví như vào tai biểu ca thì anh ta sẽ khó chịu". Còn Đoàn Dự thì bụng bảo dạ: "Nếu như ta còn nói thêm câu nào tỏ lộ tâm sự nữa có khác gì kẻ khinh bạc vô lại, bất kính với nàng hay sao? Từ giờ trở đi, Đoàn Dự này dù có chết cũng không buông lời sàm sỡ nữa".

Vương Ngữ Yên lại nghĩ bụng: "Anh ta chẳng nói lời nào cứ phóng ngựa mà chạy, chắc là đã biết đường đi cứu A Châu, A Bích rồi". Đoàn Dự lại cũng nghĩ như thế: "Nàng ta chẳng nói lời nào cứ phóng ngựa mà chạy, chắc là đã biết đường đi cứu A Châu, A Bích rồi".

Chạy chừng một bữa ăn đến một ngã ba, hai người không hẹn mà cùng hỏi nhau:

-Đi qua trái hay qua phải?

Hai người đưa mắt dò hỏi lại cùng hỏi tiếp:

-Không biết đường sao? Tôi lại tưởng đường ấy biết.

Câu nói ra rồi, cả hai cùng thấy thật thú vị bật cười, bao nhiêu không khí nặng nề tự nhiên tiêu tán cả. Thế nhưng cả hai đều không hiểu gì chuyện trên chốn giang hồ, bàn tán một lúc cũng không biết phải đi hướng nào để cứu người. Sau cùng Đoàn Dự nói:

-Bọn chúng bắt được một số đồng bang chúng Cái Bang, dù chém giết hay giam giữ thì cũng có dấu vết, chúng mình quay về khu rừng hạnh xem xét rồi tính sau.

Vương Ngữ Yên hỏi:

-Quay lại khu rừng hạnh ư? Nếu như bọn võ sĩ Tây Hạ còn ở đâu đó thì có khác gì mình chui đầu vào rọ?

Đoàn Dự đáp:

-Tôi nghĩ sau cơn mưa to như thế chắc bọn chúng bỏ đi rồi. Thôi cô ở bên ngoài đợi, tôi len lén vào trong coi thử, nếu địch nhân còn trong đó thì mình lập tức bỏ chạy ngay.

Hai người rắp tâm rằng Đoàn Dự sẽ thi triển Lăng Ba Vi Bộ chạy tới cho A Châu, A Bích ngồi chiếc bình đựng xú dục kia, giải độc xong rồi sẽ tìm cách cứu họ. Sau khi nhận định phương hướng kỹ càng, hai người liền giục ngựa chạy tới, chẳng mấy chốc đã đến bên ngoài bìa rừng. Cả hai xuống ngựa, buộc vào một cây hạnh, Đoàn Dự cầm chiếc bình rón rén đi vào trong rừng.

Trong rừng đầy bùn đất, trên ngọn cỏ còn sương nước. Đoàn Dự đưa mắt nhìn quanh bốn bề, không thấy một bóng người, kêu lên:

-Vương cô nương, ở đây không có ai cả.

Vương Ngữ Yên chạy vào rừng nói:

-Bọn chúng quả nhiên đi mất rồi. Thôi mình vào thành Vô Tích thám thính xem sao.

Đoàn Dự đáp:

-Phải lắm!

Chàng nghĩ đến việc lại được cùng nàng cưỡi ngựa song song đi thêm một quãng nữa, lòng cực kỳ hoan hỉ, về mặt không dấu được nỗi vui mừng. Vương Ngữ Yên lạ lùng hỏi:

-Tôi nói sai chăng?

Đoàn Dự vội đáp:

-Đâu có. Chúng mình về thành Vô Tích đi thôi.

Vương Ngữ Yên nói:

- Thế thì có gì đáng cười đâu?

Đoàn Dự quay đầu sang hướng khác, không dám nhìn thẳng vào mặt nàng mỉm cười nói:

- Tôi thỉnh thoảng hay cười ngây ngô, cô đừng để ý làm gì.

Vương Ngữ Yên nghe thế thật tức cười khúc khích bật lên mấy tiếng, Đoàn Dự cũng không nhịn được nữa, cười ha hả.

4 phiêu hành tự tại, hữu như ngự phong

5 tài nghệ của con lừa ở đất Kiềm chỉ tới bấy nhiêu: đoán vận của Liễu Tông Nguyên kể chuyện con hổ lần đầu trông thấy con lừa sợ lắm nhưng dần dà chỉ thấy con lừa biết mỗi một cách đá hậu nên nhảy vào ăn thịt, ý chỉ tài nghệ quanh đi quẩn lại chỉ có thế mà thôi

6 tiệm bán cá khô (Luận Ngữ) Chúng tôi để nguyên văn cho hợp với giọng một anh đồ gàn hay nói chữ.

7 Một lần đã quá, lẽ đâu còn tái phạm (Tà Truyện)

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 35: Hồ Hán Ân Cừ Tu Khuynh Anh Hùng Lệ

Ai chia kẻ Hán người Hồ,

Bên Nam bên Bắc oán thù triền miên.

Anh hùng gặp cảnh đảo điên,

Nuốt cay ngậm đắng biết nghiêng bên nào?

\*

\*\*

Hai người nhắm đường chạy về phía thành Vô Tích. Đi được vài dặm, bỗng thấy nơi cây tùng bên vệ đường có một xác người treo lủng lẳng nhìn phục sắc thì là một võ sĩ Tây Hạ. Đi thêm mấy trượng nữa, nơi sườn đồi lại thấy hai võ sĩ Tây Hạ nằm còng queo, vết thương trên người máu còn chưa khô xem ra chết cũng chưa lâu. Đoàn Dự nói:

- Bọn Tây Hạ gặp phải kẻ đối đầu rồi. Vương cô nương, cô thử nghĩ xem ai đã giết họ?

Vương Ngữ Yên đáp:

- Người này võ công cực kỳ cao cường, giờ tay là giết được người không tổn hơi sức gì, quả thật ghê gớm.Ồ, đằng kia có ai tới kìa?

Chỉ thấy trên đường lớn hai người cưỡi ngựa song song chạy đến, trên lưng một người áo đỏ, một người áo xanh chính là hai nàng Châu Bích. Đoàn Dự mừng quá kêu to:

- A Châu cô nương, A Bích cô nương, các cô thoát hiểm rồi ư? Hay lắm! Hay thật là hay.

Bốn người liền cùng giục ngựa chạy đi, ai nấy vui không để đâu cho hết. A Châu nói:

- Vương cô nương, Đoàn công tử, sao hai vị lại quay trở lại làm gì? Tiểu nữ và A Bích muội tử đang định đi tìm hai người đây.

Đoàn Dự đáp:

- Chúng tôi cũng đang định đi tìm hai cô đây.

Chàng vừa nói vừa liếc Vương Ngữ Yên để dò ý xem nàng có chịu để cho gộp chung thành "chúng tôi" thì quả thật là vinh dự. Vương Ngữ Yên hỏi:

- Các người làm sao mà thoát thân được? Đã dùng cái bình thuốc thối chưa?

A Châu cười nói:

-Quả thực thối đến chết người, cô nương cũng phải ngửi rồi phải không? Cũng do Kiều bang chủ cứu hay sao?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Không phải. Đoàn công tử cứu ta đó. Các người được Kiều bang chủ cứu hay sao?

Đoàn Dự nghe nàng chính miệng nói ra "Đoàn công tử cứu ta đó" sung sướng như bay bổng tận mây xanh, đầu óc choáng váng tưởng chừng như muốn rơi khỏi lưng ngựa. A Châu nói:

-Đúng thế! Tiểu nữ và A Bích trúng độc rồi, mơ mơ màng màng không sao cử động được, cùng với cả bọn người trong Cái Bang bị bọn man tử Tây Hạ trói lại, vớt lên yên ngựa. Đi được một quãng, trời đổ mưa rào, cả bọn liền phải tản ra, chia nhau tìm chỗ trú mưa. Tiểu nữ và A Bích bị mấy tên Tây Hạ dẫn vào dụt tại một tòa lương đình, đến lúc tạnh mưa mới ra đi. Vừa ngay lúc đó, đằng sau có người cưỡi ngựa chạy đến, chính là Kiều bang chủ. Ông ta thấy chúng tôi bị bọn Tây Hạ bắt giữ, rất là ngạc nhiên, chưa kịp mở miệng hỏi chúng tôi đã kêu lên: "Kiều bang chủ, cứu tôi với!". Bọn võ sĩ Tây Hạ nghe thấy ba tiếng "Kiều bang chủ", lập tức rút binh khí ra vây đánh ông ta. Kết quả là có đứa thì bị treo lên cây tùng, có đứa chết nơi sườn núi, có kẻ lại lọt xuống sông.

Vương Ngữ Yên cười nói:

-Đó là chuyện mới xảy ra, phải không?

A Châu đáp:

-Đúng thế! Tiểu nữ nói: "Kiều bang chủ, chị em chúng tôi bị trúng độc, phiền ông một chút, tìm trên người bọn man tử Tây Hạ xem có giải được không? □. Kiều bang chủ lục nơi người một võ sĩ Tây Hạ tìm được chiếc bình nhỏ, thơm hay thối thì chẳng cần nói cũng biết.

Vương Ngữ Yên hỏi thêm:

-Thế Kiều bang chủ đâu?

A Châu đáp:

-Ông ta nghe nói mọi người trong Cái Bang đều trúng độc bị bắt cả rồi nói là muốn đi cứu bọn họ, lật đặt đi ngay. Ông ta cũng hỏi thăm Đoàn công tử xem ra rất là lo lắng.

Đoàn Dự thờ dãi:

-Vị bá huynh của tôi quả là nghĩa khí thâm trọng biết chừng nào.

A Châu nói:

-Người của Cái Bang chẳng biết hay dở, một vị bang chủ tài giỏi như thế mà đem đuổi đi, bây giờ mình làm mình chịu, thật là đáng kiếp. Tôi thấy là vị bá huynh đó tình nghĩa mặn nồng, thà để người phụ mình chứ nhất định không chịu phụ người.

A Bích nói:

-Vương cô nương, bây giờ chúng mình đi đâu?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Ta và Đoàn công tử đã bàn nhau phải đi cứu hai đứa người trước. Bây giờ cả bốn người mình bình an cả rồi, thật là hay không đâu cho hết. Chuyện của Cái Bang không liên can gì đến mình, cứ như ý ta, chúng ta đến chùa Thiếu Lâm tìm công tử các người là hơn cả.

Chu Bích hai nàng quan tâm nhất chính là Mộ Dung công tử, nghe nàng nói thế đều vỗ tay reo lên. Đoàn Dự trong lòng chưa xót nhưng cũng phải ra vẻ thần nhiên nói:

-Vị công tử của các cô, tôi vẫn có bụng kính phục lắm, mong được gặp một lần. Hiện nay không có việc gì làm, tôi đi theo các cô đến chùa Thiếu Lâm một chuyến cũng hay.

Bốn người quay đầu ngựa đi về hướng bắc. Vương Ngữ Yên và hai nàng Châu Bích nói cười vui vẻ, đem chuyện gặp nguy hiểm thế nào ở nhà máy xay lúa, Đoàn Dự nghênh địch ra sao, võ sĩ Tây Hạ Lý Diên Tông tha mạng lại cho thuốc giải tất cả kể lại rành mạch rõ ràng, khiến cho A Châu, A Bích hai nàng cực kỳ kinh ngạc.

Ba cô gái mỗi khi đến đoạn nào vui lại cười khúc khích, thỉnh thoảng lại quay đầu nhìn Đoàn Dự, lấy tay áo che miệng nhưng không dám cười một cách lộ liễu. Đoàn Dự biết các cô đang bàn tán với nhau về chuyện ngốc nghếch của mình nhưng tự nghĩ mặc dầu mình lộ đủ mọi thứ vụng dại nhưng cuối cùng cũng bảo vệ được Vương cô nương chu toàn nên vừa thấy sượng sùng nhưng cũng lại đầy tự hào. Chàng lại thấy ba cô gái thân mật tíu tít bỏ mặc mình không lý gì đến, bây giờ đã vậy, đến khi gặp được Mộ Dung công tử rồi thì chàng quả không có đất dung thân. Mộ Dung Phục chắc cũng như Bao Bất Động, không nề nang gì đuổi cổ mình đi, càng nghĩ chàng càng thấy ê chề.

Đi được mấy dặm, qua khỏi một khu vườn dâu thật lớn, bỗng nghe ở bìa rừng có tiếng hai thiếu niên đang khóc. Bốn người giục ngựa chạy lên thấy đó là hai chú tiểu tuổi chừng mười bốn, mười lăm, trên tăng bào lấm tẩm những máu, một trong hai người còn bị thương nơi trán. A Bích dịu dàng hỏi:

-Này các tiểu sư phụ, ai hiếp đáp các chú đó? Sao lại bị thương?

Chú tiểu không bị thương vừa khóc vừa trả lời:

-Có vô số ác nhân phiên bang đến chùa giết chết thầy chúng tôi rồi đuổi hai đứa chúng tôi ra ngoài.

Bốn người nghe thấy nói đến "ác nhân phiên bang" liền đưa mắt nhìn nhau cùng nghĩ: "Hay là bọn Tây Hạ chăng?". A Châu hỏi thêm:

-Thế chùa của các chú ở nơi nào? Bọn kẻ ác phiên bang là bọn nào thế?

Chú tiểu đáp:

-Chúng tôi ở chùa Thiên Ninh, ở phía bên kia ...

Vừa nói y vừa chỉ về phía đông bắc:

-Bọn người phiên kia bắt đầu khoảng hơn một trăm ăn mày đi đến chùa trú mưa, đòi rượu đòi thịt, lại định giết gà giết bò. Sư phụ bảo là "tội lắm" không chịu cho chúng giết bò ở trong chùa, bọn chúng liền bắt cả sư phụ lẫn hơn một chục sư huynh giết sạch, hu hu, hu hu.

A Châu hỏi tiếp:

-Thế bọn chúng đã đi chưa?

Chú tiểu chỉ về phía làn khói đang lững lờ bay lên sau khu rừng dâu nói:

-Chúng nó đang nấu thịt bò kia, thật là tội lắm, xin bồ tát phù hộ bắt bọn phiên nhân kia bỏ xuống a tì địa ngục.

A Châu nói:

-Thôi hai chú chạy cho xa chứ nếu như bọn người phiên bắt được, không chừng chúng nó mổ ra ăn thịt đó.

Hai chú tiểu nghe nói thế kinh hãi, lật đật bỏ chạy ngay. Đoàn Dự thấy vậy không vui nói:

-Hải chú đó đã vào nước cùng không còn biết đi đâu, sao A Châu tí ti lại còn dọa họ làm gì?

A Châu cười nói:

-Có phải dọa đâu, tôi nói thực đấy chứ.

A Bích nói:

-Nếu như người trong Cái Bang đang bị nhốt trong chùa Thiên Ninh, Kiều bang chủ lại chạy về thành Vô Tích thì đúng là không nên cơm cháo gì.

A Châu đột nhiên nghĩ ra một kế thật lạ liền nói:

-Vương cô nương, tôi muốn cải trang làm Kiều bang chủ trà trộn vào trong chùa, đem chiếc bình thuốc thối kia cho bọn ăn mày ngửi, sau khi bọn chúng thoát hiểm rồi thế nào cũng cảm kích tấm lòng của Kiều bang chủ.

Vương Ngữ Yên mỉm cười nói:

-Kiều bang chủ thân thể cao to, là một hán tử cực kỳ hùng tráng, làm sao ngụy hóa trang thành ông ta cho được.

A Châu cười nói:

-Càng khó chừng nào thì càng biết tay A Châu này.

Vương Ngữ Yên cười:

-Ngụy giả trang giống Kiều bang chủ chẳng nữa nhưng làm sao bắt chước được tuyệt thế thần công của ông ta. Trong chùa Thiên Ninh đầy những cao thủ Nhất Phẩm Đường của Tây Hạ, đâu có dễ cho ngụy vào ra thông thả. Cứ như ý ta, giả làm một tên đầu bếp hay một bà già bán rau trà trộn vào chùa còn dễ hơn.

A Châu nói:

-Bảo tiểu nữ giả làm bà giả bán rau thì có gì là thú. Thôi không đi nữa là hơn.

Vương Ngữ Yên nhìn Đoàn Dự, mấp máy đôi môi muốn nói rồi lại thôi. Đoàn Dự hỏi:

-Cô nương định nói gì thế?

Vương Ngữ Yên đáp:

-Tôi vốn định nhờ công tử hóa trang thành một người đi cùng với A Châu đến Thiên Ninh Tự, nhưng nghĩ kỹ lại thấy không xong.

Đoàn Dự hỏi:

-Cô muốn tôi giả trang thành ai vậy?

Vương Ngữ Yên nói:

-Các anh hùng trong Cái Bang có bụng nghị ngờ rất nặng, vu oan cho Kiều bang chủ cùng biểu ca tôi ngầm cấu kết với nhau giết hại Mã phó bang chủ, nếu như ... nếu như ... biểu ca tôi cùng Kiều bang chủ đến cứu họ ra khỏi chỗ nguy nan, bọn họ chắc không còn nghi tâm nữa.

Đoàn Dự trong lòng chưa xót nói:

-Cô nương muốn tôi giả làm biểu ca cô ư?

Vương Ngữ Yên bẽn lèn nói:

-Trong chùa Thiên Ninh kẻ địch quá mạnh, hai người đến đó cực kỳ nguy hiểm, chỉ bằng không đi là hơn.

Đoàn Dự nghĩ thầm "Cô bảo tôi làm gì tôi cũng làm, dù phải tan xương nát thịt cũng quyết chẳng từ nan". Chàng đột nhiên nghĩ thêm: "Nếu như mình hóa trang thành Mộ Dung Phục, không chừng lời ăn tiếng nói nàng sẽ đổi khác ngay, nàng sẽ dịu dàng chiều chuộng mình trong giây lát thì cũng hay". Chàng nghĩ đến đó lập tức tinh thần phấn khởi hăng hái nói:

-Thế có gì nguy hiểm đâu? Cái gì chứ trò chạy cong đuôi là món sở trường của Đoàn Dự này.

Vương Ngữ Yên nói:

-Tôi thấy không ổn là vì biểu ca tôi sát địch dễ như trở bàn tay, xưa nay chưa bao giờ bỏ chạy cả.

Đoàn Dự nghe nói thế một lần hơi lạnh chạy dài từ đầu xuống chân, nghĩ thầm: "Biểu ca cô là một đại anh hùng, đại hào kiệt, ta đâu có xứng đáng giả làm y. Giả mạo mà để lộ cái xấu ra trước mặt mọi người thì có phải là làm ô nhục thanh danh của y hay không?"

A Bích thấy chàng buồn bã không vui liền lên tiếng an ủi:

-Địch đông ta ít, tạm thời thoái nhượng thì có gì không phải đâu? Chúng ta chỉ cốt cứu được người chứ nào có phải tỉ võ để được dương danh.

Đôi mắt tinh anh của A Châu nhìn Đoàn Dự một lượt từ đầu đến chân như để đánh giá xem thế nào, một lúc sau gật đầu nói:

-Đoàn công tử, muốn cải trang thành công tử chúng tôi quả không phải dễ. Cũng may là bọn Cái Bang xưa nay chưa biết công tử chúng tôi thế nào, giọng nói về mặt ra sao cũng chỉ biết đại khái thôi.

Đoàn Dự nói:

-Tài nghệ của cô ghê gớm lắm, giả làm Kiều bang chủ thật thích hợp, nếu không Kiều bang chủ đối với người của Cái Bang sớm hôm gặp gỡ, nếu có sơ hở là họ biết ngay.

A Châu mỉm cười nói:

-Kiều bang chủ là một đấng trượng phu cao lớn vậy mà tôi giả làm ông ta lại dễ dàng. Công tử chúng tôi tầm vóc không khác công tử bao nhiêu, tuổi tác cũng chẳng hơn nhiều, cả hai đều là hạng con nhà gia thế, ham học hành vậy mà Đoàn công tử phải bỏ bản lai diện mục của mình để biến thành Mộ Dung công tử thì lại thật khó khăn.

Đoàn Dự thờ dãi:

-Mộ Dung công tử là rồng phượng trong loài người, người khác dễ gì bắt chước cho giống được? Theo tôi thì nếu cải trang không giống cũng tốt, để đến khi cúp đuôi bỏ chạy cũng không tổn thương đến thanh danh của Mộ Dung công tử.

Vương Ngữ Yên mặt hơi đỏ lên, nói khẽ:

-Đoàn công tử, tôi lỡ lời anh có giận tôi không?

Đoàn Dự vội đáp:

-Không, không! Đâu có, tôi làm gì dám giận cô?

Vương Ngữ Yên mặt tươi cười nói:

-A Châu tí tí, hai người đi đâu cái trang đây?

A Châu đáp:

-Chắc phải đến một tiểu thị trấn mới có thể mua được những thứ cần dùng.

Bốn người quay ngựa chạy về hướng tây. Đi chừng bảy tám dặm đến một thị trấn tên là Mã Lang Kiều. Thị trấn này thật nhỏ bé, không có khách điếm, A Châu nghĩ ra một cách, thuê một chiếc thuyền neo tại giữa sông rồi sau đó đi xuống phố mua vật dụng, quần áo đem lên cái trang ngay trên thuyền. Đất Giang Nam đâu đâu cũng đầy sông rạch, thuyền bè nhiều vô kể chẳng khác gì gia súc ở miền bắc.

Nàng bảo Đoàn Dự thay đổi y phục trước, để chàng mặc một chiếc áo dài màu xanh, tay phải cầm quạt xếp, ngón tay trái đeo nhẫn. A Châu nói:

-Công tử chúng tôi đeo nhẫn ngọc đời Hán, ở đây mua ở đâu ra? Thôi đành dùng tạm đá Thanh Điền nhập nhao, cũng được rồi.

Đoàn Dự chỉ đành gượng cười, bụng bảo dạ: "Mộ Dung Phục là thứ ngọc quý, còn ta chỉ là hạng đá xoàng, trong lòng ba cô gái này thân phận hai người cách nhau xa". A Châu trét bột mì lên mặt chàng, nặn mũi cho cao lên, sửa cho mặt hơi nấp thêm một chút, lấy bút vẽ lông mày, khóe mắt, hóa trang xong cười hỏi Vương Ngữ Yên:

-Cô nương xem thử còn chỗ nào không giống nữa chẳng?

Vương Ngữ Yên không trả lời chỉ ngây ngất nhìn chàng, trong ánh mắt chứa đầy tình ý, hiển nhiên hồn đang bay bổng, tâm thần miên man. Đoàn Dự thấy ánh mắt mê mẩn của nàng cũng thấy lòng lâng lâng nhưng chợt nghĩ ra: "Nàng nhìn đây là nhìn Mộ Dung Phục chứ nào có phải Đoàn Dự ta đâu?". Chàng lại nghĩ thêm: "Không biết gã Mộ Dung Phục này anh tuấn cỡ nào, làm sao hơn ta gấp trăm lần, tiếc thay ta không thấy được mình bây giờ ra sao". Lòng chàng khi thì vui, khi thì dỗi ra giận dữ.

Hai người nhìn nhau, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ không biết A Châu, A Bích đã ra ngoài sau khoang cái trang từ hồi nào. Một hồi sau, bỗng nghe giọng một người đàn ông ồm ồm nói:

-A, thì ra người ở đây, làm cho người anh này đi kiếm người muốn chết được.

Đoàn Dự thất kinh, quay đầu lại thấy người vừa nói chính là Kiều Phong, không khỏi vui mừng kêu lên:

-Đại ca đây ư? Thế thì hay lắm. Bọn chúng tôi đang định cái trang thành anh để đi cứu người, bây giờ anh lại đến đây, A Châu tí tí không cần gì phải hóa trang nữa.

Kiều Phong nói:

-Người của Cái Bang đã trục xuất ta ra khỏi bang rồi, bọn họ chết sống gì, Kiều mỗ cũng mặc kệ không coi vào đâu. Hảo huynh đệ, đi mau, anh em mình lên bờ đi kiếm rượu uống thi với nhau hai chực bát xem nào.

Đoàn Dự vội đáp:

-Đại ca, người trong Cái Bang đều là bạn bè cũ của anh, anh làm ơn cứu họ một lần.

Kiều Phong giận dữ đáp:

-Thứ đồ gần như người biết gì? Thôi đi uống rượu với ta nào!

Nói xong ông ta liền nắm tay Đoàn Dự. Đoàn Dự không biết làm sao chỉ đành nói:

-Thôi được, để tiểu đệ hầu rượu đại ca, uống xong rồi sẽ đi cứu người cùng được.

Kiều Phong đột nhiên cười khanh khách, giọng trong trẻo uyển chuyển, một đại hán cao to lại nghe tiếng cười như một thiếu nữ còn xuân, quả thực quái lạ. Đoàn Dự ngạc nhiên, lập tức hiểu ra, cười nói:

-A Châu tí tí, thuật cái trang của tí tí quả là thần kỳ, đến cả cách ăn nói cũng y hệt không khác chút nào.

A Châu lại đổi qua giọng Kiều Phong nói:

-Hảo huynh đệ, thôi mình đi, người nhớ mang theo cái bình thuốc thôi nhé.

Nàng quay sang nói với Vương Ngữ Yên và A Bích:

-Hai vị cô nương ở đây chờ tiện hơn.

Nói xong dặt tay Đoàn Dự, hắng hái bước lên bờ. Không biết nàng đắp cái gì lên tay mà một bàn tay nhỏ nhắn mềm mại lúc giờ ra lại đen sì, tuy không to như bàn tay Kiều Phong nhưng người ngoài thoáng nhìn thật khó mà phân biệt.

Vương Ngữ Yên nhìn theo bóng Đoàn Dự, trong bụng miên man nghĩ thầm "Nếu anh chàng là biểu ca thật thì hay biết mấy. Biểu ca, giờ phút này chàng có nhớ đến thiếp hay không?".

A Châu và Đoàn Dự cười ngửa chạy đến cách chùa Thiên Ninh chừng năm dặm, ngại rằng bọn võ sĩ Tây Hạ ở trong chùa có thể nghe được tiếng chân ngựa, đem ngựa buộc vào một chuồng bò nơi nhà một nông gia, đi bộ tới.

A Châu nói:

-Mộ Dung huynh đệ, đi đến chùa rồi, ta sẽ đại ngôn đàm luận, phết lác dọa cho chúng một mẻ, ngươi thừa cơ dùng bình thuốc thối giải độc cho bang chúng Cái Bang.

Nàng nói mấy câu đó giọng thô hào, nghe y hệt Kiều Phong. Đoàn Dự cười đáp lời. Hai người hùng dũng tiến về phía Thiên Ninh Tự, thấy trước cửa chùa có độ mười võ sĩ Tây Hạ, tay cầm trường đao, mặt mày hung ác. A Châu và Đoàn Dự vừa trông thấy chúng tim đập thình thình không khỏi hoảng sợ. A Châu nói nhỏ:

-Nếu có chuyện gì thì công tử dắt tôi chạy cho nhanh, nếu không bọn chúng níu lại đòi tì võ thì thật khó mà đối phó.

Đoàn Dự đáp:

-Được!

Thế nhưng chàng nói giọng run run, trong bụng quả là khiếp sợ. Hai người còn đang thì thầm bàn tính, nhìn quanh quất thăm dò thì một tên võ sĩ đứng ngoài cửa đã trông thấy, lớn tiếng quát:

-Hai thằng chết tiệt kia, thập thò làm gì thế? Các ngươi là gian tế chẳng?

Tiếng quát chưa dứt đã có thêm bốn tên võ sĩ khác ủa ra. A Châu không còn biết làm sao hơn, chỉ đành uốn ngực, hùng hăng bước tới, cất giọng ồm ồm:

-Mau báo cho tướng quân nhà các ngươi hay là Kiều Phong của Cái Bang và Mộ Dung Phục đất Giang Nam đến xin gặp Hách Liên đại tướng quân nước Tây Hạ.

Gã võ sĩ đứng đầu nghe thế giật nảy mình, vội vàng vòng tay khom lưng nói:

-Thì ra là Kiều bang chủ của Cái Bang quang giáng, quả là thất lễ, tiểu nhân xin vào bẩm báo.

Y lập tức quay vào trong chùa, những kẻ còn lại cung kính thông tay đứng hầu. Chẳng mấy chốc đã nghe tiếng tù và vang dội, cửa chùa mở toang, đường chủ Nhất Phẩm Đường nước Tây Hạ là Hách Liên Thiết Thụ cùng bọn Nỗ Nhi Hải các cao thủ, đi ra nghinh tiếp. Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần, Vân Trung Hạc cũng có mặt trong số đó.

Đoàn Dự hồi hộp tim đập thình thình, cúi đầu không dám nhìn thẳng vào bọn họ. Hách Liên Thiết Thụ nói:

-Đã ngưỡng mộ đại danh của Cô Tô Mộ Dung từ lâu với môn "đi bi chi đạo hoàn thi bi thân", hôm nay được gặp cao hiền thực quả là vinh hạnh.

Nói xong y vòng tay ôm quyền hướng về phía Đoàn Dự hành lễ. Y nghĩ bụng Tây Hạ Nhất Phẩm Đường với Cái Bang nay đã thành thù nghịch nên không tỏ vẻ gì nể nang Kiều Phong cả.

Đoàn Dự vội vàng hoàn lễ nói:

-Uy danh Hách Liên tướng quân vang dậy ra ngoài biên ải, tại hạ vốn đã mong có dịp gặp được các vị anh hùng hào kiệt trong Nhất Phẩm Đường một phen, hôm nay đường đột đến đây, xin rộng lòng tha thứ.

Nói mấy câu khách sáo kia đúng là chàng đã quen mồm như cháo chảy nên không có chút sơ hở nào. Hách Liên Thiết Thụ nói:

-Vẫn thường nghe tiếng trong võ lâm đồn rằng "Bắc Kiều Phong, Nam Mộ Dung", trong số anh kiệt của Trung Nguyên hai vị là đứng đầu, hôm nay cùng giá lâm một lượt, quả là vinh hạnh xiết bao! Xin mời!

Y tránh qua một bên nhường lối mời hai người vào trong đại điện. A Châu và Đoàn Dự gượng làm ra vẻ thản nhiên đi song song với Hách Liên Thiết Thụ. Đoàn Dự nghĩ thầm "Cứ xem thần thái ngôn ngữ của gã tướng quân Tây Hạ này, xem chừng y coi trọng Mộ Dung công tử hơn cả Kiều đại ca, không lẽ gã Mộ Dung Phục kia nhân phẩm võ công còn trên đại ca ta một mức hay sao? Ta xem ra thì đâu có thể như vậy được".

Bỗng nghe tiếng một người thật quái lạ:

-Không thể như thế được! Không thể được!

Đoàn Dự giật mình, liếc qua xem ai vừa nói, chính là Nam Hải Ngạc Thần. Y giương đôi mắt nhỏ như hạt đậu đánh giá Đoàn Dự, vừa nhìn vừa lắc đầu. Đoàn Dự chợt dạ, bụng bảo dạ: "Chết rồi! Chết thật rồi! Y nhận ra mình!". Lại nghe Nam Hải Ngạc Thần tiếp:

-Xem thân thể ngươi chưa được ba lạng xương, làm cái quái gì được? Này, ta hỏi ngươi. Nghe người ta nói ngươi biết thuật "đi bí chi đạo hoàn thi bí thân", Nhạc lão nhị này đêch tin nổi.

Đoàn Dự bấy giờ mới thở phào nghĩ thầm: "Hóa ra y chưa nhận ra mình". Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Ta không cần ngươi phải ra tay, ta chỉ hỏi ngươi, ngươi có biết Nhạc lão nhị này có môn gì đặc biệt không? Ngươi dùng cái công phu con mẹ gì mà đối phó với ta để mà "gây ông đập lưng ông" được?

Nói xong y đứng chống nạnh, vẻ mặt nhon nhon tự đắc. Hách Liên Thiết Thụ đang toan lên tiếng chặn y lại nhưng lại nghĩ ngay, Mộ Dung Phục tên tuổi rất lớn, danh với thực có đi đôi với nhau hay không, chỉ bằng để gã Nam Hải Ngạc Thần điên điên khùng khùng này thử xem cho biết nên để yên không can thiệp.

Trong khi nói chuyện thì cả bọn đã vào trong đại điện rồi, Hách Liên Thiết Thụ mời Đoàn Dự ngồi ghế trên cùng nhưng Đoàn Dự nhường thủ vị đó cho A Châu. Nam Hải Ngạc Thần lớn tiếng nói:

-Này, Mộ Dung tiểu tử, ngươi nói thử ta nghe nào, công phu đặc ý nhất của ta là gì thế?

Đoàn Dự mỉm cười nghĩ bụng: "Người nào hỏi ta thì ta không trả lời được chứ còn như người hỏi ta thì thật là gài đúng chỗ ngứa". Chẳng bèn mở chiếc quạt ra, phe phẩy mấy cái nói:

-Nam Hải Ngạc Thần Nhạc Lão Tam, cái bản lĩnh đặc ý nhất của ngươi là lách cách một tiếng, vụn gãy cổ người ta. Mấy năm nay công phu lại càng tiến bộ, bây giờ môn võ công tinh thực hơn cả là ngac vĩ tiên và ngac chủy tiên. Ta muốn đối phó với ngươi lẽ dĩ nhiên phải dùng roi đuôi cá sấu và kéo hình hàm cá sấu chứ còn gì.

Chàng mở miệng nói ra hai cái tên ngac vĩ tiên và ngac chủy tiên khiến cho Nam Hải Ngạc Thần kinh ngạc đến há hốc mồm, đến ngay cả Diệp Nhị Nương và Vân Trung Hạc cũng ngạc nhiên không kém. Hai môn binh khí đó Nam Hải Ngạc Thần mới luyện gần đây chưa từng thi triển với ai, chỉ cùng Vân Trung Hạc động thủ một lần nơi đỉnh Vô Lượng Sơn, khi đó ngoài Mộc Uyển Thanh ra không một ai trông thấy. Bọn họ có ngờ đâu Mộc Uyển Thanh đã kể hết đầu đuôi cho anh chàng Mộ Dung công tử giả hiệu này nghe rồi.

Nam Hải Ngạc Thần nghiêng đầu quan sát Đoàn Dự thật kỹ. Y tuy rất hung ác tàn nhẫn nhưng lại có bụng bội phục những người anh hùng hảo hán, ngấm ngấm một hồi giờ ngón tay cái lên nói:

-Giỏi thật!

Đoàn Dự đáp:

-Chẳng bỏ cười!

Nam Hải Ngạc Thần nghĩ thầm: "Đến cả môn binh khí ta mới luyện đây y cũng nói ra được, những võ công khác còn phải hỏi làm gì. Tiếc thay lão đại không có nơi đây, không thì sẽ một phen vận hội y xem sao. À! Có rồi!". Y bèn lớn tiếng:

-Mộ Dung công tử, ngươi biết võ công của ta thật chẳng có gì khó hiểu. Thế nhưng nếu như sư phụ ta đến đây, võ công của ông ấy ngươi chẳng thể nào biết được.

Đoàn Dự mỉm cười hỏi:

-Sư phụ ngươi là ai thế? Ông ta có võ công gì đặc biệt?

Nam Hải Ngạc Thần dương dương đắc ý đáp:

-Thụ nghiệp ân sư của ta thì qua đời đã lâu, chẳng nói đến làm gì. Còn người thầy ta mới bái sư đây tài nghệ thật ghê gớm lắm, chẳng phải ngoa, chỉ riêng một môn Lăng Ba Vi Bộ xem ra trên đời này không người thứ hai nào biết được.

Đoàn Dự trầm ngâm đáp:

-Lăng Ba Vi Bộ thì quả là một môn võ công cao siêu. Nếu bảo là Đoàn công tử nước Đại Lý thu các hạ làm đồ đệ, ta thật chẳng tin chút nào.

Nam Hải Ngạc Thần vội đáp:

-Ta nói lão ngươi làm chi? Ở đây có bao nhiêu người nghe thấy Đoàn công tử chính miệng gọi ta là đồ nhi mà!



Đoàn Dự trong bụng cười thầm: "Lúc đầu ngươi nhất định thà chết không chịu lấy ta làm thầy, lúc này thì lại sợ ta không nhận là học trò". Chẳng bèn nói:

-Ồ, nếu như thế các hạ chắc đã học được tuyệt kỹ của sư phụ rồi? Chúc mừng! Chúc mừng!

Nam Hải Ngạc Thần lắc đầu quầy quậy nói:

-Chưa có! Chưa có! Nhà ngươi tự cho rằng võ công trong thiên hạ cái gì cũng biết, cái gì cũng rành, nếu đi được ba bước Lãng Ba Vi Bộ thôi thì Nhạc lão nhị này mới thực là bội phục.

Đoàn Dự mỉm cười đáp:

-Lãng Ba Vi Bộ tuy khó thật nhưng tại hạ cũng học qua vài bước. Nhạc lão gia tử, ông thử chạy lại bắt tôi xem nào.

Nói rồi trường bào phát phới chàng đã lướt ra chính giữa đại điện. Quần hào nước Tây Hạ trước nay chưa từng nghe nói đến Lãng Ba Vi Bộ, nay nghe Nam Hải Ngạc Thần xưng tụng là một thần kỹ tuyệt luân, ai nấy đều háo hức muốn xem ra thế nào, lập tức chia ra đứng chung quanh bốn góc để xem Đoàn Dự biểu diễn.

Nam Hải Ngạc Thần gầm lên một tiếng thật ghê rợn, tay trái vươn ra, tay phải xuyên qua bên dưới tả chưởng, chộp luôn vào Đoàn Dự. Đoàn Dự đạp xéo qua hai bước, lui về sau nửa bước, thân hình nhẹ nhàng như gió lướt qua tàu lá sen, khéo léo sao tránh được. Chỉ nghe bộp một tiếng, Nam Hải Ngạc Thần thu chưởng về không kịp, năm ngón tay phải đã cắm vào cột trong đại điện, sâu đến mấy tấc. Người đứng chung quanh thấy y công lực cao thâm như thế ai nấy đều tái mặt. Nam Hải Ngạc Thần tấn công không trúng, lại rống lên lần nữa, nhảy vọt tới, đem cả thân mình từ trên cao chộp xuống.

Đoàn Dự không thêm lý đến y, chỉ việc đạp theo phương vị bát quái, tiêu sái lướt qua. Nam Hải Ngạc Thần càng tấn công nhanh hơn, tiếng rống mỗi lúc một lớn chẳng khác gì một con mãnh thú. Đoàn Dự bỗng nhìn thấy khuôn mặt khủng khiếp của y, trong lòng không khỏi sựng lại, vội vàng quay đầu đi, lấy trong tay áo ra một chiếc khăn tay, buộc lên che mắt mình lại nói:

-Nếu như ta bịt mắt lại ngươi cũng không bắt được ta đâu.

Song chưởng của Nam Hải Ngạc Thần múa lên vu vù xông thẳng vào tấn công Đoàn Dự nhưng vẫn cách thân chàng một chút. Người đứng xem ai nấy sợ giùm, lòng bàn tay tươm mồ hôi lạnh. A Châu quan tâm đến Đoàn Dự nên cũng rợn cả người, đột nhiên cất giọng ồm ồm quát lên:

-Nam Hải Ngạc Thần, ngươi thấy Lãng Ba Vi Bộ của Mộ Dung công tử so với sư phụ ngươi thì thế nào?

Nam Hải Ngạc Thần ngạc nhiên, bao nhiêu khí lực trong người toát ra hết, lập tức dừng lại nói:

-Hay quá! Hay quá! Ngươi bịt mắt mà vẫn đi theo bộ pháp quái dị kia được, e rằng đến sư phụ ta làm cũng không được. Gớm thật, Cô Tô Mộ Dung quả thật danh bất hư truyền, Nam Hải Ngạc Thần này thực là bội phục.

Đoàn Dự gỡ chiếc khăn che mắt ra, quay lại chỗ ngồi, trong đại điện tiếng hoan hô vang lên như sấm rền. Hách Liên Thiết Thụ đợi hai người ngồi xuống rồi mới cảm chén trà lên nói:

-Mời dùng trà. Hai vị anh hùng quang lâm không biết có chuyện gì muốn chỉ giáo?

A Châu đáp:

-Tệ bang có mấy anh em không biết đắc tội chỗ nào, nghe nói tướng quân sai các cao thủ dùng võ công thượng thừa bắt họ lại nơi đây. Tại hạ mạo muội đến xin tướng quân tha cho họ.

Nàng nhấn mạnh mấy chữ "sai các cao thủ dùng võ công thượng thừa bắt họ lại" để mỉa mai người Tây Hạ sử dụng chất độc hèn hạ thô bỉ bắt người. Hách Liên Thiết Thụ mỉm cười nói:

-Lời nói đó không sai. Mới rồi Mộ Dung công tử đại diện thân thủ, quả là không phải mang cái hư danh. Kiều bang chủ tên tuổi đứng ngang với Mộ Dung công tử, vậy cũng xin lộ chút công phu cho xem thử, để cho người Tây Hạ chúng tôi vui vẻ mà bội phục lúc đó sẽ thả các vị anh hùng hảo hán của quý bang ra.

A Châu trong bụng hoang mang, nghĩ thầm: "Nếu như bảo ta giả mạo thân thủ của Kiều bang chủ thì lập tức sẽ lòi đuôi ngay". Nàng còn đang tìm cách thoái thác, bỗng thấy chân tay mềm nhũn, tưởng như cử động một ngón tay cũng không được, giống hệt như bị trúng độc tối hôm trước thật là kinh hãi: "Chết rồi! Có ai ngờ đâu trong giờ phút này, bọn ác nhân Tây Hạ lại giờ trò cũ ra ám toán, không biết phải làm sao đây?".

Các loại tà độc không thể nào xâm nhập vào người Đoàn Dự nên chàng hoàn toàn không thấy gì khác, thấy A Châu mềm nhũn ngồi trên ghế, biết nàng lại bị trúng độc khi vừa rồi, vội vàng lấy trong túi ra chiếc bình thuốc thổi, mở nắp đưa vào mũi nàng. A Châu vội hít mấy hơi vì nàng trúng độc chưa nhiều nên tay chân liền hết tê dại. Nàng liền cầm chiếc bình ngửi liên tiếp, trong bụng lấy làm lạ lùng sao địch nhân không ra tay can thiệp? Nhìn lại bọn người Tây Hạ, thấy người nào người nấy cũng xuôi lơ ngơ ỷ ra, không ai cử động gì được, chỉ giương mắt nhìn quanh quất.

Đoàn Dự nói:

-Quái lạ làm sao! Bọn người này chẳng lẽ tự hại mình, tự phóng độc, tự trúng độc hay sao?

A Châu liền đi tới gần lay Hách Liên Thiết Thụ. Gã đại tướng quân kia liền xiêu đi nằm ngoẹo trên ghế, quả thực bị trúng độc rồi. Thế nhưng y vẫn còn nói năng được, quát lên:

-Đưa nào dùng Bì Tô Thanh Phong đó? Có mau lấy thuốc giải ra không nào!

Y quát tháo luôn mấy bận nhưng tất cả các thủ hạ của y ai nấy đều nằm gục đó chỉ bầm báo:

-Bẩm tướng quân, thuốc hạ không cử động được.

Nỗ Nhi Hải nói:

-Chắc là có kẻ nội gian, nếu không làm sao biết được cách sử dụng phức tạp của loại Bì Tô Thanh Phong này?

Hách Liên Thiết Thụ giận dữ nói:

-Đúng đó! Đưa nào thế? Ngươi mau mau tra xét cho rõ ràng, đem nó ra chặt thành vạn mảnh.

Nỗ Nhi Hải đáp:

-Vâng! Có điều bây giờ cần phải có thuốc giải trước đã.

Hách Liên Thiết Thụ nói:

-Ngươi nói phải lắm! Mau mau đi lấy thuốc giả coi nào.

Nỗ Nhi Hải lông mày nhíu lại, liếc mắt nhìn chiếc bình sứ trong tay A Châu nói:

-Phiền Kiều bang chủ đem thuốc giải trong cái bình cho chúng tôi ngửi, tướng quân chúng tôi thế nào cũng trọng thưởng.

A Châu cười nói:

-Ta muốn đến đây giải cứu anh em trong bang chứ nào phải tham đồ trọng thưởng của tướng quân nhà ngươi đâu.

Nỗ Nhi Hải lại nói:

-Mộ Dung công tử, bên người tôi cũng có một cái bình nhỏ, phiền công tử lấy ra, mở nắp cho tôi ngửi một chút.

Đoàn Dự thò tay vào túi y lấy ra một chiếc bình nhỏ, quả nhiên cũng là thuốc giải bèn cười nói:

-Ta lấy giải được ra nhưng không cho ngươi ngửi.

Chàng cùng A Châu hai người xuống hậu điện, đẩy cửa phòng ở phía đông thấy bên trong đầy người đều là người của Cái Bang bị bắt cầm giữ nơi đây. A Châu vừa bước vào, Ngô trưởng lão đã kêu lên:

-Kiều bang chủ, ông đây ư? Thật phúc đức quá!

A Châu đưa giải được cho ông ta ngửi nói:

-Đây là thuốc giải, ông đem cho các anh em khác cùng ngửi để trừ chất độc trong cơ thể.

Ngô trưởng lão mừng quá, đợi đến khi tay chân bắt đầu cử động được liền đưa chiếc bình cho Tổng trưởng lão, còn Đoàn Dự thì đưa chiếc bình lấy được của Nỗ Nhi Hải cho Từ trưởng lão. A Châu nói:

-Cái Bang đông người nếu muốn trừ độc từng người một thì biết bao giờ mới xong? Ngô trưởng lão, phiền ông đến chỗ bọn Tây Hạ tra xét xem chúng có mang thuốc giải không?

Ngô trưởng lão đáp:

-Vâng!

Ông ta liền rào bước ra ngoài đại điện, rồi nghe từ ngoài vọng vào tiếng chửi bới, tiếng kêu trời, rồi tiếng kêu lóp bóp, hẳn là Ngô trưởng lão một mặt đi kiểm thuốc giải, đồng thời đánh cho bở tức. Một lúc lâu sau, ông ta cảm sáu cái bình quay vào cười nói:

-Ta cứ xem đũa Hồ Lỗ nào ăn mặc sang trọng mà tìm, quả nhiên lục một hồi trong người đều có thuốc giải, ha ha, mấy tên đó đũa nào cũng khổ sở.

Đoàn Dự cười hỏi:

-Sao thế?

Ngô trưởng lão cũng cười:

-Cứ mỗi đứa ta cho hai hai cái bạt tai, đứa nào có thuốc giải thì lại càng mạnh tay.

Ông ta bỗng nhiên nhớ ra mình chưa từng gặp Đoàn Dự lần nào nên hỏi:

-Chẳng hay vị huynh đài này cao tính đại danh là chi? Xin cảm ơn đã cứu chúng tôi.

Đoàn Dự đáp:

-Tại hạ họ kép là Mộ Dung, đến cứu hơi trễ để quý vị phải chờ đợi, quả thật đắc tội.

Người trong Cái Bang nghe thấy người trước mặt là kẻ danh tiếng lẫy lừng Cô Tô Mộ Dung, ai nấy đều hết sức ngạc nhiên. Tổng trưởng lão nói:

-Bọn chúng ta quả là có mắt như mù nói oan cho Mộ Dung công tử giết hại Mã phó bang chủ. Hôm nay nếu không nhờ y và Kiều bang chủ ra tay cứu, cả bọn rơi vào tay bọn chó đại Tây Hạ này, thì còn gì nữa?

Ngô trưởng lão nói:

-Kiều bang chủ, người trên không chấp lỗi của người dưới, xin ông trở lại làm bang chủ cho xong.

Toàn Quan Thanh lạnh lùng nói:

-Kiều gia và Mộ Dung công tử quả nhiên là chỗ tri giao.

Y gọi Kiều Phong là Kiều gia chứ không là Kiều bang chủ đủ biết y không muốn Kiều Phong trở lại làm bang chủ nữa, lại bảo ông với Mộ Dung công tử là chỗ tri giao hảo hữu, câu nói quả là lợi hại. Người trong Cái Bang nghi Kiều Phong mượn tay Mộ Dung Phục, dùng kế mượn dao giết người để trừ khử Mã Đại Nguyên, Kiều Phong vẫn chối không hề quen biết với Mộ Dung Phục. Hôm nay hai người cùng đến chùa Thiên Ninh, nói nói cười cười, xem ra vẻ thân thiết lắm hiển nhiên không phải chỉ vừa biết nhau.

A Châu nghĩ bụng những người này ai ai cũng biết Kiều Phong từ lâu, càng để dây dưa càng khiến cho họ nhìn ra chỗ sơ hở liền nói:

-Chuyện đại sự trong bang, từ từ bàn thảo với nhau cũng không muộn. Ta đi xem những con chó Tây Hạ kia ra sao.

Nói xong liền đi ra ngoài đại điện, Đoàn Dự cũng đi theo. Hai người vừa ra đến ngoài vừa lúc nghe Hách Liên Thiết Thụ quát tháo:

-Mau mau tra xét cho rõ ràng, thằng khốn kiếp Tây Hạ nào đó tên là gì, kiếm đến nhà nó, bắt hết già trẻ trai gái, con gà con chó giết cho kỳ hết. Con bà nó chứ, nó là người Tây Hạ, sao lại đi tương trợ người ngoài lấy Bi Tô Thanh Phong đem ra rài loạn lên là sao?

Đoàn Dự ngạc nhiên nghĩ thầm: "Y đang chửi gã Tây Hạ nào thế?". Chỉ nghe Hách Liên Thiết Thụ chửi một câu thì Nỗ Nhi Hải lại vâng dạ một câu. Hách Liên Thiết Thụ lại tiếp:

-Y viết trên tường tám chữ không phải là châm chọc bọn mình hay sao?

A Châu và Đoàn Dự ngừng đầu lên, thấy trên tường vôi có bốn câu, mỗi hàng bốn chữ như rồng bay phượng múa:

Hễ ai có tài nghệ gì,

Ta đem trả ngược lại về cho người.

Độc phong chuyên để hại người,

Cứ nguyên như thế dùng nơi chúng mày.

Đi bí chi đạo,

Hoàn thi bí thân.

Mê nhân độc phong,

Nguyên bích qui quân.

Nét bút còn ướt sũng chưa khô, hiển nhiên người viết đi chưa lâu. Đoàn Dự "A" lên một tiếng áp ứng:

-Cái đó ... cái đó ... có phải Mộ Dung công tử viết đấy chẳng?

A Châu hạ giọng thì thầm:

-Đừng quên công tử đang đóng vai Mộ Dung công tử, công tử chúng tôi biết viết nhiều loại chữ khác nhau, tôi cũng không phân biệt được có phải ông ta viết hay không?

Đoàn Dự quay sang hỏi Nỗ Nhi Hải:

-Ai viết đó?

Nỗ Nhi Hải không trả lời trong bụng khiếp sợ, không biết người trong Cái Bang sẽ làm gì mình. Bọn chúng bắt được các bang chúng Cái Bang rồi, tra khảo đánh đập, không việc gì không làm, bọn họ chỉ cần "ăn miếng trả miếng" là cũng đủ khổ sở lắm rồi. A Châu thấy quần hào Cái Bang lũ lượt kéo vào đại điện nói nhỏ:

-Đại sự xong rồi, thôi mình đi!

Nàng lớn tiếng nói:

-Ta có việc gấp phải lo, cùng với Mộ Dung công tử đi làm cho xong, sau này gặp lại.

Nói xong rào bước đi ra khỏi điện. Ngô trưởng lão cùng cả bọn kêu lên:

-Bang chủ đừng đi vội!

A Châu đầu dám nán lại thêm, lại cùng Đoàn Dự càng đi nhanh hơn. Quần hào Cái Bang xưa nay kính sợ Kiều Phong đầu có người nào dám bước ra ngăn trở. Hai người đi chừng một dặm, A Châu cười nói:

-Đoàn công tử, quả thật khéo làm sao, đứa học trò xấu như ma lem lại đòi công tử biểu diễn Lăng Ba Vi Bộ, còn bảo công tử giỏi hơn cả sư phụ y nữa.

Đoàn Dự cũng ồ lên một tiếng. A Châu lại tiếp:

-Không biết kẻ nào ngầm phóng thuốc mê? Gã Tây Hạ tướng quân luôn mồm chửi rủa đứa nội gian, xem chứng chính người Tây Hạ làm chuyện này!

Đoàn Dự đột nhiên nghĩ đến một người bèn nói:

-Hay chính là Lý Diên Tông? Là gã võ sĩ Tây Hạ chúng tôi gặp nơi nhà máy xay lúa?

A Châu chưa từng gặp Lý Diên Tông nên không thể nào trả lời gì được, chỉ nói:

-Thôi mình đến nói cho Vương cô nương hay để xem cô ta nghĩ thế nào?

Hai người đang đi bỗng nghe tiếng ngựa chạy, trên đường cái một người phi ngựa chạy tới. Đoàn Dự nhìn từ xa thấy chính là Kiều Phong, mừng rỡ kêu lên:

-Kiều đại ca kia!

Chàng đang tính lên tiếng gọi, A Châu vội vàng giật tay áo chàng nói:

-Chớ có lên tiếng, người thật tới rồi đây.

Nàng vội vàng quay người đi. Đoàn Dự chợt hiểu ra: "A Châu đang giả làm Kiều đại ca, để ông ta trông thấy quả là không hay". Chẳng mấy chốc Kiều Phong đã cười ngựa đến gần. Đoàn Dự không dám đối diện với ông ta nghĩ bụng: "Kiều đại ca khi gặp quần hào Cái Bang rồi, chân tướng sẽ rõ ngay, không biết có trách A Châu đã dựng cái màn kịch này hay không?".

\*

\*\*

Kiều Phong cứu được A Châu, A Bích hai nàng rồi biết tin anh em của Cái Bang bị người Tây Hạ bắt giữ, trong bụng hốt hoảng vội chạy lòng đi tìm khắp nơi. Thế nhưng đất Giang Nam chỗ nào cũng ruộng lúa vườn dâu, sông hồ đường cái, ngang dọc chẳng chặt không như phương bắc chỉ toàn đường đi, Kiều Phong tìm kiếm mãi, may sao lại gặp được hai chú tiểu chùa Thiên Ninh, hỏi rõ phương hướng lúc ấy mới chạy đến Thiên Ninh Tự được. Ông ta thấy Đoàn Dự thần thái hiên ngang, diện mạo anh tuấn nghĩ thầm: "Chàng công tử này trông mặt mũi sáng sủa chẳng kém gì Đoàn Dự huynh đệ". A Châu lúc ấy đã quay mặt đi, ông ta cũng không để ý, trong bụng chỉ lo cho người của Cái Bang nên quát ngựa chạy cho nhanh về phía trước.

Ông chạy đến trước chùa Thiên Ninh, thấy độ mười bang chúng Cái Bang đang áp giải các võ sĩ Tây Hạ bị trói từ trong chùa đi ra. Kiều Phong mừng quá nghĩ thầm: "Thì ra các anh em Cái Bang đã phản bại vì thắng rồi".

Những người của Cái Bang thấy Kiều Phong đi rồi quay trở lại, tíu tít ra nghinh đón nói:

-Bẩm bang chủ, bọn giặc Hồ Lỗ này bây giờ tính sao đây, xin thỉnh thị hiệu lệnh của bang chủ.

Kiều Phong nói:

-Ta không còn là người của Cái Bang nữa, hai tiếng bang chủ xin đừng đề cập đến. Các anh em có ai tổn thương gì không?

Bọn Từ trường lão trong chùa nghe tin vội vàng chạy ra đón, trông thấy Kiều Phong hoặc mặt đỏ bừng, hoặc vui sướng ra mặt. Tổng trưởng lão cao giọng nói:

-Bang chủ, hôm qua ở trong rừng hạnh, thám tử bản bang phái qua Tây Hạ đem về quân tình khẩn cấp, Từ trường lão tự mình quyết định nên không cho ông xem, bang chủ có biết chuyện gì không? Từ trường lão, mau đem ra cho bang chủ coi nào.

Giọng nói của ông ta xem ra có chiều khách khí. Từ trường lão mặt mày sượng sùng, lấy viên giấy bên trong cục sáp ong, thờ dài đưa cho Kiều Phong nói:

-Tôi quả là lắm lần.

Kiều Phong lắc đầu không cầm. Tổng trưởng lão chen lên, cầm lấy mở cục giấy vo viên kia ra lớn tiếng đọc:

-Khải bẩm bang chủ: Thuộc hạ thám thính thấy tướng quân Hách Liên Thiết Thụ của Tây Hạ dẫn các cao thủ Nhất Phẩm Đường đi đến Trung Nguyên để đối phó với bản bang. Bọn họ có một loại độc khí ghê gớm lắm, khi tung ra không mùi vị gì, khiến cho người ta không hay biết gì cử động không được. Khi gặp bọn chúng, tuyệt đối phải bịt mũi lại, hoặc đánh ngã tên đầu não của họ cướp lấy giải dược có mùi thối rất kinh người, nếu không cực kỳ nguy hiểm.

Rất khẩn cấp, rất khẩn cấp.

Thuộc hạ Đại Tín Đà Dịch Đại Bưu cấp bẩm báo.

Tổng trưởng lão đọc xong, cùng bọn Ngô trưởng lão, Hề trưởng lão hằm hằm nhìn Từ trường lão. Bạch Thế Kính nói:

-Anh em Dịch Đại Bưu báo tin khẩn cấp đúng ra cũng về đúng lúc, tiếc thay mình không kịp mở ra xem. Cũng may anh em chỉ bị một phen hoảng vía không ai bị thương tổn. Bang chủ, tất cả chúng tôi xin chịu lỗi, ông đại nhân đại nghĩa chẳng nói cũng biết.

Ngô trưởng lão nói:

-Bang chủ vừa đi khỏi anh em đã ra nông nỗi này, không nhờ ông và Mộ Dung công tử kịp thời đến cứu thì toàn thể Cái Bang đã bị diệt sạch rồi. Nếu như ông không quay về chủ trì đại cuộc, đứng đầu bản bang thì không xong.

Kiều Phong ngạc nhiên hỏi lại:

-Cái gì mà Mộ Dung công tử?

Ngô trưởng lão nói:

-Gã Toàn Quan Thanh kia chỉ nói năng lếu láo, ông đừng để tâm lời y làm gì. Kết giao bằng hữu có gì là không phải? Tôi tin là đến hôm nay bang chủ mới quen biết được Mộ Dung công tử.

Kiều Phong hỏi:

-Mộ Dung công tử ư? Phải chăng ông nói đến Mộ Dung Phục? Ta chưa từng gặp y bao giờ.

Từ trường lão cùng Tống, Hề, Trần, Ngô bốn trưởng lão mặt mày ngơ ngác, ai nấy ngó người ra nghĩ bụng: "Chỉ mới vừa đây ông ta dặt tay Mộ Dung công tử đến đưa thuốc giải cho bọn mình, sao bây giờ lại chối không biết Mộ Dung Phục?". Hề trưởng lão suy nghĩ một chút hiểu ngay nói:

-À, đúng rồi, gã thanh niên kia chỉ nói phức tính Mộ Dung chứ nào có bảo rằng y là Mộ Dung Phục. Trên đời này người họ Mộ Dung hàng nghìn hàng vạn, có gì là lạ đâu?

Trần trưởng lão nói:

-Y đề trên tường "đi bi chi đạo hoàn thi bi thân", không phải Mộ Dung Phục thì còn ai?

Bổng nghe có tiếng người eo eo nói:

-Gã công tử nhãi nhép kia công phu gì cũng biết, môn nào so với chính chủ nhân lại còn tinh diệu hơn, chẳng là Mộ Dung Phục thì gì? Chính là hắn rồi! Nhất định là hắn.

Mọi người nhìn vào kẻ vừa nói, thấy y mắt nhỏ như chuột, râu ngắn mặt vàng, chính là Nam Hải Ngạc Thần. Y trúng độc rồi bị trời nằm đó, nhin không nổi liền chồm vào nói góp. Kiều Phong lạ lùng hỏi:

- Thế ra Mộ Dung Phục đã đến đây rồi ư?

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ chửi:

- Con mẹ ngươi rắm thối. Chính ngươi vừa mới dắt tay Mộ Dung Phục đến đây, không biết dùng cái trò quái gì khiến cho lão tử mê man. Ngươi có mau thả lão tử ra không nào, nếu không, hừ hừ ...

Y liền tiếp mấy tiếng hừ hừ, không biết định nói "nếu không" là sao, nghĩ đi nghĩ lại chỉ đành "hừ hừ ..." không dứt. Kiều Phong nói:

- Ta xem ngươi cũng là một hảo thủ võ lâm, sao lại nói năng quấy quá như thế? Ta đến đây hỏi nào? Làm gì có chuyện dắt tay Mộ Dung Phục đến đây, nghe ra cực kỳ hoang đường.

Nam Hải Ngạc Thần tức đến thở hồng hộc gầm lên:

- Kiều Phong, tổ mẹ gã Kiều Phong, thật uổng cho ngươi thân làm bang chủ Cái Bang mà lại nói năng tầm xàm đến thế. Này các anh em lớn bé, có phải Kiều Phong vừa mới đến hay chẳng? Tướng quân chúng ta chẳng mời y ngồi trên uống trà là gì?

Cả bọn Tây Hạ đồng thanh đáp:

- Đúng thế, Mộ Dung Phục thi diễn Lăng Ba Vi Bộ, Kiều Phong đứng bên vỗ tay khen hay, không lẽ còn giả được hay sao?

Ngô trưởng lão giật tay áo Kiều Phong nói nhỏ:

- Bang chủ, người này không làm trò ám muội, chuyện mới rồi chẳng nên chối làm gì.

Kiều Phong cười gượng:

- Ngô tứ ca, đến tứ ca cũng không tin ta nữa hay sao?

Ngô trưởng lão lấy chiếc bình thuốc giải đưa ra nói:

- Bang chủ, chiếc bình này trả lại cho ông, mai sau có việc dùng không chừng.

Kiều Phong ngạc nhiên:

- Trả lại cho ta ư? Sao lại trả cho ta?

Ngô trưởng lão nói:

- Thuốc giải này ông vừa mới đưa cho tôi, không lẽ quên rồi sao?

Kiều Phong sững sờ:

- Cái gì? Ngô tứ ca, có thực ông vừa mới gặp ta hay không?

Ngô trưởng lão thấy ông ta nhất quyết phủ nhận, trong lòng không vui lại cảm thấy dường như không ổn. Kiều Phong tuy là người tinh minh tài giỏi nhưng làm sao đoán ra được chỉ mới trước đây giây lát đã có kẻ giả làm mình, đến chùa Thiên Ninh giải cứu người cho được? Ông nghĩ thầm việc này ắt có một âm mưu trọng đại dấu bên trong. Ngô trưởng lão, Hề trưởng lão đều là người thẳng tính, quyết không thể nào có điều gì gian dối nhưng vì kẻ bày mưu tính kế là kẻ thật lợi hại nên đã an bài bố trí thật tinh vi khiến cho những gì mình làm trở thành hoang đường tà ác.

Mọi người trong Cái Bang được giải cứu vốn dĩ ai nấy đều cảm kích nhưng nay nghe thấy ông ta nhất quyết không nhận nên ai nấy đều kinh ngạc. Có người nghĩ rằng mấy hôm nay ông gặp nhiều chuyện đau lòng, khiến cho thần trí thác loạn, người khác lại cho rằng Kiều Phong có kế mưu bí mật đối phó với Tây Hạ nên không chịu công khai nhận chuyện trước mặt bọn này, có người lại cho rằng Mã Đại Nguyên quả đúng là bị ông ta giả tay Mộ Dung Phục giết đi, e ngại gian mưu bại lộ nên khẳng khái chối là mình không quen biết gì với họ Mộ Dung, kẻ khác lại đoán ông có ý định quay trở lại làm bang chủ Cái Bang nên sắp đặt kế sách như thế, người lại cho rằng việc này ông ra tay chỉ vì Khất Đan đề hại Tây Hạ, Đại Tổng. Mỗi người trong lòng nghĩ một nẻo nên trên mặt kẻ thì hoài nghi, người lộ vẻ sùng kính, kẻ lại bắn khoăn, phẫn nộ, hoặc giả khinh bỉ, hận thù mỗi người một cách.

Kiều Phong thở dài một tiếng nói:

- Các vị đều đã thoát hiểm rồi, Kiều Phong này thôi xin từ biệt.

Nói xong ông ôm quyền, xoay người nhảy lên ngựa, giong roi lên quát ngựa chạy ngay. Bỗng nghe Từ trưởng lão gọi vói theo:

- Kiều Phong, hãy để Đả Cầu Bồng lại.

Kiều Phong gò cương, nói:

- Đả Cầu Bồng ư? Ở nơi rừng hạnh, ta đã giao lại rồi mà?

Từ trường lão nói:

-Bọn ta sảy tay bị bắt, Đả Cầu Bồng rơi vào tay bọn ác cầu Tây Hạ. Bây giờ tìm khắp nơi không thấy đâu, ắt hẳn nhà ngươi lấy được rồi.

Kiều Phong ngẩng mặt lên trời cười ha ha, thanh âm thê lương lớn tiếng nói:

-Kiều Phong này với Cái Bang không còn gây mơ rê má gì nữa, lấy Đả Cầu Bồng để làm gì? Từ trường lão, ông coi Kiều Phong này nhẹ thế quá.

Hai chân ông kẹp một cái, con ngựa liền tung bốn vó soãi dài chạy vọt về hướng bắc. Kiều Phong từ thuở nhỏ đã được cha mẹ nâng niu, về sau được Huyền Khổ đại sư của chùa Thiếu Lâm dạy võ nghệ, lại bái Ưông bang chủ của Cái Bang làm thầy, trước nay hành tẩu giang hồ tuy từng gặp nhiều gian hiểm nhưng sư phụ bằng hữu ai nấy đãi ông một dạ chân thành. Trong hai ngày qua ngỡ đâu trời đất nổi cơn sóng gió, từ một vị bang chủ uy danh lừng lẫy, chí thành chí nhân bị người ta coi thành một kẻ tiểu nhân bán nước hại dân, vô sỉ vô tín.

Ông cứ để cho con ngựa tùy ý chạy đi, trong lòng cực kỳ hỗn loạn: "Nếu như ta quả là người Khất Đan thật thì trong mười năm qua tay ta giết biết bao nhiêu người Khất Đan, phá vỡ bao nhiêu đồ mưu của họ, có phải là kẻ đại bất trung ư? Nếu đúng là cha mẹ ta bị người Hán giết ngoài Nhạn Môn Quan, ta lại bái kẻ giết cha mẹ mình làm thầy, ba mươi năm qua nhận người khác làm cha làm mẹ, có phải là kẻ đại bất hiếu ư? Kiều Phong ơi Kiều Phong, ngươi là kẻ bất trung bất hiếu như thế, còn mặt mũi nào đứng giữa đất trời? Nếu như Tam Hộc Công không phải cha ta thì ta nào có phải là Kiều Phong? Ta họ gì? Cái tên cha ruột ta đặt cho ta là gì? Ha ha, ta không phải chỉ là kẻ bất trung bất hiếu mà còn là đứa không họ không tên".

Ông lại chợt nghĩ: "Có thể lắm! Không chừng tất cả mọi việc đều do một kẻ đại gian đại ác vu hãm cho ta khiến cho một kẻ đường đường trượng phu như Kiều Phong này trở thành thân bại danh liệt, không còn góc đầu lên được nữa, nếu vì cái công phần nhát thời mà bỏ đi, chuyện Cái Bang từ nay không ngó ngang gì đến nữa thì có phải là gian mưu của y đã thành công rồi ư? Ôi, nói gì thì nói, mình phải tra cứu cho mình bạch mới được".

Trong bụng tính toán việc đầu tiên là phải đến núi Thiếu Thất tỉnh Hà Nam, hỏi Tam Hộc Công về thân thế lai lịch của mình, kẻ đó sẽ vào chùa Thiếu Lâm khẩu kiến thụ nghiệp ân sư Huyền Khổ đại sư để xin cho biết rõ chân tướng. Hai người này xưa nay đối với ta thương yêu khôn xiết, chắc sẽ không dấu diếm điều gì.

Ông đã trù tính như vậy, trong lòng không còn phiền não nữa. Từ trước tới nay ông vốn là bang chủ Cái Bang nên hành tẩu giang hồ bốn biển đâu đâu cũng là nhà, giờ này không tiện đến các phân đà tá túc nữa, nhưng để cho khỏi rắc rối thêm nên đến đâu cũng tránh đường lớn để khỏi gặp lại các bộ thuộc cũ trong Cái Bang.

Đi được hai ngày, tiền bạc trong người cạn cả rồi, đành phải đem con ngựa đoạt được của người Tây Hạ đem ra bán để làm lộ phí.

Hôm đó ông đến chân dãy Tung Sơn bèn nhắm theo ngọn Thiếu Thất mà tới. Đây là nơi ông sinh sống hồi nhỏ nên chỗ nào cũng quen thuộc. Từ khi ông xuất nhiệm làm bang chủ Cái Bang đến nay, Cái Bang là bang hội lớn nhất giang hồ, phái Thiếu Lâm là môn phái lớn nhất võ lâm nên nếu như bang chủ Cái Bang đến ắt phải đủ loại nghi lễ sắp xếp kinh động rất nhiều nên chưa bao giờ quay trở lại, chỉ hàng năm sai người đem áo quần đồ ăn thức uống kính biểu cha mẹ, ân sư, hỏi thăm sức khỏe mà thôi. Đến lúc này quay trở về quê cũ, nghĩ đến mình thân thể mơi hồ, chỉ trong một hai giờ nữa sẽ rõ, nên tuy ông là người trấn tĩnh trầm ổn nhưng lòng cũng thấy nao nao.

Nhà cũ của ông ở bên cạnh một triền núi ở phía đông núi Thiếu Thất. Kiều Phong rảo bước đi vòng sơn pha, thấy dưới gốc cây táo bên cạnh vườn rau có úp một chiếc nón cạnh một bình trà. Chiếc bình trà quai đã gãy, Kiều Phong nhận ra ngay là vật của phụ thân Kiều Tam Hộc, trong lòng dâng lên một lòng thương cảm: "Cha ta cần mẫn tiết kiệm, chiếc bình trà vỡ này dùng đã mấy chục năm nay nhưng cũng không nỡ vứt bỏ".

Ông nhìn thấy cây táo lớn, nhớ tới khi còn nhỏ mỗi mùa trái chín, phụ thân đều nắm bàn tay bé nhỏ của ông cùng rung cho táo rụng. Những trái táo chín đỏ đến nứt cả ra, vừa ngọt vừa nhiều nước, từ thuở rời cố hương đến nay ông chưa từng ném lại thứ táo nào ngon đến thế. Kiều Phong nghĩ thầm: "Đầu hai người không phải cha mẹ ruột ta chẳng nữa nhưng cái ơn dưỡng dục kia suốt đời cũng không sao báo đáp được. Bất luận thân thể chân tướng của ta thế nào, ta nhất quyết không vì thế mà đổi cách xưng hô".

Ông đi đến trước ba gian nhà đất, thấy đằng trước trải một chiếc phen tre phơi đầy rau, một con gà mẹ dẫn một bầy gà con, đang tìm mồi nơi đám cỏ. Ông không khỏi mỉm cười: "Hôm nay thế nào má chẳng giết gà làm cơm đãi đứa con lâu nay không gặp". Ông cao giọng gọi:

-Ba, má! Con đã về đây!

Ông gọi luôn mấy tiếng không nghe đáp lại, nghĩ thầm: "À, đúng rồi! Hai ông bà tai điếc rồi, không nghe được nữa". Ông đẩy cửa ra bước vào, trong nhà bàn ghế giường phản, cây bừa mai xẻng vẫn không khác khi ông ra đi bao nhiêu, nhưng không thấy một bóng người.

Kiều Phong lại gọi thêm mấy tiếng nữa:

-Ba má ơi!

Vẫn không thấy ai trả lời, ông hơi ngạc nhiên, lẩm bầm một mình:

-Không biết hai người đi đâu?

Ông thò đầu vào trong phòng ngủ xem thử, không khỏi giật mình kinh hãi, thấy vợ chồng Kiều Tam Hộc nằm lẫn trên mặt đất, không động đậy gì cả. Kiều Phong vội vàng nhảy vào, trước hết đỡ mẹ dậy, thấy bà ta đã tắt thở nhưng thân còn hơi ấm, xem ra chết chưa đầy một giờ. Ông lại đỡ cha lên thì cũng y như thế.

Kiều Phong vừa kinh hoàng, lại vừa đau xót, ôm xác cha chạy ra ngoài cửa, dưới ánh sáng mặt trời xem xét kỹ, thấy ngực ông gân cốt đều bị đứt đoạn, hiển nhiên bị một cao thủ võ học dùng chiêu thức cực kỳ lợi hại đánh chết. Ông lại quan sát mẫu thân thì cũng không khác chút nào. Kiều Phong trong lòng hỗn loạn: "Cha mẹ ta là vợ chồng nhà quê trung hậu thực thà, sao lại bị cao thủ võ học đến hạ độc thủ? Ất hẳn là tại ta mà ra".

Ông xem kỹ bên trong ba gian phòng, trước nhà sau nhà, nhảy cả trên mái nhà để tra xét xem hung thủ là hạng người nào. Thế nhưng kẻ hạ độc đến dấu chân cũng không để lại. Kiều Phong mặt mày đăm đăm, càng nghĩ càng đau buồn, nhin không nổi khóc òa lên.

Chỉ mới khóc được một lát, bỗng nghe sau lưng có tiếng người:

-Tiếc thay! Tiếc thay, chúng ta đến chậm một bước rồi.

Kiều Phong đứng lên quay lại, thấy bốn nhà sư trung niên, phục sức theo lối chùa Thiếu Lâm. Kiều Phong tuy đã từng học nghệ phái Thiếu Lâm nhưng người truyền thụ võ công cho ông là Huyền Khổ đại sư mỗi ngày đến nửa đêm xuống thẳng nhà ông dạy võ thành ra ông không biết một nhà sư nào trong chùa. Lúc này ông trong lòng buồn khổ, tuy thấy người ngoài nhưng nhất thời không cảm được nước mắt.

Một nhà sư dáng người cao cao đầy vẻ giận dữ, lớn tiếng nói:

-Kiều Phong, ngươi quả là không bằng heo bằng chó. Vợ chồng Kiều Tam Hòe tuy không phải là cha mẹ ruột của ngươi nhưng hơn mười năm nuôi nấng, cái ơn đó quả là không nhỏ, ngươi nỡ nào ra tay sát hại?

Kiều Phong sùt sùi đáp:

-Tại hạ vừa mới trở về nhà, thấy cha mẹ bị hại, chính đang muốn tra xét hung thủ là ai để báo thù cho cha mẹ, đại sư sao lại nói như thế?

Nhà sư kia bực tức đáp:

-Người Khất Đan lòng như lang sói, quả nhiên hành động không khác gì cầm thú. Ngươi chính tay giết cha mẹ nuôi, bọn ta chỉ tiếc đến quá muộn. Họ Kiều kia, ngươi muốn đến núi Thiếu Thất làm càn, e rằng không xong đâu.

Nói xong nghe vù một tiếng đã đánh ra một chiêu thẳng vào ngực Kiều Phong. Kiều Phong vừa toan tránh né, bỗng thấy sau lưng có hơi gió nhẹ nhẹ, biết ngay có người đánh lên, ông không muốn cùng những nhà sư Thiếu Lâm kia chưa rõ đầu đuôi đã động thủ, chân trái điểm một cái đã nhẹ nhàng vọt ra xa hơn một trượng, quả nhiên một nhà sư Thiếu Lâm đá hụt vào quãng không.

Bốn nhà sư thấy ông dùng khinh công tránh được ai nấy lộ vẻ kinh dị. Nhà sư cao lớn liền chửi:

-Võ công ngươi tuy giỏi thật nhưng đã làm sao? Ngươi tưởng rằng giết nghĩa phụ nghĩa mẫu diệt khẩu để che dấu xuất thân lai lịch, chỉ tiếc thay ngươi là giống nghiệt chủng Khất Đan, việc này đã truyền vang trên giang hồ, trong võ lâm có ai còn không biết, có ai còn không hay? Ngươi làm chuyện đại nghịch như thế chỉ làm tăng thêm tội nghiệt mà thôi.

Một nhà sư khác lại tiếp:

-Ngươi trước kia giết Mã Đại Nguyên, rồi nay giết vợ chồng Kiều Tam Hòe, hừ hừ, chuyện xấu xa đó tưởng thế mà che dấu được hay sao?

Kiều Phong tuy nghe hai nhà sư nhục mạ tức mót như thế, trong lòng chỉ cảm thấy xót xa, chẳng có chút nào oán hận. Ông bình sinh gặp chuyện lớn, quyết đoán hiên ngang, đã từng gặp không biết bao nhiêu chuyện khó khăn lúc này lại càng cố nén nhin, vòng tay hành lễ nói:

-Xin hỏi pháp danh bốn vị đại sư xưng hô thế nào? Có phải là tăng nhân chùa Thiếu Lâm chăng?

Một nhà sư người tầm thước tính tình dễ chịu nhất liền nói:

-Bọn ta đều là đệ tử Thiếu Lâm. Ôi, nghĩa phụ nghĩa mẫu ngươi một đời trung hậu sao lại gặp cảnh thảm báo thế này. Kiều Phong, người Khất Đan các ngươi ra tay quả là độc địa.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Nếu như họ không chịu tuyên lộ pháp danh, có hỏi thêm cũng vô ích. Nhà sư cao kia đã nói rằng họ đến cứu chậm mắt rồi hẳn là có người báo tin đến cứu viện, thế nhưng ai là người đến đưa tin? Ai là người dự đoán cha mẹ ta sẽ gặp hung hiểm?". Ông liền đáp:

-Bốn vị đại sư lòng dạ từ bi, xuống núi đến cứu cha mẹ tôi, tiếc thay chậm mất một bước ...

Nhà sư cao kia tính nóng như lửa, giờ nắm tay to lớn lên, nghe vù một tiếng nhắm Kiều Phong đâm tới, quát lớn:

-Bọn ta chậm một bước nên mới để ngươi làm chuyện ngược ngao này, ngươi còn hợm hình khoe khoang, đắc ý châm chọc nữa hay sao?

Kiều Phong biết bốn người đều có lòng tốt, vừa nghe tin lập tức chạy xuống cứu cha mẹ mình nên không muốn cùng họ động thủ quá chiều, thế nhưng nếu không chế ngự được bọn họ thì vĩnh viễn sẽ không bao giờ tìm được chân tướng nên nói:

-Tại hạ hết sức cảm kích hảo ý của bốn vị, chuyện hôm nay không biết làm sao hơn, đành phải đắc tội.



Nói xong thân mình quay vụt lại nhắm ngay vai nhà sư thứ ba đánh tới. Nhà sư đó kêu lên:

-Muốn động thủ thực hay sao?

Câu nói chưa dứt, đầu vai đã bị Kiều Phong đánh trúng rồi, thân mình mềm nhũn, ngồi phịch xuống đất. Kiều Phong học nghệ của phái Thiếu Lâm nên võ công gia số của bốn nhà sư ông thuộc nằm lòng, liền tiếp xuất chiêu đánh ngã từng người một nói:

-Đặc tội! Xin hỏi bốn vị sư phụ, các ông nói là đến cứu chậm mất rồi, vậy làm sao biết được là cha mẹ tôi gặp phải nguy nan? Ai là người báo tin cho bốn vị sư phụ?

Nhà sư cao kia giận dữ đáp:

-Có phải ngươi muốn biết rõ ai là người đưa tin để tới ra tay giết hại người ta ư? Đệ tử Thiếu Lâm lẽ nào chịu để cho bọn chó Khất Đan tàn nhẫn kia bức cung? Ngươi cứ thử dùng độc hình xem bọn ta có thể lộ nửa lời hay chăng?

Kiều Phong trong bụng than thầm: "Hiểu lầm mỗi lúc một thêm, dù ta có hỏi cách nào bọn họ cũng nghĩ là mình đang tra vấn". Ông đưa tay xoa nắn trên lưng mỗi người mấy cái, giải những huyết đạo bị phong cho bốn người nói:

-Nếu như muốn sát nhân diệt khẩu thì lúc này mỗ đã lấy mạng bốn vị rồi. Chân tướng thị phi, thế nào rồi đây cũng có ngày thủy lục thạch xuất.

Bỗng nghe từ sườn núi có tiếng người cười khẩy:

-Muốn giết người bịt miệng cũng đâu phải dễ dàng như thế.

Kiều Phong quay đầu lại đã thấy bên cạnh núi đứng khoảng hơn chục nhà sư Thiếu Lâm, trong tay ai nấy cầm kim binh khí. Hai nhà sư đứng đầu đều vào khoảng trên dưới năm mươi, trong tay đều cầm một cây phương tiện sản, đầu sản hình mặt trăng làm bằng đồng rỗng phát ra hàn quang lấp lánh, mắt cả hai như bắn vào người chỉ thoạt nhìn đã biết nội công cực kỳ thâm hậu. Kiều Phong tuy không sợ gì cả nhưng cũng biết những người vừa đến võ công không phải tầm thường, nếu hai bên phải giao tranh thì không thể không giết vài người mới có thể bảo toàn tính mạng mà thoái lui. Ông hai tay ôm thành quyền nói:

-Kiều Phong vô lễ, xin tạ tội với chư vị đại sư.

Đột nhiên thân hình bay ngược về sau, lưng đụng phá vỡ cánh cửa chui tọt vào trong căn nhà đất. Biến cố đó cực kỳ nhanh, các nhà sư cùng kinh hoàng kêu la, năm sáu người cùng xông lên nhưng vừa đến cửa, một luồng kinh phong từ bên trong đánh ra. Năm sáu người kia ai nấy đều vội vàng giơ tả chưởng lên vận nội lực chống đỡ, nghe búng một tiếng, bụi đất bay mù mịt, tất cả bị chưởng lực từ bên trong ép phải lùi lại bốn năm bước.

Đợi đến khi mọi người đứng vững lại rồi, ai nấy thấy khí huyết trong ngực trào lên, người nào cũng mặt mày ngơ ngác, trong bụng đều hiểu rằng: "Chưởng lực của Kiều Phong tuy mãnh liệt thật nhưng vẫn còn dư lực, nếu đánh ra chưởng thứ hai chưa chắc đã chống đỡ nổi". Ai nấy cho rằng Kiều Phong là kẻ cùng hung cực ác nên đang thu lực để đánh thêm, có biết đâu ông ra nhẹ đòn không muốn đã thương người khác.

Mọi người ai nấy thủ thế đề phòng, một hồi sau, hai nhà sư đứng đầu cầm phương tiện sản, cùng sử chiêu Song Long Nhập Động đánh ép hai bên, thân hình theo sản song song cùng tiến vào căn nhà đất. Keng keng keng hai thanh sản chạm nhau, kết thành một màn lưới bảo hộ toàn thân nhưng chỉ thấy trong nhà trống không, nào thấy hình bóng Kiều Phong đâu nữa? Lạ lùng nhất, đến thì thế vợ chồng Kiều Tam Hộc cũng không còn.

Hai nhà sư sử dụng phương tiện sản thuộc Giới Luật Viện trong chùa Thiếu Lâm, một người giữ chức trì giới tăng, giám thủ hành vi các đệ tử bản phái, còn một người là thủ luật tăng, bình thời hành tẩu giang hồ tra xét công tội các đệ tử môn hạ, bản thân võ công có nhiên cao cường, kiến văn cũng rộng rãi người khác không thể nào bì kịp.

Hai người thấy Kiều Phong trong khoảnh khắc biến đi đằng nào không biết cũng đã cực kỳ khó rồi, lại ôm theo hai cái xác vợ chồng Kiều Tam Hộc, quả thật không thể nào ngờ nổi. Các nhà sư tra xét ngõ trước vườn sau, đến cả nhà bếp, lục lọi mấy lần. Hai nhà sư giới luật cùng chạy xuống núi đuổi theo, đuổi đến hơn hai chục dặm nhưng nào có thấy tung tích Kiều Phong đâu?

Có ai ngờ được Kiều Phong ôm xác cha mẹ lại chạy ngược lên núi Thiếu Thất. Ông tìm đến một sườn núi thật kín đáo, rậm rạp cheo leo đem cha mẹ chôn nơi đó, qui xuống cung kính lạy tám lạy, trong bụng khẩn cầu: "Cha mẹ bị người nào hạ độc thủ giết hại, hải nhi thế nào cũng tìm cho ra hung thủ, đưa đến mộ phần moi tìm tể sống hai vị lão nhân gia".

Ông nghĩ đến lần này quay trở về nhà, chỉ chậm mất một bước, nên đã không gặp được cha mẹ, nếu không ông bà thấy mình đã trở thành tráng kiện khôi ngô, thế nào cũng vui mừng lắm. Giá như ba người được tụ hội một ngày nửa buổi thì cũng còn được khoái hoạt trong giây lát. Nghĩ đến như thế, nhịn không nổi lại khóc thầm. Ông từ bé vốn tính tình cứng cỏi, ít khi khóc lóc, hôm nay vì hết sức thương tâm, hết sức bị phản nên nước mắt tuôn trào không sao cầm được giọt lệ.

Đột nhiên trong lòng lại nảy ra một ý niệm, kêu thầm: "Chết rồi, không xong, thụ nghiệp ân sư của ta là Huyền Khô đại sư không chừng cũng bị nguy hiểm". Đột nhiên ông hiểu rõ luôn mấy việc: "Hung thủ giết cha mẹ ta không phải chỉ là ngẫu nhiên xảo hợp mà hạ thủ chỉ nửa giờ trước khi ta về đến nhà mà là y đã dự mưu, hạ thủ xong rồi lập tức thông tri cho các nhà sư chùa Thiếu Lâm rằng ta đang lên núi Thiếu Thất giết hai ông bà để bịt miệng. Các nhà sư đó bụng dạ hiệp nghĩa, một lòng muốn cứu cha mẹ ta thế nào cũng chạm trán với ta. Trên đời này biết được thân thể ta nay chỉ còn một sư phụ Huyền Khô mà thôi, phải phòng hung đồ hạ độc thủ đem tội danh đổ riệt lên đầu mình".

Ông nghĩ đến Huyền Khô đại sư vì mình mà phải chịu nguy nan, lập tức tâm can nóng như lửa đốt, vội vàng cất bước chạy thẳng lên chùa Thiếu Lâm.

Ông biết rõ trong chùa cao thủ đông như kiến, trong Đạt Ma Đường cũng đã có vài vị lão tăng mang tuyệt kỹ kinh người, mình chỉ vừa lộ diện, chúng tăng sẽ cùng xông lên tấn công, muốn thoát thân không phải là chuyện dễ dàng nên chỉ tìm những đường mòn mà chạy. Gai góc cỏ cây mọc hai ống quần ông tơi tả, trên đùi cũng máu me đầm đìa nhưng ông cũng không coi vào đâu. Đi vòng theo đường nhỏ lên núi, lộ trình dài gần gấp rưỡi, chạy đến hơn một giờ mới lên đến sau chùa. Lúc đó trời đã tối mịt, ông trong lòng vừa mừng vừa lo, mừng là vì trời tối dễ dàng trốn tránh, lo là sợ hung thủ thừa cơ đánh lén không phải dễ dàng tìm ra tung tích của y được.

Mấy năm qua ông tung hoành giang hồ, ít khi gặp địch thủ, thế nhưng lần này kẻ địch, võ công cố nhiên cao cường đã đánh mà tâm kế cũng công phu, tính toán độc địa, trước nay ông chưa từng gặp bao giờ. Chùa Thiếu Lâm tuy là đầm rồng hang hổ nhưng đâu có dễ phòng có người đến gia hại Huyền Khô đại sư, nếu như có người tới đánh trộm thì e rằng khó mà thoát được ám toán. Kiều Phong đâu phải không biết mình đang ở vào cảnh bị hiềm nghi cực nặng nề, nếu như lúc này Huyền Khô đại sư đã bị độc thủ, đâu không ai nhìn thấy hung thủ hình dạng thế nào nhưng nếu mình bị người ta phát giác lén lút lút lút vào trong chùa thì dù có trăm cái miệng cũng không biện bạch nổi.

Nếu lúc này ông muốn độc thiện kỳ thân thì tránh xa chùa Thiếu Lâm càng xa càng tốt, nhưng một là quan hoài an nguy của ân sư Huyền Khô đại sư, thứ nữa cũng muốn thừa cơ bắt lấy hung thủ đích thực để báo thù cho cha mẹ nên dẫu cực kỳ nguy hiểm ông cũng không coi vào đâu.

Ông tuy ở tại núi Thiếu Thất hơn chục năm nhưng chưa hề bước chân vào trong chùa, thành thử phương hướng phòng ốc hoàn toàn không biết gì cả. Do đó Huyền Khô đại sư ngụ tại nơi nào ông chẳng hề hay biết, nghĩ bụng: "Nếu như ân sư bình an không sao cả, ta gặp được thầy ta rồi sẽ nắm rõ nội tình để lão nhân gia đề ý đề phòng, sau đó sẽ hỏi thân thế lai lịch, may ra ân sư có thể đoán được hung thủ là ai".

Trong chùa Thiếu Lâm, điện, đường, viện, lạc đâu phải chỉ vài mươi căn, đông một tòa, tây một tòa rải rác khắp các sườn núi. Huyền Khô đại sư ở trong chùa không chấp chương chức vụ gì, nhà sư hàng chữ "Huyền" ít ra cũng phải hai chục người, người nào ăn mặc cũng giống nhau, trong đêm tối biết tìm ông nơi đâu? Kiều Phong tính thầm trong bụng: "Chỉ còn một cách duy nhất là bắt lấy một nhà sư Thiếu Lâm, ép y phải đưa mình đến gặp Huyền Khô đại sư, sau khi gặp ông rồi sẽ nói rõ việc mình bắt đắc dĩ phải làm như thế rồi trình trọng xin lỗi ông ta. Thế nhưng những nhà sư Thiếu Lâm phần lớn tôn sư trọng nghĩa, nếu như y lại tưởng ta mưu toan điều gì bất lợi cho Huyền Khô đại sư, hẳn là tha chết chứ không chịu khuất phục, nhất định không chịu cho ta biết ông ta ở nơi đâu. Ôi, hay là ta đến nhà bếp tìm một gã hòa công bảo y dẫn đường thế nhưng những người đó chắc gì đã biết được sư phụ ta ở chỗ nào".

Ông nhất thời bàng hoàng không biết tính sao, mỗi khi qua một điện đường sương phòng lại nằm phục bên ngoài cửa sổ nghe ngóng, hi vọng biết được chút mối manh gì. Tuy ông thân thể cao to nhưng thân thủ nhanh nhẹn, trồi lên hụp xuống nhẹ nhàng như một con mèo nên không ai biết được.

Cứ từng bước từng bước như thế, đi đến một tòa nhà nhỏ bỗng nghe bên trong có người nói:

-Phương trượng có việc quan trọng cần bàn bạc, xin sư thúc lập tức đến ngay Chứng Đạo Viện.

Lại nghe một giọng già nua trả lời:

-Được rồi! Ta sẽ đến ngay.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Phương trượng triệu tập người để bàn việc quan trọng, sư phụ ta cũng có mặt không chừng. Chi bằng ta theo người này đến Chứng Đạo Viện". Chi nghe kệt một tiếng, cánh cửa mở ra, hai nhà sư đi ra, người già đi về hướng tây còn người trẻ đi về hướng đông chắc là đi truyền tin cho những người khác.

Kiều Phong bụng bảo dạ, phương trượng mời lão tăng này đến thương lượng yếu sự, ông ta ắt hẳn vai vế cực cao, chùa Thiếu Lâm không phải như những chùa khác, phạm những người bối phận cao võ công ắt cũng cao thâm. Ông không dám đi sát theo sau, chỉ nhìn theo sau lưng đi xa xa thấy ông ta đi thẳng về hướng tây đi vào một tòa nhà. Kiều Phong đợi ông ta đi vào trong phòng rồi mới đi vòng ra phía sau, xem kỹ chung quanh không có ai mới dám nằm phục xuống bên cạnh cửa sổ.

Ông trong lòng bi phẫn, lại thêm tức tối tự nhủ: "Kiều Phong này từ thuở hành tẩu giang hồ đến nay, đối đãi với đồng đạo chính phái trong võ lâm, có chuyện gì mà không quang minh lỗi lạc, đàn anh kẻ cả đâu? Vậy mà hôm nay ta phải lén lút lút lút, nếu như hành tung bại lộ thì một đời anh danh của Kiều mỗ còn mặt mũi nào mà nhìn ai?". Ông lập tức lại nghĩ ngay: "Năm xưa sư phụ hằng đêm xuống núi đây võ nghệ cho ta, dẫu có mưa to gió lớn cũng chưa bao giờ bỏ một ngày nào. Cái ơn nặng như thế, ta dù tan xương nát thịt cũng chưa báo đáp được, huống hồ một chút nhục còn con".

Chỉ nghe ngoài cửa có tiếng bước chân người, trước sau đi vào bốn người, chẳng mấy chốc lại thêm hai người nữa, bóng chiếu trên giấy dán cửa sổ, phải đến trên mười người cả thảy. Kiều Phong nghĩ thầm: "Nếu như họ thương lượng việc quan trọng cơ mật của phái Thiếu Lâm nếu như ta nghe lỏm được, dù ta không cố ý nhưng cũng không ôn, chi bằng ta tránh ra xa xa thì hơn. Nếu như sư phụ có ở trong nhà, trong đó cao thủ nhiều như thế, dẫu hung thủ có lợi hại thế nào chẳng nữa cũng không sao đã thương ông ta được, đợi khi thương nghị xong rồi, quần tăng phân tán ta sẽ tìm cách gặp sư phụ sau".

Ông đang toan rón rén đi ra, bỗng nghe trong nhà hơn chục tăng nhân cùng lên tiếng tụng kinh. Kiều Phong không biết họ tụng kinh văn nào, nhưng nghe thấy giọng trang nghiêm hiền từ, một số người tụng kinh lại ra vẻ có chiều thương xót. Đoạn kinh văn đó tụng thật dài, ông xem ra bất ôn nghĩ thầm: "Bọn họ dường như ở đây làm lễ cầu siêu, hay tham thiền nghiên cứu kinh điển chi đó, sư phụ ta xem ra không có ở đây". Ông lắng tai nghe, quả nhiên trong tiếng quần tăng đang tụng niệm không nghe thấy giọng trầm ấm hậu thực của Huyền Khô đại sư.

Kiều Phong nhất thời không quyết định được có nên chờ thêm chút nữa hay không, chỉ thấy tiếng tụng kinh chấm dứt, một giọng nói uy nghiêm cất lên:

-Huyền Khô sư đệ, người có còn gì để nói nữa chăng?

Kiều Phong mừng quá: "Sư phụ quả nhiên có ở trong đây, lão nhân gia vẫn bình an không sao cả. Thì ra ông không lên tiếng đọc kinh". Chi nghe một giọng hờn hậu bắt đầu nói, Kiều Phong nghe thấy biết chắc chính là tiếng của thụ nghiệp ân sư Huyền Khô đại sư:

-Ngày tiểu đệ thụ giới, tiền sư đặt tên cho là Huyền Khổ. Phật tổ có nói đến bảy nỗi khổ trên đời, đó là sinh, lão, bệnh, tử, oán tăng hội, ái biệt ly, cầu bất đắc ... Tiểu đệ cố gắng thoát khỏi bảy nỗi khổ đó để mong độ được cho mình chứ chẳng dám độ cho người, nói ra thật là hổ thẹn. Cái nỗi khổ "oán tăng hội" kia nguyên là một cảnh giới mà nhân sinh ai ai cũng có. Gieo trồng nhân nào thì ắt sẽ gặt nghiệp đó. Các vị sư huynh, sư đệ thấy ta tức nghiệp\_đáng ra phải mừng cho ta mới phải.

Kiều Phong nghe ông nói cực kỳ bình tĩnh, có điều những điều thốt ra đề là ngôn ngữ nhà Phật nên không hiểu ý ông định nói gì. Lại nghe giọng nói uy nghiêm kia tiếp:

-Huyền Bi sư đệ mấy tháng trước táng mạng trong tay gian nhân, bọn chúng ta hết sức truy nã hung thủ, xem ra đã vi phạm vào giới luật đừng sân đừng nộ rồi. Thế nhưng việc hàng ma trừ gian cốt là phổ cứu thế nhân, phận người học võ chúng ta, bản ý vốn là đề hoàng pháp, theo đòi tâm đại từ đại bi của Như Lai để giải trừ khổ nạn cho chúng sinh ...

Kiều Phong nghĩ thầm: "Thanh âm uy nghiêm kia chắc hẳn là giọng của Huyền Từ đại sư, phương trượng chùa Thiếu Lâm". Lại nghe ông nói tiếp:

-... trừ một ma đầu, ấy là cứu được vô số thế nhân. Sư đệ, kẻ đó có phải là Cô Tô Mộ Dung chăng?

Kiều Phong nghĩ bụng: "Việc này lại có liên quan đến họ Mộ Dung đất Cô Tô. Nghe nói Huyền Bi đại sư của phái Thiếu Lâm tại cảnh giới nước Đại Lý bị người ta ám toán, không lẽ họ nghĩ là Mộ Dung công tử hạ độc thủ hay sao?". Chỉ nghe Huyền Khổ đại sư nói:

-Phương trượng sư huynh, tiểu đệ không dám đề sư huynh cùng các sư huynh đệ phải lo lắng cho mình để phải tăng thêm nghiệp báo. Người kia nếu như biết bỏ con dao đồ tể xuống, quay đầu lại là thấy bên ngay, còn như chấp mê không tỉnh, ôi, thì y chỉ tự mình làm khổ mình thôi. Người đó hình dáng ra sao cũng chẳng cần phải nói đến nữa.

Huyền Từ phương trượng nói:

-Được rồi! Sư đệ đại giác cao kiến, sư huynh này còn quá chấp nê, xem ra không bằng được.

Huyền Khổ nói:

-Tiểu đệ muốn được tĩnh tọa một chút để mặc tưởng sám hối.

Huyền Từ đáp:

-Thôi được! Sư đệ cố gắng giữ gìn.

Chỉ nghe tiếng cửa mở ra, một nhà sư cao gầy chậm chậm đi trước. Ông đi được chừng một trượng, đằng sau là một đoàn người đi theo, tổng cộng mười bảy nhà sư. Cả mười tám người ai nấy đều chấp tay, cúi đầu mặc niệm, thần tình thật là trang nghiêm. Đợi các nhà sư đi xa rồi, trong nhà lặng yên không một tiếng động nhưng Kiều Phong bị tình hình làm cho khuất phục nhất thời không dám hiện thân gõ cửa. Bỗng nghe Huyền Khổ đại sư nói:

-Giai khách từ xa đến sao còn chần chừ chưa vào?

Kiều Phong giật mình kinh hãi, nhủ thầm: "Ta nín thở ngưng khí, người khác đâu có ở cách ta một vài thước cũng chưa chắc đã phát giác ta nằm phục nơi đây. Tai của sư phụ thánh như thế, nội công tu tập quả là cao cường". Nghĩ thế ông bèn cung kính đi đến trước cửa phòng nói:

-Sư phụ an hảo, đệ tử Kiều Phong khấu đầu bái kiến sư phụ.

Huyền Khổ "A" lên một tiếng :

-Phong nhi đây ư? Ta lúc này đang nghĩ đến con đây, chỉ mong được gặp con một lần, mau vào đi.

Trong giọng nói đầy vẻ vui mừng, Kiều Phong mừng lắm, vội rào bước tiến vào, lập tức quì xuống khấu đầu nói:

-Đệ tử bình thời ít khi được hầu hạ khiến cho sư phụ phải nhớ mong. Sư phụ khỏe mạnh hài nhi thật mừng không đề đầu cho hết.

Nói xong ông ngẩng đầu lên, đăm đăm nhìn vào Huyền Khổ. Huyền Khổ đại sư khuôn mặt vốn dĩ mỉm cười, dưới ánh đèn đầu nhìn thấy khuôn mặt Kiều Phong đột nhiên sắc mặt đại biến, đứng phắt dậy, run run nói:

-Người ... người ... thì ra là người, người là Kiều Phong đây sao, chính tay ta ... ta dạy được đứa học trò giỏi thật?

Về mặt ông vừa kinh ngạc lại vừa thống khổ, lại dường như chen lẫn thương xót và tiếc nuối. Kiều Phong thấy sư phụ thần sắc lạ lùng, trong lòng hết sức khùng khiếp nói:

-Sư phụ, hài nhi chính là Kiều Phong đây.

Huyền Khổ đại sư nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Hay lắm!

Ông liên tiếp nói ba câu "Hay lắm" mà không nói gì thêm nữa. Kiều Phong không dám hỏi thêm, lặng yên đợi ông giáo huấn sai bảo thêm điều gì, ngờ đâu đợi một hồi lâu, Huyền Khổ đại sư thủy chung không nói thêm lời nào nữa. Kiều Phong nhìn lại khuôn mặt sư phụ, thấy các bắp thịt ông đã cứng đờ không chuyển động, về mặt trước sau vẫn nguyên như thể không đổi chút nào, không khỏi kinh hoàng nhảy dựng lên, giờ tay sờ vào bàn tay ông cảm thấy hơi lạnh, vội vàng thăm lại hơi thở, hóa ra khí đã tuyệt từ bao giờ.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 36: Hồ Hán Ân Cừ Tu Khuynh Anh Hùng Lệ

Ai chia kẻ Hán người Hồ,

Bên Nam bên Bắc oán thù triền miên.

Anh hùng gặp cảnh đảo điên,

Nuốt cay ngậm đắng biết nghiêng bên nào?

\*

\*\*

Biến cố đó khiến Kiều Phong há hốc mồm, mắt mờ trùng trùng, trong đầu hết sức hỗn loạn: "Sư phụ vừa trông thấy ta liền sợ hãi đến chết là sao? Không thể như thế được, ta có điều gì đáng sợ đâu? Có lẽ ông sớm đã bị thương rồi". Thế nhưng ông không dám tra xét thân thể nhà sư.

Ông cố gắng định thần, trong bụng đã quyết: "Nếu như lúc này ta lảng lạng trốn đi thì đâu có phải là bản sắc của một Kiều Phong hảo hán hiền ngang này? Việc ngày hôm nay đâu có nguy hiểm vạn phần cũng phải tra xét cho ra nguồn cội mới xong". Ông đi ra khỏi nhà, lớn tiếng kêu lên:

-Phương trượng đại sư, Huyền Khổ sư phụ viên tịch rồi, Huyền Khổ sư phụ viên tịch rồi.

Hai câu đó truyền đi thật xa, sơn cốc vang vang tất cả chùa ai cũng nghe thấy. Tiếng kêu tuy hùng hồn nhưng cũng thật là thống khổ. Huyền Từ phương trượng cùng cả bọn chưa về đến nơi ở của mình, bỗng nghe tiếng gọi của Kiều Phong vội vàng quay lại, rào bước chạy đến Chứng Đạo Viện. Chỉ thấy một hán tử cao to đứng sừng sững bên cạnh cửa, giờ tay chùi nước mắt, chúng tăng ai nấy đều ngạc nhiên. Huyền Từ chấp tay hỏi:

-Thí chủ là ai?

Ông quan tâm đến an nguy của Huyền Khổ, không đợi Kiều Phong trả lời, vội vàng xông thẳng vào phòng, thấy Huyền Khổ vẫn còn sừng sững không ngã, lại càng ngạc nhiên. Các nhà sư cùng chạy vào, cúi đầu nhắm mắt tụng niệm kinh văn.

Kiều Phong là người sau cùng đi vào, quì xuống trong lòng khấn thầm: "Sư phụ, đệ tử đến báo tin quá muộn khiến lão nhân gia đã bị độc thủ của người ta rồi. Đệ tử và kẻ gian kia cừu hận lại thêm một tầng nữa. Đệ tử dù phải gian nan đến đâu cũng nhất quyết đi kiếm kẻ băm vằm y ra trăm nghìn mảnh để báo thù cho ân sư".

Huyền Từ phương trượng tụng kinh xong, quan sát Kiều Phong rồi hỏi:

-Thí chủ là ai? Người vừa lên tiếng gọi có phải là thí chủ đây chăng?

Kiều Phong nói:

-Đệ tử Kiều Phong thấy sư phụ viên tịch không dẫn nỗi bi thương làm kinh động phương trượng.

Huyền Từ nghe đến tên của Kiều Phong, hoảng hốt run bắn lên, trên mặt lộ vẻ lạ lùng, chăm chăm nhìn ông một hồi mới nói:

-Thí chủ có phải ... có phải ... là tiền nhiệm bang chủ của Cái Bang đây ư?

Kiều Phong nghe ông hỏi "tiền nhiệm bang chủ Cái Bang" nghĩ thầm: "Tin tức trên giang hồ truyền đi thật nhanh, đã biết ta không còn làm bang chủ Cái Bang nữa rồi, ắt hẳn biết nguyên do vì sao ta bị trục xuất khỏi Cái Bang". Ông bèn đáp:

-Đúng thế!

Huyền Từ nói:

-Thí chủ vì sao đang đêm lại xông vào tệt tự? Làm sao thấy Huyền Khổ sư đệ viên tịch?

Kiều Phong trong lòng có trăm ngàn điều muốn nói nhưng nhất thời không biết phải nói gì, đành đáp:

-Huyền Khổ đại sư là thụ nghiệp ân sư của đệ tử, không biết ân sư bị thương ra sao, bị kẻ nào ra tay hạ thủ?

Huyền Từ phương trượng nghẹn ngào đáp:

-Huyền Khổ sư đệ bị người ta đánh trộm, trên ngực trúng trọng thủ một chưởng, gân cốt đứt hết rồi, ngũ tạng cũng nát bấy, chỉ nhờ nội công thâm hậu nên mới gượng được đến bây giờ. Chúng ta hỏi y địch nhân là ai, y bảo hoàn toàn không quen biết, lại hỏi hung thủ hình dáng tuổi tác ra sao, y nói đến thất khổ của nhà Phật, trong đó "oán tăng hội" là một trong những điều khổ nên gặp phải oan gia đối đầu thành ra có dịp giải thoát nên hình dáng hung thủ nhất định không nói ra.

Kiều Phong chợt hiểu ra: "Thì ra chúng tăng đã biết sư phụ bị trọng thương rồi, niệm Phật tụng kinh chính là để tiễn người về cõi Tây phương". Ông nghẹn ngào nói:

-Các vị cao tăng bụng dạ từ bi không nhớ đến oán thù. Đệ tử là kẻ tục gia, thể nào cũng bắt kẻ gian kia chặt y ra muôn ngàn nhát để báo thù cho ân sư. Quý tự cửa ngõ thâm nghiêm, không biết hung thủ lên vào lối nào?

Huyền Từ trầm ngâm chưa trả lời thì một lão tăng thân thể bé nhỏ đột nhiên cười khẩy nói:

-Thí chủ lên vào chùa Thiếu Lâm, chúng ta cũng chẳng ngăn trở phát giác được, hung thủ kia dĩ nhiên cũng muốn đến thì đến, muốn đi thì đi khác nào vào chỗ không người.

Kiều Phong khom lưng vòng tay nói:

-Đệ tử vì việc khẩn bách, không kịp ở ngoài sơn môn thông tri cầu kiến, quả là thất lễ, khẩn khoản xin chư vị sư phụ tha thứ cho. Đệ tử và phái Thiếu Lâm uyên nguyên thực sâu xa, quyết không dám khinh hốt mạo phạm chút nào.

Câu sau cùng của ông có ý muốn nói nếu như phái Thiếu Lâm bị mất mặt thì chính mình cũng xấu lây, trong bụng biết rằng việc mình lên vào hậu viện chùa Thiếu Lâm đến khi hô hoán người khác mới biết, nếu như việc này truyền ra ngoài thì tiếng tăm phái Thiếu Lâm bị tổn thương rất lớn.

Ngay lúc đó, một chú tiểu bụng một bát thuốc còn bốc hơi nghi ngút đi vào phòng, nói với thi thể Huyền Khổ:

-Sư phụ, xin dùng thuốc.

Y chính là sa di phục thị Huyền Khổ vừa ở Dược Vương Viện sắc một thang thuốc trị thương Cửu Chuyển Hồi Xuân Thang đem đến cho sư phụ. Y thấy Huyền Khổ đứng sừng sững không ngã nên không biết ông đã chết rồi. Kiều Phong trong lòng buồn khổ, nghẹn ngào nói:

-Sư phụ đã ...

Chú tiểu kia quay lại nhìn ông, đột nhiên rú lên:

-Chính người! Người ... người lại đến!

Chỉ nghe choang một tiếng, bát thuốc trong tay rơi xuống đất vỡ tung tóe, thuốc lẫn mảnh bát văng ra tứ tung. Chú tiểu nhảy lùi về sau hai bước, nép vào một góc tường, la hoảng:

-Chính y, đã thương sư phụ chính là y.

Y vừa kêu lên thể mọi người ai nấy đều kinh hoàng. Kiều Phong lại càng kinh sợ, lớn tiếng nói:

-Người nói gì?

Chú tiểu kia chỉ chừng mười hai mười ba tuổi, trông thấy Kiều Phong cực kỳ sợ hãi, trốn ở sau lưng phương trượng Huyền Từ, bấu lấy tay áo ông, kêu lên:

-Phương trượng, phương trượng!

Huyền Từ nói:

-Thanh Tùng, không việc gì phải sợ, cứ nói ra đi, có phải y là người đã thương sư phụ không?

Chú tiểu Thanh Tùng đáp:

-Chính y, y dùng chưởng đánh vào ngực sư phụ, con ở ngoài cửa sổ trông rõ ràng. Sư phụ, sao sư phụ không đánh trả y đi.

Cho đến giờ phút này, y vẫn chưa biết Huyền Khổ đã viên tịch rồi. Huyền Từ phương trượng nói:

-Người nhìn cho kỹ, đừng nhận lầm người khác.

Thanh Tùng đáp:

-Con nhìn thấy thật rõ ràng, y mặc áo màu tro, mặt vuông, lông mày xéch lên, miệng to tai lớn, chính là y. Sư phụ đánh lại y đi.

Một luồng hơi lạnh chạy dọc theo xương sống Kiều Phong, nghĩ thầm: "Đúng rồi, hung thủ đã cải trang giống hệt ta để giả họa cho mình. Sư phụ nghe nói ta trở về, vốn dĩ cực kỳ hoan hỉ, thế nhưng vừa thấy mặt ta, thấy ta giống hệt kẻ đã đã thương mình thành ra mới nói: "... thì ra là ngươi, ngươi là Kiều Phong đấy sao, chính tay ta ... ta dạy được đứa học trò giỏi thật". Sư phụ cùng ta hơn mười năm qua không gặp lại, ta từ một đứa trẻ đã thành người lớn rồi, tướng mạo không còn như xưa nữa. Ông nghĩ đến Huyền Khổ đại sư trước khi chết liên tiếp ba lần nói câu "Hay lắm!", lòng đau như dao cắt: "Sư phụ trúng phải trọng thủ của người rồi nhưng cũng không biết kẻ địch là ai, đến khi gặp ta, nhận ra hung thủ và ta tướng mạo tương đồng, cực kỳ buồn thảm nên đau lòng mà chết. Sư phụ bị trọng thương đáng ra chưa chết đâu có nghĩ được rằng nếu đúng là ta ra tay hạ thủ sao lại còn đến gặp ông làm gì".

Bỗng nghe tiếng người lao xao rồi một đám người rào bước chạy đến trước Chứng Đạo Viện thì ngừng lại. Hai nhà sư khom lưng cung kính tiến vào, chính là nhị tăng trì giới, thủ luật đã từng giao chiến với Kiều Phong ở chân núi Thiếu Thất. Trì giới tăng chỉ mới nói được một câu:

-Bẩm cáo phương trượng ...

Y trông thấy Kiều Phong, vẻ mặt tỏ ra phần nộ và kinh ngạc, không hiểu sao ông đã tới đây từ bao giờ. Tất cả những nhà sư khác cũng hằm hằm, chăm chăm nhìn Kiều Phong. Huyền Từ phương trượng thân sắc trang nghiêm, chậm rãi nói:

-Thị chủ tuy không còn ở trong Cái Bang nữa nhưng cũng là một nhân vật thành danh trong võ lâm. Hôm nay giá lâm tề tụ, không hiểu vì có gì ra tay đánh chết Huyền Khổ sư đệ, mong được chỉ giáo.

Kiều Phong thở dài một tiếng, phục xuống vái lạy thi thể Huyền Khổ đại sư:

-Sư phụ, lúc sư phụ lâm chung cũng còn bảo rằng đệ tử ra tay hại thầy để phải nuốt hận mà viên tịch. Đệ tử tuy vạn lần không dám mạo phạm sư phụ nhưng gian nhân gia hại thầy cũng vì đệ tử mà ra. Hôm nay đệ tử đâu có chết để ta ân sư cũng không có gì ân hận thế nhưng từ nay đại cừu của sư phụ không ai trả thù. Đệ tử phạm vào tôn nghiêm của chùa Thiếu Lâm, xin sư phụ tha thứ cho.

Chỉ nghe hừ hừ hai tiếng, ông thối ra hai hơi thật dài. Hai chén đèn dầu trong điện lập tức tắt ngấm, căn phòng tối đen như mực. Kiều Phong khi khẩn nguyện đã tính toán kế sách thoát thân. Ông vừa thối tắt đèn, tay trái liền tung chưởng đánh vào sau lưng thủ luật tăng, chưởng đó toàn dùng lực âm nhu không làm tổn thương nội tạng của y nhưng lại đẩy thân hình cao to của y bay tung ra khỏi cửa.

Trong bóng đêm các nhà sư thấy có tiếng gió, đều nghĩ rằng Kiều Phong chạy ra khỏi cửa nên liền dùng cầm nã thủ pháp, chớp luôn vào người thủ luật tăng. Các nhà sư ai nấy đều định bụng không muốn dùng trọng thủ giết chết Kiều Phong, chỉ định bắt ông lại tra hỏi thêm ông giết chết Huyền Khổ đại sư là có gì. Hơn chục cao tăng đó đều là nhất lưu hảo thủ của chùa Thiếu Lâm, mà đã là hạng nhất của chùa Thiếu Lâm thì cũng là hạng nhất trong võ lâm.

Cầm nã thủ của mỗi người không giống nhau, người nào cũng có chỗ độc đáo. Chỉ trong cùng một lúc, Cầm Long Thủ, Ứng Trảo Thủ, Hồ Trảo Công, Kim Cương Chỉ, Ác Thạch Chưởng ... các loại cầm nã tối cao minh của phái Thiếu Lâm đều chớp lên người thủ luật tăng.

Các nhà sư võ công quả là cao cường, trong đêm tối chỉ nghe tiếng gió mà vẫn không sai một li. Gã thủ luật tăng phen này chịu đủ mọi loại khổ sở, chỉ trong phút chốc các yếu huyết toàn thân đều trúng cầm nã thủ pháp, thân thể lơ lửng trên không mà miệng không nói ra được lời nào, kinh lịch đó từ cổ tới nay chắc chưa ai từng phải chịu bao giờ.

Những cao tăng đó lịch duyệt rất nhiều, phương cách ứng biến cực kỳ chính xác, lập tức có mấy người nhảy lên, đứng chặn giữ trên mái nhà. Các cửa trước cửa sau của Chứng Đạo Viện luôn các ngõ ngách, các nơi hiểm yếu trong giây lát đều có cao thủ án ngữ. Không nói gì Kiều Phong thân thể cao to, dầu ông có biến thành con chồn con cáo cũng chẳng làm sao thoát nổi.

Chú tiểu Thanh Tùng vội lấy hỏa đao, hỏa thạch châm mấy ngọn đèn dầu trong phòng, mọi người mới hay mình đã bắt nhầm thủ luật tăng. Thủ tọa Đạt Ma Viện là Huyền Nạn đại sư liền truyền hiệu lệnh, tất cả các tăng lữ ai nấy ở nguyên vị trí không được loạn động. Quần tăng đều nghĩ thầm, Kiều Phong đâu có lớn mật cũng không dám một thân một mình xông vào một nơi đầm rồng hang hổ như chùa Thiếu Lâm để giết người, thế nào cũng có cường viện, ắt hẳn sẽ thừa cơ thi hành âm mưu khiến có thể trúng kế diệu hồ ly sơn.

Hơn chục cao tăng trong Chứng Đạo Viện cùng số tăng chúng do trì giới tăng dẫn đến liền chia ra tra xét những khu lân cận Chứng Đạo Viện, tưởng như mọi tầng đá cũng đều lật lên, tàn cây bụi cỏ nào cũng có người dùng côn đập vào. Tuy các nhà sư ai nấy bụng dạ từ bi, lại có đức hiếu sinh nhưng việc đó cũng khiến vô khối cóc nhái, chuột chù, châu chấu, kiến ong bị chết oan rất nhiều.

Lục soát hơn một giờ sau, chỉ còn thiếu cuộc cả đất lên tìm nhưng nào có thấy Kiều Phong đâu? Mọi người ai nấy tặc lưỡi luôn mồm, thật là kỳ quái, có người buột mồm chửi rủa mấy câu, khiến cho điều "ác ngữ" trong mười điều giới của nhà Phật không sao giữ được. Lúc đó mới khiêng di thể Huyền Khổ đại sư vào Xá Lợi Viện để thiêu, còn thủ luật tăng thì đưa xuống Dược Vương Viện điều trị. Quần tăng ủ rũ lạng lạng ai nấy đều cảm thấy kỳ này chùa Thiếu Lâm quả là mất mặt. Chùa Thiếu Lâm cao thủ đông như kiến, lại có cả mười vị cao tăng võ công thanh vọng hơn người, người nào trong võ lâm tên tuổi cũng đều vang dội, vậy mà để cho Kiều Phong tay không vào ra như chỗ không người, chẳng nói gì việc giết hay bắt được ông ta, đến đào tẩu cách nào cũng chẳng ai đoán ra được.

Thì ra Kiều Phong đã liệu rằng một khi biến cố xảy ra, các nhà sư sẽ chạy ra truy tìm tứ phía, còn ngay ở trong nhà thì lại lơ là. Do đó khi ông vừa đánh

bật thủ luật tăng đi rồi, lập tức co người lại, chui tọt xuống dưới gầm giường nơi Huyền Khổ đại sư vẫn thường nằm, mười ngón tay bấu lên các thang giường, thân hình ép sát vào dưới đáy. Mặc dầu cũng có người cúi xuống xét qua dưới gầm giường nhưng làm sao thấy ông ta được. Đến khi pháp thể của Huyền Khổ đưa đi rồi, chấp sự tăng liền đóng cửa Chứng Đạo Viện lại không cho ai vào nữa.

Kiều Phong nằm dưới gầm giường tai nghe tiếng các nhà sư xục xạo một hồi lâu rồi tiếng người lặng dần, nghĩ thầm "Đợi đến khi trời sáng thì thoát thân không phải là dễ, lúc này không chạy đi thì còn lúc nào?". Từ dưới gầm giường ông len lén chui ra, đẩy cửa phòng, chuyễn thân nấp đằng sau gốc cây.

Ông nghĩ bụng mặc dù tiếng người đã yên nhưng tăng chúng chùa Thiếu Lâm chưa thể nào bỏ cuộc mà lơ là phòng bị. Chứng Đạo Viện ở tại phía cực tây của chùa Thiếu Lâm, nếu chạy về hướng tây sẽ vào ngay trong núi. Một khi đã ra khỏi chùa Thiếu Lâm rồi, các nhà sư sẽ phải trải rộng ra, dẫu có gặp nhau thì cũng không thể nào ngăn chặn ông được. Thế nhưng ông không muốn động thủ với các nhà sư Thiếu Lâm, chỉ mong sau này bắt được hung thủ, dẫn đến chùa nói cho rõ đầu đuôi. Hôm nay nếu như giao đầu với thêm một nhà sư, thì lại kết thêm một mối oán thù, giả sử như mình lỡ tay đánh người bị thương hoặc chết thì lại thêm một mối lo.

Ông mắt nhắm mắt tích ở phía tây chùa, quần tăng ắt sẽ canh chừng nghiêm mật các đường nẻo thông qua núi về hướng tây. Ông suy tính một chút, nghĩ bụng cách ổn thỏa nhất là đi ngược lại về hướng đông xuyên qua chùa mà ra.

Nghĩ vậy ông bèn khom người lén theo các gốc cây che cho mình, qua bốn tòa viện xá, nấp dưới gốc một cây bồ đề, bỗng thấy đằng sau một cái cây ở trước mặt có hai nhà sư nằm phục nơi đó. Hai nhà sư đó không nhúc nhích chút nào, trong bóng đêm thật khó mà phát giác, có điều ông nhãn quang sắc bén nên nhìn thấy ánh sáng lấp lánh của thanh gươm dao một nhà sư cầm trong tay, nghĩ thầm "Nguy hiểm thực! Nếu như ta cốt chạy cho nhanh, hành tàng thể nào cũng bại lộ". Ông ngồi chờ ở phía sau gốc cây thêm một lát, hai nhà sư kia vẫn không động đậy, cái kẻ "ôm cây đợi thỏ, há miệng chờ sung" kia quả là ghê gớm, nếu như mình chỉ hơi cử động là bị hai người đó nhìn thấy ngay nhưng cũng không thể nào cứ ngồi đó mãi.

Ông hơi trầm ngâm, nhặt một viên đá nhỏ, giơ ngón tay búng ra. Kinh lực ông sử dụng thật khéo, lúc đầu thì chậm nhưng sau thì nhanh, lúc mới bắn ra không có chút thanh âm nào nhưng được bảy tám trượng rồi mới rít lên thật mạnh, lao thẳng vào gốc cây nghe cách một tiếng gậy ra một tiếng động lạ.

Hai nhà sư kia vội khom lưng chạy tới. Kiêu Phong đợi cho hai nhà sư đó qua khỏi mình rồi mới tung mình nhảy lên, lén luôn vào căn nhà ở bên cạnh, dưới ánh trăng nhìn rõ biển ngạch viết ba chữ Bồ Đề Viện. Ông biết rằng hai nhà sư kia không thấy gì khác lạ thể nào cũng quay trở về, thành thử không ngừng mà lại chạy thẳng ra phía sau, xuyên qua tiền đường chạy vào hậu điện.

Chỉ trong chớp mắt đã thấy một bóng người cao lớn nhanh nhẹn đi thường ở phía sau chạy vụt qua, thân pháp trên đời ít gặp. Kiêu Phong kinh hãi nghĩ thầm "Hảo thân thủ, người đó là ai đây? □. Ông thu chương về hộ vệ thân thể, quay đầu nhìn lại, không khỏi bật cười, thấy trước mặt là một đại hán giờ một tay lên thủ thế, khom người nép mình, giữ miếng đằng trước mặt, khí thế trịnh trọng như hòn núi. Thì ra trước mặt pho tượng trong hậu điện là một chiếc bình phong, trên tấm bình phong có gắn một chiếc gương đồng cực lớn, chùi sáng bóng lộn, tấm kính chiếu rõ thân mình, trên tấm gương có khắc bốn hàng kinh, trước tượng Phật là hai ngọn đèn dầu, dưới ánh sáng lơ mờ vẫn còn đọc được:

Nhất thiết hữu vi pháp,

Như mộng huyễn bào ảnh.

Như lộ diệt như điện,

Đương tác như thị quan. \_

Những gì có tướng có hình,

Khác gì bóng nước pháp phùng chơi voi.

Mong manh hạt móc giữa trời,

Thấy kia thoát đó đã rời thế gian.

Kiều Phong mỉm cười quay đầu lại, đang toan cất bước, bỗng đứng tưởng như bị ai đánh mạnh vào đầu, lập tức ngẩn ngơ, chỉ trong một chớp mắt ông dường như nghĩ đến một việc cực kỳ trọng yếu nhưng việc đó là việc gì thì mơ mơ hồ hồ không tìm ra.

Ngẩn người ra một lát, vô ý lại nhìn vào trong chiếc gương đồng, thấy bóng sau lưng của mình mới chợt tỉnh ngộ: "Mới rồi ta vừa nhìn thấy bóng sau lưng mình vậy là ở đâu ra? Ta cũng chưa từng thấy chiếc gương nào lớn đến thế này thì cách nào mà lại nhìn thấy bóng sau lưng mình được?". Ông còn đang xuất thần bỗng nghe bên ngoài có tiếng chân người, vài người đi vào trong điện.

Còn đang hoang mang chưa biết trốn chỗ nào, thấy trên bàn thờ có ba pho tượng Phật, vội vàng lén lén nép vào sau lưng pho tượng thứ ba. Nghe tiếng chân cả thầy sáu người, chia thành hai hàng, song song đi vào hậu điện mỗi người ngồi trên một chiếc bồ đoàn. Kiêu Phong từ sau pho tượng nhìn ra, thấy cả sáu nhà sư đều tuổi trung niên, nghĩ thầm "Nếu như lúc này mình lén ra ngoài hậu điện, sáu nhà sư võ công chỉ bình thường thì không thể nào biết được, thế nhưng nếu chỉ có một người nội công cao thâm, mất tinh tai thính thì sẽ phát giác ngay. Chỉ bằng chờ đây thêm một chút nữa rồi hãy tính".

Bỗng nghe nhà sư đầu tiên mé phải nói:

- Sư huynh, Bồ Đề Viện trống không như thế sao lại có kinh thư là thế nào? Sao sư phụ lại sai chúng ta đến trông chừng đề phòng địch nhân đến ăn trộm?

Nhà sư bên trái mỉm cười nói:

-Đây là chỗ bí mật của Bồ Đề Viện, không nên nói nhiều.

Nhà sư bên phải lại tiếp:

-Hừ, tiểu đệ xem chừng sư huynh cũng không biết nốt.

Nhà sư phía bên phải bị khích chịu không nổi bèn nói:

-Ta không biết thật chẳng? "Nhất mộng như thị" ...

Y mới nói nửa chừng chợt nhớ phải cảnh giác lập tức ngưng bật. Nhà sư bên phải lại hỏi:

-Cái gì mà lại "nhất mộng như thị"?

Nhà sư ngồi hàng thứ hai liền nói:

-Chi Thanh sư đệ, bình thời người đâu có lăm mồm lăm miệng, sao hôm nay lại cứ nhai nhăng hỏi mãi thế? Nếu người muốn biết bí mật của Bồ Đề Viện sao không đi hỏi sư phụ của người đi?

Nhà sư tên Chi Thanh kia không dám hỏi thêm nữa, một lát sau mới nói:

-Để tôi ra sau đi giải một chút.

Y nói xong liền đứng lên. Y từ phía phải đi về phía cửa hông bên trái, vừa đến sau lưng người thứ năm, đột nhiên giờ chân phải lên, đá trúng ngay huyệt Huyền Khu ở sau lưng. Huyệt Huyền Khu ở vào vị trí bên dưới đốt xương sống thứ mười ba. Nhà sư đó đang ngồi xếp bằng trên bồ đoàn, huyệt Huyền Khu nằm ngay sát mép chiếu, bị đầu ngón chân của Chi Thanh đá trúng, thân hình liền từ từ ngã xuống bên phải. Gã Chi Thanh kia ra tay thật nhanh, lại nhẹ nhàng không có chút động tịnh gì, tiếp theo liền đá vào huyệt Huyền Khu của nhà sư thứ tư, rồi kế đó nhà sư thứ ba, chỉ trong nháy mắt đã đánh ngã liền ba người.

Kiều Phong ngồi đằng sau tượng Phật nhìn thấy rõ ràng, trong bụng kỳ lạ, không hiểu vì lý do gì mà nhà sư kia lại giờ trò tấn công đồng bọn. Lại thấy gã Chi Thanh giờ chân lên đá vào nhà sư thứ hai ở bên trái, đầu mũi chân vừa đụng vào huyệt đạo y thì hai trong số ba nhà sư bị điểm huyệt liền từ bồ đoàn ngã lăn ra, đầu đụng vào gạch lát trên diện nghe lách bạch. Nhà sư bên trái giật mình, vội đứng bật dậy xem thế nào, vừa kịp thấy Chi Thanh giờ chân đá ngã người ngồi bên hữu, lại càng kinh hãi quát lên:

-Chi Thanh, ngươi làm gì thế?

Chi Thanh giờ tay chỉ ra ngoài nói:

-Xem kìa, ai đến thế kia?

Nhà sư kia quay đầu nhìn ra, Chi Thanh liền tung chân bên phải, đá mạnh vào sau lưng y. Cú đá đó cực kỳ nhanh, thế nào cũng trúng mới phải, thế nhưng chiếc gương đồng ở phía trước chiếu rõ ràng ngón đòn đánh lén kia, nhà sư liền nghiêng người tránh qua, đánh trả lại một chưởng, kêu lên:

-Ngươi có điên không?

Chi Thanh xuất chưởng nhanh như gió, đầu đến chiêu thứ tám thì nhà sư kia bị trúng một quyền vào bụng dưới, tiếp theo lại bị bồi thêm một cú đá. Kiêu Phong thấy Chi Thanh ra chiêu âm nhu độc địa, xem chừng không phải gia số của phái Thiếu Lâm, trong lòng càng thêm lạ lùng.

Nhà sư kia biết mình không địch lại, vội kêu lên:

-Có gian tế, có gian tế ...

Chi Thanh nhảy vọt tới, tả quyền đâm luôn vào ngực y, nhà sư đó lập tức lăn ra bất tỉnh. Chi Thanh vội chạy tới trước chiếc gương đồng, giờ ngón tay trở bên phải, vịn vào chữ "nhất" ở hàng kinh văn đầu tiên một cái. Kiêu Phong lại thấy y mò xuống xoay chữ "mộng" ở hàng thứ hai, nghĩ thầm: "Nhà sư kia nói bí mật là "nhất mộng như thị", nhưng trên tấm gương có đến bốn chữ như, không biết y xoay chữ như nào?"

Chi thấy Chi Thanh giờ ngón tay vịn chữ "như" đầu tiên ở hàng thứ ba, rồi tiếp theo vịn chữ "thị" ở hàng thứ tư. Tay y chưa rời khỏi tấm gương đã nghe tiếng kệt kệt, tấm gương đồng chậm chậm ngã ra.

Nếu như lúc này Kiêu Phong muốn trốn đi thì quả là dịp bằng vàng nhưng ông nổi dạ hiếu kỳ, muốn biết vì lý do gì mà nhà sư Thiếu Lâm kia lại làm hại đồng môn, sau tấm gương đồng có cái gì không chừng có thể liên quan đến việc Huyền Khô đại sư bị hại.

Nhà sư phía bên trái khi bị Chi Thanh đánh ngã đã kêu toáng lên, chùa Thiếu Lâm vốn dĩ có hơn một trăm nhà sư đang đi tuần ở phía tây núi, vừa nghe tiếng vội vàng lục tục chạy đến, bốn bề đông tây nam bắc của Bồ Đề Viện chỗ nào cũng có tiếng chân rầm rập.

Kiều Phong trong bụng chần chừ: "Không thể để cho bọn họ thấy được tung tích của ta". Thế nhưng các nhà sư đã kéo đến rồi, mọi người ai ai cũng



chăm chăm nhìn Chi Thanh, cơ hội thoát thân vẫn còn rất nhiều, chẳng việc gì phải vội vàng đào tẩu. Ông thấy Chi Thanh giờ tay mò mò trong một cái lỗ hổng phía sau tấm gương nhưng không lấy được gì cả. Vừa ngay lúc đó, tiếng chân người từ phương bắc chạy đến đã ngừng ngay trước cửa Bồ Đề Viện.

Chi Thanh dậm chân, xem ra cực kỳ thất vọng, đang định xoay mình bỏ đi, đột nhiên khom mình thò đầu vào phía sau chiếc gương, vui mừng nói:

-Ở đây rồi!

Y giờ tay cầm lấy một chiếc bao nhỏ bỏ vào túi rồi toan tìm đường chạy, thế nhưng khi đó bốn phía đã có rất đông sư sai bao vây, không còn đường nào nữa. Chi Thanh nhìn quanh quất rồi chạy ra lối cửa trước của Bồ Đề Viện. Kiều Phong nghĩ thầm: "Gã này bỏ chạy ra thế nào cũng bị bắt ngay". Ngay lúc đó, bỗng thấy có hơi gió ập tới, có người đã xông vào chỗ ông đang ẩn mình. Kiều Phong nghe gió biến hình, tay trái vuron ra đã chớp ngay được cổ tay địch nhân, tay phải liền thò ra đè luôn vào huyết Thần Đạo trên lưng y, nội lực nhả ra gã kia liền toàn thân mềm nhũn không còn động đậy gì được nữa.

Kiều Phong bắt được kẻ địch rồi, chăm chú nhìn kỹ tướng mạo y, tưởng ai hóa ra Chi Thanh. Ông ngạc nhiên một chút lập tức hiểu ra: "Thì ra là thế! Gã này cũng tính toán như ta, chui vào đằng sau tượng Phật để trốn, khéo làm sao lại đứng ngay pho tượng thứ ba, chắc là vì pho tượng này to hơn cả. Vì có gì lúc đầu y chạy ra cửa trước, rồi lại len lén quay trở vào đây? Ồ, dưới đất có năm nhà sư nằm đó, nếu người khác chạy vào hỏi, cả năm người đều nói là y đã chạy ra cửa trước rồi, mọi người sẽ không ai tra xét gì Bồ Đề Viện nữa. Ôi, người này quả là lắm mưu mẹo".

Kiều Phong trong bụng nghĩ thầm không thể nào thả Chi Thanh ra, bèn ghé vào tai y nói nhỏ: "Nếu ngươi há mồm kêu, ta sẽ một chưởng đánh chết ngươi ngay, có biết không?". Chi Thanh gật đầu.

Ngay lúc đó từ cửa cái bảy tám nhà sư chạy vào, trong đó có ba người cầm đuốc, đại điện liền sáng bừng lên. Chúng tăng nhìn thấy trong đại điện có năm nhà sư ngã lăn nơi đó, lập tức xôn xao lên:

-Gã ác tặc Kiều Phong kia lại hạ độc thủ rồi!

-Ồ, Chi Trầm, Chi Uyên sư huynh đây mà!

-Ôi chào! Không xong rồi! Chiếc gương đồng này sao bị đẩy ra? Kiều Phong ăn cắp kinh thư ở Bồ Đề Viện rồi!

-Mau mau bẩm báo phương trượng.

Kiều Phong nghe mấy người đó lao xao bàn tán, chỉ đành gượng cười: "Cái món nợ này lại đổ lên đầu ta". Chi trong giây lát, số nhà sư chạy vào điện mỗi lúc một đông. Kiều Phong thấy Chi Thanh giãy giụa toan đào tẩu thoát thân liền rõ ngay ý định: "Lúc này quần tăng tụ tập ở trên điện, Chi Trầm, Chi Uyên cả bọn chưa tỉnh, chính là cơ hội tốt để Chi Thanh bỏ đi, y cứ việc tự nhiên chạy ra ngoài không ai nghi ngờ vì người nào cũng đồ riết cho ta là hung thủ". Ông lại lập tức nghĩ ngay: "Gã Chi Thanh này cũng chưa phải là tính khôn cho lắm chứ lúc này y việc gì phải trốn vào đây? Y từ trong điện đi ra, đâu có ai hỏi han gì mà sợ?".

Đột nhiên trong điện tất cả mọi người đều im bật, không còn ai mở miệng nói một lời nào, kể đó chúng tăng đồng thanh nói:

-Tham kiến phương trượng, tham kiến thủ tọa Đạt Ma Viện, tham kiến thủ tọa Long Thụ Viện.

Chi nghe lớp lớp mấy tiếng nhẹ, ai đó đã xuất chương võ bọn năm nhà sư Chi Trầm, Chi Uyên tỉnh lại, rồi có người hỏi:

-Lại do Kiều Phong ra tay hay sao? Làm sao y biết được bí mật của tấm gương đồng?

Chi Trầm đáp:

-Không phải Kiều Phong mà là Chi Thanh ...

Đột nhiên y tung mình nhảy lên chửi:

-Giỏi nhỉ, vì có gì ngươi ra tay ám toán đồng môn?

Kiều Phong nấp ở sau lưng pho tượng không thể đoán được y đang chửi ai. Chi nghe tiếng một người kinh hãi kêu lên:

-Chi Trầm sư huynh, sao sư huynh lại nắm tôi?

Chi Trầm giận dữ đáp:

-Ngươi đã ngã năm người chúng ta, ăn trộm kinh thư, thật là lớn mật. Bẩm cáo phương trượng, phản tặc Chi Thanh lên mở đồng kính trong Bồ Đề Viện ăn trộm kinh thư đầu trong đó.

Người kia kêu lên:

-Cái gì? Cái gì? Tôi từ nãy vẫn ở bên cạnh phương trượng, làm sao có thể ăn trộm kinh được?

Một giọng nói già nua khàn khàn nói:

-Hãy đóng chiếc gương đồng lại đã rồi kể lại tình hình xem ra thế nào?

Chỉ Uyên đến đóng chiếc gương lại như cũ. Nhờ thế tình hình quần tăng trên điện thế nào Kiều Phong đều nhìn trong tấm đồng kính thật rõ ràng thấy một nhà sư hoa chân múa tay, cực kỳ kịch động. Kiều Phong đưa mắt nhìn y không khỏi hoảng hốt giật mình, thì ra người đó chính là Chỉ Thanh. Kiều Phong ngạc nhiên quay đầu nhìn lại nhà sư bị ông bắt được ngồi bên cạnh thấy tướng mạo so với người ở dưới kia không khác một mảy, nhìn kỹ lắm cũng chỉ thấy khác đôi chút, thế nhưng chỉ thoạt nhìn qua thì không thể nào phân biệt được. Kiều Phong nghĩ thầm: "Trên đời này người có hình dáng giống nhau như thế quả là hiếm có. Đúng rồi, chắc hai người là anh em sinh đôi. Mạo này thật hay, một người xuất gia ở chùa Thiếu Lâm, một người ở ngoài chờ đợi, đợi đúng thời cơ liền ăn mặc giả làm sư vào ăn trộm kinh. Gã Chỉ Thanh kia nếu như một bước không rời phương trượng thì không ai có thể nghĩ y được".

Chỉ nghe Chỉ Trầm kể lại Chỉ Thanh làm cách nào thám thính được bí mật của chiếc gương đồng, mình vô ý nói hớ bốn chữ ra sao, Chỉ Thanh giả bộ ra ngoài đi tiểu rồi lên tấn công bốn người, sau đó động thủ đánh ngã mình. Trong khi Chỉ Trầm kể chuyện, bốn bốn người Chỉ Uyên liền tiếp phụ họa, chứng thực lời của y không sai chút nào.

Huyền Từ phương trượng từ đầu chí cuối thần sắc vẫn thản nhiên, đợi cho Chỉ Trầm nói xong mới chậm rãi hỏi lại:

-Người nhìn rõ chứ? Quả đúng là Chỉ Thanh chăng?

Chỉ Trầm và cả bọn Chỉ Uyên cùng đáp:

-Bầm cáo phương trượng, chúng đệ tử và Chỉ Thanh không thù không oán lẽ nào lại vu hãm cho y?

Huyền Từ thở dài:

-Chuyện này xem ra có gì khác lạ, Chỉ Thanh vốn dĩ ở bên cạnh ta không hề rời xa, cả thủ tọa Đạt Ma Viện cũng có mặt.

Phương trượng nói ra như thế, quần tăng trên điện còn ai dám nói gì hơn. Thủ tọa Đạt Ma Viện là Huyền Nạn đại sư cũng nói:

-Chính thị, ta cũng thấy Chỉ Thanh hầu hạ phương trượng sư huynh, làm sao y có thể đến Bồ Đề Viện để trộm kinh được?

Thủ tọa Long Thụ Viện Huyền Tịch liền hỏi:

-Chỉ Trầm, gã Chỉ Thanh kia khi động thủ quá chiêu với người, quyền cước có điểm gì khác lạ chăng?

Giọng ông ta đúng là người già nua khàn khàn khi nãy. Chỉ Trầm kêu lên một tiếng đáp:

-Đúng rồi! Sao đệ tử lại không nghĩ ra? Gã Chỉ Thanh kia động thủ cùng đệ tử, sử dụng không phải võ công bản môn.

Huyền Tịch nói:

-Thế thì công phu của môn nào phái nào, người có nhìn ra chăng?

Ông thấy Chỉ Trầm nét mặt hoang mang, không sao trả lời được, bèn hỏi thêm

-Có phải trường quyền chăng? Hay là đánh nhập nội? Cầm nã thủ? Hay là Địa Đường, Lục Hợp, Thông Tỉ?

Chỉ Trầm đáp:

-Y ... y sử dụng công phu cực kỳ âm độc, mấy lần đệ tử bị trúng đòn của y.

Huyền Tịch, Huyền Nạn cùng mấy vị lão tăng vai vế cực cao đưa mắt nhìn phương trượng, ai nấy nghĩ thầm trong chùa hôm nay gặp phải những đối thủ bản lĩnh cực kỳ cao siêu, giờ trò đùa cợt, khiến cho ai nấy như chìm vào trong đám sương mù, kẻ sách trước mắt là cố làm sao tra xét cho ra, đồng thời gặp đâu hay đó thấy chuyện quái lạ đừng hoảng hốt nếu không tăng chúng trong chùa sẽ lo sợ kinh hoàng, e rằng họa hoạn không thể nào giải quyết được.

Huyền Từ chấp hai tay nói:

-Kinh thư cất dấu trong Bồ Đề Viện, là Đại Thừa kinh luận do cao tăng tiền bối viết ra để xiển dương Phật pháp, độ hóa thế nhân, nếu là đệ tử Phật môn lấy được, niệm tụng nghiên cứu dĩ nhiên có ích rất nhiều. Còn như kẻ thế tục lấy được không tôn trọng thì tội họa không phải là nhỏ. Các vị sư đệ, sư đệ, mọi người trở về bản viện nghỉ ngơi đi, những người có chức vụ thì ai làm việc nấy.

Quần tăng nghe lời đi ra, chỉ còn bọn Chỉ Trầm, Chỉ Uyên vẫn cùng Chỉ Thanh cãi lầy ồm tỏi. Huyền Tịch trừng mắt nhìn họ khiến ai nấy hoảng hồn, không còn dám hó hé gì nữa, cùng Chỉ Thanh đi ra.

Tất cả đi hết rồi, trong điện chỉ còn lại Huyền Từ, Huyền Nạn, Huyền Tịch ba người ngồi ở trên bồ đoàn ngay trước tượng Phật. Huyền Từ đột nhiên cất lên:

-A Di Đà Phật, tội nghiệp thay, tội nghiệp thay!

Mấy tiếng đó vừa xong, ba nhà sư phi thân nhảy lên, lòn ra phía sau tượng Phật, từ ba phương vị khác nhau xuất chưởng đánh vào Kiều Phong. Kiều Phong không ngờ ba nhà sư đã nhìn vào tấm gương đồng phát hiện tung tích của mình, lại càng không nghĩ đến ba lão tăng già cả lụ khụ chưa nói gì đã xông lên đánh liền, xuất chưởng uy mãnh nhanh nhẹn đến thế. Chỉ chớp mắt ông thấy khó thở, ngực như bị đè, ba vị cao tăng Thiếu Lâm hợp kích quả là ghê gớm. Ông không còn phân biệt được phương hướng của chưởng lực từ đâu tới, chỉ thấy trái phải trên dưới trước sau chỗ nào cũng bị chưởng lực của ba nhà sư bao trùm, muốn xông ra chỉ còn một cách là dùng ngạnh công, nếu không đã thương được đối phương ắt là mình sẽ bị thương. Ông không kịp suy nghĩ, đành vận sức vào song chưởng đẩy ra đằng trước, nghe lách cách một tiếng lớn, pho tượng Phật đã bị đẩy ngã. Kiều Phong thuận tay xách luôn Chi Thanh, tung mình nhảy tới, bỗng cảm thấy sau lưng kinh phong lợi hại, chưởng lực chưa đến thì hơi gió đã tới rồi.

Kiều Phong không muốn đối chưởng đầu sức với các nhà sư Thiếu Lâm, tay phải liền chộp lấy tấm bình phong trên có gắn tấm gương đồng, xoay tay lật ngược lại, dùng chiếc bình phong như lá chắn che sau lưng, chỉ nghe choang một tiếng lớn, một chưởng của Huyền Nạn đã đánh trúng tấm đồng kính, chấn động khiến cánh tay Kiều Phong ngấm ngấm tê, bình phong chung quanh tấm gương vỡ thành mấy mảnh.

Kiều Phong mượn luôn sức chưởng của Huyền Nạn nhảy vọt đến hơn một trượng về phía trước, bỗng thấy sau lưng có người hít một hơi dài, thanh âm không phải tầm thường. Kiều Phong biết ngay một nhà sư Thiếu Lâm sắp sử dụng một loại võ công giống như Phách Không Thần Quyền, tuy không có gì phải sợ nhưng không muốn đầu công lực với ông ta thành thử cảm chiếc gương đồng chặn sau lưng, nội lực dẫn lên cánh tay bên phải.

Ngay lúc đó, ông cảm thấy chưởng lực của đối phương xeo xéo đánh tới, phương vị có vẻ hơi quái dị. Kiều Phong ngạc nhiên, lập tức tỉnh ngộ, nhà sư kia không đánh thẳng vào lưng ông ta, mà đánh vào hậu tâm Chi Thanh. Kiều Phong và Chi Thanh không hề quen biết, cũng chẳng có ý muốn cứu y, nhưng đã nắm y trong tay, tự nhiên nảy ra ý muốn chiều cổ nên đẩy chiếc đồng kính ra bảo vệ cho Chi Thanh. Chỉ nghe bộp một tiếng, thanh âm tắt ngấm thì ra chiếc gương đồng đã bị chưởng lực của Huyền Nạn đánh nứt từ trước, bây giờ bị thêm Phách Không Chưởng của Huyền Từ thành ra vỡ nát.

Kiều Phong khi giờ chiếc gương ra sau lưng đã kịp nắm Chi Thanh nhảy lên mái nhà, thấy thân thể y nhẹ bỗng, so với tượng tá cao to của y không xứng chút nào nhưng tiếng vỡ vừa vang lên, ông đang đứng trên mái nhà bỗng thấy chân không vững, ngã vật trở lại. Từ khi hành tẩu giang hồ, ông chưa từng gặp phải đối thủ nào lợi hại đến thế, không khỏi hoảng hồn, lập tức quay mình nhẹ nhàng nhưng vững chãi như một hòn núi đứng xuống đất, khí độ trầm hùng tưởng chừng như không coi cường địch vây quanh vào đâu.

Huyền Từ liền nói:

-A Di Đà Phật, Kiều thí chủ, sao ông đến chùa Thiếu Lâm giết người chưa đủ lại còn làm hư hại cả tượng Phật là sao?

Huyền Tịch quát lớn:

-Ném một chưởng của ta xem nào!

Song chưởng của ông ta từ bên ngoài đánh vòng vào, rồi từ từ đẩy vào phía Kiều Phong. Chưởng lực chưa đến, Kiều Phong đã thấy khó thở, chỉ trong khoảnh khắc chưởng lực của Huyền Tịch chẳng khác nào sóng cả ào ào đổ tới.

Kiều Phong vứt chiếc gương đồng xuống, hữu chưởng đánh trả lại một chiêu Kháng Long Hữu Hối trong Hàng Long Thập Bát Chưởng. Hai luồng chưởng lực chạm nhau, nghe ầm một tiếng, cả Huyền Tịch lẫn Kiều Phong đều phải lùi lại ba bước. Kiều Phong chấn động toàn thân thấy như không còn hơi sức, Chi Thanh trong tay tuột ra rơi xuống, nhưng vừa đề chân khễ, lập tức tinh thần sung mãn trở lại, nên không đợi cho Huyền Tịch đánh tiếp chưởng thứ hai, kêu lên:

-Không đấu nữa!

Ông nhắc Chi Thanh lên, phi thân trở lên mái nhà. Huyền Nạn, Huyền Tịch cùng kêu lên một tiếng, lạ lùng vô cùng. Chưởng của Huyền Tịch vừa mới đánh ra đã tập trung hết công lực bình sinh có tên là Nhất Phách Lưỡng Tấn. Sở dĩ gọi là lưỡng tấn là nói về đánh vào đá, đá sẽ vỡ tan văng cả lên người, còn chính mình cũng hôn phi phách tán. Lộ chưởng pháp đó chỉ có một chiêu, chỉ vì chưởng lực quá ư hùng hồn nên khi đối địch không cần sử dụng lần thứ hai kẻ địch đã toi mạng rồi. Chưởng đó sử dụng nội lực bài sơn đảo hải làm cơ sở, dẫu có muốn biến chiêu hay thay đổi thế đánh cũng không ai làm nổi. Ngờ đâu Kiều Phong tiếp chiêu đó rồi, đã chẳng chết ngay tại đương trường mà chỉ trong một thời gian rất ngắn đã hồi sức, cảm người nhảy lên mái nhà chạy mất.

Huyền Nạn than thở:

-Võ công người này quả là giỏi thật.

Huyền Tịch nói:

-Nếu như không sớm trừ khử đi, e rằng hậu hoạn không biết đến đâu mà kể.

Huyền Nạn liền tiếp gật đầu, còn Huyền Từ nhìn theo phía Kiều Phong vừa bỏ đi, ngăn người ra không nói năng gì.

Khi Kiều Phong bỏ đi, ông quay đầu lại nhìn tấm gương đồng bị Huyền Từ phương trượng đánh một quyền nát vụn ra thành mấy chục mảnh tứ tán dưới đất, mảnh nào cũng có bóng sau lưng ông. Kiều Phong đột nhiên thấy lòng bàng hoàng: "Vì sao mỗi lần ta nhìn thấy bóng sau lưng mình, trong bụng có điều gì bất ổn? Không biết có chuyện gì khác thường?". Khi đó ông đang gấp gấp chuyện rời khỏi chùa Thiếu Lâm, trong đầu tuy nổi một mối nghi hoặc

nhưng đang vội vã nên cũng liền quên ngay.

Đường trong núi Thiếu Thất ông rất quen thuộc, luồn xuống sau núi rồi liền kiếm những đường mòn cheo leo mà đi, chạy luôn mấy dặm không nghe tiếng các nhà sư đuổi theo, nên cũng yên dạ, bèn bỏ Chi Thanh xuống đất quá lớn:

-Thôi người tự mình đi đi nhưng đừng nghĩ tới chuyện đào tẩu.

Ngồi đầu Chi Thanh chân vừa chạm đất đã nhũn ra, thân hình co quắp, tưởng chừng đã chết rồi. Kiều Phong ngạc nhiên, vội đưa tay sờ mũi y, thấy hơi thở lúc có lúc không, rất là yếu ớt liền cầm tay xem mạch thấy nhảy cũng rất chậm, xem chừng sắp chết đến nơi.

Kiều Phong nghĩ thầm: "Ta trong bụng còn bao nhiêu chuyện ngờ vực đang tính hỏi người, không thể để cho mi chết dễ dàng như thế được. Gã hòa thượng này lọt vào tay mình, e rằng sợ âm mưu bại lộ nên uống một loại thuốc độc cực mạnh để tự sát".

Ông vội vàng sờ lên ngực y để xem tim còn đập hay không, bỗng thấy như sờ vào vật gì mềm mại, dường như nhà sư đó là một người đàn bà. Kiều Phong vội vàng rút tay về, càng thấy lạ lùng hơn: "Y ... y là đàn bà giả trang ư?". Trong đêm tối không cách nào nhìn kỹ mặt mũi y ra sao. Ông là một con người hào phóng khoáng đạt, không nề tiểu tiết, không phải như Đoàn Dự mê sách giữ kẽ, có rất nhiều cố kỵ nên nắm lưng Chi Thanh nhắc lên, quát hỏi:

-Người là đàn ông hay là đàn bà? Người nếu không nói thực, ta sẽ lột hết quần áo người ra xem cho rõ.

Mỗi Chi Thanh mấp máy dường như định nói gì nhưng không phát xuất được lời nào, đủ biết tính mạng đang lâm nguy chỉ còn treo trên sợi tóc. Kiều Phong nghĩ bụng: "Bất luận người này là nam hay nữ, kẻ tốt hay người xấu cũng không thể để y chết như thế này được". Ông bèn giơ chưởng phải ra đè vào sau lưng y, đưa chân khí từ đan điền ra từ bụng lên cánh tay, từ cánh tay xuống lòng bàn tay truyền vào thân thể Chi Thanh, dầu không cứu được tính mạng y thì cũng có thể hỏi y được vài điều manh mối. Một lúc sau, mạch Chi Thanh dần dần mạnh lên, hô hấp cũng đều trở lại. Kiều Phong thấy y nhất thời không chết nữa, trong bụng cũng đỡ lo nghĩ thầm: "Nơi đây cách chùa Thiếu Lâm chưa xa không nên ở lâu". Ông liền bồng Chi Thanh ngang trên hai tay, rào bước đi về phía hướng tây bắc.

Khi đó ông mới thấy thân hình Chi Thanh cực kỳ nhẹ nhàng, không tương xứng với dáng dấp cao to của y chút nào, nghĩ bụng: "Ta lột quần áo y ra thì không ổn nhưng chẳng lẽ đến giây vớ y mình cũng không coi được hay sao?". Ông giơ tay kéo tăng hài bên phải của y, nắm vào thấy cứng ngắt không phải thịt da người, hơi kéo mạnh một cái, một vật gì đó theo tay tuột ra, hóa ra là một chiếc chân giả làm bằng gỗ. Ông thò tay mò chân Chi Thanh gặp ngay một bàn chân nhỏ nhắn mềm mại. Kiều Phong kêu lên một tiếng, nghĩ thầm: "Quả nhiên là một người đàn bà".

Ông lập tức thi triển khinh công, chạy mỗi lúc một nhanh, đến khi trời tờ mờ sáng, tính ra phải cách chùa Thiếu Lâm đến hơn năm chục dặm, bèn ôm Chi Thanh đến một khu rừng nhỏ ở gần bên, gặp một khe suối chảy ngang liền đi đến bên dòng nước, vốc nước vỗ lên mặt Chi Thanh, lại dùng tay áo cà sa lau mấy cái, đột nhiên từng mảng từng mảng thịt da là tả rơi xuống. Kiều Phong sợ đến nhảy dựng lên: "Sao da thịt cô ta lại rã nát ra thế này?". Ông chăm chú nhìn, thấy bên dưới những mảng da lở loét, là làn da mịn màng nhắn nhụy trắng ngần.

Chi Thanh được Kiều Phong ôm chạy đi vốn dĩ nửa tỉnh nửa mê, lúc này mặt bị vỗ nước lạnh liền mở mắt ra, nhìn thấy Kiều Phong, gương nở một nụ cười, nói nhỏ:

-Kiều bang chủ!

Thế nhưng vì quá yếu đuối, chỉ gọi được một tiếng rồi lại nhắm mắt thiếp đi. Kiều Phong thấy khuôn mặt nàng loang loang lỗ lỗ, chỗ lõm chỗ lõm nhìn không ra tướng mạo thế nào, liền lấy tay áo cô ta đem nhúng xuống nước, lau mạnh lên mặt mấy cái, bao nhiêu phấn đống trên mặt trôi đi, lộ ra khuôn mặt xinh tươi của một thiếu nữ. Kiều Phong thất thanh kêu lên:

-Hóa ra là A Châu cô nương!

Kẻ giả trang làm Chi Thanh lên vào Bồ Đề Viện chùa Thiếu Lâm chính là A Châu, thị tì của Mộ Dung Phục. Thuật dị dung cải trang của nàng quả là siêu tuyệt, dùng chân gỗ nâng cao người lên, lấy bông độn vai độn bụng, lại dùng bột mì trộn hồ đắp cho mặt phồng lên, đội tăng mạo, mặc tăng bào khiến cho những người thường ngày vẫn gặp Chi Thanh như bọn Chi Trâm, Chi Uyên cũng không nhận ra nổi.

Nàng còn đang mơ hồ nghe Kiều Phong gọi "A Châu cô nương" đã toan đáp lời, lại muốn giải thích vì sao mình lên vào chùa Thiếu Lâm nhưng không còn chút lực khí nào nữa, ngay cả lưỡi cũng không còn sử dụng được nên một tiếng "Ừ" cũng nói không ra.

Lúc đầu Kiều Phong cho rằng Chi Thanh là kẻ gian trá hiểm độc, cái chết của cha mẹ và sự phụ mình chắc có liên quan mật thiết đến y nên đành hao phí khí lực cứu y cốt để tra xét cho rõ ngọn nguồn, trong lòng đã định bụng nếu y không nói thì sẽ dùng những độc hình khảo đả bức bách cho ra.

Ngồi đầu khi bộ mặt thật lộ ra rồi, hóa ra lại là cô nàng A Châu hình dáng eo lá, xinh đẹp dễ thương, quả thật dầu nằm mơ cũng không tin nổi. Kiều Phong tuy đã từng gặp mặt A Châu, A Bích vài lần, lại cứu hai nàng từ tay các võ sĩ Tây Hạ nhưng nào có biết A Châu giỏi tài hóa trang, giả như Đoàn Dự thì chắc chàng đã đoán ra rồi.

Kiều Phong lúc này đã biết nàng không phải trúng độc, mà chỉ vì bị thương bởi chưởng lực, hơi suy nghĩ một chút đã biết được lý do, lúc trước Huyền Từ phương trượng dùng Phách Không Chưởng đánh tới, mình dùng tám gương đồng che chở nên không trúng phải A Châu nhưng vì tay trái giờ nàng lên, chưởng lực kinh người kia cũng truyền tới cô gái. Ông nghĩ ra được chuyện đó rồi không khỏi hỏi hận: "Nếu ta không xen vào chuyện người khác cứ để nàng muốn đến thì đến, muốn đi thì đi thì nàng đã thoát thân rồi, không đến nỗi mắc đại nạn hôm nay".

Ông trong bụng vốn đã coi trọng Mộ Dung Phục, nể thần nể cả cây đa, đối với người thị tì cũng lấy mắt xanh mà đãi nên nghĩ thầm: "Nàng ta sở dĩ bị trọng thương như thế này cũng chỉ vì mình mà ra. Nói gì thì nói, thế nào cũng phải tìm đến thị trấn, kiếm thầy lang chữa trị cho khỏi mới xong". Ông bèn

nói:

-A Châu cô nương, để ta bồng cô đến thị trấn trị thương.

A Châu đáp:

-Trong túi tôi có thuốc đó.

Nói xong nàng giơ tay lên nhưng không có hơi sức nào thò vào bọc. Kiều Phong lấy các đồ trong túi nàng ra, ngoại trừ một số bạc vụn, thấy có một sợi xích vàng đúc thật tinh xảo, trên sợi xích có khắc hai hàng chữ nhỏ:

Thiên thượng tinh,

Lượng tinh tinh,

Vinh xán lạn,

Trường an ninh.

Sao trên trời,

Sáng lấp lánh.

Vinh chiếu tỏa,

Mãi an ninh.

Ngoài ra còn có một hộp ngọc nhỏ màu trắng, chính là chiếc hộp Đàm công tặng nàng nơi rừng hạnh. Kiều Phong mừng thầm, biết rằng thương dược này cực kỳ linh nghiệm bèn nói:

-Cứu tính mạng cho cô là quan trọng, xin đừng trách cứ.

Ông bèn đưa tay cởi áo nàng ra lấy Băng Thiềm Cao xoa lên trên ngực. A Châu thẹn đến chín người nhưng không sao tránh né được, vết thương đau nhói lên lại ngắt đi.

Kiều Phong mặc áo lại cho cô gái, bỏ chiếc hộp bạch ngọc và chiếc dây xích vàng vào túi nàng, còn số bạc vụn thì bỏ vào túi mình, đưa tay bồng cô ta lên, rào bước đi về hướng bắc. Đi được độ hơn hai chục dặm, đến một thị trấn lớn nhà cửa sầm uất tên là Hứa Gia Tập. Kiều Phong tìm đến khách điểm lớn nhất, thuê hai phòng, lo liệu cho A Châu nằm yên rồi mới đi mời một thầy thuốc đến khám bệnh.

Thầy lang đó bắt mạch A Châu xong, liền tiếp lắc đầu nói:

-Bệnh của cô nương không có thuốc nào chữa nổi, thang thuốc này tôi cất chỉ là làm hết sức đẩy thôi.

Kiều Phong thấy toa thuốc có các vị cam thảo, bạc hà, cát cánh, ngưu hạ đều là những loại thuốc ôn hòa, đến trị đau bụng cũng không xong. Ông không đi cất thuốc nghĩ thầm: "Nếu như linh dược của Đàm công ở Xung Tiêu Động trị cũng không được thì thuốc của một lang băm ở thị trấn này có ích lợi gì". Nói rồi lại vận chân khí, dùng nội lực chuyển vào thân thể nàng. Chỉ trong khoảnh khắc, gò má A Châu lại hồng lên nói:

-Kiều bang chủ, may mà được ông cứu, nếu như rơi vào tay bọn giặc trọc kia thì tính mạng thiếp chắc chẳng còn.

Kiều Phong nghe nàng nói thấy trung khí sung túc rất lấy làm vui mừng:

-A Châu cô nương, ta cứ lo là cô không khỏi được.

A Châu đáp:

-Ông đừng gọi tôi là cô nương chi chi nữa, cứ gọi A Châu không cũng được rồi. Kiều bang chủ, ông tới chùa Thiếu Lâm làm gì vậy?

Kiều Phong đáp:

-Ta nào có còn làm bang chủ nữa đâu, từ rày đừng gọi là bang chủ nữa nhé.

A Châu đáp:

-Ồ, xin lỗi ông. Thôi thiếp gọi ông là Kiều đại gia.

Kiều Phong nói:

-Đề ta hỏi cô trước, cô đến chùa Thiếu Lâm để làm gì?

A Châu cười đáp:

-Ồ, nói ra ông đừng cười là tiểu nữ phá quấy, thiếp nghe nói công tử chúng tôi đến chùa Thiếu Lâm nên định đi tìm, nói cho công tử biết chuyện Vương cô nương. Ngờ đâu khi vừa bước chân vào cửa, gã hòa thượng Chỉ Thanh kia đã hầm hầm hung tợn nói là đàn bà con gái không được vào chùa Thiếu Lâm. Thiếp tranh cãi với y một hồi, y lại còn mắng thiếp. Thành thử muốn vào chùa đành phải giả làm y, để xem y làm gì được nào?

Kiều Phong mỉm cười nói:

-Cô cải trang vào được chùa Thiếu Lâm mà các nhà sư không biết cô là đàn bà. Sao cô lúc vào được chùa rồi không lộ bộ mặt thật ra cho những hòa thượng đó coi, bọn họ tức đến vỡ bụng mà chết cũng không làm gì cô được.

Ông vốn đối với các nhà sư Thiếu Lâm cực kỳ tôn kính, nhưng vì nay Huyền Khổ đại sư đã chết rồi thứ nữa quần tăng không hỏi cho ra ngô ra khoai đã vu cho ông ba cái đại tội giết cha, giết mẹ, giết thầy, trong lòng không khỏi hậm hực.

A Châu ngồi thẳng lên, vỗ tay cười nói:

-Kiều đại gia, cái ý đồ của ông hay lắm. Để khi nào tiểu nữ khỏi rồi sẽ giả làm đàn ông đi vào chùa, sau đó sẽ mặc lại thành đàn bà, nghênh ngang ngồi giữa Đại Hùng Bảo Điện, chọc cho những nhà sư kia giận đến lăn lộn dưới đất, thế mới thật là thích! A ...

Nàng hơi không đủ, thân hình nhũn ra nằm gục xuống giường, không cử động gì được. Kiều Phong kinh hãi, đưa ngón tay thăm hơi thở, thấy nàng dường như hô hấp hoàn toàn ngừng hẳn. Ông hốt hoảng, vội vàng đưa bàn tay đè vào huyệt Linh Đài ở sau lưng cô gái, đem chân khí truyền vào trong người nàng. Chưa đầy thời gian uống một chén trà, A Châu chậm chậm ngừng đầu lên, cười mỉm mỉm nói:

-Chao ôi, sao đang nói chuyện tự nhiên thiếp lại gục xuống ngủ là thế nào? Kiều đại gia, thiếp thật là không phải.

Kiều Phong biết tình hình xem ra không xong bèn nói:

-Cô chưa được khỏe hẳn, thôi ngủ một chút dưỡng thần.

A Châu đáp:

-Thiếp cũng không thấy mệt, có điều ông cực nhọc đêm khuya, xin đi nghỉ một chút cho lại sức.

Kiều Phong đáp:

-Hay lắm, để chốc nữa ta sẽ qua thăm cô.

Ông quay trở lại phòng khách, gọi năm cân rượu và hai cân thịt bò nóng, ngồi ăn uống một mình. Lúc này trong lòng phiền não, uống rượu vào càng dễ say nên khi uống hết chỗ rượu đó đã thấy hơi ngà ngà. Ông cầm hai chiếc bánh bao đem đến phòng A Châu cho cô ta ăn, vào đến phòng gọi luôn hai tiếng không nghe đáp lại liền đến trước giường thấy nàng hai mắt nhắm nghiền, gò má lỏm xuống, dường như đã chết rồi.

Ông đưa tay sờ trán cô gái, cũng may vẫn còn âm ấm vội vàng dùng chân khí cứu chữa. A Châu từ từ tỉnh lại, cầm lấy chiếc bánh, vui vẻ ăn ngay. Đến lúc này, Kiều Phong biết rằng nàng sơ dĩ sống được toàn là nhờ mình dùng chân khí tặc mệnh, nếu không có chân khí truyền vào người thì chỉ chưa đầy một giờ đã kiệt lực mà chết, nên không biết phải tính sao?

A Châu thấy ông trầm ngâm, mặt lộ vẻ lo lắng bèn nói:

-Kiều đại gia, thiếp bị thương thật là nặng, đến như linh dược của Đàm lão tiên sinh cũng chữa không được, phải không nào?

Kiều Phong vội nói:

-Không, không đâu! Đâu có đến nỗi gì, chỉ nghỉ ngơi vài ngày là khỏe lại ngay.

A Châu đáp:

-Ông đừng nói dối tiện thiếp làm chi. Tự thiếp cũng thấy mình trong người dường như trống không chẳng có chút hơi sức nào cả.

Kiều Phong đáp:

-Cô cứ yên tâm dưỡng bệnh, ta thế nào cũng có cách chữa được cho cô.

A Châu nghe lời nói của ông biết rằng mình bị thương rất nặng, trong lòng không khỏi sợ hãi, tay run lẩy bẩy, chiếc bánh bao ăn dở trong tay rơi bịch xuống đất. Kiều Phong lại tưởng nội lực của nàng hết rồi nên để tay lên trên huyệt Linh Đài.

A Châu lúc này thần trí đã tỉnh táo, thấy một luồng khí ấm áp từ lòng bàn tay ông ta cuộn cuộn truyền vào người mình, lập tức chân tay khớp xương thấy thật dễ chịu. Nàng hơi suy nghĩ liền hiểu ngay mình đã chết đi sống lại mấy lần, đều nhờ được Kiều Phong cứu tỉnh, trong lòng vừa cảm kích lại vừa kinh hoàng. Nàng tuy lạnh lợi thật nhưng dẫu sao tuổi cũng còn nhỏ, nước mắt lăn lăn rơi xuống, nói:

-Kiều đại gia, thiếp không muốn chết, ông đừng bỏ rơi thiếp ở đây.

Kiều Phong nghe nàng nói thật đáng thương, vội vàng an ủi:

-Không thể nào như thế được, cô cứ yên tâm. Kiều Phong này là người thế nào mà lại bỏ rơi một người bạn đang lúc nguy nan?

A Châu đáp:

-Tiểu nữ đâu có xứng đáng làm bạn của ông. Kiều đại gia, liệu thiếp có chết hay chẳng? Người chết đi rồi có thành ma quỷ hay không?

Kiều Phong đáp:

-Cô đừng có lo lắng. Cô tuổi còn nhỏ như thế, bị thương nhẹ như thế này làm gì mà chết được?

A Châu đáp:

-Ông không đánh lừa thiếp đấy chứ?

Kiều Phong đáp:

-Không đâu!

A Châu nói:

-Đại gia là nhân vật anh hùng nổi danh trong võ lâm, ai ai cũng nói: Bắc Kiều Phong, Nam Mộ Dung. Ông và công tử chúng tôi kẻ nam người bắc ngang ngựa nhau, đã có bao giờ nói mà không làm chưa?

Kiều Phong mỉm cười nói:

-Hồi còn bé, ta cũng hay nói láo. Về sau khi hành tẩu trên giang hồ rồi thì không đánh lừa ai nữa.

A Châu hỏi:

-Ông bảo thương thế của tiểu nữ không nặng, thế chẳng là nói láo là gì?

Kiều Phong nghĩ thầm: "Nếu như cô biết mình bị thương nặng thì trong lòng thế nào cũng bồn chồn, chữa bệnh lại càng khó khăn thêm. Vì cô nàng nên nói gì thì nói, cũng đành phải nói láo vậy". Ông bèn nói:

-Ta không nói láo cô đâu.

A Châu thở dài một tiếng nói:

-Được rồi, thiếp cũng an tâm. Kiều đại gia, tiểu nữ cầu xin ông một việc nhé?

Kiều Phong hỏi:

-Chuyện gì?

A Châu đáp:

-Tối nay ông ở bên cạnh thiếp, đừng đi đâu.

Nàng cho rằng một khi Kiều Phong ra khỏi phòng rồi, liệu chừng mình không sống được tới khi trời sáng. Kiều Phong đáp:

-Được rồi, dẫu cô không nói ta cũng sẽ ngồi bên cạnh đây với cô. Thôi cô đừng nói nữa, ngủ một giấc cho ngon đi.

A Châu nhắm mắt lại, một lát sau lại mở mắt ra nói:

-Kiều đại gia, thiếp không ngủ được, lại xin ông một việc nữa, liệu có được chẳng?

Kiều Phong hỏi:

-Chuyện gì thế?

A Châu đáp:

-Khi còn nhỏ mỗi khi thiếp không ngủ được thì mẹ thiếp lại đến bên cạnh giường hát ru cho thiếp nghe. Chỉ cần hát ba bài là thiếp ngủ say ngay.

Kiều Phong mỉm cười:

-Bây giờ đi kiểm mẹ cô chẳng phải là chuyện dễ dàng.

A Châu thờ dài một tiếng, buồn bã nói:

-Cha thiếp, mẹ thiếp nào có biết ở đâu, cũng không biết có còn sống hay đã chết. Kiêu đại gia, ông hát cho thiếp nghe vài khúc, liệu có được chăng?

Kiều Phong gượng cười, một người đàn ông hùng tráng như ông, nay hát ru cho một cô gái nhỏ ngủ thật chẳng còn ra thể thống gì, bèn đáp:

-Ca hát quả thực ta không biết.

A Châu hỏi lại:

-Thế khi còn nhỏ, mẹ ông không hát ru ông hay sao?

Kiều Phong gãi đầu nói:

-Cái đó thì dường như là có nhưng ta quên hết rồi. Dẫu có nhớ thì ta cũng không biết hát.

A Châu thờ dài:

-Nếu ông không chịu hát thì cũng đành vậy biết sao hơn.

Kiều Phong đầu dụi:

-Không phải là ta không chịu hát mà là không biết hát đấy thôi.

A Châu đột nhiên nghĩ ra một chuyện, vỗ tay reo lên:

-À, được rồi, Kiêu đại gia, tiểu nữ lại xin ông một việc khác, lần này ông phải chịu đấy nhé.

Kiều Phong thấy cô gái nhỏ này tính tình thật ngây thơ hồn nhiên, làm chuyện gì cũng thật ngoài dự liệu, nàng nói lại xin một chuyện khác thật không biết là chuyện tình nghịch quái lạ gì bèn hỏi lại:

-Cô phải nói ra trước, nếu ta làm được thì sẽ làm, còn không làm được thì thôi.

A Châu đáp:

-Chuyện này ở trên đời chỉ cần bốn năm tuổi cũng đều làm được, ông thử xem có dễ dàng không nào?

Kiều Phong không để mắc lừa nàng liền đáp:

-Thế chuyện đó là chuyện gì cô cứ nói rõ trước đi đã.

A Châu cười khúc khích nói:

-Được rồi, vậy ông kể chuyện cho thiếp nghe đi, anh em nhà thỏ cũng được mà mẹ con nhà sói cũng hay, thiếp đều ngủ được.

Kiều Phong nhíu mày, trên mặt lộ vẻ gượng gạo. Mới chẳng bao lâu, ông là một nhân vật khí khái hiên ngang, lãnh tụ quần hùng, bang chủ một đại bang lớn nhất giang hồ. Chỉ mới vài ngày qua, đã bị người ta bãi chức bang chủ trục xuất ra khỏi Cái Bang, cha mẹ, sư phụ ba người thân thiết nhất đều qua đời trong một buổi, đến ngay bản thân mình là Hồ hay là Hán, thân thể cũng chưa minh bạch, lại mang tội phản nghịch giết ba người thân bao nhiêu việc cùng đổ lên đầu, chẳng một ai chia xẻ vui buồn, âu cũng đành chịu. Ngờ đâu nơi khách điểm này, lại bầu bạn một tiểu cô nương để cô đòi ca hát, kể chuyện, những việc ỉ ôi ăn không ngồi rồi như thế, trước đây ông chỉ nghe nửa câu đã bùng tai bỏ đi. Ông bình sinh chỉ thích cùng bạn bè uống rượu, đánh đố, nhậu nhẹt rúc lác, càng vui càng hăng, nếu không thì cũng đàm luận chuyện quân quốc đại sự, nói chuyện thiên hạ anh hùng. Có bao giờ kể chuyện anh em nhà thỏ mẹ con nhà sói cho người nghe, quả là nực cười.

Thế nhưng chỉ trong một chớp mắt, ông chợt nhìn thấy khuôn mặt A Châu dung nhan tiêu tụy đăm đăm trông đợi, nghĩ thầm "Nàng bị thương nặng như thế, xem chừng khó mà qua khỏi được, chỉ dứt một hơi thở là táng mạng ngay. Nàng muốn nghe kể chuyện, thôi ta cứ thuận miệng kể cho nàng nghe". Ông liền nói:

-Được rồi, để ta kể chuyện cho cô nghe, chỉ sợ chuyện không hay thôi.

A Châu vui mừng ra mặt nói:

-Thế nào cũng hay lắm, mau mau kể đi.



Kiều Phong tuy nhận lời nhưng bảo ông kể chuyện thì cũng chưa biết nói gì, một lát sau mới nói:

-Thôi, để ta kể chuyện con sói nhé. Ngày xưa ngày xưa có một ông già đi chơi ở trong núi trông thấy một con chó sói bị người ta trói bỏ trong một chiếc bao vải. Con chó sói mới khấn khoản xin ông lão thả nó ra, ông già liền cởi chiếc bao cho con chó sói ra. Con chó sói ...

A Châu ngắt lời:

-Con chó sói mới bảo là mình đang đói, đòi ăn thịt ông già, phải không nào?

Kiều Phong đáp:

-Ồ, thì ra truyện này cô nghe rồi.

A Châu đáp:

-Đó là chuyện con sói ở trong rừng. Tiểu nữ không thích nghe truyện trong sách, thiếp muốn nghe truyện ngoài đời kia.

Kiều Phong ngẫm nghĩ rồi nói:

-Không phải truyện trong sách mà là truyện ngoài đời. Được rồi, để ta kể một truyện cậu bé nhà quê cho cô nghe.

Ngày xưa, nơi chân núi có một gia đình rất nghèo, hai vợ chồng chỉ có một đứa con trai. Khi đứa trẻ lên bảy, thân thể thật là cao lớn, đã đi theo cha lên núi chặt củi được rồi. Một hôm, người cha bị bệnh mà nhà thì nghèo quá không dám đi mời thầy lang, cũng không có tiền mua thuốc.

Thế nhưng người cha bệnh mỗi ngày một nặng thêm, không uống thuốc thì không xong, người mẹ đành đem sáu con gà mái, một rổ trứng đem ra chợ bán.

Bán tất cả gà lẫn trứng được bốn tiền, người mẹ mới đi mời thầy lang. Thế nhưng thầy lang kia lại bảo rằng, đường vào trong núi xa quá không muốn đi xem bệnh, người mẹ hết sức cầu khẩn nhưng gã thầy lang vẫn nhất mực lắc đầu.

Người mẹ lại quì xuống van lạy, thầy lang mới nói: "Đến xem bệnh ở nơi thâm sơn cùng cốc như thế, chẳng bỏ cái công bị nhiễm lam sơn chương khí. Có bốn tiền thì chữa trị được bao nhiêu?". Người mẹ mới nín vạt áo thầy lang, gã liền giăng ra, ngờ đâu bà ta nắm chặt quá, nghe soẹt một tiếng chiếc áo rách ngay một mảnh dài. Thầy lang đó giận quá, mới xô người mẹ ngã lăn ra, lại đá bồi thêm một cái rổ mạnh, nhất định bắt đền nói là áo này mới may, đáng giá hai lượng bạc.

A Châu nghe tới đây, nhỏ nhẹ nói:

-Gã thầy lang đó quả là quá ư độc ác.

Kiều Phong ngẩng đầu nhìn ra cửa sổ đang tối dần, chậm rãi nói:

-Thằng bé ở bên cạnh mẹ, thấy mẹ nó bị người ta hiếp đáp, liền xông lên, vừa đánh vừa cắn tên thầy lang. Thế nhưng y chỉ là một đứa bé, có bao nhiêu sức lực nên bị thầy lang kia xách lên, vứt ra ngoài cửa. Người mẹ vội vàng chạy ra xem con mình thế nào, gã thầy lang sợ người đàn bà tiếp tục rầy rà liền đóng chặt cổng lại. Đứa bé trán bị đụng vào một tảng đá, chảy bao nhiêu là máu. Người mẹ sợ rắc rối nào có dám gõ cửa nhà thầy lang bắt đền, chỉ vừa khóc mếu vừa dắt con về nhà.

Đứa bé kia khi đi ngang một tiệm đồ sắt, thấy trên sạp bày đầy các loại dao dùi để giết bò giết heo. Người thợ rèn khi đó đang lo việc mời chào khách mua cây mua bừa, không để ý, đứa bé liền len lén ăn cắp một con dao nhọn, giấu dưới áo, đến mẹ nó cũng không hay biết gì cả.

Về tới nhà rồi, người mẹ mới kể lại mọi chuyện cho người cha nghe, lại sợ người cha bức mình bệnh sẽ nặng thêm, mới lấy bốn lượng bạc ra giao cho ông ta, ngờ đâu khi thò vào túi thì không còn thấy tiền bạc đâu nữa.

Người mẹ vừa hoảng hốt vừa lạ lùng mới chạy ra hỏi con, thấy đứa bé tay cầm một con dao sáng loáng, đang mài trên tảng đá liền hỏi: "Con dao đó ở đâu mà có?". Thằng bé đâu có dám thú nhận là mình ăn trộm nên nói dối là người ta cho nó. Mẹ nó dĩ nhiên không tin, thứ dao mới như thế mua ở chợ cũng phải tiền rưỡi, hai tiền, ai lại đại giết đem cho một đứa trẻ?

Hỏi y ai cho, thằng bé ấp úng không trả lời được. Bà mẹ mới thở dài nói: "Con ơi! Ba mẹ nghèo khổ, bình thường chẳng bao giờ mua đồ chơi cho con, quả thật tội cho con quá. Con mua con dao đó để chơi, thân con trai cũng không có gì không phải. Thế nhưng tiền còn dư con đưa lại cho mẹ, cha con bị bệnh mình mua miếng thịt nấu canh cho cha con ăn". Thằng bé nghe thế liền trợn mắt hỏi lại: "Tiền dư nào?". Người mẹ nói: "Thế bốn tiền của mình, con lấy đi mua dao rồi, phải không nào?". Đứa trẻ hốt hoảng kêu lên: "Con không có lấy tiền, con không có lấy tiền". Cha mẹ y trước nay chưa hề đánh mắng y, tuy chỉ là một đứa trẻ mấy tuổi nhưng cũng coi y như một người khách, lúc nào cũng thật nể nang ...

Kiều Phong nói đến đây, chột chột dạ: "Vì sao lại thế nhỉ? Trên đời này cha mẹ đối với con cái đâu có ai như thế bao giờ, đâu có thương yêu nuông chiều, cũng chẳng hề nể nang khách sáo đến thế". Ông lẩm bẩm nói một mình:

-Vì sao lại có chuyện lạ lùng như thế?

A Châu hỏi lại:

-Có gì mà lạ lùng?

Nàng nói đến hai tiếng sau cùng hơi thở chỉ còn mong manh như tơ. Kiều Phong biết chân khí trong người nàng đã kiệt, lập tức giờ chuông đề lên lưng cô gái, đem nội lực truyền vào. A Châu tinh thần tạm khôi phục, thở dài nói:

-Kiều đại gia, mỗi lần ông truyền khí cho thiếp, nội lực của mình lại tiêu hao một phần. Người luyện võ chân khí nội lực là quan trọng hơn cả, ông đối với tiểu nữ như thế, A Châu ... làm sao đáp đền được?

Kiều Phong cười nói:

-Ta chỉ cần tĩnh tọa thở nấp vài giờ thì nội lực chân khí lại trở lại bình thường, có gì đâu mà nói chuyện báo đáp? Ta với chủ nhân các cô Mộ Dung công tử thiên lý thần giao, tuy chưa từng gặp nhau nhưng lòng ta đã coi y như bạn bè rồi. Cô là người nhà y, việc gì phải coi ta như người xa lạ?

A Châu u uẩn nói:

-Cứ mỗi một giờ, chân khí của tiểu nữ lại từ từ cạn sạch, đại gia chẳng thể nào ... chẳng thể nào mãi mãi ...

Kiều Phong nói:

-Cô cứ yên tâm, thế nào mình cũng kiếm được một thầy lang y đạo cao minh, trị lành thương thế cho cô.

A Châu mỉm cười:

-Chỉ sợ thầy lang đó thấy thiếp nghèo khổ, lại sợ nhiễm lam son chương khí, không chịu chữa bệnh cho. Kiều đại gia, câu chuyện ông kể còn dở dang, có cái gì gọi là kỳ quái?

Kiều Phong đáp:

-Ồ, ta buột miệng lỡ lời đấy mà. Người mẹ thấy thằng bé không nhận, cũng chẳng nói thêm, quay trở vào phòng. Một hồi sau, đứa trẻ mài dao xong đi vào thấy người mẹ đang thì thầm với cha nói là y ăn cắp tiền mua dao rồi nhưng lại không nhận. Cha y nói: "Đứa trẻ đó ở với chúng ta trước nay chẳng có gì chơi, nếu nó thích gì thì cứ mặc kệ, mình chớ để nó thêm tủi". Hai người vừa nói tới đây thấy thằng bé đi vào, lập tức im bặt. Người cha vui vẻ xoa đầu y nói: "Con ngoan, từ rày đi chơi nhớ cẩn thận, sao đề va vào đâu đau đến thế?". Việc mất bốn lượng bạc và việc y mua con dao, cha y không nhắc đến một câu, cũng không tỏ ra chút gì gọi là không vui cả.

Thằng bé tuy chỉ mới bảy tuổi đầu nhưng đã sớm biết, nghĩ thầm: "Cha mẹ ta nghi mình ăn cắp tiền đi mua dao, thà rằng hai người hằm hằm đánh ta một trận, chửi ta một chốc, ta cũng chẳng buồn. Quả thật hai người thương ta thật". Y trong lòng không an mới nói với cha: "Cha, con không lấy tiền, con dao này không phải con mua đâu!". Người cha nói: "Mẹ con nhiều chuyện, không kiếm thấy tiền thì cũng đã sao? Việc gì mà phải tra hỏi ầm nhà ầm cửa, đúng là đàn bà lòng dạ nhỏ nhen. Hào hải tử, đầu con có đau lắm không?". Thằng bé đành trả lời: "Không sao cả!". Y toan lên tiếng biện bạch nhưng chẳng biết bắt đầu từ đâu thành thử trong bụng ầm ứ, bỏ cả cơm chiều chui vào giường ngủ.

Y nằm trên giường trằn trọc qua lại, không cách nào ngủ được, lại nghe tiếng mẹ khóc rầm rức, chắc là lo cha bị bệnh nặng thêm, thêm bức tức chuyện ban ngày bị gã thầy lang kia chửi mắng đánh đập. Thằng bé bèn len lén trở dậy, nhẩy cửa sổ ra ngoài, đi suốt đêm đến thị trấn tới trước nhà tên thầy lang. Căn nhà đó cửa trước cổng sau đều đóng chặt không cách nào vào được. Thằng bé thân hình nhỏ bèn theo lỗ chó chui vào, thấy một căn phòng ánh đèn chiếu qua giấy dán cửa sổ, hóa ra gã thầy lang chưa ngủ còn đang sắc thuốc. Thằng bé đẩy cửa ...

A Châu lo cho đứa trẻ vội nói:

-Thằng bé đó đang đêm len vào nhà người ta, e rằng sẽ bị lôi thôi.

Kiều Phong lắc đầu:

-Không đâu. Gã thầy lang nghe tiếng người mở cửa, chẳng thèm ngẩng lên chỉ hỏi: "Ai đó?". Thằng bé không trả lời, đi tới gần, rút con dao nhọn đâm luôn một nhát. Người nó thấp, nhát dao trúng ngay bụng thầy lang, y chỉ hự được một tiếng rồi ngã lăn ra.

A Châu rú lên một tiếng, kinh hãi hỏi:

-Thằng bé đó đâm chết ông thầy thuốc ư?

Kiều Phong gật đầu nói:

-Đúng thế. Thằng nhỏ lại chui lỗ chó ra, quay trở về nhà. Trong đêm tối đi về mấy chục dặm quả là mệt mỏi. Sáng sớm hôm sau, người nhà thầy lang mới phát giác y đã chết, vỡ bụng lòi ruột thật là thảm khốc. Thế nhưng cửa trước cửa sau vẫn đóng chặt, then cài bên trong, hung thủ từ bên ngoài làm sao vào được? Ai cũng nghi người trong nhà làm chuyện này, quan tri huyện liền sai bắt hết anh em, vợ con gã thầy thuốc đem ra tra khảo thẩm vấn, náo loạn cả đến mấy năm, nhà tên thầy lang đó hóa ra tan tành. Vụ đó trở thành một nghi án nơi Hứa Gia Tập.

A Châu hỏi:

-Ông nói Hứa Gia Tập? Người thầy thuốc đó ... ở ngay tại thị trấn này ư?

Kiều Phong đáp:

-Đúng thế! Gã thầy lang đó họ Đặng, vốn là y sinh nổi tiếng nhất thị trấn này, mấy huyện quanh đây đều biết đến. Nhà y ở tại phía tây, trước kia tường cao trắng toát, hiện nay tàn phá cả rồi. Lúc này ta đi mời thầy lang lại xem bệnh cho cô, có đi ngang nhà đó coi nên biết thế.

A Châu hỏi thêm:

-Thế còn người cha bị bệnh thì sao? Bệnh rồi có khỏi không?

Kiều Phong đáp:

-Về sau một nhà sư chùa Thiếu Lâm mang thuốc đến, trị bệnh cho ông ta.

A Châu nói:

-Thế ra chùa Thiếu Lâm cũng có những nhà sư tốt.

Kiều Phong nói:

-Dĩ nhiên là có. Chùa Thiếu Lâm có mấy nhà sư tâm địa nhân hậu, cốt cách hiệp nghĩa, quả đáng cho người ta kính phục.

Ông nói đến đây trong lòng se lại, nghĩ đến thụ nghiệp ân sư Huyền Khổ đại sư. A Châu "Ồ" lên một tiếng, trầm ngâm nói:

-Gã thầy lang kia coi người nghèo chẳng ra gì, không coi tính mệnh họ vào đâu, dĩ nhiên là đáng ghét thật nhưng tội cũng chẳng đáng chết. Thằng bé kia cũng thật là ngang ngược. Thiếp quả không sao tin nổi, một đứa bé mới bảy tuổi đầu đã dám ra tay giết người hay sao? A, Kiêu đại gia, đó là ông kể chuyện xưa chứ không phải thật, đúng không?

Kiều Phong đáp:

-Chuyện đó có thật đấy.

A Châu thở hắt ra một hơi, nhỏ nhẹ nói:

-Thứ trẻ con hung dữ như thế, chắc là ác nhân người Khất Đan.

Kiều Phong đột nhiên run bắn người, nhảy dựng lên nói:

-Cô ... cô nói cái gì?

A Châu thấy ông mặt mày biến sắc, trong lòng kinh hãi nhưng chợt hiểu ra, bèn chữa:

-Kiêu đại gia, Kiêu đại gia, xin lỗi ông, thiếp ... thiếp không phải cố ý nói chạm đến ông. Quả thật không cố ý ...

Kiều Phong ngơ ngẩn một hồi rồi ngồi phịch xuống nói:

-Chắc cô đoán được rồi?

A Châu gật đầu. Kiêu Phong nói:

-Những điều vô tình nói ra mới là thực lòng. Ta ra tay hạ thủ chẳng dung tình, có thực là vì thuộc giòng giống Khất Đan chăng?

A Châu dịu dàng đáp:

-Kiêu đại gia, A Châu nói năng lảng nhảng, ông đừng để bụng làm chi. Gã thầy lang kia đá mẹ ông, ông còn nhỏ đã anh hùng khí khái, giết y đi là phải.

Kiều Phong hai tay ôm đầu nói:

-Cũng chẳng phải chỉ vì y đá mẹ ta, mà là vì y làm cho ta bị nghi oan. Bốn tiền của mẹ ta chắc là khi lồi lồi kéo kéo đã rơi mất. Ta ... ta trong đời ghét nhất là bị nghi oan.

Vậy mà trong mới một ngày, ông đã bị ba mối oan lớn. Chính mình có phải là người Khất Đan không, cũng không còn cách nào biết được, còn vợ chồng Kiêu Tam Hộc và Huyền Khổ đại sư rõ ràng không phải ông ta giết nhưng ai cũng đổ riệt cho ông cái ba đại tội giết cha, giết mẹ, giết thầy. Thế hung thủ thật sự là ai? Người hãm hại ông là ai?

Ngay lúc đó ông lại nghĩ tới một chuyện: "Tại sao cả cha lẫn mẹ ta đều nói, ta ở với hai người thật đáng tủi? Cha mẹ nghèo, làm con dĩ nhiên phải chịu, có gì mà tủi hay không tủi? E rằng mình không phải là con ruột hai người, mà do người ngoài gửi làm con nuôi, ắt người ủy thác việc này thân phận cực cao,

thành thử cha mẹ mới đối với ta nể nang như thế, không phải chỉ nể nang mà còn kính trọng. Người nhờ cha mẹ ta nuôi ta đó là ai? Chắc hẳn là Uông bang chủ rồi".

Cha mẹ ông đối với ông thật khác xa người khác đối với con ruột mình, ông bản tính tình minh đáng ra phải thấy được rồi. Có điều từ bé đã vậy nên coi là bình thường, dù có lợi đến mấy cũng chẳng nghĩ đến, chỉ nghĩ rằng cha mẹ mình tính tình hiền hậu ôn hòa mà thôi. Đến bây giờ nghĩ lại, xem ra mọi việc đều chứng thực rằng mình là giòng giống Khất Đan.

A Châu cất tiếng an ủi:

-Kiều đại gia, người ta bảo ông là người Khất Đan, tiểu nữ xem ra toàn là điều vu oan giá họa. Không nói gì ông nhân nghĩa khẳng khái, bốn bề nghe danh, chỉ riêng việc ông đối với một đứa tiểu a hoàn chẳng vào đâu như thiếp mà cũng hết lòng hết dạ chăm lo, người Khất Đan tàn độc như lang như hổ, so với ông một trời một vực, làm sao sánh được?

Kiều Phong nói:

-A Châu, nếu như quả ta là người Khất Đan, cô có còn để cho ta lo liệu nữa không?

Lúc đó người Hán ở Trung Thổ đối với người Khất Đan căm hận vô cùng, coi chẳng khác gì độc xà mãnh thú. A Châu chừng hững nói:

-Ông đừng nghĩ ngợi vẩn vơ, chuyện đó không thể nào xảy ra được. Nếu như bộ tộc Khất Đan có được một người tốt như ông thì chúng ta còn thống hận họ làm gì?

Kiều Phong lặng thinh không nói, trong bụng nghĩ thầm: "Nếu như quả ta là người Khất Đan, đến một đứa tiểu a hoàn như A Châu cũng chẳng thèm nhìn nhỡi nữa". Chỉ trong một giây, ông thấy đất trời tuy rộng nhưng mình thật không có chỗ dung thân. Trong đầu những điều suy nghĩ dạt dào dâng lên như sóng biển, trong ngực khí huyết sục sôi, biết rằng vì mình tiếp khí cho A Châu mấy bận nên nội lực tiêu hao không phải là ít, lập tức xếp bằng ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh giường, chậm rãi vận khí thổ nạp.

A Châu cũng nhắm mắt dưỡng thần.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 37: Tuy Vạn Thiên Nhân Ngô Vãng Hĩ

Dù cho hang hồ đầm rồng,

Vào sinh ra từ anh hùng nhẹ tên.

Trông ra trời đất mông mênh,

Tắm thân bảy thước lênh đênh một mình.

\*

\*\*

Kiều Phong vận công một hồi lâu, bỗng nghe ở phía tây bắc có hai tiếng lạch cạnh truyền tới, biết là có người trong võ lâm chạy trên mái nhà, kế tiếp phía đông nam cũng có tiếng động. Khi nghe tiếng động phía tây bắc, Kiều Phong cũng không để tâm nhưng khi cả hai bên kẻ tung người hứng như thế, ắt hẳn có kẻ vì mình mà đến đây. Ông hạ giọng nói nhỏ với A Châu:

-Ta ra ngoài một lát, sẽ quay lại ngay, cô không việc gì phải sợ.

A Châu gật đầu. Kiều Phong không thối tắt đèn, cửa phòng vốn dĩ mở hé, ông nghiêng người lên ra, vòng ra ngoài cửa sổ hậu viện, đứng nép sát vào tường.

Chỉ nghe từ một căn phòng trong khách điểm ở phía đông có tiếng người vọng ra:

-Có phải Hướng bát gia đấy chẳng? Xin mời xuống đây.

Người ở phía tây bắc cười nói:

-Quan Tây Kỳ lão lục cũng đã đến rồi.

Người trong phòng đáp:

-Hay lắm! Hay lắm! Xin tất cả vào đi.

Trên nóc nhà hai người lần lượt nhảy xuống, đi vào trong phòng. Kiều Phong nghĩ thầm: "Quan Tây Kỳ lão lục được người đời gọi là Khoái Dao Kỳ Lục, là một hảo hán nổi tiếng đất Quan Tây. Còn Hường bát gia kia là Hường Vọng Hải đất Tương Đông, nghe nói y là người trượng nghĩa sơ tài, võ công cao cường. Hai người này đâu phải là phường gian hiểm, cũng chẳng dấy đưa gì đến ta, ắt không phải vì mình mà đến đây, hóa ra mình nghi lầm. Người trong phòng giọng nghe quen quen, không biết là ai?".

Chỉ nghe Hường Vọng Hải nói:

-Diêm Vương Định Tiết Thần Y đột nhiên phát thiệp anh hùng, mời tất cả đồng đạo giang hồ, chắc hẳn có chuyện khẩn bách, trong đó nói là "anh hào kiến thiệp, tiện thỉnh giả lâm". Bào đại ca, liệu ngươi có biết chuyện gì chăng?

Kiều Phong nghe đến "Diêm Vương Định Tiết Thần Y" lập tức vừa mừng vừa lo: "Tiết Thần Y cũng ở gần đây sao? Ta vẫn tưởng y ở tận Cam Châu, nếu như ở vùng này thì cô tiểu a đầu A Châu có cơ cứu được".

Ông đã từng nghe Tiết Thần Y là thánh thủ số một trong y giới hiện nay, chỉ vì hai tiếng "thần y" quá nổi tiếng nên cái tên thật của y là gì người ta cũng không biết nữa. Truyền thuyết trên giang hồ vốn dĩ hay thổi phồng, nói là đến người chết y cũng cứu sống được, còn người sống thì dù bị thương nặng tới đâu, bệnh khó tới mức nào, y cũng có cách chữa, thành thử Diêm Vương ở dưới âm tào địa phủ cũng khó chịu, mỗi lần sai quí vô thường đi bắt người đều bị Tiết Thần Y ở bên cạnh ngăn trở, chặn đường đoạt mất. Tiết Thần Y y đạo đã như thần mà võ công cũng ghê gớm. Y thích kết giao cùng bằng hữu giang hồ, mỗi khi trị bệnh cho ai đều thỉnh giáo đối phương một vài chiêu võ công. Đối phương cảm cái ân cứu mạng, khi truyền thụ dĩ nhiên chẳng dấu diếm gì nên dạy y những công phu đặc ý nhất.

Lại nghe Khoái Dao Kỳ Lục hỏi:

-Bào lão bản, lâu nay có buôn bán được món gì khá không?

Kiều Phong nghĩ thầm: "Thảo nào người trong phòng nghe tiếng quen quá, thì ra là Một Bản Tiền Bào Thiên Linh. Người này chuyên lấy của người giàu cho người nghèo, cũng có đôi chút hiệp danh, năm xưa khi ta tiếp nhiệm chức vụ bang chủ Cái Bang, y cũng có đến tham dự".

Ông biết được trong phòng có ba người Hường Vọng Hải, Kỳ Lục, Bào Thiên Linh nên không màng tới việc nghe lén chuyện của người khác nghĩ thầm: "Sáng mai mình đến xin gặp Bào Thiên Linh, hỏi y xem Tiết Thần Y hiện đang ở đâu". Ông vừa toan quay về phòng, bỗng nghe Bào Thiên Linh thờ dài một tiếng nói:

-Ôi, mấy hôm nay lòng ta thật xót xa, chẳng còn hứng thú mua bán gì nữa, hôm nay lại nghe thêm y giết cha, giết mẹ, giết thầy bao nhiêu là chuyện ác, càng thêm bức bối.

Nói tới đây y giọng tay vỗ mạnh lên bàn một cái. Kiều Phong nghe nói đến "giết cha, giết mẹ, giết thầy", trong lòng chợt dạ tự hỏi: "Y nói đến ta chăng?". Hường Vọng Hải nói:

-Kiều Phong trước nay tiếng tăm thật lừng lẫy, giả nhân giả nghĩa, biết bao nhiêu người bị y lừa, có ai ngờ đâu y dám làm những tội ác tày trời như thế.

Bào Thiên Linh nói:

-Năm xưa khi y xuất nhiệm bang chủ Cái Bang, ta với y cũng đã có duyên gặp gỡ. Người đó xưa nay ta vẫn mười phần bội phục. Nghe Triệu lão tam nói y là giống giống Khất Đan, chính ta cũng hết sức căi lại, khiến cho Triệu lão tam đỏ mặt tía tai, giận đến hai bên đánh nhau một trận. Ôi, giống người Di Định, quả nhiên có khác gì cam thú, y có đầu được một thời nhưng rồi về sau tính tình hung dữ lại bộc phát ra.

Kỳ Lục nói:

-Nào ai biết rằng y xuất thân từ phái Thiếu Lâm, Huyền Khổ đại sư lại là sư phụ của y.

Bào Thiên Linh nói:

-Chuyện này vốn dĩ cực kỳ bí mật, đến người trong phái Thiếu Lâm cũng chẳng mấy ai biết đến. Thế nhưng Kiều Phong giết sư phụ y rồi, phái Thiếu Lâm đâu có còn dấu được nữa. Tên ác tặc họ Kiều kia tưởng rằng giết cha giết mẹ giết thầy là có thể dấu được lai lịch xuất thân của y, gặp ai cứ chối biệt là xong, có ngờ đâu khéo quá hóa vụng, tội nghiệt càng lúc càng to.

Kiều Phong đứng bên ngoài song cửa, nghe Bào Thiên Linh đoán già đoán non bụng dạ mình nghĩ thầm: "Một Bản Tiền Bào Thiên Linh với ta nghĩ ra cũng có chút giao tình, người này đâu có phải bạ đâu nói đó, thế mà chính y cũng còn nhận định như vậy, huống hồ người khác thì còn tin tới đâu. Ôi, Kiều mỡ bị cái tiếng oan không sao rửa sạch, việc gì phải phí công giải bày cùng ai? Chi bằng từ nay mai danh ản tích, mười năm sau thì bằng hữu giang hồ chẳng còn ai nhớ tới mình, thế là xong". Chi trong một thoáng bao nhiêu hùng tâm tan ra mây khói.

Lại nghe Hường Vọng Hải nói:

-Cứ như huynh đệ đoán, Tiết Thần Y gửi Anh Hùng Thiếp, chắc là để thương nghị làm thế nào đối phó với Kiều Phong. Vị Diêm Vương Định này ghét kẻ ác như kẻ thù, lại nghe y với hai vị Huyền Nạn, Huyền Tịch đại sư của chùa Thiếu Lâm giao tình rất hậu.

Bào Thiên Linh nói:

-Đúng thế! Ta cũng nghĩ là trên giang hồ gần đây ngoài hành vi tàn ác của Kiều Phong ra có còn chuyện gì lớn nữa đâu. Hưởng huynh, Kỳ huynh, mau mau lại đây, tối nay bọn mình uống cạn vài cân rượu trắng, gác chân nói chuyện một phen.

Kiều Phong nghĩ thầm bọn họ nói chuyện đến sáng mai, chắc cũng chỉ thêm dầu thêm mỡ chửi rủa mình suốt đêm mà thôi, không muốn nghe thêm, quay trở về phòng A Châu. A Châu thấy ông mặt mày tái nhợt, trông thật khó coi liền hỏi:

-Kiều đại gia, ông gặp phải kẻ địch chẳng?

Nàng tỏ vẻ lo lắng sợ ông bị nội thương. Kiều Phong lắc đầu, A Châu lúc ấy mới yên tâm hỏi thêm:

-Ông không bị thương đây chứ?

Kiều Phong từ khi bước chân vào chốn giang hồ chỉ có bạn bè kính trọng, địch nhân sợ hãi, làm gì có bao giờ như mấy hôm nay bị người ta khinh bỉ coi thường, nghe A Châu hỏi han như thế, lập tức tính cao ngạo nổi lên lớn tiếng nói:

-Không sao. Cái bọn vô tri tiểu nhân vu oan giá họa cho Kiều mỗ thì dễ chứ ra tay đã thương ta thì chẳng dễ đâu.

Ông đột nhiên chợt nảy ra một mối hung tâm khí khái bèn nói:

-A Châu, ngày mai ta sẽ đi kiếm một danh y nổi tiếng nhất thiên hạ về trị thương cho cô, cô cứ yên tâm ngủ đi.

A Châu thấy thần thái cao ngạo và tính khí của ông, trong lòng không khỏi kính ngưỡng, lại cũng sợ hãi, thấy người trước mặt mình đây hoàn toàn khác hẳn Mộ Dung công tử dầu rằng hai người đều chẳng sợ trời, không sợ đất, đều cùng kiêu ngạo, lại cùng thần khí uy nghi. Thế nhưng Kiều Phong hùng tráng hào khí ngất trời chẳng khác gì một con hùng sư, còn Mộ Dung Phục nho nhã tiêu sái như một con phượng hoàng.

Kiều Phong tâm ý đã quyết, không còn nghĩ ngợi gì thêm, ngồi xuống ghé liền ngủ ngay. A Châu nhìn ánh đèn vàng vọt chiếu trên mặt ông, chỉ một chốc đã nghe tiếng ngáy khò khò, bỗng nhiên thấy Kiều Phong nghiêng rặng, bắp thịt trên mặt hơi giật giật, quai hàm vuông gồng cứng lên. A Châu cảm thấy người đàn ông hùng tráng trước mặt mình xem ra thật đáng thương, so với mình còn bất hạnh hơn nhiều.

Sáng sớm hôm sau, Kiều Phong dùng nội lực tiếp khí cho A Châu, trả tiền quán xong rồi sai tiểu nhị đi thuê một cỗ xe lừa. Ông đỡ A Châu ngồi lên xe, sau đó đi đến bên ngoài phòng của Bào Thiên Linh, lớn tiếng nói:

-Bào huynh, tiểu đệ Kiều Phong bái kiến.

Bào Thiên Linh, Hưởng Vọng Hải và Kỳ Lục ba người ngồi chửi Kiều Phong cả đêm, mệt quá còn đang nằm ngủ, lúc đó chưa dậy, nghe tiếng Kiều Phong bên ngoài, ai nấy hoảng hồn, cùng nhảy khỏi giường, kẻ rút đao, người cầm kiếm, kẻ nhặt tiền. Ba người binh khí trong tay rồi, ai nấy ngơ ngẩn, thấy binh khí của mình người nào cũng có gắn một mảnh giấy nhỏ, trên viết bốn chữ "Kiều Phong bái thượng". Ba người nhìn nhau, trong bụng kinh hãi, biết rằng đêm qua khi đang ngủ đã bị Kiều Phong đùa một mẻ, nếu như muốn lấy mạng ba người thật dễ như trở bàn tay.

Trong ba người thì Bào Thiên Linh quả thật hồ thẹn, y có ngoại hiệu là Một Bán Tiền ban ngày đi rình nhà này nhà khác, tối đến phi thiềm tẩu bích lên vào, lấy tiền trộm bạc là bản lĩnh độc đáo của y, ngờ đâu đêm hôm lại bị Kiều Phong chơi khăm, đến sáng bạch mới hay biết.

Bào Thiên Linh quần nhuễn tiền vào lưng, biết rằng nếu như Kiều Phong muốn lấy mạng mình thì đêm qua đã ra tay rồi, nên xông ra trước cửa nói:

-Cái đầu trên cổ của Bào Thiên Linh này, Kiều huynh lúc nào muốn lấy thì cứ tự tiện mà lấy. Bào mỗ làm cái nghề không vốn, sống chết trong tay Kiều huynh, cũng chẳng đáng gì. Các hạ đến phụ thân, mẫu thân, sư phụ cũng chẳng tha, cái giao tình nhạt như vôi với Bào mỗ ra tay còn phải dung tình gì nữa?

Y nhìn thấy mảnh giấy gắn trên nhuễn tiền nên đã có chủ ý, biết ngày hôm nay sự việc cực kỳ hung hiểm, thà rằng cứ ngang tàng hết sức rồi đến đâu thì đến chứ chạy cũng không xong, chỉ bằng đem tính mạng giao cho y còn hơn. Kiều Phong vòng tay nói:

-Ngày nào noi phũ Thanh Châu đất Sơn Đông từ biệt nhau, thẩm thoát đã mấy năm rồi, Bào huynh phong thái vẫn còn như xưa, quả thật đáng mừng.

Bào Thiên Linh cười ha hả đáp:

-Cũng là sống lấy lát đến ngày hôm nay mà chưa chết đây thôi.

Kiều Phong nói:

-Nghe nói Diêm Vương Định Tiết Thần Y phát thiếp anh hùng nên tại hạ cũng muốn đến xem một chút, đi cùng với ba vị liệu có được chẳng?

Bào Thiên Linh ngạc nhiên, nghĩ thầm: "Tiết Thần Y phát thiếp anh hùng chính là để đối phó với ngươi, bộ ngươi không muốn sống nữa hay sao mà lại một thân một mình vác xác tới chẳng biết có dụng ý gì? Ta thường nghe Kiều bang chủ của Cái Bang gan đã to mà lại tinh tế, trí dũng song toàn, nếu chẳng phải ý mình không sợ thì lẽ nào đưa thân vào lưới, ta đời nào để mắc hãm của ngươi".

Kiều Phong thấy y ngần ngừ không trả lời bèn nói:

-Kiều mẫu có việc phải cầu đến Tiết Thần Y, xin phiền Bào huynh dẫn đường.

Bào Thiên Linh nghĩ bụng: "Ta đang lo chạy không thoát độc thủ của y, đem y dẫn đến anh hùng yến, quần hào vây đánh, dù có ba đầu sáu tay thì cũng quá bất địch chúng. Có điều cùng y đi chung một đường thì vẫn là chín phần chết một phần sống". Tuy y trong bụng phập phồng nhưng nghĩ dẫn Kiều Phong đến Anh Hùng Hội cũng vẫn hay bèn nói:

-Bữa tiệc anh hùng đại yến đó ở Tụ Hiền Trang, ở phía đông bắc cách đây bảy mươi dặm. Kiều huynh muốn đi thì thật hay lắm. Bào Thiên Linh này có lời nói trước, cái hội này cũng chẳng phải hay ho gì, mà bữa tiệc này cũng chẳng vui vẻ, Kiều huynh đi đến đây dù nhiều lần ỉt, đừng trách Bào Thiên Linh này không nói từ đầu".

Kiều Phong thản nhiên cười nói:

-Háo ý của Bào huynh, Kiều mẫu xin tâm lãnh. Anh hùng yến thiết tại Tụ Hiền Trang, vậy thì chủ nhân có phải Du thị song hùng chăng? Tụ Hiền Trang ở đâu hỏi thăm cũng dễ, vậy xin ba vị đi trước, tiểu đệ để một giờ nữa, chậm chậm đi theo cũng chưa muộn, cũng để cho mọi người có thời gian chuẩn bị.

Bào Thiên Linh quay lại nhìn Kỳ Lục và Hường Vọng Hải, hai người chậm rãi gật đầu. Bào Thiên Linh nói:

-Nếu đã vậy, ba người chúng ta ở Tụ Hiền Trang cung kính đón chờ đại giá của Kiều huynh.

Bào, Kỳ, Hường ba người lật đặt trả tiền trọ, nhảy lên ngựa, ra roi chạy thẳng về phía Tụ Hiền Trang. Trên đường hết sức rong ruổi, thỉnh thoảng lại quay đầu nhìn lại chỉ sợ Kiều Phong cười khoái mã, từ sau chạy đến, nhưng may sao trước sau vẫn không thấy ai đuổi theo. Bào Thiên Linh dĩ nhiên là người tâm cơ linh mẫn, còn Kỳ Lục và Hường Vọng Hải cũng là những nhân vật hào khách giang hồ lịch duyệt nhiều, kiến văn rộng rãi. Thế nhưng trên đường ca ba bàn tán, suy luận nhưng vẫn không hiểu được tại sao Kiều Phong lại một thân một mình xông vào anh hùng yến để làm gì.

Kỳ Lục bỗng nói:

-Bào đại ca, đại ca có thấy cỗ xe lớn ở bên cạnh Kiều Phong chăng? Bên trong hẳn có chuyện gì kỳ lạ.

Hường Vọng Hải nói:

-Không lẽ bên trong có mai phục một nhân vật nào lợi hại chăng?

Bào Thiên Linh đáp:

-Dẫu rằng trong xe có chất thật đầy, lên không thờ nổi cùng lắm cũng chỉ được bảy tám mạng, thêm Kiều Phong nữa chung qui cũng chỉ mười người, đến anh hùng yến thì cũng có khác gì thuyền con vào trong sóng cả, có làm được gì đâu?

Còn đang nói chuyện, trên đường đi ba người gặp võ lâm đồng đạo mỗi lúc một đông, ai ai cũng đi đến Tụ Hiền Trang để tham dự anh hùng yến. Lần này anh hùng yến cận ngày mời bất ngờ, người mời cũng không đề tên, trên thiệp lại không đề tên khách, ai nhận được miễn là người trong võ lâm thì đều được hoan nghênh.

Người nhận được thiệp cũng suốt ngày đêm dùng khoái mã chuyển giao cho bạn bè quen biết, người nọ truyền người kia, chỉ mới một ngày một đêm mà đã truyền đi thật xa. Thế nhưng vì thời giờ cấp bách, những người đến Tụ Hiền Trang được phần lớn là ở trong khoảng vài trăm dặm phía tả chùa Thiếu Lâm. Thế nhưng Hà Nam là đất trung châu, ngoài người võ lâm bản địa, phía bắc phía nam ai nghe được tin này cũng đều lên đường đi ngay thành ra số người tham gia không phải là ít.

anh hùng yến lần này do Du Thị Song Hùng của Tụ Hiền Trang liên danh với Diêm Vương Địch Tiết Thần Y cùng mời. Mặc dầu Du Thị Song Hùng Du Ký, Du Câu giàu có hào hiệp, giao du rất rộng, võ công đã cao siêu mà tiếng tăm cũng vang dội nhưng cũng không có một thế lực đáng kể trong võ lâm, không thể coi là đức cao vọng trọng để mời được bấy nhiêu anh hùng hảo hán. Thế nhưng Tiết Thần Y lại là người mà ai ai cũng muốn kết giao. Người học võ ai ai chẳng tự phụ nhưng cũng chẳng mấy người dám tự cho mình là thiên hạ vô địch thủ, mà dẫu có thực là võ công đệ nhất đời nay, cũng không thể nào nói rằng suốt đời không bệnh tật, bị thương. Nếu được kết bạn với vị Tiết Thần Y này thì có khác gì có thêm một tính mạng nữa, nếu không chết ngay tại chỗ, Tiết Thần Y đã ra tay chữa rồi thể nào cũng chết đi sống lại.

Thành thử những ai nhận được thiệp của Du Thị Song Hùng cũng thấy mình được nở mày nở mặt, huống hồ lại có cả tên Tiết Thần Y trên đó, thật có khác gì một đạo bùa cứu mệnh đâu. Ai nấy nghĩ thầm, hôm nay có dịp làm quen với ông ta, người sống trên đầu đao mũi kiếm ai dám chắc mình không có chuyện gì, đến khi sơ xảy lẽ nào Tiết Thần Y lại bỏ mặc không lý tới?

Trên danh thiệp ngoài Tiết Mộ Hoa, Du Ký, Du Câu ba cái tên đó chỉ có thêm một hàng chữ nhỏ:

Du Ký, Du Câu phụ bạch: Tiết Mộ Hoa tiên sinh nhân xưng Tiết Thần Y.

Nếu như không có hàng chữ nhỏ đó, người nhận được thiệp chắc cũng chẳng biết Tiết Mộ Hoa là cao nhân phương nào, số người đến Tụ Hiền Trang mười phần chắc chưa được ba bốn.

Bào Thiên Linh, Kỳ Lục, Hường Vọng Hải ba người đến được trang rồi, Du lão nhị, Du lão câu đích thân ra đón. Vào đến đại sảnh, trong phòng đã ngồi đầy những người. Bào Thiên Linh có người quen, có người không quen nhưng vừa bước chân vào bốn phía đã nhao nhao lên, ai cũng:

-Bào lão bản, phát tài chứ?

-Lão Bào, độ này làm ăn khá không?

Bào Thiên Linh luôn tay vãi chào, hỏi thăm anh hùng các lộ. Y không dám sơ suất chút nào, trong số nhân vật giang hồ đông đảo thế này, kẻ tâm địa hẹp hòi cũng không phải là ít, chỉ cần quên gật đầu chào, hay thiếu một nụ cười đáp lễ, không chừng gây chuyện với người ta để sau này mang họa vào thân, có khi mất mạng, cũng không phải là chuyện lạ gì.

Du Câu đưa y đến người ngồi chủ vị phía đông, Tiết Thần Y liền đứng lên nói:

-Bào huynh, Kỳ huynh, Hường huynh ba vị đại giá quang lâm, thực chẳng khác gì nạm vàng lên mặt lão hủ, thật là cảm kích.

Bào Thiên Linh vội vàng đáp lễ nói:

-Tiết lão gia tử đã gọi đến, Bào Thiên Linh này dù có bệnh liệt giường liệt chiếu cũng phải cho người dìu đến.

Du lão đại Du Ký cười nói:

-Nếu quả như bệnh liệt giường liệt chiếu thì lại càng cần cho người dìu đến gặp Tiết lão gia tử.

Người chung quanh nghe thế ai nấy cười ha hả. Du Câu nói:

-Ba vị đường xa khổ cực, xin mời ra hậu sảnh ăn lót dạ.

Bào Thiên Linh nói:

-Điểm tâm ăn chậm một chút cũng không sao, tại hạ có việc muốn hỏi. Tiết lão gia tử và hai vị Du gia lần này mời khách, có Kiều Phong trong đó không?

Tiết Thần Y và Du Thị Song Hùng nghe thấy hai chữ "Kiều Phong" ai nấy mặt mày biến sắc. Du Ký nói:

-Chúng tôi phát thiếp vô danh, ai thấy thì mời đến. Bào huynh đề cập đến Kiều Phong, là có ý gì vậy? Bào huynh và gã Kiều Phong cũng có chút giao tình, phải vậy không nào?

Bào Thiên Linh đáp:

-Gã Kiều Phong kia nói là sẽ đến Tụ Hiền Trang để tham dự anh hùng đại yến.

Y vừa nói ra, quần hùng ai nấy rúng động. Trong đại sảnh mọi người vốn dĩ đang trâng ba khoát bảy, ăn to nói lớn, đột nhiên ai nấy im phăng phắc. Một số người ngồi xa xa không nghe Bào Thiên Linh nói gì, bỗng thấy mọi người bật tiếng đang nói dở chừng cũng ngừng lại lắng nghe. Chỉ trong giây lát, trong đại sảnh không còn một tiếng ong ve đến nỗi tiếng người đang ăn uống dưới hậu sảnh cũng truyền theo hành lang vọng lên tận nhà trên.

Tiết Thần Y hỏi:

-Bào huynh làm sao biết được là Kiều Phong sẽ đến?

Bào Thiên Linh đáp:

-Thì chính tại hạ lẫn hai vị Kỳ huynh, Hường huynh đều chính tai nghe thấy. Nói ra quả hổ thẹn, tối qua chúng tôi bị một mẻ rõ thật ê chề.

Hường Vọng Hải nhìn y liên tiếp nháy mắt, muốn dặn y đừng kể lại chuyện xấu đêm rồi. Thế nhưng Bào Thiên Linh biết Tiết Thần Y và Du Thị Song Hùng đều là những người tinh minh lanh lợi, trong anh hùng hội cũng vô khối kẻ tài trí, mình dẫu có muốn dấu thì chỉ làm người ta sinh nghi. Đây là việc vô cùng hệ trọng, mình đã bị mắc vào trong vũng nước xoáy rồi, chỉ cần sơ sẩy không khéo một chút là sẽ thân bại danh liệt ngay. Y chậm rãi cời ở thắt lưng ra cây nhuyễn tiên, mảnh giấy có viết bốn chữ "Kiều Phong báỉ thượng" kia vẫn còn dính nơi đó. Y liền hai tay nâng chiếc roi đưa cho Tiết Thần Y, nói:

-Kiều Phong sai ba người tại hạ đến chuyển lời rằng hôm nay sẽ đến Tụ Hiền Trang.

Sau đó y kể lại đã gặp Kiều Phong ra sao, nói năng những gì nhất nhất thuật lại không dấu một mảy. Hường Vọng Hải đứng bên cạnh liên tiếp dậm chân, mặt mày đỏ như gấc chín.

Bào Thiên Linh kể hết đầu đuôi rồi, sau cùng mới nói:

-Gã Kiều Phong kia là giống cầu chừng Khất Đan, dẫu có đại nhân đại nghĩa chẳng nữa thì chúng ta cũng phải trừ đi, huống chi ác tính đã lộ ra rồi, để càng ngày càng thêm nặng. Nếu như y cao chạy xa bay thì cũng chẳng dễ gì đuổi bắt. Thế nhưng trời cao có mắt, y lại tự mình bước vào chỗ lưới đang giăng.

Du Câu trầm ngâm đáp:



- Vẫn thường nghe Kiều Phong trí dũng song toàn, tài ba đủ để làm việc đại ác, đâu phải kẻ mắng phu lẽ nào lại dám đến anh hùng đại yến hay sao?

Bào Thiên Linh đáp:

-E rằng y đã có gian mưu nên không thể không đề phòng. Lắm người nhiều kẻ, tất cả bên mình cùng nhau bàn thảo tính toán xem ra thế nào.

Còn đang nói chuyện bên ngoài đã đến thêm rất nhiều anh hùng hào kiệt, trong đó có cả Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính cùng năm người con trai, hai vợ chồng Đàm công, Đàm bà lẫn cả Triệu Tiên Tôn. Chẳng mấy chốc, phái Thiếu Lâm có Huyền Nạn, Huyền Tịch hai vị cao tăng, ai ai cũng được Tiết Thần Y cùng Du thị huynh đệ đón tiếp một cách vui vẻ. Kể lại những điều tàn ác của Kiều Phong người nào cũng hết sức phẫn nộ.

Bỗng nhiên quân gia đón khách tiến vào bẩm báo:

-Cái Bang Từ trưởng lão tất lãnh Truyền Công, Chấp Pháp cùng bốn vị Tổng Hề Trần Ngô các trưởng lão cùng đến bái trang.

Mọi người ai nấy rung mình. Cái Bang là bang hội lớn nhất giang hồ, quả thật đáng gờm. Hướng Vọng Hải nói:

-Cái Bang tất cả kéo đến đây, chắc hẳn là để thanh viện cho Kiều Phong.

Đôn Chính nói:

-Kiều Phong đã phá môn xuất bang rồi, không còn là bang chủ Cái Bang nữa, chính mắt tại hạ thấy bọn họ đã quay mặt đá nhau rồi.

Hướng Vọng Hải nói:

-Thế nhưng tình xưa nghĩa cũ, chưa hẳn đã quên đâu.

Du Ký nói:

-Các vị trưởng lão Cái Bang ai cũng là những nam tử hiên ngang khảng khái, lẽ nào không phân trái phải lại đi bảo hộ cho kẻ thù? Nếu như đến để tương trợ cho Kiều Phong thì chẳng hóa ra thành kẻ Hán gian bán nước hay sao?

Mọi người ai nấy gật đầu, cùng nói:

-Dẫu có là phường chẳng ra gì cũng chẳng ai lại cam tâm để thành kẻ giặc Hán gian bán nước.

Tiết Thần Y và Du Thị Song Hùng cùng bước ra ngoài trang đón khách, thấy Cái Bang đến chỉ độ mười hai, mười ba người nên cũng yên bụng, nghĩ thầm: "Chẳng nói gì bọn ăn mày đến không phải để bảo hộ Kiều Phong, mà dẫu chúng có bụng không tốt thì mười hai mười ba người cũng chẳng làm được trò trống gì". Quần hùng cùng Từ trưởng lão chỉ chào hỏi qua loa rồi mời vào đại sảnh, thấy người trong Cái Bang mặt mày không vui, rõ ràng trong bụng có điều gì phải lo âu.

Hai bên chia chủ khách ra ngồi, Từ trưởng lão mở lời trước:

-Tiết huynh, Du gia hai vị lão đệ, hôm nay kêu gọi quần hùng đến đây, có phải để đối phó với cái mầm họa mới của võ lâm là Kiều Phong đó chăng?

Mọi người nghe ông ta gọi Kiều Phong là "mầm họa mới của võ lâm", ai nấy đưa mắt nhìn nhau, không ai bảo ai cùng thở phào một tiếng. Du Ký đáp:

-Chính là thế đó. Từ trưởng lão và chư vị trưởng lão của quý bang cùng đến, quả thực đại hạnh cho võ lâm. Chúng tôi muốn giết tên Phiến cầu đó thì phải được sự chấp thuận của chư trưởng lão, nếu không lỡ có chuyện gì sai sót, làm tổn thương hòa khí thì không khỏi cả đôi bên đều ăn năn.

Từ trưởng lão thở dài một tiếng nói:

-Gã đó táng tận lương tâm phát điên phát cuồng, hành động càn rỡ. Vốn dĩ y đã lập nhiều đại công cho bản bang, gần đây nhất chúng tôi bị gian nhân ám toán cũng nhờ y ra tay cứu cho. Thế nhưng đại trượng phu lập thân xử thế, cốt lấy đại thể làm trọng, cái tiểu ân tiểu huệ kia cũng đành phải gác qua một bên. Y là kẻ tử thù của Đại Tổng chúng ta, các trưởng lão bản bang tuy ai cũng đã từng được y đối đãi tử tế, nhưng đâu có thể vì ơn riêng mà bỏ nghĩa công cho được. Người ta có câu đại nghĩa diệt thân, huống chi y nào có phải thân thích gì của người trong bản bang đâu.

Ông ta nói ra câu đó, quần hùng ai nấy vỗ tay khen ngợi. Du Ký lúc đó mới nói đến việc Kiều Phong muốn đến tham dự anh hùng đại yến, các trưởng lão nghe xong ai nấy ngạc nhiên, mọi người ai cũng đã theo Kiều Phong lâu ngày, biết ông xưa nay không bao giờ hành sự hữu dũng vô mưu, nếu quả đôn thượng độc mã đến Tụ Hiền Trang thì quả là một chuyện lạ.

Hướng Vọng Hải đột nhiên nói:

-Tôi nghĩ gã Kiều Phong kia có ý bày nghi trận, để cho tất cả chúng ta ngồi đây ngóng cổ chờ, còn y cúp đuôi chạy mất tiêu đâu rồi. Cái đó gọi là kế Kim Thiên Thoát Xác.

Ngô trưởng lão giơ tay đập mạnh một cái thật mạnh lên bàn, chửi liền:

- Thoát cái mả mẹ nguoi chứ Kim Thiên với chả Kim Thiên. Kiều Phong là hạng người như thế nào mà lại nói ra rồi không giữ lời cơ chứ?

Hướng Vọng Hải bị y chửi mặt đỏ tía tai, giận dữ đáp:

- Nguoi định bênh Kiều Phong đấy hả? Hướng mỗ đây nhất định không chịu, có giời ra đây hai đứa thử một keo cho biết.

Ngô trưởng lão nghe nói Kiều Phong giết cha, giết mẹ, giết sư phụ rồi lại đại náo chùa Thiếu Lâm, trong lòng hết sức uất ức, bụng nóng như thiêu, chưa biết đồ lên đầu ai, gã Hướng Vọng Hải này lại ở đâu nhảy ra khiêu chiến, quả thật cậu còn chưa được. Y lạng nguoi một cái, nhảy vọt ngay vào đình viện trước sảnh, lớn tiếng nói:

- Kiều Phong là cậu chủng Khất Đan hay đường đường là người Hán, lúc này đã ai biết chắc đâu? Nếu quả y là Khất Đan Hồ Lỗ, Ngô mỗ sẽ là người đầu tiên sống mái với y. Muốn giết Kiều Phong đến thử một nghìn cũng chưa đến lượt thắng khôn kiếp kia. Nguoi là cái giống gì mà đến đây rúc lác ồm tòi, thoát cái vỏ ve sầu thôi con bà nguoi ấy à? Vác xác lại đây để ông dạy cho mày một trận.

Hướng Vọng Hải vốn dĩ đã tím mặt rồi, nghe roạt một tiếng rút ngay đơn đao ra khỏi bao, nhìn đến binh khí lập tức nhớ đến tờ giấy có ghi "Kiều Phong báii thượng", không khỏi ngẩn ngơ. Du Ký vội can:

- Hai vị đều là tân khách của Du mỗ, xin nể mặt họ Du này, đừng để mất hòa khí.

Từ trưởng lão cũng nói:

- Ngô huynh đệ, hành sự không nên ngang ngược, phải giữ thanh danh cho bản bang.

Trong đám người bỗng dưng có kẻ nào đó lẩm bẩm nói:

- Cái Bang có được một nhân vật như Kiều Phong, thanh danh quả là lừng lẫy, phải cố làm sao giữ cho chu toàn.

Quần hào Cái Bang nghe nói thế, ai nấy lao xao quát hỏi:

- Đứa nào nói gì thế?

- Có giời thì thò mặt ra, trốn trong đám đông có gì là hào hán?

- Thằng chó đẻ khôn kiếp nào đó?

Kẻ kia nói xong câu đó rồi im bật nên chẳng ai biết đó là người nào. Bọn Cái Bang bị người ta mỉa mai phúng thích ai nấy cực kỳ bức tức nhưng vì không kiểm ra thủ phạm nên cũng đành chịu chẳng làm sao hơn. Cái Bang tuy là đệ nhất đại bang trên giang hồ nhưng bang chúng đều là dân bị gây, có biết gì là lễ nghĩa đâu nên kẻ thì chửi rủa, có người lại lòi tổ tông mười tám đời ra mà rêu.

Tiết Thần Y nhú mày nói:

- Các vị tạm nén giận, nghe lão hủ nói một lời.

Người trong Cái Bang nghe thế mới dần dần dịu lại. Trong đám người bỗng lại nghe một giọng lạnh tanh:

- Giỏi thật, Kiều Phong phái bao nhiêu là tay lợi hại như thế đến năm vùng, thế nào mình chẳng được coi một màn tuồng thật hay.

Bọn Ngô trưởng lão nghe nói thế lại càng bức tức, loạt soạt liên tiếp, ánh sáng lập lòe, rất đông người đã rút binh khí ra cầm trên tay. Các tân khách lại tưởng Cái Bang sắp giờ trở gở nên cũng vội lấy vũ khí, tiếng quát tháo la ó rầm rầm như chợ vỡ. Tiết Thần Y và Anh em nhà họ Du vội vàng khuyên nhủ mọi người bình tâm nhưng tiếng của ba người chỉ càng làm đại sảnh thêm huyên náo.

Trong khi mọi người còn đang nhốn nháo, một người quần gia lại chạy vào đến bên cạnh Du Ký, ghé tai nói nhỏ mấy câu. Du Ký mặt liền biến sắc, hỏi lại gì đó. Gã quần gia chỉ về phía cửa, trên mặt đầy vẻ kinh hãi lẫn ngạc nhiên. Du Ký lại nói thầm với Tiết Thần Y một câu, mặt Tiết Thần Y cũng lập tức thay đổi. Du Câu đến bên cạnh anh, Du Ký cũng nói với y một câu, Du Câu cũng xem chừng hoảng hốt. Cứ thế một người truyền ra hai, hai người truyền ra bốn, bốn truyền ra tám càng lúc càng nhanh, chỉ trong giây lát tất cả đại sảnh đều lặng yên không một tiếng động. Tất cả người nào người nấy đều nghe cùng một câu:

- Kiều Phong báii trang!

Tiết Thần Y quay sang nhìn anh em họ Du gật đầu, lại quay sang Huyền Nạn, Huyền Tịch hai nhà sư liếc một cái nói:

- Xin mời vào!

Gã quần gia kia liền quay người hấp tấp đi ra.

Quần hào ai nấy trông ngực đánh thình thình, tuy biết rằng bên mình người đông thế mạnh, tất cả cùng xông cả lên thì chỉ chớp mắt đã bầm vằm Kiều Phong ra thành trăm mảnh nhưng người đó uy danh không phải nhỏ, một mình đến đây, hiển nhiên hữu thị vô khủng không đoán được ngoài ra y còn có âm mưu gì khác.

Tất cả yên lặng đợi chờ, chỉ nghe tiếng vó lộp cộp cùng tiếng bánh xe nghiêng trên đường đá lào xào, một cỗ xe lừa chậm rãi vượt qua đại môn tiến thẳng vào trong. Hai anh em họ Du nhúu títt đôi lông mày, xem chừng kẻ kia không hề úy kỵ, cực kỳ vô lễ.

Lại nghe lạch cạch mấy tiếng, chiếc thùng xe đã vượt qua ngạch cửa, ngồi tại vị trí đánh xe là một đại hán roi cầm trong tay. Chiếc xe lừa màn che phủ xuống, không biết bên trong có chứa những gì, nhưng quần hào không hện mà cùng đắm đắm nhìn vào xa phu.

Người đó mặt vuông thân hình cao to, vai rộng ngực nở, ánh mắt đầu mày không giận mà đầy vẻ uy nghiêm chính là tiền nhiệm bang chủ Cái Bang Kiều Phong.

Kiều Phong để chiếc roi nơi chỗ ngồi, xuống xe ôm quyền thi lễ nói:

-Đã nghe Tiết Thần Y cùng Du thị huynh đệ thiết anh hùng đại yến tại Tụ Hiền Trang, Kiều mỗ chẳng được dự phần hào kiệt Trung Nguyên nên nào dám mặt dạn mày dày đến dự. Chỉ vì hôm nay có việc gấp phải đến cầu Tiết Thần Y nên mạo muội tới đây, mong được thứ tội.

Nói xong vái một cái thật sâu, thần thái cực kỳ cung kính. Kiều Phong càng tỏ ra lễ mạo, mọi người càng tin là ông đã an bài âm mưu nguy kế. Du Câu vẫy tay một cái, bốn tên môn hạ đệ tử lẳng lặng lên ra xem xét trước sau trang viện xem có gì khác lạ. Tiết Thần Y chấp tay đáp lễ nói:

-Kiều huynh có chuyện gì khiến tại hạ phải lập công?

Kiều Phong lùi lại hai bước, vén chiếc màn xe, đưa tay đỡ A Châu ra nói:

-Chỉ vì tại hạ hành sự lỗ mãng khiến cho tiểu cô nương này bị trúng phải chưởng lực của người khác nên bị trọng thương. Trên đời này ngoài Tiết Thần Y ra, không ai có thể chữa nổi nên đành mạo muội chạy đến đây xin thần y cứu mạng.

Quần hào khi thấy chiếc xe lừa bụng đầy nghi hoặc, đoán già đoán non, bên trong phải có điều gì quý quái, kẻ thì cho rằng chứa độc dược thuốc súng, người thì tưởng độc xà mãnh thú chỉ đây, hoặc giả cha mẹ vợ con của Tiết Thần Y bị Kiều Phong bắt được đem đến làm con tin, không ai dám ngờ đây chỉ là một cô gái mười sáu, mười bảy đưa đến nhờ trị thương thành ra ai nấy đều kinh ngạc.

Thiếu nữ mặc áo màu vàng nhạt, gò má nhô cao quả thực khó coi. Thì ra A Châu nghĩ rằng nhà Mộ Dung có rất nhiều ân oán giang hồ, nếu vị Tiết Thần Y kia biết được lai lịch có khi không chịu chữa thành thử ở Hứa Gia Tập mua quần áo, ngồi trong xe sửa đổi dung mạo, chỉ vì thầy thuốc ắt phải xem mạch coi bệnh, giả thành đàn ông hoặc đàn bà trung niên thì không xong.

Tiết Thần Y nghe ông nói mấy lời đó, quả thật ra ngoài dự liệu. Trong đời ông, việc thiên hạ đường xa vạn dặm chạy đến cầu chữa bệnh là chuyện hết sức bình thường, ngày nào gần như cũng có, thế nhưng ở đây mọi người đang toan tính việc bắt giết Kiều Phong thì kẻ hung đồ vô ác bất tác, thần nhân cộng phần kia lại tự nhiên đến nạp mạng, khiến cho khó có ai tin nổi.

Tiết Thần Y đưa mắt nhìn trên nhìn dưới tính toán xem A Châu xem hạng người nào, thấy nàng dung mạo xấu xí, còn ít tuổi, Kiều Phong không thể nào bị sắc đẹp của đứa trẻ con đó làm cho mê hoặc. Ông ta đột nhiên tự hỏi: "Hay cô gái này là em y chăng? Hừ, không thể được, đến cha mẹ cùng thầy dạy y còn hạ độc thủ, lẽ nào lại vì đứa em gái mà mạo hiểm cái vạ sát thân. Không lẽ đây là con gái y? Thế nhưng có nghe nói gì về việc y lấy vợ đâu?".

Ông ta tinh thông y đạo, thể chất hình mạo dù ai cũng chỉ trông qua là biết ngay có gì đặc biệt, thấy Kiều Phong và A Châu hai người, một người tráng kiện to cao, người kia yếu điệu ốm yếu, không có chút nào tương tự, xem ra không có máu mủ ruột thịt gì. Ông hơi trầm ngâm, hỏi lại:

-Cô nương này tôn tính là gì? Có liên hệ gì với các hạ chăng?

Kiều Phong ngỡ ngàng, ông từ khi biết A Châu chỉ biết gọi nàng là A Châu, không biết có phải họ Châu hay không, bèn quay lại hỏi:

-Cô họ Châu phải không nhỉ?

A Châu mỉm cười đáp:

-Tôi họ Nguyễn.

Kiều Phong gật đầu nói:

-Tiết Thần Y, thì ra cô ta họ Nguyễn. Tới lúc này tôi mới biết.

Tiết Thần Y lại càng kỳ quái, hỏi thêm:

-Nếu như thế, các hạ và cô nương này không phải chỗ thâm giao?

Kiều Phong đáp:

-Cô ta là a hoàn của một vị bằng hữu.

Tiết Thần Y nói:

- Thế vị bằng hữu của các hạ là ai? Ất hẳn hai người tình như cốt nhục, nếu không đâu có lẽ nào quý nhau đến thế.

Kiều Phong lắc đầu:

- Vị bằng hữu đó tại hạ chỉ mới thần giao, trước nay chưa hề gặp mặt.

Ông vừa nói câu đó ra, quần hào trong sảnh ai nấy "Ồ" lên một tiếng. Có đến quá nửa số người không tin trên đời có chuyện như thế, chẳng qua ông chỉ lấy cớ để làm trò qui quái gì đây. Thế nhưng cũng lắm người biết Kiều Phong xưa nay không hề nói láo nên đầu đã có những hành vi tàn nhẫn ác độc nhưng tự trọng thân phận lễ nào lại công khai đối trá đánh lừa người ta.

Tiết Thần Y giờ tay ra bắt mạch cho A Châu, thấy nòng mạch nhảy rất yếu nhưng trong người lại có chân khí thúc đẩy, hai đặng không tương xứng chút nào, đưa tay bắt thêm mạch bên trái, hiểu ngay lý do, quay sang nói với Kiều Phong:

- Vị cô nương này nếu chẳng nhờ có linh dược trị thương của Đàm công Thái Hàng Sơn, lại được các hạ dùng nội lực túc mệnh thì đã chết vì Đại Kim Cương chương lực của Huyền Từ đại sư từ lâu rồi.

Quần hùng nghe thế lập tức rúng động. Đàm công, Đàm bà mặt mày ngơ ngác nghĩ thầm: "Cô ta sao lại có được linh dược trị thương của chúng ta?". Huyền Nạn, Huyền Tịch nhĩ tăng lại càng lạ lùng, bụng bảo dạ: "Phượng trọng sư huynh có khi nào lại dùng Đại Kim Cương Chương đánh một cô gái nhỏ bao giờ? Nếu quả thực cô ta trúng phải chương lực của sư huynh thì làm sao còn sống cho được?". Huyền Nạn nói:

- Tiết cư sĩ, phượng trọng sư huynh của chúng tôi mấy năm qua chưa hề ra khỏi chùa, mà chùa Thiếu Lâm xưa nay không cho đàn bà con gái vào thăm, môn Đại Kim Cương Chương này quyết không phải do sư huynh chúng tôi hạ thủ.

Tiết Thần Y nhú mày nói:

- Trên đời này lẽ nào còn có ai khác biết sử dụng Đại Kim Cương Chương?

Huyền Nạn, Huyền Tịch lặng thinh không đáp. Hai người ở trong chùa Thiếu Lâm đã mấy chục năm nay, cùng với Huyền Từ học chung một thầy, dụng công không phải không cần, dụng tâm không phải không khổ, thế nhưng chỉ vì thiên tư hữu hạn môn Đại Kim Cương Chương này vẫn không sao luyện thành.

Hai người không vì thế mà tiếc nuối, biết rằng phái Thiếu Lâm hàng trăm năm mới có một kỳ tài luyện được chương pháp này. Cũng may là yếu quyết luyện công các loại đều được các cao tăng đời trước ghi chú kỹ càng trong võ kinh, thành thử có khi cả chùa không ai luyện được nhưng tuyệt kỹ đó không thất truyền.

Huyền Tịch định hỏi: "Có quả thực cô ta trúng phải Kim Cương Chương hay chăng?" nhưng lời vừa ra đến cửa miệng liền cố nén lại, vì câu hỏi đó đưa ra có khác gì nghi ngờ y đạo của Tiết Thần Y, như vậy quả là đại bất kính nên quay sang hỏi Kiều Phong:

- Đêm hôm qua ông lên vào chùa Thiếu Lâm giết hại sư huynh ta là Huyền Khổ đã thử đỡ một Đại Kim Cương Chương của sư huynh ta. Chương đó nếu đánh vào tiểu cô nương thì còn làm sao sống được?

Kiều Phong lắc đầu:

- Huyền Khổ đại sư là ân sư của tại hạ, đại ân của sư phụ chưa báo đáp được, Kiêu mỗ phải bỏ mình cũng chẳng dám động một ngón tay vào ân sư.

Huyền Tịch gặng dữ nói:

- Ngươi còn chối nữa chăng? Thế còn việc ngươi bắt cóc nhà sư Thiếu Lâm thì sao? Việc đó không lẽ cũng không phải ngươi làm?

Kiều Phong nghĩ thầm: "Nhà sư Thiếu Lâm kia ta bắt cóc đang ở ngay trước mặt chứ đâu" bèn nói:

- Đại sư bảo mỗ bắt cóc một cao tăng chùa Thiếu Lâm, thế vị đại sư đó là ai thế?

Huyền Tịch và Huyền Nạn hai người nhìn nhau, ắp a ắp ứng không ai nói được. Đêm hôm qua, Huyền Từ, Huyền Tịch, Huyền Nạn ba người hợp kích Kiều Phong, nhưng ông ta chạy thoát được, quả thực thấy ông ta bắt theo một nhà sư thế nhưng sau kiểm tra tăng chúng thì lại không thiếu một ai, việc đó quả là quái lạ, suy nghĩ mãi cũng không ra.

Tiết Thần Y xen vào:

- Kiêu huynh một thân một mình, đêm qua vào chùa Thiếu Lâm mà không tổn một sợi lông, sợi tóc, lại còn bắt được một vị cao tăng đem đi, quả thật là lạ. Trong đó ắt có điều gì khác lạ, những điều ông nói ra hẳn có điều chưa nói hết, chưa nói thật.

Kiều Phong đáp:

- Huyền Khổ đại sư không phải do tại hạ làm hại, mà đêm hôm qua tại hạ cũng chẳng bắt một vị cao tăng trong chùa ra. Các vị có nhiều điều chưa rõ ràng, tại hạ cũng có nhiều điều còn thắc mắc.

Huyền Nạn nói:

-Nói gì thì nói, tiểu cô nương này không thể do phượng trượng sư huynh chúng ta đã thương. Phượng trượng sư huynh là một cao tăng hữu đạo, địa vị chương môn một phái, lẽ nào lại ra tay đánh một cô bé con? Dù tiểu cô nương đây có muôn vàn chuyện sai quấy thì sư huynh chúng ta cũng không chấp nhất.

Kiều Phong trong bụng nảy ra một ý: "Hai nhà sư này kiên quyết không chịu nhận rằng A Châu bị Huyền Từ phượng trượng đã thương thì lại càng tốt. Nếu không, Tiết Thần Y nể mặt phái Thiếu Lâm sẽ không chịu chữa bệnh cho cô ta". Ông thuận nước đẩy thuyền liền tiếp:

-Đúng đó, Huyền Từ phượng trượng lòng dạ từ bi, quyết không thể nào ra tay hại một tiểu cô nương như thế. Chắc hẳn có kẻ nào mạo xưng cao tăng chùa Thiếu Lâm, khích bác xúi bẩy ra tay đánh người bừa bãi.

Huyền Tịch và Huyền Nạn nhìn nhau, chậm chậm gật đầu bụng nghĩ: "Gã Kiêu Phong kia tuy gian ác thật nhưng mấy câu này quả là hữu lý". A Châu trong lòng cười thầm:

-Kiêu đại gia nói không câu nào sai cả, quả là có người mạo xưng làm sư chùa Thiếu Lâm, khích bác xúi bẩy ra tay đánh người bừa bãi. Thế nhưng nào có phải mạo xưng Huyền Từ phượng trượng mà là nhà sư Chi Thanh'. Thế nhưng Huyền Tịch, Huyền Nạn, Tiết Thần Y và những người khác làm sao đoán ra được những ẩn ý trong câu nói đó.

Tiết Thần Y nghe thấy Huyền Tịch, Huyền Nạn hai vị cao tăng cùng quả quyết như thế ắt hẳn không sai liền nói:

-Thì ra trên đời này cũng còn có người khác biết sử dụng Đại Kim Cương Chưởng. Người đó khi ra tay bị vật gì chắn đỡ nên chưởng lực mười phần bị tiêu giảm đến bảy tám cho nên Nguyên cô nương mới không chết ngay tại chỗ. Người này chưởng lực hùng hồn, xem ra cũng ngang ngửa với Huyền Từ phượng trượng.

Kiều Phong trong lòng bội phục: "Quả thực chưởng của Huyền Từ phượng trượng bị ta dùng tám gương đồng chặn lại, làm tiêu giảm quá nửa chưởng lực. Vị Tiết Thần Y này quả là y đạo như thần, chỉ mới bắt mạch A Châu không thôi đã nói được tình hình hai bên ra chiều động thủ không sai một mảy, xem ra ông ta quả có tài trị bệnh cho A Châu". Ông nghĩ thế mặt lộ vẻ vui mừng nói:

-Nếu vị tiểu cô nương này chết vì chưởng lực Đại Kim Cương thì thanh danh của phái Thiếu Lâm thế nào cũng bị hoen ố, xin Tiết Thần Y mở dạ từ bi.

Nói xong ông vãi một cái thật dài. Huyền Tịch không đời Tiết Thần Y trả lời, hỏi A Châu:

-Ra tay đã thương cô nương là ai thế? Thí chủ bị thương ở địa phương nào? Người đó bây giờ đang ở đâu?

Ông ta cố bảo toàn thanh danh của phái Thiếu Lâm, lại tưởng trên đời nếu quả có người biết sử dụng Đại Kim Cương Chưởng thì phải hỏi cho ra lẽ, tới nơi tới chốn. Thiên tính A Châu cực kỳ ngang bướng đâu có phải như Kiêu Phong câu nào cũng phải mực thước chín chắn, còn nàng nói năng trên trời dưới đất, qua lại vụn vặt như cơm bữa, trong lòng tính toán: "Những nhà sư này đều ngại công tử nhà ta, chỉ bằng nói ra cho bọn họ sợ một mẻ". Nàng liền nói:

-Người đó là một thanh niên công tử, tướng mạo thật tiêu sái anh tuấn, tuổi chừng hăm tám hăm chín. Tiểu nữ đang cùng Kiêu đại gia ở trong khách điểm đàm luận y thuật xuất thần nhập hóa của Tiết Thần Y, không nói gì đời nay không ai sánh kịp mà phải nói là không tiền tuyệt hậu, tiền vô cổ nhân, hậu vô lai giả, đến cả thần tiên trên trời cũng chưa bằng ...

Ồ đời có ai lại không ưa nghe người khác nịnh mình, Tiết Thần Y từ trước đến nay nghe không biết bao nhiêu người tán dương xưng tụng nhưng thanh âm líu lo réo rắt từ miệng một thiếu nữ thì đây mới là lần đầu, hướng chỉ nàng lại hết sức khoa trương khiến cho người thầy thuốc nghe mà bất giác vuốt râu mỉm cười. Kiêu Phong nghe vậy lại nhủ mảy: "Làm gì có chuyện đó? Con nhãi con này chỉ giỏi ba hoa thiên địa".

A Châu lại tiếp:

-Khi đó tiểu nữ mới nói rằng: "Nếu trên đời này có một người như vị Tiết Thần Y kia, chứng minh việc gì phải học võ làm chi?". Kiêu đại gia mới hỏi: "Sao lại thế?". Tiểu nữ đáp: "Đánh chết ai Tiết Thần Y đều cứu sống lại được, thế thì luyện quyền học kiếm có ích gì đâu? Ông giết một người thì ông ta cứu một người, ông giết hai người thì ông ta cứu cả đôi thế có phải là công toi hay sao?".

Nàng lanh mồm lanh miệng, thanh âm réo rắt, tuy đang bị trọng thương lại bắt chước thổ âm Tứ Xuyên của bọn phái Thanh Thành, nhưng những lời nàng nói ra nghe trong như tiếng trân châu rơi trên mâm ngọc, thật là dễ nghe. Mọi người ai nấy đều hoan hỉ, có kẻ lại bật cười thành tiếng.

Thế nhưng A Châu không cười vẫn tiếp tục:

-Ngồi gần bên có một gã công tử từ nãy đến giờ chỉ ngồi nghe chúng tôi nói chuyện, đột nhiên cười khẩy nói: "Chưởng lực trong thiên hạ đa số nhẹ như bông không có sức nên gã thấy lang họ Tiết kia mới có được cái hư danh. Để ta đánh một chưởng xem y có trị khỏi không nào?". Y vừa nói xong liền nhắm ngay tôi lẳng không đánh tới. Tiểu nữ thấy mình cách xa y đến mấy trượng, lại tưởng y thuận mồm nói chơi nên cũng không để ý. Kiêu đại gia kinh hãi ...

Huyền Tịch hỏi lại:

-Thế y giờ chưởng ra đỡ hay sao?

A Châu lắc đầu:

-Không phải. Nếu như Kiều đại gia giờ chuông ra đờ thì gã thanh niên kia làm sao đánh trúng tôi được. Kiều đại gia cách tiểu nữ thật xa, không lại cứu kịp, vội nhặt một chiếc ghế ném ngang qua. Kinh lực của ông ta sử dụng thật là chính xác, chỉ nghe lách cách mấy tiếng, chiếc ghế đã bị Phách Không Chuông của người thanh niên kia đánh tan nát. Gã công tử khẩu âm nghe ngọt ngào giọng Tô Châu ngờ đâu công phu lại chẳng dịu ngọt chút nào. Tiểu nữ chỉ thấy người nhẹ lâng lâng, tưởng chừng như bay vào trong đám mây không còn một chút lực khí nào nữa. Lại nghe gã công tử kia nói: "Người đến bảo Tiết Thần Y lục lợi thêm sách thuốc, luyện tập thêm một bậc nữa để sau này chữa cho Huyền Từ đại sư khỏi phải luống cuống".

Huyền Nạn cau mặt hỏi:

-Y nói thế là có ý gì?

A Châu đáp:

-Y dường như muốn nói, sau này y sẽ dùng Đại Kim Cương Chuông đả thương Huyền Từ đại sư.

Quần hùng ai nấy kêu lên kinh ngạc, có kẻ buột miệng:

-Dĩ bì chi đạo hoàn thì bì thân.

Có người lại nói:

-Quả nhiên là Cô Tô Mộ Dung.

Sở dĩ nói "quả nhiên" chứng tỏ y đã liệu được trước là ai rồi. Có ai biết đâu A Châu đã đổ oan cho Mộ Dung công tử gây chuyện với phái Thiếu Lâm, nhưng sớm muộn gì hai bên cũng sẽ tranh chấp nên mới thôi phòng đề dọa họ một phen tăng gia uy phong cho chủ mình.

Du Câu liền nói:

-Kiều huynh vừa nói có người mạo xưng cao tăng phái Thiếu Lâm, khích bác xúi bẩy, đả thương cô nương này. Thế nhưng cô nương đây lại bảo rằng người đả thương cô ta là một thanh niên công tử, vậy thì hai người ai nói thật?

A Châu vội đáp:

-Nói về kẻ mạo xưng cao tăng chùa Thiếu Lâm thì quả là có. Chính mắt tôi thấy có hai người tự nhận là sư chùa Thiếu Lâm đi ăn trộm của nhà người ta một con chó mực, làm thịt ăn.

Nàng biết mình nói láo bị lộ tẩy nên vội nói trở ra, đổi qua đề tài khác. Tiết Thần Y biết lời nàng không hoàn toàn là thực, nên cũng chưa biết mình có nên chữa thương cho cô ta hay không, quay sang nhìn Huyền Tịch, Huyền Nạn rồi lại đưa mắt nhìn Du Ký, Du Câu, sau đó nhìn Kiều Phong và A Châu ngẫm nghĩ. Kiều Phong nói:

-Tiết tiên sinh hôm nay cứu mạng cho cô nương này, Kiều Phong ngày sau không dám quên đại đức đó.

Tiết Thần Y cười khẩy mấy tiếng nói:

-Ngày sau không dám quên đại đức ư? Không lẽ hôm nay ngươi còn tin rằng mình sẽ sống mà ra khỏi Tụ Hiền Trang này được chăng?

Kiều Phong đáp:

-Thì sống mà ra được cũng hay, có chết mà ra được cũng hay, hai đằng cũng không khác nhau mấy tí. Thương thế của cô nương này xin thần y mở lòng chữa trị cho.

Tiết Thần Y lạnh nhạt hỏi lại:

-Vì có gì ta phải trị thương cho cô ta?

Kiều Phong đáp:

-Người đời có câu:

Dù xây chín đợt phù đồ,

Sao bằng làm phúc cứu cho một người.

Tiết tiên sinh đã nổi tiếng về công đức trong võ lâm, không lẽ thấy một cô gái vô tội chết oan như thế này lại không nổi lòng trắc ẩn hay sao?

Tiết Thần Y đáp:

-Dù bất cứ ai đem cô gái này lại ta cũng chữa. Hừ, còn ngươi đem lại đây thì ta không chữa.

Kiều Phong biến sắc, buồn bã nói:

-Các vị hôm nay quần tập tại Tự Hiền Trang, hẳn là để thương nghị đối phó với Kiều mẫu, họ Kiều này không lẽ không biết hay sao?

A Châu xen vào:

-Chao ôi! Kiều đại gia, nếu thế hóa ra ông đã vì thiếp mà không ngại mạo hiểm đến đây đây ư?

Kiều Phong đáp:

-Ta tưởng các vị đều là đường đường trượng phu, thị phi phân minh, có giết thì cũng chỉ giết một mình Kiều Phong chứ tiểu cô nương này có liên quan gì đâu? Tiết tiên sinh nếu đem lòng thông hận Kiều mẫu trút lên đầu Nguyễn cô nương có phải là giận cá chém thớt hay sao?

Tiết Thần Y bị ông nói cứng họng không trả lời được, một lát sau mới nói:

-Chữ hay không chưa bệnh cho ai là do ta vui buồn giận ghét chứ có phải người ngoài cưỡng cầu mà được đâu? Kiều Phong, người tội đại ác cực, bọn ta đang toan tính vây bắt người để băm vằm ra đem tể cha mẹ, sư phụ. Người tự mình vác xác tới đây, quả thật tốt quá. Người nên tự xử đi là hơn.

Ông ta nói tới đây tay phải liền phát một cái, quần hùng cùng lên tiếng reo lên, binh khí rút ra kêu loảng xoảng. Trong đại sảnh ánh sáng lấp lánh lóa cả mắt, dường như đủ loại trường đao đoản kiếm, song phủ đơn tiên đều có cả. Kế đó lại có tiếng lao xao ở trên cao, mái nhà góc mái đầu đầu cũng có người cầm binh khí chặn giữ mọi ngã.

Kiều Phong tuy đã trải qua nhiều trận đánh lớn nhưng trước đây bao giờ cũng tát lãnh anh em Cái Bang đối địch, bên mình bao giờ cũng người đông thế mạnh chứ không phải như lúc này thân hãm trùng vây, lại dắt theo một cô gái bị trọng thương, làm cách nào xông ra quả thực chưa biết tính sao, trong bụng không khỏi hoang mang.

A Châu sợ quá, khóc òa lên, nói:

-Kiều đại gia, ông cứ một mình chạy đi, đừng lo cho tiểu nữ làm gì. Bọn họ với thiếp không thù không oán, chắc không nỡ hại thiếp đâu.

Kiều Phong trong lòng chợt động nghĩ thầm: "Đúng thế, những người ở đây đều hành hiệp trượng nghĩa, không lẽ nào lại vô cớ làm hại cô ta. Ta phải mau mau rời khỏi cái chỗ thị phi này mới được". Thế nhưng ông lại nghĩ ngay: "Đại trượng phu cứu người phải cứu cho đến nơi đến chốn. Tiết Thần Y chưa bằng lòng trị thương, đã biết cô ta sống chết thế nào, Kiều Phong này không lẽ tham sống sợ chết, bỏ chạy hay sao?".

Ông đưa mắt nhìn bốn bề, chỉ lướt qua đã thấy rất nhiều cao thủ võ học, trong đám này đến quá nửa là quen biết, ai cũng mang tuyệt nghệ trong người. Ông vừa nhìn qua, hùng tâm hào khí trong người nổi lên, nghĩ thầm: "Kiều Phong rồi sẽ máu nhuộm Tự Hiền Trang, đành để cho người ta loạn đao phân thi, còn nói gì được nữa? Đại trượng phu sống có gì vui, chết có gì sợ?". Ông cười ha ha nói:

-Các người cứ đồ đệ cho ta là người Khất Đan, để trừ cái mối lo tâm phúc. Ha ha, là người Khất Đan hay là người Hán, Kiều mẫu đến lúc này cũng còn chưa rõ...

Trong đám người có tiếng người nói khe khẽ:

-Đúng đó, người là đồ đệ chúng, chính mình cũng không biết mình là giống gì.

Gã đó chính là người hồi nãy lên tiếng châm chọc Cái Bang, có điều y nấp trong đám người, nói một hai câu rồi im bất nên không ai biết y là ai, quần hùng mấy lần hướng về phía có tiếng nói để tìm hiểu nhưng vẫn không biết ai là kẻ động môi. Nếu bảo là kẻ đó thân hình quá thấp bé thì trong đám đông có ai đặc biệt nhỏ con đâu.

Kiều Phong nghe mấy câu đó rồi, chăm chú nhìn một hồi, gật đầu nhưng không lý tới nữa, quay sang Tiết Thần Y nói tiếp:

-Nếu quả như Kiều mẫu là người Hán mà hôm nay ông nhục mạ ta như vậy thì ta đâu có để yên? Còn nếu như mẫu đích thực là người Khất Đan, quyết ý đối địch cùng hào kiệt Đại Tổng thì người đầu tiên ta phải giết chính là ông, để khỏi gây ra cảnh mỗi lần ta đã thương một người Đại Tổng thì ông lại ra tay cứu sống. Có đúng không nào?

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 38: Tuy Vạn Thiên Nhân Ngô Vãng Hĩ

Dù cho hang hồ đầm rồng,

Vào sinh ra tử anh hùng nhẹ tênh.

Trông ra trời đất mông mênh,

Tắm thân bảy thước lênh đênh một mình.

\*

\*\*

Kiều Phong vận công một hồi lâu, bỗng nghe ở phía tây bắc có hai tiếng lạch cạch truyền tới, biết là có người trong võ lâm chạy trên mái nhà, kế tiếp phía đông nam cũng có tiếng động. Khi nghe tiếng động phía tây bắc, Kiêu Phong cũng không để tâm nhưng khi cả hai bên kẻ tung người hứng như thế, ắt hẳn có kẻ vì mình mà đến đây. Ông hạ giọng nói nhỏ với A Châu:

-Ta ra ngoài một lát, sẽ quay lại ngay, cô không việc gì phải sợ.

A Châu gật đầu. Kiêu Phong không thối tắt đèn, cửa phòng vốn dĩ mở hé hé, ông nghiêng người lên ra, vòng ra ngoài cửa sổ hậu viện, đứng nép sát vào tường.

Chỉ nghe từ một căn phòng trong khách điểm ở phía đông có tiếng người vọng ra:

-Có phải Hướng bát gia đấy chẳng? Xin mời xuống đây.

Người ở phía tây bắc cười nói:

-Quan Tây Kỳ lão lục cũng đã đến rồi.

Người trong phòng đáp:

-Hay lắm! Hay lắm! Xin tất cả vào đi.

Trên nóc nhà hai người lần lượt nhảy xuống, đi vào trong phòng. Kiêu Phong nghĩ thầm: "Quan Tây Kỳ lão lục được người đời gọi là Khoái Dao Kỳ Lục, là một hảo hán nổi tiếng đất Quan Tây. Còn Hướng bát gia kia là Hướng Vọng Hải đất Tương Đông, nghe nói y là người trượng nghĩa sơ tài, võ công cao cường. Hai người này đâu phải là phường gian hiểm, cũng chẳng dây dưa gì đến ta, ắt không phải vì mình mà đến đây, hóa ra mình nghi lầm. Người trong phòng nghe quen quen, không biết là ai?".

Chỉ nghe Hướng Vọng Hải nói:

-Diêm Vương Địch Tiết Thần Y đột nhiên phát thiệp anh hùng, mời tất cả đồng đạo giang hồ, chắc hẳn có chuyện khẩn bách, trong đó nói là "anh hào kiến thiệp, tiện thỉnh giá lâm". Bào đại ca, liệu ngươi có biết chuyện gì chẳng?

Kiều Phong nghe đến "Diêm Vương Địch Tiết Thần Y" lập tức vừa mừng vừa lo: "Tiết Thần Y cũng ở gần đây sao? Ta vẫn tưởng y ở tận Cam Châu, nếu như ở vùng này thì cô tiểu a đầu A Châu có cơ cứu được".

Ông đã từng nghe Tiết Thần Y là thánh thủ số một trong y giới hiện nay, chỉ vì hai tiếng "thần y" quá nổi tiếng nên cái tên thật của y là gì người ta cũng không biết nữa. Truyền thuyết trên giang hồ vốn dĩ hay thổi phồng, nói là đến người chết y cũng cứu sống được, còn người sống thì dù bị thương nặng tới đâu, bệnh khó tới mức nào, y cũng có cách chữa, thành thử Diêm Vương ở dưới âm tào địa phủ cũng khó chịu, mỗi lần sai qui vô thường đi bắt người đều bị Tiết Thần Y ở bên cạnh ngăn trở, chặn đường đoạt mất. Tiết Thần Y y đạo đã như thần mà võ công cũng ghê gớm. Y thích kết giao cùng bằng hữu giang hồ, mỗi khi trị bệnh cho ai đều thỉnh giáo đối phương một vài chiêu võ công. Đối phương cảm cái ân cứu mạng, khi truyền thụ dĩ nhiên chẳng dấu diếm gì nên dạy y những công phu đặc ý nhất.

Lại nghe Khoái Dao Kỳ Lục hỏi:

-Bào lão bản, lâu nay có buôn bán được món gì khá không?

Kiều Phong nghĩ thầm: "Thảo nào người trong phòng nghe tiếng quen quá, thì ra là Một Bán Tiền Bào Thiên Linh. Người này chuyên lấy của người giàu cho người nghèo, cũng có đôi chút hiệp danh, năm xưa khi ta tiếp nhiệm chức vụ bang chủ Cái Bang, y cũng có đến tham dự".

Ông biết được trong phòng có ba người Hướng Vọng Hải, Kỳ Lục, Bào Thiên Linh nên không màng tới việc nghe lén chuyện của người khác nghĩ thầm: "Sáng mai mình đến xin gặp Bào Thiên Linh, hỏi y xem Tiết Thần Y hiện đang ở đâu". Ông vừa toan quay về phòng, bỗng nghe Bào Thiên Linh thở dài một tiếng nói:

-Ôi, mấy hôm nay lòng ta thật xót xa, chẳng còn hứng thú mua bán gì nữa, hôm nay lại nghe thêm y giết cha, giết mẹ, giết thầy bao nhiêu là chuyện ác, càng thêm bực bội.

Nói tới đây y giờ tay vỗ mạnh lên bàn một cái. Kiêu Phong nghe nói đến "giết cha, giết mẹ, giết thầy", trong lòng chợt dạ tự hỏi: "Y nói đến ta chẳng?".



Hương Vọng Hải nói:

-Kiều Phong trước nay tiếng tăm thật lừng lẫy, giả nhân giả nghĩa, biết bao nhiêu người bị y lừa, có ai ngờ đâu y dám làm những tội ác tày trời như thế.

Bào Thiên Linh nói:

-Năm xưa khi y xuất nhiệm bang chủ Cái Bang, ta với y cũng đã có duyên gặp gỡ. Người đó xưa nay ta vẫn mười phần bội phục. Nghe Triệu lão tam nói y là giống giống Khất Đan, chính ta cũng hết sức căi lại, khiến cho Triệu lão tam đỏ mặt tía tai, gần đến hai bên đánh nhau một trận. Ôi, giống người Di Địch, quả nhiên có khác gì cảm thú, y có dấu được một thời nhưng rồi về sau tính tình hung dữ lại bộc phát ra.

Kỳ Lục nói:

-Nào ai biết rằng y xuất thân từ phái Thiếu Lâm, Huyền Khổ đại sư lại là sư phụ của y.

Bào Thiên Linh nói:

-Chuyện này vốn dĩ cực kỳ bí mật, đến người trong phái Thiếu Lâm cũng chẳng mấy ai biết đến. Thế nhưng Kiều Phong giết sư phụ y rồi, phái Thiếu Lâm đâu có còn dấu được nữa. Tên ác tặc họ Kiều kia tưởng rằng giết cha giết mẹ giết thầy là có thể dấu được lai lịch xuất thân của y, gặp ai cứ chối biệt là xong, có ngờ đâu khéo quá hóa vụng, tội nghiệt càng lúc càng to.

Kiều Phong đứng bên ngoài song cửa, nghe Bào Thiên Linh đoán già đoán non bụng dạ mình nghĩ thầm: "Một Bản Tiền Bào Thiên Linh với ta nghĩ ra cũng có chút giao tình, người này đâu có phải bạ đâu nói đó, thế mà chính y cũng còn nhận định như vậy, huống hồ người khác thì còn tin tới đâu. Ôi, Kiều mỗ bị cái tiếng oan không sao rửa sạch, việc gì phải phí công giải bày cùng ai? Chi bằng từ nay mai danh ân tích, mười năm sau thì bằng hữu giang hồ chẳng còn ai nhớ tới mình, thế là xong". Chỉ trong một thoáng bao nhiêu hùng tâm tan ra mây khói.

Lại nghe Hương Vọng Hải nói:

-Cứ như huynh đệ đoán, Tiết Thần Y gửi Anh Hùng Thiếp, chắc là để thương nghị làm thế nào đối phó với Kiều Phong. Vị Diêm Vương Địch này ghét kẻ ác như kẻ thù, lại nghe y với hai vị Huyền Nạn, Huyền Tịch đại sư của chùa Thiếu Lâm giao tình rất hậu.

Bào Thiên Linh nói:

-Đúng thế! Ta cũng nghĩ là trên giang hồ gần đây ngoài hành vi tàn ác của Kiều Phong ra có còn chuyện gì lớn nữa đâu. Hương huynh, Kỳ huynh, mau mau lại đây, tối nay bọn mình uống cạn vài cân rượu trắng, gác chân nói chuyện một phen.

Kiều Phong nghĩ thầm bọn họ nói chuyện đến sáng mai, chắc cũng chỉ thêm dầu thêm mỡ chứ rửa mình suốt đêm mà thôi, không muốn nghe thêm, quay trở về phòng A Châu. A Châu thấy ông mặt mày tái nhợt, trông thật khó coi liền hỏi:

-Kiều đại gia, ông gặp phải kẻ địch chẳng?

Nàng tỏ vẻ lo lắng sợ ông bị nội thương. Kiều Phong lắc đầu, A Châu lúc ấy mới yên tâm hỏi thêm:

-Ông không bị thương đấy chứ?

Kiều Phong từ khi bước chân vào chốn giang hồ chỉ có bạn bè kính trọng, địch nhân sợ hãi, làm gì có bao giờ như mấy hôm nay bị người ta khinh bỉ coi thường, nghe A Châu hỏi han như thế, lập tức tính cao ngạo nổi lên lớn tiếng nói:

-Không sao. Cái bọn vô tri tiểu nhân vu oan giá họa cho Kiều mỗ thì dễ chứ ra tay đã thương ta thì chẳng dễ đâu.

Ông đột nhiên chợt nảy ra một mối hùng tâm khí khái bèn nói:

-A Châu, ngày mai ta sẽ đi kiếm một danh y nổi tiếng nhất thiên hạ về trị thương cho cô, cô cứ yên tâm ngủ đi.

A Châu thấy thần thái cao ngạo và tính khí của ông, trong lòng không khỏi kính ngưỡng, lại cũng sợ hãi, thấy người trước mặt mình đây hoàn toàn khác hẳn Mộ Dung công tử dầu rằng hai người đều chẳng sợ trời, không sợ đất, đều cùng kiêu ngạo, lại cùng thần khí uy nghi. Thế nhưng Kiều Phong hùng tráng hào khí ngất trời chẳng khác gì một con hùng sư, còn Mộ Dung Phục nho nhã tiêu sái như một con phượng hoàng.

Kiều Phong tâm ý đã quyết, không còn nghĩ ngợi gì thêm, ngồi xuống ghé liền ngủ ngay. A Châu nhìn ánh đèn vàng vọt chiếu trên mặt ông, chỉ một chốc đã nghe tiếng ngáy khò khò, bỗng nhiên thấy Kiều Phong nghiêng rặng, bắp thịt trên mặt hơi giật giật, quai hàm vuông gồng cứng lên. A Châu cảm thấy người đàn ông hùng tráng trước mặt mình xem ra thật đáng thương, so với mình còn bất hạnh hơn nhiều.

Sáng sớm hôm sau, Kiều Phong dùng nội lực tiếp khí cho A Châu, trả tiền quán xong rồi sai tiểu nhị đi thuê một cỗ xe lừa. Ông đỡ A Châu ngồi lên xe, sau đó đi đến bên ngoài phòng của Bào Thiên Linh, lớn tiếng nói:

-Bào huynh, tiểu đệ Kiều Phong bái kiến.

Bào Thiên Linh, Hương Vọng Hải và Kỳ Lục ba người ngồi chờ Kiều Phong cả đêm, mệt quá còn đang nằm ngủ, lúc đó chưa dậy, nghe tiếng Kiều Phong bên ngoài, ai nấy hoảng hồn, cùng nhảy khỏi giường, kẻ rút đao, người cầm kiếm, kẻ nhặt tiên. Ba người binh khí trong tay rồi, ai nấy ngo ngắc,

thấy bình khí của mình người nào cũng có gắn một mảnh giấy nhỏ, trên viết bốn chữ "Kiều Phong bá thượng". Ba người nhìn nhau, trong bụng kinh hãi, biết rằng đêm qua khi đang ngủ đã bị Kiều Phong đùa một mẻ, nếu như muốn lấy mạng ba người thật dễ như trở bàn tay.

Trong ba người thì Bào Thiên Linh quả thật hồ thẹn, y có ngoại hiệu là Một Bản Tiền ban ngày đi rình nhà này nhà khác, tối đến phi thiềm tẩu bích lên vào, lấy tiền trộm bạc là bản lĩnh độc đáo của y, ngờ đâu đêm hôm lại bị Kiều Phong chơi khăm, đến sáng bạch mới hay biết.

Bào Thiên Linh quần nhuyển tiền vào lưng, biết rằng nếu như Kiều Phong muốn lấy mạng mình thì đêm qua đã ra tay rồi, nên xông ra trước cửa nói:

-Cái đầu trên cổ của Bào Thiên Linh này, Kiều huynh lúc nào muốn lấy thì cứ tự tiện mà lấy. Bào mỗ làm cái nghề không vốn, sống chết trong tay Kiều huynh, cũng chẳng đáng gì. Các hạ đến phụ thân, mẫu thân, sư phụ cũng chẳng tha, cái giao tình nhạt như vôi với Bào mỗ ra tay còn phải dung tình gì nữa?

Y nhìn thấy mảnh giấy gắn trên nhuyển tiền nên đã có chủ ý, biết ngày hôm nay sự việc cực kỳ hung hiểm, thà rằng cứ ngang tàng hết sức rồi đến đâu thì đến chứ chạy cũng không xong, chỉ bằng đem tính mạng giao cho y còn hơn. Kiều Phong vòng tay nói:

-Ngày nào nơi phủ Thanh Châu đất Sơn Đông từ biệt nhau, thẩm thoát đã mấy năm rồi, Bào huynh phong thái vẫn còn như xưa, quả thật đáng mừng.

Bào Thiên Linh cười ha hả đáp:

-Cũng là sống lây lất đến ngày hôm nay mà chưa chết đấy thôi.

Kiều Phong nói:

-Nghe nói Diêm Vương Địch Tiết Thần Y phát thiệp anh hùng nên tại hạ cũng muốn đến xem một chút, đi cùng với ba vị liệu có được chăng?

Bào Thiên Linh ngạc nhiên, nghĩ thầm: "Tiết Thần Y phát thiệp anh hùng chính là để đối phó với ngươi, bộ ngươi không muốn sống nữa hay sao mà lại một thân một mình vác xác tới chẳng biết có dụng ý gì? Ta thường nghe Kiều bang chủ của Cái Bang gan đã to mà lại tinh tế, trí dũng song toàn, nếu chẳng phải ý mình không sợ thì lẽ nào đưa thân vào lưới, ta đòi nào để mắc hãm của ngươi".

Kiều Phong thấy y ngần ngừ không trả lời bèn nói:

-Kiều mỗ có việc phải cầu đến Tiết Thần Y, xin phiền Bào huynh dẫn đường.

Bào Thiên Linh nghĩ bụng: "Ta đang lo chạy không thoát độc thủ của y, đem y dẫn đến anh hùng yến, quần hào vây đánh, dù có ba đầu sáu tay thì cũng quả bất địch chúng. Có điều cùng y đi chung một đường thì vẫn là chín phần chết một phần sống". Tuy y trong bụng phập phồng nhưng nghĩ đến Kiều Phong đến Anh Hùng Hội cũng vẫn hay hơn nên nói:

-Bữa tiệc anh hùng đại yến đó ở Tụ Hiền Trang, ở phía đông bắc cách đây bảy mươi dặm. Kiều huynh muốn đi thì thật hay lắm. Bào Thiên Linh này có lời nói trước, cái hội này cũng chẳng phải hay ho gì, mà bữa tiệc này cũng chẳng vui vẻ, Kiều huynh đi đến đây đỡ nhiều lạnh ít, đừng trách Bào Thiên Linh này không nói từ đầu".

Kiều Phong thân nhiên cười nói:

-Hảo ý của Bào huynh, Kiều mỗ xin tâm lãnh. Anh hùng yến thiết tại Tụ Hiền Trang, vậy thì chủ nhân có phải Du thị song hùng chăng? Tụ Hiền Trang ở đâu hỏi thăm cũng dễ, vậy xin ba vị đi trước, tiểu đệ để một giờ nữa, chậm chậm đi theo cũng chưa muộn, cũng để cho mọi người có thời gian chuẩn bị.

Bào Thiên Linh quay lại nhìn Kỳ Lục và Hường Vọng Hải, hai người chậm rãi gật đầu. Bào Thiên Linh nói:

-Nếu đã vậy, ba người chúng ta ở Tụ Hiền Trang cung kính đón chờ đại giá của Kiều huynh.

Bào, Kỳ, Hường ba người lật đật trả tiền trọ, nhảy lên ngựa, ra roi chạy thẳng về phía Tụ Hiền Trang. Trên đường hết sức rong ruổi, thỉnh thoảng lại quay đầu nhìn lại chỉ sợ Kiều Phong cười khoái mã, từ sau chạy đến, nhưng may sao trước sau vẫn không thấy ai đuổi theo. Bào Thiên Linh dĩ nhiên là người tâm cơ linh mẫn, còn Kỳ Lục và Hường Vọng Hải cũng là những nhân vật hào khách giang hồ lịch duyệt nhiều, kiến văn rộng rãi. Thế nhưng trên đường ca ba bàn tán, suy luận nhưng vẫn không hiểu được tại sao Kiều Phong lại một thân một mình xông vào anh hùng yến để làm gì.

Kỳ Lục bỗng nói:

-Bào đại ca, đại ca có thấy cỗ xe lớn ở bên cạnh Kiều Phong chăng? Bên trong hẳn có chuyện gì kỳ lạ.

Hường Vọng Hải nói:

-Không lẽ bên trong có mai phục một nhân vật nào lợi hại chăng?

Bào Thiên Linh đáp:

-Dẫu rằng trong xe có chất thật đầy, lên không thở nổi cùng lắm cũng chỉ được bảy tám mạng, thêm Kiều Phong nữa chung qui cũng chỉ mười người, đến anh hùng yến thì cũng có khác gì thuyền con vào trong sóng cả, có làm được gì đâu?

Còn đang nói chuyện, trên đường đi ba người gặp vô lâm đồng đạo mỗi lúc một đông, ai ai cũng đi đến Tụ Hiền Trang để tham dự anh hùng yến. Lần này anh hùng yến cận ngày mời bất ngờ, người mời cũng không đề tên, trên thiệp lại không đề tên khách, ai nhận được miễn là người trong vô lâm thì đều được hoan nghênh.

Người nhận được thiệp cũng suốt ngày đêm dùng khoái mã chuyển giao cho bạn bè quen biết, người nọ truyền người kia, chỉ mới một ngày một đêm mà đã truyền đi thật xa. Thế nhưng vì thời giờ cấp bách, những người đến Tụ Hiền Trang được phần lớn là ở trong khoảng vài trăm dặm phía tả chùa Thiếu Lâm. Thế nhưng Hà Nam là đất trung châu, ngoài người vô lâm bản địa, phía bắc phía nam ai nghe được tin này cũng đều lên đường đi ngay thành ra số người tham gia không phải là ít.

anh hùng yến lần này do Du Thị Song Hùng của Tụ Hiền Trang liên danh với Diêm Vương Địch Tiết Thần Y cùng mời. Mặc dầu Du Thị Song Hùng Du Ký, Du Câu giàu có hào hiệp, giao du rất rộng, võ công đã cao siêu mà tiếng tăm cũng vang dội nhưng cũng không có một thế lực đáng kể trong vô lâm, không thể coi là đức cao vọng trọng để mời được bấy nhiêu anh hùng hảo hán. Thế nhưng Tiết Thần Y lại là người mà ai ai cũng muốn kết giao. Người học võ ai ai chẳng tự phụ nhưng cũng chẳng mấy người dám tự cho mình là thiên hạ vô địch thủ, mà dẫu có thực là võ công đệ nhất đời này, cũng không thể nào nói rằng suốt đời không bệnh tật, bị thương. Nếu được kết bạn với vị Tiết Thần Y này thì có khác gì có thêm một tính mạng nữa, nếu không chết ngay tại chỗ, Tiết Thần Y đã ra tay chữa rồi thể nào cũng chết đi sống lại.

Thành thử những ai nhận được thiệp của Du Thị Song Hùng cũng thấy mình được nở mày nở mặt, huống hồ lại có cả tên Tiết Thần Y trên đó, thật có khác gì một đạo bùa cứu mệnh đâu. Ai nấy nghĩ thầm, hôm nay có dịp làm quen với ông ta, người sống trên đầu đao mũi kiếm ai dám chắc mình không có chuyện gì, đến khi sơ xảy lẽ nào Tiết Thần Y lại bỏ mặc không lý tới?

Trên danh thiệp ngoài Tiết Mộ Hoa, Du Ký, Du Câu ba cái tên đó chỉ có thêm một hàng chữ nhỏ:

Du Ký, Du Câu phụ bạch: Tiết Mộ Hoa tiên sinh nhân xưng Tiết Thần Y.

Nếu như không có hàng chữ nhỏ đó, người nhận được thiệp chắc cũng chẳng biết Tiết Mộ Hoa là cao nhân phương nào, số người đến Tụ Hiền Trang mười phần chắc chưa được ba bốn.

Bào Thiên Linh, Kỳ Lục, Hường Vọng Hải ba người đến được trang rồi, Du lão nhị, Du lão câu đích thân ra đón. Vào đến đại sảnh, trong phòng đã ngồi đầy những người. Bào Thiên Linh có người quen, có người không quen nhưng vừa bước chân vào bốn phía đã nhao nhao lên, ai cũng:

-Bào lão bản, phát tài chứ?

-Lão Bào, độ này làm ăn khá không?

Bào Thiên Linh luôn tay vãi chào, hỏi thăm anh hùng các lộ. Y không dám sơ suất chút nào, trong số nhân vật giang hồ đồng đạo thế này, kẻ tâm địa hẹp hòi cũng không phải là ít, chỉ cần quên gật đầu chào, hay thiếu một nụ cười đáp lễ, không chừng gây chuyện với người ta để sau này mang họa vào thân, có khi mất mạng, cũng không phải là chuyện lạ gì.

Du Câu đưa y đến người ngồi chủ vị phía đông, Tiết Thần Y liền đứng lên nói:

-Bào huynh, Kỳ huynh, Hường huynh ba vị đại giá quang lâm, thực chẳng khác gì nạm vàng lên mặt lão hủ, thật là cảm kích.

Bào Thiên Linh vội vàng đáp lễ nói:

-Tiết lão gia tử đã gọi đến, Bào Thiên Linh này dù có bệnh liệt giường liệt chiếu cũng phải cho người điu đến.

Du lão đại Du Ký cười nói:

-Nếu quả như bệnh liệt giường liệt chiếu thì lại càng cần cho người điu đến gặp Tiết lão gia tử.

Người chung quanh nghe thế ai nấy cười ha hả. Du Câu nói:

-Ba vị đường xa khổ cực, xin mời ra hậu sảnh ăn lót dạ.

Bào Thiên Linh nói:

-Điểm tâm ăn chậm một chút cũng không sao, tại hạ có việc muốn hỏi. Tiết lão gia tử và hai vị Du gia lần này mời khách, có Kiều Phong trong đó không?

Tiết Thần Y và Du Thị Song Hùng nghe thấy hai chữ "Kiều Phong" ai nấy mặt mày biến sắc. Du Ký nói:

-Chúng tôi phát thiệp vô danh, ai thấy thì mời đến. Bào huynh đề cập đến Kiều Phong, là có ý gì vậy? Bào huynh và gã Kiều Phong cũng có chút giao tình, phải vậy không nào?

Bào Thiên Linh đáp:

-Gã Kiều Phong kia nói là sẽ đến Tụ Hiền Trang để tham dự anh hùng đại yến.

Y vừa nói ra, quần hùng ai nấy rúng động. Trong đại sảnh mọi người vốn dĩ đang trằng ba khoát bảy, ăn to nói lớn, đột nhiên ai nấy im phăng phắc. Một số người ngồi xa xa không nghe Bào Thiên Linh nói gì, bỗng thấy mọi người bật tiếng đang nói dở chừng cũng ngừng lại lắng nghe. Chỉ trong giây lát, trong đại sảnh không còn một tiếng ong ve đến nỗi tiếng người đang ăn uống dưới hậu sảnh cũng truyền theo hành lang vọng lên tận nhà trên.

Tiết Thần Y hỏi:

-Bào huynh làm sao biết được là Kiều Phong sẽ đến?

Bào Thiên Linh đáp:

-Thì chính tại hạ lẫn hai vị Kỳ huynh, Hướng huynh đều chính tai nghe thấy. Nói ra quả hổ thẹn, tối qua chúng tôi bị một mẻ rõ thật ê chề.

Hướng Vọng Hải nhìn y liên tiếp nháy mắt, muốn dặn y đừng kể lại chuyện xấu đêm rồi. Thế nhưng Bào Thiên Linh biết Tiết Thần Y và Du Thị Song Hùng đều là những người tinh minh lanh lợi, trong anh hùng hội cũng vô khối kẻ tài trí, mình đâu có muốn giấu thì chỉ làm người ta sinh nghi. Đây là việc vô cùng hệ trọng, mình đã bị mắc vào trong vũng nước xoáy rồi, chỉ cần sơ sẩy không khéo một chút là sẽ thân bại danh liệt ngay. Y chậm rãi cời ở thất lưng ra cây nhuyễn tiên, mảnh giấy có viết bốn chữ "Kiều Phong báỉ thượng" kia vẫn còn dính nơi đó. Y liền hai tay nâng chiếc roi đưa cho Tiết Thần Y, nói:

-Kiều Phong sai ba người tại hạ đến chuyển lời rằng hôm nay sẽ đến Tụ Hiền Trang.

Sau đó y kể lại đã gặp Kiều Phong ra sao, nói năng những gì nhất nhất thuật lại không dấu một mảy. Hướng Vọng Hải đứng bên cạnh liên tiếp dậm chân, mặt mày đỏ như gấc chín.

Bào Thiên Linh kể hết đầu đuôi rồi, sau cùng mới nói:

-Gã Kiều Phong kia là giống cẩu chủng Khất Đan, đâu có đại nhân đại nghĩa chẳng nữa thì chúng ta cũng phải trừ đi, hướng chi ác tính đã lộ ra rồi, để càng ngày càng thêm nặng. Nếu như y cao chạy xa bay thì cũng chẳng dễ gì đuổi bắt. Thế nhưng trời cao có mắt, y lại tự mình bước vào chỗ lười đang giăng.

Du Câu trầm ngâm đáp:

-Vẫn thường nghe Kiều Phong trí dũng song toàn, tài ba đủ để làm việc đại ác, đâu phải kẻ mãng phu lẽ nào lại dám đến anh hùng đại yến hay sao?

Bào Thiên Linh đáp:

-E rằng y đã có gian mưu nên không thể không đề phòng. Lắm người nhiều kẻ, tất cả bên mình cùng nhau bàn thảo tính toán xem ra thế nào.

Còn đang nói chuyện bên ngoài đã đến thêm rất nhiều anh hùng hào kiệt, trong đó có cả Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính cùng năm người con trai, hai vợ chồng Đàm công, Đàm bà lẫn cả Triệu Tiền Tôn. Chẳng mấy chốc, phái Thiếu Lâm có Huyền Nạn, Huyền Tịch hai vị cao tăng, ai ai cũng được Tiết Thần Y cùng Du thị huynh đệ đón tiếp một cách vui vẻ. Kể lại những điều tàn ác của Kiều Phong người nào cũng hết sức phẫn nộ.

Bỗng nhiên quần gia đón khách tiến vào bẩm báo:

-Cái Bang Từ trưởng lão tất lãnh Truyền Công, Chấp Pháp cùng bốn vị Tổng Hề Trần Ngô các trưởng lão cùng đến bái trang.

Mọi người ai nấy rung mình. Cái Bang là bang hội lớn nhất giang hồ, quả thật đáng gờm. Hướng Vọng Hải nói:

-Cái Bang tất cả kéo đến đây, chắc hẳn là để thanh viện cho Kiều Phong.

Đôn Chính nói:

-Kiều Phong đã phá môn xuất bang rồi, không còn là bang chủ Cái Bang nữa, chính mắt tại hạ thấy bọn họ đã quay mặt đá nhau rồi.

Hướng Vọng Hải nói:

-Thế nhưng tình xưa nghĩa cũ, chưa hẳn đã quên đâu.

Du Ký nói:

-Các vị trưởng lão Cái Bang ai cũng là những nam tử hiên ngang khảng khái, lẽ nào không phân trái phải lại đi bảo hộ cho kẻ thù? Nếu như đến để tương trợ cho Kiều Phong thì chẳng hóa ra thành kẻ Hán gian bán nước hay sao?

Mọi người ai nấy gật đầu, cùng nói:

-Đâu có là phường chẳng ra gì cũng chẳng ai lại cam tâm để thành kẻ giặc Hán gian bán nước.

Tiết Thần Y và Du Thị Song Hùng cùng bước ra ngoài trang đón khách, thấy Cái Bang đến chỉ độ mười hai, mười ba người nên cũng yên bụng, nghĩ thầm: "Chẳng nói gì bọn ăn mày đến không phải để bảo hộ Kiều Phong, mà đầu chúng có bụng không tốt thì mười hai mười ba người cũng chẳng làm được trò trống gì". Quần hùng cùng Từ trưởng lão chỉ chào hỏi qua loa rồi mời vào đại sảnh, thấy người trong Cái Bang mặt mày không vui, rõ ràng

trong bụng có điều gì phải lo âu.

Hai bên chia chủ khách ra ngồi, Từ trường lão mở lời trước:

-Tiết huynh, Du gia hai vị lão đệ, hôm nay kêu gọi quần hùng đến đây, có phải để đối phó với cái mầm họa mới của võ lâm là Kiều Phong đó chẳng?

Mọi người nghe ông ta gọi Kiều Phong là "mầm họa mới của võ lâm", ai nấy đưa mắt nhìn nhau, không ai bảo ai cùng thở phào một tiếng. Du Ký đáp:

-Chính là thế đó. Từ trường lão và chư vị trưởng lão của quý bang cùng đến, quả thực đại hạnh cho võ lâm. Chúng tôi muốn giết tên Phiên cầu đó thì phải được sự chấp thuận của chư trưởng lão, nếu không lỡ có chuyện gì sai sót, làm tổn thương hòa khí thì không khỏi cả đôi bên đều ăn năn.

Từ trường lão thở dài một tiếng nói:

-Gã đó táng tận lương tâm phát điên phát cuồng, hành động càn rỡ. Vốn dĩ y đã lập nhiều đại công cho bản bang, gần đây nhất chúng tôi bị gian nhân ám toán cũng nhờ y ra tay cứu cho. Thế nhưng đại trưởng phu lập thân xử thế, cốt lấy đại thể làm trọng, cái tiểu ân tiểu huệ kia cũng đành phải gác qua một bên. Y là kẻ tử thù của Đại Tổng chúng ta, các trưởng lão bản bang tuy ai cũng đã từng được y đối đãi tử tế, nhưng đâu có thể vì ơn riêng mà bỏ nghĩa công cho được. Người ta có câu đại nghĩa diệt thân, huống chi y nào có phải thân thích gì của người trong bản bang đâu.

Ông ta nói ra câu đó, quần hùng ai nấy vỗ tay khen ngợi. Du Ký lúc đó mới nói đến việc Kiều Phong muốn đến tham dự anh hùng đại yến, các trưởng lão nghe xong ai nấy ngạc nhiên, mọi người ai cũng đã theo Kiều Phong lâu ngày, biết ông xưa nay không bao giờ hành sự hữu dũng vô mưu, nếu quả đơn thương độc mã đến Tụ Hiền Trang thì quả là một chuyện lạ.

Hướng Vọng Hải đột nhiên nói:

-Tôi nghĩ gã Kiều Phong kia có ý bày nghi trận, để cho tất cả chúng ta ngồi đây ngóng cổ chờ, còn y cúp đuôi chạy mất tiêu đâu rồi. Cái đó gọi là kế Kim Thiên Thoát Xác.

Ngô trưởng lão giơ tay đập một cái thật mạnh lên bàn, chửi liền:

-Thoát cái mả mẹ nguoi chứ Kim Thiên với chả Kim Thiên. Kiều Phong là hạng người như thế nào mà lại nói ra rồi không giữ lời cơ chứ?

Hướng Vọng Hải bị y chửi mặt đỏ tía tai, giận dữ đáp:

-Nguoi định bênh Kiều Phong đấy hả? Hướng mỗ đây nhất định không chịu, có giỏi ra đây hai đứa thử một keo cho biết.

Ngô trưởng lão nghe nói Kiều Phong giết cha, giết mẹ, giết sư phụ rồi lại đại náo chùa Thiếu Lâm, trong lòng hết sức uất ức, bụng nóng như thiêu, chưa biết đồ lên đầu ai, gã Hướng Vọng Hải này lại ở đâu nhảy ra khiêu chiến, quả thật cầu còn chưa được. Y lạng người một cái, nhảy vọt ngay vào đình viện trước sảnh, lớn tiếng nói:

-Kiều Phong là cầu chừng Khất Đan hay đường đường là người Hán, lúc này đã ai biết chắc đâu? Nếu quả y là Khất Đan Hồ Lỗ, Ngô mỗ sẽ là người đầu tiên sống mái với y. Muốn giết Kiều Phong đến thử một nghìn cũng chưa đến lượt thằng khốn kiếp kia. Nguoi là cái giống gì mà đến đây rúc lác ỏm tỏi, thoát cái vỏ ve sầu thôi con bà nguoi ấy à? Vác xác lại đây để ông dạy cho mày một trận.

Hướng Vọng Hải vốn dĩ đã tím mặt rồi, nghe roạt một tiếng rút ngay đơn đao ra khỏi bao, nhìn đến binh khí lập tức nhớ đến tờ giấy có ghi "Kiều Phong báii thượng", không khỏi ngẩn ngơ. Du Ký vội can:

-Hai vị đều là tân khách của Du mỗ, xin nể mặt họ Du này, đừng để mất hòa khí.

Từ trường lão cũng nói:

-Ngô huynh đệ, hành sự không nên ngang ngược, phải giữ thanh danh cho bản bang.

Trong đám người bỗng dung có kẻ nào đó lẩm bẩm nói:

-Cái Bang có được một nhân vật như Kiều Phong, thanh danh quả là lừng lẫy, phải cố làm sao giữ cho chu toàn.

Quần hào Cái Bang nghe nói thế, ai nấy lao xao quát hỏi:

-Đứa nào nói gì thế?

-Có giỏi thì thò mặt ra, trốn trong đám đông có gì là hảo hán?

-Thằng chó đẻ khốn kiếp nào đó?

Kẻ kia nói xong câu đó rồi im bật nên chẳng ai biết đó là người nào. Bọn Cái Bang bị người ta mỉa mai phúng thích ai nấy cực kỳ bức tức nhưng vì không kiểm ra thủ phạm nên cũng đành chịu chẳng làm sao hơn. Cái Bang tuy là đệ nhất đại bang trên giang hồ nhưng bang chúng đều là dân bị gây, có biết gì là lễ nghĩa đâu nên kẻ thì chửi rửa, có người lại lòi tổ tông mười tám đời ra mà rêu.

Tiết Thần Y nhú mày nói:

-Các vị tạm nén giận, nghe lão hủ nói một lời.

Người trong Cái Bang nghe thế mới dần dần dịu lại. Trong đám người bỗng lại nghe một giọng lạnh tanh:

-Giỏi thật, Kiều Phong phái bao nhiêu là tay lợi hại như thế đến nằm vùng, thế nào mình chẳng được coi một màn tuồng thật hay.

Bọn Ngô trưởng lão nghe nói thế lại càng bức tức, loạt soạt liên tiếp, ánh sáng lập lòe, rất đông người đã rút binh khí ra cầm trên tay. Các tân khách lại tưởng Cái Bang sắp giở trò gì nên cũng vội lấy vũ khí, tiếng quát tháo la ó rầm rầm như chợ vỡ. Tiết Thần Y và Anh em nhà họ Du vội vàng khuyên nhủ mọi người bình tâm nhưng tiếng của ba người chỉ càng làm đại sảnh thêm huyền ảo.

Trong khi mọi người còn đang nhón nháo, một người quản gia lại chạy vào đến bên cạnh Du Ký, ghé tai nói nhỏ mấy câu. Du Ký mặt liền biến sắc, hỏi lại gì đó. Gã quản gia chỉ về phía cửa, trên mặt đầy vẻ kinh hãi lẫn ngạc nhiên. Du Ký lại nói thầm với Tiết Thần Y một câu, mặt Tiết Thần Y cũng lập tức thay đổi. Du Câu đến bên cạnh anh, Du Ký cũng nói với y một câu, Du Câu cũng xem chừng hoảng hốt. Cứ thế một người truyền ra hai, hai người truyền ra bốn, bốn truyền ra tám càng lúc càng nhanh, chỉ trong giây lát tất cả đại sảnh đều lặng yên không một tiếng động. Tất cả người nào người nấy đều nghe cùng một câu:

-Kiều Phong báii trang!

Tiết Thần Y quay sang nhìn anh em họ Du gật đầu, lại quay sang Huyền Nạn, Huyền Tịch hai nhà sư liếc một cái nói:

-Xin mời vào!

Gã quản gia kia liền quay người hấp tấp đi ra.

Quần hào ai nấy trông ngực đánh thình thình, tuy biết rằng bên mình người đông thế mạnh, tất cả cùng xông cả lên thì chỉ chớp mắt đã bám vằm Kiều Phong ra thành trăm mảnh nhưng người đó uy danh không phải nhỏ, một mình đến đây, hiển nhiên hữu thị vô khủng không đoán được ngoài ra y còn có âm mưu gì khác.

Tất cả yên lặng đợi chờ, chỉ nghe tiếng vó lộp cộp cùng tiếng bánh xe nghiêng trên đường đá lào xào, một cỗ xe lừa chậm rãi vượt qua đại môn tiến thẳng vào trong. Hai anh em họ Du nhú tí đôi lông mày, xem chừng kẻ kia không hề úy kị, cực kỳ vô lễ.

Lại nghe lạch cạch mấy tiếng, chiếc thùng xe đã vượt qua ngạch cửa, ngồi tại vị trí đánh xe là một đại hán roi cầm trong tay. Chiếc xe lừa màn che phủ xuống, không biết bên trong có chứa những gì, nhưng quần hào không hện mà cùng đắm đắm nhìn vào xa phu.

Người đó mặt vuông thân hình cao to, vai rộng ngực nở, ánh mắt đầu mày không giận mà đầy vẻ uy nghiêm chính là tiền nhiệm bang chủ Cái Bang Kiều Phong.

Kiều Phong để chiếc roi nơi chỗ ngồi, xuống xe ôm quyền thi lễ nói:

-Đã nghe Tiết Thần Y cùng Du thị huynh đệ thiết anh hùng đại yến tại Tự Hiền Trang, Kiều mỗ chẳng được dự phần hào kiệt Trung Nguyên nên nào dám mặt dạn mày dày đến dự. Chỉ vì hôm nay có việc gấp phải đến cầu Tiết Thần Y nên mạo muội tới đây, mong được thứ tội.

Nói xong vái một cái thật sâu, thân thái cực kỳ cung kính. Kiều Phong càng tỏ ra lễ mạo, mọi người càng tin là ông đã an bài âm mưu nguy kế. Du Câu vẫy tay một cái, bốn tên môn hạ đệ tử lẳng lặng lên ra xem xét trước sau trang viện xem có gì khác lạ. Tiết Thần Y chấp tay đáp lễ nói:

-Kiều huynh có chuyện gì khiến tại hạ phải lập công?

Kiều Phong lùi lại hai bước, vén chiếc màn xe, đưa tay đỡ A Châu ra nói:

-Chỉ vì tại hạ hành sự lỗ mãng khiến cho tiểu cô nương này bị trúng phải chưởng lực của người khác nên bị trọng thương. Trên đời này ngoài Tiết Thần Y ra, không ai có thể chữa nổi nên đành mạo muội chạy đến đây xin thần y cứu mạng.

Quần hào khi thấy chiếc xe lừa bụng đầy nghi hoặc, đoán già đoán non, bên trong phải có điều gì quý quái, kẻ thì cho rằng chứa độc dược thuốc súng, người thì tưởng độc xà mãnh thú chi đây, hoặc giả cha mẹ vợ con của Tiết Thần Y bị Kiều Phong bắt được đem đến làm con tin, không ai dám ngờ đây chỉ là một cô gái mười sáu, mười bảy đưa đến nhờ trị thương thành ra ai nấy đều kinh ngạc.

Thiếu nữ mặc áo màu vàng nhạt, gò má nhô cao quả thực khó coi. Thì ra A Châu nghĩ rằng nhà Mộ Dung có rất nhiều ân oán giang hồ, nếu vị Tiết Thần Y kia biết được lai lịch có khi không chịu chữa thành thử ở Hứa Gia Tập mua quần áo, ngồi trong xe sửa đổi dung mạo, chỉ vì thấy thuốc ắt phải xem mạch coi bệnh, giả thành đàn ông hoặc đàn bà trung niên thì không xong.

Tiết Thần Y nghe ông nói mấy lời đó, quả thật ra ngoài dự liệu. Trong đời ông, việc thiên hạ đường xa vạn dặm chạy đến cầu chữa bệnh là chuyện hết sức bình thường, ngày nào gần như cũng có, thế nhưng ở đây mọi người đang toan tính việc bắt giết Kiều Phong thì kẻ hung đồ vô ác bất tác, thần nhân cộng phần kia lại tự nhiên đến nạp mạng, khiến cho khó có ai tin nổi.

Tiết Thần Y đưa mắt nhìn trên nhìn dưới tính toán xem A Châu xem hạng người nào, thấy nàng dung mạo xấu xí, còn ít tuổi, Kiều Phong không thể nào bị sắc đẹp của đứa trẻ con đó làm cho mê hoặc. Ông ta đột nhiên tự hỏi: "Hay cô gái này là em y chăng? Hừ, không thể được, đến cha mẹ cùng thầy

dạy y còn hạ độc thủ, lẽ nào lại vì đứa em gái mà mạo hiểm cái vạ sát thân. Không lẽ đây là con gái y? Thế nhưng có nghe nói gì về việc y lấy vợ đâu?".

Ông ta tỉnh thông y đạo, thể chất hình mạo dù ai cũng chỉ trông qua là biết ngay có gì đặc biệt, thấy Kiều Phong và A Châu hai người, một người trắng kiện to cao, người kia yếu đuối ốm yếu, không có chút nào tương tự, xem ra không có máu mủ ruột thịt gì. Ông hơi trầm ngâm, hỏi lại:

-Cô nương này tôn tính là gì? Có liên hệ gì với các hạ chăng?

Kiều Phong ngớ ngàng, ông từ khi biết A Châu chỉ biết gọi nàng là A Châu, không biết có phải họ Châu hay không, bèn quay lại hỏi:

-Cô họ Châu phải không nhỉ?

A Châu mỉm cười đáp:

-Tôi họ Nguyễn.

Kiều Phong gật đầu nói:

-Tiết Thần Y, thì ra cô ta họ Nguyễn. Tới lúc này tôi mới biết.

Tiết Thần Y lại càng kỳ quái, hỏi thêm:

-Nếu như thế, các hạ và cô nương này không phải chỗ thâm giao?

Kiều Phong đáp:

-Cô ta là a hoàn của một vị bằng hữu.

Tiết Thần Y nói:

-Thế vị bằng hữu của các hạ là ai? Ất hẳn hai người tình như cốt nhục, nếu không đâu có lẽ nào quý nhau đến thế.

Kiều Phong lắc đầu:

-Vị bằng hữu đó tại hạ chỉ mới thân giao, trước nay chưa hề gặp mặt.

Ông vừa nói câu đó ra, quần hào trong sảnh ai nấy "Ồ" lên một tiếng. Có đến quá nửa số người không tin trên đời có chuyện như thế, chẳng qua ông chỉ lấy cớ để làm trò qui quái gì đây. Thế nhưng cũng lắm người biết Kiều Phong xưa nay không hề nói láo nên dẫu đã có những hành vi tàn nhẫn ác độc nhưng tự trọng thân phận lẽ nào lại công khai dối trá đánh lừa người ta.

Tiết Thần Y giơ tay ra bắt mạch cho A Châu, thấy nàng mạch nhảy rất yếu nhưng trong người lại có chân khí thúc đẩy, hai đặng không tương xứng chút nào, đưa tay bắt thêm mạch bên trái, hiểu ngay lý do, quay sang nói với Kiều Phong:

-Vị cô nương này nếu chẳng nhờ có linh dược trị thương của Đàm công Thái Hàng Sơn, lại được các hạ dùng nội lực túc mệnh thì đã chết vì Đại Kim Cương chương lực của Huyền Từ đại sư từ lâu rồi.

Quần hùng nghe thế lập tức rúng động. Đàm công, Đàm bà mặt mày ngơ ngác nghĩ thầm: "Cô ta sao lại có được linh dược trị thương của chúng ta?". Huyền Nạn, Huyền Tích nhị tăng lại càng lạ lùng, bụng bảo dạ: "Phượng trọng sư huynh có khi nào lại dùng Đại Kim Cương Chương đánh một cô gái nhỏ bao giờ? Nếu quả thực cô ta trúng phải chương lực của sư huynh thì làm sao còn sống cho được?". Huyền Nạn nói:

-Tiết cư sĩ, phượng trọng sư huynh của chúng tôi mấy năm qua chưa hề ra khỏi chùa, mà chùa Thiếu Lâm xưa nay không cho đàn bà con gái vào thăm, môn Đại Kim Cương Chương này quyết không phải do sư huynh chúng tôi hạ thủ.

Tiết Thần Y nhíu mày nói:

-Trên đời này lẽ nào còn có ai khác biết sử dụng Đại Kim Cương Chương?

Huyền Nạn, Huyền Tích lặng thinh không đáp. Hai người ở trong chùa Thiếu Lâm đã mấy chục năm nay, cùng với Huyền Từ học chung một thầy, dụng công không phải không cần, dụng tâm không phải không khổ, thế nhưng chỉ vì thiên tư hữu hạn môn Đại Kim Cương Chương này vẫn không sao luyện thành.

Hai người không vì thế mà tiếc nuối, biết rằng phái Thiếu Lâm hàng trăm năm mới có một kỳ tài luyện được chương pháp này. Cũng may là yếu quyết luyện công các loại đều được các cao tăng đời trước ghi chú kỹ càng trong võ kinh, thành thử có khi cả chùa không ai luyện được nhưng tuyệt kỹ đó không thất truyền.

Huyền Tích định hỏi: "Có quả thực cô ta trúng phải Kim Cương Chương hay chăng?" nhưng lời vừa ra đến cửa miệng liền cố nén lại, vì câu hỏi đó đưa ra có khác gì nghi ngờ y đạo của Tiết Thần Y, như vậy quả là đại bất kính nên quay sang hỏi Kiều Phong:

-Đêm hôm qua ông lên vào chùa Thiếu Lâm giết hại sư huynh ta là Huyền Khổ đã thử đỡ một Đại Kim Cương Chương của sư huynh ta. Chương đó nếu

đánh vào tiểu cô nương thì còn làm sao sống được?

Kiều Phong lắc đầu:

-Huyền Khổ đại sư là ân sư của tại hạ, đại ân của sư phụ chưa báo đáp được, Kiêu mỗ thà phải bỏ mình cũng chẳng dám động một ngón tay vào ân sư.

Huyền Tịch giận dữ nói:

-Người còn chối nữa chẳng? Thế còn việc người bắt cóc nhà sư Thiếu Lâm thì sao? Việc đó không lẽ cũng không phải người làm?

Kiều Phong nghĩ thầm: "Nhà sư Thiếu Lâm kia ta bắt cóc đang ở ngay trước mặt chứ đâu" bèn nói:

-Đại sư bảo mỗ bắt cóc một cao tăng chùa Thiếu Lâm, thế vị đại sư đó là ai thế?

Huyền Tịch và Huyền Nạn hai người nhìn nhau, ấp a ấp úng không ai nói được. Đêm hôm qua, Huyền Từ, Huyền Tịch, Huyền Nạn ba người hợp kích Kiêu Phong, nhưng ông ta chạy thoát được, quả thực thấy ông ta bắt theo một nhà sư thế nhưng sau kiểm tra tăng chúng thì lại không thiếu một ai, việc đó quả là quái lạ, suy nghĩ mãi cũng không ra.

Tiết Thần Y xen vào:

-Kiêu huynh một thân một mình, đêm qua vào chùa Thiếu Lâm mà không tổn một sợi lông, sợi tóc, lại còn bắt được một vị cao tăng đem đi, quả thật là lạ. Trong đó ắt có điều gì khác lạ, những điều ông nói ra hẳn có điều chưa nói hết, chưa nói thật.

Kiều Phong đáp:

-Huyền Khổ đại sư không phải do tại hạ làm hại, mà đêm hôm qua tại hạ cũng chẳng bắt một vị cao tăng trong chùa ra. Các vị có nhiều điều chưa rõ ràng, tại hạ cũng có nhiều điều còn thắc mắc.

Huyền Nạn nói:

-Nói gì thì nói, tiểu cô nương này không thể do phương trượng sư huynh chúng ta đã thương. Phương trượng sư huynh là một cao tăng hữu đạo, địa vị chưởng môn một phái, lẽ nào lại ra tay đánh một cô bé con? Dù tiểu cô nương đây có muôn vàn chuyện sai quấy thì sư huynh chúng ta cũng không chấp nhất.

Kiều Phong trong bụng nảy ra một ý: "Hai nhà sư này kiên quyết không chịu nhận rằng A Châu bị Huyền Từ phương trượng đã thương thì lại càng tốt. Nếu không, Tiết Thần Y nê mặt phái Thiếu Lâm sẽ không chịu chữa bệnh cho cô ta". Ông thuận nước đẩy thuyền liền tiếp:

-Đúng đó, Huyền Từ phương trượng lòng dạ từ bi, quyết không thể nào ra tay hại một tiểu cô nương như thế. Chắc hẳn có kẻ nào mạo xưng cao tăng chùa Thiếu Lâm, khích bác xúi bẩy ra tay đánh người bừa bãi.

Huyền Tịch và Huyền Nạn nhìn nhau, chằm chằm gật đầu bụng nghĩ: "Gã Kiêu Phong kia tuy gian ác thật nhưng mấy câu này quả là hữu lý". A Châu trong lòng cười thầm:

-Kiêu đại gia nói không câu nào sai cả, quả là có người mạo xưng làm sư chùa Thiếu Lâm, khích bác xúi bẩy ra tay đánh người bừa bãi. Thế nhưng nào có phải mạo xưng Huyền Từ phương trượng mà là nhà sư Chi Thanh". Thế nhưng Huyền Tịch, Huyền Nạn, Tiết Thần Y và những người khác làm sao đoán ra được những ẩn ý trong câu nói đó.

Tiết Thần Y nghe thấy Huyền Tịch, Huyền Nạn hai vị cao tăng cùng quả quyết như thế ắt hẳn không sai liền nói:

-Thì ra trên đời này cũng còn có người khác biết sử dụng Đại Kim Cương Chưởng. Người đó khi ra tay bị vật gì chặn đỡ nên chưởng lực mười phần bị tiêu giảm đến bảy tám cho nên Nguyễn cô nương mới không chết ngay tại chỗ. Người này chưởng lực hùng hồn, xem ra cũng ngang ngửa với Huyền Từ phương trượng.

Kiều Phong trong lòng bội phục: "Quả thực chưởng của Huyền Từ phương trượng bị ta dùng tấm gương đồng chặn lại, làm tiêu giảm quá nửa chưởng lực. Vị Tiết Thần Y này quả là y đạo như thần, chỉ mới bắt mạch A Châu không thôi đã nói được tình hình hai bên ra chiêu động thủ không sai một mảy, xem ra ông ta quả có tài trị bệnh cho A Châu". Ông nghĩ thế mặt lộ vẻ vui mừng nói:

-Nếu vị tiểu cô nương này chết vì chưởng lực Đại Kim Cương thì thanh danh của phái Thiếu Lâm thế nào cũng bị hoen ố, xin Tiết Thần Y mở dạ từ bi.

Nói xong ông vãi một cái thật dài. Huyền Tịch không đợi Tiết Thần Y trả lời, hỏi A Châu:

-Ra tay đã thương cô nương là ai thế? Thí chủ bị thương ở địa phương nào? Người đó bây giờ đang ở đâu?

Ông ta cố bảo toàn thanh danh của phái Thiếu Lâm, lại tưởng trên đời nếu quả có người biết sử dụng Đại Kim Cương Chưởng thì phải hỏi cho ra lẽ, tới nơi tới chốn. Thiên tính A Châu cực kỳ ngang bướng đâu có phải như Kiêu Phong câu nào cũng phải mực thước chín chắn, còn nằng nói nằng trên trời dưới đất, qua lại vụn vặt như cơm bữa, trong lòng tính toán: "Những nhà sư này đều ngại công từ nhà ta, chỉ bằng nói ra cho bọn họ sợ một mẻ". Nàng liền nói:



-Người đó là một thanh niên công tử, tướng mạo thật tiêu sái anh tuấn, tuổi chừng hăm tám hăm chín. Tiểu nữ đang cùng Kiều đại gia ở trong khách điểm đàm luận y thuật xuất thần nhập hóa của Tiết Thần Y, không nói gì đời nay không ai sánh kịp mà phải nói là không tiền tuyệt hậu, tiền vô cổ nhân, hậu vô lai giả, đến cả thần tiên trên trời cũng chưa bằng...

Ồ đời có ai lại không ưa nghe người khác nịnh mình, Tiết Thần Y từ trước đến nay nghe không biết bao nhiêu người tán dương xưng tụng nhưng thanh âm líu lo réo rắt từ miệng một thiếu nữ thì đây mới là lần đầu, hướng chỉ nàng lại hết sức khoa trương khiến cho người thầy thuốc nghe mà bất giác vuốt râu mỉm cười. Kiều Phong nghe vậy lại nhũn nây: "Làm gì có chuyện đó? Con nhãi con này chỉ giỏi ba hoa thiên địa".

A Châu lại tiếp:

-Khi đó tiểu nữ mới nói rằng: "Nếu trên đời này có một người như vị Tiết Thần Y kia, chúng mình việc gì phải học võ làm chi?". Kiều đại gia mới hỏi: "Sao lại thế?". Tiểu nữ đáp: "Đánh chết ai Tiết Thần Y đều cứu sống lại được, thế thì luyện quyền học kiếm có ích gì đâu? Ông giết một người thì ông ta cứu một người, ông giết hai người thì ông ta cứu cả đôi thế có phải là công toi hay sao?".

Nàng lanh mồm lanh miệng, thanh âm réo rắt, tuy đang bị trọng thương lại bất chước thổ âm Tứ Xuyên của bọn phái Thanh Thành, nhưng những lời nàng nói ra nghe trong như tiếng trân châu rơi trên mâm ngọc, thật là dễ nghe. Mọi người ai nấy đều hoan hỉ, có kẻ lại bật cười thành tiếng.

Thế nhưng A Châu không cười vẫn tiếp tục:

-Ngồi gần bên có một gã công tử từ nãy đến giờ chỉ ngồi nghe chúng tôi nói chuyện, đột nhiên cười khẩy nói: "Chương lực trong thiên hạ đa số nhẹ như bông không có sức nên gã thầy lang họ Tiết kia mới có được cái hư danh. Để ta đánh một chương xem y có trị khỏi không nào?". Y vừa nói xong liền nhắm ngay tôi lẳng không đánh tới. Tiểu nữ thấy mình cách xa y đến mấy trượng, lại tưởng y thuận mồm nói chơi nên cũng không để ý. Kiều đại gia kinh hãi...

Huyền Tịch hỏi lại:

-Thế y giờ chương ra đỡ hay sao?

A Châu lắc đầu:

-Không phải. Nếu như Kiều đại gia giờ chương ra đỡ thì gã thanh niên kia làm sao đánh trúng tôi được. Kiều đại gia cách tiểu nữ thật xa, không lại cứu kịp, vội nhặt một chiếc ghế ném ngang qua. Kinh lực của ông ta sử dụng thật là chính xác, chỉ nghe lách cách mấy tiếng, chiếc ghế đã bị Phách Không Chương của người thanh niên kia đánh tan nát. Gã công tử khẩu âm nghe ngọt ngào giọng Tô Châu ngờ đâu công phu lại chẳng dịu ngọt chút nào. Tiểu nữ chỉ thấy người nhẹ lẳng lẳng, tưởng chừng như bay vào trong đám mây không còn một chút lực khí nào nữa. Lại nghe gã công tử kia nói: "Người đến bảo Tiết Thần Y lục lợi thêm sách thuốc, luyện tập thêm một bậc nữa để sau này chữa cho Huyền Từ đại sư khỏi phải luống cuống".

Huyền Nạn cau mặt hỏi:

-Y nói thế là có ý gì?

A Châu đáp:

-Y dường như muốn nói, sau này y sẽ dùng Đại Kim Cương Chương đả thương Huyền Từ đại sư.

Quần hùng ai nấy kêu lên kinh ngạc, có kẻ buột miệng:

-Dĩ bi chi đạo hoàn thi bi thân.

Có người lại nói:

-Quả nhiên là Cô Tô Mộ Dung.

Sở dĩ nói "quả nhiên" chứng tỏ y đã liệu được trước là ai rồi. Có ai biết đâu A Châu đã đổ oan cho Mộ Dung công tử gây chuyện với phái Thiếu Lâm, nhưng sớm muộn gì hai bên cũng sẽ tranh chấp nên mới thôi phỏng để dọa họ một phen tăng gia uy phong cho chủ mình.

Du Câu liền nói:

-Kiều huynh vừa nói có người mạo xưng cao tăng phái Thiếu Lâm, khích bác xúi bẩy, đả thương cô nương này. Thế nhưng cô nương đây lại bảo rằng người đả thương cô ta là một thanh niên công tử, vậy thì hai người ai nói thật?

A Châu vội đáp:

-Nói về kẻ mạo xưng cao tăng chùa Thiếu Lâm thì quả là có. Chính mắt tôi thấy có hai người tự nhận là sư chùa Thiếu Lâm đi ăn trộm của nhà người ta một con chó mực, làm thịt ăn.

Nàng biết mình nói láo bị lộ tẩy nên vội nói trớ ra, đổi qua đề tài khác. Tiết Thần Y biết lời nàng không hoàn toàn là thực, nên cũng chưa biết mình có nên chữa thương cho cô ta hay không, quay sang nhìn Huyền Tịch, Huyền Nạn rồi lại đưa mắt nhìn Du Ký, Du Câu, sau đó nhìn Kiều Phong và A Châu ngẫm nghĩ. Kiều Phong nói:

-Tiết tiên sinh hôm nay cứu mạng cho cô nương này, Kiều Phong ngày sau không dám quên đại đức đó.

Tiết Thần Y cười khẩy mấy tiếng nói:

-Ngày sau không dám quên đại đức ư? Không lẽ hôm nay ngươi còn tin rằng mình sẽ sống mà ra khỏi Tụ Hiền Trang này được chăng?

Kiều Phong đáp:

-Thì sống mà ra được cũng hay, có chết mà ra được cũng hay, hai đằng cũng không khác nhau mấy tí. Thương thế của cô nương này xin thần y mở lòng chữa trị cho.

Tiết Thần Y lạnh nhạt hỏi lại:

-Vì cớ gì ta phải trị thương cho cô ta?

Kiều Phong đáp:

-Người đời có câu:

Dù xây chín đợt phù đồ,

Sao bằng làm phúc cứu cho một người.

Tiết tiên sinh đã nổi tiếng về công đức trong võ lâm, không lẽ thấy một cô gái vô tội chết oan như thế này lại không nổi lòng trắc ẩn hay sao?

Tiết Thần Y đáp:

-Dù bất cứ ai đem cô gái này lại ta cũng chữa. Hừ, còn ngươi đem lại đây thì ta không chữa.

Kiều Phong biến sắc, buồn bã nói:

-Các vị hôm nay quần tập tại Tụ Hiền Trang, hẳn là để thương nghị đối phó với Kiều mẫu, họ Kiều này không lẽ không biết hay sao?

A Châu xen vào:

-Chao ôi! Kiều đại gia, nếu thế hóa ra ông đã vì thiếp mà không ngại mạo hiểm đến đây đây ư?

Kiều Phong đáp:

-Ta tưởng các vị đều là đường đường trượng phu, thị phi phân minh, có giết thì cũng chỉ giết một mình Kiều Phong chứ tiểu cô nương này có liên quan gì đâu? Tiết tiên sinh nếu đem lòng thông hận Kiều mẫu trút lên đầu Nguyễn cô nương có phải là giận cá chém thớt hay sao?

Tiết Thần Y bị ông nói cứng họng không trả lời được, một lát sau mới nói:

-Chữa hay không chưa bệnh cho ai là do ta vui buồn giận ghét chứ có phải người ngoài cưỡng cầu mà được đâu? Kiều Phong, ngươi tội đại ác cực, bọn ta đang toan tính vây bắt ngươi để bằm vằm ra đem tế cha mẹ, sư phụ. Ngươi tự mình vác xác tới đây, quả thật tốt quá. Ngươi nên tự xử đi là hơn.

Ông ta nói tới đây tay phải liền phát một cái, quần hùng cùng lên tiếng reo lên, binh khí rút ra kêu loảng xoảng. Trong đại sảnh ánh sáng lấp lánh lóa cả mắt, dường như đủ loại trường đao đoản kiếm, song phủ đơn tiên đều có cả. Kế đó lại có tiếng lao xao ở trên cao, mái nhà góc chái đâu đâu cũng có người cầm binh khí chặn giữ mọi ngã.

Kiều Phong tuy đã trải qua nhiều trận đánh lớn nhưng trước đây bao giờ cũng tát lãnh anh em Cái Bang đối địch, bên mình bao giờ cũng người đông thế mạnh chứ không phải như lúc này thân hãm trùng vi, lại dắt theo một cô gái bị trọng thương, làm cách nào xông ra quả thực chưa biết tính sao, trong bụng không khỏi hoang mang.

A Châu sợ quá, khóc òa lên, nói:

-Kiều đại gia, ông cứ một mình chạy đi, đừng lo cho tiểu nữ làm gì. Bọn họ với thiếp không thù không oán, chắc không nỡ hại thiếp đâu.

Kiều Phong trong lòng chợt động nghĩ thầm: "Đúng thế, những người ở đây đều hành hiệp trượng nghĩa, không lẽ nào lại vô cớ làm hại cô ta. Ta phải mau mau rời khỏi cái chỗ thị phi này mới được". Thế nhưng ông lại nghĩ ngay: "Đại trượng phu cứu người phải cứu cho đến nơi đến chốn. Tiết Thần Y chưa bằng lòng trị thương, đã biết cô ta sống chết thế nào, Kiều Phong này không lẽ tham sống sợ chết, bỏ chạy hay sao?".

Ông đưa mắt nhìn bốn bề, chỉ lướt qua đã thấy rất nhiều cao thủ võ học, trong đám này đến quá nửa là quen biết, ai cũng mang tuyệt nghệ trong người. Ông vừa nhìn qua, hùng tâm hào khí trong người nổi lên, nghĩ thầm: "Kiều Phong rồi sẽ máu nhuộm Tụ Hiền Trang, đành để cho người ta loạn đao phân thi, còn nói gì được nữa? Đại trượng phu sống có gì vui, chết có gì sợ?". Ông cười ha hả nói:

-Các ngươi cứ đồ riết cho ta là người Khất Đan, để trừ cái mối lo tâm phúc. Ha ha, là người Khất Đan hay là người Hán, Kiều mỗ đến lúc này cũng còn chưa rõ...

Trong đám người có tiếng người nói khe khẽ:

-Đúng đó, ngươi là đồ tạp chủng, chính mình cũng không biết mình là giống gì.

Gã đó chính là người hồi nãy lên tiếng châm chọc Cái Bang, có điều y nấp trong đám người, nói một hai câu rồi im bất nên không ai biết y là ai, quần hùng mấy lần hướng về phía có tiếng nói để tìm hiểu nhưng vẫn không biết ai là kẻ động môi. Nếu bảo là kẻ đó thân hình quá thấp bé thì trong đám đông có ai đặc biệt nhỏ con đâu.

Kiều Phong nghe mấy câu đó rồi, chăm chú nhìn một hồi, gật đầu nhưng không lý tới nữa, quay sang Tiết Thần Y nói tiếp:

-Nếu quả như Kiều mỗ là người Hán mà hôm nay ông nhục mạ ta như vậy thì ta đâu có để yên? Còn nếu như mỗ đích thực là người Khất Đan, quyết ý đối địch cùng hào kiệt Đại Tổng thì người đầu tiên ta phải giết chính là ông, để khỏi gây ra cảnh mỗi lần ta dả thương một người Đại Tổng thì ông lại ra tay cứu sống. Có đúng không nào?

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 39: Tuy Vạn Thiên Nhân Ngô Vãng Hĩ

Dù cho hang hổ đầm rồng,

Vào sinh ra từ anh hùng nhẹ tên.

Trông ra trời đất mông mênh,

Tấm thân bảy thước lênh đênh một mình.

\*

\*\*

Tiết Thần Y đáp:

-Đúng thế, dù đẳng nào thì ngươi cũng ra tay giết ta.

Kiều Phong nói:

-Hôm nay ta cầu ông cứu cô nương này, thế là một mạng đổi một mạng, từ rày Kiều mỗ không bao giờ động đến một cái lông măng của ông.

Tiết Thần Y cười khan mấy tiếng nói:

-Lão phu bình sinh cứu người trị bệnh, chỉ có người khác cầu ta chứ xưa nay làm gì có ai bức bách được.

Kiều Phong đáp:

-Một mạng đổi một mạng, thế là công bình chứ đâu có phải bức bách.

Trong đám người cái kẻ nói léo nhéo kia lại tiếp:

-Ngươi không biết ngượng hay sao? Trong chớp mắt người ta đã bầm vằm ngươi ra như tương, còn nói gì mà tha mạng ai nữa? Ngươi ...

Kiều Phong đột nhiên giật dử quát lên một tiếng:

-Ra đây!

Âm thanh chấn động cả mái ngói, khiến bụi từ trên xà nhà bay lá tả. Quần hùng ai nấy tai ù đi, tim đập thình thình. Một đại hán ở trong đám đông theo tiếng gọi đi ra, giống như kẻ say rượu người lão đảo không vững. Người đó mặc áo bào xanh, mặt tái mét không ai nhận ra là người nào. Đàm công đột nhiên kêu lên:

-À, đúng rồi, ngươi chính là Truy Hồn Trọng Đàm Thanh, học trò của Ác Quán Mãn Doanh Đoàn Diên Khánh.

Quần hào Cái Bang nghe thấy y là đệ tử của Đoàn Diên Khánh, càng giận dữ không đầu kẻ xiết, cùng lên tiếng rủa xả, nhưng ai nấy trong bụng không khỏi thấp thòm. Thì ra hôm đó tướng quân Hách Liên Thiết Thụ của Tây Hạ, cùng các cao thủ Nhất Phẩm Đường trúng chính thuốc độc Bì Tô Thanh Phong của mình nên bị bọn ăn mày bắt giữ cả. Thế nhưng chẳng mấy chốc Đoàn Diên Khánh tới nơi, quần hào Cái Bang không một ai địch nổi y. Đoàn Diên Khánh lấy bình thuốc thổi chữa cho tất cả các cao thủ Nhất Phẩm Đường, bọn chúng xông lên đánh một trận khiến cho người của Cái Bang phải tan tác. Bọn ăn mày vừa tức, vừa sợ Đoàn Diên Khánh, thấy rằng Cái Bang từ nay không còn Kiều Phong thì mỗi khi gặp kẻ Thiên Hạ Đệ Nhất Ác Nhân này không cách nào kháng cự được.

Các bắp thịt trên mặt Truy Hồn Trượng Đàm Thanh giựt giựt đủ biết y đang đau đớn khôn tả, hai tay không ngớt cào vào ngực mình, từ nơi đó tiếng nói ú ớ phát ra:

-Ta ... ta với ngươi không thù không oán, có ... có sao lại phá pháp thuật của ta?

Tiếng nói chỉ vỏ ve, lúc có lúc không, hỗn ha hỗn hển nhưng môi không hề động đậy. Mọi người nhìn thấy thế ai nấy đều kinh hãi. Trong đại sảnh chỉ có vài người biết là y dùng thuật phúc ngữ, kết hợp với nội công thượng thừa, có thể làm cho đối phương bị mê loạn, mất hồn mà chết. Thế nhưng nếu như gặp phải người công lực cao hơn y, thuật đã không linh nghiệm lại hại ngược lại mình.

Tiết Thần Y giận dữ hỏi:

-Ngươi là đệ tử của Ác Quân Mãn Doanh Đoàn Diên Khánh đấy ư? Anh Hùng Yến của ta chỉ mời anh hùng hảo hán, còn kẻ vô sỉ bại loại như ngươi, sao lại trà trộn vào làm gì?

Bỗng từ trên tường cao ở đằng xa có tiếng người nói:

-Cái đêch gì mà anh hùng yến? Ta xem ra chỉ là bọn cầu hùng đàn đúm

Y nói câu đầu thì tiếng nói còn văng vẳng xa xa, đến lúc dứt câu thì người đã theo âm thanh từ trên đầu tường nhẹ nhàng nhảy xuống rồi. Y thân hình cao nghêu nhưng hành động cực kỳ nhanh nhẹn. Trên mái nhà rất nhiều người, kẻ vung quyền, kẻ cầm kiếm chặn y lại đều chậm mất một bước, y đã né được lướt qua. Trong đại sảnh có nhiều người nhận ra y chính là Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc.

Vân Trung Hạc nhảy vào trong sân rồi, chỉ lạng người một cái đã xông ngay vào trong sảnh, chớp lấy Đàm Thanh, xông luôn vào Tiết Thần Y. Người trong sảnh ai cũng sợ y đã thương Tiết Thần Y, nên lập tức bảy tám người lập tức chặn y lại. Ngờ đâu Vân Trung Hạc đã đoán trước rồi, lấy tiến làm thoái, thanh đồng kích tây thấy mọi người vừa xông lại thì đã nhảy ngược trở lên đầu tường.

Trong hội anh hùng số cao thủ không phải là ít, người có bản lĩnh chân thực thắng được Vân Trung Hạc không năm sáu chục thì cũng ba bốn mươi người, nhưng vì y ra tay trước nên không ai phòng bị kịp. Thêm nữa khinh công của y cực kỳ cao siêu, chỉ vừa nhảy được lên đầu tường là không ai còn có thể đuổi kịp được nữa. Không ít người thò tay vào túi, muốn lấy ám khí ra, những người đang canh trên mái nhà cũng lao xao hò hét tiến lại ngăn trở nhưng không còn kịp nữa.

Kiều Phong quát lên:

-Ngừng lại.

Ông lão không đánh ra, chưởng lực nhả tới không khác gì một bình khí vô hình, trúng ngay vào lưng Vân Trung Hạc. Vân Trung Hạc hự lên một tiếng, nặng nề rơi bật ngã trở vào, máu miệng tuôn ra như suối. Gã Đàm Thanh kia thì còn đứng vững nhưng lúc thì lão đảo ngả ra phía đông, lúc lại chập choạng nghiêng qua hướng tây, ú a ú ớ trông thật hoạt kê. Thế nhưng trong đại sảnh không một ai lên tiếng cười, chỉ thấy tình hình trước mắt cực kỳ ghê rợn, trước nay chưa từng thấy bao giờ.

Tiết Thần Y biết rằng Vân Trung Hạc bị thương tuy nặng thật nhưng có cơ chữa được, còn Đàm Thanh tâm hồn điên loạn rồi, trên đời này không linh đơn diệu dược gì cứu y được nữa. Ông ta thấy Kiều Phong chỉ nhẹ nhàng quát lên một tiếng, một chưởng đánh như ra mà uy lực như vậy, nếu như muốn lấy mạng mình chưa chắc đã có ai ngăn trở được. Ông còn đang trầm ngâm thì Đàm Thanh đã đứng sững như trời trồng, không còn lên tiếng, hai mắt mở trừng trừng xem ra đã tắt thở rồi.

Vừa rồi Đàm Thanh lên tiếng làm nhục Cái Bang, quần hào Cái Bang ai nấy đều cực kỳ tức tối nhưng không kiếm ra, chỉ đành tức sưng, bây giờ thấy Kiều Phong vừa đến ra tay giết được y ngay nên ai nấy đều thống khoái. Tổng trưởng lão, Ngũ trưởng lão và bọn thằng tính đã toan cất tiếng hò reo, nhưng nghĩ lại Kiều Phong là người Khất Đan đại cừu, nên đành phải cố gắng nén lại. Trong lòng ai nấy đều tự nhủ thầm: "Chỉ có để ông ta làm bang chủ của mình thì Cái Bang chuyện gì cũng xong, nếu không, ôi, từ nay đường dài gai góc, Cái Bang không còn bao giờ khôi phục được uy phong ngày nào nữa".

Chỉ thấy Vân Trung Hạc cố gượng đứng lên, lão đảo đi ra cửa, đi vài bước lại ọc ra một ngụm máu. Quần hùng thấy y bị thương nặng nên không ai làm khó y, nghĩ thầm: "Gã này chửi mình là "cầu hùng đàn đúm", chẳng ai làm gì được y, lại phải để Kiều Phong ra tay khiến cho cả bọn hã con tức".

Kiều Phong nói:

-Hai vị Du huynh, hôm nay tại hạ gặp lại rất nhiều cố nhân, từ nay thành địch không còn là bạn nữa rồi, trong lòng không khỏi đau xót, nên muốn hai vị cho xin ít bát rượu.

Mọi người thấy ông đòi uống rượu đều hết sức kinh ngạc. Du Câu nghĩ thầm: "Để xem y giờ trò gì cho biết". Y lập tức sai trang khách lấy rượu ra. Tự

Hiền Trang hôm nay mở anh hùng đại yến, rượu thịt chuẩn bị thật nhiều, nên chỉ giây lát đầy tớ đã mang hồ rượu, chén uống ra. Kiều Phong nói:

-Chén nhỏ làm sao đủ hứng? Xin phiền đem bát lớn ra để rót rượu.

Hai tên trang khách bèn đem ra hai cái bát lớn và một bình rượu trắng vừa mở nắp, để lên trên bàn trước mặt Kiều Phong, rồi rót đầy một bát. Kiều Phong nói:

-Rót cả hai đi.

Hai gã đầy tớ theo lời rót đầy cả hai bát. Kiều Phong bưng một bát rượu lên nói:

-Các vị anh hùng nơi đây, ngày trước rất đông người đã từng giao thiệp với Kiều mỗ, hôm nay nếu còn điều gì vướng mắc thì chỉ bằng đôi bên cạn chén tuyệt giao. Vậy vị bằng hữu nào muốn giết Kiều mỗ thì trước hết đến đối ẩm một bát, từ nay về sau, giao tình khi trước sổ toẹt. Mỗ có giết người cũng chẳng coi là vong ân mà người có giết mỗ cũng không phải là phụ nghĩa. Tất cả anh hùng thiên hạ ở đây làm chứng.

Mọi người nghe thấy thế không khỏi rùng mình, trong đại sảnh đột nhiên lặng như tờ. Ai nấy đều nghĩ: "Nếu như ta tiến lên uống rượu, thế nào cũng bị y ám toán. Phách không thần quyền của y đánh ra, làm sao có thể chống đỡ được?".

Yên lặng một lúc sau, đột nhiên có một người đàn bà toàn thân mặc áo sô gai, chính là di sương của Mã Đại Nguyên Mã phu nhân. Nàng ta hai tay bưng bát rượu, buồn thảm nói:

-Tiên phu táng mạng nơi tay ngươi, ta với ngươi còn gì đâu mà cố cựa chi tình?

Nàng bưng bát rượu lên môi nhấp một ngụm, nói:

-Sức kém uống không hết, sinh tử đại cừ cũng như bát rượu này.

Nói xong cầm bát rượu hất xuống đất. Kiều Phong đưa mắt nhìn thẳng vào bà ta, thấy nàng mi thanh mục tú, tướng mạo trông cũng khá đẹp. Đêm hôm trước ở trong rừng hạnh, dưới ánh lửa chập chờn, bây giờ ông mới nhìn rõ mặt, có ngờ đâu một người đàn bà liễu yếu đào tơ, thướt tha như vậy lại ghê gớm thế. Ông không nói một lời, cầm bát lên, uống một hơi cạn sạch, quay sang gã trang khách đứng bên vẫy tay một cái bảo y rót đầy hai bát khác.

Mã phu nhân lui về rồi, Từ trường lão bèn bước tới, không nói một lời uống cạn luôn một bát rượu, Kiều Phong liền cùng y đối ẩm một bát. Đến khi Truyền Công trường lão uống xong, Chấp Pháp trường lão Bạch Thế Kính cũng tới. Ông ta cầm bát lên vừa toan uống, Kiều Phong liền nói:

-Khoan đã!

Bạch Thế Kính nói:

-Kiều huynh có điều gì dặn bảo?

Ông ta xưa nay đối với Kiều Phong rất là cung kính, bây giờ lời lẽ cũng không khác xưa chút nào, chỉ có điều không gọi là "bang chủ" mà thôi. Kiều Phong thờ dài:

-Chúng ta là anh em đã lâu năm, không ngờ từ nay trở thành oan gia đối đầu.

Bạch Thế Kính nước mắt trào ra nói:

-Việc thân thế Kiều huynh, tại hạ vốn đã sớm nghe rồi, khi đó dù có chặt đầu, ta cũng không tin, ngờ đâu ... ngờ đâu lại là chuyện thật. Nếu không phải vì mối đại thù đất nước, Bạch Thế Kính này thà chịu chết chứ không đời nào lại thành kẻ địch với Kiều huynh.

Kiều Phong gật đầu nói:

-Việc đó ta đã biết rồi. Đến khi hóa hữu vi địch thì không khỏi một trường ác đấu, cho nên Kiều Phong có một chuyện muốn gửi gắm.

Bạch Thế Kính nói:

-Nếu như không liên quan gì đến quốc gia đại sự, Bạch mỗ nhất định sẽ tuân theo.

Kiều Phong mỉm cười, chỉ vào A Châu nói:

-Chúng vị huynh đệ Cái Bang, nếu như còn nhớ tới Kiều mỗ ngày xưa có chút công lao nho nhỏ, xin chiếu cố cho cô nương này được bình an chu toàn.

Mọi người nghe nói thế, biết ngay mấy câu của ông có ý "thác cô", thấy rằng ông cùng các bạn hữu uống với nhau mỗi người một bát, sau đó sẽ hai bên đại chiến một phen, các hào kiệt Trung Nguyên liền hoàn vây đánh, dù ông có giết được tám người, mười người, tối hậu cũng không thể nào thoát chết. Quân hào tuy hận ông là Hồ Lỗ Thất tử, từng làm nhiều điều bất nghĩa nhưng không khỏi xúc động vì hành vi hào hiệp khảng khái kia.

Bạch Thế Kính trước đây có giao tình với Kiều Phong rất hậu, nghe ông nói mấy câu đó, thật chẳng khác nào di ngôn lúc lâm chung, liền đáp:

-Kiều huynh cứ yên lòng, Bạch Thế Kính thể nào cũng cầu khẩn Tiết Thần Y ra tay chữa trị. Còn như Nguyễn cô nương đây có mệnh hệ nào, Bạch mỗ sẽ tự vẫn để tạ tội với Kiều huynh.

Mấy câu đó quả là minh bạch, Tiết Thần Y có chịu chữa hay không ông ta không thể nào làm gì khác được nhưng nhất định sẽ hết sức hết lòng. Kiều Phong nói:

-Nếu thế huynh đệ xin đa tạ.

Bạch Thế Kính nói:

-Đến khi giao thủ, Kiều huynh chẳng phải nhẹ đòn, Bạch mỗ nếu có chết dưới tay Kiều huynh thì Cái Bang sẽ có người khác lo liệu cho Nguyễn cô nương.

Nói xong cầm lên, uống một hơi hết sạch bát liệt tửu. Kiều Phong cũng cầm bát của mình uống cạn. Kế đó là bọn Tổng trưởng lão, Hề trưởng lão của Cái Bang cùng ông đối ẩm. Khi người của Cái Bang ẩm từ tuyệt giao xong rồi, anh hào các bang hội môn phái khác ai nấy đều lên mỗi người uống một bát.

Mọi người càng xem càng kinh hãi, xem ra ông đã uống đến bốn, năm chục bát rồi, một bình rượu to đã hết, trang khách đã phải bùng thêm lên một vò khác nhưng thần sắc Kiều Phong vẫn thản nhiên như không, bụng chỉ phồng thêm một chút ngoài ra không thấy gì khác lạ. Ai nấy đều nghĩ: "Nếu uống như thế thì say cũng đủ chết, việc gì còn phải ra tay động thủ làm gì?" □.

Có ai biết đâu Kiều Phong thêm một phần tửu ý thì lại thêm một phần tinh thần lực khí, mấy hôm nay liên tiếp bị oan khuất, bao nhiêu uất ức buồn bực chưa có chỗ nào phát tiết, bây giờ gác qua một bên, định bụng sẽ say sưa một mẻ, đại chiến một phen.

Ông uống cạn năm chục bát lớn rồi, Bào Thiên Linh và Khoái Dao Kỳ Lục cũng uống xong, đến lượt Hưởng Vọng Hải tiến lên cầm bát rượu nói:

-Họ Kiều kia, ta cũng uống với ngươi một bát.

Giọng điệu y có phần vô lễ. Kiều Phong hơi rượu bốc lên, liếc mắt nhìn y nói:

-Kiều mỗ uống đây là uống chén rượu tuyệt giao với anh hùng thiên hạ, để xóa bỏ các ân cũ nghĩa xưa, cái thứ ngươi mà cũng đòi uống tuyệt giao từ với ta ư? Ngươi có giao tình với ta bao giờ?

Ông nói đến đây, không đợi y đáp lời liền tiến lên một bước vươn tay ra chụp ngay ngực y, hất một cái ném y văng ra ngoài cửa sảnh, Hưởng Vọng Hải giáng vào bức tường trước mặt nghe bình một tiếng, lập tức nát đi. Biến cố đó khiến cho đại sảnh nhốn nháo cả lên.

Kiều Phong nhảy vào trong viện, lớn tiếng quát:

-Ai là người ra đây một trận từ chiến?

Quần hùng thấy ông thần uy凛凛, nhất thời không một ai dám xông lên. Kiều Phong lại quát:

-Các ngươi không động thủ thì ta ra tay trước.

Ông vung tay lên, bình bình hai tiếng đã có hai người trúng phách không chường ngã lăn ra. Ông thuận thế xông luôn vào đại sảnh, tay đâm khuỷu thúc, chưởng chặt chân đá, chỉ chớp mắt đã đánh ngã bốn năm người. Du Ký kêu lên:

-Mọi người dựa lưng vào tường, không được loạn đấu.

Trong đại sảnh tụ tập đến hơn ba trăm người, nếu như cùng xông lên, Kiều Phong võ công dù cao siêu nhưng cũng không có cách nào kháng cự được. Thế nhưng tất cả mọi người tuy chụm lại một chỗ nhưng tới gần Kiều Phong chỉ độ vài chục người, đao thương kiếm kích bốn bề múa may, phần lớn chỉ cốt để phòng bị sao cho mình khỏi bị thương. Du Ký vừa kêu lên như thế, giữa đại sảnh lập tức giãn ra một khoảng trống.

Kiều Phong quát lên:

-Đề ta lãnh giáo tài ba của Du Thị Song Hùng ở Tụ Hiền Trang.

Ông vung tay trái ra, một chiếc vò rượu lớn liền bay vọt tới chỗ Du Ký. Du Ký liền giơ hai tay chặn lại, định dùng chưởng lực đẩy chiếc vò dạt sang một bên, ngờ đâu Kiều Phong đã liệu trước rồi nên tay phải liền đánh ra, nghe ầm một tiếng, chiếc vò liền vỡ tan thành trăm ngàn mảnh. Những mảnh sành đó cực kỳ sắc bén, bị chưởng phong cực kỳ lợi hại của Kiều Phong đẩy tới, thật chẳng khác gì hàng trăm hàng nghìn đồng tiền, phi đao, mặt Du Ký trúng luôn ba miếng khiến cho mặt đầy máu, lại có hơn một chục người ở bên cạnh cũng bị thương lây. Tiếng người chửi rủa, kêu la, nhắc chừng liền râm cả lên.

Đột nhiên nơi góc nhà có tiếng một thanh niên kinh hoàng nói:

-Cha ơi! Cha ơi!

Du Ký nhận ra chính là tiếng của đứa con trai duy nhất của mình tên là Du Thần Chi, trong cơn gấp rút liếc qua, thấy trên má y máu me đầm đìa, thì ra

cũng bị miếng võ đâm phải, bèn quát lớn:

-Cút ngay đi, mi ở đây làm gì?

Du Thần Chi đáp:

-Vâng!

Y rút người náu sau cây cột nhà, nhưng vẫn thò đầu ra xem. Kiều Phong chân trái liền đá một cái, lại thêm một chiếc võ rượu nữa bay vọt ra. Ông vừa toan đánh ra một chưởng, bỗng thấy sau lưng có một luồng chưởng lực nhu hòa âm thầm đánh tới. Chưởng đó tuy mềm thật nhưng hiển nhiên uẩn tàng nội công cực kỳ hồn hậu. Kiều Phong biết rằng đây là một cao thủ ra tay, không dám coi thường vội vàng hồi chưởng lại đỡ. Hai người nội lực đụng nhau, đều phải chững lại. Kiều Phong quay đầu nhìn thấy y hình mạo ti tiện, chính là kẻ vô danh Triệu Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trịnh Vương tên gọi Triệu Tiền Tôn, nghĩ bụng: "Gã này nội lực khá thật, ta không nên coi thường". Ông hít một hơi, chưởng thứ hai chẳng khác gì bài sơn đảo hải đánh tới.

Triệu Tiền Tôn biết rằng một chưởng không thể nào chống đỡ nổi, song chưởng cùng tung ra định đỡ một chưởng của đối phương. Một giọng đàn bà ở bên cạnh kêu lên:

-Không muốn sống nữa à?

Vội vàng nắm lấy y nhấc qua một bên tránh được chính diện chưởng lực của Kiều Phong. Thế nhưng chưởng lực của Kiều Phong vẫn ào ào đẩy tới, đằng sau Triệu Tiền Tôn có ba người vừa toan xông lên, nghe thấy bình bình ba tiếng lớn, cả ba đều bay ngược lại, đập mạnh vào tường, khiến cho trên tường từng mảng, từng mảng vỡ tan, rơi lả tả.

Triệu Tiền Tôn quay đầu lại, thấy người nắm y lôi ra chính là Đàm bà, trong lòng vui sướng nói:

-Tiểu Quyên, nàng đã cứu mạng ta.

Đàm bà nói:

-Ta sẽ tấn công phía trái, còn sư huynh giáp công phía bên phải.

Triệu Tiền Tôn vừa đáp: "Được lắm" một tiếng thì đã thấy một ông già nhỏ bé gầy gò nhảy tới bên Kiều Phong, chính là Đàm công.

Đàm công thân hình lóe choắt nhưng võ công thật là ghê gớm, tay trái đánh ra tay phải liền đi theo, chưởng nọ vừa thu về thì chưởng lực bên kia đã đánh tiếp. Ông ta đánh liên hoàn ba chưởng liền, chẳng khác gì ba lần sóng, sóng sau xô sóng trước, chưởng nọ đè chưởng kia khiến cho sức mạnh gấp ba đơn chưởng. Kiều Phong khen ngợi:

-Chiêu Trường Giang Tam Diệp Lăng hay thật!

Tà chưởng đánh ra rồi, hai bên đụng nhau khiến cho cùng phải nhích qua một bên. Ngay khi đó Triệu Tiền Tôn và Đàm bà cũng giáp công, rồi lại thêm Từ trường lão, Truyền Công trường lão, Trần trường lão mọi người cũng xông vào nhập cuộc.

Truyền Công trường lão kêu lên:

-Kiều huynh đệ, Khất Đan và Đại Tổng không thể đứng chung, bọn ta vì chuyện công mà phải quên việc riêng, lão ca ca này đành đắc tội.

Kiều Phong cười đáp:

-Tuyệt giao tửu đã uống rồi, còn nói gì huynh đệ nữa? Xem chiêu đây!

Ông gợn chân trái nhắm ông ta đá ra. Tuy nói như thế nhưng đối với quần hào Cái Bang Kiều Phong vẫn có chút tình hương hỏa nên cũng không muốn hại mạng ai, thậm chí cũng không muốn họ bị xấu mặt với người ngoài nên ngọn cước đến nửa chừng đột nhiên chuyển hướng đã nghe Khoái Dao Kỳ Lục kêu rống một tiếng nhảy vọt lên.

Y không phải tự mình phi thân mà bị Kiều Phong đá trúng môn. Thanh đơn đao trong tay vốn đang vận kinh chém xuống đầu Kiều Phong nên khi bị tung lên vẫn còn mãnh liệt bổ trúng ngay xà nhà ngập vào cả thước khiến cho lưỡi đao bị dính cứng. Con đao đó là võ khí nổi danh của Khoái Dao Kỳ Lục, hôm nay gặp phải cường địch làm sao dám bổ? Tay phải y nắm chặt cán đao thành thủ thân hình lơ lửng trên không, tình trạng đó thật cực kỳ quái đản nhưng trong sảnh ai nấy đang vào cảnh sinh tử quan đầu nào ai dám nhặng ra để giúp đỡ y? Cũng chẳng có ai rồi hơi để cười một tiếng!

Kiều Phong từ lúc học nghệ xong đến nay, tuy đã từng trải qua hàng trăm trận chiến chưa bao giờ thua ai nhưng cùng một lúc phải đấu với nhiều cao thủ như thế này thì bình sinh chưa từng có. Lúc này ông đã ngà ngà say, nội lực hết sức bùng lên, tư ý càng lúc càng dâng cao, song chưởng múa tít lên ép cho không ai tới gần được.

Tiết Thần Y y đạo cực kỳ tinh vi nhưng võ công không thể coi là hạng cao thủ hạng nhất được. Về phương diện chữa bệnh, ông ta là một thiên tài siêu việt hơn người dường như không học cũng biết. Ông ta học võ từ nhỏ, sư phụ là một nhân vật võ học cao siêu ghê gớm nhưng một năm nọ Tiết Thần Y cùng bảy anh em đồng môn tự nhiên bị đuổi khỏi môn phái. Ông không chịu bỏ thầy nên đành tự mình tìm cách tài bồi dùng y thuật để trao đổi võ công với người khác, bên đông học một chiêu, bên tây học một thức nên võ công hiểu rộng biết nhiều trên giang hồ ít ai có được. Thế nhưng cũng vì cái chữ "rộng" ấy mà lại hỏng vì phạm ăn nhiều thì nhai không kỹ thành thử chẳng một môn nào luyện cho đến đâu đến đâu.

Cái tiếng y thuật như thần kia càng nổi đến đâu ai ai cũng kính phục ba phần. Mỗi khi ông thỉnh giáo võ công người khác, người nào cũng thuận miệng đưa đây vài câu đề lấy lòng nên phần nhiều ngôn quá kỳ thực, chẳng một ai nói thực cho ông ta nghe. Chính vì thế ông không khỏi dương dương tự đắc, cứ tưởng rằng võ công thiên hạ mười phần thì mình đã biết được tám chín. Lúc này Tiết Thần Y thấy Kiều Phong đấu với quần hùng, ra tay đã nhanh mà đòn nào cũng nặng, quả thật đấu có năm mớ cũng chẳng tương nổi, khiến cho mặt cắt không còn hột máu, tim đập như trống họ đề, ấp úng không nói ra được một lời chứ chẳng nói gì đến chuyện tiến lên động thủ.

Ông ta đứng dựa vào tường, càng lúc càng mất vía đã toan lảng lảng lên ra khỏi đại sảnh nhưng lại không dám, nhìn qua thấy một lão tăng đứng ngay bên cạnh mình, chính là Huyền Nạn. Ông ta đột nhiên nhớ lại một việc, hết sức ăn năn nên quay sang nói:

-Mới rồi tại hạ nói ra một câu cực kỳ vô lễ, xin đại sư miễn trách cho.

Huyền Nạn đang hết sức chăm chăm nhìn vào Kiều Phong, không nghe Tiết Thần Y nói gì cả phải đến khi ông ta nhắc lại lần thứ hai lúc ấy mới ngạc nhiên hỏi lại:

-Câu nào thất lễ thế?

Tiết Thần Y đáp:

-Hồi nãy tại hạ có nói: "Kiều huynh một thân một mình, đêm qua vào chùa Thiếu Lâm mà không tốn một sợi lông, sợi tóc, lại còn bắt được một vị cao tăng đem đi, quả thật là lạ".

Huyền Nạn hỏi lại:

-Thế thì đã sao?

Tiết Thần Y bắn khoả đáp:

-Gã Kiều Phong kia võ công cao như thế, quả là trên đời khó kiếm. Đến lúc này tại hạ mới biết là y đến chùa Thiếu Lâm, đánh người bắt người, vào ra như chỗ không người quả là khó mà ngăn trở.

Mấy cao đồ ông ta vốn dĩ muốn xin lỗi Huyền Nạn nhưng nhà sư nghe lại càng tưởng như châm chọc, bèn hừ một tiếng nói:

-Tiết Thần Y muốn khảo sát võ công của phái Thiếu Lâm, có phải không nào?

Ông không đợi câu trả lời, lập tức lững thững bước ra, tay áo rộng phất lên, chưởng lực từ bên trong đánh thẳng vào Kiều Phong. Môn võ công của ông ta là một trong bảy mươi hai tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm tên là Tụ Lý Càn Khôn, tay áo vung lên thì quyền kinh từ bên dưới đánh ra.

Cao tăng chùa Thiếu Lâm xưa nay lấy chuyện tham thiền học Phật làm gốc, còn luyện võ tập quyền chỉ là ngọn, gần gũi bậc bội cũng đã là phạm giới rồi huống hồ ra tay đánh nhau? Thế nhưng trong mấy trăm năm qua chùa Thiếu Lâm là nguồn gốc của võ học thiên hạ thì lẽ nào lại không ra quyền động cước? Môn Tụ Lý Càn Khôn này thì quyền giấu trong tay áo, trông thật là thanh nhả dễ coi. Tay áo che giấu được quyền kinh, địch nhân không thể nào biết được đường đi của nắm tay ra sao khiến cho kẻ địch trở tay không kịp. Có ai biết đâu rằng cánh tay áo đó cũng chứa đầy kinh lực và chiêu số thật là ghê gớm, nếu kẻ địch toàn tâm toàn ý để hết vào việc sách giải quyền chiêu giấu bên trong thì ông ta sẽ biến khách thành chủ dùng tụ lực đả thương người.

Kiều Phong thấy ông ta tấn công đến, hai cánh tay áo rộng căng phồng hướng tới chẳng khác nào hai chiếc buồm no gió, uy thế cực kỳ mạnh mẽ, liền quát lên một tiếng:

-Tụ Lý Càn Khôn, quả nhiên ghê gớm thật.

Nghe vù một tiếng đánh luôn vào tay áo. Tụ lực của Huyền Nạn trải ra một khoảng rộng, còn chưởng của Kiều Phong tập trung mà ngưng đọng nên chỉ nghe bụp bụp mấy tiếng, hai luồng lực đạo chạm nhau, đột nhiên trong đại sảnh bay tứ tung mấy chục cánh bướm màu xám tro.

Quần hùng còn đang hoảng hốt, nhìn kỹ lại thì ra những cánh bướm đó chính là tay áo của Huyền Nạn biến thành quay lại nhìn ông, thấy hờ đến tận nách để lộ hai cánh tay dài khăng khải, trông thật khó coi. Thì ra nội kinh hai người xung kích, hai cánh tay tăng bào làm sao chịu nổi nên lập tức nát vụn ra.

Chỉ qua một chiêu, Huyền Nạn không còn tay áo nữa, tụ lý đã mất lấy đầu ra càn khôn. Ông trong cơn phẫn nộ, mặt xanh như chàm đỏ, có ngờ đâu chỉ một chiêu Kiều Phong đã phá được tuyệt kỹ thành danh của mình, hôm nay quả không còn mặt mũi nào nữa, nên hai cánh tay liền lên xuống như bô củi xông vào tấn công.

Mọi người ai ai cũng biết rằng đây chính là môn Thái Tổ trường quyền lưu hành rộng rãi trong dân gian. Tổng Thái Tổ Triệu Khuông Dận chỉ nhờ vào một bài quyền, một cây gậy mà thu được giang sơn cảm tử lập nên nhà Đại Tống. Trong các vị hoàng đế từ xưa tới nay không một ai thần dũng như Tổng Thái Tổ, cho nên hai bài Thái Tổ trường quyền và Thái Tổ bổng là võ công thông dụng nhất thời đó, dẫu người không biết nhưng nhìn cũng đã quen.

Quần hùng thấy vị cao tăng Thiếu Lâm danh tiếng thiên hạ kia sử dụng Thái Tổ trường quyền là một lộ quyền pháp ai nấy đều biết nên không khỏi ngạc nhiên, nhưng khi thấy đánh ra ba quyền rồi, trong bụng đều phải trầm trồ: "Phái Thiếu Lâm được nổi tiếng như thế, không phải ngẫu nhiên. Chỉ một chiêu Thiên Lý Hoành Hành thôi mà ông ta đánh ra thật là uy lực". Quần hào bội phục nên cái hình ảnh tăng bào rách nát của Huyền Nạn không còn thấy gì là



bất thường nữa.

Trong số mấy chục người cùng vây đánh Kiều Phong, đến khi Huyền Nạn ra tay ai nấy tự biết mình có đánh thêm thì chỉ càng vướng chân vướng tay nên đều biết phận lùi lại hết, chỉ chia nhau vây chặt đề phòng Kiều Phong bỏ chạy, ngưng thần quan sát hai người một trận quyết chiến.

Kiều Phong thấy mọi người đã lùi ra rồi, trong bụng nảy ra một ý, vì một tiếng đánh ra chiêu Xung Trận Trảm Tướng, cũng chính là chiêu số trong Thái Tổ trường quyền. Chiêu đó trông thật là tiêu sái nhưng kinh lực lại cương trung hữu nhu, nhu trung hữu cương, cao thủ võ lâm đạt đến mức hoàn mỹ của quyền thuật thì chỉ một chiêu cũng đã thấy rồi. Những người đến tham dự đại hội anh hùng yển, nếu như võ công không thật cao thì kiến thức cũng quảng bác, tinh yếu trong Thái Tổ trường quyền không ai là không biết. Kiều Phong đánh ra chiêu đó rồi, người nào người nấy không ai nhận được phải kêu ồ lên, trầm trồ khen ngợi.

Tiếng trầm trồ vừa dứt, trong đại sảnh nhiều người thấy ngay là không ổn. Tiếng hoan hô kia lại là tán dương kẻ đại địch mà họ bảo là quân Hồ Lỗ ai nấy đang lăm lăm giết chết, thế có phải là nuôi dưỡng cho nhuệ khí của địch mà làm giảm uy phong của mình hay sao? Thế nhưng tiếng hò reo đã ra khỏi miệng rồi, không còn có thể nào thu về được nữa, thấy Kiều Phong đánh ra chiêu thứ hai Hà Sóc Lập Uy cũng lại cực kỳ tinh diệu, so với chiêu thứ nhất không thể phân biệt được chiêu nào hay hơn chiêu nào nên trong đại sảnh lại có một số đông hô hoán. Thế nhưng vì đã nhiều người cảnh giác cố nén lòng nên tiếng hò reo không vang dậy như lần thứ nhất, nhưng cũng lăm lăm kẻ xuýt xoa nho nhỏ "Chà!", "Ồ" ... nghe giọng điệu cũng chẳng khác lớn tiếng tán dương.

Kiều Phong lúc đầu cùng mọi người ác đấu, quần hùng ai nấy cố gắng phòng ngự e sợ ông hung mãnh dữ dằn, bây giờ tạm bỏ những quan ngại sang một bên, lúc ấy mới lãnh ngộ được những chỗ tinh diệu tuyệt luân trong võ công của ông.

Đến lúc Kiều Phong và Huyền Nạn trao đổi bảy tám chiêu rồi, hai bên ai cao ai thấp đã rõ. Hai người đều sử dụng những quyền chiêu bình thường không có gì là kỳ lạ, nhưng Kiều Phong chiêu nào cũng chậm hơn một bước, đều nhường cho Huyền Nạn ra tay trước. Huyền Nạn mỗi khi xuất chiêu, Kiều Phong liền ra thế để giải nhưng không biết có phải vì ông tuổi trẻ nên sức còn tráng kiện, hay là hành động nhanh nhẹn hơn mà chiêu nào cũng ra sau tới trước. Thái Tổ trường quyền vốn dĩ chỉ có sáu mươi tư chiêu, thế nhưng chiêu nào cũng khắc chế lẫn nhau, Kiều Phong nhìn rõ quyền chiêu của đối phương rồi sau đó mới ra thế giải chống trả lại thì Huyền Nạn làm gì mà chẳng thua? Đạo lý đó ai mà chẳng biết thế nhưng bốn chữ "hậu phát tiên chi" để áp dụng vào một đại cao thủ như Huyền Nạn thì mọi người nếu không chính mắt thấy hôm nay, sau này có nghĩ đến cũng không dám.

Huyền Tịch thấy Huyền Nạn nghiêng qua ẹo lại, chống đỡ không nổi liền kêu lên:

-Người là giống chó má Khất Đan, ra tay toàn trò ti tiện.

Kiều Phong thân nhiên đáp:

-Ta sử dụng đây là quyền pháp của Thái Tổ bản triều, sao đại sư lại dùng hai chữ ti tiện là sao?

Quần hùng nghe nói thế liền hiểu ngay vì sao ông lại sử dụng Thái Tổ trường quyền. Nếu như ông dùng một loại quyền pháp khác để đánh bại Thái Tổ trường quyền người ta sẽ không bảo là vì ông công lực thâm hậu hơn mà lại đổ tội cho ông hời hợt võ công khai quốc của Thái Tổ, cái tiếng Di Địch, kẻ Hoa người Hồ kia sẽ càng làm sâu thêm thù nghịch. Còn như cả hai bên đều sử dụng Thái Tổ trường quyền thì ngoài việc tranh đua võ công ra, không còn nói gì khác được nữa.

Huyền Tịch thấy chỉ nháy mắt là Huyền Nạn sẽ rơi vào vòng sinh tử quan đầu nên không còn kể gì, sùỵ một tiếng tung ra một chỉ nhắm ngay huyệt Tuyền Cơ, chính là tuyệt kỹ điểm huyệt của phái Thiếu Lâm có tên là Thiên Trúc Phật Chi. Mặc dù tiếng gió rất nhỏ nhưng Kiều Phong nghe chỉ điểm tới, liền nghiêng người tránh qua nói:

-Đã từng ngưỡng mộ danh tiếng của Thiên Trúc Phật Chi từ lâu, quả nhiên công phu ghê gớm thật. Đại sư dùng võ công của người Hồ Thiên Trúc, tấn công quyền pháp của Thái Tổ bản triều. Nếu như đại sư thắng được tại hạ thì chẳng hóa ra là thông thiên mại quốc làm nhục đến Trung Hoa hay sao?

Huyền Tịch nghe thế không khỏi bàng hoàng. Võ công phái Thiếu Lâm do Đạt Ma lão tổ truyền lại mà Đạt Ma lại là người Hồ Thiên Trúc. Hôm nay chỉ vì quần hùng cho rằng Kiều Phong là người Hồ Khất Đan nên vây đánh ông, nhưng phái Thiếu Lâm võ công truyền vào Trung Thổ lâu rồi, các gia các phái của Trung Quốc, không nhiều thì ít cũng có liên quan đến phái Thiếu Lâm nên cũng chẳng còn ai nhớ đến cái dây mơ rễ má đó. Bây giờ nghe Kiều Phong nói ra, ai nấy trong lòng chấn động.

Trong đám anh hùng không hiếm người có kiến thức, trong lòng đều nghĩ: "Chúng ta đối với Đạt Ma lão tổ thì kính trọng như thần minh, sao đối với người Khất Đan thì lại hận đến xương tủy, nhưng cả hai cũng đều có phải cùng giòng giống với mình đâu? Ồ, hai giống đó khác nhau xa. Người Thiên Trúc xưa nay đâu có giết hại đồng bào mình, còn người Khất Đan thì hung dữ như lang sói. Xem như thế thì không phải chỉ vì là người Hồ mà giết, bên trong cũng còn phân biệt thiện ác nữa. Thế thì những người Khất Đan kia liệu có ai là người tốt hay không?". Lúc đó trong đại sảnh đang hồi kịch đấu, một số đông thô lỗ chẳng kể đến chi tiết đó làm gì nhưng cũng có nhiều người hiểu biết tuy suy nghĩ đến chi tiết đó rồi cũng bỏ qua, trong lòng thầm nghĩ: "Kiều Phong chưa hẳn đã là không thể không giết, cái lý của bên mình cũng chưa hẳn chắc như đinh đóng cột".

Huyền Nạn, Huyền Tịch lấy hai địch một thế nhưng vẫn thủ nhiều công ít. Huyền Nạn thấy quyền pháp mình chiêu nào cũng bị địch nhân không chế, trối chân trời tay, không thể thi triển được chút nào, đến lúc Huyền Tịch xông vào tấn công quyền pháp lập tức biến đổi, chuyển ngay sang La Hán Quyền của phái Thiếu Lâm.

Kiều Phong cười nhạt nói:

-Võ công đó cũng từ người Hồ Thiên Trúc đem sang. Để xem võ công người Hồ lợi hại hay tài nghệ của Đại Tổng chúng ta hay hơn?

Trong khi nói, ông liên tiếp vù vù đánh ra mấy đòn Thái Tổ trường quyền. Mọi người nghe thấy thế, trong bụng không biết phải thế nào. Ai nấy cũng vì ông ta là người Hồ mà đến vây đánh, thế nhưng bên mình thì lại dùng võ công Hồ nhân, còn chính Kiều Phong thì lại sử dụng trường quyền của Thái Tổ bản triều để lại.

Bỗng nghe Triệu Tiền Tôn lớn tiếng kêu lên:

-Đâu cần phải biết y sử dụng quyền pháp gì. Gã này giết cha, giết mẹ, giết thầy, đáng chết lắm. Tất cả mọi người cùng tiến lên đi.

Y miện thì la, chính mình cũng xông vào trước. Kế đó Đàm công, Đàm bà, Từ trưởng lão, Trần trưởng lão của Cái Bang rồi cha con nhà họ Đơn Thiết Diện Phán Quan ... tất cả đến mấy chục người cùng ủa lên. Những người đó đều là những hảo thủ, võ công cao cường, tuy đông nhưng không vì thế mà hỗn loạn, người này lên thì kẻ kia xuống chẳng khác gì xa luân chiến.

Kiều Phong múa chưởng đánh ra, vừa đánh vừa nói:

-Các ngươi bảo ta là người Khất Đan, thế thì Kiều Tam Hộc Kiều công công, Kiều bà bà có phải cha mẹ ta đâu. Không nói gì hai vị lão nhân gia là người ta kính yêu không bao giờ có ý gia hại, mà dù ta có giết chẳng nữa cũng không thể đổ lên đầu ta cái tội "giết cha, giết mẹ" được. Huyền Khổ đại sư là thụ nghiệp ân sư của ta, nếu phải Thiếu Lâm thừa nhận ông ta là thầy ta, thì Kiều mỡ phải là đệ tử Thiếu Lâm, các vị vây đánh một đệ tử Thiếu Lâm thì vì có gì?

Huyền Tịch hừ một tiếng nói:

-Cường từ đoạt lý, nói lấy được cho mình.

Kiều Phong nói:

-Nếu bảo là nói lấy được thì đâu có còn là cường từ đoạt lý. Nếu như các ông không cho ta là đệ tử Thiếu Lâm thì làm gì đổ cái tội "giết thầy" lên đầu ta được? Người đời có nói rằng: Yêu nhau trái ấu cũng tròn, ghét nhau bồ hòn cũng méo. Các ngươi muốn giết ta thì cứ quang minh lỗi lạc ra tay, việc gì phải đổ lên đầu ta cái tội nói lấy được, cường từ đoạt lý?

Ông miện nói hùng hồn nhưng tay chân không ngừng chút nào, tay đâm Đơn Thúc Sơn, chân đá Triệu Tiền Tôn, chỗ thúc một đại hán áo xanh chưa bao giờ gặp, chưởng đánh một ông già râu bạc chưa biết tên, vừa nói vừa đánh luôn bốn người. Ông biết những người này không phải là phùng gian ác nên ra tay vẫn để lại chút dư tình, mười bảy mười tám người bị trúng đòn nhưng không ai đến nỗi chí mạng. Còn như anh em Cái Bang thì lại càng nhẹ đòn hơn, Từ trưởng lão vừa xông đến ông liền tránh ra chỗ khác.

Thế nhưng tham dự anh hùng yến đông quá, đánh ngã hơn một chục người thì lại có thêm mười người đầy sinh lực xông vào thay thế. Đâu thêm một lát nữa, Kiều Phong trong bụng kinh hãi thầm: "Nếu cứ đánh mãi thế này, thế nào chẳng có lúc mình hết hơi hết sức, chân tay mỏi mệt, chỉ bằng tìm cách chạy trước đi là hơn". Một mặt ông vẫn ra chiêu, mặt khác tìm đường đào tẩu.

Triệu Tiền Tôn nằm dưới đất tuy không cử động được nhưng đã nhìn ra thâm ý của Kiều Phong đang toan tìm đường chạy liền lớn tiếng nói:

-Mọi người cố gắng ngăn chặn đừng để tên chó má vạn ác bắt xá này có cơ trốn thoát.

Kiều Phong đang say đấu, hơi rượu xông lên lửa giận mỗi lúc một cao, nghe thấy Triệu Tiền Tôn lớn tiếng nhục mạ mình không còn khống chế được, quát lớn:

-Thằng chó má này lấy mạng mi trước hết.

Ông vận công vào cánh tay, một chiêu phách không chưởng nhắm ngay y đánh tới. Huyền Nạn và Huyền Tịch cùng kêu lên:

-Không xong!

Hai người lập tức đưa tay phải muốn cùng một lúc chống đỡ chưởng của Kiều Phong để cứu mạng Triệu Tiền Tôn. Bỗng từ trên không có vật gì thấp thoáng, rồi tiếng người kêu rống lên thảm thiết, trước ngực bị chưởng lực của Huyền Nạn, Huyền Tịch đánh trúng, sau lưng bị phách không chưởng của Kiều Phong, ba luồng lực đạo mạnh mẽ kinh người cùng ép lại, khiến y gân cốt nát như, tạng phủ vỡ tan, máu miệng phun ra năm bẹp như một đồng bần dưới đất.

Việc xảy ra khiến cho Huyền Nạn, Huyền Tịch kinh hoàng mà đến Kiều Phong cũng thật ngoài ý muốn. Thì ra đó chính là Khoái Dao Kỳ Lục. Y treo lơ lửng trên không cũng đã lâu rồi, đang đưa qua lại làm cho thanh đao bập vào xà nhà lỏng ra. Người y vừa rơi xuống, khéo làm sao chính lúc ba người toàn lực ra tay đánh tới, thật chẳng khác nào hai phiến sắt ép hai bên thì làm gì mà không bỏ mạng?

Huyền Nạn nói:

-A Di Đà Phật, thiện tại, thiện tại! Kiều Phong, ngươi quả đã làm nhiều đại nghiệp.

Kiều Phong phản nộ nói:

-Người này ta giết một nửa, hai sư huynh đệ các ông giết một nửa, sao lại đổ cả lên đầu ta là sao?

Huyền Nạn đáp:

-A Di Đà Phật, tội thay, tội thay! Nếu không phải vì người hại người trước thì làm gì có trận đấu ngày hôm nay?

Kiều Phong càng giận dữ nói:

-Được rồi, mọi việc cứ trút hết vào ta đi, thế thì đã sao nào?

Trong cơn ác đấu, tính hung dữ của ông nổi lên, Kiều Phong tung hoành chẳng khác gì một con mãnh thú, tay phải chop ra nắm ngay một người chính là đứa con trai thứ của Đôn Chính Đôn Trọng Sơn, tay trái đoạt lấy đơn đao trong tay y, tay phải cầm động xuống một cái, đầu Đôn Trọng Sơn nát người, chết ngay tại chỗ.

Quần hùng lập tức nhao nhao la hét, kẻ thì kinh hoàng, người thì phẫn nộ. Kiều Phong giết người rồi, ra tay lại càng như điên như cuồng, đơn đao vung tít lên, tay phải khi quyền khi chưởng, tay trái đơn đao khi phạt ngang, khi chém xuống, lúc đâm lúc bổ uy thế không sao đương cự nổi, trên bức tường trắng trước mặt nhoe nhoẹt đầy máu tươi, trong đại sảnh cũng ngổn ngang xác chết, kẻ thì đầu một nơi mình một nẻo, kẻ thì cụt chân lòi ruột. Lúc này ông chẳng còn nghĩ gì đến tình cũ với người trong Cái Bang, cũng chẳng còn hơi đâu nhìn xem đối thủ là ai, mắt đỏ long lên sòng sọc, gặp ai giết nấy. Hết trường lão cũng chết dưới đao của ông ta rồi.

Trong số những người đến dự anh hùng yến, mười phần thì tám chín đã từng tự tay giết người, nổi danh trong võ lâm không phải chỉ nhờ vào giao du, nịnh nọt. Nếu họ không chính tay giết người thì việc sát nhân phóng hỏa cũng đã thấy nhiều lần. Thế nhưng cuộc ác đấu kinh tâm động phách hôm nay thì trong đời chưa ai từng thấy. Địch nhân chỉ có một người thế nhưng không khác gì một con hổ điên, lại như ma quỷ, thoát bên đông, vụt bên tây, chém giết, xung sát. Rất đông cao thủ tiến lên tiếp chiến đều bị ông dùng những chiêu thức vừa nhanh nhẹn, vừa mạnh bạo, vừa độc địa, vừa tinh vi giết sạch. Quần hùng nào có phải là những kẻ kinh khiếp sợ chết thế nhưng thấy đối phương như điên như cuồng, võ công lại không ai địch nổi, trong đại sảnh máu huyết vung vãi, xác người ngổn ngang, tai nghe tiếng người bị giết kêu la thảm thiết nên đến quá nửa đã dợm bỏ chạy, cốt sao tránh cho xa, Kiều Phong có tội cũng tốt mà vô tội cũng hay, chẳng muốn dây dưa gì nữa.

Du Thị Song Hùng thấy tình hình bất lợi, hai người tay trái cảm khiên, tay phải người cảm thương ngắn, người cầm đơn đao, huýt một tiếng còi, gió khiên hộ thân chia từ hai bên tả hữu xông vào Kiều Phong.

Kiều Phong tuy ra tay tàn sát không còn kiêng nể gì nữa nhưng chiêu thức nào của địch tấn công tới ông đều chăm chú quan sát, tâm ý không loạn chút nào nên vẫn giữ được chưa bị thương. Ông thấy hai anh em họ Du tấn công tư thế độc địa, lập tức vù vù chém luôn hai đao, chặt hai người hai bên ngã xuống để chiếm lấy tiên cơ, rồi xông vào tấn công Du Ký. Đao của ông vừa chém xuống, Du Ký liền đưa khiên lên đỡ, nghe choang một tiếng, đơn đao của Kiều Phong nảy ngược lên, lưỡi đao lập tức quần lại không còn dùng được nữa. Hai chiếc thuẫn của họ Du đều làm bằng thép rèn thành, dù có bảo kiếm cũng không chặt nổi, huống chi thanh đao trong tay Kiều Phong chỉ là một võ khí tầm thường đoạt được trong tay Đôn Trọng Sơn?

Chiếc khiên của Du Ký đã gạt được binh khí địch rồi, đoán thương trong tay liền như một con rắn độc ra khỏi động, đi theo dưới thuẫn luôn ra, đâm vào bụng dưới Kiều Phong. Cũng ngay khi đó, ánh hàn quang lấp lánh, chiếc khiên trong tay Du Câu cũng quét ngang hông đối phương.

Chỉ trong nháy mắt, Kiều Phong nhìn thấy mép chiếc khiên cực kỳ sắc bén nhưng lại khoét vào chẳng khác gì một lưỡi đại phủ, nếu để y quét trúng thân hình sẽ đứt ra làm hai, quả là lợi hại vô cùng, liền quát lên một tiếng:

-Quân này giỏi thật!

Ông vứt bỏ đơn đao trong tay, tay trái dùng quyền, nghe choang một tiếng lớn, trúng ngay chính giữa chiếc khiên Du Ký cầm, tay phải lại đâm một cái, nghe choang một tiếng nữa trúng chiếc khiên của Du Câu.

Du Thị Song Hùng thấy thân trên tê dại, bị quyền lực vô cùng hồn hậu của Kiều Phong chấn động, mắt nỏ đom đóm, hai cánh tay ê ẩm, cả khiên lẫn đao thương cầm không vững, bốn món binh khí loảng xoảng rơi xuống. Hai người hổ khẩu cùng rách bết ra, tay đầy máu.

Kiều Phong cười nói:

-Hay lắm, để hai món binh khí sắc bén lại cho ta.

Ông liền cầm hai chiếc khiên, múa lên che đỡ. Hai chiếc cương thuẫn này quả là khí giới vừa công vừa thủ cực kỳ lợi hại, chỉ nghe "Ồi, ời" mấy tiếng đã có năm người chết vì hai chiếc khiên. Du thị huynh đệ mặt mày tái mét, thần khí chán chường, Du Ký kêu lên:

-Em ơi, thầy có nói rằng, khiên còn người còn, khiên mất người chết.

Du Câu cũng đáp lại:

-Anh ơi, hôm nay anh em mình thật là đại nhục, còn mặt mũi nào sống ở trên đời?

Hai người nhìn nhau gật đầu một cái, cùng cầm binh khí, một đao một thương tự đâm luôn vào chính mình, lập tức chết ngay. Quần hùng cùng kêu lên:

-Ồi chà!

Thế nhưng đang lúc Kiều Phong múa cương thuẫn như gió cuốn, có ai dám tới gần ông ta năm sáu thước đâu? Mà cũng có ai vào gần ông được?

Chỉ nghe tiếng một thanh niên khóc rống lên:

-Cha ơi! Cha ơi!

Chính là con trai Du Câu, Du Thần Chi. Kiều Phong sững sờ, không ngờ Du thị huynh đệ của Tụ Hiền Trang lại tự sát. Ông thấy sau lưng toát mồ hôi lạnh, con say giảm đi quá nửa, trong lòng không khỏi bàng hoàng, nói:

-Du gia huynh đệ sao phải khổ như thế? Hai chiếc cương thuẫn này ta trả lại các ngươi.

Ông cầm hai chiếc cương thuẫn để luôn xuống bên cạnh xác của Du Thị Song Hùng. Ông vừa cúi xuống chưa kịp đứng lên, bỗng nghe có tiếng một thiếu nữ kêu lên:

-Coi chừng!

Kiều Phong lập tức nhích qua bên trái, ánh sáng xanh lấp loáng, một thanh kiếm đã đâm ngang bên hông. Nếu không nhờ A Châu kêu lên cảnh cáo, đầu một kiếm chưa chắc gì đã đâm trúng ông ta nhưng thể nào chân tay cũng luống cuống, ở vào thế cực kỳ bất lợi. Người đánh lén chính là Đàm công, một lần không trúng vội vàng nhảy ra thật xa.

Trong khi Kiều Phong và quần hùng giao chiến thì A Châu nép tại một góc sảnh, nguyên khí trong người dần dần tiêu giảm, trông thấy mọi người vây đánh Kiều Phong, nghĩ đến ông ta biết chắc hung hiểm sẽ đến với mình vậy mà vẫn đưa nàng đến để xin chữa bệnh, cái ân đức đó thật dầu tan thịt nát xương cũng khó mà báo đáp được. Nàng trong lòng cảm kích, lại lo âu, thấy khi Kiều Phong trả lại cương thuẫn, Đàm công từ sau len lén tấn công nên buột miệng kêu lên cảnh giác. Đàm bà giận dữ nói:

-Giới dữ a! Con tiểu quỷ đầu này bọn ta không giết mi thì mi lại nổi gió cho giặc.

Bà ta nhún một cái múa chưởng đánh xuống đầu A Châu. Chưởng của Đàm bà chỉ còn cách đỉnh đầu A Châu chừng nửa thước thì Kiều Phong đã tung mình nhảy tới, chop ngay lưng Đàm bà đẩy mạnh vứt mụ ta qua một bên, nghe lách cách mấy tiếng đã đụng phải một chiếc ghế bành bằng gỗ lê vỡ vụn ra từng mảnh. A Châu tuy thoát được chưởng của Đàm bà nhưng cũng sợ đến mặt xanh như tàu lá, thân hình từ từ xum xuống. Kiều Phong kinh hoàng nghĩ thầm: "Chân khí trong người nàng đã cạn rồi, nhưng trong hoàn cảnh này ta làm gì có cách nào tiếp khí cho cô ta được?".

Chỉ nghe Tiết Thần Y cười khẩy nói:

-Chân khí của cô nương này trong chốc lát sẽ hết sạch, ngươi có dùng nội lực tiếp khí cho thị hay không nào? Nếu để tắt hơi thì thần tiên cũng không cách gì cứu sống lại được nữa.

Kiều Phong lâm vào cảnh khó xử, biết rằng Tiết Thần Y nói thực nhưng nếu mình chỉ đưa tay giúp đỡ A Châu thì bao nhiêu món binh khí của quần hùng chung quanh sẽ nhắm ông mà phóng tới. Trong đám này kẻ thì chết con, người thì bạn bè, ra tay ai còn dung tình chút nào? Thế nhưng chẳng lẽ đứng giương mắt nhìn nàng đoạn khí mà chết hay sao?

Ông hết sức mạo hiểm đưa A Châu đến Tụ Hiền Trang, đã không được Tiết Thần Y ra tay chữa trị mà lại chết vì hết chân khí thì quả là đáng tiếc. Thế nhưng nếu lúc này ông dùng chân khí tặc mệnh cho cô ta thì đúng là đem mạng mình đổi mạng cho nàng. A Châu bắt quả chỉ là một a hoàn giữa đường gặp gỡ, nói đúng ra cũng chẳng có gì gọi là giao tình, ra tay cứu giúp chỉ là hành vi hiệp nghĩa tầm thường, đem mạng mình đổi lấy mạng cô ta, thì quả là hơi quá đáng. Kiều Phong nghĩ thầm: "Cô ta nào phải thân nhân của mình, cũng không phải có ơn với ta nên cần báo đáp. Ta đã hết sức được đến thế này cũng đã là nhân chí nghĩa tận, hết lòng hết dạ rồi. Ta phải bỏ chạy ngay, Tiết Thần Y có cứu cô ta hay không, thì chỉ trông vào may rủi".

Ông liền cúi xuống nhặt hai chiếc cương thuẫn lên, liền hoàn sử chiêu Đại Bàng Triển Xí, hai vòng bạch quang lấp loáng cuộn cuộn, từ từ xông ra cửa sảnh. Quần hùng tuy đông người thật nhưng chiêu số của Kiều Phong thật độc địa, đôi khiên này lại quá ư lợi hại thành ra khi múa lên trong vòng chu vi một trượng không một ai dám tới gần.

Kiều Phong vừa tiến được mấy bước ra phía cửa, chân vừa đặt vào ngạch cửa bỗng nghe một người già nua cất tiếng lạnh tanh:

-Giết con a đầu kia trước, báo đại cừu sau.

Chính là tiếng Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính. Đưa con cả của ông ta Đôn Bá Sơn liền đáp:

-Vâng!

Y cầm đơn đao nhắm ngay đầu A Châu chém xuống. Kiều Phong trong cơn sững sờ, không kịp suy nghĩ, chiếc khiên tay trái lia ra, xoay vòng vòng bay tới, thế đi thật là mãnh liệt. Bảy tám người cùng lên tiếng kêu la:

-Coi chừng!

Đôn Bá Sơn vội vàng thu đao về gạt ra, thế nhưng Kiều Phong ném ra ghê gớm dường nào, cạnh chiếc khiên lại thực sắc bén, chỉ nghe lách cách, cả người lẫn đao của Đôn Bá Sơn đều bị chém đứt làm đôi. Dư lực của cương thuẫn vẫn còn, nghe soẹt một tiếng chặt luôn một cái cột, cát ngói trên mái nhà loảng xoảng rơi xuống.

Đôn Chính và ba đứa con còn lại đau lòng kêu rống lên nhưng thấy Kiều Phong lăm lăm thần uy không ai dám xông vào công kích nhưng sáu bảy người khác vẫn nhào vào A Châu. Kiều Phong cất tiếng mắng:

-Thật đồ mặt dày!

Vù vù liên tiếp bốn chương, ông đánh dạt bốn người đó ra, xông lên trước, tay trái ôm A Châu lấy chiếc khiên che cho cô gái. A Châu thều thào:

-Kiều đại gia, tôi không sống được nữa rồi, đừng lý tới làm chi! Mau ... mau chạy một mình đi!

Kiều Phong thấy quần hùng chẳng còn nghĩ gì tới công đạo, cả bọn xông vào hiệp đánh một cô gái yếu đuối hơi thở mong manh như đèn trước gió, khiến ông nổi con dao ngang tàng, lớn tiếng nói:

-Đã đến nước này, bọn chúng không để cho cô sống đâu, cả hai người mình cùng chết nơi đây vậy.

Tay phải vung ra, đoạt ngay một thanh trường kiếm, khi đâm khi cắt khi chém khi bổ, xông ra phía ngoài. Tay trái ông ôm A Châu nên cử động không thuận lợi, lại mất đi một cánh tay để sử dụng nên cục diện càng thêm khó khăn. Thế nhưng ông đã không còn coi sống chết vào đâu, trường kiếm múa tít lên chém ngang dọc nhưng mới đi được hai bước bỗng thấy lưng đau nhói lên thì ra đã bị người nào đó chém một đao rồi.

Ông liền giơ chân đá ngược về sau, đá kẻ đó văng ra xa hơn một trượng đụng vào một người khác, cả hai cùng chết ngay. Thế nhưng ngay lúc đó, đầu vai của Kiều Phong lại bị đâm một mũi thương, rồi ngực lại bị đâm một kiếm. Ông gầm lên một tiếng, chẳng khác gì tiếng sét giữa trời không, quát lớn:

-Kiều Phong này biết tự xử lấy mình, không để chết vào tay bọn chuột nhắt đâu!

Thế nhưng khi đó quần hùng thấy mình đắc thắng lẽ nào lại để cho ông tự tiện? Hơn chục người cùng xông lên, Kiều Phong liền khởi thân uy, tay phải vung ra chộp ngay vào huyệt Dẫn Trung của Huyền Tịch, cảm ông giơ cao lên. Mọi người kêu lên một tiếng, không hện mà cùng lùi lại mấy bước.

Huyền Tịch yếu huyệt đã bị nắm trúng rồi, dẫu võ công cao cường nhưng lúc ấy toàn thân tê liệt, không còn cử động gì được, thấy cổ họng chỉ còn cách cương thuần chừng một thước, tay trái Kiều Phong chỉ đẩy một cái hay tay phải gạt ngang thì đầu ông sẽ bị cắt đứt ngay nên chỉ còn nước thở dài nhắm mắt chờ chết.

Kiều Phong thấy sau lưng, ngực phải, vai phải cùng đau buốt như bị lửa đốt liền nói:

-Một thân võ công của ta cũng ở chùa Thiếu Lâm mà ra, uống nước phải nhớ nguồn, không lẽ lại giết một cao tăng Thiếu Lâm tự? Kiều mỗ hôm nay đành chịu chết, giết thêm một người, phỏng có ích gì đâu?

Nói xong ông ném Huyền Tịch xuống đất, giang tay ra lớn tiếng nói:

-Các ngươi ra tay đi!

Quần hùng ai nấy ngờ ngác, bị hào khí của ông làm cho sững sờ, nhất thời không ai muốn động thủ. Lại có người nghĩ thầm: "Đến như Huyền Tịch y còn không muốn giết, lẽ nào lại làm hại thụ nghiệp ân sư là Huyền Khổ đại sư?".

Thế nhưng Đôn Chính có hai đứa con trai bị ông giết chết, thương tâm phần khích, liền xông lên giơ đao đâm thẳng vào ngực Kiều Phong. Kiều Phong biết mình đã bị trọng thương, không còn cách nào xung sát trùng vi, nên đứng yên không cử động. Chỉ trong chớp mắt, trong đầu xoay chuyển không biết bao nhiêu sự việc: "Ta thực sự là người Khất Đan hay là người Hán? Kẻ giết chết cha mẹ, sư phụ ta ấy là ai? Ta một đời hành động biết bao chuyện nhân nghĩa, sao hôm nay vô duyên vô cớ sát hại bao nhiêu là anh hùng hiệp sĩ? Ta chỉ vì muốn cứu A Châu, lại để cho mình phải chết uống, có phải ngu muội khiến cho anh hùng thiên hạ chê cười hay sao?".

Chỉ thấy khuôn mặt đen sì của Đôn Chính uốn éo biến hình, hai mắt mở trừng trừng cầm đao đâm thẳng vào ngực mình. Kiều Phong vừa đau lòng vừa phẫn nộ, ngửa mặt lên trời hú lên một tiếng như tiếng rồng của một mãnh thú sắp lia trần.

1 Lão bản là ông chủ tiệm, tiếng gọi giới thương nhân

2 Một Bản Tiền có nghĩa là Nghề Không Vốn

3 Kiều Phong lại thăm, tiếng khiêm tốn văn vẻ

4 trèo tường, nhảy lên mái nhà

5 Du Ký, Du Câu trình bày thêm, Tiết Mộ Hoa tiên sinh được người đời gọi là Tiết Thần Y.

6 vì việc đại nghĩa thì đến thân nhân mình cũng phải diệt

7 ý tài không sợ gì cả

8 A là tiếng gọi, không kính trọng lắm để chỉ một người bình dân, địa vị thấp kém. Những cô gái trong nhà Mộ Dung có tên Châu (đỏ gạch, tức Chu), Bích (xanh biếc) rồi sau này có thêm Tử (tím đỏ) đều gọi tên theo màu áo mặc.

9 Cầu hùng là con gấu, cổ ý nói trại anh hùng yển thành cầu hùng hội.

10 Đầy tớ tiếp khách trong trang viện

11 Gửi gắm con cô, tích vua Thục Lư Bị trước khi chết gửi con là Lư Thiện cho thừa tướng nước Thục là Gia Cát Lượng trông coi (Tam Quốc diễn nghĩa)

12 cả càn khôn (trời đất) đều nằm trong tay áo

13 tũ là tay áo như trong chữ lãnh tũ (lãnh, cổ áo còn tũ, tay áo) là hai bộ phận đi đầu tiên khi mặc áo nên có nghĩa là dẫn đầu. Trong truyện thính thoảng chúng tôi để nguyên những từ tũ lực (sức từ trong tay áo), tũ phong (gió từ trong tay áo) để khỏi lặp đi lặp lại

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 40: Thiếu Lập Nhạn Môn Tuyệt Bích Vô Dư Tụ

Nhạn Môn vách đá chênh vênh,

Ngẩn ngơ ngơ ngẩn, một mình ngẩn ngơ.

Còn đâu hàng chữ năm xưa,

Biết đâu thân thế, biết đâu giống giòng.

\*

\* \*

Đon Chính nghe tiếng rống dường như muốn điếc cả tai, đầu óc mê mẩn, chân lão đảo đứng không vững. Quần hùng bất giác cùng lùi lại mấy bước, Đon Tiểu Sơn đứng gần bên lập tức xông lên đỡ đao đâm tới.

Chỉ thấy mũi đao còn cách ngực Kiều Phong chừng một thước mà ông không hề có ý tránh né, bọn Ngô trưởng lão, Bạch Thế Kính của Cái Bang ai nấy nhắm mắt không nhìn.

Đột nhiên từ trên không nghe vụt một tiếng, một người đã nhảy xuống tư thế cực kỳ nhanh nhẹn, khéo làm sao đụng ngay vào sống đao của Đon Tiểu Sơn. Đon Tiểu Sơn chịu không nổi luồng lực đạo mạnh mẽ đó, cánh tay chùng xuống. Trong tiếng kêu la kinh hoàng của quần hùng, trên không trung lại có một người nữa nhảy xuống nhưng đầu đi trước, chân đi sau, cũng thật là nhanh, nghe bình một tiếng vang dậy, thiên linh cái đụng vào thiên linh cái, trúng ngay Đon Tiểu Sơn, đầu cả hai liền vỡ nát.

Mọi người nhìn thấy rõ ràng trước sau cả hai người đều là người đứng trên mái ngói canh chừng Kiều Phong đảo tẩu nhưng đã bị ai bắt, dùng như ám khí ném xuống. Trong sảnh lập tức đại loạn, tiếng người xông xáo rầm rĩ. Ngay lúc ấy từ trên một góc mái nhà tung xuống một sợi dây thừng, thế mãnh liệt tạt ngang đầu mọi người, ai nấy vội vùng bình khí lên đỡ. Chiếc thừng liền vòng trở lại, cuốn luôn vào hông Kiều Phong kéo vụt lên.

Khi đó ba vết thương của Kiều Phong máu chảy như suối, tay trái ôm A Châu không còn chút lực khí nào, vừa bị dây thừng cuốn lấy, A Châu lập tức tuột ra. Mọi người thấy kẻ đứng trên mái nhà đầu bên kia của dây thừng là một đại hán cao to mặc quần áo đen, mặt bịt khăn đen chỉ lộ đôi mắt.

Đại hán kia giờ tay trái kẹp Kiều Phong vào nách, sợi dây lại tung ra cuốn ngay vào cây cột cờ bên ngoài Tự Hiền Trang. Quần hùng lớn tiếng kêu la, lập tức cương tiêu, tụ tiễn, phi đao, thiết chùy, phi hoàng thạch, sủy thủ tiễn các loại ám khí đều nhắm vào đại hán kia và Kiều Phong ném tới. Người áo đen nắm lấy sợi dây thừng nhẹ nhàng bay ra, hạ xuống đỉnh cột cờ. Bỗng bẻ, chát chát, cách cách liên tiếp, mấy chục món ám khí đều bắn vào cột cờ. Lại thấy chiếc dây từng tung ra, quấn lấy một cây to cách xa bảy tám trượng, rồi đại hán đó cắp Kiều Phong đu ra, chỉ nháy mắt đã vượt qua cái cây, cách cột cờ đến hơn mười trượng mới rơi xuống. Y lại quăng chiếc dây lần nữa quấn vào một cái cây ở xa xa, cứ thế vài lần đã biến mất một cách vô hình vô ảnh.

Kiều Phong bị thương tuy nặng nhưng thần trí vẫn tỉnh táo, đại hán kia dùng dây thừng cứu được ông, nhất cử nhất động ông đều nhìn thấy rõ ràng nên hết sức cảm kích cái ơn cứu mạng, nghĩ thầm: "Quăng chiếc dây thừng chuẩn xác như thế ta cũng làm được, thế nhưng dùng dây làm bình khí, múa lên đánh dạt cả mấy chục người, chiêu nhuyễn tiên Thiên Nữ Tán Hoa đó, ta chưa thể nào sử dụng đến mức như vậy được".

Người áo đen để Kiều Phong lên lưng ngựa, hai người cưỡi chung một con chạy thẳng về hướng bắc vừa chạy vừa lấy kim sang đồ lên ba nơi vết thương. Kiều Phong bị mất máu quá nhiều nên thật yếu đuối, mấy lần tưởng như muốn ngã đi nhưng cố hít một hơi dài, nội tức lưu chuyển tinh thần lại phần chần trở lại. Người áo đen giục ngựa chạy thẳng về hướng tây bắc, đường càng đi càng hiểm trở đến sau cùng không còn đường lối nào nữa, con ngựa chỉ khấp khểnh trôi qua những khu loạn thạch.

Lại đi thêm hơn nửa giờ nữa, ngựa không còn đi được, đại hán nọ bèn bồng ngang Kiều Phong lên, xuống ngựa trèo lên một ngọn núi. Kiều Phong thân thể nặng nề vậy mà người áo đen bồng ông ta không một chút phí sức, tuy ở nơi cực kỳ cheo leo mà vẫn chạy nhảy như bay. Về sau đến những bức

vách đá dựng đứng không có chỗ để chân, đại hán ném giày thùng quần vào cây bên kia vực mà nhảy qua. Người đó qua tám cái khe núi, rồi mới xuống một cái vực sâu, đứng dưới nhìn lên không thấy trời xanh lúc đó mới dừng chân để Kiều Phong xuống.

Kiều Phong cố gượng đứng lên nói:

- Đại ân không thể dùng lời mà cảm tạ được, chỉ cầu xin ân huynh cho Kiều Phong này được thấy chân diện của Lô sơn.

Đôi mắt sáng quắc của đại hán kia quét qua mặt ông mấy lượt, một lát sau mới nói:

- Trong sơn động có lương khô đủ dùng trong nửa tháng, người ở đó dưỡng thương, địch nhân không thể nào tới được.

Kiều Phong vâng lời, nghĩ thầm: "Nghe giọng người này xem chừng tuổi không còn trẻ nữa". Người áo đen lại nhìn ông đánh giá một hồi, bỗng nhiên vung tay phải lên nghe bốp một cái đánh Kiều Phong một bạt tai. Y ra tay cực nhanh, Kiều Phong lại không nghĩ rằng y sẽ đã thương mình, hơn nữa chưởng đó đánh ra thật cao minh, thành thử không sao tránh được. Chưởng thứ hai của đại hán lại đánh ra, tuy chỉ cách nhau bằng thời gian một ánh chớp nhưng Kiều Phong đã có chuẩn bị rồi nên làm sao đánh trúng ông được? Thế nhưng ông ta là ân nhân cứu mạng nên Kiều Phong không có ý đối địch, lại cũng không có hơi sức để tránh né, nên lập tức giơ tay trái lên để lên một bên má chĩa ngón tay trở vào lòng bàn tay y.

Ngón tay đó chỉ đúng vào huyệt Lao Cung trong lòng bàn tay đại hán, nếu chưởng đó đánh xuống, tay chưa chạm vào mặt Kiều Phong thì huyệt đạo đã bị ngón tay đâm trúng rồi. Bàn tay người nọ còn cách má Kiều Phong chừng độ một thước lập tức biến chiêu thật lạ lật lại tát trái, Kiều Phong cũng nhanh nhẹn đưa ngón tay hướng vào huyệt Tam Gian trên lưng bàn tay y.

Đại hán cười một tràng dài, tay phải giựt lại, tay trái liền chém tới. Ngón tay bên trái Kiều Phong lập tức ngóc lên chỉ thẳng vào huyệt Hậu Khoát ở cạnh bàn tay. Người áo đen nâng nhẹ tay lên nhưng vẫn tiếp tục đánh tới không suy giảm, Kiều Phong lại di động ngón tay hướng vào huyệt Tiền Cốc. Chỉ trong khoảnh khắc, song chưởng của người kia phi vũ thay đổi đến hơn một chục chiêu thức nhưng Kiều Phong chỉ thủ mà không công, dùng ngón tay chỉ đúng vào những huyệt ở tay y đánh tới.

Đại hán lần đầu xuất kỳ bất ý tát được ông một cái nhưng sau đó không làm sao đánh thêm được nữa. Hai người kẻ đánh hò, người hư tiếp quả thật thượng thừa võ công đời nay. Đại hán sử dụng được khoảng hai chục chiêu rồi thấy Kiều Phong tuy đã trọng thương nhưng vẫn biến chiêu cực kỳ thần tốc, nhận huyệt thật chuẩn xác, y bèn nhảy lùi về sau nói:

- Người quả là ngu không ai bằng, đáng lẽ ta chẳng nên cứu người làm chi.

Kiều Phong đáp:

- Xin kính cảm nghe lời giáo huấn của ân công.

Người kia mắng:

- Đồ con lừa thói tha, luyện đến mức võ công vô địch thiên hạ, sao lại chỉ vì một con bé đầu đường xó chợ mà đành bỏ mạng? Cô ta với người vô thân vô cố, chẳng ân chẳng nghĩa, cũng chẳng phải là giai nhân nghiêng nước nghiêng thành, chỉ là một đứa đầy tớ hạ lưu chứ có là gì đâu. Trên đời này sao lại có đứa ngu đến thế?

Kiều Phong thở dài một tiếng nói:

- Ân công dạy như vậy phải lắm. Kiều Phong này lấy tấm thân hữu dụng để làm chuyện vô ích, quả là sai lầm. Chỉ vì nhất thời bức tức, tính đã man hung dữ nổi lên nên không nghĩ ngợi gần xa.

Đại hán kia nói:

- Ha ha! Thì ra là tính đã man hung dữ nổi lên.

Ông ta ngẩng đầu nhìn trời cất tiếng cười một tràng dài. Kiều Phong thấy trong tiếng cười kia chứa đầy đau thương phần uất, không khỏi ngạc nhiên. Nào ngờ đại hán đứng phắt dậy, nhảy vụt ra xa, thân hình nhún một cái đã khuất sau một tảng đá lớn. Kiều Phong kêu lên:

- Ân công! Ân công!

Người kia nhảy nhót liên tiếp, vòng qua một eo núi đã đi thật xa. Kiều Phong chạy theo nhưng chỉ được một bước đã thấy người choáng váng muốn ngã, vội đưa tay vịn vào sơn bích.

Ông cố gắng định thần, quay lại quả nhiên sau vách đá có một sơn động. Ông men theo bức tường, chậm chậm đi vào trong hang, thấy dưới đất đầy thịt chín, gạo rang, táo khô, đậu phộng, cá muối toàn là lương khô, nhưng hay hơn cả là lại có cả một vỏ rượu lớn. Ông mở nắp ra, mùi rượu xông lên mũi, vội thò tay vào vốc một vốc ra uống vào miệng thật là ngon, quả là loại mỹ tửu thượng đẳng. Kiều Phong trong lòng cảm kích: "Sao vị ân công này chu đáo đến thế, biết ta hay uống, lại dự bị sẵn cả rượu nơi đây. Sơn đạo khó đi là vậy, mang được bình rượu lớn thế này, quả là nhiều công lao!".

Thuốc của đại hán nọ bôi lên vết thương cho ông thật là công hiệu, lúc này đã cầm máu rồi, chỉ mấy giờ sau cơn đau đã giảm. Ông thân thể tráng kiện, nội công thâm hậu, vết thương chỉ ở ngoài da thịt, tuy nặng thật đấy nhưng chỉ qua bảy tám ngày, đường cắt đã liền da đến non nửa. Trong bảy tám ngày đó, trong đầu ông chỉ nghĩ đến hai việc: "Kẻ thù hại ta là ai? Vị ân nhân cứu ta là ai?". Cả hai người võ công đều cực kỳ ghê gớm, xem chừng chẳng kém gì mình, trong võ lâm những người thân thù như thế đếm được trên đầu ngón tay, người nào ông cũng nghĩ tới rồi nhưng nghĩ qua nghĩ lại xem ra không ai

giống cả. Kẻ thù chẳng thể nào đoán được thì cũng đành, thế nhưng vị ân nhân này trao đổi với mình đến hơn hai chục chiêu mà cũng không thể nào đoán được gia số môn phái vì chiêu nào thức nấy cũng đều thật là bình thường nhưng trong cái giản phác không hoa mỹ kia chứa đựng một võ công cực kỳ cao siêu, chẳng khác gì mình ở Tụ Hiền Trang sử dụng Thái Tổ trường quyền, trong chiêu thức không hề tiết lộ lai lịch.

Cái vỏ rượu đỏ chỉ mới hai ngày Kiều Phong đã uống sạch không còn một giọt, cố đợi đến ngày thứ hai mươi, thấy vết thương mười phần đã khỏi bảy tám, con thềm rượu không sao nhịn nổi nghĩ bụng đã có đủ sức nhảy qua khe núi vượt sơn cốc được rồi nên ra khỏi sơn động cất bước trở lại chốn giang hồ.

Ông nghĩ bụng: "A Châu rơi vào tay bọn chúng, nếu chết thì cũng đã chết rồi, còn như sống được thì cũng chẳng cần mình đến lo liệu cho cô ta. Việc trước mắt quan trọng nhất là làm sao tra xét cho rõ ta là hạng người nào. Cha mẹ thấy ba người cùng một ngày đã chết cả, thân thể ta càng mơ hồ thêm, đành phải ra ngoài Nhậm Môn Quan xem đi văn trên vách đá viết những gì".

Tính toán xong ông đi về hướng tây bắc, đến thị trấn liền ghé vào uống hai chục bát rượu cho bổ thêm. Chỉ được ba ngày, mấy lạng bạc vụn đã biến thành rượu uống hết sạch.

Thời đó Đại Tổng cai trị Trung Thổ, chia thiên hạ ra thành mười lăm lộ, đặt kinh đô ở Đại Lương phủ Khai Phong là Đông Kinh, Lạc Dương ở Hà Nam là Tây Kinh, Tống Châu là Nam Kinh, Đại Danh là Bắc Kinh tổng cộng tứ kinh. Khi đó Kiều Phong đang ở Nhữ Châu, thuộc lộ Kinh Tây, hôm đó đến Lương Huyện tiền bạc hết sạch, tới hôm đó bèn lên vào huyện đường, ẵm tại công khó vài trăm lạng bạc. Trên đường đi ăn uống phủ phê, gà vịt cá mủ, cao lương mỹ tửu đều toàn là tiền của các quan nhà Đại Tổng cung phụng cả. Chẳng bao lâu đã đến Đại Châu thuộc lộ Hà Đông.

Nhậm Môn Quan nằm cách ba chục dặm ở phía bắc Đại Châu, trên đường Nhậm Môn. Năm xưa hành hiệp giang hồ, Kiều Phong đã từng đến đây rồi, nhưng hồi đó đang có việc gấp chỉ lật đật đi ngang, chẳng để ý đến. Khi đến Đại Châu thì đã gần trưa, ghé vào thành ăn một bữa cơm, uống hơn chục bát rượu rồi mới ra khỏi thành đi về hướng bắc.

Ông cước trình nhanh nhẹn, ba mươi dặm đi chưa tới nửa giờ. Lên núi rồi thấy đá tảng dựng đứng hai bên, đường ở giữa quanh co gấp ghe, quả là một nơi cực kỳ hiểm trở nghĩ thầm: "Chim nhạn đi cư xuống phương nam rồi trở về phương bắc, làm sao bay qua ngọn núi nổi nên phải bay giữa hai khe núi thành thử mới gọi là Nhậm Môn. Hôm nay ta từ phương nam đi lên, nếu như thạch bích còn hàng chữ ghi rõ ta là người Khất Đan thì Kiều mỗi một khi ra khỏi ải Nhậm Môn này rồi, vĩnh viễn thành người tái bắc, không bao giờ quay lại nữa, thật kém xa giống chim kia, mỗi năm một lần nam lai bắc vãng, tự do tự tại". Nghĩ đến đó trong lòng không khỏi xót xa.

Nhậm Môn Quan là trọng trấn của nhà Đại Tổng ở phương bắc, suốt cõi Sơn Tây hơn bốn chục cửa ải không nơi nào kiên cố hùng vĩ bằng, chỉ ra khỏi cửa này vài mươi dặm là thuộc đất Liêu Quốc rồi. Dưới cửa ải có đặt binh lính thủ ngự, Kiều Phong nghĩ bụng nếu mình theo cửa quan mà đi ra, thế nào cũng bị binh lính tra hỏi nên đi theo ngọn núi cao phía tây mà đi vòng qua.

Lên đến tuyệt đỉnh rồi, ông đưa mắt nhìn chung quanh thấy toàn núi là núi, Ngũ Đài cao vọt lên ở phía đông, phía tây là một dãy Ninh Võ, Chính Dương Thạch Cốc ở phương nam còn phía bắc thì là Sóc Châu, Mã Ấp. Quả thật là:

Chập chùng núi tiếp chân trời

Mênh mang giá buốt, bụi ngùi ruột gan.

Trường pha tuấn phản

Mang nhiên vô tế

Hàn lâm mạc mạc

Cảnh tượng tiêu tác

Kiều Phong nhớ đến năm xưa qua Nhậm Môn Quan đã từng nghe đồng bạn nói rằng, đại tướng Lý Mục nước Triệu thời Chiến Quốc, đại tướng Chắt Đồ đời Hán đều từng trấn thủ Nhậm Môn Quan kháng cự với quân Hung Nô xâm nhập. Nếu như quả thực mình cũng là giống Hung Nô, hậu duệ giống Khất Đan thì hóa ra những kẻ cả nghìn năm qua tiến đánh Trung Quốc cũng đều là tổ tiên mình cả.

Ông đưa mắt nhìn về hướng bắc nghĩ thầm: "Ngày đó Ôn bang chủ, cùng bọn Triệu Tiên Tôn ở bên ngoài Nhậm Môn Quan phục kích bọn võ sĩ Khất Đan hẳn là sẽ chọn một sườn núi thật thuận lợi chỉ trong khoảng mười dặm đó lại. Hình thế tốt thì phải ở phía tây bắc cạnh núi kia. Mười phần thì đến tám chín bọn họ mai phục ở chỗ này".

Nghĩ thế ông liền chạy xuống dưới đi đến bên cạnh núi, trong lòng đột nhiên không hiểu sao dậy lên một nỗi bi phiền, thấy bên núi đó có một khối đá lớn, Trí Quang đại sư bảo là quần hùng Trung Nguyên năm ẩn sau nhام thạch này ném ám khí tám độc ra bên ngoài, xem chừng chính là chỗ này.

Bên ngoài sơn đạo chừng vài bước là vực sâu, mây mù che phủ không nhìn thấy đáy. Kiều Phong nghĩ thầm: "Nếu lời của Trí Quang đại sư không sai, khi mẹ ta bị họ giết chết rồi, cha ta ở nơi đây nhảy xuống sơn cốc tự tận. Ông ta nhảy vào vực rồi, không nhẫn tâm để ta phải chết chung nên mới vút ta trở lên, rơi trên mình Ôn bang chủ. Ông ấy ... ông ấy viết gì trên thạch bích nhỉ?".

Ông quay đầu lại nhìn về phía vách đá ở bên trái, thấy đó là một bức tường trời sinh nhẵn thín như gương, nhưng chính giữa một khoảng lớn đầy vết đục, vết búa thật đã rõ ràng có người nào đó cố ý xóa hết những hàng chữ lưu lại rồi.

Kiều Phong đứng ngẩn ngơ trước bức tường đá, đột nhiên ngộ hòa xông lên, chỉ muốn vung đao, gươm chường loạn sát một phen. Ông đột nhiên nghĩ lại:



"Khi ta rời Cái Bang đã từng bẻ gãy thanh đao của Đôn Chính mà thề rằng: Ta là người Hán cũng vậy, mà là người Khất Đan cũng vậy, quyết không bao giờ hại mạng người Hán đâu. Thế nhưng nơi Tự Hiền Trang, ta đã ra tay giết bao nhiêu là người? Đến lúc này ta lại muốn giết người nữa có phải là đã vi phạm vào lời thề hay sao? Ôi, sự đến nước ấy, ta không phạm người người sẽ phạm ta, không lẽ bó tay chịu chết, để cho người ta xẻ thịt lột xương ư, thế thì còn gì là phong độ của nam tử trượng phu nữa?"

Ông nghìn dặm chạy tới cốt để tra xét cho rõ ràng thân thể mình thế nhưng nào có kết quả gì đâu. Trong lòng càng lúc càng thêm bức bối, lớn tiếng gầm lên:

- Ta không phải người Hán, ta không phải người Hán! Ta là Hồ Lỗ Khất Đan, ta là Hồ Lỗ Khất Đan!

Kiều Phong giờ tay lên, đánh liên hồi lên vách đá. Chỉ nghe bốn bề son cốc vang dội, từng tiếng từng tiếng vọng về:

- ... không phải người Hán! Không phải người Hán ... Hồ Lỗ Khất Đan, Hồ Lỗ Khất Đan!

Đá vụn trên vách đá bay tứ tung, Kiều Phong trong lòng bao nhiêu uất ức, thịnh nộ không có chỗ phát tiết, cứ hết chương này đến chương khác đánh tới, tưởng chừng như muốn đem bao nhiêu oan khuất của một tháng qua trút lên thạch bích mãi đến khi bàn tay tuom máu, từng vết dấu tay in vào tảng đá ông vẫn chưa ngừng.

Ngay khi đang đánh, bỗng từ đằng sau giọng một thiếu nữ nhỏ nhẹ cất lên:

- Kiều đại gia, ông còn đánh nữa, chắc ngọn núi này cũng sẽ đổ mất thôi.

Kiều Phong ngạc nhiên, quay đầu nhìn lại, thấy một thiếu nữ mặc áo dài màu hồng đứng tựa vào một cây hoa bên cạnh sườn núi, khóe miệng mỉm cười, chính là A Châu.

Hôm trước ông ra tay cứu nàng chẳng qua chỉ vì cái phần khích nhất thời chứ đối với cô tiểu a đầu này đâu có để bụng làm chi, đến sau ngay cả chuyện sinh tử tồn vong của nàng cũng không còn rồi hoi mà nhớ đến. Ngờ đâu nàng lại xuất hiện ở nơi này, Kiều Phong vừa kinh dị, vừa hoan hỉ mỉm cười tiến đến nói:

- A Châu, cô xem khỏe mạnh nhiều rồi!

Có điều ông đang con cuồn nộ, bỗng chuyển sang vui mừng, nụ cười trên môi xem ra có chiều gượng gạo. A Châu nói:

- Kiều đại gia, ông khỏe chứ?

Nàng chăm chú nhìn Kiều Phong một hồi, đột nhiên sà tới ôm chặt lấy ông, khóc nức nở:

- Kiều đại gia, thiếp ... thiếp ở đây chờ đại gia đã năm ngày năm đêm, chỉ sợ ông không đến. Ông ... ông quả nhiên đến rồi, nhờ trời phù hộ nên ông vẫn khỏe mạnh bình thường.

Câu đó nàng nghẹn ngào nói ra tiếng được tiếng mất nhưng giọng đầy vẻ trù mến thiết tha, Kiều Phong nghe qua biết ngay là nàng hết sức lo lắng cho mình, trong bụng bồi hồi hồi lại:

- Sao cô lại đợi ta ở đây đến năm ngày năm đêm? Cô ... cô làm sao biết được là ta sẽ đến đây?

A Châu chậm rãi ngừng đầu lên, chợt nghĩ đến mình đang gục vào lòng một người đàn ông, mặt ửng hồng, lùi lại hai bước, nghĩ đến việc mình không dẫn nỗi lòng ôm chặt lấy chàng, mặt càng đỏ như gấc chín, đột nhiên quay phắt đi chạy núp vào đằng sau gốc cây. Kiều Phong gọi với theo:

- Này, A Châu, cô làm sao thế?

A Châu không trả lời, chỉ thấy tim đập thình thịch, một lúc lâu sau mới từ sau gốc cây bước ra nhưng vẻ mặt vẫn còn bẽn lẽn, ấp úng không nói nên lời. Kiều Phong thấy nàng thần tình kỳ lạ nói:

- A Châu, nàng có chuyện gì khó ăn khó nói, cứ việc cho ta nghe nào. Chúng ta là hai kẻ hoạn nạn chi giao, đồng sinh cộng tử, có gì còn phải dè chừng nữa đâu?

Mặt A Châu lại đỏ bừng nhỏ nhẹ nói:

- Không có gì cả.

Kiều Phong nhẹ nhàng để tay lên vai cô, xoay nàng cho mặt quay về hướng mặt trời thấy nàng sắc mặt tuy vẫn tiêu tụy nhưng trong cái xanh xao có ản ản hồng, không còn vẻ xám xịt thuở bị trọng thương lúc trước, lại giờ tay cầm mạch nàng. Bàn tay A Châu vừa chạm vào tay ông, lập tức nàng giật nảy người, Kiều Phong vội hỏi:

- Gì thế? Cô chưa khỏe hẳn hay sao?

A Châu lại càng thẹn thùng, vội đáp:

- Không đâu, không ... không có gì hết.

Kiều Phong giờ tay bắt mạch thấy mạch nhảy bình thường, đều đặn có sức bèn khen:

- Tiết Thần Y diệu thủ hồi xuân, quả thật danh bất hư truyền.

A Châu nói:

- Cũng nhờ ông bạn tốt Bạch Thế Kính trưởng lão của đại gia bằng lòng truyền cho ông ta bảy chiêu Triền Tĩ Cầm Nã Thủ, Tiết Thần Y mới chịu trị bệnh cho thiếp. Và lại quan trọng hơn, bọn họ cũng muốn tra vấn xem tung tích vị tiên sinh áo đen kia ở đâu, nếu như thiếp chết đi bọn họ không còn biết hỏi ai được nữa. Thương thế của thiếp mới hơi đỡ một chút, ngày nào cũng có bảy tám người đến hỏi: "Gã ác tặc Kiêu Phong với cô liên hệ thế nào?" "Y chạy đi đâu?" "Người áo đen cứu y là ai?" Những chuyện đó thiếp nào có rảnh nhưng khi thiếp nói thật là không biết thì bọn họ lại bảo là nói láo, nói sẽ không cho ăn cho uống, dùng cực hình tra khảo để cho thiếp sợ. Thành thử thiếp phải bịa ra một chuyện cho họ nghe, chuyện tiên sinh áo đen hoang đường hơn cả, hôm nay thì bảo là ông ta từ núi Côn Lôn đến, ngày mai lại bảo là học nghề ở biển Đông, nói năng nhăng cuội cho họ nghe thật là thú vị.

Nàng nói tới đây, nghĩ lại những ngày qua thuận mồm phết lác, bịp bợm được rất nhiều anh hùng hào kiệt đã thành danh, trong lòng vẫn còn khoái trá khiến cho gương mặt bừng lên như hoa vừa hé nụ. Kiêu Phong mỉm cười nói:

- Thế bọn chúng có tin không?

A Châu đáp:

- Có người thì tin, có kẻ lại không tin, phần lớn bán tín bán nghi. Thiếp đoán chừng chẳng một ai biết lai lịch của tiên sinh áo đen nên không người nào nói được là thiếp sai ở chỗ nào nên càng lúc câu truyện càng ly kỳ quái đản khiến cho bọn họ không biết đường nào mà mò, ai nấy sợ mất vía.

Kiều Phong thở dài:

- Vị tiên sinh áo đen đó lai lịch thế nào, quả thực ta cũng không biết. E rằng nghe cô ba điều bốn chuyện đến ta cũng nửa tin nửa ngờ.

A Châu lạ lùng hỏi:

- Đại gia cũng không biết ông ta là ai ư? Thế sao ông ta lại cam tâm mạo hiểm xông vào đầm rồng hang hổ cứu ông ra? Ồ, những đại hiệp cứu người trong lúc nguy nan, ai mà chẳng vậy.

Kiều Phong thở dài nói:

- Ta thật chẳng biết đi kiếm ai mà báo thù, cũng lại chẳng biết đi kiếm ai mà trả ơn, cũng chẳng biết mình là người Hán, hay là người Hồ, không biết những việc mình làm là đúng hay sai. Kiêu Phong hỏi Kiêu Phong, người quả thật không đáng làm người!

A Châu thấy ông thần sắc chán chường, đau khổ liền đưa tay ra nắm lấy tay ông, an ủi:

- Kiêu đại gia, sao ông phải tự mình làm khổ mình làm gì? Mọi việc rồi cũng có lúc rõ ràng đâu ra đấy. Chỉ cần đại gia nhìn lại không thẹn với lòng mình, hành sự hợp với lẽ trời đất thế là đủ rồi.

Kiều Phong nói:

- Thế nhưng ta tự thẹn với mình, thế mới thật đau lòng. Hôm đó nơi rừng hạnh, ta đã từng búng gậy thanh đao thề rằng sẽ không giết một người Hán nào, ngờ đâu ... ngờ đâu ...

A Châu đáp:

- Nơi Tự Hiền Trang bọn họ không phân trắng đen, phải trái, vậy đánh ông, nếu không trả đòn không lẽ để yên cho họ chặt mình ra thành mười bảy, mười tám miếng hay sao? Trên đời này làm gì có chuyện như thế được?

Kiều Phong đáp:

- Cô nói vậy cũng có lý lắm.

Ông vốn dĩ là một hảo hán tính tình sáng khoái, ít để tâm chuyện gì trong nhất thời đau lòng cảm thán nhưng chỉ một lúc đã gác sang một bên nói:

- Trí Quang đại sư và Triệu Tiên Tôn đều nói rằng trên vách đá này có viết chữ, nhưng không biết kẻ nào đã đục mất rồi.

A Châu đáp:

- Đúng thế! Thiếp cũng đoán là đại gia sẽ ra ngoài Nhậm Môn Quan để xem những hàng chữ còn lưu lại trên thạch bích này nên sau khi thoát hiểm rồi liền đến nơi đây chờ ông đó.

Kiều Phong hỏi:

- Làm sao cô thoát hiểm được? Cũng do Bạch trưởng lão cứu ra ư?

A Châu mỉm cười:

- Cái đó không phải vậy. Ông còn nhớ thiếp giả trang thành nhà sư chùa Thiếu Lâm chứ gì? Đến sư huynh đệ của y còn không nhận ra.

Kiều Phong nói:

- Quá là như thế! Cái trò tình nghịch của cô quả là tài thật.

A Châu nói:

- Hôm đó khi thương thế của thiếp đã đỡ nhiều, Tiết Thần Y bảo là không cần phải chữa thêm nữa, chỉ cần ghi ngơi bảy tám ngày là sẽ hồi phục. Câu chuyện mà thiếp bịa ra càng lúc càng nhiều sơ hở, lại cũng chán như cơm nếp nát, nhất là lo lắng không biết đại gia giờ này ra sao nên đến chiều tối hôm đó thiếp bèn cải trang thành một người.

Kiều Phong hỏi:

- Lại cải trang? Thành ai thế?

A Châu đáp:

- Thiếp giả thành Tiết Thần Y.

Kiều Phong hơi giật mình hỏi:

- Cô hóa trang thành Tiết Thần Y thì làm thế nào cho được?

A Châu đáp:

- Ông ta ngày nào chẳng lại gặp thiếp, nói cũng nhiều, thần thái mô dạng ông ta thiếp quen lắm rồi, lại thường chỉ có một mình ông ta đến mà thôi. Đêm hôm đó thiếp giả vờ ngất đi, ông ta vội vàng bắt mạch, thiếp liền lật tay lại nắm đúng ngay mạch môn khiến lão không còn cục cựa gì được, đành để cho thiếp làm gì thì làm.

Kiều Phong không khỏi bật cười, nghĩ thầm: "Lão Tiết Thần Y kia chỉ lo trị bệnh có biết đầu con nhãi này đánh lừa". A Châu tiếp:

- Thiếp điểm huyết lão ta, lột sạch áo giày. Phép điểm huyết của thiếp chưa được cao minh, sợ ông ta tự mình xung khai huyết đạo, nên xé chiếc chăn ra trói luôn chân lão ta, đặt lên trên giường đắp mền lại, nếu ai ở ngoài cửa sổ nhìn vào chỉ tưởng thiếp đang chằm chằm nằm ngủ, không nghi ngờ gì. Thiếp mặc áo đi giày, đóng khăn của ông ta rồi, trên mặt làm thêm mấy nếp nhăn, trông đã hao hao giống đến bảy phần mười chỉ còn thiếu một chòm râu.

Kiều Phong kêu lên:

- Ô, bộ râu của Tiết Thần Y hoa râm nửa đen nửa trắng, không dễ gì mà giả được.

A Châu nói:

- Râu giả thì khó mà giống, chỉ bằng dùng râu thật.

Kiều Phong lạ lùng:

- Râu thật?

A Châu đáp:

- Đúng vậy, dùng râu thật. Thiếp lấy trong hộp thuốc của ông ta ra một con dao nhỏ, cạo sạch chòm râu của ông ta, từng sợi từng sợi gắn lên mặt mình, hình dáng màu sắc không có chỗ nào không giống. Tiết Thần Y chắc tức đến chết được nhưng còn làm gì được nữa đây? Ông ta trị thương cho thiếp nào phải là do bản tâm đâu, thiếp có cạo râu ông ta thì cũng không thể nói lấy oán báo ơn được. Huống chi sau khi ông ta cạo sạch râu rồi trông trẻ ra đến hơn chục tuổi, mặt mày trông anh tuấn lắm.

Nói đến đây hai người cùng phá lên cười. A Châu tiếp tục:

- Thiếp giả làm Tiết Thần Y, khênh khạng ra khỏi Tự Hiền Trang chẳng một ai dám hỏi han gì. Thiếp sai người chuẩn bị ngựa, lấy tiền bạc rồi ra đi. Rồi trang ba chục dặm, thiếp nhổ râu đi, thành ngay một người trai trẻ. Bọn kia chắc phải sáng sớm hôm sau mới phát giác được. Thế nhưng trên đường thiếp liên tiếp cải trang, bọn họ có đuổi theo cũng không tìm ra được.

Kiều Phong vỗ tay reo lên:

- Hay thật, hay thật!

Đột nhiên ông nhớ lại khi ở Bồ Đề Viện nơi chùa Thiếu Lâm thoáng nhìn thấy trong tấm gương đồng hình ảnh sau lưng của mình, lúc đó ông bỗng sững sờ, xem chừng có điều gì khúc mắc, bây giờ lại nghe nàng nói chuyện cái trang thoát hiểm, cái tâm trạng bất an ấy lại nổi lên, còn mạnh hơn cả hôm ở trong chùa. Kiều Phong trầm ngâm rồi nói:

- Cô quay người lại để ta xem nào.

A Châu không hiểu ông muốn gì nhưng cũng nghe lời xoay lưng lại. Kiều Phong chăm chú nhìn, cời chiếc áo ngoài khoác lên trên người cô gái. A Châu bên lên, đôi mắt đầy vẻ ôn nhu quay lại đăm đăm nhìn ông, nói:

- Thiếp không lạnh.

Kiều Phong nhìn nàng khoác chiếc ngoại y của mình, trong đầu một ánh sáng lóe lên, lật bàn tay nắm chặt lấy cổ tay cô gái, hậm hực nói:

- Thì ra là mi! Mi do ai sai khiến, mau nói cho ta nghe.

A Châu hoảng hốt, run rẩy nói:

- Kiêu đại gia, có chuyện gì thế?

Kiều Phong nói:

- Ngươi đã từng giả làm ta, mạo xưng ta, có phải vậy không?

Thì ra khi đó ông chợt hiểu ra, khi ở Vô Tích đến cứu anh em Cái Bang, trên đường thoáng thấy bóng sau lưng một người, lúc đó không để ý, đến khi nhìn thấy trong tấm gương đồng nơi Bồ Đề Viện cái bóng sau lưng của mình, lúc đó mới thấy người này hình dáng sau lưng trông y hệt mình không sai một mảy, cái dạ canh cánh bất an từ đó mà nảy sinh, có điều mơ mơ hồ hồ không hiểu từ đâu mà ra.

Hôm đó ông chạy tới cứu quần hùng Cái Bang, tới nơi thì mọi người đã thoát hiểm, ai cũng bảo mới đây đã gặp ông rồi. Tuy ông nhất định chối nhưng chẳng một ai tin. Lúc ấy ông chẳng hiểu ra sao, nghĩ bụng trừ phi có người nào đó giả dạng mình ra thì không còn một lẽ nào khác. Thế nhưng muốn giả mạo mình, những người ngày ngày thường gặp như bọn Bạch Thế Kính, Ngô trường lão chẳng lẽ lại không nhận ra, việc đó thật không dễ gì! Lúc này nhìn thấy sau lưng A Châu khoác chiếc áo của mình, trước sau càng thêm rõ rệt, lập tức hiểu ra ngay. Mặc dù lúc này A Châu không động lòng, thân hình nhỏ bé eo lá của nàng khác hẳn tấm thân cao to của ông, nhưng nếu muốn giả làm mình mà có thể đánh lừa được cả bọn Cái Bang, thiên hạ ngoài cô ta ra thì còn ai vào đây nữa? A Châu không một chút kinh hoàng cười lên khanh khách nói:

- Thôi được, để thiếp cung khai vậy.

Rồi nàng kể lại chuyện cái trang thỉnh ông, đem thuốc giải đến cứu quần hào Cái Bang như thế nào. Kiều Phong bỏ tay nàng ra gay gắt hỏi:

- Cô giả làm ta đi cứu người là có dụng ý gì?

A Châu hết sức kinh ngạc đáp:

- Thiếp chỉ đùa cho vui. Đại gia cứu thiếp và A Bích từ tay người Tây Hạ, chúng tôi đều rất lấy làm cảm kích. Thiếp cũng tưởng bọn ăn mày đối xử tệ bạc với ông như thế, nếu giả làm ông đến đưa thuốc giải độc khiến cho họ trong lòng hồ hởi, cũng là việc hay.

Nàng thở dài một tiếng, nói tiếp:

- Có ngờ đâu ở Tự Hiền Trang, họ lại đối xử với ông tàn nhẫn đến vậy, không còn nhớ chút gì tới ân nghĩa ngày xưa.

Về mặt Kiều Phong càng lúc càng sầm xuống, nghiêng răng hỏi:

- Vậy sao cô lại mạo xưng tôi đến giết cha mẹ tôi? Tại sao lại lên vào chùa Thiếu Lâm giết cả sư phụ tôi?

A Châu giật nảy người, kêu lên:

- Làm gì có chuyện đó được? Ai bảo thiếp giết cha mẹ của đại gia? Giết sư phụ của đại gia?

Kiều Phong đáp:

- Sư phụ tôi bị người ta đã thương, ông ta vừa thấy mặt tôi, liền bảo là tôi hạ độc thủ, không phải cô thì là ai?

Ông nói tới đây, tay phải hơi giơ lên, mặt đầy sát khí, chỉ nghe nàng nói một câu không thuận tai thì chương sẽ đập xuống ngay, dẫu có mười A Châu cũng khó mà sống sót. A Châu thấy mặt ông đặng đặng, đôi mắt như muốn tóe lửa, trong bụng hết sức khiếp sợ, hốt hoảng lùi lại hai bước. Nàng chỉ cần lùi thêm hai bước nữa sẽ rơi tòm ngay xuống vực sâu vạn trượng. Kiều Phong nghiêm giọng quát:

- Đứng đó, không được động đây.

A Châu sợ đến mức nước mắt nhỏ ròn ròn, run run nói:

- Thiếp không ... thiếp không giết cha mẹ đại gia, cũng chẳng ... chẳng giết sư phụ đại gia. Sư phụ ông tài nghệ ... ghê gớm như thế, làm sao thiếp giết ông ta được?

Hai câu cuối cùng của nàng quả là có lý, Kiều Phong nghe rồi bỗng chợt dạ, lập tức hiểu ngay ra mình đã trách lầm nàng, tay trái đưa vạt ra nhanh như ánh chớp, nắm lấy đầu vai nàng, kéo cô gái qua phía vách đá, để nàng khỏi sẩy chân rơi xuống vực nói:

- Quả đúng thế, sư phụ ta không phải do cô giết.

Sư phụ ông Huyền Khổ đại sư là sư huynh đệ với Huyền Từ, Huyền Tịch, Huyền Nạn các vị cao tăng, võ công tài nghệ đã đạt đến mức đệ nhất cao thủ đời nay. Ông qua đời đâu phải do trúng độc, cũng chẳng phải do binh khí ám khí đã thương mà là do chưởng lực cực kỳ lợi hại đánh nát tạng phủ. A Châu tuổi còn nhỏ làm sao có được nội lực thâm hậu đến như thế? Nếu quả như nội lực nàng có thể đánh chết được Huyền Khổ đại sư thì Đại Kim Cương Chưởng của Huyền Từ nhất định không thể nào làm cho nàng thập tử nhất sinh được.

A Châu đang khóc cũng bật cười, đầm nhẹ vào ngực ông nói:

- Đại gia làm thiếp sợ muốn chết, người gì nói năng chẳng đâu vào đâu. Nếu quả thiếp có tài nghệ giết được sư phụ của ông, sao ở Tụ Hiền Trang không giúp một tay giết sạch bọn khốn kiếp kia?

Kiều Phong thấy nàng hồn dỗi, trong lòng nao nao, nói:

- Độ này ta thần thái bất định, nói năng lảng nhãng, xin cô nương đừng trách.

A Châu cười đáp:

- Ai mà lại trách đại gia? Nếu thiếp giận ông, đời nào thiếp còn nói chuyện với ông nữa.

Nàng bỗng trở lại nghiêm trang, nhỏ nhẹ nói:

- Kiêu đại gia, dù ông đối với thiếp thế nào chẳng nữa, một đời này, thiếp sẽ không bao giờ giận ông đâu.

Kiều Phong lắc đầu, thản nhiên nói:

- Mặc dầu ta cứu mạng cô thật nhưng cô cũng đừng để tâm làm gì.

Ông nhíu mày, ngờ ngẩn xuất thần, đột nhiên hỏi:

- A Châu, cái thuật hóa trang dị dung kia, ai dạy cho cô đó? Sư phụ cô có còn ai là đệ tử nữa không?

A Châu lắc đầu:

- Chẳng ai dạy cả. Thiếp từ nhỏ đã thích ăn mặc giả làm người này người khác cho vui, càng lâu càng thêm giống chứ làm gì có sư phụ nào? Không lẽ trò chơi mà cũng phải tâm sư học đạo hay sao?

Kiều Phong thở hắt ra, nói:

- Thế thì quả là lạ thật, trên đời này không lẽ lại có người giống hệt như ta để đến nỗi sư phụ ta cũng còn nhầm hay sao?

A Châu nói:

- Nếu đã có cái đầu mối đó thì cũng dễ. Minh chỉ cần đi tìm kẻ kia, tra khảo bức bách hỏi cho ra lẽ là xong.

Kiều Phong đáp:- Phải lắm, có điều trời đất mênh mông, muốn tìm được người này quả thực gian nan lắm thay. Có lẽ y cũng có tài như cô, hóa trang thành người khác thật giống.

Ông bước lại gần vách núi, xem kỹ những vết búa đục, muốn tìm xem những chữ khắc trên thạch bích vốn là những gì thế nhưng nhìn đi nhìn lại một chữ cũng không nhận ra bèn nói:

- Ta phải đi tìm Trí Quang đại sư, hỏi ông ta cho ra lẽ những chữ viết trên vách đá này là những chữ gì? Không tra xét cho xong thì không ăn không ngủ được.

A Châu nói:

- Chỉ sợ ông ta không chịu nói.

Kiều Phong nói:

- Có lẽ ông ta không chịu nói đâu nhưng mình không bức bách thì cũng van nài cho bằng được chứ ta nhất định không bỏ cuộc.

A Châu trầm ngâm nói:

- Trí Quang đại sư xem ra tính tình cứng cỏi không sợ chết, dầu có bức bách van xin xem ra cũng chẳng đến đâu, chi bằng ...

Kiều Phong gật đầu:

- Cô nương nói phải lắm, chi bằng mình đi hỏi Triệu Tiền Tôn thi hơ. Ủy, nhưng gã Triệu Tiền Tôn này cũng thà chết thì thôi, đối phó với y ta nghĩ ra một cách.

Ông nói tới đây, quay sang nhìn xuống vực thẳm nói:

- Ta định xuống dưới này xem.

A Châu giắt này người, nhìn vào miệng vực thấy giăng mắc đầy vân vù, vội lùi xa thêm hai bước sợ nhờ vô ý trượt chân ngã xuống, nói:

- Đứng! Đứng! Muôn lần, vạn lần không nên xuống dưới đó. Xuống đó có gì để coi đâu?

Kiều Phong đáp:

- Ta đích thực là người Hán hay là người Khất Đan, chuyện đó cứ vấn vương quanh quẩn mãi trong đầu, thành thử muốn xuống dưới đó tra xét cho minh bạch, xem cái xác của người Khất Đan đó ra sao.

A Châu nói:

- Người đó rơi xuống vực đã ba chục năm, cùng lắm cũng chỉ còn vài mảnh xương trắng, có gì để mà xem?

Kiều Phong đáp:

- Ta chính muốn xuống xem nắm xương tàn của y. Ta nghĩ rằng nếu quả đó là người cha thân sinh ra ta, thì cũng nên xuống đem lên tẩm liệm, an táng cho tử tế.

A Châu thẳng thốt rú lên:

- Không thể như vậy! Không thể như vậy! Đại gia nhân từ hiệp nghĩa, sao lại là hậu duệ của người Khất Đan tàn bạo ác độc được?

Kiều Phong nói:

- Cô ở nơi đây đợi ta một ngày một đêm, ngày mai giờ này nếu ta chưa lên thì khỏi phải chờ nữa.

A Châu hốt hoảng, khóc òa lên kêu:

- Kiều đại gia, ông đừng xuống.

Kiều Phong tính tình thật cứng cỏi, không động lòng chút nào, mỉm cười nói:

- Ở Tự Hiện Trang bao nhiêu anh hùng hảo hán còn giết ta chưa được, chẳng lẽ ta lại bỏ mạng nơi cái sơn cốc này hay sao?

A Châu quỳnh quáng không biết thế nào mới ngăn ông ta được, đành nói:

- Không chừng dưới đó có rắn độc, trùng độc, hay quái vật hung ác đó.

Kiều Phong cười ha hả vỗ vỗ lên vai cô ta nói:

- Nếu như có quái vật thì tốt quá. Ta sẽ bắt nó lên để cho cô chơi.

Ông xem xét chung quanh bốn bề cốc khẩu tính kiếm chỗ nôm đá nào có thể đặt chân trèo xuống. Ngay lúc đó, bỗng nghe phía đông bắc có văng vẳng vó ngựa phi về hướng nam, nghe âm thanh phải đến hai chục con. Kiều Phong vội vàng rào bước đi vòng qua sườn núi, nhìn vọng về phía có tiếng chân ngựa. Ông đứng ở trên cao thấy tất cả hơn hai chục kỵ sĩ đều áo vàng giáp vàng đều là quan binh nhà Đại Tống, xếp thành một dãy đi theo sơn đạo ở sườn núi bên dưới.

Kiều Phong xem rõ tình hình rồi, không coi bọn đó vào đâu, có điều nơi ông và A Châu đang đứng lại là đường độc đạo hiểm yếu từ ngoài biên tái quay về, năm xưa quần hùng Trung Nguyên chọn làm nơi phục kích võ sĩ Khất Đan chính là vì thế. Ông nghĩ bụng nơi đây là biên phòng hiểm địa, quan quân nhà Tống thấy có người ở đây thế nào cũng tra hỏi, chi bằng tránh đi là hơn để khỏi phiền toái.

Kiều Phong quay lại chỗ cũ, kéo A Châu ẩn đằng sau tảng đá nói:

- Quan binh nhà Đại Tổng đó!

Chẳng bao lâu, hơn hai chục kỵ binh chạy lên núi. Kiều Phong náu sau sơn thạch thấy người đi đầu là một quân quan, không khỏi cảm thán: "Năm xưa bọn Uông bang chủ, Trí Quang đại sư, Triệu Tiền Tôn chờ người hản là mai phục đằng sau những tảng đá này nên mới thấy bọn võ sĩ Khất Đan cười ngửa chạy ngang sơn lĩnh. Hôm nay đá núi vẫn còn trơ trọi, còn các võ sĩ Tổng Liêu hai bên năm nào, hầu hết đã thành xương trắng cả rồi".

Ông còn đang xuất thần, bỗng nghe có tiếng hai đứa trẻ khóc, Kiều Phong giật mình kinh hãi tưởng như rơi vào cõi mộng: "Sao lại có tiếng trẻ con?". Tiếp theo lại nghe thấy tiếng đàn bà kêu rú lên.

Ông thò đầu ra nhìn thấy bọn quan binh nhà Tổng trên mỗi con ngựa người nào cũng bắt được một phụ nữ, đàn bà trẻ con đó ăn mặc theo lối du mục Khất Đan. Mấy gã quan binh Đại Tổng lại đưa tay sờ mó nắn bóp thân thể họ trông thật thô bỉ, khà ồ, người nào chống cự lại lập tức bị bọn quan binh quát mắng đánh đập. Kiều Phong thấy vậy lấy làm lạ, không hiểu nguyên do, chỉ thấy cả bọn vượt ngang qua khối nhám thạch đi thẳng về phía Nhạn Môn Quan.

A Châu hỏi:

- Kiều đại gia, bọn họ làm gì thế?

Kiều Phong lắc đầu nghĩ thầm: "Quan quân thủ ngự biên ải sao lại ngang ngược đến thế?". A Châu liền nói:

- Bọn quan binh này thật chẳng khác gì đạo tặc.

Kể đó lại có thêm một đoàn khoảng ba chục quân quan, dẫn theo một đàn bò cừu đến vài trăm con, bắt thêm hơn chục phụ nữ Khất Đan nữa. Lại nghe một tên quân quan nói:

- Lần này "gặt hái" chẳng được bao nhiêu, chẳng biết đại soái có nổi giận không nữa?

Một tên quan quân khác nói:

- Bò cừu của bọn Liêu cầu tuy không lấy được nhiều nhưng trong đám đàn bà có mấy đứa mặt mày không đến nỗi tệ, đem về giúp vui cho đại soái thì ngài sẽ bớt giận ngay.

Gã thứ nhất lại nói:

- Ba chục đàn bà thật chẳng tới phần chúng mình, ngày mai ráng chịu khó thêm đi cướp thêm ít nữa đem về.

Một tên binh sĩ cười nói:

- Liêu cầu nghe tin chắc chạy hết sạch rồi, muốn đi gặt phải chờ vài ba tháng.

Kiều Phong nghe tới đây lửa giận xông lên, nghĩ bụng hành vi của đám quan quân này xem ra còn kém xa bọn đạo tặc hạng bét trên giang hồ. Ngay lúc đó, một hài nhi đang nằm trong lòng một người đàn bà Khất Đan đột nhiên khóc ré lên. Người đàn bà giờ tay gạt một tên quan binh Đại Tổng, quay lại nhìn đứa con đang khóc. Gã quan quân nổi giận, cầm đứa trẻ vứt xuống đất, sau đó giục ngựa chạy tới, vó ngựa liên giầy lên đứa bé, lập tức lòi ruột vỡ bụng ngay. Người đàn bà Khất Đan sợ đến chết trân, không khóc nổi thành tiếng. Bọn quan binh cất tiếng cười sằng sặc, vẫn tiếp tục rầm rập chạy qua.

Trong đời Kiều Phong đã từng chứng kiến nhiều cảnh tàn bạo hung ác nhưng cái cảnh công nhiên tàn sát trẻ con làm vui, đây là lần đầu mới thấy. Ông cực kỳ phẫn nộ nhưng cố nén giận không để phát tác, muốn xem bọn chúng còn giờ trò gì rồi mới tính sau.

Đoàn quan quân đó qua rồi, lại có thêm một đoàn hơn chục tên quan binh hùng hổ đi tới. Những tên lính Đại Tổng ngồi trên lưng ngựa, giọng cao trường mâu, đầu ngọn giáo nào cũng có xiên một chiếc đầu người máu me bết bết, sau lưng ngựa lại dắt một sợi dây dài, buộc năm người đàn ông Khất Đan. Kiều Phong nhìn trang phục những người bị trói đều chỉ là những dân chúng chăn nuôi tầm thường, hai người tuổi đã cao, tóc bạc da mồi, còn ba người kia thì chỉ là những đứa trẻ chừng mười lăm mười sáu tuổi. Ông trong bụng bồi hồi, bọn quan binh Đại Tổng này đi qua cướp bóc, những kẻ tráng niên trong dân du mục Khất Đan đều chạy thoát, chỉ bắt được toàn đàn bà con trẻ và người già yếu mà thôi.

Chỉ nghe một tên quan quân cười nói:

- Chặt được mười bốn cái thủ cấp, bắt sống được năm con chó Liêu, công lao nói nhiều chẳng nhiều nhưng ít cũng chẳng ít, quan thăng một cấp, một trăm lượng bạc thưởng thì là cái chắc rồi.

Lại một người khác nói:

- Lão Cao, phía tây cách đây năm mươi dặm có một thị trấn Khất Đan, người có dám đến đó mà "gặt lúa" không?

Gã họ Cao kia liền đáp:

- Có đểch gì mà không dám? Người khinh ta □ lính mới" hay sao? Ông mới đến đang cần lập chút công lao đây.

Bọn chúng còn đang nói chuyện thì đoàn người đã đi đến gần bên tảng đá. Một ông già Khất Đan trông thấy xác đứa trẻ nằm dưới đất, đột nhiên kêu toáng lên, xông tới ôm lấy nó, hôn hít không ngừng, giọng đầy vẻ bi thương. Kiều Phong tuy không hiểu tiếng Khất Đan nhưng nhìn điệu bộ cũng biết đứa bé bị ngựa đạp chết kia hẳn là thân nhân của ông lão. Gã tiểu tốt cầm dây buộc ông già đưa tay giựt liên hồi, kéo ông ta đi. Ông già Khất Đan tức giận như điên như cuồng, nhảy xổ vào y. Tên lính kinh hãi, vung đao chém xuống người ông ta, ông già Khất Đan cố sức giựt một cái, kéo y ngã từ trên lưng ngựa xuống đất rồi há mồm ngoạm luôn vào cổ.

Ngay lúc đó một tên quan binh Đại Tổng từ trên ngựa vung đao chém phập vào lưng ông lão, tiếp theo cúi xuống cầm cổ ông già lôi ra, tên lính ngã dưới đất mới vùng dậy được. Tên lính đó tức quá lại vung đao chém liên tiếp mấy nhát vào người ông già, ông già chỉ dựa được mấy cái rồi ngã lăn ra. Bọn quan binh đưa cầm giáo, đưa dùng đao lập tức vây quanh.

Ông lão Khất Đan đột nhiên đứng phắt dậy quay về hướng bắc, cỡi phanh áo trên người ra, ưỡn ngực, cất tiếng hú lên, thanh âm thê lương, bi thảm chẳng khác gì tiếng tru của chó sói. Cả bọn quan quân ai nấy tỏ vẻ lo sợ.

Kiều Phong trong lòng thảng thốt, chợt thấy dường như ông lão Khất Đan kia với mình có điều tâm linh tương thông, tiếng hú lên khi sắp chết nghe như tiếng sói tru kia chính mình cũng đã từng làm. Khi ở tại Tự Hiền Trang bị liên tiếp trúng đao thương, tới lúc Đôn Chính dùng đao đâm tới, biết mình sắp chết, trong lòng bị phần không sao nhìn được, ông đã rống lên như mãnh thú.

Bây giờ nghe thấy mấy tiếng tru, trong lòng bỗng nổi lên một tâm tình thân cận, không còn nghĩ ngợi gì thêm, từ đằng sau tảng đá nhảy vọt ra, vươn tay chop từng đứa quan binh Đại Tổng ném xuống vực. Kiều Phong càng đánh càng hăng, ngay cả những con ngựa chúng cỡi cũng mỗi con một chương đầy luôn xuống thâm cốc, tiếng ngựa hí người kêu nổi lên rầm rĩ rồi ngừng bặt.

A Châu và bốn người Khất Đan kia thấy ông thần uy như vậy, ai nấy đứng há hốc mồm. Kiều Phong giết sạch hơn chục tên quan binh rồi, cất tiếng hú lên chấn động cả sơn cốc. Ông thấy ông lão Khất Đan kia vẫn còn đứng vững như trời trồng, trong bụng kính trọng là một hảo hán, chạy đến trước mặt thấy ông ta hướng về phương bắc ngực phanh ra nhưng đã tắt thở chết rồi. Kiều Phong nhìn vào ngực ông già, bỗng hoảng hốt kêu lên một tiếng, lùi lại một bước, thân hình lão đảo tưởng chừng muốn ngã.

A Châu kinh hãi kêu lên:

- Kiêu đại gia, ông ... ông ... ông sao thế?

Chỉ nghe soẹt soẹt mấy tiếng, Kiều Phong đã xé toạc áo mình ra, để lộ bộ ngực đầy lông đen. A Châu nhìn vào thấy trên ngực ông hoa văn xăm hình đầu một con chó sói xanh lè, há miệng nhe nanh, hình dáng thật là hung dữ. Nàng nhìn lại ông già Khất Đan, thấy ngực ông ta cũng có hình đầu một con chó sói, hình dáng thần thái giống hệt như của Kiều Phong. Cả bốn người Khất Đan kia cũng kêu lên xí sổ.

Kiều Phong từ thuở mới lên ba có chút hiểu biết đã thấy trên ngực mình có hình đầu con thanh lang, nhưng vì từ bé đã có nên không coi là chuyện lạ. Đến khi lớn lên mới hỏi cha mẹ, vợ chồng Kiều Tam Hộc bảo là hình xăm đẹp quá, khen ngợi một chập nhưng không nói tại sao lại có. Về thời Bắc Tống, xăm hình trên người là chuyện hết sức bình thường có người từ đầu chí chân. Nhà Đại Tổng thừa kế giang sơn của họ Sài nhà Hậu Chu<sup>5</sup>. Khai quốc hoàng đế nhà Hậu Chu là Quách Uy, nơi cổ có xăm hình một con chim sê, vì thế người đời thường gọi là Quách Tước Nhi. Thời kỳ đó xăm mình cũng là một tập quán, anh em Cái Bang mười người đến chín có thích hoa văn nên chẳng một ai nghi ngờ gì Kiều Phong cả. Thế nhưng khi đó nhìn thấy ông già Khất Đan bị giết trên ngực có hình đầu chó sói xanh, giống y hệt như mình, không khỏi cực kỳ kinh ngạc.

Bốn người Khất Đan kia vây quanh ông, miệng xí sổ, tay chỉ vào ngực ông. Kiều Phong không hiểu họ nói gì, còn đang ngờ ngẩn, ông già Khất Đan đột nhiên cỡi áo mình ra, để lộ bộ ngực, trên đó cũng có xăm hình đầu chó sói. Ba gã thiếu niên cũng cỡi áo, đứa nào cũng có xăm hình thanh lang.

Chỉ trong một thoáng, Kiều Phong biết đích xác rằng mình quả thực là người Khất Đan. Hình đầu chó sói kia chắc hẳn là ký hiệu của bộ tộc, xem ra từ bé ai ai cũng đã xăm rồi. Ông trước nay thống hận thù ghét người Khất Đan, cho rằng họ tàn ác đê tiện, không biết tín nghĩa, thích giết người Hán, không chuyện ác nào không làm bây giờ lại thấy mình chính là giống người không bằng cảm thú kia nên lòng quả thực đau khổ khôn cùng.

Ông đứng chết sững một hồi, đột nhiên kêu rú lên một tiếng, chạy như bay vào phía núi hoang. A Châu gọi với:

- Kiêu đại gia, Kiêu đại gia !

Rồi lật đật đuổi theo. Nàng đuổi đến hơn mười dặm mới thấy ông ngồi ôm đầu dưới một gốc cây, mặt mày xanh xao, trên trán nổi những sợi gân xanh cuộn cuộn. A Châu bước lại gần bên ngồi xuống bên cạnh ông.

Kiều Phong rút người lại nhích qua nói:

- Ta là giống Hồ Lỗ Khất Đan không bằng con heo con chó, từ nay trở đi cô đừng gặp ta làm gì.

A Châu cũng như bao nhiêu người Hán khác vốn dĩ thống hận người Khất Đan tận xương tủy, nhưng trong lòng nàng Kiều Phong thật quả không khác gì một thiên thần. Chẳng nói ông chỉ là người Khất Đan mà dù có là ma quỷ mãnh thú, nàng cũng không muốn bỏ ông mà đi, nghĩ bụng: "Chàng lúc này trong lòng thật đau đớn, ta càng phải khuyên giải an ủi nhiều hơn". Nàng bèn nhỏ nhẹ:

- Người Hán cũng có người xấu người tốt, người Khất Đan dĩ nhiên cũng có kẻ hay người dở. Kiêu đại gia, ông đừng để chuyện này trong lòng làm chi. Tính mạng của A Châu do ông cứu, ông là người Hán cũng vậy, mà là người Khất Đan cũng thế đối với thiếp thật chẳng khác gì.

Kiều Phong lạnh lùng đáp:



- Ta không cần cô phải thương hại, trong bụng cô chẳng coi ta vào đâu, không phải giả vờ nói lấy lòng vài câu làm gì. Ta cứu mạng cô nào có phải do bản tâm đâu, chẳng qua chỉ nhất thời sinh cường hiếu thắng. Chuyện đó thôi từ nay bỏ qua hết, cô mau mau đi đi.

A Châu trong lòng hoang mang nghĩ thầm: "Chàng biết mình là người Khất Đan Hồ Lỗ, không chừng quay trở lại sa mạc miền bắc, từ nay không bước vào Trung Thổ nữa". Nàng không biết tính sao, lật đặt đứng lên nói:

- Kiêu đại gia, nếu chàng bỏ thiếp mà đi, thiếp sẽ nhảy xuống sông cốc tự tận. A Châu này biết rồi, chàng là anh hùng hảo hán Khất Đan nên không coi đứa a hoàn hạ tiện người Hán vào đâu, chỉ bằng thiếp đi tìm cái chết cho xong.

Kiều Phong nghe nàng nói cực kỳ thành khẩn, ông vẫn nghĩ mình nếu là Hồ Lỗ thì bao nhiêu người Hán trong thiên hạ đều xa lánh như rắn rết, có ngờ đâu A Châu đối với mình không khác chút nào, trong lòng cảm động, tự nhiên đưa tay ra nắm lấy tay nàng dịu dàng nói:

- A Châu, em là a hoàn của Mộ Dung công tử chứ nào có phải là đầy tớ của ta, ta ... ta nào có dám coi thường em đâu?

A Châu đáp:

- Thiếp cũng chẳng cần chàng thương hại, trong bụng chàng chẳng coi em vào đâu, đừng phải giả vờ nói lấy lòng vài câu làm gì.

Nàng nhái lại mấy câu Kiêu Phong vừa nói, ngữ âm thanh điệu giống hệt nhưng trong ánh mắt đầy vẻ nghịch ngợm tinh ranh. Kiêu Phong cười ha hả, ông đang thất vọng đến cùng cực, gặp được một cô gái thông minh lanh lợi pha trò an ủi như thế này, bao nhiêu phiền não lập tức tiêu tan. A Châu đột nhiên nghiêm mặt nói:

- Kiêu đại gia, thiếp phục thị Mộ Dung công tử nào có phải là bán thân cho người ta đâu. Chỉ vì thiếp từ bé không cha không mẹ, lưu lạc ở bên ngoài, một hôm nọ bị người ta hiếp đáp, gặp Mộ Dung lão gia cứu thiếp đem về. Thiếp cô khổ không nơi nương tựa nên đành làm đứa a hoàn trong nhà ông ta. Kỳ thực Mộ Dung công tử cũng không coi thiếp như một đứa đầy tớ, y còn mua mấy đứa nô tì phục thị thiếp nữa kia. A Bích muội từ cũng thế, chỉ nhân vì cha cô ta đưa nàng đến nhà Mộ Dung lão gia ở Yến Tử Ổ để tị nạn mà thôi. Năm xưa, Mộ Dung lão gia và phu nhân có nói rằng, ngày nào thiếp và A Bích muốn rời khỏi Yến Tử Ổ, gia đình họ Mộ Dung sẽ vui vẻ để bọn thiếp đi ...

Nàng nói đến đây, khuôn mặt bên lên. Thì ra khi đó Mộ Dung phu nhân nói rằng: "Ngày nào A Châu, A Bích hai cô về nhà chồng, toàn thể gia trang nhà Mộ Dung sẽ ăn cưới, đem kiệu hoa rong cờ đánh trống đưa ra khỏi cửa, không khác gì gả con gái cho người ta". Nàng ngừng lại một chút rồi nói với Kiêu Phong:

- Từ nay trở đi thiếp sẽ hầu hạ chàng, làm một người tì nữ, Mộ Dung công tử không trách cứ gì đâu.

Kiều Phong hai tay xua liên tiếp nói:

- Không! Không được! Ta là một gã người Hồ man di, làm gì mà có a hoàn? Cô từng sống ở gia đình phú quý đất Giang Nam đã quen, theo ta kham khổ đơn bạc, có gì là vui đâu? Cô thử xem ta một gã hán tử thô dã thế này, có đáng để cô phục thị hay không?

A Châu thần nhiên cười đáp:

- Thế thì thôi, cứ coi như thiếp là một đứa nô tì đại gia cướp được, khi nào vui thì ban cho một nụ cười, khi chẳng vui thì đem ra đánh đập sỉ mắng, thế có được không?

Kiều Phong mỉm cười:

- Ta mà dám một cái e rằng cô chết mất còn gì?

A Châu nói:

- Dĩ nhiên chàng chỉ đánh nhẹ thôi, đừng ra tay quá nặng là được.

Kiều Phong cười ha hả nói:

- Đánh nhẹ thì thà không đánh còn hơn. Thế nhưng ta không muốn có ai làm nô bộc cả.

A Châu đáp:

- Chàng là đại anh hùng Khất Đan, đi bắt vài cô gái người Hán về làm đầy tớ có gì mà không được? Chàng xem mấy quan binh Đại Tổng đó, họ đi bắt bao nhiêu là người Khất Đan thì sao?

Kiều Phong lặng thinh không nói, A Châu thấy ông ta đôi lông mày nhíu tít lại, ánh mắt cực kỳ u uẩn lại là rằng mình nói hớ khiến ông không vui. Một hồi sau, Kiêu Phong mới chậm rãi nói:

- Ta trước nay chỉ tưởng người Khất Đan hung ác tàn bạo, sát hại người Hán thế nhưng hôm nay chính mắt thấy quan binh Đại Tổng cũng tàn nhẫn giết hại những kẻ già cả yếu đuối, đàn bà trẻ con người Khất Đan, ta ... ta ... A Châu ơi, ta là người Khất Đan nhưng từ nay về sau, chẳng còn thấy là người Khất Đan thì đáng hổ thẹn mà cũng chẳng nghĩ rằng làm người Đại Tổng mới vinh quang.

A Châu nghe ông nói thế, biết ông đã cời được cái uất ức trong lòng, thật là hoan hỉ nói:

- Thì thiếp đã nói người Hồ cũng có kẻ tốt người xấu, mà người Hán thì cũng có kẻ hay người dở. Người Hồ không giao hoạt như người Hán có khi kẻ xấu còn ít hơn là khác.

Kiều Phong nhìn vào vực sâu bên cạnh nhớ lại chuyện năm xưa nói:

- A Châu, cha mẹ ta bị người Hán sát hại, không thể không trả mối thù này.

A Châu gật đầu, trong bụng có điều hoang mang sợ hãi. Nàng biết rằng mấy câu đơn giản "thù này không thể không trả" thực ra bao hàm biết bao trận ác đấu, bao nhiêu máu chảy, bao nhiêu mạng người. Kiêu Phong chỉ xuống thâm cốc nói:

- Năm xưa mẹ ta bị bọn họ sát hại, cha ta đau khổ đến không còn muốn sống nên đã nhảy xuống vực cạnh khối đá kia. Trong khi đang ở lưng chừng, vì không muốn ta phải theo ông mà chết, nên đã ném ta trở lên nên Kiêu Phong này mới có đến ngày hôm nay. A Châu nàng ơi! Như thế cha ta yêu ta biết là dường nào, có phải vậy chăng?

A Châu nước mắt rung rung:

- Chàng nói đúng lắm.

Kiều Phong tiếp:

- Mối huyết hải thâm cừu của cha mẹ ta, không lẽ không báo? Ta trước kia không biết nên nhận địch làm bạn, quả thực thật là bất hiểu, nếu như hôm nay không đi tìm giết hung thủ sát hại cha mẹ ta, Kiêu mô còn mặt mũi nào sống trong trời đất nữa? Cái kẻ "đàn anh đứng đầu" mà họ nói đến là ai thế? Bức thư viết cho Uông bang chủ có thực danh của y nhưng nhà sư Trí Quang đã xé ra nuốt mất rồi. Gã "đàn anh đứng đầu" này hẳn còn sống, nếu không bọn họ đâu cần phải dấu diếm làm chi?

Ông tự hỏi rồi tự trả lời, suy nghĩ thật lâu, biết rằng A Châu không thể giúp mình trả mối đại cừu nhưng có được một người ở bên cạnh mình nghe mình nói cũng đã giảm được bao nhiêu phiền não. Ông lại tiếp:

- Gã "đàn anh đứng đầu" kia nếu đã tất lãnh được hào kiệt Trung Nguyên thì hẳn phải là một nhân vật võ công cao cường, danh vọng vang dậy. Theo lời lẽ trong thư, giao tình với Uông bang chủ hẳn không phải thường, gọi Uông bang chủ là anh, xem chừng tuổi phải ít hơn Uông bang chủ còn so với ta ít lớn hơn nhiều. Một nhân vật như thế xem ra tìm được không khó, ôi, xem phong thư kia thì chỉ có nhà sư Trí Quang. Từ trường lão và Mã phu nhân của Cái Bang cùng Thiết Diện Phán Quan Đơn Chính. Còn gã Triệu Tiền Tôn kia cũng biết y là ai. Triệu Tiền Tôn đã nói cho sư muội y là Đàm bà, chắc là Đàm bà cũng không dấu ông chồng đâu. Trí Quang hòa thượng và Triệu Tiền Tôn cũng là đồng lõa trong việc giết hại cha mẹ ta, đương nhiên là ta phải giết, còn cái thằng mà mẹ "đàn anh đứng đầu" kia, hừ, ta ... ta phải giết cả nhà nó, từ già chí trẻ, đến con gà con chó cũng chẳng tha.

A Châu thấy lạnh cả người, đã toan nói: "Chàng giết một mình gã "đàn anh đứng đầu" cũng đủ rồi, tha cho gia đình người ta". Thế nhưng nàng thấy Kiêu Phong thần uy凛凛 không dám cãi lại câu nói vừa ra đến cửa miệng, lại nhịn không dám hờ môi.

Kiều Phong lại tiếp:

- Nhà sư Trí Quang vân du bốn bể, Triệu Tiền Tôn cũng phiêu bạt giang hồ đi kiếm hai người này quả không phải dễ. Gã Thiết Diện Phán Quan Đơn Chính kia tuy không tham dự trận chiến giết hại cha mẹ ta nhưng ta đã giết hai đứa con của lão rồi, đứa con út cũng vì ta mà chết, thôi không đi tìm y làm gì nữa. A Châu, vậy chúng mình đi kiếm Từ trường lão của Cái Bang.

A Châu nghe hai chữ "chúng mình", không khỏi mở cờ trong bụng, có nghĩa là ông đã bằng lòng cho mình đi cùng. Nàng lặng lẽ nở một nụ cười, nghĩ thầm: "Dù phải đi đến chân trời góc biển, thiếp cũng nguyện theo chàng".

\_\_\_\_\_ 1 Cho xem mặt, lời văn vẻ, nhưng cũng có nghĩa ông là ai?

2 Chim nhạn tức là loài ngỗng trời (wild goose) đến mùa đông thiên di về phương nam, mùa xuân lại bay trở về phương bắc không phải chim nhạn theo người mình vẫn hiểu là loài chim én nhỏ.

3 Sau trận đánh, Tụ Hiền Trang đứng ra phải có những biến cố đặc biệt vì cả hai trang chủ đều chết, cùng vô số những nhân vật giang hồ. Những sự kiện đó không thấy tác giả Kim Dung đề cập tới (nđc)

4 thời kỳ này bên mình cũng có tục về mình gọi là văn thân

5 là một triều đại rất ngắn (951-960) cai trị chỉ một vùng đồng thời với nhiều nước nhỏ khác

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

# Chương 41: Thiên Lý Mang Mang Nhược Mộng

Ruổi rong muôn dặm đường xa,

Cứ đi mà chẳng biết là đi đâu.

Kẻ thù như thể bóng cầu,

Chạy theo chỉ thấy một màu khói sương.

\*

\*\*

Hai người lập tức xuôi nam, từ sơn lĩnh vòng qua Nhạn Môn Quan đến một tòa tiểu thị trấn, tìm một căn khách điểm. A Châu không đợi Kiều Phong mở lời đã bảo điểm tiểu nhị dọn hai mươi cân rượu. Gã tửu bảo thấy hai người vợ chồng không ra vợ chồng, anh em chẳng phải anh em đã kỳ lạ, lại nghe sai dọn hai mươi cân rượu, càng thêm ngạc nhiên, ngo ngẩn đứng nhìn hai người, không đi lấy rượu, cũng chẳng đáp lời.

Kiều Phong trừng mắt nhìn y, không giận mà có uy, gã tiểu nhị hoảng hồn vội lật đật quay đi, miệng lẩm bẩm:

-Hai mươi cân rượu? Chắc để tắm hay sao?

A Châu cười nói:

-Kiều đại gia, chúng mình đi tìm Từ trưởng lão, xem chừng chỉ chừng hai ngày là người ta sẽ phát giác ngay. Trên đường gặp đầu đánh đó, gặp ai giết nấy, tuy cũng vui thật nhưng e Từ trưởng lão nghe hơi gió đã chạy cong đuôi, thì làm sao kiếm ông ta được.

Kiều Phong cười ha hả nói:

-Nàng đừng có đưa ta lên, trên đường ví như gặp ai đánh nấy, kẻ địch càng lúc càng đông, chúng mình rồi thế nào cũng bỏ mạng...

A Châu nói:

-Nói đến hung hiểm thì cũng không đến nỗi nào, có điều bọn chúng nghe hơi gió đã cụp đuôi chạy hết thì thật là hỏng việc.

Kiều Phong nói:

-Thế theo cô thì mình phải làm cách nào? Chúng mình ban ngày ở trong khách điểm, ban đêm ra đi có được chăng?

A Châu mỉm cười nói:

-Muốn bọn họ không nhận ra mình thì thật dễ. Chỉ có điều Kiều đại hiệp danh chấn thiên hạ, không biết có chịu hóa trang hay không?

Nói đi nói lại, nàng cũng đi đến "dị dung cải trang". Kiều Phong cười nói:

-Ta không phải người Hán, quần áo người Hán đây vốn đã không muốn mặc nữa rồi. Thế nhưng nếu mặc quần áo Khất Đan thì ở Trung Nguyên đi lại thật bất tiện. A Châu, nàng thử nghĩ ta nên mặc thế nào cho phải?

A Châu đáp:

-Đại gia thân thể cao to, đi đâu cũng khiến người ta chú ý, tốt nhất là cải trang thành một giang hồ hào sĩ hình mạo tầm thường, trên người không có điểm gì đặc biệt. Những người như thế trên đường mỗi ngày người ta gặp cả trăm, chẳng ai thèm để ý đến ông là ai đâu.

Kiều Phong vỗ đùi nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Uống rượu xong nàng giúp ta cải trang là xong.

Ông uống hết hai mươi cân rượu rồi, A Châu liền ra tay ngay. Bột mì, hồ dán, a dao đủ các loại nhồi nặn, bao nhiêu điểm khác người của Kiều Phong đều biến mất. A Châu lại thêm cho ông ta một bộ ria mép khiến Kiều Phong soi gương cũng còn không nhận ra mình là ai. Sau đó A Châu cũng tự cải trang thành một hán tử trung niên.

A Châu cười nói:

-Hình dáng bên ngoài của ông đã thay đổi rồi, thế nhưng khi nói năng, hay uống rượu người ta nhận ra ngay.

Kiều Phong gật đầu:

-Ừ, thế thì nói ít đi, uống cũng bớt.

Thành ra trên đường xuôi nam, Kiều Phong quả thật ít khi mở miệng, mỗi bữa ăn cũng chỉ uống hai ba cân, hết sức giữ ý. Hôm đó đến Tam Giáp Trấn ở Tân Nam, hai người ghé vào một cái quán mì, bỗng nghe ngoài cửa có hai gã ăn mày nói chuyện với nhau. Một gã nói:

-Từ trưởng lão chết thật thảm thiết, trước ngực sau lưng, gân cốt đều đứt hết chắc là gã ác tặc Kiều Phong hạ độc thủ.

Kiều Phong kinh hoàng nghĩ thầm "Từ trưởng lão chết rồi sao?". Ông liền đưa mắt cho A Châu. Lại nghe một gã ăn mày nói:

-Ngày mai tại Vệ Huy Hà Nam phát tang, trưởng lão trong bang, cùng các anh em đều đến tế viếng, đề bàn tính làm cách nào bắt được Kiều Phong.

Kể đó gã ăn mày liền nói mấy câu ám ngữ, Kiều Phong nghe qua hiểu ngay, y nói là Kiều Phong thanh thế rất lợi hại nên không thể nói năng lung tung để thù hạp của y nghe được.

Kiều Phong và A Châu ăn mì xong liền rời Tam Giáp Trấn, đi ra ngoài thành. Kiều Phong nói:

-Chúng mình nên đi Vệ Huy xem sao, không chừng kiếm được chút đầu dây mối nhợ.

A Châu đáp:

-Đúng đó, Vệ Huy thì phải nên đi. Kiều đại gia, những người đến phúng điếu Từ trưởng lão đa số là cựu bộ thuộc của đại gia cho nên cứ chỉ ngôn ngữ chớ có đề lộ chân tướng.

Kiều Phong gật đầu:

-Ta biết rồi.

Hai người liền quay sang hướng đông, đi về phía Vệ Huy.

Đến ngày thứ ba đã đến Vệ Huy, trong thành đầu đường xó chợ đâu đâu cũng toàn là đệ tử Cái Bang. Kể thì vào tửu lâu ngồi bàn ăn uống nhòm nhোam, đùa thì nơi đường hẻm nhỏ heo giết chó, có người vờ vĩnh cướp giật ngay ở ngoài đường. Kiều Phong trong lòng đau xót, thấy đại bang vẫn được coi là số một trên giang hồ nay chẳng còn qui củ gì, không thể nào bì với năm xưa khi mình còn chấp chương bang chủ kỷ luật nghiêm minh, khí tượng hùng vượng, mới chẳng bao lâu đã bị người đời coi rẻ. Vẫn biết Cái Bang với ông nay đã thành địch chứ không còn bạn bè gì nữa, thế nhưng bao nhiêu tâm huyết của mình bỏ ra chỉ một ngày tan ra mây khói, lòng ông không khỏi ngậm ngùi.

Bỗng nghe mấy đệ tử Cái Bang nói với nhau mấy câu mật hiệu, ông biết được linh vị của Từ trưởng lão để tại một khu vườn hoang nơi phía tây thành. Kiều Phong và A Châu mua ít nhang đèn, vàng mã và cái đầu heo đi theo người ta đến nơi đó, khấu đầu trước bài vị Từ trưởng lão.

Chỉ thấy trên linh bài của Từ trưởng lão bôi đầy máu tươi, đó là tập tục của Cái Bang ý nói người chết bị ám hại, người trong bang phải lo việc trả thù rửa hận. Trong nhà quán ai nấy ngoác mồm thố mắ Kiều Phong, có ai ngờ đâu ông đang ở ngay bên cạnh. Kiều Phong thấy chung quanh toàn là những nhân vật thủ não của Cái Bang, e ngại có người nhìn ra mình nên không dám lén khân, lập tức sóng vai A Châu đi ra, nghĩ thầm "Từ trưởng lão chết rồi thì trên đời này biết được "đàn anh đứng đầu" lại bớt đi một người nữa".

Bỗng thấy nơi đầu hẻm títt đằng xa có bóng người thoáng một cái, đó là một người đàn bà thân thể cao to. Kiều Phong tinh mắt nhận ra ngay đó là Đàm bà, nghĩ bụng: "Hay quá, chắc là mục ta đi điều tang Từ trưởng lão đây, mình đang muốn đi tìm". Lại thấy thêm một bóng người vụt qua nữa, khinh công cực kỳ cao siêu, chính là Triệu Tiên Tôn. Kiều Phong ngạc nhiên: "Hai người này thập thò lén lút không biết có cái trò gì đây?".

Ông biết rằng hai người vốn dĩ là sư huynh muội, tình ái dây dưa đến nay chưa dứt, nghĩ thầm: "Hai người đều sáu bảy mươi tuổi rồi, không lẽ lại còn tu tình, giảng đạo với nhau hay sao?". Ông bàn tính vốn không hay xen vào chuyện riêng của người khác, nhưng Triệu Tiên Tôn biết được "đàn anh đứng đầu" là ai, Đàm công, Đàm bà chắc cũng biết, nếu như bắt thóp được chuyện gì thì có thể thừa cơ ép buộc hai người thổ lộ, nên ghé tai A Châu nói:

-Nàng ở khách điểm chờ ta.

A Châu gật đầu, Kiều Phong lập tức đuổi theo hướng Triệu Tiên Tôn vừa chạy. Triệu Tiên Tôn chọn toàn những nơi ẩn khuất mà đi, hết nấu dưới góc tường phía đông lại lên trên mái nhà phía tây, cứ chỉ hết sức nguy bí đi ra phía cửa đông. Kiều Phong theo xa xa, trước sau không để ý phát giác, thấy y chạy đến bờ sông, khom người chui vào khoang một chiếc thuyền gỗ lớn. Kiều Phong đề khí chạy tới, nhún nhảy mấy cái đã đến bên thuyền, nhẹ nhàng nhảy xuống mũi, ghé sát tai vào thuyền lắng nghe.

Trong khoang thuyền, Đàm bà thở dài một tiếng nói:

-Sư ca, hai người mình tuổi tác cũng đã cao rồi, những chuyện ngày xưa có hồi cũng đã muộn, nhắc lại có ích gì đâu?

Triệu Tiên Tôn nói:

-Cuộc đời ta coi như bỏ đi rồi, có hồi cũng đâu còn kịp. Ta hẹn nàng ra đây cũng chẳng có chuyện gì, Tiểu Quyên, chỉ mong được nghe nàng hát lại mấy câu ngày xưa nàng vẫn thường hát mà thôi.

Đàm bà nói:

-Ôi, sư ca quả thực si mê nực cười. Thằng chả đó tới Vệ Huy thấy sư ca đã không lấy gì làm vui, y tính lại đa nghi, sư ca không nên chàng mường tiểu muội là hơn.

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Sợ gì cơ chứ? Minh sư huynh muội quang minh lỗi lạc, nói chút chuyện xưa, có gì mà không được?

Đàm bà thở dài một tiếng, nhỏ nhẹ nói:

-Mấy khúc hát năm xưa, mấy khúc hát năm xưa ...

Triệu Tiền Tôn thấy bà ta đã động lòng, lại càng năn nỉ, nói:

-Tiểu Quyên, hôm nay hai đứa mình gặp nhau, không biết sau này tới chừng nào mới lại trùng phùng, e rằng mạng ta cũng chẳng được bao lâu, nàng đâu có muốn hát lại cho ta nghe ta cũng chẳng có cái phúc mà đến nghe được nữa.

Đàm bà nói:

-Sư ca chớ có nói thế. Nếu như quả anh muốn nghe, thì tiểu muội sẽ hát nho nhỏ một khúc cho sư ca nghe.

Triệu Tiền Tôn vui mừng nói:

-Hay quá, đa tạ sư muội. Tiểu Quyên, cảm ơn nàng.

Đàm bà liền khoan thai hát:

Năm nao chàng ghé thăm nhau,

Thiếp đang giặt lụa bên cầu dưới khe ...

Mới hát được hai câu, nghe có tiếng lách cách, khoang thuyền mở tung, một đại hán xông vào. Kiều Phong cái trang rồi nên Đàm bà và Triệu Tiền Tôn không nhận ra. Hai người đang hoảng hốt, thấy không phải là Đàm công nên cũng yên tâm, quát hỏi:

-Ai đó?

Kiều Phong lạnh lùng nhìn hai người, nói:

-Một gã khinh bạc vô hạnh, dụ dỗ đàn bà có chồng, một người dâm đảng vô sỉ, trốn chồng đi gặp tình lang ...

Ông chưa nói dứt lời, Đàm bà và Triệu Tiền Tôn cùng ra tay, chia hai bên đánh tới. Kiều Phong thân hình hơi nghiêng qua, lật một cái đã nắm ngay được cổ tay Đàm bà, kế tiếp cúi chỏ thúc ra, hậu phát tiên chí, tấn công vào sườn bên trái Triệu Tiền Tôn.

Triệu Tiền Tôn và Đàm bà đều là những cao thủ hạng nhất trong võ lâm, những tướng chỉ ra một chiêu đã khổng chế được kẻ địch, đâu có ngờ rằng con người hình mạo thật bình thường kia võ công lại cao siêu đến như thế, vừa ra tay đã đối thủ thành công. Trong khoang thuyền chật hẹp, không thể thi triển tài nghệ, thế nhưng Kiều Phong đánh xa cũng hay, đánh gần cũng giỏi, sử dụng toàn cầm nã thủ và đòn nhập nội mà thôi, trong khu vực chưa đầy một trượng của khoang thuyền vẫn cực kỳ linh động. Đầu đến hiệp thứ bảy, hông Triệu Tiền Tôn bị trúng một chỉ, Đàm bà kinh hãi ra tay chậm lại, bị ngay một chưởng vào lưng, sụm ngay xuống.

Kiều Phong lạnh lùng nói:

-Xin hai vị ở đây nghỉ ngơi, trong khu vườn hoang trong thành Vệ Huy đang có rất nhiều anh hùng hảo hán đến viếng linh vị Từ trường lão, ta đi mời họ tới để họ bình phẩm xem đúng hay sai.

Triệu Tiền Tôn và Đàm bà hoảng hốt, cố gắng vận khí nhưng huyết đạo đã bị phong rồi, đến đầu ngón tay cũng không cử động được. Hai người tuổi tác đã cao, vốn không có ý niệm tình dục gì, hẹn nhau ở đây, chẳng qua để kể lể tình xưa nghĩa cũ chứ có chuyện gì ra ngoài vòng lễ giáo đâu. Thế nhưng lúc đó đang thời Bắc Tống, lễ pháp ai ai cũng coi rất nặng, anh hùng hảo hán giang hồ phạm vào nữ sắc ắt bị người đời cười chê. Một nam một nữ lén lút gặp gỡ nơi thuyền này, nào có ai tin rằng hai người chỉ gặp nhau để hát cho nhau nghe vài câu? Nói với nhau vài câu chuyện tâm phào? Nếu ai ai cũng biết đến thì còn làm người sao được? Ngay cả Đàm công cũng chẳng còn mặt mũi nào.

Đàm bà vội nói:

-Vị anh hùng kia, chúng tôi có làm gì đắc tội với các hạ đâu, nếu có thể dung tình một chút, ta ... ta ắt có đền đáp.

Kiều Phong nói:

-Đền đáp thì không cần. Ta chỉ hỏi một câu, các ngươi cũng chỉ đáp lại ba chữ. Nếu như nói thực, tại hạ lập tức giải khai huyết đạo cho hai người ngay, phải tay đi thẳng. Chuyện ngày hôm nay nhất định không một ai nhắc đến nữa.

Đàm bà nói:

-Nếu như lão thân biết được thì nguyện sẽ phụng cáo ngay.

Kiều Phong hỏi:

-Có người từng viết thư cho Uông bang chủ của Cái Bang, nói về chuyện Kiều Phong, người viết thư đó người khác gọi là "đàn anh đứng đầu", kẻ đó là ai?

Đàm bà còn ngần ngại chưa trả lời, Triệu Tiền Tôn lớn tiếng nói:

-Tiểu Quyên, không được nói, nghìn lần vạn lần không thể nói.

Kiều Phong trừng mắt nhìn y, hỏi lại:

-Ngươi thà chịu thân bại danh liệt nhưng không chịu nói hay sao?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Lão tử thà chết thì thôi. Vị "đàn anh đứng đầu" này có ơn với ta, ta nhất quyết không thể nói tên ra được.

Kiều Phong hỏi thêm:

-Thế dấu cho Tiểu Quyên thân bại danh liệt, ngươi cũng không cần, phải không?

Triệu Tiền Tôn đáp:

-Nếu Đàm công biết chuyện hôm nay, ta lập tức tự vẫn trước mặt y, lấy cái chết tạ tội, thế là xong.

Kiều Phong quay sang Đàm bà:

-Người đó chưa chắc đã có ơn gì với bà, vậy bà nói ra đi, tất cả sẽ bình yên vô sự, bảo toàn được danh dự cho cả Đàm công Đàm bà, cũng bảo tồn cả tính mệnh cho sư ca của bà nữa.

Đàm bà nghe thấy ông ta đem tính mạng Triệu Tiền Tôn ra uy hiếp, không khỏi rùng mình nói:

-Được, thôi để ta nói cho người nghe, người đó là ...

Triệu Tiền Tôn vội kêu lên:

-Tiểu Quyên, nàng chớ có nói ra, nhất định không thể nói ra. Ta van xin nàng, van xin nàng! Gã này chắc là thủ hạ của Kiều Phong, nàng mà nói ra, tính mạng của vị "đàn anh đứng đầu" kia thế nào cũng nguy hiểm.

Kiều Phong đáp:

-Ta chính là Kiều Phong, các ngươi không nói ra hậu hoạn sẽ không biết đâu mà lường.

Triệu Tiền Tôn giật mình:

-Thảo nào công phu của ngươi ghê gớm thế. Tiểu Quyên ơi, trong đời ta chưa từng cầu xin nàng việc gì, đây là việc duy nhất ta xin nàng, dấu thế nào chẳng nữa mong nàng bằng lòng cho ta.

Đàm bà nghĩ đến ông ta mấy chục năm qua thương yêu ái mộ, tình sâu nghĩa nặng, mình phụ ông ta đã nhiều, tấm lòng mong mỏi được lấy nhau xưa nay chưa từng thổ lộ, vậy mà lần này vì muốn che dấu cho ân nhân, thà chết thì thôi, không thể nào làm hỏng cái nghĩa cử của sư ca được nên đáp:

-Kiều bang chủ, việc ngày hôm nay, làm điều thiện cũng tùy ông, mà làm điều ác cũng tùy ông. Hai sư huynh muội chúng tôi tự vẫn lương tâm không điều gì đáng hổ thẹn, có đất trời chứng giám. Việc các hạ muốn biết, xin tha thứ lão thân không thể cáo tri được.

Mấy câu nói của bà ta nghe ra có vẻ khách khí, nhưng lời như chém đinh chặt sắt, nhất định cách nào cũng không thể nói ra.

Triệu Tiền Tôn vui mừng nói:

-Tiểu Quyên, đa tạ nàng, đa tạ nàng.

Kiều Phong biết rằng có bức bách thêm cũng không ích lợi gì, hừ một tiếng, rút chiếc trâm ngọc trên đầu Đàm bà, nhảy ra khỏi khoang thuyền chạy trở về hướng thành Vệ Huy để tìm nơi ở của Đàm công. Ông hóa trang nên không ai nhận ra, Đàm công, Đàm bà ngụ tại Như Quy khách điểm, hỏi là biết ngay.

Vào đến khách điểm thấy Đàm Công chấp tay sau lưng ở trong phòng đi qua đi lại xem ra cực kỳ bồn chồn. Kiều Phong đưa tay ra, lòng bàn tay là chiếc ngọc thoa của Đàm bà.

Từ lúc thấy Triệu Tiền Tôn đi theo như hình với bóng đến Vệ Huy, Đàm công trong dạ chẳng an, đến lúc này lại thấy vợ mình đi đâu lâu quá đang lo, không hiểu bà ta đang ở chỗ nào, bây giờ thấy cây trâm của Đàm bà, vừa mừng vừa lo bèn hỏi:

-Các hạ là ai? Có phải chuyết kinh nhờ các hạ đến đây chăng? Không biết có điều chi dạy bảo?

Nói rồi đưa tay cầm chiếc trâm ngọc. Kiều Phong đề ông ta lấy chiếc thoa rồi mới nói:

-Tôn phu nhân bị người ta bắt giữ, nguy tại khoảnh khắc.

Đàm công cực kỳ kinh hoàng nói:

-Chuyết kinh võ công cũng khá, sao lại dễ dàng bị người ta bắt giữ được?

Kiều Phong đáp:

-Ấy là Kiều Phong.

Đàm công nghe thấy tên "Kiều Phong" không còn nghi ngờ gì nữa, lại càng bồn chồn lo lắng vội hỏi:

-Kiều Phong ư? Ôi chào, nếu quả là y thì phiền quá, nội nhân ta ... ta đang ở chỗ nào?

Kiều Phong đáp:

-Các hạ muốn tôn phu nhân sống cũng thật dễ dàng, mà muốn bà ta chết thì cũng không khó.

Đàm công tỉnh tỉnh trầm ổn, trong bụng tuy lo nhưng vẻ mặt vẫn bình thản như không hỏi lại:

-Xin được thỉnh giáo.

Kiều Phong nói:

-Kiều Phong có một việc muốn hỏi Đàm công, nếu như ông cứ sự thực mà nói lập tức thả tôn phu nhân ra, không để tổn hại một sợi tóc, còn như các hạ không chịu nói thì chỉ còn nước xử tử bà ta đem thi thể tôn phu nhân với thi thể Triệu Tiền Tôn chôn chung hai người một huyệt.

Đàm công nghe câu cuối cùng làm sao còn nhịn được nữa, rống lên một tiếng, vung chưởng đánh vào mặt Kiều Phong. Kiều Phong nghiêng người hơi lùi lại một chút, chưởng đó liền không đánh trúng. Đàm công hoảng hốt, nghĩ thầm chưởng của mình nhanh như ánh chớp, cực kỳ ghê gớm, y chỉ nhẹ nhàng tránh được dễ dàng, lập tức chưởng bên phải đánh xéo qua đồng thời tả chưởng tạt ngang.

Kiều Phong thấy trong phòng chật hẹp không dễ gì tránh né được, liền gồng tay phải lên chịu đòn. Nghe bịch một tiếng, chưởng đó đánh trúng tay ông, Kiều Phong không nhúc nhích, tay liền vươn qua giữ chặt đầu vai ông ta đề ông ta xuống.

Đàm công lập tức cảm thấy vai mình như phải vác một tảng đá nghìn cân vội vàng vận kinh phản kháng nhưng đầu vai như đụng phải một ngọn núi, xương sống kêu lách cách liên hồi tưởng chừng muốn gãy, chỉ còn nước khụy đầu gối chứ không làm gì khác hơn được. Ông hết sức vùng lên nhất định không chịu khuất phục, nhưng không cách nào hít thêm một hơi, hai đầu gối bải hoải, đành phải gục xuống. Việc qui xuống nào phải ý ông ta đâu có điều đầu gối, khớp xương không còn hơi sức, bị áp lực nặng nề từ trên ấn xuống không khuất tất thì không xong.

Kiều Phong có ý định làm nhụt ngạo khí của ông ta nên tuy đã bị buộc lòng qui xuống rồi nhưng sức đề xuống không thôi, tới lúc lưng cong như cánh cung, trán chạm đất. Đàm công mặt mày đỏ kè, cổ vùng vẫy, đem hết sức lực bung người lên. Đột nhiên Kiều Phong buông tay ra, sức nặng nghìn cân trên vai Đàm công biến mất, ông ta xuất kỳ bất ý, thu thế không kịp, lập tức nhảy vọt lên cao đến hơn một trượng, nghe bịch một tiếng đầu đã đụng vào xà nhà khiến cây gỗ gãy ra làm đôi.

Đàm công từ trên không rơi xuống, Kiều Phong không để ông ta chạm đất, vươn tay phải ra, chụp ngay ngực. Cánh tay Kiều Phong thật dài, Đàm công người nhỏ thó, dù cố dậm đá cũng không sao đụng được vào đối phương, hướng chỉ ông ta hai chân bỗng bênh lờ lững, dẫu võ công cao siêu bậc nào cũng không sử dụng được, trong cơn nguy cấp chợt hiểu ra kêu lên:

-Thì ra người chính là Kiều Phong.

Kiều Phong đáp:

-Dĩ nhiên là ta rồi!

Đàm công giận dữ nói:

-Người ... người ... con mẹ người chứ, mắc mớ gì lại dính dáng cả thằng khốn kiếp Triệu Tiền Tôn?

Ông ta giận nhất là câu đem Đàm bà giết rồi sẽ đem chôn chung với xác Triệu Tiền Tôn. Kiều Phong nói:

-Mụ vợ ngươi muốn dính dáng đến y thì có liên can gì đến ta đâu? Ngươi có muốn biết Đàm bà lúc này đang ở đâu không? Có muốn biết bà ta đang ý eo tình thoải, hát xướng tình ca với ai không?

Đàm công nghe nói thế, đoán chừng vợ mình đang cùng với Triệu Tiền Tôn tại một nơi, không thể không làm cho ra đầu ra đuôi liền nói:

-Mụ ta ở đâu? Xin ông dẫn ta đến.

Kiều Phong cười khẩy:

-Thế ngươi làm gì cho ta chưa? Tại sao ta lại phải dẫn ngươi đi chứ?

Đàm công nhớ lại câu nói của ông hồi nãy bèn hỏi:

-Ông bảo có chuyện muốn hỏi ta, thế là chuyện gì?

Kiều Phong đáp:

-Hôm trước ở rừng hạnh ngoài thành Vô Tích Từ trường lão có mang lại một lá thư, viết gửi bang chủ tiền nhiệm Cái Bang Uông Kiếm Thông, lá thư đó do ai viết thế?

Đàm công chân tay run rẩy, lúc này y bị Kiều Phong xách lên, thân thể lơ lửng, đối phương chỉ cần nhả nội lực lập tức giết chết y ngay. Thế nhưng bản tính y trời sinh li lợm, bèn nói:

-Người đó có thù giết cha ngươi, ta nhất quyết không thể tiết lộ tính danh, nếu không ngươi thế nào cũng kiếm đề báo thù, thế có phải là ta hại mạng ông ấy hay sao?

Kiều Phong nói:

-Nếu ngươi không nói thì ta lấy mạng mi trước.

Đàm công cười ha hả nói:

-Ngươi coi Đàm mỗ là hạng người nào? Bộ ta tham sống sợ chết, bán rẻ bạn bè hay sao?

Kiều Phong nghe ông ta cố gắng bảo toàn nghĩa khí, trong bụng kính phục, nếu phải chuyện khác ông nhất quyết không truy bức làm gì, thế nhưng thù giết cha mẹ đâu phải tầm thường bèn nói:

-Nhà ngươi không coi mạng mình vào đâu, đến tính mạng vợ cũng chẳng đoái hoài hay sao? Đàm công Đàm bà thanh danh trôi theo dòng nước, tất cả mọi người cười chê không lẽ không sợ?

Trong võ lâm thanh danh là quan trọng nhất, tiếng tăm nặng hơn thân thể, ấy là sự thương tình của giang hồ hảo hán. Đàm công nghe mấy câu đó bèn nói:

-Đàm mỗ ngồi không nghiêng ngả, đứng chẳng vẹo xiêu, bình sinh chưa từng làm chuyện không hay không phải với bạn bè, làm gì có chuyện "thanh danh trôi theo dòng nước, tất cả mọi người cười chê" được?

Kiều Phong thân nhiên nói:

-Thế nhưng Đàm bà chưa hẳn đã "ngồi không nghiêng ngả, đứng chẳng vẹo xiêu", còn Triệu Tiền Tôn chắc gì "chưa từng làm chuyện không hay không phải với bạn bè".

Đàm công mặt liền đỏ kếp, tiếp theo đôi thành xanh lè, tròng mày trợn mắt hằm hằm nhìn ông. Kiều Phong buông tay, vút ông ta xuống đất, quay mình chạy đi. Đàm công không nói một lời lẻo đẻo chạy theo, hai người một trước một sau chạy ra khỏi thành Vệ Huy. Trên đường không ít giang hồ hào khách nhận ra Đàm công, ai nấy cung kính nhường đường cúi chào. Đàm công chỉ ậm ừ một tiếng rồi chạy vụt qua. Chẳng mấy chốc hai người đã đến bên chiếc thuyền gỗ.

Kiều Phong tung mình nhảy lên đầu thuyền, chỉ vào bên trong nói:

-Tự mình ông đến xem cho rõ.

Đàm công liền lên thuyền, nhìn vào trong khoang, thấy vợ mình và Triệu Tiền Tôn tựa vào nhau, nép ở một góc, giận không sao nhịn nổi, phát chương nhắm ngay đầu Triệu Tiền Tôn đánh tới, nghe búng một tiếng. Triệu Tiền Tôn không động đậy, không trả đòn, cũng không né tránh.

Bàn tay Đàm công đụng vào đầu y rồi, thấy có điều không xong, vội vàng đưa tay sờ vào mặt vợ, thấy lạnh ngắt, thì ra Đàm bà đã chết từ bao giờ. Đàm công run bắn người nhưng chưa thoái chí, liền đưa tay thăm mũi bà ta nhưng cũng có còn chút hơi thở nào đâu? Ông ta ngo ngẩn, đưa tay sờ trán Triệu Tiền Tôn thấy cũng lạnh như băng, bị phần khôn tả, hằm hằm nhìn Kiều Phong, mắt như muốn tóe lửa.



Kiều Phong thấy đột nhiên cả Đàm bà lẫn Triệu Tiền Tôn đều chết, cũng thật lạ lùng vô cùng. Khi ông rời thuyền để vào thành chỉ điểm huyết hai người, sao hai cao thủ lại chết một cách thật bất ngờ như thế?

Ông nhắc Triệu Tiền Tôn lên, xem qua không thấy trên người có vết thương nào cả, cũng không có vết máu, liền nắm ngay áo trên ngực y nghe soẹt một tiếng, cởi tung ra thấy một vết bầm thật lớn, hiển nhiên đã bị chưởng lực thật mạnh. Lạ lùng nhất là vết tay kẻ dùng trọng thủ giống hệt bàn tay ông.

Đàm công ôm Đàm bà lên, xoa lưng lại, cởi áo bà ta ra xem vết thương trên ngực thấy cũng y hệt Triệu Tiền Tôn. Ông ta muốn khóc nhưng không lấy đâu ra nước mắt, nghiêng răng nói với Kiều Phong:

-Ngươi mặt người dạ thú, độc ác đến thế sao.

Kiều Phong trong lòng kinh ngạc, không biết phải nói sao chỉ nghĩ: "Không biết ai đã dùng trọng thủ đánh chết Đàm bà và Triệu Tiền Tôn? Kẻ hạ thủ công lực thâm hậu, không phải tầm thường, không lẽ cũng chính là kẻ đối đầu với mình hay sao? Thế nhưng làm sao y lại biết hai người này đang ở trên thuyền?".

Đàm công đau lòng vì người vợ yêu chết thảm, vận kinh vào hai cánh tay hết sức xông vào Kiều Phong. Kiều Phong tránh qua một bên chỉ nghe một tiếng lách cách thật lớn, chưởng lực của Đàm công đã đánh sạt một bên khoang. Kiều Phong liền vươn tay chụp lấy đầu vai ông ta nói:

-Đàm công, phu nhân của ông không phải do ta giết, ông tin hay không nào?

Đàm công hỏi lại:

-Không phải ngươi thì còn ai bây giờ?

Kiều Phong nói:

-Trong lúc này mạng ông ở trong tay ta, Kiều mỗ nếu như muốn giết thật dễ như trở bàn tay, ta nói lão ông làm gì?

Đàm công nói:

-Ngươi chỉ vì muốn tra xét cho rõ kẻ giết cha ngươi là ai, Đàm mỗ tuy võ công không bằng ngươi thật nhưng đâu có để ngươi coi như thắng ngu?

Kiều Phong nói:

-Được rồi, ông nói tên kẻ thù giết cha cho ta nghe, ta sẽ đảm nhận trọng trách báo thù kẻ giết vợ cho ông.

Đàm công cười sặc sụa, cố sức vận kinh ba lần muốn thoát khỏi bàn tay đối phương, thế nhưng bàn tay Kiều Phong chỉ nhẹ nhàng đè xuống tùy theo kinh mà biến hóa, sức giãy giụa của Đàm công tuy mạnh thật nhưng đối phương cũng theo đó mà mạnh theo, trước sau vẫn không cách nào ra được. Đàm công đã quyết chí, bèn thè lưỡi để giữa hai hàm răng, cắn mạnh một cái cho đứt đầu lưỡi, mồm ngậm đầy máu phun thẳng vào mặt Kiều Phong. Kiều Phong vội vàng tránh qua một bên, Đàm công liều xông tới, giơ chân hất cái xác của Triệu Tiền Tôn qua một bên, hai tay ôm xác Đàm bà, đầu ngoẹo xuống, tắt thở chết ngay.

Kiều Phong thấy cái thảm trạng đó, trong lòng bồi hồi không khỏi có chút xót xa. Vợ chồng họ Đàm và Triệu Tiền Tôn tuy không phải chính tay ông giết, nhưng cũng vì ông mà chết. Nếu muốn hủy diệt thi thể, vết tích ông chỉ cần dậm chân một cái, đập vỡ đáy thuyền, chiếc thuyền sẽ chìm xuống đáy sông nhưng nghĩ lại: "Nếu ta dẫm ba cái xác này đi chẳng hóa ra có tội giết mình hay sao?".

Ông đi ra khỏi khoang thuyền trở lên bờ định tìm xem có dấu chân hay manh mối gì chăng, nhưng không thấy gì cả.

Ông rảo bước chạy về khách điểm, A Châu vẫn đứng ngoài cửa trông chờ, thấy ông bình yên trở lại mừng rỡ ra mặt, nhưng thần tình bất định, biết ngay đuổi theo Triệu Tiền Tôn và Đàm bà chẳng được tích sự gì, hạ giọng hỏi nhỏ:

-Thế nào rồi?

Kiều Phong đáp:

-Chết hết!

A Châu hơi kinh ngạc nói:

-Cả Đàm bà lẫn Triệu Tiền Tôn?

Kiều Phong đáp:

-Luôn cả Đàm công nữa, cả thấy ba người.

A Châu lại tưởng do tay ông giết, trong bụng tuy không yên nhưng không tiện buông lời trách cứ, bèn nói:

-Triệu Tiền Tôn có nhúng tay vào việc làm chết cha đại gia, có giết cũng ... cũng không đến nỗi gì.

Kiều Phong lắc đầu:

-Không phải ta giết đâu.

A Châu thờ ra nói:

-Nếu không phải ông giết thì tốt lắm. Thiếp vẫn nghĩ rằng Đàm công, Đàm bà chưa từng làm gì đắc tội với đại gia có tha cũng được, thế nhưng ai giết thế?

Kiều Phong lắc đầu:

-Ta cũng không biết.

Ông bấm ngón tay tính toán rồi nói:

-Biết được tên của chính phạm cực ác kia bây giờ chỉ còn có ba người. Mình làm gì phải làm cho nhanh, đừng để kẻ kịch ra tay trước, việc gì mình cũng vào thế hạ phong.

A Châu đáp:

-Đúng thế, Mã phu nhân hận ông tận xương tủy, dù có cách nào cũng không chịu nói ra đâu. Huống chi đồn ép một quả phụ đầu phải là hành vi của một đại trượng phu. Còn chùa của Trí Quang hòa thượng ở tận Giang Nam, thôi mình đi tới Thái An đất Sơn Đông tìm nhà họ Đôn vậy.

Ánh mắt Kiều Phong tỏa ra một vẻ thương xót nói:

-A Châu, mấy hôm nay nàng quả là cực khổ.

A Châu lớn tiếng gọi:

-Chủ quán đâu, mau tính tiền.

Kiều Phong ngạc nhiên nói:

-Sáng mai tính tiền cũng chưa vội.

A Châu đáp:

-Không nên, tối nay đi luôn suốt đêm, đừng để cho kẻ địch lần nào cũng nhanh chân một bước.

Kiều Phong trong lòng cảm kích, gật đầu. Trời tối hai người ra khỏi thành Vệ Huy, trên đường đã nghe người ta đồn xôn xao về chuyện tên ác ma Kiều Phong hạ độc thủ, giết chết vợ chồng Đàm công và Triệu Tiền Tôn. Những người đó khi nói chuyện, mắt lăm lét nhìn quanh, chỉ sợ Kiều Phong bất thần xuất hiện, có biết đâu ông ta ở ngay bên cạnh, nếu như muốn ra tay thì y làm gì mà trốn tránh nỗi.

Hai người trên đường thay đổi ngựa, ngày đêm liên tục chạy thẳng về hướng đông. Đi khoảng hai ngày đường, tuy A Châu chẳng hề thở ra một chữ "mệt" nào nhưng mắt nhắm mắt mở ngồi trên yên, suốt ngủ mấy lần. Kiều Phong thấy nàng không còn chịu nổi nữa, nên bỏ ngựa đi xe. Hai người ngồi trên xe ngủ được ba bốn giờ, thấy đã đủ lại bỏ xe đi ngựa, hết sức chạy. Cứ thế không ngừng, A Châu vui vẻ nói:

-Lần này nhất định "tên đại ác" kia không thể nhanh hơn mình được.

Cả nàng lẫn Kiều Phong đều không biết kẻ địch là ai, mỗi khi nhắc đến người đó đành gọi là "tên đại ác". Thế nhưng trong bụng Kiều Phong vẫn canh cánh lo, thấy "tên đại ác" này lần nào cũng nhanh hơn mình một bước, võ công y cũng không kém gì mình, cơ trí mưu lược lại còn hơn xa, huống chi tới giờ phút này mình vẫn như ở trong mây, chưa nhìn ra đường hướng gì còn mình làm gì kẻ địch đều biết rõ. Trong đời ông, chưa bao giờ gặp một đối thủ lợi hại như vậy. Có điều kẻ địch càng mạnh, ông vẫn hào khí ngất trời không chút hãi sợ gì cả.

Thiệt Diện Phán Quan Đôn Chính ở ngoài thành phía đông của Thái An, Sơn Đông, nơi đây ai cũng biết cả. Kiều Phong và A Châu đến Thái An thì trời đã về chiều, hỏi kỹ nhà họ Đôn rồi lập tức băng ngang thành đi tới. Ra khỏi cửa đông chừng một dặm bỗng thấy khói bốc mịt trời, xem ra có chỗ nào đang cháy rồi có tiếng thanh la đánh vang dậy, văng vẳng có tiếng người kêu:

-Xách nước mau lên! Xách nước mau lên! Mau cứu hỏa!

Kiều Phong cũng không để ý, tiếp tục giục ngựa chạy càng lúc càng gần đám cháy. Chỉ nghe tiếng người la lối:

-Cứu hỏa mau, cứu hỏa mau, Thiệt Diện Đôn gia đó!

Kiều Phong và A Châu hoảng hốt, cùng ghì cương lại, đưa mắt nhìn nhau nghĩ thầm: "Không lẽ "tên đại ác" lại đi trước một bước?". A Châu an ủi:

-Đon Chính võ công cao cường, đầu nhà có cháy cũng không đến nỗi chết ở trong đó.

Kiều Phong lắc đầu. Từ khi ông giết chết Đon thị nhị hủ, kết oán với nhà họ Đon cực kỳ sâu xa, lần này đến Thái An, tuy không có ý giết người nhưng biết chắc Đon Chính và con cháu nhất định không bỏ qua, thế nào cũng một phen đại chiến. Ngõ đầu chưa đến được trang viện, đối phương đã bị hỏa tai, trong lòng không khỏi cảm thấy bùi ngùi.

Càng gần Đon gia trang càng thấy nóng hắt vào mặt, ánh lửa bốc lên lem lem, quả là một đám cháy to. Khi đó dân chúng quanh vùng đã cùng chạy tới chữa lửa, kẻ thì tát nước, người thì đổ cát. Cũng may chung quanh Đon gia trang đều có hào sâu nên dân chúng lân cận không bị cháy lây.

Kiều Phong và A Châu chạy đến bên hỏa trường liền xuống ngựa đứng xem. Bỗng nghe một hán tử than thở:

-Đon lão gia là người tử tế, ở đây cứu tế chẩn bần, mấy chục năm nay tích tiết bao công đức, thế mà nhà cháy đã đành, toàn gia hơn ba chục người không một ai chạy được?

Một người khác đáp:

-Chắc là kẻ thù phóng hỏa, đóng chặt cửa không cho ai chạy ra. Nếu không phải thế, đến đứa trẻ lên năm trong nhà họ Đon cũng biết võ, lẽ nào lại không chạy được?

Người lúc trước bèn nói:

-Nghe nói Đon đại gia, Đon nhị gia, Đon ngũ gia ở Hà Nam bị một tên ác tặc là Kiêu Phong giết hại, lần này đến đốt nhà, chẳng phải tên đại ác đó thì còn đứa nào?

A Châu và Kiêu Phong khi nói chuyện nhắc tới kẻ đối đầu đã gán cho y cái tên "tên đại ác" lúc này lại nghe những người nhà quê cũng gọi mình là "tên đại ác" nên không khỏi đưa mắt nhìn nhau. Người tuổi trẻ hơn nói:

-Lẽ dĩ nhiên là Kiêu Phong rồi.

Y nói đến đây chuyển sang thì thầm:

-Hắn là y đưa một đám thù hạ xông vào trang viện, giết sạch cả nhà họ Đon không chừa con gà con chó. Ôi, trời xanh quả là không có mắt.

Người lớn tuổi hơn nói:

-Tên Kiêu Phong kia tác ác đa đoan, mai sau thế nào chết thảm gấp trăm lần các vị đại gia nhà họ Đon.

A Châu nghe bọn họ rủa Kiêu Phong, trong bụng tức lắm, giơ tay vỗ vào cổ ngựa một cái, con ngựa giật mình, chân trái phóng ra, đá ngay vào mông gã kia. Gã đó kêu lên một tiếng, ngã sấp xuống. A Châu nói:

-Ngươi mồm miệng nói láo lếu gì thế?

Gã đó bị ngựa đá trúng, nghĩ đến thù hạ "tên đại ác" kia hẳn là đông lắm, sợ đến mất vía không dám hó hé gì với vàng lĩnh mắt. Kiêu Phong mỉm cười nhưng đầu mày cuối mắt có vài phần buồn bã, cùng A Châu chạy đến bên đám cháy. Họ nghe thấy mọi người xì xào bàn tán cùng một giọng, đều nói nhà họ Đon già trẻ lớn bé hơn ba chục người không ai thoát chết. Kiêu Phong ngửi thấy mùi xác người bị thiêu khét lẹt từ trong đám lửa bốc ra biết là những lời đó không sai, cả nhà Đon Chính chết cháy cả.

A Châu khẽ nói:

-"Tên đại ác" này quả là độc địa, giết cha con Đon Chính thì đã đành, sao lại phải giết toàn gia? Việc gì mà đốt luôn cả trang viện?

Kiều Phong hừ một tiếng nói:

-Cái đó gọi là nhỏ cò nhỏ tận rễ. Nếu là ta thì ta cũng đốt cả nhà.

A Châu kinh hãi hỏi lại:

-Sao thế?

Kiều Phong đáp:

-Tôi hôm đó ở trong rừng hạnh, Đon Chính có nói mấy câu, chắc nàng cũng có nghe. Ông ta nói: "Trong nhà tôi còn giữ mấy phong thư của vị "đàn anh đứng đầu", đem ra so nét chữ quả đúng thật".

A Châu thờ dãi:

-Đúng đó, y đã tính nếu giết Đon Chính vẫn e ngại đại gia vào trong Đon gia trang kiểm ra được mấy phong thư đó thì có thể biết được tính danh của người này. Một bó lửa đốt cháy rụi Đon gia trang thì chẳng thư tín nào còn lưu lại được nữa.

Khi đó người đến chữa lửa mỗi lúc một đông nhưng hỏa thế đang lớn, từng thùng từng thùng nước dội vào, chỉ khoảnh khắc đã thành hơi nước bốc đi đâu có dập tắt được. Từng đợt lửa và hơi nóng bốc ra thổi dạt mọi người lùi lại. Đám đông một mặt thở than, một mặt chửi rủa Kiều Phong, dân nhà quê ăn nói thô tục thật là khó nghe.

A Châu sợ Kiều Phong nghe những lời nhục mạ vô lý đó, con thịnh nộ nổi lên lại mở một trường sát giới thì thật là thê thảm cho đám dân đen nên len lén nhìn ông, thấy mặt ông cực kỳ quái dị, dường như thương tâm mà cũng dường như ăn năn nhưng xem chừng thương xót nhiều hơn, tưởng chừng biết rằng đám dân quê ngu dốt không đáng giết. Chỉ nghe ông thở dài một tiếng, thần nhiên nói:

-Thôi mình đi Thiên Thai Sơn.

Ông đề cập đến núi Thiên Thai âu cũng là chuyện chẳng đùng. Trí Quang đại sư tuy năm xưa có tham gia chiến dịch giết hại cha mẹ ông nhưng về sau đại phát tâm nguyện đi đến những vùng đất xa lạ lấy các loại vỏ cây đem về làm thuốc chữa trị cho dân chúng hai vùng Chiết Mân Lưỡng Quảng bị chướng khí sốt rét, cứu sống vô số người, chính ông vì thế mà nhiễm trọng bệnh khi khỏi rồi võ công mất sạch. Hành động tế thế cứu nhân đó trên giang hồ ai ai cũng kính phục, nhắc đến Trí Quang đại sư đều gọi là "Vạn Gia Sinh Phật", Kiều Phong không vì bất đắc dĩ thì không bao giờ đến gây chuyện với ông ta.

Hai người rời Thái An tìm đường đi xuống phía nam. Lần này Kiều Phong không cố gắng chạy thực mạng, nghĩ thầm nếu như mình cứ nhàn nhà mà đi, không chừng lại bảo tồn được tính mạng Trí Quang đại sư, còn như hết sức chạy cho nhanh, khi đến núi Thiên Thai lại chỉ thấy xác ông nằm đó mà thôi, cả cái miếu ông đang trụ trì có khi cũng bị đốt thành tro rồi. Huống chi Trí Quang ngao du vô định, vân du bốn biển chắc gì đang ở tại Thiên Thai Sơn.

Núi Thiên Thai ở Triết Đông, hai người từ Thái An xuôi nam, lần này đi thông thả, chẳng khác gì du sơn ngoạn thủy, vừa đi vừa đàm luận những chuyện lạ trên giang hồ, nếu trong bụng không khắc khoải thì quả là một chuyến du hành kỳ thú.

Hôm đó đi đến Trấn Giang, hai người lên chùa Kim Sơn thưởng lãm phong cảnh. Kiều Phong nhìn dòng nước cuộn cuộn chảy mãi về hướng đông, bỗng chợt nghĩ ra một việc nói:

-Không chừng gã "đàn anh đứng đầu" và "tên đại ác" là một.

A Châu đập tay nói:

-Đúng rồi, vậy mà sao mình không nghĩ tới chuyện đó nhỉ?

Kiều Phong nói:

-Cũng có thể đây là hai người nhưng nhất định họ phải có liên hệ với nhau thật mật thiết, nếu không "tên đại ác" không thể nào dùng thiên phương bách kế để che giấu thân phận cho tên "đàn anh đứng đầu". Thế nhưng đến những người như Uông bang chủ cũng còn đi theo thì tên "đàn anh đứng đầu" kia phải là một nhân vật ghê gớm lắm, cả "tên đại ác" cũng phải như vậy. Trên đời này làm gì có được hai cao nhân mà ta lại không biết được một? Cứ như thế mà suy ra, hai người này phần lớn cũng là một người mà thôi. Chỉ cần giết được "tên đại ác" là coi như ta đã trả xong mối thù giết cha giết mẹ rồi.

A Châu gật đầu khen phải, nói tiếp:

-Kiều đại gia, đêm hôm đó nơi rừng hạnh người ta kể lại chuyện ngày xưa, chỉ sợ ... chỉ sợ ...

Nàng nói tới đây, giọng hơi run run. Kiều Phong tiếp lời:

-Chỉ sợ "tên đại ác" cũng có mặt trong khu rừng hạnh chứ gì?

A Châu run run đáp:

-Đúng vậy. Hôm ở khu rừng hạnh Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính nói là trong nhà ông ta có giữ mấy lá thư của "đàn anh đứng đầu" thành ra toàn gia mới bị đốt cháy rụi ... Ôi, thiếp nghĩ lại chuyện này sao ón quá.

Nàng hơi run, nép vào một bên Kiều Phong. Kiều Phong nói:

-Người này tâm tính độc ác, trên đời khó gặp. Triệu Tiền Tôn thà chịu thân bại danh liệt, không chịu tỏ lộ chân tướng của y, Đôn Chính cũng giao hảo với y, vậy mà y vẫn đang tâm hạ độc thủ cả hai người. Đêm đó nơi rừng hạnh, làm gì có nhân vật nào lợi hại đến thế?

Ông suy nghĩ một chút nói tiếp:

-Còn một chuyện nữa mà ta nghĩ cũng thấy lạ.

A Châu hỏi:

-Chuyện gì thế?

Kiều Phong nhìn chiếc thuyền buồm trên sông nói:

- "Tên đại ác" thông minh mưu trí chỗ nào cũng hơn ta một bậc, nói đến võ công, xem ra cũng chẳng kém gì ta. Nếu y muốn lấy mạng ta, e rằng cũng không lấy gì là khó. Thế sao y lại còn sợ ta biết được kẻ thù là ai?

A Châu nói:

-Kiều đại gia, ông cũng đừng có quá khiêm tốn. "Tên đại ác" kia tuy võ công cao siêu thật, nhưng thực ra sợ ông đòi mạng. Thiếp đoán rằng mấy ngày nay y trong lòng nom nớp, sợ đại gia biết được y là ai đến báo thù. Nếu không y việc gì phải giết ông bà Kiều lão, rồi đến Huyền Khô đại sư, Triệu Tiên Tôn, Đàm bà và toàn gia Thiết Diện Phán Quan nữa.

Kiều Phong gật đầu nói:

-Có lẽ là như thế.

Ông quay sang mỉm cười nhìn nàng nói:

-Thế nhưng nếu y không dám đến hại ta, cũng chẳng dám đến gần nàng nữa, nàng đừng sợ.

Một lát sau ông thở dài:

-Gã này tính toán quả là ghê gớm. Kiều mỗ thật uổng xưng mình là anh hùng, bị người ta đùa dỡn ngay trên đầu mà chẳng làm gì được ai!

Sau khi qua khỏi Trường Giang, chẳng mấy chốc đã vượt sông Tiền Đường, đến huyện Thiên đài. Kiều Phong và A Châu nghỉ lại một đêm ở khách điểm. Sáng hôm sau vừa trở dậy, đang định hỏi thăm đường lên núi Thiên Thai thì người chủ quán lật đật tiến vào nói:

-Kiều đại gia, có một vị sư phụ ở Chi Quán thiền tự trên núi Thiên Thai xin được bái kiến.

Kiều Phong kinh hãi vì khi ông thuê phòng đã thuận miệng nói mình họ Quan, bèn hỏi lại:

-Sao người lại gọi ta Kiều đại gia là sao?

Gã chủ quán đáp:

-Sư phụ chùa Chi Quán tả hình dáng Kiều đại gia không sai chút nào.

Kiều Phong và A Châu đưa mắt nhìn nhau đều cảm thấy hơi khác lạ, hai người vốn đã hóa trang, không hoàn toàn giống như khi ở Thái An Sơn Đông vậy mà khi tới Thiên Thai đã bị người ta nhận ra ngay. Kiều Phong nói:

-Thôi được, mời ông ta vào đây.

Chủ quán quay mình đi ra, chẳng bao lâu đưa vào một nhà sư lùn mập tuổi chừng ba mươi. Nhà sư đó chấp tay chào Kiều Phong nói:

-Gia sư thượng Trí hạ Quang sai tiểu tăng là Phác Giả đến mời Kiều đại gia và Nguyễn cô nương đến viếng tề tự.

Kiều Phong thấy đến A Châu họ Nguyễn y cũng biết lại càng ngạc nhiên hỏi lại:

-Không hiểu tại sao sư phụ lại biết được họ của tại hạ?

Nhà sư Phác Giả đáp:

-Gia sư có dặn rằng ở tại khách điểm Khuynh Cái huyện Thiên Thai có một vị Kiều anh hùng và một vị Nguyễn cô nương nên sai tiểu tăng đến đón lên núi. Đây là Kiều đại gia, không biết Nguyễn cô nương đang ở đâu?

A Châu cải trang thành một người đàn ông trung niên nên hòa thượng Phác Giả không nhìn ra lại tưởng Nguyễn cô nương không có ở đây. Kiều Phong lại hỏi:

-Tối hôm qua chúng tôi mới đến đây, làm sao tôn sư lại biết được? Không lẽ tôn sư có tài tiên tri hay sao?

Phác Giả chưa kịp đáp gã chủ quán đã xen vào:

-Lão thần tăng ở Chi Quán thiền tự thần thông quảng đại, chỉ bấm ngón tay là biết được Kiều đại gia sắp đến. Chẳng nói gì việc một hai ngày sau mà đến năm trăm năm việc gì lão nhân gia cũng mười phần biết được sáu bảy.

Kiều Phong biết là Trí Quang đại sư tiếng tăm rất vang dội, dân chúng ngu dốt coi ông như thần thánh nên không muốn nhiều lời nói:

-Thôi để Nguyễn cô nương đi sau cũng được, xin ông đưa hai người chúng tôi lên bái kiến tôn sư trước.

Nhà sư Phác Giả nói:

- Vâng!

Kiều Phong đang toan trả tiền ăn ở gã chường quĩ liền nói:

-Đại gia là khách của lão thần tăng ở Chi Quán thiền tự đến ở đây, chúng tôi thật là vinh hạnh, vài đồng tiền thuê phòng ăn cơm quả tình không dám nhận.

Kiều Phong nói:

-Như vậy thì xin cảm ơn.

Ông nghĩ thầm "Trí Quang thiền sư thi ân bố đức cho dân chúng, cái mối thù ông ta làm hại cha mẹ mình ta không tính toán tới, chỉ mong ông ta thổ lộ "đàn anh đứng đầu" và "tên đại ác" là ai cũng đủ cho ta mãn nguyện rồi". Ông lập tức cùng Phác Giả ra khỏi huyện thành đi về hướng núi Thiên Thai.

Núi Thiên Thai phong cảnh thanh u nhưng đường lên núi cheo leo hiểm trở hơi khó đi. Tương truyền Lư Thần, Nguyễn Triệu dời Hán lạc vào núi này gặp tiên đủ biết phong cảnh phải đẹp để là chùng nào, đường lên núi cong queo như rắn bò thật khó mà nhận ra được. Kiều Phong theo sau nhà sư Phác Giả thấy y cước lực thật cứng cỏi nhưng rõ ràng không phải là người biết võ công, nhưng không phải vì thế mà ông không dè chừng, nghĩ thầm: "Đối phương đã biết ta lẽ nào mình lại không phòng bị hơn nữa? Trí Quang thiền sư tuy là bậc cao tăng hữu đức thật, nhưng những người khác có chắc đâu bụng dạ cũng như ông ta".

Ngồi đầu đường đến chùa Chi Quán đều bình an không có chuyện gì xảy ra. Các tự viện trong núi Thiên Thai có chùa Quốc Thanh thiền hạ đều biết tiếng, cao tăng đời Tùy Trí Khải đại sư đã từng tu tại đây phát triển Thiên Thai Tông trở thành một trọng địa của Phật môn suốt mấy trăm năm qua. Tuy nhiên trong võ lâm thì chùa Chi Quán lại lừng danh hơn. Kiều Phong vừa thấy hóa ra đây chỉ là một cái miếu nhỏ thật tầm thường, bên ngoài tường vách loang lổ, nếu không có nhà sư Phác Giả đưa tới, Kiều Phong và A Châu chắc không thể nào tin nổi đây là ngôi chùa Chi Quán tiếng tăm lừng lẫy.

Phác Giả hòa thượng đẩy cửa miếu lớn tiếng nói:

- Sư phụ, Kiều đại gia đã đến rồi đây.

Có tiếng Trí Quang đại sư vọng ra:

- Quý khách từ xa đến mà lão nạp không kịp nghênh tiếp.

Nói xong bước ra ngoài cửa, chấp tay hành lễ.

Kiều Phong trước khi gặp lại Trí Quang vẫn canh cánh lo sợ "tên đại ác" sẽ giết ông ta chặn trước, đến bây giờ thấy mặt mới yên tâm, lập tức cùng A Châu xóa bỏ hóa trang để lộ bộ mặt thật ra tương kiến. Kiều Phong vãi một cái thật sâu nói:

- Làm rộn việc thanh tu của đại sư, trong lòng không an chút nào.

Trí Quang nói:

- Thiện tai, thiện tai! Kiều thí chủ, ông vốn là họ Tiêu, tự mình đã biết hay chưa?

Kiều Phong thân hình run rẩy, tuy ông biết mình giong giống Khất Đan nhưng phụ thân họ gì đến lúc này vẫn mù tịt, bây giờ mới nghe Trí Quang đại sư bảo mình họ Tiêu, tự nhiên lưng đổ mồ hôi lạnh, biết rằng thân thể chân tướng mình từ lộ ra, lập tức khom lưng nói:

- Tiểu khả bất hiếu, chính là đến đây để mong đại sư chỉ điểm.

Trí Quang gật đầu nói:

- Mời hai vị ngồi.

Ba người ngồi xuống ghế rồi, Phác Giả liền đem trà lên, nhìn thấy hai người tướng mạo biến cải, A Châu lại thành một người đàn bà nên hết sức ngạc nhiên nhưng vì có sư phụ ngồi đó nên không dám lên tiếng hỏi. Trí Quang nói tiếp:

- Tại thạch bích ngoài Nhạn Môn Quan lệnh tôn lưu lại tự tích, tự xưng họ Tiêu, tên là Viễn Sơn. Trong di văn gọi ông là Phong nhi nên bọn ta giữ nguyên tên đó, chỉ vì gửi Kiều Tam Hòa nuôi dưỡng nên theo họ của y.

Kiều Phong nước mắt rùng rùng, đứng bật dậy nói:

- Tại hạ cho đến tận hôm nay mới biết tên họ thực của phụ thân đều do ân đức của đại sư, vậy xin nhận một lay này của tại hạ.

Nói xong ông liền phục xuống lạy. A Châu cũng đứng lên. Trí Quang chấp tay đáp lễ nói:

- Hai chữ ân đức nào có xứng đáng.

Quốc tính nước Liêu là Gia Luật, còn hoàng hậu từ xưa đến nay vẫn là họ Tiêu. Họ Tiêu đời đời là họ của hoàng hậu nên công khanh đầy triều, ở nước Liêu rất là quyền thế. Có khi Liêu chưa còn nhỏ tuổi, Tiêu thái hậu chấp chính, Tiêu gia uy thế càng thêm lừng lẫy. Kiều Phong đột nhiên biết mình thuộc

dòng một họ lớn của Khất Đan nên trong lòng ngổn ngang trăm mối, đứng xuất thần một hồi, quay sang nói với A Châu:

- Từ nay trở đi ta là Tiêu Phong không còn là Kiều Phong nữa.

A Châu đáp:

- Đúng thế, Tiêu đại gia.

Trí Quang nói:

- Tiêu đại hiệp, tự tích còn lưu lại trên vách đá ngoài Nhạn Môn Quan, chắc là ông đã thấy qua rồi?

Tiêu Phong lắc đầu:

- Chưa đâu. Tại hạ ra ngoài quan ngoại, vết chữ trên vách đá đã bị ai đó đục mất, không còn chút ngấn tích nào.

Trí Quang thở dài nói:

- Mọi việc đều đã qua, đến tự tích trên vách đá cũng đã đục mất, mấy chục mạng người làm sao có thể cứu sống lại được?

Ông từ tay áo lấy ra một tấm vải cũ cực lớn nói:

- Tiêu thí chủ, đây là bức tự tích tô trên vách đá.

Tiêu Phong trong lòng bồi hồi, cầm lấy mảnh vải, mở ra hóa ra mảnh vải này là do rất nhiều mảnh quần áo rách khâu lại với nhau, chữ nào chữ nấy đều là vết trống ở giữa thành hình chữ trắng, nét bút quái lạ tuy hình dáng trông cũng giống chữ Hán nhưng không đọc được nên biết là chữ Khất Đan. Tuy nhiên nét bút hùng kiện, tương như dao đục búa chém, nghe Trí Quang đại sư hôm đó nói rằng, đây là do phụ thân mình khi sắp chết dùng dao khắc thành, nên mất bóng mờ đi, nước mắt đã chảy rơi xuống, từng giọt từng giọt rơi trên mảnh vải nói:

- Mong được đại sư dịch giải.

Trí Quang đại sư nói:

- Năm xưa bọn ta tở được rồi mới đem nhờ người ở trong Nhạn Môn Quan biết chữ Khất Đan giải thích cho, hỏi mấy người thì ai ai cũng bảo cùng một ý xem ra không phải là sai. Tiêu thí chủ, hàng chữ này nói là: "Phong nhi vừa tròn một năm, ta đưa vợ con đi ăn tiệc ở bên bà ngoại, trên đường đột nhiên gặp phải bọn ăn cướp Nam Triều ..."

Tiêu Phong nghe đến đây trong lòng xót xa, Trí Quang tiếp tục kể:

- ... chỉ chớp mắt, vợ ta bị cướp giết chết nên cũng không muốn sống làm gì. Thụ nghiệp ân sư của ta là người Hán, ta đã từng thề trước mặt sư phụ không giết Hán nhân, ngờ đâu hôm nay giết một lượt hơn mười người, vừa thẹn vừa đau lòng, chết đi còn mặt mũi nào nhìn thấy ân sư được nữa. Tiêu Viễn Sơn tuyệt bút".

Tiêu Phong nghe Trí Quang dịch xong, cung kính gấp mảnh vải tô chữ lại nói:

- Đây là di trạch của tiên nhân Tiêu mỗ, mong đại sư ban cho.

Trí Quang nói:

- Xin nguyện phụng tặng.

Tiêu Phong đầu óc hỗn loạn, nghĩ đến cái đau lòng của phụ thân năm xưa, mới biết việc ông nhảy xuống vực tự tận chẳng phải chỉ vì đau lòng vợ bị giết mà thôi, mà còn là vì đã không vẹn lời thề, giết quá nhiều người Hán nên phải thẹn với sư môn.

Trí Quang chậm rãi thở dài một tiếng nói:

- Lúc đầu bọn ta vẫn tưởng lệnh tôn thống lĩnh võ sĩ Khất Đan đến chùa Thiếu Lâm để đoạt kinh văn, đến khi đọc được di văn trên thạch bích này rồi mới biết là một chuyện lầm lẫn, hết sức sai quấy. Lệnh tôn đã quyết chí tự tận không lẽ nào khi sắp chết còn viết lời giả dối đánh lừa người ta. Nếu như ông ta toan đến chùa Thiếu Lâm đoạt kinh, lẽ nào lại mang theo một người vợ không biết chút võ công nào, bẻ thêm một đứa trẻ vừa đầy năm? Về sau chúng ta tra cứu cái tin đoạt kinh chùa Thiếu Lâm kia, thì ra từ miệng một kẻ nói láo, kẻ đó chủ tâm lừa rồn "đàn anh đứng đầu" để cho ông ta phải nghìn dặm bốn ba để cho người ta cười một chuyện.

Tiêu Phong nói:

- Ôi, hóa ra chỉ là để lừa gạt mà thôi, gã ăn gian nói dối kia sao lại làm thế?

Trí Quang nói:

- "Đàn anh đứng đầu" tra xét rõ ràng rồi, trong bụng giận lắm nhưng tên nói láo kia đã trốn mất biệt, từ đó đến nay không thấy bóng dáng đâu nữa. Đến nay cũng đã ba mươi năm rồi, chắc y không còn sống trên đời này nữa.

Tiêu Phong nói:

- Đa tạ đại sư đã cho biết mọi việc tiền nhân hậu quả, khiến cho Tiêu Phong được trở lại thành một con người mới. Tiêu mỡ chỉ còn muốn hỏi thêm một việc.

Trí Quang đại sư hỏi:

- Tiêu thí chủ muốn hỏi chuyện gì?

Tiêu Phong hỏi:

- Cái vị "đàn anh đứng đầu" kia là ai thế?

Trí Quang nói:

- Lão nạp nghe nói Tiêu thí chủ chỉ vì muốn tra xét chuyện này mà đã giết chết Từ trưởng lão của Cái Bang, Đàm công, Đàm bà, Triệu Tiền Tôn bốn người, lại giết thêm cả nhà Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính, đốt Đôn gia trang thành bình địa nên biết rằng sớm muộn gì cũng sẽ đến đây. Xin thí chủ chờ một chút, lão nạp sẽ đưa cho thí chủ coi một vật.

Nói xong ông đứng lên. Tiêu Phong đang định nói rõ Từ trưởng lão và những người kia mình không hề giết thì Trí Quang đã đi thẳng vào hậu đường không quay đầu lại. Một lát sau, nhà sư Phác Giả đi vào nhà khách nói:

- Sư phụ mời hai vị vào thiền phòng nói chuyện.

Tiêu Phong và A Châu đi theo y qua một con đường mòn hai bên trồng trúc xanh um, đến trước một căn nhà nhỏ. Phác Giả hòa thượng đẩy cửa ra nói:

- Xin mời!

Tiêu Phong và A Châu liền tiến vào. Trí Quang đại sư ngồi xếp bằng trên một chiếc bồ đoàn, nhìn Tiêu Phong mỉm cười, đưa ngón tay viết lên trên đất mấy hàng chữ. Căn nhà nhỏ này lâu nay không quét dọn nên bụi đóng thật dày thấy ông viết trên đó như sau:

Vạn vật đều là một,

Chúng sinh cũng ngang nhau.

Thánh hiền hay loài vật,

Cùng một khác gì đâu?

Dẫu Hán hay Hồ Lỗ,

Như thật mà như không.

Ân oán và vinh nhục,

Với cát bụi một dòng.

Viết xong ông nở một nụ cười rồi chậm rãi nhắm mắt lại. Tiêu Phong nhìn tám hàng chữ dưới đất, ngơ ngẩn xuất thần nghĩ bụng: "Dưới mắt nhà Phật, người nhân người ác cũng vậy thôi, đến súc sinh ngạ quỷ, vua chúa quan tướng cũng đều không có gì phân biệt. Ta có là người Hán hay là người Khất Đan, chẳng cần phải bàn làm gì. Thế nhưng ta có phải người tu hành đâu, làm sao có thể tiêu sái như vậy được?". Ông bèn nói:

- Đại sư, vậy cái gã "đàn anh đứng đầu" đó là ai? Xin đại sư cho biết.

Ông hỏi luôn mấy câu, Trí Quang đại sư chỉ mỉm cười không trả lời. Tiêu Phong định thần nhìn kỹ, không khỏi giật mình, thấy mặt ông tuy nở một nụ cười nhưng cứng đờ không cử động. Tiêu Phong gọi giật lên hai lần "Trí Quang đại sư" nhưng ông vẫn không động tĩnh gì, vội đưa tay lên thăm mũi thì ra đã ngừng thở viên tịch từ bao giờ. Ông buồn bã không còn biết nói sao, quì xuống lạy mấy lạy, quay sang ngoắc A Châu:

- Thôi mình đi!

Hai người len lén đi ra khỏi chùa Chỉ Quán, lòng buồn rười rượi quay về huyện thành Thiên Thai.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.



## Chương 42: Thiên Lý Mang Mang Nhược Mộng

Ruổi rong muôn dặm đường xa,

Cứ đi mà chẳng biết là đi đâu.

Kẻ thù như thể bóng cầu,

Chạy theo chỉ thấy một màu khói sương.

\*

\*\*

Đi được độ mười dặm, Tiêu Phong mới nói:

-A Châu, ta thật hoàn toàn không có ý làm hại Trí Quang đại sư, sao ông ta ... ông ta ... lại phải khổ đến vậy?

A Châu đáp:

-Vị cao tăng đó đã nhìn thấu mọi việc trên đời, đại triệt đại ngộ đâu có còn phân biệt đâu là sống đâu là chết.

Tiêu Phong nói:

-Nàng thử nghĩ xem làm sao ông ta lại biết chúng mình tìm đường lên chùa Chi Quán?

A Châu đáp:

-Thiếp cho rằng ... thiếp cho rằng đây cũng là một việc chính "tên đại ác" kia làm.

Tiêu Phong nói:

-Ta cũng đoán thế, "tên đại ác" kia đã đến cho Trí Quang đại sư hay, bảo là ta đi tìm ông báo thù. Trí Quang đại sư nghĩ là không sao thoát khỏi độc thủ của ta nên sau khi nói chuyện xong liền uống thuốc độc tự tận.

Hai người nhìn nhau một hồi không ai nói thêm câu nào. A Châu bỗng nói:

-Tiêu đại gia, thiếp không biết trước sau, có mấy câu muốn nói, xin đại gia đừng trách cứ.

Tiêu Phong đáp:

-Sao tự nhiên nàng lại khách sáo đến vậy? Ta đương nhiên không trách gì nàng đâu.

A Châu nói:

-Thiếp nghĩ Trí Quang đại sư viết mấy câu trên đất, quả thực hết sức hữu lý. Đúng vậy:

Dầu Hán hay Hồ Lỗ,

Như thật mà như không,

Ân oán và vinh nhục,

Với cát bụi một dòng.

Đại gia là người Hán thì cũng tốt, mà là người Khất Đan thì cũng vậy, có gì khác đâu? Sống chết nơi đầu đao mũi kiếm ở chốn giang hồ, thiếp nghĩ chắc đại gia cũng chán rồi, chỉ bằng ra ngoài Nhậm Môn Quan săn bắn, chăn nuôi, bao nhiêu ân oán vinh nhục của Trung Nguyên từ nay không còn ngó ngang tới nữa.

Tiêu Phong thờ dài một tiếng nói:

-Quả thật cái nghề sinh nhai bằng đầu đao mũi kiếm ta chán lắm rồi. Ra nơi thảo nguyên ngoài biên tái cưỡi ngựa, thả ung, xua chó đuổi thỏ, từ nay không còn băn khoăn gì nữa thì quả là thoải mái biết bao. A Châu, ta ra ngoài biên tái rồi nàng có còn đến thăm ta nữa không?

A Châu thẹn thùng, cúi đầu nói nhỏ:

-Thiếp đã chẳng nói đến "chăn nuôi" đấy ư? Đại gia cưỡi ngựa đi săn, thiếp cũng thả bò chăn cừu.

Nàng nói đến đây bèn cúi gằm mặt xuống. Tiêu Phong tuy là một hán tử thô hào nhưng cái ả ý trong mấy câu nói của cô gái cũng đã minh bạch, nàng rõ ràng muốn cùng mình suốt đời sống với nhau ngoài biên tái, không quay về Trung Nguyên nữa.

Tiêu Phong lúc đầu cứu nàng chẳng qua chỉ vì khí khái nhất thời, đến khi nàng tìm đường theo mình ra ngoài Nhạn Môn Quan, rồi qua Vệ Huy, Thái An, Thiên Thai bao nhiêu sóng gió, đường xá xa xôi, ngày đêm kề cận thấy nàng thật là ôn nhu thân thiết, lúc này nghe nàng nói thẳng tấm lòng mình, không khỏi bồi hồi, giờ hai bàn tay thô kệch nắm chặt bàn tay nhỏ nhắn của nàng nói:

-A Châu, em đối với ta thật tốt, chẳng vì ta là giống giồng dê tiện Khất Đan mà bỏ rơi ư?

A Châu đáp:

-Người Hán cũng là người mà Khất Đan cũng là người, làm gì còn có chuyện quý tiện? Thiếp ... thiếp thích người Khất Đan, đó là chân tâm thành ý, không có gì ép uống cả.

Nàng nói đến những câu sau cùng tiếng chỉ thoảng nhẹ như muỗi kêu dường như không nghe thấy. Tiêu Phong mừng quá, đột nhiên giờ tay chộp ngay lưng nàng, tung nàng lên trên không, đợi khi nàng rơi xuống mới nhẹ nhàng đỡ lấy, để xuống đất, cười tủm tỉm nhìn nàng, lớn tiếng nói:

-A Châu, nàng từ nay theo ta cưỡi ngựa săn bắn, thả cừu chăn bò, sẽ không hối hận chứ?

A Châu nghiêm mặt nói:

-Dẫu có theo đại gia giết người cướp của, đốt nhà ăn trộm thiếp cũng không bao giờ hối hận. Dù phải chịu bao nhiêu khổ sở, trăm cay nghìn đắng, thiếp vẫn vui vẻ theo cùng.

Tiêu Phong đồng dạc nói:

-Tiêu mỗ được như thế này, chẳng nói gì trở lại làm bang chủ Cái Bang, dẫu có bảo ta làm hoàng đế nhà Đại Tống ta cũng chẳng thềm. A Châu, thôi mình đi Tỉn Dương tìm Mã phu nhân, bà ta chịu nói cũng được, mà không chịu nói cũng đành, đây là người sau cùng mình đi kiếm. Ta chỉ hỏi một câu sau đó hai đứa mình ra ngoài ải bắc săn bắn chăn nuôi.

A Châu nói:

-Tiêu đại gia ...

Tiêu Phong ngất ngang:

-Từ nay trở đi, nàng không được gọi ta là đại gia, nhị gia gì nữa. Nàng gọi ta là đại ca.

A Châu mặt đỏ bừng nói nhỏ:

-Thiếp đâu có xứng?

Tiêu Phong nói:

-Nàng có chịu gọi không thì bảo?

A Châu mỉm cười:

-Nghìn lần vạn lần chịu, đâu có dám cãi lời.

Tiêu Phong cười nói:

-Vậy nàng gọi thử ta xem nào!

A Châu nói thật nhỏ:

-Đại ... đại ca!

Tiêu Phong cười ha hả nói:

-Thế mới được! Từ nay về sau Tiêu mỗ không còn một thân một mình, bị người ta khinh bỉ là giống Hồ Lỗ hèn hạ, trên đời này ít ra cũng có một người ... cũng có một người ...

Ông không biết phải nói sao. A Châu tiếp lời:

-... cũng có một người kính trọng chàng, bội phục chàng, thương yêu chàng, nguyện ý nãi nãi, đòi đòi kiếp kiếp, ở bên cạnh chàng chia xẻ đắng cay gian khổ, ấm lạnh đói no.

Nàng nói những câu đó cực kỳ thành khẩn. Tiêu Phong cất tiếng cười vang động cả bốn bề sơn cốc, nghĩ đến A Châu nói sẽ cùng mình "chia xẻ đắng cay gian khổ, ấm lạnh đói no" đủ biết nàng hiểu rằng rồi đây sẽ có rất nhiều chông gai nhưng thân nhiên cam chịu không hề hối hận. Ông trong lòng cảm kích tuy mặt ngoài cười cợt nhưng hai dòng lệ chảy ròng ròng trên má.

Tiền nhiệm phó bang chủ Cái Bang Mã Đại Nguyên ở tại Tín Dương, tỉnh Hà Nam. Tiêu Phong cùng A Châu từ núi Thiên Thai ở Giang Nam đi đến Tín Dương, đường xa nghìn dặm không phải chỉ một ngày là đến được. Hai người từ khi ở núi Thiên Thai ước lòng với nhau, tình ý dạt dào, nên thả lỏng dây cương để vừa đi vừa thưởng ngoạn những cảnh đẹp làm say sưa lòng người. A Châu vốn dĩ không thích uống rượu nhưng để trợ hứng cho Tiêu Phong nên cũng cố uống hầu tiếp một vài chung khiến má đỏ hồng lại càng thêm xinh đẹp.

Tiêu Phong vốn dĩ bụng đầy phần khích nhưng được A Châu nói cười riu rít, chuyện trò thật duyên dáng nên bao nhiêu phiền não cũng giảm đến quá nửa. Chuyến đi từ Giang Nam ngược lên trung châu, so với lần đi từ Nhạn Môn Quan hồi hã chạy qua Sơn Đông tâm tình thật khác hẳn. Tiêu Phong cũng có khi hồi tưởng, chặng đường mấy nghìn dặm này thật quả mơ mơ hồ hồ, lúc đầu là những cơn ác mộng nhưng đến sau lại là một cơn mộng đẹp đến nỗi nếu không có nàng A Châu kiều diễm ở bên mình thì ắt đã nghĩ rằng chỉ là một giấc mơ.

Hôm đó đi đến Quang Châu, chỉ còn chừng hai ngày đường là đến Tín Dương. A Châu nói:

-Đại ca thử nghĩ xem mình đến hỏi Mã phu nhân thế nào cho tiện?

Hôm đó ở trong khu rừng hạnh và nơi Tự Hiền Trang. Mã phu nhân thần thái ngôn ngữ thù hằn Tiêu Phong ra mặt, Tiêu Phong tuy không lấy gì làm vui nhưng sau nghĩ lại bà ta chẳng chết, lại cho rằng mình giết hại, có oán hận mình thì cũng là chuyện bình thường, nếu không thù hận ấy mới là không hợp lý.

Ông lại nghĩ bà ta là một người đàn bà góa không biết võ công, nếu như uy hiếp bách thì quả là mất cái thân phận hào hiệp của mình nên không nghĩ tới việc dùng bạo lực tra hỏi, nay nghe A Châu hỏi thế nên trừ trừ không trả lời, ngăn người ra một hồi rồi đáp:

-Ta nghĩ mình chỉ nên thẳng thắn cầu xin, mong bà ta hiểu rõ sự tình khỏi đổ tiếng oan cho ta giết chồng. A Châu, hay là nàng đến hỏi bà ta đi, được chăng? Nàng mồm miệng lanh lợi, và lại chỗ đàn bà với nhau. Chỉ sợ một khi Mã phu nhân thấy mặt ta, bụng đầy oán hận là sẽ giở trò ngay.

A Châu tủm tỉm cười:

-Thiếp đã có kế đây nhưng sợ đại ca cho là không hay thôi.

Tiêu Phong vội hỏi:

-Kế gì thế?

A Châu nói:

-Đại ca là đại anh hùng, đại trượng phu không thể bức cung bà ta được, chi bằng để thiếp đến đánh lừa bà ta, được chăng?

Tiêu Phong vui mừng nói:

-Nếu như dụ được bà ta thổ lộ chân tướng thì còn gì hơn. A Châu, chắc nàng cũng biết ta ngày đêm canh cánh, mơ tưởng chuyện được chính tay đâm chết kẻ đại cừu để trả mối thù giết cha. Ta là người Khất Đan, "tên đại ác" kia giúp Kiều mỗ lộ được cái bản lai diện mục của mình, khiến cho ta biết được tổ tông mình là ai, ta phải cảm ơn mới phải. Thế nhưng tại sao y lại giết đường phụ dưỡng mẫu của ta? Giết ân sư của ta? Ép ta phải giết hại bằng hữu, mang cái tiếng ác, biến thành kẻ thù của anh hùng thiên hạ? Nếu ta không băm vằm y ra, thì làm sao yên tâm để cùng nàng ở ngoài biên tái cười ngửa sấn thú, chán bỏ tha cừu?

Ông càng nói càng lên giọng. Mấy hôm nay tuy thần thái ông không còn u uất như trước, nhưng tấm lòng thù hận "tên đại ác" không vì thế mà giảm được chút nào. A Châu nói:

-"Tên đại ác" kia hại đại ca âm độc như thế, thiếp chỉ mong được chém y mấy nhát cho đại ca hả dạ. Minh bất được y rồi sẽ tổ chức một anh hùng đại yến, mời tất cả anh hùng hào kiệt trong thiên hạ, trước tất cả mọi người nói rõ nỗi oan khuất để thanh danh của đại ca được hồi phục.

Tiêu Phong thờ dãi:

-Cũng chẳng cần phải thế. Ta ở Tự Hiền Trang giết quá nhiều người, kết oán thù với anh hùng thiên hạ cực sâu xa, cũng chẳng phải cầu ai tha thứ cho mình. Tiêu Phong chỉ mong kết liễu được chuyện này để trong tâm hồn được bình an, sau đó được cùng nàng rong ruổi bên ngoài biên tái, hai đứa mình suốt đời làm bạn với hổ lang bỏ cừu, không bao giờ gặp lại anh hùng hảo hán Trung Nguyên nữa.

A Châu vui mừng nói:

-Nếu được thế thì quả là tạ trời tạ đất, cầu còn chưa xong.

Nàng mỉm cười nói:

-Đại ca, thiếp định giả làm một người đến đánh lừa để cho Mã phu nhân nói tính danh của "tên đại ác" ra.

Tiêu Phong vỗ đùi kêu lên:

-Đúng đó, đúng đó! Ta không nghĩ ra cách này, thuật cải trang của nàng dùng vào việc này thì trên đời có một không hai. Thế nàng định giả làm ai?

A Châu đáp:

-Cái đó phải hỏi đại ca. Khi Mã phó bang chủ còn tại thế, trong Cái Bang giao thiệp với ai thân thiết nhất thiếp sẽ giả làm người đó, Mã phu nhân tưởng là bạn thân của trưởng phu, chắc sẽ không dấu đầu.

Kiều Phong nói:

-Ồ, những người trong Cái Bang thân thiết với Mã Đại Nguyên huynh đệ thì có Vương đà chủ, Toàn Quan Thanh, Trần trưởng lão. Ngoài ra Cháp Pháp trưởng lão Bạch Thế Kính cũng có giao tình rất hậu.

A Châu hừm một tiếng, nghiêng đầu hỏi tưởng lại hình mạo thần thái những người đó. Tiêu Phong lại tiếp:

-Mã huynh đệ là người điềm đạm nghiêm cẩn, không phải như ta thích rượu ham vui, ồn ào náo nhiệt. Thành thử bình thời y ít khi cùng ta uống rượu cười đùa. Toàn Quan Thanh, Bạch Thế Kính là những người giống tính y nên thường gặp nhau nghiên cứu võ công.

A Châu nói:

-Vương đà chủ là ai, thiếp không được biết. Trần trưởng lão thì trong cái túi gai chứa toàn rắn rết, thiếp mới thấy đã nổi da gà muốn ói, có giả trang cũng không giống được. Toàn Quan Thanh người cao quá già lắm y phải mất rất nhiều thì giờ, nếu như ở trong nhà Mã phu nhân một hồi lâu để thủng thẳng hỏi cho ra e rằng sẽ bị lộ chân tướng. Chi bằng để thiếp giả là Bạch trưởng lão. Ông ta có nói chuyện với thiếp mấy lần ở Tụ Hiền Trang, học làm ông ta dễ hơn cả.

Kiều Phong mỉm cười:

-Bạch trưởng lão đối với nàng thật tốt, hết lời cầu khẩn Tiết Thần Y trị thương. Nếu như cô lại giả làm ông ta để đi đánh lừa người khác có phải là sai quấy hay không?

A Châu cười nói:

-Thiếp giả Bạch trưởng lão để làm chuyện tốt chứ nào có làm chuyện xấu hại đến thanh danh của ông ta, như thế có sao đâu?

A Châu liền ở trong khách điểm hóa trang ngay. Kiều Phong được A Châu cải trang thành một tên đệ tử Cái Bang năm túi tùy tùng của Bạch Thế Kính, lại dặn ông ta nói càng ít càng tốt, phòng Mã phu nhân là người tinh tế nhìn ra chỗ sơ hở. Tiêu Phong thấy A Châu hóa trang thành Bạch trưởng lão rồi, mặt lạnh như băng, không giận dữ nhưng vẫn có uy, đúng là một vị Cháp Pháp trưởng lão mà mấy vạn đệ tử Cái Bang Nam Bắc ai ai cũng vừa sợ hãi vừa kính trọng, không chỉ hình dáng bên ngoài mà cả lời ăn tiếng nói, thần thái cử chỉ giống hệt Bạch Thế Kính khiến Tiêu Phong giao thiệp thân cận với ông ta cả chục năm mà cũng không nhìn ra chỗ nào không phải. Hai người đến Tín Dương rồi, trên đường mỗi khi gặp anh em trong Cái Bang đều dùng ám ngữ nói chuyện tra hỏi tình hình các nhân vật đầu não trong bang, sau đó thông tri là Bạch trưởng lão đã đến Tín Dương để Mã phu nhân biết tin để bà ta có sẵn ấn tượng trong lòng ngỡ hầu A Châu cải trang có gì sai sảy bà ta cũng không hay biết.

Nhà Mã Đại Nguyên ở ngoại ô phía tây, cách thành Tín Dương chừng ba mươi dặm. Tiêu Phong hỏi thăm đường đi từ các anh em Cái Bang tại địa phương rồi cùng A Châu đến nhà họ Mã. Hai người cố ý đi thông thả để diễn trí thời khắc mãi xế chiều mới tới nơi vì e trời sáng mọi việc rõ ràng khiến cải trang dễ bị bại lộ, khi trời tối mọi thứ đều mờ mờ ảo ảo dễ dàng mập mờ đánh lộn con đen.

Hai người đến trước nhà họ Mã, chỉ thấy một con rạch nhỏ lượn quanh ba gian nhà ngói, bên cạnh là hai cây thùy dương còn dang trước là một mảnh đất trống, giống như sân phơi thóc của nhà nông nhưng bốn bên đều có hào sâu. Tiêu Phong biết rõ võ công gia số của Mã Đại Nguyên, biết rằng những hào sâu này là để y luyện công, nhưng nay hai bên âm dương đối ngả, trong lòng không khỏi se lại. Ông đang toan tiến lên gọi cửa, đột nhiên nghe kệt một tiếng cửa đã mở toang, một người đàn bà mặc áo sô trắng bước ra, chính là Mã phu nhân.

Mã phu nhân liếc Tiêu Phong một cái, khom lưng hành lễ với A Châu nói:

-Bạch trưởng lão quang lâm hàn xá, quả thực không sao ngờ nổi, xin mời vào dùng trà.

A Châu nói:

-Tại hạ có một việc quan trọng cần thương lượng với đệ muội nên chưa được mời đã đến quấy quả, xin được thứ tội.

Mã phu nhân toàn thân một màu sô gai trắng toát vẻ mặt như cười mà không phải cười, khóe miệng dường như có điều u uẩn. Khi đó mặt trời đã ngả về phía sau núi, phủ lên khuôn mặt nàng một màu vàng vọt. Tiêu Phong lần này gặp lại tâm thần không kích động như hai lần trước thấy nàng độ chừng ba mươi lăm ba mươi sáu, tuy khóe mắt đầu mày đã mờ mờ vết nhăn, mặt không nhòe phấn nhưng nước da trắng nõn không kém A Châu chút nào.

Hai người theo Mã phu nhân vào trong nhà, thấy sảnh đường xem chừng hơi nhỏ, giữa để một cái bàn, chung quanh là bốn chiếc ghế nên chẳng còn

trống bao nhiêu. Một bà vú già đem trà lên, Mã phu nhân hỏi đến Tiêu Phong, A Châu thuận mồm bịa ra một cái tên. Mã phu nhân hỏi:

-Bạch trưởng lão đại giá quang lâm, không biết có điều chi dạy bảo?

A Châu đáp:

-Từ trưởng lão qua đời ở Vệ Huy, chắc đệ muội cũng đã nghe rồi.

Mã phu nhân đột nhiên ngẩng đầu lên, ánh mắt lộ vẻ khác lạ nói:

-Dĩ nhiên là tiện thiếp đã biết.

A Châu lại tiếp:

-Bọn ta ai cũng nghi là Kiều Phong hạ độc thủ, sau đó Đàm công, Đàm bà và Triệu Tiền Tôn ba vị tiền bối cũng bị người ta giết bên ngoài thành Vệ Huy, rồi đến Thiết Điện Phán Quan Đơn gia ở Thái An, Sơn Đông bị cháy rụi. Mới đây không lâu, ta đi Giang Nam tra xét một tên đệ tử bảy túi trong bang vì phạm bang qui, trên đường nghe tin Trí Quang lão hòa thượng của chùa Chỉ Quán núi Thiên Thai cũng đột ngột viên tịch.

Mã phu nhân run lấy bầy, mặt biến sắc nói:

-Chuyện ... chuyện đó cũng do Kiều Phong làm hay sao?

A Châu nói:

-Ta đích thân lên chùa Chỉ Quán tìm hiểu tuy không có kết quả gì, nhưng mười phần thì đến tám chín là do Kiều Phong làm, xem ra bước kế tiếp y sẽ đến gây chuyện với đệ muội nên vội vàng đến đây, khuyên đệ muội lánh đi nơi khác một năm sáu tháng để khỏi bị gã họ Kiều làm hại.

Mã phu nhân rung rung nước mắt, buồn bã nói:

-Từ khi Mã đại gia bất hạnh bị nạn tới nay, tiện thiếp sống nơi trần thế cũng là kiếp sống thừa, họ Kiều kia muốn hại thì thực cầu còn chưa được, việc gì phải đi đâu tị họa làm chi?

A Châu nói:

-Sao đệ muội lại nói thế? Đại cữu của Mã huynh đệ chưa rửa được, hung thủ còn chưa bắt được thì đệ muội còn phải gánh vác trọng trách trên vai. À, linh vị của Mã huynh đệ ở đâu đề ta đến vái lạy một cái.

Mã phu nhân đáp:

-Không dám.

Thế nhưng nàng vẫn dẫn hai người đi vào hậu đường. A Châu lạy trước, Tiêu Phong cũng cung kính đứng trước linh vị khấu đầu, trong bụng khấn thầm: "Mã đại ca chết đi có linh thiêng thì hôm nay cảm ứng vào phu nhân nói ra tính danh chân hung thủ, để ta thay thế đại ca báo thù rửa oan".

Mã phu nhân qui ở bên cạnh linh vị hoàn lễ, nước mắt rờn rờn trên má. Tiêu Phong lạy xong rồi, đứng lên thấy trong linh đường có treo mấy bức đối trướng, trong đó có cả của Từ trưởng lão, Bạch trưởng lão nhưng đôi câu đối của mình gửi tới không thấy đâu. Những vuông vải trắng trong linh đường đã tích bụi bặm lại càng làm tăng thêm vẻ thê lương. Tiêu Phong nghĩ thầm: "Mã phu nhân không con không cái, suốt ngày chỉ có một mẹ vú già làm bạn, ngày tháng cô khổ tịch mịch thật không biết nói sao cho hết".

Lại nghe A Châu buông lời khuyên nhủ nào là "Đệ muội bảo trọng thân thể, mối thù của Mã huynh đệ là oán thù của chung mọi người. Nếu như nàng có điều gì khó khăn, cứ nói thẳng cho ta nghe, ta sẽ sẵn lòng lo liệu tất cả" nghe thật ra vẻ đàn anh kẻ cả. Tiêu Phong trong bụng khen thầm: "Cô ả này thật là đầu ra đấy, bang chủ Cái Bang đã bị trục xuất, phó bang chủ đã qua đời, Từ trưởng lão bị người ta sát hại, Truyền Công trưởng lão bị ta giết rồi, bây giờ Bạch trưởng lão là người địa vị tối cao. Cô nàng nói rất giọng điệu bang chủ quả thật xứng với thân phận vai trò".

Mã phu nhân cảm ơn nhưng giọng lưỡi cực kỳ lạnh nhạt. Tiêu Phong hơi lo, thấy nàng ta không còn tha thiết, thần tình như kẻ mất hồn, chắc là từ khi trượng phu qua đời sống không còn lạc thú chi nữa, e rằng sẽ tự tận tận tuần phu, người đàn bà này tính khí cương cường chuyện gì cũng có thể làm được.

Mã phu nhân đưa hai người trở lại phòng khách, chẳng bao lâu bà vú đã dọn cơm ra, trên bàn có bốn món đồ chay gồm cải xanh, cải củ, đậu phụ, dưa leo và ba bát cơm khối bốc nghi ngút nhưng không có rượu. A Châu liếc nhìn Tiêu Phong nghĩ thầm: "Hôm nay không có rượu cho chàng uống". Tiêu Phong thần nhiên như không, bưng bát cơm lên ăn.

Mã phu nhân nói:

-Từ khi tiên phu qua đời, kẻ vị vong này ăn toàn đồ chay, chỗ hẻo lánh không có rượu thịt, khoản đãi hai vị đạm bạc quá.

A Châu thờ dài:

-Mã huynh đệ chết rồi không thể sống lại được, đệ muội cũng đừng quá làm khổ mình như thế.

Tiêu Phong thấy Mã phu nhân đối với người chồng quá cố quả thật có tình có nghĩa, trong lòng nổi lên một nỗi niềm kính trọng. Ăn cơm tối xong, Mã phu nhân nói:

-Bạch trưởng lão từ xa đến, tiểu nữ đáng lý phải giữ khách lại, có điều phận đàn bà góa không tiện chút nào, không biết trưởng lão muốn dặn dò điều gì?

Trong lời ăn tiếng nói có chiều muốn đuổi khách đi. A Châu nói:

-Ta chuyến này đi Tín Dương cốt là để khuyên phu nhân rời nhà đi tránh họa chỗ khác, không biết đệ muội có điều gì phải tính toán hay không?

Mã phu nhân thở dài một tiếng nói:

-Gã Kiều Phong kia giết Mã đại gia, y có đến đây làm hại tiện thiếp thì cũng là đi theo chồng xuống suối vàng. Tiểu nữ tuy chân yếu tay mềm, chẳng đâu Bạch trưởng lão làm chi, chết thiếp đã không sợ thì còn sợ cái gì nữa.

A Châu nói:

-Nếu đã nói thế, đệ muội không bằng lòng rời nhà đi tị nạn nơi khác hay sao?

Mã phu nhân đáp:

-Đa tạ hậu ý của Bạch trưởng lão. Tiểu nữ thật không đành rời nơi cố cư của Mã đại gia.

A Châu nói:

-Ta vốn dĩ muốn ở gần đây ít ngày để bảo hộ cho đệ muội. Vẫn biết là Bạch mẫu không phải là địch thủ của Kiều Phong nhưng trong lúc gấp gáp cũng đỡ được một tay. Ngờ đâu trên đường đi ta lại nghe được một tin tức cơ mật thật là trọng đại.

Mã phu nhân đáp:

-Ồ, thế thì việc phải lớn lao lắm.

Đàn bà vốn dĩ hiếu kỳ, nghe nói đến một việc cơ mật trọng đại, dù cho việc chẳng liên quan gì đến mình, miệng không hỏi nhưng về mặt vẫn có ý thích nghe. Ngờ đâu Mã phu nhân vẫn thản nhiên như không, tưởng chừng có nói ra cũng thế mà không nói thì cũng chẳng hề chi, chồng đã chết rồi thì trên đời này không còn điều gì khiến nàng động tâm được nữa. Tiêu Phong nghĩ thầm: "Người đời vẫn bảo rằng đàn bà góa gan ruột héo hon, lạnh như tro bếp, nếu nói về Mã phu nhân thì thật là thích đáng".

A Châu quay sang vẫy tay cho Tiêu Phong nói:

-Người ra ngoài chờ, ta có mấy lời cơ mật nói với Mã phu nhân.

Tiêu Phong gật đầu, đi ra ngoài nhà, thầm khen A Châu thông minh, biết là nếu muốn người khác thổ lộ chuyện cơ mật cho mình thì phải nói chuyện bí mật của mình trước. Thành thử A Châu giả vờ nói chuyện cơ mật chính là làm cho Mã phu nhân tin tưởng, ngay cả kẻ tâm phúc của mình cũng không được nghe hẳn là chuyện này phải thật kín đáo.

Ông đi ra ngoài cửa, bên ngoài trời tối vắng lặng không một tiếng động, chỉ vắng vắng tiếng loảng xoảng từ dưới bếp vọng lên, chính là bà vú đang rửa bát, bèn đi vòng qua góc tường, nép vào ngoài cửa sổ phòng khách, nín thở lắng tai nghe. Dù cho Mã phu nhân không nói tên tuổi của người đó chỉ cần thổ lộ một chút đầu mối thì ông cũng có thể lần ra còn hơn hiện nay mù mờ không biết đầu mà mò. Huống chi vị Bạch trưởng lão này từ nghìn dặm xa xôi đến đây cảnh cáo đã là làm ơn cho bà ta rồi, khi sắp ra đi lại cho biết một chuyện đại sự cơ mật, một thủ lĩnh của bản bang không lẽ Mã phu nhân lại dám dẫu điểm hay sao?

Một lúc lâu sau mới nghe thấy Mã phu nhân thở dài một tiếng, u uẩn nói:

-Ông ... ông còn đến làm gì nữa đây?

Tiêu Phong sợ việc vỡ lở làm hỏng đại sự thành thử không dám thò đầu ra nhìn xem trong phòng khách tình hình thế nào, trong bụng hơi lạ lùng: "Câu hỏi này của bà ta có dụng ý gì? □. Chỉ nghe A Châu nói:

-Ta quả có nghe tin đó, Kiều Phong có bụng muốn hại phu nhân nên tới báo tin.

Mã phu nhân nói:

-Hừ, đa tạ hảo ý của Bạch trưởng lão.

A Châu hạ giọng nói:

-Đệ muội, từ khi Mã huynh đệ bất hạnh qua đời, có mấy trưởng lão trong bang nhớ đến công lao của y nên muốn mời phu nhân xuất sơn, đảm nhiệm vai trò trưởng lão.

Tiêu Phong nghe nàng nói cực kỳ trịnh trọng không khỏi tức cười, nhưng trong bụng cũng phải khen thầm nàng tính kế thật cao, Mã phu nhân nếu bằng lòng, Bạch trưởng lão lập tức sẽ thành cấp trên của bà ta, có điều muốn hỏi thì không thể nào cự tuyệt được. Vĩ thử không bằng lòng làm trưởng lão trong bang nhưng thấy Cái Bang coi trọng mình như thế, Mã phu nhân ắt thể nào cũng hả lòng hả dạ.

Chỉ nghe Mã phu nhân đáp:

-Tiện thiếp có tài cán đức độ gì mà có thể đảm nhiệm chức trưởng lão trong Cái Bang? Đến đệ tử Cái Bang thiếp còn chưa đáng, huống chi địa vị trưởng lão cực cao, thật cách xa hàng muôn ngàn dặm.

A Châu đáp:

-Ta và bọn Ngô trưởng lão hết lòng tiến cử, ai nấy đều bảo rằng nếu có Mã phu nhân cùng đứng ra lo liệu thì việc bắt giữ hạ sát Kiều Phong thật dễ hơn nhiều. Ta lại còn có một tin tức thật trọng đại liên quan đến việc Mã huynh đệ bị giết.

Mã phu nhân hỏi lại:

-Thật vậy ư?

Giọng nói bà ta xem ra có vẻ thờ ơ. A Châu nói:

-Hôm đó nơi thành Vệ Huy điều tang Từ trưởng lão, ta gặp Triệu Tiền Tôn, y có tiết lộ cho ta hay, nói y biết ai là chân hung thủ sát hại Mã huynh đệ.

Đột nhiên nghe choang một tiếng, một chiếc chén trà rơi xuống vỡ tan. Mã phu nhân hoảng hốt kêu lên một tiếng rồi lập bập nói:

-Ông ... ông đùa rồn cái gì thế?

Thanh âm nghe cực kỳ phẫn nộ, nhưng cũng có mấy phần kinh hoàng. A Châu đáp:

-Chuyện đó là chuyện đàng hoàng, ta làm sao dám nói đùa? Gã Triệu Tiền Tôn kia chính miệng nói cho ta nghe, y biết rõ hung thủ giết Mã Đại Nguyên huynh đệ. Y bảo nhất định không phải Kiều Phong, cũng chẳng phải Cô Tô Mộ Dung, y biết chắc chắn người đó là ai rồi.

Mã phu nhân run run hỏi:

-Làm sao y biết được? Làm sao y biết được? Ông chỉ nói nhăng nói cuội, có khác gì ban ngày ban mặt thấy ma?

A Châu đáp:

-Đúng vậy mà, phu nhân khỏi phải nóng ruột ta sẽ từ từ cho bà hay. Gã Triệu Tiền Tôn kia nói: "Năm ngoái vào tháng tám ...".

Nàng ta nói chưa hết câu, Mã phu nhân đã kêu lên một tiếng ngắt xiu ngay tại chỗ. A Châu vội gọi:

-Đệ muội, đệ muội!

Nàng lấy tay day day nơi nhân trung ở môi trên, Mã phu nhân từ từ tỉnh lại, u oán nói:

-Sao ông ... sao ông lại dọa tôi?

A Châu đáp:

-Ta nào có dọa đệ muội làm gì. Gã Triệu Tiền Tôn kia quả có nói với ta, tiếc thay y chết mất rồi, nếu không ta đã gọi y tới đây đối chất. Y nói năm ngoái ngày Trung Thu giữa tháng tám, Đàm công, Đàm bà cùng hung thủ làm hại Mã huynh đệ, cùng ở nhà "đàn anh đứng đầu" ...

Mã phu nhân hừ một tiếng, hỏi lại:

-Y quả thực nói vậy ư?

A Châu đáp:

-Đúng thế. Ta lại hỏi hung thủ đó là kẻ nào, y bảo là tên người đó không tiện nói ra. Ta đi hỏi Đàm công thì y cũng hằm hằm nhìn ta không nói gì cả. Đàm bà bảo: "Quả đúng như thế, chính bà ta nói với Triệu Tiền Tôn". Ta cũng không trách Đàm công đã nổi cáu, chắc là giận vợ mình chuyện gì cũng nói cho Triệu Tiền Tôn nghe. Thế nhưng Triệu Tiền Tôn lại không chịu nói tên kẻ hung thủ cũng chỉ vì sợ liên lụy đến người tình cũ là Đàm bà.

Mã phu nhân hỏi:

-Hừm, thế thì đã sao?

A Châu nói:

-Triệu Tiền Tôn bảo là, tất cả ai ai cũng nghi Kiều Phong và Mộ Dung Phục giết chết Mã huynh đệ, còn hung thủ đích thực thì lại nhón nhơ ngoài vòng tiêu dao tự tại, Mã huynh đệ ở dưới suối vàng biết được ắt sẽ muôn đời không giải được nỗi oan.

Mã phu nhân nói:

-Đúng vậy, tiếc thay gã Triệu Tiền Tôn kia lại chết rồi, thế Đàm công, Đàm bà đã nói cho trưởng lão hay chưa?

A Châu đáp:

-Chưa nói mới chết chứ! Đến nước này chỉ còn cách đi hỏi "đàn anh đứng đầu" thôi.

Mã phu nhân đáp:

-Phải lắm, thế trưởng lão đi hỏi cho ra.

A Châu nói:

-Nói ra thì cũng thật tức cười, "đàn anh đứng đầu" kia là ai, nhà ở đâu, ta nào có biết.

Mã phu nhân nói:

-Ồ, hóa ra ông nói gần nói xa, vòng vo tam quốc chẳng qua chỉ để hỏi tên người "đàn anh đứng đầu".

A Châu đáp:

-Nếu bất tiện đệ muội cũng không cần phải cho ta hay làm gì, tự mình tìm cách hỏi cho mình bạch rồi cả bọn sẽ đi tìm chân hung thủ thanh toán món nợ này.

Tiêu Phong biết A Châu cố làm ra vẻ bất cần để Mã phu nhân khỏi nghi nhưng trong bụng thật là sốt ruột. Chỉ nghe Mã phu nhân lãnh đạm nói:

-Tên của "đàn anh đứng đầu" đầu ai thì đầu để Kiều Phong khỏi đi kiếm ông ta báo thù giết cha giết mẹ, còn như Bạch trưởng lão là người phe ta, tiện thiếp đầu làm gì? Người đó chính là ...

Nói đến câu "Người đó chính là ..." bà ta hạ giọng không nói tiếp nữa. Tiêu Phong hết sức lắng tai dường như chính tiếng tim mình đập cũng còn nghe, nhưng vẫn không thấy Mã phu nhân nói tên của "đàn anh đứng đầu" là ai, một lát sau mới nghe bà ta thở dài:

-Trăng trên trời tròn là đường ấy, sáng là đường ấy.

Tiêu Phong biết rõ trên không lúc này mây đen che phủ, làm gì có trăng nhưng cũng ngừng đầu nhìn lên, nghĩ thầm: "Hôm nay mới mồng hai, đầu có trăng thì cũng đầu có tròn, bà ta nói thế là ý nghĩa gì?". Lại nghe A Châu nói:

-Đến ngày rằm thì trăng thế nào chẳng tròn, chẳng sáng vàng vạc, ôi, tiếc thay Mã huynh đệ chẳng bao giờ còn được thấy trăng tròn nữa.

Mã phu nhân hỏi thêm:

-Bánh trung thu ông thích ăn bánh mặn hay bánh ngọt?

Tiêu Phong lại càng kỳ lạ, nghĩ thầm: "Mã phu nhân từ khi chồng chết tâm thần dường như bất thường". A Châu đáp:

-Bọn chúng ta là dân ăn mỳ lễ đầu lại còn đòi bánh mặn bánh ngọt? Cốt sao tìm ra chân hung thủ để báo thù cho Mã huynh đệ, nói gì bánh trung thu mà đầu có sơn trăn hải vị, ăn vào cũng có còn mùi mẽ gì nữa.

Mã phu nhân lặng yên không nói, một lúc lâu sau mới lạnh lùng đáp:

-Bạch trưởng lão hết lòng hết sức cốt sao tìm cho ra hung thủ để báo thù rửa hận cho người anh em Đại Nguyên, khiến cho tiểu nữ cực kỳ cảm kích.

A Châu đáp:

-Đó là bổn phận của chúng ta. Mấy vạn bang chúng Cái Bang có người nào không nghĩ đến mối thù này?

Mã phu nhân nói:

-Vị "đàn anh đứng đầu" kia địa vị cao sang, thanh thế cực lớn, mở miệng ra là có thể điều động vài vạn người. Ông ta lại hay bệnh vực bạn bè, ông đến hỏi hung thủ là ai, chắc không chịu nói ra đâu.

Tiêu Phong mừng rỡ nghĩ thầm: "Nói gì thì nói, chuyện này mình cũng không đến nỗi công toi. Mã phu nhân dù không nói tên tuổi y ra, chỉ dựa vào một câu "địa vị cao sang, thanh thế cực lớn, mở miệng ra là có thể điều động vài vạn người", ta cũng có thể đoán ra được là ai rồi. Trong võ lâm liệu có mấy



ai được như thế?".

Ông còn đang cố nặn óc xem người đó là ai đã nghe A Châu nói tiếp:

- Trong võ lâm, chỉ một lời có thể điều động được hàng vạn người, trước đây thì chỉ có bang chủ Cái Bang. Ô, đệ tử Thiếu Lâm cũng khắp thiên hạ, một lời của phương trượng chùa Thiếu Lâm cũng điều động được hàng vạn người ...

Mã phu nhân ngắt lời:

- Thôi ông chớ có suy đoán sằng, để tôi cho thêm một đầu mối, người đó phải đi về phía tây nam mới kiếm thấy.

A Châu trầm ngâm nói:

- Phía tây nam ư? Phía tây nam làm gì có người nào được thế? Xem ra không có ai cả.

Mã phu nhân thò ngón tay, nghe soẹt một tiếng đã đâm thủng giấy dán trên cửa sổ, ngay sát trên đầu Tiêu Phong, lại nghe bà ta nói tiếp:

- Tiểu nữ không biết võ công nhưng Bạch trưởng lão chắc đã biết rồi, trong thiên hạ ai là người công phu này giỏi hơn cả?

A Châu đáp:

- Hừm, điểm huyết công phu ư? Phái Thiếu Lâm có Kim Cương Chi, họ Trịnh ở Thương Châu tỉnh Hà Bắc có Đoạt Phách Chi là những ngón lợi hại hơn cả.

Tiêu Phong dường như muốn kêu lên: "Sai rồi, không phải! Công phu điểm huyết trong thiên hạ thì họ Đoàn Đại Lý là số một, huống chi bà ta đã bảo ở phía tây nam cơ mà". Quả nhiên nghe Mã phu nhân nói:

- Bạch trưởng lão kiến thức quảng bác, sao chuyện có thể mà không nghĩ ra? Hay là vì đường xa mỏi mệt, đầu óc mụ đi mất rồi đến nỗi môn Nhất Dương Chi lừng lẫy như thế mà không nhớ đến?

Trong ngôn ngữ xem ra có phần mỉa mai. A Châu đáp:

- Nhất Dương Chi của họ Đoàn thì phải biết chứ, có điều họ ở Đại Lý xưng hoàng xưng đế, đã lâu nay không lai vãng với võ lâm Trung Thổ. Nếu bảo vị "đàn anh đứng đầu" kia có liên hệ với họ Đoàn xem chừng tin tức có gì sai sót.

Mã phu nhân nói:

- Họ Đoàn tuy ở ngôi chúa tể nước Đại Lý nhưng Đoàn gia đâu phải chỉ có một người, kẻ không làm vua vẫn thường lai vãng Trung Nguyên. Vị "đàn anh đứng đầu" chính là em ruột của đương kim hoàng đế, họ Đoàn tên Chính Thuần, được phong tước Trấn Nam Vương đó.

Tiêu Phong nghe Mã phu nhân nói đến ba chữ "Đoàn Chính Thuần" lập tức toàn thân chấn động, mấy tháng nay muốn dậm ruồi rong, hết lòng hết dạ tìm kiếm bấy giờ mới biết được cái tên này. Lại nghe A Châu nói tiếp:

- Vị Đoàn vương gia kia quyền vị cao sang, sao lại tham dự vào chuyện ân oán giang hồ làm gì?

Mã phu nhân đáp:

- Chuyện ân oán giang hồ tầm thường thì không nói gì, Đoàn vương gia dĩ nhiên không dính dáng gì đến, nhưng nếu có liên quan đến chuyện sống chết mất còn, quốc vận thịnh suy của nước Đại Lý, ông nghĩ xem họ có tham gia hay không?

A Châu đáp:

- Thì đương nhiên là họ phải nhúng tay vào.

Mã phu nhân nói:

- Thiếp nghe Từ trưởng lão nói rằng: "Đại Tổng là bức tường che cho Đại Lý ở phía bắc, Khất Đan một khi diệt xong Đại Tổng rồi, thế nào cũng tính tới việc thôn tính Đại Lý. Thành thử Đại Lý và Đại Tổng hai bên như răng với môi, Đại Lý không thể nào để cho Đại Tổng mất về tay nước Liêu".

A Châu đáp:

- Quả đúng như thế không sai chút nào.

Mã phu nhân nói:

- Từ trưởng lão nói rằng, năm xưa vị vương gia đó đang làm khách ở tổng đà Cái Bang, uống rượu luận kiếm với Uông bang chủ, bỗng nghe tin võ sĩ Khất Đan đang dốc tới đoạt kinh của chùa Thiếu Lâm, Đoàn vương gia nghĩa bất dung từ liền thống lĩnh mọi người ra ngoài Nhạn Môn Quan chặn chúng lại, việc tuy nói là vì Đại Tổng nhưng thực ra cũng vì Đại Lý.

Nghe nói vị vương gia này khi đó tuổi còn trẻ lắm nhưng võ công cao cường, đối với ai cũng cực kỳ nhân nghĩa. Ông ta ở Đại Lý chỉ dưới một người, ở trên muôn người, coi tiền bạc như rom rác, chẳng đợi bằng hữu ngỏ lời, vài nghìn vài trăm lượng liền đưa ngay. Trưởng lão thử nghĩ xem người như thế không đứng đầu quần hùng Trung Nguyên thì còn ai? Một mai khi ông ta lên ngôi hoàng đế Đại Lý, thân phận cao quý đường ấy, người khác chỉ toàn xuất thân thảo mễ làm sao ra lệnh cho ông ta được?

A Châu nói:

-Thì ra "đàn anh đứng đầu" lại là Trần Nam Vương nước Đại Lý, hóa ra bao nhiêu người chết chỉ để bảo vệ cho ông ta.

Mã phu nhân đáp:

-Bạch trưởng lão, chuyện cơ mật đó ông chớ có nói với ai, Đoàn vương gia và bản bang giao tình chẳng phải tầm thường, nếu như tiết lộ phong thanh thì họa không sao lường được. Tuy họ Đoàn Đại Lý uy chấn một cõi, cực kỳ lợi hại nhưng gã Kiều Phong kia quyết tâm báo thù, ắt hẳn chờ tám năm mười năm, Đoàn Chính Thuần cũng không dễ đối phó được đâu.

A Châu đáp:

-Đệ muội nói phải lắm, ta quyết giữ kín như bưng, không tiết lộ với ai.

Mã phu nhân nói:

-Bạch trưởng lão, tốt hơn hết ông lập một lời thề để tiện thiếp được yên tâm.

A Châu nói:

-Được, việc Đoàn công tử là "đàn anh đứng đầu" nếu như Bạch Thế Kính nói ra cho ai nghe thì sẽ phải chịu thảm họa muôn vạn nhát dao, thân bại danh liệt, mọi người cười chê.

Lời thề của nàng nghe ra thật nặng nhưng lại nói trớ ra, mở miệng toàn là đổ lên đầu Bạch Thế Kính, nếu có gì thì muôn vạn nhát dao cũng là Bạch Thế Kính, thân bại danh liệt cũng là Bạch Thế Kính, còn nàng có liên quan gì đâu. Mã phu nhân nghe thề độc như thế rất lấy làm hồi lòng hồi dạ nói:

-Thế thì được lắm.

A Châu nói:

-Vậy thì ta phải đi Đại Lý bái kiến Trần Nam Vương, dò hỏi nghe ngóng xem Tết Trung Thu năm ngoái, ở phủ của ông ta có những khách nào là sẽ tra xét ra hung thủ giết hại Mã huynh đệ. Thế nhưng lúc này thì ta vẫn cho là Kiều Phong. Triệu Tiền Tôn, Đàm công, Đàm bà ba người dờ dờ ương ương nói ra chắc gì đã tin được.

Mã phu nhân đáp:

-Việc tra xét cho ra hung thủ hoàn toàn trông cậy vào Bạch trưởng lão.

A Châu đáp:

-Mã huynh đệ với ta có khác gì anh em ruột, ta thế nào cũng hết lòng hết dạ.

Mã phu nhân buồn bã nói:

-Bạch trưởng lão tình nghĩa thâm trọng như thế, vong phu ở dưới suối vàng nếu biết được hẳn là cũng cảm kích tấm lòng.

A Châu đáp:

-Đệ muội cố gắng giữ gìn, tại hạ xin cáo từ.

Nói xong bèn chia tay đi ra, Mã phu nhân nói:

-Tiểu nữ phận đàn bà đang cư tang, đêm khuya không tiện tiễn xa, xin Bạch trưởng lão thứ tội.

A Châu ra đến ngoài cửa đã thấy Tiêu Phong đợi ở xa xa, hai người nhìn nhau không nói một lời thẳng đường mà đi. Vầng trăng non chiếu xiên xiên lên con đường cũ trở về Tin Dương. Hai người sóng vai nhau, đi đến hơn bốn chục dặm Tiêu Phong mới thở ra một hơi nói:

-A Châu, đa tạ nàng.

A Châu nở một nụ cười, không nói. Tuy mặt nàng bây giờ đang hóa trang thành Bạch Thế Kính nên đầy vết nhăn nhưng từ trong khóe mắt, Tiêu Phong vẫn nhận ra nàng có vẻ lo âu liên hồi:

-Hôm nay việc lớn đã thành, sao nàng vẫn còn không vui?

A Châu đáp:

-Thiếp nghĩ đến họ Đoàn người nhiều thế mạnh, đại ca một thân một mình đến tầm cù quả thực muôn phần hung hiểm.

Tiêu Phong đáp:

-Ồ, thì ra nàng lo lắng cho ta. Nàng cứ yên tâm, ta ở trong tối, y ở ngoài sáng, ba năm năm năm báo thù chưa được thì như Mã phu nhân nói đó, tám năm mười năm cũng phải xong. Thế nào cũng có ngày ta chặt Đoàn Chính Thuần ra thành mười bảy mười tám miếng vứt cho chó gặm.

Ông nói đến đây không khỏi nghiêng răng, trên mặt lộ ra đầy vẻ oán hờn. A Châu nói:

-Đại ca phải hết sức cẩn thận mới được.

Tiêu Phong đáp:

-Cái đó dĩ nhiên rồi. Ta có mất mạng thì cũng là chuyện nhỏ nhưng mối huyết thù của cha mẹ không trả được, có chết cũng không nhắm mắt.

Ông chậm rãi đưa tay ra nắm lấy tay nàng nói:

-Nếu ta chết về tay Đoàn công tử thì ai đưa nàng ra ngoài Nhậm Môn Quan chặn cừu thả bò đây?

A Châu đáp:

-Ôi, sao thiếp vẫn sợ lắm, dường như trong chuyện này có điều gì không ổn. Con mẹ Mã phu nhân kia ... mẹ ta ... ra về bằng thanh ngọc khiết nhưng sao thiếp gặp thấy tự nhiên vừa kinh sợ, vừa chán ghét.

Tiêu Phong cười nói:

-Người đàn bà đó rất là tinh minh tài giỏi, nàng sợ bà ta nhìn ra chân tướng cái trang nên trong lòng khiếp sợ đẩy thôi.

Hai người về đến khách điểm trong thành Tín Dương, Tiêu Phong lập tức gọi mười cân rượu, uống một phen cho thỏa dạ, trong bụng tính toán làm cách nào để báo thù, nghĩ đến họ Đoàn Đại Lý, tự nhiên nhớ lại người em mới kết nghĩa kim lan Đoàn Dự không khỏi chột dạ, cảm chén rượu mà ngơ ngẩn xuất thần, vẻ mặt liên biến đổi.

A Châu lại tưởng ông phát giác ra chuyện gì, nhìn quanh bốn phía không thấy gì lạ, hạ giọng hỏi nhỏ:

-Đại ca, có chuyện gì thế?

Tiêu Phong giật mình nói:

-Không ... không có gì cả.

Ông nâng chén lên uống một hơi cạn sạch nhưng rượu vừa đến cổ họng bỗng dừng sắc một cái ho sù sù, bao nhiêu rượu phun ra ướt cả bầu áo. Từ lượng của ông hiếm ai sánh kịp, nội công lại thâm hậu nay sắc rượu phải ọc ra là điều chưa từng có. A Châu kinh hãi thầm nhưng không tiện hỏi.

Nàng có biết đâu Tiêu Phong đang uống rượu bỗng chợt nhớ đến hôm trước nơi thành Vô Tích cùng Đoàn Dự uống thi, đối phương sử dụng khí công thượng thừa Lục Mạch Thần Kiếm, đem bao nhiêu rượu chảy dorr ra đầu ngón tay hết cả. Thần công nội lực như thế, Tiêu Phong biết mình không thể bì kịp. Đoàn Dự rõ ràng không biết võ công, nội công đã ghê gớm đến thế rồi, kẻ đại đối đầu kia là nhân vật thủ não của họ Đoàn Đại Lý, nếu so với Đoàn Dự chắc hẳn phải ghê gớm gấp mười, mối thù cha mẹ kia làm sao trả được?

Ông có biết đâu Đoàn Dự gặp may mà được thần công, có cái duyên ngẫu nhiên hút nội lực người khác, chỉ riêng nội lực thì chàng ta đã hơn cha không biết bao nhiêu lần, còn công phu Lục Mạch Thần Kiếm, trên đời ngoài Đoàn Dự ra không một người thứ hai nào có thể sử dụng được tất cả. A Châu và Tiêu Phong đều quen biết Đoàn Dự rất thân nhưng họ Đoàn là quốc tính nước Đại Lý, chẳng khác gì họ Triệu bên Đại Tống, họ Lý bên Tây Hạ, họ Gia Luật bên nước Liêu, trong nước có đến hàng nghìn hàng vạn, Đoàn Dự trước nay chưa đề cập mình là vương tử nước Đại Lý, A Châu và Tiêu Phong có ngờ đâu anh chàng lại là con vua cháu chúa.

A Châu tuy không rõ trong bụng Tiêu Phong nghĩ gì nhưng cũng đoán được chắc hẳn ông ta vì việc trả thù mà lo nghĩ liền nói:

-Đại ca, việc báo thù nào phải chỉ một ngày một buổi. Chúng mình tính toán rồi hãy hành động, dẫu cho địch đông mà ta ít, không thắng được bằng sức không lẽ không biết dùng trí hay sao?

Tiêu Phong trong bụng thấy vui, nghĩ đến A Châu lanh lợi khôn ngoan, quả là một tay phù trợ rất đắc lực, lập tức rót ngay một chén khác uống một hơi cạn sạch rồi nói:

-Mối thù cha mẹ, không đợi trời chung. Để báo mối thù này việc gì phải để ý tới qui củ đạo nghĩa giang hồ, thù đoạn ác độc cách mấy cũng chẳng chừa. Đúng thế, không thắng được bằng sức thì chúng mình dùng trí.

A Châu lại tiếp:

-Đại ca, ngoại trừ mối thù thân sinh phụ mẫu, lại còn món nợ máu của cha nuôi mẹ nuôi đại ca là ông bà Kiều lão, món nợ máu của sư phụ đại ca là Huyền Khổ đại sư.

Tiêu Phong vỗ lên bàn một cái, lớn tiếng nói:

-Phải đó, oán thù trùng trùng, nào chỉ có một mối đầu?

A Châu nói:

-Khi đại ca học nghệ nơi Huyền Khổ đại sư, tuổi hắc còn nhỏ nên học chưa hết những nội công tinh diệu của phái Thiếu Lâm, nếu không thì dù Nhất Dương Chi của họ Đoàn Đại Lý có lợi hại thế nào chăng nữa cũng chưa chắc đã hơn được Dịch Cân Kinh của Đạt Ma lão tổ. Thiếp từng nghe Mộ Dung lão gia bàn luận võ công thiên hạ, nói là võ công lợi hại nhất của họ Đoàn Đại Lý là Nhất Dương Chi và cái gì đó tên là Lục Mạch Thần Kiếm.

Tiêu Phong nhú mày đáp:

-Đúng vậy, Mộ Dung tiên sinh là một kỳ nhân trong võ lâm, đã nói gì ra hắc phải rất có cơ sở. Ta vừa rồi lo âu, không phải vì Nhất Dương Chi mà là vì Lục Mạch Thần Kiếm.

A Châu nói:

-Hôm đó Mộ Dung lão gia và công tử bàn luận võ công thiên hạ, thiếp ở bên cạnh pha trà, nghe được mấy câu. Mộ Dung lão gia nói: "Bảy mươi hai môn tuyệt kỹ của phái Thiếu Lâm, môn nào cũng có chỗ tinh diệu, muốn khắc địch chế thắng thì một tuyệt kỹ cũng đủ đầu cần phải tới bảy mươi hai môn".

Tiêu Phong gật đầu:

-Mộ Dung tiên bối luận thật đúng.

A Châu nói tiếp:

-Khi đó Mộ Dung công tử mới nói: "Đúng thế, mợ Vương và biểu muội cứ khoe khoang mình biết nhiều võ công thiên hạ, tuy có rộng thật nhưng không tinh thì có dùng được việc gì đâu?". Mộ Dung lão gia nói: "Nói đến chữ tinh, đâu phải dễ dàng? Thực ra tuyệt học chân chính của phái Thiếu Lâm thì chỉ có một bộ Dịch Cân Kinh, luyện xong bộ kinh này thì dù võ công tầm thường cách mấy vào tới tay mình cũng biến được cái tôi tệ thành ra thần kỳ".

Căn cơ vốn sẵn, nội lực lại hùng cường thì dù chiêu số tầm thường cũng có uy lực cực kỳ to lớn, điểm đó Tiêu Phong đã biết từ lâu nên hôm trước ở Tự Hiền Trang một mình đấu với quần hùng, ông chỉ dùng một pho Thái Tổ trường quyền hội chiến với hảo hán thiên hạ khiến cho dù cao nhân hạng nhất cũng đều thúc thủ bái phục. Lúc này ông nghe A Châu nhắc lại lời Mộ Dung tiên sinh, không khỏi hứng chí uống luôn hai chén nữa nói:

-Quả là hiểu được bụng ta! Quả là hiểu được bụng ta! Tiếc thay Mộ Dung tiên sinh đã qua đời rồi, nếu không thế nào Tiêu Phong cũng sẽ tới trang để gặp vị kỳ nhân trong thiên hạ này.

A Châu tủm tỉm cười:

-Mộ Dung lão gia khi còn tại thế trước sau không tiếp khách bên ngoài, nhưng đại ca phải là một biệt lệ.

Tiêu Phong ngẩng lên mỉm cười, ông biết câu "đại ca phải là một biệt lệ" có hàm ý là: "Chàng là người yêu của thiếp, Mộ Dung tiên sinh phải coi chàng khác người thường". A Châu bắt gặp ánh mắt của Tiêu Phong, thẹn thùng cúi đầu, tuy bẽn lẽn nhưng trong lòng ngấm sung sướng.

Tiêu Phong lại uống thêm một chén nữa hỏi:

-Khi Mộ Dung lão gia qua đời, tuổi cũng chưa già lắm, phải không?

A Châu đáp:

-Khoảng chừng trên dưới năm mươi, chưa thể gọi là già.

Tiêu Phong nói:

-Ồ, ông ta nội công thâm hậu, tuổi năm mươi chính là thời kỳ võ công tuyệt đỉnh, không hiểu tại sao đột nhiên qua đời?

A Châu lắc đầu nói:

-Lão gia bị bệnh gì đó mà mất, chúng tôi không ai biết cả. Ông ta chết rất nhanh, buổi sáng sinh bệnh, đến chiều đã thấy công tử khóc rống lên, đi ra thông tri cho mọi người là lão gia đã từ trần.

Tiêu Phong nói:

-Ồ, không biết bị cấp chứng gì, thật tiếc, thật tiếc! Tiếc thay Tiết Thần Y không ở gần bên, nếu không bằng giá nào cũng phải mời ông ta đến cứu mạng cho Mộ Dung tiên sinh.

Ông ta và Mộ Dung công tử tuy chưa từng biết nhau, chỉ nghe người khác nói về ngôn ngữ cử chỉ của hai cha con, không khỏi thán phục, nay lại có thêm A Châu có uyên nguyên nên càng cảm thấy thân thiết.

A Châu lại tiếp:

-Hôm đó Mộ Dung lão gia bàn về Dịch Cân Kinh với công tử. Ông ta nói: "Bộ Dịch Cân Kinh của Đạt Ma lão tổ ta chưa từng thấy, thế nhưng cứ như đạo lý võ học mà suy, phái Thiếu Lâm sở dĩ được nổi tiếng cũng chính từ pho Dịch Cân Kinh ấy mà ra. Bảy mươi hai tuyệt kỹ không dám nói là không lợi hại, thế nhưng bảo nhờ vào đó mà lãnh tụ quân luân, đứng đầu võ học thiên hạ thì quả là chưa xứng". Lão gia lại răn dạy công tử là đừng ý vào võ học tổ truyền mà coi thường đệ tử Thiếu Lâm, trong chùa đã có quyển kinh ấy thì ắt có tăng nhân thiên tư đỉnh ngộ hiểu thông được.

Tiêu Phong gật đầu khen phải, nghĩ thầm "Họ Cô Tô Mộ Dung danh chấn thiên hạ, vậy mà không cuồng vọng tự đại, quả là khó thay". A Châu nói:

-Lão gia lại bảo rằng, bình sinh ông không võ học nào trong thiên hạ không ngó qua, chỉ chưa được biết Lục Mạch Thần Kiếm Phổ của họ Đoàn Đại Lý và Dịch Cân Kinh của phái Thiếu Lâm, quả là đáng tiếc lúc cuối cuộc đời. Đại ca, nếu như Mộ Dung lão gia đã đặt hai môn võ công này ngang nhau, cứ thế mà suy, muốn đối phó với Lục Mạch Thần Kiếm của họ Đoàn thì phải có Dịch Cân Kinh của chùa Thiếu Lâm trong tay. Nếu như ta ăn trộm được Dịch Cân Kinh từ Bồ Đề Viện của chùa Thiếu Lâm sau đó bỏ ra vài năm luyện tập thì đâu có Lục Mạch Thần Kiếm hay Thất Mạch Quỷ Dao gì ta cũng chẳng coi vào đâu.

Nàng nói đến đây, trên mặt hiện ra một nụ cười kỳ bí. Tiêu Phong nhảy dựng lên, cười nói:

-Tiểu quý đầu, hóa ra nàng ... nàng ...

A Châu cười nói:

-Đại ca, thiếp ăn trộm được bộ kinh đó đem ra, vốn định trao cho công tử, để cho công tử xem rồi sẽ đốt trước mộ lão gia để cho thỏa tâm nguyện người quá cố. Hiện nay đương nhiên là đưa cho đại ca rồi.

Nói xong từ trong bọc lấy ra một chiếc bao vải dầu, để vào tay Tiêu Phong. Tối hôm đó chính Tiêu Phong thấy nàng hóa trang thành nhà sư Chi Thanh, ăn trộm cuốn kinh từ trong tấm gương đồng của Bồ Đề Viện, đâu có ngờ đó chính là Thiếu Lâm bí cấp Dịch Cân Kinh. A Châu bị quần hào bắt được ở Tự Hiện Trang, mọi người nghĩ nàng là phận nữ nhi nên không tra xét trên người cô ta, thành thử các cao tăng chùa Thiếu Lâm như Huyền Tịch, Huyền Nạn dù có nằm mơ cũng không biết được là cuốn kinh bản tự bị mất đang ở trong tay nàng.

Tiêu Phong lắc đầu nói:

-Nàng chịu mạo hiểm, mười phần chết chín mới lấy được cuốn kinh này từ trong chùa Thiếu Lâm ra, bản ý để cho Mộ Dung công tử, ta làm sao lại chiếm lấy làm của mình được?

A Châu đáp:

-Đại ca nói thế là không phải rồi.

Tiêu Phong lạ lùng:

-Sao nàng lại bảo là ta không đúng?

A Châu đáp:

-Bộ kinh này là do tự ý thiếp đi ăn trộm về, nào có phải phụng mệnh công tử mà làm đâu. Thiếp thích cho ai thì cho người đó. Huống chi sau khi đại ca coi rồi, mình lại đưa cho công tử cũng chưa muộn kia mà. Mối thù cha mẹ, không đội trời chung. Để trả được mối thù này dù phải dùng thủ đoạn ác độc, hèn hạ xấu xa cách mấy cũng chẳng chừa, huống chi chỉ là mượn một bộ kinh coi, có gì đâu mà phải dùng dằng dặt đúng đắn?

Mấy câu nói đó khiến Tiêu Phong cảm thấy như được cảnh tỉnh, quay sang nàng vãi một vãi thật sâu nói:

-Hiền muội trách cứ thật đúng, việc đại sự đâu có nề gì tiểu tiết.

A Châu dẫu môi cười:

-Đại ca vốn dĩ là đệ tử Thiếu Lâm, dùng võ công phái Thiếu Lâm để rửa thù cho ân sư Huyền Khổ chính là hợp tình hợp lý, có gì là không phải đâu nào?

Tiêu Phong luôn mồm khen phải, trong lòng hết sức cảm kích, lại thêm vui sướng, liền cầm chiếc bao giấy dầu mở ra xem, chỉ thấy một cuốn sách mỏng giấy đã vàng, ngoài bìa viết những chữ loằng ngoằng kỳ lạ. Ông kêu thầm "Không xong rồi!". Mở trang đầu ra xem, thấy trong đó viết đầy những chữ, nhưng những chữ đó xiên xiên xẹo xẹo, chữ thì hình tròn, chữ thì hình móc, đến nửa chữ cũng không đọc được.

A Châu kêu lên "Ôi chao!" một tiếng nói:

-Thì ra viết bằng chữ Phạn, thật không may. Thiếp vốn dĩ định thiêu bản văn này trước mồ lão gia nên không định tâm xem trước, thành ra lấy được kinh văn, tới nay chưa hề mở ra xem. Ôi, thảo nào mấy ông thầy chùa thấy võ công bí cấp bị trộm mà cũng chẳng lấy gì làm tiếc, hóa ra chẳng ông nào đọc được kinh thư...

Nói xong nàng thở dài một tiếng, cực kỳ thất vọng. Tiêu Phong an ủi:

-Việc đòi đắc thất, cũng chẳng nên quá để tâm.

Ông bỏ quyển Dịch Cân Kinh trở vào trong bao, gói kỹ lại trả cho A Châu. A Châu nói:

-Đại ca cứ giữ lấy thi đã sao? Không lẽ mình còn phân biệt của ta của người nữa hay sao?

Tiêu Phong mỉm cười, bỏ chiếc bao vào trong túi. Ông lại rót một bát rượu toan uống, đột nhiên ngoài cửa có tiếng chân người, ai đó kêu rống lên. Tiêu Phong hơi cảm thấy kỳ quái, vội bước ra cửa, thấy trên đường có một đại hán người đầy những máu, hai tay cầm hai chiếc búa, chém trên chém dưới múa lung tung.

1 Đương niên lang tòng kiều thượng quá, Muội tại kiều bạn tẩy y sam...

2 Đúng nghĩa là gặp đầu gối, nay có nhiều người hiểu sai là có điều cần dấu điểm

3 một tông phái Phật giáo Trung Quốc dựa trên kinh Diệu Pháp Liên Hoa và phép tu thiền Chỉ Quán bao gồm chú tâm coi mọi pháp đều là không nhưng mọi pháp đều có một dạng tồn tại tạm thời, giả tướng và có chức năng nhất định.

4 Ôn huệ để lại (dùng trong văn chương)

5 Vạn vật nhất bản, Chúng sinh bình đẳng. Thánh hiền súc sinh, Nhất thị đồng nhân. Hán nhân Khất Đan, Diệc huyền diệc chân. Ân oán vinh nhục, Câu tại khôitrần.

6 Vì việc nghĩa không thể ngồi yên

7 Nếu việc xảy ra ba mươi năm trước, theo chính sử thì Bảo Định Đế lúc đó chưa lên ngôi mà thời kỳ đó là đời vua Hiếu Đức Đoàn Tư Liêm (Bảo Định Đế làm vua 15 năm rồi xuất gia nhường ngôi cho Trung Tông

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 43: Song Mâu Xán Xán Như Tinh

Bảo anh phải bỏ ngai vàng,

Đề anh chết đuối mất nàng cũng cam.

Nhìn nhau dạ những mang mang,

Long lanh thăm thẳm như ngàn ánh sao.

\*

\*\*

Đại hán đó râu ria xồm xoàm, thần thái uy mãnh nhưng đôi mắt ngậy đại hành động như điên cuồng, rõ ràng là một người mất trí. Tiêu Phong thấy đôi đại phủ trong tay y dường như đúc bằng thép ròng, cực kỳ nặng nề, khi múa ra, đóng mở công thủ đúng phép tắc, môn hộ tinh nghiêm xem ra có vẻ phong phạm một bậc danh gia.

Các nhân vật võ lâm Trung Nguyên Tiêu Phong quen biết rất nhiều nhưng không biết người này là ai, nghĩ thầm: "Phép đánh búa của gã này khá lắm, sao ta lại không hề nghe đến một người nào như thế này?".

Đôi búa của người kia càng lúc càng nhanh, mồm thì không ngớt kêu la:

-Mau mau, mau đi bẩm báo chúa công, kẻ địch đã kiếm tới rồi.

Y đứng chặn ngay giữa đường, đôi bàn phủ sáng choang tạt ngang chém dọc, người đi đường ai nấy tránh dạt ra chứ đại gì mà đến gần? Tiêu Phong thấy

y ra vẻ hoảng hốt, hết đường búa nọ tới đường búa kia xem chừng đã hết hơi sức nhưng vẫn cố ráng chịu đựng, mồm thì kêu:

-Các anh em mau mau lui ra đừng lo gì cho ta, chạy đi bẩm báo chúa công mới là cần.

Tiêu Phong nghĩ thầm "Người này trung nghĩa cố gắng bảo vệ cho chủ, quả là một hảo hán nhưng tinh lực tổn hao như thế hẳn là đã bị nội thương thật nặng". Ông bèn đi tới trước mặt người kia nói:

-Lão huynh nghỉ một chút uống chén rượu được chăng?

Đại hán kia hằm hằm trợn mắt nhìn ông, đột nhiên kêu lớn:

-Tên đại ác, chó có mong hại chủ nhân ta.

Y vung búa lên xông tới chém xuống đầu Tiêu Phong. Người chung quanh thấy tình hình hung hiểm ai nấy kinh hoàng kêu toáng cả lên. Tiêu Phong nghe thấy ba chữ "tên đại ác" cũng chợt dạt: "Ta và A Châu đang đi tìm "tên đại ác" để báo thù, kẻ đầu hán tử này hóa ra cũng là "tên đại ác". Tuy miệng y gọi thế thực nhưng chắc gì đã là kẻ mình đang tìm, thôi thì cứ cứ y đã rồi tính sau. Ông nghĩ thế bèn lòn tới sát người y giờ tay điểm vào huyệt ở mạng sườn.

Ngờ đâu hán tử nọ thần trí tuy đã hôn mê nhưng võ công không mất, chiếc búa bên phải bèn xoay đầu lại, cán búa đâm luôn vào bụng dưới Tiêu Phong. Chiêu đó cực kỳ tinh xảo linh động, giả như Tiêu Phong võ công không phải cao cường gấp bội y thì thế nào cũng bị trúng đòn, lập tức tay trái vuron ra, chop luôn cán búa để đoạt lấy. Đại hán kia vốn dĩ đã gần cốt mồi như nên làm sao có thể chịu nổi? Y toàn thân chấn động, lập tức ngã nhào vào người Tiêu Phong. Thế nhưng y không màng sống chết, muốn cả hai đồng qui ư tận.

Tay phải Tiêu Phong lại tung ra, ôm chặt lấy gã này, hơi dục kinh khiến y không sao cự cựa được. Những người rồi hơi đứng ngoài coi thấy Tiêu Phong đã chế phục được tên điên điên reo hò ầm ỹ. Kiều Phong vừa ôm vừa kéo gã đại hán vào trong đại đường của khách điểm, ấn y ngồi xuống nói:

-Lão huynh uống vài chén rượu rồi tính sau.

Nói xong ông gọi từ bảo đem rượu đến. Đại hán nọ chăm chăm nhìn ông một hồi lâu mới hỏi:

-Người ... người là người tốt hay là người xấu?

Kiều Phong ngạc nhiên không biết phải trả lời thế nào. A Châu cười nói:

-Ông ta dĩ nhiên là người tốt, ta cũng là người tốt. Chúng mình là bạn với nhau, cùng đi đánh "tên đại ác".

Đại hán kia giương mắt nhìn nàng một hồi, lại quay sang nhìn Tiêu Phong một hồi dường như tin tưởng, dường như không tin, một lúc sau mới nói:

-Tên ... tên đại ác ư?

A Châu nhắc lại:

-Chúng mình là bạn với nhau, cùng đi đánh "tên đại ác".

Người kia bỗng đứng bật dậy kêu ầm lên:

-Không! Không! "Tên đại ác" ghê gớm lắm, mau mau đi bẩm với chúa công, nói chúa công tìm đường tránh đi. Ta ra chặn "tên đại ác" lại, còn người đi báo tin.

Y vừa nói vừa cầm đôi búa xông ra. Tiêu Phong giờ tay đè lên vai giữ y lại nói:

-Này lão huynh, "tên đại ác" đã đến đâu, chúa công của người là ai? Ông ta ở nơi nào?

Đại hán kêu lên:

-"Tên đại ác" mau lại đây đấu với lão tử ba trăm hiệp xem cho biết, chó có hại đến chúa công ta.

Tiêu Phong nhìn A Châu không biết phải làm thế nào, A Châu đột nhiên la to:

-Chết rồi hồng mắt, chúng mình mau đi báo tin cho chúa công. Chúa công đang ở đâu? Chúa công đi hướng nào, chó để cho "tên đại ác" biết.

Người điên liền hòa theo:

-Phải, phải, người mau mau đi báo tin. Chúa công đến Phương Trúc Lâm ở Tiểu Kính Hồ, người ... người mau đi Phương Trúc Lâm ở Tiểu Kính Hồ bẩm báo chúa công, đi đi, đi đi!

Y giục luôn mồm ra chiều gấp gáp lắm. Tiêu Phong và A Châu còn chưa biết tính sao, bỗng nghe tên từ bảo nói:

-Đi Tiểu Kính Hồ ư? Đường không phải gần đâu.

Tiêu Phong thấy Tiểu Kính Hồ quả đúng là một địa danh vội hỏi:

-Ở chỗ nào? Cách đây bao xa?

Gã tửu bảo nói:

-Ví như hỏi người khác thì chưa chắc đã biết. May mà hỏi tiểu nhân, thật đúng ngay chóc. Tiểu nhân chính ở ngay bên cạnh Tiểu Kính Hồ. Trên đời này thật khó mà có gì khéo hơn, đúng là buồn ngủ gặp chiếu manh.

Tiêu Phong nghe y nói lung tung chẳng vào chính đề liền giơ tay vỗ bàn một cái, quát:

-Nói mau! Nói mau!

Gã tửu bảo vốn định vói vài đồng mới nói, bị Tiêu Phong nạt một cái, không dám lèo nhèo gì thêm vội đáp:

-Gớm sao vị gia đài này tính nóng thế, hi hi, nếu không phải hỏi đúng ngay tiểu nhân, dù có nôn nóng cách mấy cũng đâu có được, đúng không nào?

Y định nói bông phèng mấy câu nhưng liếc thấy Tiêu Phong có vẻ chẳng hiền gì liền tiếp:

-Tiểu Kính Hồ ở phía tây bắc, trước hết đi về hướng tây, đi được chừng bảy dặm rưỡi thì thấy có chừng mười cây liễu, mỗi hàng bốn cây, cả thảy bốn hàng, một hàng là bốn, hai hàng là tám, ba hàng mười hai, bốn hàng mười sáu, cả thảy mười sáu cây liễu lớn thì đi lên hướng bắc. Đi thêm chừng chín dặm rưỡi nữa, thấy một chiếc cầu bằng đá xanh thì chớ có qua, qua cầu đó là hồng đầy. Nói không qua cầu nhưng lại phải qua, mà không qua là cái cầu bằng đá xanh bên trái, mà phải qua chiếc cầu gỗ nhỏ ở bên phải. Qua chiếc cầu nhỏ rồi thì một đường rẽ qua hướng tây, một đường đi lên hướng bắc, phải đi con đường hướng tây theo con đường mòn thì mới đúng. Đi như thế tổng cộng hai mươi một dặm rưỡi thì gặp một cái hồ mặt nước sáng như gương, đó chính là Tiểu Kính Hồ. Đi đến đó, ai cũng bảo là chừng bốn mươi dặm, thực ra chỉ có ba mươi tám dặm rưỡi, bốn mươi dặm là không đúng đâu.

Tiêu Phong cố nhịn ngồi nghe gã tửu bảo nói cho xong. A Châu nói:

-Gớm vị đại ca này nói năng rành mạch quá. Một dặm đường thì một đồng tiền, đáng lẽ cho anh bốn mươi đồng, nhưng cho thế thì sai bét, chi bằng đừng cho, nhưng lại đáng cho. Tám lần một là tám, hai tám mười sáu, ba tám hăm tư, bốn tám ba mươi hai, năm tám bốn mươi, bốn mươi dặm đường trừ đi một dặm rưỡi thế là ba mươi tám dặm rưỡi.

Nàng đếm ba mươi chín đồng tiền, đồng tiền sau cùng cầm khóa lên lưỡi búa một vết, bẻ cắc một tiếng đồng tiền đã gãy ra làm đôi, đưa cho gã tửu bảo ba mươi tám đồng rưỡi. Tiêu Phong thật tức cười, nghĩ thầm: "Cô bé này nhân cơ hội lại quấy phá một phen". Đại hán kia mắt vẫn nhìn trừng trừng, luôn mồm giục:

-Mau đi báo tin, chậm là không kịp đâu, "tên đại ác" ghê gớm lắm đó.

Tiêu Phong hỏi lại:

-Thế chủ nhân nguoi là ai?

Đại hán kia lắc bảnh:

-Chúa công ta ... chúa công ta ... ở đâu không thể cho nguoi ngoài biết được. Thôi nguoi đừng đi nữa là hơn.

Tiêu Phong quát lên:

-Nguoi họ gì?

Gã kia thuận mồm đáp:

-Ta họ Cổ, ối trời, ta không phải họ Cổ.

Tiêu Phong trong bụng nghi ngờ: "Không lẽ tên này tính giờ trò gì, cố ý dẫn dụ mình đến Tiểu Kính Hồ chẳng? Cái gì mà họ Cổ rồi lại không họ Cổ?" Ông chợt nghĩ lại: "Vi thử như kẻ địch sai y đến dụ ta tới đó thì câu còn chưa được, ta đang muốn đi kiểm y đây. Tiểu Kính Hồ dù có phải đầm rồng hang hổ chẳng nữa thì Tiêu mỡ há sợ gì?". Tiêu Phong quay sang A Châu:

-Chúng mình đến Tiểu Kính Hồ xem thế nào, có động tĩnh gì không, nếu như chủ nhân của vị huynh đài này có ở đó thì mình thế nào cũng tìm ra.

Gã tửu bảo liền xen vào:

-Tiểu Kính Hồ bốn bề hoang dã, chẳng có gì để xem cả. Hai vị nếu như muốn du sơn ngoạn thủy, ngắm phong cảnh thì nên đi đến các đình đài lâu các của những nhà giàu ở đây, có thể mới mở rộng tầm con mắt ...



Tiêu Phong xoa tay bảo y đừng lèm bèm nữa, nói với đại hán kia:

-Lão huynh mệt lắm rồi, ở đây nghỉ ngơi, ta thay mặt đi bẩm báo với lệnh chủ nhân nói là "tên đại ác" sẽ tới ngay đó.

Người kia mừng rỡ:

-Đa tạ! Đa tạ! Cổ mổ cảm kích không đâu kể xiết. Để ta đi chặn "tên đại ác" lại, không cho y qua.

Nói xong liền đứng dậy, giơ tay định nhắc đôi búa lên nhưng lực khí không còn gì nữa, hai tay ê ẩm, lăm lăm cảm cán búa rồi mà không sao nhắc lên nổi. Tiêu Phong nói:

-Lão huynh cứ thư thả.

Ông trả tiền ăn tiền ở xong liền cùng A Châu ráo bước đi ra, đúng lời dẫn của tên tửu bảo theo đại lộ về hướng tây chừng bảy tám dặm, quả nhiên thấy ở bên đường có bốn hàng mỗi hàng bốn cây, cả thảy bốn hàng mười sáu cây dương liễu. A Châu cười nói:

-Tên tửu bảo đó tuy lăm mồm thật nhưng lăm mồm đúng cách, thế này thì không thể nào sai được, phải không nào? Ồ, cái gì đây?

Nàng đưa tay chỉ một cây liễu, dưới gốc cây có một người nhà nông ngồi tựa nơi đó, chân thò xuống cái rãnh bùn bên cạnh. Cảnh đó cũng chỉ là một chuyện thông thường ở nhà quê, nhưng người nông phu đó một bên mặt máu me, vai lại vác một cây thực đồng còn sáng loáng, xem ra không phải là nhẹ.

Tiêu Phong đi đến trước mặt người nhà quê đó, thấy y thở hổn hển, hiển nhiên đã bị nội thương khá nặng. Tiêu Phong liền mở lời:

-Này vị đại ca kia, bọn ta được người sử búa nhắn đi đến Tiểu Kính Hồ chuyển lời, xin hỏi đi Tiểu Kính Hồ là lối nào?

Người nhà nông ngẩng lên hỏi lại:

-Thế ông bạn sử búa còn sống hay chết rồi?

Tiêu Phong đáp:

-Y chỉ bị tiêu hao khí lực nhưng không đến nỗi nào.

Người nông phu thở phào:

-Tạ trời tạ đất. Xin hai vị đi về hướng bắc, cái ơn đưa tin quyết chẳng dám quên.

Tiêu Phong nghe y nói năng kiểu cách quyết không phải hạng nhà quê tầm thường bèn hỏi:

-Lão huynh tôn tính là gì? Có phải là bạn của người sử búa chăng?

Người nông phu đáp:

-Tiên tính Phó. Xin các hạ mau mau đến Tiểu Kính Hồ, "tên đại ác" đã vượt qua rồi, nói ra thật là hổ thẹn, tại hạ không ngăn nổi y.

Tiêu Phong nghĩ thầm: "Người này bị thương nặng không phải giả vờ, nếu quả y là do kẻ đối đầu muốn để dụ ta vào rọ thì tiền bỏ ra chắc không phải là ít". Ông bèn nói:

-Phó đại ca, lão huynh bị thương không phải nhẹ, "tên đại ác" dùng binh khí gì đã thương người thế?

Hán tử kia đáp:

-Y dùng gậy sắt.

Tiêu Phong thấy ngực y máu tươi chảy ra không ngớt, vội vạch áo ra xem, thấy trên ngực có một lỗ hồng, tuy chỉ nhỏ bằng ngón tay nhưng sâu hoắm. Tiêu Phong giơ tay liền tiếp điểm vào mấy đại huyệt chung quanh, giúp y ngừng chảy máu, bớt đau. A Châu xé áo y ra, băng bó vết thương lại. Hán tử họ Phó nói:

-Đại ân của hai vị, Phó mạo không thể lấy lời mà cảm tạ được, chỉ xin hai vị mau đến Tiểu Kính Hồ, báo tin cho bề trên của chúng tôi.

Tiêu Phong hỏi:

-Thế bề trên của ông tên là gì, tướng mạo ra sao?

Người kia đáp:

-Các hạ đến bên bờ Tiểu Kính Hồ, sẽ thấy bên phía tây có một khu rừng trúc, cây trúc hình vuông, giữa rừng có mấy gian nhà tre, xin đến bên ngoài nhà gọi to mấy tiếng: "Thiên hạ đệ nhất đại ác nhân đã đến rồi, mau mau tránh đi" như thế là được, tốt hơn hết là đừng vào trong nhà. Tên của tề thượng, sau

này Phó mõ sẽ xin phụng cáo.

Tiêu Phong nghĩ thầm "Cái gì mà thiên hạ đệ nhất ác nhân? Không lẽ đó là người đứng đầu trong Tứ Đại Ác Nhân Đoàn Diên Khánh hay sao? Nghe giọng lười người này y không muốn nói nhiều, mình cũng chẳng nên hỏi thêm nữa". Thế nhưng đến giờ phút này, ông không còn cái bụng úy kỵ nữa, nghĩ bụng: "Nếu quả là kẻ địch dụ ta vào tròng thì mỗi câu mỗi chữ phải cho hợp tình hợp lý, có đâu lại để cho ta nổi lòng nghi ngờ. Người này ấ ấ ấ ứng, không dám nói thực, không phải là có ý xấu được". Ông bèn nói:

-Được rồi, xin nghe theo lời dẫn dò của các hạ.

Đại hán kia cố gượng đứng lên quì xuống cảm ơn. Tiêu Phong nói:

-Hai chúng ta mới gặp mà như quen đã lâu, Phó huynh chẳng cần phải đa lễ.

Ông giờ tay đỡ người kia dậy, một tay đưa lên xoa mặt một cái, bỏ hết những món hóa trang lấy bộ mặt thật của mình để tương kiến, nói:

-Tại lạ là Tiêu Phong người Khất Đan, sau này sẽ gặp lại.

Ông không đợi hán tử trả lời, nắm tay A Châu rào bước đi ngay. A Châu hỏi:

-Thế mình không cần cải trang nữa hay sao?

Tiêu Phong đáp:

-Chẳng hiểu vì đâu, ta bỗng dưng cảm mến hán tử thô hào kia, nên có bụng muốn làm quen với y, thành thử không muốn dùng khuôn mặt giả để đối xử với người ta.

A Châu nói:

-Được lắm, để thiếp trở lại quần áo đàn bà.

Nàng đi đến bên dòng nước, vẩy nước lên rửa mặt, cời mũ ra, để lộ mái tóc mềm óng như tơ, thoát bỏ áo bào rộng thùng thình, bên trong là y phục phụ nữ. Hai người đi một mạch chín dặm rưỡi, nhìn xa xa thấy nổi lên một chiếc cầu xây bằng đá xanh. Đến gần thêm chút nữa đã thấy giữa cầu một thư sinh nằm phục nơi đó. Người này trải một tờ giấy ngay trên cầu, đang dùng ngón đá lát cầu làm nghiền mài một vũng mực lớn. Thư sinh trong tay cầm bút, đang viết chữ lên trên tờ giấy. Tiêu Phong và A Châu đều lạ lùng, có ai ngờ trên một chiếc cầu ở nơi hoang dã thế này lại có một người giờ nghiền bút giấy mực ra viết chữ?

Đến gần thêm chút nữa mới hay không phải y đang viết mà là đang vẽ cảnh vật chung quanh, chiếc cầu nhỏ với làn nước khe, cây cỏ thụ cùng xa xa là núi biếc đều có cả. Y nằm phục trên cầu, mặt không quay về phía Tiêu Phong và A Châu, nhưng lạ lùng hơn cả cảnh trong tranh đều quay về phía hai người, có điều mỗi nét bút đều là vẽ ngược, từ hướng bên kia về lại.

Về thư họa Tiêu Phong không biết gì, còn A Châu đã ở trong nhà Mộ Dung công tử lâu năm, các loại tinh phẩm bút mực xem đã nhiều, thấy thư sinh dùng phép "đảo họa" tuy không đạt đến mức đan thanh diệu bút, nhưng vẽ ngược mà được như thế quả thực khó khăn, đang toan tiến lên hỏi y mấy câu thì Tiêu Phong đã giựt nhẹ nhẹ chéo áo nàng, lắc đầu, đi qua phía chiếc cầu gỗ phía bên phải.

Người nho sinh bỗng nói:

-Hai vị trông thấy tại hạ vẽ ngược, sao không ghé mắt qua một chút? Không lẽ cái công phu nhỏ mọn của tại hạ làm bản mắt hai vị hay sao?

A Châu đáp:

-Khổng phu tử chiều không ngay không ngồi, thịt không sạch sẽ không ăn. Chính nhân quân tử lẽ nào đi xem vẽ ngược bao giờ?

Người kia cười ha hả, cuộn tờ giấy lại nói:

-Lời cô nương quả hữu lý, xin mời qua cầu.

Tiêu Phong đã đoán được dụng ý của y dùng giấy trải trên cầu để cho người khác chú ý, trước là kéo dài thời gian, sau là lấy hư làm thực, cố ý dụ người ta đi qua chiếc cầu đá bèn nói:

-Bọn chúng tôi muốn đến Tiểu Kính Hồ, đi lên thạch kiều chẳng hóa ra đi sai đường ư?

Thư sinh đáp:

-Nếu đi qua cầu đá chẳng qua là đi đường vòng, xa thêm năm sáu chục dặm rồi cũng đến nơi, hai vị cứ lên thạch kiều chẳng sao cả.

Tiêu Phong đáp:

-Chẳng có chuyện gì, có sao lại phải đi thêm năm sáu chục dặm?

Thư sinh kia cười nói:

-Dục tốc tắc bất đạt , không lẽ hai vị không biết câu đó ư?

A Châu cũng biết người này cố tình kéo dài thời gian nên không muốn lời thôi với y nữa, lập tức bước lên chiếc cầu gỗ, Tiêu Phong cũng đi theo. Hai người đi đến giữa đường, đột nhiên dưới chân tụt hẳn, nghe lách cách mấy tiếng, ván cầu gãy đôi, thân hình rơi tõm xuống sông. Tiêu Phong vuron tay trái ôm lưng A Châu, chân phải điểm vào ván cầu một cái mượn sức nhảy vọt tới trước, qua luôn bờ bên kia, tiện tay đánh ngược lại một chưởng để phòng kẻ địch tấn công lên.

Thư sinh kia cười hà hà nói:

-Công phu giỏi lắm giỏi lắm! Hai vị vội vã đến Tiểu Kính Hồ chẳng hay có chuyện gì?

Tiêu Phong nghe trong giọng cười của y có vẻ kinh hoàng, nghĩ thầm: "Gã này mặt mày sáng sủa vậy mà lại cùng phe với 'tên đại ác'". Ông không lý gì tới y cứ tiếp tục cùng A Châu đi thẳng. Đi được mấy trượng nghe thấy có tiếng chân người phía sau, quay đầu nhìn lại chính là thư sinh đó đang đuổi theo. Tiêu Phong quay đầu, mặt đánh lại hơi sáng:

-Các hạ muốn dạy bảo chuyện gì?

Thư sinh đáp:

-Tại hạ cũng định đi đến Tiểu Kính Hồ, thành thử đi cùng đường với hai vị.

Tiêu Phong đáp:

-Nếu quả thế thì hay lắm.

Ông giờ tay vòng qua eo A Châu, đề khí đưa nàng đi vèo vèo, lướt đi không một tiếng động, bụi không bay lên. Thư sinh nọ cầm đầu cầm cổ chạy theo nhưng mỗi lúc cách hai người một xa. Tiêu Phong thấy y võ công bình thường không coi vào đâu cứ tiếp tục chạy tới, tuy kéo theo cả A Châu nhưng vẫn nhanh hơn người kia nhiều, chỉ khoảng một bữa cơm đã bỏ xa không còn thấy bóng dáng y đâu nữa.

Qua khỏi cây cầu gỗ đường càng lúc càng hẹp, có lúc cỏ mọc đến ngang lưng thật khó mà phân biệt, nếu như không được tên tửu bảo chỉ đường rành mạch rõ ràng thì không thể nào tìm ra. Lại chạy thêm chừng nửa giờ nữa thì thấy một hồ nước trong. Tiêu Phong chậm lại đi đến bên cạnh thấy nước hồ trong xanh như ngọc, mặt lặng như gương quả không hổ cái tên Tiểu Kính Hồ.

Ông đang định đi tìm khu rừng trúc vuông, bỗng nghe bên trong bụi hoa bên cạnh có tiếng cười khẩy, đồng thời một viên sỏi bắn ra. Tiêu Phong theo hướng viên sỏi nhìn theo thấy bên bờ hồ có một ông câu, đầu đội nón lá đang ngồi đó. Cần câu của y đã móc được một con cá xanh biếc, viên sỏi bắn ra, không lệch không xéo, trúng ngay sợi dây câu, nghe bứt một tiếng dây câu đứt đôi, con cá rơi tõm xuống hồ.

Tiêu Phong hơi kinh ngạc: "Thủ pháp người này thật là cổ quái. Dây câu mềm mại không dễ gì cắt đứt. Nếu như y dùng phi đao hay tỳ tiễn để cắt đứt thì không nói làm gì. Chỉ một viên sỏi tròn mà có thể cắt được dây câu, thủ pháp âm nhu sử dụng âm khí của người này ở Trung Thổ không ai có được".

Người bắn viên sỏi đó xem chừng võ công không cao nhưng đầy vẻ tà khí, thủ pháp rõ ràng là của bàng môn tà đạo. Tiêu Phong nghĩ thầm: "Chắc y là đệ tử hay thuộc hạ của 'tên đại ác', nghe tiếng cười dường như là một cô gái còn nhỏ tuổi".

Dây câu của ngư nhân bị viên sỏi cắt đứt, y kinh hoàng lớn tiếng nói:

-Ai đùa cợt với Chử mỗ đó, xin ra mặt coi nào!

Có tiếng sột soạt, bụi hoa rẽ ra, một cô gái bước ra, quần áo toàn thân màu tím, chỉ chừng mười lăm mười sáu tuổi, so với A Châu còn nhỏ hơn vài tuổi, đôi mắt đen lay láy, vẻ mặt đầy vẻ tinh nghịch. Nàng ta chột nhìn thấy A Châu, không để ý đến người câu cá nữa, lon ton chạy đến trước mặt nàng, nắm tay cười nói:

-Sao chị đẹp thế, em thích chị ghê!

Giọng cô gái nghe hơi đờ đót, phát âm không chính xác lắm dường như người nước ngoài học tiếng Trung Thổ. A Châu thấy cô gái hoạt bát ngây thơ, cười nói:

-Em rồi sau cũng xinh lắm, chị cũng thích em.

A Châu đã từng ở Cô Tô lâu, bây giờ dùng giọng quan thoại trung châu thật là dịu dàng, lại thật chuẩn xác. Ông câu đang tính nổi sùng, bỗng thấy chỉ là một thiếu nữ hoạt bát dễ thương, bao nhiêu tức tối đều tiêu giảm nói:

-Cô bé con này sao nghịch quá! Công phu đánh đứt dây câu quả là giỏi thật.

Thiếu nữ nói:

-Cá cá có gì là thích đâu? Chán chết đi được. Nếu ông thích ăn cá, lấy cái cần câu đấm cá có phải tiện hơn không?

Nói rồi cầm chiếc cần trong tay ông câu, thuận tay đấm xuống nước một cái rồi rút lên, đầu cần câu đã có một con cá trắng bị đấm trúng bụng, khi nhấc lên vẫn còn uốn éo dẫy dục, máu từ vết thương nhỏ rờn rờn, màu đỏ loang trên nước biển, trông vừa đẹp dễ nhưng có lẫn chút tàn nhẫn bên trong.

Tiêu Phong thấy cô gái chỉ tiện tay đấm một cái, tay phải hơi nghiêng đi một chút vạch thành một hình cung nhỏ, rồi lại từ bên phải phát xuống dưới, thủ pháp xem ra xảo diệu, tư thế dễ coi nhưng dùng để đối địch, công thủ xem ra hơi chậm một tí, không sao đoán được cô ta ở môn phái nào.

Cô gái cứ nhấc tay lên lại đấm xuống liên tiếp, xiên trúng sáu con cá bạc làm thành một chuỗi, sau đó rung một cái hất cả sáu con xuống dưới hồ. Người thợ câu về mặt không vui nói:

-Người tuổi còn nhỏ sao hành sự tàn ác như vậy. Nếu người muốn bắt cá thì không nói làm gì, đấm chết cá không ăn, vô cớ sát sinh thì đâu còn đạo lý gì nữa?

Cô gái vỗ tay reo lên:

-Ta thích vô cớ sát sinh thì ông làm gì được ta nào?

Hai tay dùng sức bẻ một cái định bẻ gãy chiếc cần của ông câu, ngờ đâu chiếc cần đó cực kỳ chắc chắn, cô gái không sao bẻ gãy được. Ông câu cười khẩy nói:

-Người tưởng có thể bẻ gãy được cần của ta sao, đâu có dễ như thế được.

Cô gái chỉ về phía sau lưng ông câu nói:

-Ai đến thế kia?

Người thợ câu quay đầu lại nhìn, không thấy ai cả, biết là mắc hớ vội vàng chuyển mình nhưng đã chậm mất một bước, thấy chiếc cần của ông ta đã bay vụt ra ngoài mấy trượng, nghe tõm một tiếng đã cắm xuống giữa hồ rồi biến mất không còn tăm tích gì nữa. Ông câu giận lắm, quát lên:

-Con nhãi mắt dạy ở đâu tới đây?

Y giờ tay chộp vào vai cô gái, thiếu nữ vừa cười vừa kêu lên:

-Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Rồi chạy ra núp sau lưng Tiêu Phong. Ông câu lòn qua đuôi bắt, thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn. Chỉ trong nháy mắt, Tiêu Phong đã thấy trong tay cô gái có thêm một vật gì đó, dường như là một vuông vải trong suốt, tựa như có tựa như không, không biết đó là cái gì. Ông câu xông tới, không biết tại sao bỗng trượt chân một cái, ngã lăn ra đất, thân hình cuộn lại thành một cục. Tiêu Phong bấy giờ nhìn rõ, vật mà cô gái cầm trong tay là một cái lưới đan bằng tơ cực mỏng manh. Sợi tơ chỉ nhỏ như sợi tóc, lại trong suốt nhưng chắc chắn dị thường, đụng vào vật gì liền rút lại, ông câu bị mắc trong cái lưới càng hết sức dẫy dụa, chiếc lưới càng thắt lại chặt thêm, chỉ trong giây lát đã bị bó tròn như khúc giò không sao động đậy được nữa.

Ông thợ câu càng lớn tiếng chửi mắng:

-Con nhãi kia, người giờ trò ma trò quỷ gì, dùng yêu pháp tà thuật để bắt ta.

Tiêu Phong trong bụng kinh ngạc, biết cô gái này không dùng yêu pháp tà thuật gì, nhưng chiếc lưới cá kia quả có vẻ yêu tà thật. Ông thợ câu vẫn luôn mồm chửi bới, thiếu nữ cười nói:

-Ông mà còn chửi nữa là ta đánh vào đít ông đó.

Ông câu giật mình vội vàng nín bật nhưng mặt tím lại. Ngay lúc đó bên phía tây hồ có tiếng người nói:

-Chữ huynh đệ, có chuyện gì thế?

Từ con đường nhỏ bên cạnh hồ một người rảo bước đi ra. Tiêu Phong nhìn thấy người kia gương mặt hình chữ quốc, khoảng chừng ngoài bốn mươi nhưng chưa đến năm mươi, hình mạo uy vũ nhưng áo thùng thình, xem chừng có vẻ tiêu sái.

Người kia đến gần, thấy ông câu bị trói chặt cực kỳ kinh ngạc hỏi:

-Sao thế?

Ông câu đáp:

-Tiểu cô nương đây sử dụng yêu pháp ...

Người tung niên quay sang nhìn A Châu. Cô gái kia cười nói:

-Đầu phải chị đó, tôi cơ mà!

Người đàn ông kêu lên một tiếng, cúi xuống nhấc tấm thân to lớn của người thợ câu lên, giờ tay cời chiếc lưới cá. Ngờ đâu cái lưới làm bằng chất gì thật quái lạ, ông ta càng dùng sức gỡ ra thì lại càng thắt chặt lại, làm cách nào cũng không cời ra được. Cô gái đó cười nói:

-Chỉ cần y nói ba lần: "Tôi phục cô nương lắm rồi!" thì ta sẽ thả y ra.

Người trung niên nói:

-Người đắc tội với Chử huynh đệ của ta, coi chừng xảy ra chuyện không hay đó.

Cô gái lại cười:

-Có thật không? Tôi đang muốn có chuyện gì không hay đây, kết quả càng tệ hại thì càng thích.

Người kia vươn tay trái ra, nắm lấy đầu vai cô gái. Thiếu nữ rút người lại, lách qua né tránh, ngờ đâu cô ta tuy nhanh, người trung niên lại còn nhanh hơn, tay đề xuống một cái đã nắm ngay được cô ta. Thiếu nữ hất ra nhưng tả chưởng của người kia vẫn dính chặt lấy vai khiến cô gái kêu oai oái:

-Bỏ tay ra!

Cô ta vùng tay lên định đánh nhưng quyền chỉ ra được chừng một thước cánh tay đã không còn hơi sức xuôi ngay xuống. Thiếu nữ kinh hãi kêu lên:

-Ông giờ yêu pháp tà thuật gì đó? Mau buông tôi ra!

Người đàn ông mỉm cười:

-Vậy cô nói ba lần: "Tôi phục tiên sinh lắm rồi!" sau đó mở cái lưới cho người anh em của ta thì ta sẽ thả cô ra.

Cô gái giận dữ nói:

-Ông đắc tội với cô nương thì chẳng hay ho gì đâu nhé.

Người trung niên mỉm cười:

-Kết quả càng tệ hại thì càng thích.

Thiếu nữ lại hết sức vùng vẫy nhưng không sao thoát được, chỉ thấy toàn thân ê ẩm, đến chân cũng không có hơi sức bèn cười nói:

-Thật rõ ê mặt, chỉ giỏi tài nhái giọng người ta. Thôi được rồi, để tôi nói: "Tôi phục tiên sinh rồi, tôi phục tiên sinh rồi, tôi phục tiên sinh rồi!"

Nàng ta nói chữ "tiên" nghe lơ lớ thành "thử sinh" nghe tưởng chừng như định nói: "Tôi phục súc sinh rồi!". Thế nhưng người trung niên kia không phát giác, buông tay ra khỏi đầu vai cô gái nói:

-Mau mở lưới ra nào!

Cô gái cười:

-Cái này dễ ợt hà!

Nàng ta đi tới bên cạnh ông câu, cúi xuống cời lưới đang quấn chặt lấy ông ta, tay áo trái hơi nhấc lên, một ánh chớp lấp lánh màu xanh biếc bắn ngay vào người đàn ông trung niên. A Châu kinh hoàng kêu lên một tiếng, thấy thủ pháp bắn ám khí của cô ta cực kỳ độc địa, hai người lại quá gần nhau, xem ra thế nào cũng trúng. Thế nhưng Tiêu Phong chỉ mỉm cười, người đàn ông trung niên này vừa ra tay đã chế ngự ngay được cô gái khiến nàng ta không còn cục cựa nổi giận nội lực thâm hậu, võ công cao cường, mũi ám khí nhỏ bé đó làm sao đã thương ông ta được. Quả nhiên người kia phát tay áo bảo một cái, một luồng nội lực tung ra, đánh giật chùm kim là tả rơi xuống vũng bùn bên cạnh hồ.

Ông ta vừa nhìn thấy màu những cây kim kia biết ngay có tẩm thuốc độc thật là ghê gớm, thuốc loại kiến huyết phong hầu, chảy máu là chết ngay, mình với cô ta mới gặp lần đầu, không thù không oán lẽ nào vừa ra tay lại hạ độc thủ? Ông ta cực kỳ bức tức, định tâm cho con nhãi này một bài học, tay áo bên phải liền vùng ra, trong tay lực có kèm theo chưởng lực nghe vù một tiếng, hất cô gái tung lên, nghe tòm một cái đã rơi ngay xuống dưới hồ. Tiếp theo đó ông nhún chân nhảy vọt vào một chiếc thuyền nhỏ ở dưới gốc cây liễu, cầm giũa chèo mấy cái đã đến chỗ cô gái bị rơi xuống, đợi cô ta vừa trôi lên sẽ nắm tóc kéo lên thuyền.

Cô gái chỉ kêu được một tiếng "Ồi chao", rơi xuống hồ rồi không còn thấy tăm hơi gì nữa. Thông thường nếu như ai bị chết đuối thường bao giờ cũng trôi lên hụp xuống mấy lần, uống nước no rồi lúc đó mới chìm hẳn không trôi lên nữa. Thế nhưng cô gái này chẳng khác gì một cục đá, rơi xuống rồi chìm mất tăm không nổi lên. Đợi một hồi sau vẫn không thấy cô ta nổi lên mặt nước.

Người đàn ông trung niên kia càng đợi càng nóng ruột, ông ta vốn không có ý định đã thương cô ta, thấy cô ta tuổi nhỏ mà hành sự độc ác nên muốn răn dạy một phen, nếu khiến cô ta chết đuối quả thực không nhẫn tâm. Người thợ câu kia bơi lội rất giỏi có thể nhảy xuống hồ cứu người nhưng lại đang bị mắc trong lưới không cách nào thoát ra được. Tiêu Phong và A Châu cả hai đều không thông thủy tính nên cũng không biết làm cách nào. Chỉ nghe

người trung niên kêu to:

-A Tinh, A Tinh, mau ra đây!

Từ trong khu rừng trúc xa xa có tiếng đàn bà truyền ra:

-Chuyện gì vậy? Thiếp chẳng ra đâu.

Tiêu Phong nghĩ thầm "Người đàn bà này thanh âm kiều mị nhưng lại có ba phần ngang ngạnh, cùng với A Châu và cô gái mới rơi xuống hồ đúng là một bộ ba thể chân vạc".

Người trung niên lại kêu lên:

-Có người chết đuối, mau ra cứu người ta!

Người đàn bà lại nói:

-Thế có phải là chàng chết đuối không?

Người đàn ông gất lên:

-Đừng có đùa, nếu ta chết đuối sao lại còn nói được? Mau ra cứu người đi nào!

Người đàn bà lại nói:

-Nếu như chàng chết đuối thì thiếp ra cứu, còn như người khác thì mặc xác người ta, cứ để thế cho vui.

Người trung niên nói:

-Thế nàng có ra không thì bảo?

Ông ta hăm hăm dậm chân ở đầu thuyền, hết sức nóng nảy. Người đàn bà lại nói:

-Nếu là đàn ông thì thiếp mới cứu, còn như đàn bà thì có một trăm người chết đuối, thiếp cũng chỉ vỗ tay reo hò, không cứu đâu.

Giọng nói mỗi lúc một gần, chẳng mấy chốc đã ra đến bờ hồ. Tiêu Phong và A Châu nhìn bà ta, thấy tuổi chừng ba mươi lăm, ba mươi sáu, mặc một bộ đồ bơi màu xanh nhạt bó sát người, lộ rõ chiếc eo thon, dung nhan tú lệ, khóe miệng trông như mỉm cười, đôi mắt to đen sáng long lánh như ánh sao, khóe thu ba đưa đẩy cực kỳ linh hoạt, tướng chừng chỉ một đôi mắt đã nói được muôn ngàn lời. Tiêu Phong nghe thanh âm giọng điệu của bà ta tưởng nhiều lắm cũng chỉ hăm một hăm hai, hóa ra lại là một thiếu phụ không còn trẻ lắm. Bộ quần áo bơi của nàng ăn vận chỉnh tề, chắc là vừa nghe người đàn ông gọi cứu người tuy miệng trêu ông ta, nhưng lập tức nhanh nhẹn mặc quần áo ngay.

Người đàn ông trung niên thấy bà ta đi ra hết sức vui mừng, kêu lên:

-A Tinh, mau lên, ta lỡ tay để cô ta rơi xuống hồ, sao không thấy nổi lên nữa.

Người đàn bà xinh đẹp kia nói:

-Để thiếp hỏi cho rõ ràng, có đàn ông thì mới cứu, còn như đàn bà xin chàng khỏi mở lời làm chi.

Tiêu Phong và A Châu đều cảm thấy lạ lùng, nghĩ thầm "Đàn bà con gái không nhảy xuống nước cứu đàn ông con trai, để khỏi xảy ra chuyện quơ quào lôi kéo dưới nước làm mất thân phận, ấy là chuyện thường. Sao lại có chuyện ngược đời, chỉ cứu đàn ông, không cứu đàn bà là sao?".

Người trung niên dậm chân, bực bội nói:

-Thôi, chi là một con bé con mười bốn mười lăm, nàng đừng có nghĩ nặng.

Người đàn bà xinh đẹp kia đáp:

-Hừ, tiểu cô nương thì sao? Hạng như chàng, bé con mười bốn mười lăm, bà già bảy tám chục cũng đều chẳng ...

Nàng ta định nói "cũng đều chẳng tha" nhưng chợt nhìn thấy Tiêu Phong và A Châu nên bẽn lẽn, vội vàng giơ tay lên bịt miệng mình lại, nín chữ "tha" lại không thốt ra, nhưng ánh mắt đầy vẻ tinh quái.

Người đàn ông trung niên đứng trên thuyền vái dài một cái nói:

-A Tinh, xin nàng mau cứu cô ta lên, nàng nói gì ta cũng bằng lòng cả.

Người đàn bà đáp:

-Cò thật là chuyện gì cũng bằng lòng không?

Người đàn ông vội đáp:

-Thật thế. Ôi, cô bé con này sao chưa nổi lên, không lẽ chết thật ...

Người đàn bà nói:

-Nếu thế thiếp bảo chàng mãi mãi ở lại nơi đây, chàng có bằng lòng không?

Người trung niên về mặt sượng sùng nói:

-Cái đó ... cái đó ...

Người đàn bà nói:

-Chàng chỉ nói mà đâu có làm, đầu môi chót lưỡi đánh lừa người khác, để cho thiếp được vui lòng trong chốn lạt, cho qua chuyện. Có thể mà chàng cũng không chịu.

Nói tới đây, đôi mắt rung rung, phụng phịu, pha chút ghen ngạo. Tiêu Phong và A Châu đưa mắt nhìn nhau, hơi lạ lùng, hai người này tuổi tác đâu còn nhỏ nhất gì nhưng nói năng hành động thật chẳng khác gì đôi thanh niên nam nữ đang độ say mê, kiểu cách xem ra không phải vợ chồng thế mà người đàn bà kia trước mặt người ngoài nói năng cũng chẳng cần giữ gìn gì cả, trong lúc người kia chết sống nơi đâu to kề tóc vẫn tỉnh bơ không có gì gọi là gấp gáp.

Người trung niên thở dài một tiếng, chèo thuyền quay lại đáp:

-Thôi được, chẳng cần cứu nữa. Cô bé con này dùng ám khí độc địa bắn lên ta, có chết cũng đáng, thôi mình đi về.

Người đàn bà xinh đẹp kia chưng hửng:

-Sao lại không cứu nữa? Thiếp nhất định phải cứu. Cô ta dùng ám khí bắn chàng ư? Thế thì hay lắm, thế nhưng sao chàng không chết? Đáng tiếc thật! Đáng tiếc thật!

Bà ta cười khúc khích, nhún mình một cái lao luôn xuống hồ. Bà ta bơi thật giỏi, chỉ nghe tõm một tiếng nhỏ nước không thấy văng lên, đã chuôi luôn xuống dưới nước. Tiếp đó nghe thấy tiếng bì bõm, mặt hồ rẽ ra, người đàn bà xinh đẹp kia thò đầu lên hai tay nâng cô gái áo tím. Người đàn ông trung niên mừng rỡ vội vàng chèo chiếc thuyền lại đón.

Ông ta bơi đến gần người đàn bà liền giơ tay đón lấy cô gái áo tím, thấy nàng hai mắt nhắm nghiền dường như đã tắt thở rồi, sắc mặt không khỏi lo âu. Người đàn bà xinh đẹp kia quát lên:

-Không được đụng vào cô ta, ông là người hiếu sắc quá đỗi, không thể nào tin nổi.

Người đàn ông tức tối đáp:

-Chỉ nói bấy bọ, trong đời ta đã bao giờ hiếu sắc đâu.

Người đàn bà cười khúc khích, nâng luôn cô gái nhảy vọt vào thuyền:

-Phải rồi, phải rồi! Chàng có bao giờ hiếu sắc đâu, chỉ thích hạng người xấu như ma lem, như Chung Vô Diệm thôi, ối chao ...

Bà ta vừa sờ vào ngực cô gái thấy tim đã ngừng đập, mũi không còn thở nữa nhưng bụng vẫn xẹp lép hiển nhiên chưa uống nhiều nước. Người đàn bà vốn tính thông thủy tính, vẫn liệu rằng bấy nhiêu lâu chưa thể chết người được, có ngờ đâu cô gái thân thể ẻo lả nên tắt thở rồi, trên mặt không khỏi lộ vẻ ăn năn, vội vàng ôm cô gái nhảy lên bờ kêu rối rít:

-Mau lên, mau lên, mình phải tìm cách cứu cô ta mới được.

Bà ta bồng cô gái chạy như bay về phía rừng trúc. Người trung niên cũng cúi xuống ôm gã thợ câu, quay sang Tiêu Phong:

-Huynh đài tôn tính đại danh là gì? Giá lâm nơi đây không hiểu có việc gì không?

Tiêu Phong thấy ông ta khí độ ung dung, thấy cô gái kia thảm tử nhưng vẫn trấn tĩnh, trong lòng ngầm bội phục nói:

-Tại hạ là người Khất Đan, tên Tiêu Phong nhận lời ủy thác của hai vị bằng hữu, đến đây báo một cái tin.

Tên của Tiêu Phong trên giang hồ vốn dĩ không ai không biết nhưng từ khi ông biết họ thật của mình rồi nên bây giờ tự xưng Tiêu Phong, lại kèm theo mấy tiếng người Khất Đan, nói trắng lai lịch của mình ra. Người trung niên kia nghe tên đó chỉ nghĩ là một nhận vật gặp gỡ giữa giữa đường, nghe thấy ba tiếng "người Khất Đan" cũng không lạ lùng gì, bèn hỏi:

-Người nhắn gửi Tiêu huynh là vị bằng hữu nào thế? Không biết báo tin chuyện gì?

Tiêu Phong đáp:

-Một người sử dụng đôi búa, một người sử dụng đồng côn, tự xưng là họ Phó, cả hai người đều bị thương ...

Người trung niên kia hoảng hốt hỏi lại:

-Hai người đó thương thế ra sao? Hiện nay họ đang ở đâu? Tiêu huynh, hai người đó là bạn tri giao của huynh đệ, xin chỉ điểm cho, ta ... ta ... phải đi cứu ngay mới được.

Người thợ câu nói:

-Cho thuộc hạ theo với.

Tiêu Phong thấy hai người trọng nghĩa, trong bụng kính phục liền nói:

-Hai người đó thương thế tuy nặng thật nhưng chưa đến nỗi nguy đến tính mạng, đang ở thị trấn gần bên ...

Người trung niên vãi một cái thật sâu nói:

-Đa tạ! Đa tạ!

Ông ta không nói nữa, tay xách ông câu lên, chạy về phía con đường Tiêu Phong mới tới lúc này. Ngay khi đó, có tiếng của người đàn bà từ trong rừng trúc vọng ra:

-Lại đây mau! Mau lên! Ông xem ... xem cái gì đây này.

Giọng nói ra chiều hết sức gấp gáp. Người trung niên liền dừng bước, còn đang do dự bỗng thấy một người chạy như bay từ con đường đi tới, miệng kêu:

-Chúa công, có người đến sinh sự chẳng?

Chính là gã thư sinh về ngược trên cầu đá. Tiêu Phong nghĩ thầm: "Ta lại tưởng y ngăn trở ta không cho đến báo tin, hóa ra y cùng phe với hai người sử dụng búa phủ và đồng côn. Người mà bọn họ gọi là "chúa công" chắc là người này".

Khi đó thư sinh kia đã thấy Tiêu Phong và A Châu đứng cạnh người trung niên, không khỏi ngạc nhiên, đến lúc tới gần lại thấy người thợ câu bị trời chặt, vừa kinh hãi vừa tức tối, hỏi:

-Sao ... sao thế?

Lại nghe thấy từ trong rừng trúc tiếng người đàn bà kia càng thêm hoảng hốt:

-Sao ông còn chưa đến, ời trời, thiếp ... thiếp ...

Người trung niên liền đáp:

-Để ta đến xem nào.

Ông ta xách cả người thợ câu rào bước đi về phía rừng trúc. Ông ta vừa mới cử động đã thấy công lực phi phàm, bước đi nhẹ nhàng mà lại hết sức nhanh nhẹn. Tiêu Phong đưa tay đỡ ngang hông A Châu cũng thân nhiên đi ngang với ông ta. Người trung niên kia liếc mắt nhìn ra vẻ khâm phục.

Chỉ trong khoảnh khắc đã đến bên rừng trúc, quả nhiên những cây trúc đó thân đều hình vuông, đi thêm chừng vài trượng đã thấy ba gian nhà nhỏ cũng làm bằng tre, cấu trúc hết sức tinh mỹ. Người đàn bà nghe thấy tiếng chân người vội kêu lên:

-Chàng ... chàng mau lại đây mà xem, cái gì thế này?

Trong tay cầm một sợi dây chuyền bằng vàng. Tiêu Phong nhìn thấy sợi dây chuyền đó chỉ là một món đồ trang sức tầm thường của phụ nữ, không có gì đặc biệt, hôm trước A Châu bị thương Tiêu Phong sờ tay vào túi nàng lấy thương dược, cũng thấy nàng có một sợi dây tương tự như thế này. Ngờ đâu người trung niên kia cầm chiếc dây chuyền coi qua coi lại lập tức biến sắc, run run hỏi:

-Ở ... ở đâu ra thế này?

Người đàn bà đáp:

-Tháo ra ở cổ nó đó, thiếp đã từng vẽ ký hiệu trên vai trái chúng nó, chàng ... chàng tự mình coi xem ...



Người đàn ông vội vàng tiến vào trong phòng, A Châu cũng lướt tới chạy theo so với người đàn bà còn nhanh hơn một bước. Tiêu Phong cũng theo sát bên hai người đàn bà vào nội đường thấy đây là phòng ngủ của phụ nữ, trần thiết tinh nhả. Tiêu Phong không có thì giờ đâu mà coi kỹ đã thấy cô gái áo tím kia nằm trên giường không động đậy, xem ra đã chết rồi.

Người đàn ông trung niên vén tay áo cô gái lên, xem kỹ đầu vai cô ta. Ông ta vừa coi lập tức bỏ ngay xuống. Tiêu Phong đứng ở sau lưng ông ta nhưng không nhìn ra có ký hiệu gì nhưng thấy lưng người đàn ông run lên bần bật đủ biết tâm thần bị chấn động mãnh liệt.

Người đàn bà nắm áo người đàn ông khóc nức nở:

-Chính là con gái ông rồi, vậy mà ông chính tay giết nó, ông đã không nuôi nó thì thôi lại còn đang tâm giết nó ... ông ... ông thật là người cha lòng lang dạ sói ...

Tiêu Phong lạ lùng: "Cái gì thế này? Cô gái này là con gái ông ta sao? À, đúng rồi, chắc là cô gái này sinh ra chưa bao lâu đã đem gửi người khác nuôi, chiếc dây chuyền và ký hiệu gì đó trên đầu vai là do cha mẹ cô ta để lại cho dễ nhận". Đột nhiên A Châu nước mắt đầm đìa, thân hình lao đảo, ngã xuống giường. Tiêu Phong kinh hãi, vội đưa tay ra đỡ, vừa cúi xuống thấy mi mắt cô gái nằm trên giường hơi rung rung. Đôi mắt cô ta nhắm nghiền nhưng con ngươi chuyển động, tuy qua làn da mi mắt nhưng vẫn còn nhận ra được. Tiêu Phong quan tâm đến A Châu hỏi ngay:

-Sao thế?

A Châu đứng thẳng dậy, giờ tay chùi nước mắt, cổ gượng cười:

-Thiếp thấy cô này ... không may chết oan, trong lòng đau xót.

Tiêu Phong đưa tay ra cảm mạch cô gái, người đàn bà lại khóc òa lên:

-Mạch đã ngừng rồi, không còn thở nữa, làm sao cứu sống lại được?

Tiêu Phong hơi vận nội lực, đẩy vào cổ tay cô gái rồi lập tức buông lỏng, thấy từ bên trong cơ thể cô ta có sức bật ra, hiển nhiên cô gái đang vận nội kinh kháng cự. Tiêu Phong cười ha hả nói:

-Một cô bé cứng đầu như thế này, quả thực trên đời ít thấy.

Người đàn bà giận dữ nói:

-Người là hạng người gì, có mau cứu ra không? Con ta đã chết rồi lại còn ở đây nói bậy nói bạ.

Tiêu Phong cười đáp:

-Con gái bà chết rồi nếu tôi cứu sống lại được thì sao đây?

Ông đưa tay điểm luôn vào huyệt đạo nơi eo cô gái. Chỉ đó điểm trúng huyệt Kinh Môn ở ngang hông, là nơi đầu mối của gân cốt con người, Tiêu Phong lại dùng nội lực truyền vào khiến cho ngửa ngáy chịu không nổi. Cô gái làm sao chống cự lại được nên từ trên giường nhảy vọt lên, cười khanh khách, giờ tay vịn vào vai Tiêu Phong.

Thiếu nữ đó chết đi sống lại, người trong phòng ai nấy vừa mừng rỡ, vừa ngạc nhiên. Người trung niên kia cười nói:

-Hóa ra người dọa ta ...

Người đàn bà đang khóc cũng bật cười, kêu lên:

-Đưa con khốn khổ của ta ơi!

Bà ta giang hai tay, bước tới ôm chầm lấy cô gái. Ngờ đâu Tiêu Phong tát trái một cái, đánh văng cô gái ra, tiếp theo liền vuron tay nắm ngay cổ tay trái thiếu nữ, cười nhạt nói:

-Mới tí tuổi đầu đã độc ác thế!

Người đàn bà kêu lên:

-Sao ông lại đánh con tôi?

Nếu không nể nang vì Tiêu Phong vừa mới "cứu sống" con gái chắc bà ta đã xông lên động thủ rồi. Tiêu Phong nắm được rồi, liền mở bàn tay cô ta ra nói:

-Xem này!

Mọi người mới thấy trong kẽ tay cô gái có kẹp một mũi kim nhỏ sáng bóng xanh biếc, thoáng nhìn đã biết ngay là tấm chất kịch độc. Cô ta giả vờ giờ tay ra vịn vào vai Tiêu Phong nhưng chính là định dùng chiếc kim này đâm vào ông, cũng may ông nhanh tay lẹ mắt không bị trúng kế nhưng phải nói là thật

hung hiểm vạn phần.

Thiếu nữ bị cái tát khiến mặt sưng vù, dĩ nhiên Tiêu Phong không dùng toàn lực chứ không thì đã vỡ đầu nát óc. Tay cô ta đã bị nắm chặt có muốn dấu chiếc kim cũng không kịp, nửa người bên trái ê ẩm không còn hơi sức, đột nhiên xệch mồm khóa òa lên:

-Ngươi hiếp đáp ta, ngươi hiếp đáp ta!

Người trung niên kia bèn đỡ:

-Thôi nín đi! Đừng khóc nữa! Chỉ bị đánh nhẹ thế có sao đâu? Ngươi hơi một tí đã dùng ám khí kịch độc giết người, dạy bảo cho là phải lắm.

Cô gái vẫn khóc:

-Cái Bích Lân Châm này có gì là ghê gớm đâu. Tôi còn nhiều loại ám khí khác chưa dùng đến.

Tiêu Phong lạnh lùng nói:

-Sao ngươi không dùng Vô Hình Phấn, Tiêu Dao Tán, Cực Lạc Thích, Xuyên Tâm Đỉnh?

Cô gái lập tức nín bật, mặt lộ vẻ kinh ngạc, run run hỏi:

-Làm sao ... sao ông biết?

Tiêu Phong nói:

-Ta biết cả sư phụ ngươi là Tinh Tú Lão Quái nên biết rõ những loại ám khí độc địa của ngươi nữa.

Lời đó vừa nói ra, mọi người ai nấy giật mình. Tinh Tú Lão Quái Đỉnh Xuân Thu là một cao thủ tà phái trong võ lâm, ai nghe tiếng cũng phải cau mày, là kẻ vô ác bất tác, giết người như ngóe, Hóa Công Đại Pháp của y chuyên sử dụng để tiêu hủy công lực người khác, là đại kỵ trong võ học. Có điều y võ công cực kỳ cao cường, tuy không ai làm gì được, nhưng cũng may ông ta rất ít đi lại Trung Nguyên nên không đến nỗi trở thành đại họa.

Người đàn ông trung niên vẻ mặt vừa thương xót, lại vừa quan tâm, ôn tồn hỏi:

-A Tử, sao con lại bái Tinh Tú Lão Quái làm thầy?

Cô gái giương đôi mắt tròn to đen láy nhìn trừng trừng vào người trung niên như dò hỏi:

-Sao ông lại biết được tên của tôi?

Người trung niên thở dài một tiếng nói:

-Bọn ta vừa nói chuyện với nhau bộ con không nghe gì sao?

Thiếu nữ lắc đầu, nhón một nụ cười đáp:

-Tôi giả chết, tim ngừng đập, nín hơi thở, tai mắt đều đóng chặt, không nhìn thấy, không nghe thấy gì cả.

Tiêu Phong bỏ tay cô gái ra nói:

-Hừ, đó là Qui Tức Công của Tinh Tú Lão Quái.

A Tử lườm Tiêu Phong nói:

-Hừ, cái gì ông cũng biết cả.

Nói rồi cô nàng le lưỡi nhún nhát trêu ông ta. Người đàn bà chăm chú ngắm nghía A Tử, mặt mày rạng rỡ, xem ra vui sướng không đâu cho hết. Người đàn ông trung niên cũng mỉm cười:

-Sao con lại giả chết? Làm ta sợ hết hồn.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 44: Song Mâu Xán Xán Như Tinh

Bảo anh phải bỏ ngai vàng,

Đề anh chết đuối mất nàng cũng cam.

Nhìn nhau dạ những mang mang,

Long lanh thăm thẳm như ngàn ánh sao.

\*

\*\*

A Tử cực kỳ đặc ý nói:

-Ai bảo ông hắt tôi xuống hồ? Ông chẳng từ tể gì cả.

Người trung niên nhìn Tiêu Phong, vẻ mặt ngượng ngịu, gượng cười nói:

-Ngang ngạch thật!

Tiêu Phong biết hai cha con mới gặp lại, ắt hẳn có nhiều chuyện không muốn cho người ngoài nghe, kéo áo A Châu đi ra ngoài rừng trúc, thấy nàng hai mắt đỏ hoe, thân hình run rẩy bèn hỏi:

-A Châu, nàng không khỏe ư?

Ông giờ tay bắt mạch thấy nhảy thật nhanh đủ biết tâm thần đang chấn động mãnh liệt. A Châu lắc đầu nói:

-Không sao cả.

Rồi lập tức tiếp ngay:

-Đại ca, xin chàng ra ngoài trước, thiếp ... thiếp muốn đi giải.

Tiêu Phong gật đầu đi ra xa.

Tiêu Phong ra đến bờ hồ, đợi một hồi lâu vẫn không thấy A Châu từ trong rừng trúc đi ra, bỗng nghe thấy tiếng chân rộn rịp, có ba người rảo bước đi tới, trong lòng chợt động: "Không lẽ "tên đại ác" đến hay sao?". Nhìn thấy ba người đó đi men theo đường nhỏ bên bờ hồ, trong đó hai người trên lưng có công ai đó, còn một người lùn nhỏ chạy nhanh như bay, tưởng chừng như chân không chạm đất. Y chạy một hồi rồi đứng lại chờ hai đồng bọn còn ở sau. Hai người kia bước chân ổn trọng hiển nhiên võ công cũng vào loại khá. Ba người đến gần, Tiêu Phong nhìn rõ hai người được công trên lưng chính là gã điên sử búa và đại hán họ Phó ông gặp trên đường. Người bé nhỏ kia kêu to:

-Chúa công, chúa công, "tên đại ác" đến rồi đó, bọn mình phải chạy cho mau.

Người trung niên kia một tay dắt người đàn bà, một tay cầm A Tử từ trong rừng trúc đi ra. Cả hai người trên mặt có dấu nước mắt, còn A Tử thì cười hi hi, mặt nhón nhe như không có chuyện gì xảy ra. Kế đó A Châu cũng đi ra đến bên cạnh Tiêu Phong. Người đàn ông bỏ tay hai người đàn bà ra bước đến bên cạnh hai người bị thương, giờ tay thăm mạch, thấy không có gì nguy hiểm đến tính mạng trên mặt lộ vẻ vui mừng nói:

-Ba vị thật là gian khổ, hai huynh đệ Cổ Phó không có gì đáng ngại, ta cũng yên lòng.

Ba người khom mình hành lễ, thần thái cực kỳ cung kính. Tiêu Phong toát mồ hôi nghĩ thầm: "Ba người này võ công khí độ không phải tầm thường, nếu không phải ở địa vị tôn quý độc bá nhất phương thì cũng phải là thủ lĩnh một môn phái nào đó, sao đối với người trung niên này lại cung kính đến như vậy, không biết y lai lịch thế nào đây?".

Hán tử thấp bé nói:

-Khải bẩm chúa công, thần hạ đã bố trí nghi trận bên cạnh Thanh Thạch Kiều để ngăn trở "tên đại ác". Chỉ sợ y sẽ nhìn ra cơ quan ngay, xin chúa công lập tức khởi giá ngay mới kịp.

Người trung niên kia đáp:

-Nhà ta chẳng may sinh ra một đứa ác nghịch như thế, nếu như gặp y nơi đây dẫu có muốn tránh cũng không tránh được, thôi đành cùng y một phen sống mái cho xong.

Một đại hán mày rậm mắt to nói:

- Việc trừ ác ngự địch, bọn thần tử sẽ chia nhau ra đảm trách, xin chúa công lấy chuyện xã tắc làm trọng, sớm trở về Đại Lý để hoàng thượng khỏi khắc khoải.

Một người thân hình tầm thước nói:

- Bẩm chúa công, việc hôm nay không thể đem cái dừng nhất thời mà đổi phó. Ví như chúa công chỉ sảy tay một tí, bọn chúng tôi còn mặt mũi nào trở về Đại Lý khấu kiến hoàng thượng? Đành phải cùng nhau tự vẫn thôi.

Tiêu Phong nghe đến trong lòng bàng hoàng: "Cái gì mà thần tử với chẳng hoàng thượng, rồi lại quay về Đại Lý? Không lẽ người này là Đoàn gia nước Đại Lý chăng?". Tim ông đập thình thịch, nghĩ bụng: "Biết đâu lưới trời lồng lộng, tên tặc từ Đoàn Chính Thuần hôm nay lại rơi vào tay ta chăng?".

Ông trong lòng nghĩ ngợi bỗng nghe đằng xa có người rống lên, rồi có tiếng rồn rảng như kim loại chạm nhau vọng đến:

- Con rùa họ Đoàn kia, người chạy không thoát đâu, mau ngoan ngoãn giao tay chịu trói. Lão tử nể mặt con người, không chừng sẽ tha mạng cho người đó.

Có tiếng một người đàn bà tiếp theo:

- Việc tha hay không tha y đâu đến lượt Nhạc lão tam quyết định, chẳng lẽ lão đại không biết đứng ra phát lạc hay sao?

Lại có một giọng lạnh lẽo nói:

- Tên tiểu tử họ Đoàn nếu như biết phải quấy thì thế nào cũng đỡ hơn là không biết điều.

Y cố gắng nói từ xa vọng tới nhưng hiển nhiên trung khí bất túc, dường như bị thương chưa khỏi. Tiêu Phong nghe bọn kia mở miệng ra là gọi "tên họ Đoàn" lại càng nghĩ thêm, đột nhiên ở đâu một bàn tay nhỏ nhắn đưa ra nắm lấy tay ông. Tiêu Phong đưa mắt nhìn A Châu đứng bên cạnh mình, thấy nàng mặt trắng bệch, bàn tay nàng lạnh ngắt đầy mồ hôi nên hỏi nhỏ:

- Nàng sao thế?

A Châu run rẩy đáp:

- Thiếp sợ lắm.

Tiêu Phong mỉm cười nói:

- Ở bên cạnh đại ca mà còn sợ nữa sao?

Ông nhếch mép về phía người đàn ông trung niên, thì thầm vào tai A Châu:

- Gã kia hình như là họ Đoàn Đại Lý.

A Châu môi mấp máy nhưng không nói gì.

Người đàn ông trung niên kia chính là hoàng thái đệ nước Đại Lý Đoàn Chính Thuần. Thời niên thiếu ông du lịch Trung Nguyên, phong lưu trăng gió đến đâu cũng để lại ái tình. Thời đó những người phú quý ai mà chẳng nể bầy thiếp, Đoàn Chính Thuần là một hoàng tử cao sang, có đèo bồng cũng là chuyện bình thường. Thế nhưng họ Đoàn xuất phát từ thế gia võ lâm, tuy đã xưng đế nơi Đại Lý nhưng ăn uống thức ngủ vẫn tuân theo tổ huấn không quên nguồn gốc hào kiệt Trung Nguyên.

Nguyên phối phu nhân của Đoàn Chính Thuần là Đào Bạch Phượng là con gái một đại tù trưởng người Bải Di ở Vân Nam nên họ Đoàn mới kết thân cốt để liên kết thế lực bảo vệ ngôi vị hoàng đế. Thời đó người Hán ở Vân Nam không nhiều, nếu không được người Bải Di ủng hộ thì ngôi vua của họ Đoàn không sao vững được.

Người Bải Di vốn dĩ một vợ một chồng, Đào Bạch Phượng từ nhỏ vốn được tôn quý nên nhất định không cho Đoàn Chính Thuần lấy vợ lẽ, cũng chỉ vì chuyện ông đi đến đâu cũng vin cành bẻ lá mà tức mình xuất gia thành một đạo cô. Đoàn Chính Thuần với mẹ của Mộc Uyển Thanh là Tần Hồng Miên, vợ của Chung Vạn Cừ là Cam Bảo Bảo hay mẹ của A Từ là Nguyễn Tinh Trúc mỗi người đều có một thiên tình sử.

Lần này Đoàn Chính Thuần phụng mệnh hoàng huynh, tới chùa Thân Giới ở châu Lục Lương tra xét xem Huyền Bi đại sư bị người ta giết như thế nào. Ông thấy có rất nhiều điểm đáng ngờ, chưa chắc đã là Cô Tô Mộ Dung ra tay, nhưng đợi ở đó đến hơn nửa tháng vẫn không thấy cao tăng nào của chùa Thiếu Lâm đến cả nên cùng Tam Công Phạm Hoa, Hoa Hách Cẩn, Ba Thiên Thạch và tứ đại hộ vệ đến Trung Nguyên điều tra xem thực hư thế nào, nhân tiện đến thăm Nguyễn Tinh Trúc đang ẩn cư ở Tiểu Kính Hồ. Từ đó đến nay hai người quả là vầy duyên cá nước sung sướng khác gì thần tiên.

Đoàn Chính Thuần cùng người tình cũ ôn lại tình nồng thì Tam Công Tứ Vệ đi theo hộ giá chia ra khắp bốn bên che chở, có ai ngờ đâu kẻ đại đối đầu lại tìm được đến nơi. Đoàn Diên Khánh võ công lợi hại nên Cô Đốc Thành, Phó Tư Qui trước sau bị thương. Chu Đan Thần lại tưởng lầm Tiêu Phong là địch, ở trên cầu đá xanh ngăn lại không xong. Chử Vạn Lý thì lại bị Nhu Ti Vong của A Từ trói lại, Tư Mã Phạm Hoa, Tư Đồ Hoa Hách Cẩn, Tư Không Ba Thiên Thạch ba người cứu được Cổ, Phó xong liền quay về chung sức chống trả cường địch.

Chu Đan Thần vẫn cố gắng tìm cách cởi cho Chử Vạn Lý ra khỏi chiếc lưới nhưng chiếc lưới này dao cắt không đứt, tay mở không xong, mồ hôi đầm

đĩa mà vẫn không làm gì được. Đoàn Chính Thuần quay sang nói với A Tử:

-Ngươi mau thả Chử thúc thúc ra, đại địch sắp tới rồi không được nghịch ngợm nữa.

A Tử cười đáp:

-Thế ba thường con cái gì đây?

Đoàn Chính Thuần nhú mày:

-Ngươi không vâng lời, ta bảo mẹ ngươi đánh vào lòng bàn tay. Ngươi mạo phạm Chử thúc thúc, sao chưa mau mau tạ tội đi?

A Tử đáp:

-Ba vút con xuống hồ làm con phải giả chết một hồi lâu, sao ba không tạ tội với con? Con cũng nói má đánh vào tay ba đó!

Bọn Phạm Hoa, Ba Thiên Thạch thấy Trần Nam Vương bỗng nhiên lại có thêm một cô con gái ngang ngược cứng đầu, đối với phụ thân chẳng có phép tắc gì cả ai nấy đều dè chừng nghĩ thầm: "Cô nương này tuy không phải đích xuất nhưng dấu sao cũng là thiên kim của Trần Nam Vương, nếu như có xúc phạm đến mình, cũng không thể nào coi là thực mà đành nhịn vậy thôi. Chử huynh đệ bị cô ta trói như thế khó mà chịu nổi".

Đoàn Chính Thuần giận dữ đáp:

-Ngươi không nghe lời ba, để xem ta có còn thương ngươi nữa không?

A Tử cong cớn nói:

-Ba trước nay có thương gì con đâu, nếu không đâu có bỏ bê con mười mấy năm chẳng nhìn nhỡ gì?

Đoàn Chính Thuần không biết phải nói sao, chỉ lặng lẽ thở dài. Nguyễn Tinh Trúc nói:

-Cục cưng A Tử ơi, má có cái này hay lắm, con mau mau cởi trói cho Chử thúc thúc đi nào!

A Tử chìa tay ra nói:

-Má đưa con coi trước để con xem có thật là hay không đã.

Tiêu Phong trong bụng kính phục Chử Vạn Lý là một hảo hán, đứng ngoài thấy cô bé con này ngang ngược hỗn láo đã bức trong lòng, nghĩ thầm: "Ngươi là gia thân của y nên không nổi cáu được chứ ta có gì mà phải nể nang". Ông cúi xuống, nhắc Chử Vạn Lý lên nói:

-Chử huynh, xem chừng dây tơ này gặp nước là sẽ bung ra, để ta nhúng Chử huynh xem thế nào.

A Tử giận quá kêu lên:

-Cái thứ đồ trời đánh kia sao cứ xía vào chuyện người ta.

Thế nhưng nằng ta đã bị Tiêu Phong cho một bạt tai nên cũng hơi sợ không dám đưa tay ra ngăn cản. Tiêu Phong xách Chử Vạn Lý lên đi xuống bên cạnh hồ, nhúng y xuống nước. Quả nhiên cái lưới bằng tơ mềm kia liền nhũn ra, ông giờ tay cởi Chử Vạn Lý nói khê:

-Đa tạ Tiêu huynh đã giúp đỡ.

Tiêu Phong mỉm cười:

-Con nhãi cứng đầu này thật khó dạy, ta đã cho nó một cái tát để Chử huynh hả tức rồi.

Chử Vạn Lý lắc đầu, thật là rầu rĩ. Tiêu Phong cuộn chiếc lưới lại, lạt thay thành một cục chỉ to bằng nắm tay. A Tử chạy tới giờ tay ra:

-Trả lại cho ta!

Tiêu Phong giờ tay lên làm như định đánh, A Tử sợ quá vội thụt lùi mấy bước. Tiêu Phong chỉ dọa cô ta thôi, tiện tay bỏ luôn chiếc lưới vào túi. Ông đoán chừng người trung niên kia hẳn là kẻ đại đối đầu của mình, A Tử là con gái y, chiếc Nhu Ti Vồng này là một món lợi hại không nên trả lại cho cô ta.

A Tử chạy đến giật chéo áo Đoàn Chính Thuần kêu lên:

-Ba nè, y lấy chiếc lưới của con, y lấy chiếc lưới của con!

Đoàn Chính Thuần thấy Tiêu Phong thái độ khác thường, chắc chỉ muốn trừng trị A Tử một phen, chứ võ công như vậy lẽ nào lại tham một món đồ chơi của trẻ con.

Đột nhiên Ba Thiên Thạch lớn tiếng nói:

-Vân huynh đến đó có phải không? Công phu người khác càng luyện càng giỏi, sao Vân huynh lại càng luyện càng thụt lùi? Xuống ngay đi!

Nói xong liền múa chưởng nhắm cái cây đánh tới, lách cách mấy tiếng một cành cây bị đánh gãy rơi xuống, đồng thời một người cũng rơi theo. Người đó vừa gãy vừa cao, chính là Cùng Hung Cực Ác Vân Trung Hạc. Hôm ở Tụ Hiền Trang y bị Tiêu Phong đánh cho một chưởng trọng thương, tưởng đầu mất mạng, dường như đã đỡ nhưng công phu chưa bằng được lúc trước. Trước đây ở Đại Lý y cùng Ba Thiên Thạch thi tài khinh công, hai người hơn kém không bao nhiêu, nhưng hôm nay Ba Thiên Thạch chỉ nghe tiếng bước chân y lên xuống đã biết khinh công của y so với trước kém nhiều.

Vân Trung Hạc thấy Tiêu Phong, trong lòng kinh hãi, xoay lưng toan chạy thì từ con đường mòn bên cạnh hồ đã thấy ba người đi tới. Người phía bên trái đầu bù tóc rối, áo quần cũn cỡn, chính là Hung Thần Ác Sát Nam Hải Ngạc Thần, còn bên phải là một người đàn bà tay ôm một đứa trẻ, chính là Vô Ác Bất Tác Diệp Nhị Nương. Người ở giữa mặc áo bào xanh, hai tay hai cây trượng sắt nhỏ, mặt trông như qui nhập tràng, chính là người đứng đầu trong Tứ Ác, tên gọi Ác Quán Mãn Doanh Đoàn Diên Khánh.

Đoàn Diên Khánh ít khi lộ diện ở Trung Nguyên, nên Tiêu Phong không biết được kẻ gọi là Thiên Hạ Đệ Nhất Ác Nhân này, nhưng bọn Đoàn Chính Thuần đã từng ném qua thủ đoạn của y khi ở Đại Lý, biết rằng Diệp Nhị Nương, Nhạc Lão Tam tuy lợi hại thật nhưng đối phó không khó, còn Đoàn Diên Khánh mới thật không sao lường nổi.

Y kiêm cả sở trường hai phái chính tà, Nhất Dương Chi của họ Đoàn tinh thông đã đành, lại luyện thêm công phu tà phái, chính tà ngang ngửa, đến những cao thủ như Hoàng Mi Tăng còn không địch lại y, Đoàn Chính Thuần biết mình không thể là đối thủ.

Phạm Hoa lớn tiếng nói:

-Bẩm chúa công, tên Đoàn Diên Khánh này bụng dạ không tốt lành gì, chúa công nên vì xã tắc làm trọng, mau mau đi mới các cao tăng của chùa Thiên Long đến mới được.

Chùa Thiên Long ở mãi tận Đại Lý, làm sao mời đến cho kịp? Trước mắt quân thần Đại Lý gặp hung hiểm không biết sống chết thế nào, câu nói đó chẳng qua xin Đoàn Chính Thuần mau mau bỏ chạy về Đại Lý, đồng thời hư trương thanh thế, để Đoàn Diên Khánh tưởng là các cao tăng chùa Thiên Long ở gần đây, đâm lòng úy kỵ. Đoàn Diên Khánh là dòng dõi của họ Đoàn Đại Lý, ắt phải biết các sư sãi chùa Thiên Long lợi hại bậc nào.

Đoàn Chính Thuần biết rằng tình thế cực kỳ hung hiểm nhưng trong tất cả mọi người ở Đại Lý thì ông võ công cao hơn cả, nếu bỏ anh em chạy lấy một mình thì còn mặt mũi nào nhìn anh hùng thiên hạ? Huống chi tình nhân và con gái cũng đang ở cạnh đây, ai lại để mất mặt đến thế? Ông mỉm cười nói:

-Chuyện trong nhà của họ Đoàn Đại Lý lại phải đem nhau đến đất nhà Đại Tổng mà giải quyết hay sao, ha ha, thật là nực cười!

Diệp Nhị Nương cười nói:

-Đoàn Chính Thuần, mỗi lần ta gặp người lại thấy người ở bên cạnh một vài ả xinh tươi đẹp đẽ. Người thật là diễm phúc.

Đoàn Chính Thuần nhếch mép:

-Diệp Nhị Nương, nàng cũng xinh tươi đẹp đẽ đấy chứ!

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ:

-Con rùa kia sao hưởng phúc lắm thế mà đẻ được thằng con không chịu bái ta làm thầy, thật quả không biết làm cha. Để lão tử cắt mẹ người cho rồi.

Y lấy chiếc ngác chúi tiến bên người ra, xông vào Đoàn Chính Thuần. Tiêu Phong thấy Diệp Nhị Nương gọi người kia là Đoàn Chính Thuần mà y không phủ nhận, quả nhiên mình liệu không sai, quay sang nói nhỏ với A Châu:

-Đúng là y rồi!

A Châu run run hỏi:

-Đại ca định ... định thừa cơ người ta đang nguy, hai mặt giáp công chăng?

Tiêu Phong tâm tình kích động, vừa phẫn nộ vừa vui mừng, giọng lạnh như băng:

-Mối thù cha mẹ ruột, cha mẹ nuôi, lại thêm ta bị hàm oan, ôi, thật là huyết hải thâm cừu, ôi, còn nói gì nhân nghĩa đạo đức, qui củ giang hồ nữa?

Mấy câu đó tuy chỉ khe khẽ nhưng đầy oán độc, tưởng như chém đinh chặt sắt không bằng. Phạm Hoa thấy Nam Hải Ngạc Thần xông tới, nói nhỏ:

-Hoa đại ca, Chu hiền đệ hiệp lực tấn công gã mãng phu này. Đánh cho mạnh cho gấp, kết thúc càng nhanh càng tốt, để bề nanh bề vuốt y trước, sau đó tất cả dùng toàn lực đối phó với kẻ thù chính.

Hoa Hách Cẩn và Chu Đan Thần đáp lời bước ra. Hai người biết rằng lấy hai địch một thật mất thân phận, một mình Hoa Hách Cẩn cũng không kém gì Nam Hải Ngạc Thần, cần gì phải nhờ ai giúp nhưng nghe Phạm Hoa nói thế thật có lý. Đoàn Diên Khánh quả thực quá ư lợi hại, lấy một đánh một không ai có thể là đối thủ của y, chỉ có cách tất cả ủa lên một lượt mới có cơ sống sót. Hoa Hách Cẩn lập tức cầm cương sẵn, Chu Đan Thần múa thiết bút,

chia ra hai bên tả hữu Nam Hải Ngạc Thần đánh vào.

Phạm Hoa lại tiếp:

-Ba huynh đệ đến đối phó với người bạn cũ, ta và Chữ huynh đệ đối phó với con mụ kia.

Ba Thiên Thạch đáp lời tiến ra, xông vào Vân Trung Hạc, Phạm Hoa và Chữ Vạn Lý cùng nhảy ra theo. Võ khí Chữ Vạn Lý cầm vốn là chiếc cần câu bằng sắt nhưng đã bị A Tử ném xuống sông rồi, lúc này cầm cây đồng côn của Phó Tư Qui hăm hè xông lên.

Phạm Hoa lao thẳng vào Diệp Nhị Nương, Diệp Nhị Nương toét miệng cười, thấy thân pháp của họ Phạm biết là kinh địch, không dám coi thường, liền ném huych đưa trẻ trong tay xuống đất, lúc quay lại trong tay đã cầm một thanh đao vừa mỏng vừa rộng, không biết vốn đâu ở chỗ nào.

Chữ Vạn Lý la ó rầm rĩ, xông vào Đoàn Diên Khánh. Phạm Hoa kinh hãi kêu lên:

-Chữ huynh đệ, Chữ huynh đệ, qua bên này!

Chữ Vạn Lý dường như không nghe thấy, gợn cây đồng côn lên, hết sức quạt ngang. Đoàn Diên Khánh cười nhạt, không coi vào đâu, thiết trượng bên trái điểm vào mặt y. Thế trượng đó nhẹ nhàng như không, nhưng thời khắc bộ vị không sai một mảy, so với cây gậy đồng của Chữ Vạn Lý đánh tới còn nhanh hơn, hậu phát tiên chí, ra chiêu thật là lợi hại. Thế đó lấy công làm thủ, chỉ một chiêu đã phản khách vi chủ, Chữ Vạn Lý không thể không tránh né.

Ngờ đâu thế trượng đánh ra Chữ Vạn Lý làm như không trông thấy, kinh lực trên tay càng tăng thêm, đồng côn vẫn tiếp tục vọt ngang lưng địch thủ. Đoàn Diên Khánh kinh hãi, nghĩ thầm: "Không lẽ gã này điên sao?". Y không thể cùng Chữ Vạn Lý lưỡng bại câu thương, dù một trượng có đánh chết y ngay tại chỗ thì lưng mình trúng một côn, thế nào cũng bị thương, hữu trượng vội vàng điểm xuống đất, tung mình vọt lên tránh được.

Chữ Vạn Lý liền dựng cây đồng côn lên đâm luôn vào bụng dưới Đoàn Diên Khánh. Cây gậy đồng của Phó Tư Qui nặng nề, vừa dài vừa to, sử dụng môn binh khí này xem có ổn định hay không mà biết công phu đến đâu. Võ công của Chữ Vạn Lý lấy nhẹ nhàng linh hoạt làm sở trường, sử dụng đồng côn không thuận tay, hướng chỉ lại đánh liều đánh lình, chiêu nào cũng nhắm thẳng vào chỗ yếu hại của Đoàn Diên Khánh, việc sống chết của chính mình chẳng để vào đâu. Người đời thường bảo: "Một người đánh chí mạng thì vạn người không đương nổi", Đoàn Diên Khánh võ công cao cường thật nhưng gặp kẻ đánh thí mạng như người điên thế này cũng phải liên tiếp thoái lui.

Chỉ thấy trên đám cỏ xanh bên cạnh Tiểu Kính Hồ, trong chốc lát đã lấm tấm đầy máu tươi. Thì ra Đoàn Diên Khánh tuy phải lùi thật nhưng vẫn liên tiếp ra chiêu, trượng nào cũng trúng vào người Chữ Vạn Lý, đâm thành một lỗ thủng. Thế nhưng Chữ Vạn Lý dường như không biết đau, cây gậy đồng trong tay càng lúc càng nhanh.

Đoàn Chính Thuần kêu lên:

-Chữ huynh đệ lùi xuống, để ta lên đấu với tên ác đồ.

Ông đưa tay cầm một thanh kiếm trong tay Nguyễn Tinh Trúc, xông lên toan hai người đánh một mình Đoàn Diên Khánh. Chữ Vạn Lý kêu lên:

-Chúa công lui ra đi!

Đoàn Chính Thuần nào có nghe, gợn kiếm lên đâm vào Đoàn Diên Khánh. Cây trượng bên phải của Đoàn Diên Khánh chống xuống đất, cây gậy bên trái gạt đồng côn của Chữ Vạn Lý, tiếp đó theo khe hở đâm vào giữa hai lòng mày Đoàn Chính Thuần. Đoàn Chính Thuần nghiêng qua lùi một bước.

Chữ Vạn Lý rống lên một tiếng như con mãnh thú bị thương, đột nhiên chuyển thế đánh, hai tay cầm một đầu gậy vung lên thật nhanh, thành một vòng tròn màu vàng, chẳng khác gì một cái mâm thật lớn, từ từ nhích gần tới nơi Đoàn Diên Khánh đang đứng. Lối đánh này chẳng còn gì là võ thuật chiêu số nữa.

Phạm Hoa, Hoa Hách Cẩn, Chu Đan Thần cùng lớn tiếng kêu lên:

-Chữ huynh đệ, Chữ đại ca mau lui xuống nghỉ một chút.

Chữ Vạn Lý kêu rống lên hăm hè, nhảy vọt vào, gợn côn đánh loạn vào Đoàn Diên Khánh. Lúc này Phạm Hoa cả bọn lẫn Diệp Nhị Nương, Nam Hải Ngạc Thần thấy y hành động quái đản cũng đều bãi đấu, chăm chú xem ra làm sao. Chu Đan Thần kêu lên:

-Chữ đại ca, mau lui xuống!

Y xông lên toan ôm lấy Chữ Vạn Lý nhưng bị y thúc lại một cùi chỏ, trúng ngay mặt, lập tức tím mặt vêu môi. Gặp một đối thủ như thế quả thật ngoài sở nguyện của Đoàn Diên Khánh, lúc này y và Chữ Vạn Lý hai bên đã sách giải hơn ba mươi chiêu, đã đâm trúng đôi phương hơn chục lỗ thủng, nhưng Chữ Vạn Lý vẫn hò hét xông vào. Đoàn Diên Khánh và người đứng xem ai nấy kinh khiếp, thấy việc này quả thật khác thường. Chu Đan Thần biết rằng đầu thêm nữa thế nào Chữ Vạn Lý cũng tăng mạng, nước mắt nhỏ rờn rờn, lại muốn xông lên giúp đỡ, vừa mới dợm chân thì đã nghe vọt một tiếng, Chữ Vạn Lý đã hết sức bình sinh phóng cây đồng côn vào kẻ địch. Thiết trượng của Đoàn Diên Khánh điểm ra, khéo làm sao trúng ngay giữa thân cây côn, hất nhẹ một cái, cây gậy đã bay về phía sau. Cây côn chưa rơi tới đất, mười ngón tay Chữ Vạn Lý đã xòe ra nhắm thẳng vào Đoàn Diên Khánh chộp tới.

Đoàn Diên Khánh cười nhạt, nhắm giữa ngực y đâm ra một trượng. Đoàn Chính Thuần, Phạm Hoa, Hoa Hách Cẩn, Chu Đan Thần bốn người cùng kinh hoảng kêu lên, xông vào giúp đỡ. Thế nhưng cây gậy của Đoàn Diên Khánh đâm ra thật nhanh, nghe soạt một tiếng đã xuyên qua ngực Chữ Vạn Lý, từ

trước qua sau. Trượng bên phải đâm qua thì cây gậy bên trái đã điểm xuống đất, thân hình đã tà tà bay xa hơn một trượng ra ngoài.

Vết thương trước ngực, sau lưng của Chử Vạn Lý máu tươi vọt ra, y vẫn còn định đuổi theo Đoàn Diên Khánh nhưng chỉ được một bước thì đã không còn hơi sức, quay đầu lại, nói với Đoàn Chính Thuần:

-Chúa công, Chử Vạn Lý thà chết không chịu nhục, đem cả đời báo đáp Đoàn gia Đại Lý.

Đoàn Chính Thuần quì gối phải, nước mắt lã chã:

-Chử huynh đệ, lỗi ở ta nuôi con không biết dạy, đắc tội với huynh đệ, Chính Thuần này thật hổ thẹn xiết bao.

Chử Vạn Lý quay sang giọng nở một nụ cười với Chu Đan Thần:

-Hào huynh đệ, người anh này đành đi trước. Ngươi ... ngươi ...

Mới nói được hai chữ "ngươi" đột nhiên ngừng lại, thì ra đã tắt thở chết rồi, thân hình vẫn còn sừng sững chưa chịu ngã xuống. Mọi người nghe y trước khi chết nói đến "thà chết không chịu nhục", biết rằng Chử Vạn Lý bất kể sống chết tấn công Đoàn Diên Khánh, chỉ vì bị cái nhục A Từ trói vào trong lưới, vốn đã mang tử chí rồi. Người trong võ lâm ai ai cũng biết:

Ta giỏi có người còn giỏi nữa,

Núi cao ắt có núi cao hơn.

Võ công nếu như thua kém người không phải là một kỳ si đại nhục, khổ luyện mười năm, ngày sau cũng có lúc báo được mối thù. Thế nhưng Chử Vạn Lý là gia thân của họ Đoàn, A Từ lại là con gái Đoàn Chính Thuần, mối nhục này mãi mãi không sao rửa được, thôi đành chết ở chiến trận còn hơn. Chu Đan Thần khóc òa lên, Phó Tư Qui và Cô Đốc Thành tuy bị thương nặng chưa khỏi nhưng cũng muốn đứng lên một phen tử chiến với Đoàn Diên Khánh.

Đột nhiên có một giọng trong vắt nổi lên:

-Người này võ công tệ quá, bỏ mạng chẳng đâu vào đâu, đúng là đồ ngốc.

Người nói chính là A Từ. Bọn Đoàn Chính Thuần đang đau lòng, nghe cô ta nói một câu khinh bạc châm chọc, ai nấy giận đến điên người. Bọn Phạm Hoa hằm hằm nhìn cô gái, có điều lại là con gái chúa công nên không tiện nổi khùng. Đoàn Chính Thuần tức khí xông lên, vung tay nhắm ngay mặt cô ta tát một cái.

Nguyễn Tinh Trúc giơ tay gạt ra, giận dữ nói:

-Mười mấy năm nay bỏ cho người ta chẳng ngó ngang gì tới, sống chết chẳng biết ra sao, đến bây giờ mới trùng phùng, lại nhẫn tâm đánh nó hay sao?

Đoàn Chính Thuần vốn dĩ cũng ăn năn vì đã đối với Nguyễn Tinh Trúc chưa hết lòng, thêm nữa trước nay đối với nàng vẫn chiều chuộng hết mực, lại không muốn tranh chấp trước mặt người ngoài, chường kia vừa sắp đến tay Nguyễn Tinh Trúc đã rút ngay lại, hằm hằm nói với A Từ:

-Chử thúc thúc vì ngươi mà chết, ngươi có biết hay không?

A Từ nhếch mép đáp:

-Người ta gọi cha là chúa công thì con cũng là tiểu chủ nhân của họ rồi. Có chết một vài đứa đầy tớ thì có đáng gì đâu?

Về mặt cô ta tỏ ra cực kỳ rě rúng. Vào thời đó vua tôi phân chia thật nghiêm, đến nỗi "vua muốn bầy tôi phải chết thì không thể không chết". Bọn Chử Vạn Lý ở triều đình Đại Lý là phận thần tử, đối với Đoàn gia cực kỳ kính trọng. Thế nhưng họ Đoàn xuất phát từ võ lâm Trung Nguyên, trước sau vẫn giữ qui củ giang hồ, Hoa Hách Cẩn, Chử Vạn Lý ... tuy là bầy tôi nhưng Đoàn Chính Minh, Đoàn Chính Thuần vẫn coi họ như anh em.

Đoàn Chính Thuần từ thuở thanh xuân vẫn thường qua lại giang hồ Trung Nguyên, Chử Vạn Lý theo ông vào sinh ra tử, trải qua không biết bao nhiêu phong ba gian hiểm, nào có phải là một kẻ đầy tớ tầm thường? Câu đó của A Từ bọn Phạm Hoa nghe thật không vui chút nào. Nếu không phải ở trong triều đình, miếu đường, Bảo Định Đế đối với bọn họ vẫn thường dùng tiếng "huynh đệ" mà gọi, huống chi Đoàn Chính Thuần lại chưa lên ngôi cửu ngũ, còn A Từ chẳng qua là một đứa con riêng, danh phận chưa đâu vào đâu?

Đoàn Chính Thuần vừa đau lòng về cái chết của Chử Vạn Lý, lại có đứa con như thế thật xấu hổ với anh em, giờ trường kiếm lên thân nhiên bước tới, chỉ vào Đoàn Diên Khánh nói:

-Nếu như ngươi muốn giết thì cứ việc ra đây lấy mạng ta. Họ Đoàn lấy "nhân nghĩa" trị nước, nếu giết người vô tội để được nước thì có được cũng chẳng bao lâu.

Tiêu Phong trong bụng cười khẩy: "Ngươi miệng nói sao thật dễ nghe, đến nước này còn giờ trò ngụy quân tử". Đoàn Diên Khánh điểm cây gậy sắt đã đến bên cạnh Đoàn Chính Thuần nói:

-Ngươi muốn một đánh một với ta, không phải nhờ đến người ngoài, có đúng vậy chăng?



Đoàn Chính Thuần đáp:

-Đúng vậy! Người định giết ta xong sẽ đến Đại Lý giết Hoàng huynh ta, xem vận khí có được như ý nguyện hay không? Bộ thuộc gia nhân của ta không liên quan gì đến chuyện của hai người mình.

Ông biết Đoàn Diên Khánh võ công quá cao siêu, hôm nay chắc mình không khỏi chết, chỉ mong y đừng làm khó Nguyễn Tinh Trúc, A Tử cùng bọn Phạm Hoa. Đoàn Diên Khánh đáp:

-Người nhà người thì giết, còn bộ thuộc người thì tha. Năm xưa phụ hoàng vì lòng nhân không giết hai anh em người nên mới có cái họa soán nghịch hôm nay.

Đoàn Chính Thuần nghĩ thầm: "Ta Đoàn Chính Thuần phải đường đường mà chết, đâu để cho người đàm tiếu". Ông quay sang thì thấy Chử Vạn Lý, chấp tay nói:

-Chử huynh đệ, Đoàn Chính Thuần hôm nay cùng huynh đệ sóng vai kháng địch.

Ông quay lại nói với Phạm Hoa:

-Phạm tư mã, khi ta chết rồi chôn ta ngang với Chử huynh đệ, không phân biệt kẻ chúa người tôi.

Đoàn Diên Khánh cười khẩy:

-Ha ha, già nhân già nghĩa, đến nước này còn cô thu phục nhân tâm, tưởng rằng người ta sẽ ra sức chịu chết cho người sao?

Đoàn Chính Thuần không trả lời, tay trái thành kiếm quyết, trường kiếm tay phải đâm ra chiêu Kỳ Lợi Đoạn Kim chính là chiêu khởi thủ trong Đoàn gia kiếm. Đoàn Diên Khánh biết rõ biến hóa bên trong nên thân nhiên trả lại một trượng. Hai người vừa ra tay đều cùng sử dụng võ công tổ truyền của nhà họ Đoàn, Đoàn Diên Khánh lấy trượng thay kiếm, định bụng sẽ dùng Đoàn gia kiếm để giết Đoàn Chính Thuần.

Y cùng Đoàn Chính Thuần đối địch không phải vì có thù oán riêng tư mà vì tranh đoạt ngôi vua nước Đại Lý, trước mắt có cả Tam Công trong triều, nếu như y dùng công phu tà phái giết Đoàn Chính Thuần, quần thần nước Đại Lý ắt sẽ không phục. Còn như dùng bản môn công phu Đoàn gia kiếm để thắng, thật là danh chính ngôn thuận, không ai dị nghị được. Anh em họ Đoàn tranh ngôi vua không liên quan gì đến quần thần, sau này lên ngôi báu ắt sẽ lợi hơn nhiều.

Đoàn Chính Thuần thấy y dùng thiết trượng sử dụng công phu bản môn trong bụng yên tâm, liền ngưng thần nín thở, kiếm chiêu ôn hòa, bước chân trầm tĩnh, đường kiếm nhẹ nhàng khinh khoái, chiêu nào tung ra đều công thủ đúng phép tắc.

Đoàn Diên Khánh dùng thiết trượng sử dụng Đoàn gia kiếm pháp khi đóng khi mở, đoàn ngưng tụ trọng, tuy chiêu số cực kỳ khinh linh phiêu dật nhưng vẫn không để mất khí tượng đế vương.

Tiêu Phong nghĩ thầm: "Hôm nay mình quả là dịp may khó gặp, ta vẫn lo lắng không biết Nhất Dương Chỉ và Lục Mạch Thần Kiếm của họ Đoàn thế nào, may sao Đoàn Chính Thuần lại có cường địch kéo đến, đối thủ lại chính cùng nhà với y, hai tuyệt kỹ của họ Đoàn đến cỡ nào chỉ chốc lát ta sẽ biết ngay".

Xem đến sau hai mươi chiêu, cây gậy sắt trong tay Đoàn Diên Khánh dường như càng lúc càng nặng, sử dụng so với lúc đầu có vẻ chậm chạp hơn, mỗi khi kiếm của Đoàn Chính Thuần đụng phải, hai món binh khí văng ra càng lúc càng xa. Tiêu Phong ngậm gật gù, nghĩ bụng: "Công phu chân thực đã ra rồi đây, chỉ dùng một cây gậy sắt nhẹ nhàng mảnh khảnh mà chẳng khác gì thiên trượng sáu bảy chục cân, công lực quả thực phi phàm". Người võ công cao cường đều có thể "cử trọng nhược khinh", dùng binh khí nặng như không có gì, nhưng đến mức "cử khinh nhược trọng" thì công lực phải hơn một mức nữa. Tuy nhiên "trọng như nặng" mà không phải nặng thật nghĩa là uy mãnh như một món binh khí nặng nề nhưng lại có cái khéo léo linh hoạt của binh khí nhẹ. Trước mắt thấy Đoàn Diên Khánh sử dụng một thiết bổng nhỏ bé mà chẳng khác gì cương trượng, càng lúc lại càng nặng thêm không biết đến thế nào mới dứt, Tiêu Phong phải khen thầm y nội lực thật kinh người.

Đoàn Chính Thuần ra sức tiếp chiêu, thấy mỗi lúc thiết trượng của kẻ địch càng nặng thêm, ép xuống khiến ông phải ngộp thở. Võ công họ Đoàn đối với nội kinh hết sức quan trọng, hơi thở không thông là một dấu hiệu thua sút rồi. Thế nhưng Đoàn Chính Thuần không chút gì kinh hoảng, vốn dĩ biết mình không thể nào thắng được, nghĩ thầm cuộc đời hường phúc đã nhiều, hôm nay dầu phải bỏ mạng bên hồ Tiểu Kính, cũng không uổng một kiếp người. Huống chi lại có Nguyễn Tinh Trúc đứng bên cạnh nhìn mình ánh mắt đầy vẻ tình tứ, có chết cũng là một con quỉ phong lưu.

Ông bình sinh đến đâu cũng để lại những mối tình, đối với Nguyễn Tinh Trúc càng thêm quyến luyến, tuy chẳng phải coi nặng hơn nguyên phối Đào Bạch Phượng hay những người đàn bà khác, thế nhưng tính ông dù ở bên cạnh bất cứ ai cũng đối đãi hết lòng hết dạ, dù có phải chết vì người tình cũng chẳng từ nan, còn khi chia tay vui vầy duyên mới rồi thì lại là chuyện khác.

Đoàn Diên Khánh nội lực truyền vào thiết trượng mỗi lúc một nặng, hai bên trao đổi đến hơn sáu mươi chiêu, đường kiếm họ Đoàn đã thi triển hết rồi, thấy đầu mũi Đoàn Chính Thuần đã lấm tấm mấy giọt mồ hôi nhưng hơi thở vẫn dài và đều, nghĩ thầm: "Ta nghe gã này là tên hiếu sắc, lắm vợ nhiều hầu, vậy mà nội lực được dai dẳng như thế, không thể nào mình để thua y được". Lúc này nội lực trên thiết bổng đã phát huy đến cực độ, đánh ra tiếng gió vu vu. Mỗi lần Đoàn Chính Thuần đỡ được một kiếm lại lao đảo, đến chiêu thứ hai lại lao đảo lần nữa.

Hai người sử dụng kiếm chiêu đều đã thuộc lòng từ khi mười ba mười bốn tuổi, mà bọn Phạm Hoa, Ba Thiên Thạch mấy chục năm qua coi cũng đã quen, thành ra cuộc đấu kiếm này không phải tỉ thí chiêu số, mà là giao đấu nội lực. Bọn Phạm Hoa coi đến lúc này biết rằng Đoàn Chính Thuần chịu

không nổi, đưa mắt cho nhau, tay cầm binh khí toan cùng xông lên tương trợ.

Đột nhiên một thiếu nữ cười khúc khích nói:

-Thật là tức cười, họ Đoàn Đại Lý tự xưng anh hùng hào kiệt, vậy mà cả bọn toan xông lên lấy đông đánh ít, chẳng hóa ra thành bọn vô sĩ tiểu nhân hay sao?

Mọi người ai nấy ngạc nhiên, thấy rõ ràng mấy lời đó từ miệng A Từ phát ra, không ai hiểu nổi. Người đang gặp nguy chính là cha cô ta, chẳng lẽ không biết hay sao mà còn buông lời biếm nhẽ?

Nguyễn Tinh Trúc giật dứ nói:

-A Từ ngươi biết cái gì? Cha ngươi là Trần Nam Vương nước Đại Lý, còn kẻ động thủ với cha ngươi là đứa phản nghịch của họ Đoàn. Những bằng hữu đây đều là thần tử nước Đại Lý, trừ bạo thảo nghịch là trách nhiệm của mọi người.

Bà ta tuy thông thạo бой lợi nhưng võ công chỉ bình thường, thấy tình lang gặp phải nguy cơ không nóng ruột sao được, nên liền kêu lên:

-Tất cả sánh vai tiến lên, đối phó với hung đồ phản nghịch còn nói gì đến qui củ giang hồ?

A Từ cười nói:

-Mẹ ơi, sao mẹ nói nghe tức cười làm vậy, chỉ toàn là giọng gao chẳng có đạo lý gì hết. Cha con nếu là anh hùng hào hán thì mới nhận làm cha, còn như là vô sĩ chi đồ, đánh nhau cần đến người tiếp sức, con nhận thứ cha đó làm chi?

Mấy câu đó từng tiếng rõ ràng truyền vào tai mọi người. Phạm Hoa và bọn Ba Thiên Thạch, Hoa Hách Cẩn ai nấy bản thân, cảm thấy xông lên tương trợ thì cũng bất ổn, mà đứng yên chẳng ra tay cũng không xong.

Đoàn Chính Thuần tuy là kẻ gió trăng nhưng bốn chữ "anh hùng hào hán" không phải là không thích. Ông vẫn thường tự chế nhạo mình: "Anh hùng nan quá mỹ nhân quan, nhưng dầu không qua được cửa ải mỹ nhân cũng đâu phải là không anh hùng. Hạng Bá Vương có Ngu Cơ, Hán Cao Tổ có Thích phu nhân, Lý Thế Dân có Võ Tắc Thiên đó thì sao?". Thành thử việc hèn hạ tệt hại, nhút nhát khiếp nhược ông quyết không làm. Ông tuy đang trong lúc chiến đấu kịch liệt nhưng nghe A Từ nói thế, lập tức lớn tiếng nói:

-Sinh tử thắng bại có gì là quan trọng đâu? Bất cứ ai tiến lên tương trợ, là coi Đoàn Chính Thuần này chẳng ra gì.

Ông mở miệng nói ra khiến nội lực không còn tinh thuần nữa nhưng Đoàn Diên Khánh không thừa cơ tiến lên bức bách, ngược lại lui về một bước, hai cây trường chổng dưới đất, đợi ông nói xong mới tiếp tục đánh nữa. Bọn Phạm Hoa ai nấy thâm kinh hãi, thấy Đoàn Diên Khánh ra vẻ phong độ nhàn nhã, không thêm chiếm phần hơn, chẳng qua biết mình thắng thế nên không sợ gì cả.

Đoàn Chính Thuần mỉm cười nói:

-Tiến chiêu đi!

Tay áo ông phát một cái, trường kiếm theo tụ phong cũng đâm ra. Nguyễn Tinh Trúc nói:

-A Từ, con xem cha con kiếm pháp lợi hại nhường bao, nếu như quả ông ta muốn lấy mạng con qui nạp tràng kia thì thừa sức. Có điều cha con thân phận vương gia, nên mới giao cho bộ thuộc đâu cần phải tự mình ra tay làm gì.

A Từ đáp:

-Cha con muốn thanh toán y cũng chưa chắc gì được. Con e rằng mẹ miệng lim dạ sứa, mồm thì ra vẻ ta đây mà bụng thì lo ngay ngáy.

Mấy câu đó quả đúng tâm sự mẫu thân, Nguyễn Tinh Trúc hằm hằm lườm con nghĩ thầm "Con nhãi này thực chẳng biết nông sâu, nói năng thật vô ý vô tứ". Chỉ thấy Đoàn Chính Thuần đâm ra liên tiếp ba chiêu thật nhanh, thiết bổng của Đoàn Diên Khánh nội lực càng mạnh, ép cho kiếm bên địch phải lùi lại. Chiêu thứ tư của Đoàn Chính Thuần Kim Mã Đẳng Không bay vòng ngang qua, gậy sắt trong tay Đoàn Diên Khánh liền ra chiêu Bích Kê Báo Hiếu, chọc luôn vào, bổng kiếm tương giao, lập tức dính chặt lấy nhau.

Đoàn Diên Khánh cổ họng kêu lên ục ục, cây gậy bên phải chống trên mặt đất điểm mạnh một cái, thân hình bay vọt lên không nhưng đầu gậy bên trái vẫn không rời mũi kiếm của Đoàn Chính Thuần.

Chỉ trong giây lát, một người hai chân vẫn bám trên mặt đất, vững chãi như một ngọn núi con không hề động đậy, còn người kia ở trên không đọng đưa như cành liễu trước gió, dật dờ vô định. Người đứng chung quanh ai nấy "A" lên một tiếng, biết rằng hai người đã vào giai đoạn khấn cấp ti đấu nội lực, Đoàn Chính Thuần đứng ở dưới đất hai chân có chỗ tựa đề mượn lực, như thế có lợi hơn, thế nhưng Đoàn Diên Khánh từ trên cao đánh xuống, tất cả trọng lượng toàn thân ép xuống đầu kiếm đối phương, cũng khiến gia tăng sức mạnh.

Chỉ trong giây lát, trường kiếm từ từ cong lại dần dần biến thành hình cánh cung, thế nhưng thiết bổng mảnh khảnh kia vẫn thẳng băng như mũi tên. Tiêu Phong thấy trường kiếm trong tay Đoàn Chính Thuần càng lúc càng cong lại, cong thêm chút nữa e rằng sẽ gãy làm hai, nghĩ thầm: "Hai người trước sau sao vẫn chưa sử dụng môn tối cao thâm Lục Mạch Thần Kiếm? Không lẽ Đoàn Chính Thuần biết rằng công phu của mình không bằng đối phương nên không dám phô cái vụng về của mình ra? Xem cách y vận dụng nội lực, bao nhiêu tiềm lực đã hết rồi chẳng còn bản lãnh nào chưa dùng đến".

Đoàn Chính Thuần thấy trường kiếm trong tay lúc nào cũng có thể gãy đôi, vội hít một hơi dài, tay phải điểm ra, chính là công phu Nhất Dương Chi. Công phu của ông còn chưa bằng được anh là Đoàn Chính Minh, không thể nào xa quá ba thước. Bồng kiếm tương giao, hai món binh khí cộng lại phải đến tám thước, chỉ đó không thể nào đã thương được đối phương, chỉ lực không phải để đối phó với Đoàn Diên Khánh, mà là đâm vào cây gậy sắt của y.

Tiêu Phong nhú mày nghĩ thầm: "Người này xem chừng không biết sử dụng Lục Mạch Thần Kiếm, có lẽ chưa bằng được nghĩa đệ ta. Chỉ này chẳng qua là một môn công phu điểm huyết cao minh, có gì lạ đâu?". Thế nhưng chỉ lực của ông đụng vào, cây gậy của Đoàn Diên Khánh liền rung lên, kiếm của Đoàn Chính Thuần liền duỗi thẳng ra được một chút. Ông liền tiếp tung ra ba chỉ, trường kiếm duỗi ra được ba lần, tạm thời trở lại nguyên trạng. A Từ lại liền thoáng nói:

-Mẹ ơi, mẹ xem cha con đã sử chỉ lại sử kiếm, vậy mà chỉ mới ngang tay được với cây gậy tèo tèo của người ta thôi. Nếu như đối phương lấy cây gậy bên kia tấn công tới, chẳng lẽ cha con có đến ba cánh tay mà đỡ hay sao? Đến nước đó chỉ còn cách giờ chân đá ra, tuy khó coi thực còn hơn để cho người ta đâm cho chết ngoẻo.

Nguyễn Tinh Trúc đã thấy chuyện đó, trong bụng đang lo, con gái kể bên lại nói toàn những lời xúi quẩy khó nghe, bà ta chưa kịp trả lời đã thấy cây gậy tay phải của Đoàn Diên Khánh vung lên, nghe vù một tiếng, đâm luôn vào ngón tay trở bên tay trái của Đoàn Chính Thuần.

Thủ pháp và nội lực của Đoàn Diên Khánh so với Nhất Dương Chi có khác gì đâu, có điều lấy bồng thay ngón tay, đã dài lại xa. Đoàn Chính Thuần không tránh, chỉ lực và bồng lực đụng nhau, thấy cánh tay ê ẩm, ông vội rút tay về, đang định vận nội kinh điểm ra lần thứ hai, ngờ đâu cây gậy trước mặt chuyển động, Đoàn Diên Khánh đã tiếp tục đâm vào lần nữa. Đoàn Chính Thuần kinh hoàng: "Y điều vận nội lực nhanh đến thế, ý đến đâu sức tới đó, công phu Nhất Dương Chi ghê gớm đến thế sao? So với ta cao thâm hơn nhiều". Vội vàng đâm ngón tay ra nhưng đã chậm mất một chút, thân hình lao đảo.

Đoàn Diên Khánh đầu với ông một hồi, e rằng đâm dài lắm mòng, để lâu sinh chuyện, nếu như tất cả quần thần bộ thuộc cùng xông lên, thế nào cũng hao phí hơi sức, nên vận bồng như gió cuốn, trong khoảnh khắc điểm ra chín lần. Đoàn Chính Thuần hết sức chống đỡ, đến lần thứ chín, chân khí không còn liên tục nghe soẹt một tiếng, đầu gậy đã đâm vào vai. Ông thân hình lắc lư, nghe cắc một tiếng, trường kiếm bên tay phải gãy ra làm đôi.

Từ trong cổ họng Đoàn Diên Khánh phát ra một tiếng quái dị, thiết trượng bên tay phải đâm luôn vào sọ đối phương. Thế bồng đó quyết lấy tính mạng Đoàn Chính Thuần nên y ra tay sử dụng toàn lực phát tiếng vù vù.

Phạm Hoa, Ba Thiên Thạch, Hoa Hách Cẩn cả cùng nhảy tới, chia ra hai bên tấn công Đoàn Diên Khánh. Tam công Đại Lý thấy tình thế hung hiểm vạn phần, muốn cứu Đoàn Chính Thuần không sao kịp nữa chỉ còn cách đánh vào những nơi yếu hại của Đoàn Diên Khánh, ép cho y phải quay về tự cứu mà thôi. Đoàn Diên Khánh cũng đã liệu được chuyện đó rồi, thiết trượng bên trái thò xuống đất đỡ thân mình, trượng bên tay phải vận đủ sức lực tạt ngang ra, chấn động một cái, đánh gạt cả ba món binh khí, sau đó quay lại đâm vào đầu Đoàn Chính Thuần.

Nguyễn Tinh Trúc kêu lên thất thanh, vội vàng nhào đến, xem ra tình lang chết ngay tại chỗ, nàng cũng chẳng muốn sống làm gì. Thiết trượng của Đoàn Diên Khánh chỉ còn cách huyết Bách Hội trên đầu Đoàn Chính Thuần chừng ba tấc, đột nhiên thân hình Đoàn Chính Thuần bay tạt qua một bên, thành ra bồng đó điểm vào chỗ không. Khi đó Phạm Hoa, Hoa Hách Cẩn, Ba Thiên Thạch đã ép cho Đoàn Diên Khánh phải thu bồng trở về. Ba Thiên Thạch ra tay thật nhanh nhẹn, lật tay một cái nắm ngay được cổ tay Nguyễn Tinh Trúc để cho bà ta khỏi uống mạng chết dưới tay Đoàn Diên Khánh. Mọi người quay sang nhìn Đoàn Chính Thuần.

Bồng của Đoàn Diên Khánh không điểm trúng đối phương, thấy một đại hán thò tay nắm ót Đoàn Chính Thuần, chỉ trong đường tơ kẽ tóc đã nhẹ nhàng kéo ông ta ra. Công phu đó quả thật không ai ngờ nổi, Đoàn Diên Khánh tuy võ công cao cường, nhưng cũng biết khó mà làm được. Bắp thịt trên mặt ông ta cứng đờ, tuy hết sức kinh ngạc nhưng vẫn thản nhiên như không, chỉ nghe hừ một tiếng bằng giọng mũi.

Người ra tay cứu Đoàn Chính Thuần chính là Tiêu Phong. Trong khi hai người họ Đoàn kịch đấu, ông đứng bên ngoài chăm chăm quan sát, đến khi thấy Đoàn Chính Thuần sắp bị đối phương giết chết, bồng của Đoàn Diên Khánh đánh xuống rồi thì mới huyết hải thâm cừu của mình không còn sao bảo được nữa. Trong mấy ngày qua, ông đã tự nguyện không biết bao nhiêu lần, lập không biết bao nhiêu lời thề, dù thế nào chăng nữa cũng nhất quyết phải trả bằng được mối thù này. Bây giờ kẻ thù ở ngay trước mắt, lẽ nào lại để y chết về tay kẻ khác? Thành thử ông tung mình nhảy tới, lôi Đoàn Chính Thuần ra ngoài.

Đoàn Diên Khánh tính toán linh mãnh, không đợi Tiêu Phong bỏ Đoàn Chính Thuần xuống, thiết bồng bên phải múa lên như giá tấp mưa sa, hết gậy này đến gậy khác, liên tiếp điểm vào những chỗ yếu hại trên người Đoàn Chính Thuần. Y nhất quyết trừ khử kẻ chặn đường lên ngôi vua của mình, rồi sau đối phó Tiêu Phong cách nào thì để hạ hồi phân giải.

Tiêu Phong cảm Đoàn Chính Thuần né bên đông, lượn bên tây, theo những khe hở giữa hai đường gậy mà tránh được cả. Đoàn Diên Khánh liên tiếp sử dụng hai mươi bảy chiêu, vậy mà vẫn không đụng được vào chéo áo của Đoàn Chính Thuần. Y trong lòng thảng thốt, biết mình không phải là địch thủ của Tiêu Phong, hú lên một tiếng quái dị, đột nhiên bay vụt ra ngoài mấy trượng hỏi:

-Các hạ là ai? Sao lại xen vào việc này?

Tiêu Phong chưa kịp trả lời, Văn Trung Hạc kêu lên:

-Lão đại, y chính là tiền nhiệm bang chủ Cái Bang Kiều Phong, tên đồ đệ Truy Hồn Trượng Đàm Thanh của đại ca chết dưới tay tên ác đồ này đó.

Lời đó nói ra, không chỉ Đoàn Diên Khánh chấn động mà cả họ Đoàn Đại Lý cũng rung mình. Tên tuổi Kiều Phong vang lừng thiên hạ, Bắc Kiều Phong, Nam Mộ Dung, trong võ lâm còn ai không biết. Có điều khi ông thông báo tên tuổi với Đoàn Chính Thuần và Phó Tư Qui đều tự xưng là "Tiêu Phong

người Khất Đan", nên không ai biết ông chính là Kiều Phong danh tiếng lừng lẫy. Đến bây giờ nghe Vân Trung Hạc nói thế, ai nấy đều nghĩ thầm: "Thì ra là y, võ công hiệp nghĩa, quả nhiên danh bất hư truyền".

Đoàn Diên Khánh đã nghe Vân Trung Hạc kể lại đầu đuôi, tên đệ tử đắc ý của mình là Đàm Thanh ở Tụ Hiền Trang toan hại người không xong, ngược lại bị Kiều Phong giết chết, bây giờ nghe nói kẻ đứng trước mặt kia là kẻ giết học trò mình, trong bụng hết sức phẫn nộ nhưng cũng e dè, liền giờ thiết trượng ra viết lên trên nền đá xanh:

Các hạ có thù gì với ta? Đã giết học trò ta nay lại đến đây làm hồng đại sự.

Chỉ nghe tiếng rào rào không dứt tưởng chừng như viết trên cát, hai mươi chữ chữ nào cũng hằn sâu vào đá. Môn phúc ngữ của y phải kết hợp với nội công thượng thừa có thể làm người ta hồn phách mê mẩn, thần trí hỗn loạn, là một môn tà thuật cực kỳ lợi hại. Có điều môn công phu này thuần do tâm lực khắc chế đối phương, nếu địch nhân nội lực thắng mình, thì lại bị dội ngược lại. Y biết Đàm Thanh chết cách nào, lại xem thân thủ Tiêu Phong cứu Đoàn Chính Thuần, nên không dám dùng thuật nói bằng bụng đối phó với Tiêu Phong.

Tiêu Phong đợi y viết xong, không nói một lời, tiến lên lấy gót chân di di mấy cái, lập tức xóa sạch những chữ trên nền đá. Người viết dùng thiết bổng viết trên đá xanh đã khó lắm rồi, nhưng người dùng gót chân xóa sạch tự tích thì môn công phu đó, so với nội lực tụ tại đầu gây càng khó gấp bội. Hai người một viết một xóa, phiến đá xanh lót đường ở ven hồ thật chẳng khác gì một bãi cát nơi bờ biển.

Đoàn Diên Khánh thấy đối phương xóa hết chữ của mình, biết rằng ông ta một là trở tài cho biết, hai là mình thì không thù oán, chuyện cũ bỏ qua, nếu không truy cứu thì hai bên ngừng tay. Đoàn Diên Khánh biết mình không phải đối thủ, chỉ bằng tránh voi chẳng xấu mặt nào khỏi bị cái bất lợi trước mắt, nên thiết trượng bên phải gạch một đường từ trên xuống dưới, móc lên một cái, biểu thị "một nét sổ toét" xóa hết mọi chuyện, sau đó điểm đầu gây một cái, bay ngược về sau, xoay mình lạng lẽ đi mất.

Nam Hải Ngạc Thần tròn tròn đôi mắt, chăm chăm nhìn Tiêu Phong, trong bụng không phục, chửi:

-Con mẹ nó, thằng chó đẻ này có cái quái gì đâu ...

Y nói chưa dứt câu, đột nhiên thân hình bay tung lên, rơi tùm ra giữa ao, nghe tùm một tiếng, nước văng tung tóe, đã chìm lìm trong Tiểu Kính Hồ. Tiêu Phong giật nhất ai chửi ông là "đồ chó đẻ", tay trái vẫn nắm Đoàn Chính Thuần, tiến đến tay phải cảm Nam Hải Ngạc Thần lắng một cái xuống dưới nước. Ông ra tay nhanh không thể tả, khiến cho Nam Hải Ngạc Thần không sao kháng cự được.

Nam Hải Ngạc Thần sống lâu nơi biển nam, đã tự xưng là "ngạc thần" nên bơi lội rất giỏi, hai chân búng vào đáy hồ một cái đã vọt lên khỏi nước kêu lên:

-Ngươi làm cách nào thế?

Y mới nói một câu, thân hình lại chìm xuống dưới đáy hồ, lại hết sức nhảy lên khỏi mặt nước, gào lớn:

-Ngươi ám toán lão tử.

Y vừa nói xong lại chìm xuống. Đến lần thứ ba y nhảy lên:

-Lão tử không để yên cho ngươi đâu.

Y tính tình cực kỳ nóng nảy, không đợi đến lúc lên được bờ, cứ nhảy chồm lên lại chửi Tiêu Phong một câu, rồi lại chìm xuống. A Tử cười nói:

-Mọi người xem kia, gã này ở dưới nước trôi lên hụp xuống, có khác gì một con rùa không?

Vừa lúc đó Nam Hải Ngạc Thần nhảy lên khỏi mặt nước nghe thấy cô ta nói thế, liền chửi:

-Có ngươi mới là một con rùa ...

A Tử vung tay ra, nghe soẹt một tiếng, đã ném ra một mũi phi chùy. Khi món ám khí đó bay tới nơi, Nam Hải Ngạc Thần lại chìm mất tăm rồi.

Nam Hải Ngạc Thần bơi tới bên bờ hồ, người ướt như chuột lột bò lên nhưng không sợ hãi chút nào, hùng hục đi đến trước Tiêu Phong, nghiêng đầu nhìn ông ta nói:

-Ngươi vớt ta xuống hồ, dùng thủ pháp gì thế? Công phu đó lão tử chưa biết.

Diệp Nhị Nương đứng xa cách bảy tám trượng kêu lên:

-Lão tam đi thôi, đứng ở đây giờ xấu ra nữa.

Nam Hải Ngạc Thần giận dữ đáp:

-Ta bị người ta ném xuống hồ, đến người ta dùng thủ pháp gì cũng chưa biết, chẳng phải là kỳ si đại nhục hay sao? Ta phải hỏi cho minh bạch chứ.

A Tử nghiêm nghị nói:

-Hay lắm, để cô nương nói cho người nghe. Công phu đó của ông ta tên là "Trịch Qui Công".

Nam Hải Ngạc Thần nói:

-Ồ, hóa ra gọi là Trịch Qui Công, ta biết được tên công phu đó rồi, sẽ đi kiếm người dạy, khổ luyện một phen, để sau này không bị bề mặt nữa.

Nói xong lục tục chạy đi, lúc đó Diệp Nhị Nương và Vân Trung Hạc đã xa rồi.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 45: Tái Thượng Ngưu Dương Không Hứa Ước

Tưởng đâu nên vợ nên chồng,

Đôi ta rong ruổi một vùng thảo nguyên.

Trai anh hùng, gái thuyền quyền,

Đề ai ôm hận nhân duyên một đời.

\*

\* \*

Tiêu Phong nhẹ nhàng vớt Đoàn Chính Thuần xuống đất, lùi lại mấy bước. Nguyễn Tinh Trúc vãi một cái thật sâu nói:

- Kiều bang chủ, ông trước đã cứu con gái tôi, bây giờ lại cứu... cứu anh ấy... thật không biết sao mới tạ ơn được.

Phạm Hoa, Chu Đan Thần cả bọn cũng lại cảm ơn. Tiêu Phong lạnh lùng đáp:

- Tiêu Phong cứu y chỉ là vì lòng riêng, các vị không phải cảm ơn làm gì. Đoàn vương gia, ta hỏi ông một câu, ông hãy trả lời cho thực. Năm xưa ông có làm một việc sai lầm thật đáng hổ thẹn, có phải thế không? Tuy việc đó không hẳn do bản tâm ông muốn thế, nhưng ông đã làm một đứa trẻ thơ cả đời khổ khổ, đến cha mẹ mình là ai cũng không biết, có đúng thế không?

Chuyện ngoài Nhạn Môn Quan khiến cho cả cha lẫn mẹ đều chết thảm, ông càng nghĩ càng đau lòng nên không muốn nói trắng ra trước mặt người ngoài.

Đoàn Chính Thuần mặt đỏ bừng, rồi lập tức tái nhợt, nói nhỏ:

- Quả đúng thế, việc này vẫn khiến Đoàn mỗi lúc nào cũng áy náy, mỗi khi nghĩ đến, trong lòng không yên. Thế nhưng sai quấy đã phạm rồi, không sao lấy lại được nữa. May mà trời thương hôm nay cho ta được gặp

lại đứa trẻ năm xưa không cha không mẹ, có điều... có điều... ôi, ta thật là không phải.

Tiêu Phong gay gắt nói:

- Nếu người biết là "sai quấy đã phạm, làm khổ người khác", sao đến giờ phút này vẫn điều một điều hai tiếp tục làm chuyện ác?

Đoàn Chính Thuần lắc đầu, hạ giọng nói nhỏ:

- Đoàn mỗi làm điều không ngay thẳng, đức hạnh kém khuyết, những việc sai quấy trong đời kẻ cũng đã nhiều, nghĩ lại càng thêm hổ thẹn.

Tiêu Phong từ khi nghe Mã phu nhân ở Tỉn Dương nói ra tên Đoàn Chính Thuần, ngày đêm suy tính, nghĩ bụng gặp được tên này thế nào cũng lột da lột thịt, để cho y phải chịu trăm cay nghìn đắng lúc đó mới lấy mạng y. Thế nhưng đến khi thấy ông ta đãi bạn bè nhân nghĩa, với kẻ địch hiền ngang, không có vẻ gì là kẻ dễ tiện gian tà chuyên làm chuyện xấu, trong bụng không khỏi ngờ vực nghĩ thầm: "Y giết cha mẹ ta ở ngoài Nhạn Môn Quan là do hiểu lầm, chuyện nhầm lẫn đó ai cũng có thể phạm phải. Thế nhưng y giết vợ chồng cha mẹ nuôi ta là Kiều Tam Hộc, lại làm hại ân sư Huyền Khổ đại sư, là những việc ác không thể nào tha thứ được, không lẽ bên trong còn có cái gì bí ẩn mà mình không biết hay chăng?"

Ông xưa nay hành sự không bao giờ cầu thả, thành ra phải hỏi thẳng đối phương, để chính ông ta nói ra lúc đó mới quyết đoán. Đến khi thấy Đoàn Chính Thuần mặt mày ngượng ngịu, đầy vẻ hối tiếc, tự nhận mình đã làm việc sai lầm, trong lòng áy náy không yên, lại nói hôm nay gặp lại đứa trẻ mồ côi năm trước, còn "làm điều không ngay thẳng, đức hạnh

khiểm nguyệt" chẳng phải nhắc đến việc giết vợ chồng Kiều Tam Hòe và

Huyền Khô đại sư thì còn gì nữa?

Ông thấy đã hai năm rồi, khuôn mặt sầm xuống như phủ một làn

sương mỏng, hừ một tiếng, Nguyễn Tinh Trúc bỗng nói:

- Anh ấy... anh ấy xưa nay vẫn thế, ta... ta cũng chẳng... trách cứ gì đâu.

Tiêu Phong quay sang nhìn bà ta, thấy nàng mỉm cười, đôi mắt nhìn Đoàn Chính Thuần đầy vẻ tình tứ, trong lòng bỗng nổi cơn lói đĩnh, cười mũi một tiếng nói:

- Được, thì ra y xưa nay vẫn thế.

Ông quay lại nói với Đoàn Chính Thuần:

- Canh ba đêm nay, ta đợi ông ở nơi cầu đá, có chuyện muốn nói với các hạ.

Đoàn Chính Thuần nói:

- Thế nào ta cũng đến. Đại ân không thể tạ bằng lời, có điều tôn giá một nhọc từ xa đến, sao không vào tiểu xá uống dấm chén rượu?

Tiêu Phong hỏi lại:

- Thương thế các hạ ra sao? Có cần tĩnh dưỡng vài hôm không?

Việc Đoàn Chính Thuần mời vào uống rượu, Tiêu Phong nghe mà như bỏ ngoài tai. Đoàn Chính Thuần cảm thấy hơi lạ lùng nói:

- Đa tạ Tiêu huynh quan hoài, vết thương nhẹ đó chẳng có gì đáng ngại.

Tiêu Phong gật đầu nói:

- Thế thì được rồi. A Châu, thôi mình đi.

Ông đi được mấy bước, quay đầu lại nói với Đoàn Chính Thuần:

- Những hảo bằng hữu thủ hạ của ông không cần đem theo.

Ông thấy bọn Phạm Hoa, Hoa Hách Cẩn đều là những hảo hán son sắt

một lòng, nếu như cùng đi với Đoàn Chính Thuần đến cầu đá xanh, ắt sẽ

đều chết dưới tay mình, quả thật đáng tiếc.

Đoàn Chính Thuần thấy người này hành sự, ăn nói có vẻ khác thường, cái thói đa tình hoa nguyệt của mình đến hoàng huynh biết được cũng chỉ mỉm cười, sao y lại nghiêm nghị trách mắng trước mặt mọi người, không phải quá đáng hay sao? Thế nhưng y có cái ơn cứu mạng, bèn nói:

- Mọi việc nhất nhất theo lời dặn dò của tôn huynh.

Tiêu Phong cầm tay A Châu, không theo con đường mòn cũ quay về. Hai người tìm đến một nhà nông, mua gạo nấu cơm ăn, lại mua thêm hai con gà luộc ăn cho no nhưng tiếc rằng không có rượu nên cũng mất hứng. Ông thấy A Châu dường như có tâm sự gì, từ đầu chí cuối không nói năng bèn hỏi:

- Ta tìm ra được kẻ đại thù, nàng phải vui với ta chứ!

A Châu mỉm cười nói:

- Đúng thế, thiếp vui lắm.

Tiêu Phong thấy nàng nở nụ cười thật là gượng gạo nói:

- Tối nay giết y xong, chúng mình lập tức đi về phương bắc, ra ngoài Nhạn Môn Quan cưỡi ngựa săn thú, thả bò chăn cừu, không quay lại quan nội một bước nào nữa. Ôi, A Châu, ta trước khi gặp Đoàn Chính Thuần, đã từng lập lời thề sẽ giết cả nhà y không chừa con gà con chó. Thế nhưng gặp người này rồi thấy đầy nghĩa khí, nghĩ rằng ai làm nấy chịu, không cần phải đi tìm người nhà y làm gì.

A Châu đáp:

- Chẳng nghĩ được nhân từ như thế ắt tích thêm âm đức, thế nào sau này cũng được hưởng phúc lâu dài.

Tiêu Phong cười rộ lên đáp:

- Hai bàn tay ta giết không biết bao nhiêu người rồi, còn âm đức hậu phúc gì nữa?

Ông thấy đôi lông mày xinh đẹp của A Châu nhíu lại, bèn hỏi:

- A Châu, sao nàng lại không vui? Nàng không muốn ta giết người nữa ư?

A Châu đáp:

- Không phải thiếp không vui nhưng chẳng hiểu tại sao bụng thiếp đau quá.

Tiêu Phong giờ tay bắt mạch nàng, quả nhiên mạch nhảy không đều, có vẻ gấp gáp bèn dịu giọng nói:

- Đường đi gian khổ coi chừng nàng nhiễm phong hàn. Để ta bảo bà lão nấu cho nàng một bát cháo gừng uống.

Bát cháo gừng nấu chưa xong A Châu người đã run như cây sậy, lập cập nói:

- Thiếp lạnh quá! Lạnh quá!

Tiêu Phong hết sức lo lắng, vội cởi áo ngoài đắp lên người nàng. A Châu nói:

- Đại ca, tối nay chàng báo được thù rồi là làm tròn đại tâm nguyện. Thiếp cũng muốn đi theo chàng, mong rằng bệnh đỡ được một chút.

Tiêu Phong gạt đi:

- Không cần, không cần! Nàng cứ ở đây nghỉ ngơi, ngủ một giấc lúc tỉnh dậy thì ta đã đem thủ cấp Đoàn Chính Thuần về rồi.

A Châu thở dài nói:

- Thiếp thật đau lòng xiết bao! Đại ca, thật chẳng biết cách nào!

Thiếp chắc không đi theo chàng được đâu! Thiếp chỉ mong được ở bên

chàng, mãi mãi ở bên chàng, chẳng bao giờ muốn cùng chàng phân ly ...

chàng ... chàng ... một thân một mình cô đơn tịch mịch, thiếp không được

cùng chàng ở bên nhau.

Tiêu Phong nghe nàng nói thật thiết tha, trong lòng cảm động, nắm lấy

tay A Châu nói:

- Hai đứa mình chỉ xa nhau một chốc, có gì là quan trọng đâu? A Châu, nàng đối với ta thật tốt, ân tình nàng ta biết báo đáp thế nào đây?

A Châu đáp:

- Chẳng phải chia tay một lúc đâu, thiếp biết là mình sẽ xa nhau rất lâu, lâu thật là lâu. Đại ca, thiếp xa chàng rồi, chàng một thân một mình, thiếp cũng cô khổ lênh đênh. Tốt hơn hết chàng đưa thiếp ra ngoài Nhạn Môn Quan ngay bây giờ, hai đứa mình chặn bò thả cừu. Oán thù với Đoàn Chính Thuần, một năm nữa hãy báo có được không? Để thiếp được ở cùng chàng một năm thôi.

Tiêu Phong vỗ nhẹ lên mái tóc mềm mại của nàng nói:

- May quá mới kiếm được y, tối nay báo được thù rồi, đôi ta không quay lại Trung Nguyên nữa. Đoàn Chính Thuần võ công kém ta xa, y lại không biết sử dụng Lục Mạch Thần Kiếm, qua một năm nữa thì mình lại phải tới tận Đại Lý. Ở đó họ Đoàn hào thủ rất đông, gặp phải người tinh thông Lục Mạch Thần Kiếm, đại ca này phần lớn là thua. Chẳng phải ta không nghe lời nàng nhưng việc này quả có nhiều chỗ khó khăn.

A Châu gật đầu, nói nhỏ:

- Đúng thế, thiếp chẳng thể nào xin chàng một năm nữa đến Đại Lý tìm y báo thù. Chàng một thân một mình vào trong hang cọp, thật không thể được.

Tiêu Phong cười ha hả giờ chiếc bát com lên làm như uống một ngụm, tính vốn quen uống rượu từng bát rồi, lúc này tuy không có gì, nhưng cứ giả vờ thế cũng đỡ thèm, nói:

- Ví như Tiêu Phong này chỉ có một thân một mình, dù Đoàn gia Đại Lý là đầm rồng hang hổ thì cũng cứ vào, sinh tử nguy nan có coi vào đâu. Thế nhưng bây giờ bên cạnh lại có thêm tiểu A Châu, ta muốn lo liệu cho nàng thì tính mạng bây giờ quý lắm.

A Châu nằm gục vào trong lòng ông, bờ vai rung rung. Tiêu Phong nhẹ nhàng vuốt tóc nàng, trong lòng thấy bình thân ấm áp nghĩ bụng:

"Được người vợ như thế này còn mong gì hơn nữa?". Bỗng chợt ông thả hồn qua ngoài biên tái, nghĩ đến chỉ một tháng nữa thôi mình sẽ cùng A

Châu hai người cưỡi ngựa ruổi rong trên thảo nguyên ải bắc, chần cừ săn thú, không còn nghĩ đến chuyện đề phòng kẻ địch đến tấn công, từ nay không buồn không lo, tiêu dao khoái hoạt biết bao! Có điều hôm trước nơi Tụ Hiền Trang, người áo đen kia cứu mạng mình chưa báo đáp được, không khỏi khắc khoải trong lòng, thế nhưng đại anh hùng thi ân nào cần báo, thôi cuộc đời này cũng đành thiếu ông ta một món ân tình.

Trời tối dần, A Châu nằm gục trong lòng ông đã ngủ thiếp từ lúc nào. Tiêu Phong lấy ra ba đồng bạc đưa cho nhà nông, bảo họ dọn cho một gian phòng, sau đó bồng A Châu đặt lên giường, đắp chăn cho nàng, buông màn xuống rồi ngồi ngoài nhà người nông gia nhắm mắt dưỡng thần, chẳng mấy chốc cũng ngủ nốt.

Ông ngủ một mạch hơn hai giờ, tỉnh dậy mở cửa bước ra thấy vàng trắng non đã lên quá ngọn cây, phía tây bắc mây đen đang kéo đến, xem chừng đêm nay sẽ có mưa dông.

Tiêu Phong khoác trường bào đi về phía chiếc cầu đá xanh. Đi được chừng năm dặm đến bên bờ sông, tuy bóng trăng vẫn chiếu xuống dòng nước, nhưng nửa bầu trời phía tây đã đầy mây đen, thỉnh thoảng lại có một tia chớp sáng lóe tỏ cả bốn bề nhưng vừa qua đi, trời lại tối đen như mực. Xa xa nơi gò đồng mấy đám ma trôi lung linh, chấp chôn trên những ngọn cỏ. Tiêu Phong đi càng lúc càng nhanh, chẳng bao lâu đã đến chiếc cầu đá, nhắm sao Bắc Đẩu thấy xem chừng mới chỉ độ canh hai nghĩ bụng: "Vì lo báo cho xong mối thù thành thử mình hơi nóng ruột nên đã đến sớm một canh". Trong đời ông ước hẹn đem sinh tử ra đánh cuộc không biết bao lần, đối phương thanh thế võ công hơn Đoàn Chính Thuần cũng đã nhiều, thế nhưng sao đêm nay tâm thần hết sức hồi hộp, thiếu hẳn cái hào khí nhất quyết một phen tử chiến, trước nay chưa hề như thế bao giờ.

Ông đứng bên cầu, nhìn xuống dòng sông nước lững lờ trôi nghĩ thầm:

"Đúng rồi, trước kia ta một thân một mình, đến đâu thì đến, đi đâu thì đi,

không có gì phải khắc khoải, đêm nay mình có thêm một A Châu. Ôi, quả

đúng là nhi nữ tình trường, anh hùng khí đoản". Nghĩ đến đây, trong lòng

dậy lên một nỗi ấm áp, mỉm cười, nghĩ tiếp: "Giả như A Châu đứng cạnh

mình nơi đây thì thật còn thích thú hơn nhiều".

Ông biết Đoàn Chính Thuần võ công so với mình còn kém xa, cuộc hẹn hôm nay chẳng phải lo gì đến chuyện thắng bại, thấy thời khắc ước hẹn cũng còn lâu nên ngồi xuống gốc cây bên cạnh cầu đá ngưng thần thổ nạp, dần dần linh đài thấy đã trống không, trừ hết mọi tạp niệm. Bỗng dung một tia chớp sáng lóa, rồi một tiếng sấm ầm ầm nổi lên, một ánh sét từ trên không đánh xuống. Tiêu Phong mở to mắt, tự hỏi: "Trong chớp mắt là mưa kéo đến rồi, không biết đã đến canh ba chưa?".

Ngay lúc đó, từ con đường nhỏ đi qua Tiểu Kính Hồ một người chậm rãi đi tới, áo rộng, đai lưng chính là Đoàn Chính Thuần. Ông ta đi đến trước mặt Tiêu Phong, vãi một cái thật sâu nói:

- Kiêu bang chủ vội đến, không biết có chuyện chi dạy bảo?

Tiêu Phong hơi nghiêng đầu liếc xéo ông ta, con giận từ trong lòng bùng lên nói:

- Đoàn vương gia, dụng ý ta hẹn ông đến đây không lẽ ông chưa biết hay sao?

Đoàn Chính Thuần thở dài một tiếng nói:

- Có phải ông muốn nói đến chuyện ngoài Nhậm Môn Quan năm xưa, ta nghe lời kẻ gian để cho y xúi bẩy, làm mất mạng lệnh đường, khiến cho lệnh tôn phải tự tận, thật là một lỗi lầm hết sức lớn.

Tiêu Phong lạnh lùng nói:

- Thế sao ông lại còn làm hại vợ chồng nghĩa phụ ta là Kiêu Tam Hộc, làm hại ân sư ta là Huyền Khổ đại sư?

Đoàn Chính Thuần chậm rãi lắc đầu, buồn bã nói:

- Ta chỉ mong che dấu được chuyện này, ngờ đâu càng lúc càng lún sâu vào tội ác, không sao rút ra được nữa.

Tiêu Phong nói:

- Hừ, nguoi quả là một hán tử thẳng thắn, nguoi tự xử lấy mình hay phải để ta động thủ?

Đoàn Chính Thuần đáp:



- Nếu không được Kiều bang chủ ra tay cứu trợ thì trưa hôm nay Đoàn Chính Thuần này đã táng mạng bên cạnh hồ Tiểu Kính rồi, được sống thêm nửa ngày đều là do các hạ ban cho. Kiều bang chủ muốn lấy mạng tại hạ thì cứ việc ra tay.

Khi đó tiếng sấm ầm ầm vang trời, từng giọt mưa to bằng hạt đậu lộp bộp rơi xuống. Tiêu Phong nghe y nói đầy hào khí, không khỏi động lòng. Ông vốn dĩ thích kết giao anh hùng hảo hán, từ khi gặp Đoàn Chính Thuần thấy y phong độ hiên ngang, không khỏi nẩy bụng cảm mến, nếu chỉ là một việc tầm thường, dù phải hết sức nhục nhã, cũng chỉ uống với nhau vài mơi chén rượu cười khi bỏ qua. Thế nhưng mối thù cha mẹ không đội trời chung, dễ gì bỏ qua cho được? Ông giờ chường lên nói:

- Là phận con cái, đại thù của cha mẹ sư trưởng không thể không báo. Ông giết cha tôi, mẹ tôi, cha nuôi tôi, mẹ nuôi tôi thêm thụ nghiệp ân sư của tôi, cả thầy năm người, vậy tôi đánh ông năm chường. Ông chịu đựng năm chường rồi, chết hay sống, bao nhiêu thù oán đều xóa sạch.

Đoàn Chính Thuần cười gượng:

- Một mạng người chỉ đổi lấy một chường, báo ứng với Đoàn mỗ thế là nhẹ quá rồi, hết sức cảm kích thịnh tình đó.

Tiêu Phong trầm nghĩ: "Họ Đoàn Đại Lý võ công trác tuyệt thật, nhưng e rằng chưa chắc đã chịu nổi một chường của Tiêu mỗ". Ông bèn nói:

- Vậy thì xem đây!

Tay trái cuộn một vòng, tay phải nghe vù một tiếng đánh ra. Đột nhiên một ánh chớp sáng lòa, trên trời một tiếng sét ỳ ầm vang động, tiếng sấm tương như phụ họa với thế chường Tiêu Phong đánh ra, uy mãnh quả thực trời long đất lở, bình một tiếng, trúng giữa ngực Đoàn Chính Thuần. Chỉ thấy ông ta đứng không vững, đổ gục ngay xuống, nghe bịch một tiếng đã ngã sập trên lan can chiếc cầu đá xanh, nằm bẹp xuống không động dậy gì nữa. Tiêu Phong ngạc nhiên: "Sao y không giờ chường lên chống đỡ? Không lẽ tẻ đến thế ư?". Ông tung mình nhảy tới, cảm ngay cổ áo nhấc lên, trong bụng chột dạ, tai ù đi, mưa hắt vào mặt nhưng không biết gì chỉ kịp nghĩ: "Sao y nhẹ bỗng như thế này?". Trưa hôm đó khi ra tay cứu Đoàn Chính Thuần đã cảm y nhấc lên khá lâu. Người võ công cao cường, trọng lượng trong tay dù chỉ sai biệt một cân, tám lượng thì cũng đã phát giác ngay. Thế nhưng lúc này Tiêu Phong thấy thân thể Đoàn Chính Thuần nhẹ hẫng đi hàng mấy chục cân, trong lòng nổi lên một mối kinh hoàng không đầu kê xiết, mồ hôi lạnh toát đầm đìa.

Vừa lúc đó một lần chớp nữa lóe lên. Tiêu Phong giờ tay lên nắm vào mặt Đoàn Chính Thuần, thấy bốc ra một nắm nhão nhoẹt, xoa một cái lập tức rã ra, trong ánh chớp nhìn rõ ràng, thất thanh kêu lên:

- A Châu, A Châu, thì ra là em!

Tiêu Phong thấy chân tay bủn rủn không còn chút khí lực nào, nhịn không nổi khuyu ngay xuống, ôm chặt lấy hai chân A Châu. Ông biết rằng vừa rồi chường thế của mình sử dụng toàn lực, dù kẻ võ công hạng nhất nếu không giờ chường ra chống đỡ, cũng chịu không nổi, huống chi là nàng A Châu éo lá mong manh? Chường đó đánh nàng đứt hết gân cốt, ngũ tạng nát như, đâu có Tiết Thân Y ở ngay bên cùng chưa chắc cứu nổi.

A Châu nằm dựa vào thành cầu, từ từ xụi xuống gục trong lòng Tiêu

Phong, thều thào nói:

- Đại ca, thiếp ... thiếp thật chẳng phải với chàng, chàng có giận em không?

Tiêu Phong gào lên:

- Ta không giận em đâu, ta chỉ giận ta thôi, ta chỉ hận ta thôi.

Nói xong giờ chường lên đánh mạnh xuống đầu mình. Bàn tay A Châu nhấp nhồm như muốn ngăn không cho ông tự đánh mình, nhưng không giờ lên nổi nữa, nói:

- Đại ca phải bằng lòng làm cho em một chuyện, vĩnh viễn không bao giờ được hủy mình.

Tiêu Phong gầm lên:

- Sao nàng lại thế? Sao lại làm thế? Sao thế?

A Châu nói nhỏ:

- Đại ca, chàng cởi áo ra xem đầu vai bên trái em đi.

Tiêu Phong cùng nàng rong ruổi muôn dặm quan san, đi cùng đi, ngủ cùng ngủ nhưng vẫn giữ lễ, bây giờ nghe A Châu bảo mình cởi áo nàng ra, không khỏi sững sờ. A Châu nói:

- Thiếp vốn đã thuộc về chàng rồi, em... em... thân này là của chàng. Chàng coi... coi đầu vai em thì sẽ rõ.

Tiêu Phong mất nhòa lệ, nghe nàng nói không có vẻ gì mê loạn, trong

muôn một vẫn còn chút hi vọng mong manh, vội vàng tay trái đỡ lưng A

Châu vận chân khí cuộn cuộn trút vào thân thể nàng, may ra có thể chữa

khỏi điều lầm lẫn, tay phải từ từ cởi áo cô gái ra, để lộ vai trái. Trên trời

lại một lần chớp loảng ngoảng vụt ngang, mắt Tiêu Phong hoa lên, thấy bờ vai nàng da trắng như tuyết có xăm một chữ "Đoàn" đỏ như máu. Tiêu Phong vừa kinh ngạc, vừa thương tâm, không dám nhìn lâu, vội vàng khép áo che lên đầu vai A Châu, nhẹ nhẹ ôm nàng vào lòng hỏi:

- Trên vai nàng có một chữ Đoàn là ý nghĩa gì thế?

A Châu đáp:

- Khi cha mẹ em đưa em cho người khác nuôi khác lên vai để... để sau này còn nhận ra.

Tiêu Phong run rẩy nói:

- Chữ Đoàn đó, chữ Đoàn đó...

A Châu đáp:

- Ngày hôm nay, hai người phát hiện trên vai A Tử có một ký hiệu, biết ngay đó là con gái của họ. Chẳng... chẳng... có thấy cái ký hiệu đó không?

Tiêu Phong đáp:

- Không, ta không tiện xem.

A Châu nói:

- Trên vai... trên vai cô ta cũng có xăm một chữ Đoàn chẳng khác gì em.

Tiêu Phong chợt hiểu ra, run run hỏi:

- Em... em cũng là con họ đấy ư?

A Châu đáp:

- Em vốn dĩ không biết, sau khi nhìn thấy đầu vai A Tử rồi mới hay. Cô ta lại còn một sợi dây chuyền vàng giống y như sợi dây chuyền em có, trên đó có khắc mười hai chữ. Của cô ta là:

Hồ biên trúc,

Doanh doanh lục.

Bảo bình an,

Đa hi lạc.

Trúc bên hồ,

Xanh xanh biếc,

Bảo bình an,

Nhiều hạnh phúc.

Còn trên cái dây chuyền của em thì có mấy câu sau:

Thiên thượng tình,

Lượng tình tình,

Vĩnh xán lạn,

Trường an ninh.

Sao trên trời,

Sáng lấp lánh.

Vinh chiếu tỏa,

Mãi an ninh.

Em.. em... trước nay có hiểu ý tứ gì đâu, chỉ tưởng đọc cho thuận miệng có ngờ đâu là tên của mẹ em. Mẹ em chính là bà... Nguyễn... Tinh Trúc. Đôi đây chuyện này là của cha em tặng cho mẹ em, sau khi sinh ra hai chị em mới đeo cho mỗi đứa một cái nơ cổ.

Tiêu Phong nói:

- Bây giờ ta hiểu rồi, phải tìm cách chữa trị ngay cho nàng mới được, chuyện này để nói sau không muộn gì.

A Châu vội nói:

- Không, không đâu! Em muốn nói rõ cho chàng nghe, sợ để thêm chút nữa e không kịp. Đại ca, chàng nghe thiếp nói cho hết đã.

Tiêu Phong không muốn làm trái ý nàng, đành nói:

- Được rồi, ta nghe nàng nói xong nhưng nàng cũng đừng phí sức nhiều quá.

A Châu gượng nở một nụ cười nói:

- Đại ca, chàng thật tốt, chuyện gì cũng nghĩ đến em, thương em, chiều em biết bao.

Tiêu Phong nói:

- Từ nay trở đi, ta còn thương em gấp trăm lần, ngàn lần hơn nữa.

A Châu mỉm cười:

- Thế này đủ rồi, em cũng chẳng thích chàng đối với em quá tốt. Em rồi cứ nằm ườn ra thì ai lo việc nhà. Đại ca, em... em núp ở sau căn nhà tre, nghe lén cha em, mẹ em và A Tử muội muội nói chuyện. Hóa ra cha em đã có vợ rồi, cha em mẹ em không phải vợ chồng chính thức, năm trước sinh ra em, năm sau sinh thêm em gái em. Sau đó cha em muốn trở về Đại Lý, mẹ em không chịu cho cha em đi, hai bên cãi nhau một trận, mẹ em còn đánh cha em, cha em cũng chịu vậy không đánh lại. Về sau... về sau... không còn cách nào khác, hai người phải chia tay. Bên nhà ông ngoại em gia giáo lắm, nếu như biết được chuyện này, thế nào cũng giết mẹ em ngay. Mẹ em đâu dám đem hai đứa em về nhà, đành chia ra đem cho người ta, nhưng vẫn mong sau này còn nhận ra được nên trên đầu vai hai chị em xăm một chữ Đoàn. Người nuôi nấng em chỉ biết mẹ em họ Nguyễn, thực ra, thực ra... em họ Đoàn...

Tiêu Phong càng thêm thương xót, nói nhỏ:

- Em thật đáng thương quá!

Trên trời sấm chớp vẫn đùng đùng, hết tiếng sét này đến tiếng sét khác, đột nhiên một cây to bên cạnh bờ sông bị sét đánh trúng, nghe lách cách liền ngã xuống. Hai người chẳng đề ý tới bên ngoài, tuy đang lúc đất trời biến đổi nhưng không hề hay biết.

A Châu lại tiếp:

- Người làm hại cha mẹ chàng lại chính là cha em, ôi, sao trời già cay nghiệt quá để cho đôi ta phải đau đớn đường này, vậy mà... vậy mà kẻ tra vấn để Mã phu nhân chính miệng nói ra tên cha em lại chính là em. Nếu như em không giả làm Bạch Thế Kính để đánh lừa bà ta thì bà ta nhất quyết không nói tên cha em ra. Người đời thường bảo trong cái mờ mờ u u minh minh kia cũng có sẵn ý trời, trước nay em nào có tin. Thế nhưng... thế nhưng... chàng thử xem liệu có hay không?

Tiêu Phong ngẩng đầu lên, mây đen che phủ không còn chút ánh trăng nào, một tia chớp vụt qua chiếu sáng bốn bề tưởng như ông trời vừa mở mắt. Ông cúi đầu xuống, trong lòng hoang mang, hỏi lại:

- Em có chắc Đoàn Chính Thuần là cha em không? Không sai đấy chứ?

A Châu đáp:

- Không thể nào sai được. Thiếp thấy cha mẹ em ôm A Tử muội tử khóc nức nở, kể lại chuyện bỏ rơi hai chị em như thế nào. Cha mẹ em đều nói rằng, nhất quyết bằng giá nào cũng phải tìm cho được em mới thôi. Hai người có ngờ đâu đứa con của hai người nằm phục ngay bên cửa sổ. Đại ca ơi, hồi này em giả vờ bị bệnh là để cái trang thành chàng đến nói với cha em, bỏ cái hẹn ở cầu đá đêm nay đi, bao nhiêu chuyện cũ bỏ hết rồi, sau đó lại cái trang thành cha em, đến gặp chàng... để cho chàng... để cho chàng...

Nói đến đây hơi thở chỉ còn thoi thóp. Chương tâm Tiêu Phong càng gia tăng nội kinh để mong A Châu không thoát lực, nhỏ nhẹ nói:

- Sao em không nói cho ta biết? Nếu ta biết ông ta là cha em...

Những lời tiếp theo ông không nói tiếp được, cũng không biết rằng, nếu quả biết được rằng Đoàn Chính Thuần là cha người mình yêu thương nhất đời thì phải làm sao.

A Châu nói:

- Em suy đi tính lại, suy nghĩ thật lâu. Đại ca, thiếp vẫn mong được ở bên chàng thêm ít nữa nhưng làm sao được? Liệu em có dám cầu chàng đừng báo thù cho năm vị thân nhân chăng? Nếu như thiếp hồ đồ nói ra mà chàng khứng chịu, có phải... thì đời chàng nào còn ra gì.

Tiếng của nàng càng nói càng nhỏ dần, tiếng sấm vẫn ỳ ầm không dứt, nhưng Tiêu Phong nghe thấy mỗi lời của A Châu còn kinh hồn động phách hơn tiếng sấm nhiều. Ông vò đầu mình nói:

- Sao em không báo cha em bỏ đi, đừng giữ ước hội này! Hoặc giả cha em là anh hùng hảo hán, không chịu thất hứa thì em có thể giả làm ta, đính ước một lần khác, tại một nơi thật xa, vào một ngày thật xa gặp lại. Em việc gì... việc gì phải khổ như thế này?

A Châu đáp:

- Em muốn chàng biết rằng, một người lỡ tay làm chết một người khác có thể hoàn toàn chẳng do bản tâm. Chàng có bao giờ nghĩ đến chuyện hại em đâu, thế nhưng lại chính chàng đánh em một chưởng. Cha em làm chết cha mẹ chàng, cũng chỉ vì vô ý mà gây ra chuyện cực sai lầm.

Tiêu Phong một mực đăm đăm nhìn nàng, mấy lần ánh chớp lóe lên, thấy đôi mắt nàng nhu tình vô hạn. Tiêu Phong trong lòng rung động, biết A Châu đối với mình thâm tình biết là chừng nào, hơn hẳn những gì ông hằng nghĩ đến, cũng hiểu rõ một điều: "Đoàn Chính Thuần tuy là cha thân sinh ra nàng nhưng đối với nàng nào có cái ơn dưỡng dục, nhưng chỉ vì muốn mình hiểu được rằng sai lầm chỉ vì vô tâm đáng được tha, nên phải chịu hi sinh tính mạng". Ông run run nói:

- A Châu ơi, có phải nàng còn nguyên nhân khác nữa chứ nào phải chỉ để cứu phụ thân, cũng không phải chỉ để cho ta biết rằng có những lỗi lầm chỉ vì vô ý, mà nàng chỉ vì ta đây thôi, vì ta đây thôi!

Ông ôm A Châu lên đứng dậy. A Châu nở một nụ cười, thấy Tiêu Phong hiểu được thâm ý mình trong lòng hoan hỉ. Nàng biết tính mạng mình đã đến lúc lâm chung, tuy không mong tình lang hiểu được nỗi niềm sâu thẳm trong tim mình nhưng rồi chàng cũng biết...

Tiêu Phong nói:

- Em hoàn toàn chỉ vì anh, A Châu, có phải không em?

A Châu nhỏ nhẹ:

- Đúng thế.

Tiêu Phong gào lên:

- Vì sao thế? Vì sao thế?

A Châu đáp:

- Họ Đoàn Đại Lý có Lục Mạch Thần Kiếm, nếu chàng giết Trần Nam Vương của họ, họ đâu có dễ yên? Đại ca ơi, chữ trên bộ Dịch Cân Kinh mình có đọc được đâu...

Tiêu Phong chợt hiểu, một giọng lệ nóng trào ra, rùng rùng nhỏ xuống. A Châu nói:

- Thiếp xin chàng một điều, đại ca có bằng lòng không?

Tiêu Phong đáp:

- Nói gì một điều, dầu có trăm điều, nghìn điều ta cũng bằng lòng.

A Châu nói:

- Thiếp chỉ có một đứa em gái, hai đứa từ nhỏ đã không được ở gần nhau, xin chàng trông nom cho nó, thiếp chỉ lo nó đi chẳng đi vào đường ngay nẻo chánh.

Tiêu Phong gượng cười:

- Đợi khi nào nàng khỏi rồi, mình sẽ đi kiếm để hai chị em được đoàn tụ với nhau.

A Châu mơ màng nói:

- Đợi em khỏi... ôi, đại ca, mình sẽ cùng nhau ra ngoài quan ngoại cười ngửa đi sẵn, thả bò chăn cừu, chàng thử nghĩ liệu em gái thiếp có chịu đi theo không?

Tiêu Phong đáp:

- Dĩ nhiên là cô ta đi chứ, chị ruột và anh rể bảo đi không lẽ không đi?

Đột nhiên có tiếng cười khúc khích, từ dưới vòm cầu đá xanh một người bước ra, kêu lên:

- Sao không biết mắc cỡ? Cái gì mà chị ruột, anh rể là sao? Ta không đi đâu.

Người đó thân hình mảnh mai, mặc một chiếc áo tơi chính là A Tử. Tiêu Phong lỡ tay đánh A Châu một chưởng rồi, hết tâm hết ý lo cho nàng chứ với công phu của ông, làm gì không biết có người đang nằm phục ở dưới nước nhưng vì một mặt sấm chớp đùng đùng, mưa to gió lớn, thứ nữa tâm thần đại loạn, đến khi A Tử hiện thân lúc đó mới phát giác, không khỏi kinh ngạc kêu lên:

- A Tử, cô mau mau lại đây gặp chị cô.

A Tử dẫu môi nói:

- Ta náu dưới vòm cầu, cốt để xem ông đánh với cha ta cho vui, ai ngờ ông lại đánh trúng chị ta. Hai người tí ti tê tê chưa xong, ta đâu có muốn nghe, đàm tình thuyết ái việc gì phải lôi cả ta vào?

Nói xong đừng định đi tới. A Châu nói:

- Hào muội muội, từ nay trở đi, Tiêu đại ca lo cho em, em... em cũng lo cho anh ấy...

A Tử cười khanh khách nói:

- Cái tên man tử thô lỗ khó coi kia, ta chẳng thèm đâu.

A Châu đang nằm trong lòng Tiêu Phong bỗng run rẩy, đầu ngoẹo xuống, mái tóc xổ tung ra phủ lên vai ông rồi không còn động đậy gì nữa.

Tiêu Phong vô cùng kinh hãi, kêu to:

- A Châu, A Châu!

Ông vội giơ tay bắt mạch thì không còn nhảy nữa rồi, trái tim ông tưởng chừng cũng đứng lại, vội giơ tay thăm mũi thấy nàng không còn thở nữa. Ông gào lên:

- A Châu, A Châu!

Thế nhưng cho dù có gọi đến nghìn lần vạn lần, A Châu không còn thể nào đáp lời được nữa. Tiêu Phong vội vàng đem chân lực trút vào người nàng nhưng A Châu vẫn không hề cử động. A Tử thấy A Châu tắt thở, hết sức kinh hãi, không còn dôn hót được nữa, hoảng hốt rú lên:

- Người đánh chết chị ta rồi, người... người đánh chết chị ta rồi!

Tiêu Phong đáp:

- Đúng đó, chính ta đánh chết chị cô, cô báo thù cho chị cô đi. Mau mau, giết ta cho xong!

Ông bỏ A Châu xuống, ưỡn ngực ra gào lên:

- Người mau giết ta đi!

Ông chỉ mong A Tử rút dao ra đâm vào ngực mình, mọi việc như thế là xong, giải thoát khỏi niềm đau vô cùng vô tận. A Tử thấy Tiêu Phong

nghiến răng nghiền lợi trông thật man dã ghê rợn, không khỏi sợ hãi, lùi

lại mấy bước kêu lên:

- Người... người chớ có giết ta.

Tiêu Phong cũng tiến lên theo, tay đưa lên ngực, nghe soẹt một tiếng đã xé rách áo ban ngực ra, để lộ da thịt nói:

- Người có độc châm, độc thích, độc chùy... mau mau đâm chết ta đi.

Dưới ánh chớp, A Tử thấy trên ngực ông ta xâm hình đầu một con chó sói xanh lè, răng nhe ra, hình mạo hung ác, lại càng khiếp vía, đột nhiên kêu rú lên quay mình chạy thục mạng. Tiêu Phong đứng chết sững trên cầu, hết sức thương tâm, lại thêm vô cùng hối hận, giờ chường lên bình một tiếng đã đánh vào lan can cầu, đá vỡ bay tung tóe. Ông đánh hết chường này đến chường khác, muốn khóc nhưng không sao khóc được, bỗng nghe lạch cạch, phiến đá lan can rơi tòm xuống sông. Một ánh chớp lại bùng lên, chiếu lên mặt A Châu, nỗi thâm tình quan thiết của nàng vẫn còn vương trên khóe miệng.

Tiêu Phong lại kêu rống lên:

- A Châu!

Ông ôm xác người tình lên chạy như bay vào trong đồng không mông

quạnh. Sấm chớp vẫn dưng dưng, mưa như trút nước, lúc thì chạy lên trên

triền núi, lúc lại chạy xuống vực sâu, chẳng biết mình đang ở nơi đâu, đầu óc hỗn loạn trống rỗng không còn biết gì nữa. Sấm chớp thưa dần nhưng mưa vẫn không ngớt. Phương đông trời đã hồng đỏ, bầu trời cũng sáng dần. Tiêu Phong đã chạy như điên trong hai giờ liền nhưng không hề mệt mỏi, chỉ muốn hành hạ thân xác mình, lại mong chết phứt cho rồi để mãi mãi ở bên cạnh A Châu. Ông rú lên từng chập, cuồng cơn loạn tẩu, không hiểu sao lại quay trở về chiếc cầu đá xanh.

Ông lẩm bẩm:

- Ta đi kiếm Đoàn Chính Thuần, bảo Đoàn Chính Thuần giết ta đi báo thù cho con gái.

Nghĩ thế bèn rào bước chạy về phía Tiểu Kính Hồ. Chẳng bao lâu Tiêu Phong đã đến bên bờ hồ, kêu lớn:

- Đoàn Chính Thuần, ta giết chết con ngươi, ngươi ra giết ta đi, ta không đánh trả đâu, mau ra đây, ra giết ta đi!

Ông ôm ngang A Châu, đứng trước khu rừng trúc, đợi một hồi trong rừng vẫn lặng như tờ, không thấy một ai. Tiêu Phong tiến vào khu rừng, đi đến trước căn nhà tre, gõ chân đá bụng cửa, đi vào phòng la to:

- Đoàn Chính Thuần, ngươi mau ra giết ta đi!

Trong nhà trống không chẳng thấy một ai. Ông đi lòng tìm khắp nhà ngang, nhà sau không thấy Đoàn Chính Thuần hay những người bộ thuộc, đến cả người chủ là Nguyễn Tinh Trúc và A Tử cũng không thấy đâu.

Trong nhà dụng cụ trần thiết vẫn y nguyên, tường như mọi người lật đặt

bỏ đi không kịp mang theo gì cả. Ông nghĩ thầm: "Đúng rồi, A Tử chạy về báo tin, nói là ta muốn giết cha cô ta báo thù. Đoàn Chính Thuần chắc không chịu bỏ đi nhưng Nguyễn Tinh Trúc và những bộ thuộc của y ép y phải cao bay xa chạy. Ha ha, ta đâu có muốn đến giết ngươi, mà muốn ngươi giết ta đây chứ".

Ông lại gọi to mấy tiếng:

- Đoàn Chính Thuần, Đoàn Chính Thuần!

Thanh âm truyền ra xa nhưng chỉ thấy tiếng gió thổi vào cành trúc nghe xào xạc, tuyệt nhiên không có tiếng người. Chung quanh Tiểu Kính Hồ cũng như trong khu rừng không còn một ai, Tiêu Phong tưởng chừng trời đất này chỉ còn một mình ông. Từ lúc A Châu tắt thở đến giờ, ông chưa để nàng xuống, không biết bao lần dùng chân khì tống vào trong người nàng, chỉ mong biết đâu trời thương, cũng may như hôm trước nàng bị Huyền Từ phương trượng đánh trúng, chỉ bị thương nặng mà không chết. Thế nhưng lần trước Đại Kim Cương Chứng của Huyền Từ đánh vào chiếc gương đồng trong tay Tiêu Phong, A Châu chẳng qua chỉ bị chấn động, còn lần này chứng của Tiêu Phong đánh thẳng vào giữa ngực, làm sao còn sống cho nổi? Dù cho ông đưa bao nhiêu nội lực truyền vào, A Châu vẫn không thể nào động dậy. Ông ôm A Châu, ngơ ngơ ngẩn ngẩn ngồi trước nhà, từ sáng sớm đến tối tận trưa, rồi từ trưa ngồi cho tới tối. Lúc này sau cơn mưa trời trong vắt, ánh tà dương nhàn nhạt chiếu lên người Tiêu Phong và A Châu.

Khi ở Tự Hiền Trang ông bị quần hùng vây đánh, mặc dù mọi người phản ông, tình thế hết sức nguy ngập, nhưng không chút nao núng, bây giờ chính mình lỡ tay làm nên một chuyện không thể nào sửa chữa được, càng thấy cô đơn, thật không còn muốn sống trên đời nữa. "A Châu chết thay cho cha nàng rồi, ta không thể nào đi kiếm y báo thù được nữa. Ta còn gì nữa để làm đây? Đại nghiệp của Cái Bang, hùng tâm tráng chí năm nào ta cũng chẳng còn phải nghĩ đến. Ta là người Khất Đan, có hùng tâm đại nghiệp gì đâu?".

Ông đi ra nhà sau, thấy góc tường có để một cái cuốc, trông hoa nghĩ thầm: "Thôi ta ở đây mãi mãi với A Châu chăng? □. Tay trái ôm A Châu, không muốn rời nàng chút nào, tay phải cầm chiếc cuốc đi ra ngoài rừng

trúc, đào một cái hố rồi, đào thêm cái nữa, hai đồng đất vun lại thành một, nghĩ bụng: "Cha mẹ nàng quay lại thế nào cũng đào lên xem thế nào. Ta phải làm mộ bia mới được". Ông chặt một khúc tre, chẻ ra làm hai, xuống nhà bếp lấy dao đeo cho thẳng đem qua bên sườn phòng phía tây. Tiêu Phong thấy trên bàn có để bút nghiên giấy mực, bèn để A Châu nằm ngang trên gối, chấm mực cầm bút lên tại một thanh tre viết:

Khất Đan mắng phu Tiêu Phong chi mộ

Ông lại cầm thanh tre kia lên, trầm ngâm tự hỏi: "Mình phải viết gì đây? Tiêu môn Đoàn phu nhân chi mộ ư? Tuy nàng với ta có ước định phu thê nhưng chưa thành hôn, đến chết vẫn còn là một cô nương băng thanh ngọc khiết, gọi nàng là "phu nhân" không khỏi khinh mạn hay sao?".

Trong bụng không sao quyết định được, ngừng đầu suy nghĩ một hồi, mắt nhìn vào mấy hàng chữ tại một bức bút thiếp trên tường, thuận mắt đọc xuống:

Hàm tu ý túy bất thành ca, tiêm thủ yểm hương la.

Ôi hoa ánh chúc, thâu truyền thâm ý, từ từ nhập hoành ba.

Khán chu thành bích tâm mê loạn, phiên mạch mạch, liêm song nga.

Tương kiến thời hi cách biệt đa.

Hựu xuân tận, nại sâu hà?

Tay thon che mặt, lụa thơm hơi.

Chén choáng đề mê, lũng cạn lời.

Miên man tựa ngọc, đèn thêm rạng.

Dặt diu chén cạn, sóng đùa khơi.

Say men ngợ ngần, xanh thành đỏ,

Đắm sắc chau mày, biếng lá loi.

Gặp nhau một chốc, xa đàng đẵng.

Chớ để xuân tàn, hãy tận vui.

Ông không được học nhiều, chữ nghĩa chẳng bao nhiêu nhưng bài từ này không mấy khó nên cũng hiểu được đây là một bài thơ tả tình yêu trai gái, đại khái nói chuyện uống rượu xướng ca, gặp nhau chẳng bao nhiêu mà xa nhau thì thật nhiều nên trong lòng buồn bã. Ông băng khuâng nhìn bức thiếp, cũng chẳng có lòng dạ nào nghĩ bài từ nói cái gì, chỉ thuận miệng đọc hết thấy bên dưới viết hai hàng chữ:

Thư thiếu niên du phó Trúc muội bồ bích.

Tình mẫu trúc yêu tương bạn, bất tri thiên địa tuế nguyệt dã.

Đại Lý Đoàn nhị túy hậu cuồng đồ.

Tiêu Phong lảm bảm:

- Y quả là khoái hoạt.

Đoàn nhị nước Đại Lý, ồ, thì ra đây là của Đoàn Chính Thuần viết tặng tình nhân Nguyễn Tĩnh Trúc. Chuyện gió trăng của cha mẹ A Châu, sao dám ngang nhiên treo ở đây, không biết xấu hay sao? À, đúng rồi, căn phòng này thuộc hạ Đoàn Chính Thuần không được vào. Ông không để ý đến bức thiếp đó nữa, nghĩ thầm "Mộ bìa của A Châu ta viết gì đây?". Ông tự biết tài nghệ chữ nghĩa của mình quá ư nông cạn, càng nghĩ càng tắc tị nên đành viết bốn chữ "A Châu chi mộ". Tiêu Phong bỏ bút xuống, đứng lên, định đem trúc bài cắm trước mộ, chôn cất cho A Châu xong xuôi rồi sẽ tự sát. Ông quay lại ôm xác A Châu, nặt lại liếc lên bức viết trên tường một lần nữa, đột nhiên nhảy dựng lên kêu "Ồi chao", lớn tiếng nói:

- Không đúng! Không đúng! Chuyện này xem ra không đúng!

Ông bước tới gần hơn, xem lại mấy hàng chữ trên bức thiếp, thấy nét bút tròn trịa đầy đặn, tuần nhã tiêu sái. Ông tưởng như có tiếng từ đâu oang oang vọng tới:

- Phong thư kia, phong thư "đàn anh đứng đầu" viết gửi Uông bang chủ chữ viết đâu có giống thế này, hoàn toàn không giống.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 46: Tái Thượng Ngưu Dương Không Hứa Ước

Tưởng đâu nên vợ nên chồng,

Đôi ta rong ruổi một vùng thảo nguyên.

Trai anh hùng, gái thuyền quyền,

Đề ai ôm hận nhân duyên một đời.

\*

\* \*

Ông chỉ vỗ về biết đắm chữ, đứng ra không thể biện nhận bút tích, thể

nhưng bức thiếp này nét chữ rắn rỏi vuông vắn, cách quãng đều đặn, còn

bức thư kia chữ xéo xéo xiên xiên, nét chữ gãy guộc, chỉ thoáng qua cũng

biết ngay là do con nhà võ trên giang hồ chấp bút.

Hai bên sai biệt quá xa, ai cũng phải nhìn ra được. Ông tròn tròn đôi mắt, chăm chăm dán vào bức thiếp tưởng như muốn tìm trong những hàng chữ kia cái đại bí mật, đại âm mưu ở đằng sau. Đầu óc ông quay cuồng, trước mắt chỉ thấy lá thư trong rừng hạnh ngoài thành Vô Tích đêm hôm đó, phong thư mà "đàn anh đứng đầu" đã viết cho Uông bang chủ.

Lá thư đó Trí Quang đại sư đã xé khúc đuôi, nơi có thụ danh nuốt mất rồi khiến không còn làm sao biết được ai là người viết, thể nhưng nét chữ

trên tờ thư, đã in sâu vào đầu óc ông thật rõ ràng. Người viết lá thư đó, với kẻ xưng là "Đại Lý Đoàn nhị" trên bức thiếp này không thể cùng là

một người, điều đó thật chắc chắn không còn ngờ gì nữa.

Hay là phong thư đó "đàn anh đứng đầu" nhờ ai viết giùm? Ông chỉ suy nghĩ một chút thấy không hợp lý. Thư pháp Đoàn Chính Thuần đẹp như thể này thể nào chẳng tự mình viết thư, bàn luận chuyện lớn như vậy gửi cho Uông bang chủ lẽ nào lại nhờ người viết thay? Còn viết một bài từ phong lưu lãng mạn cho tình nhân cũng không thể nào bảo ai làm giùm

cho được.

Ông càng nghĩ càng nghi nan, luôn luôn tự hỏi: "Hay là "đàn anh đứng

đầu" không phải Đoàn Chính Thuần? Hoặc giả bức thiếp này không phải

Đoàn Chính Thuần viết? Không thể được! Không thể được! Nếu chẳng

phải Đoàn Chính Thuần thì còn ai là Đại Lý Đoàn nhị viết một bài từ đầy

vẻ gió trăng treo ở đây? Không lẽ Mã phu nhân nói láo? Sao lại thể được,

bà ta có quen biết gì với Đoàn Chính Thuần đâu, người nơi trời bắc, kẻ ở

cõi nam, một kẻ là sương phụ của thảo mãng thất phu, một người là vương công quý tộc, làm gì có thù oán mà cố ý nói điều giả dối đánh lừa mình".

Từ lúc ông biết được "đàn anh đứng đầu" là Đoàn Chính Thuần rồi, bao nhiêu nỗi nghi vấn đều hết sạch, ngày đêm chỉ nghĩ đến chuyện báo thù, bây giờ nhìn thấy bức thiếp này, bao nhiêu ngờ vực lại cuộn cuộn nổi lên: "Nếu phong thư kia không phải Đoàn Chính Thuần viết thì "đàn anh đứng đầu" không phải là y. Nếu không phải là y, vậy thì là ai? Vì cố gì Mã phu nhân lại nói láo đánh lừa mình, bên trong còn có âm mưu nguy kếp gì nữa? Ta đánh chết A Châu, vốn là ngộ sát, A Châu chịu chết vì ta cũng là cam tâm tình nguyện. Như thế, nỗi oan của nàng không được giải bày, nay lại thêm một tầng oan nghiệt nữa. Tại sao ta không nhìn thấy bức thiếp này từ trước? Chỉ vì bức thiếp này treo trong sương phòng, làm sao ta thấy được? Nếu như ta không bao giờ thấy, chết theo A Châu thì thể là xong, vì sao không sớm, không muộn ngay trước khi chết lại trông thấy?"

Ánh tịch dương khuất sau dãy núi, những tia nắng cuối cùng từ từ rời khỏi bàn chân ông, bỗng nghe thấy nơi có hai người từ bờ hồ Tiểu Kính đi về khu rừng trúc. Hai người đó còn rất xa, ông ngưng thần nghe ngóng, nhận ra đó là hai người đàn bà, nghĩ thầm: "Chắc hẳn là A Từ và mẹ cô ta đến đây. Ôi, ta phải hỏi Đoàn phu nhân cho rõ ràng, bức thiếp này có phải Đoàn Chính Thuần viết không? Bà ta thể nào cũng hận ta làm chết A Châu, muốn giết ta, ta... ta...". Ông vốn có ý định sẽ không chống trả

nhưng lại nghĩ ngay: "Nếu quả A Châu chết oan, kẻ giết cha ta, mẹ ta là

người khác thì tên đại ác này lại nợ thêm một món huyết cừ, thêm một

mạng người nữa. A Châu chẳng phải là y giết chết thì còn ai? Ta không

báo thù này lẽ nào lại đành chịu chết?"

Chỉ thấy hai người đàn bà kia đi thẳng vào khu rừng trúc càng lúc càng gần. Thêm một lúc nữa, tiếng nói chuyện cũng đã nghe thấy, một người nói:



- Phải cẩn thận, con tiện nhân này võ công tuy không cao nhưng lắm mưu nhiều kế.

Lại tiếng đàn bà còn trẻ nói:

- Mẹ ta chỉ có một mình, mẹ con mình thế nào cũng thanh toán cho xong.

Người đàn bà lớn tuổi hơn nói:

- Đừng nói nữa, vừa gặp nó là hạ sát thủ ngay, không chần chờ gì cả.

Cô gái đáp:

- Thế lỡ cha con biết được...

Người đàn bà lớn tuổi hừ một tiếng:

- Ngươi còn nghĩ đến cha ngươi sao?

Tiếp đó không nghe thấy tiếng nói chuyện nữa chỉ nghe hai người rón rén đi vào, một người đi về hướng cửa chính, còn một người thì lên ra sau nhà hẳn là định tiên hậu giáp công.

Tiêu Phong hơi ngạc nhiên nghĩ thầm: "Nghe giọng thì hai người này không phải Nguyễn Tinh Trúc và A Tử nhưng cũng là hai mẹ con đến đây giết người đàn bà ở một mình, ô, chắc là định giết Nguyễn Tinh Trúc nhưng cha cô gái lại không tán thành việc này". Ý tưởng đó chạy vụt qua

đầu ông nhưng chẳng để ý tới nữa lại đứng ngơ ngẩn xuất thần.

Một lát sau, nghe kệt một tiếng, ai đó đã đẩy cửa tiến vào. Tiêu Phong

không thèm ngẩng lên, thấy một đôi bàn chân nhỏ nhắn, đi giày đen đến

trước mặt ông, còn cách độ bốn thước thì ngừng lại. Kế đó cửa sổ bên

hông mở ra, một người khác nhảy vào, đứng bên cạnh ông, nghe tiếng

cũng biết là võ công không cao cường gì.

Tiêu Phong vẫn không nhúc nhích, hai tay ôm A Châu, cúi đầu suy nghĩ: "Thế thì "đàn anh đứng đầu" có phải là Đoàn Chính Thuần không? Trong ngôn ngữ của Trí Quang đại sư có điểm gì quái lạ? Từ trường lão có nguy kế gì chăng? Lời của Mã phu nhân có điểm gì sơ hở?". Trong đầu ông những mối suy tư dâng trào như sóng biển, tâm thần loạn chuyển, rối như tơ vò.

Chỉ nghe người đàn bà trẻ hơn nói:

- Ô, mi là ai? Con tiện nhân họ Nguyễn đâu rồi?

Giọng nói đã lạnh lẽo, giọng điệu lại vô lễ cùng cực. Tiêu Phong chẳng thèm để ý, tiếp tục suy nghĩ về những điều hồ nghi. Người đàn bà lớn tuổi hơn hỏi:

- Tôn giá và con tiện ti họ Nguyễn kia liên hệ thế nào? Người con gái này là ai? Mau nói cho ta nghe.

Tiêu Phong vẫn không ngẩng lên, người đàn bà nhỏ tuổi liền sôi giọng:

- Ngươi điếc hay câm hả? Sao không trả lời?

Giọng nói cô ta đầy vẻ tức tối. Tiêu Phong vẫn mặc kệ, vẫn ngồi sừng

sừng như tượng đá. Cô gái nhỏ tuổi dậm chân, trường kiếm trong tay rung

một cái, mũi kiếm phát tiếng u u, đâm xéo vào huyết Thái Dương của

Tiêu Phong, chỉ còn cách vài tấc, quát lên:

- Ngươi còn giả điếc, để ta cho ngươi nếm mùi cho biết.

Tiêu Phong không quan tâm gì đến nguy hiểm xảy ra bên ngoài, vẫn tiếp tục suy nghĩ về những vấn đề chưa có câu trả lời kia. Cô gái vùng tay

đâm trường kiếm ra sát vào cổ ông chỉ cách độ một tấc. Tiêu Phong nghe

được đường đi của bạch kiếm, vẫn làm như không biết không tránh né.

Hai người đàn bà cực kỳ kinh ngạc, người trẻ hơn lại nói:

- Mẹ ơi, không lẽ người này bị khùng? Cô gái y ôm trên tay dường như chết rồi.

Người đàn bà đáp:

- Chắc y giả vờ ngây ngô đó. Ở trong nhà con tiện nhân này có cái gì tốt lành đâu. Chém cho y một dao đã rồi tra khảo sau.

Bà ta chưa dứt lời, dao trong tay đã nhắm ngay đầu vai Tiêu Phong chém xuống. Tiêu Phong đợi cho lưỡi dao còn cách mình chừng nửa thước, tay phải phóng vút tới hai ngón tay kẹp luôn vào sống dao, thanh dao liền bị giữ ngay lại không chém xuống được nữa. Ngón tay ông búng ra, cán dao liền đập ngay vào yếu huyệt trên vai người đàn bà, lập tức bà ta không còn cử động gì được nữa, lại thuận tay rung một cái, nội lực truyền vào cắc một tiếng, thanh cương dao đã gãy ra làm hai. Ông tiện tay vứt luôn xuống đất, trước sau vẫn không ngẩng lên xem bà ta là ai. Cô gái thấy mẹ bị chế ngự, kinh hoàng nhảy ngược về sau, vụt vụt liên tiếp, bảy mũi đoản tiễn liên châu bắn vào Tiêu Phong. Tiêu Phong cầm thanh đao gãy gạt cả ra, tay lại vung lên, mảnh đao gãy phóng tới nghe bịch một tiếng, cán đao đập vào hông cô ta. Cô gái kia kêu lên một tiếng, huyết đạo đã bị trúng rồi, người cũng lại đứng sừng sững như trời trồng.

Người đàn bà kinh hoàng hỏi:

- Con có sao không?

Cô gái đáp:

- Hông con đau lắm nhưng không bị thương. Mẹ ơi, con bị điểm huyết Kinh Môn.

Người đàn bà đáp:

- Còn ta thì bị điểm huyết Trung Phủ. Người... người này võ công cao cường quá.

Cô gái nói:

- Mẹ, người này là ai thế? Sao y không đứng lên mà đã chế ngự được mẹ con mình, xem chừng y có tà thuật.

Người đàn bà không dám nổi nóng nữa, đổi giọng dịu dàng quay sang nói với Tiêu Phong:

- Mẹ con chúng tôi và tôn giá không thù không oán, vừa rồi ra tay ngang ngược, đắc tội với ngài, quả thật chúng tôi có lỗi. Mong ngài khoan hồng đại lượng, giờ cao đánh sẽ cho.

Cô gái lập tức rỏ rít:

- Không, không đâu! Minh thua thì chịu thua, việc gì phải van xin ai?

Người có giỏi thì một đao giết cô nương đi, ta chẳng cần đâu.

Tiêu Phong loáng thoáng nghe hai mẹ con nói, biết được người mẹ xin tha, còn cô con gái thật là ngang tàng nhưng nói những gì thì ông không

để vào tai. Lúc này trong nhà đã tối, một hồi nữa thì bóng đêm đã hoàn

toàn bao phủ. Tiêu Phong trước sau vẫn bồng A Châu ngồi tại đó không

cử động. Bình thời đầu óc ông cực kỳ linh hoạt, mỗi khi gặp chuyện nghi

nan, quyết đoán hết sức nhanh nhẹn nếu như việc không rõ ràng lập tức

gác qua một bên, tạm thời không nghĩ tới chứ không do dự trì nghi. Thế

nhưng hôm nay lỡ tay đánh chết A Châu, trong lòng đau xót, ngơ ngơ ngẩn ngẩn, hoang mang rối loạn không còn hồn vía, chẳng khác gì người mất trí.

Người đàn bà nói nhỏ:

- Con thử vận khí tới huyệt Hoàn Khiêu xem sao, không chừng có thể đã thông kinh mạch giải được huyết đạo bị đóng đó.

Cô gái đáp:

- Con đã làm rồi, chẳng thấy ăn thua...

Người đàn bà đột nhiên nói:

- Đây, có người đến đó.

Chỉ nghe thấy tiếng chân loạt soạt, ai đó đã đẩy cửa vào, cũng lại là một người đàn bà nữa. Người kia dùng hỏa đao, hỏa thạch đánh mấy tiếng, châm vào búi nhùi đốt chiếc đèn dầu lên, quay lại đột nhiên thấy Tiêu Phong, A Châu và hai người đàn bà kia, không khỏi kinh ngạc "A" lên một tiếng chân tay bủn rủn, đồ đánh lửa rơi xuống nghe loảng xoảng.

Người đàn bà tới trước cũng hốt hoảng kêu lên:

- Nguyễn Tinh Trúc, thì ra là người!

Người vừa mới vào chính là Nguyễn Tinh Trúc. Bà ta quay đầu lại thấy đó là một thiếu phụ trung niên, bên cạnh lại có một thiếu nữ mặc toàn đồ đen, cả hai đều khá đẹp, cô gái lại càng xinh xắn nhưng chưa từng gặp bao giờ. Nguyễn Tinh Trúc nói:

- Đúng đó, ta họ Nguyễn, hai vị là ai?

Người đàn bà trung niên không trả lời, mặt hầm hầm đầy vẻ tức tối. Nguyễn Tinh Trúc quay lại nói với Tiêu Phong:

- Kiêu bang chủ, ông đánh chết con gái tôi rồi, lại còn tới đây làm chi? Tội nghiệp... tội nghiệp cho con ta!

Tới đây bà ta khóc òa lên, xông đến bên cạnh xác A Châu. Tiêu Phong vẫn ngồi ngẩn ngơ nơi đó, một lúc lâu sau mới nói:

- Đoàn phu nhân, ta tội nghiệp thâm trọng, xin bà lấy dao ra giết ta đi.

Nguyễn Tinh Trúc nói:

- Ta có đâm chết ông cũng đâu có cứu đứa con khốn khổ của ta sống lại được. Kiêu bang chủ, ông bảo ta và cha của A Châu đã làm một chuyện sai lầm rất đáng hổ thẹn, khiến cho đứa trẻ phải một đời lênh đênh, đến cha mẹ ruột là ai cũng không biết. Ông nói thế cũng đúng, có điều... để cho hả nỗi tức, có giết thì giết Đoàn vương gia, không thì giết tôi cũng được chứ lẽ nào lại giết A Châu?

Giờ phút này đầu óc Tiêu Phong thật là chậm chạp, phải mất một lúc mới thấy bàng hoàng, hỏi lại:

- Chuyện gì mà lại sai lầm rất đáng hổ thẹn?

Nguyễn Tinh Trúc khóc đáp:

- Ông biết hai năm rưỡi rồi còn hỏi ta làm chi? A Châu... A Châu và A Tử đều là con tôi, tôi không dám về nhà, nên phải đem cho người ta.

Tiêu Phong run rẩy nói:

- Hôm qua ta hỏi Đoàn Chính Thuần, có phải đã làm một chuyện sai lầm đáng hổ thẹn, chính ông ta đã nhận như thế. Chuyện xấu hổ đó chỉ là việc đem A Châu... và A Tử cho người khác ư?

Nguyễn Tinh Trúc hầm hầm đáp:

- Chuyện đau lòng như thế ông thấy còn chưa đủ hay sao? Ông nghĩ ta là thứ đàn bà hư đốn đến mực nào mà chỉ chuyên làm chuyện xấu xa?

Tiêu Phong nói:

- Đoàn Chính Thuần hôm qua còn nói là "May trời còn thương, hôm nay cho ta gặp lại được... được đứa trẻ năm xưa không cha không mẹ". Ý nói hôm nay may được gặp lại đứa trẻ không cha mẹ là nói về A Tử, không phải nói... không phải nói về ta hay sao?

Nguyễn Tinh Trúc giận dữ đáp:

- Anh ấy nói về người làm gì? Người đâu có phải là đứa trẻ anh ấy bỏ rơi cho người ta nuôi đâu? Người... người nói năng láo lếu gì thế? Ta đâu có sinh ra cái loại súc sinh như người?

Bà ta hận Tiêu Phong cực độ, nhưng lại sợ võ công ông ta ghê gớm nên không dám ra tay chỉ chửi cho sướng miệng. Tiêu Phong nói:

- Thế ta hỏi hỏi y tại sao đến giờ phút này vẫn điều một điều hai tiếp tục làm chuyện ác y lại thừa nhận đức hạnh khiếm khuyết, làm điều không ngay thẳng?

Khuôn mặt đầy nước mắt của Nguyễn Tinh Trúc bỗng dưng ửng đỏ nói:

- Anh ta sinh tính phong lưu, trước nay vẫn thế. Anh ấy yêu một người rồi yêu hai người, rồi ba, rồi bốn người, hết người này đến người khác, thì... thì việc gì đến người mà người phải rồi hơi xen vào?

Tiêu Phong lẩm bẩm:

- Sai rồi! Sai rồi! Sai bét rồi!

Ông lặng người đi một hồi, đột nhiên giọng tay ra, bốp bốp bốp bốp, đánh mình thật mạnh bốn cái tát. Nguyễn Tinh Trúc hoảng hồn, nhảy bật lên, lùi lại hai bước, thấy Tiêu Phong vẫn hết sức tự đánh vào mình, chừng nào chừng nấy cực mạnh mẽ, chỉ giây lát mặt mày đã sưng vù. Lại nghe một tiếng "Ồ" nữa, thêm một người đã bước vào kêu lên:

- Mẹ đã lấy được bức thiếp...

Chính là A Tử. Nàng chưa nói dứt câu, bỗng thấy trong nhà có người, lại thấy Tiêu Phong tay trái ôm xác A Châu, tay phải liên tiếp đánh vào mình, không khỏi kinh ngạc đến sững sờ.

Mặt Tiêu Phong sưng lên rồi vỡ ra, lập tức mặt mày tay chân đầy những máu là máu, văng tung tóe, vãi cả lên tường, lên bàn, lên ghế... chỗ nào cũng lấm tẩm đỏ tươi, cả thân thể A Châu lẫn bức thiếp trên vách, cũng đầy những điểm hồng. Nguyễn Tinh Trúc không nỡ nhìn khung cảnh ghê rợn đó, hay tay bưng mặt nhưng tai vẫn nghe những tiếng bốp bốp ròn tan, nhện không nỡ kêu lên:

- Đừng đánh nữa, đừng đánh nữa!

A Tử kêu ré lên:

- Chao ôi! Người làm hồng chữ cha ta viết rồi, ta bắt đền đó!

Cô ta nhảy lên bàn gỡ bức thiếp treo trên tường xuống. Thì ra hai mẹ con cô ta quay trở lại chỉ cốt để đem bức bút thiếp đi. Tiêu Phong ngạc nhiên, ngừng tay không đánh tiếp, hỏi lại:

- Thế thì "Đại Lý Đoàn nhĩ" quả thực là Đoàn Chính Thuần đấy sao?

Nguyễn Tinh Trúc nói:

- Ngoài anh ta ra thì còn ai vào đây nữa?

Bà ta nhắc đến Đoàn Chính Thuần, khuôn mặt lộ vẻ thâm tình lại thêm vài phần hân diện. Mấy câu đó đã giải hết những nghi vấn trong đầu Tiêu Phong: bức thiếp này quả đúng là do tay Đoàn Chính Thuần viết, phong thư gửi Uông bang chủ kia không phải là y, "đàn anh đứng đầu" hiển nhiên không phải Đoàn Chính Thuần. Trong đầu ông liền nổi lên một ý niệm: "Mã phu nhân đổ tiếng oan cho Đoàn Chính Thuần, bên trong hẳn có ẩn tình thật ghê gớm. Nếu ta coi được mối thất này thì sẽ cạn ao bèo đến đất, mọi việc lộ ra ngay". Ông nghĩ như thế lập tức không còn ý định tự tận, mới đây tự hành hạ mình, tuy máu me đầy mặt nhưng hối hận bị thương trong lòng cũng có chỗ phát tiết, bèn ôm xác A Châu đứng lên.

A Tử lại thấy hai mảnh trúc bài ông viết để trên bàn, cười nói:

- Thảo nào bên ngoài có hai cái hồ, ta đang ngạc nhiên không hiểu vì sao, thì ra người định đồng tử hạp tắng với chị ta, chắc chắn, quả thực đa tình quá lắm!

Tiêu Phong nói:

- Ta trúng phải độc kế của gian nhân làm chết A Châu, bây giờ muốn đi tìm kẻ gian đó để báo thù cho A Châu đã, sau đó sẽ theo nàng xuống suối vàng.

A Tử hỏi:

- Kẻ gian đó là ai thế?

Tiêu Phong nói:

- Giờ phút này ta chưa có manh mối chi cả, còn phải đi tìm.

Nói xong ôm A Châu, mạnh dạn đi ra. A Tử cười nói:

- Thế người ôm xác chị ta đi tìm kẻ gian ư?

Tiêu Phong ngơ ngẩn, chưa biết tính sao, nghĩ đến chuyện ôm xác A Châu đi hàng nghìn dặm, đường xa diệu vợi, quả có điều không ổn, nhưng thực không nỡ lòng nào mà rời xa nàng. Ông bản thân nhìn mặt A Châu, nước mắt pha lẫn máu mê trên mặt nhỏ xuống, thành những giọt nước hồng, rơi trên khuôn mặt trắng bệch của A Châu, quả đúng là huyết lệ đầm đìa.

Nguyễn Tinh Trúc thấy tình trạng thương tâm của ông, bao nhiêu lòng thù ghét đều tiêu giải, nói:

- Kiêu bang chủ, việc đã lỡ rồi, không còn cách gì cứu chữa được, ông... ông...

Bà ta vốn dĩ định khuyên Tiêu Phong bớt bi thương, nhưng chính mình cũng nhện không nỡ khóc òa lên, nước nớc:

- Cũng tại ta mà ra, cũng tại ta chẳng ra gì... con ta ngoan ngoãn thế sao lại đem cho người khác?

Thiếu nữ bị Tiêu Phong điểm huyết đứng kia bỗng xen vào:

- Đương nhiên là tại bà không ra gì! Vợ chồng người ta đang vui vậy, sao bà lại đến phá hại gia cang, chia duyên rẽ thúy?

Nguyễn Tinh Trúc ngẩng đầu lên, hỏi thiếu nữ kia:

- Sao cô nương lại nói thế? Cô là ai?

Thiếu nữ đáp:

- Bà là hồ ly tinh, làm mẹ tôi khôn khô, làm cả tôi... làm cả tôi...

A Tử vung tay toan xông tới tát vào mặt cô gái, cô gái kia không cử động được, trước mắt thấy không thể nào tránh né. Nguyễn Tinh Trúc giơ tay lên gạt tay con ra nói:

- A Tử, không được làm càn.

Bà ta quay sang nhìn người đàn bà trung niên dò hỏi, lại nhìn cương đao trong tay bà ta, dưới đất một thanh đao gãy, lập tức hiểu ra nói:

- Phải rồi, bà sử dụng song đao, bà... bà... là Tu La Đao Tần... Tần Hồng Miên... Tần tí tí.

Người đàn bà đó chính là một trong những tình nhân của Đoàn Chính

Thuần Tu La Đao Tần Hồng Miên, còn cô gái áo đen kia là con gái bà ta

Mộc Uyển Thanh. Tần Hồng Miên không trách Đoàn Chính Thuần bẽ lá

vin cành, đến đâu cũng ong kia bướm nọ, lại thù ghét những đàn bà khác

hồ mị yêu dâm, chiếm đoạt tình lang của bà ta, thành thử khi được sư muội Cam Bảo Bảo cho hay tin rồi, liền cùng con gái Mộc Uyển Thanh đi

hành thích vợ Đoàn Chính Thuần là Đao Bạch Phượng và một người tình

nhân khác, kết quả chẳng thành công. Đến lúc nghe Đoàn Chính Thuần

còn một người yêu khác là Nguyễn Tinh Trúc, ẩn cư nơi Phụng Trúc Lâm bên cạnh Tiểu Kính Hồ nên lại cùng con gái đến tìm để giết.

Tần Hồng Miên thấy Nguyễn Tinh Trúc nhận ra mình, quát lên:

- Đúng đó, ta là Tần Hồng Miên, ai cho con tiện nhân kia gọi ta là tí tí?

Nguyễn Tinh Trúc chưa đoán ra Tần Hồng Miên đến đây có chuyện gì, lại sợ kẻ tình địch này gặp lại Đoàn Chính Thuần rồi "bén duyên tình cũ" nên cười nói:

- Phải rồi, ta nói sai, người so với ta còn ít tuổi hơn nhiều, mặt mày xinh đẹp như thế, thảo nào Đoàn lang mê mẩn. Người là muội tử của ta, không phải tí tí. Tần gia muội tử, Đoàn lang ngày nào cũng nhớ nhung người, ghi lòng tạc dạ, ta thật thêm cái phúc phận của muội tử.

Tần Hồng Miên nghe thấy Nguyễn Tinh Trúc khen mình tuổi trẻ, xinh xắn, trong bụng lửa giận cũng đã bớt được ba phần, đến khi nghe Đoàn

Chính Thuần ngày ngày thương nhớ mình, nộ khí lại giảm thêm ba thành

nửa, bèn nói:

- Ai thêm nghe người nói ngọt nói nhạt cốt để cho ta mất lòng mất dạ.

Nguyễn Tinh Trúc nói:

- Vị cô nương này, có phải là lệnh ái thiên kim chăng? Chắc chắc chắc, sao mà đẹp thế, không lẽ Tần gia muội tử sinh được...

Tiêu Phong thấy hai người đàn bà cãi nhau chuyện phong lưu hoa nguyệt, không muốn nghe thêm, ông vốn là người cura dứt đực suốt, chuyện đau lòng, nát ruột đã qua, lập tức nghĩ ngay đến việc làm sao giải quyết được chuyện lớn.

Ông ôm thi thể A Châu lên đi đến cái huyết đã đào sẵn bỏ xuống, hai bàn tay to lớn liền cào đất, từ từ rắc lên mình nàng, chỉ chừa mặt không đổ xuống. Hai mắt ông chăm chăm nhìn xác A Châu, chỉ còn vài nắm đất nữa là từ nay không bao giờ còn thấy nàng được nữa. Tại ông mơ mơ hồ hồ còn nghe nàng ước định ra ngoài biên tái cười ngựa săn thú, thả cừu chăn bò làm bạn với mình. Chưa đầy một ngày trước hai người còn nói với nhau, khi thì thâm tình, khi thì cười cợt, lúc chuyện đứng đắn, lúc chuyện lăng nhăng nhưng từ nay sẽ không bao giờ còn được nghe nữa. Giấc mơ cùng nhau chăn bò, thả cừu ở ngoài quan ngoại nay trở thành một trường huyền mộng. Tiêu Phong quì bên cạnh huyết một hồi lâu, không nỡ lòng nào đổ đất xuống mặt A Châu.

Đột nhiên ông đứng bật dậy hú lên một tiếng dài, không nhìn A Châu nữa hai tay cùng đẩy, bao nhiêu đất ở bên cạnh huyết phủ xuống lấp lên rồi quay phát lại đi vào sương phòng. Đã thấy Nguyễn Tinh Trúc và Tần Hồng Miên hai người chị em em nói năng riu rít. Nguyễn Tinh Trúc tuy vừa mới phải cảnh đau lòng nhưng miệng vẫn tròn như mỡ bồng Tần Hồng Miên khiến bà ta hết sức vui lòng, bao nhiêu thù hận đều tiêu giải. Nguyễn Tinh Trúc nói:

- Kiều bang chủ, vị muội muội này đắc tội, chẳng qua chỉ là vô tâm, xin ông giải huyết cho hai người.

Nguyễn Tinh Trúc là mẹ A Châu, lời bà ta nói Tiêu Phong cũng đã có mấy phần chiều theo, huống chi ông vốn đã có ý tha cho họ rồi nên lập

tức đến gần, giơ tay vỗ lên vai Tần Hồng Miên và Mộc Uyển Thanh một

cái. Hai người chỉ thấy một luồng nhiệt khí từ đầu vai chạy thẳng xuống

huyết đạo, tứ chi lập tức cử động bình thường. Hai mẹ con đưa mắt nhìn

nhau, thấy công lực Tiêu Phong thâm hậu dường ấy, trong lòng không

khỏi bội phục.

Tiêu Phong quay sang A Tử nói:

- A Tử muội tử, bức thiệp của cha cô cho ta coi một chút được không?

A Tử đáp:

- Tôi không thích ông gọi tôi là muội tử nọ, muội tử kia.

Miệng thì nói thế nhưng không dám cưỡng lại, vội vàng đưa cuộn thiệp cho ông ta. Tiêu Phong mở ra, xem kỹ những chữ Đoàn Chính Thuần viết mấy lượt. Nguyễn Tinh Trúc mặt đỏ bừng, sùng sùng nói:

- Cái bức thiệp này có gì đâu mà coi kỹ thế?

Tiêu Phong hỏi lại:

- Đoàn vương gia bây giờ đang ở đâu?

Nguyễn Tinh Trúc mặt liền biến sắc, lùi lại hai bước, ấp úng nói:

- Đứng... đứng... người đừng đi kiếm anh ấy nữa.

Tiêu Phong nói:

- Tôi không kiếm ông ta để gây chuyện mà chỉ muốn hỏi vài chuyện thôi.

Nguyễn Tinh Trúc nào dám tin, nói:

- Người đã lỡ tay đánh chết A Châu rồi, đừng đi kiếm anh ấy làm gì nữa.

Tiêu Phong liệu rằng bà ta chẳng thể nào nói ra đâu, cũng không hỏi thêm, cuộn bức thiệp lại trao trả A Tử nói:

- A Châu đã có di ngôn nhờ ta trông nom cho em nàng. Đoàn phu nhân, nếu sau này A Tử gặp chuyện khó khăn, nếu như Tiêu Phong có thể làm được thì cứ nói cho biết nhất quyết không chối từ.

Nguyễn Tinh Trúc mừng quá, nghĩ bụng: "A Tử có được một người đại

bản lãnh như thế làm chỗ dựa, một đời ắt phùng hung hóa cát, ngộ nạn

thành tường". Bà ta liền đáp:

- Thế thì xin đa tạ. A Tử, mau mau tạ ơn Kiều đại ca đi.

Bà ta đổi ngay "Kiều bang chủ" thành □Kiều đại ca" để cho A Tử và ông ta thêm phần gần gũi. Thế nhưng A Tử chỉ bĩu môi, mặt nhon nhon nói:

- Con có việc gì khó khăn mà cần y giúp đỡ? Con đã có sư phụ vô địch thiên hạ rồi, lại còn bao nhiêu sư ca, sợ gì ai hiếp đáp? Y là thứ tượng đất qua sông, ốc không mang nổi mình ốc, chuyện mình còn chưa đâu vào đâu, nói gì giúp con? Hừ, càng có y càng thêm hồng chuyện thì có?

Cô ta mồm năm miệng mười, nói đâu ra đấy, Nguyễn Tinh Trúc mấy lần đưa mắt ngăn lại nhưng A Tử làm như không trông thấy. Nguyễn Tinh

Trúc dậm chân nói:

- Hừm, thứ trẻ con, nói năng tầm xàm chẳng biết trên dưới gì cả, Kiều bang chủ, xin ông nghĩ đến A Châu, đừng để bụng làm gì!

Tiêu Phong đáp:

- Tại hạ họ Tiêu, không phải họ Kiều.

A Từ chen vào:

- Mẹ thấy chưa, người này đến họ gì cũng còn chưa tỏ tường, quả đúng là đàn độn...

Nguyễn Tinh Trúc quát lớn:

- A Từ!

Tiêu Phong chấp tay chào nói:

- Thôi xin từ biệt.

Ông quay sang nói với Mộc Uyển Thanh:

- Đoàn cô nương, thứ ám khí độc địa, đừng dùng vô ích, nếu gặp phải đối thủ võ công cao cường hơn cô, e rằng chỉ có hại.

Mộc Uyển Thanh chưa kịp trả lời, A Từ lại láu táu:

- Tí tì, đừng nghe y nói bậy nói bạ, ám khí này cùng lắm không trúng đối phương, làm gì có hại được?

Tiêu Phong không thêm chấp, xoay mình đi ra, chân vừa bước vào ngạch cửa, tay áo bào bên phải phất một cái, kinh phong kêu vút một tiếng, bảy mũi đoản tiễn Mộc Uyển Thanh mới rồi ném vào ông còn nằm dưới đất cùng bay vọt lên, thể nhanh như chớp bắn thẳng vào A Từ. A Từ chỉ lều được một tiếng "Ồi trời!" nhưng nào tránh kịp? Bảy mũi tên theo đỉnh đầu, cạnh cổ, ngang mình bay sượt qua, nghe lịch bạch cùng cắm cả

vào bức tường phía sau lút đến tận chuôi. Nguyễn Tinh Trúc vội vàng chạy tới ôm lấy A Từ, kinh hoàng kêu lên:

- Tần gia muội tử, mau đem thuốc giải ra đây.

Tần Hồng Miên cũng rối rít:

- Bị thương ở đâu? Bị thương ở đâu?

Mộc Uyển Thanh vội lấy giải dược từ trong túi ra, đến xem vết thương của A Từ. Một lát sau, A Từ mới hơi hoàn hồn nói:

- Không... không trúng con.

Bốn người đàn bà lúc ấy mới cùng nhìn lên bảy mũi đoản tiễn trên tường, ai nấy kinh hãi mặt mày tái mét. Thì ra Tiêu Phong nghĩ đến di ngôn của A Châu nhờ ông chiếu cố cho A Từ nhưng nghe nàng ta nói "Con đã có sư phụ vô địch thiên hạ rồi, lại còn bao nhiêu sư ca, sợ gì ai hiếp đáp?" nên mới dùng tụ phong bắn tên dọa cho A Từ một phen, để nàng biết được trời cao đất dày, khỏi coi trời bằng vung, khinh thường anh hùng hảo hán trong thiên hạ, sau này sẽ gặp chuyện không may.

Ông ta ra khỏi khu rừng trúc, đến bên bờ hồ, tìm một cây to cành lá xum xuê bên cạnh đường, nhảy lên trên đó. Ông muốn kiếm ra Đoàn Chính Thuần để hỏi cho rõ ràng, vì có gì Mã phu nhân cố ý hại ông ta, nhưng vì Nguyễn Tinh Trúc không cho biết ông ta đang ở đâu, nên đành phải tự mình ngấm ngầm theo dõi. Chẳng mấy chốc đã thấy bốn người đi ra, hai mẹ con Tần Hồng Miên đi trước, hai mẹ con Nguyễn Tinh Trúc đi sau xem ra về Nguyễn Tinh Trúc tiễn khách về.

Bốn người đi đến cạnh bờ hồ, Tần Hồng Miên nói:

- Nguyễn tí tì, hai người mình mới gặp mà như quen đã lâu, bao nhiêu hiềm khích cũ bỏ qua hết, khiến cho ta bớt đi được một mối hận lòng. Bây giờ tiểu muội muốn đi kiếm con tiện tỉ họ Khang, tí tì có biết nó ở đâu không?

Nguyễn Tinh Trúc ngạc nhiên hỏi lại:

- Muội từ đi kiếm muội ta để làm chi?

Tần Hồng Miên hậm hực đáp:

- Tiểu muội với Đoàn lang đang sống vui vầy bên nhau, chỉ tại con tiện tỉ hồ ly tinh đó giở trò...

Nguyễn Tinh Trúc ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Con tiện nhân... Khang.. Khang Mẫn đó, ôi, thật không biết nó ở đâu. Muội tử nếu tìm thấy y thì chém luôn cho nó thêm vài đao giùm ta.

Tần Hồng Miên đáp:

- Còn phải nói! Chỉ có điều không dễ gì kiếm thấy nó. Thôi được, xin từ biệt, sẽ gặp lại sau. Ôi, nếu tì tì gặp Đoàn lang..

Nguyễn Tinh Trúc chột dạ, hỏi:

- Thì sao?

Tần Hồng Miên đáp:

- Tì tì tát cho y hai cái rõ mạnh, một cái là để cho em, một cái là cho con gái em.

Nguyễn Tinh Trúc bật cười nói:

- Ta làm sao mà kiếm cho ra cái gã chết tiệt lòng lang dạ sói ấy được? Nếu muội tử gặp được y, cũng đánh giùm ta hai cái, một cái là thay ta, còn một cái là cho A Tử. Chưa, bộp tai không đủ, phải cho y thêm hai

cái đá nữa. Sinh con ra chẳng ngó ngang gì đến, để cho mẹ con chúng

mình cô khổ lênh đênh...

Nói đến đây lại sụt sùi. Tần Hồng Miên an ủi:

- Thôi tì tì đừng đau lòng nữa. Để hai mẹ con em giết được con tiện tì họ Khang rồi sẽ quay lại làm bạn với chị.

Tiêu Phong ngồi trên cây, bao nhiêu chuyện hai người đàn bà nói với nhau đều nghe rõ ràng, nghĩ thầm Đoàn Chính Thuần võ công không phải

dở, đối với bạn bè cũng có nhân có nghĩa, có điều đam mê nữ sắc không

phải là kẻ anh hùng. Chỉ thấy Tần Hồng Miên dặt tay Mộc Uyển Thanh

hành lễ từ biệt mẹ con Nguyễn Tinh Trúc rồi ra đi, Nguyễn Tinh Trúc

cũng cầm tay A Tử trở về khu rừng trúc.

Tiêu Phong nghĩ thầm "Nguyễn Tinh Trúc chắc hẳn đi kiếm Đoàn Chính Thuần, nhưng không muốn cho Tần Hồng Miên đi theo, lúc đầu bà ta bảo là trở lại lấy bức thiệp, Đoàn Chính Thuần chắc đợi ở đâu đó không xa. Ta phải ở đây rình xem sao".

Bỗng thấy trong lùm cây có tiếng động nhỏ, hai bóng người màu đen rón rén đi ra, chính là mẹ con Tần Hồng Miên đi rồi bây giờ quay trở lại. Nghe thấy Tần Hồng Miên hạ giọng:

- Uyển nhi, sao con sơ xuất đến thế, để mắc lừa người ta một cách dễ

dàng? Dưới gầm giường trong ngoại thất Nguyễn gia tì tì có một đôi giày

đàn ông, đầu mũi giày có thêu hai chữ bằng vàng, chân trái có một chữ

Son, chân phải có một chữ Hà, chính là giày của cha con. Đôi giày còn

mới, gót giày dính bùn chưa khô, chỉ thế cũng biết ngay là cha con ở gần

đâu đó.

Mộc Uyển Thanh nói:

- À, hóa ra cái bà họ Nguyễn đó nói dối mẹ con mình.

Tần Hồng Miên nói:

- Đúng thế, làm sao bà ta dám để cho mình gặp cái anh chàng phụ bạc kia?

Mộc Uyển Thanh cãi lại:

- Cha con đâu có lang tâm, mẹ ơi, mẹ chẳng cần phải kiếm ông ấy làm gì.

Tần Hồng Miên lặng thinh không nói, một hồi sau mới đáp:



- Ta chỉ muốn thấy ông ấy nhưng lại chẳng mong ông ấy gặp ta làm gì. Qua bao nhiêu năm tháng, ông ấy cũng đã già, mà mẹ cũng già rồi còn gì.

Mấy câu đó nghe giọng thật bình thường nhưng bên trong chứa chất đầy vẻ ân tình. Mộc Uyển Thanh đáp:

- Vậy cũng được!

Trong thanh âm đầy vẻ thê lương. Từ khi nàng chia tay cùng Đoàn Dự đến nay, cái lòng nhung nhớ càng ngày càng nhiều nhưng biết rằng không đi đến đâu nên trước mặt mẹ không dám hở ra chút tâm sự gì. Tần Hồng Miên nói:

- Mẹ con mình rình ở đây, chẳng mấy chốc cha con thể nào cũng sẽ đến.

Nói xong vạch đám cỏ cao ẩn thân vào trong đó, Mộc Uyển Thanh cũng bất chước nấp ở đằng sau gốc cây. Dưới ánh trăng sao, Tiêu Phong thấy khuôn mặt trắng trẻo của Tần Hồng Miên ửng sắc hồng, hiển nhiên cực kỳ xúc động, nghĩ thầm: "Tình quả là lụy con người, mới ra nông nỗi đó". Ông chợt nghĩ đến A Châu, trong lòng không khỏi dâng lên một nỗi xót xa. Chẳng bao lâu, trên đường truyền lại tiếng chân người đi nhanh, Tiêu Phong nghĩ thầm: "Người này không phải Đoàn Chính Thuần, có lẽ là bộ thuộc của ông ta". Quả nhiên khi người đó đến gần, nhận ra chính là người vẽ ở trên cầu Chu Đan Thần. Nguyễn Tinh Trúc nghe thấy tiếng chân nhưng không phân biệt được, lại tưởng là Đoàn Chính Thuần nên gọi:

- Đoàn lang, Đoàn lang!

Bà rào bước chạy ra đón, A Từ lẻo đẻo theo sau mẹ. Chu Đan Thần cúi rạp xuống nói:

- Chúa công sai thuộc hạ đến bẩm báo là người hiện có việc gấp, hôm nay không thể trở về được.

Nguyễn Tinh Trúc ngạc nhiên hỏi lại:

- Chuyện gấp gì thế? Bao giờ mới quay về?

Chu Đan Thần đáp:

- Việc này có liên quan đến nhà Cô Tô Mộ Dung, dường như đã tìm ra tung tích Mộ Dung công tử. Chúa công vạn lý bắc hành cũng cốt để đi tìm người này. Chúa công có dặn: khi nào đại sự xong xuôi, sẽ quay về bên Tiểu Kính Hồ đoàn tụ, xin phu nhân chẳng phải trông chờ.

Nguyễn Tinh Trúc nước mắt rung rung, nghẹn ngào nói:

- Anh ấy lúc nào cũng bảo tức khắc quay lại ngay nhưng lần nào cũng ba năm, năm năm vẫn chưa thấy đâu. Anh ta có để gì tới, lại...

Chu Đan Thần hết sức bi phần vì việc A Từ làm cho Chữ Vạn Lý uất lên mà chết nên khi truyền lại lời của Đoàn Chính Thuần rồi không muốn ở lâu, chỉ hơi khom lưng, quay đầu đi ngay, từ đầu chí cuối không nhìn A Từ đến một lần.

Nguyễn Tinh Trúc đợi y đi xa rồi, nói nhỏ với A Từ:

- Khinh công của con hơn mẹ xa, mau mau theo dõi y, trên đường để lại ký hiệu cho mẹ, ta đi sau.

A Từ lại dẫu môi cười nói:

- Mẹ bảo con đi theo dõi cha thì có gì thưởng cho con nào?

Nguyễn Tinh Trúc đáp:

- Cái gì của mẹ cũng là của con hết, còn gì đâu mà thưởng?

A Từ nói:

- Được rồi, con sẽ viết một chữ "Đoàn" nơi góc tường, rồi vẽ một mũi tên thế là mẹ biết.

Nguyễn Tinh Trúc ôm vai con vui mừng nói:

- Con gái ngoan lắm!

A Từ cười đáp:

- Mẹ mê trai!

Cô ta nhòm dậy, chạy đuổi theo Chu Đan Thần. Nguyễn Tinh Trúc đứng bên bờ hồ một chốc, lúc đó mới theo đường mòn mà đi. Bà ta đi đã xa, mẹ con Tần Hồng Miên bấy giờ mới hiện thân, giơ tay ra hiệu cho nhau, rón rén đuổi theo. Tiêu Phong nghĩ thầm: "A Từ đã để lại ký hiệu trên đường, kiếm được Đoàn Chính Thuần thật dễ quá". Ông đi được mấy bước, thấy ánh trăng soi bóng mình dưới hồ, cô đơn thê lương, trong lòng chua xót, lại muốn quay lại rừng trúc đến nơi mà A Châu ngồi một lát. Thế nhưng ông chợt nghĩ lại, hào khí bốc lên, tung ra một chưởng, kinh phong phóng xuống mặt hồ làm nước

tung tóe khắp nơi, bóng dưới nước lập tức tan thành muôn mảnh. Ông hú lên một tiếng rồi rào bước đuổi theo. Mấy ngày liền như thế, ngày đi đêm nghỉ, uống rượu nhiều mà ăn chẳng bao nhiêu, đến thị trấn nào cũng thấy dưới góc tường có một chữ "Đoàn" A Tử để lại và một mũi tên chỉ hướng. Cũng có khi Nguyễn Tinh Trúc tìm thấy trước xóa đi nhưng vết vẫn còn nhìn ra được. Con đường đi về hướng bắc, trời lạnh dần, hôm đó ra khỏi cửa không lâu chợt trời đổ một trận tuyết lớn. Tiêu Phong đi đến trưa, ngồi lại một quán rượu uống đến mười hai, mười ba bát, chưa đã thèm thì quán đã hết rồi. Ông cụt hứng lập tức bỏ đi một lúc sau đến một thành phố lớn, tới gần hơn liền sững sờ, thì ra đó chính là Tín Dương. Trên đường ông chỉ lo đi tìm ký hiệu A Tử để lại, lại thêm tâm sự ngổn ngang, cảnh vật chung quanh không để ý gì đến, thành thử quay lại Tín Dương cũng không hay. Ông muốn kiếm Đoàn Chính Thuần quả thực dễ như trở bàn tay, chỉ cần nhanh hơn một chút một bữa nửa ngày thì đã vượt lên trên rồi. Thế nhưng từ khi A Châu chết đi, đầu óc bỗng thấy trống không, chẳng biết làm sao cho hết ngày giờ, trong lòng chỉ nghĩ: "Đuổi kịp Đoàn Chính Thuần để làm gì? Tìm được hung thủ đích thực, trả xong mối thù, rồi sẽ ra sao? Một mình ta trở ra ngoài Nhậm Môn Quan, giữa con gió cát sân thú chẵn bề, để làm gì?". Thành thử ông không tính chuyện đuổi cho nhanh. Vào trong thành Tín Dương, thấy dưới chân tường có một chữ "Đoàn" viết bằng than, mũi tên bên cạnh chỉ về hướng tây. Trong đầu ông lại dâng lên một nỗi chua cay, nghĩ đến hôm nào mình cùng A Châu sánh vai đi cùng, đến phía tây thành Tín Dương tìm nhà Mã phu nhân để hỏi thăm tin tức, hôm nay nghĩ lại có ngờ đâu mỗi một bước lại là đưa A Châu tiến đến gần cội âm thêm một bước. Đi được sáu bảy dặm, gió bắc thổi mạnh, tuyết rơi xuống càng nhiều. Lăn theo ký hiệu A Tử để lại đi về hướng tây, dấu hiệu nào cũng mới tinh viết chưa lâu, có khi là vỏ cây bị bóc ra viết lên trên đó, trên vết dao nhựa cây còn chưa kịp đóng cứng, ký hiệu chỉ đến chính là nhà Mã Đại Nguyên. Tiêu Phong thật lạ lùng, nghĩ thầm: "Không lẽ Đoàn Chính Thuần biết được Mã phu nhân hãm hại y nên đến tìm bà ta thanh toán? Đúng rồi, A Châu khi sắp chết nơi cầu đá xanh nói chuyện với ta đã từng nhắc đến Mã phu nhân, hẳn là A Tử nghe được, nên đã kể lại cho cha nghe. Thế nhưng mình chỉ nói là Mã phu nhân, làm sao biết được phu nhân họ Mã là người nào?". Trên đường đi lòng ông uất ức nên cũng như người mất hồn, bây giờ gặp chuyện lạ lùng, lập tức tinh thần phấn chấn, hồi phục được nỗi cảnh giác khi giao phong với kinh địch. Thấy bên đường có một chiếc miếu hoang, lập tức tiến vào, đóng cửa lại, nằm lăn ra ngủ ba giờ liền, đến canh hai mới ra khỏi miếu đi về phía nhà Mã phu nhân. Khi đến gần ông ẩn thân sau gốc cây, quan sát kỹ chung quanh, chỉ một chốc đã nhếch mép mỉm cười, thấy nơi mái nhà phía đông bắc có hai người nằm phục đó, nhìn hình dáng thì là Nguyễn Tinh Trúc và A Tử. Kế đó lại thấy mẹ con Tần Hồng Miên nằm nơi góc nhà phía đông nam. Lúc đó đại tuyết chưa dứt, bốn người đàn bà ai nấy đều phủ một làn tuyết trắng. Sương phòng phía đông chiếu ra ánh sáng màu vàng nhạt nhưng tĩnh mịch không một tiếng động. Tiêu Phong bẻ một cành cây ném xuống, rơi chạm đất nghe cách một tiếng nhỏ. Cả bốn người liền nhìn về phía có tiếng động, Tiêu Phong lập tức nhẹ nhàng nhảy xuống, đã tới bên cửa sổ phòng phía đông. Trời lạnh ngắt, đất đông thành đá, cửa sổ nhà họ Mã có song gỗ bên ngoài, Tiêu Phong đợi đến lúc có gió bắc vù vù thổi vào cửa sổ liền nhẹ nhàng đẩy ra một chút, lách cách một tiếng nhỏ, chường lực hòa lẫn gió lập tức đánh gãy chấn song, cả giấy dán bên trong cũng rách toạc một đường. Tần Hồng Miên và Nguyễn Tinh Trúc tuy ở gần nhưng chường phong và gió bắc cùng một lượt nên không phát giác, đến như người ở trong phòng cũng không biết được. Tiêu Phong ghé mắt qua khe giấy nhìn vào bên trong vừa thoát trông đã đỡ cả người, tưởng chừng không tin nổi mắt mình nữa.

Chỉ thấy Đoàn Chính Thuần áo ngắn, mũ con, ngồi xếp bằng trên giường, tay cầm chén rượu, cười hề hề nhìn một người đàn bà ngồi ở trường kỷ bên cạnh. Người đàn bà đó mặc áo toàn một màu trắng, trên mặt thoa một lớp phấn mỏng, đầu mày cuối mắt đầy vẻ xuân tình, khoe thu ba long lanh tưởng như sắp nhỏ lệ, trông như cười mà không phải cười, tựa như giận mà không phải giận, liếc xéo Đoàn Chính Thuần, chính là sương phụ Mã Đại Nguyên Mã phu nhân.

1 Hai bài thơ, một văn trúc, một văn tình là tên của Nguyễn Tinh Trúc.

2 Đến chơi nhà Trúc muội viết đề cho tường đỡ trống. Có người mắt sáng lưng eo làm bạn nên không còn biết gì đến trời đất tháng ngày. Đoàn nhị nước Đại Lý viết bữa sau con say

3 Uống uống nhần lệ theo sách tướng là gái đa tình, tình duyên trắc trở.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

## Chương 47: Chúc BẠN MẮN VÂN HỮU CỤU MINH

Ngon đèn mờ tỏ câu ân ái,

Tình xưa gọi lại chuyện oan gia.

\*

\*\*

Tình cảnh trong nhà lúc đó nếu như Tiêu Phong không chính mắt chứng kiến, thì dù có ai kể lại cho ông, ông cũng sẽ cho là chuyện hoang đường, đặt điều bịa chuyện. Sau lần đầu tiên nơi rừng hạnh bên ngoài thành Vô Tích, ông gặp bà ta thêm hai lần nữa, lúc nào cũng thấy Mã phu nhân mặt lạnh như băng, tỏ ra một người không ai có thể mạo phạm được, đến nụ cười cũng chưa lộ ra lần nào, có ngờ đâu lại biến thành như thế này. Kỳ quái hơn nữa, bà ta đã từng dùng lời hãm hại Đoàn Chính Thuần, ắt hai người phải có thâm thù đại hận, thế nhưng trông tình cảnh trong căn nhà nhỏ, rượu chúc hương nồng, tình ý triển miên, bốn mắt đưa tình đầy vẻ yêu thương, hai người có gì gọi là ghét bỏ nhau đâu? Trên bàn là một bình hoa lớn cắm đầy hồng mai, dưới giường ắt hẳn lò than đang đỏ, khay cài cổ Mã phu nhân bung ra, để lộ làn da trắng ngần, hờ hờ một bên chiếc yếm bằng gấm đỏ. Bên cạnh giường đốt hai cây nến trắng, ánh lửa bập bùng chiếu lên khuôn mặt ửng hồng. Bên ngoài gió vẫn mạnh, tuyết vẫn đổ nhưng trong nhà thực là ấm áp tình xuân. Chỉ nghe Đoàn Chính Thuần nói:

- Lại đây, lại đây nào! Uống thêm với ta một chén nữa cho đủ cặp đủ đôi.

Mã phu nhân hứ một tiếng, phụng phịu nói:

- Cái gì mà đủ đôi đủ cặp? Thiếp một thân một mình ở đây, cô đơn lạnh lẽo, sáng đợi chiều trông, đêm mong ngày nhớ, lúc nào cũng mơ tưởng đến kẻ oan gia, còn chàng... chàng... thì đã quên bằng đi rồi, có bao giờ nghĩ đến chuyện thăm hỏi một câu nào đâu?

Nói đến đây, mắt nàng rung rung tưởng chừng sa lệ. Tiêu Phong nghĩ thầm: Nghe giọng điệu bà ta thật chẳng khác gì Tần Hồng Miên, Nguyễn Tinh Trúc, không lẽ... không lẽ... cũng đã dan díu với Đoàn Chính Thuần từ lâu rồi?

Đoàn Chính Thuần dịu giọng đáp:

- Ta ở Đại Lý, có ngày nào không khắc khoải nhớ nhưng Tiêu Khang của ta đâu? Chỉ hận không chấp cánh mà bay tới để được ôm nàng vào lòng, say đắm thương yêu nàng một lát. Đến khi nghe tin nàng cùng Mã phó bang chủ thành hôn, ta ba ngày ba đêm không ăn không ngủ. Nàng đã có chỗ trao thân gửi phận, nếu ta vẫn còn đến thăm chẳng hóa ra làm lụy đến nàng hay sao? Mã phó bang chủ là một anh hùng hảo hán rất có thân phận trong Cái Bang, nếu ta đến chàng mang tiếng tị với nàng thì thật coi y chẳng ra gì, ta... ta... chẳng hóa thành kẻ tiểu nhân để tiện ư?

Mã phu nhân nói:

- Nào có ai đòi chàng phải đến để vui vầy với thiếp? Thiếp chỉ khắc khoải không biết chàng có bình yên không? Trong lòng có sáng khoái không? Chuyện lớn chuyện nhỏ có xuôi chèo mát mái không? Chỉ mong chàng yên lành là thiếp mãn nguyện rồi, trên đời cũng còn được đôi điều đáng sống. Chàng ở nơi Đại Lý xa xăm, thiếp muốn nghe ngóng tin chàng thật khó khăn biết mấy. Thiếp thân tại Tín Dương, nhưng trái tim này có giờ nào, khắc nào không ở bên chàng đâu?

Nàng ta càng nói càng nhỏ dần, giọng vẫn thật là tự nhiên không có vẻ gì muốn mê hoặc ai, Tiêu Phong nghe dường như trong nũng nịu có chiều hờn mát, tuy nhẹ nhàng nhưng lại xem như trách móc, nghe vào tai khiến phải mềm lòng làm cho người ta hồn vía đi đâu mất. Bình sinh Tiêu Phong đã từng gặp biết bao nhiêu người nhưng không ngờ trên đời này lại có người đàn bà quyến rũ đến như thế khiến ông tuy ngạc nhiên thật nhưng mặt cũng phải đỏ lên. Ông đã gặp hai người tình nhân của Đoàn Chính Thuần, Tần Hồng Miên thẳng thắn bộc trực, Nguyễn Tinh Trúc xinh đẹp yêu kiều còn Mã phu nhân đây mềm mỏng đến cùng cực, ngọt ngào cũng cùng cực nhưng lại có mấy phần tinh tú. Đoàn Chính Thuần mặt tươi như hoa, giờ tay cầm nàng kéo lại, để lên lòng. Mã phu nhân ừ hự một tiếng, nửa chịu nửa không, giờ tay giả vờ đẩy ra. Tiêu Phong chau mày, không muốn nhìn hai người giờ trò sàm sỡ, bỗng nghe bên cạnh có tiếng chân người đạp lên tuyết, nghe bép một tiếng. Ông kêu thầm: Không xong, hai mụ này thế nào cũng nổi cơn ghen làm hỏng hết chuyện lớn của ta. Thân hình ông vụt như gió lên ngay ra sau bốn người bọn Tần Hồng Miên, giờ tay điểm huyệt cả bọn. Bốn người đó chưa kịp biết ai ra tay thì đã cứng đờ nhưng lần này Tiêu Phong điểm luôn cả huyệt cầm đề cho họ muốn nói cũng không được. Tần Hồng Miên và Nguyễn Tinh Trúc nghe tình lang cùng người đàn bà ở bên cạnh nói chuyện gió trăng, lửa giận bùng bùng, cơn ghen kéo đến nhưng chỉ chịu khổ giữa trời tuyết mà không thể làm gì hơn. Tiêu Phong lại ghé mắt vào khe cửa nhìn thấy Mã phu nhân đã ngồi bên cạnh Đoàn Chính Thuần, đầu tựa vào vai ông ta, người gục xuống mềm nhũn tưởng như chẳng còn xương cốt, mớ tóc dài đen nhánh che xỏa hết một nửa mặt Đoàn Chính Thuần. Đôi mắt bà ta lim dim hé mở nói:

- Chồng thiếp bị người ta giết hại, chàng thế nào chẳng nghe tin, vậy mà sao không lại hỏi thăm nhau một chút? Trượng phu thiếp không còn, chàng có còn phải ngại ngùng gì nữa đâu?

Giọng nói nửa như trách cứ nửa như những nhẽo. Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Thế ta chẳng đến thì là gì? Ta vừa được tin, lập tức đi ngay, bất kể đêm ngày, ngựa không ngừng vó từ Đại Lý tới đây, chỉ sợ chậm mất một bước.

Mã phu nhân hỏi lại:

- Sao lại sợ chậm mất một bước?

Đoàn Chính Thuần mỉm cười:

- Sợ là sợ nàng không chịu nổi cảnh phòng không gối chiếu, đi lấy người khác mất rồi thì Đại Lý Đoàn nhị này bốn ba rong ruổi có phải công toi, mười năm nhớ nhưng của ta trôi theo dòng nước.

Mã phu nhân hứ một tiếng nói:

- Ồi chào, nói gì chẳng nói lại vụ cho người ta không chịu nổi cảnh phòng không gối chiếu đi lấy người khác? Chàng nghĩ tới thiếp hỏi nào mà bảo là mười năm nhưng nhớ, không sợ rụt lười hay sao?

Đoàn Chính Thuần hai tay kéo lại, ôm nàng ta càng chặt thêm, cười nói:

- Nếu như ta không nhớ nàng thì sao lại từ Đại Lý lặn lội tới đây?

Mã phu nhân mỉm cười:

- Thôi được, cứ cho là chàng nhớ thiếp đi. Đoàn lang, thế từ nay chàng định sắp xếp cho thiếp thế nào?

Nói đến đây bà ta vòng hai tay vít cổ Đoàn Chính Thuần, đưa má mình vào mặt ông ta, liên tiếp cọ nhẹ nhẹ, mớ tóc dài bập bênh như sóng nước. Đoàn Chính Thuần nói:

- Kim triều hữu tửu kim triều túy! Chuyện tương lai nói tới làm gì? Thôi lại đây để ta ôm nàng xem mười năm qua có nhẹ đi tí nào không? Hay lại nặng hơn?

Nói xong giờ tay ôm lấy Mã phu nhân. Mã phu nhân nói:

- Thế chàng nhất định không chịu mang thiệp về Đại Lý hay sao?

Đoàn Chính Thuần hơi nhú mồm nói:

- Đại Lý có gì vui đâu? Vừa nóng vừa ẩm, lam sơn chướng khí, nàng đến đó thủy thổ không hợp, lại sinh bệnh mất thôi.

Mã phu nhân thở dài một tiếng, nói nhỏ:

- Ôi, chẳng qua chàng đến chỉ để dễ dàng thiệp cốt vui chơi qua đường đấy thôi.

Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Sao lại là vui chơi qua đường? Ta lập tức sẽ làm nàng vui vậy thực sự cho mà xem.

Mã phu nhân hơi vùng ra một cái, đứng xuống đất, rót một chén rượu nói:

- Đoàn lang, uống thêm chén nữa.

Đoàn Chính Thuần nói:

- Ta không uống nữa đâu, say lắm rồi.

Mã phu nhân tay trái đưa ra vuốt ve má người tình nói:

- Không, thiệp không chịu đâu, thiệp muốn chàng uống cho thật say mềm.

Đoàn Chính Thuần cười hỏi lại:

- Say mềm ư? Say mềm thì còn gì thú vị?

Vừa nói ông vừa đưa tay cầm chén rượu uống một hơi cạn sạch. Tiêu Phong nghe hai người nói toàn chuyện gió trăng không còn chịu nổi nữa, thấy Đoàn Chính Thuần uống rượu, con thêm nổi lên, nuốt nước bọt một cái. Chỉ thấy Đoàn Chính Thuần há miệng ngáp dài, trông có vẻ mệt mỏi. Mã phu nhân cười tình nói:

- Đoàn lang, để thiệp kể chuyện cho chàng nghe, có chịu không?

Tiêu Phong nghe thế liền phấn chấn, nghĩ thầm: Bà ta kể chuyện xưa, không chừng có đầu mối gì đây. Đoàn Chính Thuần nói:

- Đừng nói vội, lại đây, để ta cởi xống áo cho nàng, nằm bên gối kể ta nghe.

Mã phu nhân lườm ông ta một cái nói:

- Chàng biết không, Đoàn lang, hỏi còn nhỏ nhà thiệp nghèo lắm, chỉ mong được may quần áo mới nhưng cha thiệp nào có đâu mà mua. Đêm ngày thiệp chỉ nghĩ giá mình được như tí tí nhà họ Giang bên cạnh, năm nào cũng có áo hoa, giày hoa mới thì chắc là sướng lắm.

Đoàn Chính Thuần nói:

- Hỏi nàng còn nhỏ chắc là dễ thương lắm, một cô bé con thật kháu khỉnh, dầu có mặc áo rách chẳng nữa thì cũng vẫn đẹp như thường.

Mã phu nhân đáp:

- Không đâu, thiệp chỉ thích mặc quần áo mới thôi.

Đoàn Chính Thuần đáp:

- Nàng mặc quần áo tang trắng toát thế này, ôi, lại càng đẹp thêm

mấy phần, quần áo hoa có gì là đẹp đâu?

Mã phu nhân nhếch mép cười, vừa dịu dàng vừa nhỏ nhẹ đáp:

- Hồi thiệp còn nhỏ, cả đêm cả ngày chỉ nghĩ đến quần áo mới đến thành bệnh.

Đoàn Chính Thuần hỏi:

- Cho đến năm mười bảy tuổi phải không?

ánh mắt Mã phu nhân sáng lên, cười khúc khích:

- Đoàn lang, từ hồi đó thiếp trở thành bệnh tương tư chẳng. Cái bệnh đó chưa dứt nọc, cho tới nay vẫn chưa hết, chẳng biết kiếp này cái bệnh thương nhớ Đoàn lang có bớt được chút nào không?

Đoàn Chính Thuần nghe thế trong lòng bồi hồi rung động, giờ tay định nắm lấy nàng, nhưng vì uống rượu nhiều quá, chân tay bải hoải, giờ cánh tay lên rồi lại phải bỏ xuống, cười nói:

- Nàng ép ta uống nhiều quá, bây giờ muốn ... muốn ... ha ha, Tiểu Khang ơi! Thế mấy năm sau nàng mới được mặc áo hoa đi giày mới?

Mã phu nhân đáp:

- Chẳng từ nhỏ đại phú đại quý, đâu có biết cái khổ của con nhà nghèo. Hồi đó, giá như thiếp có được đôi giày mới thì sung sướng biết mấy. Năm thiếp lên bảy, cha thiếp bảo rằng đến tháng chạp sẽ đem ba con cừu, mười bốn con gà nhà đang nuôi đem ra chợ bán sắm tết, lúc đó sẽ mua thêm một vuông vải hoa đem về may áo mới cho thiếp. Cha thiếp nói thế từ tháng tám, ngày ngày thiếp trông ngóng, chăm chỉ chăn cừu, nuôi gà...

Tiêu Phong nghe thấy chăn cừu chợt chạnh lòng, nhin không nổi mắt đỏ hoe. Mã phu nhân kể tiếp:

- Chờ mãi mới đến tháng chạp, ngày nào thiếp cũng giục cha thiếp đi bán cừu, bán gà. Cha thiếp chỉ bảo Đừng có nóng ruột, đến khi năm cùng tháng tận, giá cừu giá gà nó mới được cao. Được mấy ngày, trời bỗng đổ tuyết lớn, liên tiếp mấy ngày mấy đêm liền. Chập tối hôm đó, đột nhiên có mấy tiếng lạch cạch, thì ra chuồng cừu bị tuyết làm sập mất rồi. Cũng may mấy con vật không bị chết, cha thiếp mới dắt cừu vào cho ở bên cạnh nói là sẽ sớm đem mấy con cừu ra chợ bán. Ngờ đâu ngay đêm hôm đó bỗng nghe sải lang tru, cừu kêu nhón nháo cả lên. Cha thiếp nói: Chết rồi, chó sói đến rồi cầm chiếc giáo xông ra. Thế nhưng ba con cừu bị chó sói tha đi mất rồi, bầy gà hơn chục con cũng bị ăn thịt mất hơn một nửa. Cha thiếp kêu toáng lên, chạy vội ra rượt theo chúng định giành trở lại. Cha thiếp đuổi vào trong núi rồi, bụng thiếp lo lắng, không biết cha thiếp có lấy lại được mấy con cừu không. Đợi mãi đợi mãi mới thấy cha thiếp khập khiễng đi về. Cha thiếp bảo rằng tuyết ở trên núi trơn quá nên bị trượt chân, bị thương ở đùi, cái giáo cũng rơi xuống vực mất dĩ nhiên không đoạt lại được mấy con cừu. Thiếp quả là thất vọng, ngồi bệt ngay xuống tuyết khóc òa lên. Bấy lâu nay thiếp phải đi chăn cừu, chỉ mong được mặc quần áo mới, nào ngờ đến lúc cuối lại chẳng có gì. Thiếp vừa khóc vừa gào, luôn mồm giục: Cha ơi! Mau đi đòi mấy con cừu lại, con muốn có áo mới, con muốn có áo mới!

Tiêu Phong nghe đến đây, lòng chùng xuống: Người đàn bà này trời sinh bạc bẽo, cha mẹ ta ngã bị thương, mẹ chẳng lo gì đến vết thương của cha, chỉ nhớ đến áo mới của mình, huống chi trời tối tôi đuổi theo đàn sói đói, thật là nguy hiểm xiết bao? Lúc đó tuy còn nhỏ chưa hiểu sự đời nhưng cũng không phải chút nào. Lại nghe bà ta kể tiếp: - Cha thiếp mới bảo: Thôi bé ạ, từ mai trở đi mình lại nuôi mấy con cừu khác, sang năm bán đi, thế nào cũng có áo hoa cho con. Thiếp lại càng khóc to hơn nữa, nhưng đành chịu, còn biết làm sao? Chưa đầy nửa tháng sau đã đến Tết, chị họ Giang nhà hàng xóm mặc một chiếc áo bông thêu hoa đỏ nhụy vàng, mặc một chiếc quần xanh lục thêu hoa vàng. Thiếp trông thấy mà mê mẩn, tức đến bỏ cả ăn uống. Cha thiếp luôn luôn dỗ dành, thiếp nhất định không nhìn nhời gì đến ông ta. Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Nếu lúc đó mà ta biết được, nhất định sẽ gửi đến cho nàng một chục, hai chục cái áo mới.

Nói tới đây ông ta vờn vai một cái, ánh nến lung linh chiếu lên khuôn mặt ngà ngà say đầy sắc dục. Mã phu nhân nói:

- Có một chục, có hai chục cái thì lại chẳng còn thêm thưởng nữa. Tối hôm ba mươi Tết, thiếp nằm trên giường trần trọc, lăn qua lộn lại không ngủ được, len lên trời dậy, mò qua bên nhà Giang bá bá. Người lớn khi đó còn canh giao thừa chưa đi ngủ, ánh nến chiếu sáng trưng, thiếp thấy chị nhà họ Giang đang nằm ngủ trên giường, quần áo mới đắp trên bụng, ánh lửa bập bùng lại càng đẹp đẽ. Thiếp đứng nhìn ngẩn ngơ một hồi lâu rồi len lén vào trong phòng, cầm bộ quần áo mới.

Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Ăn trộm áo mới à? Chao ôi, ta tưởng Tiểu Khang chỉ ăn trộm đàn ông, ngờ đâu lại biết cả ăn trộm quần áo nữa.

ánh mắt Mã phu nhân long lanh, thân nhiên mỉm cười nói:

- Thiếp nào có ăn trộm quần áo đâu! Thiếp lấy chiếc kéo trong giỏ may để trên bàn, cắt vụn chiếc áo mới ra, lại cắt chiếc quần thành từng mảnh, không còn cách gì vá lại được. Thiếp cắt vụn bộ quần áo rồi, trong lòng hết sức vui sướng, sợ còn sướng gấp mấy lần chính mình có quần áo mới.

Đoàn Chính Thuần trước nay vẻ mặt vẫn tươi cười, nghe tới đây, khuôn mặt dần dần biến đổi, xem chừng không vui, nói:

- Tiểu Khang, thôi đừng kể chuyện nữa, mình đi ngủ thôi.

Mã phu nhân đáp:

- Không, dễ gì mà được gặp lại chàng mấy hôm, từ nay về sau, chỉ sợ không còn bao giờ gặp lại nhau, thiếp chỉ muốn nói chuyện với chàng càng nhiều càng tốt. Đoàn lang, chàng có biết tại sao thiếp lại muốn kể chuyện cho chàng nghe hay không? Để cho chàng biết rõ tính khí thiếp, từ bé đã vậy rồi, thích cái gì là ngày đêm mơ tưởng có cho bằng được, ví như người khác may mắn mà có thì bằng giá nào thiếp cũng phải hủy nó đi. Hồi còn bé thì cách

làm cũng ngờ nghệch vụng về, đến khi lớn lên rồi thì cũng phải khôn ngoan hơn, cách thức cũng phải khéo léo hơn.

Đoàn Chính Thuận lắc đầu nói:

- Thôi đừng nói nữa. Những chuyện ghê gớm ấy nàng để ta nghe vào tai mất cả hứng đi thì đừng trách ta đấy nhé.

Mã phu nhân mỉm cười đứng lên, từ từ cời chiếc dải trắng buộc tóc trên đầu, mới tóc dài xõa xuống tận eo, mềm mại đen nhánh. Nàng cầm một chiếc lược bằng gỗ dương vàng, chậm rãi chải mó tóc dài, đột nhiên quay lại mỉm cười, vẻ mặt thật là kiều mị nói:

- Đoàn lang, chàng lại đây bồng thiếp đi.

Thanh âm cực kỳ loi lá. Tiêu Phong tuy trong lòng ghét bỏ người đàn bà này nhưng dưới ánh nến nhìn thấy khóe thu ba long lanh, nghe nàng nói chàng lại đây bồng thiếp đi cũng thấy rung động trong lòng. Đoàn Chính Thuận cười hi hi, vịn vào thành giường, toan đứng lên lại bế nàng ta, nhưng vì uống rượu quá nhiều, không nhóm dậy nổi chỉ nói:

- Gớm chỉ mới uống có sáu bảy chén rượu mà sao say đến thế này.

Tiểu Khang, nàng quả là hoa dung nguyệt mạo nên hôm nay ta vừa gặp đã say chẳng khác gì uống đủ ba cân liệt tửu, ha ha. Tiêu Phong nghe thấy thế, kinh hoàng nghĩ thầm: Chỉ mới uống sáu bảy chén, làm sao say được? Đoàn Chính Thuận nội lực đâu phải tầm thường, đâu không biết uống rượu chẳng nữa cũng không đến nỗi thế, hẳn có chuyện gì khác lạ. Chỉ nghe Mã phu nhân cười khúc khích, nũng nịu nói:

- Đoàn lang, chàng lại đây nào, thiếp không có chút hơi sức nào cả, chàng... chàng... lại đây ôm thiếp đi.

Tần Hồng Miên và Nguyễn Tinh Trúc nằm ở bên ngoài song cửa nghe Mã phu nhân ỡm ờ đưa tình, câu nào câu nấy lọt vào tai, lửa ghen bốc lên, tưởng chừng muốn vỗ cả lồng ngực nhưng đầu có giờ tay bịt tai được. Đoàn Chính Thuận tay trái tựa vào thành giường, cố gắng đứng dậy, nhưng người cứ cứng đờ, đầu gối mềm nhũn, lại ngồi phịch xuống cười

nói:

- Ta cũng chẳng có chút hơi sức nào, thật là lạ quá. Ta vừa mới gặp nàng đã như chuột gặp mèo, toàn thân mềm nhũn ra ngay.

Mã phu nhân cười nhỏ nhẹ:

- Thiếp không tin đâu, chỉ mới uống có một chút mà đã già vờ say để nựng người ta. Chàng không vận khí thúc đẩy nội lực được hay sao?

Đoàn Chính Thuận điều vận nội tức, toan đưa chân khí lên nhưng đan điền sao trống rỗng, tưởng chừng không còn gì cả, làm cách nào cũng không được. Ông liền tiếp đề khí ba lần, ngờ đâu công lực tu tập mấy chục năm không còn thấy tăm hơi đâu cả, không biết đi mất từ bao giờ. Bấy giờ Đoàn Chính Thuận mới thấy hoảng biết rằng có điều không hay xảy ra nhưng từng qua lại giang hồ đã lâu, kinh lịch cũng nhiều, trên mặt vẫn thản nhiên như không cười nói:

- Chỉ vận được nội kinh sử dụng Nhất Dương Chi và Lục Mạch Thần Kiếm thôi, thật say tới mức chỉ còn giết người được chứ không còn ôm người được nữa rồi.

Tiêu Phong nghĩ thầm: Gã này tuy tham hoa hiếu sắc nhưng không phải là kẻ hồ đồ. Y biết được đang lâm vào nguy cơ nên nói rằng chỉ còn giết người chứ không còn ôm người. Thực ra Nhất Dương Chi thì y biết nhưng Lục Mạch Thần Kiếm có biết đâu, chẳng qua chỉ là hư trương thanh thế để dọa người. Nếu y không còn nội lực thì làm sao sử dụng Nhất Dương Chi được?. Mã phu nhân người mềm xèo nói:

- Chao ôi, sao thiếp nhức đầu thế này, Đoàn lang, hay là... hay là trong rượu, chàng có bỏ cái gì vào không đấy?

Đoàn Chính Thuận vốn đã nghi nàng ta bỏ thuốc vào trong rượu, nghe nói thế, bao nhiêu ngờ vực tan biến hết, vẫy vẫy tay, nói:

- Tiểu Khang, nàng lại đây, ta có chuyện muốn nói với nàng.

Mã phu nhân dường như muốn đi lại bên cạnh ông ta nhưng không đứng lên nổi, gục xuống bàn, mặt ửng hồng, thờ hờn hờn, nũng nịu nói:

- Đoàn lang, thiếp một bước cũng đi không nổi, chắc chàng sợ thiếp không chiều chuộng nên bỏ xuân dược vào rượu chứ gì? Chàng thật chẳng có đảng hoàng gì cả.

Đoàn Chính Thuận lắc đầu, giờ tay làm hiệu, lấy tay chấm vào rượu viết lên bàn: Minh trúng độc kế của địch, cố gắng trấn tĩnh rồi nói:

- Bấy giờ nội lực của ta lại vận được rồi, mấy chén rượu độc kia làm sao làm ta mê man cho nổi.

Mã phu nhân cũng viết lên bàn: Thật hay không?. Đoàn Chính Thuận lại viết: Chớ có lộ vẻ kém thế. Ông ta lớn tiếng nói:

- Tiểu Khang, nàng có kẻ nào dối đầu mà dám đến đây giờ độc kế với ta?

Tiêu Phong ở ngoài cửa sổ thấy ông ta viết mấy chữ Chớ có lộ vẻ kém thế biết là không ổn, nghĩ thầm: Đoàn Chính Thuận là kẻ tinh minh ghê gớm thế mà lại chết về tay con đàn bà. Thuốc độc này rõ ràng là do Mã phu nhân bỏ vào, mà ta nghe người nói chỉ còn giết người được chứ không còn ôm người

được sợ người võ công vẫn còn nên giả vờ chính mình cũng trúng độc để xem hư thực, sao lại dễ dàng mắc mưu đến thế?. Mã phu nhân lộ vẻ lo lắng lại viết trên bàn: Nội lực mất hết là thực hay giả? nhưng mồm vẫn nói:

- Đoàn lang, nếu có đũa gian tặc chó chết nào muốn đến hại chúng mình thì thật hay lắm. Hiện giờ không có chuyện gì làm tóm cổ chúng làm vui thì đúng điệu. Chẳng cứ việc ngồi đó xem chúng giờ trò gì.

Đoàn Chính Thuần viết: Chỉ mong thuốc sớm rồi, kẻ địch đến chậm thôi. Ông ta nói:

- Đúng thế, nếu có đũa nào đến phá khuấy mình thì thật cầu còn chưa đủ. Tiểu Khang, nàng có muốn xem thuật lã không điểm huyết của ta không nào?

Mã phu nhân cười nói:

- Thiếp từ trước tới nay chưa từng được xem bao giờ, nếu như nội lực chàng chưa mất thì sử dụng Nhất Dương Chỉ đục thủng một cái lỗ trên giấy dán cửa sổ coi nào, có được không?

Đoàn Chính Thuần hơi chau mày, nháy nhó liên tiếp, có ý nói: Ta hoàn toàn không còn chút nội lực nào nữa, làm sao có thể lã không điểm huyết được? Ta chỉ để dọa địch nhân đấy thôi, sao nàng không hiểu ý ta?. Thế nhưng Mã phu nhân vẫn luôn mồm thúc giục nói:

- Mau động thủ đi nào, chàng chỉ cần đục một cái lỗ nhỏ trên cửa là dọa cho kẻ địch chạy mất nếu không thì hơi ôi, đừng để cho chúng nhìn thấy điểm yếu của mình.

Đoàn Chính Thuần lại càng run nghĩ thầm: "Nàng ta xưa nay thông minh lanh lợi lắm, sao bây giờ lại cố giả vờ như ngờ nghệch là sao?". Ông còn đang suy nghĩ lại nghe Mã phu nhân dịu dàng nói:

- Đoàn lang, chàng trúng phải độc được cực mạnh Thập Hương Mê Hồn Tán thì dẫu võ công có bằng trời cũng mất hết nội lực. Nếu quả chàng vẫn còn lã không điểm huyết đục được một cái lỗ nơi cửa sổ thì thật kỳ diệu quá sức.

Đoàn Chính Thuần thất kinh kêu lên:

- Ta... ta trúng phải Thập Hương Mê Hồn Tán đấy sao? Nàng làm sao... làm sao lại biết?

Mã phu nhân nũng nịu cười nói:

- Khi thiếp rót rượu cho chàng, hì hì, thật là vô ý để sẩy tay bỏ luôn một bao thuốc vào bình rượu. Chao ôi, thiếp vừa gặp lại chàng là thần hồn điên đảo, chân tay quỳnh quáng. Đoàn lang ơi, chàng đừng giận thiếp nhé!

Đoàn Chính Thuần gượng cười nói:

- Ồ, thì ra là vậy đó! Thế thì có hề hấn gì đâu!

Bây giờ ông đã rõ ràng, biết mình đã bị Mã phu nhân chế ngự, nếu nổi nóng chửi rửa thì sẽ không ích lợi gì nên đành giả vờ như không quan tâm, hết sức trấn tĩnh tâm thần, tìm cách ứng phó với thế cực cực kỳ nguy hiểm, nghĩ thầm: Nàng đối với ta một tấm thâm tình, chắc không nỡ nào hại tính mạng, cùng lắm là bắt mình phải đồng ý vĩnh viễn không trở về nhà nữa, chung sống tại đây, hoặc giả ép mình đem nàng về Đại Lý, danh chính ngôn thuận thành vợ thành chồng. Đó chẳng qua cũng bởi tấm lòng si mê mình, ra tay tuy hơi quá đáng nhưng cũng không phải do ý xấu mà ra. Ông nghĩ như thế mới thấy khoan tâm. Quả nhiên nghe thấy Mã phu nhân hỏi lại:

- Đoàn lang, chàng có bằng lòng thành vợ thành chồng cho lâu dài với thiếp không?

Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Gớm nàng tính toán quả là lợi hại, thôi được rồi, ta chịu thua đó! Sáng mai nàng cùng ta lên đường trở về Đại Lý, ta cưới nàng làm trắc phi Trần Nam Vương.

Tần Hồng Miên và Nguyễn Tinh Trúc nghe thế, con ghen nổi lên, cùng nghĩ: Con tiện nhân này có gì tốt lành đâu? Chàng không nghe lời ta, lại nghe lời nó là sao?. Mã phu nhân thở dài một tiếng nói:

- Đoàn lang ơi, mới vừa rồi thiếp đã hỏi chàng, sau này coi thiếp ra sao, chàng lại bảo đất Đại Lý ẩm thấp nhiều chương khí, thiếp đến đó chỉ tổ sinh bệnh, đến bây giờ bị ép nên phải bằng lòng, chứ có phải là do bản tâm đâu!

Đoàn Chính Thuần cũng thở hắt ra nói:

- Tiểu Khang, để ta nói cho nàng nghe, ta là hoàng thái đệ của nước Đại Lý. Anh ta không có con trai, sau khi vương huynh thiên thu vạn tài rồi thì ngôi vua sẽ truyền lại cho ta. Ta ở Trung Nguyên chẳng qua chỉ là một kẻ võ phu thể nhưng khi về Đại Lý thì không thể nào muốn làm gì thì làm, nàng nghĩ có phải không?

Mã phu nhân đáp:

- Đúng thế, thì đã làm sao?

Đoàn Chính Thuần nói:

- Chuyện này bên trong quả có nhiều điều khó nói nhưng nàng với ta thiết tha như vậy, đến nỗi phải giờ thủ đoạn hạ độc nên ta cũng phải hồi tâm chuyển ý. Ngày ngày có một người xinh đẹp như nàng bầu bạn cận kề không lẽ ta không nghĩ đến. Ta đã bằng lòng đưa nàng về Đại Lý thì quyết không thể nào hối hận đâu.

Mã phu nhân A lên một tiếng nhỏ nói:

- Chàng nói vậy cũng phải. Mai sau chàng lên làm vua rồi có phong thiếp làm hoàng hậu không?

Đoàn Chính Thuần trù trù đáp:

- Ta vốn có nguyên phối rồi, hoàng hậu thì không thể được...

Mã phu nhân đáp:

- Thật vậy, thiếp là một người đàn bà góa xúi quẩy, sao có thể làm hoàng hậu nương nương? Như thế chẳng khiến hàng nghìn hàng vạn dân Đại Lý cười đến trợn quai hàm ư?

Nàng ta lại cầm chiếc lược lên, chậm rãi chải đầu, cười nói:

- Đoàn lang, mới đây thiếp kể lại chuyện cũ cho chàng nghe, chàng có hiểu ý thiếp hay chăng?

Đoàn Chính Thuần toát mồ hôi trán, chảy ròng ròng cổ trần nhíp tỉnh thần nhưng công lực khổ luyện mấy chục năm qua không biết biến đi đâu mất thật có khác gì người đang chết đuối, hai tay quơ loạn lên nhưng đến một cọng cỏ cũng không vớ được. Mã phu nhân hỏi lại:

- Đoàn lang, người chàng nóng lắm, có phải không? Thôi để thiếp lau mồ hôi cho.

Từ trong túi lấy ra một chiếc khăn tay trắng tinh đến trước mặt ông ta nhẹ nhàng lau những giọt mồ hôi trên trán, dịu dàng nói:

- Đoàn lang, chàng phải giữ gìn sức khỏe, uống rượu rồi dễ trúng gió máy khiến cho người khó chịu, không khỏi khiến thiếp đâm lo sao?

Tiêu Phong ở bên ngoài cửa sổ cũng như Đoàn Chính Thuần ở trong nhà, hai người nghe thấy thế không khỏi rợn tóc gáy. Đoàn Chính Thuần cố gượng nở một nụ cười nói:

- Hôm đó người nàng hương hân đầm đìa, ta cũng từng lau mồ hôi cho, chiếc khăn đó hơn chục năm nay vẫn còn giữ đây.

Mã phu nhân về mặt thẹn thùng, nói nhỏ:

- Thật không biết xấu, chuyện cũ từ đời nào vậy mà vẫn còn nhắc lại? Chàng lấy ra cho thiếp xem nào?

Đoàn Chính Thuần nói là hơn chục năm qua vẫn mang theo chiếc khăn trong người, tưởng không có gì làm thực, nhưng ngờ đâu quả có tại trong túi. Ông ta có cái tài được lòng đàn bà cũng có nguyên nhân, phụ nữ nào đã từng có với ông một phen duyên nghiệt cũng đều tưởng ông thực lòng yêu mình nhưng chỉ vì số kiếp long đong nên không thể nào ăn đời ở kiếp với nhau được. Ông toan lấy chiếc khăn trong bọc ra để cho Mã phu nhân nghĩ đến tình xưa nghĩa cũ, ngờ đâu ngón tay chỉ hơi động đây, bàn tay hoàn toàn tê dại, độc tính của Thập Hương Mê Hồn Tán này thật là ghê gớm, không còn chút hơi sức nào. Mã phu nhân nói:

- Chàng lấy ra cho thiếp coi đi! ừ hự, chàng lại đánh lừa thiếp rồi.

Đoàn Chính Thuần cười đau khổ:

- Ha ha, say quá mất thôi đến nỗi tay chẳng còn cử động được, nàng lấy giùm ta đi vậy.

Mã phu nhân nói:

- Thiếp chả mắc lõm chàng đâu. Chàng định lừa cho thiếp đến gần, dùng Nhất Dương Chi giết thiếp chứ gì.

Đoàn Chính Thuần mỉm cười đáp:

- Nàng là một tuyệt thế giai nhân xinh tươi nhường ấy, dầu ta có là một hung đồ thập ác bất xá thì cũng chẳng nỡ dùng móng tay gạch lên khuôn mặt nàng một đường.

Mã phu nhân cười nói:

- Thật thế chẳng? Đoàn lang, thế nhưng thiếp vẫn chưa yên bụng, thôi để thiếp lấy dây trói hai tay chàng lại, sau đó... sau đó, mới dùng sợi tơ mềm buộc luôn cả trái tim.



Đoàn Chính Thuần đáp:

- Thì nàng đã chẳng buộc trái tim ta rồi đấy ư, nếu không ta đâu có ngoan ngoãn mò tới tận đây?

Mã phu nhân cười rộ lên một tiếng nói:

- Chàng vốn từ té đến thế, thảo nào khiến cho thiếp phải mắc cái bệnh tương tư không sao chữa lành cho được.

Nói xong mở cái ngăn kéo bên cạnh giường lấy ra một cuộn dây gân bò. Đoàn Chính Thuần trong lòng càng thêm kinh hãi: Thì ra cụ ta đã chuẩn bị mọi thứ đầy đủ, ta từ đầu chỉ cuối cứ như ở trong đám mây mù, Đoàn Chính Thuần ơi là Đoàn Chính Thuần, hôm nay người táng mạng nơi đây, còn oán trách gì ai được nữa?. Mã phu nhân nói:

- Thiếp trói chân tay chàng trước, Đoàn lang, lòng thiếp thật yêu thương chàng không đâu kể xiết, chàng có giận thiếp không?

Đoàn Chính Thuần biết tính Mã phu nhân rồi, tuy là đàn bà nhưng so với đàn ông bình thường còn cứng rắn hơn, dù cho rửa xả chửi mắng cụ cũng không nổi giận, van xin năn nỉ cụ cũng chẳng hồi tâm, trước mắt chỉ còn một cách kéo dài thời giờ, may ra có cơ hội chuyển nguy thành an, thoát được khổ cảnh này nên cười nói:

- Ta vừa thấy cặp mắt long lanh của nàng, bao nhiêu giận hờn tan biến cả. Tiểu Khang, nàng lại đây, cho ta ngửi xem đóa hoa nhài trên tóc nàng có thơm không nào?

Hơn mười năm trước cũng một câu nói này mà Đoàn Chính Thuần đã cùng Mã phu nhân tạo nên một mối nghiệt duyên, bây giờ đề cập chuyện cũ, Mã phu nhân liền ngã đầu tựa vào lòng ông, thật là tình tứ đáng điệu đấy về nhu mì bên lên. Bà ta giờ tay vuốt ve khuôn mặt Đoàn Chính Thuần, ồm ồm nói:

- Đoàn lang, Đoàn lang, tối hôm đó thiếp trao thân cho chàng, thiếp có hỏi rằng, sau này nếu như chàng lòng nọ dạ kia thì sẽ ra sao?

Đoàn Chính Thuần thấy mắt nõ đom đóm, trán từng giọt mồ hôi bằng hạt đậu nhỏ tong tong. Mã phu nhân tiếp:

- Hào lang quân vô lương tâm kia ơi, lang quân yêu quý kia ơi, chàng đã thề nguyện sao sớm quên làm vậy?

Đoàn Chính Thuần gượng cười nói:

- Ta bảo sẽ để cho nàng cắn từng miếng thịt trên người ta.

Cái câu ước hẹn kia vốn dĩ chỉ là một câu bốn cột, trai gái hợp hoan tán tỉnh nhau nhưng bây giờ Đoàn Chính Thuần nhắc đến mà toàn thân nổi gai ốc. Mã phu nhân cười tình nói:

- Những gì chàng nói với thiếp, qua bao nhiêu năm vẫn không quên, Đoàn lang của thiếp quả là có lòng. Đoàn lang, thiếp định trói tay chàng lại, để cùng chàng chơi một trò mới, chẳng biết chàng có chịu hay không? Chàng bằng lòng thì thiếp mới trói, nếu chẳng không khứng chịu thì thôi. Thiếp xưa nay đối với chàng thiên y bách thuận, làm gì cũng chỉ mong chàng được toại ý thôi.

Đoàn Chính Thuần biết rằng nếu mình không chịu cho cụ ta trói thì thế nào cô ả cũng còn những trò cổ quái khác nên đành gượng cười:

- Nàng muốn trói thì cứ trói đi. Ta đâu phải chết dưới khóm mẫu đơn thì thành qui cũng phong lưu chán2. Được chết dưới bàn tay của nàng thật là khoái hoạt biết bao nhiêu.

Tiểu Phong ở bên ngoài cửa sổ nghe ông ta nói vậy phải bội phục định lực quả hơn người, trong lúc nguy cơ như thế vẫn còn nói chơi được thì quả là tài. Chỉ thấy Mã phu nhân bẻ quạt hai tay Đoàn Chính Thuần ra sau, dùng gân bò trói cho thật chặt, thắt bảy tám cái nút, không nói gì lúc này ông ta vô công mất hết rồi, mà dầu nội lực còn nguyên thì cũng không dễ gì trong chớp lát mà vùng ra được. Mã phu nhân lại cười tình nói:

- Thiếp ghét nhất là hai cái chân chàng, mỗi lần ra đi là chẳng còn thấy bóng thấy hình đâu nữa.

Bà ta nói xong giờ tay véo lên đùi ông ta một cái. Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Thế nhưng năm xưa ta gặp được nàng cũng là nhờ đôi chân này mang ta tới. Đôi chân này tội tuy lớn thật, công cũng không nhỏ.

Mã phu nhân nói:

- Được rồi, để thiếp trói nó lại đã.

Nói xong bà ta lại lấy một sợi dây gân bò trói nốt hai chân Đoàn Chính Thuần. Bà ta lấy một chiếc kéo, chậm rãi cắt mấy lớp áo trên vai phải ông ta, để lộ làn da trắng trẻo. Đoàn Chính Thuần tuổi tuy không còn trẻ nhưng cả đời vinh hoa phú quý sống trong nhung lụa, lại thêm nội công thâm hậu, thịt trên vai vừa nhẵn nhụi vừa săn chắc. Mã phu nhân giờ tay vuốt ve đầu vai ông, hé chiếc miêng anh đào hôn nhẹ lên má, từ từ lần xuống cổ, xuống vai, cổ họng rên lên ư ừ thật thắm thiết không sao kể xiết. Đột nhiên Đoàn Chính Thuần kêu Oái lên một tiếng, thanh âm phá vỡ màn đêm tĩnh mịch. Mã phu nhân ngừng đầu lên, miêng đầy máu, đã cắn một miếng trên vai ông ta. Mã phu nhân nhả miếng thịt xuống đất, nũng nịu:

- Yêu nhau lắm, cắn nhau đau, thiếp yêu chàng hết mình nên mới cắn chàng đó. Đoàn lang, chính miêng chàng nói ra, nếu chàng thay lòng sẽ cho thiếp cắn từng miếng, từng miếng thịt.

Đoàn Chính Thuần cười ha hả nói:

- Đúng đó, Tiểu Khang, ta đã nói ra lẽ nào lại không tính? Ta cũng đã có lúc nghĩ rằng sau này chết thế nào cho xứng đáng? ở trên giường ốm rồi chết ư? Thế thì tầm thường quá. Tại chiến trường bảo vệ đất nước mà chết ư? Cũng tốt đấy nhưng có điều anh dũng mà chẳng phong lưu, mỹ trung bất túc, không thích hợp với con người của Đoàn Chính Thuần lúc bình thời. Tiểu Khang, hôm nay nàng nghĩ ra được cách này quả là cao minh, Đoàn Chính Thuần chết vì chiếc miệng anh đào của đệ nhất mỹ nhân trong thiên hạ, dưới những chiếc răng xinh xắn như ngọc trai kia, quả đúng là hợp với tâm nguyện của ta. Nàng thử nghĩ xem, nếu Đoàn Chính Thuần này chẳng cùng nàng trải qua một đoạn ái tình khắc cốt tương tư, nếu là một người đàn ông khác, dẫu cho nàng đẩy nhà châu báu nàng cũng đâu thêm cần y lấy một miếng dẫu? Tiểu Khang, nàng nghĩ có phải không nào?

Tần Hồng Miên và Nguyễn Tinh Trúc vốn đã sợ mất hết hồn vía, biết Đoàn lang mệnh trong khoảnh khắc, thấy Tiêu Phong vẫn đứng bên cạnh cửa sổ quan sát động tĩnh, tuyệt nhiên không ra tay cứu giúp, trong bụng chửi thầm ông không biết bao nhiêu mà kể. Tiêu Phong vẫn chưa biết rõ chân ý của Mã phu nhân ra sao, chẳng hiểu mục đích của cô ý giết Đoàn Chính Thuần, hay chỉ dọa già dọa non, thêm một trò phong lưu mới rồi mới tha cho để từ đây ông ta không còn thay lòng đổi dạ. Nếu như chỉ là chôn phòng the hai người đùa cợt với nhau, mình lại lỗ mãng xông vào cứu, có phải mất đi cái cơ hội bằng vàng thám thính tin tức, nên đành nén lòng yên lặng xem biến chuyển. Mã phu nhân cười nói:

- Đúng thế, dẫu là thiên tử Đại Tổng, hoàng đế Khất Đan có giết thiếp thì dễ chứ đừng hòng để cho thiếp phải cắn một cái. Đoàn lang, thiếp vốn dĩ định bụng cắn chàng từ từ cho tới chết, muốn cắn chàng muôn ngàn lần, nhưng lại ngại bộ thuộc chàng đến cứu. Thế thì thôi đành, thiếp cắn con dao nhỏ vào nơi tim chàng, đâm vào nửa tắc để chàng không chết, nếu như có ai tới cứu, thiếp chỉ nhấn vào cán dao một cái, thế là chàng không còn phải đau đớn gì nữa.

Nói tới đây mục đích của cô lấy ra một thanh chủy thủ sáng choang, cắt y phục trên ngực Đoàn Chính Thuần, để mũi dao đúng ngay tâm khẩu, bàn tay thon nhẹ ấn xuống, cắm con dao vào ngực, quả nhiên chỉ nhấn vào một chút rồi thôi. Lần này Đoàn Chính Thuần không hự lấy một tiếng, thấy nơi ngực máu chảy ra bèn nói:

- Tiểu Khang, mười ngón tay nàng bây giờ so với thời mười bảy tuổi còn trắng trẻo nhắn nhụy hơn nhiều.

Khi Mã phu nhân cầm dao đâm vào ngực Đoàn Chính Thuần, mắt Tiêu Phong đắm đắm nhìn không chớp, nếu thấy dùng lực quá mạnh, nguy cho tính mạng Đoàn Chính Thuần thì sẽ lập tức tung ra một chưởng đánh bật bà ta ra, đến khi thấy chỉ nhẹ ấn vào nên không lo lắng nữa. Mã phu nhân nói:

- Năm thiếp mười bảy tuổi, ngày ngày giặt dũ nấu cơm, chân tay dĩ nhiên sần sùi. Mấy năm nay không phải làm việc nặng, da dẻ cũng mịn màng hơn. Đoàn lang, miếng thứ hai thiếp cắn vào đâu cho phải? Chàng bảo cắn chỗ nào thiếp sẽ cắn chỗ đó, lúc nào thiếp cũng bảo sao nghe vậy.

Đoàn Chính Thuần cười nói:

- Tiểu Khang, nàng cắn chết ta rồi, hồn ta sẽ luôn luôn quấn quít bên nàng.

Mã phu nhân hỏi:

- Để làm gì?

Đoàn Chính Thuần nói:

- Hễ vợ mà mưu sát chồng thì chồng chết đi hồn vất vưởng không tan, lúc nào cũng loanh quanh luẩn quẩn gần bên để phòng có người đàn ông nào khác đến vui vậy.

Câu đó Đoàn Chính Thuần vốn định dọa nàng ta một chuyện cho mục đích quá ác độc, ngờ đâu Mã phu nhân nghe xong, mặt liền biến sắc, không hẹn mà quay lại nhìn phía sau lưng. Đoàn Chính Thuần thừa cơ nói:

- Ồ, sau lưng nàng có ai thế kia?

Mã phu nhân hoảng hốt nói:

- Sau lưng thiếp nào có ai? Chỉ nói lãng nhãng!

Đoàn Chính Thuần nói:

- Ôi, đó là một người đàn ông, há miệng cười với nàng, y đang ôm cổ họng, dường như đau đớn lắm. Người đó là ai thế, quần áo rách rưới, không ngớt chảy nước mắt...

Mã phu nhân vội vàng quay lại, nào thấy ai, run run nói:

- Người nói láo, người... nói láo!

Đoàn Chính Thuần lúc đầu thuận miệng nói nhăng, nhưng thấy nàng ta kinh hoảng dị thường, trong bụng khởi nghi, thoáng một cái, lập tức nghĩ ra cái chết của Mã Đại Nguyên bên trong hẳn có điều gì khác lạ. Ông ta biết Mã Đại Nguyên chết vì môn Tòa Hầu Cầm Nã Thủ nên cố ý nói người đó cổ họng đau đớn lắm, chảy nước mắt, y phục tang thương, quả nhiên Mã phu nhân lập tức khiếp đảm. Đoàn Chính Thuần cũng đoán ra được vài ba phần, nói tiếp:

- A, kỳ quái nhỉ, sao người đó chớp mắt lại biến đâu mất rồi, y là ai thế?

Về mặt Mã phu nhân hết sức kinh khủng nhưng chỉ giây lát đã trấn tĩnh như thường, nói:

- Đoàn lang, hôm nay đã đến nước này, chàng còn dọa thiếp để làm gì? Hay là chàng không rửa xả thiếp vài câu thì không yên? Hai đứa mình vui vậy xong rồi bây giờ thiếp sẽ tổng tiền chàng đi một cách thật là sáng khoái.

Nàng ta nói xong đi tới một bước, giờ tay định cầm cán dao chủy thủ đâm vào. Đoàn Chính Thuần thấy không còn cách nào kéo dài thêm được nữa, hai mắt trừng trừng nhìn vào sau lưng Mã phu nhân, kêu toáng lên:

- Mã Đại Nguyên, Mã Đại Nguyên, mau giết mụ vợ nguoi đi!

Mã phu nhân thấy khuôn mặt ông ta lộ vẻ sợ hãi lạ thường, lại gào lên Mã Đại Nguyên, toàn thân không khỏi run rẩy, quay đầu lại nhìn. Đoàn Chính Thuần hết sức dùng đầu húc một cái, trúng ngay cằm Mã phu nhân khiến bà ta ngã lún ra đất, ngất đi. Cái húc đó Đoàn Chính Thuần hoàn toàn không phải là dùng nội lực, Mã phu nhân tuy hôn mê thật nhưng chỉ một chút đã tỉnh lại ngay, suýt soa đứng lên, vỗ vỗ cằm, cười nói:

- Đoàn lang, sao chàng lại nựng thiếp mạnh tay thế, đụng thiếp chỗ này đau ời là đau. Chàng đặt điều dọa thiếp, thiếp không mắc hờm chàng đâu!

Đoàn Chính Thuần húc đã dùng hết bao nhiêu nội lực tích tụ được từ nãy đến giờ, trong bụng thở dài, nghĩ thầm: Bỏ mạng thể này còn gì đâu để nói nữa. Ông chợt nghĩ ra hỏi lại:

- Tiểu Khang, bây giờ nàng giết ta chứ gì? Thế nhưng nếu người trong Cái Bang đến hỏi tội mưu sát thân phu thì ai là người giúp đỡ nàng đây?

Mã phu nhân cười khúc khích nói:

- Ai bảo là thiếp mưu sát thân phu? Chàng nào có phải là chồng thiếp đâu. Nếu như chàng thực sự là chồng thiếp, thiếp yêu thương chiều chuộng chàng còn chưa đủ, lẽ đâu lại ra tay hại chàng? Thiếp giết chàng rồi cao bay xa chạy, lẽ đâu lại ở đây, thần tử nước Đại Lý của chàng có đi tìm thì làm sao thiếp đối phó nổi?

Nàng ta thở dài sừn sục nói tiếp:

- Đoàn lang, thiếp thật thương chàng, nhớ chàng không biết bao nhiêu cho kể chỉ mong được lúc nào cũng ôm chàng, hôn hít, nựng nịu chàng thôi. Thế nhưng bởi vì thiếp không có được chàng nên không ăn thì đạp đổ, đó là cái tính trời sinh của thiếp chứ biết làm sao hơn?

Đoàn Chính Thuần nói:

- ồ, thì ra là thế, thảo nào hôm trước nàng có ý đánh lừa cô gái kia, muốn mượn tay Kiều Phong giết ta, chẳng qua là vậy.

Mã phu nhân nói:

- Đúng vậy, Kiều Phong thật là đồ vô dụng, lại không giết được chàng, để chàng chạy mất.

Tiêu Phong trong bụng không ngừng tự hỏi: A Châu giả làm Bạch Thế Kính, thuật hóa trang như thần, đến ta cũng còn nhìn không ra, Mã phu nhân và Bạch Thế Kính có thân thiết gì đâu, sao lại nhìn ra được nhỉ?.

Lại nghe Mã phu nhân nói tiếp:

- Đoàn lang, thiếp muốn cắn chàng thêm một miếng nữa.

Đoàn Chính Thuần mỉm cười:

- Nàng cứ lại cắn ta đi, ta thật sung sướng biết là dường nào.

Tiêu Phong thấy không còn có thể diễn trì thêm được nữa, đưa bàn tay ra, để ngay vào chỗ vách đất sau lưng Đoàn Chính Thuần, ám vận kinh lực, bức tường vốn dĩ chắc chắn chắn gì, quả dầm liền từ từ đi vào, thùng thành lỗ không nghe một tiếng, bàn tay đặt lên lưng Đoàn Chính Thuần. Ngay lúc đó, Mã phu nhân đã cắn được một cái trên vai Đoàn Chính Thuần, ông ta kêu rú lên, vùng vẫy, đột nhiên thấy hai tay đã tự do. Thì ra dây trói nơi cổ tay đã bị Tiêu Phong dùng ngón tay câu đứt, đồng thời một luồng kinh lực cực kỳ hỗn hậu tràn vào mọi nơi kinh mạch. Đoàn Chính Thuần còn đang ngạc nhiên nhưng biết ngay bên ngoài có

cường viện, khí tùy ý chuyển, luồng nội lực từ sau lưng liền dẫn ngay vào cánh tay, truyền tới ngón tay nghe suýt một tiếng nhỏ, thần công Nhất Dương Chỉ đã tung ra. Mã phu nhân bị trúng chỉ ngay mạng sườn, chỉ rú

lên được một tiếng lập tức gục ngay xuống giường. Tiêu Phong thấy Đoàn Chính Thuần đã chế ngự được Mã phu nhân rồi, lập tức rút tay về. Đoàn Chính Thuần đang toan mở lòi ta ọn, bỗng thấy cửa mở tung ra, một người chạy vào. Chỉ nghe người kia nói:

- Tiểu Khang, nàng đối với y tình xưa nghĩa cũ vẫn còn, phải không nào? Sao phí mất bao nhiêu công phu đến giờ này vẫn chưa thanh toán xong xuôi?

Tiêu Phong từ bên ngoài nhìn vào thấy gã kia, dờ người ra, vừa kinh hoàng, vừa tức tối, chỉ trong chớp mắt bao nhiêu nghi vấn trong đầu đều giải quyết được cả. Hôm đó tại khu rừng hạnh ngoại thành Vô Tích, Mã phu nhân lấy ra chiếc quạt mình thường dùng, vu cho ông lên vào nhà họ Mã ăn trộm thư bị rơi lại, cái quạt đó ở đâu ra? ắt phải có ai đó ăn trộm của mình, người đó phải là kẻ thật là thân cận, thế nhưng kẻ đó là ai? Cái bí mật mình là người Khất Đan, đầu kín đã bao nhiêu năm qua, sao lại đột nhiên bị tiết lộ? A Châu cải trang thành Bạch Thế Kính, vốn dĩ không sai một mảy, Mã phu nhân làm sao lại nhìn ra được? Thì ra, kẻ vừa vào phòng chính là Chấp Pháp trưởng lão Bạch Thế Kính của Cái Bang. Mã phu nhân kinh hãi áp ứng:

- Y... y... võ công chưa mất, điểm... điểm huyệt ta rồi.

Bạch Thế Kính nhảy vọt tới, chộp hay tay Đoàn Chính Thuần, lách cách mấy tiếng đã vụn sái cổ tay ông ta. Đoàn Chính Thuần không còn sức nào kháng cự, nội lực Tiêu Phong truyền vào người chỉ giữ được một tí, vừa rút tay về lại trở lại là một phế nhân. Tiêu Phong trông thấy Bạch Thế Kính, trong nhất thời bao nhiêu ý nghĩ dâng trào không còn nghĩ gì tới chuyện ra tay giúp đỡ Đoàn Chính Thuần, lại cũng không ngờ tới việc Bạch Thế Kính ra tay là hạ độc thủ ngay, đến lúc biết được thì hai cô tay Đoàn Chính Thuần đã gãy lìa. Ông nghĩ bụng: Gã này phong lưu hiểu sắc, hôm nay để cho y nếm chút đau khổ cũng tốt, vì nghĩ đến A Châu nên ta sẽ cứu mạng y sau cũng được. Bạch Thế Kính nói:

- Họ Đoàn kia, người kẻ cũng khá đấy, uống phải Thập Hương Mê Hồn Tán mà vẫn còn được mấy phần công phu.

Đoàn Chính Thuần không biết người ở bên ngoài giúp mình là ai, nhưng biết phải là một nhân vật có bản lĩnh thật ghê gớm, tuy trước mắt có thêm một cường địch nhưng có đại viện sau lưng, trong bụng cũng không lo lắng lắm. Ông nghe giọng điệu của Bạch Thế Kính quả là không biết mình có người ám trợ bên hời lại:

- Tôn giá có phải là trưởng lão trong Cái Bang chăng? Tại hạ và tôn giá không hề quen biết, sao lại hạ độc thủ là sao?

Bạch Thế Kính bước tới cạnh Mã phu nhân, đưa tay xoa bóp mấy cái dưới mạng sườn nhưng công phu điểm huyệt của họ Đoàn cực kỳ thần diệu, Bạch Thế Kính tuy võ công không phải là kém nhưng không cách nào giải huyệt được, chau mày hỏi:

- Nàng thấy sao?

Giọng điệu cực kỳ lo lắng. Mã phu nhân đáp:

- Thiếp chỉ thấy tay chân ê ẩm, không cử động được. Thế Kính, chàng ra tay thanh toán y đi, chúng mình chạy cho rồi. Trong căn nhà này... trong căn nhà này, thiếp không muốn ở đây nữa.

Đoàn Chính Thuần đột nhiên cất tiếng cười vang nói:

- Tiểu Khang, nàng... nàng... sao không tiến bộ chút nào cả? Ha ha! Ha ha!

Mã phu nhân mỉm cười nói:

- Đoàn lang, chàng cao hứng nhỉ, chết đến nơi rồi mà vẫn còn cười một cách vui sướng quá.

Bạch Thế Kính bực tức nói:

- Sao ngươi vẫn còn gọi y Đoàn lang là sao? Đồ lằng lộn!

Y vung tay tát trái Mã phu nhân một cái thật mạnh. Khuôn mặt trắng trẻo của mẹ ta lập tức sưng vù, đau đến chảy nước mắt. Đoàn Chính Thuần quát lên:

- Ngừng tay, sao ngươi lại đánh nàng?

Bạch Thế Kính cười khẩy:

- Thứ ngươi làm gì được ta? Thị thuộc về ta, ta thích đánh là đánh, muốn chửi là chửi.

Đoàn Chính Thuần nói:

- Một nữ nhân như hoa tựa ngọc như thế vậy mà ngươi nỡ đánh hay sao? Dẫu có thuộc về ngươi chẳng nữa ngươi cũng phải ngọt nhạt cho nàng vui lòng, để nàng sung sướng chứ!

Mã phu nhân lờm Bạch Thế Kính nói:

- Người ta đối với ta như thế, còn ngươi đối ta như thế nào? Ai lại nóng thế.

Dáng điệu ngữ âm vẫn đầy vẻ lẳng lơ. Bạch Thế Kính lại chửi:

- Đồ đi thối, để xem ta có trị được ngươi không? Họ Đoàn kia, ta ghét có thêm nghe lời ngươi. Ngươi giỏi tài nịnh gái, sao còn để đến nông nỗi này? Thôi, ngày này sang năm là ngày giỗ đầu của ngươi đấy nhé.

Nói xong hung hăng tiến tới, gơ tay định ấn cán dao chủy thủ vào ngực ông ta. Bàn tay Tiêu Phong đã lòn qua lỗ hổng trên tường thò vào, chỉ cần Bạch

Thế Kinh tiến thêm nửa bước là chưởng phong phát ra ngay. Ngay lúc đó, đột nhiên cánh cửa bị một cơn gió giật thổi tới, nghe vù một tiếng, hai ngọn nến lập tức bị kinh phong thổi tắt ngúm, trong phòng lập tức tối đen. Mã phu nhân kinh hãi kêu lên một tiếng, Bạch Thế Kinh biết là có kẻ địch tới nơi, lúc này không còn thì giờ lại giết Đoàn Chính Thuần mà phải nghênh địch trước đã, bèn quát lên:

- Kẻ nào đó?

Y giờ song chưởng lên bảo vệ trước ngực rồi quay người đi ra. Kinh phong đánh tắt hai ngọn nến rõ ràng là do một người võ công cực kỳ cao cường phát ra, nhưng sau khi nến tắt rồi vẫn không thấy động tĩnh gì cả. Bạch Thế Kinh, Đoàn Chính Thuần, Mã phu nhân và Tiêu Phong bốn người ngưng thần, lò mò trong nhà thấy đã thêm một người nữa. Mã phu nhân là người đầu tiên không giữ nổi kêu rú lên:

- Có người kia!

Chỉ thấy người đó chắn ngay cửa, hay tay bỏ xuôi, mặt mũi ra sao không nhìn rõ, chỉ đứng sừng sững không động đậy gì cả. Bạch Thế Kinh quát hỏi:

- Ai đó?

Y tiến lên một bước, người kia vẫn lặng thinh không cử động. Bạch Thế Kinh lại quát:

- Nếu không trả lời, tại hạ sẽ không nể nang gì nữa.

Từ khi thấy người lạ đánh tắt hai ngọn nến, Bạch Thế Kinh biết y võ công cực kỳ cao cường, không dám hấp tấp ra tay. Người kia vẫn bất động, trong đêm tối mờ y trông tựa như ma quỷ. Mã phu nhân lại rít lên:

- Chàng đốt đèn lên nào! Thiếp sợ lắm!

Bạch Thế Kinh quát lại:

- Con đi ngựa kia, đừng có lăm mồm.

Y nói thế là vì chỉ quay sang thấp đèn, lập tức đưa lưng cho địch nhân, thành thử vẫn hai tay giữ thế trên ngực chờ kẻ địch ra tay trước. Ngồi đầu người kia trước sau vẫn đứng yên, hai người cứ thế nhìn nhau một lúc, khoảng thời gian uống một chén trà. Tiêu Phong dĩ nhiên không lên tiếng rồi, cả Đoàn Chính Thuần cũng lặng thinh. Bốn bề tĩnh như tờ, đến nỗi bông tuyết rơi chạm đất cũng còn nghe thấy. Bạch Thế Kinh sau cùng nhịn không nổi kêu lên:

- Các hạ nếu không trả lời, ta đành phải đắc tội.

Y ngừng lại một chút, thấy đối phương vẫn không cựa cựa, thò tay vào túi lấy ra một chiếc dùi thép, tung mình nhảy tới, trong bóng đêm chỉ thấy một ánh sáng lấp loáng, chiếc dùi đã đâm vào ngực người kia. Người đó nghiêng qua tránh được, Bạch Thế Kinh thấy có một luồng gió ép tới, mấy ngón tay y đã chộp vào cổ họng Bạch Thế Kinh. Chiêu đó ra tay thật nhanh, cương chùy của y chưa thu về kịp, mấy ngón tay của địch đã chạm vào yết hầu rồi khiến y hôn bất phự thể, vội nhảy vọt về sau tránh được, run run hỏi:

- Ngươi... ngươi...

Y sợ hãi thực sự không phải vì võ công đối phương cao cường mà là vì chiêu số sử dụng chính là Tỏa Hầu Cầm Nã Thủ. Công phu đó là tuyệt kỹ gia truyền của Mã Đại Nguyên, ngoại trừ con cháu nhà họ Mã không ai biết, chỉ vì Bạch Thế Kinh giao thiệp với Mã Đại Nguyên đã lâu nên biết rõ võ công gia số của y. Lưng Bạch Thế Kinh toát mồ hôi lạnh, chăm chăm nhìn kẻ kia, chỉ thấy y thân hình thật cao, chẳng khác gì Mã Đại Nguyên, nhưng vì bóng tối nên không rõ mặt. Người kia vẫn lạnh lùng như ma như quỷ không nói không rằng. Bạch Thế Kinh thấy cổ mình hơi ngấm ngấm đau, chắc hẳn bị móng tay y quệt phải. Y cố gắng định thần hỏi:

- Tôn giá có phải họ Mã không?

Người kia vẫn như bị điếc không nghe gì. Bạch Thế Kinh quát:

- Con đi ngựa, mau thấp đèn cây lên.

Mã phu nhân nói:

- Thiếp không cử động được, chàng lại đốt đèn đi.

Thế nhưng Bạch Thế Kinh đâu có dám muốn làm gì thì làm để bị người ta thừa cơ tấn công. Y lại nghĩ Người này võ công rõ ràng cao hơn ta, nếu y muốn cứu Đoàn Chính Thuần đâu cần phải đợi ai tới giúp, sao chỉ tấn công một chiêu rồi thôi không truy kích nữa?. Lại một hồi lâu tất cả đều yên lặng. Bạch Thế Kinh đột nhiên nhìn ra một điểm quái lạ của kẻ kia, trong phòng tuy ai nấy không nói năng cử động nhưng tiếng hô hấp vẫn còn, Mã phu nhân cũng thở, Đoàn Chính Thuần cũng thở, chính mình cũng thở nhưng người đối diện lại không thở chút nào. Bạch Thế Kinh nín hơi, nghiêng ngó nghe ngóng, với nội lực và công phu tu tập của y, có thể nghe được tiếng hô hấp của từng người trong phòng nhưng người trước mặt quả không thở gì cả. Một lúc thật lâu sau, người kia vẫn không thở, nếu là người sống thì làm sao có thể không hô hấp? Bạch Thế Kinh có thể nghe thấy cả tiếng tim mình đập, bịch, bịch, bịch... mỗi lúc một rõ, lồng ngực rung động cực mạnh, trái tim tưởng như muốn nhảy ra ngoài, càng không nhẫn nại nổi, quát lên một tiếng, xông vào, chiếc dùi liên tiếp vung lên đâm vào mặt người kia. Người kia khoát tay trái gạt Bạch Thế Kinh ra ngoài, tay phải chộp thẳng vào yết hầu y. Bạch Thế Kinh đã đề phòng đối phương sử dụng Tỏa Hầu Cầm Nã Thủ, liền hợp đầu xuống, lòn dưới nách mà chui ra. Người kia không đuổi theo, vẫn đứng trơ trơ ở ngạch cửa. Bạch Thế Kinh liền giơ dùi lên đâm vào đùi bên trái, y liền vọt lên tránh được. Mã phu nhân thấy người kia thân hình cứng đờ, lúc

nhảy lên đầu gối không co lại gì cả, buột miệng rú lên:

- Quí nhập tràng! Quí nhập tràng!

Chỉ nghe bình một tiếng, gã kia nặng nề rơi bịch xuống. Bạch Thế Kính trong bụng cũng hoảng vía: Người này nếu như là cao thủ võ học, lẽ nào nhảy lên rơi xuống lại vụng về đến thế? Không lẽ trên đời có quí nhập tràng thực hay sao?. Bạch Thế Kính hơi chần chừ nhưng lại xông lên, vụt vụt, chiếc đùi đâm luôn ba nhát vào hạ bàn. Người kia quả nhiên đầu gối không gập lại được, cứ cứng ngắc mà tung lên tung xuống tránh né, xem ra đến bước một bước cũng không được. Bạch Thế Kính đâm bên trái, y nhảy qua bên phải đâm bên phải, y lại tránh qua bên trái. Bạch Thế Kính phát giác được nhược điểm của đối phương rồi, trong lòng bớt sợ nhưng càng lâu càng thấy đây không phải là người còn sống. Lại đâm thêm mấy nhát nữa, đối phương thân pháp tuy vụng về thật nhưng chiêu pháp của mình dù có tinh diệu bao nhiêu vẫn không trúng được y. Bất ngờ y thấy sau ót mình lạnh ngắt, một bàn tay băng giá sờ vào cổ. Bạch Thế Kính hết sức kinh hãi, vùng chui hết sức đâm ngược trở lại nghe soẹt một tiếng nhỏ đã đâm vào khoảng trống không, bàn tay to lớn của kẻ kia đã chụp được gáy y rồi. Toàn thân Bạch Thế Kính liền mềm nhũn không còn cử động được nữa, chỉ còn nước thờ hòng học. Mã phu nhân kêu lớn:

- Thế Kính, Thế Kính, chàng sao rồi?

Bạch Thế Kính nào còn đâu hơi sức mà trả lời, chỉ thấy nội lực toàn thân theo bàn tay to lớn của người kia đang nắm nơi cổ mà tuôn ra. Lại một bàn tay to lớn lạnh ngắt sờ vào mặt y, bàn tay đó quả không phải tay người, không có một chút hơi ấm nào. Bạch Thế Kính nhìn không nổi kêu lên:

- Quí nhập tràng! Quí nhập tràng!

Tiếng kêu của y thật là thê thảm đáng sợ. Bàn tay từ trên trán vuốt xuôi xuống, mọ đến đôi mắt, hai ngón tay sờ sờ vào mí mắt. Bạch Thế Kính sợ đến tưởng chừng có thể ngất đi, đối phương chỉ cần nhấn mạnh một cái thì đôi mắt y đã bị móc ra ngoài. Thế nhưng bàn tay lạnh ngắt đó lại sờ xuống dưới mọ đúng mũi y, rồi xuống dần đến miệng y, từng chút từng chút lần xuống dưới, sau cùng ngừng lại nơi yết hầu. Hai bàn tay lạnh ngắt kia nắm vào cổ họng y, từ từ xiết lại. Bạch Thế Kính kinh hãi không biết bao nhiêu mà kêu, kêu lên:

- Đại Nguyên huynh đệ, tha mạng cho ta! Tha mạng cho ta!

Mã phu nhân rít lên:

- Người... người nói gì thế?

Bạch Thế Kính lại kêu:

- Đại Nguyên huynh đệ, tất cả đều do chủ ý của con đĩ ngựa này, nó bắt ta phải làm, chứ ta... chứ ta có liên can gì đâu.

Mã phu nhân giận dữ nói:

- Chủ ý của ta thì đã sao nào? Mã Đại Nguyên, khi còn sống người là đồ bị thịt, chết rồi còn tác yêu tác quái gì? Bà chẳng sợ gì người đâu.

Bạch Thế Kính thấy khi mình buông lời đổ tội cho người đàn bà thì cổ họng có nói ra một tí nhưng vừa ngậm miệng thì bàn tay lạnh như băng lại từ từ bóp vào, trong bụng hoảng loạn, nghe thấy Mã phu nhân gọi y là Mã Đại Nguyên thì nghĩ ngay con quái vật này là quí nhập tràng hiện về liền kêu lớn:

- Đại Nguyên huynh đệ tha mạng cho ta! Vợ người coi trộm di lệnh của Uông bang chủ, mấy bạn khuyên người tiết lộ bí mật thân thể của Kiều Phong, người nhất định không chịu... mẹ ta... mẹ ta mới có ý hại người...

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 48: Chúc BẠN MẮN VÂN HỮU CỰU MINH

Ngon đèn mờ tỏ câu ân ái,

Tình xưa gọi lại chuyện oan gia.

\*

\* \*

Tiêu Phong choáng váng, ông tuy không tin thế gian này có quí thần, đoán rằng người kia hẳn là một võ học danh gia, cố ý trang thần lộ quí để cho Mã phu nhân và Bạch Thế Kính hoảng hốt, thừa cơ bức vắn hai người khai ra. Quả nhiên Bạch Thế Kính bụng dạ rồi ren đành thú nhận, cứ như lời y thì Mã Đại Nguyên bị hai người giết hại mà Mã phu nhân chính là kẻ chủ mưu. Mã phu nhân sờ dĩ mưu sát thân phụ chính là vì muốn tiết lộ thân thể mình mà Mã Đại Nguyên không chịu. Tại sao bà ta lại hận mình đến thế? Vì có gì không lật đổ mình không xong? Nếu như mẹ muốn trượng phu lên làm bang chủ thì

sao lại giết ông chồng?. Mã phu nhân rít lên:

- Mã Đại Nguyên, ngươi cứ giết ta đi, ta chán cái thứ vô dụng như ngươi lắm rồi, đồ chết nhất, chẳng làm được chuyện gì cho ra hồn!

Chỉ nghe thấy tiếng lách cách nhỏ, chỗ sụn nơi cổ họng Bạch Thế Kính đã bị bóp một miếng. Bạch Thế Kính hết sức vùng vẫy nhưng không sao thoát được khỏi tay của người kia, tiếp theo lại tiếng lách cách nữa, hầu quả đã nát nát. Y gào lên mấy tiếng nhưng miệng không hút khí vào phổi được, hai tay quơ múa rồi tắt thở. Người kia giết chết Bạch Thế Kính rồi, xoay người ra khỏi cửa lập tức không còn thấy hình bóng đâu. Tiêu Phong chợt động tâm nghĩ thầm: Người này là ai nhỉ? Mình phải đuổi theo tìm hiểu cho mình bạch. Ông lập tức phóng mình ra cửa trước, dưới bóng tuyết trắng chiếu sáng, thấy một bóng người mờ mờ đi về hướng đông bắc nếu không phải nhãn lực cực tốt thì thực không thể nào thấy được. Tiêu Phong nghĩ thầm: Người này thân pháp nhanh thật. Ông cúi xuống vỗ lên vai A Tử đang nằm dưới chân, nội lực truyền vào, giải huyết cho cô ta, nghĩ thầm: Mã phu nhân không biết võ công, tiểu cô nương này cứu cha cô ta cũng thừa sức. Ông không kịp giải huyết cho bọn Nguyễn Tinh Trúc, vội vàng rào bước, đuổi theo người kia. Ông ra sức chạy thật nhanh đến khi chỉ còn cách y chừng hơn chục trượng mới nhìn rõ. Người ấy quả đúng là một võ học cao thủ, khi đó không còn cứng đờ chân mà nhảy, bước đi nhanh nhẹn nhẹ nhàng chẳng khác gì lướt trên mặt tuyết. Kinh công của Tiêu Phong vốn từ chùa Thiếu Lâm, lại được Uông bang chủ của Cái Bang dạy dỗ thuần thuộc dương cương, khi ra sức chạy rồi, mỗi lần nhảy xa cả trượng, thân hình vọt lên không trung, lại tung mình tới, tư thức tuy không tiêu sái tuấn nhã nhưng đường dài thật là hiệu quả. Đuổi theo một hồi chỉ còn cách người kia chừng một trượng. Ông đuổi theo chừng tèn tèn một nửa nén nhang, cước bộ người đằng trước đột nhiên tăng vọt lên, chẳng khác gì cánh bướm no gió, xuôi dòng lướt đi, chốc lát đã bỏ cách Tiêu Phong một quãng xa. Tiêu Phong trong bụng kinh hãi thầm: Người này quả là tài ba thật, trong võ lâm phải cao thủ số một số hai, nếu không thể thì làm sao chỉ cất tay là giết được Bạch Thế

Kính. Ông bấm tính trời sinh là một kỳ tài võ học, thụ nghiệp ân sư và Uông bang chủ dĩ nhiên võ học cao lắm rồi, nhưng Tiêu Phong lại thanh xuất ư lâm, hơn xa cả hai sư phụ, dù chiêu nào thật bình thường vào tay ông sử dụng, cũng phát sinh uy lực thật ghê gớm. Những người biết ông thấy vậy đều bảo là do thiên phú mà có, không thể do truyền thụ hay khổ luyện mà được. Chính Tiêu Phong cũng không hiểu do đâu, chỉ thấy chiêu nào học là biết ngay, biết là tính tường, đến khi lâm địch là biến hóa một cách xảo diệu. Thế nhưng ngoài võ học ra, các ngành khác như học hành, nghệ thuật ông đều bình bình không có gì đặc sắc hơn người. Ông bình sinh ít gặp địch thủ, nhiều cường địch nội lực so với ông thâm hậu hơn, chiêu số so với ông biến hóa hơn, nhưng khi đụng nhau, mỗi khi đến khi khấn yếu quan đầu, chỉ một chiêu nửa thức thất bại dưới tay Tiêu Phong. Thế nhưng tuy thua mà vẫn tâm phục khẩu phục, biết mình không phải là địch thủ nên trước nay chưa có ai đi kiếm ông để rửa hờn. Đến bây giờ Tiêu Phong gặp một địch thủ khinh công cao cường như thế, hùng tâm trời dậy, gia tăng cước bộ, chạy vọt lên. Hai người một trước một sau chạy vùn vụt về hướng đông bắc nhưng Tiêu Phong thùy chung vẫn không sao đuổi kịp mà người kia cũng không thể nào chạy thoát. Một giờ, rồi hai giờ sau, hai người đã chạy trên một trăm dặm nhưng khoảng cách hai bên vẫn như cũ. Lại thêm hơn nửa giờ nữa, trời bắt đầu tang tảng sáng, cơn mưa tuyết cũng đã dứt, Tiêu Phong nhìn thấy xa xa nơi triền núi có một tòa thị trấn, nhà cửa san sát như bát úp, lại nghe gà gáy te te hết chỗ nọ đến chỗ kia, cơn thèm rượu nổi lên bèn kêu:

- Vị huynh đài ở trước mặt ời, ta mời người uống hai chục bát rượu, rồi lại chạy thi, được chăng?

Người kia không trả lời, lại càng chạy nhanh hơn. Tiêu Phong cười nói:

- Ngươi ra tay hạ thủ tên gian đồ Bạch Thế Kính, quả thực anh hùng lắm sao, Tiêu Phong xin chịu thua khinh công không bằng được. Hai người mình đi mua rượu uống chứ không ti thí nữa, được không?

Ông một mặt nói, chân vẫn chạy không chậm lại chút nào. Người kia đột nhiên ngừng lại nói:

- Kiều Phong uy chấn giang hồ, quả nhiên danh bất hư truyền. Ngươi mồm nói mà vẫn vận dụng được chân khí như thường, thực là anh hùng, thực là hào kiệt.

Tiêu Phong nghe giọng ông ta mơ hồ không rõ, nhưng nghe có vẻ già nua, tuổi tác xem ra lớn hơn mình nhiều bèn nói:

- Tiền bối quá khen. Văn bối với cao, định kết giao bằng hữu với tiền bối, không biết có chê bỏ không?

Người kia thờ dài:

- Già rồi, không còn được việc gì nữa. Ngươi đừng đuổi theo nữa, chỉ thêm một giờ là ta thua ngươi rồi.

Nói xong chậm rãi đi thẳng. Tiêu Phong định vọt lên nói chuyện thêm nhưng chỉ mới một bước nghĩ bụng Y bảo ta đừng đuổi theo nữa. Ông lại nghĩ đến mình bị quần hào Trung Nguyên coi chẳng vào đâu, e rằng người này cũng khinh thị thù ghét người Khất Đan, lập tức dừng bước, mắt nhìn theo bóng y dần dần mất hút vào sau khu rừng cây, trong bụng cảm thán: Người này khinh công thật cao, nội lực lại dài, tiếc thay không được thấy mặt y. Ông lại nghĩ: Tiếng nói của y mơ hồ, hiển nhiên có ý trầm giọng xuống để cho ta khỏi nhận được khẩu âm. Đến cả tiếng nói y còn không muốn mình nhận ra, huống chi là nhìn mặt?. Ông bần thần một lúc rồi mới đi vào thị trấn, đến một tửu điểm nhỏ mua rượu ngồi uống, cứ uống một hai bát lại vỗ bàn chắc lưỡi:

- Hào nam nhi! Hào hán tử, ôi, tiếc thật, tiếc thật!

Ông ta nói hào nam nhi, hào hán tử là khen ngợi người kia võ công cao cường, giết Bạch Thế Kính mười phần ổn thỏa, còn luôn mồm tiếc thật là than thở mình không được cùng y kết giao. Ông xưa nay yêu bạn bè như tính mạng, lần này bị đuổi ra khỏi Cái Bang, kết thâm cừu với quần hào Trung Nguyên, bao nhiêu bạn bè trước đây nay mất sạch, trong bụng mười phần u uất, buồn phiền, hôm nay vô tình gặp một người võ công không kém gì mình, nhưng vô duyên không làm quen được, đành uống rượu tiêu sầu. Thế nhưng bao nhiêu nghi vấn tích kết trong lòng nay đã giải quyết, trong lòng cũng có phần nhẹ nhõm. Uống đến hơn hai chục bát cũng đã ngà ngà liền đi ra, nghĩ thầm: Đoàn Chính Thuần không biết ra sao? Bọn Nguyễn Tinh Trúc, Tàn Hồng Miên bị ta điểm huyết, mình phải quay lại giải cứu mới được. Nghĩ vậy ông liền rào bước chạy trở về. Khi trở về ông không thi triển toàn lực nên chậm hơn nhiều, đến nhà họ Mã thì đã quá ngọ. Trên bãi tuyết bên ngoài nhà không còn một ai, bọn Nguyễn Tinh Trúc đều không còn nữa, chắc là A Tử đã bồng họ vào trong nhà. Ông đẩy cửa bước vào, thấy xác Bạch Thế Kính còn nằm bên cạnh cửa, Đoàn Chính Thuần không thấy đâu, bên cạnh giường một người đàn bà nằm phục đó, người đầy những máu, chính là Mã phu nhân. Bà ta nghe thấy tiếng chân người vội quay đầu ra, thều thào nói:

- Thôi làm ơn làm phước, mau lên, người mau giết ta cho rồi!

Tiêu Phong thấy bà ta mặt xám xịt, chỉ qua một đêm mà dường như già đi đến hai ba chục tuổi, trông thật xấu xí bèn hỏi:

- Đoàn Chính Thuần đâu?

Mã phu nhân đáp:

- Cứu y đi rồi, con... con ác nhân đó! A!

Đột nhiên mặt ta kêu thét lên, thanh âm sắc nhọn như đâm vào tai. Tiêu Phong không ngờ đến, giật mình nhảy nhồm lên, lùi lại một bước hỏi:

- Bà sao thế?

Mã phu nhân hồn hèn:

- Người... người là Kiều... bang chủ?

Tiêu Phong gượng cười:

- Ta không còn là bang chủ Cái Bang từ lâu rồi. Không lẽ bà không biết hay sao?

Mã phu nhân nói:

- Đúng rồi, ông là Kiều bang chủ. Kiều bang chủ, xin ông làm ơn làm phước, mau giết ta đi.

Tiêu Phong chau mày nói:

- Ta không định giết bà. Bà mưu sát thân phu, trong Cái Bang sẽ có người đến lo liệu chuyện này.

Mã phu nhân van nài:

- Ta... ta chịu không nổi nữa rồi, con nhãi khốn kiếp đó thủ đoạn độc ác quá, ta... ta ra mà rồi cũng không tha cho nó đâu. Người... người xem... người ta thì biết.

Bà ta nằm phục ở nơi khuất nẻo tối tăm, Tiêu Phong nhìn không rõ, nghe nói thế bèn đi ra mở cửa sổ để cho ánh nắng chiếu vào trong nhà, vừa liếc mắt nhìn xuống, không khỏi rùng mình. Chỉ thấy Mã phu nhân, đầu vai, cánh tay, ngực, đùi chỗ nào cũng bị ai đó dùng dao rạch, trên vết thương đầy kiến bu vào. Tiêu Phong nhìn những chỗ bị thương biết ngay tứ chi và những khớp xương trên người, các đường gân đều bị cắt đứt cả rồi, không còn cử động gì được, không phải như điểm huyết mà bảo là giải huyết xong lại cử động bình thường, còn cân mạch đứt hết rồi thì không có cách nào chữa từ nay thành một người tàn phế. Thế nhưng tại sao trên vết thương lại đầy những kiến thế kia? Mã phu nhân thều thào nói:

- Con nhãi khốn kiếp cắt đứt gân cốt tay chân ta rồi lại lấy dao rạch đầy người, đem... đem nước đường... nước đường bôi lên, bảo là để dụ cho kiến bu khắp người ta, cho ta đau đớn, khổ khổ vài ngày, để ta sống không được, chết... không xong.

Tiêu Phong biết rằng chỉ cần nhìn thấy vết thương của bà ta một lần nữa là sẽ buồn mửa ngay. Tuy ông không phải là người yếu lòng nhưng sát nhân phóng hỏa, làm gì phải làm cho xong, còn dùng phương cách ác độc hành hạ kẻ địch thì không làm được, thờ dài một tiếng, quay xuống bếp xách lên một thùng nước to, dội lên người bà ta để cho khỏi bị cái khổ bày kiến vậy quanh căn xé. Mã phu nhân nói:

- Cảm ơn người, người quả là có lòng tốt. Ta không sống được nữa rồi, người làm ơn làm phúc, một đao giết ta cho xong.

Tiêu Phong hỏi:

- Thế ai... ai rạch trên người bà đó?

Mã phu nhân nghiêng răng hàm hực nói:

- Là con nhãi khốn kiếp chứ còn ai, nó tuổi còn nhỏ, chỉ chừng mười lăm mười sáu, mà sao bụng dạ tàn ác đến thế...

Tiêu Phong thất kinh kêu lên:

- Là A Tử ư?

Mã phu nhân đáp:

- Chứ còn ai, ta nghe con giặc cái kia gọi nó, bảo nó giết ta đi cho xong. Thế nhưng cái con nhãi khốn kiếp A Tử lại muốn hành hạ ta chậm chậm để báo thù cho phụ thân, để cho mẫu thân hả giận, bắt ta chịu muôn vàn khổ sở...



Tiêu Phong nghĩ thầm: Ta chỉ sợ Tần Hồng Miên và Nguyễn Tinh Trúc nổi cơn ghen, ra tay liền giết Mã phu nhân ngay, bà ta chết rồi ta không còn ai để hỏi. Ngờ đâu con tiểu a đầu A Tử lại tàn nhẫn độc ác đến thế. Ông chau mày nói:

- Đoàn Chính Thuần trước kia có tình ý với bà, tuy bà muốn giết ông ta nhưng không lẽ thấy con gái tàn ác như thế lại không ngăn cản hay sao?

Mã phu nhân đáp:

- Khi đó y còn hôn mê bất tỉnh, nhân sự bất tri, cũng bởi Thập Hương Mê Hồn Tán mà ra.

Tiêu Phong gật đầu đáp:

- Thì ra là thế. Ông ta là một hảo hán trái phải trắng đen minh bạch, lẽ nào dung túng cho con gái làm chuyện ngang ngược như thế bao giờ? Ôi, thế còn mấy người đàn bà kia thì sao?

Mã phu nhân rên rỉ:

- Đừng hỏi nữa, đừng hỏi nữa, mau giết ta đi.

Tiêu Phong hừ một tiếng nói:

- Nếu bà không trả lời ta cho đáng hoàng, ta sẽ lại lấy mật bôi lên vết thương, phui tay bỏ đi, để bà sống chết sao mặc kệ.

Mã phu nhân đáp:

- Bọn đàn ông các người... đũa nào cũng lang tâm ác độc...

Tiêu Phong nói:

- Thế thủ đoạn của bà mưu hại Mã đại ca không ác độc hay sao?

Mã phu nhân lạ lùng:

- Người... người làm sao mà biết? Ai nói cho người nghe vậy?

Tiêu Phong lạnh lùng đáp:

- Ta hỏi bà chứ không phải bà hỏi ta. Bà cầu xin ta chứ không phải ta cầu xin bà. Nói mau!

Mã phu nhân nói:

- Thôi được, để ta nói hết cho người nghe. Con tiểu tiện nhân A Tử trừng trị ta, mẹ nó luôn mồm quát mắng bảo thôi nhưng con nhãi khốn kiếp đó chỉ cười hi hi không nghe. Mẹ nó bị người ta điểm trúng huyết đạo, có muốn cử động cũng không được. Chẳng bao lâu, có năm sáu thủ hạ của Đoàn Chính Thuần tới nơi, A Tử mới ôm cha nó, mẹ nó và mẹ con Tần Hồng Miên từng người một ra khỏi nhà, nhưng không cho ai vào để họ khỏi nhìn thấy ta. Thủ hạ của Đoàn Chính Thuần có mang theo ngựa cưỡi, nên đón bọn chúng đi mất.

Tiêu Phong gật đầu, nghĩ bụng: Đoàn Chính Thuần do bộ thuộc đưa đi rồi, Nguyễn Tinh Trúc ba người tuy huyết đạo bị đóng nhưng chỉ sau vài giờ sẽ tự động giải khai, những người đó mình không cần để ý tới làm gì. Mã phu nhân nói:

- Ta nói hết cho người nghe rồi, người ... người mau mau giết ta đi.

Tiêu Phong nói:

- Bà nói hết rồi, có thật thế không? Muốn chết ư? Cũng chẳng dễ! Muốn sống ư? Cũng khó lắm. Bà vì có gì mà lại giết Mã đại ca?

Mã phu nhân mắt lộ hung quang, hậm hực nói:

- Người không hỏi không được hay sao?

Tiêu Phong đáp:

- Đúng thế, không hỏi không được. Ta là một người đàn ông lòng dạ cứng cỏi, không có chuyện thương hại bà đâu.

Mã phu nhân hừ một tiếng nói:

- Người đương nhiên là lòng dạ cứng cỏi rồi, chẳng nói tưởng ta không biết hay sao? Hôm nay ta thành nông nổi này, cũng đều ở người mà ra. Người ngạo mạn tự đại, là đồ chó má không coi ai vào đâu. Thứ Khất Đan Hồ Lỗ không bằng con chó con heo, người chết xuống mười tám tầng địa ngục, ngày ngày ác quỷ hành hạ người. Dùng mật bôi vào vết thương ta thì có gì mà không dám? Người là đồ chó đẻ, là quân đồ tiện... Mụ ta càng chửi càng độc địa, hiển nhiên trong lòng tích súc oán hận đã lâu, không phát tiết không xong, càng chửi càng tuôn ra những lời bẩn thỉu của quân đầu đường xó chợ,

có lộp có lang không sao tưởng nổi. Tiêu Phong từ nhỏ đã lẫn lộn với bọn Cái Bang, những lời thô tục nghe đã quen tai, mỗi khi uống rượu vào cũng thường cùng bọn ăn mày văng tục văng rác, nhưng bây giờ quả thực không ngờ Mã phu nhân vốn dĩ hết sức tư văn, thanh nhã, lại biết chửi một cách độc địa tàn ác đến thế, toàn những lời trước nay ông chưa từng nghe thấy bao giờ. Ông chẳng nói chẳng rằng, đợi cho bà ta chửi cho sượng miệng, mặt vốn tái mét, chửi bới một hồi càng lúc càng hăng thành đỏ gay, ánh mắt đầy vẻ hả hê. Bà ta chửi thêm một chập nữa, tiếng nói nhỏ dần, sau cùng nói:

- Thăng câu tặc Kiều Phong kia, người hại ta đến nước này, để sau này xem quả báo thế nào.

Tiêu Phong bình tĩnh nói:

- Chửi xong chưa?

Mã phu nhân đáp:

- Tạm thời không chửi nữa, để ta nghỉ một chút rồi chửi tiếp. Người là thứ chó đẻ không cha không mẹ, bà còn tí hơi nào là bà còn chửi, chửi không bao giờ thôi.

Tiêu Phong nói:

- Được rồi, bà cứ chửi đi. Lần đầu tiên ta gặp bà là ở nơi rừng hạnh ngoài thành Vô Tích, lúc đó Mã đại ca đã bị giết rồi, còn trước đó ta không hề biết bà là ai, sao lại bảo là ta hại bà cho nên mới có ngày nay?

Mã phu nhân căm tức đáp:

- Há, người bảo nơi rừng hạnh ngoài thành Vô Tích lần đầu tiên gặp ta, chính là câu đó, phải lắm, chính là thế đó. Người tự cao tự đại, ngạo mạn cho rằng mình là người võ công số một trên đời, con mẹ người chứ!

Tiếp theo bà ta lại luôn mồm chửi bới một thôi một hồi không ngừng. Tiêu Phong để cho bà ta tha hồ rửa xả, đến khi không còn hơi sức mới hỏi:

- Chửi đủ chưa?

Mã phu nhân hậm hực đáp:

- Ta không bao giờ đủ cả, người... người là đồ có mắt như mù, dù cho người có là hoàng đế, cũng chẳng đâu vào với đâu nữa là.

Tiêu Phong đáp:

- Đúng thế, dẫu ta có là hoàng đế thì cũng có vào đâu? Ta trước nay có bao giờ cho rằng mình thiên hạ vô địch, mới rồi... mới rồi người kia, võ công cũng còn hơn ta nhiều.

Mã phu nhân chẳng cần biết ông đang nói tới ai, chỉ vẫn xoen xoét chửi bới thêm một chập nữa mới nói:

- Người bảo là ngoài thành Vô Tích là lần đầu thấy mặt ta, hừ, còn hội trăm hoa trong thành Lạc Dương người cũng chưa gặp ta hay sao?

Tiêu Phong ngạc nhiên, Bách Hoa hội trong thành Lạc Dương đã hai năm trước rồi, ông cùng các anh em Cái Bang cùng phó hội, đồ quyền uống rượu, một bữa say sưa thoải mái nhưng nào có nhớ đã từng gặp bà ta

lần nào đâu, liền hỏi:

- Lần đó Mã đại ca cũng đến nhưng có đem bà đến gặp ta bao giờ đâu?

Mã phu nhân chửi liền:

- Người là cái thá gì? Chẳng qua chỉ là đầu đảng của bọn ăn mày ăn nhặt chứ có chó gì đâu? Hôm đó trong ngày hội trăm hoa, ta đứng bên cạnh bụi thược dược vàng, bao nhiêu anh hùng hảo hán, có ai không ngơ ngẩn nhìn ta? Có ai nhìn ta mà không hồn vía lên mây? Chỉ có mình người tự cho là anh hùng hảo hán không tham nữ sắc, đến nhìn thẳng cũng chẳng thèm ngó ngang đến ta. Nếu quả như người không thấy ta thì không nói gì, ta cũng chẳng trách. Người rõ ràng trông thấy, vậy mà thị nhị bất kiến, chỉ đảo mắt qua chẳng thèm ngừng lại chút nào, xem ta có khác gì với bọn con gái ngoài đường? Đồ đạo đức giả, thứ quân vô sỉ mặt dày không biết thẹn.

Tiêu Phong mới hơi hiểu ra bèn nói:

- Thì ra thế, ta nhớ ra rồi, hôm đó ở bên cạnh khóm thược dược, hình như có vài phụ nữ, lúc đó ta chỉ lo việc uống rượu, hỏi đâu mà đi xem mẫu đơn thược dược, đàn ông đàn bà làm gì? Giá thử như bậc nữ lưu anh hiệp tiền bối, ta đương nhiên chạy lại bái kiến. Còn bà là bậc chị dâu, ta không nhìn bà, cũng có gì gọi là đại thất lễ? Có sao bà lại hậm hực thù hận về chuyện đó?

Mã phu nhân hậm hậm nhìn ông nói:

- Thế người có mắt không trông à? Bao nhiêu anh hùng hảo hán vang danh thiên hạ ai cũng nhìn ta từ đầu đến chân ngắm nghía một hồi, bao nhiêu người đức cao vọng trọng, dù không dám nhìn thẳng vào mặt ta, cũng chờ khi người khác không để ý, liếc trộm ta vài cái. Chỉ mình người... hừ, hơn một nghìn

đàn ông trong hội trăm hoa, chỉ có mình người từ đầu chí cuối không thèm nhìn ta. Người là đại đầu não của Cái Bang, là anh hùng hảo hán thiên hạ nghe danh. Trong hội Bách Hoa thành Lạc Dương, đàn ông dĩ nhiên người đứng đầu, còn trong đàn bà thì ta là số một, người lại không thèm nhìn ta vài cái thì ta còn cho là mình đẹp được nữa hay không? Hơn nghìn đàn ông kia vì ta mê mẩn tâm thần thì ta cũng có còn hả lòng hả dạ được không?

Tiêu Phong thờ dài một tiếng nói:

- Ta từ nhỏ không thích lăng nhăng tán tỉnh đàn bà con gái, tuổi càng lớn càng ít nhìn nữ nhân chứ nào có phải chỉ mình bà đâu. Có người đẹp gấp trăm lần bà, ta lúc đầu cũng không để ý, mãi đến sau này, thì đã chậm mất rồi...

Mã phu nhân rít lên:

- Cái gì? Có con đàn bà đẹp gấp trăm lần ta? Ai thế? Ai thế?

Tiêu Phong đáp:

- Là con gái Đoàn Chính Thuần, chị của A Từ.

Mã phu nhân nhỏ toẹt một bãi nước bọt nói:

- Tưởng gì, thứ đàn bà đề tiện nói đến cho bản mồm...

Bà ta chưa dứt câu, Tiêu Phong liền nắm ngay tóc nhấc lên giáng xuống sàn một cái thật mạnh nói:

- Người còn nói nửa câu bất kính đối với nàng, hừ, ta sẽ cho người biết tay ta.

Mã phu nhân bị ông lăng một cái tưởng chừng muốn ngắt đi, xương cốt toàn thân kêu lục cục, đột nhiên cất tiếng cười vang nói:

- Hóa ra... hóa ra Kiều đại anh hùng của chúng ta, Kiều đại bang chủ, cũng đã bị con nhỏ đó chà rồi, ha ha, ha ha, tức cười đến chết được. Người mất chức bang chủ Cái Bang liền tính ngay chuyện cưới công chúa Đại Lý làm phò mã. Kiều bang chủ, vậy mà ta tưởng đàn bà nào người cũng không thèm nhìn chứ.

Kiều Phong hai gối nhún xuống ngồi phịch xuống ghế, chậm rãi nói:

- Ta chỉ mong được nhìn nàng một lần nữa, có điều... có điều... không còn làm sao gặp lại được.

Mã phu nhân cười khẩy nói:

- Sao thế? Người muốn lấy nó, bằng một thân võ công như người mà không lẽ không giành được nó hay sao?

Tiêu Phong lắc đầu không đáp, một hồi lâu sau mới nói:

- Dù có tài cán bằng trời, cũng không giành nàng lại được nữa.

Mã phu nhân mừng lắm, hỏi gặng:

- Sao thế? Ha ha! Ha ha!

Tiêu Phong nói nhỏ:

- Nàng chết rồi!

Mã phu nhân im bật, trong lòng hơi hối hận, cảm thấy gã Kiều bang chủ ngạo mạn, tự cao tự đại này có ba phần đáng thương nhưng lập tức đổi thành vui mừng, khuôn mặt càng lúc càng thích chí. Tiêu Phong thấy khuôn mặt rạng rỡ của bà ta liền hiểu ngay, mình càng đau lòng mụ càng sung sướng liền đứng dậy nói:

- Người mưu sát thân phụ, chết cũng đáng lắm, còn gì để nói hay không?

Mã phu nhân nghe ông ta định giết mình, đột nhiên sợ hãi, van nài:

- Người... người tha cho ta, đừng giết ta.

Tiêu Phong đáp:

- Được, ta cũng chẳng cần ra tay.

Ông xoay người đi ra. Mã phu nhân thấy ông ta không quay đầu nhìn lại, trong lòng phần nộ, lớn tiếng chửi:

- Kiều Phong, đồ chó má, năm xưa ta hận người không thèm nhìn ta lấy một lần, nên mới xúi Mã Đại Nguyên khai gốc tích của người ra. Mã Đại

Nguyên nhất định không chịu, ta mới bảo Bạch Thế Kính giết Mã Đại Nguyên. Ngươi... ngươi hôm nay cũng không vì ta xiêu lòng chút nào cả.

Tiêu Phong quay đầu lại, lạnh lùng đáp:

- Ngươi mưu sát thân phụ cũng chỉ vì ta không chịu nhìn ngươi ư? Hừ, ngươi bịa ra một chuyện lấy bàn tay che mặt trời như thế, ai mà tin cho được.

Mã phu nhân nói:

- Ta sống chết chỉ trong khoảnh khắc, đối gạt ngươi làm gì nữa? Ngươi coi thường ta, ta còn cách gì khác nữa đâu? Chỉ vì trong lòng ta hận ngươi mà thôi. Không nói gì lữ ân này xem ngươi như thần như thánh, khắp thiên hạ còn ai dám động đến ngươi? Thế nhưng trời cao có mắt, xui khiến cho ta hôm đó thấy được di thư của Uông bang chủ trong cái rương sắt của Mã Đại Nguyên. Muốn xem trộm lá thư bên trong mà không làm tổn thương đến dấu si khảm bên ngoài, rồi lại bỏ trở vào như cũ thật đâu có khó gì? Ta xem lá thư biết được sự tình, ngươi xem trong lòng có sợ hãi không? Ha ha, thật đúng là cơ hội bằng vàng để ta trút nỗi căm hờn, ta phải cho ngươi thân bại danh liệt, không còn ra vẻ ta đây, anh hùng hảo hán gì nữa. Ta mới xúi Mã Đại Nguyên trước mặt mọi người tố cáo ra, để cho ai cũng biết ngươi là giống Khất Đan Hồ Lỗ, không cho ngươi làm bang chủ Cái Bang nữa, khiến ngươi không còn đất sống ở Trung Nguyên, đến mạng cũng khó mà còn giữ được.

Tiêu Phong thấy mẹ ta không còn động đậy được nữa, chẳng còn cách gì có thể hại người nhưng những lời ác độc từng câu lọt vào tai, không khỏi lạnh người, hừ một tiếng nói:

- Mã đại ca không nghe lời ngươi nên ngươi giết y chứ gì?

Mã phu nhân đáp:

- Đúng thế, y đã không những không nghe lời lão nương, ngược lại còn hung hăng chửi ta một trận, bảo là từ nay không cho ra khỏi cửa, nếu như tiết lộ một tiếng thì sẽ băm vằm bà ra. Y trước nay đối với gái này đòi gì được nấy, có bao giờ dám hăng tiết vệt như thế đâu? Ta vốn nào có coi y ra chỗ gì, vậy mà y dám hỗn với ta như thế thì lão nương phải cho y biết tay. Hơn một tháng sau Bạch Thế Kính đến chơi, hôm đó mười bốn tháng tám, y đến ở lại qua ngày Trung Thu. Y liếc ta một cái, lại một cái nữa, hừ hừ, thằng cha già dê. Ta thả cho thằng cha mấy bận khiến lão dê xồm mê tít. Ta mới bảo cha già dê giết tên vô tích sự Mã Đại Nguyên, y không chịu, ta dọa sẽ kêu lên là y cưỡng gian ta. Lão tặc đó ở bên ngoài lúc nào cũng ra vẻ thiết diện vô tư, thế mà với lão nương, có còn chuyện xấu xa bẩn thỉu nào mà không làm? Ta mới bảo y: Chàng giết Mã Đại Nguyên rồi, tiện thiếp từ nay thuộc về chàng. Nếu không chịu thì chàng chỉ một chưởng đánh tiện thiếp chết tươi là xong. Y đòi nào lại bỏ ta được chỉ đành giết Mã Đại Nguyên.

Tiêu Phong thở hắt ra, nói:

- Bạch Thế Kính là một hán tử đánh thép như thế, vậy mà bị hại về tay ngươi. Ngươi... ngươi cũng cho Mã huynh đệ uống Thập Hương Mê Hồn Tán, sau đó mới bảo Bạch Thế Kính bóp nát yết hầu y, giả làm Cô Tô Mộ Dung dùng Tỏa Hồn Cầm Nã Thủ giết y chứ gì?

Mã phu nhân đáp:

- Đúng thế, ha ha, có gì mà không phải? Có điều Cô Tô Mộ Dung gì gì đó, ta làm sao mà biết, đó là thằng cha già dịch nghĩ ra.

Tiêu Phong gật đầu, Mã phu nhân nói tiếp:

- Ta bảo cha già dê đứng ra tiết lộ thân thế bí mật của ngươi. Ôi, cha già dịch đó vậy mà vẫn còn giữ nghĩa khí, bị ta ép quá, rút dao ra toan tự tận. Được rồi, ta đành tha cho y, đi kiếm thằng cha chết dở sống dở Toàn Quan Thanh. Bà chỉ cho nó ngủ với bà ba đêm là bảo gì nghe nấy, hung hăng vỗ ngực nhận lo liệu mọi việc nhất định thành công. Lão nương tính toán nếu chỉ một mình thằng cha Toàn Quan Thanh thì không lật đổ được ngươi nên mới đi mời Từ trường lão ra mặt. Về sau thế nào thì ngươi biết rồi, ta chẳng cần phải nói nữa!

Cái màn bí mật của nghi vấn cuối cùng trong lòng Tiêu Phong thế là đã được vén lên, vì có gì mà Toàn Quan Thanh chủ mưu phản mình trong khi Bạch Thế Kính lại bị loạn đảng bắt giữ, bèn hỏi:

- Cái quạt của ta là do Bạch Thế Kính ăn trộm phải không?

Mã phu nhân đáp:

- Không phải thế. Cha già dê nói là bằng giá nào y cũng không làm điều gì không phải với ngươi. Đó là Toàn Quan Thanh dụ được Trần trường lão xiêu lòng, đợi ngươi rời khỏi nhà bèn vào phòng ăn cắp đem ra.

Tiêu Phong nói:

- Đoàn cô nương giả làm Bạch Thế Kính, mặc dù không sai một mảy nhưng cũng vì thế mà ngươi nhìn ra sơ hở phải không?

Mã phu nhân lạnh lùng hỏi lại:

- Con bé đó là con gái Đoàn Chính Thuần đấy à? Là người trong mộng của ngươi đấy ư? Nó có đẹp thật không?

Tiêu Phong không đáp, ngừng đầu nhìn về phía chân trời xa. Mã phu nhân nói:

- Con... con bé đó làm ta sợ đến mất vía, còn nói gì rằm tháng tám, chính là ngày giỗ Mã Đại Nguyên. Thế nhưng về sau ta nói mấy câu hoa nguyệt, nói

trắng trên trời vừa tròn vừa sáng, hôm đó cha già dè đáp lại là Cái bánh dầy ở trên người nàng kia, còn tròn hơn trắng hơn trắng trên trời. Ta hỏi con bé đó bánh Trung Thu thích bánh dẻo hay bánh nướng, hôm đó cha già dịch nói là: "Cái bánh dầy trên người nàng, dĩ nhiên là vừa dẻo vừa ngọt hơn mặt rồi". Đoàn cô nương trả lời chẳng đâu ra đâu nên lập tức ta nhìn thấy chỗ sơ hở ngay.

Tiêu Phong lập tức hiểu ra tại sao hôm đó Mã phu nhân đột nhiên nói qua chuyện trăng tròn và bánh Trung Thu, thì ra tối hôm mười bốn tháng tám năm ngoái, mẹ ta và Bạch Thế Kính thông gian, hai người ăn nói những chuyện nhảm nhí. Mã phu nhân cười sảng sặc nói:

- Kiều Phong, người giả trang thật tệ hết sức, ta vừa biết con nhãi đó là đồ giả mạo, nghĩ lại hình dáng ăn nói của nhà ngươi, hi hi, có gì mà không biết là Kiều Phong? Ta đang muốn giết Đoàn Chính Thuần, mượn luôn tay ngươi làm việc đó.

Tiêu Phong nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Đoàn cô nương vì nhà ngươi mà chết, món nợ đó ta sẽ tính vào ngươi.

Mã phu nhân đáp:

- Thì chính nó đến đánh lừa ta trước chứ nào có phải ta đến đánh lừa nó đâu, ta bắt quá chỉ tương kế tựu kế mà thôi. Nếu như nó chẳng đi tìm ta, đợi đến khi Bạch Thế Kính lên làm bang chủ Cái Bang rồi, ta sẽ có cách khiến cho Cái Bang và họ Đoàn Đại Lý gây thù chuốc oán, gã Đoàn Chính Thuần kia, hừ, sớm muộn rồi cũng không thoát khỏi tay ta.

Tiêu Phong nói:

- Ngươi quả là ác độc! Chồng mình cũng giết, đàn ông đã từng tư tình với ngươi, ngươi cũng giết; cả người không đến nhìn dung mạo ngươi, ngươi cũng muốn giết nữa.

Mã phu nhân đáp:

- Đàn bà đẹp trước mắt, không nhìn thì nhìn gì? Chẳng lẽ ta không đẹp hay sao? Trên đời này chỉ có ngươi là kẻ vờ vịt, là đồ nguy quân tử.

Mẹ ta nói đến điều mình đặc ý hai má đỏ hồng, hết sức phấn chấn, nhưng thể lực càng lúc càng suy, nói được một câu lại thở hổn hển. Tiêu Phong đáp:

- Câu cuối cùng ta hỏi ngươi đây, cái gã "đàn anh đứng đầu" viết thư cho Uông bang chủ là người nào thế? Ngươi đã đọc lá thư đó rồi, hẳn phải biết ai là người thụ danh.

Mã phu nhân cười khẩy đáp:

- Ha ha, ha ha, Kiều Phong ơi là Kiều Phong, cuối cùng thì ngươi phải năn nỉ ta hay là ta phải năn nỉ ngươi? Mã Đại Nguyên chết rồi, Từ trường lão chết rồi, Triệu Tiền Tôn chết rồi, Thiết Diện Phán Quan Đôn Chính chết rồi, Đàm công, Đàm bà chết rồi, Trí Quang đại sư núi Thiên Thai cũng chết rồi. Trên đời này bây giờ chỉ còn mình ta và chính "đàn anh đứng đầu" là biết được y là ai thôi.

Tìm Tiêu Phong càng đập nhanh hơn, nói:

- Đúng thế, sau cùng Kiều Phong phải cầu khẩn bà, xin phu nhân cho tôi biết tên người đó.

Mã phu nhân đáp:

- Mạng ta chỉ còn trong khoảnh khắc, ngươi có cái gì đền đáp ta không?

Tiêu Phong đáp:

- Nếu sức Kiều mỗ có thể làm được, phu nhân sai bảo chuyện gì cũng nhất quyết tuân hành.

Mã phu nhân mỉm cười đáp:

- Ta còn mong gì nữa? Kiều Phong, ta hận ngươi không đến chăm chú nhìn ta, để đến nỗi gây ra thành bao nhiêu tai họa, ngươi muốn ta cho ngươi biết tên của "đàn anh đứng đầu" cũng không khó khăn gì, chỉ cần ôm ta vào trong lòng, đắm đắm nhìn ta một lúc thật lâu thôi.

Tiêu Phong nhẩn tít lông mày lại thực tình không muốn chút nào, thế nhưng quả đúng là trên đời chỉ một mình mẹ ta là biết được cái đại bí mật này thôi, mỗi huyết hải thâm cừu của mình, chỉ toàn nhờ vào nơi miệng bà ta nói ra mấy tiếng, không nói chuyện bà ta bảo mình làm cực kỳ khó khăn, mà đâu có chuyện cực kỳ xấu xa bi ôi, thì cũng phải miễn cưỡng mà làm. Bà ta mạng chỉ còn như mảnh treo chuông, lúc nào cũng có thể tắt thở, uy hiếp bức bách, lấy lợi mà dụ tất cả đều vô ích. Ông nghĩ thầm: Nếu như ta câu chấp không chịu, một khi bà ta thở hắt ra rồi thì người giết cha giết mẹ ta là ai, từ nay không bao giờ biết được nữa. Ta ôm bà ta nhìn một lát thì đã sao?.

Ông bèn nói:

- Được rồi, ta bằng lòng.

Ông khom người bồng bà ta vào lòng, đôi mắt đắm đắm nhìn vào mặt Mã phu nhân. Lúc đó mặt bà ta đầy vết máu, lại dính tèm lem đất cát bụi bặm, qua

một đêm chịu bao nhiêu dầy vò dọa dầy, dung sắc tiều tụy thật là khó coi. Tiêu Phong ôm bà ta cực kỳ miễn cưỡng, nhìn thấy thần tình như vậy, không khỏi cau mặt lại. Mã phu nhân giận dữ nói:

- Cái gì? Ngươi chán ghét không muốn nhìn ta, phải chăng?

Tiêu Phong đành trả lời cho xuôi:

- Không đâu!

Mấy tiếng đó ông quả không thực lòng, bình thời dù gặp chuyện nguy nan thế nào chẳng nữa, cũng không bao giờ ông nói một đằng nghĩ một nẻo nhưng lúc này không còn biết cách nào hơn. Mã phu nhân dịu dàng nói:

- Nếu quả thực chàng không chán ghét thiếp, sao chàng không hôn thiếp một cái đi.

Tiêu Phong nghiêm mặt đáp:

- Không thể nào được. Bà là vợ của Mã đại ca, Tiêu Phong này lấy nghĩa khí làm trọng, có lẽ nào lại giở trò sàm sỡ với vợ góa của anh em bằng hữu bao giờ.

Mã phu nhân nũng nịu nói:

- Chàng bảo chàng giữ nghĩa khí với anh em, thế sao lại ôm thiếp trong lòng...

Ngay lúc đó, bên ngoài cửa sổ có tiếng cười khúc khích nói:

- Kiều Phong, ngươi quả là đồ mặt dày! Giết chết chị ta rồi, lại đến bông bẽ tình nhân của cha ta hôn hít mè nheo, không biết xấu hay sao?

Chính là tiếng của A Tử. Tiêu Phong tự thấy mình không có điều gì đáng thẹn, bất chấp lời nói lăng nhăng của đứa trẻ vô tri, chẳng thèm để ý nói với Mã phu nhân:

- Bà nói mau, nói cho ta biết "đàn anh đứng đầu" là ai đó?

Mã phu nhân hờn dỗi nói:

- Thiếp bảo chàng nhìn mặt thiếp, chàng lại quay đầu đi là sao?

Thanh âm đầy vẻ kiêu mị. A Tử đi vào cười nói:

- Sao đến giờ này ngươi chưa chết? Hình dáng ngươi xấu như ma, có đàn ông nào dám nhìn ngươi nữa?

Mã phu nhân hốt hoảng:

- Cái gì? Ngươi... ngươi bảo ta xấu như ma ư? Gương đâu? Gương đâu? Đưa ta chiếc gương!

Giọng nói cực kỳ kinh hoàng, Tiêu Phong vội giục:

- Nói mau lên, nói mau lên, nói rồi ta sẽ đưa gương cho bà.

A Tử tiện tay cầm chiếc gương đồng sáng choang trên bàn, đưa ra trước mặt Mã phu nhân cười nói:

- Tự ngươi nhìn xem có đẹp hay không thì biết?

Mã phu nhân nhìn vào trong gương, chỉ thấy một khuôn mặt máu me bụi bặm, đầy vẻ hoảng hốt, hung tàn, ác độc, oán hờn, thống khổ, giận dữ, bao nhiêu vẻ xấu xa đều hiện lên trên mi trên mắt, trên môi trên mũi còn đâu là vẻ xinh tươi, e ấp của một tuyệt sắc giai nhân ai gặp cũng đem lòng triu mến? Bà ta trợn ngược đôi mắt, mở trừng trừng không sao nhắm lại được nữa. Mã phu nhân một đời tự hào về vẻ đẹp của mình, ngờ đâu đến lúc sắp lìa trần lại thấy trong bóng gương một hình ảnh xấu xa đến thế. Tiêu Phong nói:

- A Tử, bỏ kính xuống, đừng chọc tức bà ta nữa.

A Tử cười khanh khách nói:

- Ta muốn cho mẹ ta thấy tướng mạo mẹ xấu xí đến chừng nào.

Tiêu Phong đáp:

- Ngươi chọc giận bà ấy chết mất thì thật hời ôi.

Ông thấy Mã phu nhân không còn cử động, tiếng thở cũng không còn nghe, vội vàng đưa tay thăm mũi hóa ra tắt thở rồi. Tiêu Phong kinh hãi kêu lên:

- Chao ôi! Không xong, mẹ ta chết rồi!

Giọng ông hoảng hốt tưởng như đại họa đang đổ xuống. A Tử bĩu môi nói:

- Bộ người thích y thị thật hay sao? Thứ đàn bà như thế chết đi có gì mà phải la lối om sòm.

Tiêu Phong dậm chân đáp:

- Hừ, thứ trẻ con biết gì? Ta cần phải hỏi mẹ một chuyện, trên đời này chỉ có một mình mẹ biết mà thôi. Nếu người không đến phá bình thì mẹ ta đã nói ra rồi.

A Tử kêu lên:

- Trời ơi, hóa ra ta sai quấy ư? Ta làm hỏng việc của ông rồi, phải không?

Tiêu Phong thờ dài, nghĩ bụng người chết không thể nào sống lại, có nổi nóng cũng chẳng đi đến đâu, cái con bé A Tử này hoang tàng thành tính, đến cha mẹ cô ta cũng còn chẳng quản chế nổi, huống chi là người ngoài? Ông nể tình A Châu, chuyện gì cũng phải bỏ qua, đành để xác Mã phu nhân xuống giường nói:

- Thôi mình đi!

Ông tra xét bốn bề, trong nhà không còn ai khác, bà lão bộc đã chạy đâu không biết, bèn lấy đồ đánh lửa ra xuống nhà chứa củi châm vào, chỉ chốc lát đã bốc lên ngọn ngút. Hai người đứng ở bên ngoài thấy lửa từ trong cửa sổ bén ra, Tiêu Phong nói:

- Sao người không về với cha với mẹ mà còn đi đâu?

A Tử đáp:

- Không, không! Ta không về với gia gia, má má đâu. Bọn thủ hạ của ông ấy mỗi khi gặp ta người nào cũng trợn mắt, nghiêng răng, hằm hằm giận dữ. Ta xúi cha ta giết chúng đi, gia gia tặc quá chẳng nghe gì cả.

Tiêu Phong nghĩ thầm: Người làm chết Chủ Vạn Lý là huynh đệ chí giao, người ta dĩ nhiên phải hận người. Đoàn Chính Thuần lẽ nào vì người mà giết đám bây tôi trung nghĩa được? Chính người mới tặc, lại nói cha người tặc, đúng là giọng lưỡi trẻ con nói năng tầm bậy tầm bạ. Ông bèn đáp:

- Thôi vậy thì ta đi đây!

Nói xong quay mình đi về hướng bắc. A Tử gọi:

- Đây, đây! Hượm đã! Chờ ta với!

Tiêu Phong ngừng bước, quay lại hỏi:

- Người đi đâu? Có đi về với sư phụ không?

A Tử đáp:

- Không đâu. Bây giờ ta không về với sư phụ đâu, ta không dám.

Tiêu Phong lạ lùng:

- Vì có gì mà không dám? Lại gây ra chuyện gì rồi?

A Tử đáp:

- Không phải gây chuyện mà là ta lấy một cuốn sách của sư phụ, bây giờ quay về thế nào ông ấy cũng đòi lại. Để đến khi nào ta luyện xong đã, bây giờ sư phụ có lấy cũng không sao.

Tiêu Phong nói:

- Sách luyện võ công phải không? Nếu là của sư phụ người, người xin ông ta cho đọc một chút, thế nào ông ta chẳng bằng lòng. Hơn nữa nếu người tự luyện sẽ có nhiều chỗ không hiểu rõ, có sư phụ ở bên cạnh chỉ điểm có phải hơn không?

A Tử nhếch môi nói:

- Sư phụ ta bảo không cho là không cho, có năn nỉ cũng bằng thừa.

Tiêu Phong quả thật không ưa nổi cô gái ngược ngạo quen nết này, lại nghĩ sư phụ cô ta Tinh Tú Lão Quái Đình Xuân Thu ác danh nổi tiếng, chẳng nên

dây đưa với hạng người đồ bèn nói:

- Được rồi, người muốn làm gì thì làm, ta không can thiệp vào việc của người.

A Tử hỏi:

- Thế ông đi đâu?

Tiêu Phong nhìn căn nhà họ Mã lửa bốc đùng đùng, thờ dài một tiếng nói:

- Ta vốn dĩ định đi báo thù, thế nhưng không biết kẻ thù là ai. Đời này kiếp này, mối thù đó đành không trả được.

A Tử kêu lên:

- Ta hiểu rồi, vốn dĩ chỉ Mã phu nhân biết được thôi, tiếc rằng ta chọc tức bà ta chết mất tiêu nên từ nay ông không còn biết được kẻ thù là người nào. Thích thật, thích thật! Kiều bang chủ uy danh lừng lẫy, vậy mà ta làm cho bó chân bó cẳng không làm gì được.

Kiều Phong lườm cô ta, thấy khuôn mặt đầy vẻ hạnh tai lạc họa, vui sướng thích thú, dưới ánh lửa bập bùng chiếu vào, mặt nàng rạng rỡ chẳng khác gì một trái táo vừa chín tới, trông thật dễ thương, có ai ngờ đâu dưới khuôn mặt ngây thơ kia lại ẩn tàng ác ý vô cùng vô tận. Lửa giận bốc lên, ông định tiện tay giáng cho cô ta một cái tát đích đáng nhưng chợt nghĩ lại, trước khi từ trần, A Châu đã từng cầu khẩn mình nhờ chăm sóc cho đứa em gái duy nhất trên đời, bụng bảo dạ: A Châu cả đời chỉ xin mình một chuyện lẽ nào mình lại không theo? Tiểu cô nương này dầu có là kẻ đại gian đại ác, ta cũng hết sức đưa nàng về đường ngay nẻo chính, huống chi nàng chỉ là một đứa bé con không hiểu chuyện đời, ngang ngược láo lếu!. A Tử mặt căng căng hỏi lại:

- Thì sao? Ông định đánh chết tôi hả? Sao không đánh đi? Chị tôi bị ông đánh chết rồi, giết nốt tôi đi có gì mà không được?

Mấy câu đó chẳng khác gì mũi dao nhọn đâm vào tim Tiêu Phong, trong lòng chua xót, không biết phải trả lời ra sao, đành quay mặt sấn bước theo con đường tuyết mà đi thẳng. A Tử cười nói:

- Đây, chậm lại, ông đi đâu thế?

Tiêu Phong đáp:

- Trung Nguyên không còn là chỗ ta có thể sinh sống được, mối thù giết cha giết mẹ ta không thể báo. Ta định đi ra ngoài biên tái từ nay không quay lại nữa.

A Tử nghiêng nghiêng đầu nói:

- Thế ông đi đường nào?

Tiêu Phong đáp:

- Ta ra Nhạn Môn Quan trước.

A Tử vỗ tay reo lên:

- Thế thì hay lắm, ta cũng định đi Tân Dương, chính là cùng đường với ông.

Tiêu Phong nói:

- Người đi Tân Dương để làm gì? Đường xá xa xôi, bé con một thân một mình không nên đi.

A Tử cười đáp:

- Hừ, sợ cái gì đường xá xa xôi? Ta đi từ biển Tinh Tú đến đây còn được, không phải xa hơn à? Ta có ông đi cùng, sao lại bảo là một thân một mình?

Tiêu Phong lắc đầu:

- Ta không đi cùng với người đâu.

A Tử hỏi:

- Sao thế?

Tiêu Phong đáp:

- Ta là đàn ông, còn người là một cô gái tuổi trẻ, đi lại ngủ nghỉ thật là bất tiện.

A Tử đáp:



- Nói gì tức cười quá vậy? Ta không thấy bất tiện thì thôi, can chi ông lại thấy bất tiện? Ông cùng tí ti ta, chẳng phải là một nam một nữ ngày đi đêm ngủ, chung đường chung sá đây sao?

Tiêu Phong trầm giọng đáp:

- Ta cùng chị cô có ước định hôn nhân, không phải chuyện thường.

A Tử vỗ tay cười nói:

- Trời ơi là trời, thế mà ta nhìn không ra, cứ tưởng chị ta giữ gìn qui củ lắm, có ngờ đầu ông cũng chẳng khác gì gia gia, còn tí ti cũng chẳng khác gì má má, chưa làm lễ cưới, đã ăn ở với nhau rồi.

Tiêu Phong giận dữ quát lên:

- Chỉ nói láo! Chị nguoi cho đến chết vẫn còn là một cô nương băng thanh ngọc khiết, ta đối với nàng nghiêm thủ lễ pháp, một niềm kính trọng.

A Tử thở hắt ra:

- Ông là lời quát nạt có ích gì đâu? Chị tôi đầu sao cũng bị ông đánh chết rồi. Thôi mình đi chứ?

Tiêu Phong nghe nói chị tôi đầu sao cũng bị ông đánh chết rồi, lòng lại chùng xuống dỗ dành:

- Thôi nguoi về Tiểu Kính Hồ với mẹ đi, không chừng kiếm ra chỗ nào tĩnh mịch, luyện thành côn phu trong cuốn sách, sau đó trở về với sư phụ. Đi Tần Dương chơi có gì thích thú đâu?

A Tử nghiêm mặt đáp:

- Tôi có phải đi chơi đâu, có chuyện quan trọng phải làm đây chứ!

Tiêu Phong lắc đầu nói:

- Ta không dẫn nguoi đi.

Nói xong ông rào bước đi thẳng, A Tử thì triển khinh công, lót tót chạy theo, kêu lên:

- Đợi em với! Đợi em với!

Tiêu Phong không ngo ngàng gì tới nàng, cứ lầm lũi mà đi. Một hồi lâu, gió bắc đột nhiên trở mạnh, tuyết lại rơi nữa. Tiêu Phong xông pha gió tuyết rào bước đi tiếp, nghĩ đến từ nay oán thù chìm sâu đáy biển, đại cừu không còn báo được nữa, trong lòng u uất nhưng chẳng biết làm cách nào trút bầu tâm sự, mối hận lòng đành chịu biết sao hơn.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 49: Mãng Thương Đạp Tuyết Hành

Vì vụ tuyết thổi mịt mù,

Ngón ngang tâm sự biết cùng ai đây.

\*

\* \*

Tiêu Phong đi được khoảng trên mười dặm, thấy bên cạnh đường có một cái miếu nhỏ liền đi vào trong điện, ngồi dựa lưng vào tường đánh một giấc đến hơn hai giờ, bao nhiêu mệt mỏi đều tiêu tan, lại tiếp tục đi về hướng bắc. Đi thêm bốn chục dặm nữa đi đến nơi cửa ải quan yếu của miền bắc là Trường Đài quan. Việc đầu tiên là đi kiếm một quán rượu gọi ngay mười cân rượu trắng, hai cân thịt bò, một con gà quay, một mình ngồi ăn uống. Hết mười cân rồi lại gọi thêm năm cân nữa, còn đang uống dở bỗng nghe tiếng bước chân

một người nào đó đi vào, chính là A Tử. Tiêu Phong nghĩ thầm: Con bé này đến làm mình uống rượu mất hết cả hứng thú. Ông quay mặt đi làm như không nhìn thấy. A Tử mỉm cười, đến ngồi ngay trước bàn đối diện với ông, gọi lớn:

- Điếm gia, điếm gia, đem rượu lên đây!

Một tên hầu bàn vội vàng chạy đến cười nói:

- Tiểu cô nương, cô cũng uống rượu sao?

A Tử mắng liền:

- Cô nương là cô nương, hà cớ gì lại phải thêm một chữ tiểu? Ta sao lại không uống rượu được? Mau đem lên cho ta mười cân rượu trắng trước, sau đó lấy thêm năm cân, còn đồ nhắm lấy hai cân thịt bò, một con gà quay, mau, mau!

Tên tửu bảo le lưỡi một hồi, kêu lên:

- Ồi mẹ ơi! Cô nương nói thật hay nói chơi, còn bé thế này làm gì mà ăn nhiều vậy?

Y vừa nói vừa liếc Tiêu Phong, nghĩ thầm: Cô nương này đang châm chọc ông đó, ông uống gì cô ta uống nấy, ông ăn gì cô ta gọi nấy. A Tử đáp:

- Ai bảo ta còn bé? Bộ người không có mắt hay sao? Hay là người sợ ta ăn uống không tiền trả?

Nói xong lấy một đĩnh bạc trong túi ra, cạch một tiếng vút ngay lên trên bàn, nói:

- Ta uống không hết, ăn không hết, cho chó ăn không được hay sao? Việc gì đến người mà phải lòi thối?

Tên hầu bàn cười nịnh đáp:

- Dạ! Dạ!

Y lại liếc Tiêu Phong một cái nghĩ thầm: Cô này quả là định gây chuyện, nói bóng nói gió để chửi ông đó. Chỉ một chốc đồ ăn thức uống đã dọn lên, gã tửu bảo đem một cái bát lớn đặt ngay trước mặt cô gái cười nói:

- Cô nương, để tôi rót rượu cho cô nhé!

A Tử gật đầu nói:

- Hay lắm!

Tên tửu bảo liền rót cho cô gái một bát rượu đầy, trong bụng nghĩ thầm: Cô mà uống hết bát rượu này, không lăn quay ra sàn nhà thì mới là lạ. A Tử hai tay bưng bát rượu lên, để vào môi nhấp một ngụm, nhắm mắt nói:

- Cay quá, cay quá! Liệt tửu này khó uống quá. Trên đời này nếu không có mấy đũa ngu xuẩn chịu uống thì rượu các người bán được cho ai?

Người hầu bàn liếc trộm Tiêu Phong một cái, thấy ông trước sau mặc kệ không lý đến không khỏi cười thầm. A Tử lại xé hai chiếc đùi gà, cắn một miếng nói:

- Xì, thịt gì uơn quá!

Tên tửu bảo liền cãi lại:

- Con gà béo ngậy thơm nức mũi thế này, mới sáng nay còn kêu cục cục, thịt mới nguyên nóng sốt, sao lại uơn được?

A Tử nói:

- Hừ, thế thì chắc người mi hôi, hoặc giả khách khứa trong tửu điếm này hôi.

Khi đó ngoài trời bông tuyết đang rơi, trên đường nào có ai, trong quán rượu này chỉ có Tiêu Phong và cô nàng là hai người khách. Tên tửu bảo vội cười:

- Thân thể tôi hôi hám đó, đương nhiên là người tôi hôi rồi. Cô nương ăn nói nên cẩn thận kẻo vô ý mịch lòng người khác.

A Tử đáp:

- Thế thì đã sao? Mịch lòng người ta không lẽ một chường đánh chết ta chăng?

Nói xong cầm đũa gấp một miếng thịt bò, cắn một miếng, chưa kịp nhai đã nhỏ toẹt xuống sàn, kêu lên:

- Ồi trời, sao thịt bò gì chua thế, cái này đâu phải thịt bò mà là thịt người. Các người bán thịt người, bộ đây là hắc điếm hay sao?

Tên tửu bảo quỳnh quáng vội nói:

- Chao ôi, cô nương làm ơn làm phúc đừng có la ầm lên thế. Thịt này là thịt bò tươi, sao lại bảo là thịt người? Thịt người làm gì mà thối to như thế? Làm gì mà dọa唬 như thế này?

A Tử nói:

- Giỏi nhỉ, người biết cả màu sắc lẫn thối thịt người. Ta hỏi người, quán của các người giết bao nhiêu người rồi?

Gã hầu bàn gượng cười đáp:

- Gớm sao cô nương này thích nói bông lòn quá. Trường Đài quan phủ Tín Dương là một thị trấn lớn, chúng tôi mở quán đã trên sáu chục năm, làm gì có chuyện giết người bán thịt bao giờ?

A Tử nói:

- Được rồi, giả tí như không phải thịt người thì cũng giống gì hôi rình, chỉ có mấy đứa khùng mới chịu ăn. Ồi chà, giày ta đi trời tuyết sao dơ quá chừng.

Nói rồi cô ta liền cầm một miếng thịt bò xào đang còn bốc hơi thơm phức, chà lên giày bên trái. Mũi giày vốn đầy những bùn bị cô ta quệt đi, một nửa bên liền sạch bùn đất, mỡ màng xoa lên lập tức bóng lộn. Gã tửu bảo thấy cô gái dùng miếng thịt mà đại sư phụ nơi nhà bếp đã dụng công nấu nướng để chùi giày, tiếc hùi hụi, đứng một bên mà luôn mồm suýt soa. A Tử hỏi:

- Người suýt soa gì thế?

Tên hầu bàn đáp:

- Thịt bò xào của tiểu điểm xưa nay vẫn được coi là một tuyệt phẩm của Trường Đài trấn, chung quanh đây một trăm dặm, ai ai nghe tiếng cũng giơ ngón tay cái lên ca ngợi, nuốt nước miếng ừng ực, vậy mà cô nương lại đem dùng chùi giày, cái đó ... cái đó ...

A Tử trừng mắt nhìn y hỏi:

- Cái đó làm sao?

Gã tửu bảo đáp:

- Xem chừng coi nhẹ quá.

A Tử nói:

- Người bảo ta coi nhẹ đôi giày ư? Thịt cũng ở con bò mà ra, da đóng giày cũng ở con bò mà ra, có bên nào nhẹ hơn bên nào đâu. Này, quán đây còn món gì ngon đặc biệt nữa? Nói cho ta nghe thử xem nào.

Tên tửu bảo đáp:

- Món đặc biệt thì dĩ nhiên là có. Có điều giá cả không phải rẻ.

A Tử lấy trong túi ra một thỏi bạc, quăng xuống bàn kêu cạnh một tiếng hỏi lại:

- Bấy nhiêu đủ không?

Tên hầu bàn thấy đĩnh bạc đó nặng phải đến năm lượng, dầu đến hai mâm rượu thịt cũng đủ, vội vàng cười nịnh:

- Đủ chứ, đủ chứ, quá đủ là khác! Những món đặc biệt của tiểu điểm, có cá chép nấu rượu, thịt cừu non xắt lát, thịt heo hầm tương ...

A Tử cướp lời:

- Được lắm, mỗi thứ làm cho ta ba tô.

Tên tửu bảo nói:

- Cô nương nếu muốn nếm thử, chắc là mỗi thứ gọi một tô cũng đủ ...

A Tử mặt sầm xuống nói:

- Ta bảo ba tô là ba tô, việc gì đến người?

Gã hầu bàn vội đáp:

- Dạ, dạ!

Lập tức dài giọng ngân nga kêu xuống:

- Cá chép nấu rượu ba tô! Cừu non xắt lát ba tô ...

Tiêu Phong ở bên cạnh thản nhiên ngồi xem, biết tiểu cô nương này gây chuyện làm phiền gã hầu bàn, cốt để cho mình ở ngoài chỗ vào can thiệp nên cứ làm như không nghe không thấy, thản nhiên uống rượu thưởng tuyệt. Một hồi sau, thịt cừu bốc hơi nghi ngút bùng lên, A Từ nói:

- Để một bát ở đây, một bát đem qua mời vị gia đãi ngồi bên còn một bát nữa để nơi bàn kia. Bên đó cũng dọn đĩa bát, để sẵn rượu ngon cho ta.

Tên hầu bàn bèn hỏi:

- Bộ có khách sắp đến hay sao?

A Từ trừng mắt nhìn y nói:

- Ngươi sao lăm lòi, coi chừng ta cắt lưỡi ngươi đó.

Gã hầu bảo le lưỡi, đùa lại:

- Muốn cắt lưỡi tiểu nhân chỉ e cô nương không đủ bản lĩnh.

Tiêu Phong thót ruột, liếc y một cái nghĩ thầm: Bộ ngươi muốn tìm cái chết hay sao? Sao dám ăn nói kiêu đồ với con tiểu ma đầu này? Từ bảo mang thịt cừu lên đặt trên bàn Tiêu Phong, ông chẳng nói chẳng rằng cầm đĩa gấp ăn. Lại một lát sau, cá chép nấu rượu, thịt heo kho tương cũng đem lên, mỗi thứ ba tô, một tô đưa cho Tiêu Phong, một tô cho A Từ, còn một tô để riêng một bàn bên cạnh. Tiêu Phong hề thấy đồ ăn đem tới đều không từ chối, lập tức ăn uống tự nhiên. A Từ mỗi bát chỉ gắp một miếng rồi chê:

- Hồi quá, thịt rửa cả rồi, chỉ đáng cho chó ăn.

Vừa nói vừa cầm thịt cừu, cá chép, thịt heo đem ra chùi giầy. Tên hầu bàn tuy sốt ruột thật nhưng đành chịu, biết làm sao. Tiêu Phong trông ra ngoài cửa sổ, nghĩ thầm: Con tiểu ma đầu này quả là đáng ghét, để nó lẻo đẻo theo mình thì hậu họa không biết đầu lờng được. A Châu gửi ta lo cho nó, con này thuộc loại quỷ thành tinh, thị lo cho mình thừa sức, chẳng cần đến mình phải lo. Chỉ bằng mình tránh trước là hơn, cứ làm như không thấy. Còn đang nghĩ ngợi, bỗng thấy từ xa trên con đường đầy tuyết một người đi tới. Trời đang mùa đông tháng giá vậy mà y chỉ phong phanh một chiếc áo chùng đơn bằng vải gai màu vàng, tưởng chừng không biết lạnh là gì. Chỉ chốc lát đã đến gần, thấy y chừng bốn mươi tuổi, hai tai đeo hai cái vòng lớn bằng vàng sáng choang, mồm rộng mũi to như mũi lân, hình dáng vừa dữ dằn vừa ngụy bí, hiển nhiên không phải người Trung Thổ. Người đó đi tới trước cửa quán, vén màn bước vào chợt thấy A Từ hơi có vẻ ngạc nhiên nhưng lập tức tỏ ra vui mừng, dường như định nói gì lại thôi, rồi ngồi xuống cái bàn bên cạnh. A Từ nói:

- Có rượu thịt, sao không ăn đi?

Người kia thấy một chiếc bàn bỏ không nhưng bày đầy thức ăn liền nói:

- Để dành cho ta đây ư? Đa tạ sự mến.

Nói xong đi đến bàn đó ngồi xuống, lấy trong túi ra một chiếc dao nhỏ, cán vàng, cắt thịt bò ra, lấy tay nhón ăn, ăn vài miếng lại uống một bát rượu, từ lượng xem ra không dờ. Tiêu Phong nghĩ thầm: Thì ra gã này cũng là học trò của Tinh Tú Lão Quái. Ông vốn không ưa hình mạo cử chỉ của người kia, nhưng thấy y uống rượu cũng khá nên cảm thấy không đến nỗi hoàn toàn đáng ghét. A Từ thấy y uống cạn một hồ rượu rồi, quay sang nói với gã hầu bảo:

- Lấy chỗ rượu này đem qua cho vị gia đãi kia.

Nói xong thò hai tay vào trong bát rượu trước mặt, xoa xoa vài cái, rửa sạch dầu mỡ dính trên tay, sau đó đẩy cái bát ra. Gã hầu bàn nghĩ thầm: Rượu này còn uống thế nào được nữa?. A Từ thấy có vẻ ngần ngại không dám bùng bát rượu đi liền giục:

- Mau bùng qua bên kia, người ta đang đợi.

Gã hầu bảo cười:

- Cô nương có nói chơi không chứ rượu này làm sao uống nữa?

A Từ vênh mặt lên nói:

- Ai bảo là không uống được? Ngươi cho là tay ta dơ phải không? Đã vậy, ngươi uống một hớp, ta cho ngươi một đỉnh bạc.

Nói xong thò tay vào túi lấy ra một đỉnh bạc nhỏ chừng một lượng, quẳng xuống bàn. Tên hầu bàn mừng quá nói:

- Uống một hớp được một lượng bạc, thế thì tốt quá. Chẳng nói rượu này cô nương rửa tay qua, mà dầu có nước rửa chân, tiểu nhân cũng uống.

Nói xong bùng bát rượu lên, nốc ngay một ngụm lớn. Ngõ đầu rượu vào trong mồm thật chẳng khác nào một cục sắt nung đỏ chạm vào lưỡi, gã hầu bảo

rất quá chịu không nổi, rống lên một tiếng há hốc mồm, rượu phun tung tóe, hai chân nhảy chồm chồm, kêu toáng lên:

- Ồi mẹ ơi! Trời ơi là trời! Ồi mẹ ơi!

Tiêu Phong thấy thần tình y như vậy cũng giật mình kinh hãi, thấy tiếng kêu của y càng lúc càng ú ớ khó nghe hiển nhiên đầu lưỡi đã sưng tấy lên rồi. Trong quán từ chương quỹ đến đầu bếp chính, đưa quạt lò, cùng những tên hầu bàn khác nghe tiếng kêu đều chạy ra, hỏi rối rít:

- Cái gì thế? Cái gì thế?

Tên tử bảo hai tay ôm mặt, không còn nói năng gì được nữa, lè lưỡi ra, thấy sưng to bằng ba lần bình thường, màu đen kịt. Tiêu Phong lại càng hoảng hốt: Đây là y bị trúng độc cực mạnh. Con tiểu ma đầu này chỉ nhúng ngón tay vào trong rượu một chốc mà rượu đã độc đến như thế. Mọi người thấy đầu lưỡi của gã hầu bàn quái lạ như vậy ai cũng kinh hoàng, nhón nháo cả lên:

- Trúng phải chất độc gì vậy?

- Có phải bị rết cắn không?

- Trời ơi, không thể chần chờ, mau mau đi mời thầy thuốc.

Tên tử bảo giờ tay chỉ A Tử, đột nhiên chạy đến trước mặt cô ta, quì xuống rạp đầu lạy như tế sao. A Tử cười nói:

- áy chết! Ta không dám nhận, nguoi cầu xin ta chuyện gì?

Người hầu bàn ngẩng lên, chỉ chỉ vào miệng mình, rồi lại tiếp tục khấu đầu. A Tử cười hỏi:

- Muốn ta trị cho nguoi, có phải không?

Tên tử bảo đau đến toát mồ hôi hột, hai tay cào vào người liên tiếp, lại tiếp tục rạp đầu, rồi chấp tay vái. A Tử thò tay vào bọc, lấy ra một chiếc dao nhỏ cán vàng, giống hệt chiếc dao của gã mũi lân, một tay nắm sau gáy tên tử bảo, tay phải múa kim đao, soẹt một tiếng nhỏ đã cắt đứt một khúc lưỡi của y. Người chung quanh thất thanh kêu la, thấy máu tên hầu bàn phun ra như suối, y kinh hãi nhưng máu chảy ra rồi, độc tính liền giảm hẳn, bao nhiêu đau đớn trên đầu lưỡi đều hết ngay, chỉ trong giây lát vết sưng liền xẹp xuống. A Tử lại lấy trong túi ra một chiếc bình nhỏ, mở nắp ra, dùng móng tay khều một chút bột vàng, búng lên đầu lưỡi tên tử bảo, máu nơi vết thương liền chảy chậm lại. Tên tử bảo tuy tức lắm nhưng không dám nổi giận, tạ ơn thì không đành lòng, về mặt cực kỳ ngưng ngệu, chỉ ú ớ:

- Nguoi ... nguoi ...

Đầu lưỡi y đã bị cắt một khúc, nói năng không còn rõ ràng. A Tử thò tay cầm lại đỉnh bạc, cười nói:

- Ta bảo nguoi uống một hớp rượu sẽ cho nguoi một lượng bạc, nhưng vừa rồi nguoi đã nhổ rượu ra rồi, thành thử không tính, nguoi uống lại đi.

Gã hầu bàn xua tay liên tiếp, ú ớ nói:

- Ta ... ta không muốn, ta không uống.

A Tử bỏ đỉnh bạc vào túi, cười nói:

- Thế hồi nãy nguoi bảo sao? Hình như là Muốn cắt lưỡi tiểu nhân ư? Chỉ e cô nương không đủ bản lĩnh, có phải không? Thế sao nguoi lại lạy lục ta xin ta cắt lưỡi? Ta hỏi nguoi: Cô nương có đủ bản lĩnh không?

Tên tử bảo bấy giờ mới hiểu ra, tất cả mọi việc chẳng qua chỉ vì mình lỡ lời một câu, trong lòng giận đến cực độ, toan xông lên đánh cho cô nàng một trận như đòn, nhưng hai bàn bên cạnh, bàn nào cũng có một người đàn ông cao to hùng tráng, xem ra cùng bọn với cô ta nên cũng khiếp. A Tử lại tiếp:

- Thế nguoi có chịu uống không?

Gã hầu bàn giận dữ đáp:

- Ông ... ông không ...

Y toan chửi mắng nhưng chợt nghĩ lại e rằng lại làm cho cô ta nổi nóng, vừa giận vừa sợ, quay mình chạy vào nội đường, không dám thò đầu ra nữa. Bọn chương quỹ ai nấy xôn xao, hăm hăm nhìn A Tử rồi quay trở về chỗ làm, sai một gã tử bảo khác ra tiếp khách. Tên này thấy tình cảnh vừa rồi, run như cây sậy, một câu cũng không dám hờ môi. Tiêu Phong cực kỳ tức tối: Tên tử bảo kia chẳng qua chỉ nói đùa một câu, vậy mà nguoi trừng trị y đến chung thân tàn phế, từ nay không còn nói năng rõ ràng được. Mới tí tuổi đầu, hành sự sao lại độc ác đến thế. Chỉ nghe A Tử nói:

- Tử bảo, đem bát rượu này qua cho vị gia đãi kia uống.

Nói xong giờ tay chỉ vào gã mũi lân. Gã hầu bàn thấy nàng chỉ vào bát rượu, giật nảy mình, đến khi thấy nàng bảo đem qua cho người khác uống, lại càng khiếp vía. A Tử cười nói:

- à, đúng rồi. Người không chịu đem rượu cho khách uống, chắc là muốn tự mình uống chứ gì? Có gì không được, người cứ việc uống đi.

Tên tử bảo sợ đến mặt xám ngoét, ấp úng:

- Không, không! Tiểu nhân ... tiểu nhân không uống!

A Tử nói:

- Vậy thì mau đem đi.

Tên tử bảo đáp:

- Vâng! Vâng!

Hai tay trịnh trọng bưng bát rượu, lập cập đi qua bàn bên gã mũi lân ngồi, chỉ sợ sóng sánh đổ ra ngoài, tay run rẩy, lúc bát rượu đặt xuống vẫn còn lạch cạch mãi. Gã mũi lân hai tay bưng bát rượu lên, chăm chăm nhìn, còn cách miệng chừng một thước thì ngừng lại không đem tới gần hơn nữa, cũng không để lại trên bàn. A Tử cười nói:

- Nhị sư ca, sao thế? Tiểu muội mời sư ca uống rượu, sao sư ca nể mặt chút nào?

Tiểu Phong nghĩ thầm: Bát rượu này độc ghê gớm, người này đương nhiên không để bị khích mà bỏ mạng lãng nhách. Nội công dù cao cường cách mấy cũng khó mà kháng cự lại được chất độc trong rượu này. Ngờ đâu gã mũi lân vẫn chăm chăm nhìn thêm một lát rồi đưa bát lên môi, ừng ực ừng ực uống vào ruột. Tiểu Phong kinh ngạc, nghĩ thầm: Người này không lẽ có nội lực cực kỳ thâm hậu, có thể hóa giải chất kịch độc đó? Còn đang kinh nghi đã thấy y uống cạn bát rượu, để bát xuống bàn, tiện tay chùi hai ngón tay cái lên vạt áo. Tiểu Phong hơi suy nghĩ, hiểu ngay: Đúng rồi, trước khi y uống rượu đã thò hai ngón tay vào, cầm chén một hồi chưa uống, chắc là ngón tay có thuốc giải, hóa tán kịch độc trong rượu. A Tử thấy y uống hết chỗ rượu độc rồi về mặt liền hoảng hốt, gượng cười nói:

- Bản lãnh hóa độc của nhị sư ca tiến bộ thật, quả đáng mừng!

Gã mũi lân không đáp, lại hùng hục ăn uống nhồm nhoàm, chỉ một chốc đồ ăn trên bàn mười phần còn một hai, giờ tay vỗ bụng, đứng lên nói:

- Thôi đi!

A Tử đáp:

- Xin sư ca tự tiện, chúng mình sẽ gặp lại sau.

Tên mũi lân tròn tròn đôi mắt quái dị nói:

- Cái gì mà gặp lại sau? Người phải đi theo ta.

A Tử lắc đầu:

- Tiểu muội không đi.

Cô ta chạy sang bàn Tiểu Phong nói:

- Tiểu muội và vị đại ca này có hẹn trước, phải cùng nhau đi Giang Nam một chuyến.

Gã mũi lân trừng trừng nhìn Tiểu Phong, hỏi lại:

- Thằng cha này là ai?

A Tử đáp:

- Cái gì mà thằng cha với chả thằng mẹ? Sư ca phải nói năng cho lễ phép. Đây là anh rể của tiểu muội, còn tiểu muội là em vợ của anh ấy, hai người là chỗ chí thân.

Gã mũi lân nói:

- Người ra đề mục ta đã làm văn rồi, người phải vâng lời ta. Người định vi phạm môn qui của bản môn chăng?

Tiểu Phong nghĩ thầm: Thì ra khi A Tử bảo y uống rượu độc, ấy ra ra một thai đồ, có ngờ đâu y ngang nhiên tiếp nhận. A Tử đáp:

- Ai bảo là tiểu muội ra đề mục? Sư ca bảo chuyện uống rượu ấy à? Ha ha, cười đến chết được, bát rượu đó là để cho gã tửu bảo uống. Còn đường đường môn hạ Tinh Tú phái, lẽ đâu lại đi uống rượu thừa của một tên hầu bàn? Tên tửu bảo dơ dáy kia uống không chết, sư ca lại uống nữa thì có gì là ghê gớm? Tiểu muội hỏi sư ca, tên tửu bảo kia có chết không? Không chứ gì? Đến hạng người đó uống còn được, lẽ nào đề mục lại dễ dàng đến thế?

Câu nói đó quả là cãi chày cãi cối nhưng muốn vặn lại cô ta cũng không phải dễ. Gã mũi lân cố nén giận nói:

- Sư phụ ra lệnh cho ta dẫn người về, người dám chống lại sư môn chẳng?

A Tử cười đáp:

- Sư phụ cưng em lắm, xin nhĩ sư ca về nắm lại với sư phụ là tiểu muội trên đường gặp ông anh rể, muốn cùng đi Giang Nam chơi một chuyến, tiện thể tìm mua biểu sư phụ ít món châu báu cổ vật, sau đó sẽ về.

Gã mũi lân lắc đầu:

- Không được, người lấy của sư phụ ...

Nói đến đây y liếc Tiêu Phong dò chừng, dường như sợ tiết lộ chuyện cơ mật, ngừng lại một chút nói tiếp:

- Sư phụ nổi cơn lôi đình, bảo người phải về ngay lập tức.

A Tử năn nỉ:

- Nhĩ sư ca đã biết sư phụ nổi giận rồi sao còn ép tiểu muội phải trở về, có phải định cho em ném mũi khoằm sợ hay sao? Lần sau sư phụ trách mắng nhĩ sư ca, tiểu muội sẽ không xin xỏ giùm cho đâu nhé!

Câu đó dường như khiến cho gã mũi lân chạnh lòng, lập tức tỏ ra do dự ắt hẳn Tinh Tú Lão Quái có chiều sủng ái cô ta, nói gì sư phụ cũng chiều theo. Y trầm ngâm giây lát nói:

- Nếu người bướng bỉnh không chịu quay về thì đưa cái vật đó cho ta. Ta đem về giao hoàn cho sư phụ để làm bằng, có thể cơn giận của lão nhân gia mới hạ xuống.

A Tử nói:

- Sư huynh nói chi? Cái vật đó là vật gì? Tiểu muội chẳng hiểu gì cả.

Gã mũi lân sầm mặt xuống nói:

- Này sư muội, ta không động thủ mạo phạm người vì nghĩ đến tình nghĩa đồng môn, người phải biết phải biết quấy chứ?

A Tử cười đáp:

- Tiểu muội đương nhiên biết phải biết quấy, sư ca đến ăn nhậu với tiểu muội, cái đó là phải; còn sư ca ép ta quay về gặp sư phụ, cái đó là quấy.

Gã mũi lân nói:

- Vậy người muốn sao? Nếu người không giao lại cái vật đó thì theo ta về.

A Tử đáp:

- Ta không về, cũng chẳng hiểu sư ca nói cái gì. Sư ca muốn có cái gì trên người tiểu muội chẳng? Được rồi ...

Nói xong rút trên tóc một cái trâm cài nói:

- Nếu sư ca muốn có vật gì làm tin để giao lại cho sư phụ thì cầm cái châu thoa này vậy.

Gã mũi lân hàm hè:

- Người nhất định ép ta phải ra tay hay sao?

Nói xong y liền tiến lên một bước. A Tử thấy y thân nhiên uống cạn bát rượu độc, bản lãnh sử độc so với mình cao hơn nhiều, đến cả nội lực võ công, không môn gì mình có thể địch với y được. Phái Tinh Tú võ công âm độc tàn ác, đã ra tay là không có nể nang gì, địch nhân trúng đòn không chết cũng trọng thương, bị thương rồi còn phải bị biết bao dây vò, lúc chết thật là thảm khốc. Sư huynh đệ trừ khi tranh đoạt vị thứ cao thấp trong môn phái phải đem tính mạng ra đánh đổi, trước nay không bao giờ cùng nhau sách chiêu luyện quyền vì đã sách chiêu là có hơn thua, đã phân hơn thua ắt có kẻ chết. Thành thử trong đám sư phụ đệ tử với nhau không ai thi diễn công phu bao giờ. Tinh Tú Lão Quái truyền thụ yếu quyết luyện công xong, ai nấy tự mình tu luyện, cao thấp sâu nông chỉ một

mình mình biết, chỉ đến khi đối địch mới biết ai mạnh ai yếu. Cứ theo đúng môn qui của phái Tinh Tú cô ta đã đem độc tửu ra để thử tài đồng môn, ấy là một chuyện hết sức quan trọng, nếu gã mũi lân chịu thua thì mọi sự đều phải để nàng sai khiến, còn đây không do dự uống bát rượu độc vào bụng, nếu A Tử không có cách gì phản bại vì thắng, thì phải nhất nhất nghe lời y, nếu không sẽ bị cái họa sát thân ngay. Cô nàng thấy sự tình gấp gáp, vội nắm tay áo Tiêu Phong, kêu lên:

- Tì phu ơi, y định giết em kia! Tì phu cứu em với.

Tiêu Phong thấy cô ta đầu một tiếng tì phu, cuối một tiếng tì phu, không khỏi thảng thốt, nghĩ đến lời trối trăn của A Châu nên định bụng sẽ đánh đuổi gã mũi lân đi. Thế nhưng vừa ngó qua thấy trên máu me đầy mặt đất, nhớ lại A Từ đối phó với tên hầu bàn độc ác như thế, phải để cho cô nàng chịu ít nhiều đau khổ, bị trừng trị một phen cho đáng kiếp, nên vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ làm như không biết. Gã mũi lân cũng chẳng muốn hạ sát thủ với A Từ, chỉ muốn cô ta biết mình ghê gớm cỡ nào, mắt vĩa một phen mà ngoan ngoãn theo mình về, lập tức vươn tay phải ra chụp ngay cổ tay trái Tiêu Phong. Tiêu Phong thấy vai phải của y hơi chuyển động, biết ngay y định xuất thủ đánh mình, cũng chẳng thèm để ý, để cho y chụp cổ tay. Da cổ tay ông vừa chạm vào vào tay y, liền thấy nóng như than, biết ngay lòng bàn tay đối phương có tẩm thuốc độc, vội vàng vận chân khí lên cổ tay, cười nói:

- Cái gì thế? Các hạ muốn uống rượu với ta chăng?

Ông đưa tay rút hai bát rượu nói:

- Xin mời!

Gã mũi lân liên tiếp vận nội lực nhưng thấy Tiêu Phong vẫn như không, làm như không hay biết gì cả, nghĩ thầm: Ngươi đừng đắc ý vội, rồi coi độc chưởng của ta ghê gớm cỡ nào. Y bèn nói:

- Uống thì uống, có gì không dám?

Y cầm bát rượu lên, uống ngay một ngụm lớn. Ngờ đâu rượu vào đến cổ họng, đột nhiên một luồng nội tức từ trong ngực dội ngược trở lên, nhin không nổi Oa lên một tiếng, bao nhiêu rượu phun ra hết khiến cho vạt áo trước ướt đầm đìa, sau đó ho sặc sụa một hồi lâu. Việc xảy ra khiến y kinh hãi thất sắc, nội tức nghịch lưu rõ ràng là do nội lực của đối phương truyền vào thân thể mình, nếu như muốn lấy mạng mình thật dễ như trở bàn tay. Y kinh hãi vội buông tay Tiêu Phong ra. Ngờ đâu cổ tay Tiêu Phong như có một sức hút thật mạnh, bàn tay y dính chặt vào đó, không cách nào thoát ra được. Gã mũi lân sợ quá, dùng sức đẩy dụa, Tiêu Phong ngồi yên không động đậy mà y vẫn chẳng khác gì lay cột đá. Tiêu Phong lại rút bát rượu khác nói:

- Vừa rồi lão huynh chưa uống rượu, vậy uống cạn bát này đi rồi chúng ta sẽ chia tay, được chăng?

Gã mũi lân lại cố gắng giựt tay về nhưng không cách nào thoát được, tay trái liền nhắm ngay mặt Tiêu Phong đánh ra một chưởng. Chưởng lực chưa đến, Tiêu Phong đã ngửi thấy một mùi tanh tươi thoitha chẳng khác gì một con cá chết sinh, tay phải liền nhẹ nhàng vung lên gạt ra. Chưởng đó gã mũi lân sử dụng toàn lực, ngờ đâu thế đánh đi được nửa chừng, bị đẩy xéo đi, không cách gì có thể thu về được, biết ngay đối phương đã mượn sức khiến cánh tay y không thể nào điều khiển được nữa, đẩy tới đánh mạnh vào vai phải của chính mình, chỉ nghe lộp cộp, khớp xương vai đã bị trật ra rồi. A Từ cười nói:

- Sao nhị sư ca tự đánh mình mạnh như thế, chẳng nhân nhượng gì cả? Tiểu thật muội không hiểu có dụng ý gì?

Gã mũi lân tức giận đến cực điểm, khổ nỗi bàn tay phải dính cứng vào cổ tay Tiêu Phong rồi, không sao thoát ra được, tay trái đầu dám đánh tiếp, giẫy dụa lần thứ ba không thoát, bèn thúc đẩy nội lực, truyền chất độc súc tích trong lòng bàn tay vào cơ thể đối phương. Ngờ đâu luồng nội lực đó vừa đến cổ tay địch nhân, lập tức bị dội ngược trở về, lại không chỉ ngừng lại tại thủ chưởng, mà vẫn tiếp tục chạy lên khiến gã cực kỳ kinh hãi vội vàng vận nội lực để kháng. Thế nhưng luồng nội lực chứa đầy chất độc đó thật chẳng khác nào sóng biển tràn vào sông, chỉ khoảnh khắc đã đến khuỷu tay, rồi chạy thẳng lên nách, từ từ đổ vào lòng ngực. Gã mũi lân làm gì chẳng biết chất độc của mình lợi hại là dường nào, chỉ cần xâm nhập tâm tạng là chết ngay, khiến y sợ đến mồ hôi đổ ra như tắm, nhỏ tong tong xuống sàn nhà. A Từ cười nói:

- Nội công nhị sư ca cao cường thật. Trời đông giá rét thế này, vậy mà vẫn mồ hôi mồ kê đầm đìa, tiểu muội thật bội phục hết sức.

Gã mũi lân còn thì giờ đâu mà để ý tới câu nói châm chọc của A Từ, biết mình đường cùng nhưng chẳng lẽ bó tay chịu chết, càng hết sức thúc đẩy nội lực, hi vọng giữ lâu thêm được chút nào hay chút ấy. Tiêu Phong nghĩ thầm: Người này với mình không thù không oán, tuy y ra tay hạ độc thủ với mình trước nhưng cũng chẳng cần giết y làm gì!. Đột nhiên ông thu nội lực về. Gã mũi lân thấy sức hút nơi tay mình không còn nữa, nội lực cùng chất độc đang kê bên tâm tạng lập tức chảy ngược về chưởng tâm, vừa mừng vừa sợ, vội vàng lùi lại hai bước, mặt tái mét không còn giọt máu, thở hồng hộc, nhưng không dám tiến đến gần Tiêu Phong. Y mới rồi chết đi sống lại, thực đúng là đến quí môn quan lại quay về. Gã từ bảo hoàn toàn nào có biết gì, vội đến rút rượu cho y. Gã mũi lân tung ra một chưởng, đánh trúng ngay mặt y, gã hầu bàn chỉ kêu lên được một tiếng, ngã ngửa ra. Tên mũi lân liền chạy vọt ra cửa, chạy thẳng về hướng tây nam, rồi nghe một hồi còi thật mơ hồ, thật sắc nhọn từ xa truyền đến. Tiêu Phong lại coi gã từ bảo thấy mặt y đen sì, chỉ giây lát đã chết ngay, không khỏi nổi con thịnh nộ, quát lên:

- Tên này quả là đáng ghét, ta đã tha mạng cho y, có sao lại ra tay giết người?

Ông đẩy bàn toan đuổi theo. A Từ kêu lên:

- Tì phu, tì phu, ngồi xuống đã, để tiểu muội nói cho nghe.

Nếu như A Từ chỉ gọi ông này, hay Kiều bang chủ, Tiêu đại ca gì đó, Tiêu Phong cũng chẳng thèm nghe đâu, thế nhưng hai tiếng tì phu khiến ông nhớ đến A Châu, lòng chưa xót hỏi lại:

- Cái gì?

A Từ đáp:

- Nhị sư ca không phải đáng ghét đâu, y ra tay không hề thương được anh, chất độc không thể tán phát, không giết một người không được.



Tiêu Phong biết trong võ công tà phái có một môn gọi là tán độc, chất độc tụ vào bàn tay rồi, nếu không tổng được vào địch nhân thì cũng phải đánh con bò con ngựa gì đó, giết chết một con vật, nếu không chất độc chạy ngược trở vào mình, bèn nói:

- Nếu muốn tán độc, sao y không kiếm một con vật mà đánh? Sao lại vô duyên vô cớ giết người là sao?

A Tử liếc xác người hầu bàn nằm dưới đất, cười nói:

- Những kẻ ngu độn như thế có khác gì bò ngựa, giết y với giết một con vật cũng vậy thôi.

Cô ta thuận miệng nói ra như một chuyện đương nhiên là thế. Tiêu Phong cảm thấy lạnh người: Con bé này tính tình tàn nhẫn quá, mình lo cho nó làm gì?. Ông thấy người trong quán lại chạy ra, không muốn thêm phiền phức, vội lên ra khỏi cửa tiệm chạy về hướng bắc. Ông nghe thấy tiếng bước chân A Tử đuổi theo, lại càng gia tăng cước bộ, chỉ nhảy mấy bước đã bỏ cô ta thật xa, bỗng nghe tiếng A Tử uyển chuyển từ xa vọng tới:

- Tì phu ơi, đợi em với, em... em không theo kịp.

Lúc trước Tiêu Phong đối diện nói chuyện với cô ta, thấy thần tình cử chỉ cô nàng sinh bụng chán ghét, lúc này nghe từ phía sau gọi tới, nghe êm ái chẳng khác gì giọng A Châu lúc sinh thời. Hai người chị em cùng một bọc tuy mới sinh ra đã chia tay, nhưng cùng cha cùng mẹ, nên cách ăn nói, giọng điệu cũng hệt nhau. Tiêu Phong trong lòng rung động, dừng chân quay đầu lại, mắt rung rung thấy mờ mờ hình ảnh một thiếu nữ trên tuyết địa chạy tới, thật không khác gì A Châu sống lại. Ông giang cánh tay ra, thốt lên tiếng gọi nhỏ nhỏ:

- A Châu! A Châu!

Chỉ trong giây lát, ông tưởng chừng mình và A Châu đang từ Nhạn Môn Quan quay về Trung Nguyên, đường đi hai người thân mật, má tựa vai kẻ, rồi một thân hình mềm mại ấm áp sà vào lòng, kêu lên:

- Tì phu, sao không đợi em?

Tiêu Phong giật mình choàng tỉnh, gơ tay nhẹ nhàng ra nói:

- Người đi theo ta làm chi?

A Tử nói:

- Tì phu đánh đuổi nhị sư ca giúp em, em phải tạ ơn chứ?

Tiêu Phong thần nhiên nói:

- Chẳng cần phải cảm ơn. Cũng chẳng phải ta có ý giúp người mà vì y ra tay đánh ta, ta chỉ tự vệ để khỏi chết dưới tay y.

Nói xong lại quay người bước đi. A Tử chạy lên nắm cánh tay ông, Tiêu Phong hơi nghiêng người, A Tử liền chộp huyệt, lỗ trôn ngã xoài về phía trước. Cứ như võ công cô ta ắt có thể tự mình đứng lên được, thế nhưng cô nàng được dịp nhõng nhẽo, ngã xuống rồi, liền nằm luôn trên tuyết, kêu lên:

- Ồi chao! Đau muốn chết được!

Tiêu Phong biết cô ta giả vờ, nhưng nghe giọng kiều mị của A Tử, trong lòng lại nhớ đến A Châu, cảm thấy thật là êm ái, lập tức quay người, đưa tay nắm cổ áo nàng kéo dậy, thấy cô gái đang mỉm mỉm cười. A Tử nói:

- Tì phu ơi, chị em xin anh lo lắng cho em, sao anh không nghe lời chị ấy? Em chỉ là một cô gái nhỏ, cô khổ lệnh đệnh, biết bao nhiêu người định hiếp đáp em, sao anh không ngó ngang gì tới?

Mấy lời đó nghe thật là thiết tha Tiêu Phong biết là mui phần đến chín là giả dối nhưng vẫn thấy mềm lòng hỏi lại:

- Người theo ta thì được gì? Ta trong lòng u uất, không thiết gì nói chuyện với ai. Người làm chuyện sai quấy thì ta lại ngăn cản.

A Tử đáp:

- Tì phu trong lòng u uất có tiểu muội đi theo giúp anh giải sầu, dần dần chẳng khuây khỏa hơn sao? Mỗi khi tì phu uống rượu, em sẽ rót rượu cho, khi nào thay quần áo ra, tiểu muội sẽ may vá giặt giũ. Nếu tiểu muội làm gì sai có tì phu ngăn cản thì còn gì hơn. Tiểu muội từ bé cha mẹ đã không thềm nuôi, không ai dạy dỗ, việc gì cũng không thông...

Nói đến đây cô nàng dường như nghẹn ngào, ứa nước mắt. Tiêu Phong nghĩ thầm: Chị em cô này quả là có thiên tài đóng kịch, tài nghệ đánh lừa người khác đã đến mức lộ hóa thuần thanh, thật là cao minh. Cũng may ta đã biết cô ta hành sự độc ác, nên không để mắc mưu. Cô ta định theo mình không biết có mưu tính gì? Hay là sự phụ cô ta sai đến ám hại ta chăng? Ông cảm thấy hơi chột dạ: Hay là kẻ đại cừu của ta có liên quan đến Tinh Tú Lão Quái? Có khi chính là y không chừng?. Nhưng ông lại nghĩ ngay: Tiêu Phong đường đường nam tử, không lẽ lại sợ một đứa con gái nhỏ lên hạ độc thủ hay sao? Chỉ bằng tương kế tựu kế, cứ cho nó theo để xem nó còn giở trò gì, đâu biết chừng nhờ có nó mà mình báo được mối thù. Ông liền nói:

- Nếu đã thế, người cùng đi với ta. Mình nói trước với nhau, nếu như người giết người đánh người càn rỡ thì ta không tha đâu nhé.

A Từ le lưỡi nói:

- Nếu như người ta hại em trước thì sao? Nếu như người em giết là kẻ xấu thì sao?

Tiêu Phong nghĩ thầm: Con nhãi con này giảo hoạt lắm, nếu như nó ra tay giết người thế nào chẳng mồm năm miệng mười bảo là người ta đánh nó trước, đối phương rõ ràng là người ngay, nó sẽ bảo là nhận lầm. Ông bèn nói:

- Dù xấu hay tốt người cũng chẳng phải lo đến. Nếu như người đi cùng với ta thì không ai làm gì được người cả, nói đi nói lại, người tuyệt đối không được động thủ với ai.

A Từ vui mừng nói:

- Được rồi, tiểu muội quyết không động thủ, chuyện gì cũng do tì phu chống đỡ hết.

Nói rồi thở dài:

- Ôi, anh bất quá chỉ là anh rể mà đã quản thúc em chặt chẽ đến thế. Chị em nếu không chết mà lấy phải anh, chắc còn bị giám sát chặt chẽ đến chừng nào?

Tiêu Phong nổi giận, toan lớn tiếng la rầy một phen nhưng lại cảm thấy đau lòng, thấy ánh mắt A Từ lóe ra đầy vẻ tinh quái, tự hỏi: Mình nói thế sao con bé này lại có vẻ hả hê vậy nhỉ?. Ông nhất thời chưa nghĩ ra nên không để bụng nữa, hăng hái bước đi, được chừng một dặm mới chợt nghĩ ra: Chết rồi! Chắc là cô ta có đại đối đầu, đại cừu nhân đang định gây chuyện nên đánh lừa để cho mình nhận lời bảo vệ cho. Mình bảo Nếu như người đi cùng với ta thì không ai làm gì được người cả thì có nghĩa là nhận lời trông nom cô ả rồi. Thực ra không cần biết cô ta đúng hay sai, đầu mình chẳng nói ra chẳng nữa thì một khi đã ở bên cạnh mình, mình lẽ nào lại để cô ả bị lép vế". Đi thêm một dặm nữa, A Từ nói:

- Tì phu ơi! Đề em hát cho tì phu nghe, được chăng?

Tiêu Phong đã có chủ ý: Dù cô nàng có ý định gì mình cũng nhất định không nghe. Mình càng gắt gao cô ta càng có lợi. Ông bèn đáp:

- Không được.

A Từ nói:

- Thế em ra câu đố để tì phu đoán, được chăng?

Tiêu Phong đáp:

- Không được.

A Từ nói:

- Vậy tì phu kể chuyện vui cho em nghe, được chăng?

Tiêu Phong đáp:

- Không được.

A Từ nói:

- Vậy tì phu hát cho em nghe, được chăng?

Tiêu Phong đáp:

- Không được.

Cô ta liên tiếp hỏi đến mười bảy, mười tám câu liền, Tiêu Phong không cần nghĩ ngợi đều nhất nhất cự tuyệt. A Từ lại nói:

- Vậy em chẳng thối địch cho tì phu nghe, được chăng?

Tiêu Phong thuận mồm đáp:

- Không được.

Hai tiếng đó vừa buột mồm liền biết ngay mình nói hớ, cô ta hỏi là Vậy em chẳng thối địch cho tì phu nghe, được chăng? mà lại trả lời Không được, thì hóa ra là mình bất năng phải thối sáo rồi. Ông nói rồi cũng không để ý nữa, nếu người muốn thối sáo thì cứ thối đi. A Từ thở dài nói:

- Cái gì cũng không chịu, thật khó chiều quá, nếu nhất định bắt em phải thối sáo thì cũng đành phải chiều.

Nói xong rút trong túi ra một chiếc địch bằng ngọc. Cái ngọc địch đó ngắn lạ lùng, chỉ dài chừng bảy tấc, toàn thân trắng tinh, bóng lộn thật đẹp đẽ. A Từ đưa lên mũi, nhẹ nhàng thổi, một âm thanh sắc nhọn truyền ra thật xa. Mới rồi gã mũi lân bỏ đi, cũng có phát ra một tiếng còi lạnh lạnh như thế. Tiếng sáo vốn dĩ nhẹ nhàng êm ái nhưng tiếng từ chiếc địch ngọc này nghe thật thê lương, không có vẻ gì vui thú. Tiêu Phong chỉ hơi suy nghĩ đã biết ngay lý do, trong bụng cười khẩy: Đúng rồi, thì ra người ước định đồng đảng, mai phục chung quanh đầu đây, định tập kích ta, Tiêu mỡ lẽ nào lại sợ cái bọn hồ quần cầu đảng này? Có điều không có gì thích lắm. Ông biết môn hạ Tinh Tú Lão Quái võ công cực kỳ âm độc, nếu chỉ sơ sẩy một chút là trúng ám toán ngay. Chỉ nghe tiếng địch của A Từ lúc thì cao, lúc thì thấp, như heo bị cắt tiết, như ma qui kêu gào, hết sức khó nghe. Một cô gái xinh xắn hoạt bát như thế, cầm một ống sáo ngọc bóng loáng dễ thương nhưng lại thổi ra một điệu cực kỳ rùng rợn càng làm tăng thêm vẻ tà ác của phái Tinh Tú. Tiêu Phong cứ mặc cô ta vẫn tiếp tục đi, chẳng mấy chốc đến một đường núi dài và hẹp vắt ngang một đỉnh núi, nghĩ thầm: Địch nhân nếu như phục kích thì hẳn phải ở chỗ này. Quả nhiên lên trên núi rồi, vừa qua một vùng đất bằng đã thấy bốn người chặn đường trước. Cả bốn người đó đều mặc áo dài bằng vải gai màu vàng, phục sứ giống hệt gã mũi lân vừa

gặp trong quán rượu. Bốn người đó không đứng hàng ngang, mà kẻ trước người sau một dãy, trong tay người nào cũng cầm cương trường dài ngoằn. A Từ không thổi sáo nữa, dừng chân lại, gọi:

- Tam sư ca, tứ sư ca, thất sư ca, bát sư ca, các vị khỏa cả chứ? Sao thật khéo quá, mọi người ai cũng tụ lại đây là sao?

Tiêu Phong cũng ngừng bước, tựa lưng vào vách núi, nghĩ thầm: Để xem chúng bay giờ trò gì?. Trong bốn người, gã đứng đầu là một người trung niên mập mạp, nhìn Tiêu Phong từ đầu xuống chân đánh giá một hồi rồi mới hỏi:

- Tiểu sư muội khỏe chứ? Người sao lại đã thương nhị sư ca?

A Từ thất kinh kêu lên:

- Nhị sư ca bị thương sao? Ai đã thương thế? Vết thương có nặng hay không?

Người đứng sau cùng trong bốn người lớn tiếng đáp:

- Người còn giả ngây giả dại nữa sao? Nhị sư ca bảo là chính người gọi người đã thương y đó.

Người nói lùn xùn, lại đứng sau cùng, toàn thân bị ba người đứng trước che khuất, Tiêu Phong không nhìn thấy y hình dáng ra sao nhưng nghe y nói năng liến thoắng cũng đủ biết tính tình nóng nảy nhưng cương trường y cầm vừa dài vừa to đủ biết cánh tay rất khỏe, nhưng vì trời sinh thấp lùn nên muốn tìm cách nổi trội hơn người. A Từ nói:

- Bát sư ca nói gì đó? Nhị sư ca bảo là anh gọi người đánh y sao? Chao ôi, sao anh lại nỡ nào hạ độc thủ? Sư phụ lão nhân gia mà biết thì chẳng thể nào tha thứ cho bát sư ca đâu, không lẽ anh không sợ hay sao?

Gã lùn kia nổi cơn lôi đình nhảy nhồm lên, tay cầm cương trường động xuống đá ầm ầm, miệng gào lên:

- Là người đánh y chứ nào phải ta đâu.

A Từ nói:

- Cái gì? Là người đánh y chứ nào phải ta đâu! Đúng quá, sư ca thú nhận rồi. Tam sư ca, tứ sư ca, thất sư ca ba người chính tai nghe thấy nhé, bát sư ca nói là y giết chết nhị sư ca, phải rồi, chắc là bát sư ca dùng Tam Âm Ngũ Công Trảo giết chết nhị sư ca.

Gã lùn lại gào lên:

- Ai bảo nhị sư ca chết đâu! Y chưa chết, thụ thương đâu phải do Tam Âm Ngũ Công Trảo...

A Từ cướp lời:

- Không phải Tam Âm Ngũ Công Trảo sao? Thế hẳn là do Trừu Tùy Chương, ngón nghề ruột của bát sư ca, nhị sư ca sơ xảy không đề ý nên bị trúng ám toán, người ... người quả là ghê gớm thật.

Gã lùn càng nổi điên lên, quát lớn:

- Tam sư ca mau động thủ, bắt con tiểu tiện nhân này về, về để bắt lại, xin sư phụ phát lạc, nó ... nó ... nó, nói lăng nhăng láo lếu, chẳng biết nói những gì, chẳng đâu ra đâu ...

Giọng y vốn đã khó nghe, lại thêm gấp gáp càng lấp bắp, không hiểu muốn nói gì. Gã mập liền nói:

- Động thủ thì chưa cần, tiểu sư muội xưa nay vốn ngoan ngoãn, chịu nghe lời. Tiểu sư muội, người đi theo bọn ta thôi.

Gã mập đó nói năng chậm rãi, xem ra vẻ người dễ tính. A Từ cười đáp:

- Được rồi, tam sư ca bảo sao thì tiểu muội làm vậy, xưa nay em vẫn nghe lời sư ca.

Gã mập cười khà khà nói:

- Nếu thế thì hay lắm, chúng mình đi thôi.

A Tử đáp:

- Được rồi, xin chư vị cứ tự tiện.

Gã lùn ở phía sau lại rống lên:

- áy, áy, chư vị tự tiện là thế nào? Ngươi phải đi cùng với bọn ta.

A Tử cười nói:

- Các vị cứ đi trước đi, tiểu muội sẽ theo sau.

Gã lùn nói:

- Không được! Không được! Ngươi phải đi chung với bọn ta mới xong.

A Tử nói:

- Thế cũng được! Có điều ông anh rể của tiểu muội lại không chịu.

Nói rồi chỉ vào Tiêu Phong. Gã lùn nói:

- Ai là anh rể ngươi? Sao ta không thấy đâu cả?

A Tử cười nói:

- Bát sư ca cũng cao quá nên anh rể tiểu muội cũng không thấy đâu cả.

Chỉ nghe coong một tiếng, cương trượng của gã lùn đã giáng xuống đất, thân hình bay vọt lên, cả người lẫn gậy đã vọt qua khỏi đầu ba người đứng trước rồi xuống trước mặt A Tử, quát lên:

- Mau theo bọn ta trở về.

Vừa nói y vừa vươn tay chụp vào đầu vai cô gái. Gã này tuy lùn tịt nhưng hông to vai nở, nhìn ngang trông cũng khá vạm vỡ, động tác thật là nhanh nhẹn. A Tử không tránh, không né cứ để mặt y chụp tới. Bàn tay to lớn của gã lùn sắp sửa chạm vào đầu vai cô ta bỗng y hơi chần chừ rồi ngừng lại, hỏi:

- Ngươi đã dùng nó rồi ư?

A Tử hỏi:

- Dùng cái gì?

Gã lùn đáp:

- Tự nhiên là Thần Mộc Vương Đỉnh ...

Bốn chữ Thần Mộc Vương Đỉnh vừa buột khỏi miệng, ba người kia đã cùng quát lên:

- Bát sư đệ, ngươi nói gì đó?

Thanh âm cực kỳ gay gắt, gã lùn lật đật lùi lại một bước, mặt lộ vẻ hoảng hốt. Tiêu Phong lập tức suy tính: Thần Mộc Vương Đỉnh là cái gì thế? Bốn gã này vẻ mặt cực kỳ trịnh trọng, quyết không phải chuyện đùa. Bọn chúng mai phục nơi đây sao không ra tay mà còn cãi nhau ỏm tỏi, không lẽ sợ không địch lại mình, hay còn đang chờ thêm ngoại viện?. Chỉ thấy gã lùn gơ tay ra nói:

- Đưa đây!

A Tử hỏi lại:

- Đưa cái gì?

Gã lùn đáp:

- Là cái Thần ... Thần ... cái đó đó.

A Tử chỉ vào Tiêu Phong nói:

- Tiểu muội đưa cho ti phụ rồi.

Câu đó vừa nói ra, ánh mắt cả bốn người liền quay về phía Tiêu Phong, đầy vẻ giận dữ. Tiêu Phong nghĩ thầm: Bọn này quả là đáng ghét, mình cũng chẳng nên dây dưa với chúng làm chi. Ông chậm rãi đứng lên, bắt thần hai chân búng một cái bay vọt qua đầu bốn người kia. Hành động đó vừa kỳ quái, vừa nhanh nhẹn, cả bọn không thấy ông chạy hay cong chân nhún lẩy đà, chỉ thấy trước mắt thấp thoáng, gió trên đầu hơi động, Tiêu Phong đã ở phía sau bốn người rồi. Cả bọn hốt hoảng kêu la om sòm, xoay người lại đuổi theo nhưng chỉ chớp mắt Tiêu Phong đã chạy xa đến mấy trượng. Bỗng nghe vù một tiếng thật mạnh, một món binh khí nặng nề phóng vào sau lưng. Tiêu Phong không cần quay đầu lại, biết là có người dùng cung trượng ném tới, lật ngược tay trái đón ngay lấy chiếc gậy. Cả bốn người cùng hung hăng quát tháo, lại có thêm hai chiếc cung trượng nữa ném theo, Tiêu Phong lại đưa tay về sau bắt được. Mỗi chiếc gậy phải đến năm chục cân, cả ba chiếc ở trong tay cũng phải đến trăm sáu, trăm bảy cân nhưng bước chân ông không chậm lại chút nào, chỉ nghe vụt một tiếng, lại một chiếc nữa ném tới. Chiếc gậy này bay tới tiếng kêu mạnh hơn cả, rõ ràng nặng nề hơn hết ắt hẳn là do gã lùn ném ra. Tiêu Phong nghĩ thầm: Mấy thằng mọi này chẳng biết phải quấy, phải cho chúng biết tay mới được. Ông nghe thấy tiếng gió bay tới sau ót, chỉ còn cách chừng hai thước liền thò tay về sau bắt được. Bốn người ném gậy ra đã tính toán nếu như đối phương tránh né cũng không phải dễ, trong bốn cái thể nào cũng có một hai chiếc gậy trúng vào người chứ đời nào lại để binh khí rời khỏi tay? Có ai ngờ đâu Tiêu Phong thân nhiên như không bắt được tất cả, ai nấy vừa kinh hãi vừa tức tối, lập tức lao xao chạy đuổi theo. Tiêu Phong dụ cho chúng chạy theo một quãng, bắt thần đứng chừng lại. Bốn gã kia đang ra sức đuổi theo, không kịp lao cả vào người ông, vội vàng đứng lại ai nấy thở hồng hộc. Tiêu Phong theo tiếng gậy ném tới và cách bọn chúng chạy theo biết rằng võ công chỉ bình thường, mỉm cười hỏi:

- Các vị đuổi theo tại hạ có điều gì dạy bảo chăng?

Gã lùn lấp bắp:

- Ngươi ... ngươi ... ngươi là ai? Võ ... võ công ... ngươi thật là ghê gớm.

Tiêu Phong cười đáp:

- Có gì ghê gớm đâu.

Ông vừa nói vừa vận sức vào bàn tay, ấn một cây cung trượng lún xuống dưới tuyết. Sơn đạo đó đất thật cứng, chỉ thấy chiếc gậy ngấn dần, đến khi chỉ còn khoảng hai thước bấy giờ Tiêu Phong mới buông ra, giờ chân phải lún đậm xuống một cái, cả cây gậy liền lún tịt xuống. Bốn người kẻ thì mắt tròn, kẻ thì mồm há hốc. Tiêu Phong cứ từng chiếc một ấn xuống, sau cùng đập một cái cắm thẳng vào mặt đất. Đến chiếc sau cùng, gã lùn liền nhảy tới, quát lên:

- Chớ có đụng đến binh khí của ta.

Tiêu Phong cười nói:

- Được, trả lại ngươi đây.

Tay phải cầm cung trượng lên, nhắm thẳng vào vách núi phóng một cái, nghe keng một tiếng, chiếc gậy tám thước phải đến năm thước lún vào trong đá. Nơi chiếc gậy cắm vào đá là một vùng đá đen cực kỳ cứng rắn, vậy mà Tiêu Phong ném sâu đến thế, chính ông cũng phải ngạc nhiên bụng bảo dạ: Mấy tháng nay mình có biết bao chuyện ưu phiền, lo lắng mà công phu không sút chút nào, ngược lại còn tiến bộ nhiều là khác. Nửa năm trước e rằng ta ném không được mạnh đến như vậy. Bốn người kia không hèn mà cùng kêu la rầm rĩ, về mặt hết sức kinh hoàng. A Tử từ phía sau chạy tới gọi:

- Ti phụ, công phu đó của anh thật là hay, dạy cho em nhé!

Gã lùn giận dữ nói:

- Ngươi là môn hạ đệ tử phái Tinh Tú sao lại còn đi nhờ người ngoài dạy võ nghệ là thế nào?

A Tử nói:

- Y là anh rể ta đâu có phải người ngoài?

Gã lùn nóng lòng lấy lại binh khí, tung mình nhảy lên, thò tay chộp lấy cây cung trượng. Ngờ đâu Tiêu Phong đã tính toán tài nghệ khinh công của y nông sâu cỡ nào, nơi cung trượng cắm vào vách đá phải cách mặt đất đến một trượng bốn năm thước, bàn tay gã lùn còn cách cây trượng khoảng một thước, chưa chạm được tới nơi. A Tử vỗ tay reo lên:

- Hay lắm, bát sư ca ơi, nếu như anh nhỏ được binh khí cầm tay tiểu muội sẽ theo sư ca đi gặp sư phụ liền, nếu không thì đừng hòng.

Gã lùn lần nhảy vừa rồi đã sử dụng hết sức bình sinh, nhưng khinh công y có hạn nên nhảy cao hơn một tấc đã khó khăn biết là chừng nào, nghe A Tử giọng khích bác, trong bụng tức lắm, lại phóng mình nhảy lên lần nữa, đầu ngón tay giữa quả nhiên chạm được vào cây trượng. A Tử cười nói:

- Chạm đến không tính, phải nhỏ ra được kìa.

Gã lùn cực kỳ giận dữ, công phu so với bình thường tăng vọt lên, hai chân dùng hết sức, tấm thân lún xún to bè bè của y liền bung lên, hay tay chộp vội quả nhiên đã nắm được cây gậy rồi. Thế nhưng tới đây thân hình y lừng lững giữa trời, lúc lắc đong đưa nhưng không cách nào xuống được. Y hết sức lay chiếc cung trượng nhưng chiếc gậy dài tám thước này đã cắm sâu vào nham thạch đến năm thước, dù có lắc đến ba ngày ba đêm cũng chẳng ăn

thua gì, cảnh tượng đó trông thoát kê biết mấy. Tiêu Phong cười nói:

- Tiêu mỡ xin lỗi không thể chờ được.

Nói xong ông quay bước ra đi. Gã lùn kia bằng giá nào cũng không chịu buông tay, y đối với võ công mình cũng biết thừa, vừa rồi nhảy lên nắm được cây gậy cũng là may lắm, nếu như rơi xuống đất rồi, lần sau nhảy lên khó mà cách nào với tới được. Cây cung trường đó là món vũ khí y hết sức quý mến, nặng cũng vừa, cầm gọn tay, đâu có đánh cái khác cũng chưa chắc được như thế. Y lay cây gậy mấy lần nhưng không chuyển động chút nào bèn kêu lên:

- Này này, mau bỏ Thần Mộc Vương Đình lại, nếu không thì hậu hoạn không biết đâu mà kể.

Tiêu Phong hỏi:

- Thần Mộc Vương Đình là cái gì thế?

Ba người đệ tử phái Tinh Tú cùng tiến lên một bước nói:

- Các hạ võ công xuất thần nhập hóa, chúng tôi hết sức bội phục. Cái đình nhỏ kia bản môn coi rất trọng nhưng người ngoài thì chẳng dùng được vào việc gì, mong các hạ giao lại, chúng tôi ắt sẽ hậu tạ.

Tiêu Phong xem bộ dạng bọn họ xem chừng không phải giả dối, cũng không phải mai phục nơi đây để tấn công mình liền nói:

- A Tử, mau đem cái Thần Mộc Vương Đình đưa ra ta coi xem đó là cái gì nào?

A Tử nói:

- Trời ơi, tiểu muội đưa cho tì phu rồi mà? Đưa ra hay không đưa ra là toàn do tì phu thôi. Tì phu ơi, hay là tì phu giữ luôn cho được việc.

Tiêu Phong nghe nói đoán chừng cô ả đã ăn cắp bảo vật của sư môn, bây giờ bảo là giao lại cho mình rồi ắt hẳn muốn đứng ra chịu trận, bèn tương kế tựu kế, cất tiếng cười ha hả nói:

- Người giao cho ta biết bao nhiêu món, ta nào có biết cái nào là Thần Mộc Vương Đình đâu!

Gã lùn đang bông bênh giữa lưng chừng trời, lập tức chồm miệng vào:

- Đó là một cái đình gỗ nhỏ nhỏ, cao chừng sáu tấc màu vàng sậm.

Tiêu Phong kêu lên:

- ồ, cái đó ư? Ta biết rồi, chẳng qua chỉ là một món đồ chơi be bé chứ có dùng làm việc gì được đâu?

Gã lùn nói:

- Người biết gì mà bảo là đồ chơi be bé? Cái mộc đình ...

Y chưa nói hết câu, gã mập đã quát lên:

- Sư đệ chớ có nói những nói càn.

Y quay sang nói với Tiêu Phong:

- Tuy đó chỉ là một món đồ chơi không dùng làm gì được, nhưng là của ... là của ... phụ thân gia sư ban cho, thành thử không thể để mất, xin các hạ làm ơn trả lại cho, chúng tôi cực kỳ cảm kích.

Tiêu Phong đáp:

- Ta tiện tay quăng bỏ, không biết vứt đâu mất rồi, có kiếm lại được không kể cũng khó nói. Nếu các người quả thực muốn lấy lại thì ta phải quay lại Tín Dương kiểm thử xem, có điều đường xá xa xôi, bây giờ quay lại thì thật phiền quá đi mất.

Gã lùn liền láu táu xen vào:

- Quả muốn lắm chứ, sao lại không muốn lấy? Chúng mình mau ... mau ... quay về Tín Dương đi thôi.

Y nói xong liền thả tay rơi xuống, đến bình khí của mình cũng không còn ngó ngang gì nữa. Tiêu Phong gơ tay vỗ vỗ lên đầu nói:

- Hừ, mấy hôm nay chẳng uống được bao nhiêu rượu, trí nhớ sao kém quá, cái mộc đình nhỏ kia, không biết vứt ở Tín Dương hay ở tại Đại Lý, hừ, không chừng ở Tần Dương ...

Gã lùn vội kêu lên:

- Ấy, ấy, người nói gì đó? Xem lại xem ở Đại Lý hay tại Tấn Dương nào? Thiên nam địa bắc, không phải chuyện đùa đâu nhé!

Gã mập biết Tiêu Phong cố tình gây khó khăn bèn nói:

- Các hạ chẳng cần phải cố tình bốn cột làm chi, nếu như chiếc đỉnh đó hoàn hảo trở về, chúng tôi thế nào cũng hậu tạ, quyết không nuốt lời.

Tiêu Phong đột nhiên thất kinh kêu lên:

- Chết rồi, không xong, ta nghĩ ra rồi.

Cả bốn người kinh hãi hỏi dồn:

- Gì thế?

Tiêu Phong đáp:

- Cái mộc đỉnh đó ở nhà Mã phu nhân, mới rồi ta châm lửa, đốt cháy rồi còn đâu, không biết cháy to thế có hỏng mất không?

Gã lùn thất thanh kêu lên:

- Sao lại không hỏng, cái đó ... cái đó ... tam sư ca, tứ sư ca, bây giờ biết làm sao. Ta không biết, sư phụ nếu trách phạt, không liên quan gì đến ta cả. Tiểu sư muội, người đích thân đến bẩm với sư phụ, ta, ta không dám đâu.

A Tử cười nói:

- Tiểu muội nhớ hình như không phải ở nhà Mã phu nhân. Các vị sư ca, tiểu muội xin lỗi, các vị ở đây nói chuyện với ti phu.

Nói xong nghiêng người lách qua chen lên trước mặt Tiêu Phong. Tiêu Phong quay lại giang tay chặn bốn người kia nói:

- Các người nếu nói cho rõ ràng lại lịch Thần Mộc Vương Đình cùng dùng để làm gì không chừng ta sẽ giúp các người đi tìm, nếu không, tại hạ xin lỗi không thể hầu tiếp được.

Gã lùn liên tiếp xoa tay nói:

- Tam sư ca, không còn cách nào khác, chỉ bằng nói cho y hay cho xong!

Gã mập nói:

- Được, để ta nói cho các hạ hay ...

Tiêu Phong đột nhiên lao mình tới bên cạnh gã lùn, vươn tay chộp luôn vào nách y nói:

- Mình đi tới đằng kia, ta chỉ nghe người nói, không nghe y.

Ông biết rằng gã mập trông mặt mũi thực thà, kỳ thực cực kỳ giáo hoạt, không câu nào nói thật, chỉ có gã lùn tính thẳng lại nhanh mồm nhanh miệng, không quen nói láo. Ông xách gã lùn lên, chạy vọt lên trên vách núi. Vách núi thật là cheo leo, vốn dĩ không thể nào bám víu vào đâu mà trèo lên được, nhưng Tiêu Phong đề khí chạy thẳng lên, chỉ một hơi đã chạy được hơn chục trượng, thấy một mỏm đá thò ra, liền đặt gã lùn ngồi ngay đó, còn mình một chân đứng một chân giơ ra ngoài không nói:

- Người nói ta nghe đi!

Gã lùn ở chỗ giữa lưng chừng trời, đưa mắt nhìn xuống, không khỏi hoa mắt choáng váng, vội nói:

- Mau ... mau thả tôi xuống!

Tiêu Phong cười nói:

- Người tự mình nhảy xuống đi!

Gã lùn đáp:

- Chỉ nói lăng nhăng! Nhảy xuống có mà nát thây!

Tiêu Phong thấy y tính tình thẳng thắn cũng có đôi phần hảo cảm hỏi:

- Người tên là chi?

Gã lùn đáp:

- Ta là Xuất Trần Tử.

Tiêu Phong mỉm cười, nghĩ bụng: Cái tên đó phong nhã quá, chỉ có điều không xứng với thân hình lão huynh chút nào. Ông bèn nói:

- Xin lỗi ta không thể bồi tiếp, gặp lại sau vậy.

Xuất Trần Tử lớn tiếng kêu lên:

- Không được, không được! Trời ôi, ta ... ta ngã xuống thì chết.

Hai tay y bám chặt lấy vách đá, ám vận nội kinh định ôm lấy tảng đá nhưng chung quanh chỗ nào cũng trơn tuột, làm gì có chỗ nào mà tựa vào? Vô công y tuy không kém nhưng ở vào chỗ ba mặt chênh vênh như thế này, không khỏi cực kỳ kinh hãi. Tiêu Phong nói:

- Nói mau, Thần Mộc Vương Đình dùng để làm gì? Nếu người không nói là ta bỏ đi đó.

Xuất Trần Tử vội vàng đáp:

- Ta ... ta không nói không được hay sao?

Tiêu Phong đáp:

- Không nói không được, thôi để gặp lại sau vậy.

Xuất Trần Tử vội vàng níu tay áo ông lại nói:

- Để ta nói, để ta nói. Thần Mộc Vương Đình là một trong tam bảo của môn phái chúng ta, dùng để tu tập Hóa Công Đại Pháp. Sư phụ có nói là, người trong võ lâm Trung Nguyên nghe đến Hóa Công Đại Pháp đều sợ đến mất cả hồn vía, nếu thấy tòa Thần Mộc Vương Đình ắt sẽ đập cho tan nát, cái đó ... cái đó là một bảo vật hiếm có trên thế gian, không biết nói sao cho hết ...

Tiêu Phong đã từng nghe đến Hóa Công Đại Pháp từ lâu, biết đó là một môn tà thuật vô cùng bẩn thỉu, bây giờ nghe nói Thần Mộc Vương Đình có tác dụng như thế, không cần phải hỏi thêm, giờ tay cầm ngay nách Xuất Trần Tử, chạy bon bon xuống. Chạy từ trên vách núi dựng đứng xuống, so với chạy lên còn nguy hiểm hơn nhiều, Xuất Trần Tử sợ đến la hét rầm lên, tiếng kêu chưa dứt, hai chân đã chạm đất rồi, mặt tái mét không còn hột máu, hai đầu gối run lập cập. Gã mặt hỏi:

- Bát sư đệ, người đã nói chưa?

Xuất Trần Tử hàm răng vẫn còn đánh vào nhau kêu lộp cộp, không nói nên lời. Tiêu Phong quay sang nói với A Tử:

- Đưa ra đây!

A Tử hỏi lại:

- Đưa cái gì?

Tiêu Phong đáp:

- Thần Mộc Vương Đình!

A Tử đáp:

- Thì anh đã chẳng bảo là để ở nhà Mã phu nhân hay sao? Sao lại còn hỏi tiểu muội?

Tiêu Phong ngắm cô gái, thấy nàng eo thon, áo quần mỏng mảnh, bên người xem ra không thể dấu chiếc một đỉnh cao sáu tấc được, nghĩ thầm: Con bé con này tinh quái lắm. Việc môn phái của nó mình vốn không muốn nhúng tay vào, bọn tà ma ngoại đạo này chẳng nên dây dưa để chúng cứ như oan hồn không tan luân quần bên mình, thật là khó chịu. Ông liền nói:

- Cái vật chi đó Tiêu muội có cũng vô ích, không thể nào lấy mà không chịu trả. Các người tin cũng được, không tin cũng không sao, Tiêu muội cáo lỗi vậy.

Nói xong phi thân chạy đi, chỉ nhô lên hụp xuống mấy cái đã bỏ cả năm người ở lại thật xa. Bọn bốn người kia thấy ông thần uy như thế, đuổi theo thì không dám, còn đang bàn cãi Tiêu Phong đã không biết chạy tận nơi nào. Tiêu Phong chạy một mạch hơn bảy chục dặm lúc ấy mới tìm được một cái quán ghé vào ăn cơm uống rượu. Chiều tối hôm đó, ông nghỉ lại Chu Vương điểm, vận nội công một hồi rồi đi ngủ. Đến nửa đêm, trong giấc mơ nghe thấy mấy tiếng còi rít lên, lập tức tỉnh dậy. Một lát sau, phía tây nam cũng nghe mấy tiếng còi khác, rồi phía đông nam cũng có tiếng đáp lại, tiếng còi chói tai nghe thật ghê rợn, chính là tiếng ngọc địch của phái Tinh Tú. Tiêu Phong nghĩ thầm: Bọn chúng đã đến rồi đây, mặc kệ, chẳng việc gì đến mình. Đột nhiên có hai tiếng sáo ti ti vọng lên nghe thật gần, ngay tại trong khách điểm này, rồi có tiếng người nói:



- Dậy đi thôi, đại sư ca đến rồi, chắc là đã bắt được tiểu sư muội.

Lại một người khác nói:

- Bắt được rồi ư? Người thử nghĩ thị liệu có sống được chăng?

Người trước nói:

- Làm sao biết được? Đi mau, đi mau!

Rồi có tiếng hai người đẩy cửa sổ, nhảy ra khỏi phòng. Tiêu Phong nghĩ thầm: Lại thêm hai môn hạ đệ tử nữa của phái Tinh Tú, té ra trong cái quán này có hai tên ẩn sẵn nơi đây, chắc là bọn chúng đến trước ta, không nói năng gì thành ra mình không biết. Hai đứa đó hỏi nhau A Từ có sống được không, tiểu cô nương này tuy tàn nhẫn độc ác thật nhưng không thể để cho cô nàng bị giết chết, nếu không thì thật không phải đối với A Châu. Nghĩ thế ông cũng nhảy ra khỏi phòng đuổi theo. Bỗng nghe tiếng địch nổi lên liên tiếp, chỗ này vừa thôi thì chỗ kia đáp lại, từ từ chuyển qua tây rồi xuống phía nam. Ông theo tiếng địch mà lần theo, chỉ giây lát đã đuổi kịp hai người từ khách điểm đi ra. Ông lặng lẽ theo sát hai gã đó giữ khoảng cách chừng mười trượng, vượt qua hai ngọn núi thì thấy dưới sơn cốc có một đồng lửa. Ngọn lửa cao chừng năm thước, màu xanh biếc trông cực kỳ kỳ quái khác hẳn lửa bình thường. Hai người kia chạy thẳng đến chỗ đốt lửa, vừa tới nơi đã quì phục xuống vái lạy. Tiêu Phong rón rén tới gần, ẩn thân sau một tảng đá nhìn vọng ra, thấy chung quanh đám lửa tụ tập đến hơn chục người, ai nấy đều mặc áo gai màu vàng, ánh lửa xanh chiếu lên đầy vẻ ma quái. Phía bên trái đồng lửa có một người mặc áo dài màu tím đứng đó, chính là A Từ. Hai tay nàng đã bị khóa bằng xích sắt, khuôn mặt trắng trẻo dưới ánh lửa bập bùng trông thật thần bí. Mọi người không ai nói một lời chỉ chăm chăm nhìn ngọn lửa, tay trái để trên ngực, miệng lầm bầm không biết đang tụng niệm gì. Tiêu Phong biết rằng đây là nghi thức quái dị của bọn tà ma ngoại đạo nên chẳng thêm để ý. Mới đây ông nghe hai tên đệ tử phái Tinh Tú bàn với nhau :Đại sư ca đến rồi, chắc là đã bắt được tiểu sư muội, nhìn lại hơn mười người này, già có trẻ có, phục sức hoàn toàn giống nhau, động tác thần thái không ai có gì đặc biệt tỏ ra là một kẻ đứng đầu.

Bỗng nghe u u u mấy tiếng địch nhu hòa từ phía đông bắc vọng tới, mọi người đều quay lại cùng hướng về phía có tiếng sáo kia khom lưng hành lễ. A Từ bĩu môi, nhưng không thêm quay lại. Tiêu Phong nhìn về phía có tiếng địch thấy một người áo trắng thon dong đi tới, bộ pháp cực kỳ nhanh nhẹn, chỉ thoáng một cái đã đến trước đồng lửa, đưa một đầu

chiếc ngọc địch dài chừng hai thước lên môi, thổi vào đồng lửa một cái, đám lửa lập tức tắt ngúm, rồi đột nhiên bùng lên thật to, nghe bùng một tiếng bay vọt lên trên không phải chừng hơn một trượng, lúc ấy mới từ từ rơi xuống. Mọi người cùng cất tiếng hô to:

- Đại sư huynh pháp lực thần kỳ, khiến chúng ta ai nấy được một phen mở mắt.

Tiêu Phong nhìn vào gã đại sư huynh kia, hơi ngạc nhiên, người này đứng đầu cả bọn, tưởng phải là một lão già năm sáu chục tuổi, ngờ đâu chỉ là một thanh niên chừng hăm bảy hăm tám, thân hình cao gầy, gương mặt xanh mét có ánh màu vàng, trông cũng khá anh tuấn. Tiêu Phong mới thấy y phiêu hành đến đây cùng công phu thổi tắt ngọn lửa, biết y nội lực không phải là kém nhưng cung cách thổi ngọn lửa xanh, kẻ đó bùng lên ắt không phải do nội công mà có lẽ trong ông sáo có để được liệu dẫn hỏa gì đặc biệt. Gã đó quay sang nói với A Từ:

- Tiểu sư muội, người quả là nở mày nở mặt, vì người mà biết bao nhiêu người phải lao sư động chúng, từ biển Tinh Tú nghìn dặm xa xôi tới tận Trung Nguyên.

Bạn đang đọc truyện *Thiên Long Bát Bộ* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.